

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CÔNG BÁO
SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP

TẬP A

**QUYỂN 1: SÁNG CHẾ; GIẢI PHÁP HỮU ÍCH;
THIẾT KẾ BỐ TRÍ MẠCH TÍCH HỢP BÁN DẪN**

09 - 2019

378

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CÔNG BÁO
SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP
TẬP A

QUYỂN 1: SÁNG CHẾ; GIẢI PHÁP HỮU ÍCH;
THIẾT KẾ BỐ TRÍ MẠCH TÍCH HỢP BÁN DẪN

09-2019

378

HÀ NỘI

MỤC LỤC

	Trang
<u>PHẦN I:</u> Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế	7
<u>PHẦN II:</u> Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền giải pháp hữu ích	712
<u>PHẦN III:</u> Yêu cầu thẩm định nội dung	738
<u>PHẦN IV:</u> Sửa đổi đơn	743
<u>PHẦN V:</u> Thay đổi chủ đơn	773

CONTENTS

<u>PART I:</u> Applications for Invention Patents	7
<u>PART II:</u> Applications for Utility Solution Patents	712
<u>PART III:</u> Applications for Registration of layout-designs of semi-conductor integrated circuits	738
<u>PART IV:</u> Requests on Substantive Examination	743
<u>PART V:</u> Amendment of Applications	773

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 378 TẬP A - QUYỂN 1 (09.2019)

MÃ SỐ HAI CHỮ CÁI THỂ HIỆN TÊN NƯỚC VÀ CÁC THỰC THỂ KHÁC TRONG CÁC TƯ LIỆU SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP THEO TIÊU CHUẨN ST3 CỦA WIPO

AE	United Arab Emirates	CN	China	HK	Hong Kong
AF	Afganistan	CO	Colombia	HN	Honduras
AG	Antihua and Barbuda	CR	Costa Rica	HR	Croatia
AI	Anguilla	CU	Cuba	HT	Haiti
AL	Albania	CV	Cape Verde	HU	Hungary
AN	Netherlands Antilles	CY	Cyprus	ID	Indonesia
AO	Angola	CZ	Czech Republic	IE	Ireland
AR	Argentina	DE	Germany	IL	Israel
AT	Austria	DJ	Djibouti	IN	India
AU	Australia	DK	Denmark	IQ	Iraq
AW	Aruba	DM	Dominica	IR	Iran (Islamic Republic of)
BB	Barbados	DO	Dominican Republic	IS	Iceland
BD	Bangladesh	DZ	Algeria	IT	Italy
BE	Belgium	EC	Ecuador	JM	Jamaica
BF	Burkina Faso	EE	Estonia	JO	Jordan
BG	Bulgaria	EG	Egypt	JP	Japan
BH	Bahrain	ES	Spain	KE	Kenya
BI	Burundi	ET	Ethiopia	KH	Cambodia
BJ	Benin	FI	Finland	KI	Kiribati
BM	Bermuda	FJ	Fiji	KM	Comoros
BN	Brunei Darussalam	FK	Falkand Islands (Malvinas)	KN	Saint Kitts and Nevis
BO	Bolivia	FR	France	KP	Democratic People's Republic of Korea
BR	Brazil	GA	Gabon	KR	Republic of Korea
BS	Bahamas	GB	United Kingdom	KW	Kuwait
BT	Bhutan	GD	Grenada	KY	Cayman Islands
BW	Botswana	GE	Georgia	KZ	Kazakhstan
BY	Belarus	GH	Ghana	LA	Laos
BZ	Belize	GI	Gibraltar	LB	Lebanon
CA	Canada	GM	Gambia	LC	Saint Lucia
CF	Central African Republic	GN	Guinea	LI	Liechtenstein
CG	Congo	GQ	Equatorial Guinea	LK	SriLanka
CH	Switzerland	GR	Greece	LR	Liberia
CI	Côte d'Ivoire	GT	Guatemala	LS	Lesotho
CL	Chile	GW	Guinea-Bissau	LT	Lithuania
CM	Cameroon	GY	Guyana	TC	Turk and Caicos Islands
LU	Luxembourg	PA	Panama	TD	Chad
LV	Latvia	PE	Peru	TG	Togo
LY	Lybya	PG	Papua New Guinea	TH	Thailand
MA	Morocco	PH	Philippines	TN	Tunisia
MC	Monaco	PK	Pakistan	TO	Tonga
MD	Republic of Moldova	PL	Poland	TR	Turkey

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 378 TẬP A - QUYỂN 1 (09.2019)

MG	Madagascar	PT	Portugal	TT	Trinidad and Tobago
ML	Mali	PY	Paraguay	TV	Tuvalu
MM	Myanmar	QA	Qatar	TW	Taiwan, Province of China
MN	Mongolia	RO	Rumania	TZ	United Republic of Tanzania
MO	Macau	RU	Russian Federation	UA	Ukraine
MR	Mauritania	RW	Rwanda	UG	Uganda
MS	Montserrat	SA	Saudi Arabia	US	United States of America
MT	Malta	SB	Solomon Islands	UY	Uruguay
MU	Mauritius	SC	Seychelles	UZ	Uzbekistan
MV	Maldives	SD	Sudan	VA	Holy see
MW	Malawi	SE	Sweden	VC	Saint Vincent and the Grenadines
MX	Mexico	SG	Singapore	VE	Venezuela
MY	Malaysia	SH	Saint Helena	VG	Virgin Islands (British)
MZ	Mozambique	SL	Slovenia	VN	Vietnam
NA	Namibia	SK	Slovakia	VU	Vanuatu
NE	Niger	SL	Sierra Leone	WS	Samoa
NG	Nigeria	SM	San Marino	YE	Yemen
NJ	Nicaragua	SN	Senegal	YU	Yugoslavia
NL	Netherlands	SO	Somalia	ZA	South Africa
NO	Norway	SR	Suriname	ZM	Zambia
NP	Nepal	ST	Sao Tome and Principe	ZR	Zaire
NR	Nauru	SV	El Sanvador	ZW	Zimbabwe
NZ	New Zealand	SY	Syria		
OM	Oman	SZ	Swaziland		

CÁC TỔ CHỨC QUỐC TẾ

AO	African Intellectual Property Organization (OAPI)
AP	African Regional Industrial Property Organization (ARIPO)
BX	Benelux Trademark Office and Benelux Designs Office
EP	European Patent Office (EPO)
IB, WO	International Bureau of the World Intellectual Property Organization (WIPO)

NHỮNG MÃ SỐ INID TRÍCH TỪ TIÊU CHUẨN ST9 CỦA TỔ CHỨC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THẾ GIỚI (WIPO) ĐỂ NHẬN BIẾT CÁC DỮ LIỆU THƯ MỤC DÙNG CÔNG BỐ ĐƠN VÀ VĂN BẰNG BẢO HỘ SÁNG CHẾ, GIẢI PHÁP HỮU ÍCH

- (11) Số bằng / Số công bố đơn
- (15) Ngày cấp
- (21) Số đơn
- (22) Ngày nộp đơn
- (30) Số đơn ưu tiên, ngày nộp đơn ưu tiên, nước xuất xứ
- (43) Ngày công bố đơn
- (45) Ngày công bố Bằng độc quyền sáng chế / Bằng độc quyền giải pháp hữu ích
- (51) Phân loại sáng chế quốc tế
- (54) Tên sáng chế
- (57) Tóm tắt sáng chế
- (62) Số và ngày nộp đơn sớm hơn mà từ đó tài liệu SC/GPHI này được tách
- (67) Số đơn và ngày nộp đơn sáng chế mà đơn đó được chuyển thành đơn GPHI
- (71) Tên và địa chỉ của người nộp đơn
- (72) Tên của tác giả
- (73) Tên, địa chỉ của chủ bằng độc quyền Sáng chế / Bằng độc quyền GPHI
- (74) Tên của người đại diện SHCN
- (75) Tên của tác giả đồng thời là người nộp đơn
- (76) Tên của tác giả đồng thời là người nộp đơn và người được cấp văn bằng bảo hộ
- (86) Ngày nộp đơn PCT, số đơn
- (87) Ngày công bố đơn PCT, số công bố

PHẦN I

ĐƠN YÊU CẦU CẤP BẰNG ĐỘC QUYỀN SÁNG CHẾ

(11) **65409**

(21) 1-2017-02631

(51)⁷ **G02B 6/44**

(22) 28.06.2017

(43) 25.09.2019

(86) PCT/KR2017/006802 28.06.2017

(87) WO2018/128230 12.07.2018

(30) 10-2017-0000570 03.01.2017 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 14.07.2017

(71) LS CABLE & SYSTEM LTD. (KR)

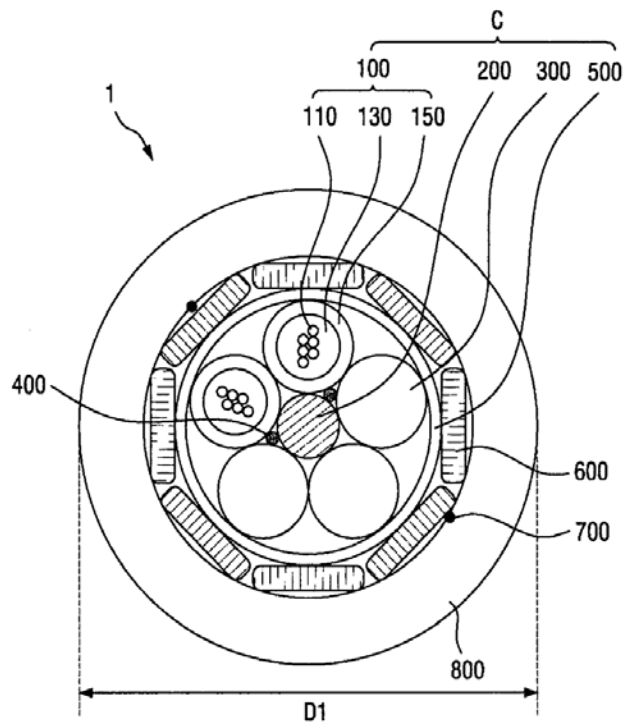
(Hogye-dong) 127 LS-ro, Dongan-gu, Anyang-si, Gyeonggi-do 14119, Korea (South)

(72) Tae-Gyoung KIM (KR), Yu-Hyoung LEE (KR), Man-su LEE (KR), Eun-Kyung MIN (KR)

(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(54) CẤP QUANG CHỐNG GẶM NHẮM

(57) Sáng chế đề xuất một cáp quang dùng cho đường dây trên cao công suất lớn mà có thể đảm bảo chức năng chống gặm nhấm và một cáp quang tự treo được làm từ vật liệu cách điện hoàn toàn ADSS trong khi giảm tối thiểu trọng lượng cáp.



(11) **65410**

(21) 1-2017-05355

(51)⁸ **B60C 9/00**

(22) 13.10.2016

(43) 25.09.2019

(86) PCT/TR2016/050380 13.10.2016

(87) WO2018/070949

19.04.2018

(71) KORDSA TEKNIK TEKSTIL ANONIM SIRKETI (TR)

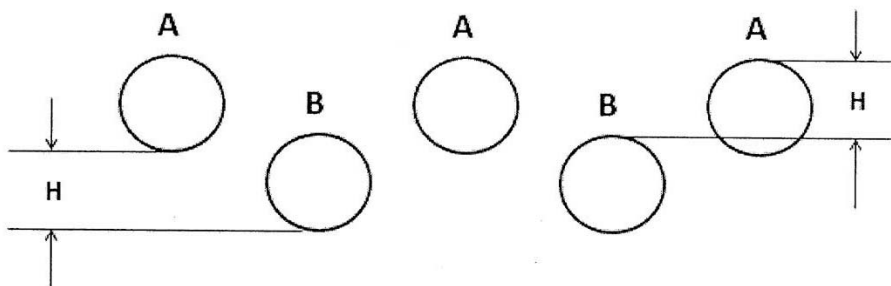
Alikahya Fatih Mahallesi, Sanayici Caddesi, No:90, Izmit/Kocaeli, Turkey

(72) FIDAN Mehmet Sadettin (TR)

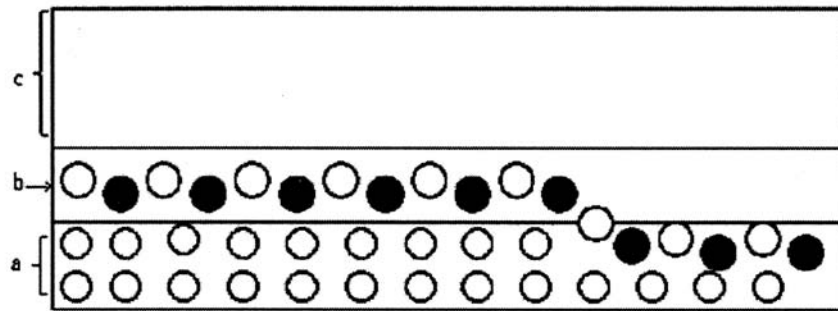
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **DẢI LỚP BỐ NGOÀI LÀM BẰNG CÁC SỢI MÀNH NYLON 6.6**

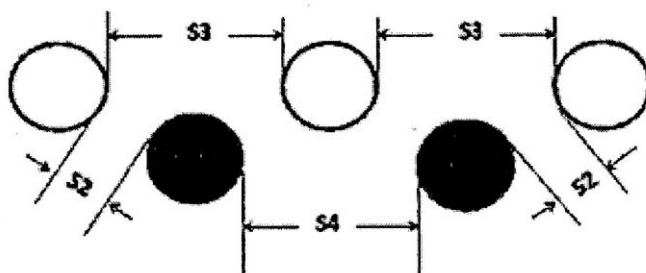
(57) Sáng chế đề cập đến vải hoặc dải lớp bố ngoài làm bằng các sợi mảnh nylon 6.6 thứ nhất và thứ hai nằm song song và xen kẽ nhau được quấn theo chu vi trên phần đai của lớp bơm hơi có bố toả tròn. Vải hoặc dải sợi mảnh này của lớp cải thiện độ bền ở tốc độ cao, độ bền chống tách mặt gai và độ bền va đập khi được sử dụng làm lớp bố ngoài được quấn theo đường xoắn ốc không độ trên phần đai của các lớp bơm hơi có bố toả tròn.



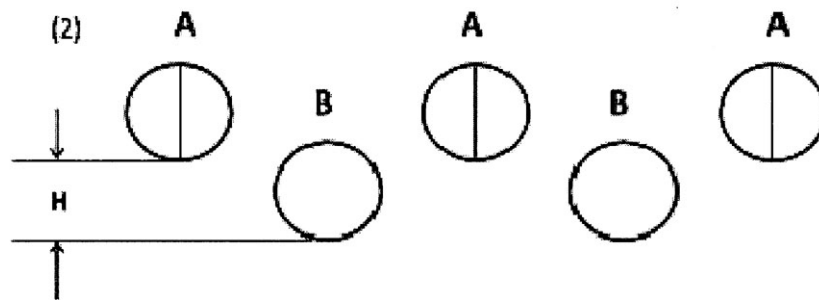
- (11) **65411**
- (21) 1-2017-05356 (51)⁸ **B60C 9/00**
- (22) 13.10.2016 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/TR2016/050382 13.10.2016 (87) WO2018/070951 19.04.2018
- (71) KORDSA TEKNİK TEKSTİL ANONİM SİRKETİ (TR)
Alikahya Fatih Mahallesi, Sanayici Caddesi, No:90, Izmit/Kocaeli, Turkey
- (72) FIDAN Mehmet Sadettin (TR)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) DẢI LỚP BỐ NGOÀI LÀM BẰNG CÁC SỢI MÀNH NYLON 6.6 VÀ POLYETYLEN TEREPHTALAT
- (57) Sáng chế đề cập đến vải hoặc dải lớp bố ngoài làm bằng các sợi mảnh nylon 6.6 và polyetylen terephtalat (PET) được dệt song song và xen kẽ nhau được dùng làm phần gia cường của lớp. Vải hoặc dải sợi mảnh này của lớp cải thiện độ bền ở tốc độ cao, độ bền chống tách mặt gai và độ bền va đập khi được sử dụng làm lớp bố ngoài được quấn theo đường xoắn ốc không độ trong các lớp bơm hơi có bố toả.



- (11) **65412**
- (21) 1-2017-05381 (51)⁸ **D01F 6/60**, B60C 9/00, D02G 3/48
- (22) 13.10.2016 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/TR2016/050381 13.10.2016 (87) WO2018/070950 19.04.2018
- (71) KORDSA TEKNIK TEKSTIL ANONIM SIRKETI (TR)
Alikahya Fatih Mahallesi, Sanayici Caddesi, No:90 Izmit/Kocaeli, Turkey
- (72) FIDAN, Mehmet Sadettin (TR)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **DẢI BỐ NGOÀI LÀM BẰNG CÁC SỢI MÀNH POLYETYLEN TEREPTALAT (PET) DỆT SONG SONG, XEN KẼ**
- (57) Sáng chế đề cập tới vải làm bằng sợi mảnh để chế tạo lớp hoặc dải làm bằng các sợi mảnh polyeste (PET) song song xen kẽ có các độ xoắn khác nhau. Vải làm từ sợi mảnh để chế tạo lớp hoặc các dải này sẽ nâng cao độ bền ở tốc độ cao, khả năng chống tách mặt lớp và khả năng chịu va đập khi được sử dụng ở mức không cuộn theo dạng xoắn ốc lớp bố ngoài trong các lớp có bố toả tròn kiểu khí nén.



- (11) **65413**
- (21) 1-2017-05382 (51)⁸ **D01F 6/60**, B60C 9/00, D02G 3/48
- (22) 13.10.2016 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/TR2016/050383 13.10.2016 (87) WO2018/070952 19.04.2018
- (71) **KORDSA TEKNIK TEKSTIL ANONIM SIRKETI (TR)**
Alikahya Fatih Mahallesi, Sanayici Caddesi, No:90 Izmit/Kocaeli, Turkey
- (72) **FIDAN, Mehmet Sadettin (TR)**
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **DẢI BỐ NGOÀI CÓ CÁC KẾT CẤU NILÔNG 6.6 KHÁC NHAU**
- (57) Sáng chế đề cập tới vải làm bằng sợi mảnh để chế tạo lớp hoặc dải làm bằng các sợi mảnh nilông xen kẽ có các kết cấu khác nhau. Các vải làm từ sợi mảnh hoặc các dải này sẽ nâng cao độ bền ở tốc độ cao và khả năng chống tách mặt lớp khi được sử dụng ở mức không cuộn theo dạng xoắn ốc lớp bố ngoài trên cụm đai trong các lớp có bố toả tròn kiểu khí nén.



- (11) **65414**
- (21) 1-2018-00418 (51)⁷ **E04C 2/30**
- (22) 26.09.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/CN2017/103301 26.09.2017 (87) WO2018/076984A1 03.05.2018
- (30) 2016109674460 31.10.2016 CN
- 2017100693117 08.02.2017 CN
- 2017104653528 19.06.2017 CN
- 2017106215941 27.07.2017 CN
- 2017106215956 27.07.2017 CN
- 2017107009640 16.08.2017 CN

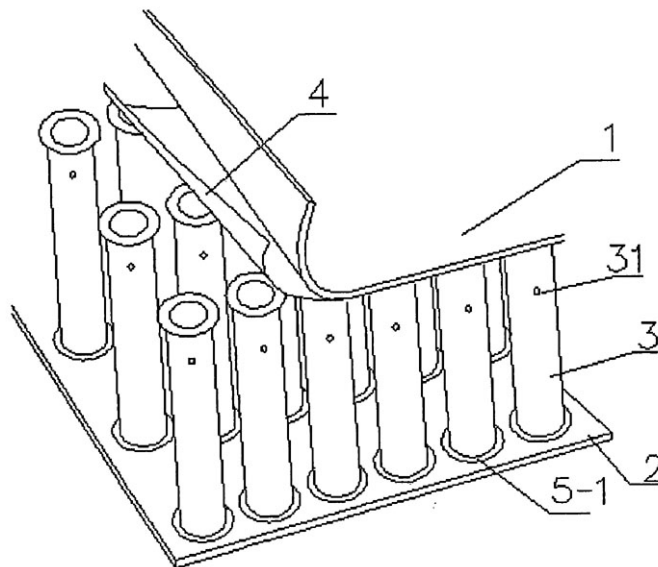
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29.01.2018

(75) ZHANG, YUE (CN)
Room 348, Oriental Ginza, 348 Board Road, Changsha, Hunan 410127, China

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) TẤM KIM LOẠI KẸP ỐNG RỘNG VÀ VẬT ĐƯỢC LÀM TỪ TẤM KIM LOẠI KẸP ỐNG RỘNG

(57) Sáng chế đề cập đến tấm kim loại kẹp ống rộng và vật được làm từ tấm kim loại kẹp ống rộng này. Tấm kim loại kẹp ống rộng bao gồm panen thứ nhất, panen thứ hai và nhiều ống rộng ở giữa panen thứ nhất và panen thứ hai; các khe hở nằm giữa các ống rộng và các ống rộng liên kết với panen thứ nhất và panen thứ hai bằng cách hàn vảy cứng. Sáng chế còn đề cập đến vật được làm từ tấm kim loại kẹp ống rộng. Một mặt, tấm kim loại kẹp ống rộng có các ưu điểm như nhẹ, độ bền cao, ứng suất thấp, độ chịu nhiệt cao, chịu áp lực, cách nhiệt và chống rung; mặt khác, còn có thể bảo đảm là tấm kim loại sẽ không biến dạng do chênh lệch nhiệt độ và bằng cách này tuổi thọ vĩnh viễn của tấm kim loại sẽ được bảo đảm.

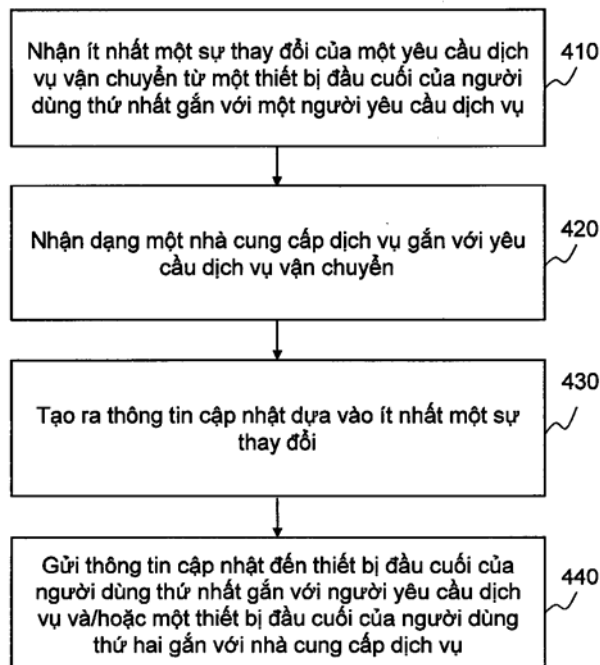


- (11) **65415**
 (21) 1-2018-00728 (51)⁷ **G06Q 10/02**, 30/06
 (22) 03.05.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/CN2017/082849 03.05.2017 (87) WO2018/120565 05.07.2018
 (30) 201611257778.6 30.12.2016 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 22.02.2018

- (71) BEIJING DIDI INFINITY TECHNOLOGY AND DEVELOPMENT CO., LTD. (CN)
 Building 34, No. 8 Dongbeiwang West Road, Haidian District, Beijing, 100193,
 People's Republic of China
 (72) LIU, Bo (CN)
 (74) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)
 (54) PHƯƠNG PHÁP VÀ HỆ THỐNG THAY ĐỔI THÔNG TIN VỊ TRÍ CỦA MỘT YÊU CẦU CẦU
 (57) Sáng chế đề cập đến hệ thống và phương pháp thay đổi thông tin địa điểm của một yêu cầu. Hệ thống có thể thực hiện các phương pháp để nhận, từ một thiết bị đầu cuối của người dùng thứ nhất gắn với một người yêu cầu dịch vụ, ít nhất một sự thay đổi của một yêu cầu dịch vụ vận chuyển, trong đó ít nhất một sự thay đổi bao gồm ít nhất một điểm đón thay đổi hoặc điểm đến thay đổi; nhận dạng một nhà cung cấp dịch vụ gắn với yêu cầu dịch vụ vận chuyển; tạo ra thông tin cập nhật liên quan đến yêu cầu dịch vụ vận chuyển dựa vào ít nhất một sự thay đổi của yêu cầu dịch vụ vận chuyển, và gửi, đến thiết bị đầu cuối của người dùng thứ hai gắn với yêu cầu dịch vụ, thông tin cập nhật liên quan đến yêu cầu dịch vụ vận chuyển.

400



(11) **65416**

(21) 1-2018-00771

(51)⁷ **A43B 9/00**

(22) 26.02.2018

(43) 25.09.2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 12.06.2018

(71) CHENFULL INTERNATIONAL CO., LTD. (TW)

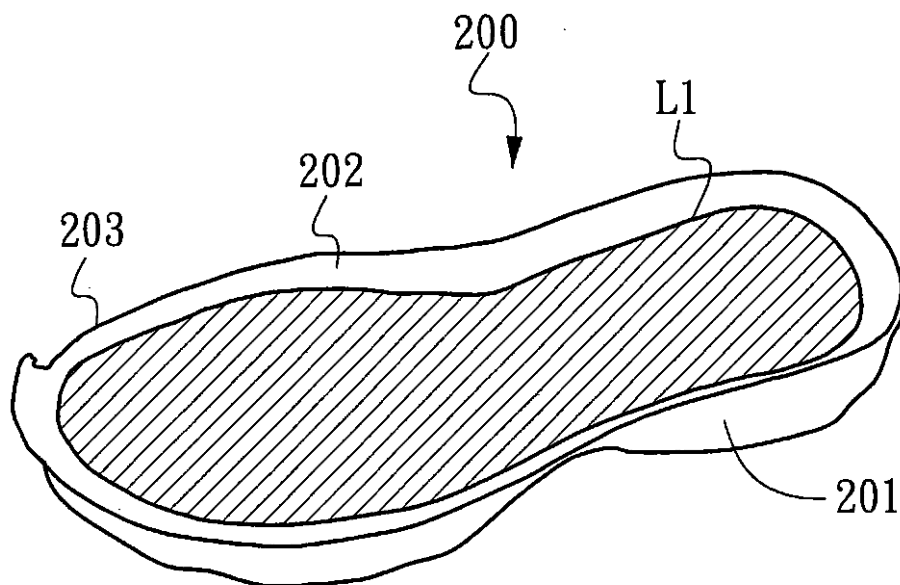
No. 9, Lane 187, Guandong Rd., Hsinchu City, Taiwan

(72) Cheng Sheng YI (TW), Lu Ming CHENG (TW)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) PHƯƠNG PHÁP LÀM ĐÂY TỰ ĐỘNG CỦA QUÁ TRÌNH PHUN KEO LÊN ĐỂ GIÀY

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp làm dây tự động của quá trình phun keo lên đế giày. Đế giày gồm phần đế giày. Phần cánh được nâng lên được tạo thành trên chu vi trên của phần đế giày, sao cho đế giày có thể được dán vào thân giày bằng cách tra chất dính lên bề mặt của phần cánh; mà khác biệt ở chỗ trong đó: các đường viền đế giày của mặt cánh, theo loại và sự sử dụng của giày, được phân loại thành đường viền loại dốc (tức là loại đường đối với phần bên trên gót giày), các đường viền loại hình yên ngựa (tức là loại đường đối với vị trí cạnh gót), đường viền loại hai ngón tay (tức là loại đường đối với vị trí bên dưới gót giày). Hơn nữa, theo hình dạng của các đường viền, các đường dẫn làm dây chất dính được chia thành "đường dẫn làm dây qua lại", "đường dẫn làm dây thuận", và "đường dẫn làm dây hỗn hợp".



(11) 65417

(21) 1-2018-00796

(51)⁷ A01C 7/00

(22) 27.02.2018

(43) 25.09.2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27.02.2018

(75) 1. LÊ QUANG VINH (VN)

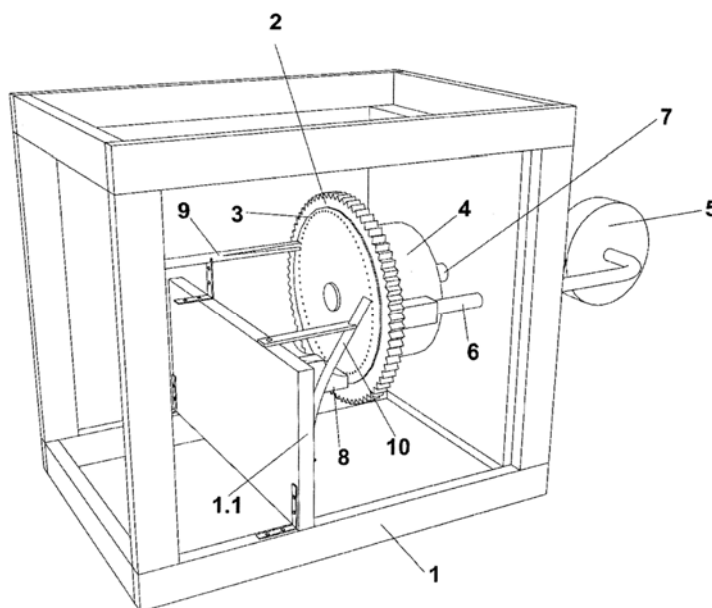
Đội 11, thôn Mạc Bình, xã Thái Tân, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương

2. LÊ THỊ HÀ DUYÊN (VN)

03/01/98 đường Định Hòa, phường Đông Cương, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

(54) MÁY GIEO HẠT CÀ RỐT

(57) Sáng chế đề cập đến máy gieo hạt cà rốt trong đó máy gieo hạt cà rốt này bao gồm thân máy (1), đĩa quay (2) được gắn các kim hút (3) phân bố theo một đường tròn xác định, buồng hút chân không (4), máy hút chân không (5), kim đẩy (6), khay đựng hạt (8), thanh tách hạt (9) và ống dẫn hạt (10), khác biệt ở chỗ máy gieo hạt cà rốt này hoạt động nhờ lực hút chân không tạo ra từ buồng hút chân không (4) để hút các hạt cà rốt trong khay đựng hạt (8) lên các kim hút (3) và các hạt cà rốt được di chuyển nhờ đĩa quay (2) đến vị trí tương ứng với kim đẩy (6) và được đẩy xuống ống dẫn hạt (10).



(11) **65418**

(21) 1-2018-00818

(51)⁷ **B65D 33/00**

(22) 28.02.2018

(43) 25.09.2019

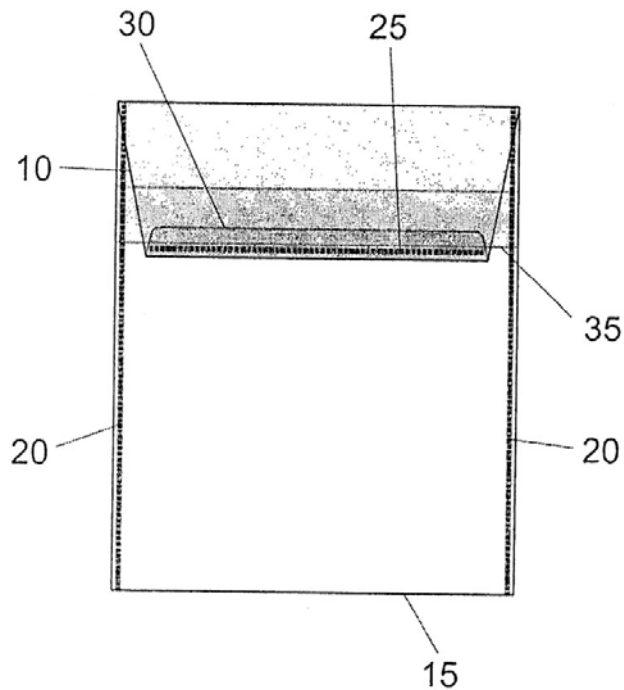
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28.02.2018

(75) ĐINH MINH HẢI (VN)

306, H1, phường Kim Giang, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(54) TÚI

(57) Sáng chế đề cập đến túi bao gồm: thân túi; nắp túi; chi tiết cài thứ nhất được gắn với nắp túi; chi tiết cài thứ hai có hai đầu được gắn với thân túi; khác biệt ở chỗ chi tiết cài thứ nhất được gắn với nắp túi bằng mối hàn, chất kết dính, đường may hoặc khuy, nhờ đó khi đóng miệng túi, chi tiết cài thứ nhất được cài chắc chắn với chi tiết cài thứ hai để nắp túi không bị bật ra.



(11) **65419**

(21) 1-2018-00819

(51)⁷ **G06F 3/00**

(22) 28.02.2018

(43) 25.09.2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28.02.2018

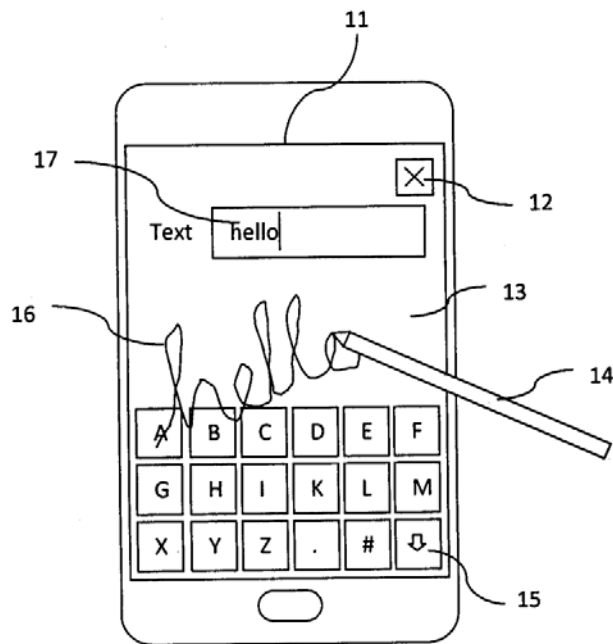
(71) **CÔNG TY CỔ PHẦN BKAV (VN)**

Tầng 2, tòa nhà HH1, KĐT. Yên Hòa, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(72) Nguyễn Tử Quảng (VN), Vũ Thanh Thắng (VN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP NHẬP LIỆU VĂN BẢN BẰNG CHỮ VIẾT TAY THÔNG MINH TRÊN MÀN HÌNH CẢM ỨNG TRÊN THIẾT BỊ DI ĐỘNG**

(57) Sáng chế đề cập phương pháp nhập liệu văn bản bằng chữ viết tay thông minh trên màn hình cảm ứng thiết bị di động, trong đó khắc phục được hạn chế mà các phương pháp nhập liệu bằng chữ viết tay trên màn hình cảm ứng hiện nay gặp phải như cần phần cứng đặc biệt, hoặc phần mềm hỗ trợ giới hạn, hoặc không thuận tiện do khu vực viết nhỏ, hoặc phải chuyển đổi thủ công giữa chế độ nhập liệu bằng bàn phím ảo và chế độ nhập liệu bằng chữ viết tay, hoặc không hỗ trợ song song nhập liệu bằng bàn phím ảo và nhập liệu bằng chữ viết tay bằng cách tự động nhận dạng thao tác trên màn hình cảm ứng để tự động kích hoạt chế độ nhập liệu bằng chữ viết tay, sử dụng toàn bộ màn hình cảm ứng để viết chữ, cho phép nhập liệu song song bằng chữ viết tay và bàn phím ảo.



(11) **65420**

(21) 1-2018-00904

(51)⁷ **F16F 13/00**, B62K 25/00

(22) 05.03.2018

(43) 25.09.2019

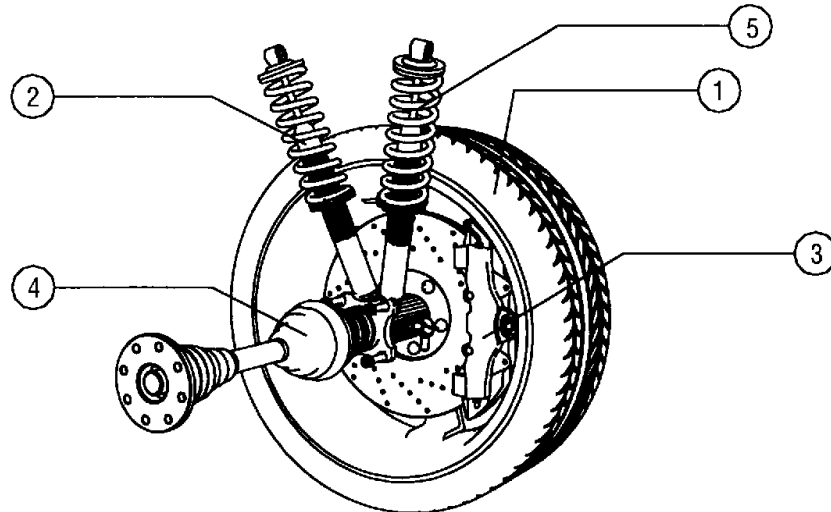
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 05.03.2018

(75) **VƯƠNG TẤN VIỆT (VN)**

Chùa Phật Quang, thôn Chu Hải, xã Tân Hải, huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu

(54) **CỤM GIẢM CHẤN**

(57) Sáng chế đề cập đến cụm giảm chấn cho xe ô tô bao gồm hai giảm chấn được bố trí với nhau theo hình chữ V (hợp góc 27^0); điểm nhọn nằm dưới đáy chữ V chính là nơi kết nối với trục bánh (4); đầu trên của hai giảm chấn để nó đỡ sườn xe khung xe (5); với kiểu giảm chấn hình chữ V, hai cánh giảm chấn nhỏ gọn hơn một cánh giảm chấn thẳng đứng, cho phép triệt tiêu lực ngang khi va chạm với cái gờ và nó cũng hóa giải cái lực đứng khi mà xe đã leo hẳn lên gờ, đến khi xe sụp xuống hố sâu thì giảm chấn theo chiều xéo này nhanh chóng đẩy bánh xe chồm đến để kịp thời bám vào đường chứ không rớt xuống đột ngột như giảm chấn thẳng đứng.



(11) **65421**

(21) 1-2018-00936

(51)⁷ **C11B 9/02**

(22) 06.03.2018

(43) 25.09.2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 06.03.2018

(71) 1. CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ SINH HỌC (VN)

Tầng 2, tòa nhà BIOGROUP - 814/3 Đường Láng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

2. CÔNG TY CỔ PHẦN TINH DẦU BIO VIỆT NAM (VN)

Số 3, ngõ 814 đường Láng, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(72) Lê Văn Tri (VN)

(54) QUY TRÌNH CHUNG CẤT TINH DẦU MÀNG TANG

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình chung cất tinh dầu màng tang từ nguyên liệu là lá và quả cây màng tang. Nguyên liệu trước khi cất được phơi để giảm độ thủy phần xuống 50%.

Áp lực nồi cất là 0,5atm, thời gian giữ áp lực ở nồi cất là 15 phút đối với quả và 10 phút đối với lá, thời gian chung cất là 4 giờ cho quả và 2 giờ cho lá.

(11) **65422**

(21) 1-2018-00937

(51)⁷ **A23D 9/02**, C11B 1/16

(22) 06.03.2018

(43) 25.09.2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 06.03.2018

(71) 1. CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ SINH HỌC (VN)

Tầng 2, tòa nhà BIOGROUP - 814/3 Đường Láng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

2. CÔNG TY CỔ PHẦN TINH DẦU BIO VIỆT NAM (VN)

Số 3, ngõ 814 đường Láng, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(72) Lê Văn Tri (VN)

(54) QUY TRÌNH THU NHẬN DẦU BÉO TỪ QUẢ MÀNG TANG SAU KHI CHUNG CẤT TINH DẦU

(57) Sáng chế đưa ra quy trình thu nhận dầu béo từ quả màng tang bằng dung môi cồn etylic 70⁰ trong thùng trích ly có thiết bị gia nhiệt và cánh khuấy, thời gian trích ly là 12 giờ. Thành phần dầu béo có 9 axit béo quan trọng, có thể sử dụng trong thực phẩm, mỹ phẩm và y học.

(11) **65423**

(21) 1-2018-00938

(51)⁷ **A61K 36/54**, 8/97, A61P 3/04, A23D
9/02

(22) 06.03.2018

(43) 25.09.2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 06.03.2018

(71) 1. CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ SINH HỌC (VN)

Tầng 2, tòa nhà BIOGROUP - 814/3 Đường Láng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

2. CÔNG TY CỔ PHẦN TINH DẦU BIO VIỆT NAM (VN)

Số 3, ngõ 814 đường Láng, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(72) Lê Văn Tri (VN)

(54) QUY TRÌNH SẢN XUẤT CAO THẢO DƯỢC TỪ QUẢ MÀNG TANG SAU KHI
CHUNG CẤT TINH DẦU

(57) Sáng chế đã đưa ra quy trình sản xuất cao thảo dược từ quả màng tang sau khi chung cất tinh dầu bằng cách tách phần dung môi cồn etylic có chứa các hoạt chất sinh học trong quá trình trích ly dầu béo từ quả màng tang, dung môi được thu lại bằng phương pháp cô chân không và dịch chứa các hoạt chất sinh học được cô chân không ở nhiệt độ 60-70°C để thành cao thảo dược có độ ẩm 10-15%.

- (11) **65424**
- (21) 1-2018-00939 (51)⁷ **A61K 8/97**
- (22) 06.03.2018 (43) 25.09.2019
- (75) ĐOÀN VĂN KHANH (VN)
Ấp Mỹ Phú, xã Song Thuận, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang
- (54) PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHẾ PHẨM LÀM MỌC TÓC TỪ TINH DẦU HOA BƯỞI
- (57) Sáng chế đề xuất phương pháp sản xuất chế phẩm làm mọc tóc từ tinh dầu hoa bưởi với mục đích thân thiện với môi trường, không chứa hóa chất, không chứa chất bảo quản, mang lại hiệu quả và an toàn cho người sử dụng. Phương pháp này bao gồm các bước:
- i) lựa chọn nguyên liệu bao gồm hoa bưởi, lá bưởi, trái bưởi và quả bồ kết;
 - ii) phân loại nguyên liệu và rửa sạch nguyên liệu;
 - iii) phối trộn nguyên liệu theo tỉ lệ khối lượng như sau: hoa bưởi 80%, lá bưởi 5%, vỏ bưởi 5%, bồ kết 10%, cho nguyên liệu vào nồi chưng cất ở nhiệt độ 100°C, trong vòng 1 giờ để chiết xuất lấy tinh dầu; và
 - iv) thu chế phẩm dạng lỏng, màu trong suốt, mùi thơm nhẹ.

(11) **65425**

(21) 1-2018-00950

(51)⁷ **F02B 53/00, 53/02, 55/00**

(22) 06.03.2018

(43) 25.09.2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 06.03.2018

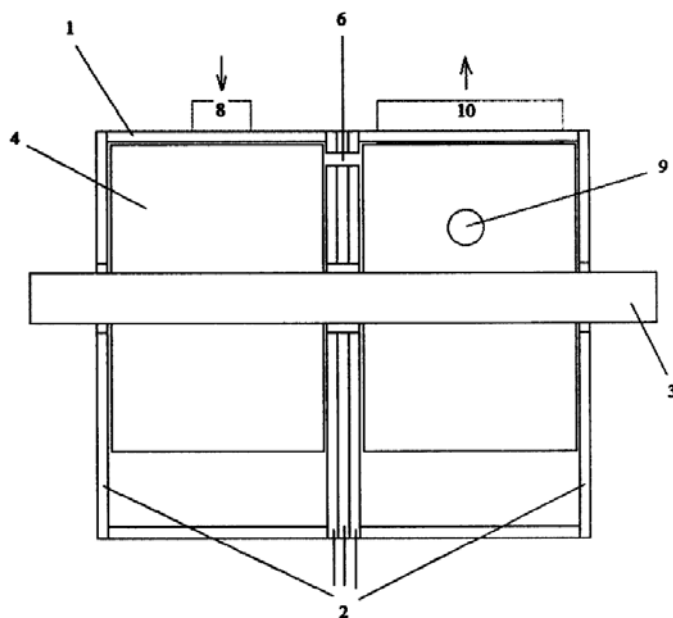
(75) **TRƯỜNG MINH TUẤN (VN)**

554/31/7 Cộng Hòa, phường 13, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

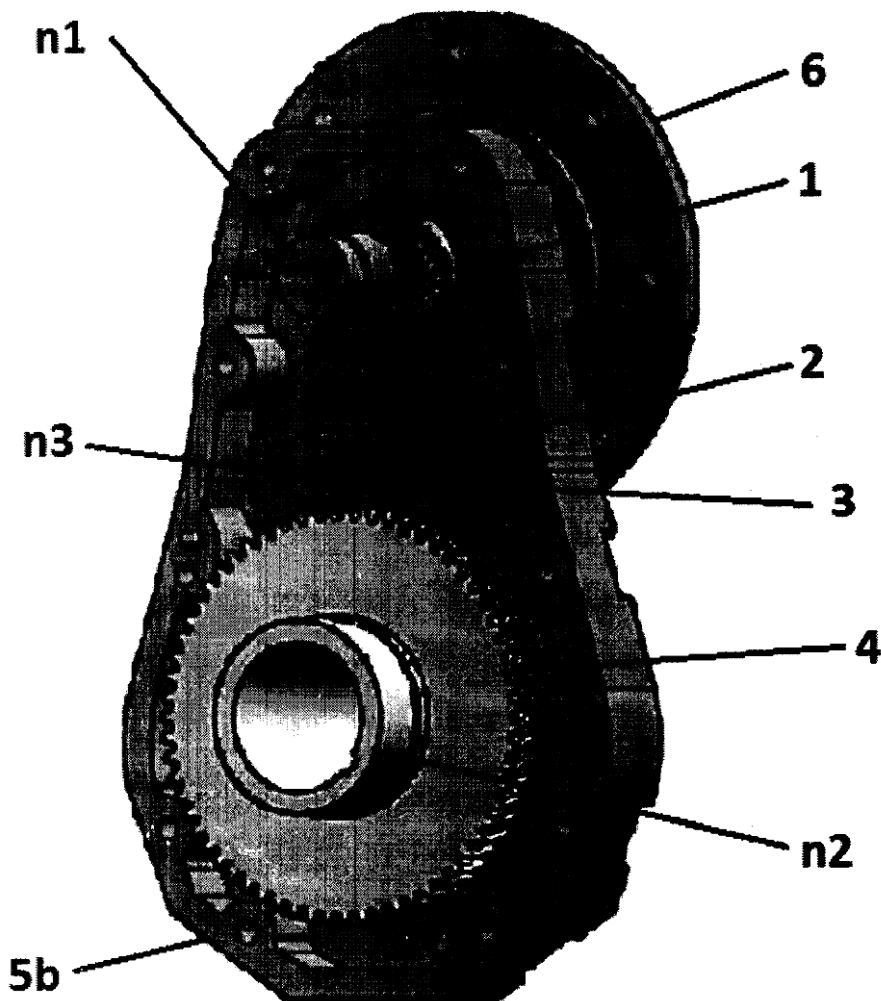
(74) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ AGL (AGL IP)

(54) **ĐỘNG CƠ ĐỐT TRONG KIỂU CÁNH GẠT**

(57) Sáng chế đề cập đến động cơ đốt trong kiểu cánh gạt. Động cơ này bao gồm những bộ phận cơ bản sau: vỏ động cơ là các xilanh hình ống trụ tròn; các vách ngăn hình tròn dẹt; trục máy liên kết với hệ thống truyền động; các rôto hình trụ tròn; các lá gạt; những lỗ thông trên vách ngăn; những rãnh nhỏ hình vòng cung trên mặt cắt rôto.



- (11) **65426**
(21) 1-2018-00990 (51)⁷ **F16H 1/20**
(22) 08.03.2018 (43) 25.09.2019
(75) TRƯỜNG TRỤ HÒA (VN)
58 đường Thiên Phước, phường 9, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(54) **HỘP SỐ GIẢM TỐC ĐA CHỨC NĂNG**
(57) Sáng chế đề cập đến hộp giảm tốc đa ứng dụng có đặc trưng là nhờ có mặt bích (6) được bố trí trên các nửa vỏ hộp giảm tốc, lỗ của các trục (n_1 , n_2) nêu hộp giảm tốc theo sáng chế có thể lắp với nhiều loại thiết bị bằng cách gắn thêm linh kiện lên mặt bích (6), lỗ của các trục (n_1 , n_2) để trở thành một dạng khác của ứng dụng hộp giảm tốc.



(11) 65427

(21) 1-2018-01006

(51)⁷ A01G 3/08

(22) 09.03.2018

(43) 25.09.2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 09.03.2018

(71) GREEN GUARD INDUSTRY LTD. (TW)

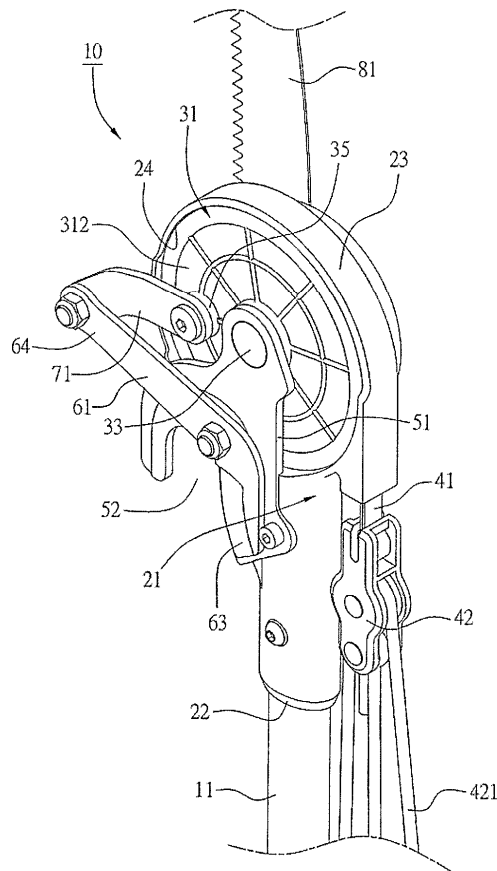
1F., No.7, Jiuru Ln., Sec.1, Zhongshan Rd., Wuri Dist., Taichung City, Taiwan

(72) Kuang Pin Wang (TW)

(74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(54) THIẾT BỊ TỈA CÀNH CÂY

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị tỉa cành cây bao gồm thanh kết nối. Thanh kết nối được kết nối với thân chính (21). Thân chính (21) bao gồm mặt tỳ dao (51) và dao (61) được lắp ráp quay được với mặt tỳ dao (51). Thân chính (21) được lắp ráp quay được với bánh quay (31). Bánh quay (31) được kết nối với bộ phận kéo (41). Bánh quay (31) quay được tương đối so với thân chính (21) bằng cách kéo bộ phận kéo (41). Một mặt của bánh quay (31) có phần kéo nằm cách xa so với trục quay của bánh quay (31). Dao (61) có cánh tay truyền động kéo dài ra ngoài. Một đầu của thanh kéo (71) được lắp ráp quay được với phần kéo. Đầu còn lại của thanh kéo (71) được kết nối với cánh tay truyền động. Bằng cách kéo bộ phận kéo (41), bánh quay (31) được dẫn động quay, và thanh kéo (71) được kéo để điều khiển dao quay (31) để thực hiện cắt.



(11) **65428**

(21) 1-2018-01013

(51)⁷ **A61K 31/00**

(22) 12.03.2018

(43) 25.09.2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 12.03.2018

(75) **TRỊNH THỊ HÀ (VN)**

Đội 7, thôn Diệt Pháp, xã Thiện Phấn, huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên

(54) **CHẾ PHẨM DÙNG ĐỂ ĐIỀU TRỊ VIÊM HỌNG**

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm dùng để điều trị viêm họng. Chế phẩm này chứa dịch chiết từ trầu không, muối natri clorua và nước tinh khiết.

(11) **65429**

(21) 1-2018-01044

(51)⁸ **H02K 3/52**, 17/30

(22) 13.03.2018

(43) 25.09.2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 13.03.2018

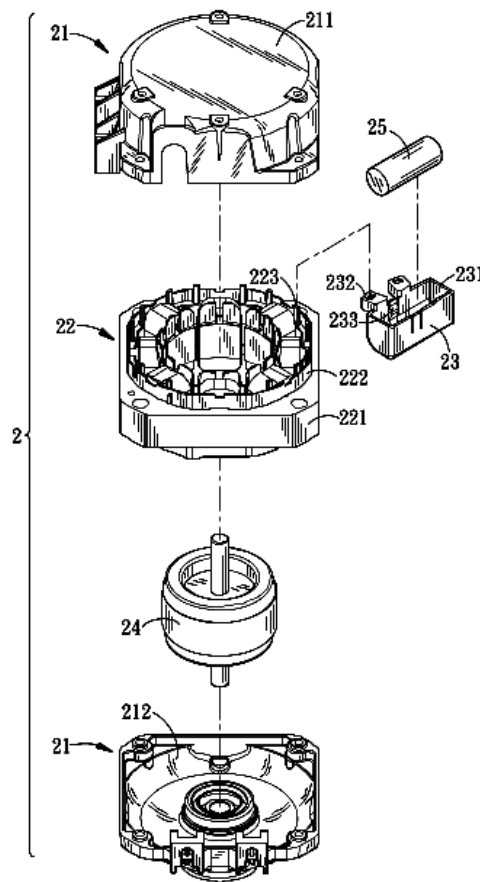
(75) FANG-FU, CHANG (TW)

7F.-1, No.129, Sec. 2, Xinhai Rd., Da□an Dist., Taipei City 106, Taiwan

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) **KẾT CẤU ĐỘNG CƠ CHẠY DÙNG TỤ ĐIỆN GHEP LIỀN ĐƯỢC CẢI TIẾN**

(57) Kết cấu động cơ chạy dùng tụ điện ghép liền được cải tiến bao gồm vỏ, stato, chi tiết cách điện và phần rôto. Vỏ bao gồm phần vỏ phía trước và phần vỏ phía sau để nhận stato. Stato bao gồm khung lõi được bố trí với thân khung cách điện hình vòng mà chi tiết cách điện nối tới đó. Nhiều bộ phận lắp ráp được bố trí theo hình tròn kéo dài từ ngoại biên của một cạnh của thân khung cách điện. Nhiều các bộ phận lắp ráp tương ứng được bố trí ở mép cạnh đáy của chi tiết cách điện. Các bộ phận lắp ráp tương ứng này được ăn khớp lẫn lượt với các bộ phận lắp ráp của thân khung cách điện. Phần rôto được chứa trong phần stato. Tụ điện được kết hợp bên trong không gian chứa của chi tiết cách điện nối thông với bên ngoài, sao cho tụ điện được lắp bên trong động cơ. Theo cách này, việc lắp ráp là dễ dàng trong khi trường điện từ của động cơ ít bị ảnh hưởng dễ dàng hơn.



(11) **65430**

(21) 1-2018-01094

(51)⁷ **A23F 5/00**, 5/465

(22) 16.03.2018

(43) 25.09.2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 16.03.2018

(75) **BẠCH ĐỨC QUANG (VN)**

119/17 đường Trung Mỹ Tây 13, phường Trung Mỹ Tây, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh.

(74) Công ty Luật TNHH LHD (LHD LAW FIRM)

(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CÀ PHÊ CHỨA TỎI ĐEN**

(57) Phương pháp sản xuất sản phẩm cà phê chứa tỏi đen gồm các công đoạn chính như sau: (i) công đoạn 1: chế biến tỏi thông thường thành dạng tỏi đen qua quá trình lên men tự nhiên, (ii) công đoạn 2: chế biến tỏi đen thu được thành dạng nguyên liệu, (iii) công đoạn 3 : chế biến cà phê thành dạng bột hòa tan, (iv) công đoạn 4: pha trộn hỗn hợp tỏi đen nguyên liệu thu được và cà phê dạng bột thu được tạo ra sản phẩm cà phê tỏi đen. Sản phẩm thu được có dạng bột dùng bằng cách pha với nước ấm phù hợp với người bị huyết áp cao, mỡ máu, suy giảm chức năng gan, mất ngủ kinh niên, người bị huyết áp cao hoặc cần giảm cân.

(11) 65431

(21) 1-2018-01107

(51)⁷ F03D 3/00, 11/02

(22) 19.03.2018

(43) 25.09.2019

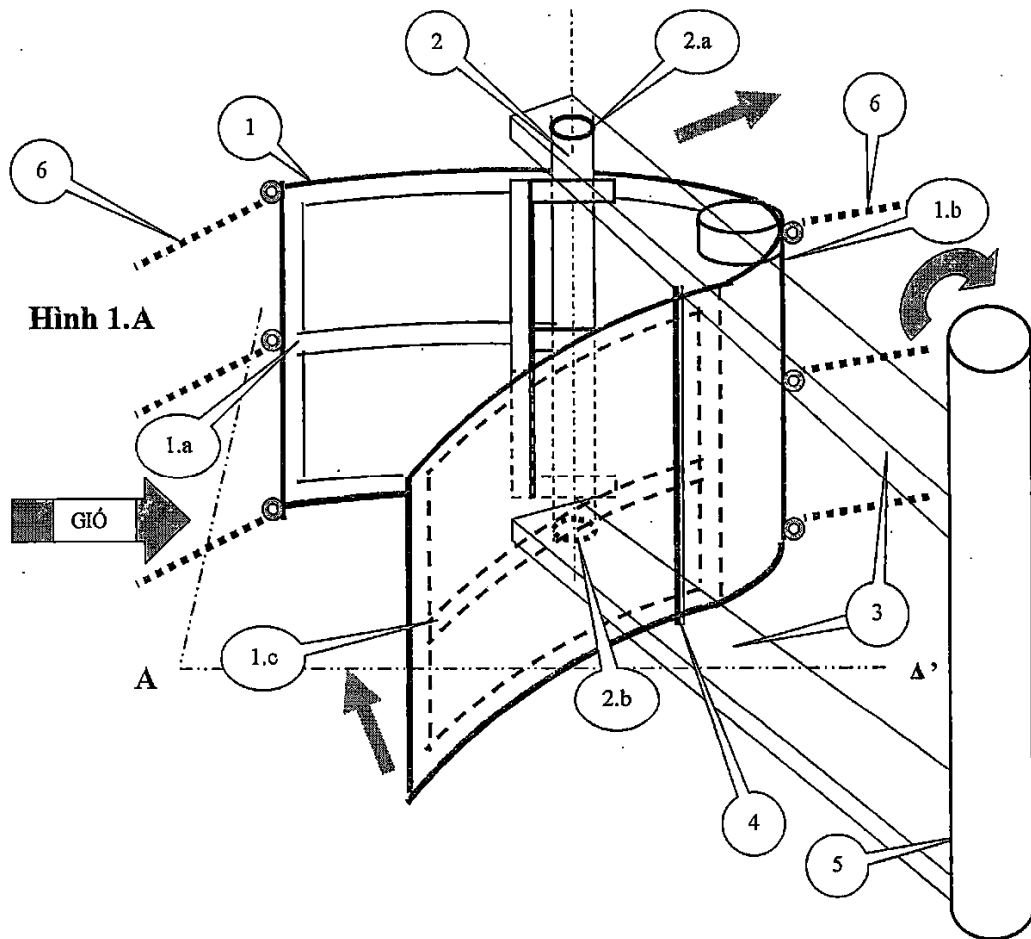
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 19.03.2018

(75) NGUYỄN CÔNG KHANH (VN)

240/9 đường Lê Duẩn, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

(54) CÁNH BUỒM CỨNG ÁP DỤNG CHO TUABIN GIÓ

(57) Sáng chế đề cập đến Cánh buồm cứng áp dụng cho Tuabin gió, bao gồm một cánh chính, một cánh phụ và đầu cánh buồm làm bằng một tấm thép mỏng không gỉ và có độ đàn hồi cao liên kết hai cánh chính và phụ nói trên bằng đỉnh ốc hay rì về sao cho chúng hợp với nhau thành một góc nhọn hình chữ V để đón gió. Khi mới khởi động dưới lực đẩy của gió giống như trong mô hình Tuabin Savonius. Và khi có gió mạnh thì cánh phụ sẽ khép sát vào cánh chính nhờ sức ly tâm và tạo ra lực kéo của gió trên đầu cánh buồm giống như trong mô hình Tuabin Darrieus.



(11) **65432**

(21) 1-2018-01108

(51)⁷ **B82B 3/00**

(22) 19.03.2018

(43) 25.09.2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 19.03.2018

(71) VIỆN CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG, VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)

18 Hoàng Quốc Việt, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

(72) Nguyễn Đức Hùng (VN), Trần Thị Ngọc Dung (VN), Vũ Năng Nam (VN)

(54) PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ DUNG DỊCH NANO BẠC

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp điều chế dung dịch nano bạc, trong đó phương pháp này bao gồm các bước: (a) chuẩn bị hai điện cực bạc; (b) lắp hai điện cực bạc đã được chuẩn bị ở bước (a) vào thiết bị điện phân sao cho hai bề mặt phản ứng đối diện nhau và ngập trong nước tinh khiết; (c) mở van nước làm mát, nối anot với cực dương, catốt với cực dương, catốt với cực âm của nguồn cao áp; (d) đặt điện áp ở thiết bị điều khiển ở chế độ điện áp ổn định với giá trị là 10 kV; (e) thực hiện phản ứng khi dòng điện tăng đạt giá trị trong khoảng từ 250 mA đến 300 mA thì xuất hiện plasma điện hóa, thời gian thực hiện phản ứng hòa tan anot từ 15 đến 25 phút sau khi xuất hiện plasma; và (f) tắt nguồn và thu dung dịch nano bạc.

(11) **65433**

(21) 1-2018-01187

(51)⁷ **E05B 71/00**

(22) 22.03.2018

(43) 25.09.2019

(71) PANELTERRA INVESTMENTS LTD. (CY)

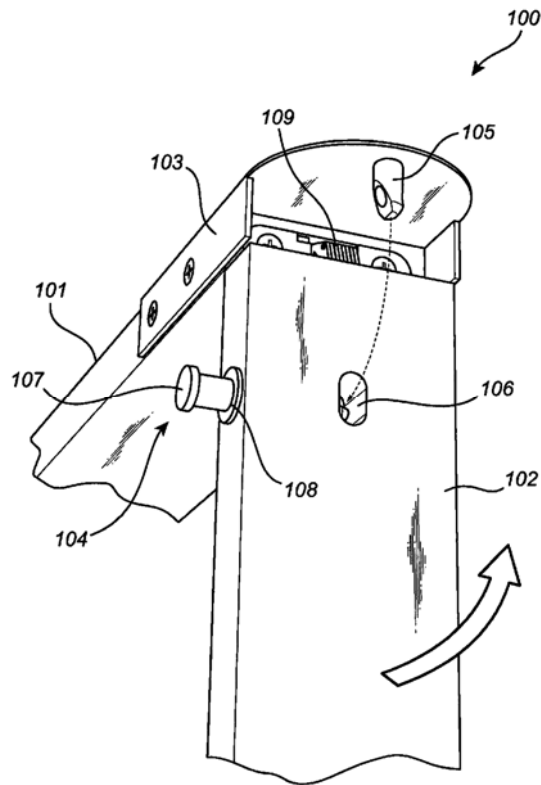
Strovolou, 77, Strovolou Center, office 204, CY-2018 Nicosia, Cyprus

(72) Greger Scholander (SE)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) KHÓA DÙNG CHO ĐỒ NỘI THẤT VÀ BỘ PHẬN ĐỒ NỘI THẤT

(57) Sáng chế đề cập đến khóa gập (100) dùng cho chân đồ nội thất bao gồm bộ phận nối thứ nhất (103) được bố trí ở phần đầu của phần chân thứ nhất (101) và bộ phận nối thứ hai (104) được bố trí ở phần đầu của phần chân thứ hai (102). Các phần đầu của các phần chân thứ nhất và thứ hai được nối theo kiểu bản lề với nhau sao cho các phần chân có thể bố trí được trong vị trí thẳng và trong vị trí gập lại. Bộ phận nối thứ nhất bao gồm móc (105) được cấu tạo để được chứa trong phần lõm (106) của phần chân thứ hai khi các phần chân thứ nhất và thứ hai được bố trí trong vị trí thẳng. Bộ phận nối thứ hai bao gồm chốt đỡ lò xo (107) được bố trí để được dẫn trong lỗ (108) của phần chân thứ hai sao cho chốt có thể ăn khớp với móc (105) khi móc được chứa trong phần lõm (106) của phần đầu của chân thứ hai, do đó khóa theo kiểu nhả được và các phần chân thứ nhất và thứ hai trong vị trí thẳng. Sáng chế còn đề cập đến bộ phận của đồ nội thất.



(11) **65434**

(21) 1-2018-01196

(51)⁷ **G03B 17/02**

(22) 22.03.2018

(43) 25.09.2019

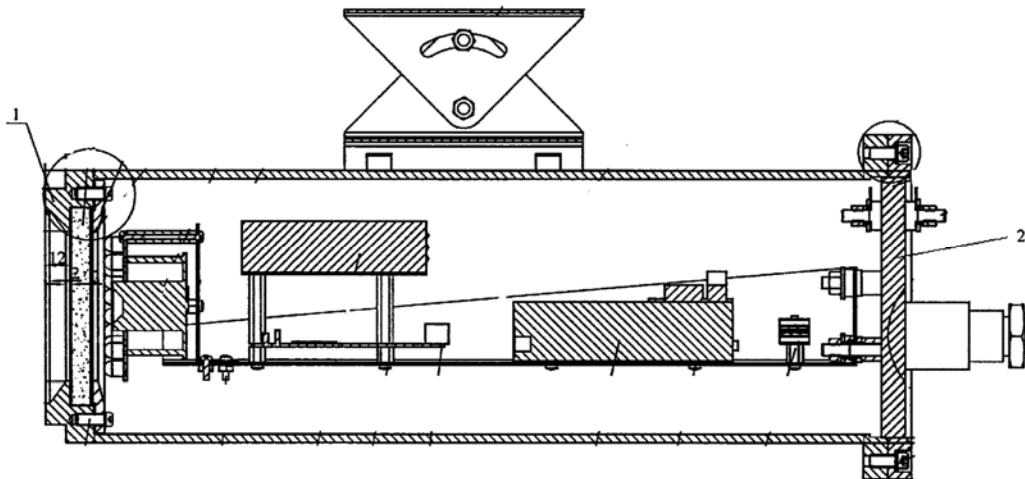
(71) VIỆN NGHIÊN CỨU ĐIỆN TỬ, TIN HỌC, TỰ ĐỘNG HÓA (VN)
156A Quán Thánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(72) Luyện Tuấn Anh (VN)

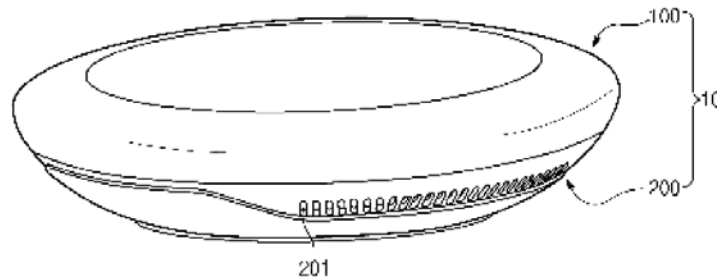
(74) Công ty Luật TNHH BIZCONSULT (BIZCONSULT LAW FIRM)

(54) CAMERA PHÒNG NỔ DÙNG TRONG HẦM MỎ

(57) Sáng chế đề cập đến camera phòng nổ bao gồm khối nguồn, khối điện/quang, khối mạch điều khiển camera và khối ống kính camera và led hồng ngoại; và phần vỏ được làm bằng thép gồm thân vỏ và phần nắp, thân vỏ được hàn kín, phần nắp với thân được bắt chặt bằng các bu lông; trong đó nắp có bố trí hai ống luồn cáp để cấp nguồn đi vào và cáp tín hiệu ra, bên trong có bố trí vòng đệm giữ chặt cáp, trong đó vòng đệm này được làm bằng cao su có tính kháng cháy; mối ghép giữa nắp với thân là dạng mối ghép phẳng; bề rộng nhỏ nhất của mối ghép: $\geq 22\text{mm}$; bề rộng nhỏ nhất từ trong tới mép lỗ bu lông: $\geq 10\text{mm}$; khe hở lớn nhất của mối ghép: $S_{\text{max}} \leq 0.2\text{mm}$.



- (11) **65435**
- (21) 1-2018-01508 (51)⁸ **H02J 7/00**, 7/02, 50/40
- (22) 11.09.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/KR2017/009956 11.09.2017 (87) WO2018/117372 A1 28.06.2018
- (30) 10-2016-0178386 23.12.2016 KR
- (71) SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 16677, Republic of Korea
- (72) Jin Wook KIM (KR), Jae Hyung KIM (KR)
- (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
- (54) THIẾT BỊ NẠP ĐIỆN KHÔNG DÂY
- (57) Sáng chế đề cập tới thiết bị nạp điện không dây có nắp che thứ nhất có ít nhất một phần bề mặt có lực ma sát với cường độ nhất định, nắp che thứ hai nằm bên dưới nắp che thứ nhất và có lực đàn hồi với cường độ nhất định, vỏ trên nằm bên dưới nắp che thứ hai, vỏ dưới được liên kết với vỏ trên, ít nhất một cuộn dây nạp điện được bố trí giữa vỏ trên và vỏ dưới và được làm thích ứng để cấp điện năng tới thiết bị điện tử được bố trí ở mặt trên của nắp che thứ nhất, bộ phận nguồn điện được nối với ít nhất một cuộn dây nạp điện, và bộ phận thay đổi trạng thái giữ được làm thích ứng để trợ giúp việc thay đổi các trạng thái giữ của vỏ trên và vỏ dưới.



(11) **65436**

(21) 1-2018-01702

(22) 01.12.2017

(86) PCT/KR2017/013997 01.12.2017

(30) 10-2017-0159864 28.11.2017

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 20.04.2018

(71) GUNHOENC CO.,LTD. (KR)

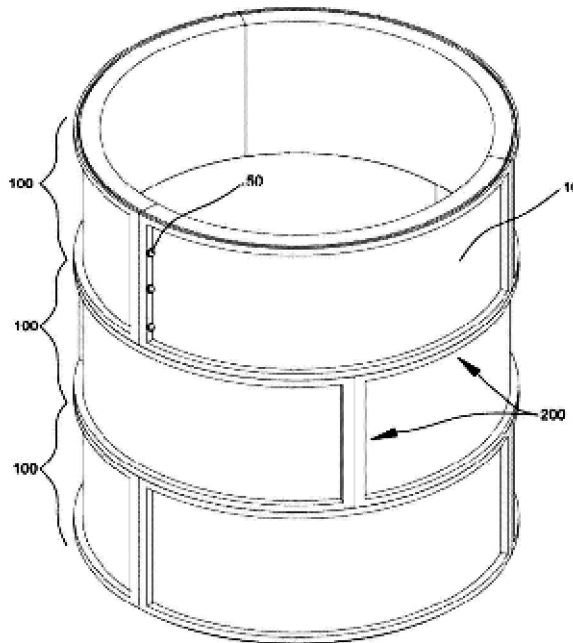
(Bugokdong)48, Yongjam-ro 74beon-gil Nam-gu Ulsan 44783 Republic of Korea

(72) PARK, Myung Suk (KR), JEONG, Seong Ho (KR)

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) THÙNG CHỨA LẮP GHÉP

(57) Sáng chế đề cập đến thùng chứa lắp ghép, khác biệt ở chỗ, nhiều phân đoạn hình khayên được ghép với nhau để tạo thành thân hình trụ, và mỗi phân đoạn có nhiều tấm được ghép nối với nhau thành một hình dạng vòng tròn, trong đó bộ ghép nối mép bích bao gồm phân mép bích thứ nhất được tạo ra có đầu nhô ra ghép nối từ một mặt của bộ ghép nối mép bích, và phân mép bích thứ hai có rãnh ghép nối được ghép nối với đầu nhô ra ghép nối trên bề mặt của phân ghép nối thứ nhất, phần hàn được tạo ra trên một mặt của bề mặt ghép nối ở đó phân mép bích thứ nhất và phân mép bích thứ hai được ghép nối với nhau, phần liên kết chặt trong đó phân mép bích thứ nhất và phân mép bích thứ hai được ghép nối với nhau bằng các phương tiện liên kết bằng ren hoặc đinh tán, và khác biệt ở chỗ, bề mặt tiếp xúc ở đó các đầu nhô ra ghép nối và rãnh ghép nối tiếp xúc với nhau được tạo ra có dạng nghiêng về phía trong.



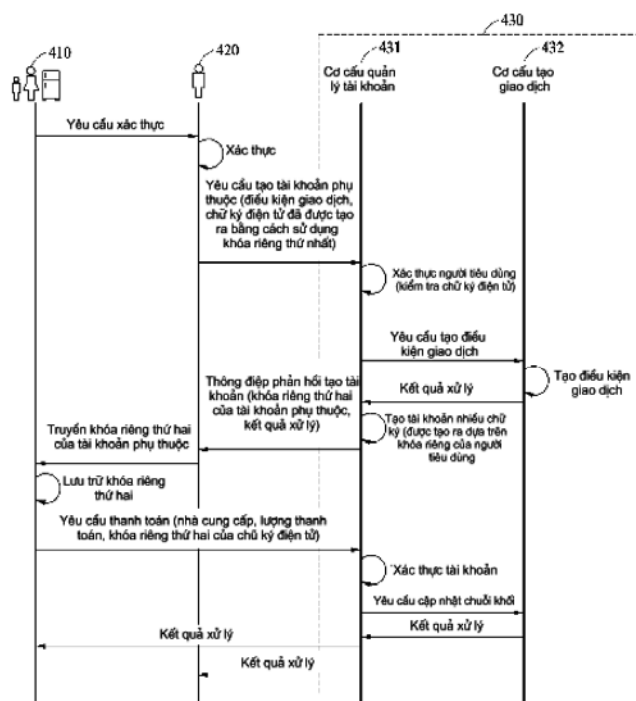
- (11) **65437**
- (21) 1-2018-01710 (51)⁷ **A61K 38/26**, 38/00, 9/00, A61M 5/142, A61K 47/26, 47/00, 47/20, 9/08
- (22) 25.09.2016 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/US2016/053628 25.09.2016 (87) WO2017/053922 30.03.2017
- (30) 62/233,032 25.09.2015 US
- 15/136,650 22.04.2016 US
- Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 21.01.2019
- (71) XERIS PHARMACEUTICALS, INC. (US)
180 N. LaSalle Street, Suite 1600, Chicago, IL 60601, United States of America.
- (72) PRESTRELSKI, Steven (US), DONOVAN, Martin (US), SANDOVAL, Michael (US)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **CHẾ PHẨM GLUCAGON ỔN ĐỊNH VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHẾ PHẨM NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm chứa tác nhân điều trị bệnh, cũng như phương pháp tạo ra chế phẩm này, trong đó chế phẩm này chứa ít nhất một tác nhân điều trị bệnh được hòa tan trong hệ dung môi phân cực không proton chứa ít nhất một tá dược làm ổn định sự ion hóa ở nồng độ đủ để tạo ra độ ổn định hóa học và vật lý cho tác nhân điều trị bệnh.

- (11) **65438**
 (21) 1-2018-01806 (51)⁸ **G06Q 30/02**, 20/06, 20/36
 (22) 20.12.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/KR2017/015097 20.12.2017 (87) WO2019/107654 06.06.2019
 (30) 10-2017-0161354 29.11.2017 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27.04.2018

- (71) SHINHAN CARD CO., LTD. (KR)
 (Fine Avenue, Euljiro 2-ga), No. A, 100, Eulji-ro, Jung-Gu Seoul 04551, Republic of Korea
 (72) Jung Soo KIM (KR), Moon Il CHO (KR), Chy Heon KIM (KR), Young Hwan KIM (KR), Hak Bum KIM (KR), Seung Chi CHUNG (KR)
 (74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THỰC.,JSC)
 (54) THIẾT BỊ TẠO TIỀN ẢO TÍN DỤNG VÀ THIẾT BỊ QUẢN LÝ TIỀN ẢO TÍN DỤNG

(57) Sáng chế đề xuất thiết bị tạo tiền ảo bao gồm cơ cấu tạo chuỗi khối được tạo cấu hình để tạo ra chuỗi khối bao gồm tiền ảo mà được tạo ra dựa trên giới hạn tín dụng của người tiêu dùng và để cập nhật chuỗi khối dựa trên các chi tiết thanh toán; cơ cấu quản lý tài khoản được tạo cấu hình để quản lý nhiều chữ ký của các tài khoản chia sẻ chuỗi khối; và cơ cấu tạo giao dịch được tạo cấu hình để lưu điều kiện giao dịch tương ứng với mỗi tài khoản và để xúc tiến việc thanh toán bằng cách sử dụng tiền ảo dựa trên điều kiện giao dịch.



(11) **65439**

(21) 1-2018-02476

(51)⁷ **A23L 27/40**

(22) 08.06.2018

(43) 25.09.2019

(30) 10-2018-0031252

19.03.2018

KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 08.06.2018

(75) 1. KWAK SUNG GUN (KR)

27-15, Daegudae-gil, Geumho-eup, Yeongcheon-si, Gyeongsangbuk-do, Republic of Korea

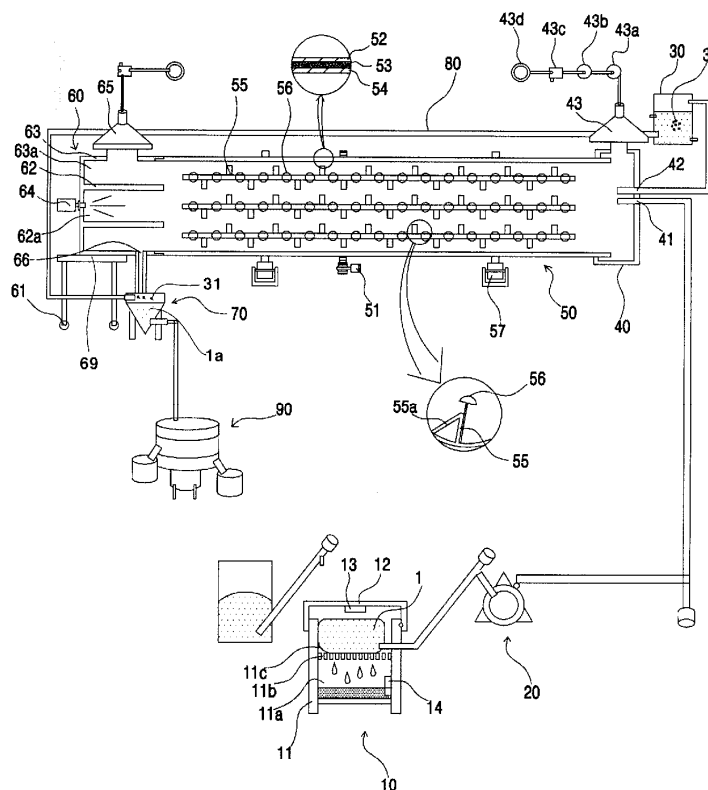
2. KWAK CHI HOON (KR)

107-dong 308-ho, 123, Banyawolbuk-ro, Dong-gu, Daegu, Republic of Korea

(74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(54) **HỆ THỐNG SẢN XUẤT MUỐI CHỨC NĂNG VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT MUỐI CHỨC NĂNG SỬ DỤNG HỆ THỐNG NÀY**

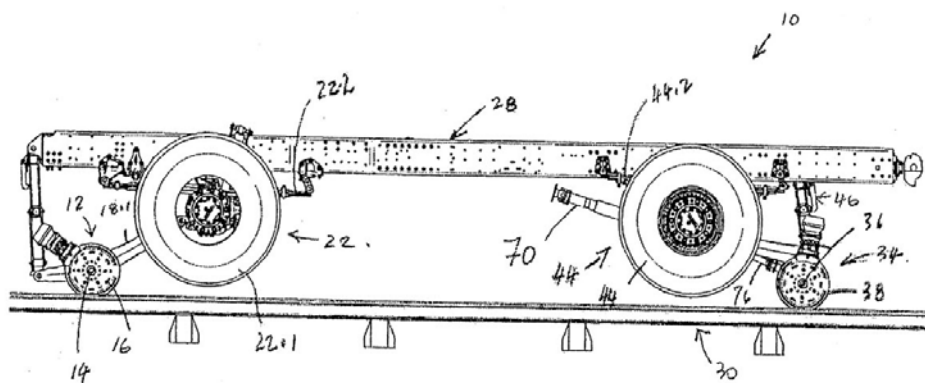
(57) Sáng chế này đề cập đến hệ thống sản xuất muối chức năng và phương pháp sản xuất muối chức năng sử dụng hệ thống này. Sáng chế này có thể làm giảm đáng kể tốc độ tạo ra các chất có hại bằng cách lắp đĩa Macsumsuk trên thành trong bề mặt của lò nung liên tục hình trụ, phun muối và các bóng Macsumsuk vào trong lò liên tục để nung nóng, lại cung cấp bóng Macsumsuk được tách từ muối cho cửa nạp, khử nước muối theo cách được kiểm soát nhiệt độ và độ ẩm để loại bỏ chất lạ ra khỏi muối trước khi muối được phun vào trong lò liên tục, và tạo ra thành trong bề mặt của buồng đốt cháy làm vật liệu giảm các chất có hại.



- (11) **65440**
 (21) 1-2018-02500 (51)⁷ **B60F 1/04, F16H 9/24**
 (22) 11.11.2016 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/ZA2016/050045 11.11.2016 (87) WO2017/083888 18.05.2017
 (30) 2015/08302 11.11.2015 ZA

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 04.06.2019

- (75) FOURIE, JOHANNES, JACOBUS (ZA)
 66 Berryhead Lane, Cornwall Hill, 0178, South Africa 0178 Pretoria (ZA)
 (74) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)
 (54) KẾT CẤU CHUYỂN ĐỔI PHƯƠNG TIỆN ĐI TRÊN ĐƯỜNG BỘ THÀNH PHƯƠNG TIỆN ĐI TRÊN ĐƯỜNG SẮT VÀ KẾT CẤU TRUYỀN ĐỘNG CÁC BÁNH XE LỬA CỦA PHƯƠNG TIỆN CHUYỂN ĐỔI
 (57) Sáng chế đề cập đến kết cấu chuyển đổi phương tiện đi trên đường bộ thành phương tiện đi trên đường sắt, bao gồm: bộ bánh xe lửa phía trước và phía sau ở dạng trục có cặp bánh xe được gắn trên đó, khung đỡ phía trước và phía sau được gắn xoay trên trục tương ứng, phương tiện đỡ phía trước và phía sau cho phép một phần của khung đỡ phía trước và phía sau được gắn trên tổ hợp bánh xe đường bộ của phương tiện di chuyển đường bộ, phương tiện chuyển đổi phía trước và phía sau để liên kết các khung đỡ phía trước và phía sau và các bộ phận chéo của khung của phương tiện di chuyển đường bộ và để chuyển đổi các khung đỡ phía trước và phía sau và với chúng, các bộ bánh xe lửa phía trước và phía sau, giữa điều kiện di chuyển đường sắt mở rộng và điều kiện di chuyển đường bộ thu hẹp. Sáng chế còn đề cập đến kết cấu truyền động các bánh xe lửa của phương tiện chuyển đổi nêu trên.



(11) **65441**

(21) 1-2018-02558

(51)⁷ **B28B 13/06**

(22) 14.06.2018

(43) 25.09.2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29.08.2018

(71) **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ & CÔNG NGHỆ ĐỨC THÀNH (VN)**

Phòng 2304, tòa nhà Licogi 13, đường Khuất Duy Tiến, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(72) **Đào Đức Diễn (VN)**

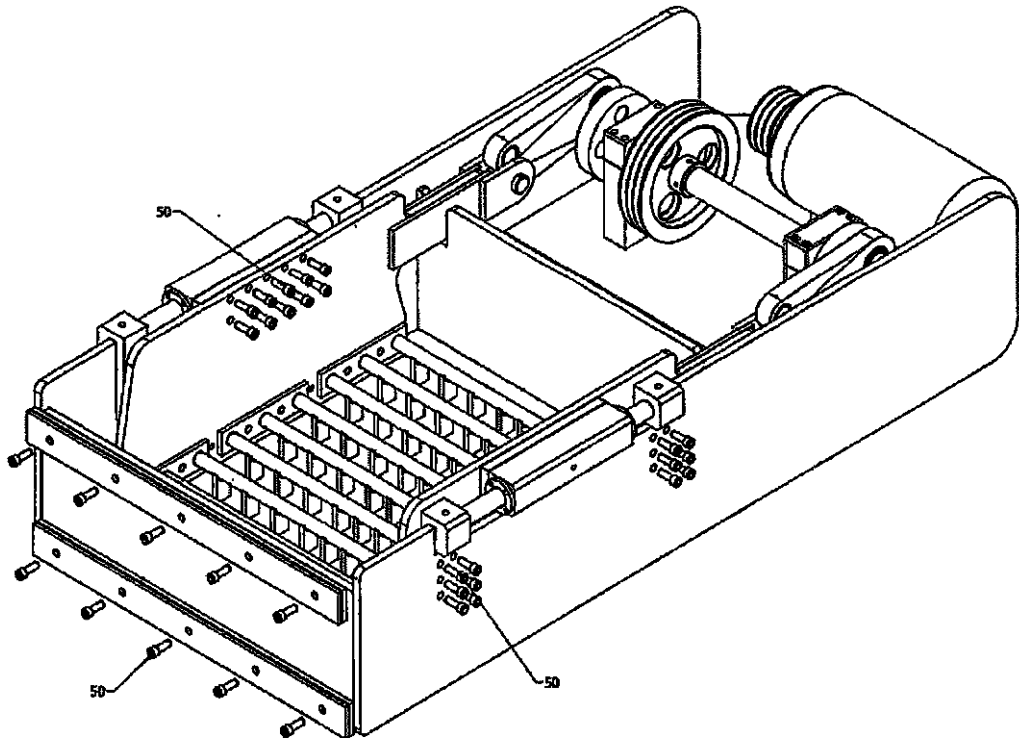
(54) **BỘ THIẾT BỊ RẢI LIỆU CHO KHUÔN GẠCH CỦA MÁY ÉP RUNG**

(57) Sáng chế đề xuất bộ thiết bị rải liệu cho khuôn gạch của máy ép rung có thể lắp ghép hoặc tháo rời, bao gồm: khung vách chứa liệu, lắp tấm gá rải liệu, lắp trục rải liệu, cơ cấu tay quay, cơ cấu con trượt và bu lông, trong đó: khung vách chứa liệu dạng hình hộp chữ nhật để chịu lực và chứa liệu;

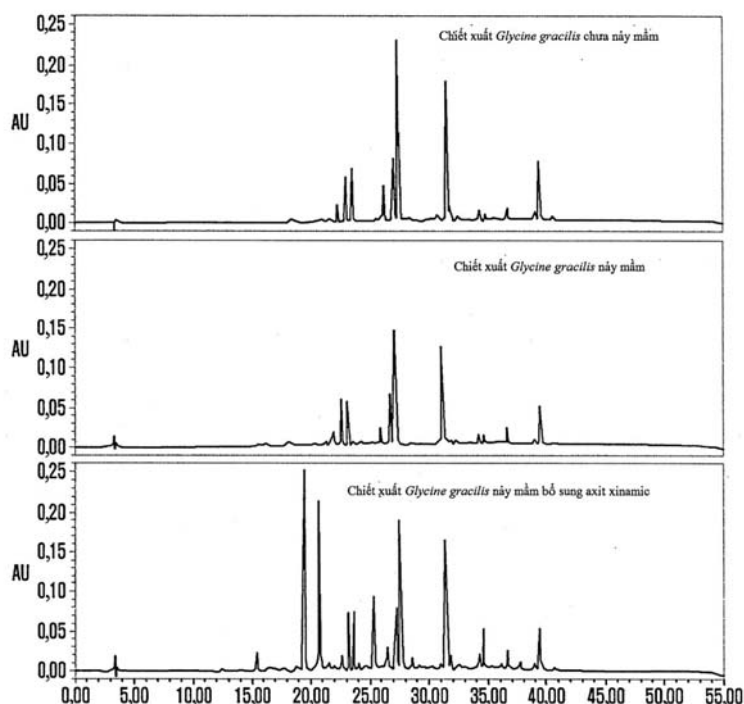
lắp tấm gá rải liệu được lắp ghép từ tấm vách gá ghép với tấm lót vách và tai gá thanh truyền;

lắp trục rải liệu có các tấm gạt liệu;

cơ cấu tay quay - con trượt từ truyền chuyển động quay sang chuyển động tịnh tiến qua lại trên ty trượt làm cho rải liệu đồng đều trên bề mặt của khuôn gạch thông qua trục truyền động có gắn ổ quay truyền chuyển động quay.



- (11) **65442**
- (21) 1-2018-02825 (51)⁸ **A61K 8/97**, 8/36, A61Q 19/00, 19/08
- (22) 13.09.2016 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/KR2016/010362 13.09.2016 (87) WO2018/052152 22.03.2018
- (71) AMOREPACIFIC CORPORATION (KR)
100, Hangang-daero, Yongsan-gu, Seoul, 04386, Republic of Korea
- (72) Young Gyu KANG (KR), Myo Yeon KIM (KR), Jun Seong PARK (KR)
- (74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)
- (54) **CHẾ PHẨM BÀO CHẾ SỬ DỤNG BÊN NGOÀI DA ĐỂ CHỐNG LÃO HÓA CHỨA CHIẾT XUẤT CỦA GLYCINE GRACILIS LÀM THÀNH PHẦN HOẠT TÍNH**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm bào chế sử dụng bên ngoài da để chống lão hóa chứa chiết xuất *Glycine gracilis* nảy mầm làm thành phần hoạt tính. Cụ thể hơn, sáng chế đề cập đến chế phẩm bào chế sử dụng bên ngoài da có các tác dụng chống lão hóa vượt trội do chứa chiết xuất *Glycine gracilis* nảy mầm trong môi trường nuôi cấy mà được bổ sung axit xianic. Việc sử dụng chế phẩm bào chế sử dụng bên ngoài da theo sáng chế làm tăng biểu hiện của nguyên bào sợi da cho việc tổng hợp collagen, ức chế sự biểu hiện và hoạt tính của collagenaza, và nhờ đó có các hiệu quả chống lão hóa vượt trội trong việc tăng cường tính đàn hồi của da và cải thiện nếp nhăn.



- (11) **65443**
- (21) 1-2018-02836 (51)⁸ **A61K 8/60**, 8/97, 31/7048, 36/48, 8/02, A61Q 19/00, 19/08
- (22) 28.09.2016 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/KR2016/010848 28.09.2016 (87) WO2018/062581 05.04.2018
- (71) AMOREPACIFIC CORPORATION (KR)
100, Hangang-daero, Yongsan-gu, Seoul, 04386, Republic of Korea
- (72) Young Gyu KANG (KR), Myo Yeon KIM (KR), Hyang Tae CHOI (KR), Jun Seong PARK (KR)
- (74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)
- (54) CHẾ PHẨM BÀO CHẾ SỬ DỤNG BÊN NGOÀI DA CHỐNG LÃO HÓA CHỨA XYANIDIN-3-O-GLUCOSIT VÀ TINH CHẤT ĐẬU NÀNH LÊN MEN (NATTO GUM) LÀM THÀNH PHẦN HOẠT TÍNH
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm bào chế sử dụng bên ngoài da để chống lão hóa chứa xyanidin-3-O-glucosit và tinh chất đậu nành lên men (natto gum) làm thành phần hoạt tính. Cụ thể là, sáng chế đề cập đến chế phẩm bào chế sử dụng bên ngoài da để chống lão hóa chứa hỗn hợp của xyanidin-3-O-glucosit và natto gum, nhờ đó có hiệu quả ức chế collagenaza. Chế phẩm bào chế sử dụng bên ngoài da theo sáng chế có hiệu quả chống oxy hóa như sự loại bỏ hiệu quả các gốc tự do có hại cho da, và hiệu quả chống lão hóa như tăng cường tính đàn hồi da và giảm nếp nhăn da thông qua sự ức chế hoạt tính và biểu hiện của collagenaza.

(11) **65444**

(21) 1-2018-03050

(51)⁷ **B28B 7/00**

(22) 16.07.2018

(43) 25.09.2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29.08.2018

(71) **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ & CÔNG NGHỆ ĐỨC THÀNH (VN)**

Phòng 2304, tòa nhà Licogi 13, đường Khuất Duy Tiến, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(72) **Đào Đức Diễn (VN)**

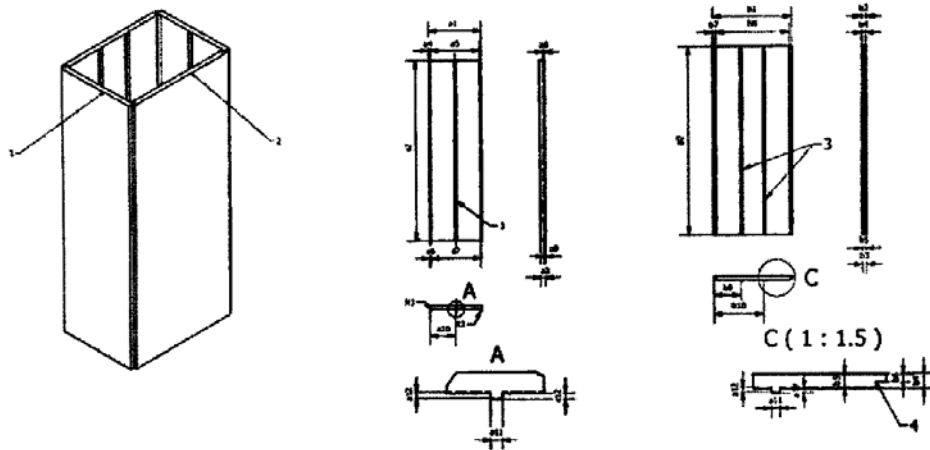
(54) **BỘ SƠ MI VÀ TY KHUÔN MÁY GẠCH ÉP TĨNH**

(57) Sáng chế đề xuất bộ sơ mi và bộ ty khuôn lắp trong khuôn gạch có thể lắp ghép hoặc tháo rời, bao gồm: Bộ sơ mi, bộ ty khuôn, vỏ khuôn, khung vách lòng khuôn, bích chặn, tấm đế dưới và bu lông.

Bộ sơ mi được lắp ghép từ vách sơ mi dài và vách sơ mi ngắn.

Các bộ sơ mi lắp ghép vào vỏ khuôn, khung vách lòng khuôn chứa vách giữa khuôn nằm ngang và/hoặc dọc thông qua vai định vị. Bích chặn liên kết bu lông với vỏ khuôn.

Bộ ty khuôn gồm đuôi ty và thân ty liên kết ren được lắp vào lỗ định vị ty khuôn của tấm đế dưới. Tấm đế dưới lắp với vỏ khuôn bằng bu lông có tác dụng giữ cố định các bộ ty khuôn vào vỏ khuôn, khung vách lòng khuôn.



- (11) **65445**
(21) 1-2018-03069 (51)⁷ **B23K 1/012**, 1/008
(22) 29.08.2017 (43) 25.09.2019
(86) PCT/CN2017/099432 29.08.2017 (87) WO2018/099149 07.06.2018
(30) 2016-11072348.7 29.11.2016 CN
201710379554.0 25.05.2017 CN
201710742327.X 25.08.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 16.07.2018

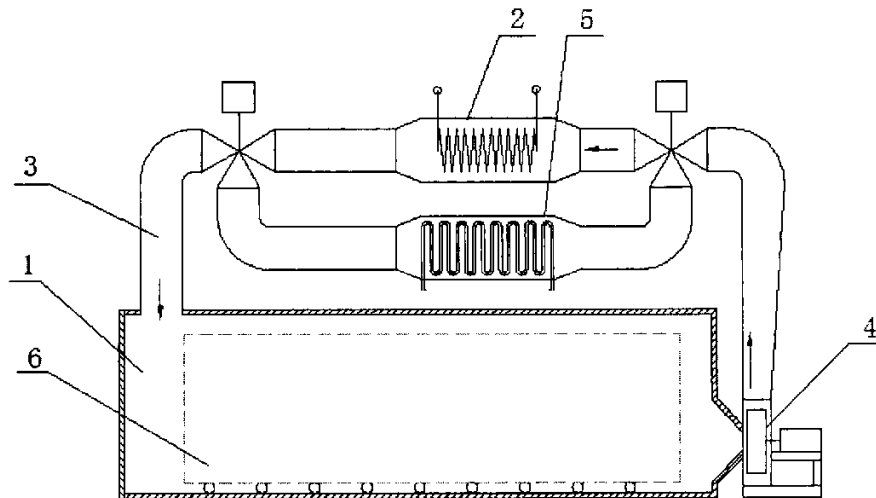
(75) ZHANG, YUE (CN)

Room 348, Oriental Ginza, 348 Broad Road, Changsha, Hunan 410127, China

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **HỆ THỐNG HÀN ĐỒNG BẰNG KHÔNG KHÍ NÓNG KHÔNG CÓ OXY**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống hàn đồng bằng không khí nóng không có oxy, hệ thống hàn đồng này bao gồm: thân lò (1) và hệ thống tuần hoàn không khí nóng. Trong môi trường không có oxy, không khí được dẫn hướng qua hệ thống tuần hoàn không khí nóng vào trong khoang công tác (7) của thân lò (1). Trong điều kiện hàn đồng, bước gia nhiệt theo chu kỳ được thực hiện trên chi tiết gia công (6). Hệ thống hàn đồng bằng không khí nóng không có oxy này tạo ra tính đồng đều tốt về nhiệt độ, chất lượng hàn đồng cao, thời gian công tác dài, và phạm vi áp dụng rộng.



(11) **65446**

(21) 1-2018-03172

(51)⁸ **B65D 88/16**, 88/22, 90/00, 33/06

(22) 21.12.2016

(43) 25.09.2019

(86) PCT/KR2016/015030 21.12.2016

(87) WO2018/117293 28.06.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 20.07.2018

(71) 1. PARK, EUN SUK (KR)

608-ho, 209-dong, Buyeong Apt., Wonang Maeul 2 danji, 41, Samseong 5-gil, Mokcheon-eup, Dongnam-gu Cheonan-si Chungcheongnam-do 31226 Republic of Korea

2. LEE HYUN SEO (KR)

608-ho, 209-dong, Buyeong Apt., Wonang Maeul 2 danji, 41, Samseong 5-gil, Mokcheon-eup, Dongnam-gu Cheonan-si Chungcheongnam-do 31226 Republic of Korea

3. LEE HYUN JUNG (KR)

705-ho, 121-dong, Buyeong Apt., Wonang Maeul 1 danji, 42, Samseong 5-gil, Mokcheon-eup, Dongnam-gu Cheonan-si Chungcheongnam-do 31226 Republic of Korea

4. LEE HYUN AH (KR)

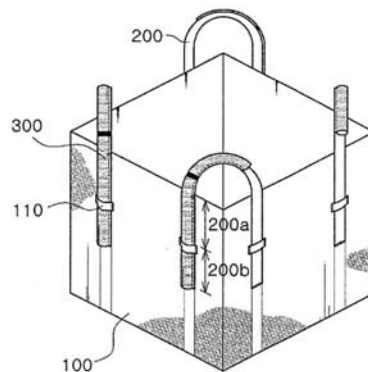
608-ho, 209-dong, Buyeong Apt., Wonang Maeul 2 danji, 41, Samseong 5-gil, Mokcheon-eup, Dongnam-gu Cheonan-si Chungcheongnam-do 31226 Republic of Korea

(72) PARK, Eun Suk (KR), LEE Hyun Jung (KR), LEE Hyun Ah (KR)

(74) Công ty TNHH Dương và Trần (DUONG & TRAN CO., LTD)

(54) TÚI CÓ THỂ XẾP CHỒNG LÊN NHAU CÓ CÁC QUAI TỰ DỤNG

(57) Sáng chế đề xuất bao chứa vật liệu đóng có các quai tự dụng. Bao chứa vật liệu đóng được tạo có một thân dạng bao (100) có một quai dạng chữ "U" ngược (200) nhô lên trên từ phía ngoài và được tạo kết cấu để tự dụng thẳng đứng linh hoạt từ vị trí được gập trong quá trình dỡ các thân (100), trong đó quai (200) được nối với thân (100) tại vị trí nằm cách mép trên cùng của thân theo chiều hướng xuống dưới một khoảng cách định trước, quai (200) này có một ống hơi (300) có chiều dài định trước và được nối với phía ngoài của quai. Quai (200) được tạo kết cấu có một phần móc dạng cung hình bán nguyệt (210) và các phần đỡ dạng chữ "I" (220) kéo dài tương ứng từ các đầu đối nhau của phần móc (210), và ống hơi (300) được nối với phần móc (210) và ít nhất một phần đỡ (220) và được xử lý nhiệt và uốn dẻo tại phần tương ứng với điểm biên giữa phần móc và phần đỡ.



(11) **65447**

(21) 1-2018-03189

(22) 02.11.2016

(86) PCT/JP2016/082569 02.11.2016

(30) 2015-256833 28.12.2015

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 31.05.2019

(71) UNICHARM CORPORATION (JP)

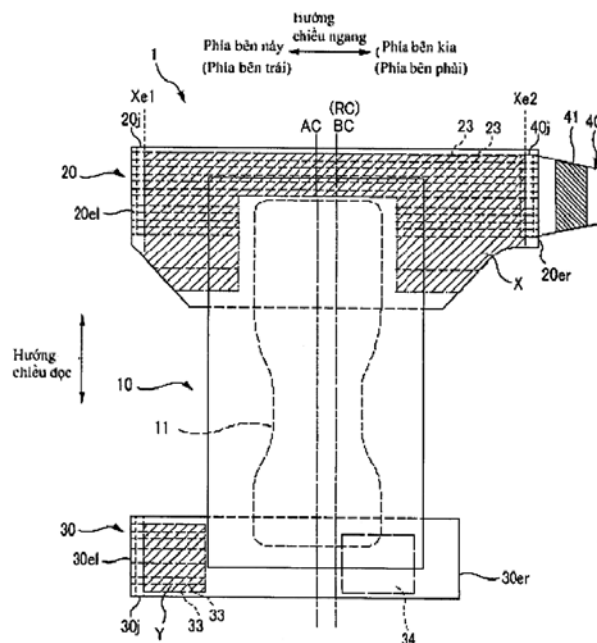
182 Kinseichoshimobun, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, JAPAN

(72) SAITO, Kyota (JP), CHANGCHAROEN, Jirapa (TH), PICHADKITJAWAT, Sarinee (TH)

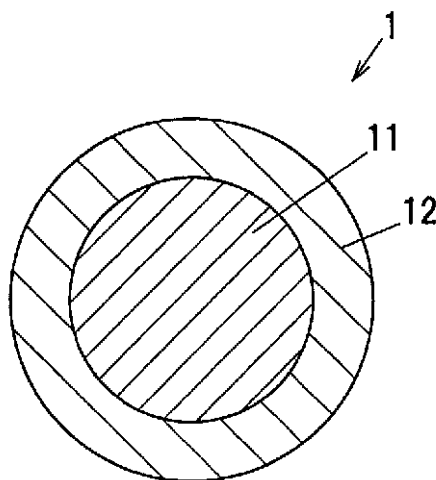
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) **VẬT DỤNG THẨM HÚT**

(57) Sáng chế đề cập đến vật dụng thẩm hút (1) bao gồm: phần chụp trước (30) kéo dài dọc theo hướng ngang; phần chụp sau (20) kéo dài dọc theo hướng ngang và thân chính thẩm hút (10) bao gồm thân thẩm hút (11) mà thẩm hút chất lỏng, và được bố trí giữa phần chụp trước (30) và phần chụp sau (20). Phần đầu phía bên này của phần chụp sau (20) về một phía theo hướng ngang được nối bằng phần nối thứ nhất (1b) với phần đầu phía bên này của phần chụp trước (30) về phía bên kia theo hướng ngang. Phần chụp sau (20) bao gồm phần khóa gài (41) về phía bên kia theo hướng ngang, và phần khóa gài (41) được gài chặt với phần chụp trước (30) khi mặc vật dụng thẩm hút (1). Phần chụp trước (30) có vùng thứ nhất được đặt ở phía bên này so với vùng tâm theo hướng ngang của thân chính thẩm hút (10) và có vùng thứ hai được đặt ở phía bên kia so với phần tâm theo hướng ngang của thân chính thẩm hút (10). Vùng đàn hồi (Y) mà kéo căng/co lại theo hướng ngang được bố trí ở ít nhất một phần của vùng thứ nhất. Vùng đàn hồi (Y) không được bố trí trong vùng của vùng thứ hai ở phía bên kia so với đầu phía kia (10er) của thân chính thẩm hút (10) ở phía bên kia.



- (11) **65448**
- (21) 1-2018-03291 (51)⁷ **C23C 2/08**
- (22) 26.07.2018 (43) 25.09.2019
- (30) 2018-047240 14.03.2018 JP
- (71) HITACHI METALS, LTD. (JP)
2-70, Konan 1-chome, Minato-ku, Tokyo, Japan
- (72) Hiromitsu KURODA (JP), Tamotsu SAKURAI (JP), Ryohei OKADA (JP), Satoshi YAJIMA (JP), Setsuo KOBAYASHI (JP), Yoshiki NAKADE (JP), Hiroshi BANDO (JP)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) DÂY ĐỒNG MẠ THIẾC, PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO DÂY ĐỒNG MẠ THIẾC, DÂY BỌC CÁCH ĐIỆN VÀ DÂY CÁP ĐIỆN
- (57) Sáng chế đề cập đến dây đồng mạ thiếc, phương pháp chế tạo dây đồng mạ thiếc, dây bọc cách điện và dây cáp điện. Dây đồng mạ thiếc này bao gồm dây đồng chứa đồng, và lớp mạ thiếc được tạo thành xung quanh dây đồng và lớp mạ này bao gồm Cu_6Sn_5 là hợp chất đồng - thiếc. Mẫu nhiễu xạ tia X thu được bằng cách chiếu xạ lớp mạ thiếc bằng tia X được đo sao cho tỷ số cường độ toàn phần của I_A với tổng của I_A và I_B không nhỏ hơn 15%, trong đó I_A là cường độ toàn phần của đỉnh tương ứng với mặt phẳng có chỉ số Miller (101) của hợp chất đồng - thiếc cấu thành lớp mạ thiếc và I_B là cường độ toàn phần của đỉnh tương ứng với mặt phẳng có chỉ số Miller (111) của đồng cấu thành dây đồng.



(11) **65449**

(21) 1-2018-03297

(22) 04.11.2016

(86) PCT/CN2016/104700 04.11.2016

(30) PCT/CN2015/100336 31.12.2015 CN

PCT/CN2016/078165 31.03.2016 CN

(51)⁸ **H04W 76/04**

(43) 25.09.2019

(87) WO2017/113986 06.07.2017

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27.07.2018

(71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)

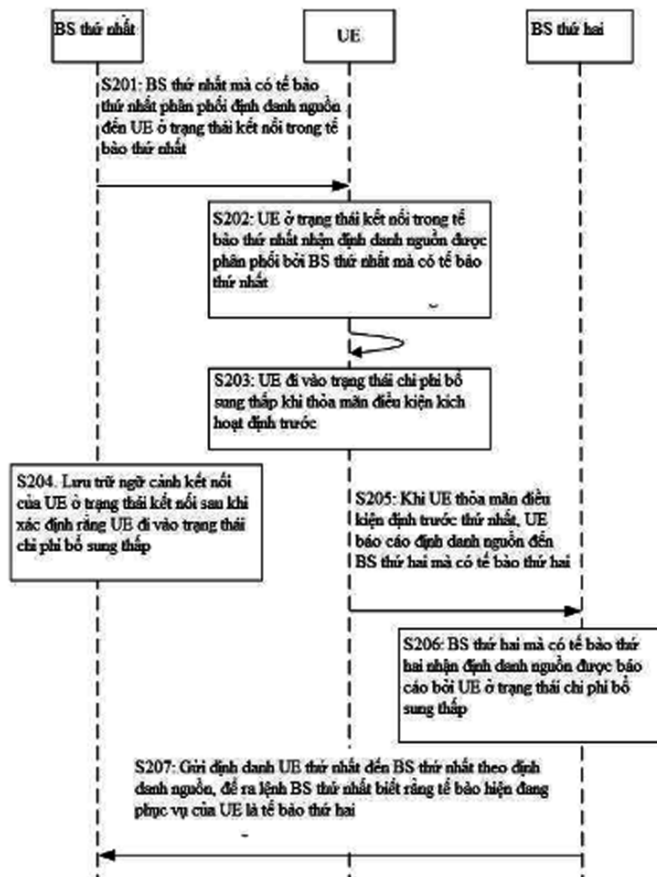
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) LI, Bingzhao (CN), QUAN, Wei (CN), ZHANG, Jian (CN), LIU, Weihua (CN)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) PHƯƠNG PHÁP QUẢN LÝ DI ĐỘNG, THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG, TRẠM GỐC, VÀ VẬT GHI ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp quản lý di động, UE (user equipment - trang thiết bị người dùng), và BS (base station - trạm cơ sở). Phương pháp quản lý di động có thể gồm: tiếp nhận, bởi UE ở trạng thái kết nối, định danh nguồn của UE từ BS thứ nhất, trong đó định danh nguồn được sử dụng để nhận diện duy nhất UE trong BS thứ nhất; đi vào, bởi UE, trạng thái chi phí bổ sung thấp sau khi thỏa mãn điều kiện kích hoạt chi phí bổ sung thấp; lưu trữ, bởi UE ở trạng thái chi phí bổ sung thấp, ngữ cảnh kết nối của UE ở trạng thái kết nối, và chốt trên tế bào theo tiêu chí lựa chọn lại tế bào trong quá trình di chuyển; và báo cáo, bởi UE khi thỏa mãn điều kiện định trước thứ nhất, định danh nguồn đến BS thứ hai mà có tế bào thứ hai, trong đó tế bào thứ hai là tế bào phục vụ mà UE hiện đang chốt trên đó. Theo sáng chế, sau khi đi vào trạng thái chi phí bổ sung thấp, UE tự động di chuyển dựa trên việc chọn lại tế bào và báo cáo chỉ thông tin thay đổi vị trí của UE, nhờ đó đơn giản hóa quá trình chuyển vùng, và tiết kiệm tài nguyên truyền thông của thiết bị mạng.



(11) **65450**

(21) 1-2018-03475

(51)⁷ **G06Q 20/38**

(22) 08.08.2018

(43) 25.09.2019

(30) 10-2018-0023697 27.02.2018 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 08.08.2018

(71) DIREA CO., LTD. (KR)

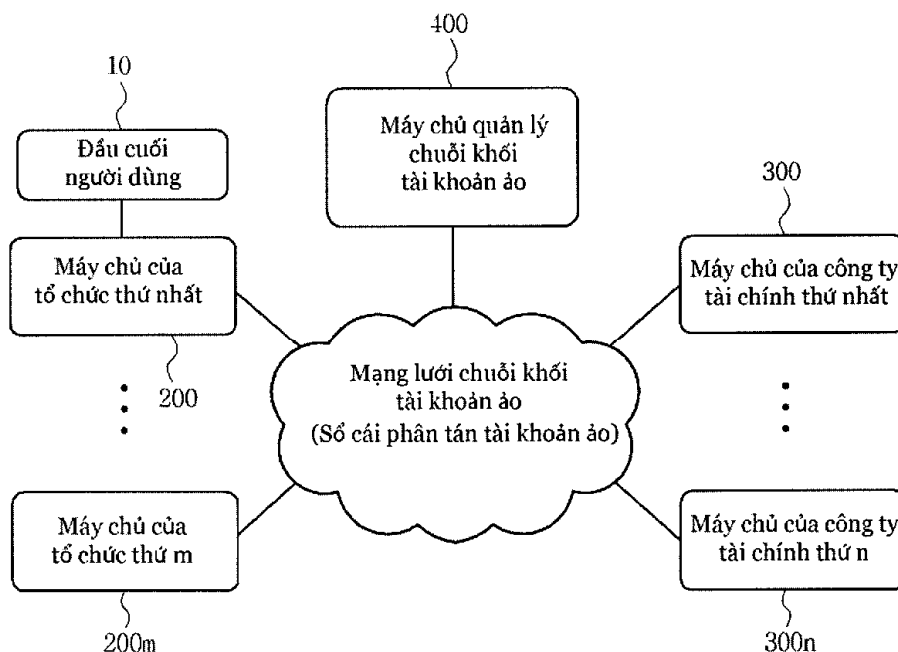
6F (Seocho-dong, Seocho-dong Gwangil Bldg), 331, Gangnam-daero, Seocho-gu, Seoul, 06627, Republic of Korea

(72) KIM, TAE RYONG (KR), BAE, HYUN KI (KR)

(74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(54) **HỆ THỐNG TÀI KHOẢN ẢO SỬ DỤNG MẠNG LƯỚI CHUỖI KHỐI VÀ PHƯƠNG PHÁP CẤP TÀI KHOẢN ẢO VÀ GỬI TIỀN VÀO TÀI KHOẢN ẢO SỬ DỤNG MẠNG LƯỚI NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống tài khoản ảo sử dụng mạng lưới chuỗi khối và phương pháp cấp tài khoản ảo và gửi tiền vào tài khoản ảo sử dụng mạng lưới này. Mạng lưới chuỗi khối tài khoản ảo cấp tài khoản ảo và lưu trữ sổ cái phân tán tài khoản ảo theo chuỗi khối. Máy chủ của tổ chức yêu cầu mạng lưới chuỗi khối tài khoản ảo cấp tài khoản ảo cho việc thanh toán, truyền thông chỉ dẫn tiền gửi có chứa tài khoản được cấp bởi mạng lưới chuỗi khối tài khoản ảo, số tiền gửi cuối cùng và ngày gửi tiền cuối cùng để gửi vào tài khoản ảo được cấp cho người dùng để thanh toán, và thông tin người dùng tới đầu cuối người dùng được người dùng sử dụng, và yêu cầu đăng ký thông tin chỉ dẫn tiền gửi với sổ cái phân tán tài khoản ảo của mạng lưới chuỗi khối tài khoản ảo. Mạng lưới chuỗi khối tài khoản ảo có thể phân tán và lưu trữ thông tin chỉ dẫn tiền gửi được truyền bởi một hoặc nhiều máy chủ của tổ chức trên sổ cái phân tán tài khoản ảo.



(11) **65451**

(21) 1-2018-03476

(51)⁷ **G06Q 20/38**

(22) 08.08.2018

(43) 25.09.2019

(30) 10-2018-0023708 27.02.2018 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 08.08.2018

(71) DIREA CO., LTD. (KR)

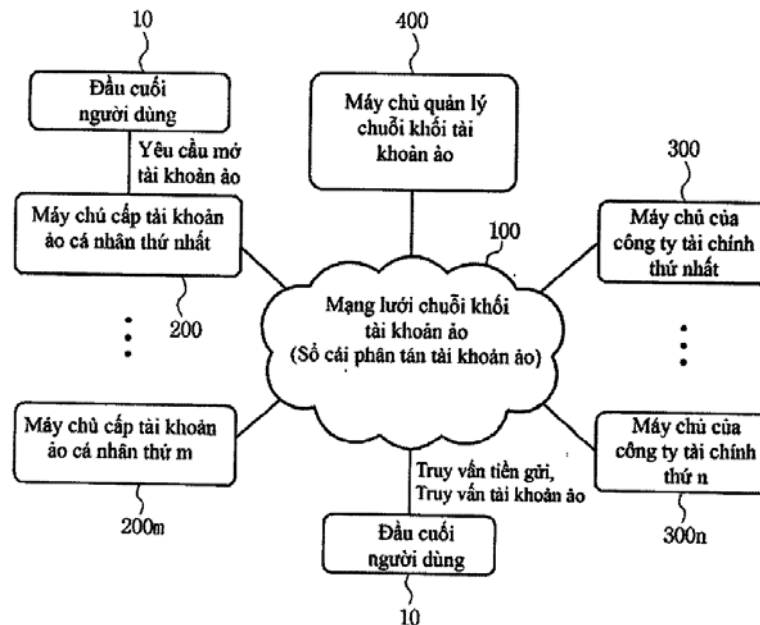
6F (Seocho-dong, Seocho-dong Gwangil Bldg), 331, Gangnam-daero, Seocho-gu, Seoul, 06627, Republic of Korea

(72) KIM, TAE RYONG (KR), BAE, HYUN KI (KR)

(74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(54) **HỆ THỐNG TÀI KHOẢN ẢO CÁ NHÂN SỬ DỤNG MẠNG LƯỚI CHUỖI KHỐI VÀ PHƯƠNG PHÁP CẤP TÀI KHOẢN ẢO CÁ NHÂN VÀ GỬI TIỀN VÀO TÀI KHOẢN ẢO CÁ NHÂN SỬ DỤNG MẠNG LƯỚI NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống tài khoản ảo cá nhân sử dụng mạng lưới chuỗi khối và phương pháp cấp tài khoản ảo cá nhân và gửi tiền vào tài khoản ảo cá nhân. Máy chủ cấp tài khoản ảo cá nhân yêu cầu cấp tài khoản ảo sử dụng tài khoản thực của người dùng làm tài khoản mẹ khi yêu cầu cấp tài khoản ảo từ đầu cuối người dùng, và yêu cầu đăng ký thông tin tài khoản ảo cá nhân bao gồm một hoặc nhiều tài khoản ảo được mở, tài khoản mẹ của tài khoản ảo và thông tin của người dùng khi tài khoản ảo được mở. Mạng lưới chuỗi khối tài khoản ảo cấp cho tài khoản thực của người dùng một hoặc nhiều tài khoản ảo theo phản hồi yêu cầu từ máy chủ cấp tài khoản ảo cá nhân, truyền một hoặc nhiều tài khoản ảo đã mở tới máy chủ cấp tài khoản ảo cá nhân, và phân tán và lưu trữ thông tin tài khoản ảo cá nhân trên sổ cái phân tán tài khoản ảo có chứa chuỗi khối theo phản hồi yêu cầu từ máy chủ cấp tài khoản ảo cá nhân. Máy chủ cấp tài khoản ảo cá nhân có thể truyền một hoặc nhiều tài khoản ảo nhận được từ mạng lưới chuỗi khối tài khoản ảo tới đầu cuối người dùng.



(11) **65452**

(21) 1-2018-03718

(51)⁸ **G06Q 20/38**, 20/40, 30/06, H04L
9/32, G06Q 30/02

(22) 23.08.2018

(43) 25.09.2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 23.08.2018

(71) KARDIACHAIN FOUNDATION LTD. (SG)

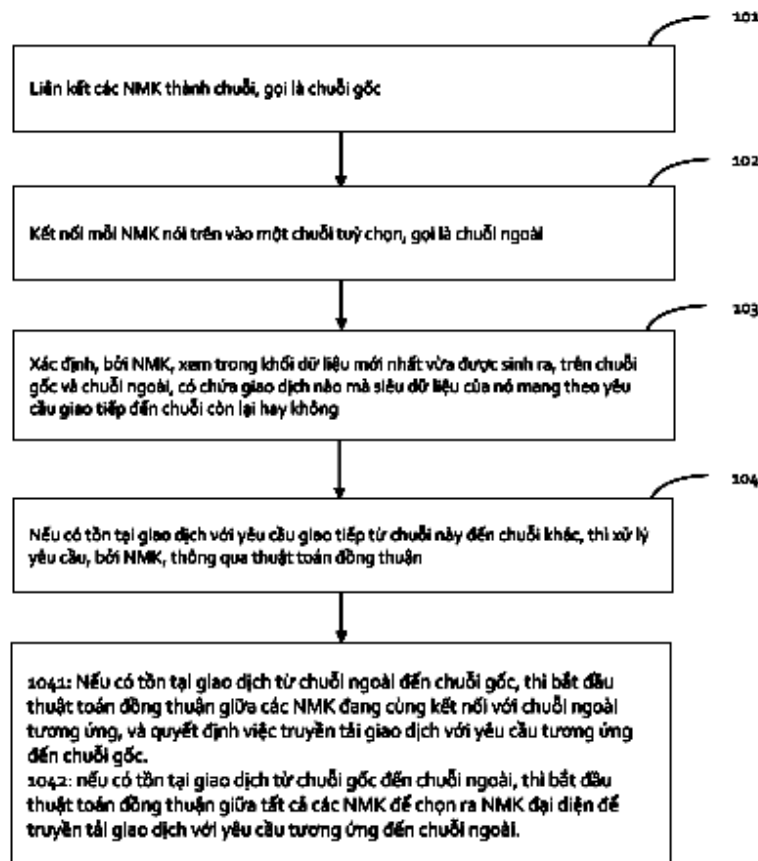
9 Temasek Boulevard #04-02, Suntec Tower Two, Singapore (038989)

(72) Phạm Minh Trí (VN), Trần Thanh Sơn (VN), Nguyễn Huy (VN), Nguyễn Ngọc Hưng (VN)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) THIẾT BỊ NÚT MẠNG KÉP, PHƯƠNG PHÁP TRAO ĐỔI THÔNG TIN, VÀ HỆ THỐNG

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp và thiết bị nút mạng kép NMK để trao đổi thông tin giữa các chuỗi. Phương pháp bao gồm các bước: liên kết các NMK thành một chuỗi, gọi là chuỗi gốc; kết nối từng NMK trong chuỗi gốc vào một chuỗi tùy chọn, gọi là chuỗi ngoài; xác định xem trong khối dữ liệu mới nhất vừa được sinh ra, trên chuỗi gốc và chuỗi ngoài, có chứa giao dịch nào mà siêu dữ liệu của nó mang theo yêu cầu giao tiếp đến chuỗi còn lại hay không; và nếu có tồn tại giao dịch với yêu cầu giao tiếp từ chuỗi này đến chuỗi khác, thì xử lý yêu cầu, bởi NMK, thông qua thuật toán đồng thuận.



(11) **65453**

(21) 1-2018-03741

(51)⁷ **A47G 27/02**

(22) 23.08.2018

(43) 25.09.2019

(30) 107202588

26.02.2018

TW

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 23.08.2018

(71) 1. WEB-PRO CORPORATION (TW)

No. 4, Yonggong 3rd Rd., Yong'an Dist., Kaohsiung City 828, Taiwan

2. WEN-TUNG CHANG (TW)

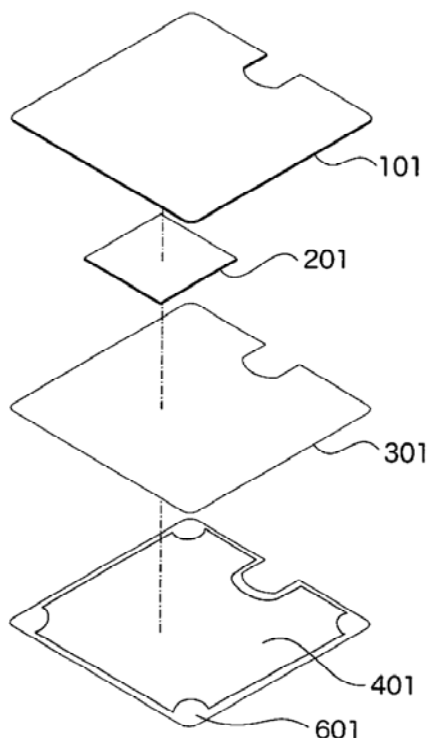
No. 20, Aly. 2, Ln. 211, Qingshan Rd., Xindian Dist., New Taipei City 231, Taiwan

(72) Cheng-Chung CHIU (TW), Wen-Tung CHANG (TW)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(54) THẨM LÓT SÀN HÚT CHẤT LỎNG DÙNG MỘT LẦN

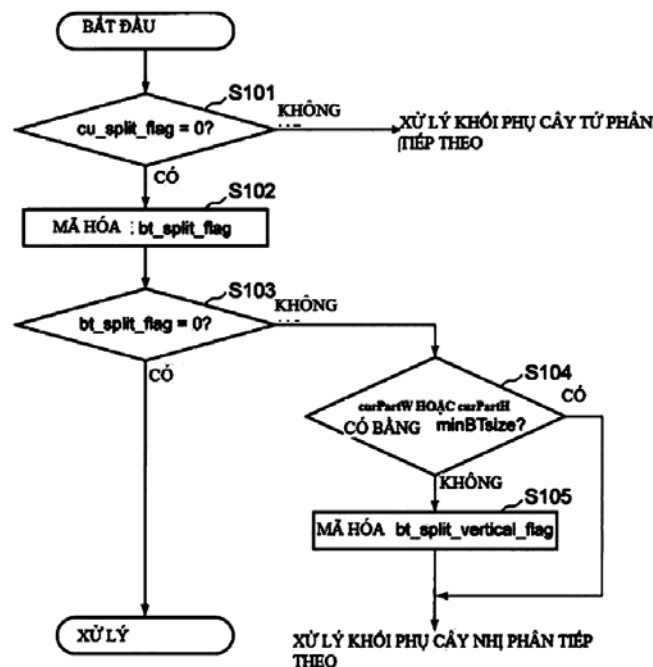
(57) Thẩm lót sàn hút chất lỏng dùng một lần bao gồm lớp thấm nước, lớp hấp thụ nước, lớp chống thấm nước và lớp tự dính. Lớp thấm nước là một mảnh vải không dệt mỏng và được đặt chồng lên lớp hấp thụ nước. Lớp hấp thụ nước được làm bằng tấm mỏng thấm nước và được đặt chồng vào giữa lớp thấm nước và lớp chống thấm nước. Lớp chống thấm nước được làm bằng vật liệu màng chống thấm nước và được đặt chồng vào giữa lớp hấp thụ nước và lớp tự dính. Lớp tự dính được làm bằng vật liệu tự dính và được đặt chồng vào bên dưới lớp chống thấm nước. Lớp thấm nước, lớp hấp thụ nước, lớp chống thấm nước và lớp tự dính được kết nối với nhau thành một kết cấu mép không kín tích hợp, và chất khử mùi được thêm vào trong lớp hấp thụ nước.



- (11) **65454**
 (21) 1-2018-03826 (51)⁸ **H04N 19/13**, 19/157, 19/176, 19/70, 19/96
 (22) 15.11.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/JP2017/041084 15.11.2017 (87) WO2018/123313 05.07.2018
 (30) 2016-251290 26.12.2016 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 30.08.2018

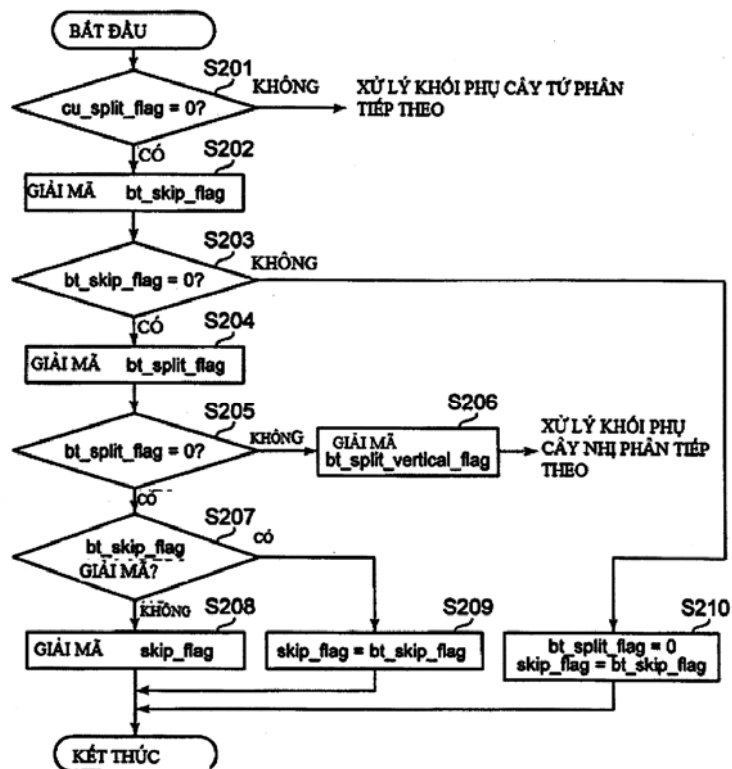
- (71) NEC CORPORATION (JP)
 7-1, Shiba 5-chome, Minato-ku, Tokyo 1088001, Japan
 (72) CHONO Keiichi (JP)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA VIDEO, PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ VIDEO, THIẾT BỊ MÃ HÓA VIDEO, THIẾT BỊ GIẢI MÃ VIDEO, VÀ VẬT GHI THÔNG TIN
 (57) Sáng chế đề xuất thiết bị mã hóa video (10) gồm: khối mã hóa cờ tách cây tứ phân (11) để mã hóa entropy cờ chỉ báo liệu khối có được phân vùng hay không dựa trên cấu trúc cây tứ phân; khối mã hóa cờ nhảy (12) để mã hóa entropy cờ nhảy của nút cuối trong cấu trúc cây tứ phân; khối mã hóa thông tin cây nhị phân (13) để mã hóa entropy cờ chỉ báo liệu khối của nút cuối trong cấu trúc cây tứ phân có được phân vùng dựa trên cấu trúc cây nhị phân và chỉ hướng tách theo hướng ngang/theo hướng thẳng đứng chỉ báo hướng tách; và khối ghép kênh kích thước (14) để ghép kênh thông tin chỉ báo kích thước nhỏ nhất của phân vùng dựa trên cấu trúc cây nhị phân, theo dòng bit, trong đó trong trường hợp mà nút có kích thước bằng kích thước nhỏ nhất được phân vùng dựa trên cấu trúc cây nhị phân, khối mã hóa thông tin cây nhị phân (13) không mã hóa entropy cờ hướng tách hướng ngang/hướng thẳng đứng ở nút.



- (11) **65455**
 (21) 1-2018-03827 (51)⁸ **H04N 19/13**, 19/157, 19/70, 19/96
 (22) 15.11.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/JP2017/041083 15.11.2017 (87) WO2018/123312 05.07.2018
 (30) 2016-251289 26.12.2016 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 30.08.2018

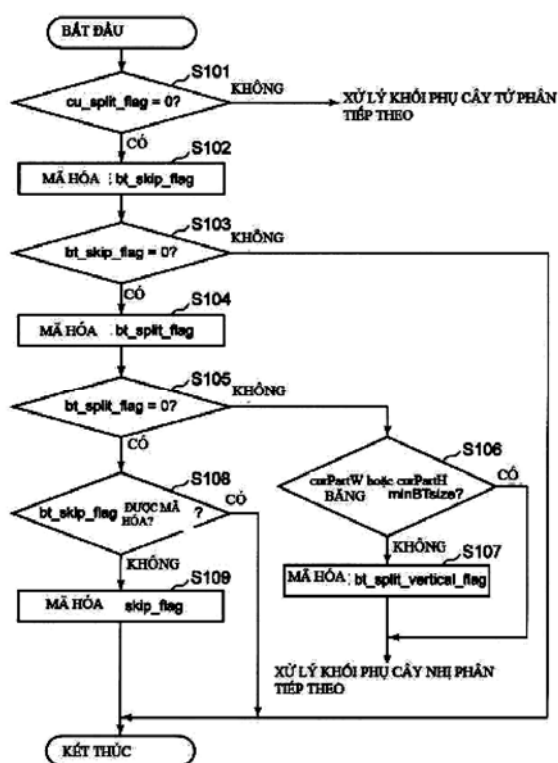
- (71) NEC CORPORATION (JP)
 7-1, Shiba 5-chome, Minato-ku, Tokyo 1088001, Japan
 (72) CHONO Keiichi (JP)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA VIDEO, PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ VIDEO, THIẾT BỊ MÃ HÓA VIDEO, THIẾT BỊ GIẢI MÃ VIDEO, VÀ VẬT GHI THÔNG TIN
 (57) Sáng chế đề xuất thiết bị mã hóa video (10) gồm: khối mã hóa entropy (11) để mã hóa entropy ít nhất cờ tách cây tứ phân, cờ nhảy, cờ tách cây nhị phân, và cờ hướng tách cây nhị phân; và khối điều khiển mã hóa entropy (12) để điều khiển khối mã hóa entropy (11), trong đó khối điều khiển mã hóa entropy (12), ở trường hợp trong đó cờ nhảy của khối của nút cuối ở cấu trúc cây tứ phân chỉ báo rằng cờ tách cây nhị phân thành công, khiến khối mã hóa entropy (11) mã hóa entropy cờ tách cây nhị phân và cờ hướng tách cây nhị phân, và ở trường hợp trong đó cờ nhảy của khối của nút cuối ở cấu trúc cây tứ phân chỉ báo rằng cờ tách cây nhị phân không thành công, khiến khối mã hóa entropy (11) không mã hóa entropy cờ tách cây nhị phân và cờ hướng tách cây nhị phân.



- (11) **65456**
 (21) 1-2018-03828 (51)⁸ **H04N 19/13**, 19/157, 19/70, 19/91, 19/96
 (22) 15.11.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/JP2017/041085 15.11.2017 (87) WO2018/123314 05.07.2018
 (30) 2016-251291 26.12.2016 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 30.08.2018

- (71) NEC CORPORATION (JP)
 7-1, Shiba 5-chome, Minato-ku, Tokyo 1088001, Japan
 (72) CHONO Keiichi (JP)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA VIĐÊO, PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ VIĐÊO, THIẾT BỊ MÃ HÓA VIĐÊO, THIẾT BỊ GIẢI MÃ VIĐÊO, VÀ VẬT GHI THÔNG TIN
 (57) Sáng chế đề xuất khối điều khiển mã hóa entropy (13), ở trường hợp trong đó cờ nhảy của khối của nút cuối ở cấu trúc cây tứ phân chỉ báo rằng cờ tách cây nhị phân thành công, khiến khối mã hóa entropy (11) mã hóa entropy cờ tách cây nhị phân và cờ hướng tách cây nhị phân, và ở trường hợp trong đó cờ nhảy của khối của nút cuối ở cấu trúc cây tứ phân chỉ báo rằng cờ tách cây nhị phân không thành công, khiến khối mã hóa entropy (11) không mã hóa entropy cờ tách cây nhị phân và cờ hướng tách cây nhị phân, và ở trường hợp trong đó nút có kích thước bằng kích thước nhỏ nhất còn được phân vùng dựa trên cấu trúc cây nhị phân, khiến khối mã hóa entropy (11) không mã hóa entropy cờ hướng tách cây nhị phân ở nút.



(11) **65457**

(21) 1-2018-03843

(51)⁸ **B41K 001/00**

(22) 30.08.2018

(43) 25.09.2019

(30) 107202798

02.03.2018 TW

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 30.08.2018

(71) SUN SAME ENTERPRISES CO., LTD. (TW)

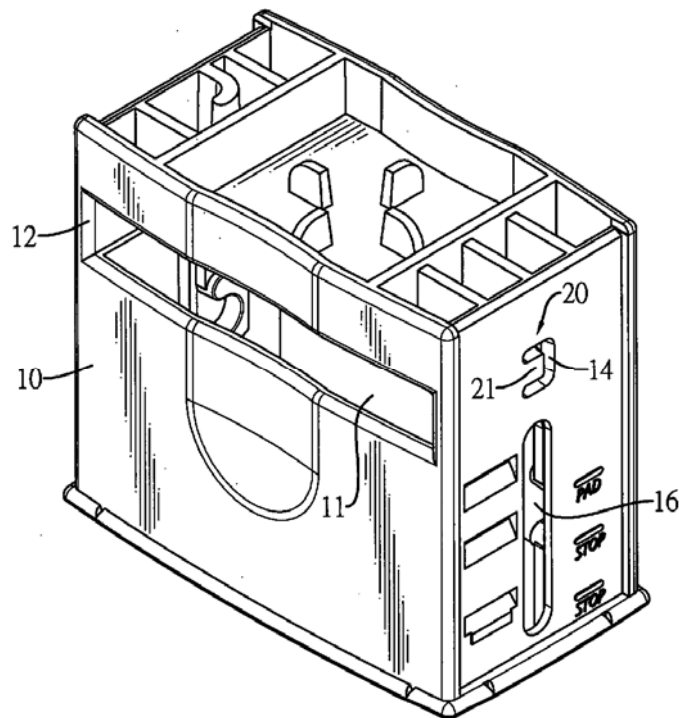
NO. 31, LANE 349, Chung Cheng S. ROAD, Yongkang DIST., Tainan City, Taiwan

(72) Wen-Jer SHIH (TW)

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) THIẾT BỊ ĐỊNH VỊ DÙNG CHO HỘP MỰC CỦA CON DẤU

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị định vị dùng cho hộp mực của con dấu có thân (10) và hai tấm đàn hồi (20). Hai tấm đàn hồi (20) lần lượt được tạo ra trên hai bề mặt cạnh bên của thân. Mỗi tấm đàn hồi (20) có nhánh (21) và mấu lồi định vị (22). Nhánh (21) được tạo ra một trong hai bề mặt cạnh bên tương ứng của thân, và được cài vào rãnh tương ứng trong số hai rãnh xuyên qua của thân (10). Mấu lồi định vị (22) được tạo ra trên bề mặt bên trong của nhánh và được cài vào thân (10). Hộp mực của con dấu có thể được định vị trí chắc chắn vào thân (10) nhờ hai tấm đàn hồi (20). Dung sai cho phép của thiết bị định vị và hộp mực của con dấu tăng nhờ độ đàn hồi của hai tấm đàn hồi. Thiết bị định vị có thể đồng thời đáp ứng các yêu cầu để dễ lắp ráp và để ổn định trong định vị trí.



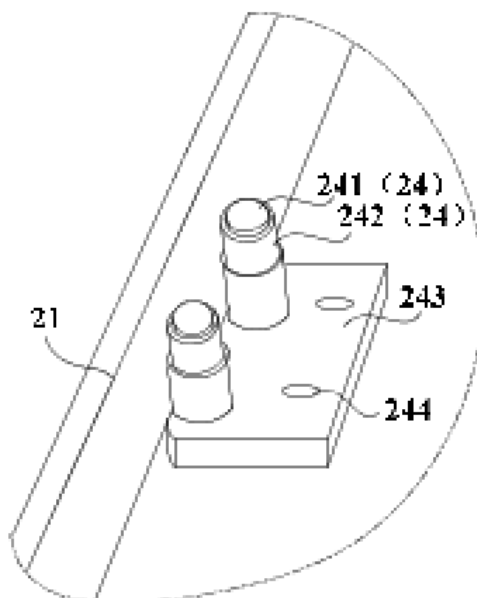
- (11) **65458**
(21) 1-2018-04105 (51)⁸ **F21S 8/00**, G02F 1/13357
(22) 04.08.2017 (43) 25.09.2019
(86) PCT/CN2017/096038 04.08.2017 (87) WO2018/126675 12.07.2018
(30) 201720013966.8 05.01.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 18.09.2018

- (71) BOE TECHNOLOGY GROUP CO., LTD. (CN)
No.10 Jiuxianqiao Rd., Chaoyang District, Beijing 100015, China
(72) Yongda MA (CN), Xinyin WU (CN), Yong QIAO (CN)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **MÔĐUN CHIẾU SÁNG PHÍA SAU VÀ THIẾT BỊ HIỂN THỊ**

- (57) Sáng chế bộc lộ môđun chiếu sáng phía sau và thiết bị hiển thị. Môđun chiếu sáng phía sau bao gồm tấm sau (21), mặt trong của tấm dưới của tấm sau (21) được tạo có ít nhất một cơ cấu định vị (24), mỗi một trong số cơ cấu định vị (24) bao gồm ít nhất một cột định vị, và mỗi một trong số các cột định vị bao gồm thân (241) và ống lồng mềm (242) bọc thân (241); và tấm dẫn hướng ánh sáng (22), tấm dẫn hướng ánh sáng (22) được tạo có rãnh (23) cùng với ít nhất một cơ cấu định vị (24), và thành trong của rãnh (23) tiếp xúc với ống lồng mềm (242) của thân (241). Môđun chiếu sáng phía sau có thể giảm mảnh vụn sinh ra trên tấm dẫn hướng ánh sáng (22), bằng cách đó ngăn ngừa sự lệch của tấm dẫn hướng ánh sáng (22) và màng quang học (25).



(11) **65459**

(21) 1-2018-04166

(22) 20.09.2018

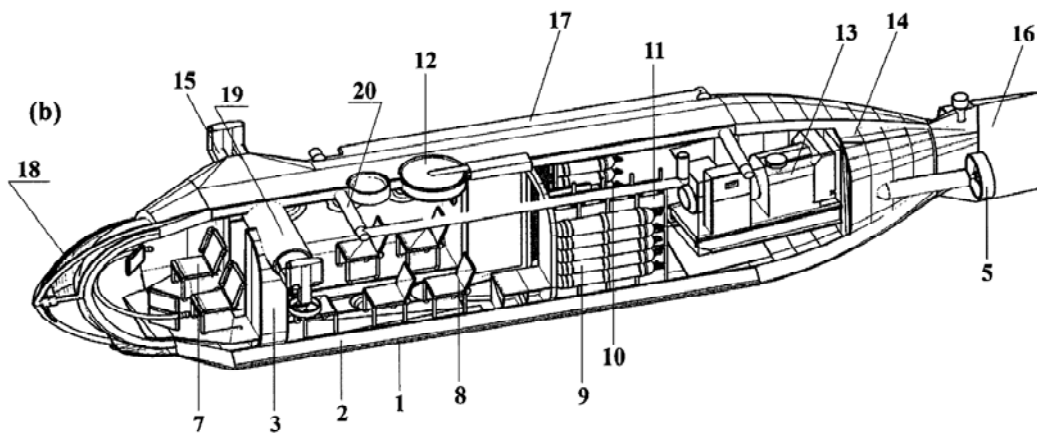
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 20.09.2018

(75) HOÀNG ANH (VN)

Phòng 802, nhà CT5B, khu đô thị Mỹ Trì Thượng, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(54) TÀU LẶN

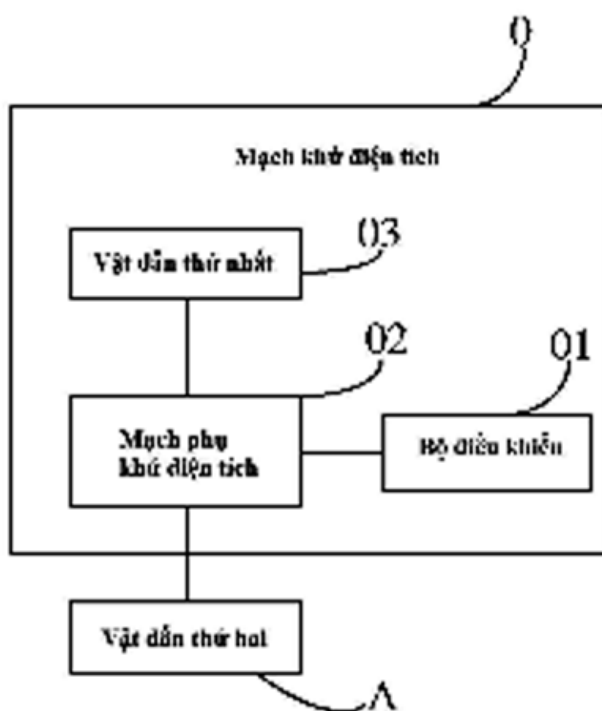
(57) Sáng chế đề cập đến tàu lặn hành trình có thể hành trình xa, di chuyển nhanh, hoàn toàn tự chủ, hoạt động trong hầu hết điều kiện thời tiết bằng cách lắp đặt thêm các kết cấu và thiết bị vốn của tàu ngầm là động cơ sử dụng nhiên liệu (13), bánh lái (16), hệ thống ống thông hơi nâng hạ được (17), block lái trước (19) tích hợp tính năng lái lên xuống của tàu lặn và vây lái của tàu ngầm, cơ cấu chóp mũi (18) có các vòm chịu lực trượt trên nhau được mở ra cho phép quan sát môi trường trực tiếp bằng mắt khi tàu hoạt động lặn và đóng lại để tạo thành hình dạng thủy động học giảm sức cản nước, đồng thời bảo vệ cửa quan sát phía trước khi tàu di chuyển nhanh trong trạng thái hành trình.



- (11) **65460**
 (21) 1-2018-04325 (51)⁸ **G09G 3/36**
 (22) 08.11.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/CN2017/109965 08.11.2017 (87) WO2018/126785 12.07.2018
 (30) 201720002380.1 03.01.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 01.10.2018

- (71) BOE TECHNOLOGY GROUP CO., LTD. (CN)
 No.10 Jiuxianqiao Rd., Chaoyang District, Beijing 100015, China
 (72) Hongfei CHENG (CN)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) MẠCH KHỬ ĐIỆN TÍCH, NỀN HIỂN THỊ, THIẾT BỊ HIỂN THỊ, VÀ PHƯƠNG PHÁP KHỬ ĐIỆN TÍCH
 (57) Sáng chế đề cập tới mạch khử điện tích (0), nền hiển thị, tấm hiển thị, và thiết bị hiển thị. Mạch khử điện tích (0) bao gồm: bộ điều khiển (01), mạch phụ khử điện tích (02), và vật dẫn thứ nhất (03). Mạch phụ khử điện tích (02) được nối riêng biệt với bộ điều khiển (01), vật dẫn thứ nhất (03), và vật dẫn thứ hai (A) trong vùng hiển thị hiệu dụng của nền mảng (1). Mạch phụ khử điện tích (02) được tạo kết cấu để dẫn điện vật dẫn thứ nhất (03) và vật dẫn thứ hai (A) dưới sự điều khiển của bộ điều khiển (01), sao cho điện tích trong vật dẫn thứ hai (A) di chuyển về phía vật dẫn thứ nhất (03). Mạch khử điện tích (0) có thể giải quyết vấn đề hiển thị các điểm sáng bởi tấm hiển thị trong trạng thái màn hình đen, bằng cách đó giảm số lượng các điểm sáng trên tấm hiển thị trong trạng thái màn hình đen.



(11) **65461**

(21) 1-2018-04376

(51)⁷ **A47J 27/00**, 36/02

(22) 03.10.2018

(43) 25.09.2019

(30) 10-2018-0026550 06.03.2018 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 03.10.2018

(71) SUN HOUSE CO., LTD. (KR)

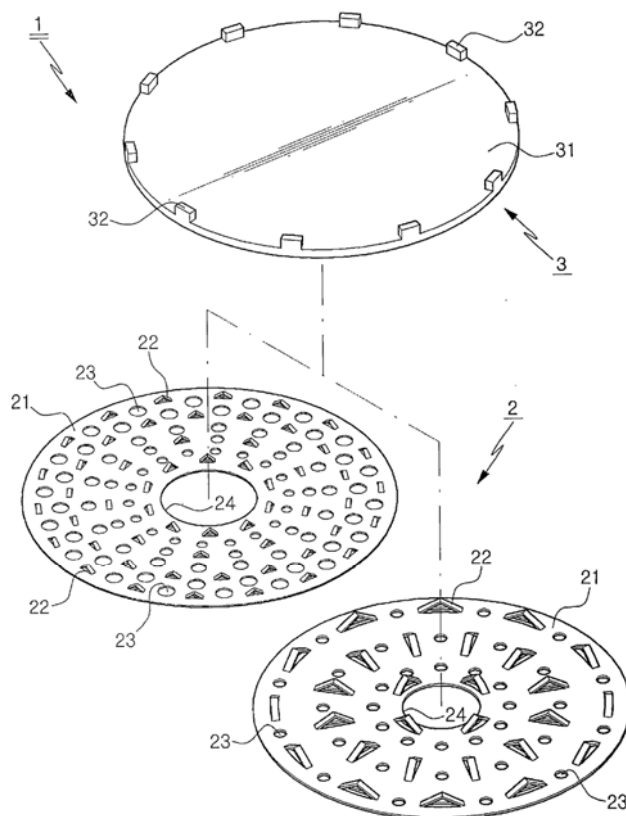
20, Sangdong-ro 197beon-gil, Sangdong-myeon, Gimhae-si Gyeongsangnam-do, Republic of Korea

(72) BAK, HaeWon (KR)

(74) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(54) **MÔĐUN CHI TIẾT GIA NHIỆT CHO NỒI TỪ**

(57) Sáng chế đề cập đến nồi từ 10 dùng trong thiết bị nấu nướng cảm ứng từ và nhằm đưa ra mô-đun chi tiết gia nhiệt 1 cho nồi từ, trong đó một vật từ tính gia nhiệt 2 được tạo thành dưới dạng lún được xác định mà không bị giới hạn theo các độ dày đáy nồi từ 10 khác nhau và một vật từ tính gia nhiệt 2 được tạo thành mô-đun chi tiết gia nhiệt bằng cách lắp vào và xen vào vật đỡ khuôn 3 có chiều cao dễ dàng điều chỉnh ngay cả khi không sử dụng khuôn riêng tùy thuộc vào độ dày đáy nồi từ sao cho vật từ tính gia nhiệt được lắp vào đáy khi nồi từ được tạo ra, nhờ đó có khả năng tối ưu hóa hiệu quả sản xuất, chẳng hạn như chế tạo được dễ dàng và chi phí sản xuất có thể giảm đáng kể.



(11) **65462**

(21) 1-2018-04495

(51)⁷ **G06Q 10/00**

(22) 11.10.2018

(43) 25.09.2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 11.10.2018

(71) 1. CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ VIỄN THÔNG MAY MẮN (VN)

Tầng 2, Số 02-04 Alexandre De Rhodes, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

2. NGUYỄN KHOA TUẤN ANH (VN)

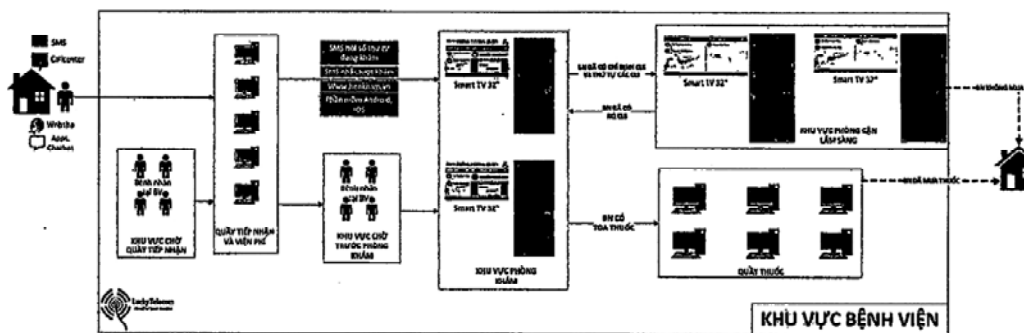
A1504, chung cư Botanic, 312 Nguyễn Thượng Hiền, phường 5, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

(72) Nguyễn Khoa Tuấn Anh (VN)

(74) Công ty TNHH KEDA IP (KEDA IP CO.,LTD)

(54) QUI TRÌNH ĐĂNG KÝ VÀ THEO DÕI KHÁM BỆNH THÔNG MINH

(57) Sáng chế đề cập đến qui trình đăng ký và theo dõi khám bệnh thông minh, quy trình này bao gồm các bước: cung cấp cho bệnh nhân một mã số duy nhất xuyên suốt quá trình gọi khám, cận lâm sàng, trả kết quả, cấp thuốc; đồng thời thống kê trực tuyến, ước lượng thời gian khám, thực hiện cận lâm sàng, tự động tư vấn thứ tự thực hiện các cận lâm sàng cho bệnh nhân; đánh giá mức độ hài lòng của bệnh nhân dành cho bệnh viện/bác sĩ và tự động định danh người dùng. Sáng chế có khả năng tương tác hai chiều tức thời giữa bệnh viện và bệnh nhân, giải quyết tình trạng ùn ứ tại khu vực cấp số thứ tự và khu chờ khám ở bệnh viện. Qua đó, bệnh nhân sẽ chủ động thời gian và bệnh viện có thể quản lý, làm chủ tình hình khám bệnh.



(11) **65463**

(21) 1-2018-04560

(51)⁷ **A61K 36/00**, 36/42, 36/81

(22) 15.10.2018

(43) 25.09.2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 15.10.2018

(71) TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN (VN)

334 Nguyễn Trãi, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(72) Phạm Hùng Việt (VN), Nguyễn Quyết Thắng (VN), Trần Văn Ôn (VN), Nghiêm Đức Trọng (VN), Nguyễn Thanh Hải (VN), Bùi Thanh Tùng (VN), Dương Hồng Anh (VN)

(54) HỖN HỢP CHỨA CAO CHIẾT CỦA CÁC CÂY BÀN TAY MA (*HELICIOPSIS TERMINALIS* (KURZ) SLEUMER (PROTEACEAE)), GIẢO CỔ LAM (*GYNOSTEMMA PENTAPHYLLUM* (THUNB.) MAKINO (CUCURBITACEAE)), VÀ CÀ GAI LEO (*SOLANUM PROCUMBENS* LOUR. (SOLANACEAE)), THUỐC BẢO VỆ GAN VÀ LỢI MẬT, VÀ THỰC PHẨM BẢO VỆ SỨC KHỎE CHỨA HỖN HỢP NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến hỗn hợp chứa cao chiết của các cây Bàn tay ma (*Heliciopsis terminalis* (Kurz) Sleumer (*Proteaceae*)), Giảo cổ lam (*Gynostemma pentaphyllum*(Thunb.) Makino (*Cucurbitaceae*)) và Cà gai leo (*Solanum procumbens* Lour. (*Solanaceae*)). Sáng chế cũng đề cập đến thuốc và thực phẩm bảo vệ sức khỏe có tác dụng bảo vệ gan và lợi mật chứa hỗn hợp này.

- (11) **65464**
- (21) 1-2018-04632 (51)⁷ **C07C 7/00**, 11/02, 11/107, C08G
8/22
- (22) 18.10.2018 (43) 25.09.2019
- Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 18.10.2018
- (71) TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN (VN)
334 Nguyễn Trãi, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội, Việt Nam
- (72) Phạm Hùng Việt (VN), PHAN MINH GIANG (VN), Dương Hồng Anh (VN), Đỗ Thị Việt Hương (VN), Vũ Minh Trang (VN)
- (54) PHƯƠNG PHÁP CHIẾT TÁCH HỢP CHẤT (8'Z)-1,3-DIHYDROXY-5-[16'-(3'',5''-DIHYDROXYPHENYL)-8'-HEXADEXEN-1'-YL]BENZEN TỪ CÂY BÀN TAY MA (*HELICIOPSIS TERMINALIS* (KURZ) SLEUMER (PROTEACEAE))
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp chiết tách hợp chất (8 Z)-1,3-dihydroxy-5-[16'-(3'',5''-dihydroxyphenyl)-8'-hexadexen-1'-yl]benzen (1) từ cây Bàn tay ma (*Heliciopsis terminalis* (Kurz) Sleumer (Proteaceae)).

(11) **65465**

(21) 1-2018-04633

(51)⁷ **F04B 25/00**

(22) 19.10.2018

(43) 25.09.2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 11.12.2018

(71) NGUYỄN HẢI (VN)

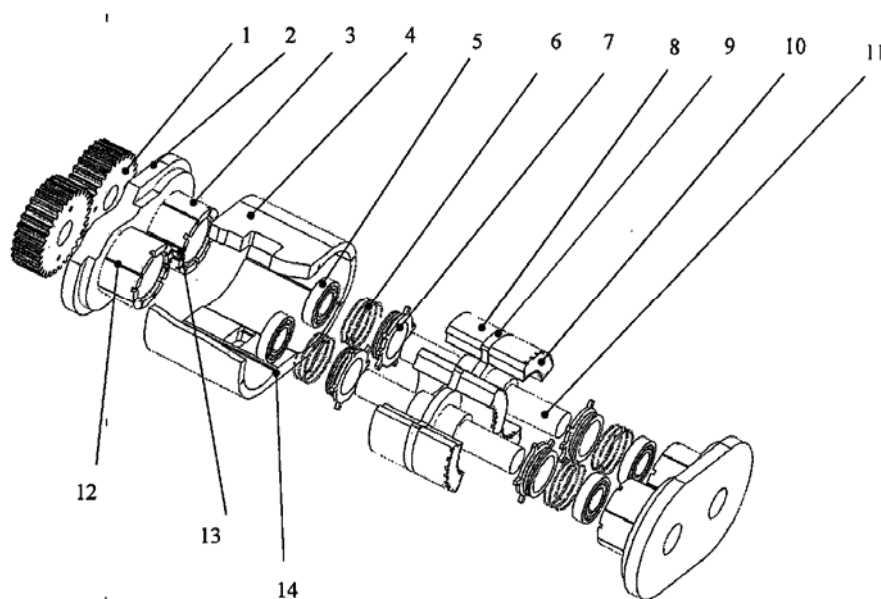
Số 3, ngõ 29 Nguyễn Chí Thanh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(72) Nguyễn Hải (VN)

(54) **CƠ CẤU HÚT/NÉN QUAY, MÁY NÉN KHÍ QUAY VÀ ĐỘNG CƠ QUAY**

(57) Sáng chế đề cập đến cơ cấu nén dạng thù quay/pit tông quay gắn trên đĩa mang và được dẫn động bởi một cặp bánh răng ăn khớp. Mục đích của sáng chế: tạo ra cơ cấu có kết cấu đơn giản, dễ chế tạo; rò rỉ ít và hiệu quả cao; không sử dụng dầu bôi trơn hoặc làm kín; cân bằng quay hoàn toàn; lưu lượng và áp suất cao;

Sáng chế này có thể được áp dụng làm máy bơm các chất lỏng, làm máy nén khí, máy thổi khí, máy hút chân không, v.v., và ở đây cũng đề cập đến một ứng dụng cụ thể đó là một động cơ piston quay có nhiều tầng công tác và có cơ chế đốt nhiên liệu liên tục.



(11) **65466**

(21) 1-2018-04713

(51)⁸ **H01R 4/48**, 12/71, 13/24

(22) 13.04.2017

(43) 25.09.2019

(86) PCT/CN2017/080483 13.04.2017

(87) WO2018/120505 05.07.2018

(30) 201611220996.2 26.12.2016 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 24.10.2018

(71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)

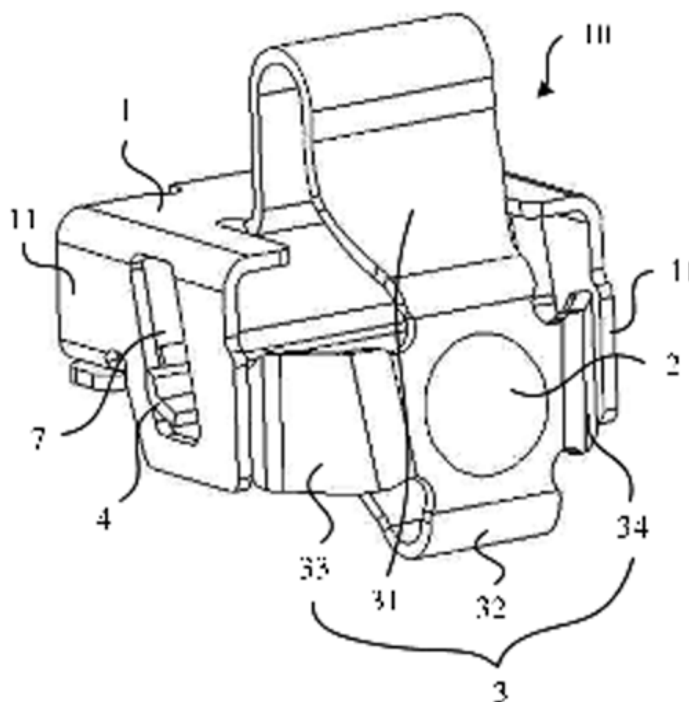
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) QIAN, Zaijun (CN), WANG, Hongwei (CN)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **LÒ XO VÀ ĐẦU CỤC**

(57) Các phương án thực hiện sáng chế đề cập tới lĩnh vực kỹ thuật của các kết cấu nối điện, và đề xuất lò xo. Linh kiện lắp vừa có thể được lắp vào trong lò xo theo hướng bên bất kỳ và được nối đàn hồi với lò xo, sao cho trình tự lắp và tháo linh kiện lắp vừa có thể được lựa chọn một cách thoải mái. Lò xo này bao gồm giá gắn và phần tiếp xúc mà được bố trí liên tục theo hướng thứ nhất, phần tiếp xúc được nối với giá gắn bằng cách sử dụng ít nhất ba cần giới hạn đàn hồi, và ít nhất ba cần giới hạn đàn hồi này được bố trí ở khoảng cách đều trên một đầu mà là của phần tiếp xúc và gân giá gắn. Sáng chế này có thể áp dụng được với mối nối đất của camera bên trong đầu cục.



(11) **65467**

(21) 1-2018-04758

(51)⁷ **G03B 17/12, G02B 27/64, 7/09, G03B 5/00**

(22) 25.10.2018

(43) 25.09.2019

(30) 10-2018-0025834

05.03.2018

KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25.10.2018

(71) SAMSUNG ELECTRO-MECHANICS CO., LTD. (KR)

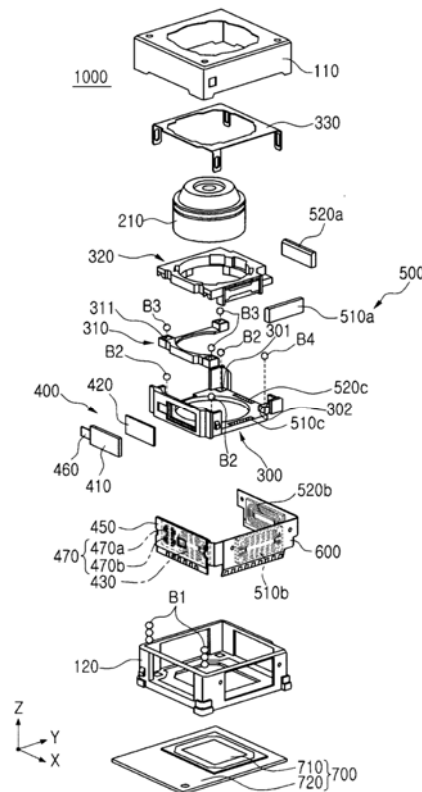
Maeyoung-Ro 150 (Maetan-Dong), Youngtong-Gu, Suwon-Si, Gyeonggi-Do, Republic of Korea

(72) LEE, Hong Joo (KR), PARK, Nam Ki (KR), YOON, Young Bok (KR)

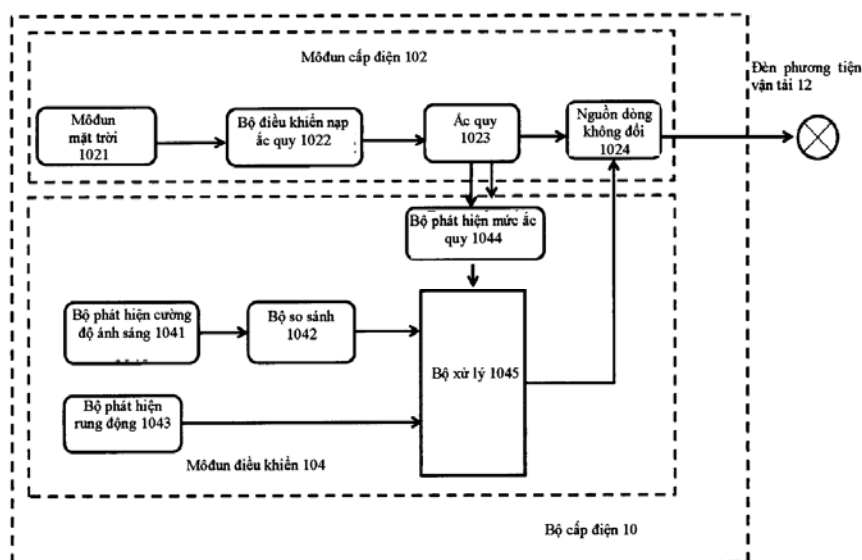
(74) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)

(54) **MÔĐUN MÁY ẢNH**

(57) Sáng chế đề cập đến môđun máy ảnh có cảm biến vị trí thứ nhất được tạo kết cấu để phát hiện vị trí của vành ống kính theo hướng thứ nhất và chứa cuộn dây cảm biến thứ 1-1 và cuộn dây cảm biến thứ 1-2 có các độ tự cảm tương ứng mà thay đổi khi vành ống kính di chuyển theo hướng thứ nhất; và cảm biến vị trí thứ hai gồm cuộn dây cảm biến thứ hai có độ tự cảm mà thay đổi khi vành ống kính di chuyển theo hướng thứ hai, và cuộn dây cảm biến thứ ba có độ tự cảm mà thay đổi khi vành ống kính di chuyển theo hướng thứ ba, trong đó cảm biến vị trí thứ hai được tạo kết cấu để phát hiện vị trí của vành ống kính theo hướng thứ hai và vị trí của vành ống kính theo hướng thứ ba bằng cách cộng độ tự cảm quy chiếu vào hoặc trừ độ tự cảm quy chiếu khỏi độ tự cảm của cuộn dây cảm biến thứ hai và độ tự cảm của cuộn dây cảm biến thứ ba.



- (11) **65468**
- (21) 1-2018-04836 (51)⁷ **B62J 6/06**
- (22) 30.10.2018 (43) 25.09.2019
- (30) 201810196641.7 09.03.2018 CN
201820331046.5 09.03.2018 CN
- (71) BEIJING HANERGY SOLAR POWER INVESTMENT CO., LTD. (CN)
No. 5, Fengxiang East Street, Yangsong Town, Huairou District, Beijing, P.R.China 101499
- (72) WANG, Xing (CN)
- (74) Công ty Luật TNHH ZC (Việt Nam) (ZC VN.)
- (54) **BỘ CẤP ĐIỆN PHƯƠNG TIỆN VẬN TẢI, HỆ THỐNG CHIẾU SÁNG PHƯƠNG TIỆN VẬN TẢI VÀ PHƯƠNG PHÁP CẤP ĐIỆN CHO HỆ THỐNG CHIẾU SÁNG PHƯƠNG TIỆN VẬN TẢI**
- (57) Sáng chế đề xuất bộ cấp điện phương tiện vận tải, hệ thống chiếu sáng phương tiện vận tải và phương pháp cấp điện cho hệ thống chiếu sáng phương tiện vận tải. Bộ cấp điện phương tiện vận tải này bao gồm: môđun cấp điện và môđun điều khiển được ghép đôi với môđun cấp điện; môđun cấp điện bao gồm môđun mặt trời, bộ điều khiển nạp ắc quy, ắc quy và nguồn dòng không đổi, mà được ghép đôi lần lượt. Trong môđun điều khiển, cường độ ánh sáng của môi trường mà phương tiện vận tải được sử dụng được phát hiện thông qua bộ phát hiện cường độ ánh sáng, và sự rung động của phương tiện vận tải được phát hiện thông qua bộ phát hiện rung động. Bộ xử lý xác định liệu có cho phép môđun cấp điện cấp điện cho thiết bị phát sáng ít nhất là dựa trên mối quan hệ giữa cường độ ánh sáng và ngưỡng thứ nhất và mối quan hệ giữa sự rung động và ngưỡng thứ hai.



(11) **65469**

(21) 1-2018-04923

(51)⁷ **B26B 13/22**

(22) 08.11.2016

(43) 25.09.2019

(86) PCT/JP2016/083057

08.11.2016

(87) WO2018/083807

11.05.2018

(30) 2016-216781

04.11.2016

JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 02.11.2018

(71) NAGAKI SEIKI CO., LTD. (JP)

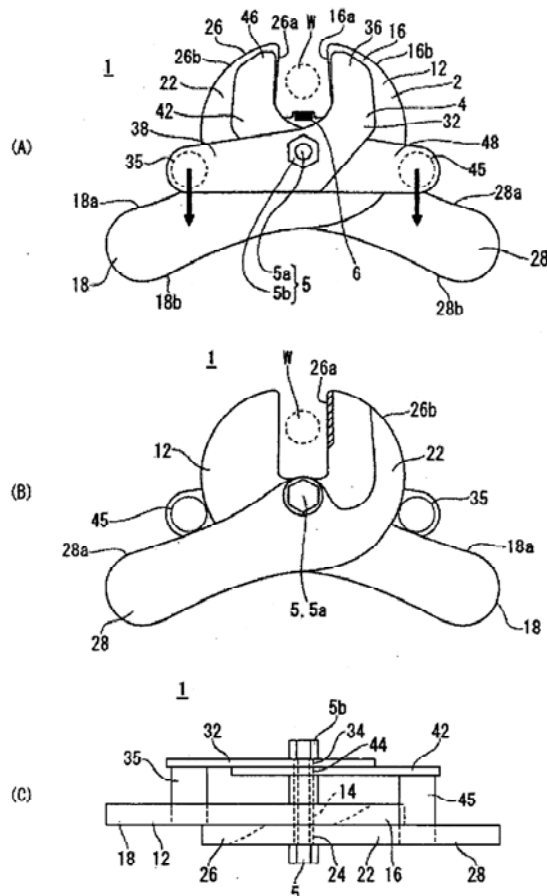
4-31, Tashiden 3-chome, Daito-shi, Osaka, 574-0045, Japan

(72) FUDEMOTO Yukio (JP)

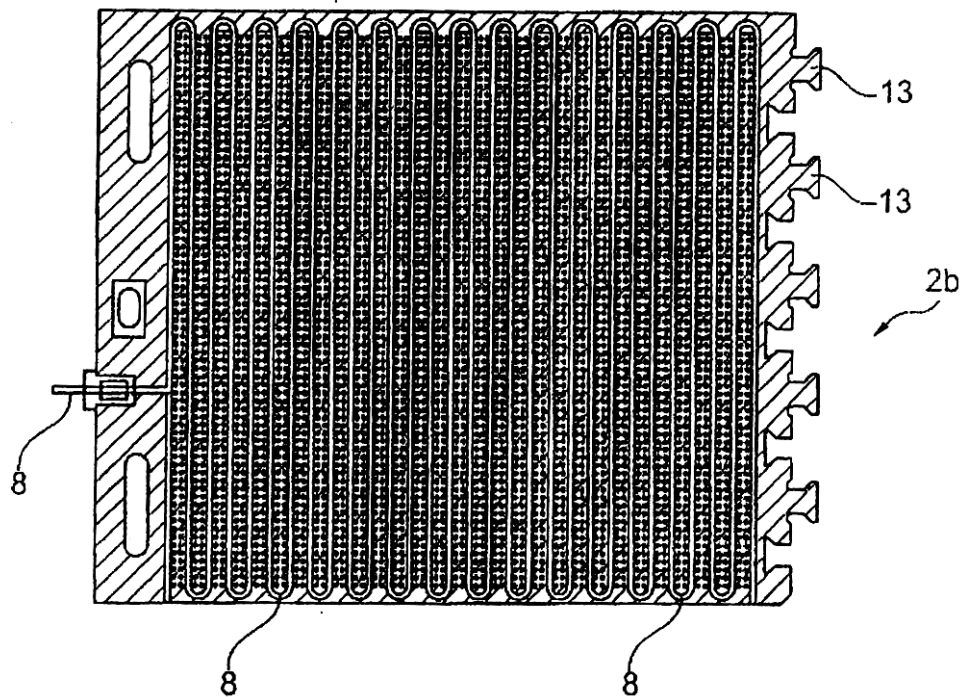
(74) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)

(54) DỤNG CỤ CẮT

(57) Sáng chế đề cập đến dụng cụ cắt mà có thể cắt vật thể trong khi kẹp vật thể với thao tác đơn giản. Dụng cụ cắt bao gồm phần cắt vật thể có thân lưỡi thứ nhất và thân lưỡi thứ hai, phần kẹp vật thể có chi tiết kẹp thứ nhất và chi tiết kẹp thứ hai, chi tiết nối mà nối phần cắt vật thể với phần kẹp vật thể, chi tiết nhấn mà nhấn chi tiết nhấn thứ nhất và chi tiết nhấn thứ hai theo hướng đóng, chi tiết giới hạn thứ nhất mà giới hạn chi tiết kẹp thứ nhất khỏi bị di chuyển bởi lực nhấn từ chi tiết nhấn, và chi tiết giới hạn thứ hai mà giới hạn chi tiết kẹp thứ hai khỏi bị di chuyển bởi lực nhấn từ chi tiết nhấn.



- (11) **65470**
- (21) 1-2018-04959 (51)⁷ A23L 3/36, 3/50
- (22) 31.05.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/SE2017/050578 31.05.2017 (87) WO2017/209683 07.12.2017
- (30) 1650743-4 31.05.2016 SE
- (71) OCTOFROST AB (SE)
Volframgatan 3 213 64 MALMO (SE)
- (72) LARSSON, Rasmus (SE)
- (74) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)
- (54) THIẾT BỊ LÀM LẠNH HOẶC LÀM ĐÔNG TRONG TỦ LẠNH HOẶC TỦ ĐÔNG
- (57) Sáng chế đề cập thiết bị làm lạnh hoặc làm đông trong tủ lạnh hoặc tủ đông bao gồm, chỗ chứa, thiết bị quạt, bộ phận làm lạnh hoặc làm đông, tập hợp đáy máng đục lỗ, đầu vào và đầu ra trong đó tập hợp đáy máng đục lỗ nêu trên bao gồm phần đáy máng đục lỗ thứ nhất và phần đáy máng đục lỗ thứ hai, trong phần thứ nhất cũng như phần thứ hai nêu trên đều chịu tác động của các thiết bị quạt cũng như các bộ phận làm lạnh hoặc làm đông và trong phần thứ nhất của tập hợp đáy máng đục lỗ nêu trên bên cạnh đầu vào được cấp nhiệt để các nguyên liệu thực phẩm tránh khỏi việc bị mắc kẹt vào tập hợp đáy máng đục lỗ nêu trên.



- (11) **65471**
 (21) 1-2018-05072 (51)⁷ **G02B 7/36**, G03B 13/36, 15/00, G08G 1/017, H04N 5/232
 (22) 27.06.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/JP2017/023575 27.06.2017 (87) WO2018/061360 05.04.2018
 (30) 2016-193638 30.09.2016 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 13.11.2018

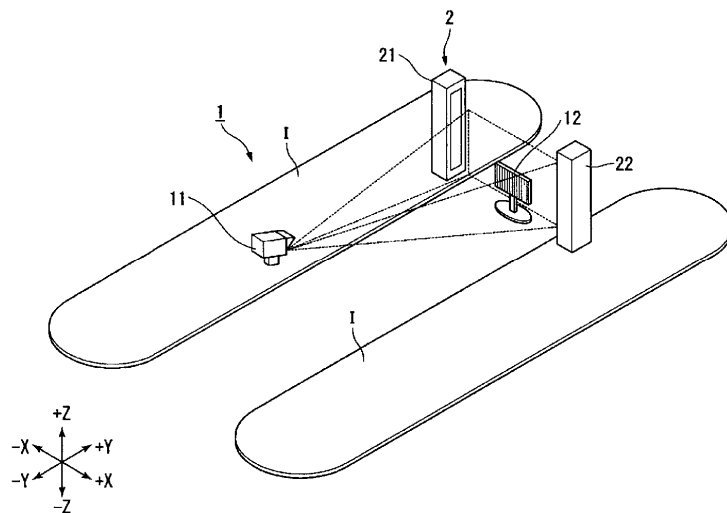
(71) MITSUBISHI HEAVY INDUSTRIES MACHINERY SYSTEMS, LTD. (JP)
 1-1, Wadasaki-cho 1-chome, Hyogo-ku, Kobe-shi, Hyogo 652-8585, Japan

(72) INOUE Masahiro (JP), KOJIMA Yohei (JP)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) THIẾT BỊ CĂN CHỈNH VỊ TRÍ LẤY NÉT, HỆ THỐNG CĂN CHỈNH VỊ TRÍ LẤY NÉT, VẬT GHI CÓ THỂ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH VÀ PHƯƠNG PHÁP CĂN CHỈNH VỊ TRÍ LẤY NÉT

(57) Sáng chế đề xuất thiết bị căn chỉnh vị trí lấy nét trong đó bộ phận căn chỉnh lấy nét thay đổi các vị trí tương đối của hệ thống quang học và thấu kính của camera mà hướng tạo ảnh của nó đối diện vị trí chụp đích được xác định trước từ pha thứ nhất đến pha thứ hai theo hướng tạo ảnh. Mỗi lần bộ phận căn chỉnh lấy nét thay đổi vị trí tương đối của hệ thống quang học và thấu kính, bộ phận đánh giá sẽ tính toán điểm đánh giá tăng đơn điệu so với sai số chuẩn trong khoảng căn chỉnh của hình ảnh được camera thu nhận, khoảng căn chỉnh là khoảng trong đó xuất hiện thành phần điều chỉnh với mẫu hình bao gồm nhiều màu sắc được cung cấp tại vị trí chụp đích. Bộ phận xác định vị trí lấy nét xác định vị trí lấy nét của camera dựa trên sự thay đổi điểm đánh giá được tính bởi bộ phận đánh giá.



(11) **65472**

(21) 1-2018-05082

(51)⁸ **H04L 12/46**

(22) 12.04.2017

(43) 25.09.2019

(86) PCT/CN2017/080310 12.04.2017

(87) WO2017/181894 A1 26.10.2017

(30) 201610242556.0

18.04.2016

CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 14.11.2018

(71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)

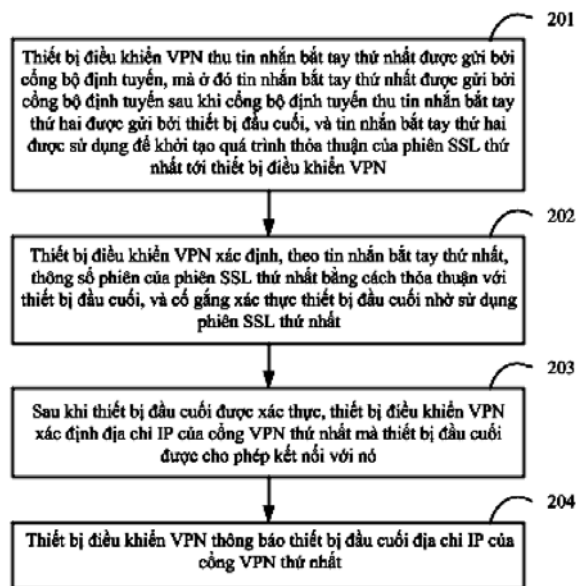
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) YANG, Yancheng (CN), CHEN, Xiangrong (CN)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) PHƯƠNG PHÁP ĐƯỢC SỬ DỤNG BỞI THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI ĐỂ KẾT NỐI VỚI MẠNG RIÊNG ẢO, HỆ THỐNG ĐƯỢC SỬ DỤNG BỞI THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI ĐỂ KẾT NỐI VỚI MẠNG RIÊNG ẢO VÀ THIẾT BỊ ĐIỀU KHIỂN MẠNG RIÊNG ẢO

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp được sử dụng bởi thiết bị đầu cuối để kết nối với mạng riêng ảo (VPN), hệ thống được sử dụng bởi thiết bị đầu cuối để kết nối với VPN và thiết bị điều khiển VPN, để giải quyết vấn đề tải làm việc lớn và lỗi dễ xảy ra hiện thời trong suốt quá trình tạo cấu hình địa chỉ giao thức Internet (IP) của cổng VPN đối với thiết bị đầu cuối. Phương pháp này bao gồm các bước: thu, bởi thiết bị điều khiển VPN, tin nhắn bắt tay thứ nhất được gửi bởi cổng bộ định tuyến, mà ở đó tin nhắn bắt tay thứ nhất được gửi bởi cổng bộ định tuyến sau khi cổng bộ định tuyến thu tin nhắn bắt tay thứ hai được gửi bởi thiết bị đầu cuối, và tin nhắn bắt tay thứ hai được sử dụng để khởi tạo quá trình thỏa thuận của phiên SSL thứ nhất tới thiết bị điều khiển VPN; xác định, theo tin nhắn bắt tay thứ nhất, thông số phiên của phiên SSL thứ nhất bằng cách thỏa thuận với thiết bị đầu cuối, và cố gắng xác thực thiết bị đầu cuối nhờ sử dụng phiên SSL thứ nhất; sau khi thiết bị đầu cuối được xác thực, xác định địa chỉ IP của cổng VPN thứ nhất mà thiết bị đầu cuối được cho phép kết nối với nó; và thông báo thiết bị đầu cuối địa chỉ IP của cổng VPN thứ nhất.



(11) **65473**

(21) 1-2018-05101

(51)⁷ **F24C 1/00**

(22) 15.11.2018

(43) 25.09.2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 15.11.2018

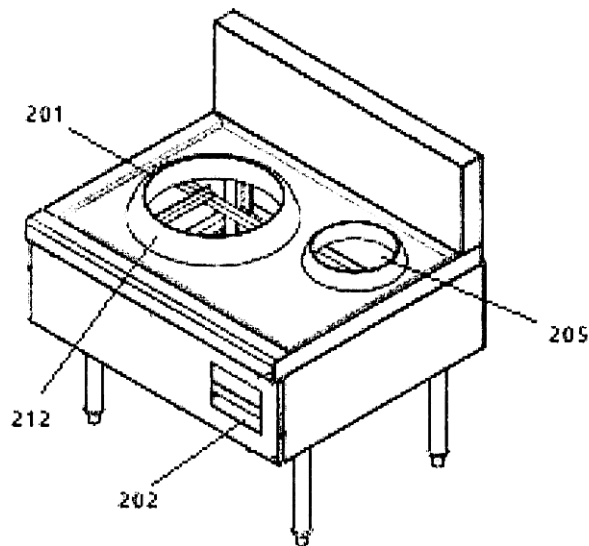
(75) LIM WEE TECK (SG)

Block 274b Jurong West Street 25, #03-95, Singapore 642274

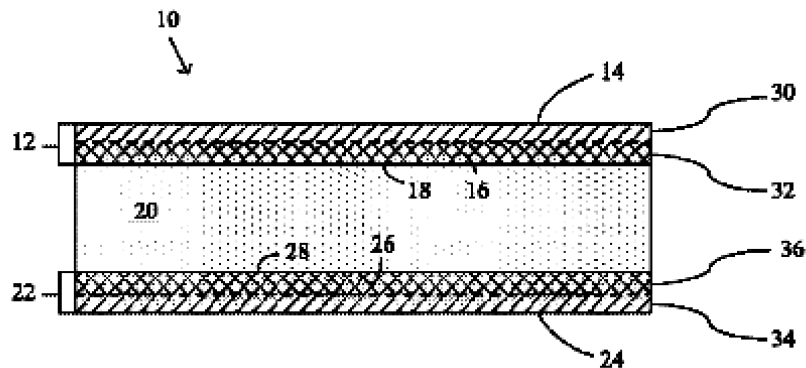
(74) Công ty TNHH KEDA IP (KEDA IP CO.,LTD)

(54) **BẾP NHIÊN LIỆU SINH HỌC**

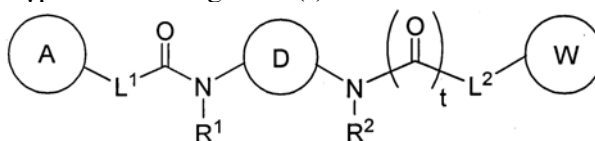
(57) Sáng chế đề cập tới bếp nhiên liệu sinh học bao gồm mô-đun nhiệt điện căng với nguồn nhiệt và bộ tản nhiệt. Bếp theo sáng chế tạo ra quá trình đốt cháy nhiên liệu sinh học để tạo ra sự chênh lệch nhiệt độ trên mô-đun nhiệt điện nhằm tạo ra điện năng, mô-đun nhiệt điện được làm mát bằng bộ tản nhiệt và bộ tản nhiệt được làm mát bằng không khí do quạt điều khiển, và không khí làm mát sau khi rời bộ tản nhiệt vào một đầu ống bao quanh buồng đốt, di chuyển trên bề mặt buồng đốt để thu nhiệt bị mất qua tường của buồng đốt, và đi vào buồng đốt để cung cấp khí cháy, sau đó đi vào buồng đốt tại vị trí nhiệt bức xạ từ ngọn lửa không đi ra khỏi buồng đốt.



- (11) **65474**
- (21) 1-2018-05237 (51)⁸ **B32B 5/14**, B28B 19/00, E04C 2/04
- (22) 05.05.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/US2017/031181 05.05.2017 (87) WO2017/196644 16.11.2017
- (30) 62/336,406 13.05.2016 US
- 15/484,818 11.04.2017 US
- 15/484,873 11.04.2017 US
- (71) UNITED STATES GYPSUM COMPANY (US)
550 West Adams Street, Chicago, Illinois 60661-3676, United States of America
- (72) Michael Patrick SHAKE (US), David R. BLACKBURN (US), Jeffrey DONELAN (US)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) TẤM THẠCH CAO VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẤM THẠCH CAO COMPOZIT
- (57) Sáng chế đề cập đến tấm thạch cao (10) và phương pháp sản xuất tấm thạch cao này, trong đó tấm thạch cao (10) bao gồm lõi thạch cao (20) và ít nhất một màng (12) được bố trí trên lõi. Màng này có mặt ngoài (14) và mặt trong (18) và bao gồm vùng thứ nhất (30) liền kề với mặt ngoài được xác định dọc theo mặt phẳng nằm ngang của màng, vùng thứ nhất có chiều dày đáng kể thứ nhất, và vùng thứ hai (32) liền kề với mặt trong được xác định dọc theo mặt phẳng nằm ngang của màng, vùng thứ hai có chiều dày đáng kể thứ hai. Vùng thứ nhất có tính ưa nước hơn so với vùng thứ hai, độ thấm ướt lớn hơn so với vùng thứ hai, và/hoặc mật độ nhỏ hơn so với vùng thứ hai.



- (11) **65475**
 (21) 1-2018-05460 (51)⁷ **C07D 213/73**, 317/64, 231/56, 401/04, 237/14, 237/16, 405/08, 241/18, 471/04, 261/08, 261/20, 235/00, 271/113, 213/30, 213/64, 213/66, A61K 31/44, A61P 35/00
- (22) 05.05.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/US2017/031360 05.05.2017 (87) WO2017/193034 09.11.2017
 (30) 62/332,278 05.05.2016 US
 (71) 1. CALICO LIFE SCIENCES LLC (US)
 1170 Veterans Blvd, South San Francisco, CA 94080, United States of America
 2. ABBVIE INC. (US)
 1 North Waukegan Road, North Chicago, IL 60064, United States of America
 (72) SIDRAUSKI, Carmela (US), PLIUSHCHEV, Marina (US), FROST, Jennifer, M. (US), BLACK, Lawrence, A. (US), XU, Xiangdong (US), SWEIS, Ramzi, Farath (US), SHI, Lei (US), ZHANG, Qinwei, I. (US), TONG, Yunsong (US), HUTCHINS, Charles, W. (US), CHUNG, Seungwon (US), DART, Michael, J. (US)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) HỢP CHẤT VÀ CHẾ PHẨM DƯỢC CHỨA HỢP CHẤT NÀY ĐỂ ĐIỀU BIẾN CON ĐƯỜNG STRESS TÍCH HỢP
 (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất có công thức (I):



Công thức (I)

và chế phẩm dược chứa hợp chất này để điều biến phản ứng stress tích hợp (ISR).

(11) **65476**

(21) 1-2018-05536

(22) 22.12.2016

(86) PCT/JP2016/088589 22.12.2016

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 07.12.2018

(71) GLOBAL MOBILITY SERVICE, INC. (JP)

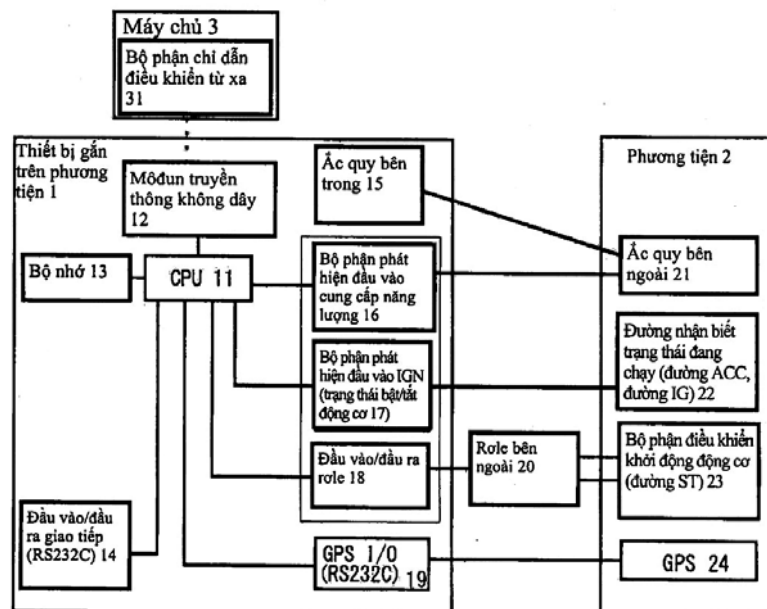
4F Sumitomo-shibadaimon Bld. 2-gokan, 1-12-16, Shibadaimon, Minato-ku, Tokyo 105-0012 Japan

(72) Hiraku TOYOOKA (JP), Keita DANJYO (JP), Katsuyoshi KURAHASHI (JP)

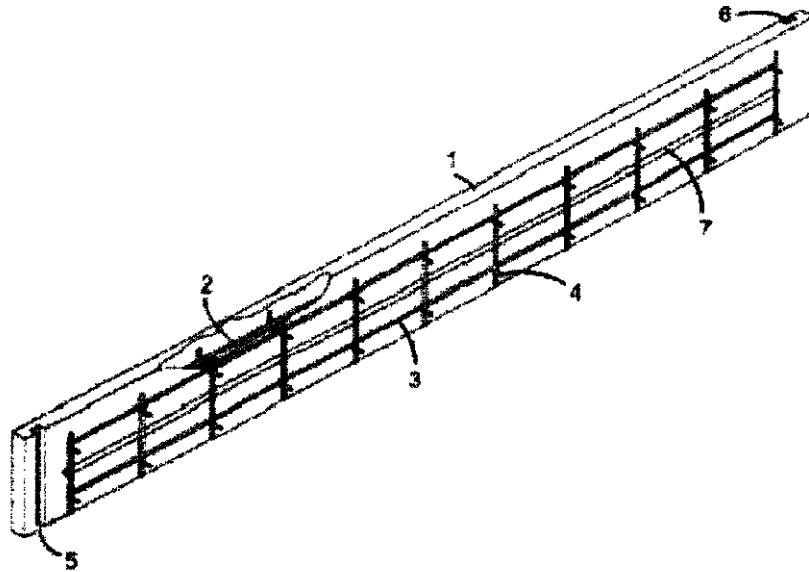
(74) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)

(54) THIẾT BỊ GẮN TRÊN PHƯƠNG TIỆN, PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN THIẾT BỊ GẮN TRÊN PHƯƠNG TIỆN, PHƯƠNG TIỆN VÀ HỆ THỐNG ĐIỀU KHIỂN TỪ XA PHƯƠNG TIỆN

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị gắn trên phương tiện, phương pháp điều khiển thiết bị gắn trên phương tiện, phương tiện, và hệ thống điều khiển từ xa phương tiện. Hệ thống điều khiển từ xa phương tiện có khả năng ngăn ngừa phương tiện vào trạng thái vô hiệu hóa khởi động trong nơi nguy hiểm hoặc nơi mà phương tiện gây cản trở con người, xem xét sự an toàn của phương tiện, khi phương tiện được thay đổi từ xa đến trạng thái vô hiệu hóa khởi động dưới chỉ dẫn từ máy chủ trong trường hợp không trả phí đúng hạn hoặc phát hiện có kẻ trộm. Thiết bị gắn trên phương tiện bao gồm công cụ phát hiện thông tin phương tiện để phát hiện trạng thái bật/tắt của năng lượng phương tiện, công cụ đầu vào/đầu ra role để điều khiển role bên ngoài được tạo cấu hình để thực hiện chuyển đổi giữa trạng thái vô hiệu hóa khởi động và trạng thái kích hoạt khởi động của phương tiện, và công cụ điều khiển được kết hợp thông tin phương tiện để điều khiển role bên ngoài trên cơ sở lệnh điều khiển role. Công cụ điều khiển được kết hợp thông tin phương tiện điều khiển role bên ngoài dựa trên thời gian trôi qua kể từ sự thay đổi trạng thái bật/tắt của năng lượng phương tiện được phát hiện bởi công cụ phát hiện thông tin phương tiện.



- (11) **65477**
- (21) 1-2018-05680 (51)⁷ **E04B 1/02**, 1/04, E04C 2/06
- (22) 14.12.2018 (43) 25.09.2019
- (30) 1801001429 09.03.2018 TH
- (75) RUNGRITH KITTAYAPONG (TH)
36/119 Soi Thaweewattana 14, Thaweewattana Sub-district, Thaweewattana District,
Bangkok 10170 Thailand
- (74) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)
- (54) **TƯỜNG BÁN ĐÚC SẴN CHO CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG**
- (57) Sáng chế đề cập đến tường bán đúc sẵn cho công trình xây dựng bao gồm tường vách ngăn là panen tường bê tông, hoặc panen tường bê tông hỗn hợp, hoặc panen tường bê tông ngậm khí được hấp, hoặc panen tường được làm từ vật liệu được ưu tiên được đúc thành panen phẳng dài với các bề mặt phía trước hoặc phía sau nhẵn hoặc nhám. Trong khi đó, bề mặt của mặt trước của panen tường vách ngăn sẽ là giá đỡ chìa ra cùng với vật đúc hình thành vách ngăn. Tường vách ngăn này sẽ được ráp nối với tường vách ngăn khác để tạo ra panen tường vách ngăn, hoặc phần panen tường vách ngăn vùng góc, hoặc phần panen tường vách ngăn hình chữ U, hoặc dầm hỗ trợ, hoặc cột được đặt cốt. Trong khi đó, mép bên trái của panen tường vách ngăn sẽ được chỉnh với rãnh rìa nối cạnh phía tay trái hoặc mộng rìa nhô ra để chèn và nối với rãnh rìa bên phải, hoặc rãnh rìa cong của panen tường vách ngăn khác, trong khi ghép các cạnh của mỗi tường vách ngăn được ưu tiên với nhau.



(11) **65478**

(21) 1-2018-05701

(51)⁷ **H04N 5/00, 9/00**

(22) 21.12.2017

(43) 25.09.2019

(86) PCT/KR2017/015169 21.12.2017

(87) WO2019/124583 27.06.2019

(30) 10-2017-0176092 20.12.2017

KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 17.12.2018

(71) CJ CGV CO., LTD. (KR)

6th Fl., 55, Hangang-daero 23-gil, Yongsan-gu, Seoul 04377, Republic of Korea

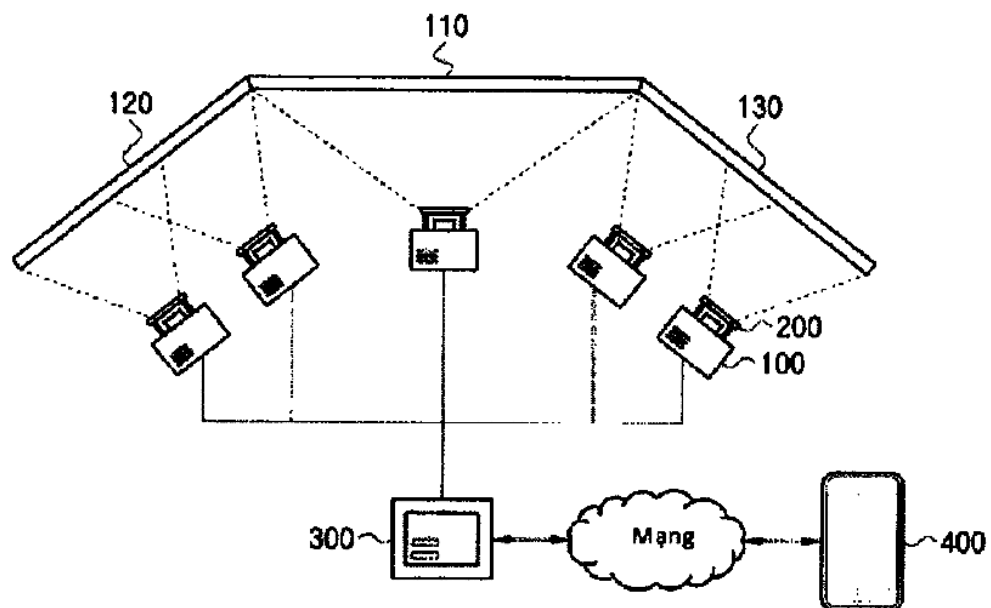
(72) LEE, Du Hui (KR), JANG, Kyung Yoon (KR)

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP GIÁM SÁT RÁP CHIẾU NHIỀU MÁY CHIẾU**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống giám sát rạp chiếu nhiều máy chiếu bao gồm nhiều bề mặt chiếu được bố trí trong rạp chiếu đơn, máy chiếu được tạo cấu hình để chiếu nội dung trên nhiều bề mặt chiếu, máy chủ điều khiển trung tâm được tạo cấu hình để giám sát bên trong rạp chiếu, và thiết bị quản trị đầu cuối được tạo cấu hình để nhận thông tin giám sát của máy chủ điều khiển trung tâm. Máy chủ điều khiển trung tâm truyền thông tin lỗi đến thiết bị quản trị đầu cuối khi thông tin hình ảnh lỗi của nội dung được trình chiếu trên nhiều bề mặt chiếu được sinh ra.

10



- (11) **65479**
- (21) 1-2018-05730 (51)⁷ **A01N 27/00**, A01P 7/04
- (22) 24.05.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/EP2017/062673 24.05.2017 (87) WO2017/207408 07.12.2017
- (30) 2016/5397 30.05.2016 BE
- (71) 1. VIB VZW (BE)
Rijvisschestraat 120, Gent, 9052 Belgium
2. KATHOLIEKE UNIVERSITEIT LEUVEN (BE)
KU Leuven R&D Wanistraat 6, bus 5105, Leuven, 3000 Belgium
3. GLOBACHEM NV (BE)
Lichtenberglaan 2019, Sint-Truiden, 3800 Belgium
- (72) Liesbeth Marie Renée ZWARTS (BE), Yannick Maria SNELLINGS (BE), Patrick Frans Karel CALLAERTS (BE), Lieven DENRUYTER (BE)
- (74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)
- (54) CHẾ PHẨM CHỨA 9-TRICOSEN VÀ PHƯƠNG PHÁP KIỂM SOÁT DROSOPHILA SUZUKII
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm chứa 9-tricosen làm chất kiểm soát sinh vật gây hại chống lại *Drosophila suzukii*, trong đó 9-tricosen ngăn cản sự ghép đôi. Hợp chất 9-tricosen có thể được sử dụng một mình hoặc được trộn với các hợp chất khác để kiểm soát *Drosophila suzukii* theo cách hiệu quả hơn. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến dụng cụ phân phối và các phương pháp kiểm soát *Drosophila suzukii*.

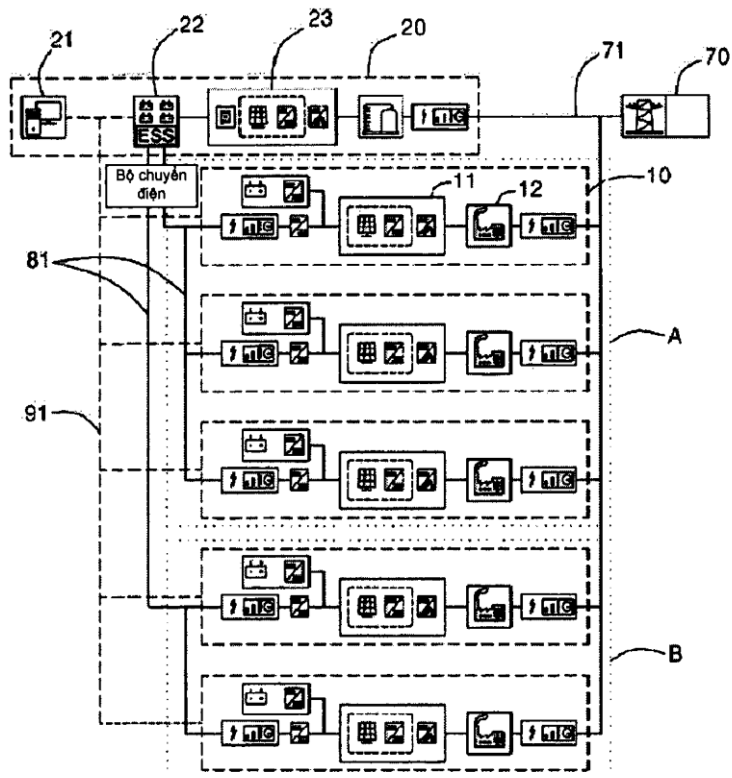
- (11) **65480**
 (21) 1-2018-05768 (51)⁷ **H02J 3/38**
 (22) 13.12.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/KR2017/014641 13.12.2017 (87) WO2018/117529 28.06.2018
 (30) 10-2016-0175295 21.12.2016 KR
 (71) GREEN ENERGY INSTITUTE (KR)

177, Samhyangcheon-ro, Mokpo-si, Jeollanam-do 58656, Republic of Korea
 (72) KO, Jae Ha (KR), KIM, Chun Sung (KR), PARK, Ju Young (KR), JANG, Mi Geum (KR), LEE, Woo Hyoung (KR), OH, Hyun Ju (KR), HWANG, Kab Cheol (KR), KIM, Hyung Jin (KR), LEE, Suk Ho (KR), LIM, Cheol Hyun (KR)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **HỆ THỐNG LƯỚI ĐIỆN SIÊU NHỎ TRONG TỔ HỢP CÔNG NGHIỆP**

(57) Sáng chế đề xuất hệ thống lưới điện siêu nhỏ trong tổ hợp công nghiệp, hệ thống này bao gồm: nhiều bộ phận tiêu thụ điện gồm bộ phận cấp điện phân phối và phụ tải và được nối với mạng lưới AC của bộ phận cấp điện thương mại; và cơ sở phát điện đến nhiều bộ phận tiêu thụ điện thông qua mạng lưới DC và có bộ phận kiểm soát trung tâm, hệ thống lưu trữ năng lượng (ESS), và bộ phận cấp điện phân phối, trong đó bộ phận tiêu thụ điện bao gồm ít nhất một nhóm bộ phận tiêu thụ điện, trong đó một vài trong số nhiều bộ phận tiêu thụ điện được nối với nhau qua mạng lưới DC và cơ sở phát điện kiểm soát, thông qua mạng lưới DC, giao dịch điện giữa bộ phận tiêu thụ điện, sự lưu trữ điện dư thừa của bộ phận tiêu thụ điện, và sự cấp điện cho bộ phận tiêu thụ điện cần sự cấp điện.

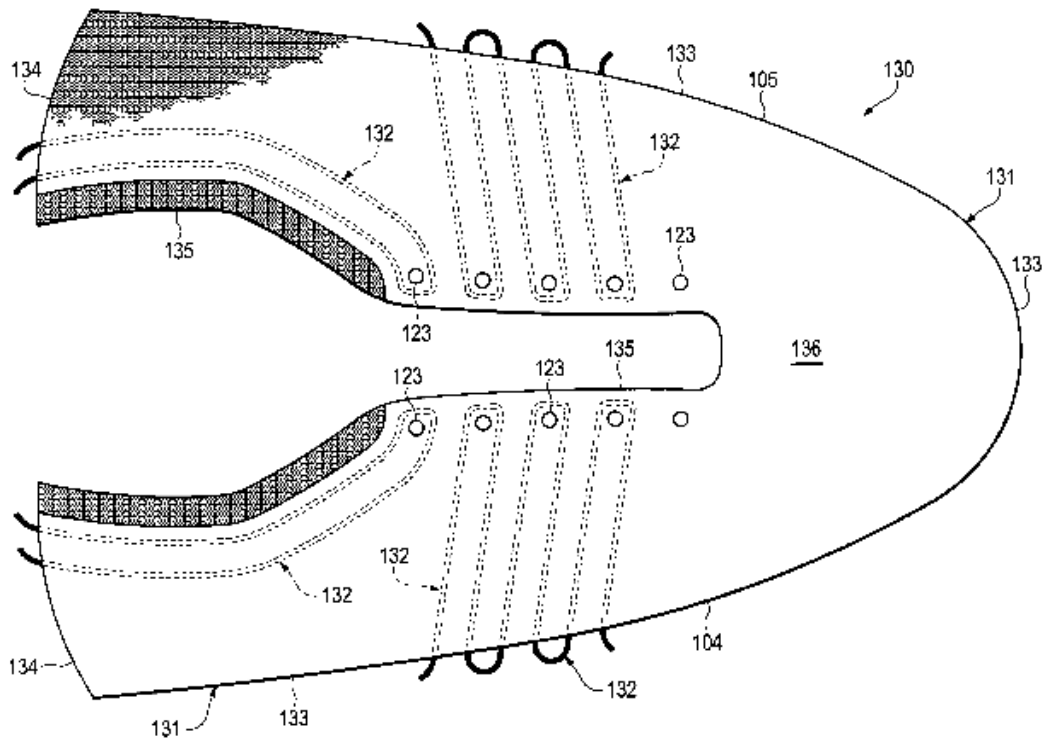


- (11) **65481**
 (21) 1-2018-05781 (51)⁸ **A43B 1/04**, 23/02, 5/06, A43C 1/04
 (62) 1-2014-04271
 (22) 22.11.2013 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/US2013/071363 22.11.2013 (87) WO2014/085205 05.06.2014
 (30) 13/686,048 27.11.2012 US

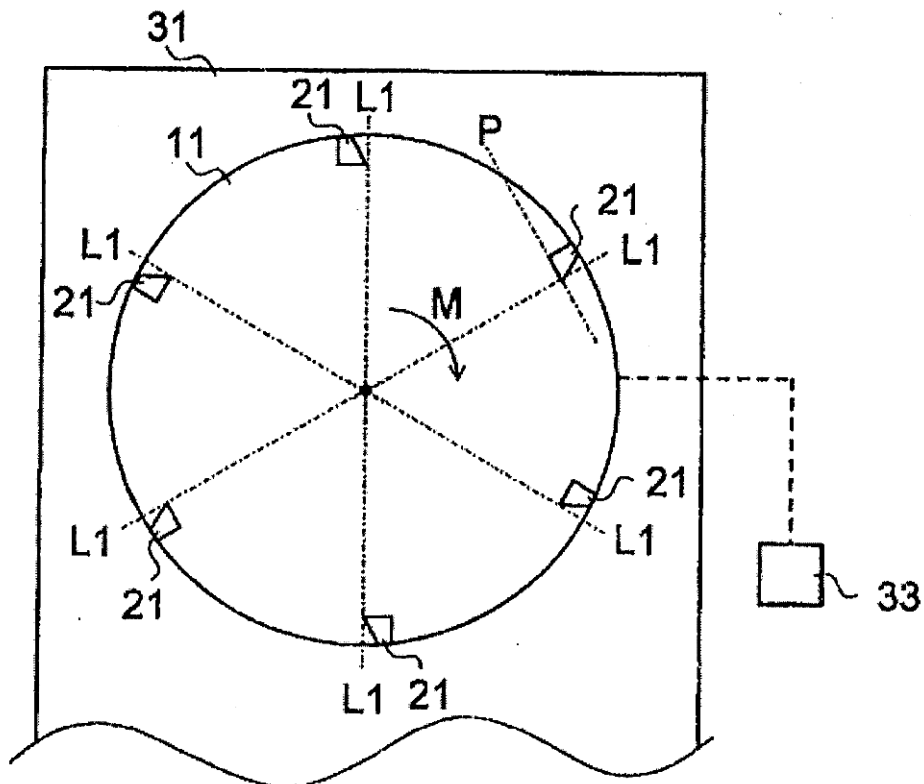
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 22.12.2014

- (71) NIKE INNOVATE C.V. (US)
 One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005-6453, United States of America
 (72) PODHAJNY Daniel A. (UY), SHAFFER Benjamin A (US)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) GIÀY DÉP CÓ MŨ GIÀY VÀ KẾT CẤU ĐỂ GIÀY ĐƯỢC GẮN CHẶT VÀO MŨ GIÀY NÀY

- (57) Sáng chế đề cập đến giày dép có thể có mũ giày kết hợp phụ kiện dẹt kim. Sợi đơn cài ngang kéo dài qua phụ kiện dẹt kim. Cơ cấu cấp sợi kết hợp có thể được dùng để cài ngang sợi đơn bên trong phụ kiện dẹt kim. Như ví dụ, cơ cấu cấp sợi kết hợp có thể có cần cơ cấu cấp sợi, cần này chuyển động tịnh tiến giữa vị trí co lại và vị trí kéo dài. Khi chế tạo phụ kiện dẹt kim, cơ cấu cấp sợi cài ngang sợi đơn khi cần cơ cấu cấp sợi nằm ở vị trí kéo dài, và sợi đơn không có trong phụ kiện dẹt kim khi cần cơ cấu cấp sợi nằm ở vị trí co lại.



- (11) **65482**
 (21) 1-2018-05805 (51)⁷ **B26D 1/29**, B23C 3/00, 5/06, B26D 1/28, 3/00
 (22) 28.11.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/JP2017/042602 28.11.2017 (87) WO2018/116760 28.06.2018
 (30) 2016-249771 22.12.2016 JP
 (71) NITTO DENKO CORPORATION (JP)
 1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 567-8680, Japan
 (72) HASHIMOTO, Satoshi (JP)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **THIẾT BỊ CẮT BỀ MẶT ĐẦU VÀ PHƯƠNG PHÁP CẮT BỀ MẶT ĐẦU**
 (57) Sáng chế đề xuất thiết bị cắt bề mặt đầu bao gồm: thân quay; và dao cắt có phần lưỡi cắt sẽ nhô ra từ thân quay và pha bề mặt đầu của thân nhiều lớp của các tấm; phần lưỡi cắt bao gồm mép lưỡi nằm ở đầu của nó trên phía đầu ra theo hướng quay của thân quay để cắt bề mặt đầu; và mép lưỡi được nghiêng về phía đầu vào theo hướng quay tương đối với đường thẳng ảo mà vuông góc với trục quay và đi qua đầu trên phía trục quay của mép lưỡi.



(11) **65483**

(21) 1-2018-05888

(51)⁷ **F22B 31/00**, F27D 17/00

(22) 27.11.2017

(43) 25.09.2019

(86) PCT/CN2017/113102 27.11.2017

(87) WO2018/099346 07.06.2018

(30) 201611068564.4

29.11.2016 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25.12.2018

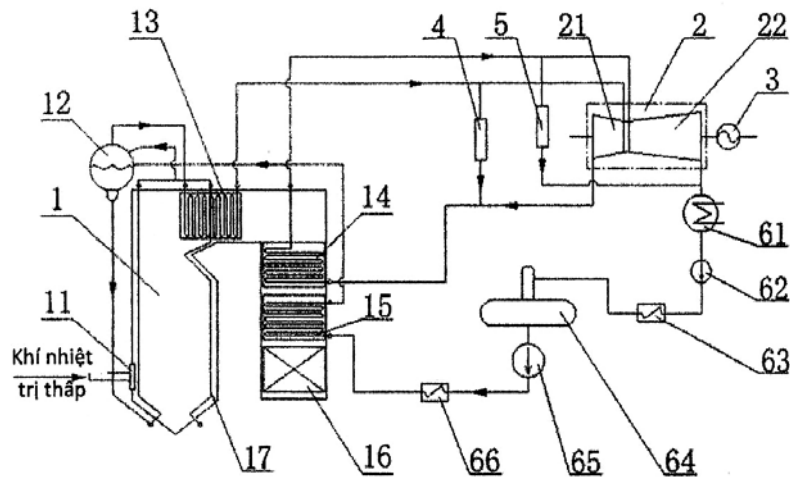
(71) WISDRI CITY ENVIRONMENT PROTECTION ENGINEERING CO., LTD (CN)
No.59, Liufang Road, East Lake New-Tech Development Zone Wuhan, Hubei 430205, China

(72) LI, Shefeng (CN), AI, Qingwen (CN), KANG, Meiqiang (CN), LIU, Zihao (CN)

(74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(54) PHƯƠNG PHÁP VÀ HỆ THỐNG PHÁT ĐIỆN BẰNG KHÍ NHIỆT TRỊ THẤP

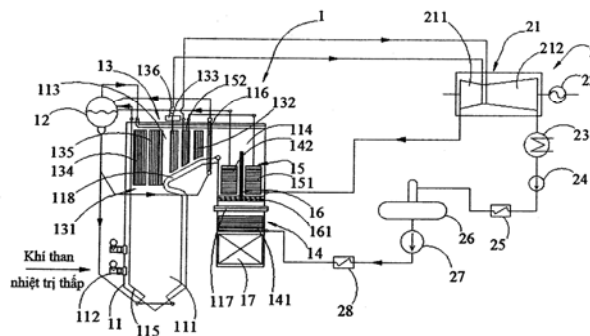
(57) Sáng chế đề xuất phương pháp và hệ thống phát điện bằng khí nhiệt trị thấp. Phương pháp phát điện bằng khí nhiệt trị thấp bao gồm các bước sau: 1. khí nhiệt trị thấp được đưa vào lò hơi (1) để đốt, và khí thải do quá trình đốt cháy được trao đổi nhiệt với bề mặt trao đổi nhiệt trong lò hơi (1); hơi nước quá nhiệt ở nhiệt độ cao và áp suất siêu cao được tạo ra trong bộ quá nhiệt (13), và hơi nước quá nhiệt được đưa đến xy-lanh cao áp (21) của tua-bin hơi nước (2) để phát điện; 2. hơi nước từ xy-lanh (21) đi vào bộ tái gia nhiệt (14), và hơi nước đã tái gia nhiệt đi vào xy-lanh thấp áp (22) để phát điện; 3. hơi nước từ xy-lanh thấp áp (22) sau khi được ngưng tụ đi vào bộ tiết kiệm (15), và nước từ bộ tiết kiệm (15) đi vào trống lò hơi (12); và 4. trong trống lò hơi (12), nước đi vào vách làm mát bằng nước (17) của lò hơi (1) và được gia nhiệt thành hơi nước hoặc hỗn hợp hơi nước-nước rồi sau đó hơi nước hoặc hỗn hợp hơi nước-nước trở lại trống lò hơi (12); và hơi bão hòa đi vào bộ quá nhiệt (13).



- (11) **65484**
- (21) 1-2018-05889 (51)⁷ **F22B 31/08**, F01D 15/10
- (22) 27.11.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/CN2017/113100 27.11.2017 (87) WO2018/099345 07.06.2018
- (30) 201611068562.5 29.11.2016 CN
- 201621288487.9 29.11.2016 CN
- 201621288488.3 29.11.2016 CN
- 201621288465.2 29.11.2016 CN
- 201621288479.4 29.11.2016 CN
- 201621288394.6 29.11.2016 CN
- 201621288416.9 29.11.2016 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25.12.2018

- (71) WISDRI CITY ENVIRONMENT PROTECTION ENGINEERING CO., LTD (CN)
No.59, Liufang Road, East Lake New-Tech Development Zone Wuhan, Hubei 430205, China
- (72) LI, Shefeng (CN), YANG, Xuehai (CN), WANG, Xiaolong (CN), SONG, Zixin (CN)
- (74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)
- (54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP PHÁT ĐIỆN BẰNG KHÍ THAN NHIỆT TRỊ THẤP**
- (57) Sáng chế đề xuất hệ thống phát điện bằng khí than nhiệt trị thấp, bao gồm: lò hơi đốt khí than (1) và máy phát điện (2); máy phát điện bao gồm tua-bin hơi nước (21) và bộ phát điện (22), trong đó lò hơi đốt khí than bao gồm than lò (11) và trống lò hơi (12), thân lò bao gồm ống khói ngang (113) và ống khói đứng (114), và than lò được tạo thành bao gồm vách làm mát bằng nước (115), trong đó vách làm mát bằng nước thông với cửa xả chất lỏng và cửa nạp hơi nước của trống lò hơi; thân lò (11) cũng được tạo thành bao gồm bộ phận quá nhiệt (13) và bộ phận tiết kiệm (14), bộ phận quá nhiệt thông với cửa xả hơi nước của trống lò hơi (12) và cửa nạp của xy lanh cao áp (211) của tua-bin hơi nước (21), trong khi bộ phận tiết kiệm (14) thông với cửa xả hơi nước thải của tua-bin hơi nước (21) và cửa nạp chất lỏng của trống lò hơi (12); sáng chế cũng đề xuất phương pháp phát điện: đốt cháy ổn định khí than nhiệt trị thấp nhờ đầu đốt (112); trước tiên, gia nhiệt nước thể lỏng trong vách làm mát bằng nước (115) thành trạng thái hơi; tiếp đó sử dụng bộ phận quá nhiệt (13) để gia nhiệt hơi nước thành hơi nước quá nhiệt, và sử dụng hoạt động của hơi nước quá nhiệt để phát điện; giải pháp có thể làm ổn định các thông số của hơi nước và nước, vốn không chỉ bảo đảm an toàn, mà còn cải thiện hiệu quả phát điện của khí than nhiệt trị thấp, trong khi tỷ lệ tận dụng nhiệt tương đối cao.



- (11) **65485**
 (21) 1-2018-05990 (51)⁷ **B65D 3/20**
 (22) 29.05.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/EP2017/062852 29.05.2017 (87) WO2017/207466 07.12.2017
 (30) S2016/0145 31.05.2016 IE
 (71) HANPAK LIMITED (IE)

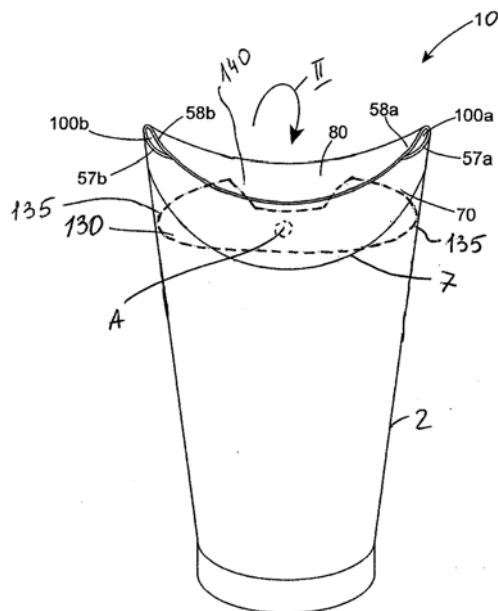
Jamestown House Ballybrittas Laois, IE

(72) LU, Wei (IE)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) **VẬT CHỨA CÓ CHI TIẾT ĐÓNG KÍN HẠN CHẾ SỰ CHẢY RÒ**

(57) Sáng chế đề cập đến vật chứa (10) bao gồm thành (2) có phía ngoài và phía trong, đáy được đóng kín ở một đầu và mép được tạo cong (5) ở đầu đối diện, mép xác định lên phần mở ở trên (6) của vật chứa; cặp các đường li dạng cung (7, 8) được hình thành ở thành (2) ở các phía đối diện của thành nằm dưới mép (5); từng đường li có đầu thứ nhất và đầu thứ hai trùng với mép (5); trong đó từng đường li (7, 8) và phần của mép (5) giữa đầu thứ nhất và đầu thứ hai (7a, 7b, 8a, 8b) của đường li (7, 8) xác định lên cánh (70, 80); và phân chi tiết đóng kín thao tác được để hạn chế ít nhất một lỗ mở ở cánh (100a, 100b) được xác định ở hoặc liền kề với các vị trí nơi mà các đầu (7a, 7b, 8a, 8b) của từng đường li (7, 8) trùng với mép (5) của vật chứa (10) khi các cánh (70, 80) nằm ở vị trí dưới được đóng kín; phân chi tiết đóng kín bao gồm ít nhất một lá đập (130) ở pha trong của thành (2); lá đập (130) đang được gắn vào cánh thứ nhất trong số các cánh do vậy mà chuyển dịch được với cánh thứ nhất và mở rộng bên dưới phần mở thứ nhất ở cánh khi các cánh (70, 80) nằm ở vị trí dưới được đóng kín.



(11) **65486**

(21) 1-2018-06026

(51)⁷ **G06Q 20/00**

(22) 28.12.2018

(43) 25.09.2019

(30) 1-2018-03716 23.08.2018 VN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28.12.2018

(71) 1. PHAN VĂN HÒA (VN)

515 Lô B, CC Gia Phú, khu phố 3, phường Bình Hưng Hoà, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

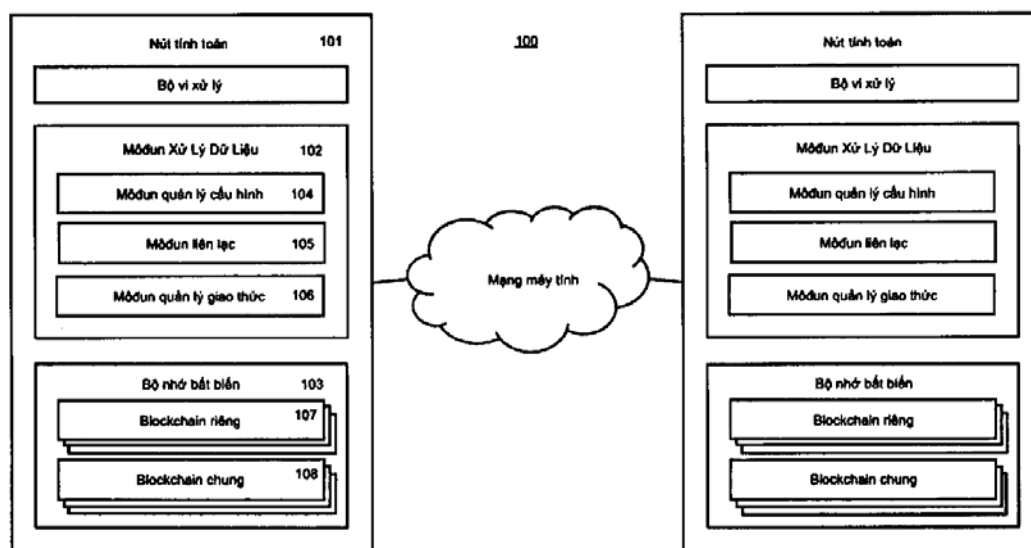
2. ĐẶNG VIỆT HÙNG (VN)

Phòng 903 A3, Imperia An Phú, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh

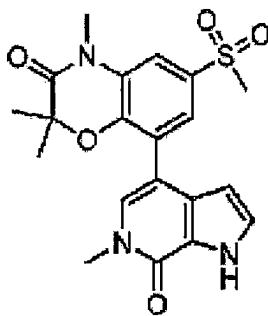
(72) Phan Văn Hòa (VN)

(54) **HỆ THỐNG LƯU TRỮ VÀ XỬ LÝ DỮ LIỆU PHI TẬP TRUNG SỬ DỤNG CHUỖI KHỐI (BLOCKCHAIN)**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống và phương pháp lưu trữ, xử lý dữ liệu và giao dịch phi tập trung dựa trên công nghệ chuỗi khối (blockchain), bao gồm nhiều thiết bị tính toán kết nối với nhau trong mạng, sử dụng kiến trúc dữ liệu đa blockchain và sử dụng hỗn hợp các giao thức xác thực giao dịch, đồng thuận không đồng bộ cho các giao dịch chuyển thông tin và giá trị trực tiếp từ tài khoản cá nhân tới tài khoản cá nhân, kết hợp với các giao thức xác thực và đồng thuận đồng bộ cho các giao dịch liên quan tới hợp đồng thông minh và các quy trình thực thi các hợp đồng này. Sáng chế cũng đề xuất phương pháp kết nối trực tiếp tới các nguồn dữ liệu ngoài hệ thống và phương pháp lưu trữ và cập nhật động các bộ xử lý giao thức nhằm đáp ứng các yêu cầu thay đổi cho hệ thống trong quá trình sử dụng sau này.

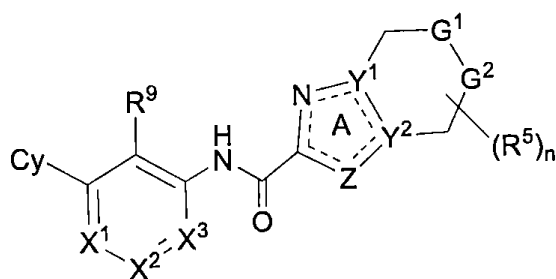


- (11) **65487**
- (21) 1-2019-00305 (51)⁷ **C07D 471/02**
- (22) 19.06.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/US2017/038121 19.06.2017 (87) WO2017/222977 28.12.2017
- (30) 62/352,220 20.06.2016 US
- 62/397,575 21.09.2016 US
- (71) INCYTE CORPORATION (US)
1801 Augustine Cut-Off, Wilmington, Delaware 19803, United States of America
- (72) CHEN, Shili (US), JIA, Zhongjiang (US), LIU, Pingli (US), QIAO, Lei (US), WU, Yongzhong (US), ZHOU, Jiacheng (US), LI, Qun (CN)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) CHẤT ỨC CHẾ PROTEIN CHỨA BROMODOMAIN VÀ ĐẦU N-TẬN CÙNG TIẾP NỐI (BET) DẠNG RẮN, DƯỢC PHẨM VÀ QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ CHẤT NÀY VÀ PHƯƠNG PHÁP ỨC CHẾ PROTEIN BET IN VITRO
- (57) Sáng chế đề cập đến chất ức chế protein chứa bromodomain và đầu N-tận căng tiếp nối (BET) (Hợp chất 1) dạng tinh thể rắn như BRD2, BRD3 và BRD-t và phương pháp điều chế nó, hợp chất trung gian trong phương pháp này, trong đó hợp chất này là hữu dụng trong điều trị bệnh như bệnh ung thư.



Hợp chất 1

- (11) **65488**
- (21) 1-2019-00322 (51)⁷ **C07D 487/04**, 513/04, A61P 35/00
- (22) 19.06.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/US2017/038120 19.06.2017 (87) WO2017/222976 28.12.2017
- (30) 62/352,485 20.06.2016 US
- 62/396,353 19.09.2016 US
- (71) INCYTE CORPORATION (US)
1801 Augustine Cut-Off, Wilmington, Delaware 19803, United States of America
- (72) XIAO, Kaijiong (CN), ZHANG, Fenglei (US), WU, Liangxing (CN), YAO, Wenqing (US)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) HỢP CHẤT DẠNG DỊ VÒNG LÂM CHẤT ĐIỀU BIẾN MIỄN DỊCH VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến các hợp chất có công thức (I) được sử dụng làm chất điều biến miễn dịch, và dược phẩm chứa các hợp chất này. Các hợp chất này là hữu ích trong việc điều trị, phòng ngừa hoặc làm thuyên giảm các bệnh hoặc các rối loạn như ung thư hoặc tình trạng lây nhiễm.



- (11) **65489**
- (21) 1-2019-00340 (51)⁷ **A47C 7/62**
- (22) 21.01.2019 (43) 25.09.2019
- (30) 62/647,427 23.03.2018 US
- (71) ACE BAYOU CORPORATION (US)
1000 Superior Boulevard, Suite 310, Wayzata, Minnesota, 55391, United States of America
- (72) Robert McNae (US)
- (74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)
- (54) **HỆ THỐNG ĐỒ NỘI THẤT CHƠI TRÒ CHƠI PHÁT SÁNG, GHẾ CHƠI TRÒ CHƠI PHÁT SÁNG, VÀ BÀN TRÒ CHƠI PHÁT SÁNG**
- (57) Sáng chế đề cập đến hệ thống đồ nội thất chơi trò chơi phát sáng bao gồm món đồ nội thất, ít nhất một đèn, nguồn điện, cảm biến, bộ điều khiển và hệ thống trò chơi. Hệ thống trò chơi kết nối theo cách hoạt động được với bộ điều khiển. Ít nhất một đèn được lắp vào món đồ nội thất. Cảm biến có khả năng tiếp nhận âm thanh do hệ thống trò chơi phát ra. Bộ điều khiển lắp hoạt động được với nguồn điện, cảm biến và ít nhất một đèn để điều khiển sự hiển thị của ít nhất một đèn. Sáng chế còn đề cập đến ghế chơi trò chơi phát sáng, bàn trò chơi phát sáng và phương pháp nâng cao trải nghiệm khi chơi trò chơi video.



- (11) **65490**
(21) 1-2019-00408 (51)⁷ **B21C 47/24**, B66F 9/06, 9/12, 9/18, 11/04, 19/00, B60P 1/44, 1/64, B65H 49/30
(22) 23.06.2017 (43) 25.09.2019
(86) PCT/US2017/039096 23.06.2017 (87) WO2018/005296 04.01.2018
(30) 62/355,812 28.06.2016 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 23.01.2019

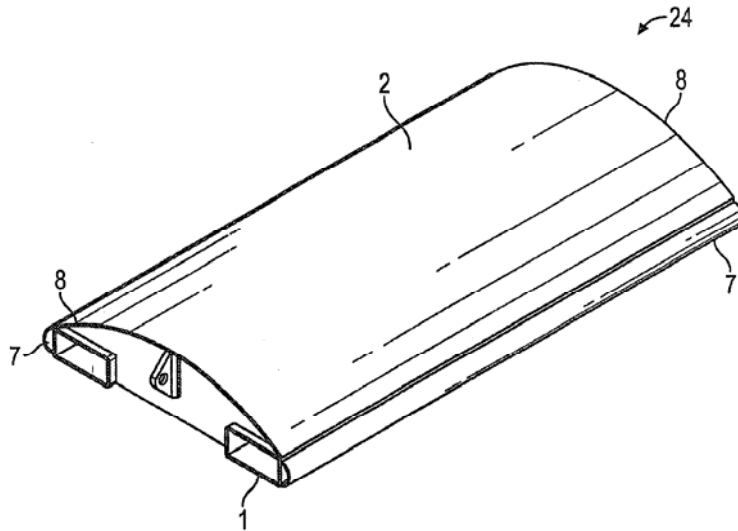
(71) FLEXSTEEL PIPELINE TECHNOLOGIES, INC. (US)
1201 Louisiana Street, Suite 2700, Houston, TX 77002, United States of America

(72) REEDY, Max (US)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) THIẾT BỊ NÂNG HÌNH BÁN NGUYỆT

(57) Sáng chế đề xuất thiết bị nâng cuộn ống bao gồm kết cấu bên trên có một cặp kênh dẫn dọc được gắn vào và tạo thành các cạnh trên phần ngoài cùng của kết cấu bên trên, chi tiết dọc ở giữa kéo dài giữa các phân kênh dẫn, kết cấu bên trên có ít nhất một chi tiết ngang vuông góc và được gắn vào chi tiết giữa và các phân kênh dẫn, và trong đó phần vòm của kết cấu bên trên tạo thành bề mặt trên lõi được gắn vào các phân kênh dẫn, chi tiết giữa và các chi tiết ngang.



(11) **65491**

(21) 1-2019-00419

(51)⁷ **B60J 1/00**, 1/17

(22) 10.11.2017

(43) 25.09.2019

(86) PCT/EP2017/078828 10.11.2017

(87) WO2018/099708 A1 07.06.2018

(30) 16201027.6

29.11.2016

EP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 24.01.2019

(71) SAINT-GOBAIN GLASS FRANCE (FR)

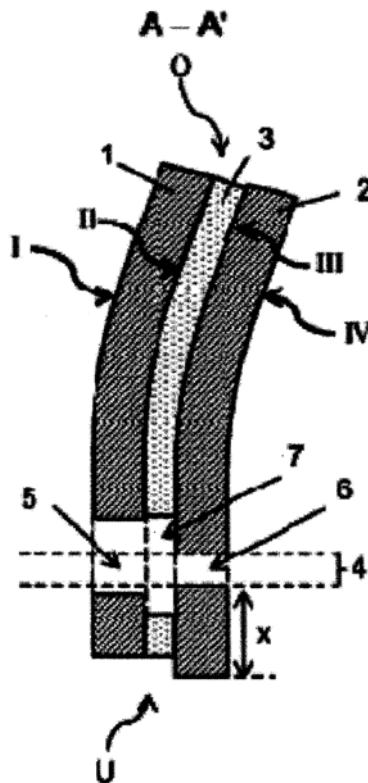
18 Avenue d'Alsace, F-92400 Courbevoie, France

(72) Uebelacker, Stefan (DE)

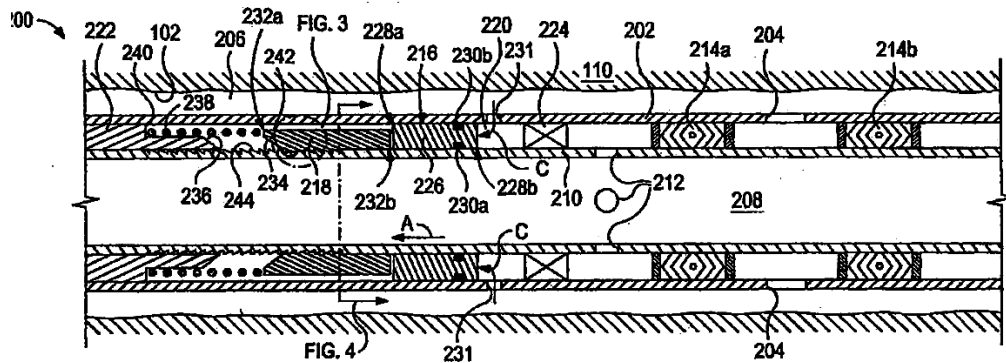
(74) Công ty TNHH Quốc tế D & N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(54) CỬA SỔ BÊN CỦA XE VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CỬA SỔ BÊN CÓ LỖ BẮT VÍT LIÊN TỤC

(57) Sáng chế liên quan đến cửa sổ bên của xe, với mép trên (O), mép dưới (U), mép trước (V) và mép sau (H), bao gồm ít nhất một tấm thứ nhất (1) và một tấm thứ hai (2) được nối với nhau qua lớp trung gian dẻo nhiệt (3), trong đó mỗi tấm thứ nhất (1), tấm thứ hai (2) và lớp trung gian dẻo nhiệt (3) có lỗ (5, 6, 7) và trong đó các lỗ (5, 6, 7) của tấm thứ nhất (1), của tấm thứ hai (2) và của lớp trung gian dẻo nhiệt (3) được đặt chồng nhau sao cho phần dẫn qua (4) dùng để cố định chi tiết cố định (8) kéo dài xuyên qua toàn bộ cửa sổ bên, và trong đó lỗ (5) của tấm thứ nhất (1) lớn hơn lỗ (6) của tấm thứ hai (2). Sáng chế còn đề cập đến phương pháp sản xuất cửa sổ bên có lỗ bắt vít liên tục.



- (11) **65492**
- (21) 1-2019-00436 (51)⁷ **E21B 43/25**, 43/26, 34/06, 17/00
- (22) 14.09.2016 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/US2016/051629 14.09.2016 (87) WO2018/052406 22.03.2018
- (71) HALLIBURTON ENERGY SERVICES, INC. (US)
3000 N. Sam Houston Parkway E., Houston, Texas 77032-3219, United States of America
- (72) SIM, Nicholas Kok Jun (SG), WONG, Daniel Lorng Yon (MY), BECK, Adam Evan (US)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) BỘ PHẬN ĐIỀU KHIỂN DÒNG CHẢY DƯỚI GIẾNG NGẦM, HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP SỬ DỤNG BỘ PHẬN NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến bộ phận điều khiển dòng chảy dưới giếng ngầm, hệ thống sử dụng bộ phận điều khiển dòng chảy dưới giếng ngầm và phương pháp sử dụng bộ phận này. Bộ phận điều khiển dòng chảy bao gồm vỏ có cửa dòng chảy mà tạo cho phần bên trong của vỏ nối thông chất lưu với phần bên ngoài của vỏ, và ống lồng trượt có các cửa ống lồng và được bố trí di chuyển được trong phần bên trong giữa vị trí thứ nhất, nơi nối thông chất lưu giữa phần bên trong và phần bên ngoài qua các cửa dòng chảy được ngăn ngừa, và vị trí thứ hai, nơi nối thông chất lưu giữa phần bên trong và phần bên ngoài được tạo thuận lợi qua các cửa ống lồng và các cửa dòng chảy. Pittông và bộ phận trượt được bố trí di chuyển được trong khoang pittông được tạo ra giữa vỏ và ống lồng trượt. Pittông có đầu thứ nhất được tạo lộ ra áp suất bên trong và đầu thứ hai được tạo lộ ra áp suất bên ngoài qua các cửa khoang được tạo ra trong vỏ. Bộ phận đẩy còn được bố trí trong khoang pittông.



- (11) **65493**
- (21) 1-2019-00459 (51)⁸ **D06F 39/02**, 33/02, 39/08
- (22) 07.12.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/JP2017/043906 07.12.2017 (87) WO2018/123493 A1 05.07.2018
- (30) 2016-252201 27.12.2016 JP
- 2016-252202 27.12.2016 JP
- 2016-252203 27.12.2016 JP
- 2016-252204 27.12.2016 JP
- 2016-252206 27.12.2016 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25.01.2019

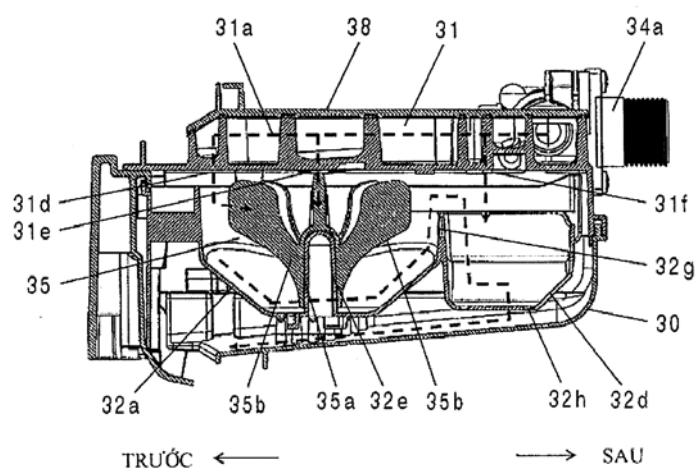
(71) PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD. (JP)
1-61, Shiromi 2-Chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 540-6207 Japan

(72) KUBO Tetsuya (JP), TOKUZAKI Masaaki (JP), SHINDO Katsutoshi (JP), HASE Tadao (JP), NAKASE Atsushi (JP)

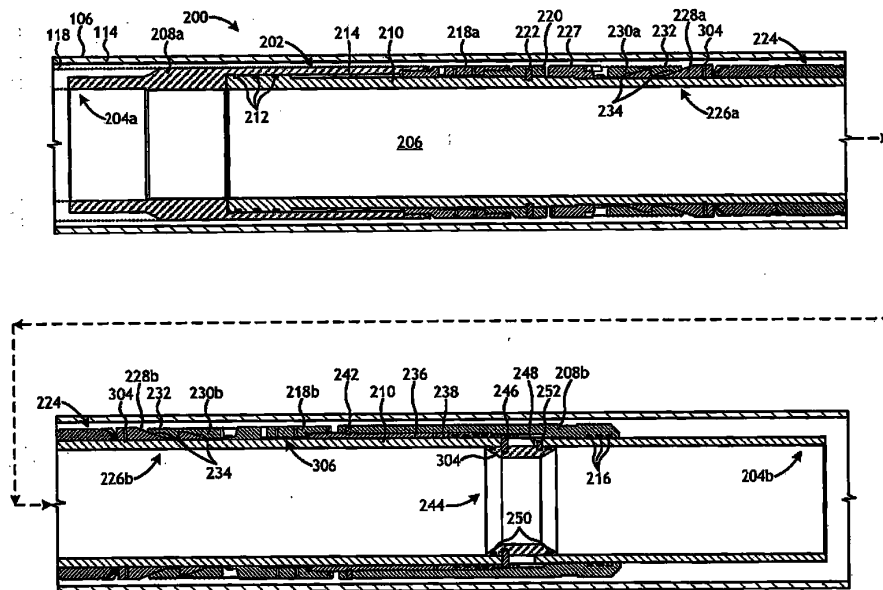
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) MÁY GIẶT

(57) Sáng chế đề cập đến máy giặt, trong đó máy giặt bao gồm hộp chứa bao gồm khoang chứa chất giặt tẩy dạng bột (32a), khoang chứa chất giặt tẩy dạng lỏng và khoang chứa chất làm mềm; và hộp rót nước (31) rót nước vào hộp chứa. Máy giặt còn bao gồm kênh dẫn nước thứ nhất (31a) được bố trí trong hộp rót nước (31) và rót nước vào khoang chứa chất giặt tẩy dạng bột (32a); và van cấp nước thứ nhất (34a) thông với kênh dẫn nước thứ nhất (31a). Máy giặt còn bao gồm kênh dẫn nước thứ hai được bố trí trong hộp rót nước (31) và rót nước vào khoang chứa chất giặt tẩy dạng bột (32a) và khoang chứa chất giặt tẩy dạng lỏng; và van cấp nước thứ hai thông với kênh dẫn nước thứ hai. Máy giặt còn bao gồm kênh dẫn nước thứ ba được bố trí trong hộp rót nước (31) và rót nước vào khoang chứa chất làm mềm; và van cấp nước thứ ba thông với kênh dẫn nước thứ ba. Sáng chế còn bao gồm các vòi phun (31d, 31e, 31f) được bố trí trong kênh dẫn nước thứ nhất (31a) và các kênh dẫn nước thứ hai và thứ ba và rót nước vào khoang chứa chất giặt tẩy dạng bột (32a) và các khoang chứa chất giặt tẩy dạng lỏng và chất làm mềm.

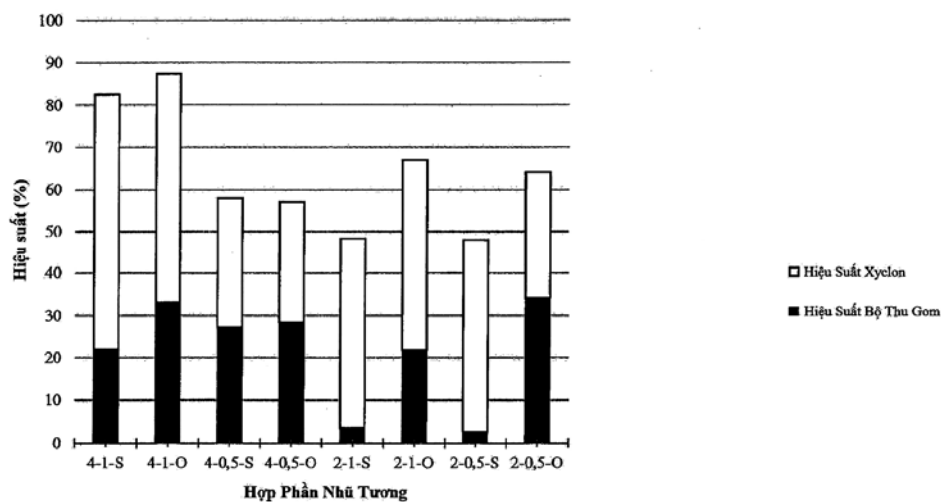


- (11) **65494**
- (21) 1-2019-00480 (51)⁷ **E21B 34/06**, 43/26, 43/17, 17/00
- (22) 14.09.2016 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/US2016/051620 14.09.2016 (87) WO2018/052404 22.03.2018
- (71) HALLIBURTON ENERGY SERVICES, INC. (US)
3000 N. Sam Houston Parkway E., Houston, Texas 77032-3219, United States of America
- (72) EZELL, Michael Dale (US), MALLORY, Beauford Sean (US)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) THIẾT BỊ CÔ LẬP LỖ GIẾNG VÀ PHƯƠNG PHÁP SỬ DỤNG THIẾT BỊ NÀY
- (57) Sáng chế đề cập tới thiết bị cô lập lỗ giếng được đưa vào trong lỗ giếng và bao gồm thân kéo dài tạo thành phần bên trong và bao gồm ống nối trên, ống nối dưới, và trục gá kéo dài giữa chúng. Bộ phận bịt kín được bố trí quanh trục gá và các bộ thiết bị trượt trên và dưới được bố trí trên các đầu dọc trục đối diện của bộ phận bịt kín. Pittông đặt được bố trí trong khoang pittông được tạo ra bởi ống nối dưới và trục gá, và bộ phận nút kín trục gá được bố trí trong trục gá. Bộ phận nút kín trục gá nút kín phần bên trong và chuyển giữa việc đóng kín các cửa đặt được tạo ra trong trục gá và làm lộ ra các cửa đặt để tạo thuận lợi nối thông chất lưu giữa phần bên trong và khoang pittông. Phần bên trong được tăng áp để kích hoạt pittông đặt và đặt bộ thiết bị trượt dưới, và còn được tăng áp để di chuyển trục gá và đặt bộ thiết bị trượt trên.



- (11) **65495**
- (21) 1-2019-00483 (51)⁸ **C07K 7/06**, A61K 38/08, A61P 29/00, 17/00, 7/10, 3/12, 1/00, 11/14,
- (22) 22.09.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/CN2017/103027 22.09.2017 (87) WO2018/059331 05.04.2018
- (30) 201610852604.8 27.09.2016 CN
- (71) SICHUAN KELUN-BIOTECH BIOPHARMACEUTICAL CO., LTD. (CN)
No.666, Xinhua Avenue (section 2), Hai Xia Industrial Park, Wenjiang District Chengdu, Sichuan 611138, China
- (72) CAI, Jiaqiang (CN), TIAN, Qiang (CN), ZHAO, Mingliang (CN), ZENG, Hong (CN), SONG, Hongmei (CN), YU, Nan (CN), DENG, Hua (CN), ZHONG, Wei (CN), YANG, Long (CN), WU, Lei (CN), HUANG, Haitao (CN), WU, Yongyong (CN), SU, Donghai (CN), ZHOU, Xin (CN), TAN, Yuting (CN), WANG, Lichun (CN), WANG, Jingyi (CN)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **HỢP CHẤT POLYAMIT, PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ NÓ VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất polyamit và việc sử dụng nó. Đặc biệt, sáng chế đề cập đến một loại hợp chất polyamit (tốt hơn là hợp chất này chứa một hoặc nhiều liên kết amit được tạo thành nhờ ngưng tụ axit L-amin hoặc D-amin giống nhau hoặc khác nhau), hoặc chất đồng phân lập thể, dạng đa hình tinh thể, solvat, chất chuyển hóa, tiền dược chất hoặc muối hoặc este dược dụng của nó, hoặc dược phẩm chứa nó, cũng như phương pháp điều chế hợp chất polyamit và việc sử dụng nó để phòng ngừa hoặc điều trị bệnh liên quan đến thụ thể κ -opioit. Hợp chất polyamit theo sáng chế có hoạt tính đối kháng thụ thể κ -opioit và tính thấm nước tuyệt vời, do đó có khả năng xâm nhập vào hàng rào máu não kém hơn và khả năng xâm nhập vào não thấp hơn. Hợp chất theo sáng chế có độ chọn lọc cao đối với thụ thể κ -opioit, độ gây nghiện thấp, đặc tính dược động học được cải thiện, và độ an toàn được cải thiện (độ độc thấp và/hoặc tác dụng phụ ít hơn), tính tương hợp của bệnh nhân tốt, và/hoặc xu hướng tăng độ dung nạp thấp hơn, ngoài các đặc tính y lý tuyệt vời khác.

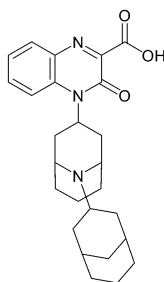
- (11) **65496**
- (21) 1-2019-00486 (51)⁷ **A61K 9/16**, 31/201, 31/202, 36/48, 9/20
- (22) 06.07.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/EP2017/066983 06.07.2017 (87) WO2018/015175 25.01.2018
- (30) 1611920.8 08.07.2016 GB
- (71) ASTRAZENECA AB (SE)
S-151 85 Sodertalje, Sweden
- (72) VON CORSWANT Christian (SE), BORDES Romain (SE), HJELM JONASSON Simon Peter Michael (SE)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **DUỐC PHẨM RẮN VÀ VIÊN NÉN CHỨA DUỐC PHẨM NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến dược phẩm rắn chứa dầu làm thành phần có hoạt tính và viên nén rắn chứa nó. Ngoài ra, sáng chế cũng đề cập đến phương pháp bào chế dược phẩm này.



- (11) **65497**
 (21) 1-2019-00532 (51)⁸ **A61K 31/498**, A61P 25/20, 43/00
 (22) 25.07.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/IB2017/054506 25.07.2017 (87) WO2018/020418 01.02.2018
 (30) 62/366,960 26.07.2016 US
 62/536,097 24.07.2017 US

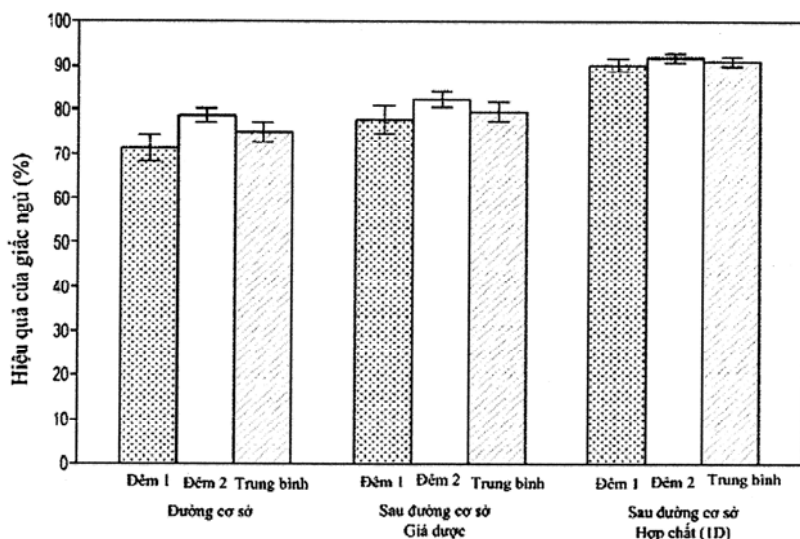
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29.01.2019

- (71) PURDUE PHARMA L.P. (US)
 One Stamford Forum, 201 Tresser Boulevard, Stamford, 06901-3431, United States of America
 (72) HARRIS, Stephen C. (US), KAPIL, Ram P. (US), KYLE, Donald J. (US), WHITESIDE, Garth (US)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **DUỐC PHẨM VÀ HỢP CHẤT DÙNG ĐỂ ĐIỀU TRỊ HOẶC PHÒNG NGỪA RỐI LOẠN GIẤC NGỦ**
 (57) Sáng chế đề cập đến dược phẩm dùng để điều trị hoặc phòng ngừa rối loạn giấc ngủ chứa hợp chất có công thức (1)



(1),

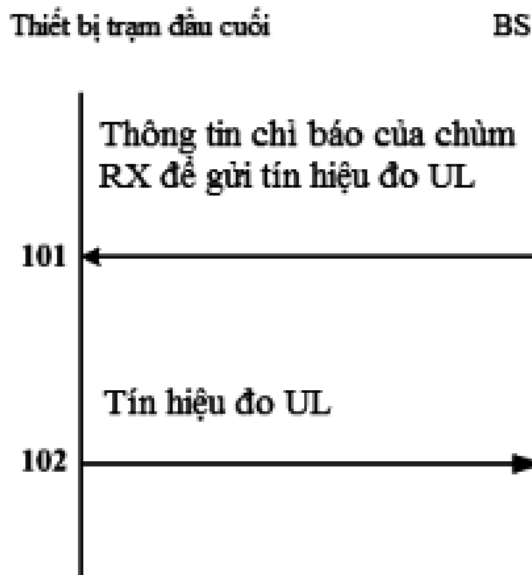
hoặc hợp chất có công thức (1A), (1B), (1C), (1D), (1E), hoặc (1F). Trong một số phương án, các hợp chất trên đây điều trị hoặc phòng ngừa hữu hiệu rối loạn giấc ngủ ở động vật, trong khi gây ra tác dụng phụ hơn so với các hợp chất đã có trước đây.



- (11) **65498**
 (21) 1-2019-00533 (51)⁸ **H04W 72/04**
 (22) 04.01.2018 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/CN2018/071272 04.01.2018 (87) WO2018/127066 12.07.2018
 (30) 201710007683.7 05.01.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29.01.2019

- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, China
 (72) TANG, Xiaoyong (CN), ZHANG, Xi (CN), LI, You (CN)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP CHỈ BÁO TÍN HIỆU ĐO LIÊN KẾT LÊN VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG**
 (57) Sáng chế đề xuất phương pháp chỉ báo tín hiệu đo UL (uplink - liên kết lên) và thiết bị truyền thông. Phương pháp gồm: tiếp nhận, bởi thiết bị trạm đầu cuối, báo hiệu được gửi bởi thiết bị mạng, trong đó báo hiệu mang thông tin chỉ báo chỉ báo chùm truyền để gửi tín hiệu đo UL bởi thiết bị trạm đầu cuối; và gửi, bởi thiết bị trạm đầu cuối, tín hiệu đo UL đến thiết bị mạng dựa trên thông tin chỉ báo bằng cách sử dụng chùm truyền tương ứng. Ở phương pháp, do thiết bị trạm đầu cuối nhận thông tin chỉ báo chỉ báo chùm truyền để gửi tín hiệu đo UL bởi thiết bị trạm đầu cuối, thiết bị trạm đầu cuối có thể gửi tín hiệu đo UL bằng cách sử dụng chùm truyền tương ứng, sao cho thiết bị mạng thực hiện đo tín hiệu UL dựa trên chùm.



(11) **65499**

(21) 1-2019-00565

(51)⁷ **H01L 35/28**

(22) 30.01.2019

(43) 25.09.2019

(30) 2018109990

21.03.2018

RU

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 30.01.2019

(71) RMT LIMITED (RU)

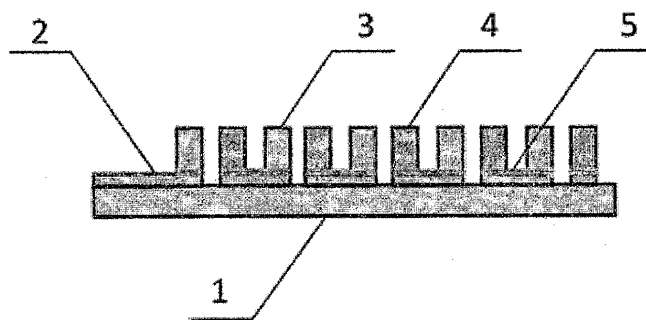
Floor 4-5, 22D Larina str., Nizhniy Novgorod, 603152, Russia

(72) ANOSOV Vasilii Sergeevich (RU), VOLKOV Mikhail Petrovich (RU), NAZARENKO Alexander Aleksandrovich (RU), SUROV Denis Yevgenievich (RU)

(74) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(54) PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT THIẾT BỊ LÀM MÁT VI MÔ NHIỆT ĐIỆN (BIẾN THỂ)

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất thiết bị làm mát vi mô nhiệt điện có thể được ứng dụng trong điện tử vi tuyến, y học và các thiết bị được khai thác, tốt hơn, trong các điều kiện chu kỳ nhiệt độ lặp đi lặp lại (nóng - mát). Phương pháp sản xuất thiết bị làm mát vi mô nhiệt điện bao gồm bước tạo thành trên tấm bán dẫn bằng gôm thứ nhất một lớp dẫn điện thứ nhất chứa các vết dẫn điện; hàn các chân vật liệu nhiệt điện vào các vết dẫn điện của lớp dẫn điện thứ nhất; tạo thành trên tấm bán dẫn tạm thời một lớp dẫn điện thứ hai chứa các vết dẫn điện; hàn các vết dẫn điện của lớp dẫn điện thứ hai vào các chân vật liệu nhiệt điện; áp vào các chân vật liệu nhiệt điện và các mối hàn một lớp phủ bảo vệ; khắc ăn mòn tấm bán dẫn tạm thời; áp lên tấm bán dẫn bằng gôm thứ hai một lớp keo dính dẫn điện đàn hồi; dính tấm bán dẫn bằng gôm thứ hai vào các vết dẫn điện của lớp dẫn điện thứ hai. Hiệu quả kỹ thuật là tạo thuận lợi cho việc sản xuất và định vị lớp dẫn điện trên các chân vật liệu nhiệt điện và cải thiện sự kháng chu kỳ nhiệt của TEC bằng cách loại trừ tác động nhiệt lên keo dính dẫn nhiệt đàn hồi.



- (11) **65500**
- (21) 1-2019-00571 (51)⁸ **A61K 31/02**, 31/704, 36/28, 36/18, 9/06
- (22) 17.07.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/CN2017/093118 17.07.2017 (87) WO2018/014805 25.01.2018
- (30) 62/363,284 17.07.2016 US
- (71) ONENESS BIOTECH CO., LTD (CN)
11F., No. 236, Sec. 4, Xinyi Rd., Da'an Dist. Taipei City 106, Taiwan, China
- (72) CHEN, Jen-Wei (CN), LU, Kung-Ming (CN)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) CHẾ PHẨM BÔI TẠI CHỖ LÀM MAU LÀNH VẾT THƯƠNG
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm bôi tại chỗ chứa salvigenin và tùy ý asiaticosit dùng để làm mau lành vết thương.

(11) **65501**

(21) 1-2019-00603

(51)⁷ **A61K 36/00**, 36/42, 36/81

(22) 30.01.2019

(43) 25.09.2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 30.01.2019

(71) TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN (VN)

334 Nguyễn Trãi, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(72) Phạm Hùng Việt (VN), Trần Văn Ôn (VN), Nghiêm Đức Trọng (VN), Nguyễn Thanh Hải (VN), Bùi Thanh Tùng (VN), Dương Hồng Anh (VN)

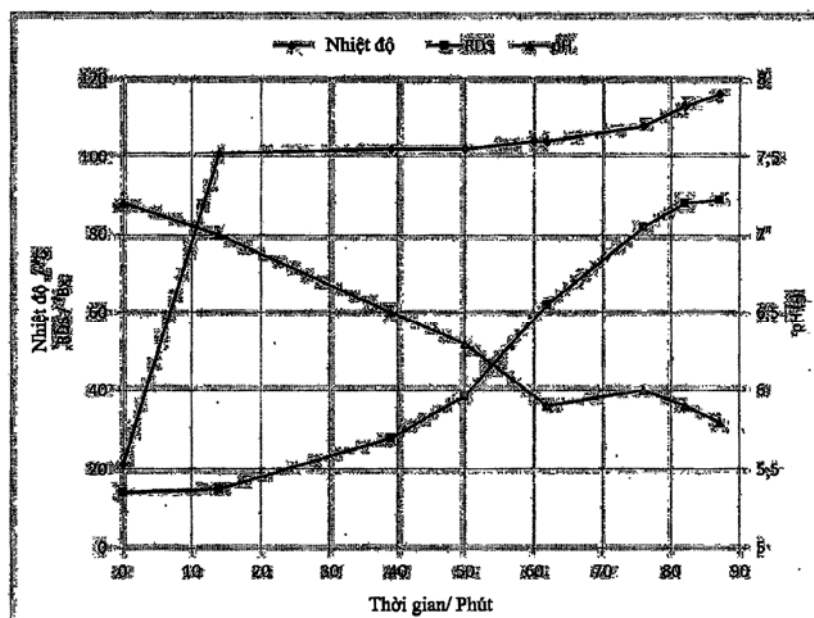
(54) HỖN HỢP CHỨA CAO CHIẾT CỦA CÁC CÂY TRÚNG QUỐC (*STIXIS SUAVEOLENS* (ROXB.) PIERE) VÀ DỨA DẠI (*PANDANUS TONKINENSIS* MARTELLI), THUỐC VÀ THỰC PHẨM BẢO VỆ SỨC KHỎE CHỨA HỖN HỢP CÓ TÁC DỤNG BẢO VỆ GAN VÀ LỢI MẬT

(57) Sáng chế đề cập đến hỗn hợp chứa cao chiết của các cây trúng quốc (*Stixis suaveolens* (Roxb.) Pierre) và dứa dại (*Pandanus tonkinensis Martelli*) có tác dụng bảo vệ gan, lợi mật, không có độc tính cấp và bán trường diễn. Sáng chế cũng đề cập đến thuốc và thực phẩm bảo vệ sức khỏe có tác dụng bảo vệ gan và lợi mật chứa hỗn hợp này.

- (11) **65502**
- (21) 1-2019-00613 (51)⁸ **C07D 471/04**, 487/04, A61K
31/395, A61P 17/00, 35/00, 37/00
- (22) 25.07.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/CN2017/094253 25.07.2017 (87) WO2018/019222 01.02.2018
- (30) 201610590791.7 26.07.2016 CN
- 201710037675.7 19.01.2017 CN
- (71) TIANJIN LONGBOGENE PHARMACEUTICAL CO., LTD. (CN)
Room 219, 2nd Floor, Building A1, Tianda Science and Technology Park, No. 80
Fourth St., TEDA, Tianjin 300457, China
- (72) ZHANG Wenyan (CN)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) HỢP CHẤT DỊ VÒNG DỪNG LÀM CHẤT ỨC CHẾ JANUS KINAZA (JAK) VÀ
DUỢC PHẨM CHỨA NÓ
- (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất dị vòng dừng làm chất ức chế Janus kinaza (JAK), và các muối của nó, trong đó các gốc (II), (III) và R được xác định chi tiết trong bản mô tả. Ngoài ra, sáng chế cũng đề cập đến thuốc chứa hợp chất và các muối của nó làm hoạt chất, và mô tả việc sử dụng nó để bào chế thuốc dừng để điều trị các bệnh liên quan đến JAK, như bệnh về hệ miễn dịch, bệnh viêm đa khớp dạng thấp và khối u.



- (11) **65503**
- (21) 1-2019-00670 (51)⁷ **A23L 27/30**, 27/24, C12R 1/00, 1/125, 1/645
- (22) 05.07.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/SG2017/050343 05.07.2017 (87) WO2018/009149 A1 11.01.2018
- (30) 10201605526W 05.07.2016 SG
- (71) COCONUTZ PTE. LTD (SG)
1 Cleantech Loop #03-13 CleanTech One Singapore 637141
- (72) CHEETHAM, Peter Samuel James (GB), LANGWALLNER, Christoph (SG), LANGWALLNER, Margit (SG), HERMANSEN, Christian (SG), SHIANG, Candy, Chung Tey (SG), TAN, Wen Jue Amelia (SG)
- (74) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIATLEGAL CO., LTD.)
- (54) QUY TRÌNH SẢN XUẤT CHẤT THAY THẾ ĐƯỜNG DỪA VÀ CHẤT THAY THẾ ĐƯỜNG DỪA ĐƯỢC SẢN XUẤT BẰNG QUY TRÌNH NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến quy trình sản xuất chất thay thế đường dừa và chất thay thế đường dừa được sản xuất bằng quy trình này. Trong đó, chất thay thế đường dừa được sản xuất bằng quy trình này bằng cách ủ chất chiết xuất từ thực vật chưa tinh chế có chứa đường sucroza là chất hòa tan chính với vi sinh vật hoặc các vi sinh vật để hình thành chiết xuất từ thực vật chưa tinh chế có thay đổi, và đun nóng chiết xuất từ thực vật chưa tinh chế có thay đổi phục vụ việc sản xuất chất tạo ngọt có hương vị. Chất tạo ngọt có hương vị có thể được sử dụng để làm phạm vi rộng rãi các thành phần thực phẩm và đồ uống đồng thời cả các sản phẩm thực phẩm bao gồm nước sốt, chất chiết xuất hương vị tự nhiên và phân tử hương vị, sô-cô-la, thực phẩm có lợi cho sức khỏe và các dạng phù hợp khác nhau của chất tạo ngọt có hương vị.



- (11) **65504**
- (21) 1-2019-00674 (51)⁷ **B29C 44/02**, 44/34, C08J 9/04, 9/00
- (22) 23.08.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/EP2017/071248 23.08.2017 (87) WO2018/037051 01.03.2018
- (30) 16185610.9 25.08.2016 EP
- (71) BASF SE (DE)
Carl-Bosch-Strasse 38, 67056 Ludwigshafen am Rhein, Germany
- (72) PRISSOK, Frank (DE), HARMS, Michael (DE)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **CHẤT ĐÀN HỒI DẸO NHIỆT VÀ QUY TRÌNH TẠO BỘT CHẤT ĐÀN HỒI DẸO NHIỆT**
- (57) Sáng chế đề cập đến quy trình tạo bột chất đàn hồi dẻo nhiệt chứa chất tạo xốp, trong đó chất đàn hồi này được gia nhiệt bằng bức xạ điện từ đến mức mà chất đàn hồi nóng chảy ít nhất một phần và tạo bột để thu được bột, trong đó tần số của bức xạ điện từ nằm trong khoảng từ 0,01 GHz đến 300 GHz. Sáng chế cũng đề cập đến chất đàn hồi dẻo nhiệt.

(11) **65505**

(21) 1-2019-00708

(51)⁸ **G06Q 10/02**

(22) 13.02.2019

(43) 25.09.2019

(30) 107106998

02.03.2018

TW

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 13.02.2019

(71) KWANG YANG MOTOR CO., LTD. (TW)

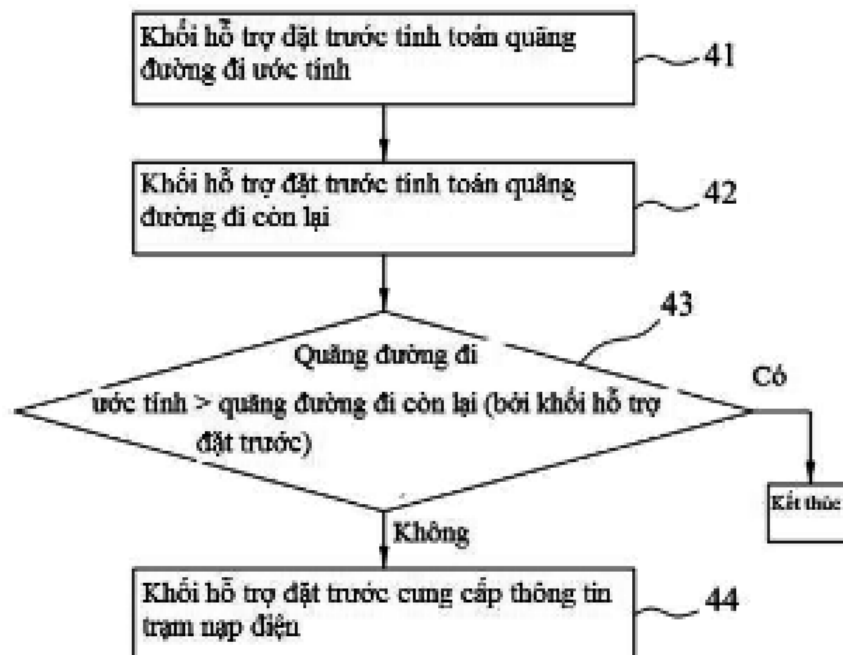
No. 35, Wan Hsing Street, Sanmin District, Kaohsiung, Taiwan

(72) Chen-Sheng LIN (TW), Sen-Hsien CHANG (TW), Jen-Chiun LIN (TW), Po-Yu CHUANG (TW), Yuh-Rey CHEN (TW), Te-Chuan LIU (TW)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) PHƯƠNG PHÁP HỖ TRỢ NGƯỜI SỬ DỤNG XE ĐIỆN TRONG VIỆC ĐẶT TRƯỚC ẮCQUI NẠP LẠI ĐƯỢC BẰNG TRẠM NẠP ĐIỆN

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp hỗ trợ người sử dụng xe điện (22) trong khi đặt trước ắcqui nạp lại được bằng trạm nạp điện (3). Khối hỗ trợ đặt trước (2) liên quan đến xe điện (22) tính toán quãng đường đi ước tính từ vị trí hiện tại tương ứng với xe điện (22) đến điểm đích, và tính toán quãng đường còn lại dựa trên điện năng còn lại của ắcqui nạp lại được hiện được sử dụng bởi xe điện (22). Khi quãng đường đi ước tính lớn hơn quãng đường còn lại, khối hỗ trợ đặt trước (2) cung cấp thông tin trạm nạp điện mà chỉ báo trạm nạp điện gần nhất (3) có ắcqui nạp lại được sẵn có.



(11) **65506**

(21) 1-2019-00709

(51)⁷ **B62J 99/00**

(22) 13.02.2019

(43) 25.09.2019

(30) 2018-048706

16.03.2018

JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 13.02.2019

(71) YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)

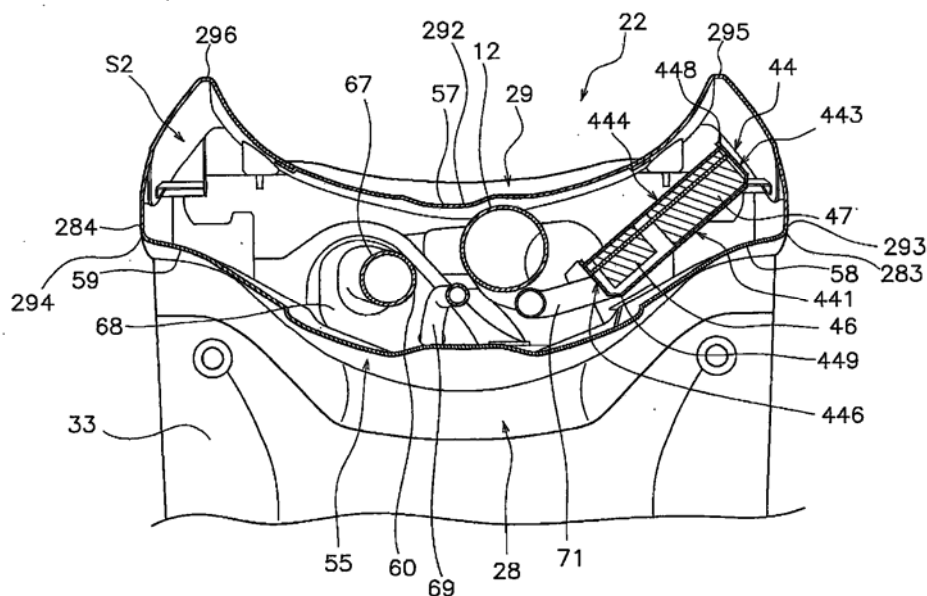
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

(72) Takeshi NISHIMURA (JP)

(74) Công ty TNHH Tư vấn - Đầu tư N.T.K. (N.T.K. CO., LTD.)

(54) PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG KIỂU NGỒI CHÂN ĐỂ HAI BÊN

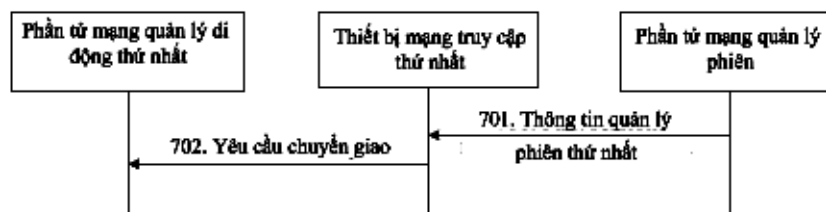
(57) Sáng chế đề cập đến phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên, trong đó vỏ ngoài (4) gồm khoang không chứa thứ nhất (S1) và khoang không chứa thứ hai (S2). Khoang không chứa thứ nhất (S1) được tạo ra ở phía trước phần trên (54) và phía sau tấm che trước (27). Khoang không chứa thứ hai (S2) được tạo ra ở phía trước phần dưới (55) và phía sau tấm che bên dưới (29). Cụm điều khiển động cơ (44) có hình dạng được định kích cỡ để theo cả phương bề rộng của nó và phương bề dài của nó là lớn hơn so với theo phương bề dày của nó. Cụm điều khiển động cơ (44) được bố trí ở một trong số các bên phải và trái của trục tâm phương tiện theo phương bề rộng phương tiện ở khoang không chứa thứ hai (S2). Cụm điều khiển động cơ (44) được bố trí sao cho phương bề dày của nó được sắp xếp chéo với hướng tới - lui của phương tiện khi được quan sát trên hình chiếu nhìn từ trên xuống của phương tiện. Đầu sau của cụm điều khiển động cơ (44) được bố trí bên trong đầu trước của nó theo phương bề rộng phương tiện trên mặt cắt trong đó có cụm điều khiển động cơ (44) và là một trong số các mặt cắt được cắt thẳng góc với hướng lên - xuống.



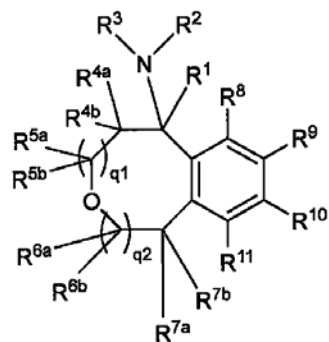
- (11) **65507**
 (21) 1-2019-00712 (51)⁸ **H04W 36/00**
 (22) 19.06.2018 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/CN2018/091759 19.06.2018 (87) WO2019/011107 A1 17.01.2019
 (30) 201710577345.7 14.07.2017 CN
 201710693995.8 14.08.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 13.02.2019

- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China
 (72) CHONG, Weiwei (CN), WU, Xiaobo (CN), XIN, Yang (CN)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) PHƯƠNG PHÁP ĐĂNG KÝ MẠNG, PHƯƠNG PHÁP CHUYỂN GIAO MẠNG, THIẾT BỊ MẠNG, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI, THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG VÀ VẬT GHI ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp đăng ký mạng, phương pháp chuyển giao mạng, thiết bị mạng, thiết bị đầu cuối, thiết bị truyền thông và phương tiện đọc được bằng máy tính, để giải quyết vấn đề là thiết bị đầu cuối không thể thực hiện dịch vụ giọng nói IMS. Phương pháp này bao gồm các bước: nhận, bởi thiết bị mạng truy cập thứ nhất, thông tin quản lý phiên thứ nhất từ phân tử mạng quản lý phiên, trong đó thông tin quản lý phiên thứ nhất là để yêu cầu thiết lập đường hầm mật phẳng người sử dụng cho dịch vụ giọng nói của thiết bị đầu cuối; và gửi, bởi thiết bị mạng truy cập thứ nhất, yêu cầu chuyển giao đến phân tử mạng quản lý di động thứ nhất dựa trên thông tin quản lý phiên thứ nhất và điều kiện thứ nhất, trong đó yêu cầu chuyển giao là để chuyển giao thiết bị đầu cuối từ mạng thứ nhất sang mạng thứ hai, và điều kiện thứ nhất bao gồm việc dịch vụ giọng nói không thể được thực hiện trong mạng thứ nhất. Sáng chế có thể ứng dụng được vào lĩnh vực kỹ thuật truyền thông.



- (11) **65508**
- (21) 1-2019-00753 (51)⁷ **A61K 45/06**, A61P 43/00, A61K 31/55
- (22) 28.07.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/US2017/044511 28.07.2017 (87) WO2018/023070 01.02.2018
- (30) 62/368,575 29.07.2016 US
- (71) SUNOVION PHARMACEUTICALS INC.. (US)
84 Waterford Drive, Marlborough, MA 01752, United States of America
- (72) ALEXANDROV, Vadim (US), BOWEN, Carrie, A. (US), HANANIA, Taleen, G. (US), POWELL, Noel, Aaron (US)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) HỢP CHẤT ĐỂ ĐIỀU TRỊ BỆNH VÀ RỐI LOẠN LIÊN QUAN ĐẾN THẦN KINH HOẶC TÂM THẦN VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY
- (57) Sáng chế đề xuất các hợp chất theo công thức I:



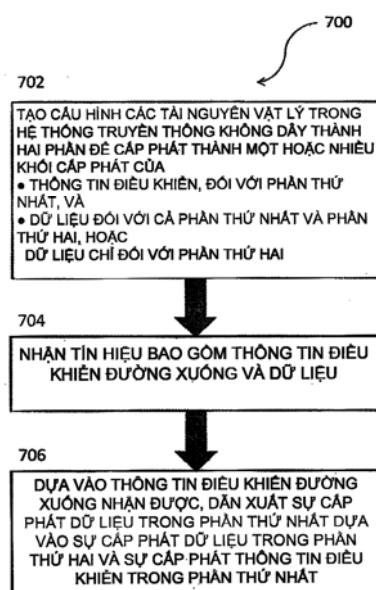
I

và các dược phẩm chứa các hợp chất này dùng để điều trị các bệnh và rối loạn thần kinh hoặc tâm thần ở đối tượng cần được điều trị cũng được thể hiện.

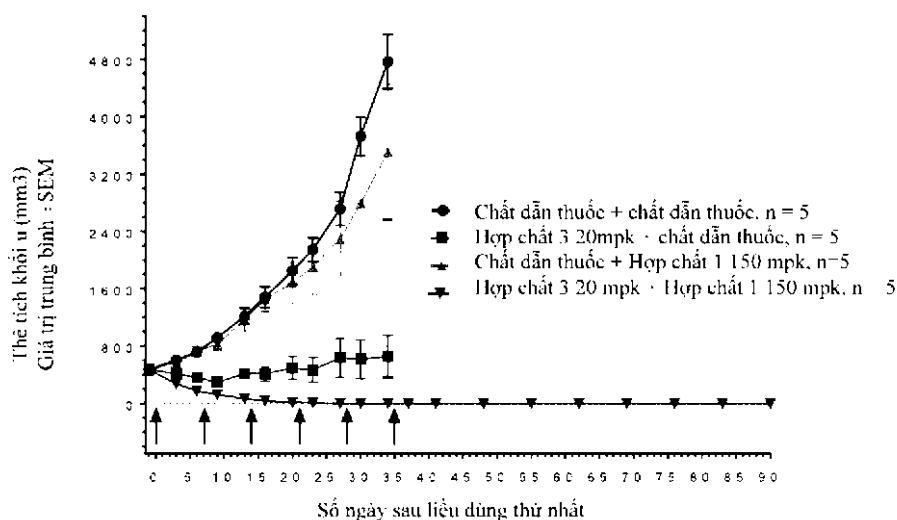
- (11) **65509**
 (21) 1-2019-00792 (51)⁷ **H04L 5/00**, H04W 72/04, 72/12, 72/10
 (22) 01.08.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/IB2017/054707 01.08.2017 (87) WO2018/025185 08.02.2018
 (30) 62/369,241 01.08.2016 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 18.02.2019

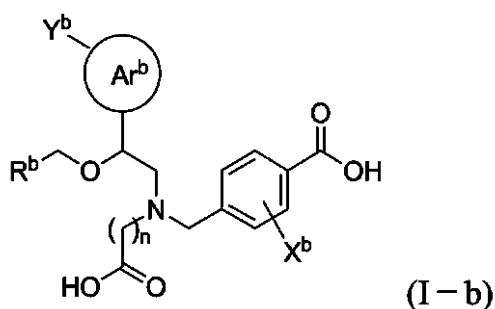
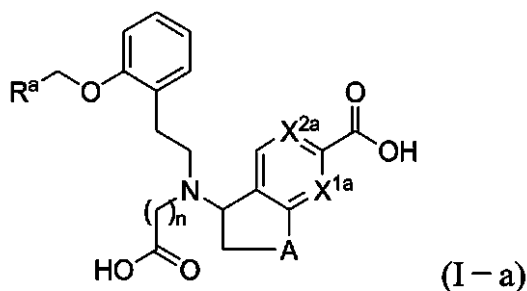
- (71) NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)
 Karaportti 3, 02610 Espoo, Finland
 (72) PAJUKOSKI, Kari P. (FI), TIROLA, Esa T. (FI), HAKOLA, Sami-Jukka (FI), LAHETKANGAS, Eeva (FI)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ LÀM THAY ĐỔI VIỆC SỬ DỤNG CÁC TÀI NGUYÊN ĐIỀU KHIỂN ĐỂ TRUYỀN DỮ LIỆU, VÀ VẬT GHI ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp, thiết bị, và vật ghi đọc được bởi máy tính làm thay đổi việc sử dụng các tài nguyên điều khiển để truyền dữ liệu bằng cách tập trung vào việc giảm chi phí của kênh điều khiển để tối đa hóa hiệu quả phổ bằng cách tạo cấu hình các tài nguyên vật lý thành hai phần để cấp phát thành thông tin điều khiển đối với phần thứ nhất, và dữ liệu đối với cả phần thứ nhất và phần thứ hai hoặc dữ liệu chỉ đối với phần thứ hai. Sự cấp phát dữ liệu dựa vào phần thứ nhất được dẫn xuất dựa vào sự cấp phát dữ liệu trong phần thứ hai và sự cấp phát thông tin điều khiển trong phần thứ nhất, số lượng ký hiệu điều khiển trong khung con hoặc khoảng thời gian truyền được giảm thiểu theo việc truyền tín hiệu điều khiển đường xuống, được sử dụng chủ yếu để việc truyền tín hiệu cấp cho đường xuống và đường lên, và để phản hồi yêu cầu lập tự động lại (HARQ) báo nhận/báo nhận phủ định (ACK/NACK) đường lên. Trong đó, chi phí không phải là vấn đề duy nhất, nên việc sử dụng hai ký hiệu được dự kiến do các giới hạn của định dạng chùm tần số vô tuyến.



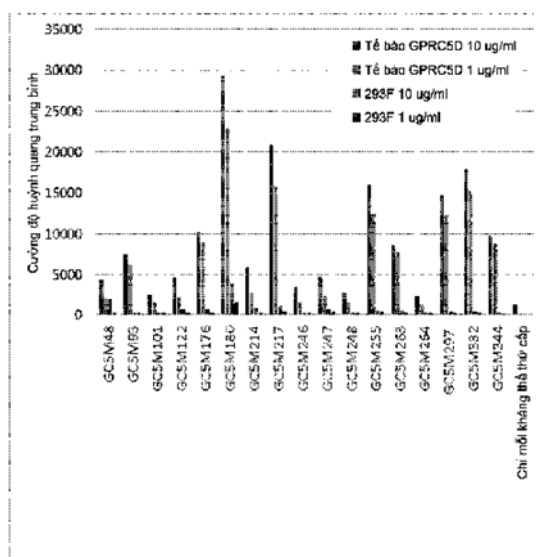
- (11) **65510**
- (21) 1-2019-00811 (51)⁸ **A61K 31/436**, 31/407, 31/4353, 31/519, 31/55, 31/675, A61P 35/00
- (22) 21.07.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/EP2017/068453 21.07.2017 (87) WO2018/015526 25.01.2018
- (30) 16180918.1 22.07.2016 EP
- 16306420.7 28.10.2016 EP
- 62/464,554 28.02.2017 US
- 62/517,252 09.06.2017 US
- (71) 1. LES LABORATOIRES SERVIER (FR)
35 rue de Verdun, 92284 Suresnes, France
2. NOVARTIS AG (CH)
Lichtstrasse 35, 4056 Basel, Switzerland
- (72) WEI, Andrew (AU), MOUJALLED, Donia (AU), POMILIO, Giovanna (AU), MARAGNO, Ana Leticia (FR), GENESTE, Olivier (FR), CLAPERON, Audrey (FR), MAACKE, Heiko (DE), HALILOVIC, Ensar (US), PORTER, Dale (US), MORRIS, Erick (US), WANG, Youzhen (US), SANGHAVI, Sneha (IN), MISTRY, Prakash (GB)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **CHẾ PHẨM KẾT HỢP CHỨA CHẤT ỨC CHẾ BCL-2 VÀ CHẤT ỨC CHẾ MCL-1, VÀ THUỐC CHỨA CÁC CHẤT NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm kết hợp chứa chất ức chế BCL-2 và chất ức chế MCL 1, và thuốc chứa các chất này.



- (11) **65511**
 (21) 1-2019-00812 (51)⁸ **C07C 255/59**, A61K 31/197,
 31/277, 31/382, A61P 27/06, C07C
 229/38, C07D 311/68, 333/16
 (22) 21.07.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/JP2017/026391 21.07.2017 (87) WO2018/016611 25.01.2018
 (30) 2016-144392 22.07.2016 JP
 Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 19.02.2019
 (71) TOA EIYO LTD. (JP)
 10-6, Hatchobori 3-chome, Chuo-ku, Tokyo 1040032, Japan
 (72) SAWABE, Toshihiro (JP), MARUYAMA, Fumito (JP), TAKAYA, Akiyuki (JP),
 HASEGAWA, Takeshi (JP)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) **HỢP CHẤT VÀ CHẾ PHẨM ĐIỀU TRỊ BỆNH GLÔCÔM**
 (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất và chế phẩm điều trị bệnh glôcôm có tác dụng hoạt hóa
 guanylyl xyclaza tan (sGC). Chế phẩm điều trị bệnh glôcôm hoặc chế phẩm làm giảm
 nhãn áp chứa, dưới dạng hoạt chất, hợp chất có công thức (I-a) hoặc (I-b) và có trị số
 LogD lớn hơn 1,5 và nhỏ hơn 2,5, hoặc muối được dụng của chúng.
 [Trong công thức (I-a) và (I-b), mỗi ký hiệu như được xác định trong phần mô tả.]



- (11) **65512**
- (21) 1-2019-00839 (51)⁸ **C07K 16/28**, A61K 39/395, A61P 35/02
- (22) 20.07.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/US2017/042982 20.07.2017 (87) WO2018/017786 25.01.2018
- (30) 62/364,811 20.07.2016 US
- (71) JANSSEN PHARMACEUTICA NV (BE)
Turnhoutseweg 30, B-2340 Beerse, BE
- (72) ATTAR, Ricardo (US), CHIN, Diana (US), EDAVETTAL, Suzanne (US), GAUDET, Francois (CA), LI, Yingzhe (CN), LUISTRO, Leopoldo (US), MAJEWSKI, Nathan (US), MENDONCA, Mark (US), PILLARISSETTI, Kondandaram (US), TEPLYAKOV, Alexey (US), TORNETTA, Mark (US)
- (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
- (54) KHÁNG THỂ KHÁNG GPRC5D VÀ PHÂN TỬ LIÊN KẾT VỚI KHÁNG NGUYÊN ĐẶC HIỆU ĐÔI LIÊN KẾT VỚI GPRC5D VÀ CD3
- (57) Bản mô tả này đề xuất các kháng thể liên kết đặc hiệu với GPRC5D. Bản mô tả này cũng đề cập đến các polynucleotit liên quan có khả năng mã hóa các kháng thể đặc hiệu GPRC5D hoặc các mảnh gắn kháng nguyên được đề xuất, các tế bào biểu hiện các kháng thể hoặc các mảnh gắn kháng nguyên được đề xuất, các vectơ liên quan, các kháng thể hoặc các mảnh gắn kháng nguyên được gắn nhãn để có thể phát hiện được. Ngoài ra, các phương pháp sử dụng các kháng thể đề xuất cũng được mô tả. Ví dụ, có thể sử dụng các kháng thể đề xuất để chẩn đoán, điều trị, hoặc theo dõi tình trạng tiến triển, thoái lui hoặc ổn định của bệnh ung thư biểu hiện GPRC5D; để xác định bệnh nhân có phải điều trị bệnh ung thư hay không; hoặc để xác định một đối tượng có bị mắc bệnh ung thư biểu hiện GPRC5D hay không và do đó có thể phải tuân thủ theo điều trị bằng thuốc kháng ung thư đặc hiệu GPRC5D, như các kháng thể đa hiệu kháng GPRC5D và CD3 được mô tả trong bản mô tả này.



- (11) **65513**
(21) 1-2019-00840 (51)⁸ **A23L 27/10**, 2/02, 27/20, C11B
9/00
(22) 22.08.2017 (43) 25.09.2019
(86) PCT/JP2017/029894 22.08.2017 (87) WO2018/038089 A1 01.03.2018
(30) 2016-162071 22.08.2016 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 18.06.2019

- (71) TAKASAGO INTERNATIONAL CORPORATION (JP)
37-1, Kamata 5-chome, Ota-ku, Tokyo 144-8721, Japan
(72) YAMAZAKI Yuichiro (JP), CHIBA Shingo (JP), KAWARAYA Akihiro (JP)
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
(54) **CHẾ PHẨM HƯƠNG VỊ, THỨC ĂN VÀ ĐỒ UỐNG, VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT THỨC ĂN VÀ ĐỒ UỐNG**
(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm hương vị, thức ăn hoặc đồ uống và phương pháp sản xuất thức ăn hoặc đồ uống trong đó chế phẩm hương vị chứa ít nhất một thành phần được lựa chọn từ nhóm chứa (-)-mustakon, (+)-mustakon, và hỗn hợp của chúng, và mà được bổ sung vào thức ăn và đồ uống. Kết quả của việc thêm chế phẩm hương vị vào thức ăn và đồ uống, hương vị giống cùi quả, hương vị giống nước ép quả, hoặc hương vị chín muối có thể tạo ra hoặc tăng cường.

(11) **65514**

(21) 1-2019-00868

(51)⁸ **C23C 004/02**, 004/12, B01D
069/02, 069/10

(22) 21.02.2019

(43) 25.09.2019

(30) 107108292

12.03.2018

TW

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 17.04.2019

(71) EXTREMEM, INC. (TW)

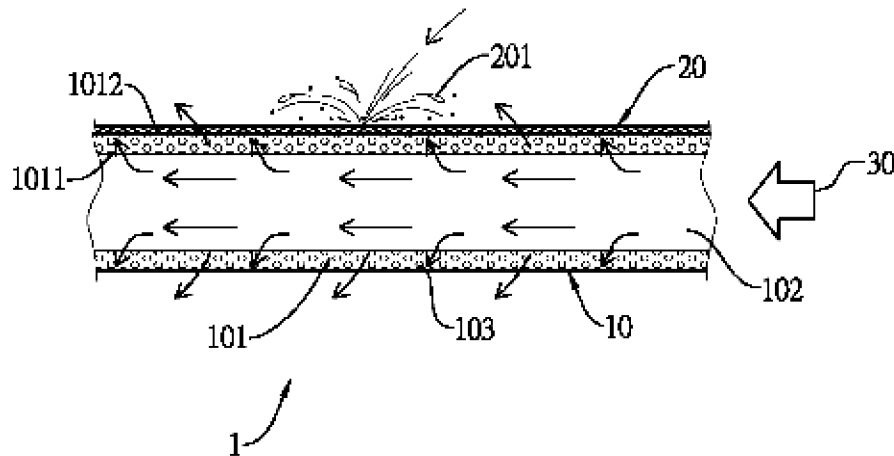
No. 211, Sec. 1, Gong 2nd Rd., Longtan Dist., Taoyuan City, Taiwan

(72) LI, Yu-Ling (TW), KANG, Chao-Hsiang (TW)

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT KẾT CẤU XỐP TỔNG HỢP VÀ KẾT CẤU XỐP TỔNG HỢP ĐƯỢC TẠO RA THEO PHƯƠNG PHÁP NÀY

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp sản xuất kết cấu xốp tổng hợp, bao gồm các bước sau: bước (a): sản xuất lớp nền xốp có nhiều lỗ rỗng, bề mặt thứ nhất và bề mặt thứ hai; và bước (b): nạp liên tục chất lỏng làm mát để tiếp xúc bề mặt thứ nhất và để liên tục chảy tới bề mặt thứ hai qua các lỗ rỗng của lớp nền xốp, và gia nhiệt vật liệu phủ thành nhiều các hạt nóng chảy bằng nguồn nhiệt và phun các hạt nóng chảy lên trên bề mặt thứ hai của lớp nền xốp, sao cho để tạo thành lớp phủ có nhiều các lỗ rỗng siêu nhỏ trên bề mặt thứ hai của lớp nền xốp và thu được kết cấu xốp tổng hợp được tạo ra. Bên cạnh đó, sáng chế cũng đề xuất kết cấu xốp tổng hợp được sản xuất theo phương pháp sản xuất này.



(11) 65515

(21) 1-2019-00884

(51)⁷ H02J 007/34

(22) 22.02.2019

(43) 25.09.2019

(30) 107107600

07.03.2018

TW

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 22.02.2019

(71) KWANG YANG MOTOR CO., LTD. (TW)

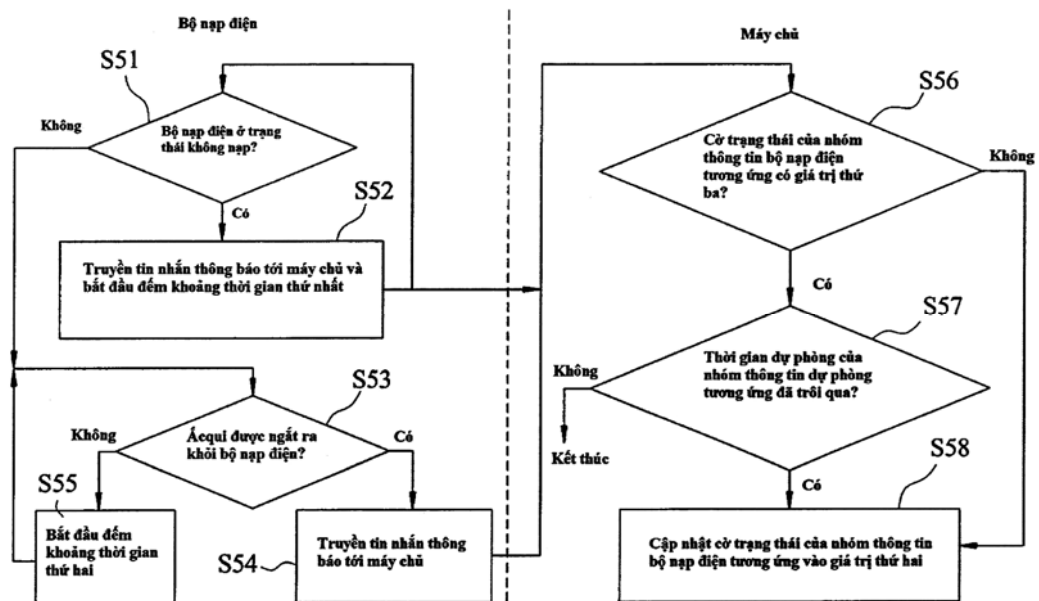
No. 35, Wan Hsing Street, Sanmin District, Kaohsiung, Taiwan

(72) Ping-Jui HSIEH (TW), Chia-Cheng TU (TW), Te-Chuan LIU (TW), Jen-Chiun LIN (TW), Yuh-Rey CHEN (TW), Po-Yu CHUANG (TW)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) PHƯƠNG PHÁP QUẢN LÝ BỘ NẠP ĐIỆN, MÁY CHỦ VÀ CÁC BỘ NẠP ĐIỆN

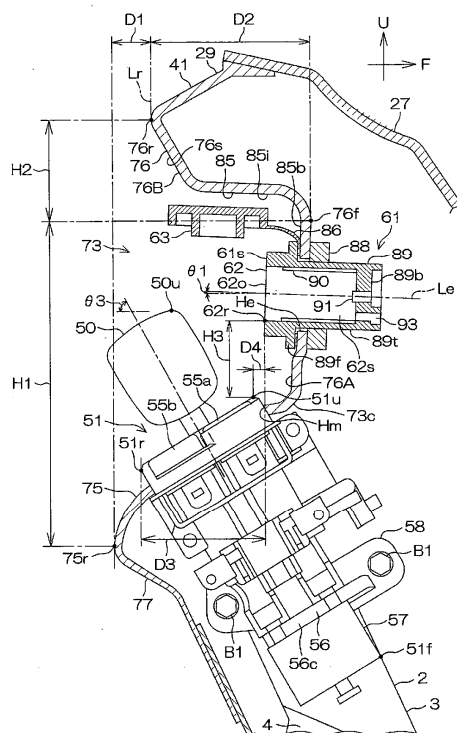
(57) Phương pháp quản lý bộ nạp điện thực hiện bởi máy chủ (1) bao gồm các bước: đối với mỗi bộ nạp điện (2), để đáp lại sự tiếp nhận, từ bộ nạp điện (2) trong trạng thái không nạp, thông báo bao gồm ký hiệu nhận dạng bộ nạp điện (ID) của bộ nạp điện (2), cập nhật cờ trạng thái của một trong số các nhóm thông tin bộ nạp điện chứa trong máy chủ (1) và bao gồm ID bộ nạp điện vào giá trị thứ hai; và để đáp lại sự tiếp nhận truy vấn bao gồm vị trí đích từ thiết bị điện đầu người sử dụng (3), lựa chọn, dựa trên các nhóm thông tin bộ nạp điện và vị trí đích, ít nhất một nhóm thông tin trạm nạp ứng cử từ các nhóm thông tin trạm nạp.



- (11) **65516**
 (21) 1-2019-00892 (51)⁷ **B60R 16/02**
 (22) 22.02.2019 (43) 25.09.2019
 (30) 2018-043112 09.03.2018 JP
 2018-149465 08.08.2018 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 22.02.2019

- (71) YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
 2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan
 (72) Takashi ADACHI (JP), Yoshifumi OI (JP), Daisuke YOSHIGUCHI (JP), Koji TAKARA (JP), Phu NGUYENVAN (JP)
 (74) Công ty TNHH Tư vấn - Đầu tư N.T.K. (N.T.K. CO., LTD.)
 (54) PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG KIỂU NGÔI CHÂN ĐỂ HAI BÊN
 (57) Phương tiện giao thông kiểu ngôi chân để hai bên gồm bộ chuyển mạch chính (51) và ổ cắm cấp điện (61) được lắp vào tấm chắn chân (29). Ổ cắm cấp điện (61) được bố trí ở cùng phía như bộ chuyển mạch chính (51) so với ống cổ. Lỗ lắp bộ đầu cuối (62) của ổ cắm cấp điện (61) được nằm phía trên bộ chuyển mạch chính (51). Ít nhất một phần của lỗ lắp bộ đầu cuối (62) được nằm xa ra phía trước hơn so với đầu sau (51r) của bộ chuyển mạch chính (51) trên hình chiếu nhìn từ một bên. Vách trước (76) của tấm chắn chân (29) gồm vách mái (76B) gồ chông ít nhất một phần của lỗ lắp bộ đầu cuối (62) trên hình chiếu nhìn từ trên xuống. Đường tâm (Le) của ổ cắm cấp điện (61) kéo dài theo phương ngang hoặc về phía sau và lên phía trên trên hình chiếu nhìn từ một bên.



- (11) **65517**
 (21) 1-2019-00893 (51)⁷ **B62J 99/00**
 (22) 22.02.2019 (43) 25.09.2019
 (30) 2018-040643 07.03.2018 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 22.02.2019

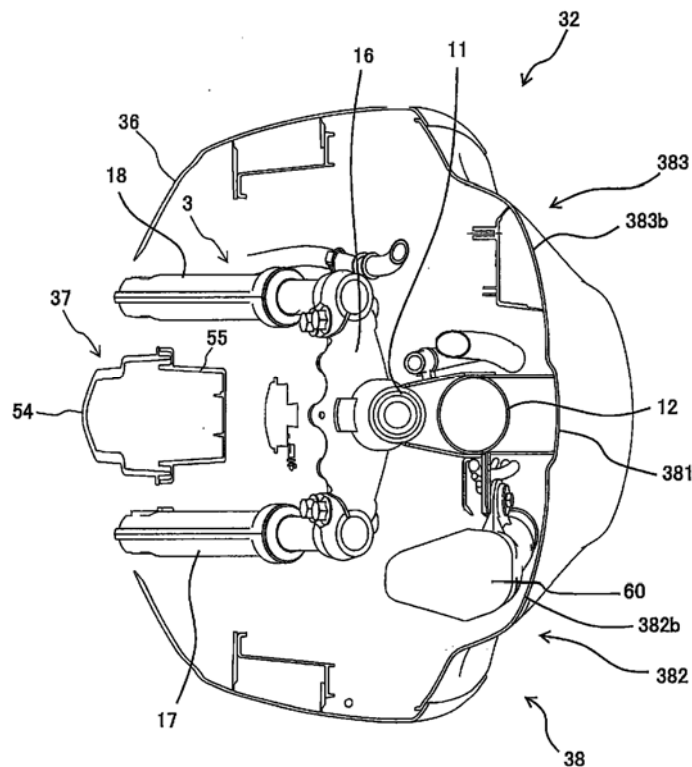
(71) YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
 2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

(72) Koji TAKARA (JP), Mitsuharu TSUKAMOTO (JP)

(74) Công ty TNHH Tư vấn - Đầu tư N.T.K. (N.T.K. CO., LTD.)

(54) PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG KIỂU NGỒI CHÂN ĐỂ HAI BÊN

(57) Sáng chế đề cập đến phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên, trong đó phần chứa ống cổ gồm phần hở (322). Phần hở (322) được bố trí phía dưới ống cổ (11). Cơ cấu lái (3) kéo dài ra phía ngoài từ khoảng không trong qua phần hở (322). Cụm điều khiển động cơ (44) được bố trí ở phía trước ống cổ (11) trong khoảng không trong của phần chứa ống cổ, và gối chông ít nhất một phần của ống cổ (11) khi được quan sát trên hình chiếu nhìn từ trước của phương tiện. Cụm điều khiển động cơ (44) gồm mặt bức xạ nhiệt chính và được định kích thước để theo cả phương bề dài của nó và phương bề rộng của nó là lớn hơn so với theo phương bề dày của nó. Mặt bức xạ nhiệt chính kéo dài theo cả phương bề dài và phương bề rộng khi được quan sát theo phương bề dày. Mặt bức xạ nhiệt chính kéo dài theo phương giao cắt với phương của đường trục (Ax1) của ống cổ (11) khi được quan sát trên hình chiếu nhìn từ một bên của phương tiện.



(11) **65518**

(21) 1-2019-00906

(51)⁷ **G01C 21/26**

(22) 22.02.2019

(43) 25.09.2019

(30) 107107001

02.03.2018

TW

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 22.02.2019

(71) KWANG YANG MOTOR CO., LTD. (TW)

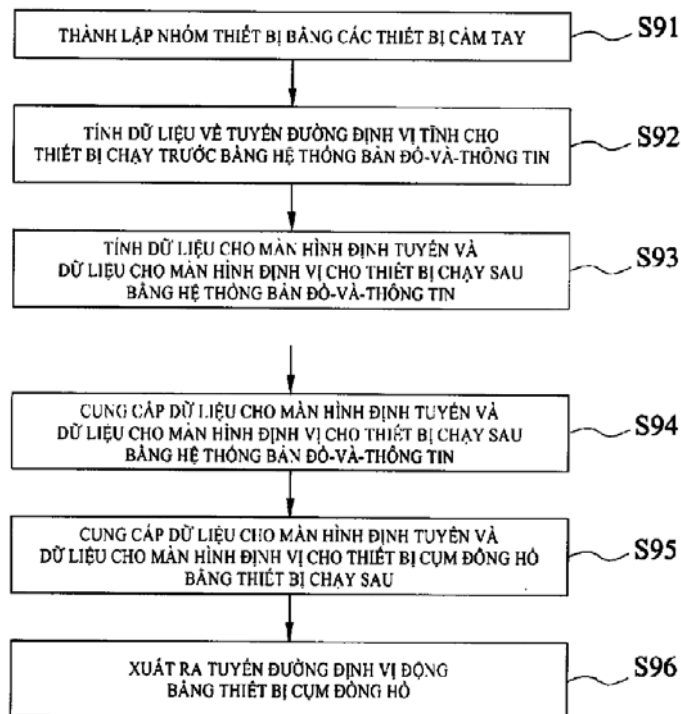
No. 35, Wan Hsing Street, Sanmin District, Kaohsiung, Taiwan

(72) Te-Chuan LIU (TW), Li-Hui CHEN (TW), Chen-Sheng LIN (TW), Yi-Yang TSAI (TW)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) PHƯƠNG PHÁP ĐỊNH VỊ VÀ HỆ THỐNG ĐỊNH VỊ THỰC HIỆN PHƯƠNG PHÁP NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp định vị và hệ thống định vị, trong đó phương pháp định vị này được sử dụng cho một nhóm thiết bị cầm tay (6, 6a, 6b, 6c), các thiết bị cầm tay trong nhóm được liên hệ với hệ thống bản đồ-và-thông tin (71) và mỗi thiết bị cầm tay được kết nối truyền thông với thiết bị cụm đồng hồ (5, 5a, 5b, 5c) của phương tiện giao thông tương ứng (1, 1a, 1b, 1c). Nhóm thiết bị cầm tay (6, 6a, 6b, 6c) gồm có thiết bị chạy trước (6a) và ít nhất một thiết bị chạy sau (6b, 6c). Hệ thống bản đồ-và-thông tin (71) tính, cho thiết bị chạy sau (6b, 6c), tuyến đường định vị động từ thiết bị chạy sau (6b, 6c) đến thiết bị chạy trước (6a). Thiết bị cụm đồng hồ (5b, 5c) trên phương tiện giao thông (1 b, 1c) tương ứng với thiết bị chạy sau (6b, 6c) xuất ra ở dạng dễ nhận biết tuyến đường định vị động.



(11) **65519**

(21) 1-2019-00913

(51)⁸ **G06Q 20/00**

(22) 22.02.2019

(43) 25.09.2019

(30) 107107002

02.03.2018

TW

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 22.02.2019

(71) KWANG YANG MOTOR CO., LTD. (TW)

No. 35, Wan Hsing Street, Sanmin District, Kaohsiung, Taiwan

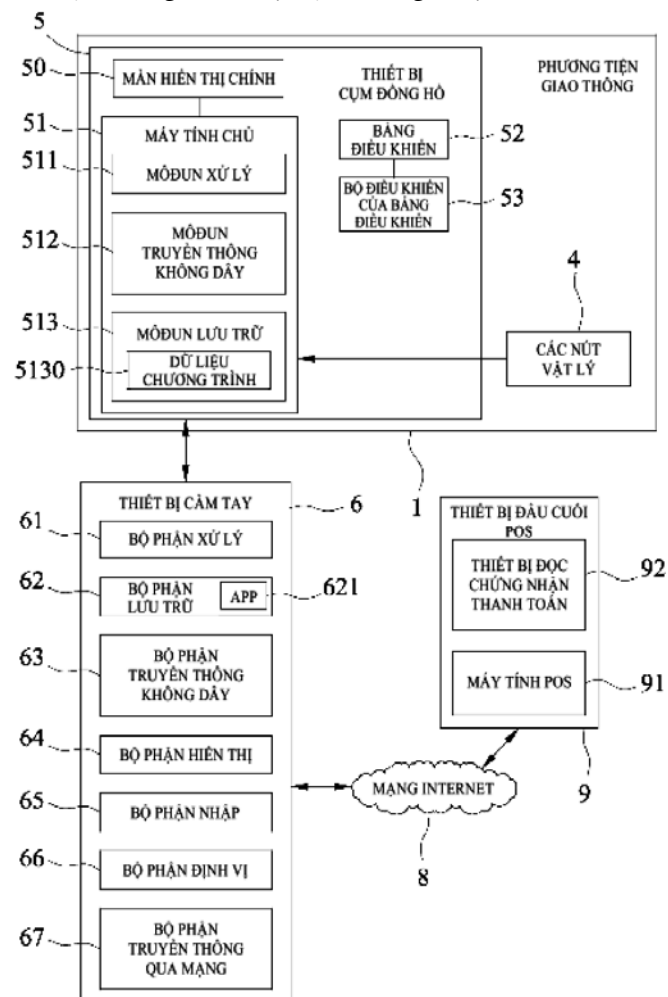
(72) Kuo-Chen WU (TW), Chen-Sheng LIN (TW), Yi-Yang TSAI (TW)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ HỆ THỐNG THANH TOÁN BẰNG CÁCH SỬ DỤNG THIẾT BỊ CỤM ĐỒNG HỒ TRÊN PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và hệ thống thanh toán bằng cách sử dụng thiết bị cụm đồng hồ trên phương tiện giao thông, trong đó phương pháp thanh toán để thực hiện giao dịch bao gồm các bước: đọc, bằng thiết bị đọc chứng nhận thanh toán trong

thiết bị đầu cuối điểm bán hàng (POS: Point of Sale) (9), chứng nhận thanh toán từ thiết bị cụm đồng hồ (5) trên phương tiện giao thông (1), và truyền chứng nhận thanh toán đến máy tính POS (91) trong thiết bị đầu cuối POS (9); cho phép, bằng máy tính POS (91) qua mạng internet (8), thiết bị cầm tay (6) truyền thông tin thanh toán đến thiết bị cụm đồng hồ (5); hiển thị, bằng thiết bị cụm đồng hồ (5), thông tin thanh toán; cho phép, bằng thiết bị cụm đồng hồ (5) sau khi giao dịch được xác nhận bằng thao tác của người dùng trên phương tiện giao thông (1), thiết bị cầm tay (6) tiến hành thanh toán; và truyền, bằng thiết bị cầm tay (6), thông báo xác nhận đến thiết bị cụm đồng hồ (5).



(11) **65520**

(21) 1-2019-00933

(51)⁷ **F24C 3/12**

(22) 25.02.2019

(43) 25.09.2019

(30) 10-2018-0023200 26.02.2018 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25.02.2019

(71) KOVEA CO., LTD. (KR)

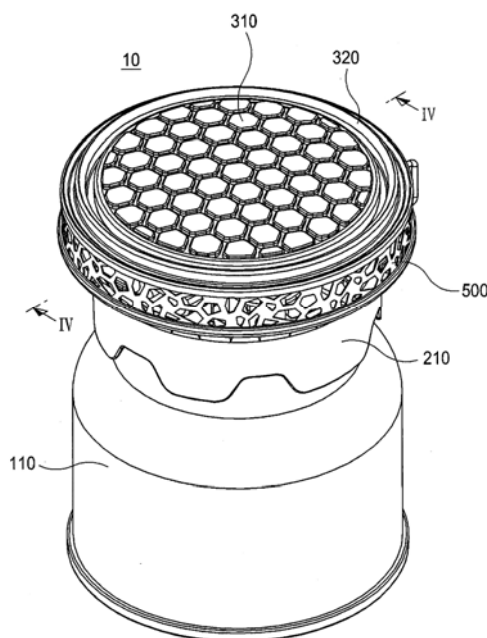
(Yakdae-dong, Bucheon Technopark) #202-401, 388, Songnae-daero, Wonmi-gu, Bucheon-si, Gyeonggi-do, 420-733, Republic of Korea

(72) KIM, Sang Hyun (KR)

(74) Công ty TNHH Quốc tế D & N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(54) **BẾP ĐỐT CHÁY BỀ MẶT CÓ KẾT CẤU NGĂN CHẶN HIỆN TƯỢNG CHÁY NGƯỢC**

(57) Sáng chế đề cập đến bếp đốt cháy bề mặt có kết cấu ngăn chặn hiện tượng cháy ngược, bếp đốt cháy bề mặt này bao gồm: phần thân bao gồm bộ phận cấp để cấp nhiên liệu và phần điều chỉnh được bố trí ở một bên của bộ phận cấp và được cấu tạo để điều chỉnh lượng nhiên liệu được cấp; bộ phận đỡ được bố trí trên phần thân và được cấu tạo để tạo thành đường cấp nhiên liệu; bộ phận đốt được bố trí trên bộ phận đỡ và được cấu tạo để chứa nhiên liệu và tạo ra sự đốt cháy bề mặt, trong đó bộ phận cấp bao gồm: đường cấp nối với bình nhiên liệu; đường trộn nối với đường cấp và được cấu tạo để cung cấp nhiên liệu cho buồng chứa; và bộ phận cấp không khí để cấp không khí cho đường trộn, và bao gồm thêm kết cấu ngăn chặn được đặt bên ngoài bộ phận cấp không khí và được cấu tạo để ngăn không cho lửa bắt vào buồng chứa. Bếp đốt cháy bề mặt ngăn chặn hiện tượng cháy ngược và do đó có độ an toàn và độ bền được cải thiện hơn.

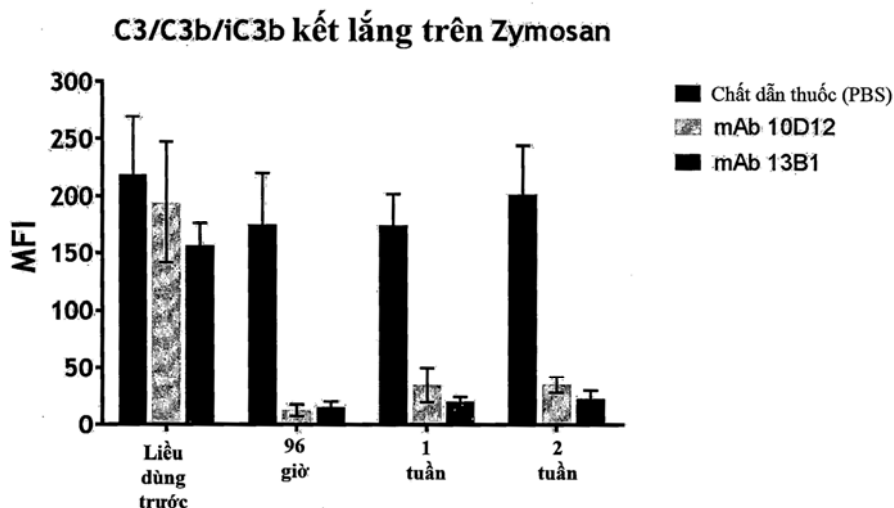


- (11) **65521**
 (21) 1-2019-00950 (51)⁷ **A61K 39/395**, 45/06, C07K 16/40
 (22) 31.07.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/US2017/044714 31.07.2017 (87) WO2018/026722 08.02.2018
 (30) 62/369,674 01.08.2016 US
 62/419,420 08.11.2016 US
 62/478,336 29.03.2017 US

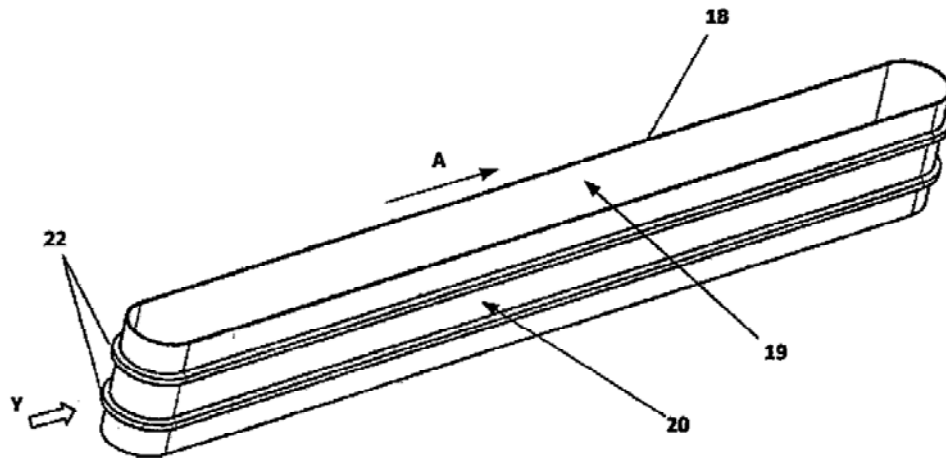
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 12.03.2019

- (71) 1. OMEROS CORPORATION (US)
 201 Elliott Avenue West, Seattle, WA 98119, United States of America
 2. UNIVERSITY OF LEICESTER (GB)
 University Road, Leicester, Leicestershire, LE1 7RH, United Kingdom
 (72) CUMMINGS, W., Jason (US), DEMOPULOS, Gregory, A. (US), DUDLER, Thomas (CH), SCHWAEBLE, Hans-Wilhelm (DE), TJOELKER, Larry, W. (US), WOOD, Christi, L. (US), YABUKI, Munehisa (JP)
 (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) KHÁNG THỂ ĐƠN DÒNG ĐÃ ĐƯỢC PHÂN LẬP HOẶC MẢNH GẮN KẾT KHÁNG NGUYÊN CỦA NÓ, QUY TRÌNH SẢN XUẤT KHÁNG THỂ HOẶC MẢNH GẮN KẾT KHÁNG NGUYÊN NÀY VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA CHÚNG ĐỂ ĐIỀU TRỊ CÁC BỆNH VÀ RỐI LOẠN KHÁC NHAU
 (57) Sáng chế đề cập đến kháng thể ức chế MASP-3 và dược phẩm chứa kháng thể này để ức chế các tác động gây hại do sự hoạt hóa bổ thể phụ thuộc vào MASP-3.

mAb MASP-3 ức chế APC *in vivo*



- (11) **65522**
- (21) 1-2019-00953 (51)⁷ **D01G 15/14**, 15/46, 15/58, 15/02
- (22) 26.02.2019 (43) 25.09.2019
- (30) 00372/18 21.03.2018 CH
- (71) MASCHINENFABRIK RIETER AG (CH)
Klosterstrasse 20, CH-8406 Winterthur, Switzerland
- (72) RAAIJMAKERS Tonny (NL)
- (74) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)
- (54) **BĂNG CHUYỀN NGANG DÙNG CHO BỘ PHẬN TẠO CÚI CỦA MÁY CHẢI, BỘ PHẬN TẠO CÚI CỦA MÁY CHẢI, VÀ MÁY CHẢI CÓ BỘ PHẬN TẠO CÚI**
- (57) Sáng chế đề cập đến băng chuyền ngang (18) dùng cho bộ phận tạo cú (16) của máy chải (1), trong đó băng chuyền ngang (18) được thiết kế là một băng chuyền liên tục có một chiều dài (A) và một chiều rộng (B) và có một bề mặt bên trong (19) để dẫn hướng trên các puli (21) và một bề mặt bên ngoài (20) để làm chặt tuyệt xơ. Ít nhất hai biên dạng tiếp giáp (22) được bố trí trên bề mặt bên ngoài (20) mà các biên dạng tiếp giáp này được bố trí đối xứng trên băng chuyền ngang (18) với một khoảng cách (C) nằm trong khoảng từ 30mm đến 50mm và kéo dài trên toàn bộ chiều dài (A) của băng chuyền ngang (18), trong đó băng chuyền ngang (18) có một chiều rộng (B) nằm trong khoảng từ 80mm đến 110mm.
Sáng chế cũng đề cập đến bộ phận tạo cú (16) dùng cho máy chải (1) và máy chải (1) có bộ phận tạo cú (16).



(11) **65523**

(21) 1-2019-00955

(51)⁷ **B62M 6/90**

(22) 26.02.2019

(43) 25.09.2019

(30) 107107000

02.03.2018 TW

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26.02.2019

(71) KWANG YANG MOTOR CO., LTD. (TW)

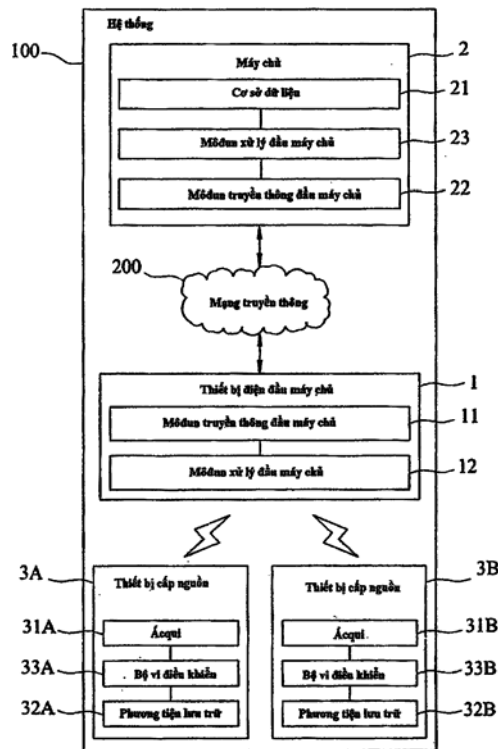
No. 35, Wan Hsing Street, Sanmin District, Kaohsiung, Taiwan

(72) Chen-Sheng LIN (TW), Hsin-Liang TENG (TW), Po-Yu CHUANG (TW), Jen-Chiun LIN (TW), Yuh-Rey CHEN (TW), Te-Chuan LIU (TW)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ ĐỂ QUẢN LÝ CÁC THIẾT BỊ CẤP NGUỒN

(57) Sáng chế đề cập tới phương pháp và thiết bị điện tử để quản lý các thiết bị cấp nguồn, trong đó, hệ thống (100) để quản lý các thiết bị cấp nguồn bao gồm thiết bị điện tử (1), máy chủ (2) và các thiết bị cấp nguồn bao gồm thiết bị cấp nguồn thứ nhất (3A) và thiết bị cấp nguồn thứ hai (3B). Thiết bị điện tử (1) được tạo kết cấu để cho phép thiết bị cấp nguồn thứ nhất (3A) xóa một phần dữ liệu khỏi bộ nhớ của nó, và cho phép thiết bị cấp nguồn thứ hai (3B) chứa trong đó một phần dữ liệu mà liên quan tới thiết bị cấp nguồn (3A). Ngoài ra, sáng chế còn đề cập tới phương pháp để quản lý các thiết bị cấp nguồn.



(11) 65524

(21) 1-2019-00956

(51)⁷ B62M 6/90

(22) 26.02.2019

(43) 25.09.2019

(30) 107106999

02.03.2018 TW

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26.02.2019

(71) KWANG YANG MOTOR CO., LTD. (TW)

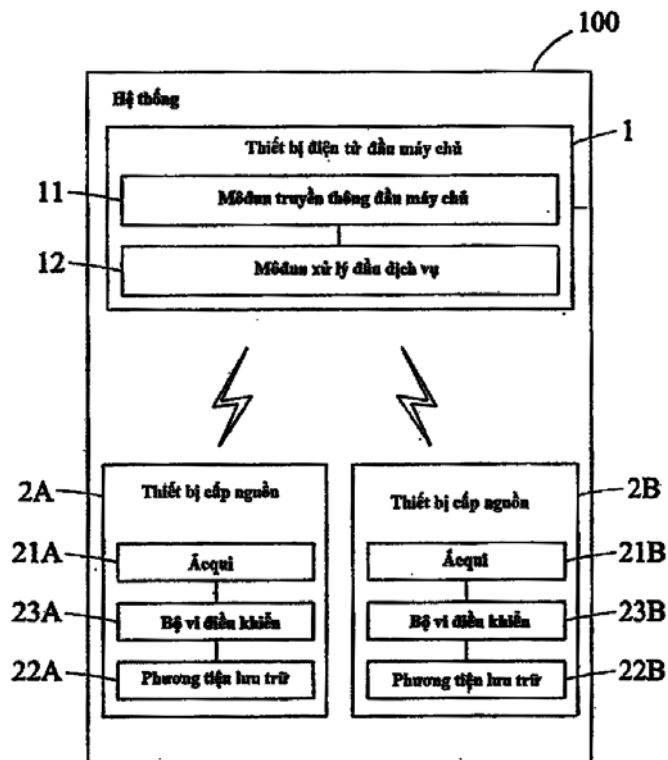
No. 35, Wan Hsing Street, Sanmin District, Kaohsiung, Taiwan

(72) Chen-Sheng LIN (TW), Sen-Hsien CHANG (TW), Po-Yu CHUANG (TW), Jen-Chiun LIN (TW), Yuh-Rey CHEN (TW), Te-Chuan LIU (TW)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ ĐỂ QUẢN LÝ CÁC THIẾT BỊ CẤP NGUỒN

(57) Sáng chế đề cập tới phương pháp và thiết bị điện tử để quản lý các thiết bị cấp nguồn, trong đó, hệ thống (100) để quản lý các thiết bị cấp nguồn bao gồm thiết bị điện tử (1) và các thiết bị cấp nguồn bao gồm thiết bị cấp nguồn thứ nhất (2A) và thiết bị cấp nguồn thứ hai (2B). Thiết bị điện tử (1) được tạo kết cấu để cho phép thiết bị cấp nguồn thứ nhất (2A) xóa phần thông tin ắc quy chứa trong đó, và cho phép thiết bị cấp nguồn thứ hai (3B) chứa trong đó phần thông tin ắc quy mà được chứa ngay từ đầu trong thiết bị cấp nguồn (2A). Ngoài ra, sáng chế còn đề cập tới phương pháp để quản lý các thiết bị cấp nguồn.



(11) 65525

(21) 1-2019-00957

(51)⁷ B60R 25/40

(22) 26.02.2019

(43) 25.09.2019

(30) 107108140

09.03.2018 TW

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26.02.2019

(71) KWANG YANG MOTOR CO., LTD. (TW)

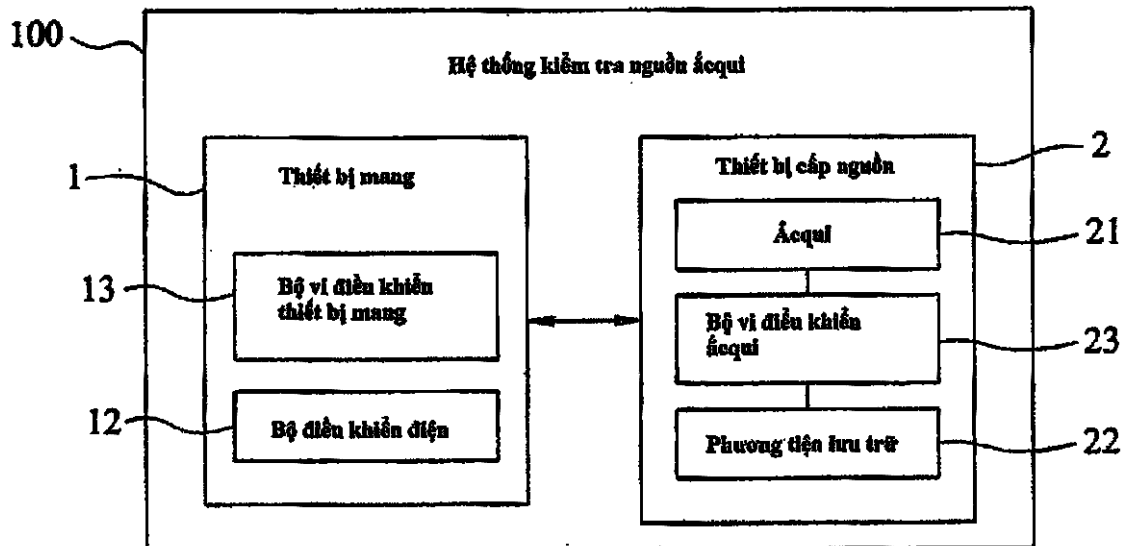
No. 35, Wan Hsing Street, Sanmin District, Kaohsiung, Taiwan

(72) Liang-Chi WANG (TW), Jen-Chieh CHENG (TW), Jen-Chiun LIN (TW), Po-Yu CHUANG (TW), Yuh-Rey CHEN (TW), Te-Chuan LIU (TW)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) PHƯƠNG PHÁP VÀ HỆ THỐNG KIỂM TRA NGUỒN ẮCQUI

(57) Sáng chế đề cập tới phương pháp kiểm tra nguồn ắc quy được thực hiện bởi thiết bị mang (1) tương ứng với ký hiệu nhận dạng thiết bị mang duy nhất và truyền thông được với thiết bị cấp nguồn (2) mà chứa ký hiệu nhận dạng thiết bị mang chuẩn tương ứng với thiết bị mang. Phương pháp kiểm tra này được đặc trưng bởi các bước: bằng bộ vi điều khiển thiết bị mang (13) của thiết bị mang (1), xác định xem việc kiểm tra thiết bị cấp nguồn (2) có thành công hay không dựa trên kết quả kiểm tra kết hợp với ký hiệu nhận dạng thiết bị mang duy nhất của thiết bị mang và ký hiệu nhận dạng thiết bị mang chuẩn chứa trong thiết bị cấp nguồn (2); và bằng bộ vi điều khiển thiết bị mang (13), điều khiển thiết bị mang (1) sử dụng năng lượng điện tạo ra bởi thiết bị cấp nguồn (2) để vận hành khi xác định được rằng việc kiểm tra thiết bị cấp nguồn (2) đã thành công.



(11) **65526**

(21) 1-2019-00958

(51)⁷ **F16H 57/02, 57/04**

(22) 26.02.2019

(43) 25.09.2019

(30) 2018-036371

01.03.2018

JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26.02.2019

(71) YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)

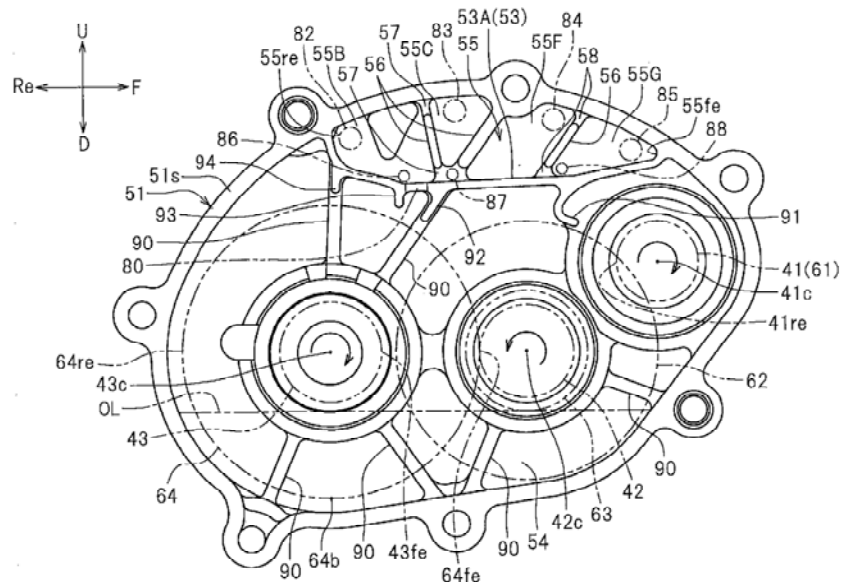
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

(72) Takashi DATE (JP)

(74) Công ty TNHH Tư vấn - Đầu tư N.T.K. (N.T.K. CO., LTD.)

(54) PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG KIỂU NGÔI CHÂN ĐỂ HAI BÊN

(57) Phương tiện giao thông kiểu ngôi chân để hai bên thực hiện được cả việc thể tích của khoang thông hơi lớn hơn so với thể tích của khoang thông hơi với các kỹ thuật có trong lĩnh vực này trước sáng chế và sự dễ dàng cho đầu quay trở vào trong khoang bánh răng từ khoang thông hơi. Đầu dưới (64b) của bánh răng thứ tư (64) được nằm phía dưới đầu dưới (62b) của bánh răng thứ hai (62). Đầu trước (55fe) của khoang thông hơi (55) được nằm ra phía trước của đầu sau (41re) của trục quay thứ nhất (41) và đầu sau (55re) của khoang thông hơi (55) được nằm về phía sau của đầu trước (43fe) của trục quay thứ ba (43). Lỗ (80) cho phép nối thông giữa khoang bánh răng (54) và khoang thông hơi (55) được tạo ra tại vị trí của vách ngăn (53) mà ở về phía sau của đầu trước (64fe) của bánh răng thứ tư (64) và ra phía trước của đầu sau (64re) của nó. Lỗ (80) được sắp xếp sang phải của đầu phải của bánh răng thứ tư (64) hoặc sang trái của đầu trái của bánh răng thứ tư (64). Lỗ (80) không gối chồng với bánh răng thứ tư (64) khi phương tiện được quan sát từ phía trên.



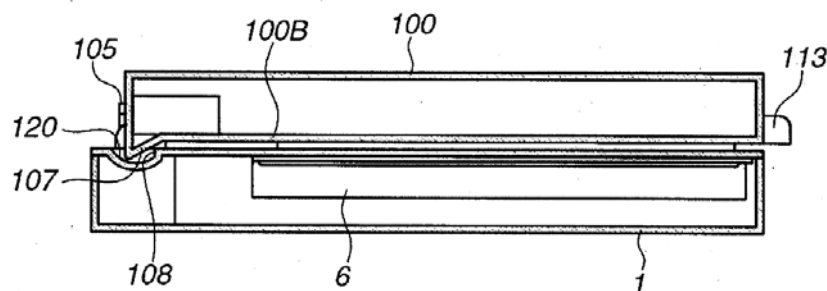
- (11) **65527**
(21) 1-2019-00989 (51)⁷ **B41J 2/01**, G03B 27/53, H04N 1/10, 1/387
(22) 27.02.2019 (43) 25.09.2019
(30) 2018-035517 28.02.2018 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27.02.2019

- (71) CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo, 146-8501, Japan
(72) Masahiro Kawanishi (JP), Kazuyuki Morinaga (JP)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) THIẾT BỊ ĐỌC ẢNH VÀ THIẾT BỊ GHI

- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị đọc ảnh bao gồm cụm đọc chính có tấm ép tài liệu có khả năng được chất tài liệu, nắp đậy tài liệu được tạo kết cấu để ép tài liệu tỳ vào tấm ép tài liệu, và cơ cấu bản lề được tạo kết cấu để di chuyển giữa vị trí thứ nhất và vị trí thứ hai so với cụm đọc chính, trong đó cụm đọc chính có phần tiếp giáp thứ nhất có khả năng tiếp giáp với nắp đậy tài liệu, và trong đó góc mở của nắp đậy tài liệu so với tấm ép tài liệu được điều chỉnh theo góc thứ nhất bằng cách tiếp giáp giữa nắp đậy tài liệu và phần tiếp giáp thứ nhất khi cơ cấu bản lề nằm ở vị trí thứ nhất, và góc mở được điều chỉnh theo góc thứ hai lớn hơn góc thứ nhất nhờ phân điều chỉnh tạo ra trong cơ cấu bản lề khi cơ cấu bản lề nằm ở vị trí thứ hai.



(11) **65528**

(21) 1-2019-00990

(51)⁷ **F01P 1/06**, 3/02, 3/04, F02B 61/02

(22) 27.02.2019

(43) 25.09.2019

(30) 2018-035143

28.02.2018

JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27.02.2019

(71) HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)

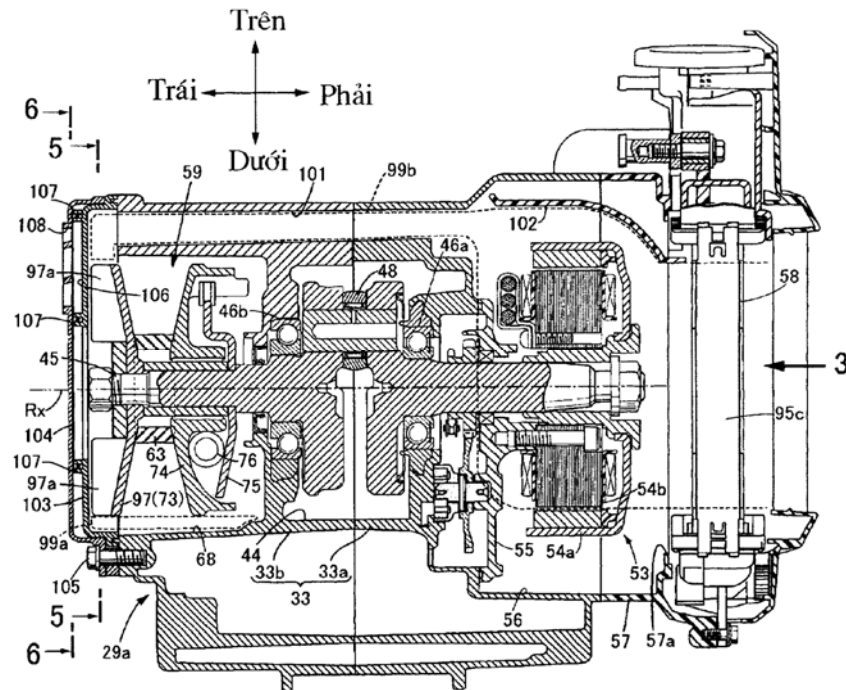
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 Japan

(72) Yusuke TOMIOKA (JP), Kenji NISHIDA (JP), Hiroyuki TANAKA (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) CỤM ĐỘNG LỰC

(57) Sáng chế đề cập đến cụm động lực có kích thước giảm theo hướng dọc trục của trục khuỷu. Cụm động lực này bao gồm bộ tản nhiệt (58) được bố trí ở vị trí quay về một đầu của trục khuỷu (45) nhô ra khỏi nửa hộp thứ nhất (33a), và nối với áo nước (52b) bởi ống, bộ truyền động biến thiên liên tục dạng đai có đai (63) được quấn trên puli chủ động (59), mà được gắn vào trục khuỷu (45) nhô ra khỏi nửa hộp thứ hai (33b), hộp truyền động được nối với hộp trục khuỷu (33) và tạo ra ngăn truyền động (68) chứa đai (63), quạt làm mát (97) được lắp cố định vào trục khuỷu (45) và tạo ra dòng không khí đáp ứng với chuyển động quay của trục khuỷu (45), đường dẫn thứ nhất (99a) dẫn dòng không khí của quạt làm mát (97) về phía đai (63) trong ngăn truyền động (68), và đường dẫn thứ hai (99b) dẫn dòng không khí của quạt làm mát (97) đi qua bộ tản nhiệt (58).



(11) **65529**

(21) 1-2019-01025

(51)⁷ **E05D 15/06**

(22) 28.02.2019

(43) 25.09.2019

(30) 2018-048431

15.03.2018

JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28.02.2019

(71) YKK AP Inc. (JP)

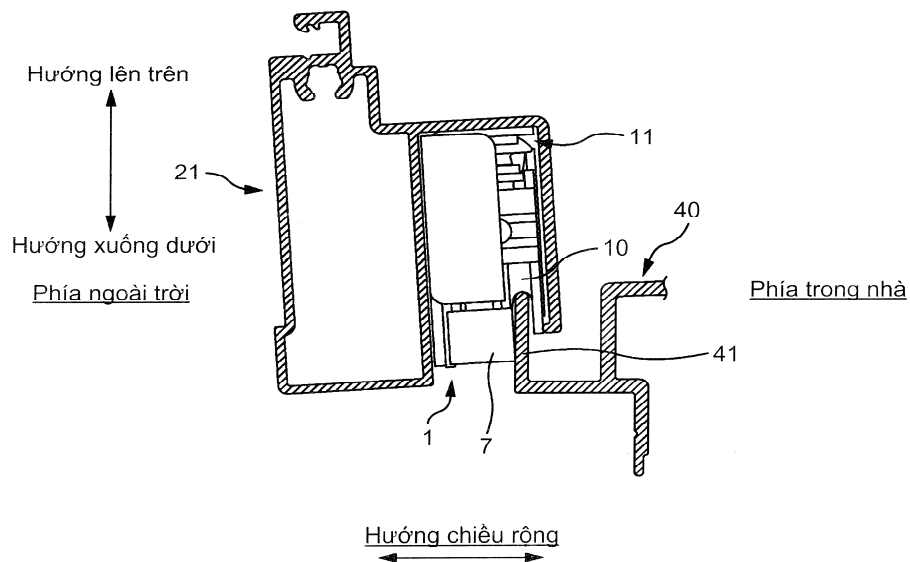
1, Kandaizumi-Cho, Chiyoda-Ku, Tokyo 101-0024 Japan

(72) Masashi KAWAI (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

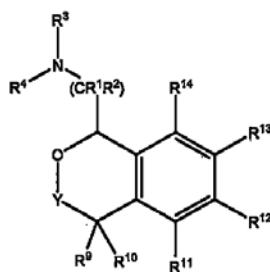
(54) CON LĂN CỬA, THÂN CỬA VÀ BỘ PHẬN LẮP

(57) Sáng chế đề cập đến con lăn cửa, thân cửa và bộ phận lắp. Con lăn cửa bao gồm bánh xe được tạo kết cấu để đỡ thân cửa di chuyển được dọc theo đường ray và lăn trên đường ray trong khi được dẫn hướng bởi đường ray; khung được tạo kết cấu để đỡ quay được bánh xe; và ít nhất một chi tiết tựa mà được bố trí trong khung và, khi thân cửa nghiêng về một phía theo hướng bên trong-bên ngoài phòng giao với hướng di chuyển của thân cửa, tựa vào đường ray từ một phía.



- (11) **65530**
- (21) 1-2019-01033 (51)⁷ **C08F 2/38**, 4/00, 118/02, 118/14, 110/02, 110/04, 110/06, 110/08, 110/14, 210/02
- (22) 30.08.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/US2017/049357 30.08.2017 (87) WO2018/045020 08.03.2018
- (30) 62/381,070 30.08.2016 US
- (71) W.R. GRACE & CO. - CONN. (US)
7500 Grace Drive, Columbia, MD 21044, United States of America
- (72) VAN EGMOND, Jan, Willem (US)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **CHẾ PHẨM CHẤT XÚC TÁC VÀ QUY TRÌNH TRÙNG HỢP OLEFIN**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm chất xúc tác để trùng hợp hỗn hợp chứa olefin bao gồm chất kiểm soát tính chọn lọc gồm ít nhất một hợp chất chứa silic chứa ít nhất một nhóm C1-C10 alkoxy liên kết với nguyên tử silic và lượng của một hoặc nhiều hợp chất. Hợp chất này gồm C2-C13 mono- hoặc polycarboxylic este của axit C2-C7 carboxylic béo và các dẫn xuất được thế trơ của chúng. Một hoặc nhiều chất xúc tác trùng hợp cũng có thể có mặt. Sáng chế còn đề cập đến quy trình trùng hợp hỗn hợp chứa olefin bao gồm bước cho olefin hoặc hỗn hợp của olefin và một hoặc nhiều comonome có khả năng đồng trùng hợp dưới điều kiện trùng hợp tiếp xúc với chế phẩm chất xúc tác.

- (11) **65531**
- (21) 1-2019-01035 (51)⁷ **C07D 491/056**
- (22) 28.07.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/US2017/044517 28.07.2017 (87) WO2018/023072 01.02.2018
- (30) 62/368,526 29.07.2016 US
- (71) SUNOVION PHARMACEUTICALS INC. (US)
84 Waterford Drive, Marlborough, MA 01752, United States of America
- (72) HANANIA, Taleen, G. (US), HEFFERNAN, Michele, L.R. (US), JONES, Philip, Glyn (US), XIE, Linghong (US)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) HỢP CHẤT 1-AMINOMETYLISOCROMAN VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY
- (57) Sáng chế đề xuất hợp chất có công thức (I):



I,

và dược phẩm chứa hợp chất này.

(11) **65532**

(21) 1-2019-01038

(51)⁷ **F02D 41/06**, 29/00, F02N 11/08

(22) 01.03.2019

(43) 25.09.2019

(30) 2018-037717

02.03.2018

JP

2018-037718

02.03.2018

JP

2018-042068

08.03.2018

JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 01.03.2019

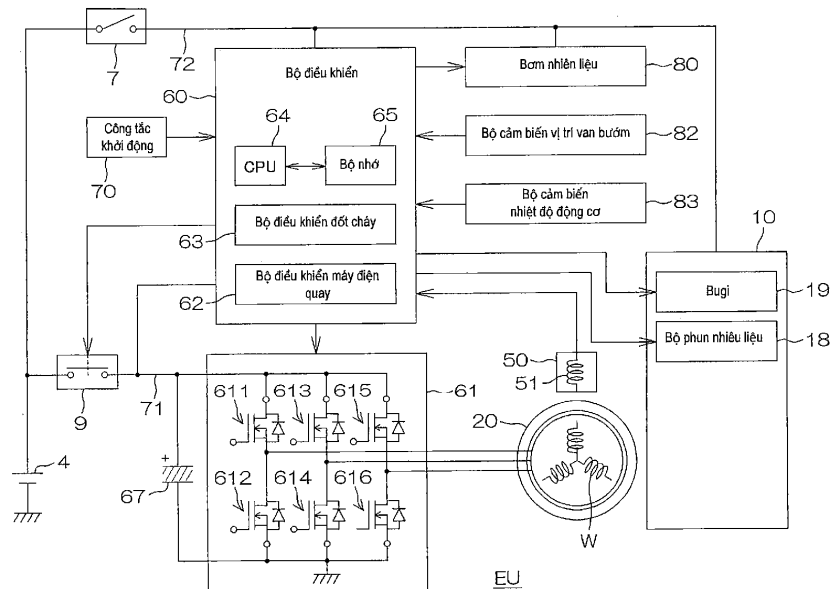
(71) YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

(72) Junya SEKIGUCHI (JP)

(74) Công ty TNHH Tư vấn - Đầu tư N.T.K. (N.T.K. CO., LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP ĐỂ ĐIỀU KHIỂN CỤM ĐỘNG CƠ CHO PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG KIỂU NGỒI CHÂN ĐỂ HAI BÊN, CỤM ĐỘNG CƠ VÀ PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG KIỂU NGỒI CHÂN ĐỂ HAI BÊN**

(57) Sáng chế đề xuất cụm động cơ để được lắp ở phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên. Cụm động cơ gồm động cơ bốn thì, máy điện quay được dùng chung làm động cơ khởi động và máy phát điện, bộ cảm biến điện từ tạo ra các tín hiệu phát hiện tương ứng với chuyển động quay của máy điện quay, và bộ điều khiển. Bộ điều khiển có bộ điều khiển đốt cháy để điều khiển hoạt động đốt cháy của động cơ và bộ điều khiển máy điện quay để điều khiển máy điện quay. Bộ điều khiển thực thi quá trình chỉ rõ vị trí gồm việc chỉ rõ vị trí của trục khuỷu, việc điều khiển dừng nghỉ, việc điều khiển khởi động lại và việc điều khiển xoay trở lại. Khi điều khiển khởi động lại, bộ điều khiển thực thi việc điều khiển phun không đồng bộ khởi động gồm việc làm cho bộ phun nhiên liệu thực hiện việc phun không đồng bộ sau khi bắt đầu dẫn động trục khuỷu theo hướng quay tới bởi máy điện quay.



(11) **65533**

(21) 1-2019-01039

(51)⁷ **F02D 41/06**, 29/00, F02N 11/08

(22) 01.03.2019

(43) 25.09.2019

(30) 2018-037718 02.03.2018 JP

2018-037717 02.03.2018 JP

2018-042068 08.03.2018 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 01.03.2019

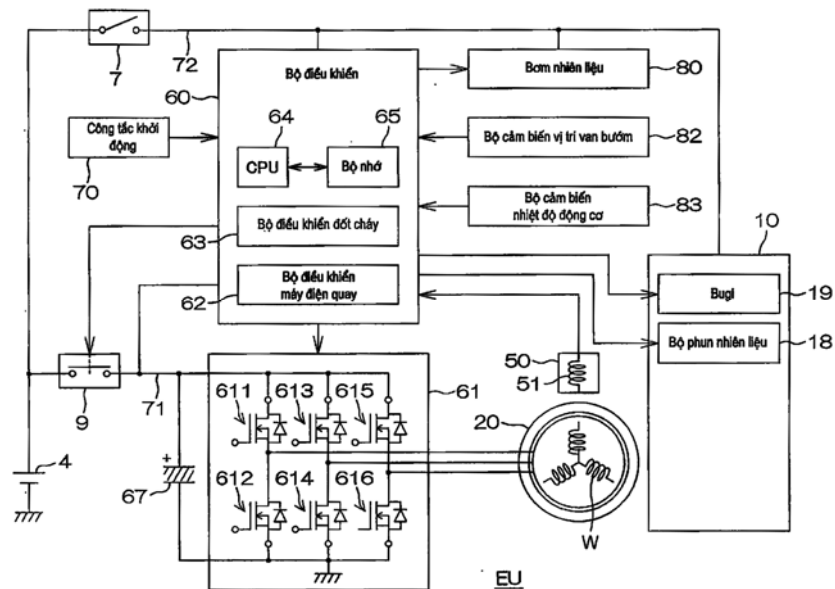
(71) YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

(72) Takahiro NISHIKAWA (JP), Keisuke IDE (JP)

(74) Công ty TNHH Tư vấn - Đầu tư N.T.K. (N.T.K. CO., LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP ĐỂ ĐIỀU KHIỂN CỤM ĐỘNG CƠ CHO PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG KIỂU NGỒI CHÂN ĐỂ HAI BÊN, CỤM ĐỘNG CƠ VÀ PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG KIỂU NGỒI CHÂN ĐỂ HAI BÊN**

(57) Cụm động cơ được lắp ở phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên được đề xuất. Cụm động cơ gồm thân chính động cơ một xi lanh, có xi lanh và trục khuỷu, máy điện quay được dùng chung làm động cơ khởi động và máy phát điện, và bộ điều khiển. Bộ điều khiển thực thi, đáp lại hoạt động kích hoạt khởi động của bộ phận thao tác khi thân chính động cơ nằm ở trạng thái ngừng, việc điều khiển quay khởi động gồm việc dẫn động trục khuỷu theo hướng quay tới, và thực thi, sau khi thân chính động cơ được ngừng và trước khi bắt đầu việc dẫn động trục khuỷu theo hướng quay -tới, việc điều khiển xoay trở lại gồm việc làm quay trục khuỷu theo chiều ngược lại. Khi điều khiển quay khởi động, bộ điều khiển tiếp tục việc cấp điện máy điện quay cho tới khi thời gian giới hạn quay khởi động, được xác định sao cho thân chính động cơ bắt đầu việc đốt cháy, trôi qua cho dù hoạt động kích hoạt khởi động được chấm dứt.



(11) **65534**

(21) 1-2019-01040

(51)⁷ **F02D 41/06**, 29/00, F02N 11/08

(22) 01.03.2019

(43) 25.09.2019

(30) 2018-037718 02.03.2018 JP

2018-037717 02.03.2018 JP

2018-042068 08.03.2018 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 01.03.2019

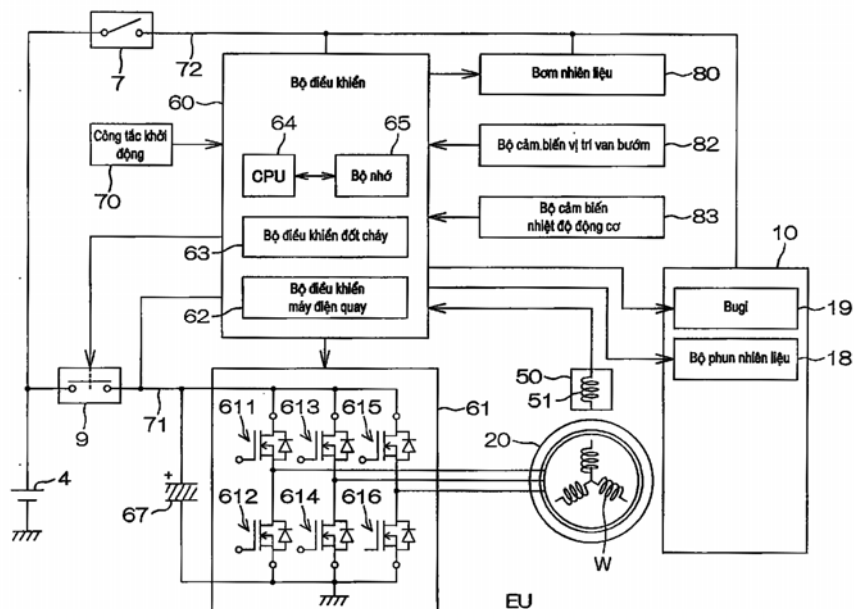
(71) YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

(72) Keisuke IDE (JP), Takahiro NISHIKAWA (JP)

(74) Công ty TNHH Tư vấn - Đầu tư N.T.K. (N.T.K. CO., LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP ĐỂ ĐIỀU KHIỂN CỤM ĐỘNG CƠ CHO PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG KIỂU NGỒI CHÂN ĐỂ HAI BÊN, CỤM ĐỘNG CƠ VÀ PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG KIỂU NGỒI CHÂN ĐỂ HAI BÊN**

(57) Cụm động cơ được lắp ở phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên được đề xuất. Cụm động cơ gồm động cơ có xi lanh, trục khuỷu, và bộ phận điện, máy điện quay được dùng chung làm động cơ khởi động và máy phát điện, đường dây cấp điện, bộ đổi điện gồm nhiều bộ phận chuyển mạch để điều khiển dòng chạy giữa đường dây cấp điện và máy điện quay, và bộ điều khiển. Bộ điều khiển thực thi việc điều khiển phát điện gồm việc điều khiển nhiều bộ phận chuyển mạch của bộ đổi điện để làm cho máy điện quay thực hiện việc phát điện. Bộ điều khiển thực thi khi trục khuỷu được làm quay bởi ngoại lực khác với lực quay của máy điện quay với thân chính động cơ ở trạng thái ngừng, việc điều khiển phát điện ở vùng phát điện khởi động có không lớn hơn so với tốc độ quay khởi động.



(11) **65535**

(21) 1-2019-01064

(51)⁷ **G01R 1/04**, 31/28

(22) 01.03.2019

(43) 25.09.2019

(30) 10-2018-0025416 02.03.2018 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 01.03.2019

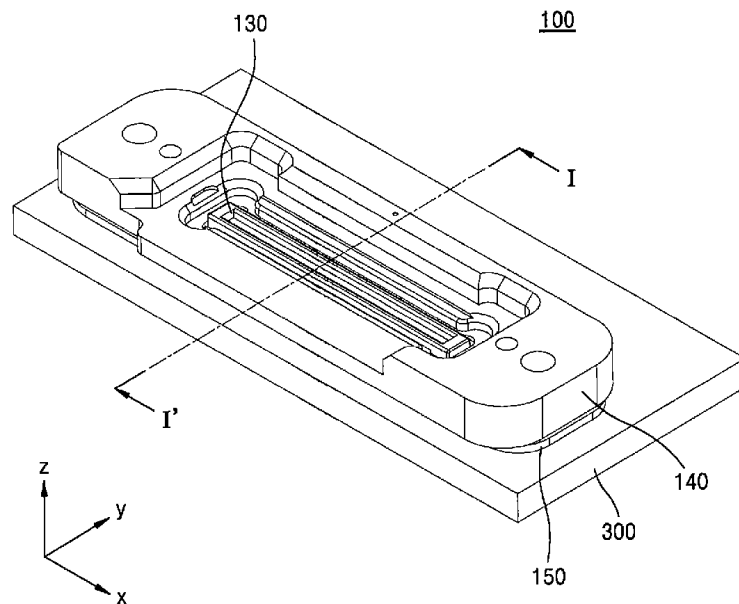
(75) LEE, SEONG RYONG (KR)

6, Daeseong-ro 99beon-gil, Hanam-si, Gyeonggi-do 13020 Republic of Korea

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **Ổ CẮM THỬ BAO GỒM PHẦN KẾT NỐI CHUYỂN DỊCH ĐƯỢC VÀ THIẾT BỊ THỬ BAO GỒM Ổ CẮM THỬ**

(57) Sáng chế đề cập đến ổ cắm thử để tiến hành ổn định việc thử bằng cách ghép cặp chính xác phần kết nối của ổ cắm thử vào phần kết nối của sản phẩm mà phần vi kết nối được gắn vào trên đó và được thử mà không làm hư hỏng các phần kết nối và thiết bị thử bao gồm ổ cắm thử. Ổ cắm thử bao gồm phần kết nối bằng cao su nằm ở trên bảng mạch in (PCB) và được kết nối điện với các đầu cuối của PCB; giao diện nằm ở trên phần kết nối bằng cao su để kết nối điện với phần kết nối bằng cao su, và bao gồm chốt nối được sắp đặt ở cả hai phía; cụm dẫn trên nằm ở trên giao diện và có lỗ thông thứ nhất được hình thành ở phần trung tâm của cụm dẫn trên; và phần vi kết nối thứ nhất nằm ở trên giao diện đến lỗ thông thứ nhất để kết nối điện với giao diện, và chuyển dịch được trên giao diện.



- (11) **65536**
- (21) 1-2019-01068 (51)⁷ **C12N 5/0784**, 5/0783, 5/0786
- (22) 31.08.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/JP2017/031419 31.08.2017 (87) WO2018/043660 08.03.2018
- (30) 2016-170996 01.09.2016 JP
- (71) RIKEN IMMUNE REGENERATIVE MEDICINE INC. (JP)
102 Ichibancho, Chiyoda-ku, Tokyo 1020082, Japan
- (72) NOGUCHI Katsuo (JP), TADAKI Toshio (JP)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẾ BÀO ĐUÔI GAI KÍCH THÍCH TẾ BÀO T DIỆT TỰ NHIÊN (NKT) VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHẾ PHẨM TẾ BÀO CHỨA TẾ BÀO ĐUÔI GAI NÀY VÀ TẾ BÀO NKT
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất tế bào đuôi gai kích thích tế bào NKT, phương pháp này bao gồm các bước: bước đặt tế bào đơn nhân trong bình nuôi cấy và để cho một số tế bào đơn nhân lắng trên bề mặt đáy của bình bằng cách giữ yên môi trường nuôi cấy; bước loại bỏ tế bào nổi khác với các tế bào đã lắng trên bề mặt đáy của bình nuôi cấy; bước làm cho bạch cầu đơn nhân to trong số các tế bào đã lắng trên bề mặt đáy biệt hóa thành tế bào đuôi gai chưa thành thực bằng cách bổ sung yếu tố đã được xác định trước vào bình nuôi cấy; và bước cảm ứng tế bào đuôi gai thành thực thành tế bào đuôi gai kích thích tế bào NKT bằng cách bổ sung α -galactosylxeromit vào bình nuôi cấy.

(11) **65537**

(21) 1-2019-01091

(51)⁷ **B60L 53/80**

(22) 04.03.2019

(43) 25.09.2019

(30) 107107383

06.03.2018 TW

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 04.03.2019

(71) KWANG YANG MOTOR CO., LTD. (TW)

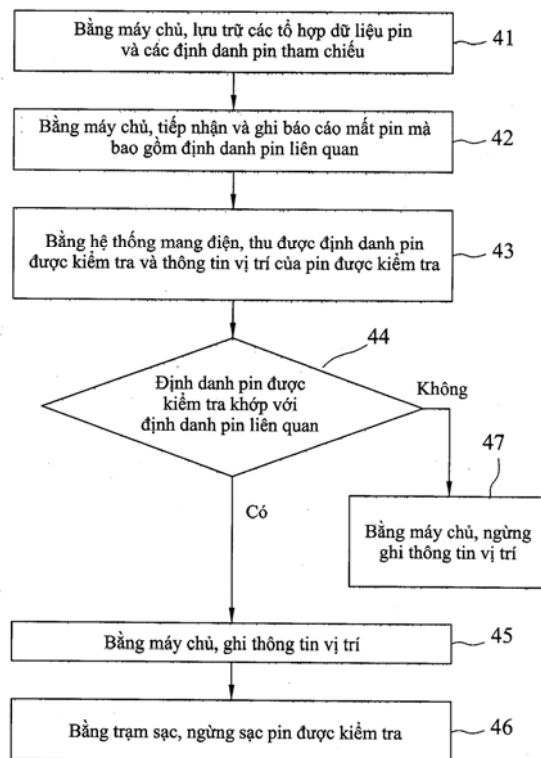
No. 35, Wan Hsing Street, Sanmin District, Kaohsiung, Taiwan

(72) Chen-Sheng LIN (TW), Yi-Lin LI (TW), Yuh-Rey CHEN (TW), Po-Yu CHUANG (TW), Jen-Chiun LIN (TW), Te-Chuan LIU (TW)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **HỆ THỐNG MANG ĐIỆN VÀ PHƯƠNG PHÁP THEO DÕI PIN BỊ MẤT**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp theo dõi pin bị mất được thi hành bằng hệ thống mang điện, và bao gồm các bước sau đây: ghi báo cáo mất pin mà bao gồm định danh pin liên quan mà tương ứng với pin liên quan; kiểm tra định danh pin được kiểm tra của pin được kiểm tra, và thu được thông tin vị trí mà liên quan đến nơi mà pin được kiểm tra được định vị; xác định là định danh pin được kiểm tra có khớp với định danh pin liên quan hay không; và báo cáo thông tin vị trí khi được xác định rằng định danh pin được kiểm tra khớp với định danh pin liên quan.



(11) 65538

(21) 1-2019-01092

(51)⁷ G07B 17/00

(22) 04.03.2019

(43) 25.09.2019

(30) 107107873

08.03.2018 TW

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 04.03.2019

(71) KWANG YANG MOTOR CO., LTD. (TW)

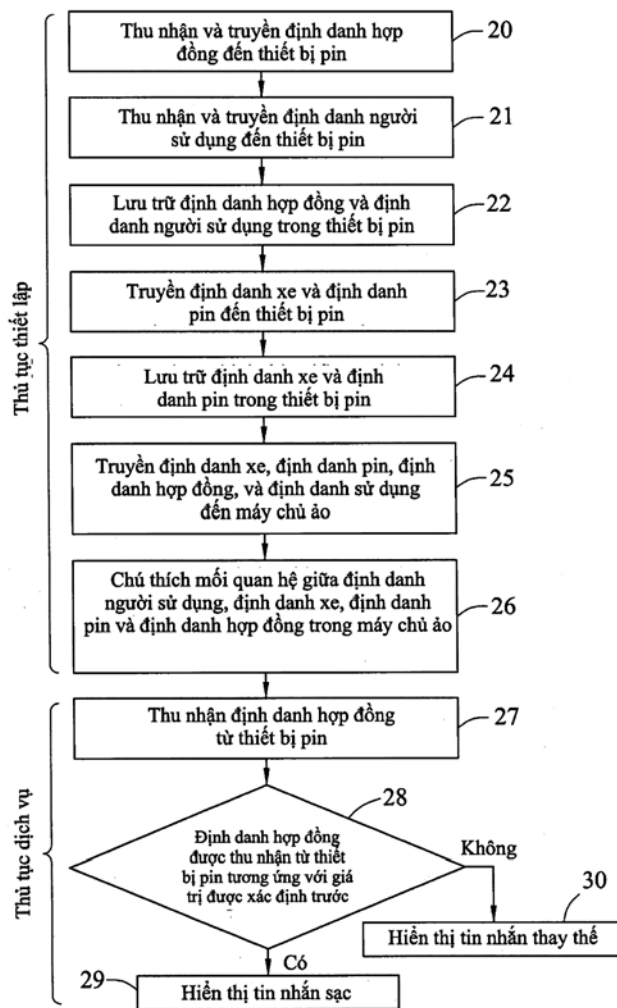
No. 35, Wan Hsing Street, Sanmin District, Kaohsiung, Taiwan

(72) Chen-Sheng LIN (TW), Sen-Hsien CHANG (TW), Po-Yu CHUANG (TW), Jen-Chiun LIN (TW), Yuh-Rey CHEN (TW), Te-Chuan LIU (TW)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) PHƯƠNG PHÁP VÀ HỆ THỐNG CHO THUÊ PIN

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp cho thuê pin được đề xuất để bao gồm các bước: thu nhận định danh hợp đồng mà chỉ định loại hợp đồng cho thuê đối với thiết bị pin (12) cần được sử dụng trong xe (15), và truyền định danh hợp đồng đến thiết bị pin (12) để lưu trữ trong đó; truyền định danh xe tương ứng với xe (15) đến thiết bị pin (12) để lưu trữ trong đó; và truyền định danh hợp đồng và định danh xe đến máy chủ ảo (13) để lưu trữ trong đó.



(11) **65539**

(21) 1-2019-01093

(51)⁷ **H04W 68/06**

(22) 04.03.2019

(43) 25.09.2019

(30) 107107874

08.03.2018

TW

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 04.03.2019

(71) KWANG YANG MOTOR CO., LTD. (TW)

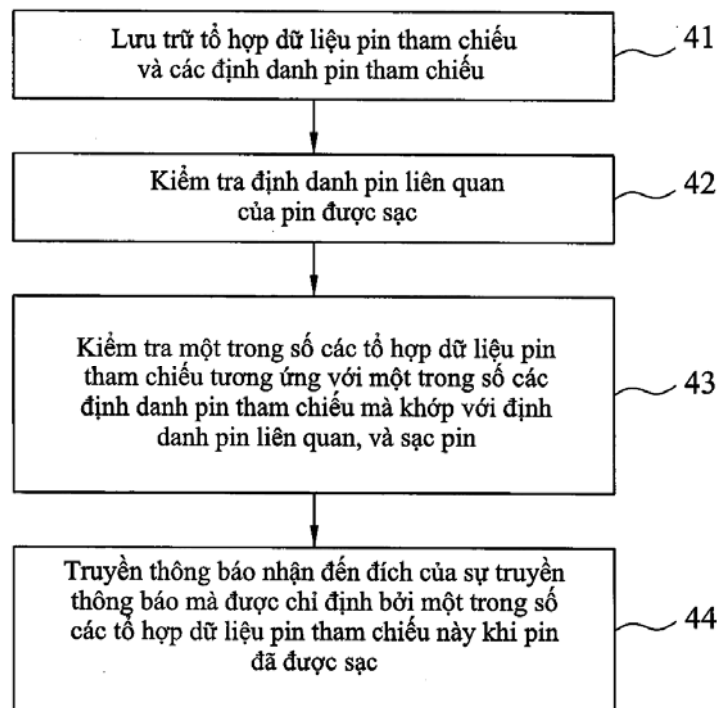
No. 35, Wan Hsing Street, Sanmin District, Kaohsiung, Taiwan

(72) Chen-Sheng LIN (TW), Hsin-Liang TENG (TW), Po-Yu CHUANG (TW), Jen-Chiun LIN (TW), Yuh-Rey CHEN (TW), Te-Chuan LIU (TW)

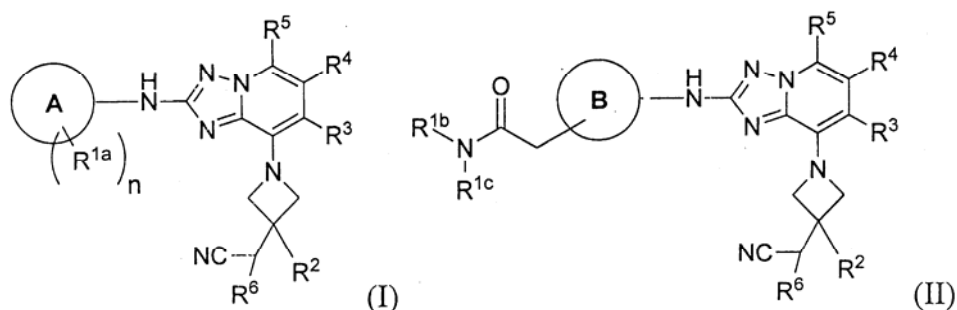
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) PHƯƠNG PHÁP VÀ HỆ THỐNG THÔNG BÁO ĐỂ NHẬN PIN

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp thông báo được thực thi bằng hệ thống thông báo để nhận pin, và bao gồm: A) kiểm tra định danh pin liên quan của pin (4) để được sạc; B) xác định một trong số các tổ hợp dữ liệu pin tham chiếu tương ứng với một trong số các định danh pin tham chiếu mà khớp với định danh pin liên quan, và sạc pin (4); và C) truyền, khi được xác định rằng pin (4) đã được sạc đầy, thông báo nhận đến đích của sự truyền thông báo mà được chỉ định bởi mã tiếp nhận đích đầu người sử dụng của một trong số các tổ hợp dữ liệu pin tham chiếu được xác định này trong bước B).



- (11) **65540**
 (21) 1-2019-01142 (51)⁷ **C07D 471/04**, A61K 31/437, A61P 29/00
 (22) 02.09.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/EP2017/072034 02.09.2017 (87) WO2018/046409 15.03.2018
 (30) PCT/CN2016/098215 06.09.2016 CN
 (71) F. HOFFMANN-LA ROCHE AG (CH)
 Grenzacherstrasse 124, 4070 Basel, Switzerland
 (72) GOODACRE, Simon Charles (GB), ZAK, Mark (US), ROMERO, F. Anthony (US),
 CHENG, Yun-Xing (CA), CHENG, Limin (CN), HUA, Rongbao (CN)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) HỢP CHẤT 8-(AZETIDIN-1-YL)-[1,2,4]TRIAZOLO[1,5-A]PYRIDINYL VÀ DƯỢC
 PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY
 (57) Sáng chế đề cập đến các hợp chất có công thức (I) và (II),



hoặc chất đồng phân lập thể, chất hỗn biến, solvat, tiền dược chất hoặc muối của nó, và dược phẩm chứa các hợp chất này.

(11) **65541**

(21) 1-2019-01154

(51)⁷ **G08B 9/04**

(22) 06.03.2019

(43) 25.09.2019

(30) 107108293

12.03.2018

TW

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 06.03.2019

(71) KWANG YANG MOTOR CO., LTD. (TW)

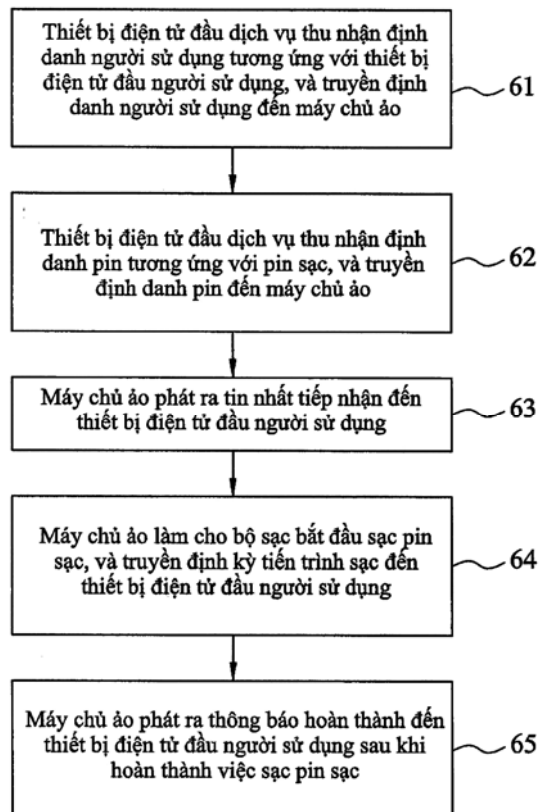
No. 35, Wan Hsing Street, Sanmin District, Kaohsiung, Taiwan

(72) Ping-Jui HSIEH (TW), Chung-Jui HUNG (TW), Yuh-Rey CHEN (TW), Po-Yu CHUANG (TW), Jen-Chiun LIN (TW), Te-Chuan LIU (TW)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) PHƯƠNG PHÁP VÀ HỆ THỐNG THÔNG BÁO CHO NGƯỜI SỬ DỤNG VỀ TIẾN TRÌNH SẠC LIÊN QUAN ĐẾN PIN SẠC MÀ TƯƠNG ỨNG VỚI NGƯỜI SỬ DỤNG VÀ ĐANG ĐƯỢC SẠC TẠI ĐẦU DỊCH VỤ

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp thông báo cho người sử dụng về tiến trình sạc liên quan đến pin sạc (1) mà tương ứng với người sử dụng và đang được sạc tại đầu dịch vụ được bố trí. Đầu dịch vụ truyền định danh người sử dụng tương ứng với người sử dụng và định danh pin tương ứng với pin sạc (1) đến máy chủ ảo (2). Đầu dịch vụ truyền định kỳ tiến trình sạc đến thiết bị điện tử của người sử dụng thông qua máy chủ ảo (2) khi pin sạc (1) đang được sạc bằng bộ sạc (5) của đầu dịch vụ.



(11) **65542**

(21) 1-2019-01160

(51)⁷ **B62K 19/00**

(22) 06.03.2019

(43) 25.09.2019

(30) 62/645,038

19.03.2018

US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 06.03.2019

(71) UWHK LIMITED (HK)

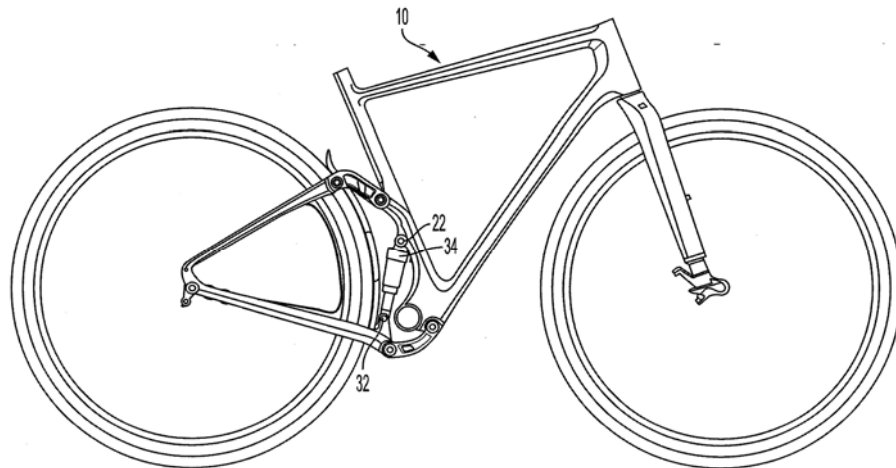
No. 7 Tin Wan Praya Road, Room 811, Hing Wai Centre, Hong Kong, Hong Kong

(72) George Parry (US)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) KHUNG XE ĐẠP

(57) Khung xe đạp bao gồm cơ cấu khung phía trước và cơ cấu khung phía sau được nối xoay với cơ cấu khung phía trước. Cơ cấu khung phía trước bao gồm vỏ trục giữa, ống yên kéo dài từ vỏ trục giữa về phía thanh đỡ yên, và điểm gắn tác động phía trước được định vị một cách cố định trên ống yên giữa vỏ trục giữa và thanh đỡ yên. Cơ cấu khung phía sau bao gồm càng cặp đũa dưới bao gồm gông cặp đũa dưới. Cặp đũa dưới kéo dài từ gông cặp đũa dưới đến mỏ kẹp bánh sau. Càng cặp đũa dưới bao gồm điểm gắn tác động phía sau được định vị một cách cố định trên gông cặp đũa dưới. Điểm gắn tác động phía trước và điểm gắn tác động phía sau kết hợp để định vị hệ thống tác động giảm xóc giữa cơ cấu khung phía trước và cơ cấu khung phía sau ở phía sau ống yên.



(11) **65543**

(21) 1-2019-01162

(51)⁷ **B62M 6/90**

(22) 07.03.2019

(43) 25.09.2019

(30) 107108023

09.03.2018

TW

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 07.03.2019

(71) KWANG YANG MOTOR CO., LTD. (TW)

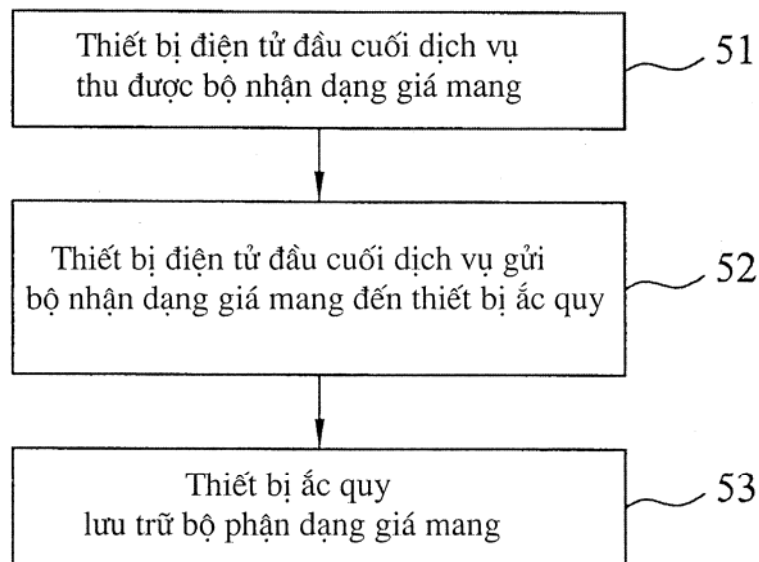
No. 35, Wan Hsing Street, Sanmin District, Kaohsiung, Taiwan

(72) Liang-Chi WANG (TW), Chung-Jui HUNG (TW), Yuh-Rey CHEN (TW), Po-Yu CHUANG (TW), Jen-Chiun LIN (TW), Te-Chuan LIU (TW)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) PHƯƠNG PHÁP VÀ HỆ THỐNG LIÊN KẾT ẮC QUY

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp liên kết ắc quy, mà được thực hiện bởi thiết bị điện tử đầu cuối dịch vụ bao gồm bước thu được bộ nhận dạng giá mang tương ứng với thiết bị mang. Phương pháp này còn có bước gửi bộ nhận dạng giá mang đến thiết bị ắc quy qua truyền thông trường gần nhằm lưu trữ trong thiết bị ắc quy.



(11) **65544**

(21) 1-2019-01163

(51)⁷ **B62M 6/90**

(22) 07.03.2019

(43) 25.09.2019

(30) 107108408

13.03.2018

TW

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 07.03.2019

(71) KWANG YANG MOTOR CO., LTD. (TW)

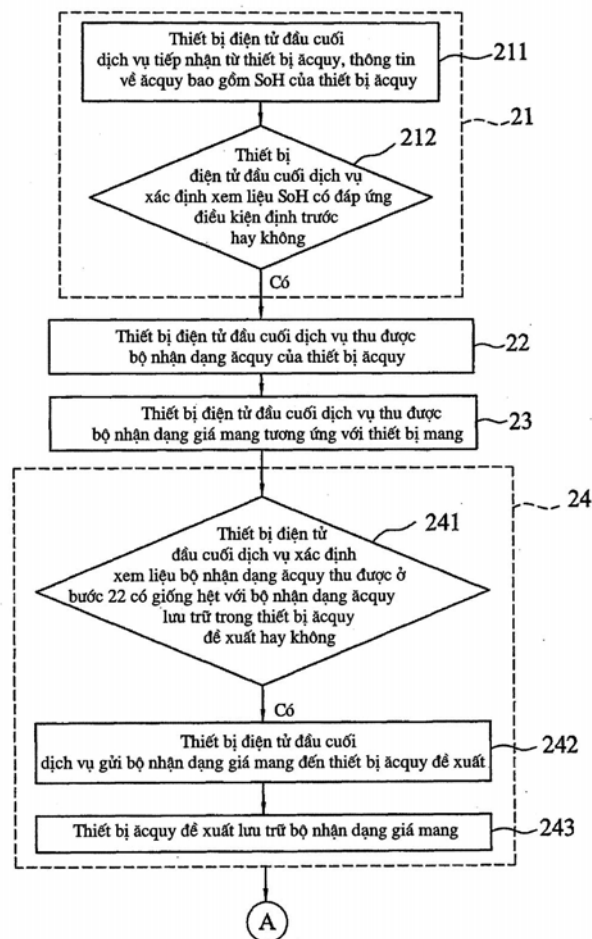
No. 35, Wan Hsing Street, Sanmin District, Kaohsiung, Taiwan

(72) Cheng-Sheng LIN (TW), Chung-Jui HUNG (TW), Yuh-Rey CHEN (TW), Po-Yu CHUANG (TW), Jen-Chiun LIN (TW), Te-Chuan LIU (TW)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) PHƯƠNG PHÁP VÀ HỆ THỐNG LIÊN KẾT ẮC QUY

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống (1) liên kết ắc quy bao gồm thiết bị điện tử đầu cuối dịch vụ (11), ít nhất một thiết bị ắc quy (12) và ít nhất một thiết bị mang (15). Thiết bị điện tử đầu cuối dịch vụ (11) được tạo cấu hình để gửi bộ nhận dạng giá mang tương ứng với thiết bị mang (15) đến thiết bị ắc quy (12) nhằm lưu trữ trong đó để liên kết thiết bị ắc quy (12) đến thiết bị mang (15). Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp liên kết ắc quy.



(11) 65545

(21) 1-2019-01165

(51)⁷ B62K 21/00, 21/12

(22) 07.03.2019

(43) 25.09.2019

(30) 2018-040627

07.03.2018

JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 07.03.2019

(71) YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)

2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

(72) Tsutomu KAWAGUCHI (JP)

(74) Công ty TNHH Tư vấn - Đầu tư N.T.K. (N.T.K. CO., LTD.)

(54) CỤM LẮP RÁP TAY LÁI CHO PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG KIỂU NGỒI CHÂN ĐỂ HAI BÊN VÀ PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG KIỂU NGỒI CHÂN ĐỂ HAI BÊN

(57) Cụm lắp ráp tay lái cho các phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên gồm trụ đỡ tay lái, ống tay lái và bộ phận tăng cứng được nối vào đó. Ống tay lái gồm phần giữa, phần duỗi phải trên và phần duỗi trái trên. Bộ phận tăng cứng được xếp chồng trên trụ đỡ tay lái và ống tay lái theo hướng trước-sau, ít nhất một phần của nó kéo dài dọc theo phương dọc theo chu vi của ống tay lái. Bộ phận tăng cứng gồm phần gối chồng ống phải, phần gối chồng ống trái, và phần gối chồng trụ đỡ gối chồng vùng từ phần giữa của ống tay lái tới trụ đỡ tay lái. Ít nhất một trong số phần gối chồng ống phải và phần gối chồng ống trái gồm phần lồi nhô lên, trên mặt cắt vuông góc với đường tâm ống, từ mặt biên ngoài của ống tay lái theo phương xuyên tâm. Phần lồi hoặc các phần lồi kéo dài theo hướng mà đường tâm ống kéo dài, và được nằm không tại mép của đầu phải của phần gối chồng ống phải và cũng không tại mép của đầu trái của phần gối chồng ống trái.

FIG.2A

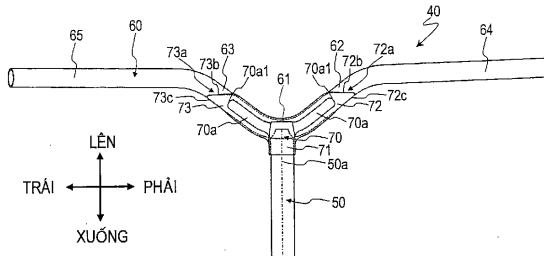
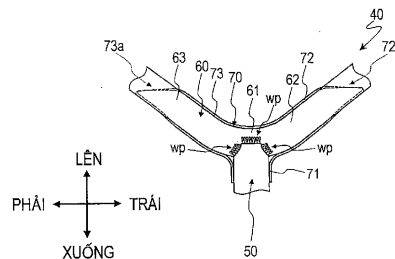


FIG.2B



- (11) **65546**
 (21) 1-2019-01166 (51)⁷ **B62J 99/00**
 (22) 07.03.2019 (43) 25.09.2019
 (30) 2018-040643 07.03.2018 JP
 2018-192758 11.10.2018 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 07.03.2019

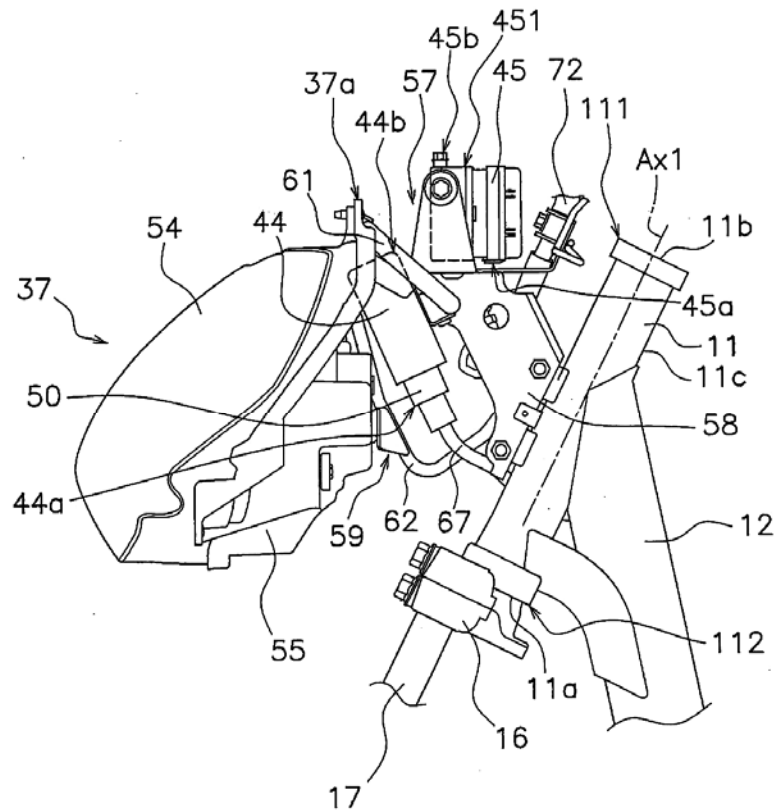
(71) YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
 2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

(72) Koji TAKARA (JP), Mitsuharu TSUKAMOTO (JP)

(74) Công ty TNHH Tư vấn - Đầu tư N.T.K. (N.T.K. CO., LTD.)

(54) PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG KIỂU NGỒI CHÂN ĐỂ HAI BÊN

(57) Sáng chế đề cập đến phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên, trong đó cụm điều khiển động cơ (44) gồm cụm dẫn hướng (46) để xuất ra tín hiệu hướng dẫn cho động cơ (26) và bộ điều chỉnh (47) được nối vào máy phát điện - bộ khởi động (41). Cụm điều khiển động cơ (44) được sắp xếp giữa ống cổ (11) và đèn trước (37) theo phương bề dọc của phương tiện. Cụm thủy lực (45) được bố trí giữa cụm điều khiển động cơ (44) và ống cổ (11) theo phương bề dọc của phương tiện.



(11) **65547**

(21) 1-2019-01167

(51)⁷ **B60T 8/26**

(22) 07.03.2019

(43) 25.09.2019

(30) 2018-044414

12.03.2018

JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 07.03.2019

(71) YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)

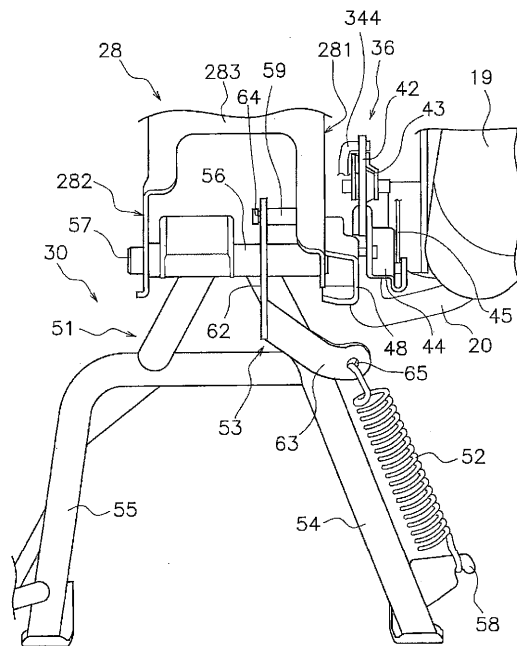
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

(72) Kyohei YAGI (JP)

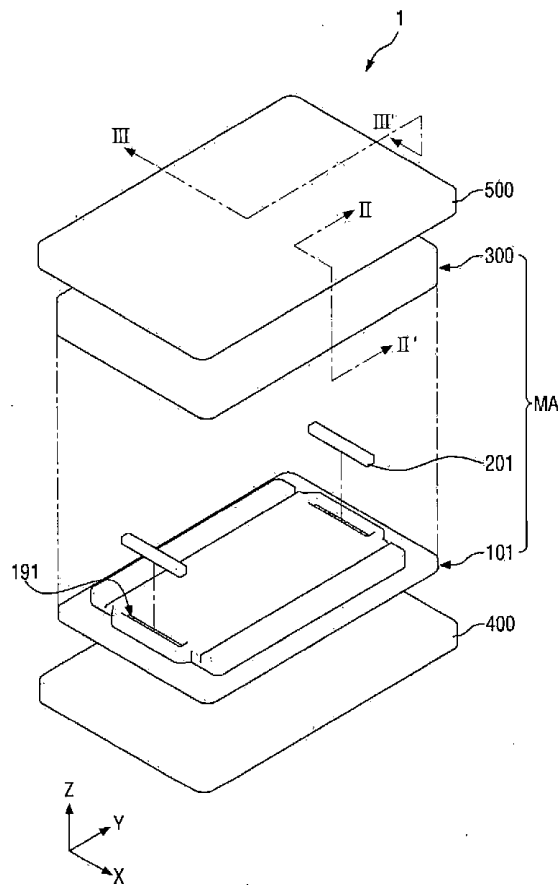
(74) Công ty TNHH Tư vấn - Đầu tư N.T.K. (N.T.K. CO., LTD.)

(54) PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG KIỂU NGỒI CHÂN ĐỂ HAI BÊN

(57) Sáng chế đề cập đến phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên, trong đó đòn cân bằng (42) được nằm ra phía ngoài hơn so với khung trụ xoay (28) theo phương bề rộng phương tiện. Ít nhất một phần của cơ cấu liên kết (53) gối chồng đòn cân bằng (42) khi được quan sát trên hình chiếu nhìn từ một bên của phương tiện. Vị trí đỡ của cơ cấu liên kết (53) bởi bộ phận đỡ (59) được nằm vào phía trong hơn so với khung trụ xoay (28) theo phương bề rộng phương tiện. Vị trí gắn của bộ phận đẩy (52) của cơ cấu liên kết (53) được nằm ra phía ngoài hơn so với phần chân thứ nhất (54) theo phương bề rộng phương tiện.



- (11) **65548**
- (21) 1-2019-01179 (51)⁷ **C03B 23/03**
- (22) 07.03.2019 (43) 25.09.2019
- (30) 10-2018-0027266 08.03.2018 KR
- (71) SAMSUNG DISPLAY CO., LTD. (KR)
1, Samsung-ro, Giheung-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea, Republic of Korea
- (72) Byoung Yul SHIM (KR)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **KHUÔN UỐN KÍNH, THIẾT BỊ UỐN KÍNH BAO GỒM KHUÔN UỐN KÍNH VÀ PHƯƠNG PHÁP UỐN KÍNH**
- (57) Sáng chế đề xuất khuôn uốn kính, thiết bị uốn kính và phương pháp uốn kính. Thiết bị uốn kính này được tạo kết cấu để uốn ít nhất một phần kính theo hướng thứ nhất bao gồm khuôn thứ nhất và các khối dẫn hướng. Khuôn thứ nhất này bao gồm các lỗ lõng khối dẫn hướng. Các khối dẫn hướng lần lượt được lắp vào các lỗ lõng khối dẫn hướng. Các khối dẫn hướng được đặt cách nhau theo hướng thứ hai giao cắt với hướng thứ nhất.



(11) **65549**

(21) 1-2019-01193

(51)⁸ **B60L 53/10**

(22) 08.03.2019

(43) 25.09.2019

(30) 107109342

19.03.2018

TW

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 08.03.2019

(71) KWANG YANG MOTOR CO., LTD. (TW)

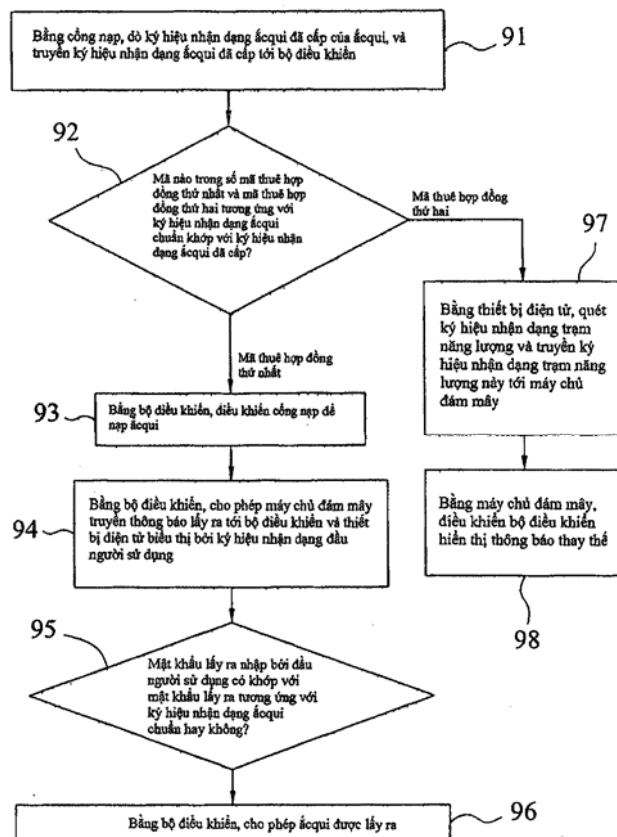
No. 35, Wan Hsing Street, Sanmin District, Kaohsiung, Taiwan

(72) Chia-Cheng TU (TW), Chi-Wei TIEN (TW), Chien-Hung CHEN (TW)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) PHƯƠNG PHÁP NẠP ẮCQUI VÀ TRẠM NĂNG LƯỢNG

(57) Phương pháp nạp ắc quy sẽ được thực hiện bởi trạm năng lượng truyền thông được với máy chủ đám mây (7) mà lưu trữ các ký hiệu nhận dạng ắc quy chuẩn. Phương pháp này bao gồm các bước: dò ký hiệu nhận dạng ắc quy đó cấp của ắc quy (2), và truyền ký hiệu nhận dạng ắc quy đó cấp tới máy chủ đám mây (7) để cho phép máy chủ đám mây (7) xác định một trong số các ký hiệu nhận dạng ắc quy chuẩn mà khớp với ký hiệu nhận dạng ắc quy đó cấp, và xác định một trong số các mã thuê hợp đồng thứ nhất và thứ hai mà một trong số các ký hiệu nhận dạng ắc quy chuẩn xác định nhờ đó tương ứng với nó; và được điều khiển để nạp ắc quy (2) khi xác định được rằng một trong số các ký hiệu nhận dạng ắc quy chuẩn xác định bởi máy chủ đám mây (7) tương ứng với mã thuê hợp đồng thứ nhất.



(11) **65550**

(21) 1-2019-01204

(51)⁷ **H01L 51/52**

(22) 08.03.2019

(43) 25.09.2019

(30) 10-2018-0027423 08.03.2018 KR

(71) SAMSUNG DISPLAY CO., LTD. (KR)

1, Samsung-ro, Giheung-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

(72) Myoung Ha JEON (KR), Hyeon Jeong OH (KR), Ki Chang LEE (KR)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **THIẾT BỊ HIỂN THỊ**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị hiển thị bao gồm mô đun hiển thị, bộ phận cảm ứng và nền kích thích thứ nhất. Mô đun hiển thị bao gồm bảng hiển thị. Bộ phận cảm ứng được bố trí trên mô đun hiển thị. Nền kích thích thứ nhất được gắn trên các phần gắn nền của bộ phận cảm ứng, các phần gắn nền được tạo ra gần với mép thứ nhất của bộ phận cảm ứng gần với cạnh thứ nhất của thiết bị hiển thị. Nền kích thích thứ nhất được uốn theo hướng xuống phía dưới so với mô đun hiển thị. Mô đun hiển thị bao gồm kết cấu đỡ uốn được bố trí trên mép thứ nhất của mô đun hiển thị gần với cạnh thứ nhất, kết cấu đỡ uốn nhô ra ngoài vượt quá các phần gắn nền của bộ phận cảm ứng.

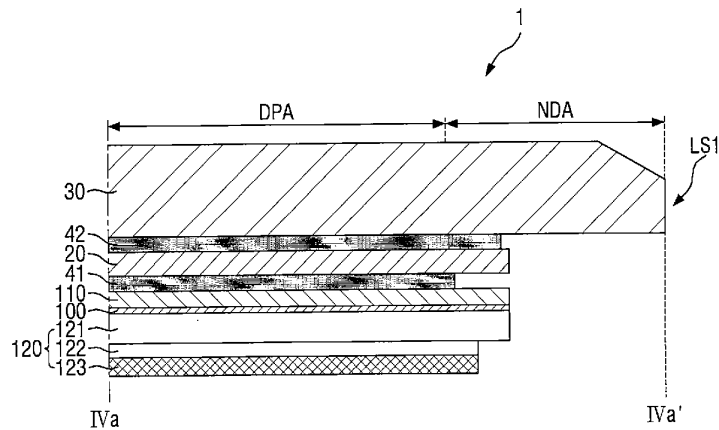


Fig. 4A

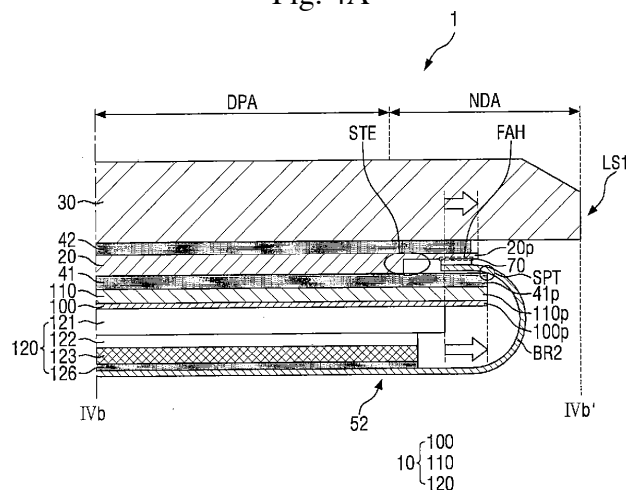


Fig. 4B

(11) **65551**

(21) 1-2019-01208

(51)⁷ **H02J 3/46**

(22) 08.03.2019

(43) 25.09.2019

(30) 2018-045866

13.03.2018

JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 08.03.2019

(71) HITACHI POWER SOLUTIONS CO., LTD. (JP)

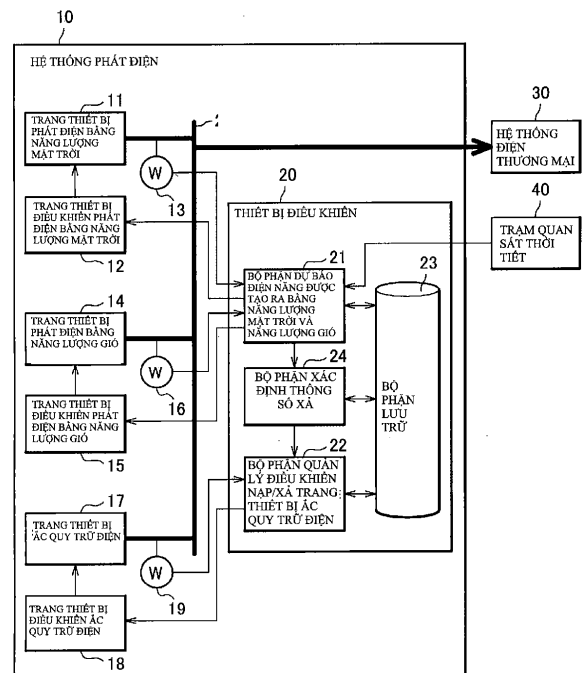
2-2, Saiwai-cho 3-chome, Hitachi-shi, Ibaraki 317-0073, Japan

(72) Yasuya IWANAGA (JP), Kazuhide TANAKA (JP), Yuugo HOSHIHARA (JP), Masaya TAKAHASHI (JP)

(74) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)

(54) **HỆ THỐNG PHÁT ĐIỆN, THIẾT BỊ ĐIỀU KHIỂN VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN HỆ THỐNG PHÁT ĐIỆN**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống phát điện, thiết bị điều khiển và phương pháp điều khiển hệ thống phát điện. Hệ thống phát điện được cung cấp có khả năng thực hiện kết nối hệ thống mà không có điện năng được tạo ra vượt quá công suất liên kết đối với hệ thống điện thương mại. Hệ thống phát điện 10 gồm có: trang thiết bị phát điện bằng năng lượng mặt trời 11, trang thiết bị phát điện bằng năng lượng gió 14, trang thiết bị ắc quy trữ điện 17 được tạo kết cấu để tích trữ điện năng, và thiết bị điều khiển 20 được tạo kết cấu để truyền lệnh để điều khiển các thiết bị mà điều khiển thiết bị phát điện bằng năng lượng mặt trời 11, thiết bị phát điện bằng năng lượng gió 14 và trang thiết bị ắc quy trữ điện 17. Khi tổng giá trị điện năng được tạo ra được dự báo được dự báo vượt quá công suất liên kết cho hệ thống điện thương mại, dựa trên tổng giá trị năng lượng được tạo ra được dự báo của trang thiết bị phát điện bằng năng lượng mặt trời và trang thiết bị phát điện bằng năng lượng gió mà thu được bằng việc dự báo điện năng được tạo ra của trang thiết bị phát điện bằng năng lượng mặt trời 11 và điện năng được tạo ra của trang thiết bị phát điện bằng năng lượng gió 14, và giá trị điện năng có thể nạp được dựa trên công suất ắc quy của trang thiết bị ắc quy trữ điện 17 tại thời điểm hiện thời, thiết bị điều khiển 20 thay đổi ít nhất một trong số thời gian xả và tốc độ xả của trang thiết bị ắc quy trữ điện 17 để thực hiện điều khiển xả không vượt quá công suất liên kết, để điện năng được tạo ra vượt quá công suất liên kết được hấp thụ tại thời điểm khi công suất liên kết được dự báo là vượt quá.



(11) **65552**

(21) 1-2019-01209

(51)⁷ **C10M 173/02**

(22) 27.09.2017

(43) 25.09.2019

(86) PCT/JP2017/035050 27.09.2017

(87) WO2018/062317 05.04.2018

(30) JP2016-188928

27.09.2016

JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26.08.2019

(71) YAMAMOTO METAL TECHNOS CO., LTD. (JP)

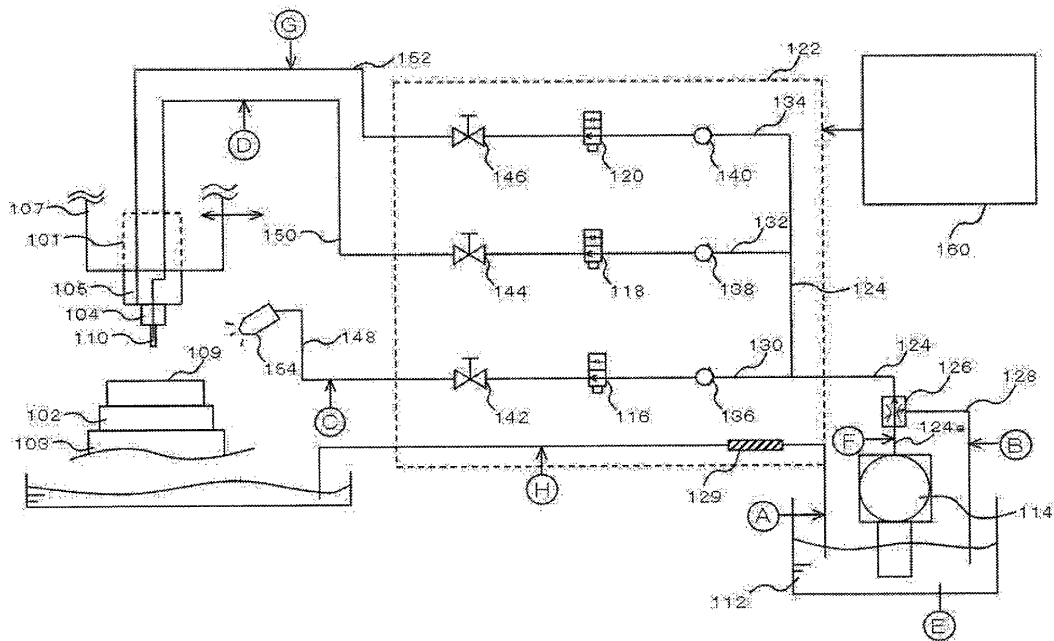
4-7, Setoguchi 2-chome, Hirano-ku, Osaka-shi, Osaka 547-0034, Japan

(72) Kengo YAMAMOTO (JP), Taizoh YAMAMOTO (JP), Takayuki YAMANOUCI (JP), Atsushi SAKAE (JP)

(74) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)

(54) **HỆ THỐNG PHÁT HIỆN CHẤT LƯỢNG CHẤT TẢI LẠNH VÀ HỆ THỐNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG CHẤT TẢI LẠNH**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống phát hiện chất lượng chất tải lạnh và hệ thống quản lý chất lượng chất tải lạnh. Hệ thống phát hiện chất lượng chất tải lạnh để đo nhiệt độ của đường dòng chảy để cung cấp chất tải lạnh của công cụ gia công trong thiết bị gia công kim loại, nông độ, lượng tạp chất, và tương tự và việc truyền tải theo kiểu không dây chúng ra bên ngoài. Hệ thống phát hiện chất lượng chất tải lạnh bao gồm phương tiện đo nhiệt độ có thể đo nhiệt độ ít nhất mỗi thời gian định trước trong đường dòng chảy cấp của chất tải lạnh để làm mát công cụ gia công trong suốt quá trình vận hành của thiết bị gia công kim loại và phát hiện sự thay đổi nhiệt độ, hệ thống phát hiện chất lượng chất tải lạnh theo dõi và đánh giá những thay đổi thông tin đo chất tải lạnh bao gồm ít nhất thông tin nhiệt độ được đo từ phương tiện đo nhiệt độ.



(11) **65553**

(21) 1-2019-01251

(51)⁸ **B62K 11/10**, B62J 35/00

(22) 12.03.2019

(43) 25.09.2019

(30) 2018-056727

23.03.2018

JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 12.03.2019

(71) HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)

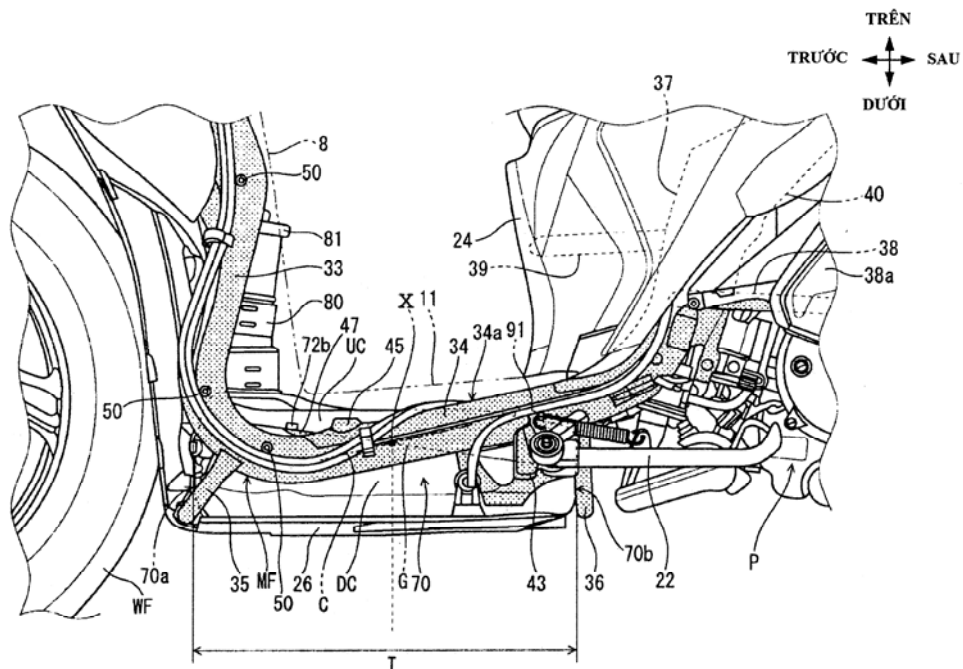
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-8556 Japan

(72) Takumi HOSOYA (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) XE KIỂU NGỒI ĐỂ CHÂN HAI BÊN

(57) Sáng chế đề xuất xe máy có khả năng hạ thấp sàn để chân trong khi đặt thùng chứa nhiên liệu bên dưới sàn để chân này. Xe máy bao gồm: sàn để chân (11) giữa tay lái (5) và yên xe (13); và thùng chứa nhiên liệu (70) nằm bên dưới sàn để chân (11) và giữa cặp chi tiết khung (34) kéo dài theo hướng trước sau của thân xe. Thùng chứa nhiên liệu (70) có miệng (74) ở phần trên để lắp thân (92) của bơm nhiên liệu (90). Đầu trên (91) của bơm nhiên liệu (90) được cố định với phần chu vi (75) của miệng (74). Đầu trên (91) của bơm nhiên liệu (90) nằm bên dưới các bề mặt trên (34a) của các chi tiết khung (34) trên hình chiếu cạnh của thân xe. Thùng chứa nhiên liệu (70) bao gồm nửa thân trên (UC) và nửa thân dưới (DC) mà được gắn chặt ở mặt vành (G). Mặt vành (G) giao với đường trục (C) của các chi tiết khung (34) trên hình chiếu cạnh của thân xe.



(11) **65554**

(21) 1-2019-01257

(51)⁸ **F26B 21/00**, C02F 11/12

(22) 12.03.2019

(43) 25.09.2019

(30) 2018-045799

13.03.2018

JP

2019-004763

15.01.2019

JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 12.03.2019

(71) DAIDO STEEL CO., LTD. (JP)

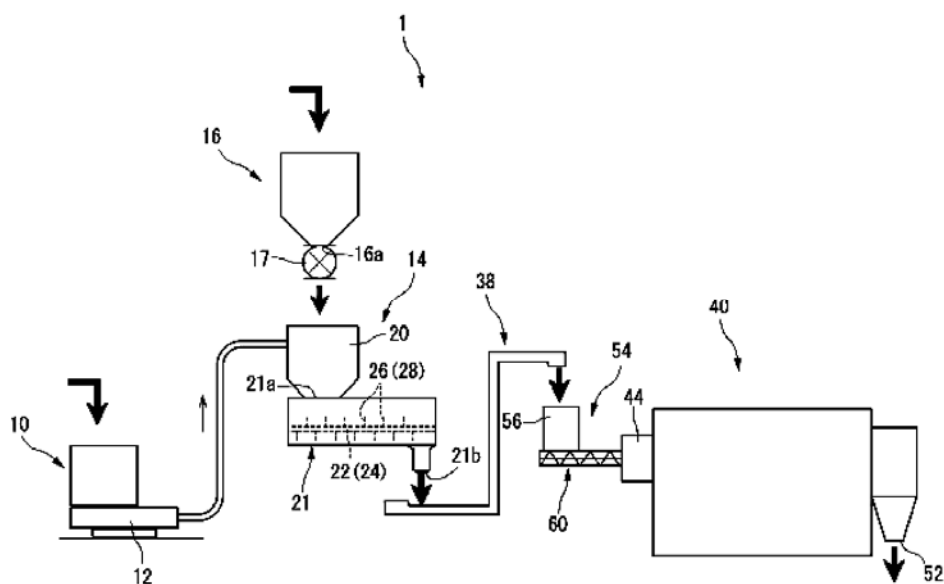
1-10, Higashisakura 1-chome, Higashi-ku, Nagoya-shi, Aichi 461-8581 Japan

(72) Makoto KITABAYASHI (JP), Masashi KATO (JP), Masakazu ARAKANE (JP)

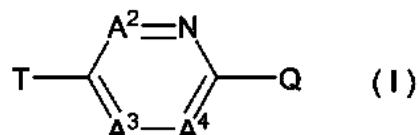
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ XỬ LÝ cacbon hoá

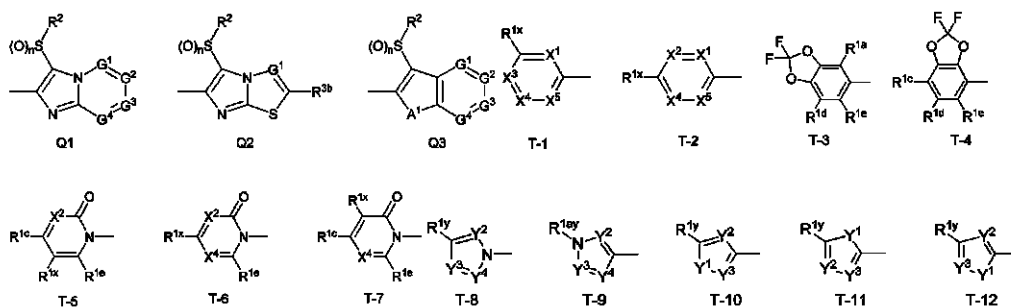
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp xử lý cacbon hoá, bao gồm các bước: trộn sinh khối và bùn đỏ khử nước để thu được hỗn hợp có hàm lượng nước biểu kiến từ 30% đến 70% và đưa hỗn hợp vào xử lý chưng cất khô ở nhiệt độ từ 700°C đến 900°C trong điều kiện không có hoặc có ít oxy để thu được vật liệu được cacbon hóa.



- (11) **6555**
 (21) 1-2019-01262 (51)⁸ **C07D 409/04**, A01N 43/40, 43/90, A01P 7/04, C07D 471/04, 487/04
 (22) 15.09.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/JP2017/033478 15.09.2017 (87) WO2018/052119 A1 22.03.2018
 (30) 2016-182085 16.09.2016 JP
 2017-011705 25.01.2017 JP
 (71) SUMITOMO CHEMICAL COMPANY, LIMITED (JP)
 27-1, Shinkawa 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8260 Japan
 (72) ORIMOTO Kohei (JP), SHIMOMURA Masaru (JP)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) HỢP CHẤT DỊ VÒNG VÀ CHẾ PHẨM KIỂM SOÁT LOÀI CHÂN ĐỐT GÂY HẠI CHỨA HỢP CHẤT NÀY
 (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất có công thức (I):

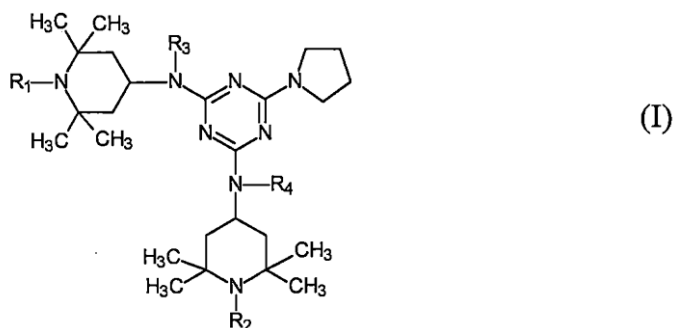


trong công thức này, Q là nhóm có công thức Q1, Q2, hoặc Q3, và T là hydrocarbon mạch thẳng, nhóm alkoxyalkyl, nhóm alkylsulfanylalkyl, nhóm alkylsulfanylalkyl, hoặc nhóm alkylsulfanylalkyl mà có nguyên tử halogen; nhóm xycloalkylalkyl hoặc nhóm xycloalkyl, mà có phần tử thế; OR^1 , $S(O)_mR^1$, $OS(O)_2R^1$, CH_2OR^1 , NR^1R^{29} , $C(O)R^1$, $C(O)NR^1R^{29}$, $NR^{29}C(O)R^1$, $N=CR^1R^{30}$, hoặc nhóm có công thức bất kỳ trong số các công thức từ T-1 đến T-12,



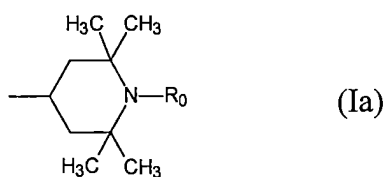
Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến chế phẩm và phương pháp kiểm soát loài chân đốt gây hại.

- (11) **65556**
 (21) 1-2019-01265 (51)⁷ **C08K 5/3492**
 (22) 23.08.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/EP2017/071234 23.08.2017 (87) WO2018/046301 15.03.2018
 (30) 16188393.9 12.09.2016 EP
 (71) BASF SE (DE)
 Carl-Bosch-Strasse 38, 67056 Ludwigshafen am Rhein, Germany
 (72) HUBER, Gregor (CH), HERBST, Heinz (DE)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) HỖN HỢP CHẤT PHỤ GIA ĐỂ LÀM ỔN ĐỊNH VẬT LIỆU HỮU CƠ ĐỀ PHÒNG
 ÁNH SÁNG, NHIỆT HOẶC QUÁ TRÌNH OXY HÓA
 (57) Sáng chế đề cập đến hỗn hợp chất phụ gia để làm ổn định vật liệu hữu cơ đề phòng ánh
 sáng, nhiệt hoặc quá trình oxy hóa, hỗn hợp này bao gồm:
 (A) ít nhất một hợp chất có công thức (I)



trong đó

R_1 và R_2 độc lập với nhau là hydro, C_1 - C_{22} alkyl, -O-, -OH, - CH_2CN , C_1 - C_{18} alkoxy, C_2 - C_{18} alkoxy được thế bằng -OH; C_5 - C_{12} xycloalkoxy, C_3 - C_6 alkenyl, C_3 - C_6 alkenyloxy, C_7 - C_9 phenylalkyl không được thế hoặc được thế trên phenyl bằng 1,2 hoặc 3 C_1 - C_4 alkyl; hoặc C_1 - C_8 axyl; và
 R_3 và R_4 độc lập với nhau là C_1 - C_{22} alkyl hoặc nhóm có công thức (Ia)

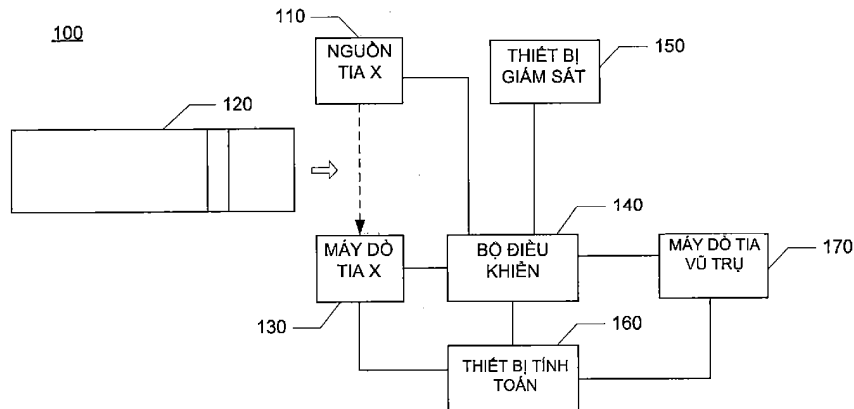


trong đó R_0 có một trong số các nghĩa của R_1 và R_2 , và
 (B) ít nhất một chất phụ gia chống xức.

- (11) **65557**
 (21) 1-2019-01267 (51)⁷ **G01V 5/00, G01N 23/00**
 (22) 28.09.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/CN2017/103972 28.09.2017 (87) WO2018/103434 14.06.2018
 (30) 201611116487.5 07.12.2016 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 12.03.2019

- (71) 1. TSINGHUA UNIVERSITY (CN)
 No.1, Tsinghua Yuan, Haidian District, Beijing 100084, China
 2. NUCTECH COMPANY LIMITED (CN)
 2nd Floor, Block A, TongFang Building, Shuangqinglu, Haidian District, Beijing 100084, China
- (72) KANG, Kejun (CN), CHENG, Jianping (CN), CHEN, Zhiqiang (CN), ZHAO, Ziran (CN), LI, Junli (CN), WANG, Xuewu (CN), ZENG, Zhi (CN), ZENG, Ming (CN), WANG, Yi (CN)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) THIẾT BỊ KIỂM TRA VÀ PHƯƠNG PHÁP KIỂM TRA
- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị kiểm tra và phương pháp kiểm tra. Phương pháp kiểm tra bao gồm các bước: thực hiện quét tia X trên đối tượng đang được kiểm tra để tạo ra hình ảnh của đối tượng đang được kiểm tra; phân chia hình ảnh của đối tượng đang được kiểm tra để xác định ít nhất một vùng quan tâm; phát hiện sự tương tác giữa tia vũ trụ và vùng quan tâm để thu được giá trị phát hiện; tính toán giá trị đặc trưng tán xạ và/hoặc giá trị đặc trưng hấp thụ của tia vũ trụ trong vùng quan tâm dựa vào thông tin kích thước của vùng quan tâm và giá trị phát hiện; và phân biệt đặc tính vật liệu của vùng quan tâm bằng giá trị đặc trưng tán xạ và/hoặc giá trị đặc trưng hấp thụ. Độ chính xác của việc kiểm tra và hiệu quả kiểm tra có thể được cải thiện nhờ các giải pháp kỹ thuật nêu trên.



- (11) **65558**
- (21) 1-2019-01269 (51)⁷ **A23N 12/00**, C08B 30/02, 30/04, 30/08, 30/12, 30/16, A23L 7/10
- (22) 15.09.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/US2017/051701 15.09.2017 (87) WO2018/053220 22.03.2018
- (30) 62/395,545 16.09.2016 US
- 62/426,711 28.11.2016 US
- 17151610.7 16.01.2017 EP
- 62/468,704 08.03.2017 US
- (71) NOVOZYMES A/S (DK)
Krogshoejvej 36, 2880 Bagsvaerd, Denmark
- (72) VIDAL, Bernardo (PH), FERRER, Oscar Pastor (ES), MCLAUGHLIN, Scott R. (US), DEINHAMMER, Randall (US), GIBBONS, Thomas Patrick (US)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **HỆ THỐNG RỬA CHẤT XƠ VÀ PHƯƠNG PHÁP CẢI THIỆN SẢN LƯỢNG TINH BỘT VÀ GLUTEN TỪ HẠT NGÔ**
- (57) Sáng chế đề xuất hệ thống rửa chất xơ, được tối ưu hóa đối với việc sử dụng enzym thủy phân trong hệ thống này. Ngoài ra, sáng chế đề xuất phương pháp cải thiện sản lượng tinh bột và gluten trong quy trình nghiền ướt, tốt hơn là có chứa hệ thống rửa chất xơ đã tối ưu hóa.

- (11) **65559**
- (21) 1-2019-01276 (51)⁷ **C04B 28/02**, B28B 11/24, 21/30, C04B 24/02, 24/04, 24/12, 24/16, 24/22, 24/26, 24/32, 40/02, 111/56
- (22) 15.09.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/JP2017/033443 15.09.2017 (87) WO2018/052112 22.03.2018
- (30) 2016-182324 16.09.2016 JP
- (71) KAO CORPORATION (JP)
14-10, Nihonbashi-Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 1038210 (JP)
- (72) TANAKA Shunya (JP), YOSHINAMI Yusuke (JP), SHIMODA Masaaki (JP), SAIDA Kazuya (JP), SHIMADA Kohei (JP), NAKAMURA Keisuke (JP)
- (74) Công ty Cổ phần Hỗ trợ phát triển công nghệ Detech (DETECH)
- (54) **CHẾ PHẨM THỦY LỰC DÙNG CHO VẬT ĐÚC LY TÂM VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT SẢN PHẨM ĐÚC ĐƯỢC TÔI CỨNG CỦA CHẾ PHẨM THỦY LỰC**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm thủy lực dùng cho vật đúc ly tâm trong đó bao gồm (A) chất phân tán dùng cho cốt bột thủy lực bao gồm của hợp chất polyme chứa vòng thơm, (B) một hoặc nhiều hợp chất được chọn từ các hợp chất cụ thể được thể hiện bởi các công thức chung (B1) đến (B4), bột thủy lực, khối kết tập, và nước, trong đó tỷ lệ nước/bột thủy lực là nhiều hơn 25% theo khối lượng và 35% theo khối lượng hoặc ít hơn. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp sản xuất sản phẩm được tôi cứng của chế phẩm thủy lực.

- (11) **65560**
- (21) 1-2019-01277 (51)⁷ **A61K 31/4745**, 47/00, 9/00, A61P
13/12
- (22) 22.09.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/CN2017/102969 22.09.2017 (87) WO2018/054357 29.03.2018
- (30) 201610849142.4 24.09.2016 CN
- Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 20.08.2019
- (71) KBP BIOSCIENCES CO., LTD. (CN)
401, Building 2, Jinan Pharm Valley, North Section of Gangxing Three Road, High-Tech Development Zone, Jinan, Shandong 250101, P.R. China
- (72) HUANG, Zhenhua (SG), GUO, Xiaocui (CN)
- (74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)
- (54) **DƯỢC PHẨM CÓ TÁC DỤNG ĐIỀU TRỊ BỆNH THẬN MẠN TÍNH**
- (57) Sáng chế đề cập đến dược phẩm có tác dụng để điều trị bệnh thận mạn tính chứa chất đối kháng thụ thể corticoit khoáng. Khi dược phẩm được sử dụng qua đường uống cho bệnh nhân mắc bệnh thận mạn tính, AUC hiệu quả và an toàn nằm trong khoảng từ 188 đến 3173 ng*h/ml, với sinh khả dụng bằng 50% trở lên. Khi dược phẩm được sử dụng qua đường uống với liều hàng ngày nằm trong khoảng từ 0,1 đến 1,0 mg để điều trị bệnh thận mạn tính, AUC được kiểm soát ở mức an toàn và hiệu quả.

(11) **65561**

(21) 1-2019-01295

(51)⁷ **D05B 87/02**

(22) 13.03.2019

(43) 25.09.2019

(30) 2018-055409

23.03.2018

JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 13.03.2019

(71) JANOME SEWING MACHINE CO., LTD. (JP)

1463 Hazama-Machi, Hachioji-Shi, Tokyo 193-0941, Japan

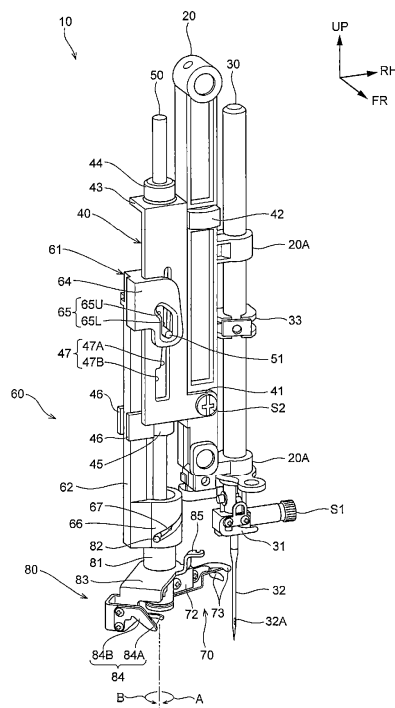
(72) Muneyuki ISHIKAWA (JP), Makoto NAKAJIMA (JP)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) THIẾT BỊ XÂU CHỈ

(57) Sáng chế đề xuất thiết bị khâu chỉ (10) có năng suất khâu chỉ được cải thiện.

Với thiết bị khâu chỉ (10); theo sáng chế khi bộ phận dẫn hướng chỉ (80) quay lại từ vị trí rút tới vị trí dẫn hướng, thì móc kéo chỉ (85) kéo phần trung gian TC của sợi chỉ trên được nhấc lên từ phần giữ chỉ (84) hướng về phía phần móc chỉ (31). Trong giai đoạn này, bộ phận khâu chỉ (70) quay lại từ vị trí chờ tới vị trí luồn, và móc khâu chỉ (74) nâng phần trung gian TC của sợi chỉ trên ở trạng thái trong đó nó đi xuyên qua lỗ kim (32A) của kim (32). Trái lại, khi bộ phận dẫn hướng chỉ (80) quay lại từ vị trí dẫn hướng tới vị trí rút, thì trạng thái nâng-lên trong đó phần trung gian TC của sợi chỉ trên được nhấc lên bởi móc kéo chỉ (85) được nhả. Do đó, phần trung gian TC của sợi chỉ trên trở nên chùng xuống. Ở trạng thái này, bộ phận khâu chỉ (70) quay lại từ vị trí luồn tới vị trí chờ ở trạng thái trong đó phần trung gian TC của sợi chỉ trên được nhấc lên bởi móc khâu chỉ (74). Điều đó có nghĩa là, phần trung gian TC của sợi chỉ trên bị chùng xuống theo cách được kéo bởi móc khâu chỉ (74) sao cho nó đi xuyên qua lỗ kim (32A) của kim (32). Điều này ngăn ngừa sợi chỉ trên không rơi khỏi móc khâu chỉ (74).



(11) **65562**

(21) 1-2019-01300

(51)⁸ **C02F 11/10**

(22) 14.03.2019

(43) 25.09.2019

(30) 2018-049795

16.03.2018

JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 14.03.2019

(71) DAIDO STEEL CO., LTD. (JP)

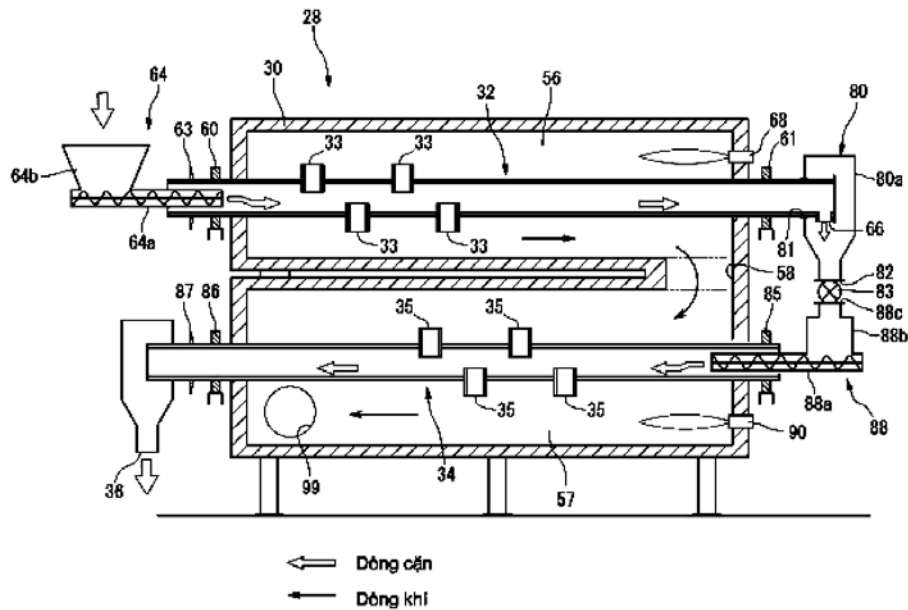
1-10, Higashisakura 1-chome, Higashi-ku, Nagoya-shi, Aichi 461-8581 Japan

(72) Kunio MATSUO (JP), Masashi KATO (JP), Makoto KITABAYASHI (JP)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) **LÒ CACBON HÓA**

(57) Sáng chế đề cập đến lò cacbon hóa chứa thân lò, bộ phận chung cất thứ nhất và bộ phận chung cất thứ hai, trong đó bên trong của thân lò được chia thành các vùng bao gồm vùng được kiểm soát nhiệt độ thứ nhất và vùng được kiểm soát nhiệt độ thứ hai, bộ phận chung cất thứ nhất được bố trí trong vùng được kiểm soát nhiệt độ thứ nhất, bộ phận chung cất thứ hai được bố trí trong vùng được kiểm soát nhiệt độ thứ hai, bộ phận chung cất thứ hai chứa vật liệu gốm, vùng được kiểm soát nhiệt độ thứ hai được tạo kết cấu để được kiểm soát để có nhiệt độ cao hơn nhiệt độ của vùng được kiểm soát nhiệt độ thứ nhất, và lò cacbon hóa được tạo kết cấu sao cho vật liệu được xử lý được nung nóng đến nhiệt độ được xác định trước trong vùng được kiểm soát nhiệt độ thứ nhất, và vật liệu được nung nóng để được xử lý sau đó được cung cấp đến bên trong của bộ phận chung cất thứ hai.



(11) **65563**

(21) 1-2019-01303

(51)⁸ B02C 23/08

(22) 14.03.2019

(43) 25.09.2019

(30) 10-2018-0032575

21.03.2018

KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 14.03.2019

(71) DONG WOO BIO CO., LTD. (KR)

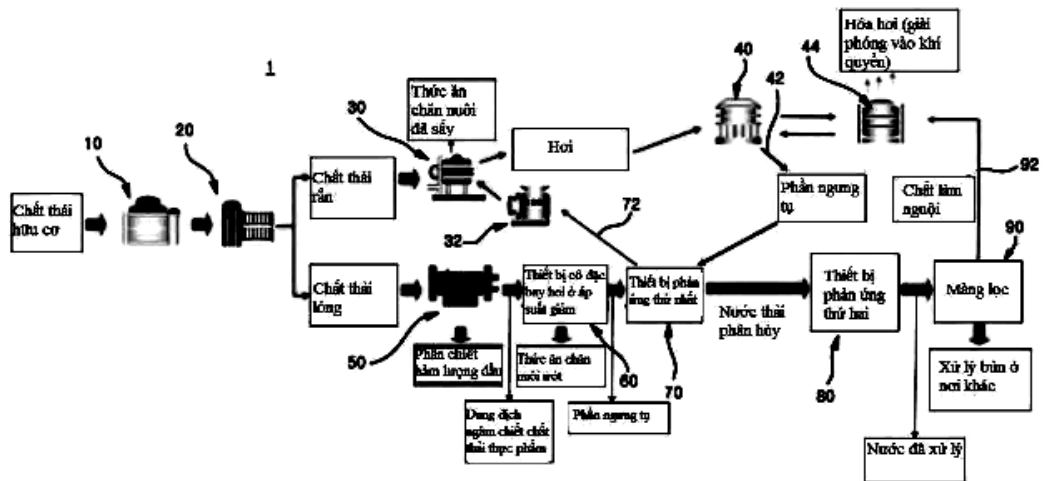
367-21, Sambaek-ro, Baegam-myeon, Cheoin-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do, Korea

(72) LEE, Dae Hyun (KR), BAE, Min Ho (KR), KIM, In Hak (KR)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐỂ THỰC HIỆN VIỆC TÁI TUẦN HOÀN NƯỚC ĐÃ XỬ LÝ TỪ DUNG DỊCH NGÂM CHIẾT CHẤT THẢI THỰC PHẨM CHỨA CHẤT THẢI HỮU CƠ VỚI MỨC XẢ THẢI BẰNG KHÔNG

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị và phương pháp để loại bỏ các nguồn gây ô nhiễm môi trường khác nhau được chứa trong chất thải hữu cơ để tái chế chất thải hữu cơ này. Ở trạng thái trong đó chất thải hữu cơ được tách thành chất thải rắn và chất thải lỏng, khí sinh học được tạo ra nhờ quá trình yếm khí từ phân ngưng tụ được tạo ra bởi chất thải rắn và chất thải lỏng để tái tuần hoàn phân ngưng tụ này làm nguồn nhiệt cho thiết bị sấy và để tái tuần hoàn nước đó xử lý, mà các tạp chất được loại bỏ khỏi nước đó xử lý này bởi màng lọc, làm chất làm nguội dùng cho tháp làm nguội. Theo cách này, thiết bị xử lý chất thải hữu cơ có thể được lắp đặt ở khu vực trong đó việc xử lý liên kết với nhà máy xử lý nước thải là không khả thi, nhờ đó làm giảm đến mức tối thiểu chi phí nhân công và vật liệu cũng như làm giảm các nguồn gây ô nhiễm môi trường nhờ việc xử lý chất thải hữu cơ.



(11) **65564**

(21) 1-2019-01309

(51)⁷ **H01L 51/10**

(22) 14.03.2019

(43) 25.09.2019

(30) 10-2018-0034076 23.03.2018 KR

(71) SAMSUNG DISPLAY CO., LTD. (KR)

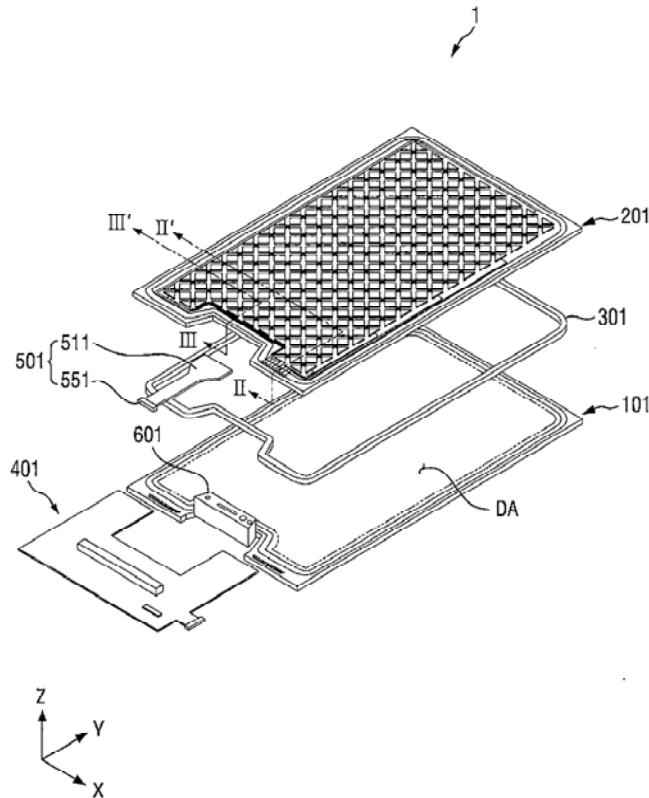
1, Samsung-ro, Giheung-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

(72) Min Soo KIM (KR)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

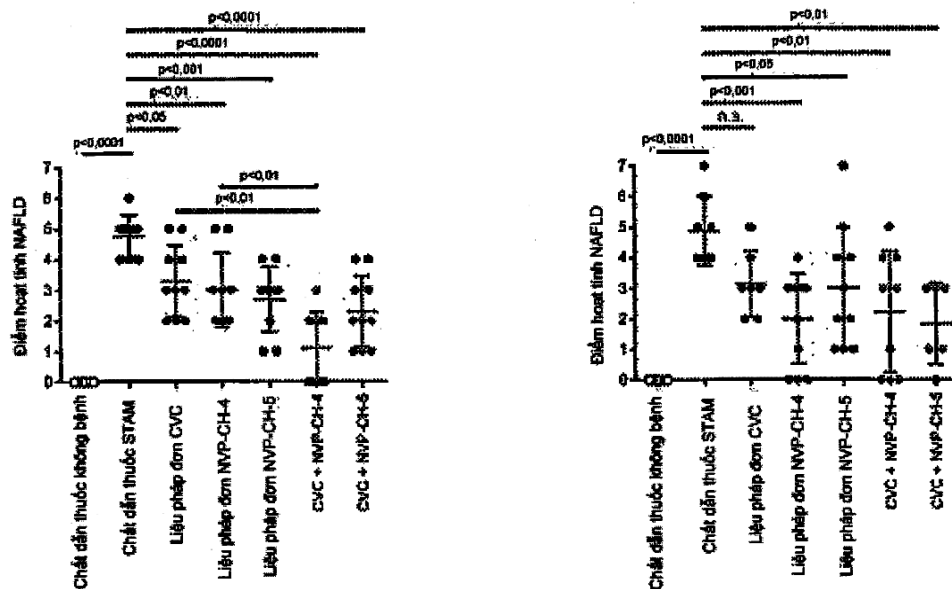
(54) **BỘ HIỂN THỊ CÓ CHI TIẾT BỊT KÍN ĐƯỢC TẠO HÌNH DẠNG**

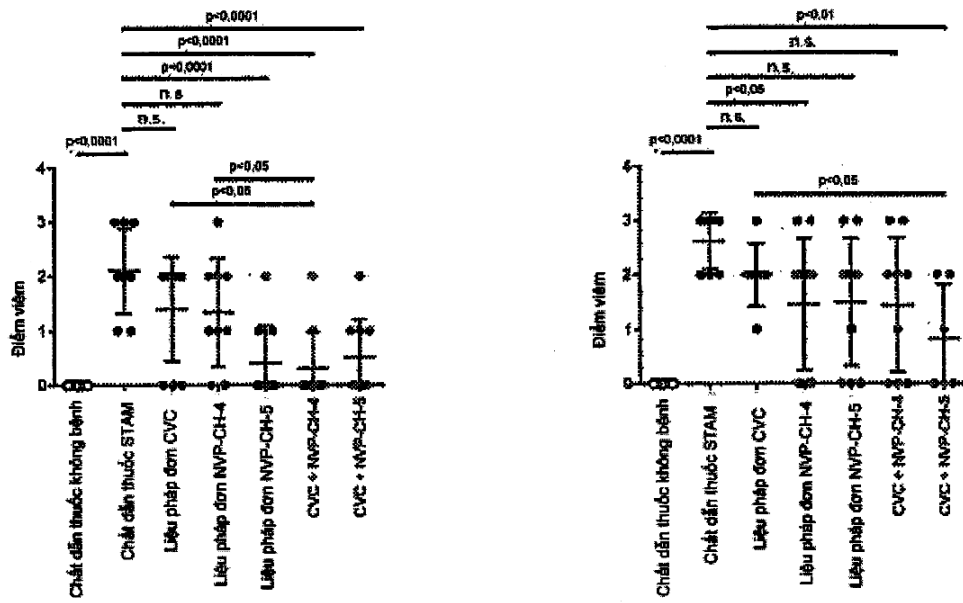
(57) Sáng chế đề cập đến bộ hiển thị bao gồm lớp nền thứ nhất gồm có chi tiết phát sáng. Lớp nền thứ hai được bố trí trên lớp nền thứ nhất. Chi tiết bịt kín được bố trí giữa lớp nền thứ nhất và lớp nền thứ hai. Chi tiết bịt kín ghép nối lớp nền thứ nhất với lớp nền thứ hai. Chi tiết bịt kín này gồm có phần thẳng thứ nhất kéo dài theo hướng thứ nhất và phần thẳng thứ hai kéo dài theo hướng thứ hai khác với hướng thứ nhất. Độ rộng tối đa của phần thẳng thứ nhất lớn hơn độ rộng tối đa của phần thẳng thứ hai.



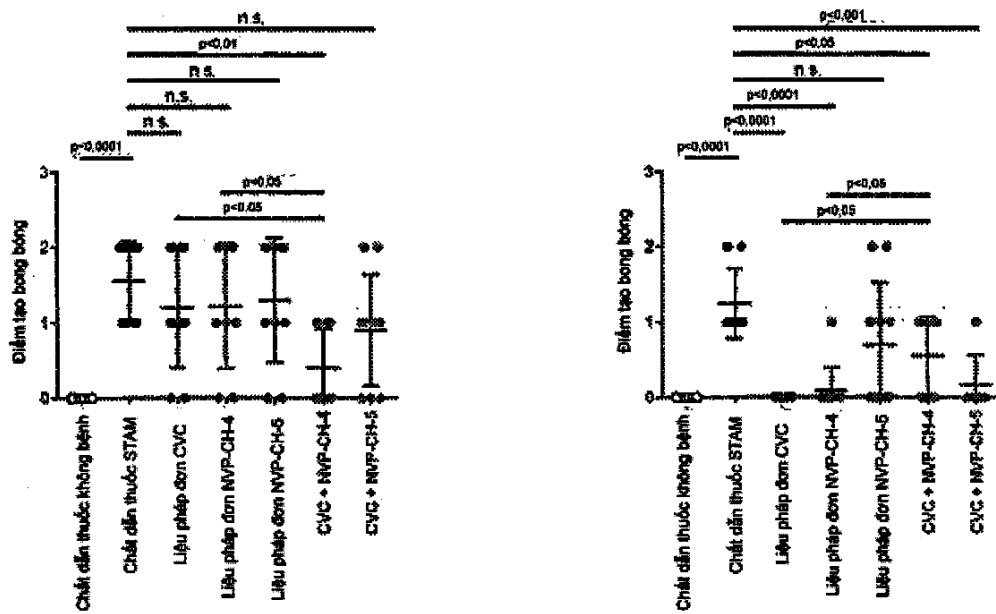
- (11) **65565**
 (21) 1-2019-01310 (51)⁸ **A61K 45/06**, 31/4162, 31/46, 31/55, A61P 1/16
 (22) 12.09.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/IB2017/055503 12.09.2017 (87) WO2018/051230 22.03.2018
 (30) 62/394,446 14.09.2016 US
 (71) NOVARTIS AG (CH)
 Lichtstrasse 35, 4056 Basel, Switzerland
 (72) LAFFITTE, Bryan (US), BAUER, Andreas (DE), MUELLER, Patrick (CH)
 (74) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)
 (54) TỔ HỢP DƯỢC CHỨA CHẤT CHỦ VẬN THỤ THỂ FARNESOID X
 (57) Sáng chế đề xuất tổ hợp dược chứa chất chủ vận thụ thể farnesoid X (FXR) và tác nhân chữa bệnh khác, đặc biệt là để điều trị hoặc phòng ngừa bệnh hoặc rối loạn gan.

Hình 1.1





Hình 1.2



Hình 1.3

(11) **65566**

(21) 1-2019-01316

(51)⁷ **B05D 1/36**

(22) 15.03.2019

(43) 25.09.2019

(30) JP2018-055218 22.03.2018 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 15.03.2019

(71) 1. KANSAI PAINT CO., LTD. (JP)

33-1, Kanzaki-cho, Amagasaki-shi, Hyogo 661-8555 Japan

2. HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)

1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 Japan

(72) Kazushi KONISHI (JP), Takashi KANDA (JP), Toshikazu OKADA (JP), Masuo KONDO (JP), Keisuke KOJIMA (JP), Takanori HASHIMOTO (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

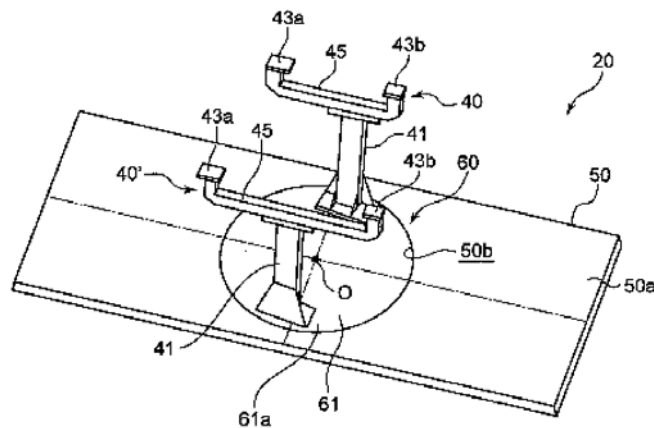
(54) **PHƯƠNG PHÁP TẠO MÀNG PHỦ NHIỀU LỚP**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp tạo màng phủ nhiều lớp có độ rõ nét của hình ảnh tuyệt vời đối với chi tiết kim loại và chi tiết bằng chất dẻo dùng trong thân xe. Phương pháp tạo màng phủ nhiều lớp này bao gồm việc thực hiện lần lượt các bước: (1) bước tạo màng phủ lót; (2) bước tạo màng phủ dựng chế phẩm phủ màu thứ nhất nền dung môi (X) trên màng phủ đã tạo được ở bước (1); (3) bước tạo màng phủ dựa trên chế phẩm phủ màu thứ hai nền dung môi (Y) trên màng phủ đó tạo được ở bước (2); (4) bước tạo màng phủ trong suốt dùng chế phẩm phủ trong suốt hai thành phần nền dung môi (Z) trên màng phủ đó tạo được ở bước (3); và (5) hóa rắn bằng nhiệt các màng phủ này. Chế phẩm phủ (X) chứa nhựa có nhóm hydroxyl (A) và hợp chất polyisoxyanat (I), và chế phẩm phủ (Y) chứa nhựa có nhóm hydroxyl (B). Thông số mức độ hòa tan δA của nhựa có nhóm hydroxyl (A) và thông số mức độ hòa tan δB của nhựa có nhóm hydroxyl (B) có mối tương quan là $0,6 < \delta A - \delta B < 1,2$.

- (11) **65567**
 (21) 1-2019-01318 (51)⁸ **B62D 65/18**, 65/10, 65/12
 (22) 16.03.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/JP2017/001710 16.03.2017 (87) WO2018/055809 29.03.2018
 (30) 2016-183525 20.09.2016 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 15.03.2019

- (71) MITSUBISHI JIDOSHA KOGYO KABUSHIKI KAISHA (JP)
 1-21, Shibaura 3-chome, Minato-ku, Tokyo 1088410, Japan
 (72) NAKAHARA Masaki (JP), NONAKA Mikio (JP), SHIBATA Yuji (JP), MIYAMOTO Hiroshi (JP), YONEKAWA Kyohei (JP)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **DÂY CHUYỀN LẮP RÁP XE**
 (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị mang của dây chuyền lắp ráp xe bao gồm bộ di chuyển được, bàn xoay được bố trí trên bề mặt trên của bộ và có dạng hình tròn trên hình chiếu bằng, và các phần đỡ được bố trí trên bàn xoay và tiếp xúc tỷ vào phần dưới của thân xe, nhờ vậy đỡ thân xe. Bộ này có phần cơ cấu xoay xoay bàn xoay so với đường trục tâm kéo dài theo hướng vuông góc với bề mặt trên của bàn xoay. Các phần đỡ được bố trí theo các cặp nằm cách ra khỏi nhau theo hướng đường kính trên bề mặt trên của bàn xoay, và lần lượt có các phần trụ đỡ được gắn cố định lên trên bàn xoay, các phần dầm được bố trí trên các phần đầu trên của các phần trụ đỡ để mỗi phần kéo dài theo hướng nằm ngang, và các phần tiếp nhận được bố trí trên cả hai phần đầu của mỗi phần dầm. Các phần đỡ đỡ thân xe ở trạng thái mà trong đó các phần dầm quay theo hướng trước-sau của thân xe. Dây chuyền lắp ráp bao gồm vùng làm việc thứ nhất và vùng làm việc thứ hai, vùng làm việc thứ nhất có vùng mà trong đó công việc được thực hiện ở trạng thái mà trong đó thân xe được đặt dọc theo hướng đi chuyển dây chuyền, và vùng làm việc thứ hai có vùng mà trong đó công việc lắp ráp bộ phận được thực hiện ở trạng thái mà trong đó hướng trước-sau của thân xe quay theo hướng giao nhau với hướng đi chuyển dây chuyền bằng cách xoay bàn xoay từ vị trí của bàn xoay trong vùng làm việc thứ nhất.



(11) **65568**

(21) 1-2019-01328

(51)⁷ **B62J 25/00**

(22) 15.03.2019

(43) 25.09.2019

(30) 107110023

23.03.2018

TW

(71) SANYANG MOTOR CO., LTD. (TW)

No. 184, Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong Shiang, Hsinchu County 304, TAIWAN

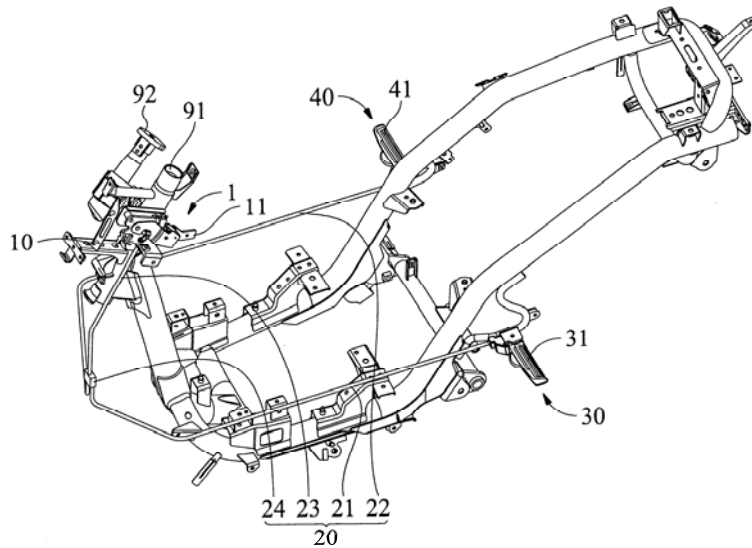
(72) Cheng-Kang KUO (TW), Wo-Hsiung YANG (TW)

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) CƠ CẤU ĐIỀU KHIỂN BỘ PHẬN GÁC CHÂN

(57) Sáng chế đề xuất cơ cấu điều khiển bộ phận gác chân. Cơ cấu điều khiển bộ phận gác chân bao gồm bộ phận điều khiển thủ công, bộ phận dây cáp, gác chân thứ nhất và gác chân thứ hai. Bộ phận điều khiển thủ công bao gồm tay nắm, trong đó tay nắm có thể di chuyển giữa vị trí nắm thứ nhất và vị trí nắm thứ hai. Gác chân thứ nhất bao gồm thân gác chân thứ nhất, trong đó bộ phận dây cáp liên kết thân gác chân thứ nhất với tay nắm. Gác chân thứ hai bao gồm thân gác chân thứ hai, trong đó bộ phận dây cáp liên kết thân gác chân thứ hai với tay nắm, trong đó khi tay nắm ở tại vị trí nắm thứ nhất, thân gác chân thứ nhất và thân gác chân thứ hai ở trong trạng thái trải ra, và khi tay nắm ở tại vị trí nắm thứ hai, thân gác chân thứ nhất và thân gác chân thứ hai ở trong trạng thái gập.

M



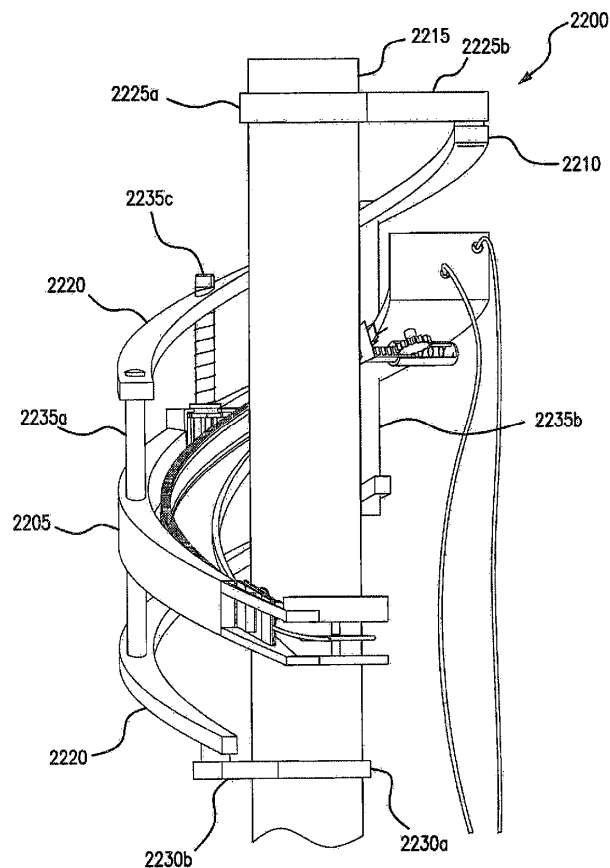
- (11) **65569**
(21) 1-2019-01342 (51)⁷ **A01G 23/12**, 23/14
(22) 18.08.2017 (43) 25.09.2019
(86) PCT/US2017/047543 18.08.2017 (87) WO2018/035427 22.02.2018
(30) 62/376,394 18.08.2016 US
(75) HU, HANMIN (US)

170 Talbott Street, Apt. 105, Rockville, Maryland 20852, USA

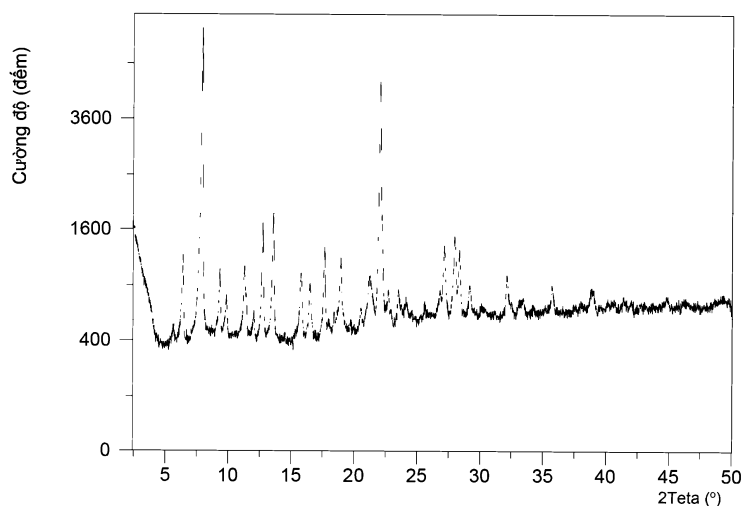
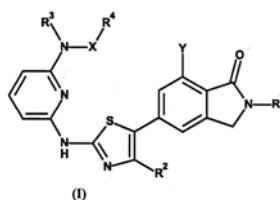
- (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO.,LTD)

(54) **HỆ THỐNG KHAI THÁC VÀ THU GOM CAO SU**

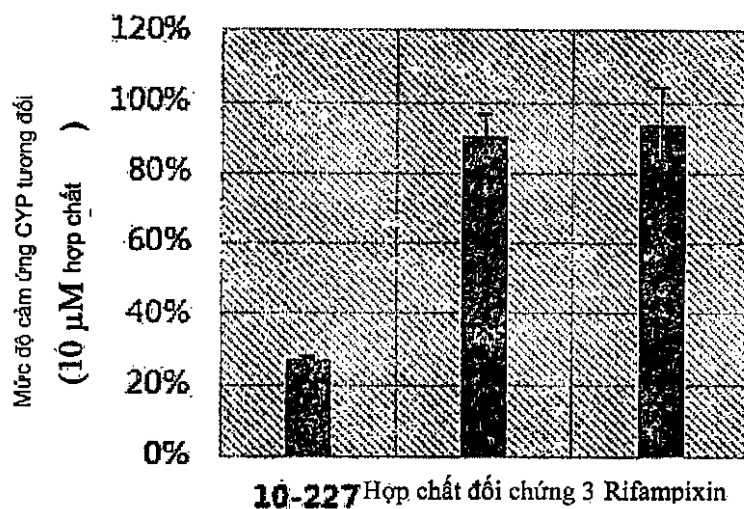
- (57) Sáng chế đề cập đến hệ thống khai thác và thu gom cao su. Hệ thống này bao gồm thiết bị khai thác để khai thác cao su và thiết bị thu gom để thu gom cao su khai thác. Thiết bị khai thác bao gồm thanh ray hướng mũi khoan hoặc lưỡi dao để di chuyển giữa một đầu của thanh ray đến đầu kia của thanh ray và để loại bỏ vỏ cây trong quá trình di chuyển và cấu trúc lắp được cấu hình để giữ thanh ray và kết nối thiết bị khai thác với cây hoặc thực vật. Thiết bị thu gom được đặt bên dưới thiết bị khai thác để thu gom cao su tiết ra từ cây hoặc thực vật bị cắt. Thiết bị thu gom bao gồm máng trượt và ống có lỗ và dải phân cách tách ống thành các phần.



- (11) **65570**
- (21) 1-2019-01355 (51)⁷ **C07D 417/14**, 471/04, 487/04, A61K 31/4439, A61P 11/06, 11/00
- (22) 21.09.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/EP2017/073916 21.09.2017 (87) WO2018/055040 29.03.2018
- (30) 62/398,006 22.09.2016 US
- (71) ASTRAZENECA AB (SE)
SE-151 85 Sodertalje, Sweden
- (72) PERRY Matthew (GB), KARABELAS Konstantinos (SE), MOGEMARK Mickael (SE), BOLD Peter (DE), TYRCHAN Christian (DE), NIKITIDIS Antonios (SE), PETERSEN Jens (DK), BORJESSON Ulf (SE)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **CHẤT ỨC CHẾ KÉP PHOSPHATIDYLINOSITOL 3-KINAZA DELTA VÀ GAMMA, DƯỢC PHẨM VÀ TỔ HỢP CHỨA NÓ**
- (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất cụ thể (I) (bao gồm muối dược dụng của chúng), mà ức chế hoạt tính phosphatidylinositol 3-kinaza delta (PI3K δ) và phosphatidylinositol 3-kinaza gamma (PI3K γ), tính hữu ích của chúng trong điều trị và/hoặc phòng ngừa các tình trạng lâm sàng bao gồm các bệnh hô hấp, như bệnh hen và bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính (COPD), để sử dụng chúng trong điều trị bệnh, dược phẩm chứa chúng và quy trình điều chế hợp chất này.



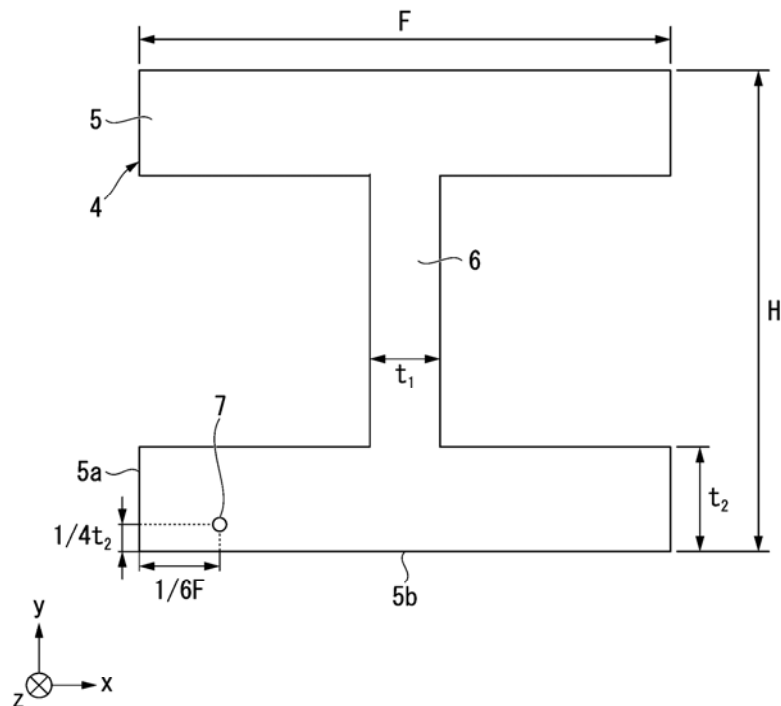
- (11) **65571**
 (21) 1-2019-01359 (51)⁷ **C07D 401/14**, 403/14, 413/14, 417/04, 417/14, A61K 31/506, A61P 31/12
 (22) 09.11.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/CN2017/110123 09.11.2017 (87) WO2018/090862 24.05.2018
 (30) 201611015150.5 18.11.2016 CN
 201710328659.3 11.05.2017 CN
 (71) SICHUAN KELUN-BIOTECH BIOPHARMACEUTICAL CO., LTD. (CN)
 No.666, Xinhua Avenue (Section 2), Hai Xia Industrial Park, Wenjiang District, Chengdu, Sichuan 611138, China
 (72) SONG, Shuai (CN), CAI, Jiaqiang (GB), TIAN, Qiang (CN), ZENG, Hong (CN), SONG, Hongmei (CN), DENG, Hanwen (CN), TANG, Zujian (CN), DUAN, Xiaofan (CN)
 (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyển (INVENCO.,LTD)
 (54) **HỢP CHẤT DIHYDROPYRIMIDIN, DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ CHỨNG**
 (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất dihydropyrimidin, dược phẩm chứa hợp chất này và phương pháp điều chế chúng.



- (11) **65572**
 (21) 1-2019-01360 (51)⁷ **C22C 38/00**, C21D 8/00, C22C 38/14, 38/58
 (22) 21.12.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/JP2017/045965 21.12.2017 (87) WO2018/117228 A1 28.06.2018
 (30) 2016-248181 21.12.2016 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 18.03.2019

- (71) NIPPON STEEL & SUMITOMO METAL CORPORATION (JP)
 6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071 Japan
 (72) Masaki MIZOGUCHI (JP), Kazutoshi ICHIKAWA (JP), Hirokazu SUGIYAMA (JP), Tetsuya SEIKE (JP)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) THÉP HÌNH CHỮ H VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT THÉP HÌNH CHỮ H
 (57) Sáng chế đề cập đến thép hình chữ H có hợp phần hóa học mà bao gồm, C, Si, Mn, Nb, V, Ti, và N; trong đó thép hình chữ H bao gồm, cấu trúc vi kim tương, ferrit là 60% diện tích đến nhỏ hơn 100% diện tích, cỡ hạt trung bình của ferrit này nằm trong khoảng từ 1 μm đến 30 μm , chiều dày mép nằm trong khoảng từ 20mm đến 140mm, ứng suất đàn hồi kéo nằm trong khoảng từ 385MPa đến 530MPa, và năng lượng hấp thụ Charpy ở nhiệt độ -20°C là 100J hoặc cao hơn.



(11) **65573**

(21) 1-2019-01363

(51)⁷ **B60T 11/04, B62L 3/08**

(22) 18.03.2019

(43) 25.09.2019

(30) 107203524

19.03.2018

TW

(71) SANYANG MOTOR CO., LTD. (TW)

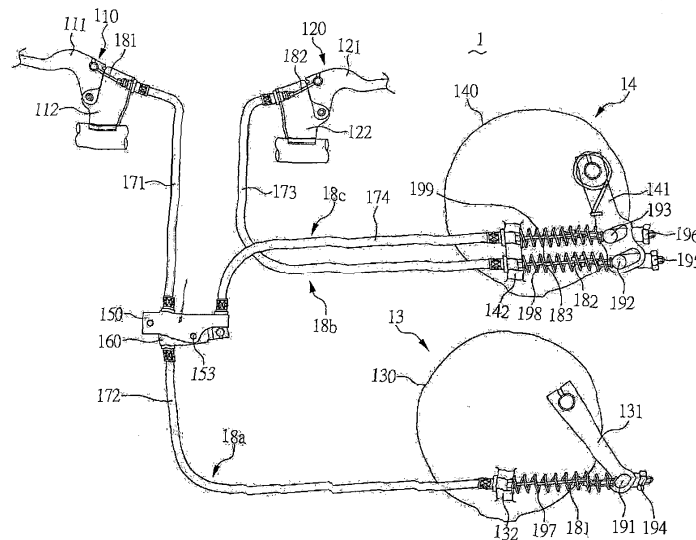
184 Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong Shiang, Hsinchu, Taiwan

(72) GUO, Rong-Bin (TW)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **HỆ THỐNG PHANH KẾT HỢP**

(57) Sáng chế đề xuất hệ thống phanh kết hợp bao gồm: bộ điều khiển phanh thứ nhất, bộ điều khiển phanh thứ hai, bộ khởi động phanh thứ nhất, bộ khởi động phanh thứ hai, tấm cân bằng thứ nhất, tấm cân bằng thứ hai, dây cáp phanh thứ nhất, dây cáp phanh thứ hai, và dây cáp phanh thứ ba. Dây cáp phanh thứ nhất có một đầu được nối với bộ điều khiển phanh thứ nhất, trong khi đầu còn lại của nó đi qua tấm cân bằng thứ nhất và tấm cân bằng thứ hai, và sau đó được nối với bộ khởi động phanh thứ nhất. Ngoài ra, dây cáp phanh thứ hai có một đầu được nối với bộ điều khiển phanh thứ hai, trong khi đầu còn lại của nó được nối với bộ khởi động phanh thứ hai. Ngoài ra, dây cáp phanh thứ ba có một đầu được nối với tấm cân bằng thứ hai, trong khi đầu còn lại của nó đi qua tấm cân bằng thứ nhất, và sau đó được nối với bộ khởi động phanh thứ hai. Do đó, ngay cả khi người lái tiếp tục điều khiển cần điều khiển thứ hai khi cần điều khiển thứ nhất vẫn chưa được nhả, hai tấm cân bằng sẽ không cản trở nhau và ảnh hưởng xấu đến cảm giác điều khiển của người lái, và do đó có thể tạo ra lực phanh lớn hơn.



(11) **65574**

(21) 1-2019-01365

(51)⁷ **A45D 29/00**, 34/04, A46B 15/00

(22) 15.08.2017

(43) 25.09.2019

(86) PCT/EP2017/070677 15.08.2017

(87) WO2018/033538 A1 22.02.2018

(30) 10 2016 215 288.2 16.08.2016

DE

(71) BOHM, THOMAS-MAXIMILIAN (DE)

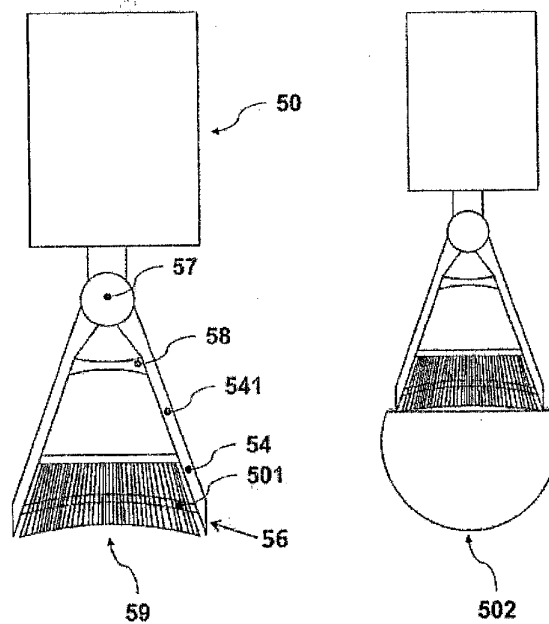
In den Kronprinzengarten 9, 52070 Aachen, Germany

(72) POLLMEIER Leon Cornelius (DE), KRUCZEK Hanna (DE)

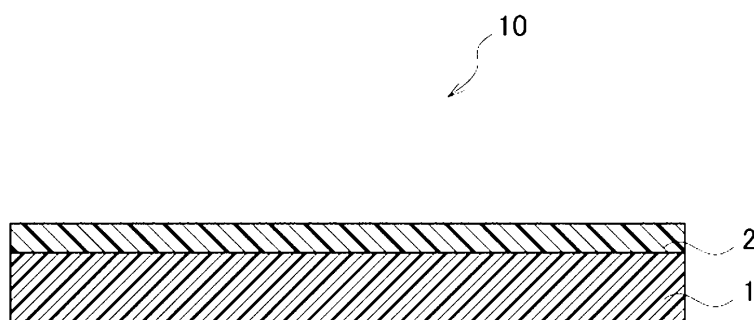
(74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)

(54) DỤNG CỤ BÔI CHẤT LỎNG

(57) Sáng chế đề xuất dụng cụ sôi chất lỏng hoặc chất dạng bột, bao gồm bộ phận sôi có chiều rộng thay đổi và được gắn giữa hai bộ phận trợ giúp và có ít nhất một bộ phận phân định ranh giới theo chiều ngang nhằm mục đích kiểm soát và sôi nhanh chất lỏng hoặc chất dạng bột. Sáng chế còn đề xuất bộ dụng cụ bao gồm dụng cụ theo sáng chế cũng như hộp chứa chất, và sáng chế cũng đề xuất phương pháp sôi chất lỏng hoặc chất dạng bột bằng cách sử dụng dụng cụ theo sáng chế.



- (11) **65575**
- (21) 1-2019-01379 (51)⁷ **C09J 7/02**, 11/00, 11/06
- (22) 19.03.2019 (43) 25.09.2019
- (30) 2018-55882 23.03.2018 JP
- (71) PLUS CORPORATION (JP)
4-1-28, Toranomom, Minato-ku, Tokyo 105-0001 Japan
- (72) Hiroo FUKUNAGA (JP), Takuma TAKAGAWA (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **CHẾ PHẨM DÍNH DÙNG CHO ĐỒ DÙNG VĂN PHÒNG VÀ TẮM MỎNG SỬ DỤNG CHẾ PHẨM DÍNH NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm dính dùng cho đồ dùng văn phòng có thể tạo lớp chất dính có đặc tính cắt keo tốt trong khi tránh được sự tăng chi phí sản xuất và tẩm mỏng sử dụng chế phẩm dính này. Các sợi cacbon có tỷ số co nằm trong khoảng từ 6 đến 30 được trộn trong thành phần dính, như nhựa acrylic, để tạo chế phẩm dính dùng cho đồ dùng văn phòng. Chế phẩm dính được phủ lên trên một bề mặt của vật liệu nền (1), như màng chất dẻo hoặc giấy, để tạo lớp chất dính (2), và do vậy thu được tẩm mỏng (10), như băng keo, dầu niêm phong, và nhãn.



- (11) **65576**
- (21) 1-2019-01383 (51)⁷ **C07C 255/42**, 255/41, 255/35,
253/30, C07D 241/04, A61K 31/496
- (22) 29.09.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/KR2017/010998 29.09.2017 (87) WO2018/062953 05.04.2018
- (30) 10-2016-0127050 30.09.2016 KR
- 10-2017-0102983 14.08.2017 KR
- (71) OZCHELA INC. (KR)
123, Hwarang-ro, Seongbuk-gu, Seoul 02752, Republic of Korea
- (72) LEE, Min-Kyung (KR), LEE, Jin-Kak (KR), HAN, Won-Seok (KR)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **DẪN XUẤT STILBEN VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ CHỨNG**
- (57) Sáng chế đề cập đến dẫn xuất stilben và phương pháp điều chế chúng, trong đó dẫn xuất stilben có tác dụng ức chế chức năng của cyclophilin và có hiệu quả ngăn ngừa các bệnh liên quan đến cyclophilin hoặc điều trị các triệu chứng của các bệnh này. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp điều chế dẫn xuất này.

(11) 65577

(21) 1-2019-01390

(51)⁷ F02D 45/00, F01P 11/10, 5/06

(22) 20.03.2019

(43) 25.09.2019

(30) 2018-056997

23.03.2018

JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 20.03.2019

(71) HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)

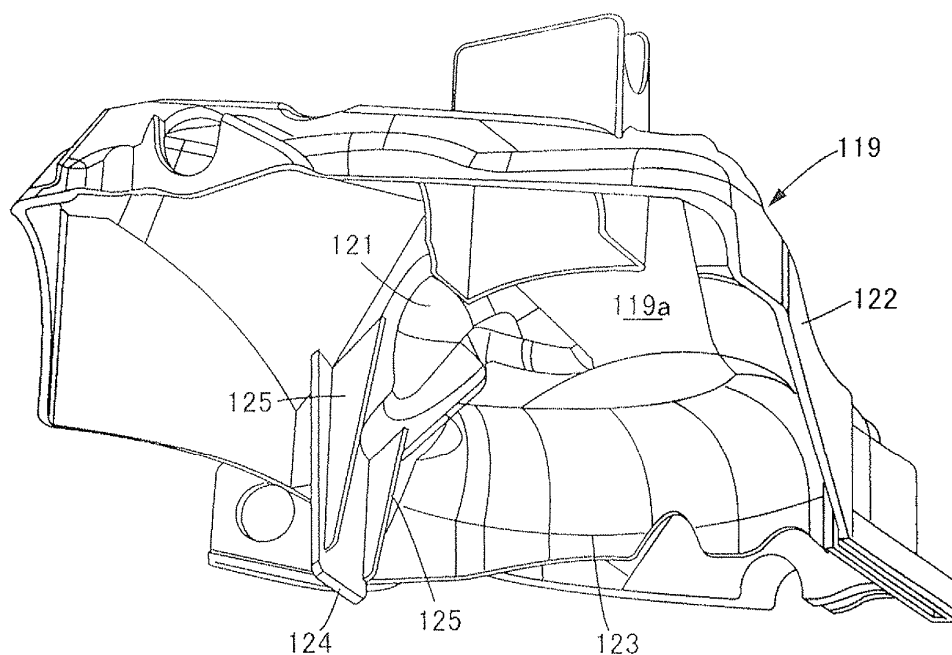
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

(72) Chikashi TAKIGUCHI (JP)

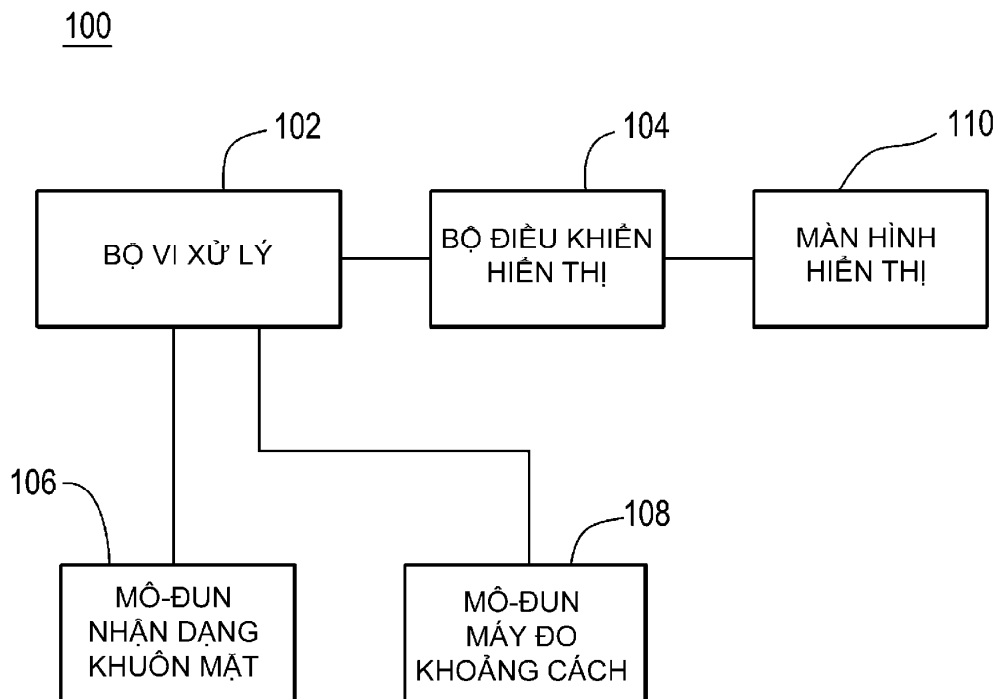
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) CỤM ĐỘNG LỰC KIỂU CỤM LẮC

(57) Sáng chế đề xuất cụm động lực kiểu cụm lắc mà đạt được kết cấu bố trí cảm biến dò ít bị ảnh hưởng bởi chuyển động tịnh tiến qua lại của pittông khi dò góc trục khuỷu. Cụm động lực kiểu cụm lắc này bao gồm quạt ly tâm (86) được gắn cố định với một đầu của trục khuỷu và quay quanh trục quay Rx của trục khuỷu, hộp trục khuỷu (28) chứa quạt ly tâm (86) và bao gồm miệng (116) sẽ thổi ra dòng không khí của quạt ly tâm (86) song song với trục quay Rx, đối tượng cần được dò được gắn cố định với trục khuỷu và quay liên khối với trục khuỷu, và cảm biến dò (113) mà được bố trí lệch với đầu trước hoặc đầu sau của miệng (116) theo hướng chu vi quanh trục quay Rx trên hình chiếu cạnh, được làm cho đối mặt với quỹ đạo của đối tượng cần được dò, và tạo ra tín hiệu xung tương ứng với chuyển động của đối tượng cần được dò.



- (11) **65578**
- (21) 1-2019-01397 (51)⁷ **G01S 13/02**, G06T 1/00
- (22) 20.03.2019 (43) 25.09.2019
- (30) 15/926,344 20.03.2018 US
- (71) JOHNSON & JOHNSON VISION CARE, INC. (US)
7500 Centurion Parkway Jacksonville, FL 32256
- (72) Ernesto Quinteros (US), Vicente Caride (US)
- (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
- (54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP GIẢM THIỂU ẢNH HƯỞNG CỦA VIỆC NHÌN TỪ KHOẢNG CÁCH GẦN LÊN SỰ KHỞI PHÁT CẬN THỊ HOẶC TIẾN TRIỂN CẬN THỊ**
- (57) Sáng chế đề cập đến hệ thống giảm thiểu ảnh hưởng của việc nhìn ở khoảng cách gần, có thể tích hợp vào các thiết bị điện tử có sẵn hiện nay, chẳng hạn như máy tính xách tay, điện thoại di động và máy tính bảng, để giúp người sử dụng duy trì khoảng cách nhìn an toàn cho mắt. Để tránh mọi mắt do nhìn gần mà có thể dẫn đến sự khởi phát cận thị và/hoặc đẩy nhanh sự tiến triển cận thị, đặc biệt là ở trẻ em hoặc người trưởng thành trẻ tuổi, hệ thống theo sáng chế này giám sát khoảng cách nhìn và tự động làm méo hình ảnh và/hoặc văn bản hiển thị thành định dạng không thể đọc được, ví dụ: thông qua việc làm mờ hoặc làm vỡ hình ảnh, khi thiết bị quá gần với người nhìn. Theo một cách khác, hệ thống có thể tự động tắt màn hình hiển thị khi thiết bị ở quá gần và bật màn hình hiển thị khi thiết bị ở khoảng cách nhìn thích hợp.



- (11) **65579**
 (21) 1-2019-01398 (51)⁷ **C07D 403/14**, A61K 31/404, A61P 35/00
 (22) 29.09.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/CN2017/104506 29.09.2017 (87) WO2018/059556 05.04.2018
 (30) 201610866253.6 29.09.2016 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 20.03.2019

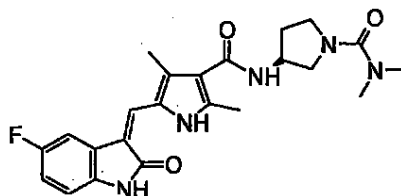
(71) EQUINOX SCIENCES, LLC. (US)
 2711 Centerville Road, Suite400 Wilmington, Delaware 19808, United States of America

(72) LIANG, Congxin (CN), XIE, Lihua (CN)

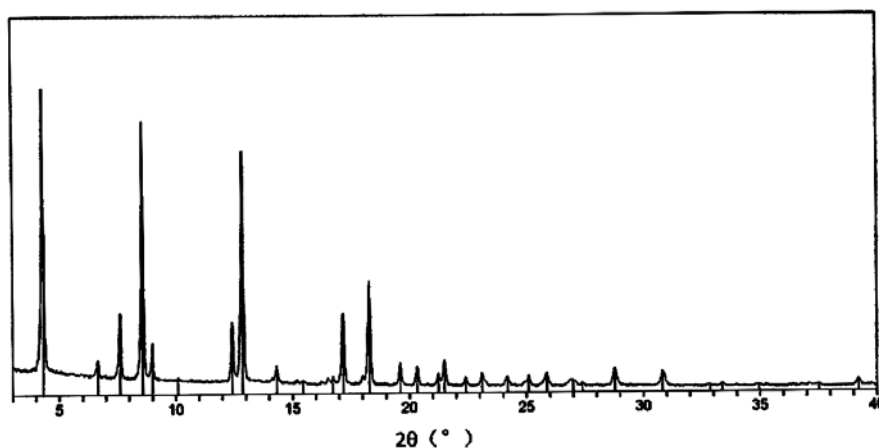
(74) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(54) HỢP CHẤTỨCỨC CHẾ KINAZA Ở DẠNG TINH THỂ, CHẾ PHẨM DƯỢC CHỨA HỢP CHẤT NÀY, PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ CHÚNG

(57) Sáng chế đề cập đến hợp chất có công thức I dạng tinh thể, chế phẩm dược chứa hợp chất này và phương pháp điều chế chúng. Hợp chất có công thức I theo sáng chế được thể hiện trong công thức I, trong đó dạng tinh thể có thể là dạng tinh thể 1, dạng tinh thể 2, dạng tinh thể 3, dạng tinh thể 5, dạng tinh thể 6 hoặc dạng tinh thể 7. Tất cả hợp chất có công thức I dạng tinh thể theo sáng chế có độ ổn định tinh thể tốt và độ ổn định hóa học và mức giảm độ tinh khiết của thành phần chính là nhỏ hơn 2%. Phương pháp điều chế theo sáng chế có thể được sử dụng để tạo ra hợp chất có công thức I ở dạng tinh thể khác nhau với độ tinh khiết cao, và phù hợp cho sản xuất quy mô lớn.



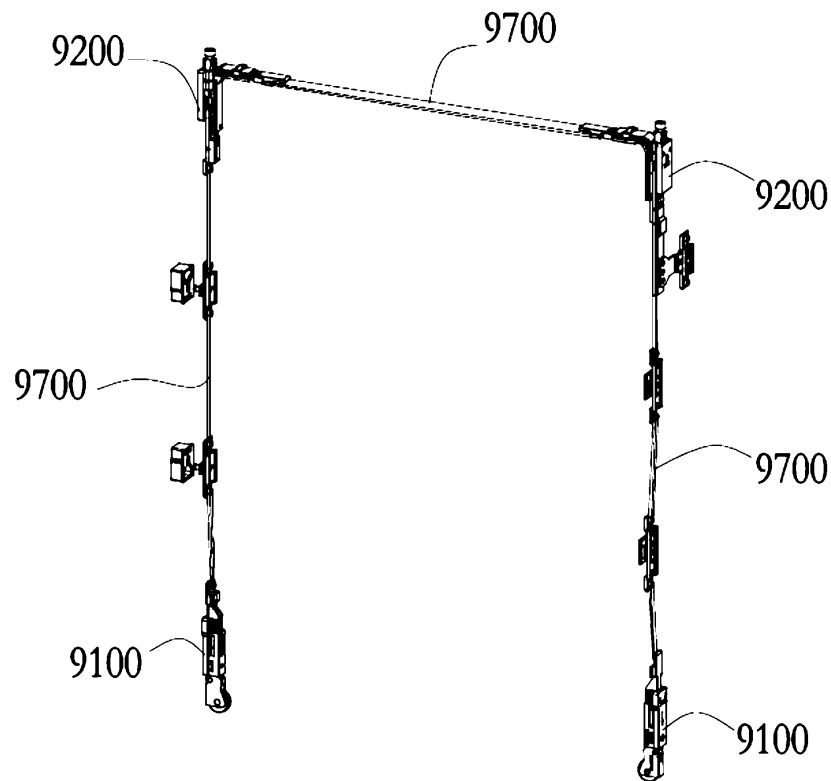
Công thức I



- (11) **65580**
(21) 1-2019-01405 (51)⁷ **E06B 3/46**, 7/16
(22) 10.08.2017 (43) 25.09.2019
(86) PCT/CN2017/096810 10.08.2017 (87) WO2019/010742 17.01.2019
(30) 201710575492.0 14.07.2017 CN

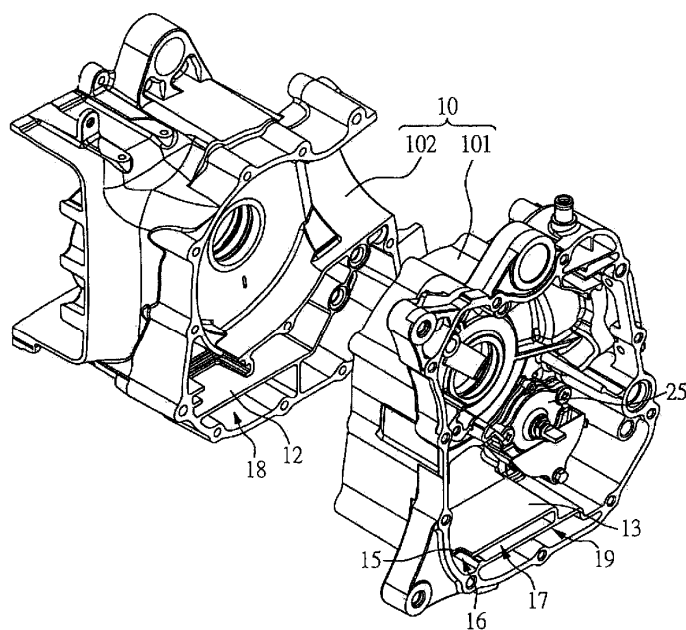
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 20.03.2019

- (71) SHENZHEN HOPO WINDOW CONTROL TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Area A of 1st and 6th Floor, No.6, Second Xingong Road, Hongxing Community,
Gongming Region, Guangming New District Shenzhen, Guangdong 518000, China
(72) LI, Shupeng (CN), TAN, Xiaojuan (CN), HE, Ping (CN), LIN, Zhou (CN)
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
(54) CỬA TRƯỢT
(57) Sáng chế đề cập đến cửa trượt. Cửa trượt bao gồm khung cửa trượt, cơ cấu chốt xoay được bố trí ở đầu dưới của cạnh của khung cửa trượt, và kết cấu khóa được đặt trên đầu trên của cạnh của khung cửa trượt. Cơ cấu chốt xoay và kết cấu khóa đều được bố trí rãnh hình rãnh trên trong trục có tác dụng để trượt dọc theo hướng rãnh được bố trí. Quả nắm được đặt trên khung cửa trượt có tác dụng để dẫn động trục để trượt trong rãnh hình rãnh, do đó tác dụng lên cơ cấu chốt xoay hoặc/và kết cấu khóa để xoay.

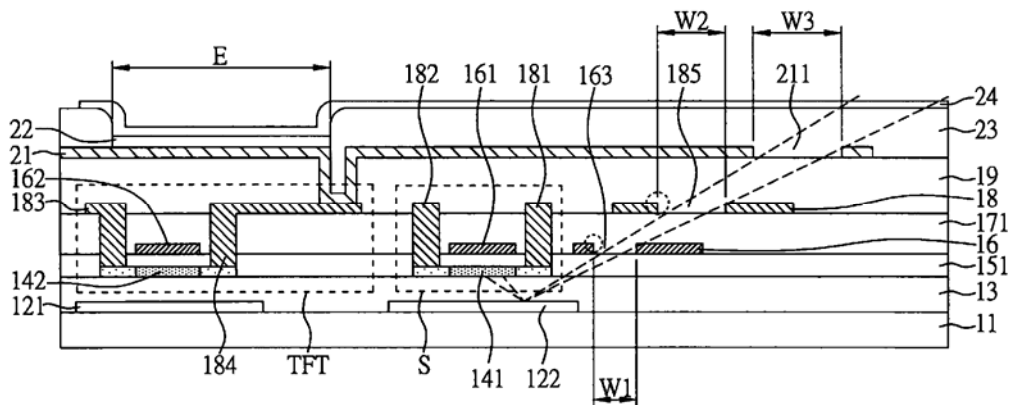


- (11) **65581**
- (21) 1-2019-01425 (51)⁷ **C07K 16/28**
- (22) 28.09.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/JP2017/035259 28.09.2017 (87) WO2018/062402 A8 05.04.2018
- (30) 62/401,428 29.09.2016 US
- (71) MITSUBISHI TANABE PHARMA CORPORATION (JP)
3-2-10, Doshomachi, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 5418505, Japan
- (72) CORONELLA, Julia (US), BLOT, Vincent (US), GYMNOPOULOS, Marco (DE),
TIMMER, Anjuli (US), FUJITA, Ryo (JP), NEWMAN, Roland (US)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **CHẤT LIÊN KẾT ĐƠN DÒNG LIÊN KẾT VỚI YẾU TỐ CHUYỂN ĐỔI TRUNG
MÔ-BIỂU MÔ VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA CHẤT LIÊN KẾT NÀY**
- (57) Theo một số phương án nhất định, sáng chế đề cập đến chế phẩm chứa các chất liên kết đơn dòng liên kết đặc hiệu với vùng ngoại bào của cMET. Sáng chế cũng đề cập đến dược phẩm chứa chất liên kết này.

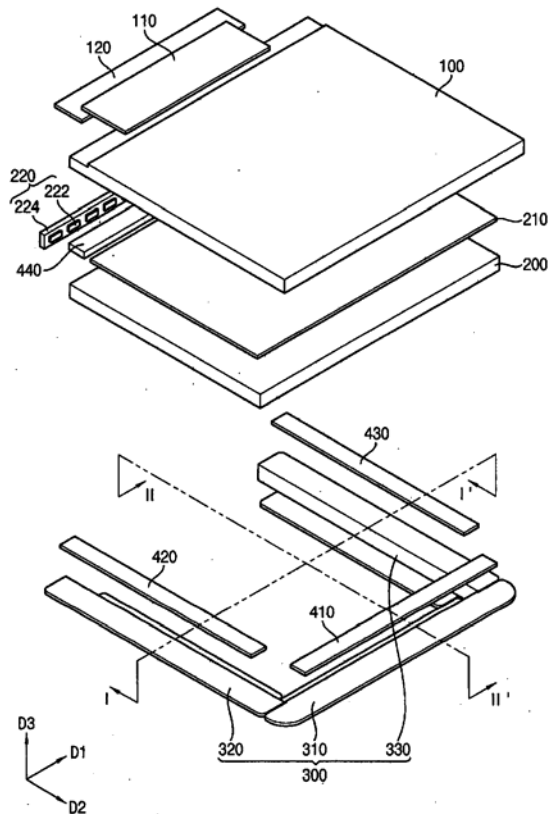
- (11) **65582**
- (21) 1-2019-01435 (51)⁷ **F02F 7/00**, F16M 1/021
- (22) 21.03.2019 (43) 25.09.2019
- (30) 107203699 22.03.2018 TW
- (71) SANYANG MOTOR CO., LTD. (TW)
184 Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong Shiang, Hsinchu, Taiwan
- (72) Tsu-Chuan CHO (TW), LIN, Hsin-Yun (TW)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **BỘ VỎ ĐỘNG CƠ DÙNG CHO XE MÁY**
- (57) Sáng chế đề xuất bộ vỏ động cơ dùng cho xe máy, bộ vỏ động cơ này bao gồm: vỏ động cơ, trục khuỷu, bánh răng dẫn động, máy bơm dầu, và bánh răng bị dẫn động. Vỏ động cơ có trong đó khoang dầu mà nó được phân chia, bởi hai tấm ngăn, thành ngăn chứa dầu quay lại thứ nhất, ngăn chứa dầu quay lại thứ hai, ngăn chứa dầu quay lại thứ ba, và ngăn chứa dầu quay lại thứ tư, được nối thông với nhau. Trục khuỷu được bố trí trong vỏ động cơ. Bánh răng dẫn động được bố trí trên trục khuỷu, và quay đồng trục cùng với trục khuỷu. Máy bơm dầu được bố trí trong vỏ động cơ; trong đó bánh răng bị dẫn động được bố trí trên máy bơm dầu, và được dẫn động bởi bánh răng dẫn động để quay đồng bộ với nó. Dầu, trong khoang dầu, đầu tiên quay trở về qua khe hở và đi vào trong ngăn chứa dầu quay lại thứ nhất, và sau đó, một phần, đi vào trong ngăn chứa dầu quay lại thứ hai hoặc ngăn chứa dầu quay lại thứ ba, và cuối cùng vào trong ngăn chứa dầu quay lại thứ tư. Máy bơm dầu có lỗ vào của máy bơm dầu nằm tại ngăn chứa dầu quay lại thứ tư. Kết cấu này đảm bảo rằng chỉ dầu, có ít bọt, có thể đến được xung quanh lỗ vào của máy bơm dầu, và sẽ được hút bởi máy bơm dầu, để làm tăng áp suất thủy lực trong đường dẫn dầu chính.



- (11) **65583**
- (21) 1-2019-01436 (51)⁷ **G02F 1/13**, 1/133
- (22) 21.03.2019 (43) 25.09.2019
- (30) 15/934,678 23.03.2018 US
- (71) **INNOLUX CORPORATION (TW)**
 No. 160 Kesyue Rd., Jhu-Nan Site, Hsinchu Science Park, Jhu-Nan 350, Miao-Li County, Taiwan
- (72) **LIUS, Chandra (ID), LEE, Kuan-Feng (TW)**
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **BỘ HIỂN THỊ**
- (57) Sáng chế đề xuất bộ hiển thị, bộ hiển thị này bao gồm: lớp nền; lớp kim loại thứ nhất, được bố trí trên lớp nền và có lỗ nhỏ thứ nhất; lớp kim loại thứ hai, được bố trí trên lớp kim loại thứ nhất và có lỗ nhỏ thứ hai; lớp điện cực điểm ảnh, được bố trí trên lớp kim loại thứ hai; và phần tử phát hiện ánh sáng để phát hiện ánh sáng đi qua lỗ nhỏ thứ hai và lỗ nhỏ thứ nhất.



- (11) **65584**
- (21) 1-2019-01438 (51)⁷ **G02F 1/1333**
- (22) 21.03.2019 (43) 25.09.2019
- (30) 10-2018-0032585 21.03.2018 KR
- (71) SAMSUNG DISPLAY CO., LTD. (KR)
1, Samsung-ro, Giheung-Gu, Yongin-si, Gyeonggi-Do, Republic of Korea
- (72) Min-Gwan HYUN (KR), Jinsoo SHIN (KR), Wee-Joon JEONG (KR), Keunho LEE (KR)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **THIẾT BỊ HIỂN THỊ**
- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị hiển thị bao gồm panen hiển thị, tấm dẫn sáng được bố trí dưới panen hiển thị, bộ nguồn sáng hướng về phía bề mặt ánh sáng tới của tấm dẫn sáng, bộ phận đỡ thứ nhất bao gồm phần đỡ panen thứ nhất được bố trí song song với panen hiển thị, phần đỡ tấm dẫn sáng thứ nhất được bố trí song song với phần đỡ panen thứ nhất, và thành bên thứ nhất nối phần đỡ tấm dẫn sáng thứ nhất với phần đỡ panen thứ nhất và kéo dài vuông góc với phần đỡ panen thứ nhất, bộ phận kết dính thứ nhất được bố trí giữa và được gắn vào phần đỡ panen thứ nhất và panen hiển thị, và bộ phận kết dính tấm dẫn sáng thứ nhất được bố trí liền kề với bề mặt ánh sáng tới của tấm dẫn sáng và giữa và được gắn vào tấm dẫn sáng và panen hiển thị.



(11) **65585**

(21) 1-2019-01439

(51)⁷ **B65G 001/02**

(22) 21.03.2019

(43) 25.09.2019

(30) 10-2018-0033413 22.03.2018

KR

(71) SAMSUNG DISPLAY CO., LTD. (KR)

1, Samsung-ro, Giheung-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

(72) Min-yeob KANG (KR), Jahuem KOO (KR), Nampyo HONG (KR)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) CỤM LẮP RÁP MÔĐUN HIỂN THỊ

(57) Sáng chế đề xuất cụm lắp ráp môđun hiển thị bao gồm môđun hiển thị bao gồm panen hiển thị và mạch điều khiển, và bộ phận nhận có không gian bên trong. Bộ phận nhận bao gồm phần đế tựa bao gồm phần nghiêng tại đó có ít nhất một phần phủ lên panen hiển thị theo hình chiếu bằng và phần nhận tại đó có ít nhất một phần phủ lên mạch điều khiển theo hình chiếu bằng, và các phần kết nối. Phần nghiêng bao gồm bề mặt nghiêng bị nghiêng một góc từ bề mặt phía ngoài của một trong số các phần kết nối, và bề mặt thẳng đứng nối một cạnh của bề mặt nghiêng với phần nhận. Phần nhận bao gồm bề mặt trên cùng bị lõm từ một cạnh của bề mặt nghiêng và được nối với bề mặt thẳng đứng.

Fig. 1A

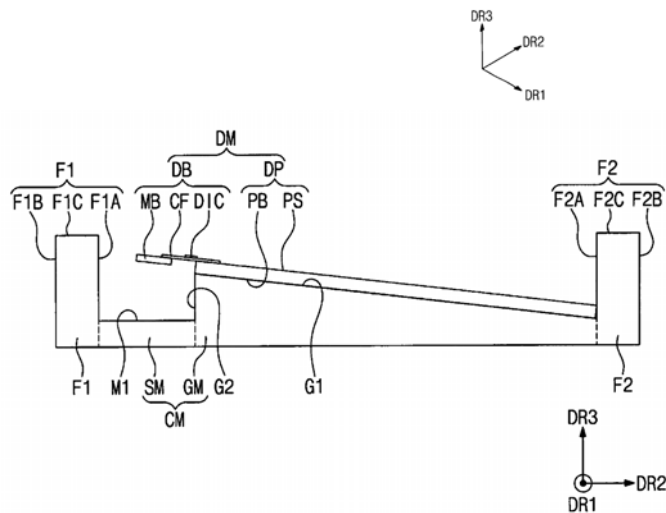
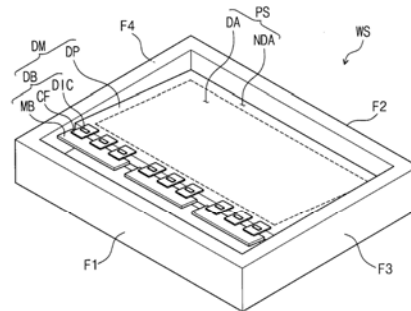
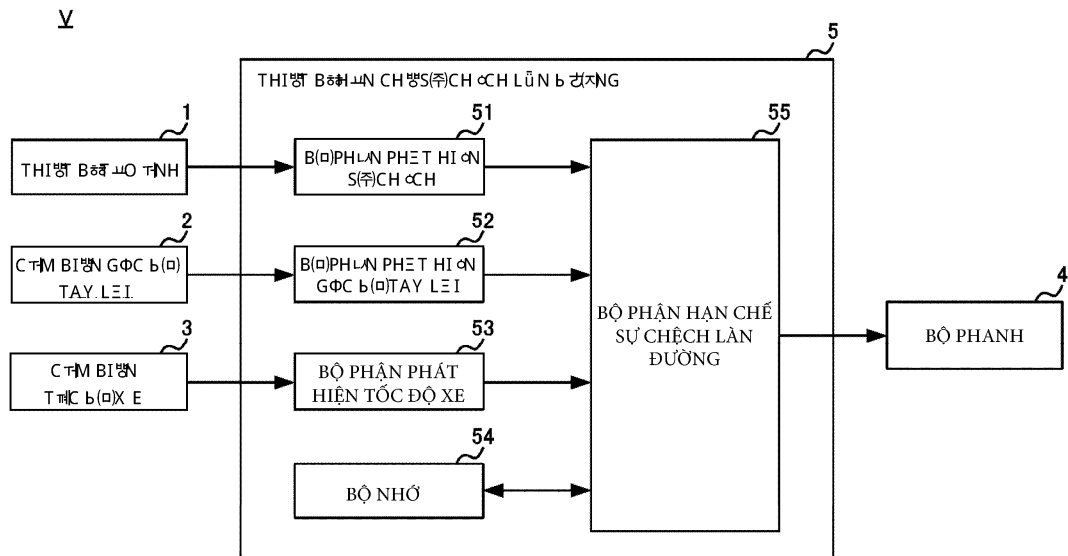


Fig. 1B

- (11) **65586**
 (21) 1-2019-01480 (51)¹⁹ **B60W 30/12, B60T 8/17, B60W 10/184, B62D 6/00, G08G 1/16, B62D 101/00, 113/00**
 (22) 19.09.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/JP2017/033668 19.09.2017 (87) WO2018/056251 29.03.2018
 (30) 2016-186640 26.09.2016 JP

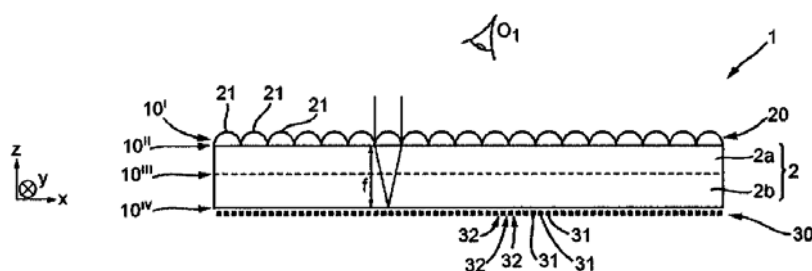
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25.03.2019

- (71) ISUZU MOTORS LIMITED (JP)
 6-26-1, Minami-oi, Shinagawa-ku, Tokyo 1408722 (JP)
 (72) SUZUKI Teruhiko (JP)
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
 (54) THIẾT BỊ HẠN CHẾ SỰ CHỆCH LÀN ĐƯỜNG VÀ PHƯƠNG PHÁP HẠN CHẾ SỰ CHỆCH LÀN ĐƯỜNG
 (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị hạn chế sự chệch làn đường bao gồm: bộ phận phát hiện sự chệch để phát hiện sự chệch của xe ra khỏi làn đường; bộ phận hạn chế sự chệch làn đường mà, khi sự chệch đã nêu được phát hiện, thực hiện việc điều khiển hạn chế sự chệch để hạn chế sự chệch của xe ra khỏi làn đường bằng cách thay đổi lực hãm của các bánh xe của xe; và bộ phận phát hiện góc độ tay lái để phát hiện góc độ tay lái của xe. Bộ phận hạn chế sự chệch làn đường điều khiển việc ngừng hay không ngừng việc điều khiển hạn chế sự chệch dựa trên góc độ tay lái được phát hiện bởi bộ phận phát hiện góc độ tay lái khi sự chệch đã nêu được phát hiện, và góc độ tay lái được phát hiện bởi bộ phận phát hiện góc độ tay lái sau khi việc điều khiển hạn chế sự chệch được khởi động.



- (11) **65587**
 (21) 1-2019-01502 (51)⁷ **B42D 25/324, 25/373, 25/45, B41M 3/14**
 (22) 26.09.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/GB2017/052928 26.09.2017 (87) WO2018/060726 05.04.2018
 (30) 1616615.9 30.09.2016 GB
 (71) DE LA RUE INTERNATIONAL LIMITED (GB)
 De La Rue House Jays Close Viablos Basingstoke Hampshire RG22 4BS, Great Britain
 (72) HOLMES, Brian William (GB), GODFREY, John (GB), WHITEMAN, Robert (GB)
 (74) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)
 (54) THIẾT BỊ BẢO MẬT

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị bảo mật bao gồm mảng yếu tố tập trung có chu kỳ đều đặn trong ít nhất hướng thứ nhất, mỗi yếu tố tập trung với vết quang trong đó các phần khác nhau sẽ được hướng đến người xem phụ thuộc vào góc nhìn; và mảng yếu tố hình ảnh với chu kỳ đều đặn trong ít nhất hướng thứ nhất chồng lên mảng cấu trúc tập trung, yếu tố hình ảnh đại diện các phần của ít nhất hai hình ảnh tương ứng, và ít nhất một yếu tố hình ảnh từ mỗi hình ảnh tương ứng được đặt trong vết quang của mỗi cấu trúc tập trung. Thiết bị bảo mật bao gồm vùng thứ nhất và vùng thứ hai được in offset theo hướng ngang từ phần thứ nhất, yếu tố hình ảnh trong vùng thứ nhất dịch chuyển theo hướng ngang ít nhất theo hướng thứ nhất so với yếu tố hình ảnh trong vùng thứ hai từ đó, tại góc nhìn thứ nhất, trong vùng thứ nhất của thiết bị cấu trúc tập trung các yếu tố hình ảnh trực tiếp tương ứng với hình ảnh thứ nhất tới người xem từ đó hình ảnh thứ nhất được hiển thị trên khu vực thứ nhất của thiết bị, và đồng thời, trong vùng thứ hai của thiết bị, cấu trúc tập trung các yếu tố hình ảnh trực tiếp tương ứng với hình ảnh thứ hai tới người xem từ đó hình ảnh thứ hai được hiển thị trên khu vực thứ hai của thiết bị, và tại góc nhìn thứ hai, hình ảnh thứ hai được hiển thị trên khu vực thứ nhất của thiết bị và đồng thời hình ảnh thứ nhất được hiển thị trên vùng thứ hai của thiết bị. Thiết bị bảo mật còn bao gồm bộ lọc màu sắc được sử dụng giữa các yếu tố hình ảnh và người xem, bộ lọc màu sắc chồng lên ít nhất một phần của mảng yếu tố tập trung và mảng yếu tố hình ảnh, và có màu sắc thứ nhất trong vùng thứ nhất của thiết bị và màu sắc khác nhau trong vùng thứ hai của thiết bị từ đó màu sắc bên ngoài của hình ảnh thứ nhất và thứ hai là khác nhau ở khu vực thứ nhất và thứ hai tương ứng của thiết bị.

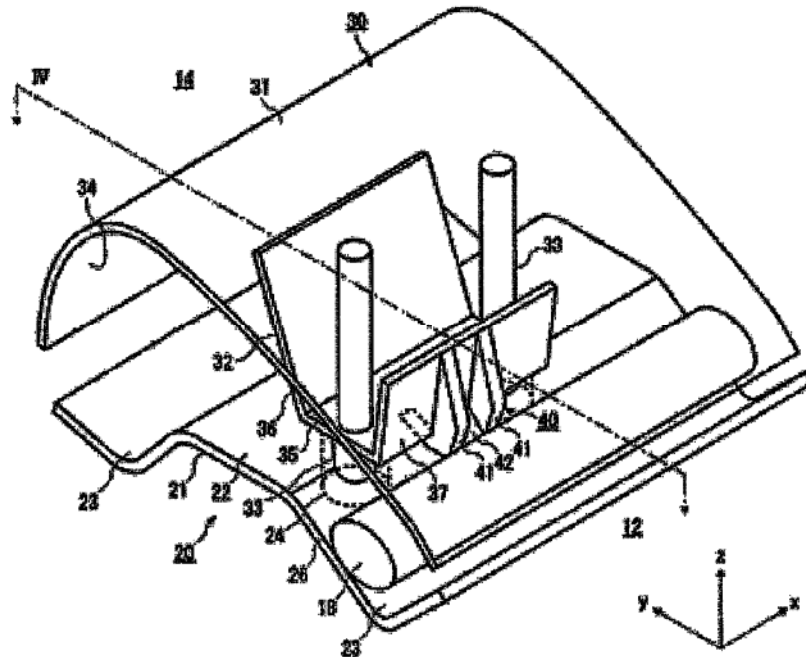


- (11) **65588**
 (21) 1-2019-01511 (51)⁷ **B60R 13/02**
 (22) 22.09.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/JP2017/034215 22.09.2017 (87) WO2018/062014 05.04.2018
 (30) 2016-189384 28.09.2016 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26.03.2019

- (71) ISUZU MOTORS LIMITED (JP)
 6-26-1, Minami-oi, Shinagawa-ku, Tokyo 1408722 (JP)
 (72) TANIGUCHI Yoshiaki (JP), INOMATA Shinichi (JP)
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
 (54) **KẾT CẤU ĐỖ DỪNG CHO PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG**

- (57) Sáng chế đề cập đến kết cấu đỡ (30) dùng cho phương tiện giao thông có: tấm phủ (31) mở rộng dọc theo phần đỡ (20) để đỡ tấm nóc (13) dùng cho phía trong phương tiện giao thông (10); và khung tựa (32) được bố trí ở tâm của tấm phủ (31) theo hướng chiều rộng và nhô ra về phía phần đỡ (20) từ mặt hướng ra của tấm phủ (31), mà đối mặt với phần đỡ (20). Khung tựa (32) bao gồm phần dẫn nhô ra phía ngoài (40). Khi lắp ráp tấm phủ (31) vào phần đỡ (20), phần dẫn (40) tiếp xúc với bộ dây điện (18) để làm bộ dây điện (18) bật ra khỏi vị trí sang phía bên phải của khung tựa (32) theo hướng trục y.



- (11) **65589**
 (21) 1-2019-01513 (51)⁷ **A61F 13/49**, 13/15, 13/496
 (22) 30.10.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/JP2017/039062 30.10.2017 (87) WO2018/092559 24.05.2018
 (30) 2016-222478 15.11.2016 JP
 (71) ZUIKO CORPORATION (JP)

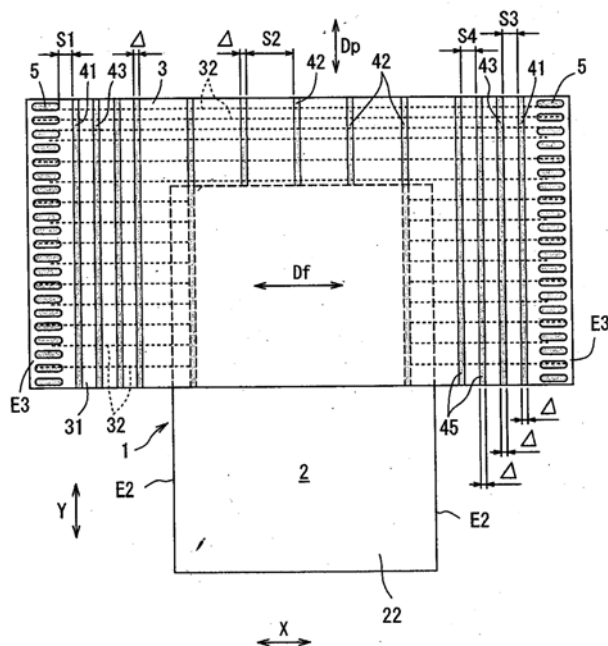
15-21, Minamibefu-cho, Settu-Shi, Osaka 5660045, Japan

(72) UMEBAYASHI, Toyoshi (JP)

(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(54) **VẬT DỤNG MẶC ĐƯỢC DÙNG MỘT LẦN DẠNG QUẦN VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VẬT DỤNG NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến vật dụng mặc được dùng một lần dạng quần, trong đó vật dụng mặc được (1) bao gồm phần bao quanh eo trước (3) và phần bao quanh eo sau (3) mà được làm thích hợp để che phần eo của người mặc và thân hấp thụ (2) được đặt nằm ngang qua phần bao quanh eo trước và phần bao quanh eo sau. Mỗi phần trong số phần bao quanh eo trước và phần bao quanh eo sau được tạo ra bằng cách kẹp các chi tiết đàn hồi (32) kéo dài theo hướng bao quanh phần eo (X) giữa hai chi tiết dạng tấm (31). Các nếp gấp (P) xuất hiện trong số các phần ghép nối (41, 42, 43) ở trạng thái đó co lại của chi tiết đàn hồi. Phần bao quanh eo trước và phần bao quanh eo sau được xếp chồng với nhau và các phần đầu cuối (E3) của phần bao quanh eo trước và các phần đầu cuối (E3) của phần bao quanh eo sau được hàn/được ghép nối với nhau với mối hàn bên (5). Khe thứ nhất (S1) theo hướng giãn ra/co lại giữa mỗi hàn bên và phần ghép nối thứ nhất (41) mà gắn nhất với mỗi hàn bên trong số các phần ghép nối nhỏ hơn khe thứ hai (S2) theo hướng giãn ra/co lại giữa phần ghép nối thứ hai (42) mà liền kề với nhau trong phần giữa giữa các phần đầu cuối của các phần bao quanh eo. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp sản xuất vật dụng này.



- (11) **65590**
- (21) 1-2019-01536 (51)⁷ **A61K 9/00**, 47/18, 9/08, 38/16
- (22) 30.10.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/JP2017/077793 30.10.2017 (87) WO2018/078162 03.05.2018
- (30) 16196625.4 31.10.2016 EP
- (71) FRESINIUS KABI DEUTSCHLAND GMBH (DE)
Else-Kroner-Strasse 1, Bad Homburg, 61352 Germany
- (72) Jan JEZEK (GB), Luca BADIALI (GB), David GERRING (GB)
- (74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)
- (54) **DƯỢC PHẨM DẠNG LÔNG**
- (57) Sáng chế đề cập đến dược phẩm protein Cụ thể, sáng chế đề cập đến dược phẩm dạng lỏng chứa tocilizumab, phương pháp sản xuất dược phẩm, kit chứa dược phẩm và bao gói chứa dược phẩm.

(11) **65591**

(21) 1-2019-01545

(51)⁷ **C02F 1/52**, 1/56, 1/54, 103/00

(22) 24.08.2017

(43) 25.09.2019

(86) PCT/EP2017/071373 24.08.2017

(87) WO2018/059846 A1 05.04.2018

(30) 16191344.7 29.09.2016

EP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27.03.2019

(71) UNILEVER N.V. (NL)

Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

(72) CHATTERJEE Debosree (IN), THIRUMENI Dhanalakshmi (IN)

(74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)

(54) **CHẾ PHẨM LỌC NƯỚC DÙNG ĐỂ LÀM SẠCH NƯỚC XÁM**

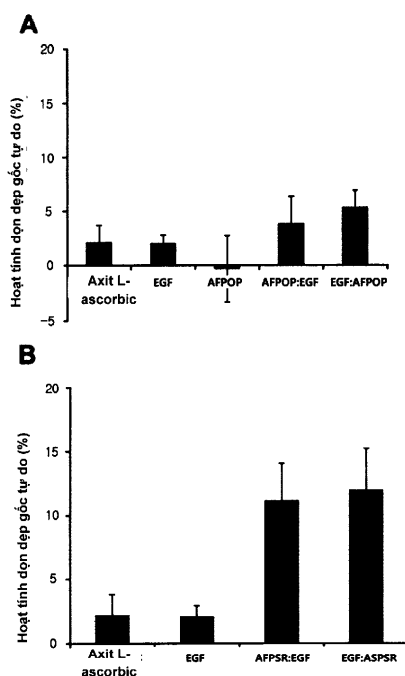
(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm lọc nước để làm sạch nước xám, nhất là để làm sạch nước xám thải ra từ việc giặt giũ. Chế phẩm lọc nước chứa chất kết bông vô cơ, hệ thống làm sạch chất hoạt động bề mặt và chất kết bông polyme không ion và/hoặc anion có trọng lượng phân tử lớn hơn 100 kDa. Trong đó, hệ thống lọc chất hoạt động bề mặt chứa muối sunfat hóa trị hai hòa tan trong nước và chất hoạt động bề mặt cation amoni bậc bốn. Sáng chế còn đề xuất quy trình lọc nước xám.

- (11) **65592**
- (21) 1-2019-01570 (51)⁸ **G03F 7/004**, 7/038, G06F 3/041, H01B 1/22, 5/14, 13/00, H01L 31/0224, 51/50, H05B 33/02
- (22) 06.07.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/JP2017/024787 06.07.2017 (87) WO2018/061384 05.04.2018
- (30) 2016-193152 30.09.2016 JP
- (71) TORAY INDUSTRIES, INC. (JP)
1-1, Nihonbashi-Muromachi 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 1038666 (JP)
- (72) KONOSHIMA, Yohei (JP), SUWA, Mitsuhito (JP), YAMASHIKI, Yuka (JP)
- (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
- (54) CHẾ PHẨM NHỰA NHẠY QUANG, NỀN, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT MẪU DẪN ĐIỆN, BẢNG ĐIỀU KHIỂN CHẠM, MÀN HÌNH HIỂN THỊ, CẢM BIẾN HÌNH ẢNH, THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG ĐIỆN PHÁT QUANG HỮU CƠ VÀ PIN MẶT TRỜI
- (57) Sáng chế đề cập tới chế phẩm nhựa nhạy quang mà cho phép đạt được cả độ phân giải mẫu nhỏ và hạn chế các dư lượng trên nền. Sáng chế tạo ra chế phẩm nhựa nhạy quang bao gồm: các hạt dẫn điện (A) mà bề mặt của chúng được phủ bằng chất cacbon thuần túy và/hoặc hợp chất cacbon; nhựa tan trong kiềm (B) có chứa nhóm phân ly axit; và phức kim loại.

- (11) **65593**
 (21) 1-2019-01576 (51)⁷ **C07K 14/46**, 14/485, C12N 15/62, 15/70, A61K 8/64, A61Q 19/08
 (22) 31.08.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/KR2017/009514 31.08.2017 (87) WO2018/062701 05.04.2018
 (30) 10-2016-0126114 30.09.2016 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28.03.2019

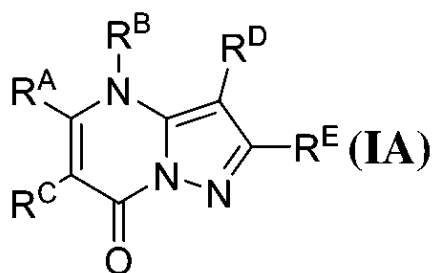
- (71) 1. NEXGEN BIOTECHNOLOGIES, INC. (KR)
 2nd Floor, B1, 135, Gasan digital 2-ro, Geumcheon-gu, Seoul 08504, Republic of Korea
 2. LEE, Sun Kyo (KR)
 102-3104, 24, Digital-ro, Gwangmyeong-si, Gyeonggi-do 14241, Republic of Korea
 (72) LEE, Sun Kyo (KR), KIM, Tae Hyun (KR), LEE, Seong Ran (KR), RYU, Han Bong (KR), CHOI, Tae Won (KR), KWON, Hyeong Il (KR), ROH, Woo Yeon (KR)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **PROTEIN DUNG HỢP GỒM CÓ PROTEIN CHỐNG ĐÔNG VÀ YẾU TỐ SINH TRƯỞNG BIỂU BÌ CỦA NGƯỜI CÓ HOẠT TÍNH CHỐNG OXY HÓA GIA TĂNG VÀ TÁC DỤNG TĂNG SINH TẾ BÀO DA VÀ MỸ PHẨM ĐỂ CHỐNG NẾP NHĂN CHỨA PROTEIN DUNG HỢP NÀY LÀM THÀNH PHẦN TÁC DỤNG**
 (57) Sáng chế đề cập đến mỹ phẩm để cải thiện nếp nhăn trên da có hoạt tính chống oxy hóa gia tăng và tác dụng tăng sinh tế bào da chứa, dưới dạng thành phần tác dụng, protein dung hợp gồm có protein chống đông và yếu tố sinh trưởng biểu bì của người, và, protein dung hợp của sáng chế có hoạt tính chống oxy hóa ưu việt và tác dụng tăng sinh tế bào da cao, nó có thể được sử dụng thuận lợi làm nguyên liệu cho mỹ phẩm chức năng có tác dụng tái sinh da ưu việt như cải thiện nếp nhăn trên da và làm trắng da.



- (11) **65594**
(21) 1-2019-01593 (51)⁸ **C07D 487/04**, C07F 9/141, A61K 31/519, A61P 35/00
(22) 30.08.2017 (43) 25.09.2019
(86) PCT/US2017/049439 30.08.2017 (87) WO2018/045071 08.03.2018
(30) PCT/CN2016/097524 31.08.2016 CN
62/548,738 22.08.2017 US

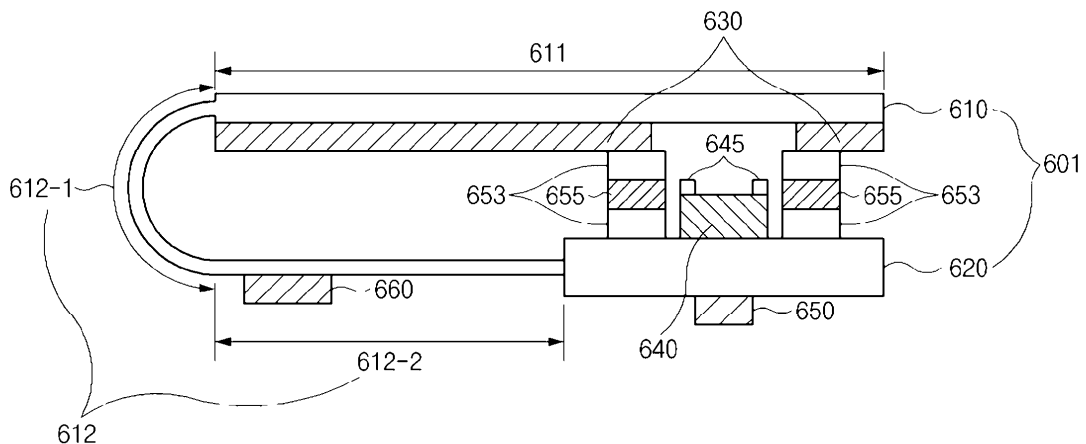
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 30.07.2019

- (71) AGIOS PHARMACEUTICALS, INC. (US)
88 Sidney Street, Cambridge, Massachusetts 02139, United States of America
(72) Zenon D. KONTEATIS (US), Zhihua SUI (US), Jeremy M. TRAVINS (US), Zhixiong YE (US)
(74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THỰC.,JSC)
(54) CÁC CHẤT ỨC CHẾ CÁC QUY TRÌNH CHUYỂN HÓA Ở TẾ BÀO
(57) Sáng chế đề cập đến các chất ức chế MAT2A mà có thể dùng làm tác nhân để điều trị các khối u ác tính, và trong đó các hợp chất này có công thức chung (IA):



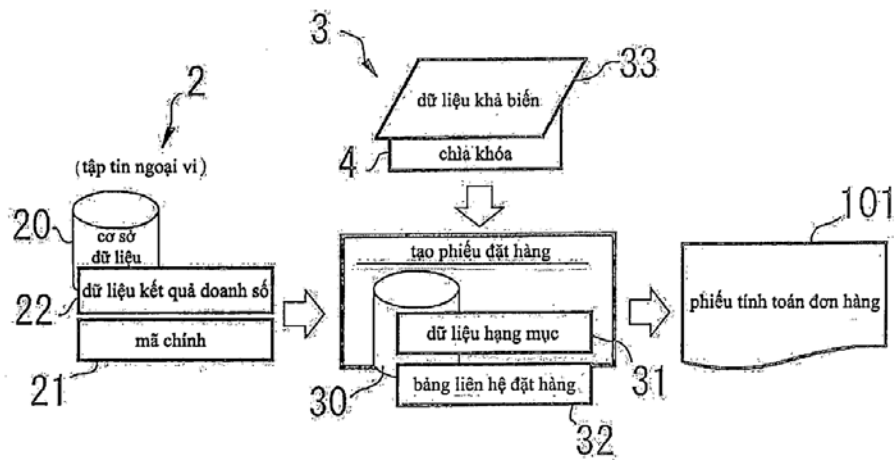
trong đó R^A, R^B, R^C, R^D, và R^E được xác định theo bản mô tả này.

- (11) **65595**
- (21) 1-2019-01600 (51)⁸ **H04M 1/02**
- (22) 27.07.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/KR2017/008125 27.07.2017 (87) WO2018/105846 14.06.2018
- (30) 10-2016-0164694 05.12.2016 KR
- 10-2017-0030680 10.03.2017 KR
- (71) SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 16677, Republic of Korea
- (72) KIM, Hyung Dal (KR), KWON, Oh Hyuck (KR), KANG, Han Vit (KR), KIM, Jun Young (KR), KIM, Moon Kyeong (KR), KIM, Sang Seob (KR), PARK, Jung Sik (KR), JUNG, Hee Seok (KR), CHO, Sung (KR), SHIN, Heung Sik (KR), OH, Ji Woong (KR)
- (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
- (54) THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ VÀ THIẾT BỊ HIỂN THỊ
- (57) Sáng chế đề cập tới thiết bị điện tử và thiết bị hiển thị. Thiết bị điện tử bao gồm bộ hiển thị gồm có vùng hiển thị và vùng nối kéo dài từ một cạnh của vùng hiển thị, bảng mạch in mềm (FPCB: *Flexibile Printed Circuit Board*) được nối với vùng nối, và môđun thứ nhất được lắp trên bề mặt thứ nhất của FPCB, mà vùng nối bị uốn cong sao cho môđun thứ nhất nằm tách ra khỏi bộ hiển thị đối diện với bộ hiển thị.

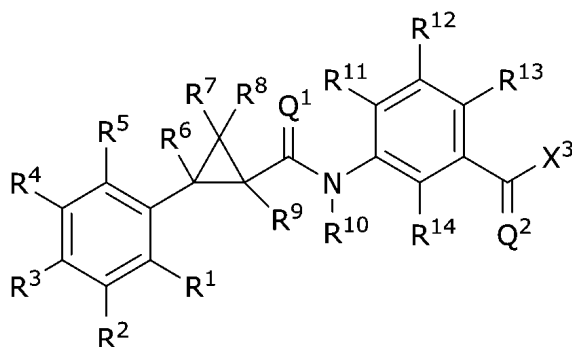


- (11) **65596**
- (21) 1-2019-01605 (51)⁸ **C22C 38/00**, C21D 8/02, C22C 38/60
- (22) 14.12.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/JP2017/044984 14.12.2017 (87) WO2019/116520A1 20.06.2019
- Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29.03.2019
- (71) NIPPON STEEL & SUMITOMO METAL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071 Japan
- (72) SUGAE, Kiyonobu (JP), DOI, Takashi (JP), SHIGESATO, Genichi (JP), KASHIMA, Kazuyuki (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **VẬT LIỆU THÉP**
- (57) Sáng chế đề cập đến vật liệu thép, bao gồm, xét về tỷ lệ phần trăm theo khối lượng: từ 0,01 đến 0,20% của C, từ 0,01 đến 1,00% của Si, từ 0,05 đến 3,00% của Mn, từ 0 đến 0,050% của P, từ 0 đến 0,0100% của S, từ 0,05 đến 0,25% của Sn, từ 0 đến 0,100% của Al, từ 0,0005 đến 0,0100% của N, từ 0,0001 đến 0,0100% của O, từ 0 đến 0,050% của Ti, từ 0 đến 0,050% của Nb, từ 0 đến 0,050% của V, từ 0 đến 0,050% của W, từ 0 đến 0,050% của Mo, từ 0 đến 0,10% của Cu, Ni: từ 0 đến 0,05% của Ni, từ 0 đến 0,10% của Cr, từ 0 đến 0,05% của Sb, từ 0 đến 0,0010% của B, từ 0 đến 0,0100% của Ca, từ 0 đến 0,0100% của Mg, từ 0 đến 0,0100% của REM, và phần còn lại bao gồm Fe và các tạp chất, trong đó tỷ lệ Sn của nồng độ Sn, a, tại biên hạt tinh thể đến nồng độ Sn, b, bên trong hạt tinh thể, được thể hiện bởi a/b, là 1,2 hoặc nhỏ hơn.

- (11) **65597**
- (21) 1-2019-01618 (51)⁷ **G06Q 30/06**
- (22) 30.08.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/JP2017/031279 30.08.2017 (87) WO2018/043617 A1 08.03.2018
- (30) 2016-168660 31.08.2016 JP
- 2017-120917 20.06.2017 JP
- (71) 1. HIBIKI CO., LTD. (JP)
2-3-2, Kasumigasekikita, Kawagoe-shi, Saitama 3501109, Japan
2. HIBIKI YOSHIHARU (JP)
4-21-11, Kasumigasekikita, Kawagoe-shi Saitama 3501109, Japan
- (72) HIBIKI Yoshiharu (JP)
- (74) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)
- (54) **HỆ THỐNG TRỢ GIÚP ĐẶT HÀNG**
- (57) Sáng chế đề xuất hệ thống trợ giúp đặt hàng, nhờ hệ thống này, người không có kinh nghiệm có thể sẵn sàng quyết định số lượng đặt hàng có tính đến dài hạn. Hệ thống trợ giúp đặt hàng 1 được định cấu hình với máy chủ 2 được lắp đặt tại nhà máy sản xuất, máy khách hàng 3 được lắp đặt tại cửa hàng, và mạng 4 kết nối máy chủ 2 và máy khách hàng 3. Máy chủ 2 lưu tập tin mã chính 21 và tập tin dữ liệu kết quả doanh số 22. Máy khách hàng 3 lưu tập tin dữ liệu hạng mục 31 và tập tin bảng liên hệ đặt hàng 32, và tập tin dữ liệu khả biến 33 được lưu tạm trong thiết bị lưu trong (thiết bị lưu chính) 3D.

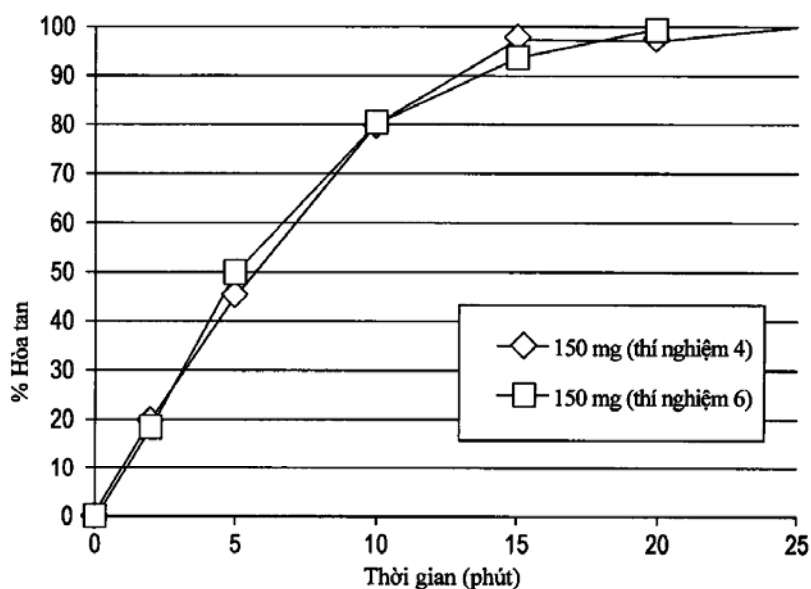


- (11) **65598**
- (21) 1-2019-01628 (51)⁸ **C07C 237/42**, A01N 53/00, C07C 255/19, 271/22, 311/09, 381/00, C07D 213/53, 231/14, 239/47, 333/38, 275/03, 277/28, 285/06, 305/08, 307/24
- (22) 09.10.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/US2017/055738 09.10.2017 (87) WO2018/071327 19.04.2018
- (30) 62/407,118 12.10.2016 US
- 62/407,092 12.10.2016 US
- (71) DOW AGROSCIENCES LLC (US)
9330 Zionsville Road, Indianapolis, IN 46268, United States of America
- (72) HEEMSTRA, Ronald J. (US), ROSS, Ronald (US), MARTIN, Timothy P. (US), VERMEULEN, Nicolaas (ZA), DAEUBLE, John F. (US), ECKELBARGER, Joseph D. (US), NOLAN, Alex (US), GRAY, Kaitlyn (US), DEMETER, David A. (US), HUNTER, Ricky (US), TRULLINGER, Tony K. (US)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) HỢP CHẤT CÓ TÁC DỤNG TRỪ LOÀI GÂY HẠI, CHẾ PHẨM VÀ QUY TRÌNH PHÒNG TRỪ LOÀI GÂY HẠI
- (57) Sáng chế thuộc lĩnh vực các hợp chất có tác dụng trừ loài gây hại chống các loài gây hại thuộc ngành Chân khớp, ngành Thân mềm, và ngành Giun tròn, các quy trình điều chế các hợp chất này, các hợp chất trung gian được dùng trong các quy trình này, các chế phẩm trừ loài gây hại chứa các hợp chất này, và các quy trình sử dụng các chế phẩm trừ loài gây hại này chống các loài gây hại này. Các chế phẩm trừ loài gây hại này có thể được sử dụng, ví dụ, làm thuốc diệt ve bọ, thuốc trừ sâu, thuốc diệt nhện hại, thuốc diệt nhuyễn thể, và thuốc diệt tuyến trùng. Sáng chế đề cập đến các hợp chất có công thức sau (“công thức 1”).



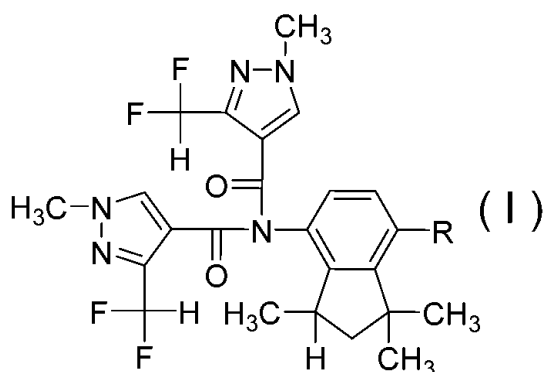
Công thức 1

- (11) **65599**
 (21) 1-2019-01644 (51)⁷ **C07C 275/60**, A61K 31/27, 45/06
 (22) 06.09.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/US2017/050221 06.09.2017 (87) WO2018/048862 15.03.2018
 (30) 62/383,818 06.09.2016 US
 15/695,913 05.09.2017 US
 (71) JAZZ PHARMACEUTICALS INTERNATIONAL III LIMITED (BM)
 Clarendon House, 2 Church Street, Hamilton, HM11, Bermuda
 (72) ALLPHIN, Clark Patrick (US), WALSH, Edwin Gerard (IE)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) VIÊN NÉN GIẢI PHÓNG TỨC THÌ VÀ DƯỢC PHẨM DẠNG LIỀU CHỨA (R)-2-AMINO-3-PHENYLPROPYL CARBAMAT
 (57) Sáng chế đề cập đến viên nén giải phóng tức thì và dược phẩm dạng liều chứa (R)-2-amino-3-phenylpropyl carbamat.



Bộ	Thời gian (phút)										STD	Tổng	F2
	0	2	5	10	15	20	25	30					
4	0%	20%	45%	80%	98%	97%	100%	103%	163,5	182,7	74,5		
6	0%	18%	50%	80%	94%	99%			151,4	163,3	*		

- (11) **65600**
- (21) 1-2019-01655 (51)⁸ **C07D 231/14**, A01N 43/56, A01P 3/00
- (22) 29.08.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/JP2017/030861 29.08.2017 (87) WO2018/047670 A1 15.03.2018
- (30) 2016-174381 07.09.2016 JP
- 2016-229797 28.11.2016 JP
- (71) SUMITOMO CHEMICAL COMPANY, LIMITED (JP)
27-1, Shinkawa 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 1048260 Japan
- (72) TANIMOTO, Masaya (JP), DOTA, Koichiro (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) HỢP CHẤT IMIT, THUỐC VÀ CHẾ PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất imit có công thức (I)



[trong đó R là nguyên tử flo hoặc nguyên tử hydro]
có hiệu quả diệt trừ vượt trội đối với các bệnh cây trồng. Sáng chế cũng đề cập đến thuốc và chế phẩm chứa hợp chất này.

- (11) **65601**
- (21) 1-2019-01680 (51)⁷ **C02F 1/56**, C11D 1/90, B01D 21/00, C02F 1/52
- (22) 19.09.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/EP2017/073659 19.09.2017 (87) WO2018/065210 A1 12.04.2018
- (30) 16192021.0 03.10.2016 EP
- Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 03.04.2019
- (71) UNILEVER N.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands
- (72) PRAMANIK Amitava (IN), RAMAN Srinivasa Gopalan (IN), ROYCHOWDHURY Sumana (IN)
- (74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)
- (54) **CHẾ PHẨM LÀM TRONG SẠCH NƯỚC VÀ QUY TRÌNH LÀM TRONG SẠCH NƯỚC**
- (57) Sáng chế bộc lộ chế phẩm làm trong sạch nước bao gồm:
(i) 0,1 đến 50% trọng lượng chất khô của chất kết bông polyme anion;
(ii) 0,4 đến 90% trọng lượng chất khô của polyme lưỡng tính có trọng lượng phân tử ít nhất 5.000 Da, polyme lưỡng tính được đặc trưng trong đó ít nhất 30%, tốt nhất là ít nhất 50% đơn vị polyme lưỡng tính là các đơn vị betain được đại diện bởi công thức sau (I):
$$\text{H}_2\text{C} = \text{C}(\text{R}^1) - \text{C}(\text{O})\text{O} - (\text{CH}_2)_n - \text{N}^+(\text{R}^2)(\text{R}^3) - (\text{CH}_2)_p - \text{X}$$

(iii) 0 đến 95% trọng lượng chất khô của chất độn trơ;
Chế phẩm này có hiệu quả trong việc loại bỏ độ đục trong nước, đặc biệt là trong trường hợp không có chất kết bông kim loại và chất làm đông kim loại. Sáng chế cũng bộc lộ quy trình làm trong sạch nước.

(11) **65602**

(21) 1-2019-01681

(22) 15.09.2017

(86) PCT/CN2017/101891 15.09.2017

(30) 15/270,963 20.09.2016

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 03.04.2019

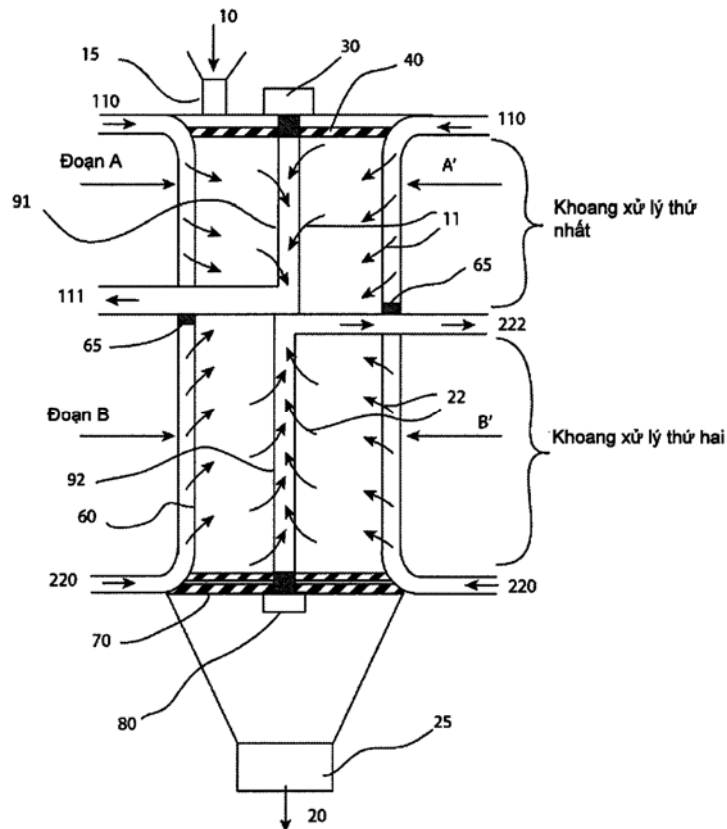
(75) PHAN, ANTHONY (CN)

38A, Tower 2, The Riverpark, 8 Che Kung Miu Road, Shatin, N.T., Hong Kong 999077, China

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) QUY TRÌNH VÀ THIẾT BỊ XỬ LÝ SINH KHỐI

(57) Sáng chế đề xuất quy trình và thiết bị để xử lý sinh khối dạng hạt. Quy trình theo sáng chế bao gồm giai đoạn làm đặc, giai đoạn xử lý thứ nhất, giai đoạn xử lý thứ hai, giai đoạn làm mát; thiết bị theo sáng chế bao gồm khoang xử lý nhiệt hóa mà là loại tầng dịch chuyển nhỏ gọn hai giai đoạn bao gồm hai khoang để thực hiện quá trình sao sơ bộ và sao và có hệ thống phân phối khí nóng dạng hình sao hoặc con nhện hoặc dạng vòng được trang bị ít nhất một đầu vào khí nóng và ít nhất một đầu ra khí nóng cho mỗi khoang, và ít nhất một đầu vào sinh khối dạng hạt và ít nhất một đầu ra sinh khối dạng hạt.



(11) **65603**

(21) 1-2019-01695

(51)⁷ **E06B 5/00**

(22) 04.04.2019

(43) 25.09.2019

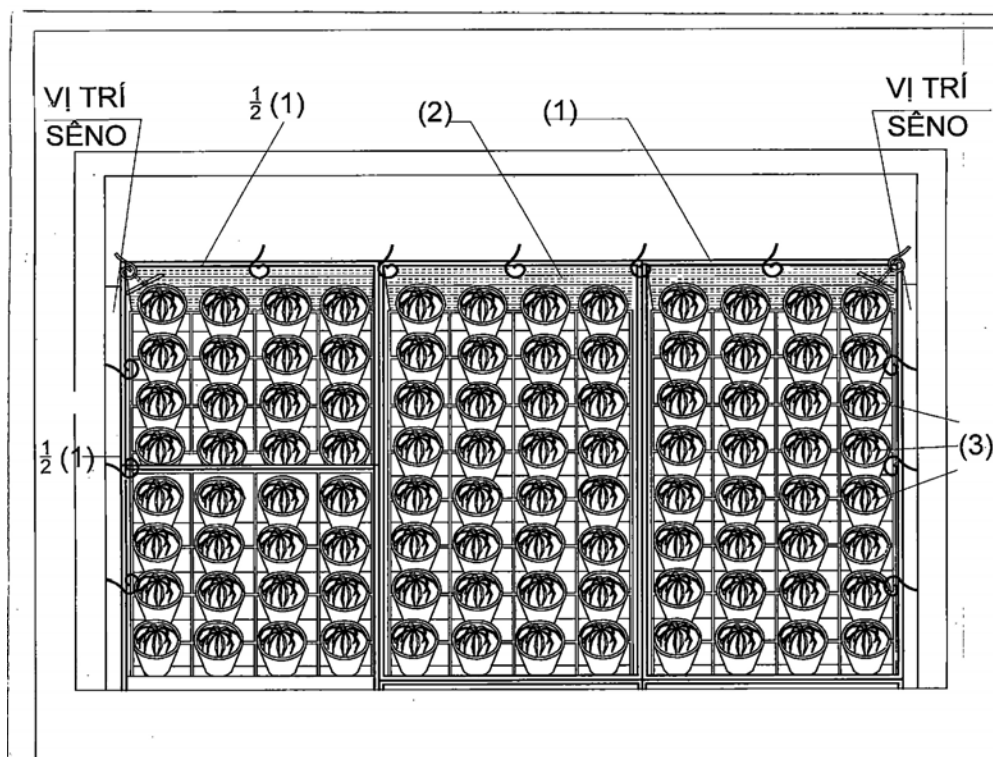
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 04.04.2019

(75) HUỖNH THỊ THU HỒNG (VN)

Số 10 đường Lê Văn Việt, phường Hiệp Phú, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh

(54) NÓC NHÀ XANH CHỐNG BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU TRÊN MÁI TÔN

(57) Sáng chế đề cập đến nóc nhà xanh chống biến đổi khí hậu trên mái tôn, có kết cấu bao gồm: thùng xốp như màng chống thấm, ngăn rễ xâm thực và như lớp thoát nước được liên kết trực tiếp đổ vào mái tôn để vào hệ thống cấp thoát nước, chứa thùng các tông là giá thể làm lớp đệm kết dính với nhờ rễ cây lược vàng xâm thực vào các tông giúp phát triển tốt hơn bên trong cùng với dây, cây dạng đũa, móc dạng tròn ốc liên kết lại, tạo sự bền chặt cho mái xanh trên mái tôn cho dù mái nhà có nghiêng hoặc dốc thì nóc nhà xanh vẫn an toàn khi thời tiết thay đổi, để khi quang hợp sẽ hấp thụ đến hết dẫn lượng khí CO₂ đang dư thừa trong bầu khí quyển, khi mà nơi mái nhà của mỗi nhà nhanh chóng thiết kế lại hoặc thiết kế mới thành nóc nhà xanh.



- (11) **65604**
 (21) 1-2019-01721 (51)⁷ **H04W 72/04, H04L 5/00**
 (22) 16.11.2018 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/US2018/061558 16.11.2018 (87) WO2019/099857 A1 23.05.2019
 (30) 62/588,176 17.11.2017 US
 62/670,464 11.05.2018 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 05.04.2019

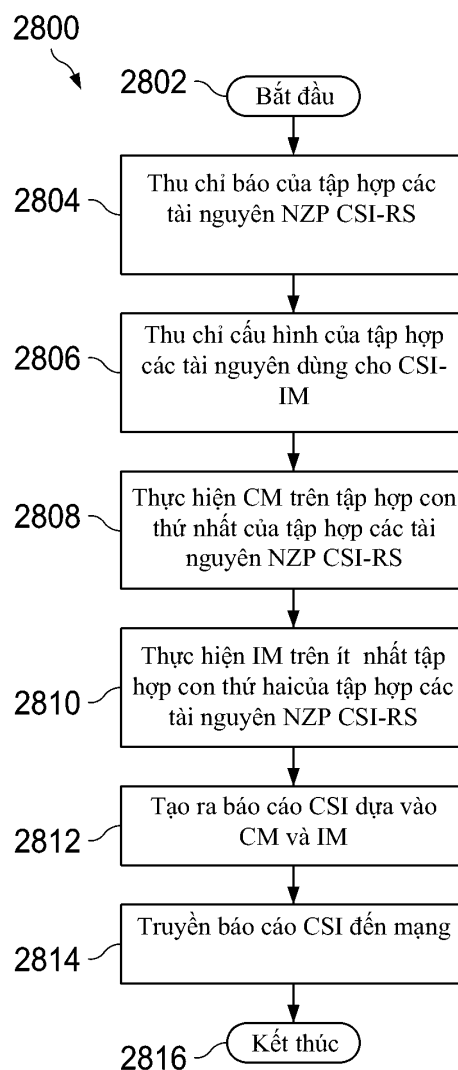
(71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
 Huawei Administration Building Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

(72) LIU, Jialing (US), XIAO, Weimin (CN), CHENG, Qian (US), ZHANG, Ruiqi (CN)

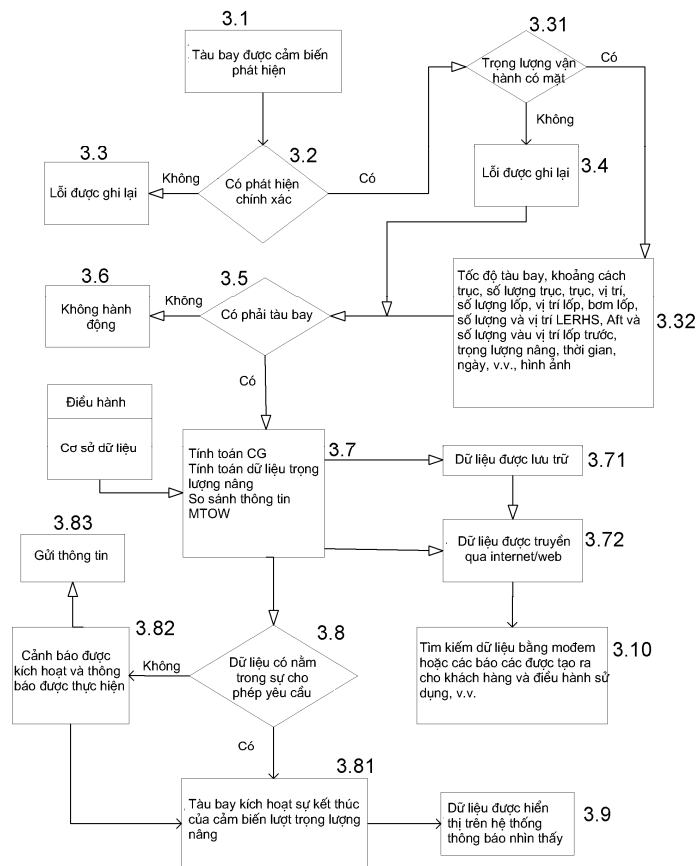
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY, THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG, NÚT MẠNG VÀ VẬT GHI ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH KHÔNG CHUYỂN TIẾP

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị truyền thông không dây, thiết bị người dùng, nút mạng và vật ghi đọc được bởi máy tính không chuyển tiếp. Phương pháp, bởi thiết bị người dùng (UE), bao gồm bước thực hiện việc đo kênh (CM) trên tập hợp con thứ nhất của tập hợp các tài nguyên tín hiệu tham chiếu CSI (CSI-RS) công suất không phải không (NZP) và việc đo can nhiễu (IM) trên ít nhất tập hợp con thứ hai của tập hợp các tài nguyên NZP CSI-RS. Tập hợp con thứ hai bao gồm một hoặc nhiều cổng NZP CSI-RS. IM được thực hiện theo các giả định: mỗi cổng NZP CSI-RS trong tập hợp con thứ hai tương ứng với lớp truyền can nhiễu, IM phù hợp với tập hợp các tỉ lệ năng lượng trên mỗi thành phần tài nguyên đều được kết hợp với một tài nguyên NZP CSI-RS trong tập hợp con thứ hai; và can nhiễu khác không được kết hợp với các lớp truyền can nhiễu trên các tập hợp con thứ nhất và thứ hai. Phương pháp bao gồm các bước tạo ra báo cáo thông tin trạng thái kênh (CSI) dựa vào CM và IM và truyền báo cáo CSI đến mạng.



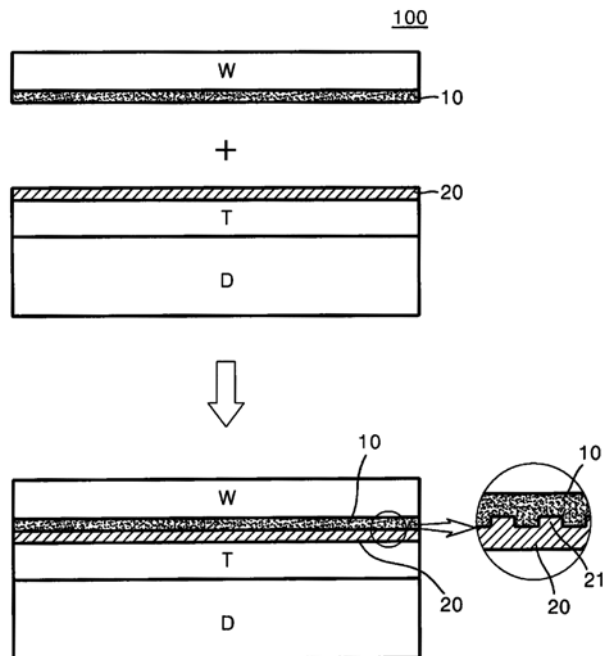
- (11) **65605**
- (21) 1-2019-01746 (51)⁸ **G01G 19/07, G07B 15/00, G01M 1/12, B64D 45/00**
- (22) 07.08.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/AU2017/050827 07.08.2017 (87) WO2018/045413 15.03.2018
- (30) 2016903644 09.09.2016 AU
- (71) RUNWEIGHT PTY LTD (AU)
5 Mareno Road, Tullamarine, Victoria 3043, Australia
- (72) Bill HARTMANN (AU)
- (74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)
- (54) **HỆ THỐNG XÁC ĐỊNH CÁC THÔNG SỐ CỦA TÀU BAY THEO THỜI GIAN THỰC, PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH PHÍ PHẢI TRẢ ĐỐI VỚI TÀU BAY, VÀ PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH PHÍ ĐỔ PHẢI TRẢ ĐỐI VỚI TÀU BAY**
- (57) Sáng chế đề cập đến hệ thống xác định các thông số của tàu bay theo thời gian thực, hệ thống bao gồm: ít nhất hai thiết bị cảm biến, mỗi trong số ít nhất hai thiết bị cảm biến bao gồm các cảm biến trên mặt đất; và ít nhất một thiết bị xử lý để xử lý dữ liệu nhận được từ ít nhất hai thiết bị cảm biến. Tốt hơn, nếu việc định vị của ít nhất hai thiết bị cảm biến được xác định theo loại tàu bay được đo. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp xác định phí phải trả đối với tàu bay, và phương pháp xác định phí đổ phải trả đối với tàu bay.



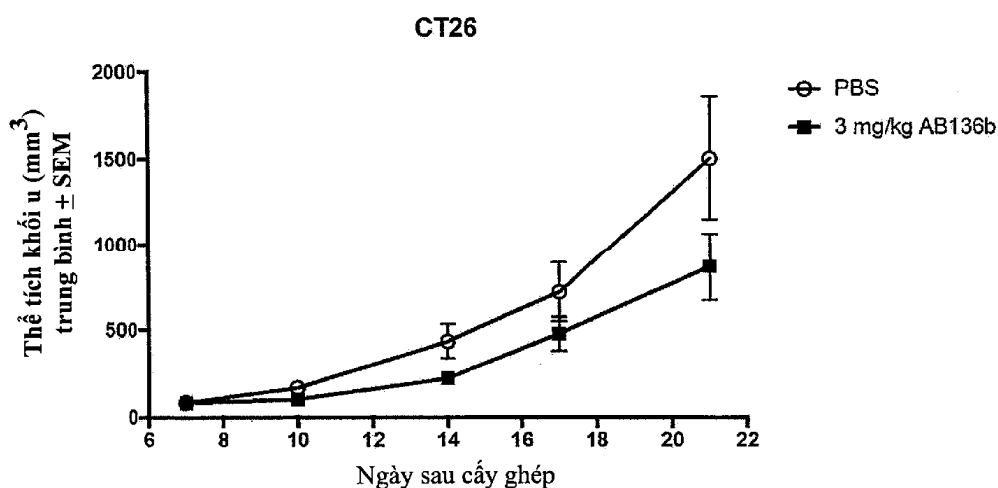
- (11) **65606**
 (21) 1-2019-01764 (51)⁷ **G06F 3/041**, B32B 7/06, 3/30
 (22) 23.09.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/KR2017/010514 23.09.2017 (87) WO2018/066853 12.04.2018
 (30) 10-2016-0127308 03.10.2016 KR
 10-2017-0120935 20.09.2017 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 24.06.2019

- (71) MAXGEN TECHNOLOGY CO., LTD. (KR)
 173-25, (Gosaek-dong), Saneop-ro, Gwonseon-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 16648, Republic of Korea
 (72) KIM, Young Su (KR)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) THIẾT BỊ HIỂN THỊ BAO GỒM PHẦN NHỎ CỰC NHỎ ĐỂ ĐIỀU CHỈNH GẮN VÀ THÁO VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT THIẾT BỊ NÀY
 (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị hiển thị bao gồm phần nhỏ cực nhỏ để điều chỉnh gắn và tháo, có các chức năng bổ sung như điều chỉnh lực kết dính, chống bám dị vật, chống bám vân tay, loại bỏ bọt khí dễ dàng, áp dụng thuận tiện cho màn hình cong khi gắn và tháo cửa sổ hay màn hiển thị và phương pháp sản xuất thiết bị này. Trong thiết bị và phương pháp sản xuất, thiết bị hiển thị này bao gồm cửa sổ và màn hiển thị, và một cách tùy chọn bao gồm màn hình cảm ứng bao gồm lớp gắn và tháo nằm trên một bộ phận trong số cửa sổ, màn hình cảm ứng và màn hiển thị và có lực kết dính từ 0,1gf/25mm đến 500gf/25mm, lớp điều chỉnh gắn và tháo được đặt đối diện với lớp gắn và tháo nằm trên một bộ phận trong số cửa sổ, màn hình cảm ứng hoặc màn hiển thị và có phần nhỏ cực nhỏ được tạo thành trên đó.



- (11) **65607**
- (21) 1-2019-01765 (51)⁷ **A61K 39/395**, A61P 29/00, 35/00, 37/06
- (22) 20.09.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/US2017/052592 20.09.2017 (87) WO2018/057669 29.03.2018
- (30) 62/397,752 21.09.2016 US
- 62/515,480 05.06.2017 US
- (71) ALX ONCOLOGY INC. (US)
866 Malcolm Road, Suite 100, Burlingame, CA 94010, United States of America
- (72) PONS, Jaume (US), SIM, Bang Janet (MY), WAN, Hong (US), KUO, Tracy Chia-Chien (US), KAUDER, Steven Elliot (US), HARRIMAN, William Don (US), IZQUIERDO, Shelley (US)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) KHÁNG THỂ KHÁNG PROTEIN ĐIỀU HÒA TÍN HIỆU ALPHA, POLYNUCLEOTIT MÃ HÓA KHÁNG THỂ VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT KHÁNG THỂ NÀY
- (57) Sáng chế đề xuất các kháng thể được phân lập liên kết miễn ngoại bào của SIRP- α v1 polypeptit người (ví dụ, miền D1), miền ngoại bào của SIRP- α v2 polypeptit người, hoặc cả hai. Theo một số phương án, các kháng thể này cũng liên kết miễn ngoại bào của SIRP- α polypeptit khi, miền ngoại bào của SIRP- α polypeptit chuột, miền ngoại bào của SIRP- β polypeptit người, và/hoặc miền ngoại bào của SIRP- γ polypeptit người. Theo một số phương án, các kháng thể này phong bế hoặc không liên kết giữa miền ngoại bào của SIRP- α polypeptit người và miền IgSF của CD47 polypeptit người, trong khi đó theo một số phương án, kháng thể này làm giảm ái lực của SIRP- α polypeptit người đối với liên kết miền IgSF của CD47 polypeptit người. Sáng chế còn đề xuất các phương pháp, các polynucleotit, các vector, và tế bào chủ liên quan đến chúng.



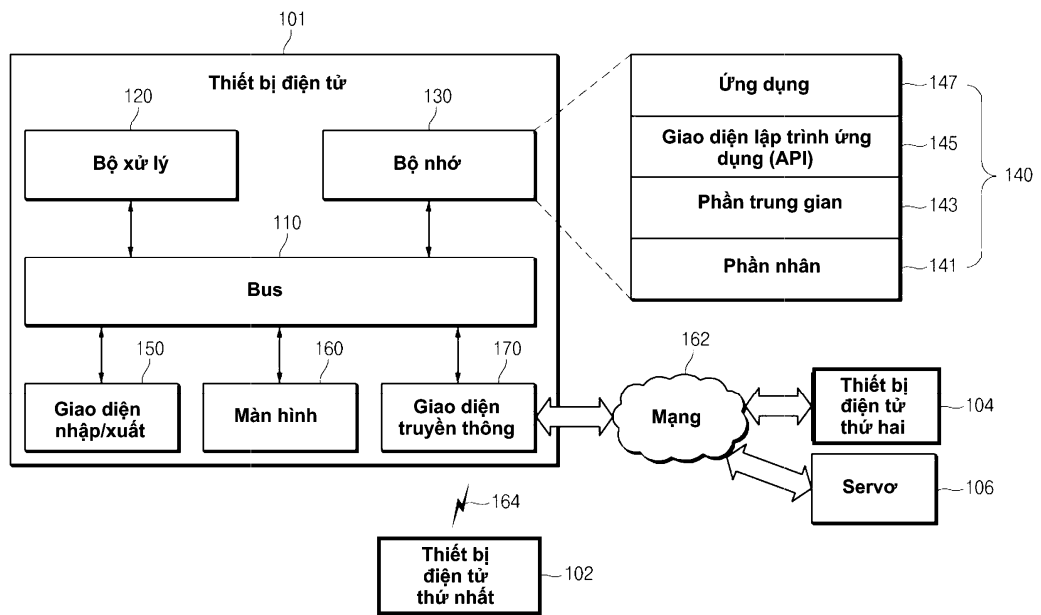
- (11) **65608**
- (21) 1-2019-01781 (51)⁷ **H04W 16/14, 52/04**
- (22) 03.10.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/JP2017/035984 03.10.2017 (87) WO2018/074222 26.04.2018
- (30) 2016-206027 20.10.2016 JP
- (71) SONY CORPORATION (JP)
1-7-1, Konan, Minato-ku, Tokyo 1080075, Japan
- (72) FURUICHI, Sho (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) THIẾT BỊ ĐIỀU KHIỂN TRUYỀN THÔNG VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN TRUYỀN THÔNG
- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị điều khiển truyền thông có khả năng đếm số lượng các hệ thống thứ cấp một cách thích hợp ngay cả trong trường hợp mà trong đó các dải tần số hoạt động của hệ thống sơ cấp và thứ cấp là khác nhau. Thiết bị điều khiển truyền thông bao gồm bộ tính toán nguồn nhiễu được tạo cấu hình để tính toán số lượng thực các nguồn nhiễu đối với hệ thống không dây thứ nhất, sử dụng thông tin về nhiễu được áp đặt lên hệ thống không dây thứ nhất từ hệ thống không dây thứ hai sử dụng dải tần số thứ hai gộp ít nhất một phần lên dải tần số thứ nhất được sử dụng bởi hệ thống không dây thứ nhất.

Chức năng cơ sở dữ liệu	Chức năng giao diện	Chức năng truyền thông
Chức năng vị trí địa lý	Chức năng giao diện	
Chức năng kết hợp phổ	Chức năng giao diện	
Chức năng điều khiển	Chức năng giao diện	

- (11) **65609**
- (21) 1-2019-01801 (51)⁷ **C08G 18/48**, B29C 70/04, 70/24, C08G 18/66, 18/20, 18/32, 18/42, B29C 44/12
- (22) 13.10.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/EP2017/076153 13.10.2017 (87) WO2018/073109 26.04.2018
- (30) PCT/CN2016/000574 17.10.2016 CN
- (71) BASF SE (DE)
Carl-Bosch-Strasse 38, 67056 Ludwigshafen am Rhein, Germany
- (72) LIU, YingHao (CN), HU, Feng Chao (DE), LIU, Tao (CN), LONG, Hairu (CN), CHEN, Si (CN), FREIDANK, Daniel (DE)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **VẬT LIỆU TỔNG HỢP POLYURETAN (PU) ĐƯỢC GIA CỐ BẰNG LỚP VẢI ĐỆM 3D, QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ VÀ GIÀY DÉP CHỨA VẬT LIỆU TỔNG HỢP NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến vật liệu tổng hợp được gia cố vải đệm 3D, quy trình sản xuất vật liệu này, mô tả việc sử dụng vật liệu này ở giày dép, cụ thể là ở đế giày. Sáng chế cũng đề cập đến giày dép, cụ thể là đế giày chứa vật liệu này.

- (11) **65610**
- (21) 1-2019-01807 (51)⁷ **C04B 24/16**, 24/02, 24/08, 24/32
- (22) 11.10.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/JP2017/036784 11.10.2017 (87) WO2018/070408 19.04.2018
- (30) 2016-200895 12.10.2016 JP
- (71) KAO CORPORATION (JP)
14-10, Nihonbashi-Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 103-8210 (JP)
- (72) Koji KOYANAGI (JP), Hirotaka SASAKI (JP)
- (74) Công ty Cổ phần Hỗ trợ phát triển công nghệ Detech (DETECH)
- (54) **CHẾ PHẨM TÁC NHÂN TẠO BỌT, CHẾ PHẨM ĐẤT CHỨA BỌT, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHÚNG, BỌT VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT BỌT DỪNG CHO CÁC VẬT LIỆU XÂY DỰNG - CÔNG TRÌNH CÔNG CỘNG**
- (57) Sáng chế cung cấp chế phẩm tác nhân tạo bọt dùng cho các vật liệu xây dựng - công trình công cộng chứa chất hoạt động bề mặt anion (A), chất trợ giúp hoạt động bề mặt (B) và chất hoạt động bề mặt không ion không hòa tan với nước hoặc hòa tan với nước không đáng kể (C).

- (11) **65611**
 (21) 1-2019-01813 (51)⁷ **H04N 21/8549**, 21/462, 21/81, 13/04, G06T 15/08
 (22) 22.12.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/KR2017/015400 22.12.2017 (87) WO2018/117757 A1 28.06.2018
 (30) 10-2016-0178382 23.12.2016 KR
 (71) SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
 129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 16677, Republic of Korea
 (72) LEE, Jung Hee (KR), JEON, Yong Joon (KR), HYUN, Eun Jung (KR)
 (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
 (54) **THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ**
 (57) Sáng chế đề cập tới thiết bị điện tử. Thiết bị điện tử này có màn hình và bộ xử lý nối điện với màn hình và bộ nhớ và được làm thích ứng để sử dụng nội dung thứ nhất trong không gian ba chiều (3D) nhằm đáp lại việc thực hiện nội dung thứ nhất, kết xuất vùng tương ứng với trường nhìn (FOV), và lưu giữ thông tin liên quan tới FOV trong bộ nhớ ở dạng siêu dữ liệu của nội dung thứ nhất nhằm đáp lại một sự kiện định trước.



- (11) **65612**
- (21) 1-2019-01815 (51)⁷ **A61K 39/12**, C07K 14/005
- (22) 14.09.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/EP2017/073141 14.09.2017 (87) WO2018/050747 22.03.2018
- (30) 16188866.4 15.09.2016 EP
- (71) JANSSEN VACCINES & PREVENTION B.V. (NL)
Archimedesweg 4 2333 CN Leiden, NL
- (72) RUTTEN, Lucy (NL), TRUAN, Daphné (CH), STROKAPPE, Nika, Mindy (NL),
LANGEDIJK, Johannes, Petrus, Maria (NL)
- (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
- (54) **PROTEIN VỎ (ENV) CỦA VIRUT GÂY SUY GIẢM MIỄN DỊCH TÁI TỔ HỢP Ở NGƯỜI, PHÂN TỬ AXIT NUCLEIC PHÂN LẬP, VECTƠ, PHƯƠNG PHÁP TẠO RA PROTEIN VỎ VÀ CHẾ PHẨM BAO GỒM PROTEIN NÀY**
- (57) Sáng chế đề xuất protein vỏ (env) virut gây suy giảm miễn dịch ở người (Human Immunodeficiency Virus - HIV) có các đột biến mà làm ổn định dạng trime của protein vỏ được đề xuất. Protein vỏ HIV có một số thể axit amin nhất định ở các vị trí cụ thể trong trình tự protein vỏ. Protein vỏ HIV được mô tả ở đây có phân tử tạo thành trime được cải thiện và/hoặc hiệu suất trime được cải thiện so với protein vỏ HIV mà không có một hoặc nhiều trong số các thể axit amin được nêu. Sáng chế cũng đề xuất phân tử axit nucleic và vectơ mã hóa protein vỏ HIV, cũng như chế phẩm chứa protein vỏ HIV, axit nucleic, và vectơ và các phương pháp tạo ra protein env của HIV tái tổ hợp.

(11) **65613**

(21) 1-2019-01817

(51)⁷ **B21B 37/18**

(22) 07.11.2016

(43) 25.09.2019

(86) PCT/JP2016/082952

07.11.2016

(87) WO2018/083794 A1 11.05.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 11.04.2019

(71) PRIMETALS TECHNOLOGIES JAPAN, LTD. (JP)

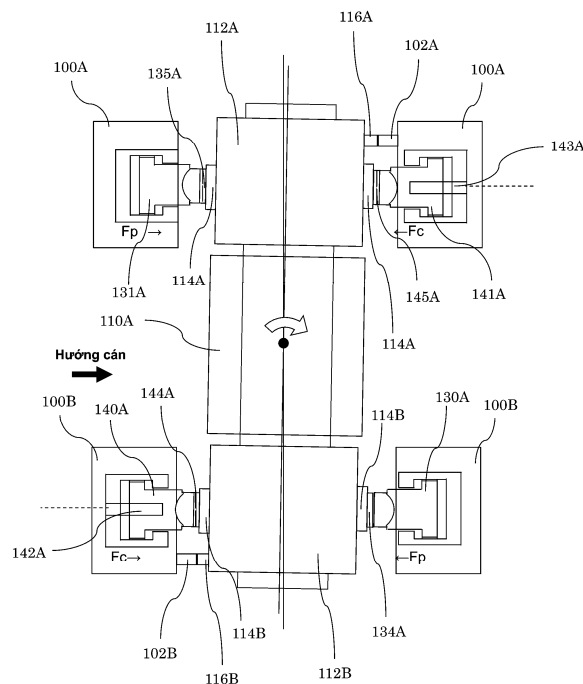
6-22, Kanonshin-Machi 4-chome, Nishi-ku, Hiroshima-shi, Hiroshima 733-8553, Japan

(72) SAKO Akira (JP), HASAI Jiro (JP), HIURA Tadashi (JP), SATOH Taroh (JP), TAKEGUCHI Toru (JP), FURUMOTO Hideaki (JP), KANEMORI Shinya (JP), TONAKA Hideki (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) MÁY CÁN VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHỈNH MÁY CÁN

(57) Sáng chế đề cập đến máy cán và phương pháp điều chỉnh máy cán, trong đó thiết bị đo vị trí phía gia công và thiết bị đo vị trí phía dẫn động được sử dụng để đo trực tiếp các vị trí của các bộ đỡ trục cán theo hướng cán, và các vị trí của các trục cán chủ lực trên và dưới (810A, 810B) và các trục cán phụ trợ trên và dưới (820A, 820B) theo hướng cán được điều chỉnh ở điểm không hoặc các vị trí định trước. Theo cách khác, thay đổi đối với độ nềm dải do trạng thái giao nhau mức độ nhỏ giữa các trục tâm của các trục cán chủ lực (810A, 810B) và các trục cán phụ trợ (820A, 820B) được tính toán, và các trị số nắn phẳng của cơ cấu xi lanh giảm mức độ cán phía gia công (870A) và cơ cấu xi lanh giảm mức độ cán phía dẫn động (870B) được điều chỉnh để làm cho mép phiêi dải nhỏ hơn hoặc bằng giá trị định trước. Với cách bố trí này, trạng thái bất đối xứng hai chiều (độ nềm dải) của phân bố độ dày của vật liệu được cán được điều chỉnh dễ dàng thậm chí trong trường hợp các vị trí của các bộ đỡ trục cán theo hướng cán bị thay đổi do trạng thái mài mòn trên các bộ phận khác nhau có nhóm các máng lát.



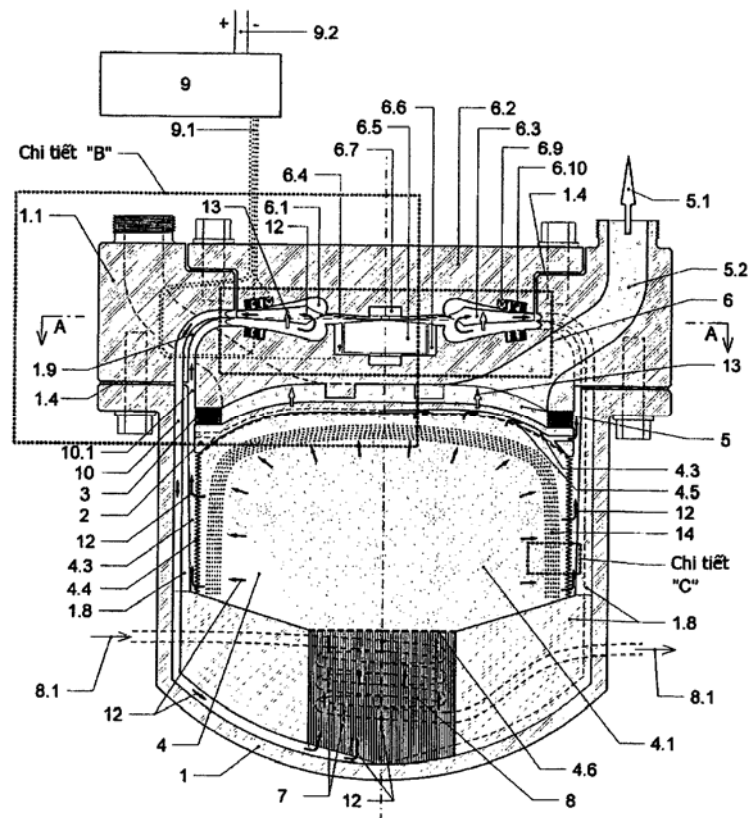
- (11) **65614**
 (21) 1-2019-01820 (51)⁷ **F02G 1/043**, F04B 9/123, 19/24
 (22) 13.09.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/CZ2017/050040 13.09.2017 (87) WO2018/050134 22.03.2018
 (30) PV2016-559 13.09.2016 CZ
 (75) MLCEK, JIRI (CZ)

Slepa 433 76314 Zlin - Stipa (CZ)

(74) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)

(54) **ĐỘNG CƠ NHIỆT VỚI ĐẦU RA THỦY LỰC KIỂM SOÁT ĐỘNG**

(57) Sáng chế đề cập đến động cơ nhiệt với đầu ra điều khiển động, được điều khiển bởi bơm cao áp và tua bin khí bao gồm bể chứa chịu áp suất (1), nắp (1.1), phần vách ngăn có thể di chuyển (2), khoảng hoạt động không khí (4), khoảng hoạt động chất lỏng (5), và bộ thu hồi nhiệt (7), trong đó chốt (1.4) được lắp đặt giữa bể chứa chịu áp suất (1) và nắp (1.1), trong đó trong khoảng trống bên trong của bể chứa chịu áp suất (1) phần vách ngăn (2) được di chuyển gắn liền với màng gấp (3) còn được gắn với nắp (1.1), trong đó phần vách ngăn (2) chia khoảng trống bên trong của bể chứa chịu áp suất (1) trong khoảng hoạt động không khí (4) và khoảng hoạt động chất lỏng (5), trong đó khoảng hoạt động không khí (4) chiếm diện tích lớn hơn, trong đó khoảng hoạt động không khí (4) được bao quanh bởi màng gấp thấm qua được (4.4).



- (11) **65615**
(21) 1-2019-01823 (51)⁷ **C23C 14/08**, C01B 13/14, H01L 21/336, 21/363, 29/786
- (62) 1-2015-02030
(22) 30.10.2013 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/JP2013/080062 30.10.2013 (87) WO2014/073585 A1 15.05.2014
- (30) 2012-245992 08.11.2012 JP
2013-016242 30.01.2013 JP
2013-056768 19.03.2013 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 08.06.2015

- (71) SEMICONDUCTOR ENERGY LABORATORY CO., LTD. (JP)
398, Hase, Atsugi-shi, Kanagawa, 2430036 Japan
- (72) TAKAHASHI, Masahiro (JP), HIROHASHI, Takuya (JP), TSUBUKU, Masashi (JP), ISHIHARA, Noritaka (JP), OOTA, Masashi (JP)
- (74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)
- (54) **BÓNG BÁN DẪN VÀ THIẾT BỊ HIỂN THỊ**
- (57) Sáng chế đề cập đến bóng bán dẫn bao gồm chất oxit bán dẫn có tinh thể nano và có tính chất vật lý rất ổn định và thiết bị hiển thị bao gồm bóng bán dẫn. Kích thước của tinh thể nano này nhỏ hơn hoặc bằng 10nm. Các điểm được bố trí theo chu vi được quan sát trong mẫu nhiễu xạ electron chùm nano của mặt cắt ngang của chất oxit bán dẫn khi diện tích đo lớn hơn hoặc bằng 5nm² và nhỏ hơn hoặc bằng 10nm². Khi chất oxit bán dẫn được phân tích bằng XRD, đỉnh tương ứng với tinh thể nano trong chất oxit bán dẫn không quan sát được.

- (11) **65616**
- (21) 1-2019-01835 (51)⁷ **A01N 63/02**, C12N 15/10, 15/113
- (22) 28.09.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/EP2017/074697 28.09.2017 (87) WO2018/065303 12.04.2018
- (30) 62/404,249 05.10.2016 US
- (71) 1. SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)
Schwarzwaldallee 215, CH-4058 Basel, Switzerland
2. DEVGEN NV (BE)
Technologiepark 30, Zwijnaarde, 9052 Gent (BE)
- (72) FELDMANN, Pascale (BE), FOWLER, Jeffrey, David (US), JHURRY, Nema, Devi (MU), MAILLET, Isabelle (BE), OMEDES PUJOL, Marta (ES)
- (74) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)
- (54) **PHƯƠNG ÁN BẢO TOÀN HOẠT TÍNH SINH HỌC CỦA AXIT RIBONUCLEIC VÀ CHẾ PHẨM DÙNG TRONG PHƯƠNG PHÁP NÀY**
- (57) Sáng chế đề xuất phương pháp cơ bản duy trì hoặc nếu không thì bảo toàn hoạt tính sinh học của dsARN, có mặt trong tế bào, để làm chậm sau phiên mã biểu hiện của gen trong sinh vật đích, bao gồm bước bổ sung vào chế phẩm tế bào hợp chất có chức năng của tác nhân liên kết chéo protein hoặc amin và/hoặc axit. Sáng chế còn bao gồm chế phẩm chứa tế bào chứa dsARN, và tác nhân liên kết chéo protein và/hoặc axit.

- (11) **65617**
 (21) 1-2019-01844 (51)⁷ **B03C 3/74**, 3/00, B08B 9/055, 9/057
 (22) 20.11.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/CN2017/111839 20.11.2017 (87) WO2018/090990 24.05.2018
 (30) 201611020836.3 21.11.2016 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 12.04.2019

(71) SHENZHEN SHENYANENG ENVIRONMENTAL PROTECTION TECHNOLOGIES CO., LTD (CN)

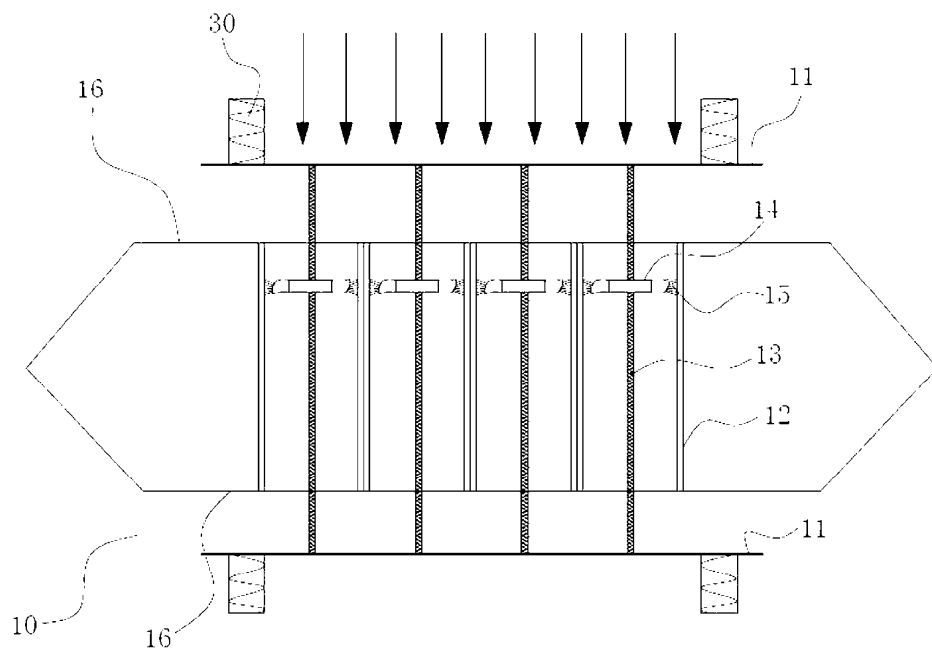
The 1st and 2nd floor, Factory NO. 2, Jinhuanu Industrial Park Changfeng Road, Guangming New District Shenzhen, Guangdong 518000, China

(72) CHEN, Yajun (CN)

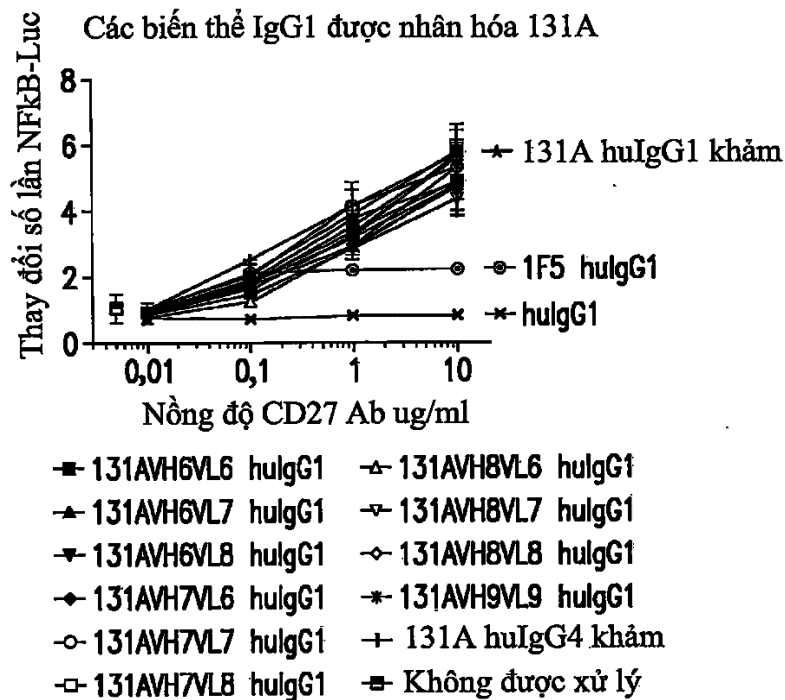
(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) THIẾT BỊ TẠO RA ĐIỆN TRƯỜNG CÓ CHỨC NĂNG LÀM SẠCH TỰ ĐỘNG

(57) Sáng chế đề cập tới thiết bị tạo ra điện trường có chức năng làm sạch tự động bao gồm bộ phận đỡ, ít nhất một điện cực hút bụi hình trụ rỗng, và cực tạo điện hoa được bố trí trên trục tâm của điện cực hút bụi hình trụ rỗng, trong đó phần đầu của cực tạo điện hoa được cố định trên bộ phận đỡ, điện cực hút bụi được nối đất, và cực tạo điện hoa được nối với một nguồn điện; và thiết bị theo sáng chế còn có bánh xe gió, lỗ trục của bánh xe gió có ren trong, cực tạo điện hoa có ren ngoài được lắp khớp với ren trong trên bánh xe gió, và chu vi của bánh xe gió có cơ cấu quét bụi tiếp xúc với thành trong của điện cực hút bụi hình trụ rỗng. Thiết bị tạo ra điện trường này không đòi hỏi công tác làm sạch thủ công, nhờ đó tiết kiệm thời gian và chi phí.



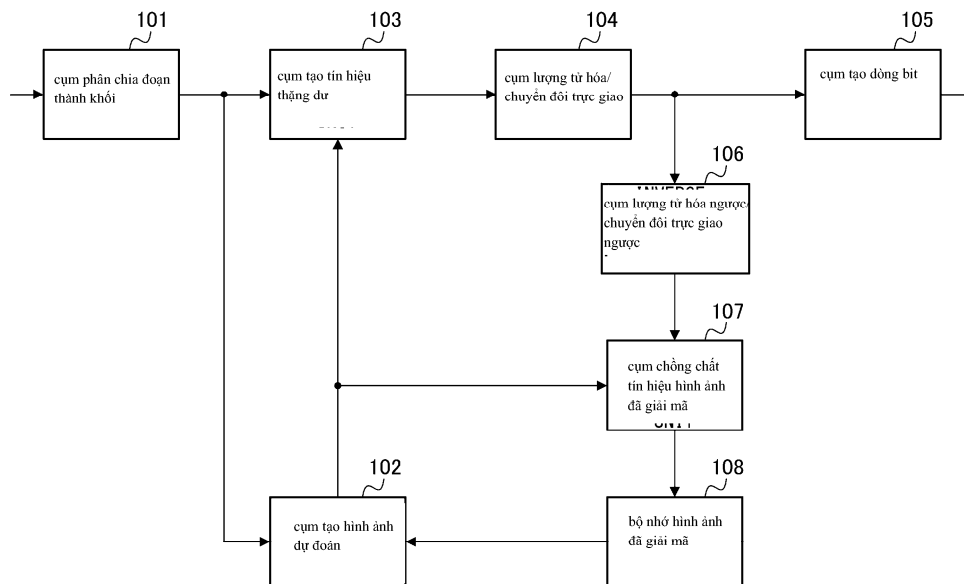
- (11) **65618**
- (21) 1-2019-01868 (51)⁷ **C07K 16/28**
- (22) 25.09.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/US2017/053204 25.09.2017 (87) WO2018/058022 29.03.2018
- (30) 62/399,837 26.09.2016 US
- 62/546,214 16.08.2017 US
- (71) 1. MERCK SHARP & DOHME B.V. (NL)
 Waarderweg 39, 2031 BN Haarlem, Netherlands
 2. MERCK SHARP & DOHME CORP. (US)
 126 East Lincoln Avenue, Rahway, NJ 07065-0907, United States of America
- (72) BEEBE, Amy, M. (US), CHEUNG, Jason, Ka Jen (US), JUAN, Veronica (US),
 FAYADAT-DILMAN, Laurence (US), SADEKOVA, Svetlana (US), WONG, Jerelyn
 (US), FISCHMANN, Thierry, Olivier (US), PROSISE, Winifred, W. (US), VAN
 EENENNAAM, Hans (NL), VAN ELSAS, Andrea (NL), GUELEN, Lars (NL)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) KHÁNG THỂ KHÁNG CD27, CHẾ PHẨM CHỨA KHÁNG THỂ NÀY, VECTOR,
 TẾ BÀO CHỦ VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT KHÁNG THỂ NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến kháng thể kháng CD27, cũng như chế phẩm chứa kháng thể này,
 vector, tế bào chủ và phương pháp sản xuất kháng thể này.



- (11) **65619**
 (21) 1-2019-01885 (51)⁷ **H04N 19/119**, 19/136, 19/176, 19/196, 19/70, 19/96
 (22) 13.06.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/JP2017/021783 13.06.2017 (87) WO2018/105148 14.06.2018
 (30) 2016-236507 06.12.2016 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 16.04.2019

- (71) JVC KENWOOD CORPORATION (JP)
 3-12, Moriyacho, Kanagawa-ku, Yokohama-shi, Kanagawa 2210022, Japan
 (72) Shigeru FUKUSHIMA (JP)
 (74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)
 (54) THIẾT BỊ MÃ HÓA HÌNH ẢNH, PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA HÌNH ẢNH, THIẾT BỊ GIẢI MÃ HÌNH ẢNH VÀ PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ HÌNH ẢNH
 (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị mã hóa hình ảnh được làm thích ứng để phân chia đoạn hình ảnh thành các khối và mã hóa hình ảnh trong các cụm của các khối sinh ra từ việc phân chia đoạn hình ảnh, cụm phân chia đoạn thành khối (101) phân chia đoạn đệ quy hình ảnh thành các hình chữ nhật có kích cỡ định trước để tạo ra khối trải qua mã hóa. Cụm tạo ra dòng bit (105) mã hóa thông tin phân chia đoạn thành khối của khối trải qua mã hóa. Cụm phân chia đoạn thành khối (101) bao gồm: cụm chia bốn để chia bốn khối mục tiêu trong sự phân chia đoạn đệ quy theo phương ngang và phương thẳng đứng để tạo ra bốn khối; và cụm chia đôi để chia đôi khối mục tiêu trong sự phân chia đoạn đệ quy theo phương ngang hoặc phương thẳng đứng để tạo ra hai khối. Khi sự phân chia đoạn đệ quy trước đó đang chia đôi, cụm chia đôi ngăn không cho khối mục tiêu trải qua phân chia đoạn đệ quy hiện tại bị phân chia đoạn theo cùng hướng với hướng trong đó khối được phân chia đoạn trong sự phân chia đoạn đệ quy trước đó.



100

(11) **65620**

(21) 1-2019-01889

(51)⁷ **A01K 29/00**

(22) 16.04.2019

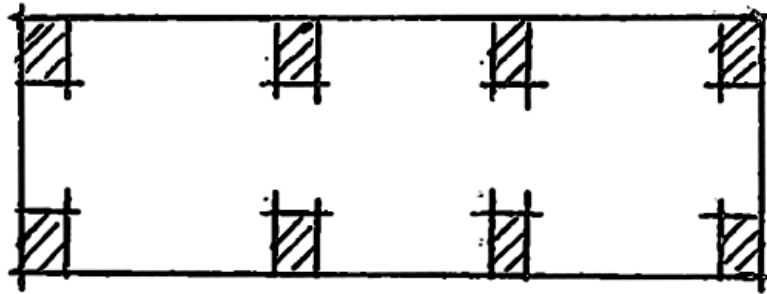
(43) 25.09.2019

(75) TRỊNH VĂN HIỀN (VN)

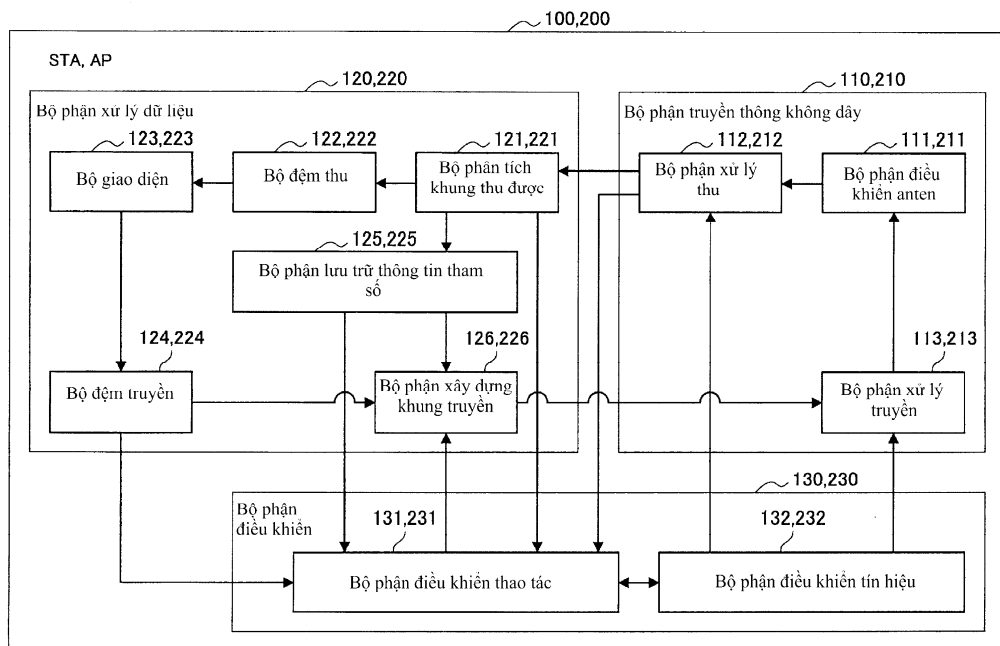
1/1 Hồng Lĩnh, phường Phước Hoà, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hoà

(54) **NÉ TẦM GỖ ĐAN HAI PHÍA**

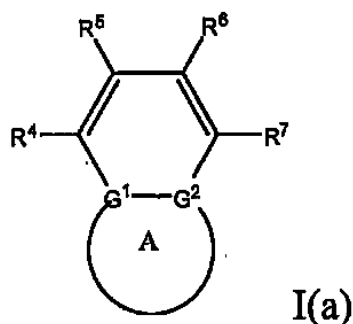
(57) Sáng chế đề cập đến né tầm gỗ đan hai phía, trong đó gỗ để làm né được cưa, cắt, và xẻ thành 2 loại nan gọi là nan xương cá và nan răng lược. Nan xương cá có chiều rộng gấp hai lần chiều rộng nan răng lược và được xẻ khe rãnh kiểu xương cá từ 2 phía với chiều sâu bằng 1/4 chiều rộng của chính nó; nan răng lược được xẻ khe rãnh kiểu răng lược bằng 1/2 chiều rộng của chính nó; hai loại nan trên được cài với nhau bằng rãnh khía; điểm khác biệt của né theo sáng chế so với các loại né thông thường là ở chỗ, vì né được tạo bởi 2 loại nan (nan xương cá và nan răng lược); các nan răng lược được cài vào nan xương cá từ hai phía đối diện nhau để tạo độ kín khít và cứng chắc cho khung vĩ né. Né theo sáng chế được tạo ra nhằm khắc phục những hạn chế về độ cứng vững, độ biến dạng và độ bền của các vĩ né gỗ thông thường có cùng kích thước và cùng loại nguyên liệu.



- (11) **65621**
- (21) 1-2019-01908 (51)⁷ **H04W 24/02**, 88/08, 92/20
- (22) 22.08.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/JP2017/029869 22.08.2017 (87) WO2018/079025 03.05.2018
- (30) 2016-211543 28.10.2016 JP
- (71) SONY CORPORATION (JP)
1-7-1, Konan, Minato-Ku, Tokyo 1080075, Japan
- (72) SUGAYA, Shigeru (JP), MORIOKA, Yuichi (JP), YAMAURA, Tomoya (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN TRUYỀN THÔNG
- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị truyền thông bao gồm: bộ thu nhận được tạo cấu hình để thu nhận thông tin tham số thứ nhất liên quan đến tập dịch vụ cơ bản (BSS) riêng; và bộ phận truyền được tạo cấu hình để truyền thông tin tham số thứ nhất đến thiết bị thuộc về BSS khác mà xung đột với BSS riêng. Mục đích của sáng chế là cho phép thiết bị điểm truy cập biết được thông tin nhiều mà không sử dụng thiết bị quản lý.

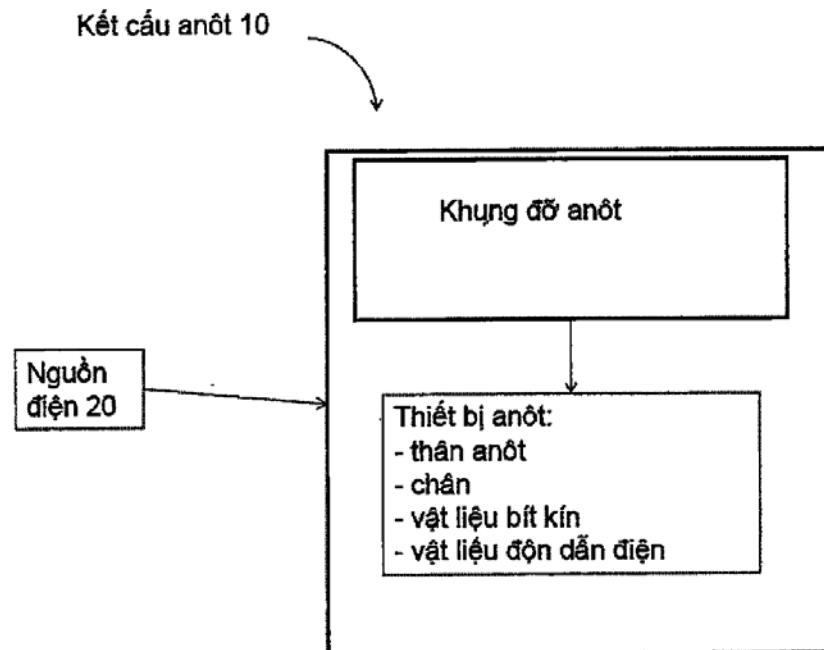


- (11) **65622**
 (21) 1-2019-01913 (51)⁷ **C07D 231/12**, 233/54, 403/06, 403/14, 407/04, 409/04, 487/04, 487/08, 487/10, A61K 31/337, 31/38, 31/416, 31/4184, A61P 3/00, 25/00
- (22) 22.09.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/US2017/053080 22.09.2017 (87) WO2018/057973 29.03.2018
 (30) 62/398,409 22.09.2016 US
 (71) PLEXXIKON INC. (US)
 91 Bolivar Drive, Suite A, Berkeley, California 94710, United States of America
 (72) ZHANG, Jiazhong (US), POWERS, Hannah (US), ALBERS, Aaron (US), PHAM, Phungly (US), WU, Guoxian (US), BUELL, John (US), SPEVAK, Wayne (US), GUO, Zuojun (CN), WALLESHAUSER, Jack (US), ZHANG, Ying (CN)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) HỢP CHẤT DỪNG ĐỂ ĐIỀU BIẾN ENZYM INDOLAMIN-2,3-DIOXYGENAZA (IDO) VÀ TRYPTOPHAN-2,3-DIOXYGENAZA (TDO), VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY
 (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất có công thức I (a):



hoặc muối dược dụng, solvat, tautome, chất đồng phân hoặc chất tương tự được đơteri hóa của nó, trong đó R⁴, R⁵, R⁶, R⁷, G¹, G² và vòng A là như được mô tả trong phương án bất kỳ của các phương án được mô tả trong bản mô tả; dược phẩm chứa chúng.

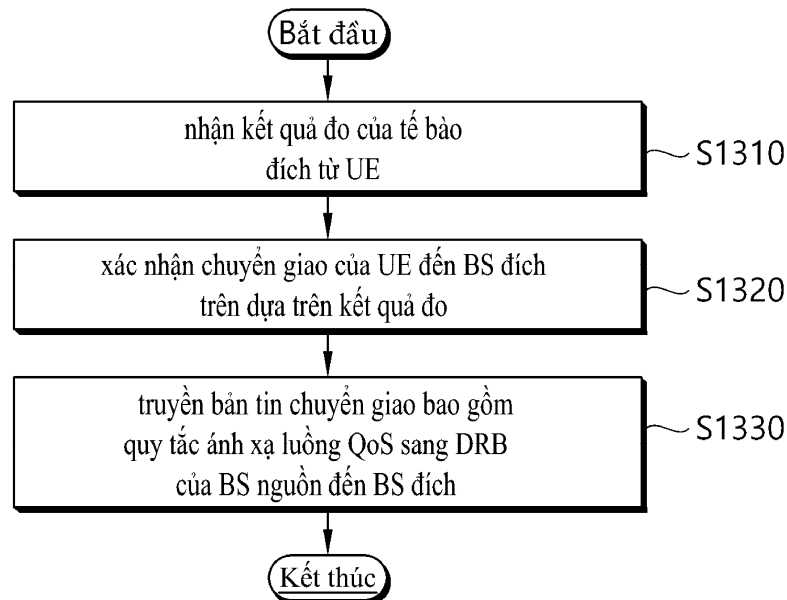
- (11) **65623**
- (21) 1-2019-01915 (51)⁷ **C25C 3/12**, 3/06, 3/08, 3/16, 7/02
- (22) 19.09.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/US2017/052289 19.09.2017 (87) WO2018/053515 22.03.2018
- (30) 62/396,583 19.09.2016 US
- (71) ELYSIS LIMITED PARTNERSHIP (CA)
1 Place Ville-Marie, Suite 2323, Montreal QC H3B 3M5, Canada
- (72) SWORTS, Lance (US)
- (74) Công ty TNHH Sở hữu công nghiệp Sao Bắc Đẩu (SAO BAC DAU IP CO.,LTD)
- (54) **KẾT CẤU ANÔT VÀ BÌNH ĐIỆN PHÂN**
- (57) Sáng chế đề cập tới kết cấu anốt và bình điện phân bao gồm thiết bị anốt. Theo một số phương án, thiết bị anốt bao gồm: (a) thân anốt bao gồm ít nhất một thành bên ngoài, trong đó thành bên ngoài này được cấu tạo để tạo thành hình dạng của thân anốt, và để bao quanh chu vi lỗ trong thân anốt, trong đó lỗ này bao gồm lỗ hở phía trên trong bề mặt đỉnh của thân anốt và trong đó lỗ này kéo dài dọc theo trục vào trong thân anốt; (b) chân bao gồm: đầu thứ nhất và đầu thứ hai đối diện đầu thứ nhất, trong đó đầu thứ hai kéo dài xuống phía dưới vào trong đầu phía trên của thân anốt và vào trong lỗ của thân anốt; và (c) vật liệu bít kín được cấu tạo để bao phủ ít nhất một phần của ít nhất một trong số các phần sau: (1) thành bên trong của thân anốt; (2) bề mặt đỉnh của thân anốt; (3) chân; và (4) khung đỡ anốt.



- (11) **65624**
 (21) 1-2019-01937 (51)¹⁹ **H04W 36/00**, 36/08, 24/10
 (22) 05.01.2018 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/KR2018/000252 05.01.2018 (87) WO2018/128462 12.07.2018
 (30) 62/442,887 05.01.2017 US
 62/442,483 05.01.2017 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 18.04.2019

- (71) LG ELECTRONICS INC. (KR)
 128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu Seoul 07336, Republic of Korea
 (72) XU, Jian (KR), BYUN, Daewook (KR), KIM, Seokjung (KR), LEE, Sunyoung (KR)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN QUY TẮC ÁNH XẠ LUỒNG CHẤT LƯỢNG DỊCH VỤ (QoS) SANG KÊNH MANG VÔ TUYẾN DỮ LIỆU (DRB) VÀ TRẠM GỐC NGUỒN
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp dùng cho trạm gốc chính để truyền quy tắc ánh xạ luồng chất lượng dịch vụ (QoS - Quality of Service) sang kênh mang vô tuyến dữ liệu (DRB - Data Radio Bearer) đến trạm gốc đích trong hệ thống truyền thông không dây, và thiết bị hỗ trợ phương pháp. Phương pháp có thể gồm có: bước nhận kết quả đo của tế bào đích, từ một thiết bị đầu cuối; bước xác định chuyển giao thiết bị đầu cuối cho trạm gốc đích, trên cơ sở kết quả đo; và bước truyền bản tin yêu cầu chuyển giao bao gồm quy tắc ánh xạ QoS sang DRB của trạm gốc nguồn, đến trạm gốc đích. Sáng chế còn đề cập đến trạm gốc nguồn để truyền quy tắc ánh xạ luồng chất lượng dịch vụ (QoS) sang kênh mang vô tuyến dữ liệu (DRB).



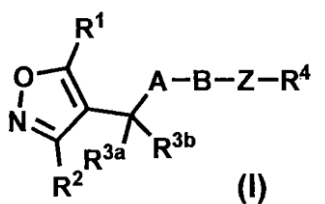
- (11) **65625**
(21) 1-2019-01938 (51)¹⁹ **C09K 8/467**, 8/80, 8/514
(22) 28.09.2017 (43) 25.09.2019
(86) PCT/US2017/053991 28.09.2017 (87) WO2018/064320 05.04.2018
(30) 62/401,987 30.09.2016 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 18.04.2019

- (71) BAKER HUGHES, A GE COMPANY, LLC (US)
17021 Aldine Westfield, Houston, Texas 77073, United States of America
(72) VORDERBRUGGEN, Mark A. (US), ARMSTRONG, Charles D. (US), WILSON,
Michael Brendt (US), BRANNON, Harold Dean (US)
(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)
(54) PHƯƠNG PHÁP KẾT TỬA CACBONAT QUA TRUNG GIAN SINH HỌC ĐỂ
DÙNG TRONG CÁC ỨNG DỤNG Ở MỎ DẦU
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp tăng cường sự kết tủa cacbonat trong môi trường dưới
giếng bao gồm bước đưa vào môi trường dưới giếng này chế phẩm xử lý bao gồm: tác
nhân tạo ra cacbonat bao gồm vi sinh vật, enzym, hoặc tổ hợp bao gồm ít nhất một trong
số các loại nêu trên, và cơ chất bao gồm N-oxyure, semicarbazit, N,N- dioxyure, hoặc tổ
hợp bao gồm ít nhất một trong số các cơ chất nêu trên. Nguyên liệu hữu cơ và vi khuẩn
geobacter cũng có thể được sử dụng để xử lý giếng khoan hoặc vỉa dưới mặt đất. Tác
nhân tạo ra cacbonat được bao nang như bào tử vi khuẩn được bao nang được sử dụng để
tạo ra cấu trúc gắn kết tự bít kín trong môi trường dưới giếng.

- (11) **65626**
- (21) 1-2019-01946 (51)⁷ C12N 15/11, A01N 25/28, 63/02
- (22) 19.09.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/EP2017/073601 19.09.2017 (87) WO2018/065206 12.04.2018
- (30) 62/404,245 05.10.2016 US
- (71) SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)
Schwarzwaldallee 215, 4058 Basel, Switzerland
- (72) FOWLER, Jeffrey, David (US), JHURRY, Nema, Devi (MU)
- (74) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)
- (54) PHƯƠNG PHÁP LÀM GIẢM SỰ LIÊN KẾT CỦA HỢP PHẦN CHỨA PHỨC HỢP ĐƯỢC TẠO THÀNH GIỮA POLYME CATION VÀ POLYNUCLEOTIT VỚI PHÂN TỬ TÍCH ĐIỆN ÂM CÓ MẶT TRONG ĐẤT, PHƯƠNG PHÁP KIỂM SOÁT SỰ PHÁ HOẠI CỦA LOÀI GÂY HẠI CÂY TRỒNG DƯỚI MẶT ĐẤT, HỢP PHẦN ĐỂ DÙNG TRONG PHƯƠNG PHÁP NÀY, VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO RA CHÚNG
- (57) Sáng chế đề xuất phương pháp phân phối polynucleotit đến loài gây hại cây trồng dưới đất. Cụ thể là, sáng chế đề cập đến phương pháp làm giảm sự liên kết với đất của hợp phần, chứa polynucleotit và polyme cation, bằng cách về cơ bản dập tắt lượng dư tích điện dương bằng tác nhân dập tắt. Sáng chế cũng đề cập đến hợp phần có chứa polyme cation, polynucleotit và tác nhân dập tắt.

- (11) **65627**
 (21) 1-2019-01952 (51)⁷ **C07D 413/14**, A61K 31/42, 31/439, C07D 261/08
 (22) 04.10.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/US2017/055147 04.10.2017 (87) WO2018/067704 12.04.2018
 (30) 62/404,059 04.10.2016 US
 (71) ENANTA PHARMACEUTICALS, INC. (US)
 500 Arsenal Street, Watertown, MA 02472, United States of America
 (72) MA, Jun (US), WANG, Guoqiang (US), WANG, Bin (US), XING, Xuechao (US), SHEN, Ruichao (US), HE, Jing (US), OR, Yat, Sun (US)
 (74) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)
 (54) CHẤT TƯƠNG TỰ ISOXAZOL LÀM CHẤT CHỦ VẬN THỤ THỂ FARNESOIT X VÀ CHẾ PHẨM DƯỢC CHỨA HỢP CHẤT NÀY
 (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất theo Công thức I, và chế phẩm dược bao gồm các hợp chất nêu trên.



- (11) **65628**
(21) 1-2019-01953 (51)⁷ **A61K 8/25**, 8/20, 8/19, 8/24,
A61Q 11/00, A61K 8/36
(22) 11.10.2017 (43) 25.09.2019
(86) PCT/EP2017/075910 11.10.2017 (87) WO2018/073062 A1 26.04.2018
(30) PCT/CN2016/102410 18.10.2016 CN
16198685.6 14.11.2016 EP

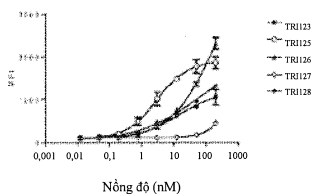
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 18.04.2019

- (71) UNILEVER N.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands
(72) LI Xiaoke (CN), WANG Jinfang (CN), XING Huaiyong (CN)
(74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)
(54) **CHẾ PHẨM CHĂM SÓC RĂNG MIỆNG**
(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm chăm sóc răng miệng chứa canxi silicat với lượng từ 3 đến 80% trọng lượng, nguồn canxi tan, nguồn phosphat, chất hữu ích và chất mang chấp nhận được về mặt sinh lý, trong đó canxi silicat và nguồn canxi tan có mặt với tỷ lệ trọng lượng từ 1:3 đến 20:1.

- (11) **65629**
- (21) 1-2019-01964 (51)¹⁹ **A61K 39/395**, C07K 16/30, 16/28
- (22) 21.09.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/US2017/052808 21.09.2017 (87) WO2018/057802 29.03.2018
- (30) 62/397,736 21.09.2016 US
- 62/466,192 02.03.2017 US
- (71) APTEVO RESEARCH AND DEVELOPMENT LLC (US)
2401 Fourth Avenue, Suite 1050, Seattle, WA 98121, United States of America
- (72) HERNANDEZ-HOYOS, Gabriela (US), SEWELL, Elaine, T. (US), MCMAHAN, Catherine, J. (US), BIENVENUE, David (US), BLANKENSHIP, John, W. (US), MITCHELL, Danielle (US), PAVLIK, Peter (US)
- (74) Công ty TNHH Quốc tế D & N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
- (54) **PROTEIN GẮN KẾT VỚI CD123, DƯỢC PHẨM VÀ PHƯƠNG PHÁP CÓ LIÊN QUAN ĐẾN PROTEIN NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến các phân tử protein gắn kết đặc hiệu với CD123, mà có thể có ít nhất một miền gắn kết với CD123 của người hoặc được làm tương thích với người. Các phân tử này là hữu dụng để điều trị bệnh ung thư. Phân tử protein gắn kết với CD123 có thể có miền gắn kết thứ hai gắn kết với đích khác. Theo một phương án, các phân tử polypeptit đa đặc hiệu gắn kết với cả tế bào biểu hiện CD123 và phức hợp thụ thể tế bào T trên các tế bào T để gây ra tính độc tế bào, sự hoạt hóa và sự tăng sinh đối với tế bào T phụ thuộc đích. Sáng chế cũng đề cập đến dược phẩm chứa các phân tử polypeptit gắn kết với CD123, các phân tử axit nucleic mã hóa các polypeptit này và phương pháp tổng hợp các phân tử này.

Fig.1A

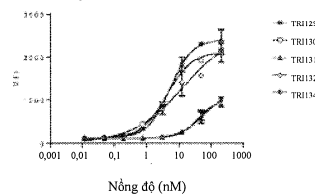
Sự gắn kết các phân tử đặc hiệu kép kháng CD123 x kháng CD3ε với các tế bào Molm-13



	TR1126
EC50 (nM)	3,14

Fig.1B

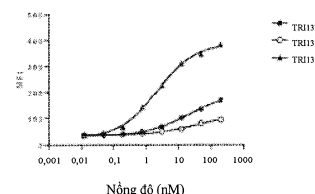
Sự gắn kết các phân tử đặc hiệu kép kháng CD123 x kháng CD3ε với các tế bào Molm-13



	TR1129	TR1130
EC50 (nM)	5,33	4,31

Fig.1C

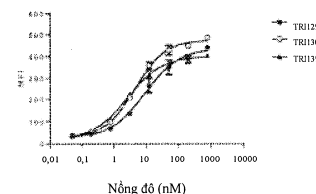
Sự gắn kết các phân tử đặc hiệu kép kháng CD123 x kháng CD3ε với các tế bào Molm-13



	TR1139
EC50 (nM)	2,33

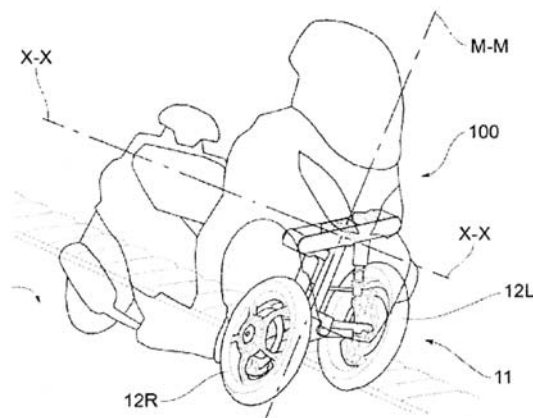
Fig.1D

Sự gắn kết các phân tử đặc hiệu kép kháng CD123 x kháng CD3ε với các tế bào Molm-13



	TR1129	TR1130	TR1139
EC50 (nM)	9,69	4,65	2,81

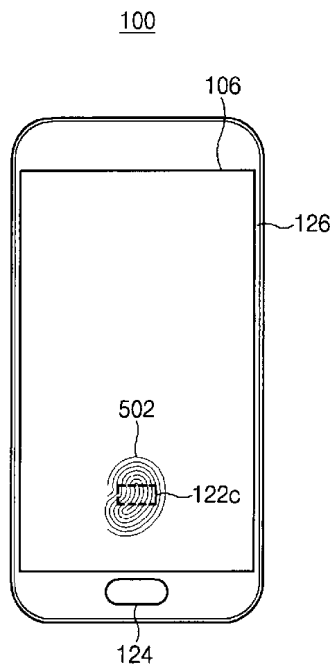
- (11) **65630**
- (21) 1-2019-01974 (51)⁷ **B62K 5/05**, 5/08, 5/10, 5/027, B62D 9/02, B60G 21/00, 3/20, 13/00
- (22) 27.09.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/IB2017/055882 27.09.2017 (87) WO2018/060869 05.04.2018
- (30) 102016000097100 28.09.2016 IT
- (71) PIAGGIO & C. S.P.A. (IT)
Viale Rinaldo Piaggio, 25, I-56025 Pontedera, PISA, Italy
- (72) DI TANNA, Onorino (IT), BARTOLOZZI, Stefano (IT), SANTUCCI, Mario Donato (IT)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) CỤM KẾT CẤU GIẢM CHẤN DỪNG CHO XE NGHIÊNG, KHUNG XE VÀ XE NGHIÊNG
- (57) Sáng chế đề cập đến cụm kết cấu giảm chấn bao gồm thân (14) có thể liên kết với khung gầm của xe nghiêng (100) và hai cơ cấu nối ba (16L, 16R) ngược chiều so với thân (14); các cơ cấu nối ba (16L, 16R) được nối khớp với thân (12) nhờ các chi tiết nối (21L, 21R, 22L, 22R), trong đó mỗi cơ cấu nối ba (16L, 16R) bao gồm ít nhất phần nối kết cấu thứ nhất (31L, 31R) mà được nối quay ở vị trí lắp thứ nhất (41L, 41R) với ít nhất một chi tiết nối thứ nhất (21L, 21L) và ít nhất một phần liên kết kết cấu thứ hai (32L, 32R) mà được nối quay ở vị trí lắp thứ hai (42L, 42R) với ít nhất một chi tiết nối thứ hai (22L, 22R); và trong đó cụm kết cấu giảm chấn còn bao gồm các bộ phận giảm chấn đàn hồi (24L, 24R) kết hợp với các cơ cấu bản lề (16L, 16R) và được làm thích ứng để giảm chấn các ứng suất được truyền bởi các bánh xe (12L, 12R); và trong đó mỗi chi tiết bản lề (16L, 16R) bao gồm ít nhất một phần nối động học (28L, 28R) được lắp quay vững được với ít nhất một chi tiết giảm chấn đàn hồi (24L, 24R) ở vị trí lắp nối động học (29L, 29R); và trong đó cơ cấu nối ba (16L, 16R) xác định một cách chắc chắn vị trí tương đối và hướng không gian của phần liên kết kết cấu thứ nhất (31L, 31R), phần liên kết kết cấu thứ hai (32L, 32R) và phần khớp động lực (28L, 28R); cụm kết cấu giảm chấn còn bao gồm đòn lắc (26) được kết hợp theo cách nghiêng với thân (14) và với các bộ phận giảm chấn đàn hồi (24L, 24R).



- (11) **65631**
 (21) 1-2019-01988 (51)⁷ **G06F 21/32**, G06K 9/00, G06F 3/0484, 21/84
 (22) 11.08.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/KR2017/008792 11.08.2017 (87) WO2018/056576 29.03.2018
 (30) 10-2016-0120280 20.09.2016 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 19.04.2019

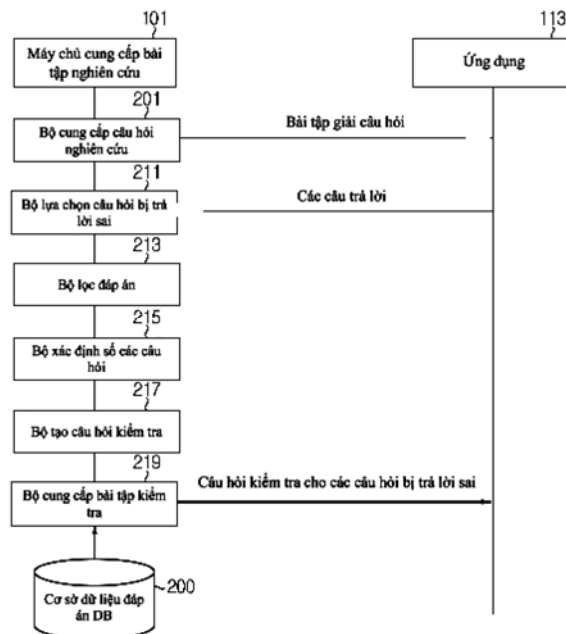
- (71) SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
 129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 16677, Republic of Korea
 (72) LEE, Hee Kuk (KR), SHIN, Dae Kyu (KR), YANG, Hyeong Wook (KR), JUNG, Yu Min (KR), YOON, Pil Joo (KR), LEE, Hae Dong (KR)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ NHẬN THÔNG TIN VÂN TAY THÔNG QUA PHẦN CHỈ DẪN
 (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị điện tử. Thiết bị điện tử này bao gồm màn hình, bộ cảm biến vân tay được bố trí bên dưới màn hình, và bộ xử lý được nối điện với màn hình và bộ cảm biến vân tay. Bộ xử lý được tạo kết cấu để thiết lập vùng cảm biến vân tay ở một vị trí, tương ứng với vị trí trong đó bộ cảm biến vân tay được bố trí, trên màn hình nếu thiết bị điện tử đi vào trạng thái đăng ký vân tay của ngón tay, để hiển thị phần chỉ dẫn thứ nhất trên màn hình sao cho phần chỉ dẫn thứ nhất ít nhất một phần xếp chồng lên vùng cảm biến vân tay, để thu thông tin vân tay thứ nhất thông qua vùng cảm biến vân tay nếu ngón tay chạm vào phần chỉ dẫn thứ nhất, để hiển thị phần chỉ dẫn thứ hai trên màn hình sao cho phần chỉ dẫn thứ hai ít nhất một phần xếp chồng lên vùng cảm biến vân tay, và để thu thông tin vân tay thứ hai thông qua vùng cảm biến vân tay nếu ngón tay chạm vào phần chỉ dẫn thứ hai.



- (11) **65632**
 (21) 1-2019-02010 (51)⁸ **G09B 7/06, G06F 9/44, G09B 7/08, 7/04**
 (22) 13.10.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/KR2017/011344 13.10.2017 (87) WO2018/080064 03.05.2018
 (30) 10-2016-0139361 25.10.2016 KR
 10-2016-0153500 17.11.2017 KR

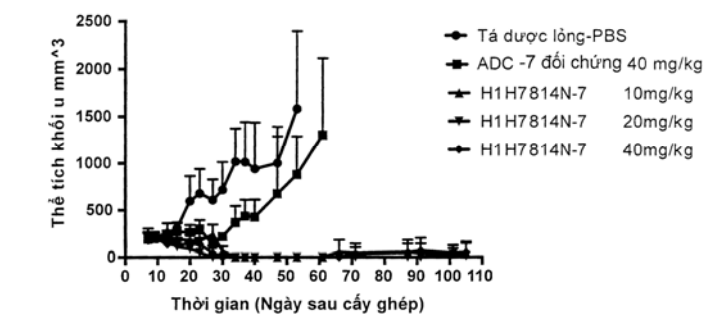
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 22.04.2019

- (75) LEE, JONG-HO (KR)
 101-1802, 45, Yanghwa-ro, Mapo-gu, Seoul 04036, Republic of Korea
 (74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
 (54) THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐỂ CUNG CẤP NGHIÊN CỨU CHO CÂU HỎI BỊ TRẢ LỜI SAI
 (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị và phương pháp cung cấp câu hỏi kiểm tra nhằm mục đích cho phép người học thực hiện bài tập kiểm tra các câu trả lời đúng hoặc các câu trả lời sai bằng cách sử dụng các đáp án của một hoặc nhiều câu hỏi bị trả lời sai. Thiết bị này bao gồm: bộ lựa chọn câu hỏi bị trả lời sai để chọn một hoặc nhiều câu hỏi bị trả lời sai do người học từ trong số những câu hỏi được đưa ra cho người học; bộ lọc đáp án lọc ra các câu trả lời đúng dưới dạng những đáp án cho các câu hỏi bị trả lời sai được lựa chọn tương ứng; bộ tạo câu hỏi kiểm tra tạo ra một hoặc nhiều câu hỏi kiểm tra nhằm mục đích cho phép người học nghiên cứu các câu hỏi bị trả lời sai bằng cách gán những đáp án được lọc ra sao cho những đáp án được lọc ra đó trở thành những đáp án của các câu hỏi kiểm tra; và bộ cung cấp bài tập kiểm tra cung cấp bài tập nghiên cứu các câu hỏi bị trả lời sai bằng cách huyền các câu hỏi kiểm tra được tạo ra đến thiết bị đầu cuối người học.



- (11) **65633**
- (21) 1-2019-02015 (51)⁷ **C07K 16/30**, 16/28, A61K 47/68, A61P 35/00
- (22) 22.09.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/US2017/053111 22.09.2017 (87) WO2018/058001 A1 29.03.2018
- (30) 62/399,256 23.09.2016 US
- (71) REGENERON PHARMACEUTICALS, INC. (US)
777 Old Saw Mill River Road Tarrytown, New York 10591, USA
- (72) RUDGE, John (US), DELFINO, Frank (US), HABER, Lauric (US), SMITH, Eric (US), KIRSHNER, Jessica R. (US), CRAWFORD, Alison (US), NITTOLI, Thomas (US)
- (74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)
- (54) KHÁNG THỂ KHÁNG STEAP2, THỂ LIÊN HỢP THUỐC-KHÁNG THỂ, PHÂN TỬ LIÊN KẾT KHÁNG NGUYÊN ĐẶC HIỆU KÉP MÀ LIÊN KẾT STEAP2 VÀ CD3, VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA CHÚNG
- (57) Protein đã biết dưới dạng kháng nguyên biểu mô sáu vùng xuyên màng của tuyến tiền liệt 2 (STEAP2) được biểu hiện cao ở ung thư tuyến tiền liệt và được kết hợp với sự biểu hiện của gen kết hợp ung thư tuyến tiền liệt khác. Sáng chế đề xuất kháng thể IgG người chiều dài đầy đủ mới mà liên kết với STEAP2 người (kháng thể đơn đặc hiệu). Sáng chế còn đề xuất kháng thể đặc hiệu kép mới (bsAb) mà liên kết với cả STEAP2 và CD3 và hoạt hóa tế bào T thông qua phức hợp CD 3 trong sự có mặt của khối u biểu hiện STEAP2. Theo các phương án nhất định, sáng chế đề xuất phân tử liên kết kháng nguyên đặc hiệu kép có chứa miền liên kết kháng nguyên thứ nhất mà liên kết đặc hiệu CD3 người và khi, và phân tử liên kết kháng nguyên thứ hai mà liên kết đặc hiệu STEAP2 người. Theo các phương án nhất định, phân tử liên kết kháng nguyên đặc hiệu kép theo sáng chế có khả năng ức chế sự phát triển của khối u biểu hiện STEAP2. Phân tử liên kết kháng nguyên đặc hiệu kép theo sáng chế hữu dụng để điều trị bệnh và rối loạn tuyến tiền liệt trong đó đáp ứng miễn dịch nhắm đích STEAP2 được điều hòa tăng hoặc được cảm ứng là điều mong muốn và/hoặc có lợi về mặt trị liệu. Ví dụ như, kháng thể đặc hiệu kép theo sáng chế hữu dụng để điều trị bệnh ung thư tuyến tiền liệt, bao gồm ung thư tuyến tiền liệt kháng cắt tinh hoàn. Sáng chế còn bao gồm thể liên hợp thuốc kháng thể kháng-STEAP2 mà ức chế sự phát triển khối u in vivo.

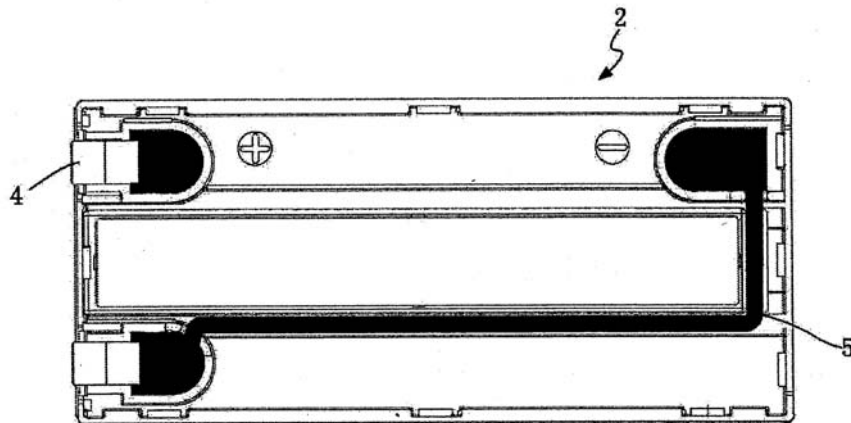
Hiệu quả H1H7814N-7 trên khối u C4-2 ở chuột SCID



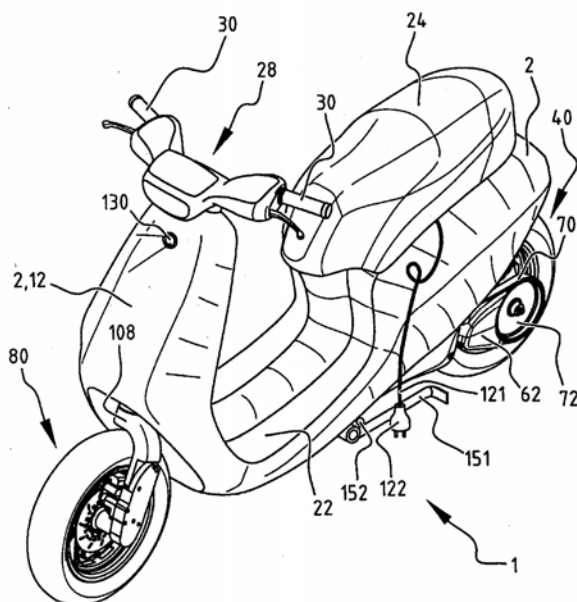
- (11) **65634**
 (21) 1-2019-02016 (51)⁷ **H01M 2/30**
 (22) 23.05.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/CN2017/085430 23.05.2017 (87) WO2018/103273 A1 14.06.2018
 (30) 201611135932.2 09.12.2016 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25.04.2019

- (71) TIANNENG BATTERY GROUP CO., LTD. (CN)
 No.18 Baoqiao Road, Huaxi Industrial Zone, Changxing County Huzhou, Zhejiang 313100, People's Republic of China
 (72) HOU, Guoyou (CN), ZHANG, Tianren (CN), ZHAO, Haimin (CN), ZHOU, Wenwei (CN), FANG, Mingxue (CN), GAO, Genfang (CN), LI, Yuenan (CN), DAI, Fei (CN), GUO, Xiaoqun (CN)
 (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNGUYEN (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)
 (54) PIN CHÌ-AXIT VÀ BỘ PIN
 (57) Sáng chế đề cập đến pin chì-axit bao gồm hộp chứa (1) và nắp trung gian (2). Hộp chứa (1) bao gồm 6 nhóm cực bố trí thành dãy theo hướng ngang. Hai trong số các nhóm cực tại đầu xa nhất được bố trí các cột cực xuyên qua nắp trung gian (2). Nắp trung gian (2) được cố định với hai đầu nối (4). Các đầu nối (4) bao gồm phần nối thứ nhất được nối với cột cực và phần nối thứ hai được nối với dây ngoài. Hai đầu nối (4) được bố trí ở hai bên nắp trung gian (2) theo hướng chiều rộng, và phần nối thứ hai được dẫn ra từ mặt bên của nắp trung gian (2). Một đầu nối (4) được nối trực tiếp với một trong các cột cực, và đầu nối (4) còn lại được nối với một trong các cột cực khác qua cáp chuyển đổi (5). Cáp chuyển đổi (5) của pin chì-axit truyền một trong các đầu nối (4) đến cùng phía của một trong các đầu nối (4) khác, và phần nối của các đầu nối nối với dây ngoài được dẫn ra từ mặt bên. Khi pin lưu trữ được đặt ngang để sử dụng, các đầu nối (4) trên mặt trên của pin lưu trữ sẽ được kết nối dễ dàng.



- (11) **65635**
- (21) 1-2019-02039 (51)⁷ **G06K 9/00**, B62K 11/02, 19/48, 19/30, B62J 27/00, B62K 19/16, 25/12, 19/32, 11/10
- (22) 21.09.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/NL2017/050632 21.09.2017 (87) WO2018/056819 29.03.2018
- (30) 2017515 22.09.2016 NL
- 2017567 30.09.2016 NL
- 2018466 03.03.2017 NL
- (71) **BOLT MOBILITY B.V.** (NL)
Molengraaffsingel 1 2, 2629 JD Delft, the Netherlands
- (72) **JACOBSZ ROSIER, Bart** (NL), **FLIPSE, Marijn Laurens** (NL), **KOUDIJS, Joris** (NL), **AARNOUDSE, Adriaan** (NL), **MUUSERS, Daniël Thomas Alexander** (NL), **SWART, Thomas** (NL), **DE MILLIANO, Martijn** (NL)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **XE SCUTƠ**
- (57) Sáng chế đề cập đến xe scutơ. Xe scutơ này được trang bị nhiều bộ cảm biến khác nhau để điều chỉnh các đặc tính của xe theo bất kỳ một hoặc nhiều hơn một khía cạnh an toàn, các trạng thái của xe, của môi trường hoặc của người lái xe. Các đặc tính của xe scutơ để thích ứng với việc điều chỉnh bao gồm: đáp lại sự tiết lưu, mômen quay của động cơ, tốc độ của động cơ, tốc độ xe, dòng điện tối đa được rút ra từ hệ thống tích trữ năng lượng; các đặc điểm của phanh như sự phân bố, lực phanh lớn nhất, các thông số về hệ thống chống cứng hoặc phanh; điều chỉnh động lực xe như các thông số của hệ thống treo (độ cứng, hệ số giảm xóc).

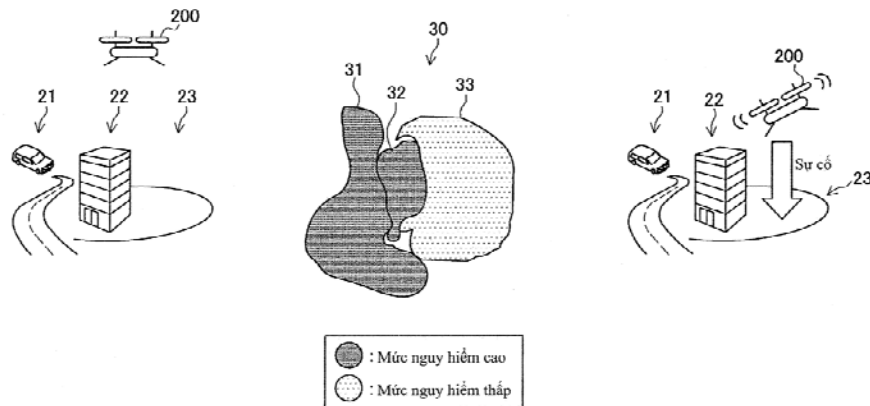


- (11) **65636**
 (21) 1-2019-02063 (51)¹⁹ **G08G 5/00**, B64C 13/20, 39/02, B64D 25/00, 27/24
 (22) 05.10.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/JP2017/036379 05.10.2017 (87) WO2018/083942 11.05.2018
 (30) 2016-216051 04.11.2016 JP

- (71) SONY CORPORATION (JP)
 1-7-1, Konan, Minato-ku, Tokyo 1080075, Japan
 (72) TANG, Yifu (JP), UCHIYAMA, Hiromasa (JP)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) MẠCH TRUYỀN THÔNG, TRẠM GỐC, PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG VÀ VẬT GHI

- (57) Sáng chế đề cập đến cấu trúc có khả năng nâng cao thêm độ an toàn của thiết bị mà di chuyển độc lập trong tình huống khẩn cấp.

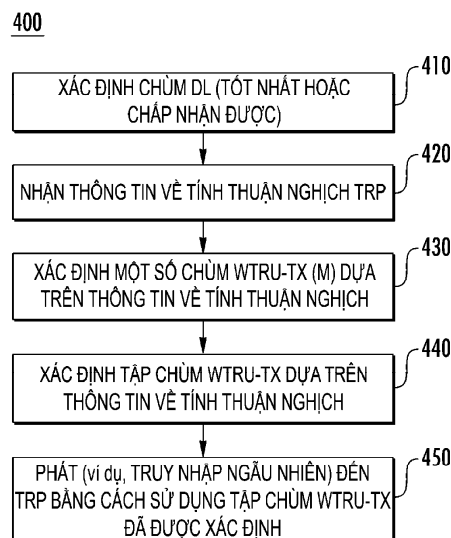
Sáng chế đề cập đến mạch bao gồm: bộ phận thông báo được tạo cấu hình để thông báo thông tin thời gian cho phép hoạt động liên quan đến thời gian cho phép hoạt động đến trạm gốc; và bộ phận điều khiển hoạt động được tạo cấu hình để điều khiển hoạt động của đối tượng di chuyển trên cơ sở của lệnh hoạt động được quyết định trên cơ sở của thông tin thời gian cho phép hoạt động được thông báo và được thông báo bởi trạm gốc và để điều khiển hoạt động dựa vào bản đồ trong đó mức độ nguy hiểm đối với mỗi vị trí được xác định trong tình huống khẩn cấp.



- (11) **65637**
- (21) 1-2019-02076 (51)¹⁹ **H04B 7/06**, H04W 74/08, 74/00, 56/00
- (22) 28.09.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/US2017/054086 28.09.2017 (87) WO2018/064372 05.04.2018
- (30) 62/400,980 28.09.2016 US
- 62/416,592 02.11.2016 US
- 62/443,319 06.01.2017 US
- 62/454,470 03.02.2017 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 23.04.2019

- (71) IDAC HOLDINGS, INC. (US)
200 Bellevue Parkway, Suite 300, Wilmington, Delaware 19809, United States of America
- (72) Kyle Jung-Lin PAN (US), Janet A. STERN-BERKOWITZ (US), Moon-Il LEE (KR), Fengjun XI (CN)
- (74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)
- (54) THIẾT BỊ THU/PHÁT KHÔNG DÂY (WRTU) VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUY NHẬP BAN ĐẦU TRONG THIẾT BỊ THU/PHÁT KHÔNG DÂY (WRTU)
- (57) Phương pháp và hệ thống để xác định tính thuận nghịch của chùm cho thiết bị thu/phát không dây (WTRU) được bộc lộ. WTRU có thể xác định chùm đường xuống (DL) để đồng bộ hóa. Sau đó, WTRU có thể xác định thông tin về tính tương ứng (BCI) của chùm thu (RX)/phát (TX) cho điểm thu/phát (TRP) bằng cách sử dụng chùm DL đã xác định. Hơn nữa, WTRU có thể xác định một số chùm TX của WTRU dựa trên ít nhất là thông tin TRP TX/RX BCI. Ngoài ra, WTRU có thể xác định tập chùm WTRU TX dựa trên ít nhất là chùm DL và thông tin TRP TX/RX BCI, trong đó việc xác định tập chùm bao gồm việc xác định một hoặc nhiều hướng của chùm WTRU TX. Thêm vào đó, WTRU có thể phát dữ liệu bằng cách sử dụng tập chùm WTRU TX đã xác định. Ví dụ, việc xác định thông tin TRP TX/RX BCI có thể dựa trên thông tin TRP TX/RX BCI đã nhận được.

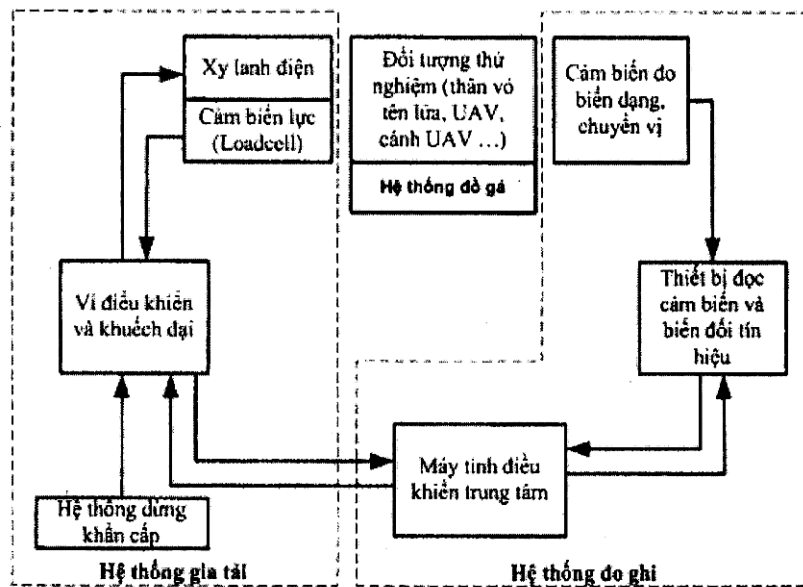


- (11) **65638**
(21) 1-2019-02111 (51)¹⁹ C22C 38/00, C21D 1/06, 9/46, C22C 38/14, 38/58, 38/60
(22) 30.08.2018 (43) 25.09.2019
(86) PCT/JP2018/032111 30.08.2018 (87) WO2019/044970 A1 07.03.2019
(30) 2017-167204 31.08.2017 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 24.04.2019

- (71) NIPPON STEEL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071 Japan
(72) TODA, Yuri (JP), HIKIDA, Kazuo (JP), HASHIMOTO, Motonori (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) TẤM THÉP ĐỂ THẨM CACBON VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẤM THÉP ĐỂ THẨM CACBON NÀY
(57) Sáng chế đề xuất tấm thép để thẩm cacbon có khả năng biến dạng cao được cải thiện trước khi thẩm cacbon, và phương pháp sản xuất tấm thép để thẩm cacbon này. Tấm thép chứa, theo % khối lượng, C: lớn hơn hoặc bằng 0,02%, và nhỏ hơn 0,30%, Si: lớn hơn hoặc bằng 0,005%, và nhỏ hơn 0,5%, Mn: lớn hơn hoặc bằng 0,01%, và nhỏ hơn 3,0%, P: nhỏ hơn hoặc bằng 0,1%, S: nhỏ hơn hoặc bằng 0,1%, Al hòa tan: lớn hơn hoặc bằng 0,0002%, và nhỏ hơn hoặc bằng 3,0%, N: nhỏ hơn hoặc bằng 0,2%, và phần còn lại: Fe và tạp chất, trong đó giá trị trung bình của tỷ số cường độ ngẫu nhiên của tia X, có thể gán cho nhóm định hướng của hạt tinh thể ferit nằm trong khoảng từ {100}<011> đến {223}<110>, là nhỏ hơn hoặc bằng 7,0, đường kính vòng tròn tương đương trung bình của cacbit là nhỏ hơn hoặc bằng 5,0µm, tỷ lệ phần trăm của số lượng cacbit có tỷ số hình dáng nhỏ hơn hoặc bằng 2,0 là lớn hơn hoặc bằng 80% so với tổng số cacbit, và tỷ lệ phần trăm của số lượng cacbit có mặt trong hạt tinh thể ferit là lớn hơn hoặc bằng 60% so với tổng số cacbit.

- (11) **65639**
- (21) 1-2019-02120 (51)⁷ **G01N 1/28**, 3/10, 3/08
- (22) 24.04.2019 (43) 25.09.2019
- (71) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**
Số 1 đường Trần Hữu Dực, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
- (72) **Bùi Văn Đông (VN), Cao Văn Bình (VN), Trần Hùng Cường (VN), Vũ Trọng Đại (VN), Nguyễn Thiên Bách (VN), Nguyễn Quyết (VN)**
- (74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)
- (54) **HỆ THỐNG THỬ NGHIỆM UỐN CHO CÁC KẾT CẤU HÀNG KHÔNG**
- (57) Sáng chế đề xuất thiết kế hệ thống thử nghiệm uốn cho kết cấu hàng không sử dụng hệ thống xy lanh với vòng điều khiển kín nhằm kiểm soát chính xác lực, hành -trình trong quá trình gia tải và hai loại bài thử nghiệm thực hiện trên hệ thống được thiết kế. Hệ thống thử nghiệm bao gồm: Hệ thống đồ gá, hệ thống gia tải và hệ thống đo ghi. Hai bài thử nghiệm thực hiện trên hệ thống uốn kết cấu hàng không là đặt lực điểm tác động sau đó xác định ứng xử của kết cấu và đặt chuyển vị rồi xác định lực tác dụng và ứng xử của kết cấu.

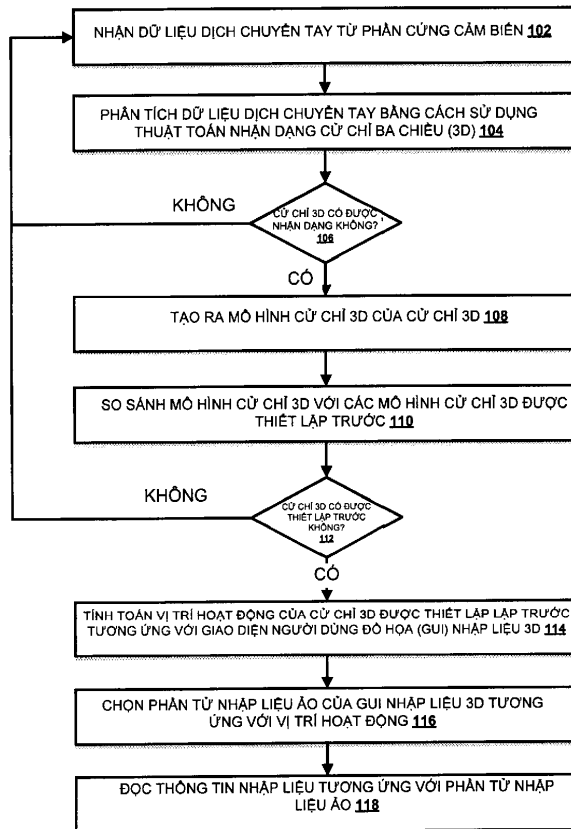


- (11) **65640**
 (21) 1-2019-02122 (51)⁷ **G06F 3/01, G06K 9/00, G06T 7/00**
 (22) 03.10.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/US2017/054967 03.10.2017 (87) WO2018/067587 12.04.2018
 (30) 201610881695.8 09.10.2016 CN
 15/720,635 29.09.2017 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 24.04.2019

- (71) ALIBABA GROUP HOLDING LIMITED (KY)
 Fourth Floor, One Capital Place, P.O. Box 847, George Town, Grand Cayman, Cayman Islands
 (72) YIN, Huanmi (CN), LIN, Feng (CN)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ ĐỂ NHẬP LIỆU DỰA TRÊN KỊCH BẢN THỰC TẾ ẢO
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị để nhập liệu dựa trên kịch bản thực tế ảo.

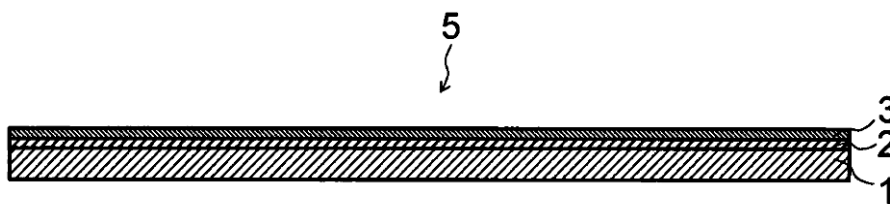
Phương pháp này bao gồm các bước: nhận dạng cử chỉ ba chiều của người dùng trong kịch bản thực tế ảo được kết xuất bởi thiết bị đầu cuối khách thực tế ảo bao gồm giao diện nhập liệu ba chiều được hiển thị trong môi trường thực tế ảo; xác định xem cử chỉ ba chiều đã nhận dạng có phải là cử chỉ ba chiều được thiết lập trước hay không khi cử chỉ ba chiều của người dùng được nhận dạng; tính toán vị trí hoạt động của cử chỉ ba chiều tương ứng với giao diện nhập liệu ba chiều nếu cử chỉ ba chiều đã nhận dạng là cử chỉ ba chiều được thiết lập trước; và chọn phần tử nhập liệu ảo trong giao diện nhập liệu ba chiều và tương ứng với vị trí hoạt động, và đọc thông tin nhập liệu được biểu thị bởi phần tử nhập liệu ảo để hoàn thành việc nhập liệu.



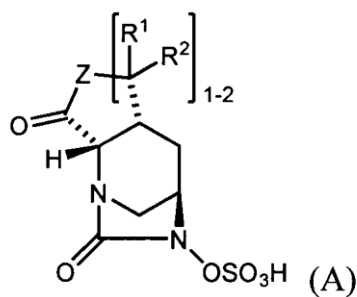
100

- (11) **65641**
- (21) 1-2019-02173 (51)⁷ **A61K 38/18**, 38/17, 38/28, 38/26, 38/22
- (22) 10.11.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/KR2017/012726 10.11.2017 (87) WO2018/088838 17.05.2018
- (30) 10-2016-0149866 10.11.2016 KR
- (71) YUHAN CORPORATION (KR)
74, Noryangjin-ro, Dongjak-gu, Seoul 06927, Republic of Korea
- (72) HONG, Han Na (KR), KIM, Jun Hwan (KR), CHOI, Hyun Ho (KR), KIM, Dohoon (KR), KIM, Taewang (KR), OH, Se Woong (KR), SONG, Moo Young (KR), KIM, Jong Gyun (KR)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **DUỢC PHẨM Ể NGĂN NGỪA VÀ ĐIỀU TRỊ BỆNH VIÊM GAN, XƠ GAN HÓA SỢI VÀ XƠ GAN CHỨA PROTEIN DUNG HỢP**
- (57) Sáng chế đề xuất chế phẩm để ngăn ngừa hoặc điều trị bệnh viêm gan, xơ gan hóa sợi và xơ gan. Cụ thể, sáng chế đề xuất protein dung hợp chứa protein có hoạt tính sinh học và protein đột biến FGF21; và dược phẩm chứa protein dung hợp, mà là hữu hiệu để ngăn ngừa hoặc điều trị bệnh viêm gan, xơ gan hóa sợi và xơ gan. Dược phẩm theo sáng chế có tác dụng ức chế tăng sinh các tế bào viêm và nguyên sợi bào, và do đó có thể được sử dụng hữu hiệu làm chế phẩm để ngăn ngừa hoặc điều trị bệnh viêm gan, xơ gan hóa sợi và xơ gan.

- (11) **65642**
- (21) 1-2019-02188 (51)⁷ **B32B 9/00**, 27/36, B65D 65/40, C23C 14/02, 14/08
- (22) 27.09.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/JP2017/035076 27.09.2017 (87) WO2018/062329 05.04.2018
- (30) 2016-194997 30.09.2016 JP
- (71) DAI NIPPON PRINTING CO., LTD. (JP)
1-1, ICHIGAYA-KAGA-CHO 1-CHOME, SHINJUKU-KU, TOKYO-TO, JAPAN
- (72) TANAKA Daisuke (JP), BUSHIDA Mitsuru (JP), SUZUKI Azusa (JP), TAKUSHIMA Kazuhiro (JP)
- (74) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)
- (54) MÀNG, PHƯƠNG PHÁP TẠO MÀNG VÀ VẬT LIỆU BAO GÓI CHỨA MÀNG
- (57) Sáng chế đề xuất màng có khả năng chống đâm thủng và khả năng chịu nhiệt cũng như đặc tính chắn khí. Màng này bao gồm vật liệu nền, và lớp kết tủa bố trí trên vật liệu nền và chứa kim loại hoặc hợp kim. Vật liệu nền này chứa 51% theo khối lượng hoặc nhiều hơn polybutylen terephthalat. Nguyên tử kim loại và nguyên tử cacbon có liên kết cộng hóa trị tại mặt phân cách giữa vật liệu nền và lớp kết tủa.
Ngoài ra, sáng chế đề cập đến phương pháp tạo màng và vật liệu bao gói chứa màng.



- (11) **65643**
- (21) 1-2019-02193 (51)⁷ **C07D 519/06**, A61K 31/535, A61P 31/04, C07D 471/18
- (22) 28.09.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/IB2017/055973 28.09.2017 (87) WO2018/060926 05.04.2018
- (30) 62/401,022 28.09.2016 US
- (71) NOVARTIS AG (CH)
Lichtstrasse 35, 4056 Basel, Switzerland
- (72) CASAREZ, Anthony (US), FUREGATI, Markus (CH), KOCH, Guido (CH), LIN, Xiaodong (US), OSSOLA, Flavio (CH), RECK, Folkert (DE), SIMMONS, Robert Lowell (US), ZHU, Qingming (CN)
- (74) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)
- (54) CHẤT ỨC CHẾ BETA-LACTAMAZA, QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ HỢP CHẤT NÀY, DƯỢC PHẨM VÀ DƯỢC PHẨM KẾT HỢP CHỨA HỢP CHẤT NÀY
- (57) Sáng chế nhìn chung đề cập đến hợp chất có công thức (A),



hoạt động như chất ức chế beta-lactamaza, muối, tinh thể và chế phẩm dạng bào chế của nó. Theo một số khía cạnh, sáng chế đề cập đến quy trình điều chế hợp chất này. Ngoài ra, sáng chế cũng đề cập đến dược phẩm và dược phẩm kết hợp chứa hợp chất này.

(11) **65644**

(21) 1-2019-02231

(51)⁷ **A61K 36/82**, C07G 3/00, A61P

39/06, C07H 17/04, C07D 311/00

(22) 02.05.2019

(43) 25.09.2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 02.05.2019

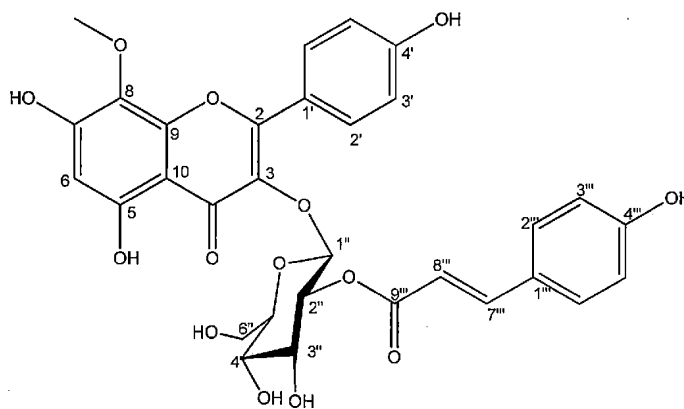
(71) **HỢP TÁC XÃ BẢO TỒN VÀ PHÁT TRIỂN DƯỢC LIỆU SÓC SƠN (VN)**

Thôn Xuân Phúc, xã Bắc Sơn, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

(72) Nguyễn Thanh Tuyên (VN), Trần Văn Hiệu (VN), Phạm Gia Điền (VN), Vũ Đình Hoàng (VN), Trần Ninh (VN), Nguyễn Thế Hùng (VN)

(54) **HỢP CHẤT SEXANGULARETIN 3-O-(2''-O-(E)-P-CUMAROYL-BETA-D-GLUCOPYRANOSIT**

(57) Sáng chế đề cập đến hợp chất glucozit phân lập được từ trà hoa vàng *Camellia hakodae* Ninh, có hoạt tính chống oxy hoá quét gốc tự do DPPH tốt, và gây độc tế bào yếu đối với hai dòng tế bào ung thư người là ung thư biểu mô (KB) và ung thư phổi (Lu). Cụ thể hơn là sáng chế đề xuất hợp chất sexangularetin 3-O-(2''-O-(E)-p-cumaroyl-β-D)-glucopyranozit có công thức I:

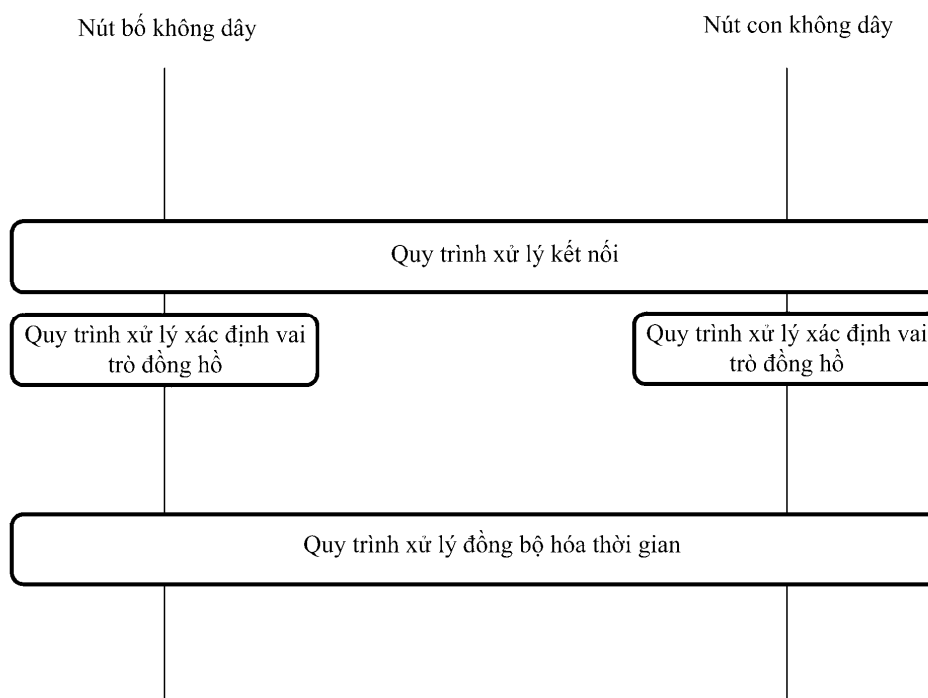


Công thức I

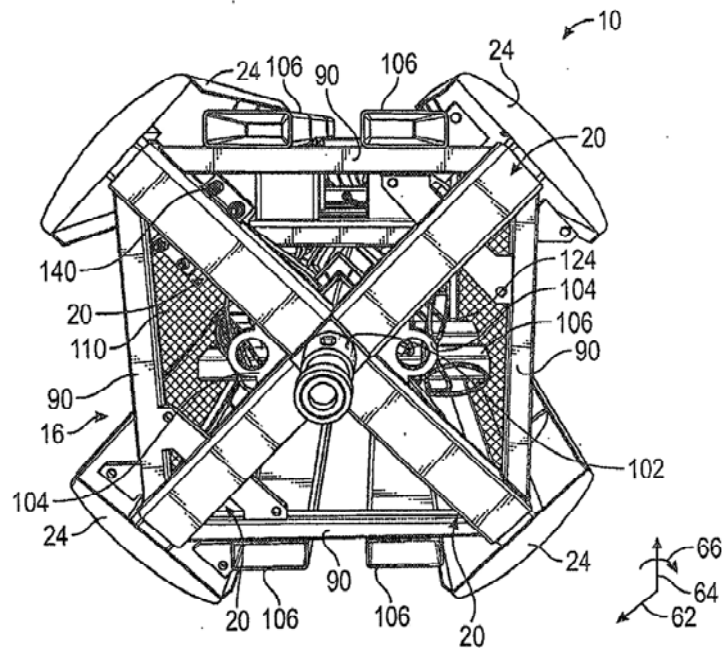
có các thông số hoá lý như sau: công thức phân tử: $C_{31}H_{28}O_{14}$; khối lượng phân tử: $M = 624$, là chất bột vô định hình màu vàng nhạt và phổ khối lượng HR-ESI-MS tại m/z 625,1548 ($[M+H]^+$). Đây là một hợp chất mới, và lần đầu tiên được tìm thấy trong tự nhiên.

- (11) **65645**
- (21) 1-2019-02239 (51)¹⁹ **H04W 56/00**, 84/12, 92/18
- (22) 07.11.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/JP2017/040135 07.11.2017 (87) WO2018/088402 17.05.2018
- (30) 2016-219313 10.11.2016 JP
- (71) SONY CORPORATION (JP)
1-7-1, Konan, Minato-Ku, Tokyo 1080075, Japan
- (72) ITAGAKI, Takeshi (JP), SUZUKI, Hideyuki (JP), KATO, Junji (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) THIẾT BỊ KHÔNG DÂY VÀ PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ THIẾT BỊ KHÔNG DÂY
- (57) Sáng chế nhằm mục đích tăng độ chính xác đồng bộ hóa thời gian giữa các thiết bị không dây trong mạng không dây. Phần xử lý đồng bộ hóa thời gian thực hiện quy trình xử lý đồng bộ hóa thời gian giữa thiết bị tự vận hành và thiết bị khác cấu hình mạng không dây cùng với thiết bị tự vận hành. Phần xác định chính/phụ xác định xem thiết bị tự vận hành là nút chính hay nút phụ trong mạng không dây. Phần xử lý đồng bộ hóa thời gian thực hiện quy trình xử lý đồng bộ hóa thời gian như đồng hồ chủ cho nút phụ dưới sự kiểm soát khi thiết bị tự vận hành là nút chính, và thực hiện quy trình xử lý đồng bộ hóa thời gian như đồng hồ lệ thuộc cho nút chính khi thiết bị tự vận hành là nút phụ.

Luồng chính của phương án thứ nhất



- (11) **65646**
- (21) 1-2019-02253 (51)⁷ **B65H 75/00**
- (22) 06.10.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/US2017/055548 06.10.2017 (87) WO2018/071299 19.04.2018
- (30) 62/406,239 10.10.2016 US
- 62/432,769 12.12.2016 US
- (71) TRINITY BAY EQUIPMENT HOLDINGS, LLC (US)
1201 Louisiana St, Suite 2700, Houston, Texas 77002, United States of America
- (72) BARNETT, Alexander Ryan (US), HEGLER, Matthew Allen (US)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) CỤM TRỐNG CÓ THỂ MỞ RỘNG ĐỂ TRIỂN KHAI ỐNG CUỘN VÀ PHƯƠNG PHÁP SỬ DỤNG CỤM TRỐNG NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến cụm trống gồm có thanh đỡ, các nan hoa có thể mở rộng kéo dài ra khỏi thanh đỡ, các đoạn trống được lắp vào các nan hoa có thể mở rộng, các giá đỡ được bố trí trên thanh đỡ, cần kích hoạt cơ học sơ cấp kéo dài giữa các giá đỡ và các cần kích hoạt cơ học thứ cấp kéo dài từ các giá đỡ.



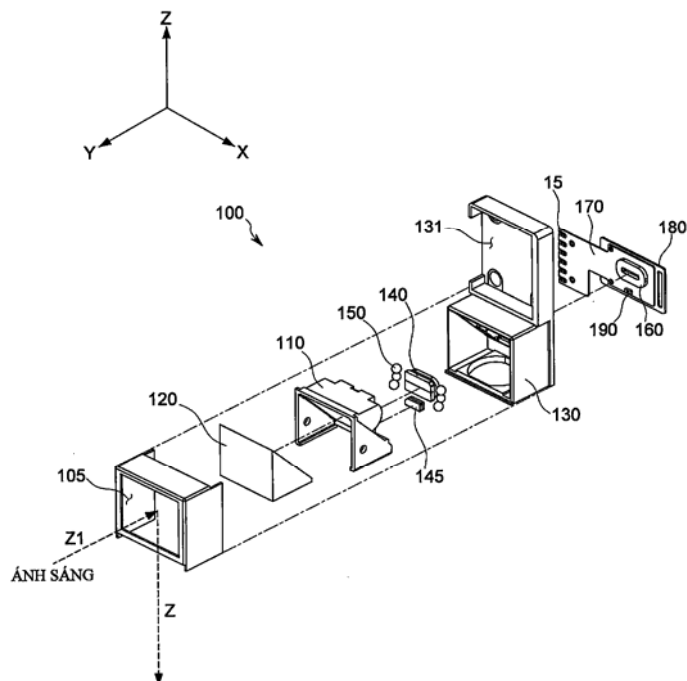
- (11) **65647**
- (21) 1-2019-02263 (51)¹⁹ **A61K 9/16**, 9/00, 31/439
- (22) 16.11.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/US2017/061969 16.11.2017 (87) WO2018/094016 24.05.2018
- (30) 201621039057 16.11.2016 IN
- (71) GLENMARK SPECIALTY S.A. (CH)
Avenue Leopold-Robert 37, 2300 La Chaux-de-Fonds, Switzerland
- (72) KOPPENHAGEN Franciscus (US), DHUPPAD Ulhas R. (IN), BERRY Julianne (US),
CHAUDHARI Sunil (IN), RAJURKAR Suresh (IN), DHATRAK Chandrakant (IN),
KASLIWAL Alkesh (IN)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) PHƯƠNG PHÁP SỬ DỤNG TIOTROPIUM BROMUA
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sử dụng tiotropium bromua bằng máy khí dung. Sáng chế cũng mô tả phương pháp điều trị bệnh viêm hoặc tắc nghẽn đường thở bằng cách sử dụng chế phẩm khí dung vô khuẩn chứa tiotropium bromua bằng máy khí dung.

- (11) **65648**
- (21) 1-2019-02272 (51)⁷ **A61K 31/513**, 31/20, A61P 9/10, 21/02, 25/00, 25/16, 25/28, 43/00
- (22) 27.09.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/JP2017/034926 27.09.2017 (87) WO2018/066427 A1 12.04.2018
- (30) 2016-195505 03.10.2016 JP
- 2017-184731 26.09.2017 JP
- (71) BRIVENTION PHARMACEUTICAL (SHANGHAI) INC. (CN)
A1116 SunlandMailen, 555 Lansong Road, Pudong New District, Shanghai 200137, China
- (72) YAMAMURA, Michio (JP), TATEISHI, Narito (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) CHẾ PHẨM CHỨA HỖN HỢP CỦA CHẤT TƯƠNG TỰ HORMON GIẢI PHÓNG THYROTROPIN VỚI AXIT ARUNDIC, VÀ MUỐI DƯỢC DỤNG CỦA AXIT ARUNDIC
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm để phòng ngừa và/hoặc điều trị bệnh thoái hóa thần kinh và bệnh nhồi máu não, và chế phẩm để cải thiện rối loạn học tập. Sáng chế đề cập đến chế phẩm chứa hỗn hợp của chất tương tự hormon giải phóng thyrotropin (thyrotropin-releasing hormone: TRH) và axit arundic. Sáng chế cũng đề cập đến muối dược dụng của axit arundic và phương pháp điều chế muối này.

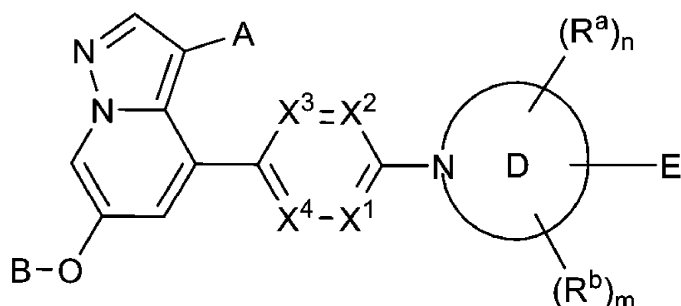
- (11) **65649**
 (21) 1-2019-02295 (51)⁷ **G02B 7/28**, 7/02, G03B 3/10
 (22) 03.03.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/KR2017/002300 03.03.2017 (87) WO2018/066775 12.04.2018
 (30) 10-2016-0128111 05.10.2016 KR
 10-2017-0024368 23.02.2017 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 03.05.2019

- (71) JAHWA ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
 1217, Chungcheong-daero, Bugi-myeon, Cheongwon-gu, cheongju-si,
 chungcheongbuk-do 28139, Republic of Korea
 (72) YEON, Je Seung (KR), LEE, Byung Cheol (KR), KANG, Byung Kill (KR), PARK,
 Chul Soon (KR)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) THIẾT BỊ DẪN ĐỘNG BỘ PHẢN XẠ QUANG ĐỂ ỔN ĐỊNH HÌNH ẢNH QUANG
 HỌC
 (57) Sáng chế đề xuất thiết bị dẫn động bộ phản xạ quang bao gồm khung đỡ có đường rãnh được tạo ra trong khung này, bộ phản xạ quang được lắp ở khung đỡ để thay đổi đường đi của ánh sáng được chiếu vào thông qua lỗ mở sao cho ánh sáng được đưa vào ống kính, khung đế có rãnh dẫn hướng được tạo ra có hình dạng tương ứng với đường rãnh, và các bi được bố trí giữa đường rãnh và rãnh dẫn hướng sao cho khung đỡ và khung đế được giữ ở trạng thái cách nhau, và bộ phận dẫn động được tạo kết cấu để dịch chuyển khung đỡ dọc theo đường tương ứng với đường rãnh hoặc rãnh dẫn hướng.



- (11) **65650**
- (21) 1-2019-02300 (51)¹⁹ **C07D 471/04**, A61K 31/437, A61P 35/00
- (22) 10.10.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/US2017/055993 10.10.2017 (87) WO2018/071454 19.04.2018
- (30) 62/406,275 10.10.2016 US
- 62/447,849 18.01.2017 US
- 62/491,180 27.04.2017 US
- 62/531,690 12.07.2017 US
- 62/566,030 29.09.2017 US
- (71) ARRAY BIOPHARMA INC. (US)
3200 Walnut St., Boulder, CO 80301, United States of America
- (72) ANDREWS, Steven W. (US), ARONOW, Sean (US), BLAKE, James F. (US), BRANDHUBER, Barbara J. (US), COLLIER, James (US), COOK, Adam (US), HAAS, Julia (US), JIANG, Yutong (US), KOLAKOWSKI, Gabrielle R. (US), MCFADDIN, Elizabeth A. (US), MCKENNEY, Megan L. (US), MCNULTY, Oren T. (US), METCALF, Andrew T. (US), MORENO, David A. (US), RAMANN, Ginelle A. (US), TANG, Tony P. (US), REN, Li (US), WALLS, Shane M. (US)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) HỢP CHẤT PYRAZOLO[1,5-A]PYRIDIN ĐƯỢC THỂ DÙNG LÀM CHẤT ỨC CHẾ KINAZA SẮP XẾP LẠI TRONG QUÁ TRÌNH CHUYỂN NHIỄM (RET) VÀ ĐƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất có công thức I:



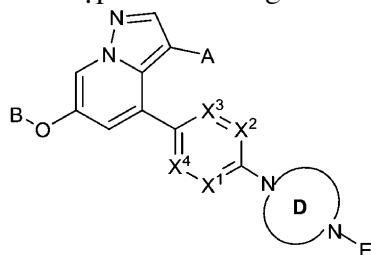
I

hoặc muối hoặc solvat được dụng của nó, trong đó A, B, X¹, X², X³, X⁴, vòng D, E, R^a, R^b, n và m được định nghĩa như nêu trong bản mô tả, là các chất ức chế RET kinaza và hữu ích trong việc điều trị và phòng ngừa các bệnh có thể được điều trị bằng chất ức chế RET kinaza, bao gồm cả các bệnh và rối loạn liên quan đến RET.

- (11) **65651**
 (21) 1-2019-02301 (51)¹⁹ **C07D 471/04**, A61K 31/437, A61P 35/00
 (22) 10.10.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/US2017/055983 10.10.2017 (87) WO2018/071447 19.04.2018
 (30) 62/406,252 10.10.2016 US
 62/447,850 18.01.2017 US
 62/491,164 27.04.2017 US
 62/554,817 06.09.2017 US
 62/566,093 29.09.2017 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 30.08.2019

- (71) ARRAY BIOPHARMA INC. (US)
 3200 Walnut St., Boulder, CO 80301, United States of America
 (72) ANDREWS, Steven W. (US), ARONOW, Sean (US), BLAKE, James F. (US),
 BRANDHUBER, Barbara J. (US), COOK, Adam (US), HAAS, Julia (US), JIANG,
 Yutong (US), KOLAKOWSKI, Gabrielle R. (US), MCFADDIN, Elizabeth A. (US),
 MCKENNEY, Megan L. (US), MCNULTY, Oren T. (US), METCALF, Andrew T.
 (US), MORENO, David A. (US), TANG, Tony P. (US), REN, Li (US)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) HỢP CHẤT PYRAZOLO[1,5-A]PYRIDIN ĐƯỢC THỂ DÙNG LÀM CHẤT ỨC CHẾ
 RET KINAZA
 (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất có công thức I:



I

và chất đồng phân lập thể và muối hoặc solvat được dụng của nó, trong đó A, B, X¹, X², X³, X⁴, vòng D, và E được định nghĩa như nêu trong bản mô tả, là các chất ức chế RET kinaza và hữu ích trong việc điều trị và phòng ngừa các bệnh có thể được điều trị bằng chất ức chế RET kinaza, bao gồm cả các bệnh và rối loạn liên quan đến RET.

- (11) **65652**
 (21) 1-2019-02311 (51)¹⁹ **A43B 7/14, 7/16, 13/02, 13/18, 21/32**
 (22) 05.10.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/GB2017/000148 05.10.2017 (87) WO2018/065746 12.04.2018
 (30) 1617082.1 07.10.2016 GB

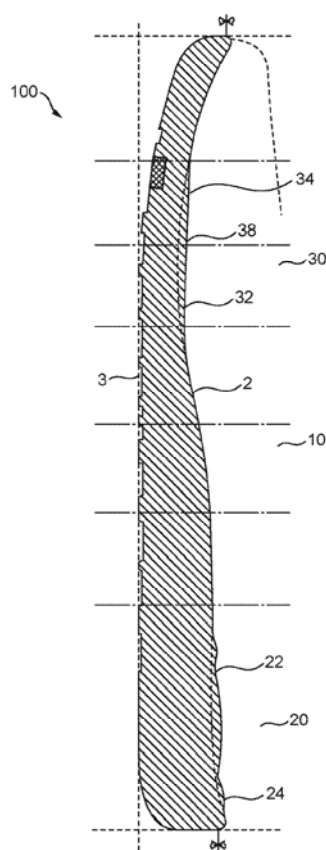
(71) FITFLOP LIMITED (GB)
 Eighth Floor, 6 New Street Square, London EC4A 3AQ, United Kingdom

(72) LILLEY Kim (GB)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) GIÀY DÉP

(57) Sáng chế đề cập đến giày dép. Mong muốn tạo ra giày dép (100) có hình dạng bên ngoài hấp dẫn trong khi vẫn duy trì sự thoải mái cho người đi. Đặc biệt có lợi nếu tạo ra giày dép mỏng hơn (100), mà vẫn duy trì được sự thoải mái như giày dép dày hơn. Giày dép (100) bao gồm phương tiện ôm chặt để ôm chặt giày dép (100) vào bàn chân người đi; và để giày vừa khớp với bàn chân người đi khi dùng, đế giày này có vùng gót (20) để đỡ gót chân người đi khi dùng và vùng phía trước (30) để đỡ phía trước bàn chân người đi khi dùng, trong đó: đế giày (1) có phần nhô lên (22) tạo ra bề mặt trên (2) trong phần thứ nhất của vùng gót (20).

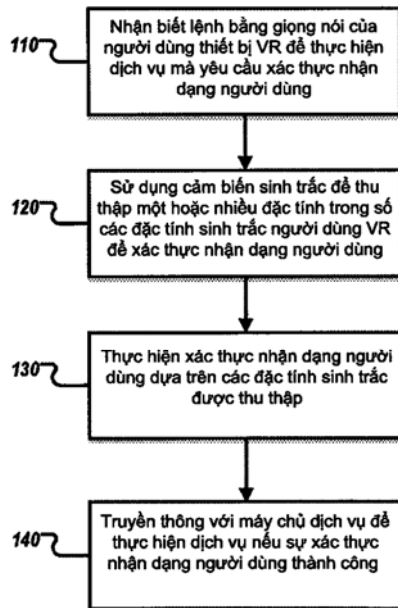


Mặt cắt A1-A2

- (11) **65653**
 (21) 1-2019-02325 (51)⁷ **G06F 21/32**, 21/31, 21/30, G10L
 15/22
 (22) 13.10.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/US2017/056629 13.10.2017 (87) WO2018/071843 19.04.2018
 (30) 201610896522.3 13.10.2016 CN
 15/782,729 12.10.2017 US

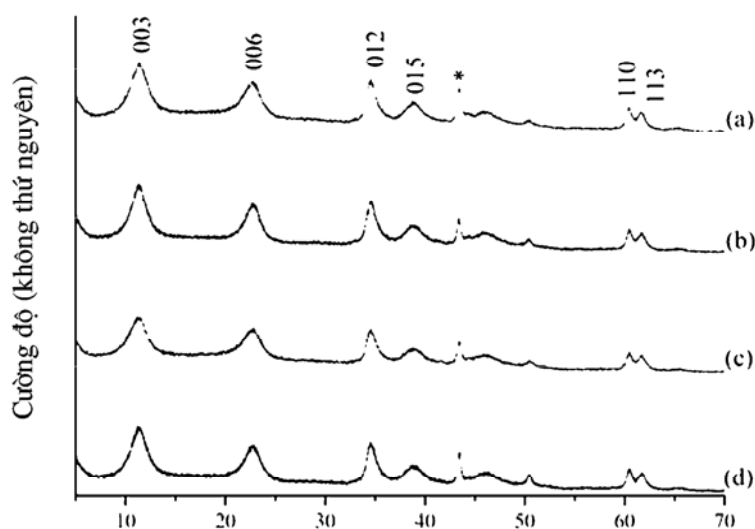
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 06.05.2019

- (71) ALIBABA GROUP HOLDING LIMITED (KY)
 Fourth Floor, One Capital Place, P.O. Box 847, George Town, Grand Cayman, Cayman Islands
 (72) WU, Jun (CN), ZENG, Xiaodong (CN), YIN, Huanmi (CN), LIN, Feng (CN)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ THỰC HIỆN DỊCH VỤ
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp điều khiển dịch vụ và xác thực nhận dạng người dùng bao gồm nhận biết lệnh bằng giọng nói của người dùng thiết bị VR để thực hiện dịch vụ mà yêu cầu xác thực nhận dạng người dùng
 Sử dụng cảm biến sinh trắc để thu thập một hoặc nhiều đặc tính trong số các đặc tính sinh trắc người dùng VR để xác thực nhận dạng người dùng
 Thực hiện xác thực nhận dạng người dùng dựa trên các đặc tính sinh trắc được thu thập
 Truyền thông với máy chủ dịch vụ để thực hiện dịch vụ nếu sự xác thực nhận dạng người dùng thành công.



100

- (11) **65654**
- (21) 1-2019-02331 (51)¹⁹ **C09C 1/40**, B01J 20/04, C01F 7/00, C08K 3/013
- (22) 15.11.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/GB2017/053445 15.11.2017 (87) WO2018/091894 24.05.2018
- (30) 1619320.3 15.11.2016 GB
- (71) SCG CHEMICALS CO., LTD. (TH)
1 Siam Cement Road, Bangsue, Bangkok, 10800, Thailand
- (72) O'HARE Dermot (GB), BUFFET Jean-Charles (FR), CHEN Chunping (CN), RUENGKAJORN Kanittika (TH), WONGARIYAKAWEE Anchalee (TH)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) HYDROXIT CÓ CẤU TRÚC LỚP KÉP, QUY TRÌNH TẠO RA HYDROXIT NÀY, VÀ VẬT LIỆU COMPOZIT
- (57) Sáng chế đề cập đến các hydroxit có cấu trúc lớp kép đã được cải biến bề mặt (LDH), cũng như quy trình để tạo ra chúng, và việc sử dụng các LDH này trong các vật liệu compozit. Các LDH đó được cải biến bề mặt theo sáng chế có tính ưu việt hơn so với các chất tương tự không được cải biến bề mặt, cho phép các LDH này kết hợp được vào nhiều loại vật liệu khác nhau, trong đó các chức năng được mong muốn của các LDH có thể được tận dụng. Hydroxit có cấu trúc lớp kép được tạo ra bởi quy trình này cũng như vật liệu compozit bao gồm hydroxit có cấu trúc lớp kép này được phân tán trong toàn bộ polyme cũng được đề xuất.



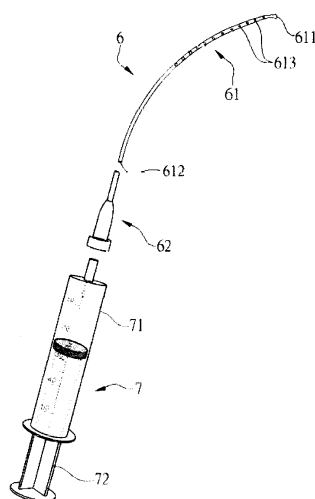
- (11) **65655**
 (21) 1-2019-02332 (51)⁷ **A61H 35/04**
 (22) 25.12.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/CN2017/118170 25.12.2017 (87) WO2018/121459 05.07.2018
 (30) PCT/CN2016/112048 26.12.2016 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 07.05.2019

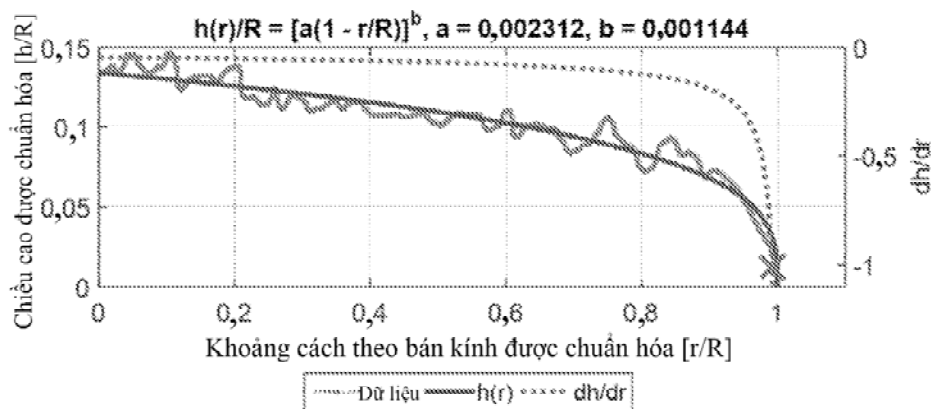
- (75) 1. WU, LIH-CHIU (CN)
 13F., No. 176, Minsheng 1st Rd., Xinxing Dist., Kaohsiung City, Taiwan 800, China
 2. LEE, HUI-SHUAN (CN)
 13F., No. 176, Minsheng 1st Rd., Xinxing Dist., Kaohsiung City, Taiwan 800, China
 3. LEE, TSANG-MU (CN)
 13F., No. 176, Minsheng 1st Rd., Xinxing Dist., Kaohsiung City, Taiwan 800, China
 4. LEE, TZE-YU (CN)
 13F., No. 176, Minsheng 1st Rd., Xinxing Dist., Kaohsiung City, Taiwan 800, China
 (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ NTT (NTT IP CO.,LTD)

(54) **ỐNG THÔNG XỊT RỬA KHOANG MŨI CÓ THỂ GẬP LẠI**

- (57) Sáng chế đề xuất ống thông xịt rửa khoang mũi có thể gập lại (6) được chế tạo bằng vật liệu đàn hồi nhiệt dẻo hoặc vật liệu đàn hồi dẻo khác, có thể sử dụng bởi đối tượng bị bệnh để luồn vào khoang mũi hoặc mũi hầu (J), bao gồm thân chính ống thông (61) và đầu nối (62). Thân chính ống thông (61) bao gồm đầu kín bệt (611), đoạn chuyển tiếp (TS) từ đầu kín bệt (611) đến phần chu vi bên ngoài hình tròn, đoạn chính tắc (NS) có chu vi bên ngoài hình tròn, và đầu hở (612) đối diện với đầu kín bệt (611); nhiều lỗ mép (613) được bố trí nằm gần đầu kín bệt (611); khi đầu nối (62) được lắp vào bơm tiêm (7), có thể xịt mạnh nhiều tia dung dịch xịt rửa vào khoang mũi và mũi hầu (J) để làm sạch dịch nhầy và vảy mũi. Chiều rộng tối đa của đoạn chuyển tiếp của thân chính ống thông (61) không nhỏ hơn 1mm, và chiều dày tối thiểu của thành ống thông này không lớn hơn 0,45mm. Do đầu kín bệt (611), đoạn chuyển tiếp (TS), và khả năng gập lại của thân chính ống thông (61), nên ống thông có đường kính ngoài tương đối lớn luồn vào có thể dễ dàng được luồn vào khoang dạng khe, để xịt rửa sạch ở các vùng hẹp và sâu đồng thời không chèn mạnh vào các xoang cánh mũi.



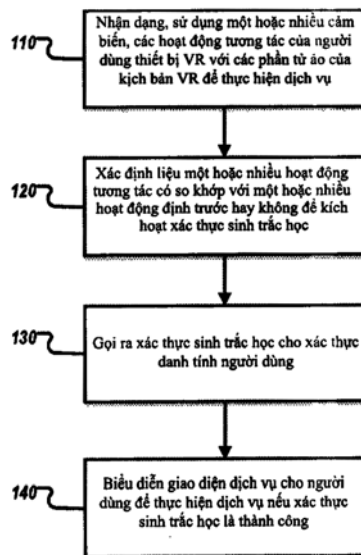
- (11) **65656**
- (21) 1-2019-02340 (51)¹⁹ **C04B 16/04**, 20/10, 24/00, 28/02, 28/04, 103/00
- (22) 11.10.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/US2017/056122 11.10.2017 (87) WO2018/071529 19.04.2018
- (30) 62/408,481 14.10.2016 US
- 62/525,718 27.06.2017 US
- (71) GCP APPLIED TECHNOLOGIES INC. (US)
62 Whittemore Avenue, Cambridge, MA 02140, USA
- (72) BURNS, Elizabeth (US), TREGGER, Nathan A. (US), KOYATA, Hideo (JP), KUO, Lawrence L. (US), RIEDER, Klaus-Alexander (AT), ROBERTS, Marks F. (US), MYERS, David (US)
- (74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)
- (54) QUY TRÌNH ĐỔ BÊ TÔNG LINH ĐỘNG CAO VÀO TRONG VÙNG ĐỔ, CẤU TRÚC BÊ TÔNG ĐƯỢC TẠO RA BẰNG QUY TRÌNH NÀY VÀ CHẾ PHẨM PHỤ GIA CẢI THIỆN ĐỘ LINH ĐỘNG CỦA BÊ TÔNG
- (57) Sáng chế đề cập đến quy trình đổ bê tông linh động cao vào trong vùng đổ, cấu trúc bê tông được tạo ra bằng quy trình này và chế phẩm phụ gia cải thiện độ linh động của bê tông. Chế phẩm phụ gia theo sáng chế mà tạo ra đặc tính đặc biệt này bao gồm hai polyme polycarboxylat dạng lược khác nhau kết hợp với hai chất điều chỉnh độ nhớt, và hỗn hợp này tạo ra bê tông có khả năng làm việc rất tốt để được đổ theo cách kiểm soát hiệu quả.



- (11) **65657**
- (21) 1-2019-02374 (51)⁷ **G06F 21/32**, 21/31, 21/30
- (22) 13.10.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/US2017/056609 13.10.2017 (87) WO2018/071826 19.04.2018
- (30) 201610895470.8 13.10.2016 CN
- 15/782,672 12.10.2017 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 08.05.2019

- (71) ALIBABA GROUP HOLDING LIMITED (KY)
Fourth Floor, One Capital Place, P.O. Box 847, George Town, Grand Cayman, Cayman Islands
- (72) WU, Jun (CN), ZENG, Xiaadong (CN), YIN, Huanmi (CN), LIN, Feng (CN)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ ĐỂ THỰC HIỆN DỊCH VỤ ẢO**
- (57) Phương pháp để xác thực định danh người dùng nhờ sử dụng thực tế ảo bao gồm bước biểu diễn một hoặc nhiều phần tử ảo trên kịch bản thực tế ảo (VR - virtual reality) của ứng dụng VR để khởi tạo dịch vụ, bước nhận dạng, sử dụng một hoặc nhiều cảm biến được ghép nối truyền thông với thiết bị VR, một hoặc nhiều hoạt động tương tác của người dùng của thiết bị VR với một hoặc nhiều phần tử ảo, bước xác định liệu một hoặc nhiều hoạt động tương tác có so khớp với một hoặc nhiều hoạt động định trước hay không để chọn một hoặc nhiều phần tử ảo để khởi tạo dịch vụ và kích hoạt xác thực sinh trắc học để xác thực định danh người dùng, bước gọi ra xác thực sinh trắc học nếu một hoặc nhiều hoạt động tương tác so khớp với một hoặc nhiều hoạt động định trước, bước biểu diễn hướng dẫn ảo trong kịch bản VR để hướng dẫn người dùng thực hiện xác thực sinh trắc học, và bước biểu diễn giao diện dịch vụ cho người dùng nếu xác thực sinh trắc học là thành công.

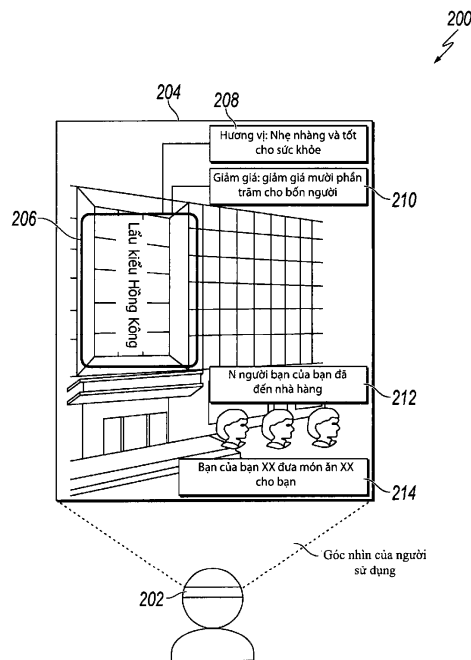


100

- (11) **65658**
- (21) 1-2019-02376 (51)⁷ **G06T 15/00**
- (22) 27.10.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/US2017/058847 27.10.2017 (87) WO2018/071921 19.04.2018
- (30) 201610896495.X 13.10.2016 CN
- 15/792,594 24.10.2017 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 08.05.2019

- (71) ALIBABA GROUP HOLDING LIMITED (KY)
Fourth Floor, One Capital Place, P.O. Box 847, George Town, Grand Cayman, Cayman Islands
- (72) YIN, Huanmi (CN), ZENG, Xiaodong (CN), LIN, Feng (CN), WU, Jun (CN)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ HỆ THỐNG ĐỂ TƯƠNG TÁC NGOẠI TUYẾN NHIỀU NGƯỜI DỰA VÀO THỰC TẾ TĂNG CƯỜNG**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và hệ thống để tương tác nhiều người sử dụng dịch vụ ngoại tuyến dựa vào thực tế tăng cường (AR) bao gồm các bước quét, bởi thiết bị đầu cuối máy khách AR của người sử dụng, nhãn dịch vụ ngoại tuyến tại địa điểm dịch vụ ngoại tuyến. Thông tin của nhãn dịch vụ ngoại tuyến được truyền tới thiết bị đầu cuối máy chủ. Dựa vào thông tin của nhãn dịch vụ ngoại tuyến, thiết bị đầu cuối máy chủ thiết lập nhóm dịch vụ bao gồm người sử dụng và người sử dụng thứ hai mà được quét nhãn dịch vụ ngoại tuyến. Để đáp ứng việc truyền thông tin của nhãn dịch vụ ngoại tuyến, dữ liệu dịch vụ được nhận từ thiết bị đầu cuối máy chủ. Dữ liệu dịch vụ bao gồm thông tin liên quan đến người sử dụng và thông tin liên quan đến người sử dụng thứ hai. Dựa vào dữ liệu dịch vụ, giao diện tương tác dịch vụ được xuất ra. Giao diện tương tác dịch vụ hiển thị thông tin liên quan đến người sử dụng và thông tin liên quan đến người sử dụng thứ hai tại vị trí tương ứng với nhãn dịch vụ ngoại tuyến trong cảnh AR.



- (11) **65659**
 (21) 1-2019-02380 (51)¹⁹ **B66B 5/00, G08B 25/14**
 (22) 09.11.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/EP2017/078807 09.11.2017 (87) WO2018/087253 17.05.2018
 (30) 16198318.4 11.11.2016 EP
 (71) INVENTIO AG (CH)

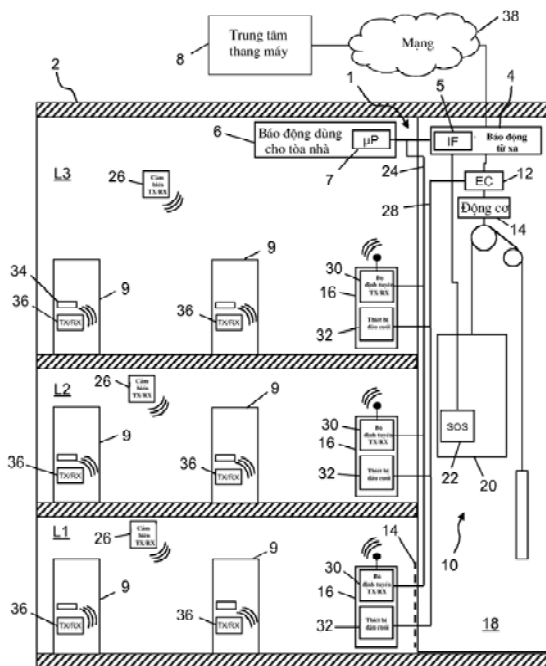
Seestrasse 55, 6052 Hergiswil, Switzerland

(72) CARPARELLI Donato (CH)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **HỆ THỐNG AN TOÀN DỪNG CHO TÒA NHÀ VÀ PHƯƠNG PHÁP VẬN HÀNH HỆ THỐNG NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống an toàn dừng cho tòa nhà (1) bao gồm hệ thống truyền thông khẩn cấp (4) của hệ thống thang máy (10), và hệ thống báo động dừng cho tòa nhà (6). Hệ thống truyền thông khẩn cấp (4) có giao diện truyền thông (5) để nối hệ thống truyền thông khẩn cấp (4) với trung tâm dịch vụ thang máy từ xa (8) trong tình huống khẩn cấp, và bảng gọi khẩn cấp (22) được bố trí trong buồng thang máy (20) để cho phép hành khách giao tiếp với trung tâm dịch vụ thang máy từ xa (8) thông qua giao diện truyền thông (5) trong khi trong buồng thang máy (20) trong tình huống khẩn cấp. Hệ thống báo động dừng cho tòa nhà (6) có các cụm cảm biến (26, 36) được bố trí ở các vị trí định trước của tòa nhà (2) và được chọn để phát hiện các sự kiện của tòa nhà định trước. Hệ thống báo động dừng cho tòa nhà (6) được nối truyền thông với hệ thống truyền thông khẩn cấp (4) của hệ thống thang máy (10) để truyền thông sự kiện của tòa nhà đến trung tâm dịch vụ thang máy (8) thông qua hệ thống truyền thông khẩn cấp (4) của hệ thống thang máy (10), và/hoặc để nhận yêu cầu hoạt động từ trung tâm dịch vụ thang máy từ xa (8) thông qua giao diện truyền thông (5) của hệ thống truyền thông khẩn cấp (4).



- (11) **65660**
(21) 1-2019-02393 (51)¹⁹ **A24B 15/00**, 3/08, 15/10, 15/18, A24D 3/12, A24F 47/00
(22) 08.11.2017 (43) 25.09.2019
(86) PCT/EP2017/078638 08.11.2017 (87) WO2018/087164 A1 17.05.2018
(30) 1618993.8 10.11.2016 GB

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 09.05.2019

- (71) **BRITISH AMERICAN TOBACCO (INVESTMENTS) LIMITED (GB)**
Globe House, 1 Water Street, London WC2R 3LA, United Kingdom
(72) **SUTTON, Joseph (GB)**
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) **PHƯƠNG PHÁP, DỤNG CỤ TẠO MÔI TRƯỜNG HÍT VÀ HỖN HỢP THUỐC LÁ ĐỂ SỬ DỤNG TRONG DỤNG CỤ NÀY**
(57) Sáng chế đề cập đến hỗn hợp để sử dụng trong dụng cụ tạo môi trường hít, hỗn hợp này bao gồm (i) 50-85% trọng lượng thuốc lá hong gió và/hoặc hong khô bằng ngọn lửa, (ii) 0-50% trọng lượng thuốc lá hong khô bằng khí nóng và/hoặc sấy khô bằng ánh nắng mặt trời mà không được xử lý thêm bất kỳ làm ảnh hưởng đến đặc tính hương vị của thuốc lá, và (iii) 0-50% trọng lượng thuốc lá hong khô bằng khí nóng và/hoặc sấy khô bằng ánh nắng mặt trời đã được xử lý thêm để làm tăng đặc tính hương vị của thuốc lá. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp và dụng cụ tạo môi trường hít.

- (11) **65661**
(21) 1-2019-02394 (51)⁸ **A24B 15/00**, 3/08, 15/10, 15/18,
15/30, A24D 3/12, A24F 47/00
(22) 08.11.2017 (43) 25.09.2019
(86) PCT/EP2017/078641 08.11.2017 (87) WO2018/087165 A1 17.05.2018
(30) 1618994.6 10.11.2016 GB

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 09.05.2019

- (71) **BRITISH AMERICAN TOBACCO (INVESTMENTS) LIMITED (GB)**
Globe House, 1 Water Street, London WC2R 3LA, United Kingdom
(72) **SUTTON, Joseph (GB)**
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) **PHƯƠNG PHÁP, DỤNG CỤ ĐỂ TẠO MÔI TRƯỜNG HÍT VÀ HỖN HỢP THUỐC
LÁ ĐỂ SỬ DỤNG TRONG DỤNG CỤ NÀY**
(57) Sáng chế đề cập đến hỗn hợp để sử dụng trong dụng cụ tạo môi trường hít, hỗn hợp này bao gồm (i) 0-50% trọng lượng thuốc lá hong gió và/hoặc hong khô bằng ngọn lửa, (ii) 40-80% trọng lượng thuốc lá được hong khô bằng khí nóng và/hoặc sấy khô bằng ánh nắng mặt trời mà không được xử lý thêm bất kỳ làm ảnh hưởng đến đặc tính hương vị của thuốc lá, và (iii) 0-40% trọng lượng thuốc lá hong khô bằng khí nóng và/hoặc sấy khô bằng ánh nắng mặt trời đã được xử lý thêm để làm tăng đặc tính hương vị của thuốc lá. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp và dụng cụ để tạo môi trường hít.

- (11) **65662**
 (21) 1-2019-02402 (51)⁷ **A63G 25/00**, E01C 1/00, A63G 33/00
 (22) 22.09.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/KR2017/010463 22.09.2017 (87) WO2018/070688 19.04.2018
 (30) 10-2016-0131193 11.10.2016 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 09.05.2019

(71) MONOLITH INC. (KR)

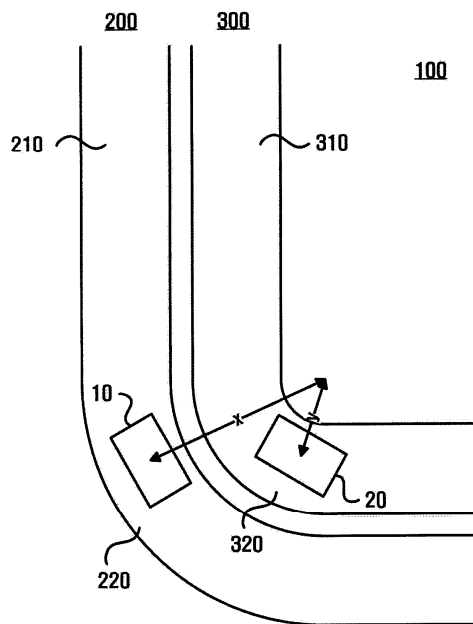
#102, 213-4, Cheomdan-ro Jeju-si Jeju-do 63309 Republic of Korea

(72) KIM, Na Young (KR), KIM, Jong Seok (KR), JUNG, Jae Woong (KR)

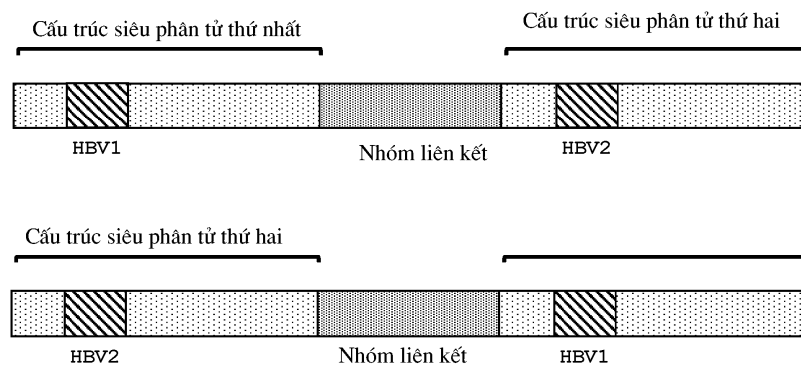
(74) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(54) ĐƯỜNG ĐUA TÙY BIẾN ĐƯỢC LẬP CHƯƠNG TRÌNH ĐỂ PHẢN ÁNH ĐƯỢC CÁC TÍNH NĂNG CỦA XE ĐUA CỤ THỂ, CHO PHÉP LÁI XE MÀ KHÔNG CẦN CẤP NĂNG LƯỢNG BẰNG CÁCH SỬ DỤNG TRỌNG LỰC

(57) Sáng chế đề cập đến đường đua tùy biến được lập chương trình để phản ánh được các tính năng của xe đua cụ thể, cho phép lái xe mà không cần cấp năng lượng bằng cách sử dụng trọng lực, lộ trình của đường đua này bao gồm: một làn đường thứ nhất có đoạn đường cong thứ nhất; và làn đường thứ hai có đoạn đường cong thứ hai nằm liền kề với đường cong thứ nhất, trong đó đường cong thứ nhất có siêu cao thứ nhất sao cho làn đường thứ nhất có mức độ khó thứ nhất được cài đặt trước và đường cong thứ hai có siêu cao thứ hai sao cho làn đường thứ hai có mức độ khó thứ hai được cài đặt trước.



- (11) **65663**
- (21) 1-2019-02427 (51)¹⁹ **C12N 9/22**, A61K 38/00
- (22) 13.10.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/US2017/056638 13.10.2017 (87) WO2018/071849 19.04.2018
- (30) 62/408,356 14.10.2016 US
- 62/452,506 31.01.2017 US
- 62/527,159 30.06.2017 US
- 62/527,196 30.06.2017 US
- (71) PRECISION BIOSCIENCES, INC. (US)
302 E. Pettigrew Street, Dibrell Building, Suite A-100, Durham, NC 27701, United States of America
- (72) Derek JANTZ (US), James Jefferson SMITH (US)
- (74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)
- (54) MEGANUCLEAZA ĐÃ ĐƯỢC XỬ LÝ, POLYNUCLEOTIT, CẤU TRÚC ADN TÁI TỔ HỢP, VẬT TRUYỀN VIRUT VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA TRÌNH TỰ AXIT NUCLEIC MÃ HÓA MEGANUCLEAZA ĐÃ ĐƯỢC XỬ LÝ
- (57) Sáng chế đề cập đến các meganucleaza đã được xử lý mà nhận diện và phân cắt trình tự nhận diện trong khung đọc mở (ORF) của hệ gen thuộc ít nhất là hai kiểu di truyền của virut gây bệnh viêm gan B (HBV). Sáng chế còn đề cập đến các phương pháp sử dụng các meganucleaza đã được xử lý này trong dược phẩm và trong các phương pháp điều trị hoặc làm thuyên giảm các triệu chứng nhiễm HBV, hoặc điều trị ung thư biểu mô tế bào gan (HCC). Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến các dược phẩm chứa các protein của meganucleaza đã được xử lý, các axit nucleic mã hóa các meganucleaza đã được xử lý, và sử dụng các dược phẩm này để điều trị bệnh nhiễm HBV hoặc HCC. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến polynucleotit, cấu trúc ADN tái tổ hợp, vật truyền virut và dược phẩm chứa trình tự axit nucleic mã hóa meganucleaza đã được xử lý.



- (11) **65664**
- (21) 1-2019-02436 (51)¹⁹ **B01D 51/10**, C10G 49/10, C10L 3/00, F26B 17/10, 19/00, 21/06
- (22) 11.10.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/US2017/056059 11.10.2017 (87) WO2018/071485 19.04.2018
- (30) 62/407,872 13.10.2016 US
- 15/345,170 07.11.2016 US
- (71) FENIX ADVANCED TECHNOLOGIES, LIMITED (CN)
9th Floor, Hutchinson House 10 Harcourt Road, Hong Kong, China
- (72) James S. SWENSEN (US), Simon K. HODSON (US)
- (74) Công ty TNHH Sở hữu công nghiệp Sao Bắc Đẩu (SAO BAC DAU IP CO.,LTD)
- (54) **NHIÊN LIỆU DỄ CHÁY DẠNG KHÍ BAO GỒM CÁC HẠT NHIÊN LIỆU DẠNG RẮN LƠ LỬNG**
- (57) Sáng chế đề cập đến nhiên liệu dễ cháy dạng khí bao gồm nguồn nhiên liệu hydrocarbon dạng khí và các hạt nhiên liệu dạng rắn lơ lửng trong nguồn nhiên liệu hydrocarbon dạng khí. Các hạt nhiên liệu dạng rắn có cỡ hạt đủ nhỏ sao cho chúng duy trì lơ lửng trong khi vận chuyển. Nguồn nhiên liệu hydrocarbon có thể bao gồm khí tự nhiên, etan, propan, butan và các chất dẫn xuất thể khí và các hỗn hợp của chúng. Các hạt nhiên liệu dạng rắn có thể bao gồm chất chứa cacbon dạng rắn có nguồn gốc từ than đá. Ví dụ về các hạt nhiên liệu dạng rắn khác bao gồm sinh khối, các chế phẩm sinh học được tinh chế và các hạt polyme dễ cháy. Nhiên liệu dễ cháy dạng khí có mật độ năng lượng ở áp suất khí quyển ít nhất là lớn hơn 25% so với mật độ năng lượng thể tích của nguồn nhiên liệu hydrocarbon dạng khí. Sự cải thiện trong mật độ năng lượng thể tích là 50%, 100% và thậm chí là 500% đã được bộc lộ. Nhiên liệu dễ cháy dạng khí có thể được điều áp đến áp suất nằm trong khoảng từ 2 tới 100 at.

- (11) **65665**
 (21) 1-2019-02437 (51)⁷ **A61M 15/00**, A24F 47/00, A61M 15/06, A61K 31/465
 (22) 17.11.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/IB2017/057220 17.11.2017 (87) WO2018/100462 A1 07.06.2018
 (30) 16201578.8 30.11.2016 EP

(71) PHILIP MORRIS PRODUCTS S.A. (CH)

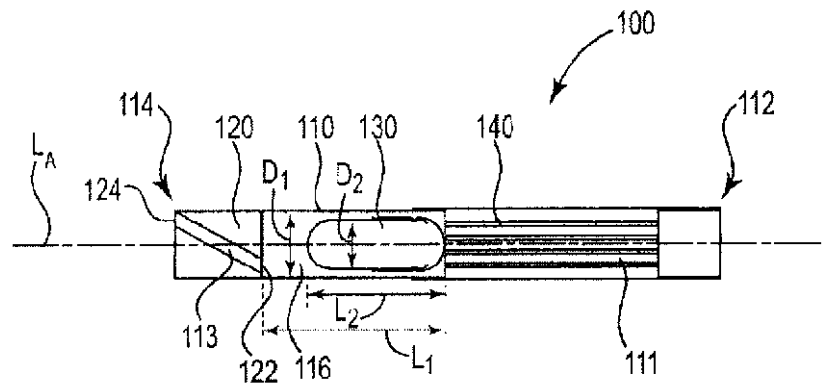
Quai Jeanrenaud 3, CH-2000 Neuchatel, Switzerland

(72) ZUBER, Gerard (CH), WALLER, Judith (GB), CAMPITELLI, Gennaro (IT)

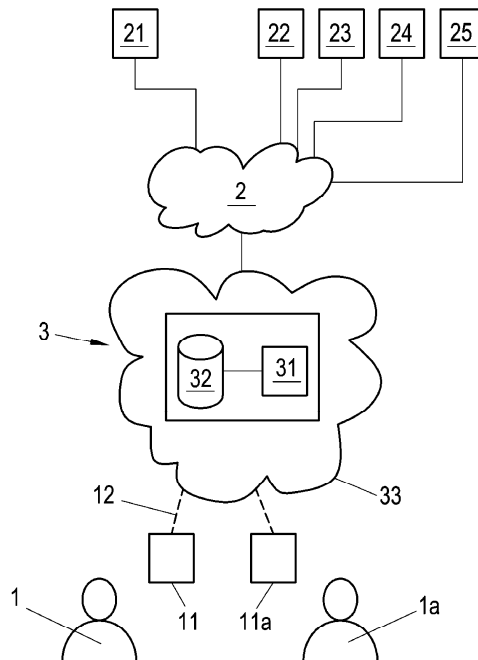
(74) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(54) **VẬT DỤNG HÍT**

(57) Sáng chế đề cập đến vật dụng hít bao gồm thân kéo dài dọc theo trục dọc từ đầu miệng xả đến đầu xa và khoang chứa viên nang được tạo ra bên trong thân. Khoang chứa viên nang có chiều dài kéo dài dọc theo trục dọc. Rãnh dẫn không khí ở phần miệng xả kéo dài từ khoang chứa viên nang đến đầu miệng xả. Nắp phần đầu được bố trí bên trong đầu xa và kéo dài tới khoang chứa viên nang. Nắp phần đầu bao gồm rãnh không khí kéo dài từ đầu xa của nắp phần đầu đến đầu bên trong của phần đầu. Viên nang được đặt bên trong khoang chứa viên nang và có chiều dài viên nang. Chiều dài viên nang nằm trong khoảng từ khoảng 25% đến khoảng 99% chiều dài khoang, hoặc khoảng 50% đến khoảng 95% chiều dài khoang, hoặc khoảng 70% đến khoảng 90% chiều dài khoang, hoặc khoảng 75% đến khoảng 85% chiều dài khoang, hoặc khoảng 80% chiều dài khoang.



- (11) **65666**
- (21) 1-2019-02441 (51)¹⁹ **G06F 21/31**, H04L 29/06, 12/54, H04W 8/18
- (22) 19.10.2016 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/AT2016/060083 19.10.2016 (87) WO2018/071925 26.04.2018
- (71) TICO TELECOMMUNICATION INNOVATION GMBH (AT)
Mariahilfer StraBe 19-21/11 1060 Wien, Austria
- (72) BRAININ, David (AT)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) PHƯƠNG PHÁP TẠO CẤU HÌNH NHÀ CUNG CẤP DỊCH VỤ, VẬT MANG DỮ LIỆU VÀ PHẦN TỬ MẠNG
- (57) Sáng chế đề xuất phương pháp tạo cấu hình ISP (Internet Service Provider - Nhà cung cấp dịch vụ Internet) (3), trong đó: a) ISP (3) được gán máy chủ nhận diện (31); b) yêu cầu (R) được truyền từ người dùng (1) đến máy chủ (21); c) đáp ứng (S) chứa logic chương trình (L) và chuỗi chương trình (P) được truyền đến người dùng (1); d) trạm đầu cuối (11) cho phép chuỗi chương trình (P) được khởi tạo theo logic chương trình (L); c) chuỗi chương trình (P) được thực thi sau khi khởi tạo ở bước d), chuỗi chương trình (P) nhắc trạm đầu cuối (11) truyền thông điệp cấu hình (K) đến máy chủ cấu hình (31); f) sau khi thông điệp cấu hình (K) này đã đến, máy chủ cấu hình (31) xác định ID (identity - danh tính) được gán cho người dùng (1); và g) cơ sở dữ liệu cấu hình (32) của ISP (3) được chỉnh sửa dựa trên ID được xác định sao cho ISP (3) xử lý dữ liệu liên quan đến người dùng (1) theo các tiêu chí khác nhau từ đây về sau.

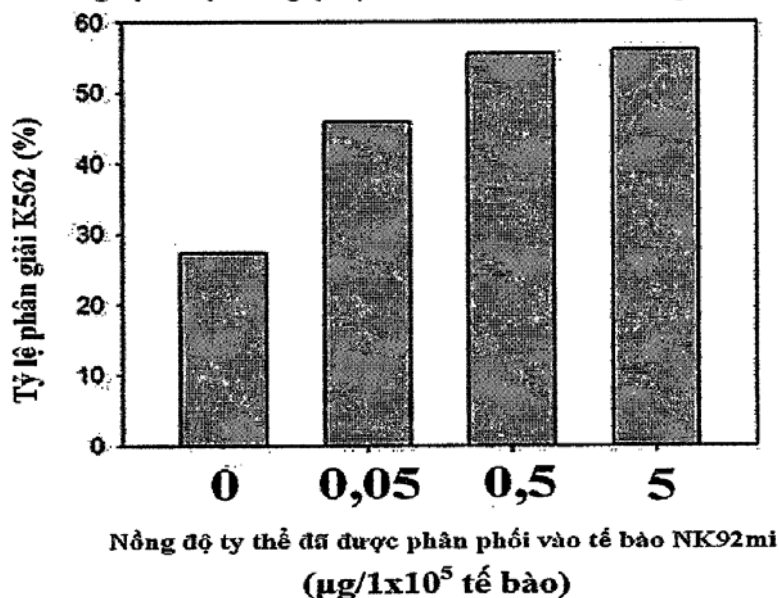


- (11) **65667**
- (21) 1-2019-02442 (51)¹⁹ **B01J 23/40**, 23/60, 23/652, 29/08, C07C 5/32, 5/333
- (22) 16.11.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/EP2017/079495 16.11.2017 (87) WO2018/108442 21.06.2018
- (30) 16203696.6 13.12.2016 EP
- (71) SMH CO., LTD. (TH)
1 Siam Cement Road, Bangsue, 10800 Bangkok, Thailand
- (72) JANTHARASUK, Amnart (TH), SURIYE, Kongkiat (TH)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) QUY TRÌNH BIẾN ĐỔI HYĐROCACBON
- (57) Sáng chế đề cập đến quy trình biến đổi hydrocacbon bao gồm bước cho dòng hydrocacbon tiếp xúc với hệ xúc tác biến đổi hydrocacbon, trong đó hệ xúc tác biến đổi hydrocacbon chứa thành phần thứ nhất chứa kim loại có hoạt tính khử hydro hóa trên chất mang dạng rắn; và thành phần thứ hai chứa kim loại chuyển tiếp và chất phụ gia trên chất mang vô cơ, trong đó chất phụ gia được chọn từ kẽm, gali, indi, lantan, và hỗn hợp của chúng.

- (11) **65668**
- (21) 1-2019-02443 (51)¹⁹ **B01J 23/652**, 29/40, 29/70, 29/85, 29/89, C07C 5/32, 5/333, 6/04
- (22) 30.11.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/EP2017/080946 30.11.2017 (87) WO2018/108544 21.06.2018
- (30) 16203696.6 13.12.2016 EP
- 16203690.9 13.12.2016 EP
- 16203692.5 13.12.2016 EP
- (71) SMH CO., LTD. (TH)
1 Siam Cement Road, Bangsue, Bangkok, 10800, Thailand
- (72) SURIYE, Kongkiat (TH), JANTHARASUK, Amnart (TH), JAREEWATCHARA, Wuttihep (TH)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **HỆ XÚC TÁC BIẾN ĐỔI HYDROCACBON VÀ QUY TRÌNH BIẾN ĐỔI HYDROCACBON**
- (57) Sáng chế đề cập đến hệ xúc tác biến đổi hydrocacbon chứa: a) thành phần thứ nhất chứa kim loại có hoạt tính khử hydro hóa trên chất mang dạng rắn; và b) thành phần thứ hai chứa kim loại chuyển tiếp trên chất mang vô cơ và quy trình biến đổi hydrocacbon bằng hệ xúc tác biến đổi hydrocacbon này.

- (11) **65669**
- (21) 1-2019-02446 (51)¹⁹ **C12N 5/0783**, A61K 35/17, 9/08, 9/19, 35/15
- (22) 14.11.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/KR2017/012883 14.11.2017 (87) WO2018/088875 17.05.2018
- (30) 10-2016-0151411 14.11.2016 KR
- (71) PAEAN BIOTECHNOLOGY INC. (KR)
4th Fl. 160, Techno 2-ro Yuseong-gu Daejeon 34028, Republic of Korea
- (72) HAN, Kyuboem (KR), LEE, Youngjun (KR)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **TẾ BÀO GIẾT TỰ NHIÊN CHỨA TY THỂ NGOẠI SINH, TẾ BÀO ĐƠN NHÂN MÁU NGOẠI VI CHỨA TY THỂ NGOẠI SINH VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA CHÚNG**
- (57) Sáng chế đề cập đến tế bào giết tự nhiên và tế bào đơn nhân máu ngoại vi, đều có hoạt tính gây độc tế bào được gia tăng. Cụ thể, sáng chế đề cập đến tế bào giết tự nhiên và tế bào đơn nhân máu ngoại vi chứa ty thể ngoại sinh đặc hiệu hệ miễn dịch của cơ thể người để tăng cường hoạt tính điều trị bệnh lây nhiễm hoặc bệnh ung thư; và dược phẩm chứa chúng. Do đó, tế bào giết tự nhiên và tế bào đơn nhân máu ngoại vi theo sáng chế có thể được sử dụng trong dược phẩm để phòng ngừa hoặc điều trị bệnh lây nhiễm và bệnh ung thư. Tế bào giết tự nhiên và tế bào đơn nhân máu ngoại vi tự sinh theo sáng chế có độ ổn định cao và không gây ra phản ứng miễn dịch, do đó có hoạt tính mạnh.

Thử nghiệm hoạt tính gây độc tế bào K562 của tế bào giết tự nhiên



(11) **65670**

(21) 1-2019-02447

(51)¹⁹ **F21S 8/12**, F21W 101/027, 101/10, F21Y 115/10

(22) 16.12.2016

(43) 25.09.2019

(86) PCT/TH2016/000096 16.12.2016

(87) WO2018/111201 21.06.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 13.05.2019

(71) HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)

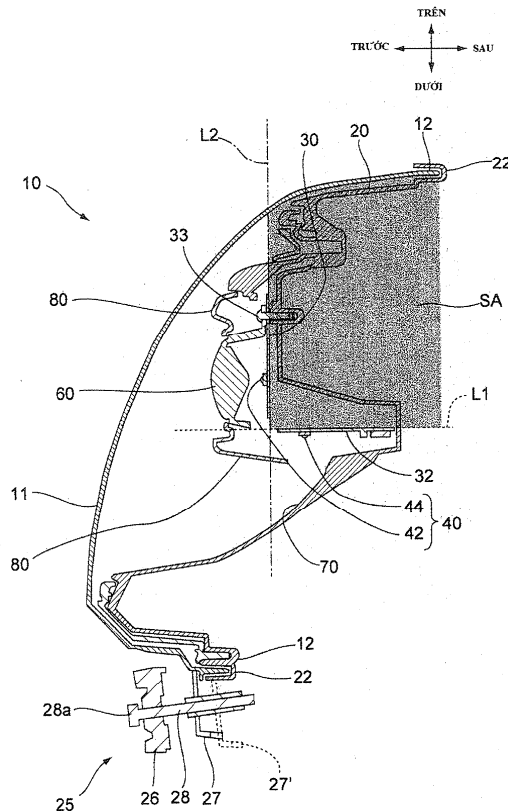
1-1, Minami-Aoyama 2-chome Minato-ku, Tokyo 107-8556, Japan

(72) HAYASHI, Hiroshi (JP), POOHRINUTTHAPOOM, Wasanpus (TH)

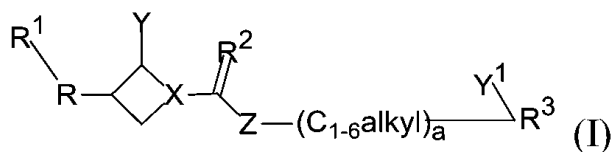
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **KẾT CẤU ĐÈN ĐẦU XE CHO XE MÁY**

(57) Sáng chế bộc lộ kết cấu đèn đầu xe (10) dùng cho xe máy (1) bao gồm: nguồn sáng thứ nhất (42) và nguồn sáng thứ hai (44); vỏ đèn đầu xe (20) đỡ ống kính (11); ổ cắm (50) bố trí trên vỏ đèn đầu xe (20) để cấp nguồn điện tới các nguồn sáng (42, 44); và mặt phản xạ (70) bố trí ở phía dưới nguồn sáng thứ hai (44) ở vùng xếp chồng với nguồn sáng thứ hai (44) khi nhìn từ bên trên. Nguồn sáng thứ hai (44) được định vị và được hướng theo hướng thẳng đứng với hướng dọc trục của trục quang học, và bố trí ở vùng xếp chồng với ổ cắm (50) khi nhìn từ bên trên hoặc ở vị trí phía sau của ổ cắm (50). Mặt phản xạ (70) được bố trí trong vùng xếp chồng với ổ cắm (50) khi nhìn từ bên trên.



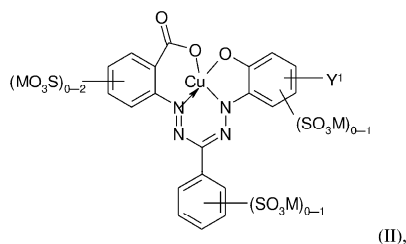
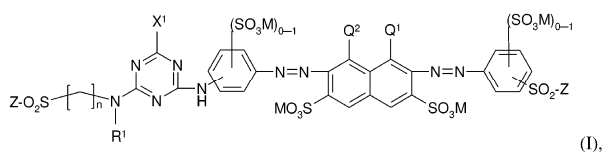
- (11) **65671**
 (21) 1-2019-02453 (51)¹⁹ **C07D 401/04**, A61K 31/16, 31/397, 31/41, 31/4196, 31/422, 31/427, 31/428, 31/4427, 31/505, 31/506, C07D 403/04, 239/42, 417/12, 417/14
- (22) 12.10.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/IB2017/056320 12.10.2017 (87) WO2018/069863 A1 19.04.2018
 (30) 62/407,634 13.10.2016 US
 (71) GLAXOSMITHKLINE INTELLECTUAL PROPERTY DEVELOPMENT LIMITED (GB)
 980 Great West Road, Brentford, Middlesex TW89GS, United Kingdom
 (72) DEATON, David Norman (US), GUO, Yu (US), HANCOCK, Ashley Paul (GB), SCHULTE, Christie (US), SHEARER, Barry George (US), SMITH, Emilie Despagnet (US), STEWART, Eugene L. (US), THOMSON, Stephen Andrew (US)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) HỢP CHẤT AZETIDIN HOẶC XYCLOBUTAN ĐƯỢC THỂ HAI LẦN Ở VỊ TRÍ SỐ 1, 3 LÀM CHẤT ỨC CHẾ HEMATOPOIETIC PROSTAGLANDIN D SYNTHAZA (H-PGDS) VÀ DUỐC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY
 (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất có công thức (I)



trong đó R, R¹, R², R³, Y, Y¹, a, X, và Z là như được định nghĩa trong bản mô tả.
 Hợp chất theo sáng chế là các chất ức chế hematopoietic prostaglandin D synthaza (H-PGDS) và có thể hữu ích trong việc điều trị bệnh loạn dưỡng cơ Duchenne. Theo đó, sáng chế đề cập đến dược phẩm chứa hợp chất theo sáng chế.

- (11) **65672**
- (21) 1-2019-02458 (51)⁷ **A61K 38/46**, 38/47, 38/48
- (22) 03.11.2016 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/US2016/060207 03.11.2016 (87) WO2018/084841 11.05.2018
- Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29.05.2019
- (71) SAMI LABS LIMITED (IN)
19/1 & 19/2, I Main, II Phase, Peenya Industrial Area, Bangalore 560058, Karnataka, India
- (72) NAGABHUSHANAM, Kalyanam (US), MAJEED, Muhammed (US), MAJEED, Shaheen (US)
- (74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)
- (54) CHẾ PHẨM ENZYM ĐỂ QUẢN LÝ ĐIỀU TRỊ CHỨNG ĐAU NHỨC CƠ
- (57) Sáng chế đề cập đến tổ hợp của các enzym tiêu hoá (proteaza, amylaza, lactaza, lipaza, xenluloza) - DigeZyme[®] để quản lý điều trị chứng đau nhức cơ khởi phát trễ (DOMS).

- (11) **65673**
- (21) 1-2019-02481 (51)⁷ **C09B 67/22**, D06P 3/66, 1/38
- (22) 07.12.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/EP2017/081815 07.12.2017 (87) WO2018/108694 21.06.2018
- (30) 16204294.9 15.12.2016 EP
- (71) **DYSTAR COLOURS DISTRIBUTION GMBH (DE)**
Am Prime Parc 10-12, 65479 Raunheim, Germany
- (72) **MURGATROYD, Adrian (GB), STING-ROSEN, Michael (DE), GRUND, Clemens (DE), SEUTHE, Bertram (DE)**
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **HỖN HỢP THUỐC NHUỘM PHẢN ỨNG TRÊN SỢI MÀU XANH VÀ XANH DƯƠNG**
- (57) Sáng chế đề cập đến hỗn hợp thuốc nhuộm bao gồm thuốc nhuộm có công thức (I) và (II).



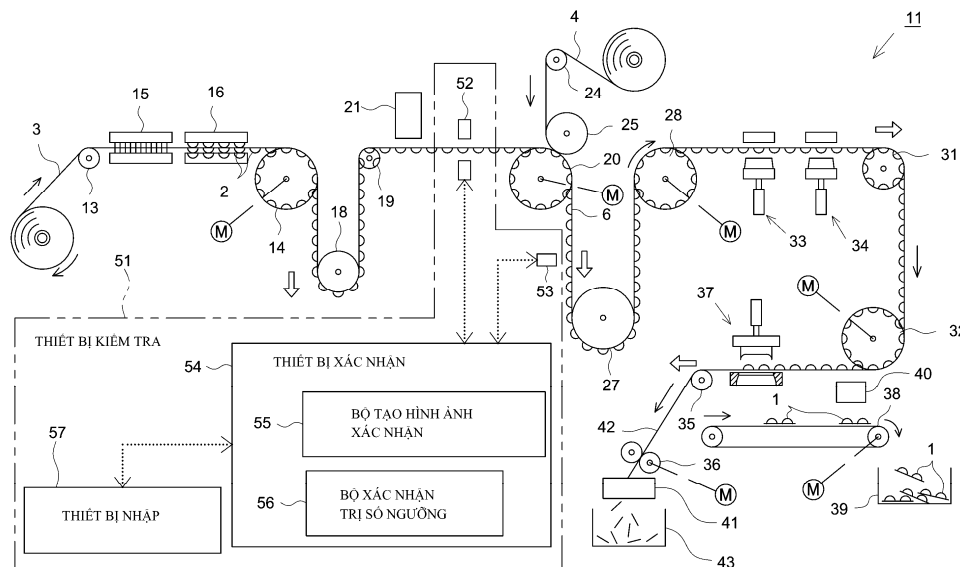
đề cập đến quy trình sản xuất hỗn hợp nêu trên và mô tả việc sử dụng hỗn hợp này.

- (11) **65674**
 (21) 1-2019-02504 (51)⁷ **G01N 21/93**, B65B 9/04, 57/00, 57/02, G01N 21/85, 21/892
 (22) 24.05.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/JP2017/019328 24.05.2017 (87) WO2018/100768 07.06.2018
 (30) 2016-231093 29.11.2016 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 15.05.2019

- (71) CKD CORPORATION (JP)
 250, Uji 2-chome, Komaki-shi, Aichi 4858551, Japan
 (72) TAGUCHI Yukihiro (JP), OHTANI Takamasa (JP)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) THIẾT BỊ KIỂM TRA VÀ MÁY ĐÓNG GÓI BAO GÓI DẠNG VỈ (PTP: PRESS THROUGH PACKAGES)

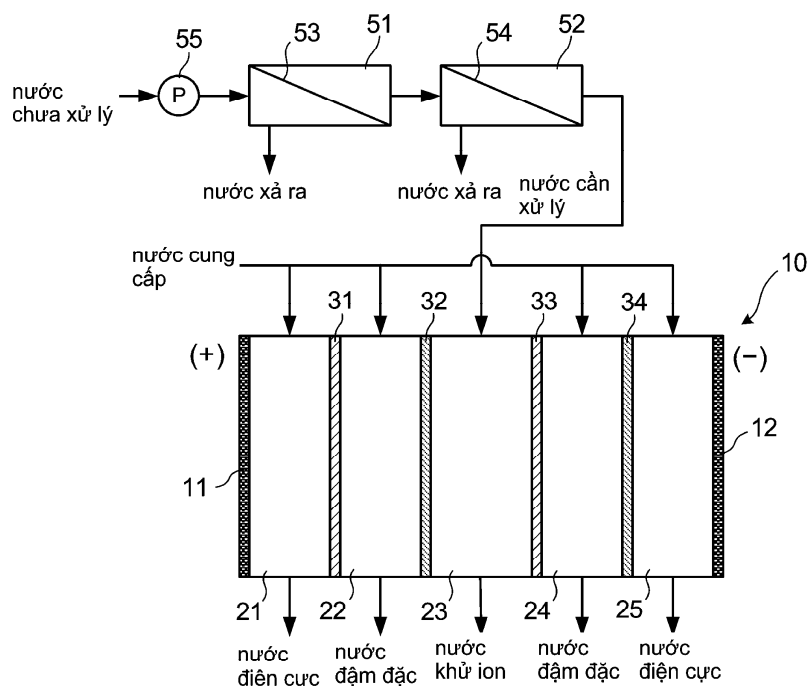
(57) Sáng chế đề xuất thiết bị kiểm tra hoặc tương tự mà góp phần vào làm giảm đáng kể nhân công và các thời gian cần thiết cho việc xác nhận và cải thiện sự thuận tiện cho việc xác nhận. Thiết bị kiểm tra (51) bao gồm cụm đánh giá chất lượng được tạo kết cấu để xác định sự có mặt hoặc không có mặt của khuyết tật trên phần đối tượng kiểm tra từ hình ảnh chụp bởi cụm chụp ảnh bằng cách sử dụng trị số ngưỡng độ rọi định trước và nhờ đó đánh giá phần đối tượng kiểm tra là không có khuyết tật hoặc có khuyết tật. Thiết bị kiểm tra (51) còn bao gồm bộ tạo hình ảnh xác nhận (55) được tạo cấu hình để tạo ra hình ảnh xác nhận bằng hình ảnh khuyết tật ảo nằm trên hình ảnh không có khuyết tật mà được đánh giá là không có khuyết tật bởi cụm đánh giá chất lượng; và bộ xác nhận trị số ngưỡng (56) được tạo cấu hình để sử dụng hình ảnh xác nhận khiến cho cụm đánh giá chất lượng đánh giá phần đối tượng kiểm tra là không có khuyết tật hoặc có khuyết tật trên hình ảnh xác nhận và xác nhận trị số ngưỡng độ rọi, dựa trên kết quả đánh giá. Độ rọi của hình ảnh khuyết tật được thiết lập, dựa trên độ rọi của một phần của hình ảnh không có khuyết tật nơi mà hình ảnh khuyết tật nằm ở đó. Sáng chế còn đề cập đến máy đóng gói PTP (Press Through Packages-bao gói dạng vỉ).



- (11) **65675**
 (21) 1-2019-02509 (51)⁷ **C02F 1/469**, B01D 61/48
 (22) 18.12.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/JP2017/045356 18.12.2017 (87) WO2018/117035 A1 28.06.2018
 (30) 2016-249178 22.12.2016 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 15.05.2019

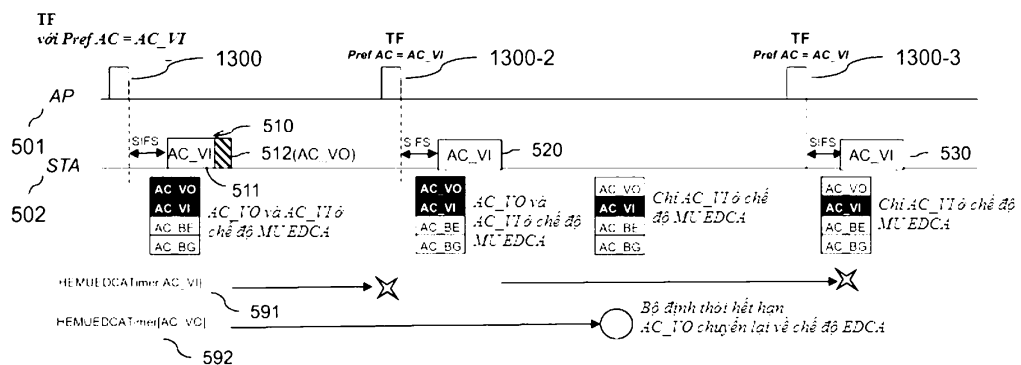
- (71) **ORGANO CORPORATION (JP)**
 2-8, Shinsuna 1-chome, Koto-ku, Tokyo 136-8631 Japan
 (72) **AIBA Kenta (JP), SASAKI Keisuke (JP), HIDAKA Masao (JP)**
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) **HỆ THỐNG SẢN XUẤT NƯỚC KHỬ ION, THIẾT BỊ KHỬ ION BẰNG ĐIỆN VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT NƯỚC KHỬ ION**
 (57) Sáng chế đề cập đến hệ thống sản xuất nước khử ion được cung cấp nước chưa xử lý và sản xuất ra nước khử ion được trang bị: thiết bị màng thẩm thấu ngược (thiết bị RO) trong đó nước chưa xử lý được cung cấp cho thiết bị này; và thiết bị khử ion bằng điện (thiết bị EDI) được trang bị buồng khử ion mà được ngăn bằng màng trao đổi ion và nước đã thấm của thiết bị màng thẩm thấu ngược được cung cấp cho buồng này. Ở thiết bị EDI, chất trao đổi ion được xếp bên trong buồng khử ion, và các hạt chứa kim loại đa hóa trị được hấp phụ lên bề mặt của ít nhất một trong số ít nhất phân màng trao đổi ion và ít nhất phần chất trao đổi ion.



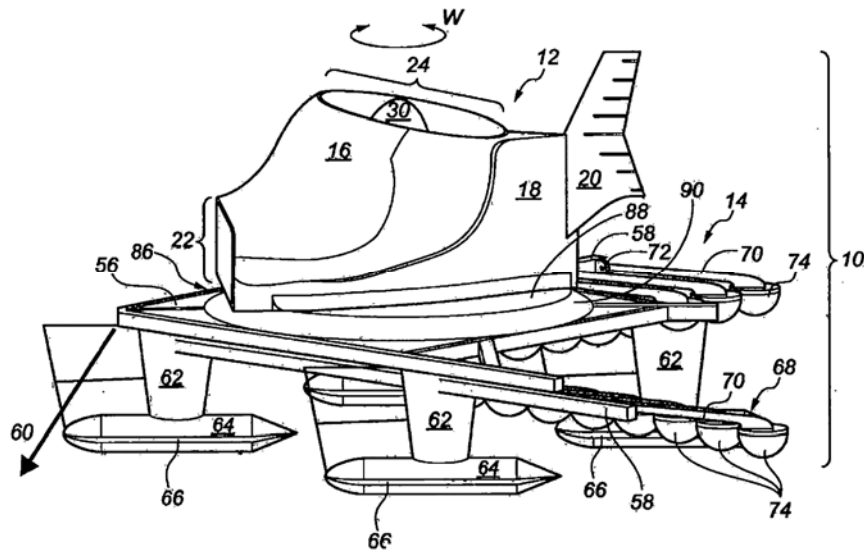
- (11) **65676**
 (21) 1-2019-02528 (51)⁷ **H04W 74/00**, 74/08, 84/12, H04B 7/0452, H04L 29/06
 (22) 16.10.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/EP2017/076339 16.10.2017 (87) WO2018/073171 26.04.2018
 (30) 1617880.8 21.10.2016 GB

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 16.05.2019

- (71) CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
 30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku TOKYO, 146-8501, Japan
 (72) BARON, Stéphane (FR), NEZOU, Patrice (FR), VIGER, Pascal (FR)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị truyền thông để tránh chặn các nút hàng đợi AC (Access Category - phân loại truy nhập) ở chế độ MU (multi User - đa người dùng) EDCA (enhanced distributed channel access - truy nhập kênh phân tán tăng cường) bị giảm cấp do truyền OFDMA (đa truy nhập phân chia tần số trực giao) thông thường dữ liệu từ hàng đợi AC khác trong các RU (resource unit - khối tài nguyên) được cấp bởi AP (Access Point - điểm truy nhập), sáng chế đề xuất để sử dụng HEMUEDCATimer (bộ định thời EDCA MU hiệu suất cao) dành riêng cho mỗi hàng đợi AC, để chúng có thể thoát chế độ MU EDCA bị giảm cấp độc lập với các hàng đợi AC còn lại. Trong khía cạnh này, khi truyền dữ liệu thành công được lưu trữ trong hai hoặc nhiều hàng đợi lưu lượng, trong mỗi khối của một hoặc nhiều RU được truy nhập được cấp bởi AP với một hoặc nhiều TXOP (transmission point - điểm truyền), các tập nút mỗi hàng đợi lưu lượng truyền trong RU được truy nhập ở chế độ MU EDCA bị giảm cấp trong khoảng thời gian giảm cấp định trước được đếm ngược bởi bộ định thời tương ứng được liên kết với hàng đợi lưu lượng truyền. Tiếp theo, khi bộ định thời bất kỳ hết hạn, nút chuyển đổi lại hàng đợi lưu lượng được liên kết sang chế độ EDCA đã biết.



- (11) **65677**
- (21) 1-2019-02534 (51)⁷ **F03D 9/00**, B63B 1/10, 1/12, F03B 13/20, F03D 1/04, 7/02, 13/25, 9/35, B63B 35/44
- (22) 20.10.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/GB2017/053186 20.10.2017 (87) WO2018/073609 26.04.2018
- (30) 1617803.0 21.10.2016 GB
- (71) SEAMACH LTD (GB)
Unit 10, The Bluestone Centre, Sunrise Way, Amesbury, SP4 7YR, United Kingdom
- (72) WHITFIELD, Glenn Andrew Hunt (GB)
- (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyển (INVENCO.,LTD)
- (54) TUABIN GIÓ DẠNG ỐNG DẪN, NỀN ĐỖ BÁN CHÌM VÀ THÁP TUABIN SỬ DỤNG TUABIN GIÓ NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến tuabin gió dạng ống dẫn bao gồm: ít nhất một cụm rôto tuabin thích nghi để trích xuất động năng từ không khí chảy qua, cụm rôto này bao gồm các rôto có các đầu rôto ở đầu ngoài cùng của chúng xác định chu vi quét đầu rôto; cụm ống ít nhất bao quanh một phần chu vi quét đầu rôto; nền cơ sở thích nghi để đỡ tuabin dẫn gió dạng ống; và trong đó cụm ống được gắn trên nền cơ sở nhờ cụm ổ quay chong chóng để cụm ống có thể chuyển động xung quanh cụm rôto để đáp ứng với thay đổi về hướng gió; kênh dẫn được cung cấp giữa cửa vào ống dẫn và cửa ra ống dẫn của cụm ống, mỗi trong số cửa vào và cửa ra có trục dọc. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến nền đỡ bán chìm và tháp tuabin gió sử dụng tuabin gió dạng ống dẫn này.



(11) **65678**

(21) 1-2019-02536

(51)⁷ **D01B 1/10, D01C 1/00**

(22) 29.12.2016

(43) 25.09.2019

(86) PCT/CN2016/112925 29.12.2016

(87) WO2018/119834 05.07.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 16.05.2019

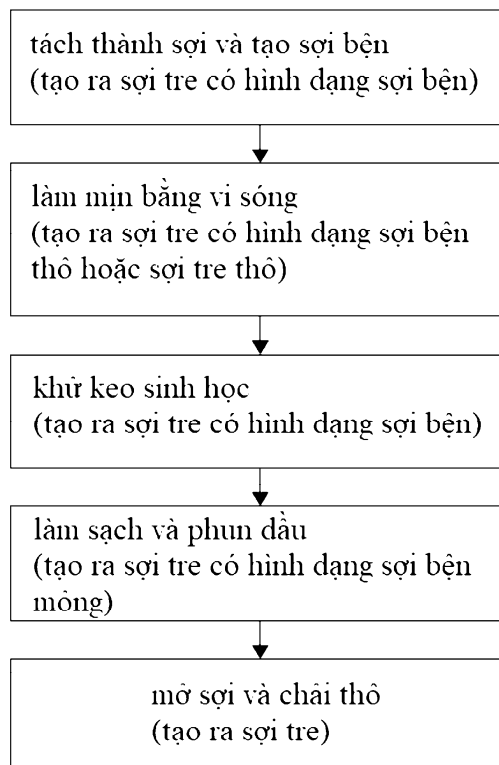
(75) YI ZHANG (CN)

Room 203, Building No. 3, Hebin Garden, 99 Cha Yuan Road, Jinan District, Fuzhou, Fujian 350000, China

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT SỢI TRE SẠCH

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp sản xuất sợi tre sạch, bao gồm các bước sau: các mẫu tre được tách thành các sợi nhỏ, và các sợi nhỏ được xoắn thành các sợi bện để thu được sợi tre có hình dạng sợi bện; sợi tre có hình dạng sợi bện được làm mịn bằng phương tiện xử lý xen kẽ nóng lạnh và cán và đánh bóng để thu được sợi tre có hình dạng sợi bện thô (trong đó sợi tre có thể được đặt trực tiếp vào thiết bị sấy khô và sau đó tạo thành sợi tre thô dùng cho nguyên liệu tổng hợp); sợi tre có hình dạng sợi bện thô được xử lý khử keo sinh học liên tục để thu được sợi tre có hình dạng sợi bện; sợi tre có hình dạng sợi bện được nạp vào thiết bị làm sạch để thực hiện làm sạch, cán và sấy khô lặp lại, và sau đó thực hiện tẩm dầu kiểu phun để thu được sợi tre có hình dạng sợi bện mỏng; cuối cùng, xử lý sợi tre có hình dạng sợi bện mỏng để mở sợi và chải thô để tạo ra sợi tre dùng cho nguyên liệu dệt.

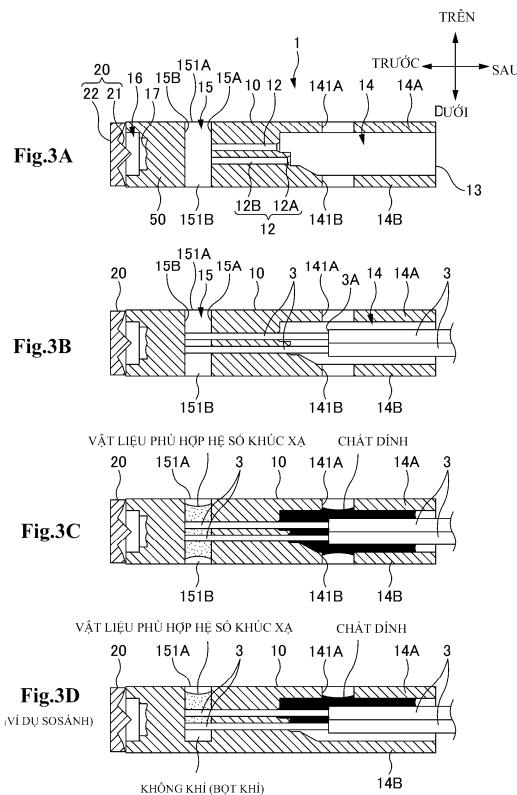


- (11) **65679**
 (21) 1-2019-02546 (51)⁷ **G02B 6/40, 6/32, 6/34**
 (22) 07.12.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/JP2017/044071 07.12.2017 (87) WO2018/116855 28.06.2018
 (30) 2016-245792 19.12.2016 JP
 2016-245821 19.12.2016 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 16.05.2019

- (71) FUJIKURA LTD. (JP)
 5-1, Kiba 1-chome, Koto-ku, Tokyo 1358512 (JP)
 (72) NAKAMA, Akihiro (JP), TAKAHASHI, Shigeo (JP), ASADA, Hiroataka (JP), TOBA, Kazuaki (JP), Yamamoto, Masanari (JP), Takahashi Ryohei (JP)
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
 (54) **ĐẦU BỊT, ĐẦU BỊT VỚI SỢI QUANG, VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT ĐẦU BỊT VỚI SỢI QUANG**

- (57) Sáng chế đề cập đến đầu bịt dùng để cố định sợi quang vào đầu bịt với lực giữ đủ chặt. Đầu bịt theo sáng chế bao gồm lỗ sợi mà sợi quang cần được lồng vào trong đó, phần được làm đầy với chất dính mà được bao quanh bởi phần thành trên và phần thành dưới đối diện với phần thành trên, và được nạp với chất dính để được áp dụng giữa sợi quang được lồng trong lỗ sợi và bề mặt thành phía trong của phần được làm đầy với chất dính, lỗ mở trên được tạo ra ở phần thành trên để nạp chất dính vào trong phần được làm đầy với chất dính, và lỗ mở dưới được tạo ra ở phần thành dưới để thông khí giữa phần được làm đầy với chất dính và bên ngoài của đầu bịt.

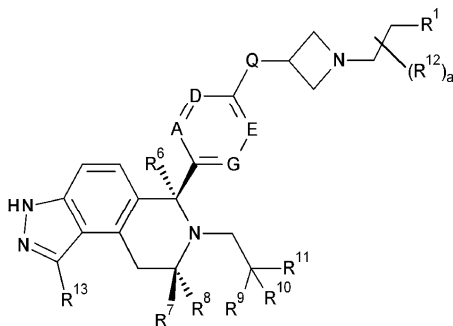


- (11) **65680**
- (21) 1-2019-02551 (51)⁷ **C07K 16/30**, 16/46, 16/28, A61K 39/395, A61P 35/00
- (22) 16.11.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/CN2017/111310 16.11.2017 (87) WO2018/090950 24.05.2018
- (30) 201611016435.0 18.11.2016 CN
- (71) BEIJING HANMI PHARMACEUTICAL CO., LTD. (CN)
No. 10 Tianzhu West Road, Tianzhu Airport, Industrial Zone A, Shunyi District, Beijing 101312, China
- (72) LIU, Jiawang (CN), SONG, Nanmeng (CN), YANG, Yaping (CN), KIM, Maengsup (KR)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) KHÁNG THỂ ĐẶC HIỆU KÉP GIỐNG CẤU TRÚC KHÁNG THỂ TỰ NHIÊN KHÁNG-PD-1/KHÁNG-HER2 CÓ DẠNG ĐIME KHÁC LOẠI VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ CHÚNG
- (57) Sáng chế đề xuất kháng thể đặc hiệu kép kháng-PD-1/kháng-HER2 có dạng đime khác loại có đặc điểm của IgG tự nhiên và phương pháp điều chế chúng. Cụ thể là, sáng chế đề xuất kháng thể đặc hiệu kép đime khác loại kháng-PD-1/kháng-HER2 ổn định cao có đặc 5 điểm của IgG tự nhiên và không có chuỗi nặng và chuỗi nhẹ bất cặp nhâm, và phương pháp điều chế chúng. Kháng thể này liên kết với cả hai phần tử đích một cách đồng thời, và có thể được sử dụng để điều trị các bệnh phức hợp.

- (11) **65681**
- (21) 1-2019-02555 (51)⁷ **B01J 29/08**, 23/40, 23/60, 23/652, C07C 5/333, 5/32
- (22) 16.11.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/EP2017/079480 16.11.2017 (87) WO2018/108439 21.06.2018
- (30) 16203690.9 13.12.2016 EP
- (71) SMH CO., LTD. (TH)
1 Siam Cement Road, Bangsue Bangkok, 10800 Thailand
- (72) JANTHARASUK Amnart (TH), SURIYE Kongkiat (TH)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) CHẤT XÚC TÁC CHUYỂN HÓA HYĐROCACBON
- (57) Sáng chế đề cập đến chất xúc tác chuyển hoá hydrocacbon bao gồm: thành phần thứ nhất là kim loại có hoạt tính loại hydro trên chất mang rắn; và thành phần thứ hai là kim loại chuyển tiếp và chất phụ gia, trong đó, chất phụ gia này được chọn từ kẽm, gali, indi, lantan, và hỗn hợp của chúng, trên chất mang vô cơ.

- (11) **65682**
- (21) 1-2019-02556 (51)⁷ **B01J 23/652**, 29/40, 29/70, 29/85, 29/89, C07C 5/32, 5/333, 6/04, C10G 55/06, 63/04, 11/04, 45/00
- (22) 16.11.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/EP2017/079489 16.11.2017 (87) WO2018/108441 21.06.2018
- (30) 16203692.5 13.12.2016 EP
- (71) SMH CO., LTD. (TH)
1 Siam Cement Road, Bangsue Bangkok, 10800 Thailand
- (72) JANTHARASUK Amnart (TH), SURIYE Kongkiat (TH)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **HỆ CHẤT XÚC TÁC VÀ QUY TRÌNH CHUYỂN HÓA LIỆU CẤP HYDROCACBON NHỜ SỬ DỤNG HỆ CHẤT XÚC TÁC NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến hệ chất xúc tác bao gồm: i. lớp thứ nhất là chất xúc tác chuyển hoá hydrocacbon, chất xúc tác chuyển hoá hydrocacbon này gồm: thành phần thứ nhất là kim loại nhóm platin trên chất mang rắn; và thành phần thứ hai là kim loại chuyển tiếp trên chất mang vô cơ; ii. lớp thứ hai là chất xúc tác crackinh; và đến quy trình chuyển hoá liệu cấp hydrocacbon nhờ sử dụng hệ chất xúc tác này.

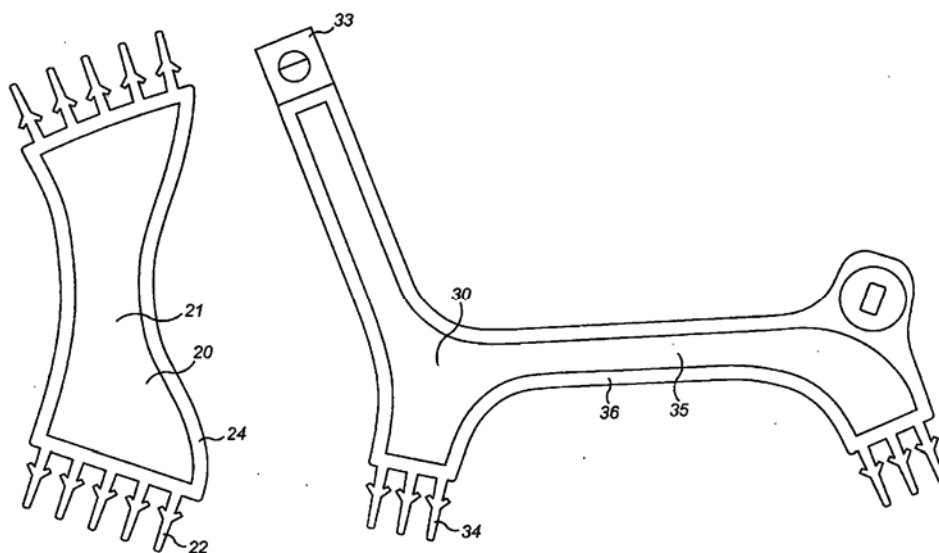
- (11) **65683**
- (21) 1-2019-02559 (51)⁷ **C07D 471/04**, A61K 31/4738, 31/497, A61P 35/00
- (22) 13.10.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/EP2017/076191 13.10.2017 (87) WO2018/077630 03.05.2018
- (30) 62/411,799 24.10.2016 US
- 62/435,159 16.12.2016 US
- (71) ASTRAZENECA AB (SE)
SE-151 85 Sodertalje, Sweden
- (72) SCOTT, James, Stewart (GB), BARLAAM, Bernard, Christophe (FR), YANG, Bin (US), MOSS, Thomas, Andrew (GB), HUGHES, Samantha, Jayne (GB), NISSINK, Johannes, Wilhelmus, Maria (NL), O'DONOVAN, Daniel, Hillebrand (IE)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) HỢP CHẤT 6,7,8,9-TETRAHYĐRO-3H-PYRAZOLO[4,3-F]ISOQUINOLIN VÀ ĐƯỢC PHẨM CHỨA NÓ
- (57) Sáng chế đề cập đến các hợp chất có Công thức (I):



(I)

và muối được dụng của chúng, quy trình và hợp chất trung gian được sử dụng để điều chế chúng, được phẩm chứa chúng dùng để điều trị rối loạn tăng sinh tế bào.

- (11) **65684**
- (21) 1-2019-02564 (51)⁷ **B33Y 80/00**, 10/00, B29D 35/12, A43B 3/24, 3/12, A43C 11/02, 11/06
- (22) 20.10.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/EP2017/076862 20.10.2017 (87) WO2018/073417 26.04.2018
- (30) 1617777.6 20.10.2016 GB
- 1709384.0 13.06.2017 GB
- (71) C. & J. CLARK INTERNATIONAL LIMITED (GB)
40 High Street Street Somerset BA16 0EQ, Great Britain
- (72) Antony PERILLO (GB), Marijke BRUGGINK (GB), Graham FOOTE (GB), Benjamin QUARTLY (GB), Paul REES (GB), Alex MURRAY (GB), Mark DAVENPORT (GB), Ross AUTHERS (GB)
- (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)
- (54) **VẬT DỤNG CHO ĐỒ ĐI CHÂN, BỘ PHẬN CHO VẬT DỤNG CHO ĐỒ ĐI CHÂN VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐỂ SẢN XUẤT BỘ PHẬN NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến vật dụng cho đồ đi chân, bộ phận cho vật dụng cho đồ đi chân và phương pháp để sản xuất bộ phận này. Bộ phận cho vật dụng cho đồ đi chân bao gồm phần thứ nhất bằng vật liệu cơ sở và phần thứ hai bằng vật liệu được bổ sung. Phần thứ hai được gắn với vật liệu cơ sở, của phần thứ nhất bằng quá trình bổ sung vật liệu trên vật liệu cơ sở và vật liệu được bổ sung tạo thành ít nhất một chi tiết giữ để giữ bộ phận này với một bộ phận khác của vật dụng cho đồ đi chân.



- (11) **65685**
 (21) 1-2019-02577 (51)⁷ **A61K 38/17**, 38/18, A61P 3/00, 9/00, 9/10, 9/12, 19/00
 (22) 19.10.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/US2017/057351 19.10.2017 (87) WO2018/075747 26.04.2018
 (30) 62/410,595 20.10.2016 US

(71) BIOGEN MA INC. (US)

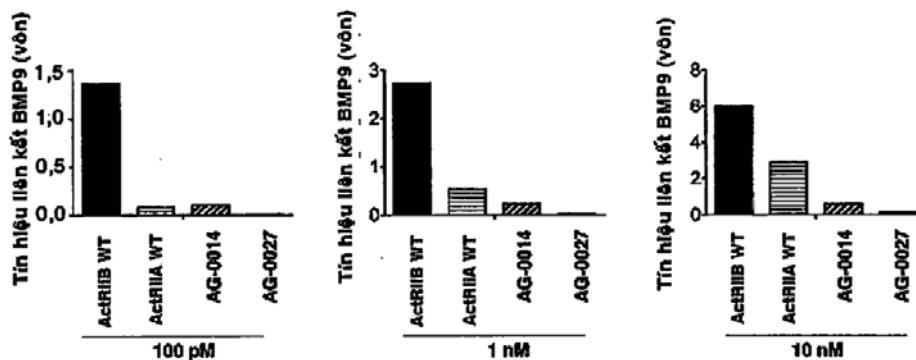
225 Binney Street, Cambridge, MA 02142, United States of America

(72) HAN, Hq (US), ZHOU, Xiaolan (US)

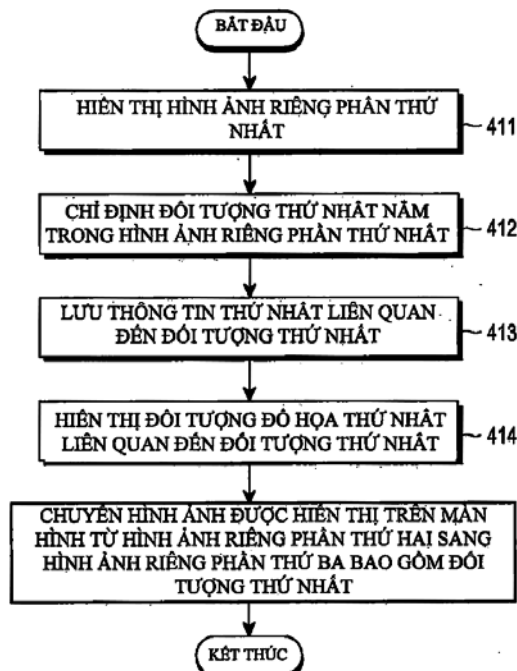
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **PROTEIN TRAP PHỐI TỬ ACTRIIB LAI, DUỐC PHẨM CHỨA PROTEIN NÀY VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO RA PROTEIN NÀY**

(57) Sáng chế này mô tả các polypeptit ECD-ActRIIB lai tan mới. Sáng chế này liên quan đến phương pháp điều trị hoặc phòng ngừa tình trạng suy mòn cơ, bệnh xương, bệnh biến dưỡng, chứng xơ hóa, bệnh tự miễn dịch/viêm, bệnh tim mạch, bệnh ung thư, bệnh thận mạn tính (CKD), viêm khớp, chứng chán ăn, bệnh gan, tình trạng đào thải miêng ghép mô hoặc cơ quan, chứng thiếu máu, chứng đau và/hoặc lão hóa ở đối tượng cần đến phương pháp này. Ngoài ra sáng chế này còn liên quan đến phương pháp kích thích sự tăng trưởng tế bào gốc dùng cho quá trình sửa chữa mô hoặc quá trình tái tạo cơ quan ở đối tượng. Các phương pháp được đề cập trên đây bao gồm việc cho đối tượng này dùng lượng hữu hiệu về mặt trị liệu của polypeptit trap phối tử ActRIIB lai. Sáng chế này còn đề xuất các chế phẩm dược chứa polypeptit trap phối tử ActRIIB lai.



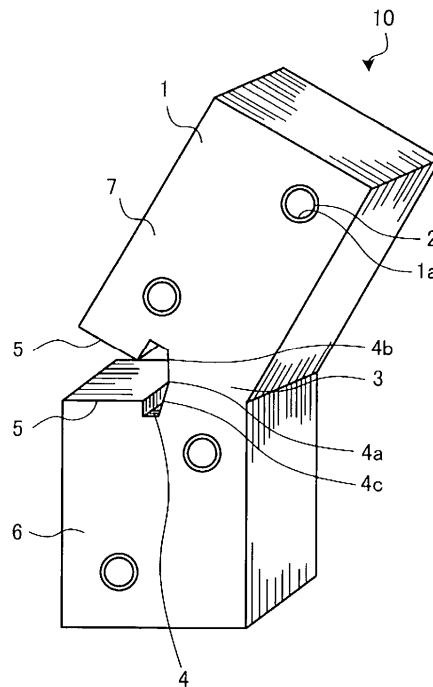
- (11) **65686**
- (21) 1-2019-02579 (51)⁷ **H04N 5/232**, G06F 3/0481, 3/01, 3/16, H04N 1/00
- (22) 19.10.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/KR2017/011620 19.10.2017 (87) WO2018/074872 26.04.2018
- (30) 10-2016-0135988 19.10.2016 KR
- (71) SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 16677, Republic of Korea
- (72) KANG, Dong-Goo (KR), KIM, Chang-Won (KR), LEE, Sang-Ah (KR), CHO, Joo-Yeon (KR)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ VÀ VẬT GHI ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH ĐỂ HIỂN THỊ HÌNH ẢNH
- (57) Thiết bị điện tử để hiển thị hình ảnh được đề xuất. Thiết bị điện tử này bao gồm màn hình hiển thị hình ảnh riêng phần thứ nhất của một hình ảnh, bộ nhớ và bộ xử lý. Bộ xử lý được tạo cấu hình để chỉ định đối tượng thứ nhất nằm trong hình ảnh riêng phần thứ nhất nếu nhập vào thứ nhất để chỉ định đối tượng thứ nhất nhận được, lưu thông tin thứ nhất liên quan đến đối tượng thứ nhất trong bộ nhớ, hiển thị, trên màn hình, đối tượng đồ họa thứ nhất liên quan đến đối tượng thứ nhất nếu hình ảnh được hiển thị trên màn hình được chuyển từ hình ảnh riêng phần thứ nhất sang hình ảnh riêng phần thứ hai của hình ảnh này, và chuyển hình ảnh được hiển thị trên màn hình từ hình ảnh riêng phần thứ hai sang hình ảnh riêng phần thứ ba của hình ảnh này bao gồm đối tượng thứ nhất bằng cách sử dụng thông tin thứ nhất nếu nhập vào thứ hai để chọn đối tượng đồ họa thứ nhất nhận được.



- (11) **65687**
 (21) 1-2019-02595 (51)⁷ **F28F 1/32, B21D 53/08**
 (22) 28.11.2016 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/JP2016/085122 28.11.2016 (87) WO2018/096666 31.05.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 20.05.2019

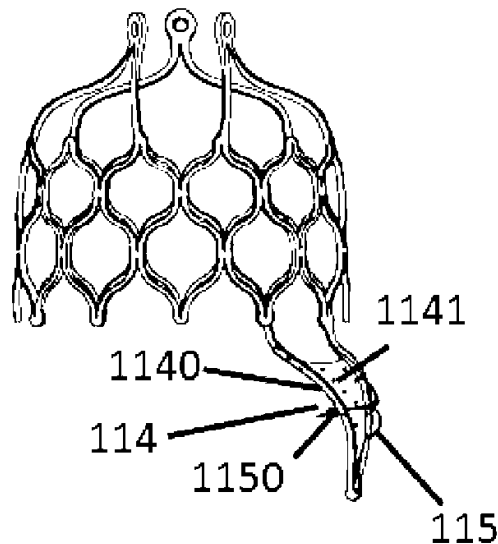
- (71) MITSUBISHI ELECTRIC CORPORATION (JP)
 7-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8310 Japan
 (72) UGAJIN, Yuki (JP), ADACHI, Yusuke (JP), MAKINO, Hiroaki (JP), OMURA, Hiroshi (JP)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) BỘ TRAO ĐỔI NHIỆT, THIẾT BỊ LÀM LẠNH TUẦN HOÀN VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT BỘ TRAO ĐỔI NHIỆT
 (57) Sáng chế đề cập đến bộ trao đổi nhiệt, thiết bị làm lạnh tuần hoàn, và phương pháp sản xuất bộ trao đổi nhiệt. Bộ trao đổi nhiệt (10) bao gồm nhiều cánh (1) có dạng tấm được bố trí tại các khoảng cách, và nhiều ống truyền nhiệt (2) được bố trí để được lồng vào các lỗ xuyên (1a) của các cánh (1) theo chiều vuông góc với các cánh (1). Trong mỗi cánh (1), lỗ bắt đầu (4) được tạo giữa các lỗ xuyên (1a) liền kề, và lỗ bắt đầu (4) dùng làm điểm bắt đầu uốn của các cánh (1) và có phần đỉnh (4a) tại phần uốn (3) của mỗi cánh (1) mà ở gần một mép của mỗi cánh. Trong mỗi cánh (1), vết cắt (5) được tạo ra để nối mép kia của cánh (1) và một cạnh của lỗ bắt đầu (4) mà được bố trí đối diện phần đỉnh (4a) của lỗ bắt đầu (4). Mỗi cánh (1) trên đây được uốn tại phần đỉnh (4a) của lỗ bắt đầu (4), bằng cách mở vết cắt (5) từ lỗ bắt đầu (4).



- (11) **65688**
(21) 1-2019-02597 (51)⁷ **A61F 2/24**
(22) 23.10.2017 (43) 25.09.2019
(86) PCT/CN2017/107381 23.10.2017 (87) WO2018/077144 03.05.2018
(30) CN201610921114.9 24.10.2016 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 20.05.2019

- (71) NINGBO JENSCARE BIOTECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Block B, No.558, Binhai 4th Road, Hangzhou Bay, New District, Ningbo, Zhejiang
315336, China
(72) LV, Shiwen (CN), LI, Yibin (CN), XU, Zhiyun (CN), CHEN, Zhi (CN), LU, Fanglin
(CN), LI, Jianan (CN)
(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)
(54) VAN TIM GIẢ ĐƯỢC MÓC VÀO VÁCH GIAN TÂM THẤT
(57) Sáng chế đề cập đến van tim giả (100, 200, 300, 400, 500) được móc vào vách gian tâm thất (183, 383). Van tim giả (100, 200, 300, 400, 500) bao gồm khung đỡ van (110, 210, 310) và thiết bị cố định (113, 213, 313, 518). Khung đỡ van (110, 210, 310) bao gồm đoạn khu van (112, 212, 312, 412, 512) và van nhân tạo (120, 520) và van nhân tạo (120, 520) được kết nối cố định với đoạn khu van (112, 212, 312, 412, 512); thiết bị cố định (113, 213, 313, 518) bao gồm đoạn cố định và đỡ (114, 214, 314, 514) và chi tiết cố định (115, 215, 315, 415, 515), một đầu của đoạn cố định và đỡ (114, 214, 314, 514) được kết nối với đầu gần nhất của đoạn khu van (112, 212, 312, 412, 512) và một đầu khác của đoạn cố định và đỡ (114, 214, 314, 514) được kết nối với vách gian tâm thất (183, 383) của bệnh nhân bởi chi tiết cố định (115, 215, 315, 415, 515), để đỡ van tim giả (100, 200, 300, 400, 500) và ngăn chặn van tim giả (100, 200, 300, 400, 500) khỏi việc di chuyển dọc.



- (11) **65689**
- (21) 1-2019-02612 (51)⁷ **C04B 24/16**, B28C 7/04, C04B 7/19, 24/02, 24/12, 24/18, 24/22, 28/08
- (22) 22.11.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/JP2017/041961 22.11.2017 (87) WO2018/101140 07.06.2018
- (30) 2016-231260 29.11.2016 JP
- 2016-231261 29.11.2016 JP
- (71) KAO CORPORATION (JP)
14-10, Nihonbashi-Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 103-8210 (JP)
- (72) SAGAWA Keiichiro (JP), KAWAKAMI Hiroyuki (JP), HAMAGUCHI Takeshi (JP)
- (74) Công ty Cổ phần Hỗ trợ phát triển công nghệ Detech (DETECH)
- (54) **CHẤT PHỤ GIA DÙNG CHO CHẾ PHẨM CỨNG TRONG NƯỚC, CHẾ PHẨM CỨNG TRONG NƯỚC VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHẾ PHẨM NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến chất phụ gia dùng cho chế phẩm cứng trong nước chứa axit thiosulfuric hoặc muối của chúng, axit thioxyanic hoặc muối của chúng, và axit α -hydroxyalkansulfonic hoặc muối của chúng. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến chế phẩm cứng trong nước và phương pháp sản xuất chúng.

(11) **65690**

(21) 1-2019-02613

(51)⁷ **C23C 18/16**, 18/32

(22) 21.05.2019

(43) 25.09.2019

(30) 10-2018-0112851 20.09.2018 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 21.05.2019

(71) MK CHEM & TECH CO., LTD (KR)

167, Sanseong-ro, Danwon-gu, Ansan-si, Gyeonggi-do 15434, Republic of Korea

(72) HAN, Deok-Gon (KR), SUNG, Tae-Hyon (KR), SONG, Jong-Han (KR), LEE, Tae-Hoo (KR), KWON, Hyuk-Suk (KR)

(74) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(54) DUNG DỊCH MẠ VÀNG KHÔNG ĐIỆN LOẠI THAY THẾ CHỨA HỢP CHẤT TRÊN CƠ SỞ PURIN HOẶC PYRIMIDIN CÓ CACBONYL OXY VÀ PHƯƠNG PHÁP MẠ VÀNG KHÔNG ĐIỆN LOẠI THAY THẾ BẰNG CÁCH SỬ DỤNG DUNG DỊCH NÀY

(57) Sáng chế đề xuất dung dịch mạ vàng thay thế để thực hiện việc mạ vàng đồng đều trực tiếp lên dây đồng của bảng mạch in và phương pháp mạ vàng sử dụng dung dịch này, dung dịch này chứa hợp chất dựa trên purin hoặc hợp chất dựa trên pyrimidin có cacbonyl oxy để làm chất ức chế ăn mòn tại chỗ, hợp chất vàng hòa tan trong nước, axit aminocacboxylic làm chất tạo phức, axit dicacboxylic làm chất làm tăng suất dẫn, axit α -hydroxycacboxylic và axit heteroaryl cacboxylic làm chất ngăn chặn rửa trôi và kết tủa lại kim loại nền, hợp chất sulfite làm chất ổn định ion vàng, hợp chất axol làm chất ức chế ăn mòn bề mặt, các chất hoạt động bề mặt khác, các chất điều hòa kết tinh, chất điều chỉnh độ pH và các chất đệm.

Dung dịch mạ vàng không điện loại thay thế theo sáng chế ngăn ngừa ăn mòn tại chỗ ở bề mặt đồng, là kim loại nền, và nhờ đó lớp mạ vàng mỏng được tạo ra có độ bền gắn kết mối hàn tuyệt hảo.

- (11) **65691**
- (21) 1-2019-02617 (51)⁷ **C10L 1/06**
- (22) 24.11.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/JP2017/042170 24.11.2017 (87) WO2018/097232 31.05.2018
- (30) 2016-230415 28.11.2016 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 21.05.2019

- (71) SHOWA SHELL SEKIYU K. K. (JP)
3-2, Daiba 2-chome, Minato-ku, Tokyo 1358074 Japan
- (72) MIURA Yuuichirou (JP), SASAKI Shinya (JP)
- (74) Công ty TNHH Quốc tế D & N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
- (54) CHẾ PHẨM NHIÊN LIỆU XĂNG
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm nhiên liệu xăng chứa 1,0% thể tích benzen hoặc ít hơn, 2,8 đến 30,0% thể tích hợp chất thơm có số cacbon bằng 9, 0,5 đến 3,0% thể tích hợp chất thơm có số cacbon bằng 10, và các olefin. Các olefin bao gồm olefin mạch thẳng có liên kết đôi ở đầu cuối, olefin mạch thẳng này được đưa vào theo tỷ lệ nằm trong khoảng từ 1,0 đến 2,0% thể tích trong chế phẩm nhiên liệu xăng.

(11) **65692**

(21) 1-2019-02628

(51)⁷ **A61C 15/04**

(22) 15.12.2016

(43) 25.09.2019

(86) PCT/KR2016/014702 15.12.2016

(87) WO2018/110738 21.06.2018

(30) 10-2016-0170184 14.12.2016

KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 21.05.2019

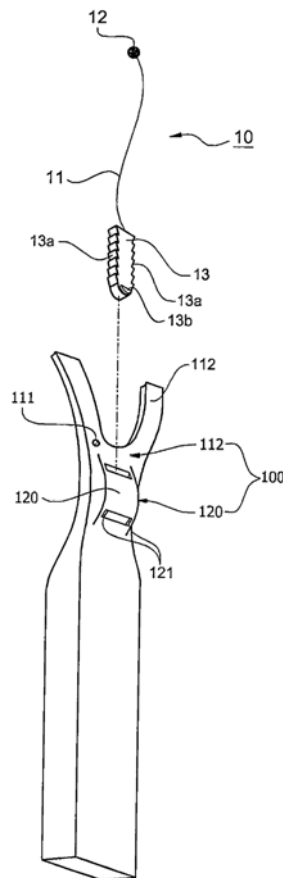
(75) OH, BONG KYUN (KR)

(Hyundai APT., Sachang-dong) 903-ho, 101-dong, 18, Sajik-daero 157beon-gil, Seowon-gu, Cheongju-si, Chungcheongbuk-do 28567, Republic of Korea

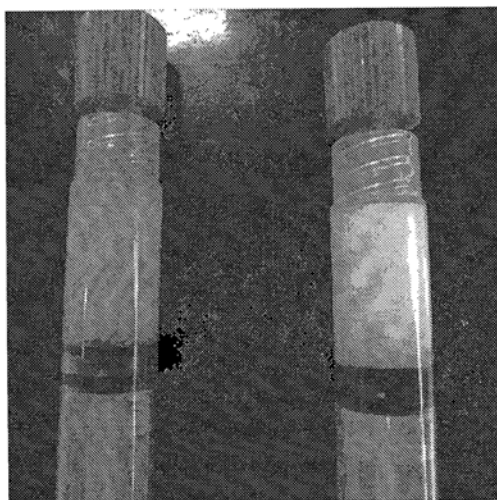
(74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(54) **BỘ CHỈ NHA KHOA VÀ CÁN GIỮ CHỈ NHA KHOA**

(57) Sáng chế đề cập đến bộ chỉ nha khoa và cán giữ chỉ nha khoa. Bộ chỉ nha khoa bao gồm: chỉ nha khoa có hình dạng thẳng có độ dài được xác định trước; bộ phận cố định thứ nhất được bố trí ở một đầu của chỉ nha khoa; và bộ phận cố định thứ hai được bố trí ở đầu kia của chỉ nha khoa, và cán giữ chỉ nha khoa bao gồm: thân có bộ phận cố định tương ứng thứ nhất mà bộ phận cố định thứ nhất được cố định vào nó, và có chi tiết giữ mà phần được sử dụng của chỉ nha khoa được giữ lên nó; và bộ phận cố định tương ứng thứ hai được bố trí trên thân, bộ phận cố định thứ hai được cố định vào bộ phận cố định tương ứng thứ hai.



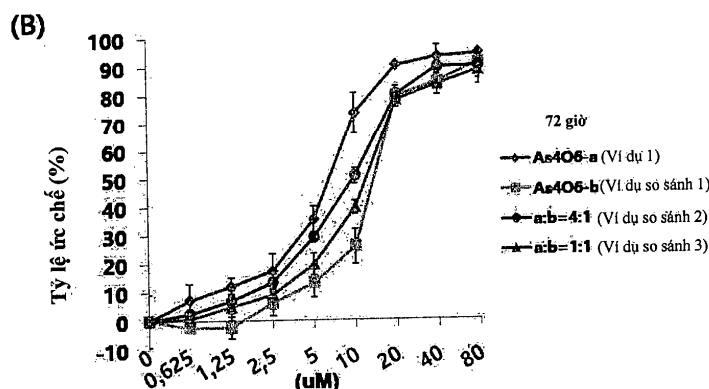
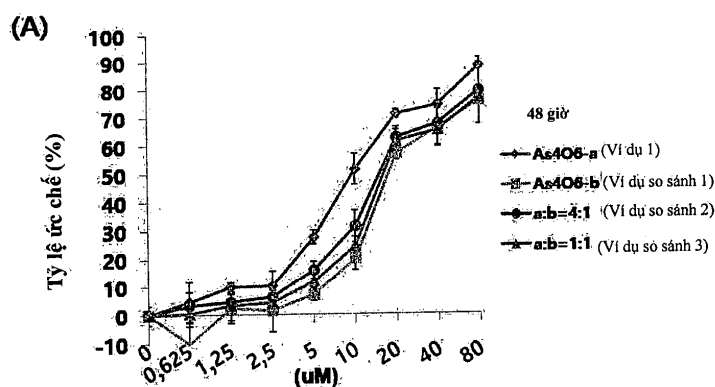
- (11) **65693**
- (21) 1-2019-02633 (51)⁷ **A61L 27/36**, 15/40, 26/00
- (22) 23.10.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/RU2017/050111 23.10.2017 (87) WO2018/080352 A1 03.05.2018
- (30) 2016141560 24.10.2016 RU
- (71) LIMITED LIABILITY COMPANY "NEARMEDIC PLUS" (RU)
ul. Aviakonstruktora Mikoyana, 12 Moscow, 125252, Russia
- (72) SAFOYAN, Ashot Agabegovich (RU), SUSLOV, Anatoly Petrovich (RU), NESTERENKO, Vladimir Georgievich (RU), NESTERENKO, Sergei Vladimirovich (RU), KALMYKOVA, Nina Vladimirovna (RU), DEMYANENKO, Ilya Alexandrovich (RU), SOROKIN, Oleg Vladimirovich (RU)
- (74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHẤT NỀN NGOẠI BÀO ĐÃ TÁCH TẾ BÀO Ở DẠNG HUYỀN PHÙ**
- (57) Sáng chế đề cập đến lĩnh vực dược phẩm và y học, cụ thể là phương pháp sản xuất chất nền ngoại bào đã tách tế bào được nghiên cứu ở dạng huyền phù với các thành phần cấu trúc được kiểm soát kích thước, dạng huyền phù không cần hydrat hóa trước. Sản phẩm được sản xuất bởi phương pháp này được dùng để kích thích tái tạo mô. Phương pháp này bao gồm các bước: tách tấm chất nền ngoại bào sợi tinh khiết; nghiền các lớp để điều chế bột mịn từ các hạt của chất nền ngoại bào tinh khiết, sau đó phân đoạn bột; huyền phù hóa phân đoạn hạt đã được chọn của chất nền ngoại bào tinh khiết trong môi trường lỏng bằng cách xen kẽ các chu kỳ khuấy và phân tán các hạt trong môi trường lỏng với quy trình khuấy theo thời gian ở nhiệt độ mà không gây biến tính collagen; khử khí huyền phù hạt thu được.



- (11) **65694**
 (21) 1-2019-02636 (51)⁷ **A61K 33/36**, 31/285
 (22) 17.11.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/KR2017/013148 17.11.2017 (87) WO2018/093215 24.05.2018
 (30) 10-2016-0155228 21.11.2016 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 21.05.2019

- (71) CHEMAS CO., LTD. (KR)
 3rd Fl. 502, Bongeunsa-ro, Gangnam-gu, Seoul 06163, Republic of Korea
 (72) BAE, Ill Ju (KR), LIAN, Zenglin (CN)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **DUỐC PHẨM CHỨA DẠNG ĐA HÌNH TINH THỂ CỦA TETRAARSEN HEXOXIT ĐỂ NGĂN NGỪA HOẶC ĐIỀU TRỊ BỆNH UNG THƯ VÚ, VÀ PHƯƠNG PHÁP BÀO CHẾ DUỐC PHẨM NÀY**
 (57) Sáng chế đề cập đến dược phẩm chứa dạng đa hình tinh thể của tetraarsen heroxit (As_4O_6 -a) với lượng ít nhất 99% để ngăn ngừa hoặc điều trị bệnh ung thư vú, và phương pháp bào chế dược phẩm này. Dược phẩm theo sáng chế có tác dụng ức chế sự tăng sinh và di căn tế bào ung thư.



- (11) **65695**
- (21) 1-2019-02642 (51)⁷ **C11D 1/37**, 1/29, 3/20, 1/22, 3/00, 1/14
- (22) 27.10.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/EP2017/077583 27.10.2017 (87) WO2018/095695 A1 31.05.2018
- (30) 16200420.4 24.11.2016 EP
- Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 21.05.2019
- (71) UNILEVER N.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands
- (72) BANDYOPADHYAY Punam (IN), SAH Amit (IN), SANKAR Rachana (IN)
- (74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)
- (54) **CHẾ PHẨM TẨY GIẶT DẠNG LỎNG, QUY TRÌNH LÀM SẠCH VÀ RỬA SẠCH BỀ MẶT SỬ DỤNG CHẾ PHẨM NÀY**
- (57) Sáng chế liên quan đến chế phẩm tẩy giặt dạng lỏng bao gồm:
 a) chất hoạt động bề mặt anion thứ nhất là alkyl ete sulfat được etoxy hóa;
 b) chất hoạt động bề mặt anion thứ hai được chọn từ nhóm bao gồm C₈₋₂₂ alkylbenzen sulfonat, C₈₋₂₂ alkyl sulfat và các dạng kết hợp của chúng;
 c) 0,1 đến 2,5% trọng lượng dựa trên tổng trọng lượng của chế phẩm tẩy giặt dạng lỏng của este của axit béo theo công thức (II):

$$R^2-C(O)-OR^3$$
 trong đó R² tương ứng với nhóm C₈₋₂₂ alkyl mạch thẳng;
 R³ tương ứng với nhóm C₁-C₄ alkyl mạch thẳng hoặc phân nhánh;
 d) ít nhất 50% trọng lượng dựa trên tổng trọng lượng của thành phần chất tẩy lỏng của nước;
 trong đó chất hoạt động bề mặt anion thứ nhất và chất hoạt động bề mặt anion thứ hai cùng chiếm 12 đến 30% trọng lượng dựa trên tổng trọng lượng của chế phẩm tẩy giặt dạng lỏng.
 Chế phẩm tẩy giặt dạng lỏng này rất hiệu quả trong việc loại bỏ vết bẩn khỏi bề mặt và sau khi pha loãng với nước, dễ dàng tạo ra một chất lỏng làm sạch với nhiều bọt kem, bọt có thể dễ dàng bị loại bỏ khỏi bề mặt được làm sạch chỉ bằng một lượng nước rửa hạn chế.

(11) **65696**

(21) 1-2019-02649

(51)⁷ **F15B 21/08**

(22) 22.05.2019

(43) 25.09.2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 22.05.2019

(71) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**

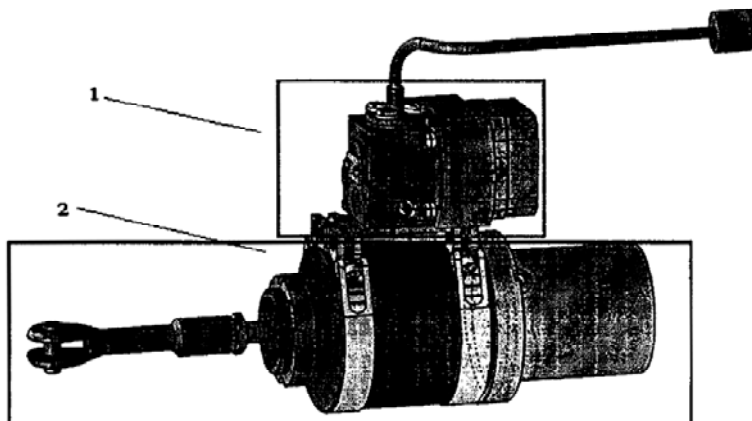
Số 1 đường Trần Hữu Dực, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(72) Phạm Kỳ Nam (VN), Phạm Kiên Cường (VN), Vũ Trọng Đại (VN), Bùi Văn Đồng (VN), Vương Đức Tùng (VN), Nguyễn Trường Sơn (VN)

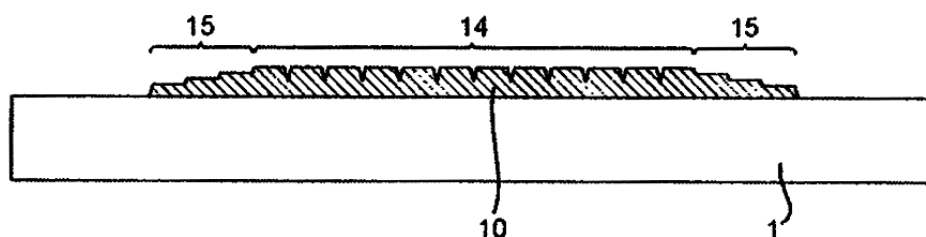
(74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)

(54) **CƠ CẤU CHẤP HÀNH KIỂU ĐIỆN KHÍ**

(57) Sáng chế cơ cấu chấp hành điện khí, được sử dụng trên các khí cụ bay, các dòng tên lửa có vận tốc cao cận âm và trên âm (0,8 M đến 3M), do có công suất lớn, khả năng điều khiển và đáp ứng khí động lớn. Cơ cấu chấp hành điện khí có kích thước nhỏ gọn, có công suất lớn, có khả năng làm việc với khí nóng có nhiệt độ cao mà vẫn đảm bảo được tính ổn định của sản phẩm, bao gồm: cụm điều khiển bao gồm servo từ, bộ phân dòng, vòi phun; cụm xy lanh bao gồm pít tông, xy lanh và biến trở. Hai cụm này được gắn chặt với nhau bằng hai đai siết ôm lấy cụm xy lanh.



- (11) **65697**
- (21) 1-2019-02665 (51)⁷ **B42D 25/425, 25/46**
- (22) 22.11.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/GB2017/053510 22.11.2017 (87) WO2018/096329 31.05.2018
- (30) 1619731.1 22.11.2016 GB
- (71) DE LA RUE INTERNATIONAL LIMITED (GB)
De La Rue House Jays Close Viables Basingstoke Hampshire RG22 4BS (GB)
- (72) HOLMES, Brian (GB)
- (74) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)
- (54) LINH KIỆN THIẾT BỊ BẢO MẬT VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT LINH KIỆN NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến linh kiện của thiết bị bảo mật và phương pháp sản xuất linh kiện của thiết bị bảo mật. Linh kiện thiết bị bảo mật bao gồm lớp vật liệu có thể sửa chữa đã chế hóa mang cấu trúc đắp nổi bề mặt trong bề mặt của chúng. Vùng nhỏ thứ nhất của cấu trúc đắp nổi bề mặt có cấu trúc đắp nổi thứ nhất. Vùng nhỏ thứ hai của cấu trúc đắp nổi bề mặt, tiếp giáp vùng nhỏ thứ nhất, có cấu trúc đắp nổi thứ hai khác với cấu trúc đắp nổi thứ nhất, cấu trúc đắp nổi thứ nhất xác định phần chính của cấu trúc đắp nổi bề mặt và cấu trúc đắp nổi thứ hai xác định phần phụ trợ của cấu trúc đắp nổi bề mặt. Phần phụ trợ của cấu trúc đắp nổi bề mặt có độ dày giảm từ phần chính của cấu trúc đắp nổi bề mặt về phía ít nhất một cạnh bên của lớp vật liệu có thể sửa chữa.

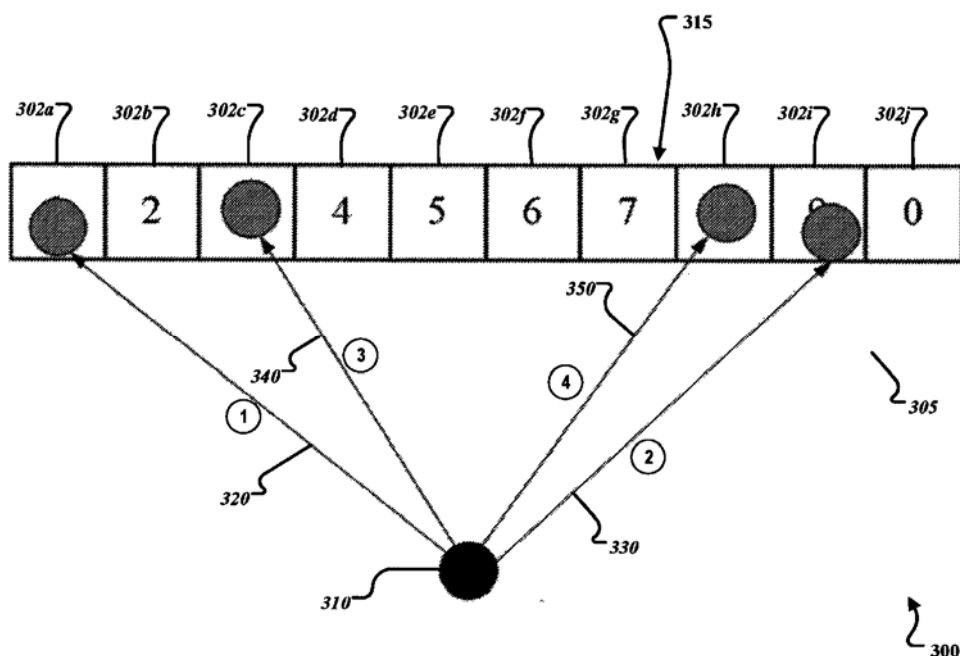


- (11) **65698**
- (21) 1-2019-02666 (51)⁷ **C01B 9/00**
- (22) 04.12.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/EP2017/081332 04.12.2017 (87) WO2018/104210 14.06.2018
- (30) 16202532.4 06.12.2016 EP
- (71) GRILLO-WERKE AG (DE)
Weseler Str. 1, 47169 Duisburg, Germany
- (72) Réthoré, Céline (FR), OTT, Timo (DE)
- (74) Công ty TNHH dịch vụ sở hữu trí tuệ DREWMARKS (DREWMARKS CO.,LTD.)
- (54) PHƯƠNG PHÁP KHỬ HALOGEN THÀNH HALOGENUA
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp khử halogen thành halogenua trong đó tránh sự hình thành các hợp chất oxo-halogen, phương pháp này bao gồm việc tiếp xúc chất khử với dung dịch chứa các halogen và chất khử được chọn từ hydroperoxit, các sulfit, các bisulfit, các pyrosulfit, các tiền chất của chúng và các hỗn hợp của chúng.

- (11) **65699**
 (21) 1-2019-02675 (51)⁷ **G09G 5/00**
 (22) 27.10.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/US2017/058836 27.10.2017 (87) WO2018/081615 03.05.2018
 (30) 201610958077.9 27.10.2016 CN
 15/794,814 26.10.2017 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 22.05.2019

- (71) ALIBABA GROUP HOLDING LIMITED (KY)
 Fourth Floor, One Capital Place, P.O. Box 847, George Town, Grand Cayman, Cayman Islands
 (72) JIAO, Lei (CN), YIN, Huanmi (CN)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) PHƯƠNG PHÁP NHẬP LIỆU VÀ THIẾT BỊ ĐỂ NHẬP LIỆU DỰA TRÊN KỊCH BẢN THỰC TẾ ẢO
 (57) Sáng chế đề cập đến phản hồi lại để nhận chỉ báo khởi tạo nhập liệu, điểm bắt đầu nhập liệu và nhiều phím ảo được biểu diễn trong kịch bản thực tế ảo. Mỗi trong số nhiều phím ảo có ít nhất một đường dẫn không can thiệp từ điểm bắt đầu nhập liệu đến mỗi phím ảo. Đường dẫn không can thiệp không bị can thiệp bởi các phím ảo khác bất kỳ. Dữ liệu dịch chuyển của trọng tâm chú ý được nhận từ phản ứng cảm biến. Phản hồi lại để xác định trọng tâm chú ý tiếp cận điểm bắt đầu nhập liệu dựa vào dữ liệu dịch chuyển, sự phát hiện của việc nhập phím ảo được kích hoạt. Phản hồi lại để phát hiện trọng tâm chú ý di chuyển từ điểm bắt đầu nhập liệu đến phím ảo thứ nhất, cần xác định rằng phím ảo thứ nhất được nhập; và sự phát hiện của việc nhập phím ảo chấm dứt.

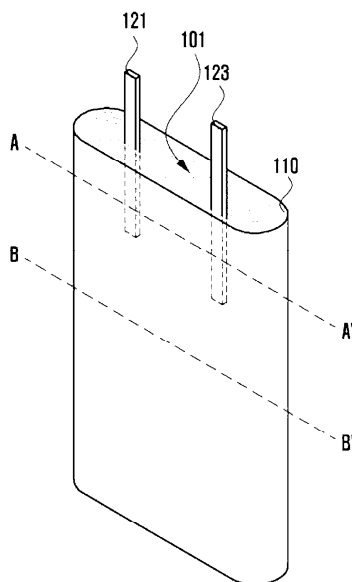


- (11) **65700**
(21) 1-2019-02681 (51)⁷ **H01M 10/0587**, 10/0525, 4/13, 2/26
(22) 21.12.2017 (43) 25.09.2019
(86) PCT/KR2017/015238 21.12.2017 (87) WO2018/117687 28.06.2018
(30) 10-2016-0178006 23.12.2016 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 24.06.2019

- (71) SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 16677, Republic of Korea
(72) PARK, Jungsik (KR), KWAK, Woongeun (KR), KIM, Junyun (KR), CHA, Dohun (KR)
(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
(54) BỘ PIN VÀ THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ CÓ BỘ PIN NÀY
(57) Sáng chế đề cập tới bộ pin và thiết bị điện tử có bộ pin này. Bộ pin theo sáng chế có cụm điện cực dương có nền điện cực dương, hoạt chất điện cực dương được phủ ở bề mặt chính của nền điện cực dương, và tai điện cực dương được gắn chặt vào bề mặt chính của nền điện cực dương; cụm điện cực âm có nền điện cực âm, hoạt chất điện cực âm được phủ ở bề mặt chính của nền điện cực âm, và tai điện cực âm được gắn chặt vào bề mặt chính của nền điện cực âm; và bộ phận tách được bố trí giữa cụm điện cực dương và cụm điện cực âm, trong đó hoạt chất điện cực âm không được phủ trong vùng thứ nhất đối diện với tai điện cực dương ở bề mặt chính của nền điện cực âm, và hoạt chất điện cực âm được phủ trong vùng thứ hai liền kề với vùng thứ nhất theo chiều dài của tai điện cực dương ở bề mặt chính của nền điện cực âm.

100

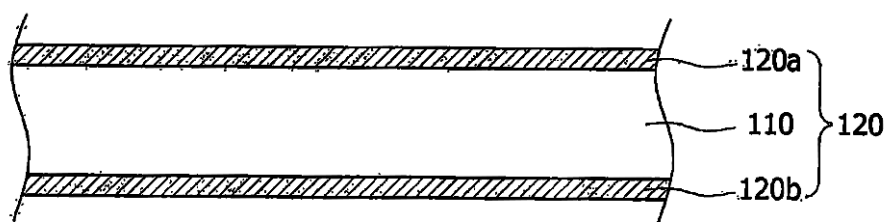


- (11) **65701**
 (21) 1-2019-02712 (51)⁷ **G06K 19/077**, G06Q 20/32, H01Q 1/22, 1/24
 (22) 27.11.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/KR2017/013595 27.11.2017 (87) WO2018/097676 A1 31.05.2018
 (30) 10-2016-0158383 25.11.2016 KR

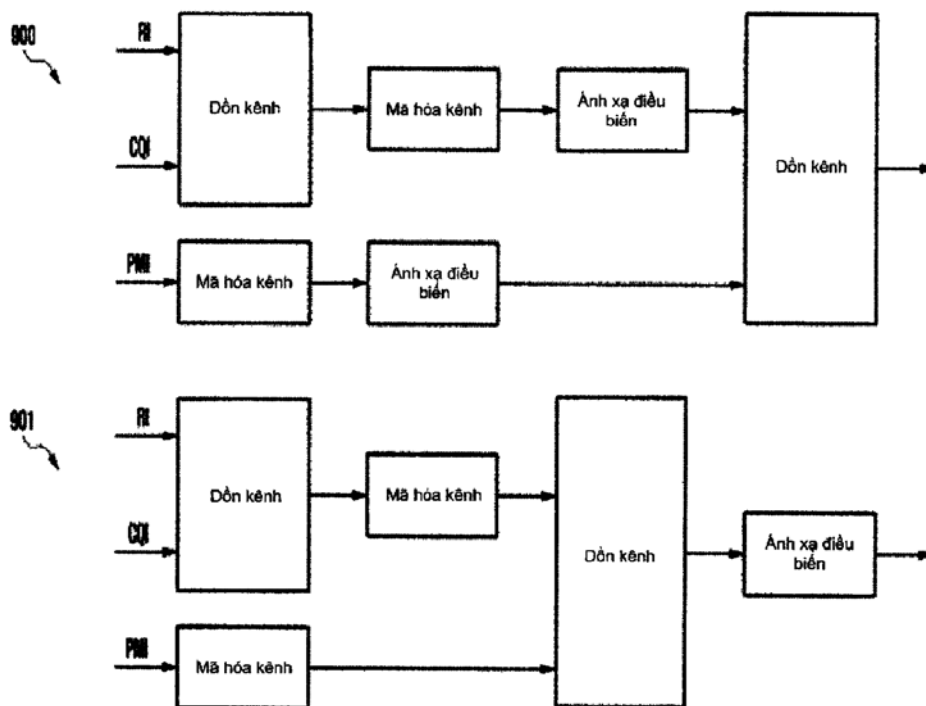
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29.05.2019

- (71) AMOSENSE CO., LTD (KR)
 (Cheonan the forth Local Industrial Complex 19-1 Block) 90, 4sandan 5-gil, Jiksan-eup, Seobuk-gu, Cheonan-si, Chungcheongnam-do 31040, Republic of Korea
 (72) LEE, Dong Hoon (KR), JANG, Kil Jae (KR)
 (74) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIATLEGAL CO., LTD.)
 (54) **LỖ ẮNGTEN ĐỂ THANH TOÁN ĐIỆN TỬ KHÔNG TIẾP XÚC VÀ MÔĐUN THANH TOÁN ĐIỆN TỬ KHÔNG TIẾP XÚC BAO GỒM LỖ ẮNGTEN NÀY**
 (57) Sáng chế đề cập đến lỗ ăngten để thanh toán điện tử không tiếp xúc. Lỗ ăngten để thanh toán điện tử không tiếp xúc theo phương án thực hiện của sáng chế bao gồm vật liệu từ tính (110) được đặt bên trong cuộn ăngten để thanh toán điện tử không tiếp xúc và làm bằng hợp kim dựa trên Fe. Lỗ ăngten để thanh toán điện tử không tiếp xúc của giải pháp theo sáng chế có thể đạt được hiệu quả cao nhằm phát và thu tín hiệu thanh toán điện tử và khoảng cách phát và thu tín hiệu được mở rộng. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến môđun thanh toán điện tử không tiếp xúc có trọng lượng nhẹ, mỏng, ngắn và kích thước nhỏ gọn, và do vậy môđun thanh toán điện tử không tiếp xúc có thể được ứng dụng rộng rãi cho nhiều loại thiết bị điện tử cầm tay. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến thiết bị di động bao gồm môđun thanh toán điện tử không tiếp xúc, việc phát và thu tín hiệu thanh toán điện tử không chỉ ở bất kỳ phía nào của thiết bị và tín hiệu có thể được nhận ra ở cả hai mặt của thiết bị mà không gây ra sự bất tiện nào về vị trí của thiết bị cầm tay theo một hướng cụ thể trong quá trình thanh toán điện tử không tiếp xúc, do vậy giải pháp theo sáng chế có thể được áp dụng rộng rãi trong nhiều lĩnh vực khác nhau và các thiết bị liên quan đến yêu cầu thanh toán điện tử không tiếp xúc.

100

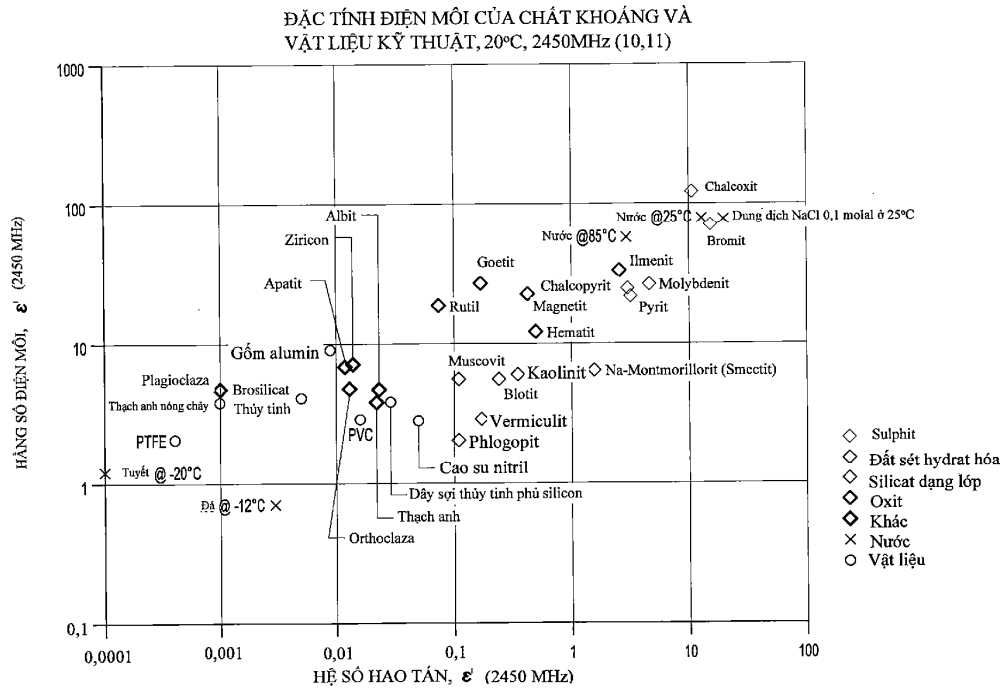


- (11) **65702**
- (21) 1-2019-02717 (51)⁷ **H04L 1/00, 5/00, H04B 7/06**
- (22) 14.12.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/KR2017/014739 14.12.2017 (87) WO2018/111007 21.06.2018
- (30) 62/435,536 16.12.2016 US
 62/446,145 13.01.2017 US
 62/462,431 23.02.2017 US
 62/470,633 13.03.2017 US
 62/501,492 04.05.2017 US
 62/521,848 19.06.2017 US
 62/558,078 13.09.2017 US
 62/559,287 15.09.2017 US
 15/833,746 06.12.2017 US
- (71) SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
 129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 16677, Republic of Korea
- (72) ONGGOSANUSI, Eko (US), RAHMAN, Md Saifur (IN), PAPASAKELLARIOU, Aris (US)
- (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
- (54) THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG, TRẠM GỐC, PHƯƠNG PHÁP VẬN HÀNH THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG VÀ PHƯƠNG PHÁP VẬN HÀNH TRẠM GỐC
- (57) Sáng chế đề cập tới thiết bị người dùng, trạm gốc, phương pháp vận hành thiết bị người dùng, và phương pháp vận hành trạm gốc để hỗ trợ tốc độ dữ liệu cao hơn vượt qua hệ thống thế hệ thứ 4 (4G: 4th Generation) với công nghệ mạng lưới vạn vật kết nối (IoT: Internet of Things). Sáng chế có thể được áp dụng cho các dịch vụ thông minh dựa trên công nghệ truyền thông 5G và công nghệ liên quan tới IoT, chẳng hạn như nhà thông minh, tòa nhà thông minh, thành phố thông minh, xe thông minh, xe được kết nối, chăm sóc sức khỏe, giáo dục kỹ thuật số, bảo mật và các dịch vụ an toàn. Phương pháp và thiết bị để dò kênh thông tin trạng thái kênh (CSI: Channel State Information). Thiết bị người dùng (UE: User Equipment) bao gồm bộ thu phát được tạo cấu hình để thu thông tin cấu hình để báo cáo CSI. UE còn bao gồm bộ xử lý được tạo cấu hình để giải mã thông tin cấu hình này và tính CSI theo thông tin cấu hình này. Bộ thu phát còn được tạo cấu hình để truyền CSI được tính trên kênh đường lên (UL; UpLink). CSI bao gồm N đoạn và được truyền trong một khe trong đó N>1. Đoạn thứ nhất trong số N đoạn bao gồm chỉ báo bậc (RI: Rank Indicator) và ít nhất một thông số CSI khác. Trạm gốc (BS: Base Station) bao gồm bộ xử lý được tạo cấu hình để tạo ra thông tin cấu hình để báo cáo CSI. BS còn bao gồm bộ thu phát được tạo cấu hình để truyền, tới UE, thông tin cấu hình này qua lệnh đường xuống (DL: DownLink); và thu, từ UE, báo cáo CSI được tính theo thông tin cấu hình trên kênh đường lên (UL).

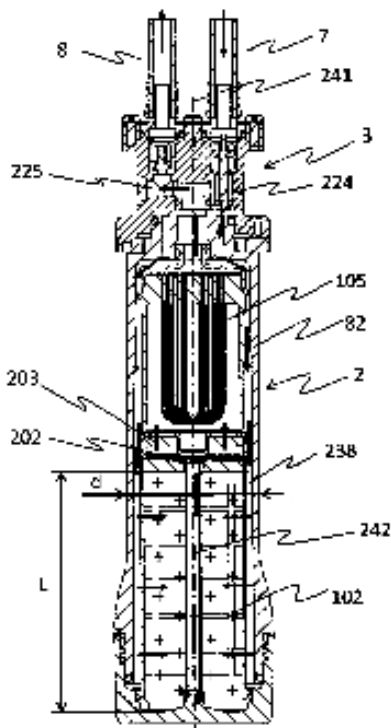


- (11) **65703**
- (21) 1-2019-02727 (51)⁷ **A01N 25/30**, 37/10
- (22) 26.10.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/US2017/058476 26.10.2017 (87) WO2018/085106 11.05.2018
- (30) 62/606,130 02.11.2016 US
- 62/440,794 30.12.2016 US
- 62/445,124 11.01.2017 US
- (71) PARAMOUNT PRODUCTS 1 LLC (US)
99 Biltmore Avenue, Rye, New York 10580, United States of America
- (72) James Holt LEFILES (US), Bill DAVIS (US)
- (74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)
- (54) HỢP PHẦN PHÙ TRỢ TRỘN SẴN, CHẾ PHẨM PHÙ TRỢ, CHẾ PHẨM HÓA CHẤT XỬ LÝ CÂY VÀ PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ CÂY HOẶC HẠT GIỐNG CỦA CÂY HOẶC CÂY ĐANG PHÁT TRIỂN
- (57) Sáng chế đề cập đến hợp phần phù trợ trộn sẵn để sử dụng cùng với các hóa chất xử lý cây. Hợp phần phù trợ trộn sẵn này chứa chất làm đặc, muối hòa trị hai tan trong nước, chất kiểm soát bột, chất tạo phức, và chất tạo màng. Sáng chế cũng đề cập đến chế phẩm phù trợ để sử dụng cùng với các hóa chất xử lý cây, chế phẩm hóa chất xử lý cây, phương pháp xử lý cây hoặc hạt giống của cây sử dụng các chế phẩm theo sáng chế, và phương pháp xử lý hạt giống của cây hoặc cây đang phát triển sử dụng hóa chất xử lý cây và nguyên liệu phủ.

- (11) **65704**
 (21) 1-2019-02731 (51)⁷ **C21B 13/00**, 15/00, C22B 5/00, H05B 6/64
 (22) 24.10.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/AU2017/051163 24.10.2017 (87) WO2018/076048 03.05.2018
 (30) 2016904312 24.10.2016 AU
 (71) TECHNOLOGICAL RESOURCES PTY. LIMITED (AU)
 Level 7, 360 Collins Street, Melbourne, Victoria 3000, Australia
 (72) BUCKLEY, Michael (AU)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) QUY TRÌNH SẢN XUẤT SẮT
 (57) Sáng chế đề cập đến quy trình khử trực tiếp quặng sắt ở trạng thái rắn. Quy trình vận hành trong điều kiện không có oxy với sinh khối làm chất khử và với năng lượng điện từ làm nguồn nhiệt.



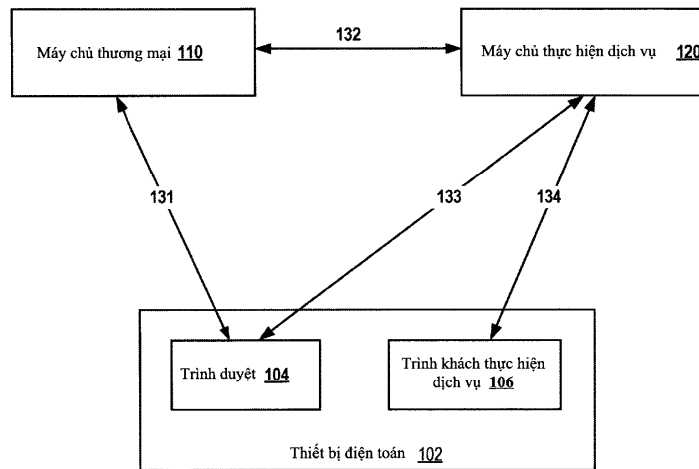
- (11) **65705**
- (21) 1-2019-02758 (51)⁸ **C02F 1/28**, 1/42, 1/44
- (22) 09.11.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/JP2017/040355 09.11.2017 (87) WO2018/100997 07.06.2018
- (30) 2016-232255 30.11.2016 JP
- 2017-025880 15.02.2017 JP
- 2017-121224 21.06.2017 JP
- (71) TORAY INDUSTRIES, INC. (JP)
1-1, Nihonbashi-Muromachi 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 1038666 (JP)
- (72) TAKASHIMA Kosuke (JP)
- (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
- (54) **HỘP LỌC DỪNG CHO THIẾT BỊ TINH SẠCH NƯỚC**
- (57) Sáng chế đề xuất hộp lọc dừng cho thiết bị tinh sạch nước, mà bao gồm: thân lọc hình trụ; và mô-đun môi trường lọc dạng hạt có hình dạng ống chứa môi trường lọc dạng hạt, và mô-đun màng sợi rỗng hình trụ chứa màng sợi rỗng, mô-đun môi trường lọc dạng hạt và mô-đun màng sợi rỗng được chứa đồng trục trong thân lọc, trong đó một đầu của mô-đun màng sợi rỗng được nối theo cách kín chất lỏng với cổng xả nước được tinh sạch, và đầu khác của mô-đun màng sợi rỗng được nối theo cách kín chất lỏng với nắp phía trong bên trên của mô-đun môi trường lọc dạng hạt trực tiếp hoặc qua chi tiết khác được bố trí giữa chúng, và trong môi trường lọc dạng hạt, đường kính hạt D90 mà tại đó số lượng hạt được tích hợp theo thứ tự kích thước hạt là 90%, và đường kính hạt D10 mà tại đó số lượng hạt được tích hợp theo thứ tự kích thước hạt là 10%, và đường kính hạt D50 mà tại đó số lượng hạt được tích hợp theo thứ tự kích thước hạt là 50% thỏa mãn $0,5 \leq (D90 - D10)/D50 \leq 0,9$.



- (11) **65706**
 (21) 1-2019-02767 (51)⁷ **G06Q 30/02**
 (22) 03.11.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/US2017/059857 03.11.2017 (87) WO2018/118228 28.06.2018
 (30) 201610954029.2 03.11.2016 CN
 15/802,264 02.11.2017 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27.05.2019

- (71) ALIBABA GROUP HOLDING LIMITED (KY)
 Fourth Floor, One Capital Place, P.O. Box 847, George Town, Grand Cayman, Cayman Islands
 (72) Jun WANG (CN)
 (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ ĐỂ THỰC HIỆN DỊCH VỤ
 (57) Sáng chế đề cập tới phương pháp và thiết bị thực hiện dịch vụ. Trong đó, yêu cầu thanh toán được truyền bởi thiết bị điện toán tới máy chủ thương mại. Thông điệp được tiếp nhận bởi thiết bị điện toán và từ máy chủ thanh toán khác với máy chủ thương mại. Thông điệp bao gồm ứng dụng thanh toán khách được liên kết với máy chủ thanh toán và yêu cầu thanh toán. Thông báo, được liên kết với thông điệp, được hiển thị bởi thiết bị điện toán, ứng dụng thanh toán khách được khởi động, bởi thiết bị điện toán, dựa trên lựa chọn của người sử dụng để đáp ứng lại thông báo này.



2
100

(11) **65707**

(21) 1-2019-02770

(22) 09.11.2017

(86) PCT/KR2017/012646 09.11.2017

(30) 10-2016-0174693 20.12.2016

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27.05.2019

(71) JAHWA ELECTRONICS CO., LTD. (KR)

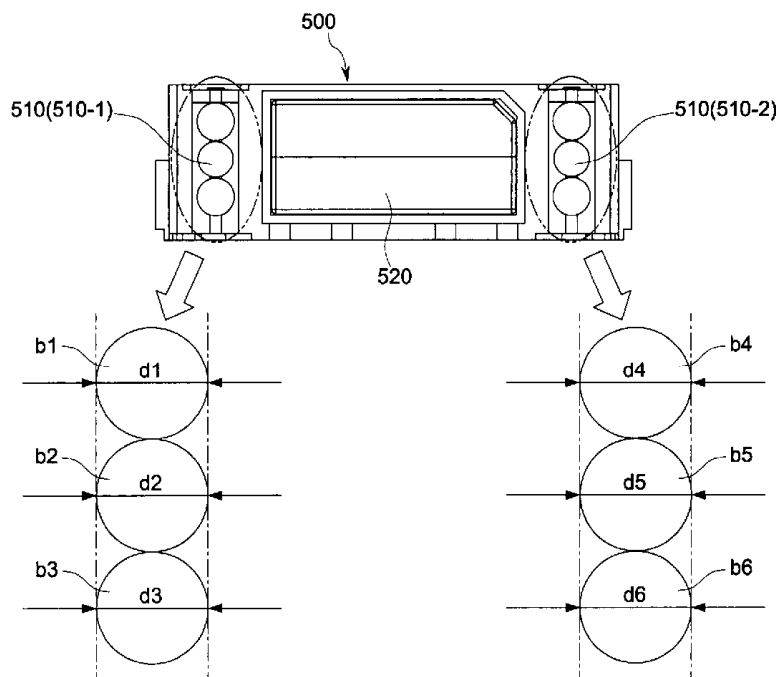
1217, Chungcheong-daero, Bugi-myeon, Cheongwon-gu, cheongju-si, Chungcheongbuk-do (zip code 28139), Republic of Korea

(72) KIM, Hee Seung (KR), KIM, In Soo (KR)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) THIẾT BỊ TỰ ĐIỀU TIÊU CÓ KẾT CẤU ĐỖ BẤT ĐỐI XỨNG

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị tự điều tiêu có kết cấu đỗ bất đối xứng bao gồm khung thứ nhất có nam châm; khung thứ hai có cuộn dây AF (tự điều tiêu) để dịch chuyển khung thứ nhất theo hướng trục quang; hàng bi thứ nhất được đặt giữa khung thứ nhất và khung thứ hai và có n bi (n là số tự nhiên bằng 4 hoặc lớn hơn) được bố trí theo hướng trục quang; và hàng bi thứ hai được đặt giữa khung thứ nhất và khung thứ hai ở vị trí khác hàng bi thứ nhất và có m bi (m là số tự nhiên bằng 4 hoặc lớn hơn) được bố trí theo hướng trục quang, trong đó hàng bi thứ nhất có hai bi đỡ thứ nhất có kích cỡ lớn hơn các bi khác trong hàng bi thứ nhất và hàng bi thứ hai có hai bi đỡ thứ hai có kích cỡ lớn hơn các bi khác trong hàng bi thứ hai.



- (11) **65708**
 (21) 1-2019-02796 (51)⁸ **F26B 3/02**, 21/00
 (22) 08.12.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/US2017/065290 08.12.2017 (87) WO2018/107019 A1 14.06.2018
 (30) 62/431,569 08.12.2016 US
 (71) R.P. SCHERER TECHNOLOGIES, LLC (US)

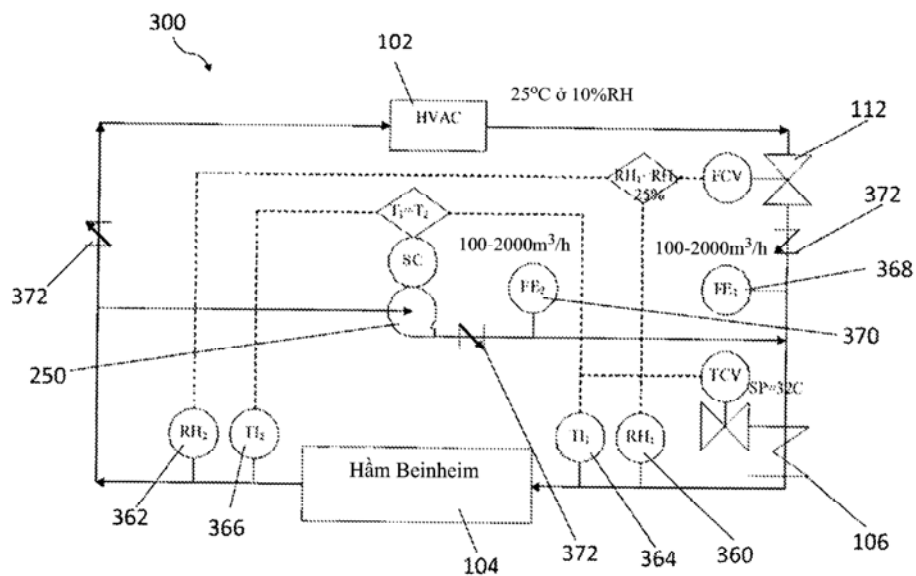
2215 Renaissance Drive, Suite B, Las Vegas, NV 89119, United States of America

(72) HART, Norton Richard (US), FULPER, Lester David (US)

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ HỆ THỐNG SẤY VIÊN NANG MỀM**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sấy viên nang mềm bao gồm các bước: a) cấp dòng không khí đến viên nang mềm ở tốc độ không khí đi qua viên nang mềm nằm trong khoảng từ 0,15 m/s đến 13 m/s; b) tăng, theo thời gian, nhiệt độ sấy mà tiếp xúc với viên nang mềm trong khi đảm bảo rằng nhiệt độ sấy này vẫn thấp hơn nhiệt độ nóng chảy của vỏ nang của viên nang mềm; c) cho viên nang mềm tiếp xúc với độ ẩm tương đối ban đầu nằm trong khoảng từ 49%RH đến 79%RH; d) giảm độ ẩm tương đối mà tiếp xúc với viên nang mềm khi sấy viên nang cho đến khi độ ẩm tương đối cân bằng của viên nang mềm đạt đến độ ẩm tương đối mong muốn; và e) cho viên nang mềm thu được từ bước d) tiếp xúc với nhiệt độ nằm trong khoảng từ 20°C đến 25°C. Sáng chế cũng đề cập đến hệ thống sấy để thực hiện phương pháp này.



- (11) **65709**
 (21) 1-2019-02808 (51)⁷ **B05B 7/08**, 12/14, 1/14, 12/12
 (22) 29.11.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/US2017/063665 29.11.2017 (87) WO2018/102386 07.06.2018
 (30) 62/427,695 29.11.2016 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28.05.2019

(71) NIKE INNOVATE C.V. (US)

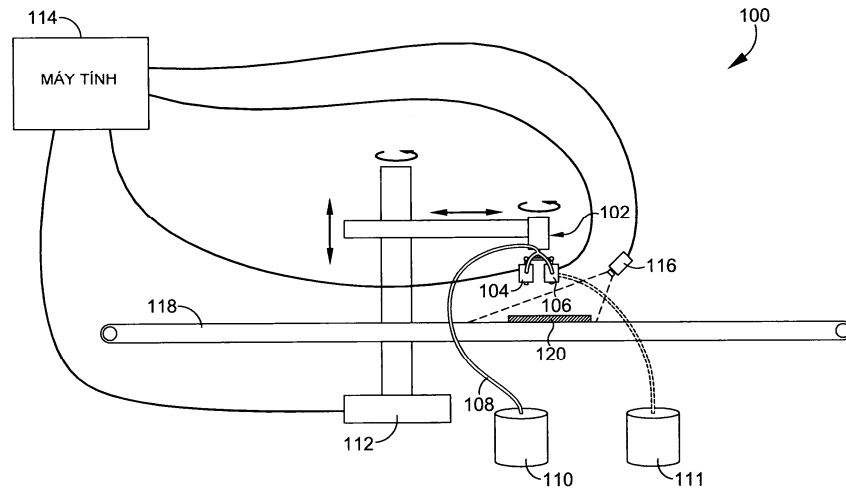
Dutch Partnership, One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005, United States of America

(72) CHEN, Che-Sheng (TW), YEH, Chien-Liang (TW)

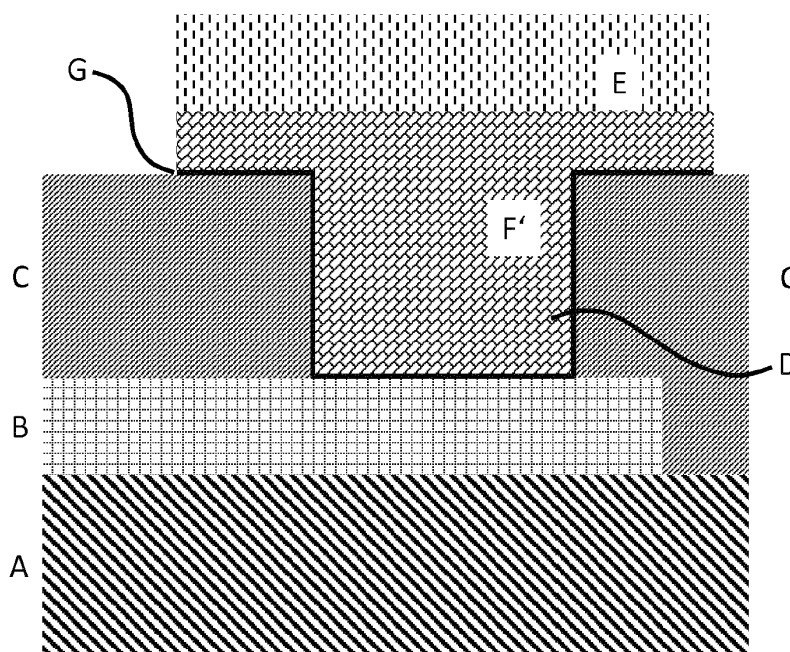
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) DỤNG CỤ GỒM NHIỀU VÒI PHUN VÀ PHƯƠNG PHÁP PHỦ VẬT LIỆU BẰNG DỤNG CỤ GỒM NHIỀU VÒI PHUN NÀY

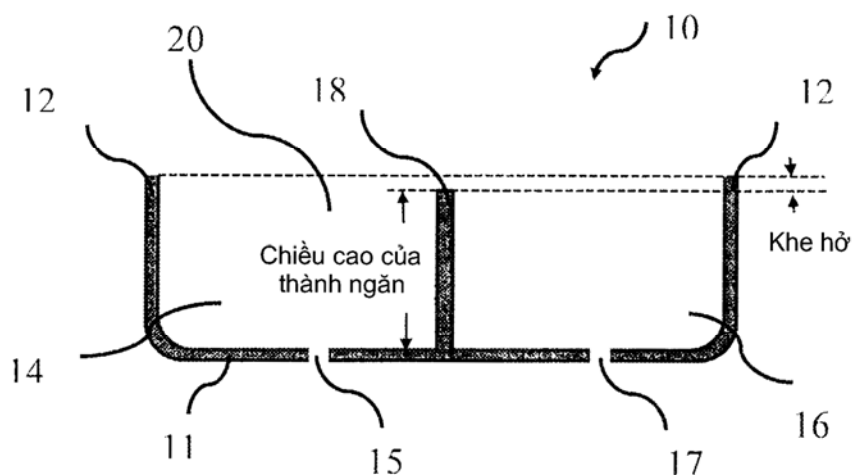
(57) Sáng chế đề cập đến dụng cụ gồm nhiều vòi phun trong các hệ thống phủ vật liệu (ví dụ, keo dính) lên vật phẩm (ví dụ, thành phần trong vật phẩm giày dép). Vòi phun thứ nhất của dụng cụ gồm nhiều vòi phun là hiệu quả để tạo ra lớp phủ mép bằng vật liệu phù hợp với việc phủ của vật liệu. Vòi phun thứ hai của dụng cụ gồm nhiều vòi phun là hiệu quả để tạo ra việc che phủ vật liệu lớn hơn vòi phun thứ nhất. Theo khía cạnh ví dụ, vòi phun thứ hai có thể được áp dụng để phủ vật liệu ở diện tích bên trong từ mép tại đó vòi phun thứ nhất phủ vật liệu. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp phủ vật liệu bằng dụng cụ gồm nhiều vòi phun.



- (11) **65710**
- (21) 1-2019-02816 (51)⁸ **H05K 3/34**, 3/10, 3/24
- (22) 22.12.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/EP2017/084320 22.12.2017 (87) WO2018/115408 28.06.2018
- (30) 16206665.8 23.12.2016 EP
- (71) ATOTECH DEUTSCHLAND GMBH (DE)
Erasmusstrasse 20, 10553 Berlin, Germany
- (72) MATEJAT, Kai-Jens (DE), LAMPRECHT, Sven (DE), SPERLING, Jan (DE), OHDE, Christian (DE)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) PHƯƠNG PHÁP TẠO ĐIỂM HÀN VÀ BẢN MẠCH IN RA
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp tạo điểm hàn trên lớp đệm hàn tiếp xúc (B), bao gồm các bước: (i) tạo ra hoặc sản xuất tấm nền hữu cơ không dẫn điện (A) có lớp đệm hàn tiếp xúc bên dưới lỗ (F) của lớp bảo vệ không dẫn điện thứ nhất (C), (ii) phủ lớp dẫn điện (G) bên trong (G'') và bên ngoài (G') lỗ để sao cho bề mặt đã được hoạt hoá được tạo ra, nhờ đó tạo ra lỗ đã được hoạt hoá (F'), (iii) lắng phủ điện phân niken (D) hoặc hợp kim niken (D) vào lỗ đã được hoạt hoá để sao cho niken/hợp kim niken được phủ lên trên bề mặt đã được hoạt hoá này, (iv) lắng phủ điện phân thiếc (E) hoặc hợp kim thiếc (E) lên trên niken/hợp kim niken đã được phủ ở bước (iii), với điều kiện là việc lắng phủ điện phân ở bước (iii) hoặc (iv) tạo ra lỗ đã được hoạt hoá và được điền đầy, trong đó lỗ đã được hoạt hoá và được điền đầy này được điền đầy toàn bộ bằng niken/hợp kim niken, hoặc trong lỗ đã được hoạt hoá và được điền đầy này tổng thể tích của niken/hợp kim niken lớn hơn tổng thể tích của thiếc và hợp kim thiếc, tính theo tổng thể tích của lỗ đã được hoạt hoá và được điền đầy. Sáng chế cũng đề cập đến bảng mạch in có điểm hàn trên lớp đệm hàn tiếp xúc.



- (11) **65711**
- (21) 1-2019-02821 (51)⁸ **A61J 3/07**
- (22) 22.12.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/US2017/068103 22.12.2017 (87) WO2018/119353 A1 28.06.2018
- (30) 62/438.808 23.12.2016 US
- (71) R.P. SCHERER TECHNOLOGIES, LLC (US)
2215 Renaissance Drive, Suite B, Las Vegas, NV 89119, United States of America
- (72) MCKEE, Shawn, P. (US), WILLIAMS, David, G., Sr. (US), FULPER, Lester, David (US)
- (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
- (54) KHUÔN ĐỂ TẠO RA VIÊN NANG GEL MỀM, CON LĂN KHUÔN, THIẾT BỊ BỌC KHUÔN QUAY, VIÊN NANG GEL MỀM, CẶP KHUÔN ĐỐI TIẾP VÀ THIẾT BỊ BAO GỒM CẶP CON LĂN KHUÔN
- (57) Sáng chế đề cập đến khuôn (10, 100, 200) thích hợp để tạo ra viên nang gel mềm nhiều khoang. Khuôn này bao gồm hốc khuôn (20) được tạo ra bởi thành hốc khuôn (12) và bề mặt đáy (11). Khuôn này bao gồm một hoặc nhiều thành ngăn (18) phân chia hốc khuôn (20) thành hai hoặc nhiều khoang (14, 16). Đỉnh của dải dẫn hướng (39) của các thành ngăn (18) có điểm thấp nhất mà thấp hơn so với mặt phẳng được tạo ra bởi đỉnh của dải dẫn hướng (29) dọc theo chu vi của thành hốc khuôn (12) bởi khe hở. Sáng chế cũng đề cập đến con lăn khuôn bao gồm các khuôn, thiết bị bọc khuôn quay bao gồm con lăn khuôn, viên nang gel mềm được tạo ra bằng cách sử dụng khuôn, cặp khuôn đối tiếp và thiết bị bao gồm cặp con lăn khuôn.



- (11) **65712**
 (21) 1-2019-02829 (51)⁷ **F25D 23/02**
 (22) 16.12.2016 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/JP2016/087618 16.12.2016 (87) WO2018/109937 21.06.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29.05.2019

(71) MITSUBISHI ELECTRIC CORPORATION (JP)

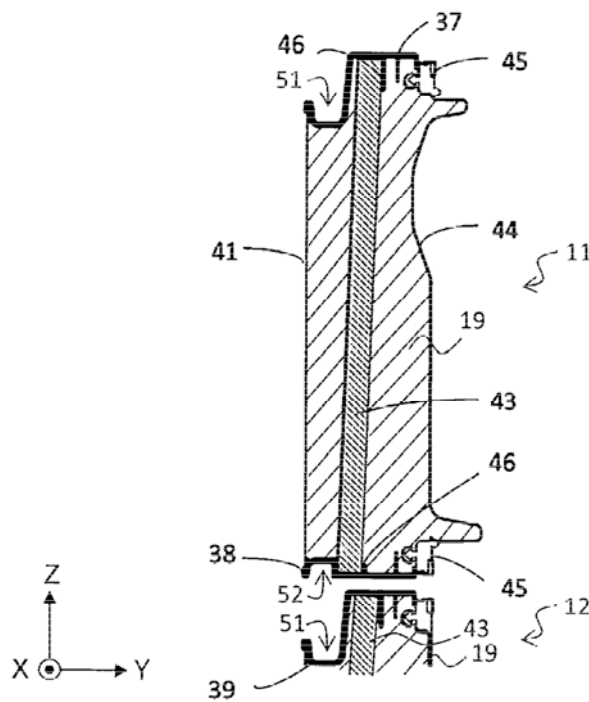
7-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8310 Japan

(72) ODAKA, Tsutomu (JP), MAEDA, Go (JP), OISHI, Takashi (JP), HANAWA, Jun (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) TỦ LẠNH

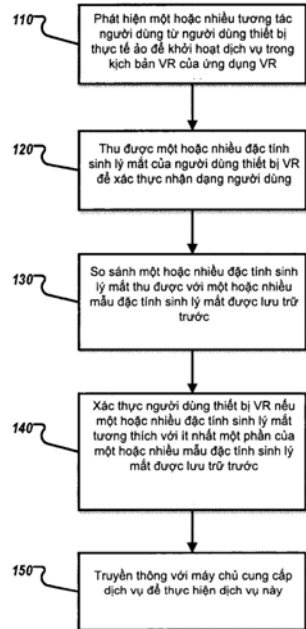
(57) Sáng chế đề cập tới tủ lạnh có: thân hộp (30) có hộp ngoài (21) và hộp trong (31), giữa hộp ngoài và hộp trong này có bố trí vật liệu cách nhiệt (19); ngăn kiểu ngăn kéo (5) được bố trí trong hộp trong (31) và có lỗ hở ở mặt trước của ngăn kiểu ngăn kéo (5); và cánh cửa (11) được di chuyển về phía trước và về phía sau để lần lượt mở và đóng lỗ hở của ngăn kiểu ngăn kéo (5). Cánh cửa (11) có tay nắm chính (51) được bố trí ở cạnh trên và tay nắm phụ (52) được bố trí ở cạnh dưới.



- (11) **65713**
 (21) 1-2019-02830 (51)⁷ **G09G 5/00**
 (22) 27.11.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/US2017/063226 27.11.2017 (87) WO2018/102246 07.06.2018
 (30) 201611079020.8 29.11.2016 CN
 15/819,041 21.11.2017 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29.05.2019

- (71) ALIBABA GROUP HOLDING LIMITED (KY)
 Fourth Floor, One Capital Place P.O. Box 847, George Town, Grand Cayman, Cayman Islands
 (72) WU, Jun (CN), YIN, Huanmi (CN), LIN, Feng (CN)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ THỰC HIỆN DỊCH VỤ DỰA TRÊN KỊCH BẢN THỰC TẾ ẢO
 (57) Sáng chế đề cập tới phương pháp và thiết bị thực hiện dịch vụ dựa trên kịch bản thực tế ảo. Theo một phương án, một hoặc nhiều tương tác người dùng từ người dùng thiết bị thực tế ảo để khởi hoạt dịch vụ trong kịch bản VR của ứng dụng VR được phát hiện. Một hoặc nhiều đặc tính sinh lý mắt của người dùng thiết bị VR thu được để xác thực nhận dạng người dùng. Một hoặc nhiều đặc tính sinh lý mắt thu được được so sánh với một hoặc nhiều mẫu đặc tính sinh lý mắt được lưu trữ trước. Người dùng thiết bị VR được xác thực nếu một hoặc nhiều đặc tính sinh lý mắt tương thích ít nhất một phần của một hoặc nhiều mẫu đặc tính sinh lý mắt được lưu trữ trước, và máy chủ cung cấp và thực hiện dịch vụ được truyền thông với.

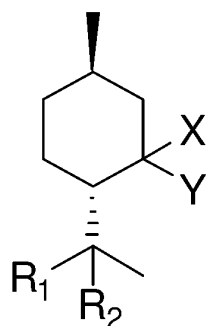


100

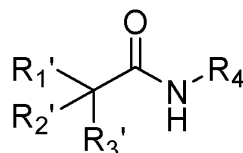
- (11) **65714**
 (21) 1-2019-02832 (51)⁸ **A24B 15/16**, 15/32, 15/34, A24F 47/00
 (22) 29.11.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/GB2017/053593 29.11.2017 (87) WO2018/100366 A3 07.06.2018
 (30) 1620352.3 30.11.2016 GB

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29.05.2019

- (71) BRITISH AMERICAN TOBACCO (INVESTMENTS) LIMITED (GB)
 Globe House 1 Water Street London WC2R 3LA, United Kingdom
 (72) BALLESTEROS GOMEZ, Pablo Javier (CL), PHILLIPS, Jeremy (GB), FORSTER, Mark (GB), CHADJIM, Hans-Josef (DE)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) DỤNG CỤ TẠO SOL KHÍ, SẢN PHẨM DÙNG ĐỂ HÚT THUỐC LÁ VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT SẢN PHẨM DÙNG ĐỂ HÚT THUỐC LÁ NÀY
 (57) Sáng chế đề cập đến dụng cụ tạo sol khí chứa sản phẩm dùng để hút thuốc lá và nguồn nhiệt. Sản phẩm dùng để hút thuốc lá này chứa nguyên liệu có thể hút và chất tạo cảm giác mát, trong đó nguyên liệu có thể hút chứa thành phần thuốc lá. Nguồn nhiệt được bố trí để đốt nóng, nhưng không đốt cháy nguyên liệu có thể hút khi sử dụng. Chất tạo cảm giác mát bao gồm hợp chất hoặc hỗn hợp các hợp chất có một trong số các công thức sau đây, raxemat, chất đồng phân đối ảnh và muối của chúng. Sáng chế còn đề cập đến sản phẩm dùng để hút thuốc lá và phương pháp sản xuất sản phẩm dùng để hút thuốc lá để dùng với dụng cụ tạo sol khí.



(I)



(II)

- (11) **65715**
 (21) 1-2019-02847 (51)⁸ **G06F 17/30**
 (22) 20.10.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/CN2017/107112 20.10.2017 (87) WO2018/090786 24.05.2018
 (30) 201611018569.6 18.11.2016 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 30.05.2019

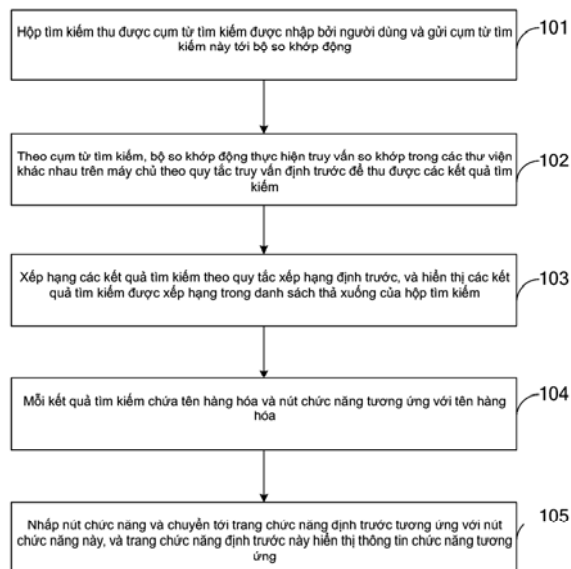
(71) SHENZHEN SEKORM COMPONENT NETWORK CO., LTD (CN)
 2401&2402 Building 3,1st Phase,Tian an Cloud Park, No.2018 Xuegang Rd., Bantian Street, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) BAO, Wei (CN)

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) PHƯƠNG PHÁP TÌM KIẾM CHÍNH XÁC TRONG TRANG WEB

(57) Sáng chế liên quan tới phương pháp tìm kiếm chính xác trong trang web bao gồm các bước: hộp tìm kiếm thu được cụm từ tìm kiếm được nhập bởi người dùng và gửi cụm từ tìm kiếm tới bộ so khớp động; theo cụm từ tìm kiếm, bộ so khớp động thực hiện truy vấn so khớp trong các thư viện khác nhau trên máy chủ theo quy tắc truy vấn định trước để thu được các kết quả tìm kiếm, các kết quả tìm kiếm này chứa nhiều thông tin hàng hóa; xếp hạng các kết quả tìm kiếm theo quy tắc xếp hạng định trước, và hiển thị các kết quả tìm kiếm được xếp hạng trong danh sách thả xuống của hộp tìm kiếm; mỗi kết quả tìm kiếm chứa tên hàng hóa và nút chức năng tương ứng với tên hàng hóa; và nhấp nút chức năng và chuyển tới trang chức năng định trước tương ứng với nút chức năng này, và trang chức năng định trước này hiển thị thông tin chức năng tương ứng. Bằng cách thực hiện sáng chế, hoạt động xếp hạng các kết quả tìm kiếm hợp lý hơn, và các yêu cầu của người dùng khác nhau ở thời gian khác nhau được thỏa mãn. Trong khi đó, người dùng có thể nhanh chóng thực hiện các hoạt động như tìm kiếm, đọc, tải xuống, và mua hàng, để giảm các bước vận hành, và cải thiện trải nghiệm của người dùng.



(11) **65716**

(21) 1-2019-02848

(51)⁸ **G03B 9/06**, H04N 5/225, G03B 7/00, G02B 7/02

(22) 30.11.2017

(43) 25.09.2019

(86) PCT/KR2017/013956 30.11.2017

(87) WO2018/105952 14.06.2018

(30) 10-2016-0166855 08.12.2016 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 30.05.2019

(71) SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)

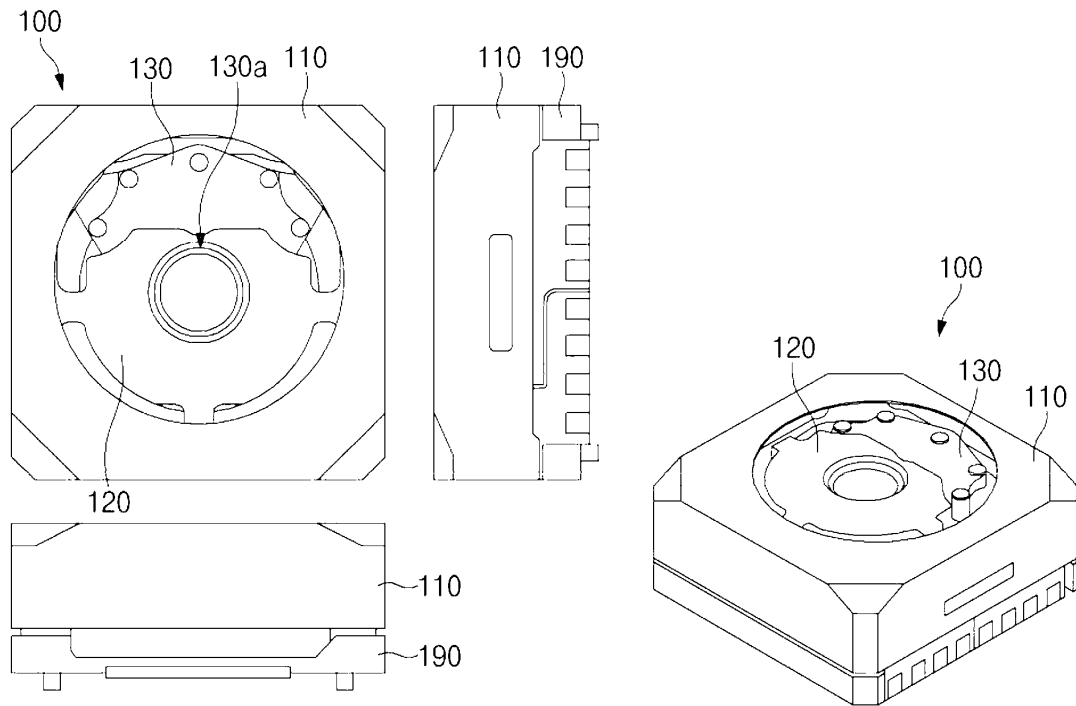
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 16677, Republic of Korea

(72) Kyung Bae LEE (KR)

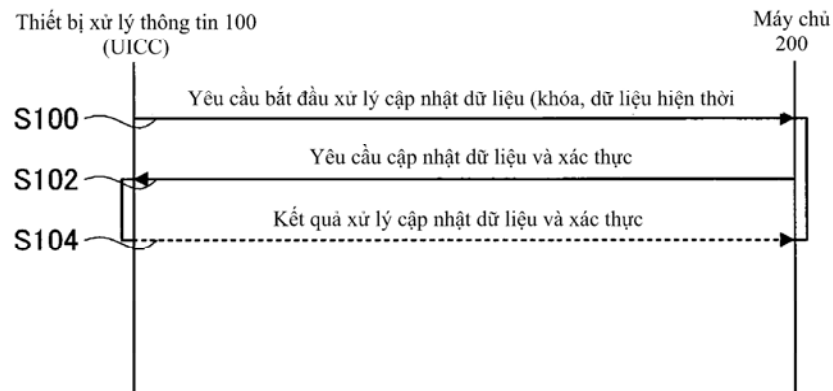
(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) **MÔĐUN CAMERA VÀ THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ CÓ MÔĐUN CAMERA NÀY**

(57) Sáng chế đề cập tới môđun camera và thiết bị điện tử có môđun camera này. Môđun camera có bộ ống kính có ít nhất một ống kính và lỗ ống kính, và cơ cấu thay đổi khẩu độ có vùng lỗ khẩu độ được bố trí trên lỗ ống kính được tạo ra ở bộ ống kính, kích thước của vùng lỗ khẩu độ có thể điều chỉnh được.



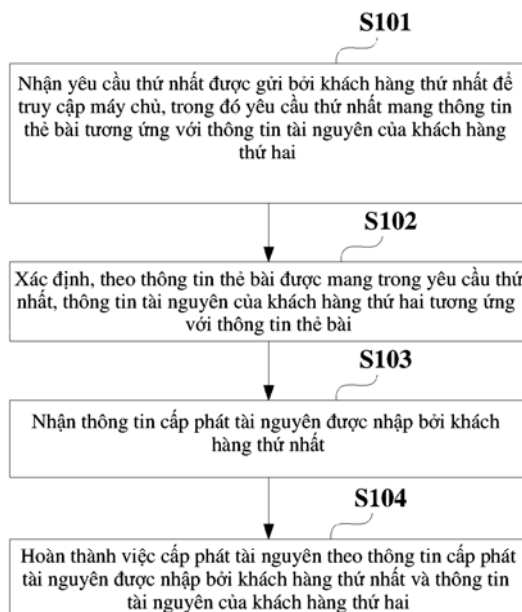
- (11) **65717**
 (21) 1-2019-02851 (51)⁸ **G06F 21/44**, G09C 1/00, H04L 9/32
 (22) 09.11.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/JP2017/040480 09.11.2017 (87) WO2018/105304 14.06.2018
 (30) 2016-239379 09.12.2016 JP
 (71) FELICA NETWORKS, INC. (JP)
 1-11-1, Osaki, Shinagawa-ku, Tokyo 1410032, Japan
 (72) KAWAMURA, Seiji (JP), MIYAZAWA, Aya (JP), NAKATSUGAWA, Yasumasa (JP)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) THIẾT BỊ XỬ LÝ THÔNG TIN VÀ PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ THÔNG TIN
 (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị xử lý thông tin bao gồm: bộ phận xử lý được tạo cấu hình để thực hiện quy trình xác thực thiết bị ngoại vi nhờ truyền thông với thiết bị ngoại vi mà là đích truyền thông và quy trình cập nhật thông tin cần được cập nhật nhờ truyền thông với thiết bị ngoại vi, dưới dạng chuỗi các bước xử lý.



- (11) **65718**
 (21) 1-2019-02858 (51)⁸ **G06Q 20/06**, 20/10, 20/36, 20/38, 20/40
 (22) 04.12.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/CN2017/114421 04.12.2017 (87) WO2018/107990 21.06.2018
 (30) 201611140807.0 12.12.2016 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 30.05.2019

- (71) ALIBABA GROUP HOLDING LIMITED (KY)
 Fourth Floor, One Capital Place, P.O. Box 847 George Town, Grand Cayman, Cayman Islands
 (72) YUAN, Leiming (CN)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ CẤP PHÁT TÀI NGUYÊN, VÀ PHƯƠNG PHÁP THANH TOÁN ĐIỆN TỬ
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp cấp phát tài nguyên, có thể áp dụng được vào các máy chủ. Phương pháp này bao gồm các bước: nhận yêu cầu thứ nhất được gửi bởi khách hàng thứ nhất để truy cập máy chủ, trong đó yêu cầu thứ nhất mang thông tin thẻ bài tương ứng với thông tin tài nguyên của khách hàng thứ hai (S101); xác định, theo thông tin thẻ bài được mang trong yêu cầu thứ nhất, thông tin tài nguyên của khách hàng thứ hai tương ứng với thông tin thẻ bài (S102); nhận thông tin cấp phát tài nguyên được nhập bởi khách hàng thứ nhất (S103); và hoàn thành việc cấp phát tài nguyên theo thông tin cấp phát tài nguyên được nhập bởi khách hàng thứ nhất và thông tin tài nguyên của khách hàng thứ hai (S104). Sáng chế còn bộc lộ thiết bị cấp phát tài nguyên tương ứng và phương pháp cấp phát tài nguyên có thể áp dụng được vào khách hàng thứ nhất và khách hàng thứ hai. Sáng chế còn bộc lộ phương pháp thanh toán điện tử tương ứng. Sáng chế bảo vệ thông tin cá nhân của cả hai bên tham gia vào việc cấp phát tài nguyên và đảm bảo sự bảo mật thông tin của việc cấp phát tài nguyên. Giải pháp cấp phát tài nguyên có thể được ứng dụng trong lĩnh vực thanh toán điện tử.



- (11) **65719**
(21) 1-2019-02859 (51)⁸ **H04L 12/18**, 12/24, 12/26
(22) 01.11.2016 (43) 25.09.2019
(86) PCT/EP2016/076275 01.11.2016 (87) WO2017/129280 03.08.2017

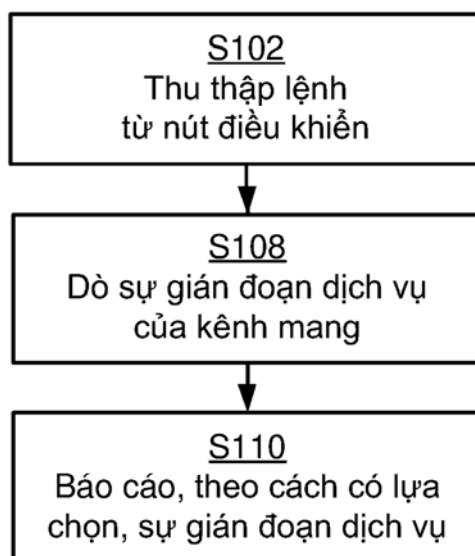
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 30.05.2019

(71) TELEFONAKTIEBOLAGET LM ERICSSON (PUBL) (SE)
SE-164 83 Stockholm, Sweden

(72) TRfNK, Magnus (SE), □KESSON, Joakim (SE)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) PHƯƠNG PHÁP ĐỂ BÁO CÁO SỰ GIÁN ĐOẠN DỊCH VỤ, NÚT MÁY KHÁCH, NÚT ĐIỀU KHIỂN, VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH
(57) Sáng chế đề xuất các cơ chế để báo cáo sự gián đoạn dịch vụ của kênh mang đa điểm dành cho các hoạt động truyền thông nhóm. Phương pháp được thực hiện bởi nút máy khách. Phương pháp này bao gồm bước thu thập lệnh từ nút điều khiển của kênh mang đa điểm, trong đó lệnh này ra lệnh xem nút máy khách này có cần báo cáo sự gián đoạn dịch vụ của kênh mang đa điểm này hay không. Phương pháp này bao gồm bước dò sự gián đoạn dịch vụ của kênh mang đa điểm. Phương pháp này bao gồm bước báo cáo, theo cách có lựa chọn, sự gián đoạn dịch vụ này cho nút điều khiển theo lệnh này. Nút máy khách, nút điều khiển, và phương tiện lưu trữ đọc được bằng máy tính cũng được đề xuất.



(11) **65720**

(21) 1-2019-02871

(51)⁷ **G06Q 10/04**, 30/06

(22) 23.11.2017

(43) 25.09.2019

(86) PCT/CN2017/112629 23.11.2017

(87) WO2018/099320 07.06.2018

(30) 201611089932.3

30.11.2016

CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 30.05.2019

(71) ALIBABA GROUP HOLDING LIMITED (KY)

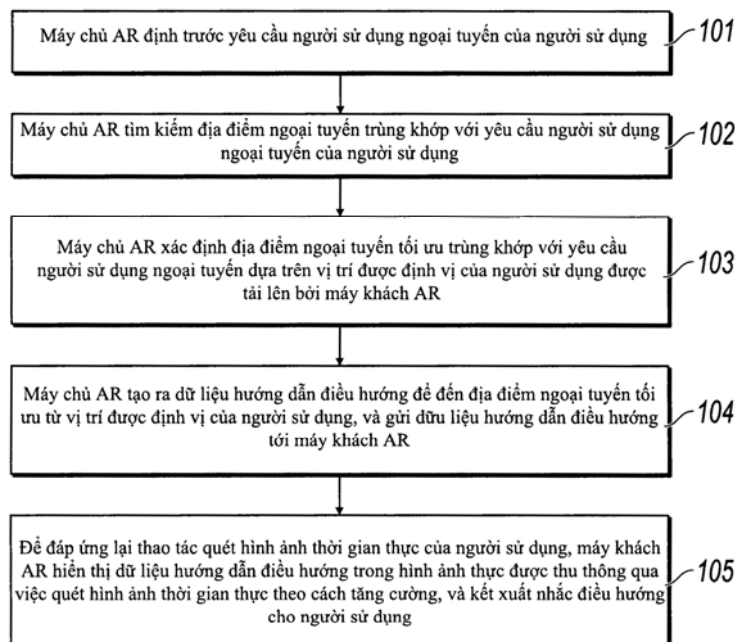
Fourth Floor, One Capital Place, P.O. Box 847, George Town, Grand Cayman, Cayman Islands

(72) YIN, Huanmi (CN)

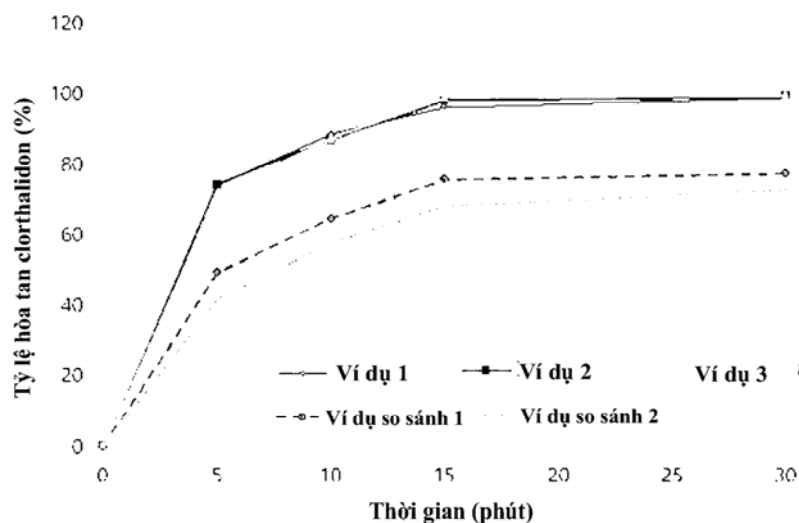
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ TƯƠNG TÁC NGOẠI TUYẾN DỰA TRÊN THỰC TẾ TĂNG CƯỜNG

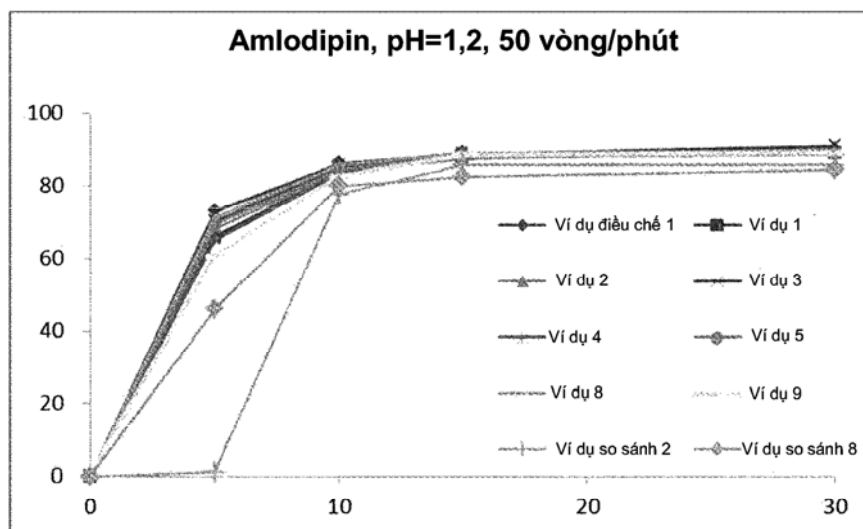
(57) Sáng chế đề xuất phương pháp tương tác ngoại tuyến dựa trên thực tế tăng cường, bao gồm: định trước yêu cầu người sử dụng ngoại tuyến của người sử dụng; tìm kiếm địa điểm ngoại tuyến trùng khớp với yêu cầu người sử dụng ngoại tuyến của người sử dụng; xác định địa điểm ngoại tuyến tối ưu trùng khớp với yêu cầu người sử dụng ngoại tuyến dựa trên vị trí được định vị của người sử dụng này được tải lên bởi máy khách AR; tạo ra dữ liệu hướng dẫn điều hướng để đến địa điểm ngoại tuyến tối ưu từ vị trí được định vị của người sử dụng; và gửi dữ liệu hướng dẫn điều hướng tới máy khách AR của người sử dụng, sao cho máy khách AR hiển thị dữ liệu hướng dẫn điều hướng trên hình ảnh thực được thu thông qua quét hình ảnh thời gian thực theo cách tăng cường, và kết xuất nhắc điều hướng cho người sử dụng. Theo sáng chế, chế độ xã hội nhiều người sử dụng trực tuyến có thể được kết hợp nhuần nhuyễn với dịch vụ ngoại tuyến dựa trên công nghệ AR, để tạo ra chế độ dịch vụ LBS mới cho người sử dụng.



- (11) **65721**
- (21) 1-2019-02876 (51)⁸ **A61K 9/20**, 31/4422, 31/4178, 31/404
- (22) 03.11.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/KR2017/012396 03.11.2017 (87) WO2018/084627 11.05.2018
- (30) 10-2016-0145518 03.11.2016 KR
- (71) HANMI PHARM. CO., LTD. (KR)
214, Muha-ro, Paltan-myeon, Hwaseong-si, Gyeonggi-do 18536, Republic of Korea
- (72) CHO, Hyuk Jun (KR), LIM, Sol Ee (KR), IM, Ho Taek (KR), KIM, Yong Il (KR), PARK, Jae Hyun (KR), WOO, Jong Soo (KR)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **DUỐC PHẨM KẾT HỢP CHỨA AMLODIPIN, LOSARTAN VÀ CLORTHALIDON, VÀ PHƯƠNG PHÁP BÀO CHẾ DUỐC PHẨM NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến dược phẩm kết hợp chứa amlodipin, losartan và clorthalidon làm hoạt chất. Dược phẩm kết hợp theo sáng chế chứa amlodipin, losartan và clorthalidon làm hoạt chất có đặc tính hòa tan hoạt chất rất tốt, và có độ đồng nhất về chất và độ ổn định nhiệt cao. Do đó, dược phẩm theo sáng chế có thể sử dụng làm tác nhân điều trị dự phòng và điều trị bệnh tim mạch, mà có chất lượng và độ ổn định rất tốt.



- (11) **65722**
- (21) 1-2019-02877 (51)⁸ **A61K 9/24**, 9/28, 9/20, 31/4422, 31/505, 31/4178
- (22) 10.11.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/KR2017/012703 10.11.2017 (87) WO2018/093096 24.05.2018
- (30) 10-2016-0152077 15.11.2016 KR
- (71) HANMI PHARM. CO., LTD. (KR)
214, Muha-ro, Paltan-myeon, Hwaseong-si, Gyeonggi-do 18536, Republic of Korea
- (72) CHO, Hyuk Jun (KR), LIM, Sol Ee (KR), IM, Ho Taek (KR), KIM, Yong Il (KR), PARK, Jae Hyun (KR), WOO, Jong Soo (KR)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **DUỢC PHẨM KẾT HỢP VÀ DUỢC PHẨM KẾT HỢP LIỀU CỐ ĐỊNH CHỨA AMLODIPIN, LOSARTAN VÀ ROSUVASTATIN**
- (57) Sáng chế đề cập đến dược phẩm kết hợp chứa amlodipin, losartan và rosuvastatin làm hoạt chất. Dược phẩm kết hợp theo sáng chế chứa amlodipin, losartan và rosuvastatin làm hoạt chất có đặc tính hòa tan tất cả các hoạt chất rất tốt, và còn có độ ổn định của dược phẩm được cải thiện. Do đó, dược phẩm theo sáng chế có thể sử dụng làm tác nhân điều trị dự phòng và điều trị bệnh tim mạch, mà đảm bảo sự ổn định chất lượng ngay cả khi được bảo quản trong thời gian dài.



(11) **65723**

(21) 1-2019-02883

(22) 15.12.2017

(86) PCT/CN2017/116509 15.12.2017

(30) 201611195605.6 21.12.2016

(51)⁸ **H04L 29/06**, 29/08

(43) 25.09.2019

(87) WO2018/113601 28.06.2018

CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 31.05.2019

(71) ALIBABA GROUP HOLDING LIMITED (KY)

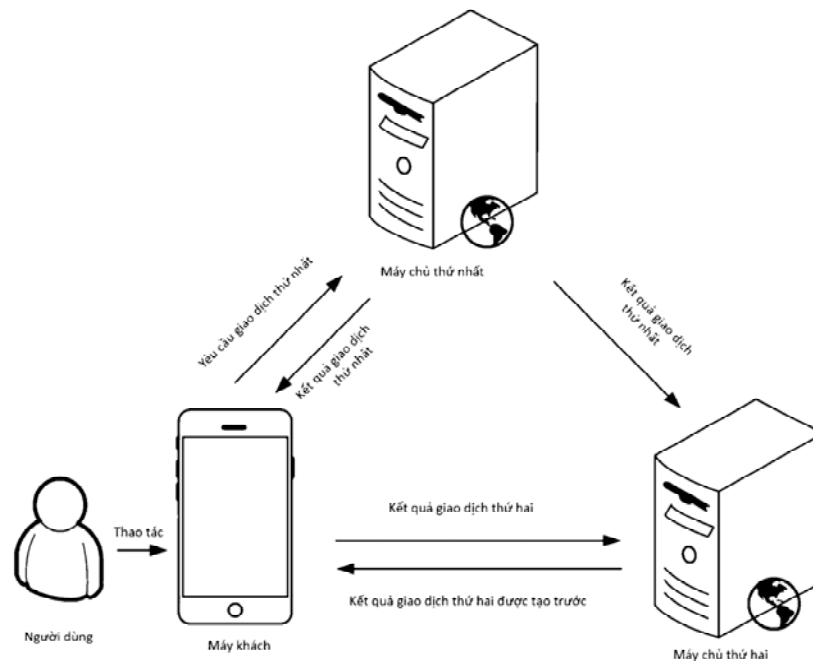
Fourth Floor, One Capital Place, P.O. Box 847 George Town, Grand Cayman, Cayman Islands

(72) NI, Fei (CN), HU, Zongwang (CN)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ XỬ LÝ GIAO DỊCH

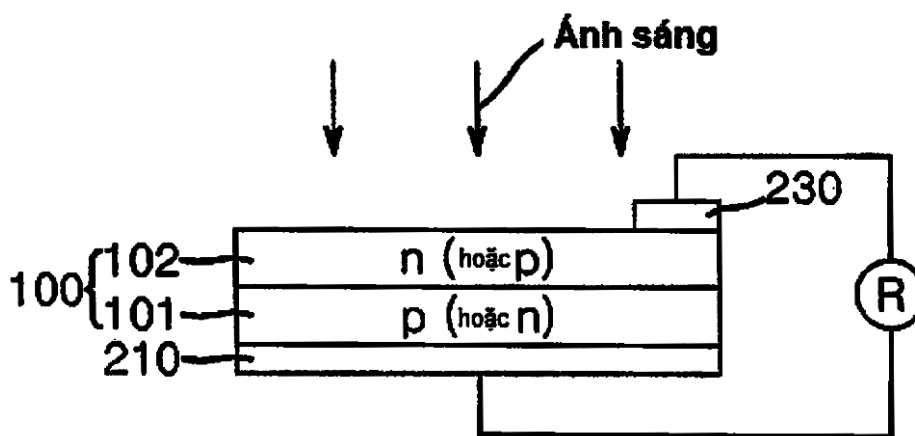
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị xử lý giao dịch. Phương pháp này bao gồm các bước: máy chủ thứ hai nhận kết quả giao dịch thứ nhất được gửi bởi máy chủ thứ nhất trong đó kết quả giao dịch thứ nhất được tạo sau khi máy chủ thứ nhất xử lý yêu cầu giao dịch thứ nhất được gửi bởi máy khách; xác định một loại tương ứng với kết quả giao dịch thứ nhất; tạo ra kết quả giao dịch thứ hai khớp với loại theo loại và kết quả giao dịch thứ nhất; và gửi lại cho máy khách kết quả giao dịch thứ hai được tạo sau khi máy chủ thứ hai nhận được yêu cầu giao dịch thứ hai được gửi bởi máy khách. Theo phương pháp này, máy chủ thứ hai có thể tạo kết quả giao dịch thứ hai tương ứng theo kết quả giao dịch thứ nhất trước khi máy chủ thứ hai nhận được yêu cầu giao dịch thứ hai từ máy khách; và sau khi nhận được yêu cầu giao dịch thứ hai, máy chủ thứ hai có thể gửi lại ngay kết quả giao dịch thứ hai, nhờ đó tiết kiệm một cách hiệu quả thời gian chờ đợi của máy khách và nâng cao tính kịp thời trong việc xử lý yêu cầu giao dịch.



- (11) **65724**
 (21) 1-2019-02897 (51)⁷ **H01B 1/16**
 (22) 30.12.2016 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/CN2016/113528 30.12.2016 (87) WO2018/120030 05.07.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 31.05.2019

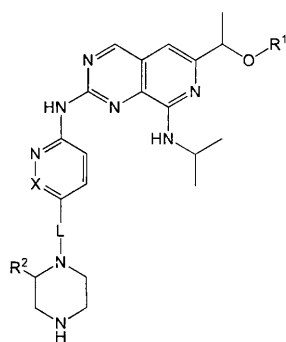
- (71) DK ELECTRONIC MATERIALS, INC (CN)
 Building B2, Innovation Park II, Yong'an Rd Economic Development Zone Yixing,
 Jiangsu 214203, China
 (72) CHOI, Young-wook (KR)
 (74) Công ty Luật TNHH Tư vấn Quốc tế (INDOCHINE COUNSEL)
 (54) **HỢP PHẦN DẠNG BỘT NHẢO ĐỂ CHẾ TẠO ĐIỆN CỰC CỦA TẾ BÀO QUANG
 ĐIỆN, ĐIỆN CỰC CỦA TẾ BÀO QUANG ĐIỆN, VÀ TẾ BÀO QUANG ĐIỆN**
 (57) Sáng chế này đề cập đến hợp phần dạng bột nhão để chế tạo điện cực của tế bào quang
 điện, điện cực của tế bào quang điện, và tế bào quang điện. Hợp phần dạng bột nhão bao
 gồm bột dẫn điện, chất mang hữu cơ và hỗn hợp nấu thủy tinh, trong đó hỗn hợp nấu
 thủy tinh bao gồm 0,1-20% khối lượng PbO, 30-60% khối lượng Bi₂O₃, 1,0-15 % khối
 lượng TeO₂ và 8-30% khối lượng WO₃, và tỷ lệ khối lượng giữa TeO₂ và WO₃ là 0,5:1
 đến 1,75:1. Điện cực của tế bào quang điện được làm bằng hợp phần dạng bột nhão theo
 sáng chế này có lực kết dính tuyệt vời với ruy băng hàn và giảm thiểu điện trở nối tiếp
 (Rs), do đó, mang lại hiệu suất chuyển đổi cao.



- (11) **65725**
 (21) 1-2019-02901 (51)⁷ **C07D 471/04**, A61P 29/00, A61K 31/519, A61P 35/00, 9/10, 43/00, 11/00
 (22) 27.11.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/JP2017/042437 27.11.2017 (87) WO2018/097295 A1 31.05.2018
 (30) 2016-229973 28.11.2016 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 31.05.2019

- (71) TEIJIN PHARMA LIMITED (JP)
 2-1, Kasumigaseki 3-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1000013, Japan
 (72) MIYAMOTO, Hidetoshi (US), MIZUNO, Tsuyoshi (JP), UNOKI, Gen (JP), MIYAZAWA, Yuki (JP), YAJIMA, Naoki (JP)
 (74) Văn phòng Luật sư MINERVAS (MINERVAS)
 (54) HỢP CHẤT PYRIDO[3,4-D]PYRIMIDIN Ở DẠNG TINH THỂ HOẶC SOLVAT, DƯỢC PHẨM VÀ THUỐC CHỨA NÓ
 (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất pyrido[3,4-d]pyrimidin ở dạng tinh thể có hoạt tính ức chế CDK 4/6. Cụ thể, hợp chất theo sáng chế có công thức (I), trong đó R¹ là nguyên tử hydro hoặc nhóm C₁₋₃ alkyl, R² là nguyên tử hydro hoặc nhóm oxo, L là liên kết đơn hoặc nhóm C₁₋₃ alkylen, và X là CH hoặc N. Ngoài ra, sáng chế cũng đề cập đến dược phẩm và thuốc chứa hợp chất này.



(I)

- (11) **65726**
- (21) 1-2019-02902 (51)⁷ **A61K 31/4545**, 31/506, A61P
35/00
- (22) 01.11.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/IB2017/056787 01.11.2017 (87) WO2018/083603 11.05.2018
- (30) 62/416,222 02.11.2016 US
- (71) NOVARTIS AG (CH)
Lichtstrasse 35, 4056 Basel, Switzerland
- (72) FAIRHURST, Robin Alec (CH), GRAUS PORTA, Diana (CH), KINYAMU-
AKUNDA, Jacqueline (US), MAHL, Andreas Joerg (CH), MANENTI, Luigi (CH),
WEISS, Andreas (CH), WOLF, Armin (CH), WUERSCH, Kuno (CH)
- (74) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)
- (54) **DUỐC PHẨM KẾT HỢP CHỨA CHẤT ỨC CHẾ FGFR4 VÀ CHẤT CÀNG HÓA
AXIT MẬT**
- (57) Sáng chế đề cập đến dược phẩm kết hợp chứa chất ức chế FGFR4 và chất càng hóa axit
mật, chất càng hóa axit mật để sử dụng trong việc làm giảm hoặc ngăn ngừa các tác
dụng phụ liên quan đến điều trị ung thư gan, và chất càng hóa axit mật để sử dụng trong
việc làm giảm hoặc ngăn ngừa các tác dụng phụ liên quan đến trị liệu ức chế FGFR4.

- (11) **65727**
 (21) 1-2019-02907 (51)⁷ **H04W 16/28, H04J 11/00**
 (22) 03.11.2016 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/CN2016/104441 03.11.2016 (87) WO2018/081972 A1 11.05.2018
 (30) PCT/CN2016/104441 03.11.2016 WO

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 31.05.2019

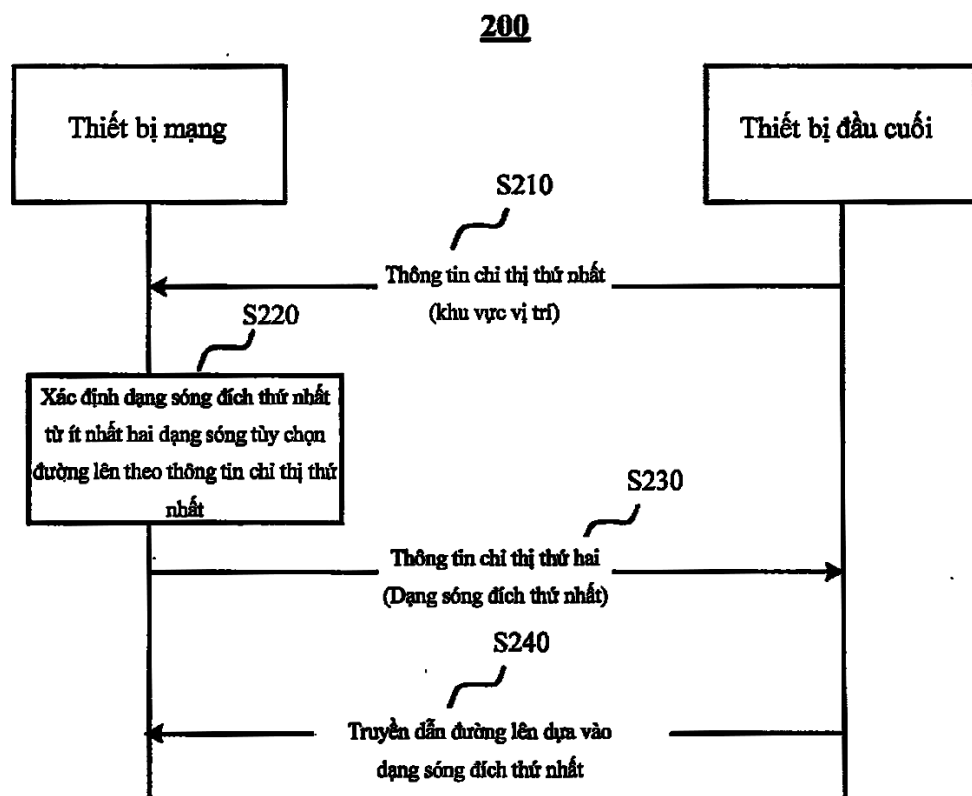
(71) GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD. (CN)
 No. 18, Haibin Road, Wusha, Chang'an, Dongguan, Guangdong 523860, China

(72) TANG, Hai (CN), XU, Hua (CA)

(74) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(54) PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG VÀ THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp truyền thông, thiết bị đầu cuối và thiết bị mạng, thích hợp để xác định dạng sóng cần được sử dụng trong truyền dẫn đường lên của thiết bị đầu cuối trong nhiều bối cảnh khác nhau. Phương pháp bao gồm: thiết bị đầu cuối truyền dẫn thông tin chỉ thị thứ nhất đến thiết bị mạng, trong đó thông tin chỉ thị thứ nhất được sử dụng để chỉ báo khu vực vị trí hiện đang đặt thiết bị đầu cuối; thiết bị đầu cuối nhận thông tin chỉ thị thứ hai được truyền dẫn bởi thiết bị mạng, trong đó thông tin chỉ thị thứ hai được sử dụng để chỉ báo dạng sóng đích thứ nhất, dạng sóng đích thứ nhất được xác định bởi thiết bị mạng từ ít nhất hai dạng sóng đường lên tùy chọn theo khu vực vị trí hiện đang đặt thiết bị đầu cuối; và thiết bị đầu cuối thực hiện truyền dẫn đường lên bằng cách sử dụng dạng sóng đích thứ nhất.



- (11) **65728**
- (21) 1-2019-02925 (51)⁸ **A61K 38/28**
- (22) 15.12.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/EP2017/083013 15.12.2017 (87) WO2018/109162 21.06.2018
- (30) 16204688.2 16.12.2016 EP
- (71) NOVO NORDISK A/S (DK)
Novo Allé, 2880 Bagsvaerd, Denmark
- (72) NORRMAN, Mathias (SE), HOSTRUP, Susanne (DK), STEENSGAARD, Dorte, Bjerre (DK), STRAUSS, Holger, Martin (DE), HANSEN, Rosa, Rebecca, Erritzoe (DK), HAVELUND, Svend (DK), SCHLEIN, Morten (DK), PEDERSEN, Jesper, Sondergaard (DK)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **DUỐC PHẨM CHỨA DẪN XUẤT INSULIN**
- (57) Sáng chế đề cập đến dược phẩm để điều trị các tình trạng bệnh lý liên quan đến bệnh đái tháo đường. Cụ thể hơn là sáng chế đề xuất dược phẩm chứa dẫn xuất được axyl hóa có tác dụng kéo dài của insulin tương tự của con người, để điều trị bằng cách sử dụng insulin nền.

(11) **65729**

(21) 1-2019-02928

(51)⁸ **B60F 5/02**, B64C 37/00, 29/00,
B64D 27/16, B60K 23/02, F01N
13/04, 1/16

(22) 03.11.2017

(43) 25.09.2019

(86) PCT/KR2017/012415 03.11.2017

(87) WO2018/105897 14.06.2018

(30) 10-2016-0164583 05.12.2016

KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 03.06.2019

(71) KIM, IN KI (KR)

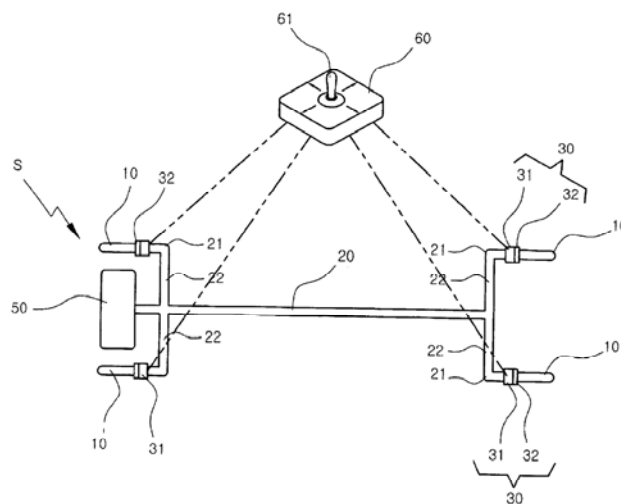
26, Hyeonggok-ro, Gumi-si, Gyeongsangbuk-do, 39290, Republic of Korea

(72) PARK, Hyung Su (KR)

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) THIẾT BỊ CẮT CÁNH VÀ HẠ CÁNH THẲNG ĐỨNG CHO Ô TÔ

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị cắt cánh và hạ cánh thẳng đứng cho ô tô, có khả năng cắt cánh và hạ cánh thẳng đứng ô tô sử dụng khí thải được tạo ra trong quá trình vận hành động cơ trong ô tô mà bao gồm động cơ đốt trong. Thiết bị cắt cánh và hạ cánh thẳng đứng (S) cho ô tô bao gồm: ống phân nhánh (20) kết nối với động cơ của ô tô trong đó bao gồm động cơ đốt trong bốn kì và cho phép khí thải tạo ra trong quá trình hoạt động của động cơ (50) được thông với ống xả (10), mỗi bộ được lắp đặt ở một bên của mỗi bốn góc của ô tô; ống xả (10) kết nối với ống phân nhánh (20) và được lắp đặt ở một bên của mỗi bốn góc của ô tô, trong đó có cửa xả (11) theo hướng mặt đất để xả khí thải theo hướng mặt đất; nhiều thiết bị điều chỉnh áp suất (30), mỗi cái được lắp ráp giữa ống xả (10) và ống phân nhánh (20), do đó khí thải xả ra mỗi ống xả (10) duy trì áp suất giống nhau trong quá trình cắt cánh và hạ cánh của ô tô, và cho phép áp suất của khí thải tác dụng được khác nhau tại thời điểm thay đổi hướng; và bộ điều khiển (60) bao gồm cần gạt cắt cánh và hạ cánh thẳng đứng (61) và cần gạt chuyển hướng (62), được kết nối với thiết bị điều chỉnh áp suất (30) bằng các tín hiệu để kiểm soát hoạt động của thiết bị điều chỉnh áp suất (30) và, đồng thời, được vận hành chỉ khi hộp số của ô tô ở vị trí số không (neutral State-(N)).



- (11) **65730**
- (21) 1-2019-02932 (51)⁷ **A61K 8/36**, 8/02, 8/44, 8/55, 8/86, 8/894, 8/92, A61Q 1/14, 5/02, 19/10
- (22) 24.02.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/JP2017/007146 24.02.2017 (87) WO2018/087940 17.05.2018
- (30) 2016-219997 10.11.2016 JP
- (71) 1. SUNTORY HOLDINGS LIMITED (JP)
1-40, Dojimahama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 5308203, Japan
2. PELICAN SOAP CO., LTD. (JP)
10-7, Nishishinbashi 3-chome, Minato-ku, Tokyo 1050003, Japan
- (72) TAKAYANAGI, Isao (JP), SATO, Daisuke (JP), OKADA, Asako (JP), MATSUOKA, Tatsuo (JP)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **CHẾ PHẨM XÀ PHÒNG RẮN, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHẾ PHẨM NÀY VÀ CHẤT CẢI THIẾN CHẤT LƯỢNG BỘT CHO CHẾ PHẨM XÀ PHÒNG RẮN**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm xà phòng rắn chứa (A) nguyên liệu xà phòng và (B) vi nhũ tương chứa các thành phần từ (b1) đến (b3) sau đây: (b1) ít nhất một chất hoạt động bề mặt được chọn từ nhóm bao gồm chất hoạt động bề mặt không ion và chất hoạt động bề mặt anion, (b2) ít nhất một loại thành phần dầu và (b3) nước.

(11) **65731**

(21) 1-2019-02935

(51)⁷ **G07B 15/00**

(22) 14.12.2016

(43) 25.09.2019

(86) PCT/JP2016/087195

14.12.2016

(87) WO2018/109860

21.06.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 03.06.2019

(71) MITSUBISHI HEAVY INDUSTRIES MACHINERY SYSTEMS, LTD. (JP)

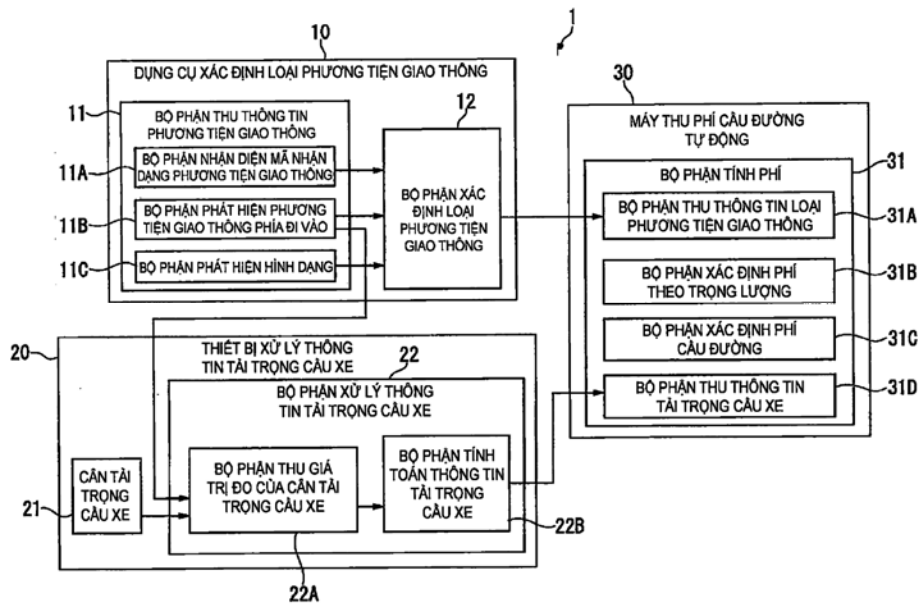
1-1, Wadasaki-cho 1-chome, Hyogo-ku, Kobe-shi, Hyogo 652-8585, Japan

(72) Hiroyuki NAKAYAMA (JP), Kenta NAKAO (JP), Takaaki SUNAGAWA (JP), Koichi KANEHARA (JP)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **HỆ THỐNG THU PHÍ, PHƯƠNG PHÁP TÍNH PHÍ VÀ CÂN TẢI TRỌNG BÁNH XE**

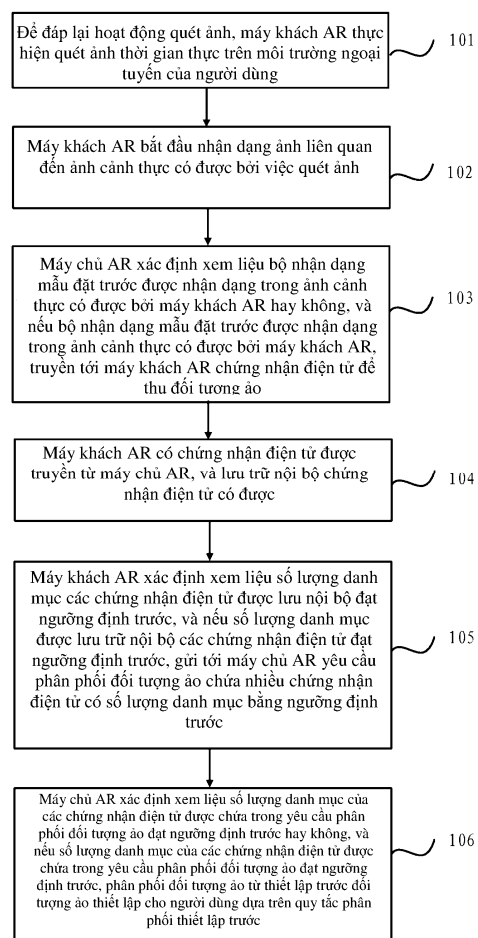
(57) Hệ thống thu phí bao gồm cân tải trọng cầu xe (21) được tạo cấu hình để đo các tải trọng cầu xe của nhiều cầu của phương tiện giao thông, bộ phận thu giá trị đo của cân tải trọng cầu xe (22A) được tạo cấu hình để thu các giá trị đo các cầu xe từ cân tải trọng cầu xe (21), bộ phận tính toán thông tin tải trọng cầu xe (22B) được tạo cấu hình để tính giá trị đại diện của các giá trị đo, và bộ phận xác định phí cầu đường (31C) được tạo cấu hình để xác định phí cầu đường của phương tiện giao thông dựa trên giá trị đại diện.



- (11) **65732**
 (21) 1-2019-02959 (51)⁸ **H04L 29/06, G06K 9/20, G06Q 20/06**
 (22) 04.12.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/CN2017/114457 04.12.2017 (87) WO2018/107994 21.06.2018
 (30) 201611146660.6 13.12.2016 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 04.06.2019

- (71) ALIBABA GROUP HOLDING LIMITED (KY)
 Fourth Floor, One Capital Place, P.O. Box 847 George Town, Grand Cayman, Cayman Islands
- (72) DUAN, Qinglong (CN), CHEN, Guanhua (CN), JI, Jing (CN), CHENG, Jiahui (CN), YUAN, Lu (CN)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ ĐỂ PHÂN PHỐI CÁC ĐỐI TƯỢNG ẢO DỰA TRÊN THỰC TẾ TĂNG CƯỜNG**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế độ tương tác, cụ thể là phương pháp và thiết bị để phân phối các đối tượng ảo dựa trên thực tế tăng cường, kết hợp yêu cầu trực tuyến phân phối đối tượng ảo tới người dùng được dựa trên kỹ thuật thực tế tăng cường (AR), và hoạt động quét ảnh ngoại tuyến được thực hiện bởi người dùng trên máy khách AR. Người dùng có thể thực hiện một cách tích cực, sử dụng máy khách AR, ảnh quét trên bộ nhận dạng mẫu đặt trước ngoại tuyến, kích hoạt máy chủ AR để truyền tới máy khách AR các chứng nhận điện tử để thu các đối tượng ảo, và nhận, sử dụng máy khách AR, các chứng nhận điện tử được truyền bởi máy chủ AR. Khi số lượng danh mục các chứng nhận điện tử nhận được bởi người dùng đạt ngưỡng định trước, người dùng có thể thu sự cho phép phân phối các đối tượng ảo. Máy khách AR có thể gửi một cách tích cực tới máy chủ AR yêu cầu phân phối đối tượng ảo chứa nhiều chứng nhận điện tử có số lượng danh mục bằng ngưỡng định trước. Máy chủ AR phân phối đối tượng từ đối tượng ảo thiết lập trước thiết lập cho người dùng, do đó làm tăng đáng kể tính tương tác và nhập giá trị phân phối của các đối tượng ảo.



(11) **65733**

(21) 1-2019-02967

(22) 28.11.2016

(86) PCT/JP2016/085232 28.11.2016

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 05.06.2019

(71) HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)

1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

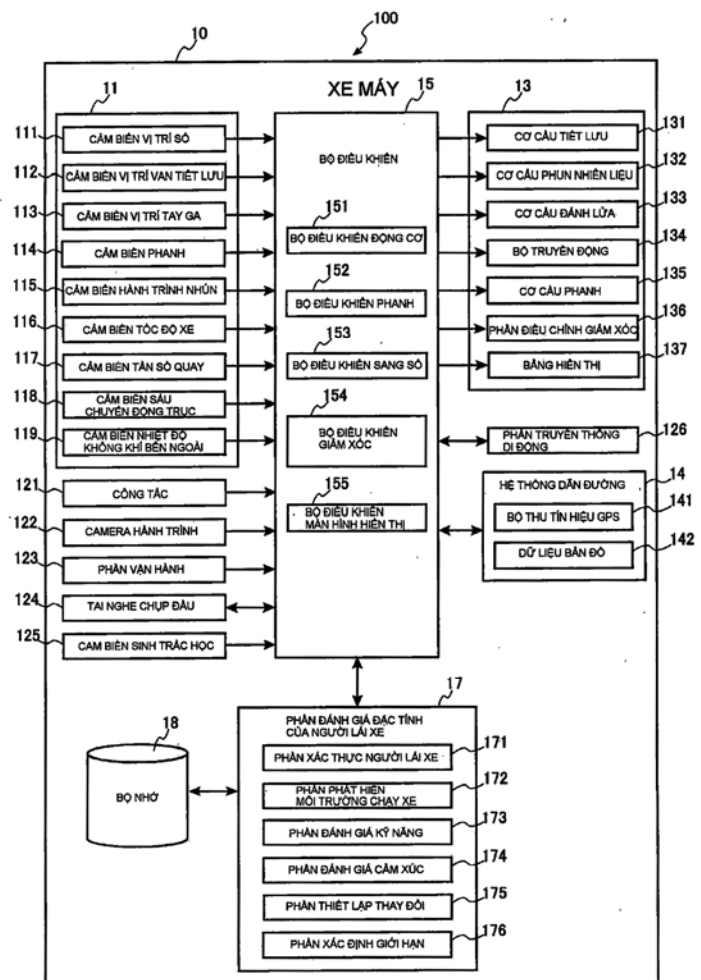
(72) Kohei NOGUCHI (JP), Ryuichi NAGAI (JP), Hideki KATO (JP), Yuki TSUDA (JP), Atsushi ITO (JP)

(74) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ ALPHA (ALPHA PLUS CO., LTD.)

(54) CƠ CẤU TRỢ GIÚP LÁI XE, HỆ THỐNG TRỢ GIÚP LÁI XE, CHƯƠNG TRÌNH VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN DÙNG CHO CƠ CẤU TRỢ GIÚP LÁI XE

(57) Mục đích của sáng chế là tăng độ chính xác của việc thiết lập các chế độ điều khiển xe khác nhau.

Để đạt được mục đích nêu trên, sáng chế đề xuất cơ cấu trợ giúp lái xe bao gồm: phần phát hiện trạng thái chạy xe (11, 21) để phát hiện trạng thái chạy xe của xe (10, 20) bởi người lái xe; phần phát hiện môi trường (14, 122, 126, 172, 24, 222, 226, 322) để phát hiện môi trường mà xe (10, 20) chạy trong đó; phần phát hiện cảm xúc (124, 125, 174, 224, 225, 324) để phát hiện cảm xúc hoặc các thay đổi về cảm xúc của người lái xe; phần đánh giá đặc tính (173, 174, 323, 324) để đánh giá đặc tính của người lái xe đối với xe (10, 20) trên cơ sở trạng thái chạy xe của người lái xe trong môi trường đã phát hiện được bởi phần phát hiện môi trường (14, 122, 126, 172, 24, 222, 226, 322), và cảm xúc hoặc các thay đổi về cảm xúc của người lái xe trong quá trình chạy xe; và phần thay đổi (175, 325) để thay đổi việc thiết lập các chế độ điều khiển khác nhau cho xe (10, 20) trên cơ sở đặc tính của người lái xe đã đánh giá được bởi phần đánh giá đặc tính (173, 174, 323, 324).



- (11) **65734**
- (21) 1-2019-02971 (51)⁸ **C12N 15/09**, A61K 39/395, 49/16, A61P 35/00, C07K 16/18, 16/30, 17/00, C12N 1/15, 1/19, 1/21, 5/10, C12P 21/02
- (22) 17.11.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/JP2017/041486 17.11.2017 (87) WO2018/092885 24.05.2018
- (30) 2016-224811 18.11.2016 JP
- (71) ASTELLAS PHARMA INC. (JP)
5-1, Nihonbashi-Honcho 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 1038411, Japan
- (72) MORINAKA, Akifumi (JP), SHIRAI, Hiroki (JP), HIRAYAMA, Kazunori (JP), HOSOGAI, Naomi (JP), DOIHARA, Hitoshi (JP)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **MẢNH FAB CỦA KHÁNG THỂ KHÁNG MUCIN 1 (MUC1) NGƯỜI, THỂ LIÊN HỢP CHỨA MẢNH FAB NÀY, DƯỢC PHẨM CHỨA THỂ LIÊN HỢP NÀY VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO RA MẢNH FAB CỦA KHÁNG THỂ KHÁNG MUC1 NGƯỜI NÀY HOẶC THỂ LIÊN HỢP NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến mảnh Fab của kháng thể kháng Mucin 1 (MUC1) người. Mảnh Fab này được kỳ vọng là có thể sử dụng trong chẩn đoán và/hoặc điều trị bệnh ung thư, cụ thể là, chẩn đoán và/hoặc điều trị bệnh ung thư vú hoặc bệnh ung thư bàng quang. Mảnh Fab của kháng thể kháng MUC1 người theo sáng chế chứa mảnh chuỗi nặng bao gồm vùng biến đổi của chuỗi nặng gồm trình tự axit amin được biểu diễn bởi SEQ ID NO: 8 hoặc 10, và chuỗi nhẹ chứa vùng biến đổi của chuỗi nhẹ gồm trình tự axit amin được biểu diễn bởi SEQ ID NO: 12, và thể liên hợp chứa mảnh Fab. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp tạo ra mảnh Fab của kháng thể kháng MUC1 người hoặc thể liên hợp. Sáng chế cũng đề cập đến chế phẩm chứa một hoặc nhiều thể liên hợp theo sáng chế. Sáng chế cũng đề cập đến polynucleotit chứa trình tự nucleotit mã hóa mảnh Fab của kháng thể kháng MUC1 người, vectơ biểu hiện chứa polynucleotit này, tế bào chủ được chuyển nhiễm với vectơ biểu hiện này.

- (11) **65735**
 (21) 1-2019-02979 (51)⁸ **B62H 5/16, E05B 15/00**
 (22) 20.10.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/CN2017/106981 20.10.2017 (87) WO2018/103459 A1 14.06.2018
 (30) 201611110920.4 06.12.2016 CN

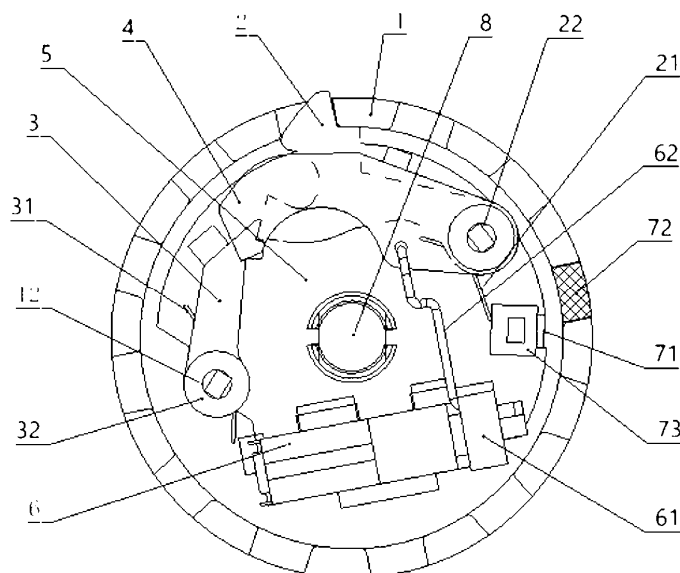
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 05.06.2019

(75) LI, JICHU (CN)
 Room 1205, Building 2, Du Cheng Kang Xin Yuan, Jin Xia Xiao Qu, Yu Hua District, Changsha, Hunan 410016, P. R. China

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) CƠ CẤU KHÓA QUAY, THIẾT BỊ KHÓA VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN KHÓA

(57) Sáng chế đề cập tới cơ cấu khóa quay, thiết bị khóa và phương pháp điều khiển khóa, Trong cơ cấu khóa quay, trạng thái khóa của bộ phận đầu ra quay (1) được thực hiện nhờ kết cấu đỡ hình tam giác ổn định giữa bộ phận khóa thứ nhất (2) và bộ phận khóa thứ hai (3), bộ phận khóa thứ hai (2) tạo ra trạng thái cố định hữu hiệu trên bộ phận khóa thứ nhất (2) ở cả trạng thái khóa lẫn trạng thái mở khóa, nhờ đó tạo ra độ tin cậy khóa và mở khóa của sản phẩm. Toàn bộ cơ cấu khóa được điều khiển nhờ cùng bộ phận chuyển (4) sao cho quy trình điều khiển trở nên đơn giản và hiệu quả. Các hoạt động khóa không chính xác trong chuyển động quay của bộ phận quay được ngăn chặn một cách hữu hiệu nhờ kết cấu cơ khí và phương pháp điều khiển tự động; trạng thái khóa có độ tin cậy cao, việc sử dụng trở nên đơn giản và thuận tiện, và toàn bộ cơ cấu khóa quay có thể được bịt kín và cố định bên trong vỏ khóa xe để dùng trong cơ cấu truyền động của xe đạp, xe điện, xe mô tô hoặc thậm chí cả xe ô tô trọng lượng nhẹ,



- (11) **65736**
 (21) 1-2019-02981 (51)⁸ **B65D 33/38**, 47/06, 75/58
 (22) 07.12.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/JP2017/043944 07.12.2017 (87) WO2018/105686 14.06.2018
 (30) 2016-238187 08.12.2016 JP

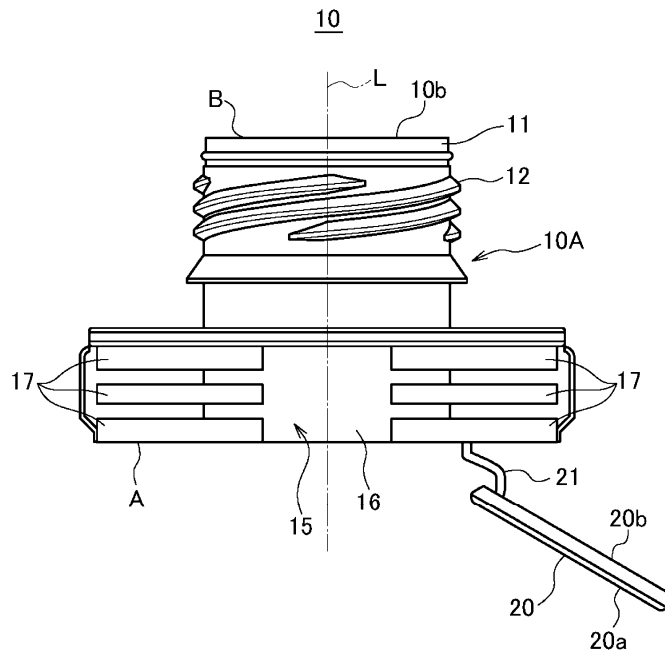
(71) FUJIMORI KOGYO CO., LTD. (JP)
 1-23-7, Nishi-Shinjuku, Shinjuku-ku, Tokyo 1600023 (JP)

(72) ONO, Matsutaro (JP)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) **VÒI RÓT CỦA VẬT CHỨA**

(57) Sáng chế đề cập đến vòi rút của vật chứa có khả năng nối thông với rãnh được tạo ra trong phần rút dạng ống của vòi rút mà không tạo ra các mảnh vỡ hoặc tương tự. Vấn đề được giải quyết bởi vòi rút (10) của vật chứa (1) có phần rút dạng ống (11) và phần được gắn (15) có thể gắn vào vật chứa (1) ở phía đầu này (A) của phần rút dạng ống (11) theo hướng trục, vòi rút (10) bao gồm chi tiết đóng (20) để đóng phía đầu này (A) của phần rút dạng ống (11). Chi tiết đóng (20) được tạo kết cấu là thân tách biệt với thân chính vòi (10A) của vòi rút (10), và được ăn khớp vào bề mặt đường tròn phía trong của phần rút dạng ống (11) ở phía đầu này (A) của nó theo cách thức mà chi tiết đóng (20) được loại bỏ bởi lực bên ngoài tác động từ phía đầu kia (B) đối diện với phía đầu này (A) theo hướng trục (L) từ bề mặt đường tròn phía trong của phần rút dạng ống (11).



- (11) **65737**
(21) 1-2019-02984 (51)⁸ C22C 38/00, C21D 8/02, C22C 38/58
(22) 01.12.2017 (43) 25.09.2019
(86) PCT/JP2017/043245 01.12.2017 (87) WO2018/105510 14.06.2018
(30) PCT/JP2016/005080 08.12.2016 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 05.06.2019

- (71) JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100011 (JP)
(72) UEDA Keiji (JP), HASE Kazukuni (JP)
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
(54) TẤM THÉP CHỨA HÀM LƯỢNG MANGAN CAO VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẤM THÉP NÀY
(57) Sáng chế đề xuất tấm thép có hàm lượng Mn cao và phương pháp sản xuất tấm thép này. Tấm thép có hàm lượng Mn cao có chế phẩm thành phần chứa, theo % khối lượng, C: từ 0,20 đến 0,70%, Si: từ 0,05 đến 1,0%, Mn: từ 15 đến 30%, P: 0,028% hoặc nhỏ hơn, S: 0,02% hoặc nhỏ hơn, Al: từ 0,01 đến 0,1%, Cr: từ 0,5 đến 7,0%, Ni: từ 0,03 đến 0,30%, N: từ 0,0010 đến 0,0200%, và một hoặc hai hoặc nhiều Nb: từ 0,003 đến 0,030%, V: từ 0,03 đến 0,10%, và Ti: từ 0,003 đến 0,040%, với phần còn lại là Fe và các tạp chất ngẫu nhiên, trong đó: vi kết cấu ở 0,5 mm bên dưới bề mặt của tấm thép bao gồm austenit làm pha cơ bản; và 25% hoặc lớn hơn austenit, theo tỷ lệ diện tích, có đường kính vòng tròn tương đương 10 µm hoặc lớn hơn và tỷ lệ phương diện của trục lớn so với trục nhỏ là 3 hoặc lớn hơn.

- (11) **65738**
 (21) 1-2019-02988 (51)⁷ **B29C 44/44, 35/08**
 (22) 01.12.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/EP2017/081183 01.12.2017 (87) WO2018/100154 A2 07.06.2018
 (30) 10 2016 123 214.9 01.12.2016 DE

(71) KURTZ GMBH (DE)

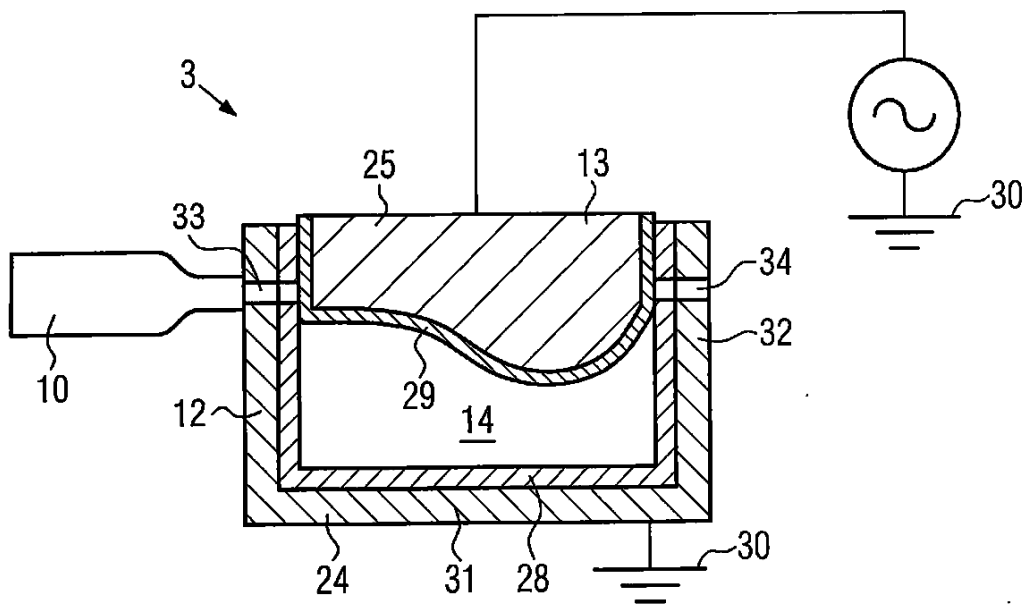
Frankenstrasse 2, 97892 Kreuzwertheim, Germany

(72) Norbert Reuber (DE), Constantin Kemmer (DE), Victor Romanov (DE)

(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(54) THIẾT BỊ SẢN XUẤT HẠT BỘT XỐP

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị sản xuất hạt bột xốp, thiết bị này bao gồm dụng cụ đúc giới hạn không gian đúc, trong đó liền kề với không gian đúc, ít nhất hai tấm tụ điện được bố trí nối với nguồn bức xạ cho bức xạ điện từ, trong đó nguồn bức xạ cho bức xạ điện từ được thiết kế để phát ra bức xạ điện từ; và trong đó dụng cụ đúc được tạo ra từ ít nhất hai nửa khuôn, trong đó ít nhất một trong hai nửa khuôn được làm từ vật liệu dẫn điện và tạo ra một trong số các tấm tụ điện.



- (11) **65739**
 (21) 1-2019-02995 (51)⁸ **H01J 37/32**
 (22) 23.10.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/US2017/057892 23.10.2017 (87) WO2018/093537 A1 24.05.2018
 (30) 15/351,858 15.11.2016 US

(71) LYTEN, INC. (US)

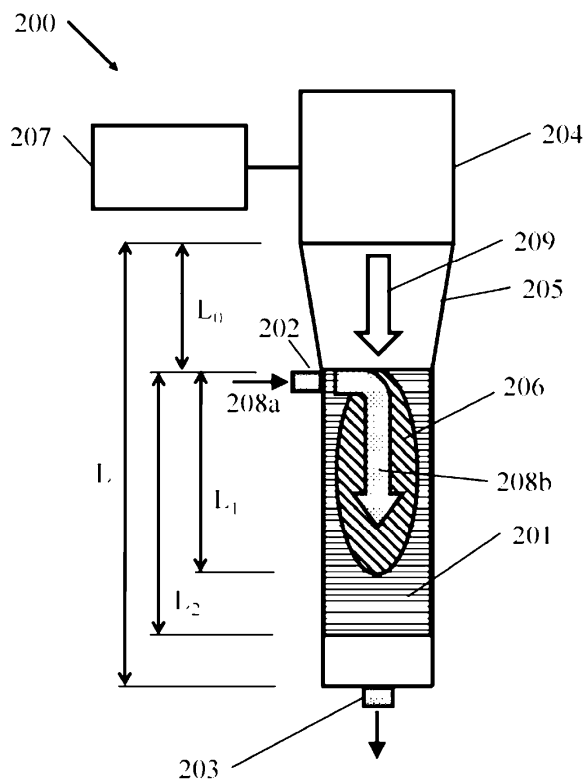
933 Kifer Road, Suite B, Sunnyvale, California 94086, United States of America

(72) STOWELL, Michael W. (US)

(74) Công ty TNHH Sở hữu công nghiệp Sao Bắc Đẩu (SAO BAC DAU IP CO.,LTD)

(54) PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ HÓA HỌC VI SÓNG VÀ HỆ THỐNG XỬ LÝ KHÍ

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp xử lý hóa học vi sóng và hệ thống xử lý khí bao gồm cung cấp bức xạ vi sóng xung qua ống dẫn sóng, trong đó bức xạ vi sóng truyền theo hướng dọc theo ống dẫn sóng. Áp suất trong ống dẫn sóng ít nhất là 0,1 atm ($1,01325 \times 10^4$ Pa). Khí cấp được cung cấp ở vị trí thứ nhất dọc theo chiều dài của ống dẫn sóng, phần lớn khí cấp chảy theo hướng truyền bức xạ vi sóng. Plasma được tạo ra trong khí cấp, và khí xử lý được thêm vào ống dẫn sóng ở vị trí thứ hai xuôi dòng từ vị trí thứ nhất. Phần lớn khí xử lý chảy theo hướng truyền vi sóng với tốc độ lớn hơn 5 slm ($8,445945 \text{ Pa m}^3/\text{s}$). Năng lượng trung bình của plasma được kiểm soát để chuyển đổi khí xử lý thành các thành phần được tách, bằng cách kiểm soát ít nhất một trong số tần số xung của bức xạ vi sóng xung, và chu trình hoạt động của bức xạ vi sóng xung.



(11) **65740**

(21) 1-2019-02999

(51)⁸ **E05D 5/02**, E06B 7/36

(22) 08.11.2016

(43) 25.09.2019

(86) PCT/SG2016/050551 08.11.2016

(87) WO2018/088957 17.05.2018

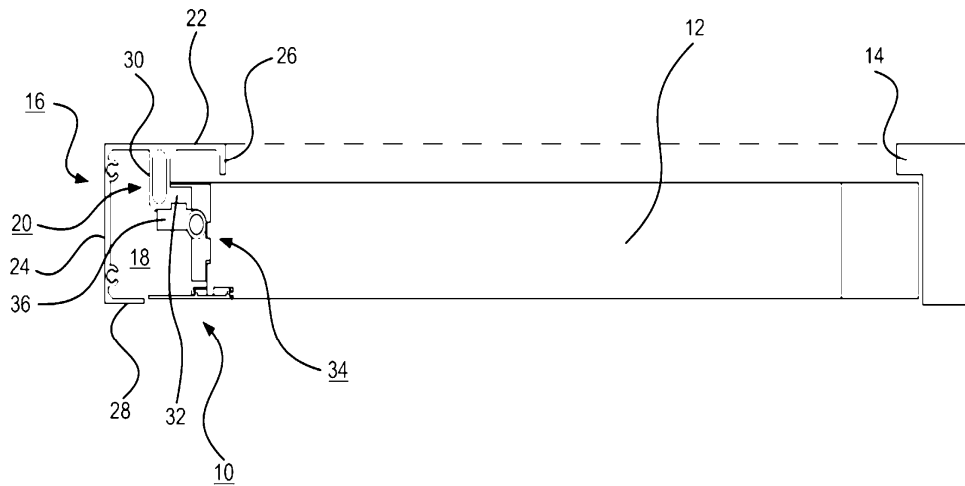
(75) LIM CHOO SIONG (SG)

11 Rosyth Ave, Singapore 546239, Singapore

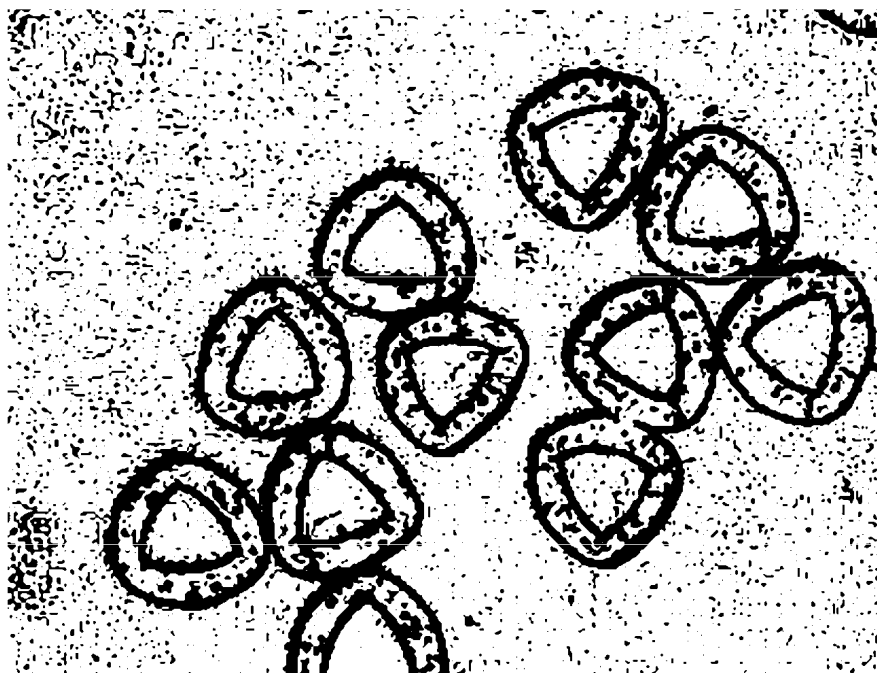
(74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)

(54) CỤM LẮP DÙNG CHO CỬA ĐI HOẶC CỬA SỔ VÀ CỤM CỬA ĐI HOẶC CỬA SỔ SỬ DỤNG CỤM LẮP NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến cụm lắp (10) dùng cho cửa đi hoặc cửa sổ (12) và cụm cửa đi hoặc cửa sổ (50). Cụm lắp (10) có thanh khung đứng (16) được bố trí để tạo ra lớp ốp (18) để che phần khớp nối của cửa đi hoặc cửa sổ (12). Kết cấu đỡ (20) được lắp vào thanh khung đứng (16) và được bố trí để tạo ra bề mặt lắp bên trong lớp ốp (18).



- (11) **65741**
- (21) 1-2019-03002 (51)⁸ **D01D 5/24**, 10/02, 5/253, D02G 3/24
- (22) 22.12.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/CN2017/117924 22.12.2017 (87) WO2018/113767 28.06.2018
- (30) 201611205849.8 23.12.2016 CN
- (71) TORAY INDUSTRIES, INC. (JP)
1-1, Nihonbashi-Muromachi 2-chome Chuo-ku, Tokyo 103-8666, Japan
- (72) NI, Chunjian (CN), YOSHIMIYA, Takayuki (JP)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) SỢI POLYESTE DÀI RỘNG VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO RA NÓ
- (57) Sáng chế đề cập đến sợi polyeste dài rộng có độ rộng của mặt cắt ngang nằm trong khoảng từ 20,0% đến 45,0%, sợi polyeste dài này ở trạng thái tự nhiên có hình dạng quần ba chiều, và bán kính cong của hình dạng quần này nằm trong khoảng từ 10,0mm đến 50,0mm. Bộ sợi đã được xử lý tạo bông thu được bằng cách xử lý sợi polyeste dài rộng có độ bông cao. Phương pháp tạo ra sợi này cũng được đề xuất.



(11) **65742**

(21) 1-2019-03013

(22) 03.01.2018

(86) PCT/KR2018/000125 03.01.2018

(30) 10-2017-0001548 04.01.2017

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 06.06.2019

(71) SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)

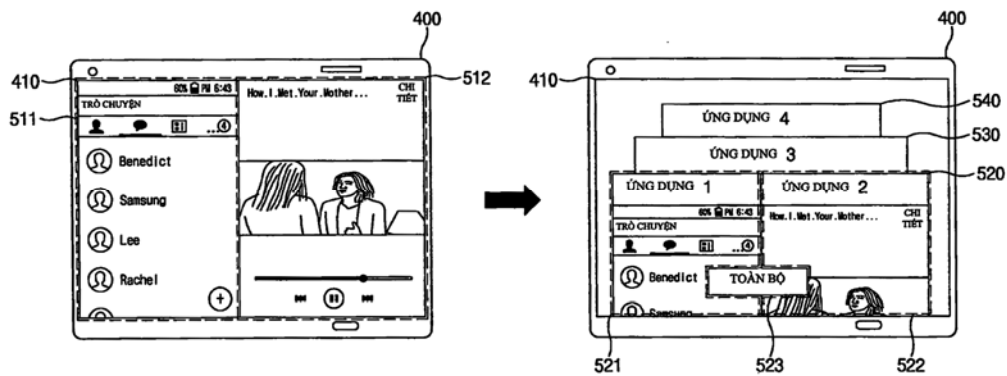
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 16677, Republic of Korea

(72) Jeong Won KO (KR), Mun Hwi KIM (KR), Joon Hwan KIM (KR), Hye Jin KIM (PR), Kyung Wook RO (KR), Myoung Soo PARK (KR), Jung Woo SHIN (KR), Ji Hun LEE (CA), Han Ju CHO (KR)

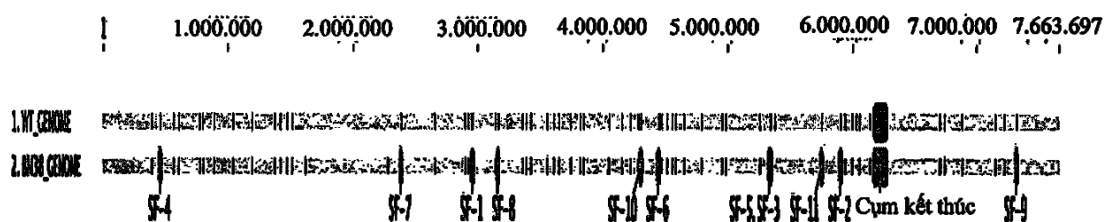
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ VÀ PHƯƠNG PHÁP HIỂN THỊ LỊCH SỬ ỨNG DỤNG ĐÃ ĐƯỢC THỰC THI CỦA THIẾT BỊ NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị điện tử bao gồm màn hiển thị để kết xuất các màn hình thực thi nhiều các ứng dụng, bộ nhớ để lưu trữ các ứng dụng, và bộ xử lý được nối điện với màn hiển thị và bộ nhớ. Bộ xử lý truy xuất lịch sử của một hoặc nhiều ứng dụng trong số các ứng dụng đã được thực thi trước đó trong thiết bị điện tử, để đáp ứng lại việc nhập liệu của người sử dụng được phát hiện bởi thiết bị điện tử và kết xuất lịch sử trên màn hiển thị dựa trên thông tin về một hoặc nhiều ứng dụng và thông tin về các bố cục của các màn hình thực thi của một hoặc nhiều ứng dụng. Nếu ít nhất một trong số một hoặc nhiều ứng dụng được chọn từ lịch sử, thì bộ xử lý kết xuất màn hình thực thi của ứng dụng được chọn trên màn hiển thị theo bố cục tương ứng.



- (11) **65743**
- (21) 1-2019-03016 (51)⁷ **C12R 1/465**, C07K 11/02, C12P 1/06
- (22) 20.09.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/EP2017/073771 20.09.2017 (87) WO2018/103905 14.06.2018
- (30) 62/430,455 06.12.2016 US
- (71) INTERVET INTERNATIONAL B.V. (NL)
Wim de Korverstraat 35, 5831 AN Boxmeer, Netherlands
- (72) ZABRISKIE, T, Mark (US)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **THỂ PHÂN LẬP STREPTOMYCES FUNGICIDICUS CẢI BIẾN VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT ENDURACIDIN TỪ THỂ PHÂN LẬP NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến thể phân lập *Streptomyces fungicidicus* cải biến, đến chế phẩm chứa thể phân lập này, và phương pháp sử dụng các thể phân lập và chế phẩm này để sinh tổng hợp enduracidin (enramycin). Ngoài ra, sáng chế đề cập đến thể phân lập *Streptomyces fungicidicus* cải biến mà sinh tổng hợp enduracidin và tạo thuận lợi cho việc sản xuất enramycin một cách hiệu quả hơn.



- (11) **65744**
- (21) 1-2019-03022 (51)⁷ **A61K 9/20**, 9/19
- (22) 11.01.2018 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/EP2018/050635 11.01.2018 (87) WO2018/130603 19.07.2018
- (30) 201711001145 11.01.2017 IN
- (71) FERRING B.V. (NL)
Polaris Avenue 144, 2132 JX Hoofddorp, Netherlands
- (72) SONAVANE, Ganeshchandra (IN), PLAKSIN, Daniel (IT), AHUJA, Varinder (IN),
LOKHANDE, Parag (IN), JAIN, Devendra Kantilal (IN)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **DUỐC PHẨM RÃ NHANH VÀ PHƯƠNG PHÁP BÀO CHẾ DUỐC PHẨM NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến dược phẩm rã nhanh chứa hệ cốt có khoang rỗng mang một hoặc nhiều dược chất, trong đó hệ cốt có khoang rỗng này chứa maltodextrin và axit hyaluronic hoặc muối dược dụng của nó. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp bào chế dược phẩm này.

- (11) **65745**
(21) 1-2019-03031 (51)⁸ **C07K 16/28**, A61P 35/00, A61K 39/00
(22) 04.12.2017 (43) 25.09.2019
(86) PCT/US2017/064480 04.12.2017 (87) WO2018/106588 14.06.2018
(30) 62/431,480 08.12.2016 US

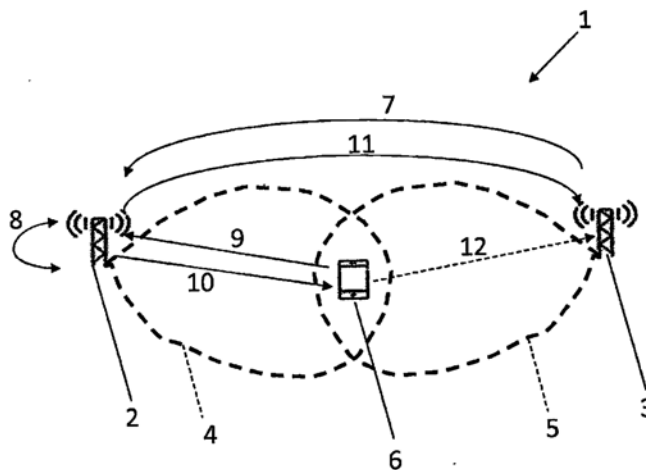
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 07.06.2019

- (71) 1. ELI LILLY AND COMPANY (US)
Lilly Corporate Center, Indianapolis, Indiana 46285, United States of America
2. INNOVENT BIOLOGICS (SUZHOU) CO. LTD. (CN)
168 Dongping Street, Suzhou Industrial Park, Suzhou, Jiangsu 215123, China
(72) LI, Yiwen (US), ZHANG, Yi (CN)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) KHÁNG THỂ KHÁNG PROTEIN CHỨA GLOBULIN MIỄN DỊCH TẾ BÀO T VÀ MIỀN MUXIN-3 (TIM-3) CỦA NGƯỜI KẾT HỢP VỚI KHÁNG THỂ KHÁNG CHẾT TẾ BÀO THEO CHƯƠNG TRÌNH 1 (PD-1)
(57) Sáng chế đề cập đến kháng thể kháng protein chứa globulin miễn dịch tế bào T và miền muxin-3 (Tim-3) của người (SEQ ID NO: 1) mà gắn kết với protein chứa globulin miễn dịch tế bào T và miền muxin-3 (Tim-3). Kháng thể này hữu dụng trong điều trị khối u rắn và khối u huyết học khi kết hợp với kháng thể kháng chết tế bào theo chương trình 1 (PD-1) của người, hóa trị liệu, và chiếu xạ ion hóa.

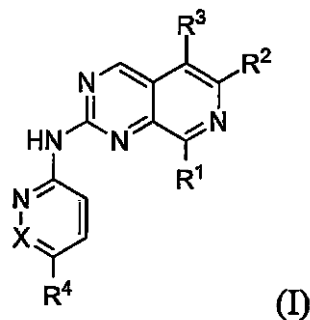
- (11) **65746**
 (21) 1-2019-03039 (51)⁷ **H04W 74/00**, 74/08
 (22) 09.11.2016 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/EP2016/077100 09.11.2016 (87) WO2018/086681 17.05.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 07.06.2019

- (71) TELEFONAKTIEBOLAGET LM ERICSSON (PUBL) (SE)
 SE-164 83 Stockholm, Sweden
 (72) AXEN, Rasmus (SE), AMIRIJOO, Mehdi (SE), AXELSSON, Hakan (SE), MULLER, Walter (SE), SCHLIWA-BERTLING, Paul (DE)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) PHƯƠNG PHÁP THỰC HIỆN THỦ TỤC TRUY CẬP NGẪU NHIÊN GIỮA THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG VÀ MẠNG TRUY CẬP VÔ TUYẾN, NÚT TRUY CẬP VÔ TUYẾN, THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG, VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH
 (57) Sáng chế đề xuất phương pháp để thực hiện thủ tục truy cập ngẫu nhiên giữa thiết bị người dùng (User Equipment - UE) và mạng truy cập vô tuyến, trong đó hai nút truy cập bao gồm các tập hợp chuỗi chữ ký khác nhau, trong đó các chuỗi chữ ký này được các nút truy cập này dùng để phân biệt các yêu cầu đến từ các UE khác nhau, phương pháp này bao gồm các bước là nhận yêu cầu truy cập ngẫu nhiên từ UE này, trong đó yêu cầu truy cập ngẫu nhiên này bao gồm chuỗi chữ ký, xác định rằng yêu cầu truy cập ngẫu nhiên này là được dự định cho nút truy cập vô tuyến thứ nhất này, dựa trên chuỗi chữ ký được bao gồm trong yêu cầu này, nhận, từ nút truy cập thứ hai, yêu cầu truy cập ngẫu nhiên này, từ đó cho biết rằng nút truy cập vô tuyến thứ hai cũng đã nhận được yêu cầu truy cập ngẫu nhiên này từ UE, và gửi đáp ứng dựa trên yêu cầu truy cập ngẫu nhiên nhận được từ UE và dựa trên yêu cầu truy cập ngẫu nhiên nhận được từ nút truy cập vô tuyến thứ hai. Nút truy cập vô tuyến, thiết bị người dùng, và phương tiện lưu trữ đọc được bằng máy tính cũng được đề xuất.



- (11) **65747**
 (21) 1-2019-03048 (51)⁷ **C07D 471/04**, A61K 31/551, A61P 29/00, A61K 31/519, 31/553, A61P 35/00, A61K 31/5377, A61P 9/10, 43/00, A61K 31/541, A61P 11/00, C07D 519/00, A61K 31/55, A61P 19/02
- (22) 27.11.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/JP2017/042443 27.11.2017 (87) WO2018/097297 A1 31.05.2018
 (30) 2016-229969 28.11.2016 JP
- Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 07.06.2019
- (71) TEIJIN PHARMA LIMITED (JP)
 2-1, Kasumigaseki 3-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100013, Japan
- (72) MIZUNO, Tsuyoshi (US), SHIMADA, Tomohiro (JP), UNOKI, Gen (JP), MARUYAMA, Akinobu (JP), SASAKI, Kosuke (JP), YOKOSAKA, Takuya (JP), TAKAHASHI, Hiroshi (JP), HORIE, Kyohei (JP), SAKAI, Yuri (JP)
- (74) Văn phòng Luật sư MINERVAS (MINERVAS)
- (54) HỢP CHẤT PYRIDO[3,4-D]PYRIMIDIN, MUỐI DƯỢC DỤNG CỦA NÓ, DƯỢC PHẨM VÀ THUỐC CHỨA CHÚNG
- (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất có hoạt tính ức chế DK4/6. Sáng chế đề cập đến hợp chất có công thức (I) hoặc muối dược dụng của nó.



- (11) **65748**
(21) 1-2019-03050 (51)⁷ **H05B 6/12, 6/36, H05K 9/00**
(22) 08.12.2017 (43) 25.09.2019
(86) PCT/KR2017/014366 08.12.2017 (87) WO2018/106053 A2 14.06.2018
(30) 10-2016-0167914 09.12.2016 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 07.06.2019

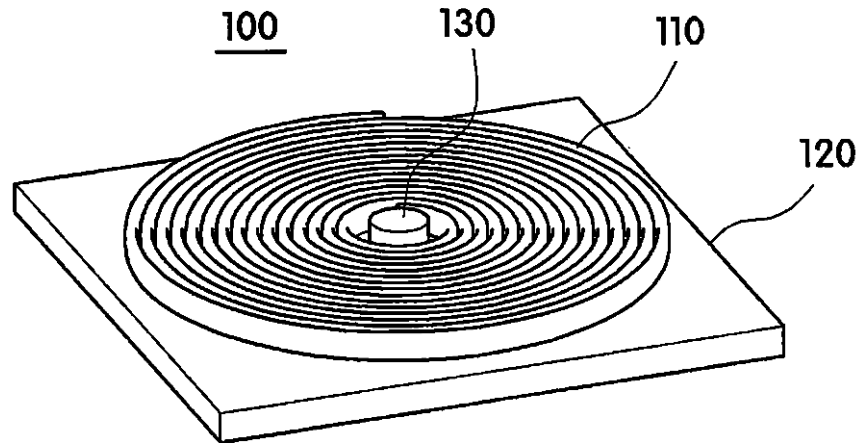
(71) AMOSENSE CO., LTD (KR)
(Cheonan the forth Local Industrial Complex 19-1 Block) 90, 4sandan 5-gil, Jiksan-eup, Seobuk-gu, Cheonan-si, Chungcheongnam-do 31040, Republic of Korea

(72) JANG, Kil Jae (KR)

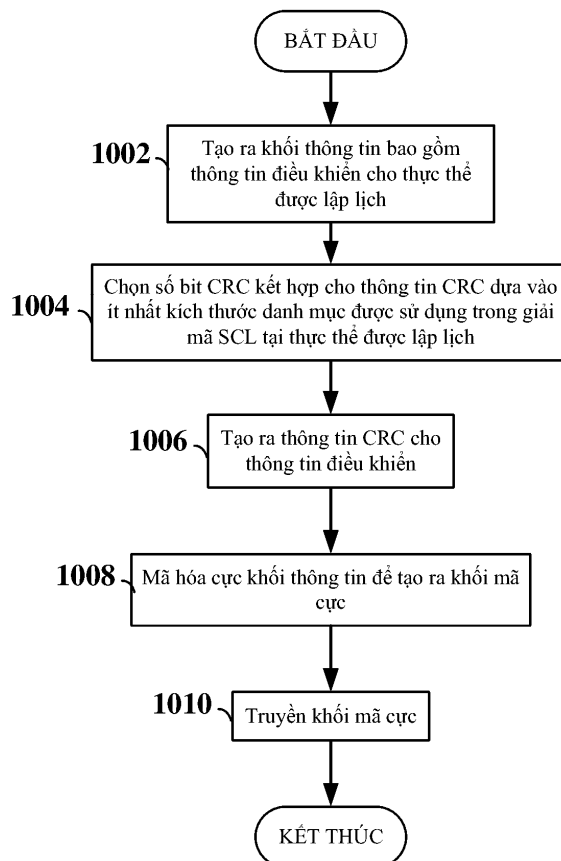
(74) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIATLEGAL CO., LTD.)

(54) **MÔĐUN GIA NHIỆT CHO BẾP CẢM ỨNG VÀ BẾP CẢM ỨNG BAO GỒM MÔĐUN GIA NHIỆT NÀY**

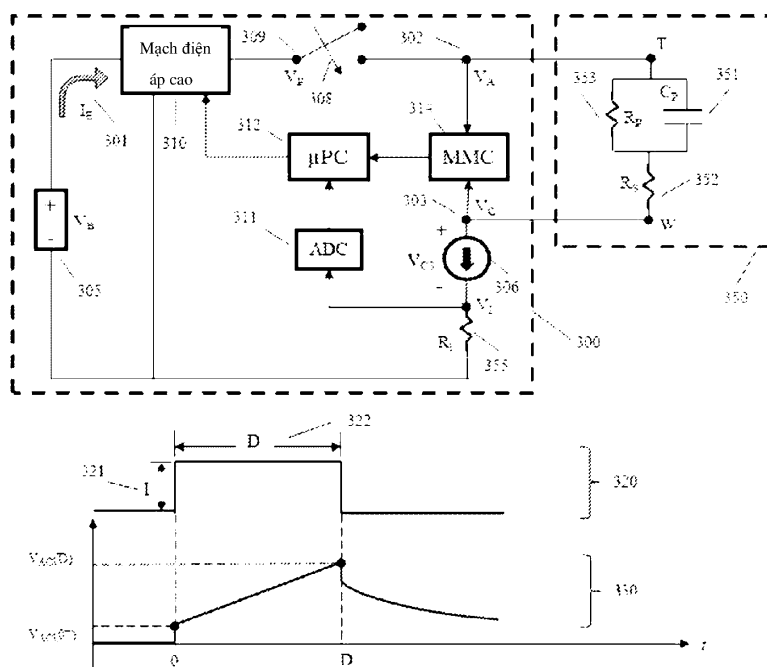
(57) Sáng chế đề cập đến môđun gia nhiệt cho bếp cảm ứng. Môđun gia nhiệt cho bếp cảm ứng theo phương án ưu tiên của sáng chế bao gồm ít nhất cuộn dây phẳng (110) được tạo cấu hình để tạo ra từ trường gia nhiệt nội đun nấu gia nhiệt cảm ứng được hình thành từ vật liệu kim loại; và tấm chắn (120) được đặt trên bề mặt của cuộn dây phẳng (110), chắn từ trường được tạo ra bởi cuộn dây phẳng (110) và tập trung từ trường theo một hướng yêu cầu, trong đó tấm chắn (120) bằng vật liệu từ tính dạng tấm mỏng có độ bão hòa mật độ từ thông từ 1,2 Teslas trở lên. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến bếp cảm ứng bao gồm môđun gia nhiệt này.



- (11) **65749**
- (21) 1-2019-03058 (51)⁷ **H04L 1/00**, H03M 13/00
- (22) 14.06.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/CN2017/088247 14.06.2017 (87) WO2018/107680 A1 21.06.2018
- (30) PCT/CN2016/110088 15.12.2016 CN
- (71) QUALCOMM INCORPORATED (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America
- (72) XU, Changlong (CN), SORIAGA, Joseph Binamira (US), HOU, Jilei (US)
- (74) Công ty TNHH Quốc tế D & N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
- (54) PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY VÀ THIẾT BỊ MÃ HÓA VÀ GIẢI MÃ CỰC
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền thông không dây và thiết bị mã hóa và giải mã cực. Cụ thể, các khía cạnh của sáng chế liên quan đến các hệ thống truyền thông không dây được tạo cấu hình để cung cấp các kỹ thuật mã hóa cực thông tin điều khiển cùng với thông tin kiểm dư vòng (cyclic redundancy check - CRC) kết hợp. Thông tin CRC kết hợp có thể bao gồm một số bit CRC được chọn để đồng thời giải mã và xác minh thông tin điều khiển để giảm phí tổn CRC.



- (11) **65750**
- (21) 1-2019-03060 (51)⁸ **A61N 1/00**
- (22) 09.11.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/US2017/060893 09.11.2017 (87) WO2018/089655 A9 17.05.2018
- (30) 15/350,261 14.11.2016 US
- (71) GSK CONSUMER HEALTHCARE S.A. (CH)
Route de L'Etraz 2, 1197 Prangins, Switzerland
- (72) HERB, Glenn (US), AGUIRRE, Andres (US), KONG, Xuan (US), GOZANI, Shai, N. (US)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) THIẾT BỊ TẠO RA SỰ KÍCH THÍCH DÂY THẦN KINH BẰNG DÒNG ĐIỆN DẪN TRUYỀN QUA DA
- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị kích thích dây thần kinh bằng dòng điện dẫn truyền qua da (Transcutaneous Electrical Nerve Stimulation - TENS) mà sử dụng dạng sóng kích thích và cách bố trí các điện cực TENS để cải tiến hiệu quả tiêu thụ năng lượng trong khi gia tăng hiệu quả điều trị.

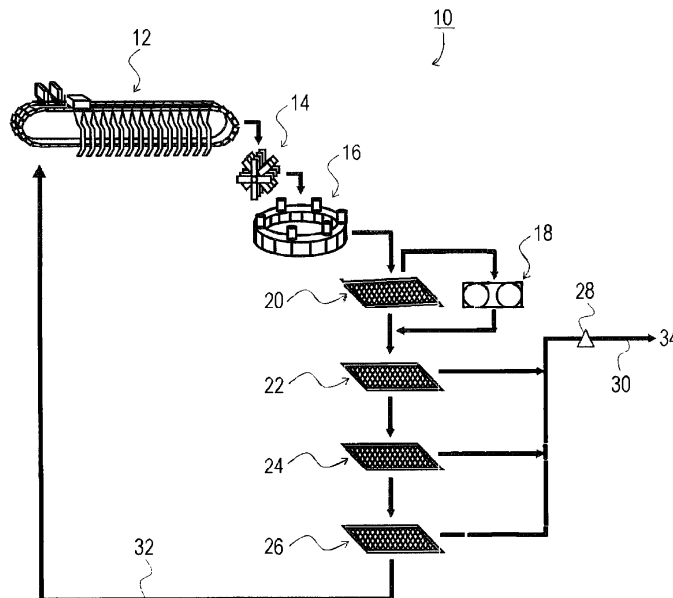


- (11) **65751**
- (21) 1-2019-03067 (51)⁸ **A61K 31/473**, 31/439, 31/198,
31/375, 31/194
- (22) 13.10.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/KR2017/011292 13.10.2017 (87) WO2018/093047 24.05.2018
- (30) 10-2016-0152396 16.11.2016 KR
- Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 10.06.2019
- (71) YOO YOUNG PHARM CO.,LTD. (KR)
93, Hyoryeong-ro Seocho-gu Seoul 06687 Republic of Korea
- (72) KIM, Jung Ju (KR), KUK, Yun Mo (KR), KIM, Sun Kyoung (KR)
- (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
- (54) **DUỐC PHẨM CHỨA PALONOSETRON LÀM HOẠT CHẤT**
- (57) Sáng chế đề cập đến dược phẩm có độ ổn định được cải thiện, mà chứa palonosetron làm hoạt chất. Chế phẩm của sáng chế có thể đảm bảo đáng kể độ ổn định lưu trữ mà không sử dụng EDTA, không giống như các sáng chế thông thường.

- (11) **65752**
 (21) 1-2019-03068 (51)⁸ **C21B 5/00**
 (22) 12.12.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/JP2017/044474 12.12.2017 (87) WO2018/110521 21.06.2018
 (30) 2016-243989 16.12.2016 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 10.06.2019

- (71) JFE STEEL CORPORATION (JP)
 2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan
 (72) IWAMI Yuji (JP), NONAKA Shunsuke (JP), HAYASAKA Yasukazu (JP)
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP VẬN HÀNH Lò CAO**
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp vận hành lò cao mà có thể kiểm soát nồng độ thành phần của nguyên liệu cấp cho lò cao đến nồng độ thành phần đích ngay cả khi có sự thay đổi về nồng độ thành phần của nguyên liệu thô thiêu kết. Phương pháp vận hành lò cao bao gồm bước nạp các nguyên liệu cấp cho lò cao vào trong lò cao, các nguyên liệu cấp cho lò cao bao gồm quặng thiêu kết thành phẩm, quặng sắt cục, và nguyên liệu phụ trợ. Phương pháp vận hành lò cao bao gồm: bước thiêu kết để thiêu kết nguyên liệu thô thiêu kết để tạo thành bánh thiêu kết; bước nghiền để nghiền bánh thiêu kết để tạo thành quặng thiêu kết; bước làm nguội để làm nguội quặng thiêu kết; bước sàng để sàng quặng thiêu kết được làm nguội để phân tách quặng thiêu kết thành phẩm và quặng thu hồi; bước đo để đo nồng độ thành phần của ít nhất một trong số quặng thiêu kết được làm nguội, quặng thiêu kết thành phẩm, và quặng thu hồi; và bước điều chỉnh để điều chỉnh lượng tiêu thụ quặng thiêu kết thành phẩm, quặng sắt cục, và nguyên liệu phụ trợ, mà được chứa trong các nguyên liệu cấp cho lò cao, trong đó, ở bước điều chỉnh, lượng tiêu thụ của các nguyên liệu cấp cho lò cao được điều chỉnh bằng cách sử dụng nồng độ thành phần thu được ở bước đo.



(11) **65753**

(21) 1-2019-03070

(51)⁷ **A61H 5/00, A61B 3/04**

(22) 14.12.2016

(43) 25.09.2019

(86) PCT/KR2016/014645 14.12.2016

(87) WO2018/110731 21.06.2018

(71) EDENLUX CORPORATION (KR)

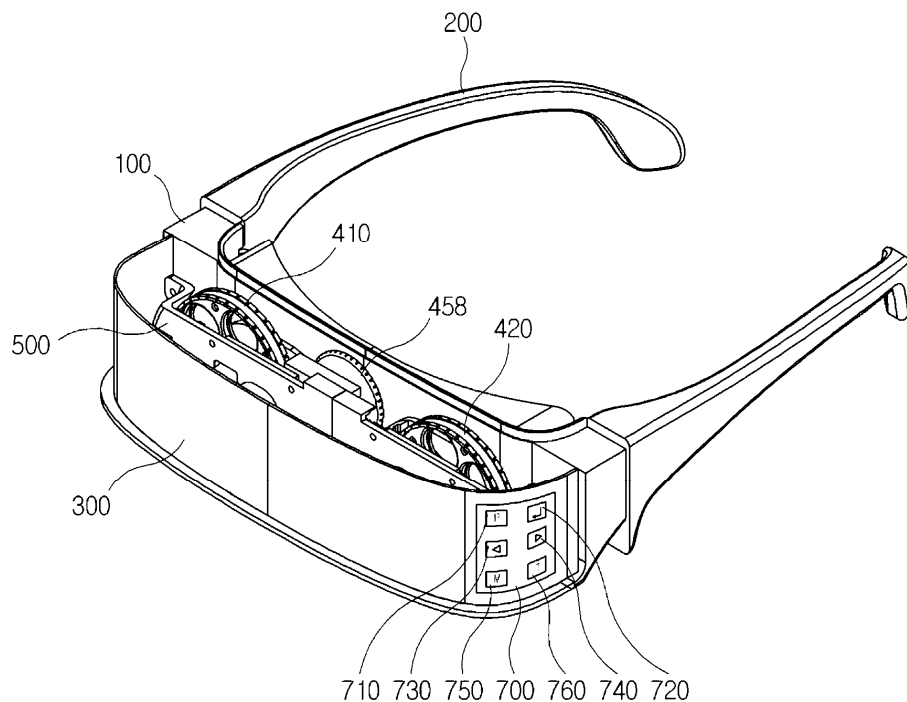
#108, 10, Bulmosan-ro, 10beon-gil, Seongsan-gu, Changwon-si, Gyeongsangnam-do 51542, Korea

(72) PARK, Sungyong (KR)

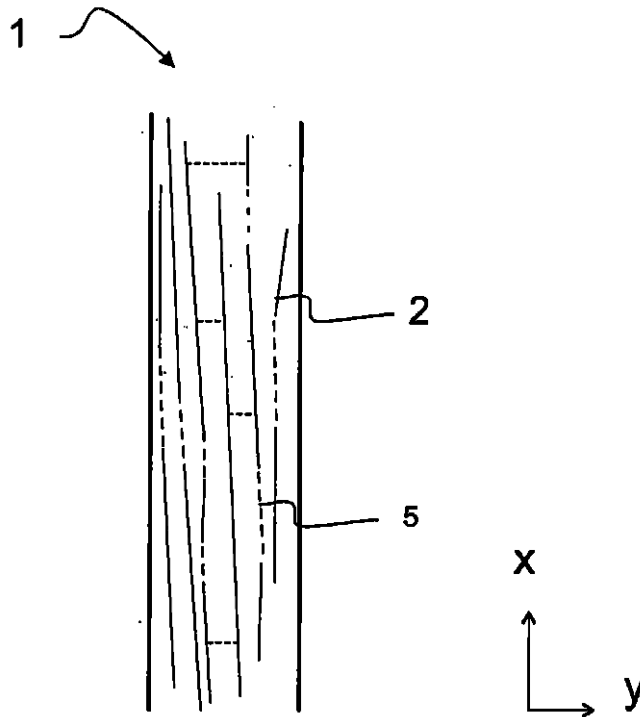
(74) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(54) **THIẾT BỊ TẬP LUYỆN THỊ LỰC VÀ PHƯƠNG PHÁP TẬP LUYỆN THỊ LỰC**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị tập luyện thị lực và phương pháp tập luyện thị lực, trong đó thiết bị tập luyện thị lực này bao gồm thân chính bao gồm ít nhất một lỗ mắt tương ứng với mắt của người sử dụng, ít nhất một cụm thấu kính bao gồm nhiều thấu kính có độ đi-ốp khác nhau và bộ phận giữ thấu kính đỡ các thấu kính này có các khoảng góc giữa chúng theo phương chu vi và có thể di chuyển được trên trục quay so với thân chính này để cho bất kỳ một trong số các thấu kính này được đặt trên đường ngắm từ lỗ mắt này, động cơ dẫn động di chuyển bộ phận giữ thấu kính này, khối đầu vào người dùng, và khối điều khiển điều khiển động cơ dẫn động này để cho thấu kính kiểm tra được lựa chọn từ nhiều thấu kính này được đặt trên đường ngắm này và lưu trữ thời gian điều tiết chỉ báo khoảng thời gian trong đó mắt này chuyển sang trạng thái điều tiết theo thấu kính kiểm tra này dựa vào tín hiệu xác nhận phản xạ điều tiết được nhập vào qua khối đầu vào người dùng này.



- (11) **65754**
(21) 1-2019-03075 (51)⁷ **D01F 1/10, D02G 3/04, D01F 2/00**
(22) 14.12.2017 (43) 25.09.2019
(86) PCT/FI2017/050896 14.12.2017 (87) WO2018/115577 28.06.2018
(30) 20166035 23.12.2016 FI
(71) SPINNOVA OY (FI)
Palokarjentie 2-4, 40320 JYVASKYLA, Finland
(72) SALMELA, Juha (FI), PORANEN, Janne (FI), SALMINEN, Arto (FI)
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **TỜ ĐƠN TỪ XƠ**
(57) Sáng chế đề cập đến tờ đơn từ xơ bao gồm xơ bột nhão thực vật. Tờ đơn từ xơ bao gồm ít nhất 30% khối lượng xơ xenluloza tự nhiên gốc thực vật.



- (11) **65755**
 (21) 1-2019-03091 (51)⁷ **F16B 25/00**, E04D 3/36, 3/365, F16B 5/02, 25/10, 35/04, 43/00
 (22) 15.11.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/US2017/061764 15.11.2017 (87) WO2018/093872 24.05.2018
 (30) 62/424,061 18.11.2016 US

(71) PHILLIPS SCREW COMPANY (US)

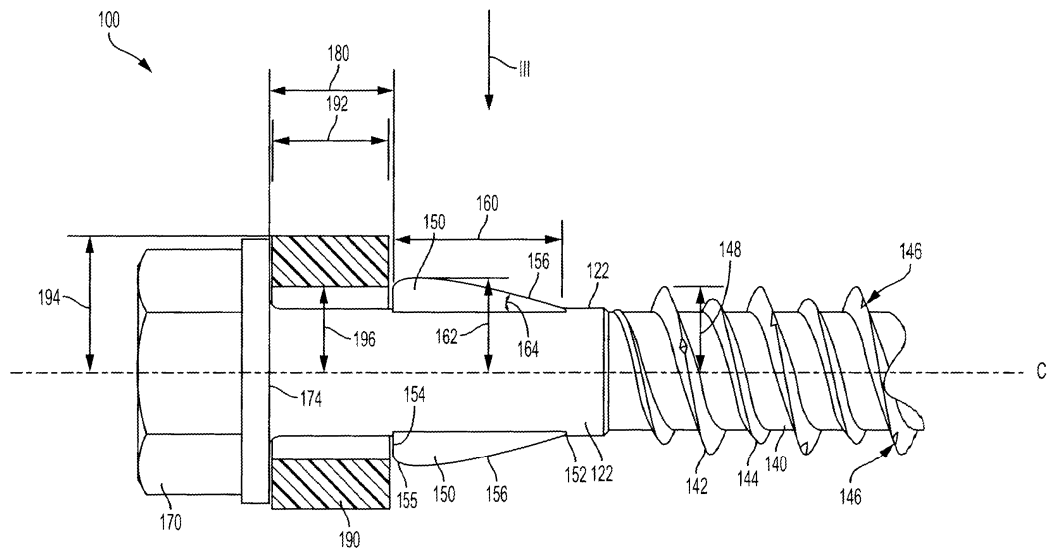
301 Edgewater Drive, Suite 320 Wakefield, MA 01880, United States of America

(72) CRAVEN, Arnold R. Jr. (US)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) BỘ PHẬN KẸP CHẶT

(57) Sáng chế đề cập đến các bộ phận kẹp chặt, các phương pháp tạo ra các bộ phận kẹp chặt, và các phương pháp gắn cố định cấu kiện thi công vào nền nhờ sử dụng bộ phận kẹp chặt. Các phương án thực hiện sáng chế bao gồm các bộ phận kẹp chặt có dấu hiệu kết cấu nằm dưới đầu. Giới hạn trên của dấu hiệu kết cấu nằm trên mặt phẳng song song với bề mặt dẫn của bộ phận kẹp chặt đầu. Các phương án thực hiện sáng chế bao gồm vòng đệm nằm giữa đầu và dấu hiệu kết cấu. Dấu hiệu kết cấu có thể bao gồm mép cắt để cắt và/hoặc khoét cấu kiện thi công.



- (11) **65756**
 (21) 1-2019-03095 (51)⁷ **A01K 61/10**, 63/04
 (22) 06.12.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/JP2017/043806 06.12.2017 (87) WO2018/110387 21.06.2018
 (30) 2016-240500 12.12.2016 JP
 (71) NISSIN FOODS HOLDINGS CO., LTD. (JP)

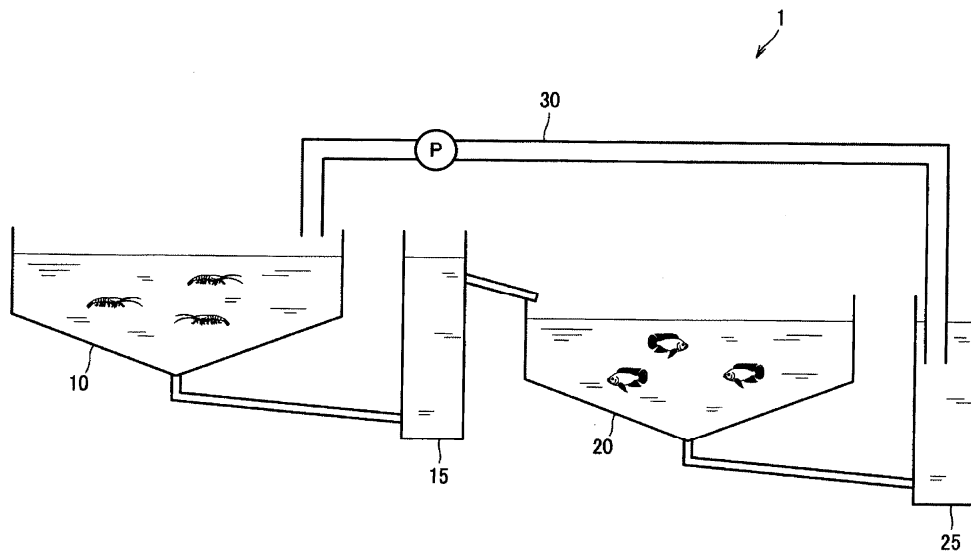
1-1, Nishinakajima 4-chome, Yodogawa-ku, Osaka-shi Osaka 5328524 (JP)

(72) NISHI, Shingo (JP)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NUÔI CÁ VÀ ĐỘNG VẬT CÓ VỎ**

(57) Sáng chế đề xuất hệ thống nuôi và phương pháp nuôi, nhờ đó cá hoặc động vật có vỏ có thể được nuôi thậm chí bằng hệ thống đơn giản sử dụng hóa chất hoặc thiết bị lọc ít nhất có thể trong vùng nội địa. Theo đó, hệ thống để nuôi cá hoặc động vật có vỏ bằng cách sử dụng biofloc theo sáng chế, bao gồm bể nuôi thứ nhất (10) để nuôi cá hoặc động vật có vỏ và bể nuôi thứ hai (20) để nuôi cá hoặc động vật có vỏ khác với cá và động vật có vỏ trong bể nuôi thứ nhất, trong đó bể nuôi thứ nhất (10) và bể nuôi thứ hai (20) được nối thông với nhau sao cho nước nuôi được tuần hoàn mà không cần đi qua thiết bị lọc.

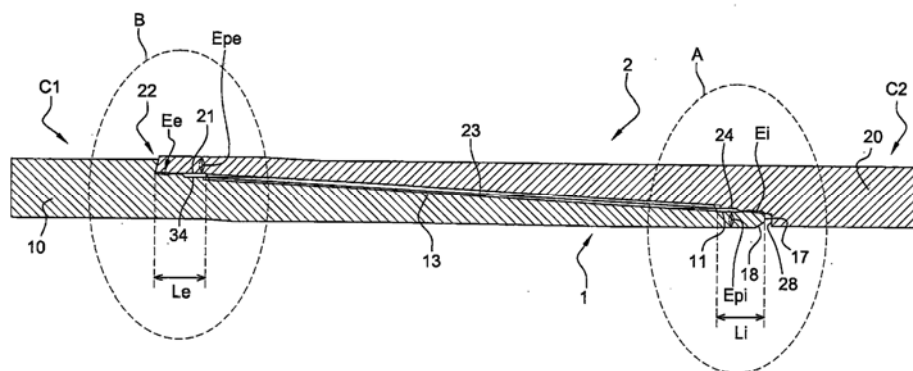


- (11) **65757**
 (21) 1-2019-03096 (51)⁷ **C22C 38/00**, B21D 5/12, C21D 8/02, C22C 38/06, 38/14
 (22) 08.11.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/JP2017/040169 08.11.2017 (87) WO2018/110152 21.06.2018
 (30) 2016-240038 12.12.2016 JP

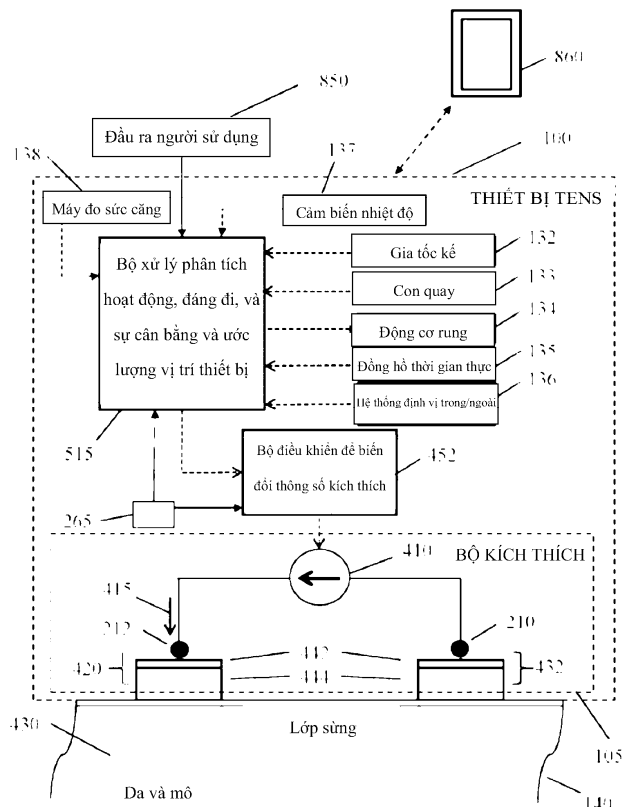
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 11.06.2019

- (71) JFE STEEL CORPORATION (JP)
 2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan
 (72) GOTO Sota (JP), NAKATA Hiroshi (JP), TOYODA Shunsuke (JP)
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
 (54) **TẤM THÉP CÁN NÓNG DÙNG LÀM ỐNG THÉP VUÔNG CÓ TỶ LỆ CHẢY THẤP, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẤM THÉP NÀY, ỐNG THÉP VUÔNG CÓ TỶ LỆ CHẢY THẤP VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT ỐNG THÉP NÀY**
 (57) Sáng chế đề cập đến tấm thép cán nóng mà có, ngay cả khi độ dày vượt quá 25 mm, độ bền thỏa đáng, tỷ lệ chảy thấp, và độ bền nhiệt độ thấp và mà thích hợp làm vật liệu thô cho ống thép vuông. Tấm thép cán nóng dùng làm ống thép vuông có tỷ lệ chảy thấp có hợp phần thành phần bao gồm, theo % khối lượng, C: 0,07 đến 0,20%, Mn: 0,3 đến 2,0%, P: 0,03% hoặc ít hơn, S: 0,015% hoặc ít hơn, Al: 0,01 đến 0,06%, và N: 0,006% hoặc ít hơn, với phần còn lại là Fe và các tạp chất không thể tránh khỏi; vi cấu trúc thép ở phần trung tâm của độ dày bao gồm pha ferit sơ cấp và phần diện tích từ 8 đến 20% của pha thứ cấp được bao gồm một hoặc hai hoặc nhiều hơn được chọn từ peclit, pseudo-peclit, và bainit trên, và cỡ hạt trung bình của vi cấu trúc thép bao gồm pha sơ cấp và pha thứ cấp là từ 7 đến 20 μ m; và mỗi vi cấu trúc thép của bề mặt phía trước và bề mặt phía sau theo hướng chiều dày bao gồm một pha ferit hoặc một pha ferit bainit và có cỡ hạt trung bình là từ 2 đến 20 μ m.

- (11) **65758**
- (21) 1-2019-03097 (51)⁷ **E21B 17/042**
- (22) 13.12.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/FR2017/053533 13.12.2017 (87) WO2018/109371 A1 21.06.2018
- (30) 1662669 16.12.2016 FR
- (71) 1. VALLOUREC OIL AND GAS FRANCE (FR)
54 rue Anatole France 59620 Aulnoye-Aymeries, France
2. NIPPON STEEL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome Chiyoda-ku Tokyo, 100-8071, Japan
- (72) MENCAGLIA, Xavier (FR), DUFRENE, Corey (US), DOUCHI, Sadao (JP), SUGINO, Masaaki (JP)
- (74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)
- (54) **MỐI NỐI REN ỐNG**
- (57) Sáng chế đề cập đến mối nối ren bao gồm chi tiết ống thứ nhất và chi tiết ống thứ hai tạo thành mối nối với nhau, chi tiết thứ nhất (C1) bao gồm ống thứ nhất (10) và phần ren ngoài được bố trí tại đầu của ống thứ nhất, phần ren ngoài này bao gồm, liên tiếp trên bề mặt chu vi ngoài của nó: bề mặt xa ren ngoài (17), mô trong ren ngoài bao gồm vòng trong (11) với độ dày tối thiểu Epi, vùng ren ngoài (13), trong đó đầu trong của vùng ren ngoài nằm ở khoảng cách trục khác không (Li) từ bề mặt xa của ren ngoài, rãnh ngoài của ren ngoài (34) và vai ngoài (37) có thể tạo thành bề mặt tỳ ngoài của ren ngoài chi tiết thứ hai (C2) bao gồm ống thứ hai (20) và phần ren trong được bố trí tại đầu của ống thứ hai, phần ren trong bao gồm, liên tiếp trên bề mặt chu vi trong của nó: vai trong (28), rãnh trong ren trong (24), được đặt đối diện với môi trong của ren ngoài, vùng ren trong (23), mô ngoài của ren trong bao gồm vòng ngoài (21) với độ dày tối thiểu Epe, và bề mặt xa ren trong (42) mà có thể hợp tác với bề mặt ngoài ren ngoài bằng tác động ép tỳ, bề mặt xa ren trong, sao cho trong vị trí tạo thành mối nối, khe hở hướng kính tồn tại giữa các ren ngoài vòng trong và rãnh trong ren trong, khe hở hướng kính tồn tại giữa vòng ngoài ren trong và rãnh, ngoài ren ngoài, mối nối kính trong (Ei) được tạo thành tại vị trí giữa môi trong ren và rãnh trong ren trong, mối nối này thỏa mãn: $0\% \leq Epi/Li$.



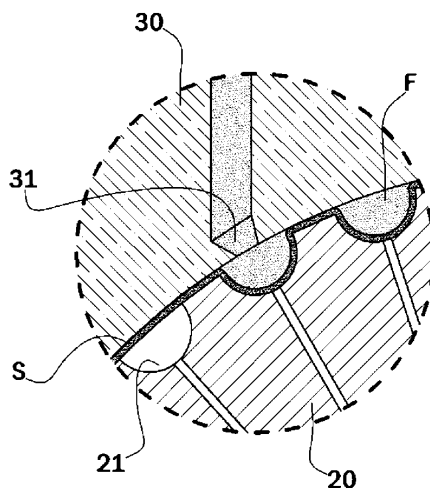
- (11) **65759**
- (21) 1-2019-03100 (51)⁸ **A61B 5/00**, 5/11, A61N 1/04, 1/32, 1/36
- (22) 13.11.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/US2017/061351 13.11.2017 (87) WO2018/089916 A1 17.05.2018
- (30) 62/420,728 11.11.2016 US
- (71) GSK CONSUMER HEALTHCARE S.A. (CH)
Route de L'Etraz 2, 1197 Prangins, Switzerland
- (72) KONG, Xuan (US), MOYNIHAN, Martin J. (US), GOZANI, Shai N. (US)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) THIẾT BỊ KÍCH THÍCH DÂY THẦN KINH BẰNG DÒNG ĐIỆN DẪN TRUYỀN QUA DA (TENS)
- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị kích thích thần kinh bằng dòng điện dẫn truyền qua da ở người sử dụng, thiết bị này bao gồm: vỏ; bộ phận gắn vào để tạo ra khớp nối cơ học giữa vỏ và cơ thể người sử dụng; bộ phận kích thích được gắn với vỏ để kích thích bằng điện ít nhất một dây thần kinh với ít nhất một xung kích thích trong suốt quá trình trị liệu; và bộ phận xác định được gắn với vỏ và được tạo cấu hình để thực hiện ít nhất một trong số các bước: (i) xác định mức hoạt động của người sử dụng; (ii) xác định đặc tính dáng đi của người sử dụng; (iii) xác định chức năng cân bằng của người sử dụng; và (iv) xác định vị trí đặt thiết bị trên người sử dụng.



- (11) **65760**
- (21) 1-2019-03101 (51)⁷ **A61J 3/07**, B29C 65/00, 65/70, 51/14
- (22) 22.01.2018 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/KR2018/000932 22.01.2018 (87) WO2018/135910 26.07.2018
- (30) 10-2017-0010346 23.01.2017 KR
- 10-2017-0110870 31.08.2017 KR
- 10-2017-0145650 03.11.2017 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 11.06.2019

- (71) CHOI, IN-GYU (KR)
14-6, Paldal-ro 29beon-gil, Jangan-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 16267 Republic of Korea
- (72) CHOI, In-Gyu (KR)
- (74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
- (54) **MÁY CHẾ TẠO VIÊN NANG MỀM TỐC ĐỘ CAO**
- (57) Sáng chế đề cập đến máy chế tạo viên nang mềm tốc độ cao bao gồm: bộ phận chế tạo phiến mỏng dùng để tạo ra hai phiến mỏng gelatin cặp trực cán dùng để hàn nối bằng nhiệt các phiến mỏng gelatin và đồng thời chế tạo thành dạng viên nang từ phiến mỏng gelatin đó; khối nệm được bố trí tại các mặt phía trên của cặp trực cán, gia nhiệt cho các phiến mỏng gelatin nhiệt độ định trước, và có nhiều vòi phun, được tạo thành hàng bên trong, dùng để nhận thuốc lỏng từ bộ cấp thuốc lỏng và tương ứng phun thuốc lỏng đó vào giữa các phiến mỏng gelatin được luồn vào các lòng khuôn của cặp trực cán; và bộ điều khiển dùng để điều khiển tốc độ quay của các trục cán, nhiệt độ của khối nệm, tốc độ quay và nhiệt độ của tang làm nguội, và các khoảng thời gian hoạt động của vòi phun dùng để phun thuốc lỏng theo góc của các vòi phun được tạo ra trong khối nệm tương ứng với phần tâm của trục cán và trị số số lượng dây các vòi phun được tạo thành hàng.



(11) **65761**

(21) 1-2019-03102

(51)⁷ C12N 5/0775, 5/02, 5/071

(22) 11.06.2019

(43) 25.09.2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 11.06.2019

(71) VIỆN NGHIÊN CỨU TẾ BÀO GỐC VÀ CÔNG NGHỆ GEN VINMEC (VN)
458 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(72) Hoàng Minh Đức (VN), Nguyễn Thanh Liêm (VN)

(74) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)

(54) PHƯƠNG PHÁP TẠO RA SẢN PHẨM TẾ BÀO GỐC TRUNG MÔ TỪ MÔ MỠ VÀ SẢN PHẨM TẾ BÀO GỐC TRUNG MÔ TỪ MÔ MỠ ỨNG DỤNG ĐIỀU TRỊ BỆNH TRÊN NGƯỜI

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp tạo ra sản phẩm tế bào gốc trung mô từ mô mỡ bao gồm quy trình phân lập và tách chiết, nuôi cấy, và lưu trữ sản phẩm tế bào gốc trung mô từ mô mỡ bằng phương pháp bán tự động. Phương pháp bán tự động theo sáng chế là việc phối hợp phương pháp cơ học sử dụng máy xử lý mô tự động gentleMACS Octo Dissociator (MACS Miltenyi Biotec) và phương pháp enzym để thu thập toàn bộ các tế bào có bên trong mô mỡ và nuôi cấy tế bào và bảo quản sản phẩm tế bào gốc trung mô này trong môi trường không chứa các chất có nguồn gốc từ huyết thanh (serum-free) và không có nguồn gốc từ động vật (xeno-free) hướng đến việc sử dụng các dòng tế bào gốc trong mô từ mô mỡ trong ứng dụng lâm sàng. Phương pháp này làm tăng tỉ lệ thành công lên đến 99% đối với mô mỡ có trọng lượng nhỏ dưới 5 gam được thu thập từ trẻ em (dưới <18 tuổi), người khỏe mạnh, người bệnh, và người cao tuổi (>65 tuổi). Ngoài ra, phương pháp này làm giảm thời gian xử lý mô xuống dưới 3 giờ nhưng vẫn đảm bảo tính chất của khối tế bào gốc trung mô theo định nghĩa của hiệp hội quốc tế về liệu pháp tế bào (International Society for Cellular Therapy - ISCT) ban hành vào năm 2006 và 2013.

(11) 65762

(21) 1-2019-03103

(51)⁷ G01N 21/65, B82B 1/00, 3/00

(22) 11.06.2019

(43) 25.09.2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 11.06.2019

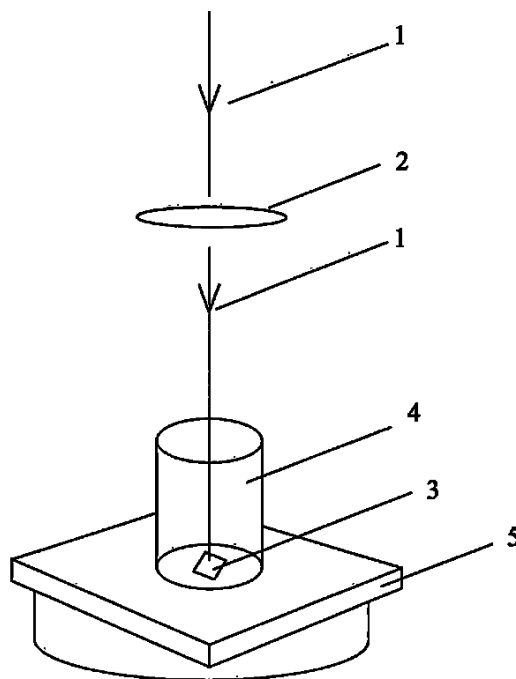
(71) TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN, ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI (VN)
334 Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(72) Nguyễn Thế Bình (VN), Nguyễn Quang Đông (VN), Ngô Gia Long (VN), Trần Trọng Đức (VN), Nguyễn Như Anh (VN)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(54) QUY TRÌNH CHẾ TẠO CẢM BIẾN RAMAN SỬ DỤNG BỀ MẶT KIM LOẠI ĐỒNG CẤU TRÚC NANO VÀ HẠT NANO VÀNG BẰNG KỸ THUẬT ĂN MÒN LAZE

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình chế tạo cảm biến Raman sử dụng bề mặt kim loại đồng cấu trúc nano và hạt nano vàng bằng kỹ thuật ăn mòn laze, trong đó quy trình này bao gồm bước chế tạo bề mặt đồng có cấu trúc nano bằng laze, bước chế tạo hạt nano vàng trong etanol bằng laze và bước chế tạo đế tán xạ Raman tăng cường bề mặt với hạt nano vàng phủ trên bề mặt đồng có cấu trúc nano. Bước chế tạo bề mặt đồng có cấu trúc nano bằng laze được thực hiện bằng cách chiếu chùm laze (1) qua thấu kính (2) vào tấm đồng (3) đặt trong cốc (4) sao cho vết khắc laze (6) được hình thành dưới dạng một vành tròn, bước chế tạo hạt nano vàng trong etanol bằng laze được thực hiện bằng cách chiếu chùm tia laze vào tấm bia bằng vàng để tạo thành keo hạt nano vàng và bước chế tạo đế SERS được thực hiện bằng cách đưa keo hạt nano vàng lên vết khắc laze (6).



- (11) **65763**
- (21) 1-2019-03104 (51)⁷ **A61K 39/04**, 39/12, 39/02
- (22) 22.12.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/EP2017/084376 22.12.2017 (87) WO2018/115435 28.06.2018
- (30) 16206789.6 23.12.2016 EP
- 17157828.9 24.02.2017 EP
- (71) INTERVET INTERNATIONAL B.V. (NL)
Wim de Korverstraat 35, 5831 AN Boxmeer, Netherlands
- (72) JANSEN, Theodorus (NL), WITVLIET, Maarten, Hendrik (NL)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) VACCIN KẾT HỢP CHO LỢN VÀ PHƯƠNG PHÁP BÀO CHẾ VACCIN KẾT HỢP NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến vaccin kết hợp cho lợn chứa kháng nguyên không sao chép của circovirus ở lợn typ 2 (PCV2) và virut sống gây hội chứng rối loạn hô hấp và sinh sản ở lợn (PRRSV). Vaccin kết hợp này được bào chế dưới dạng nhũ tương dầu trong nước. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến nhũ tương dầu trong nước và phương pháp bào chế vaccin kết hợp này.

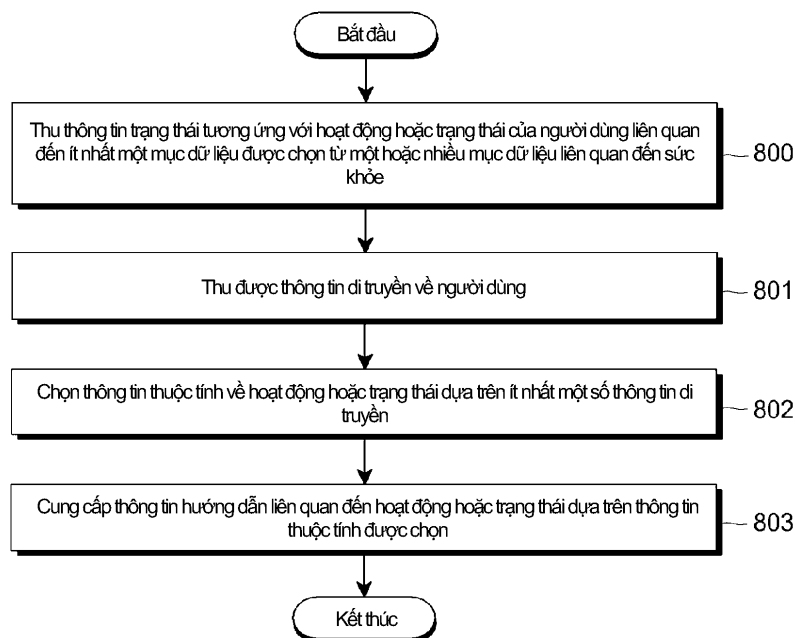
- (11) **65764**
- (21) 1-2019-03115 (51)⁷ **D01F 8/04**, 8/14, D02G 3/04, D02J 1/22
- (22) 12.12.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/JP2017/044477 12.12.2017 (87) WO2018/110523 21.06.2018
- (30) 2016-242514 14.12.2016 JP
- 2017-106632 30.05.2017 JP
- (71) TORAY INDUSTRIES, INC. (JP)
1-1, Nihonbashi-Muromachi 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 1038666, Japan
- (72) SUZUKI Norio (JP), MORIOKA Hideki (JP), MASUDA Masato (JP)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) XƠ COMPOSIT CÓ CẤU TRÚC LỖI-VỎ LỆCH TÂM, SỢI TƠ HỖN HỢP, VÀ SẢN PHẨM SỢI
- (57) Sáng chế đề cập đến xơ composit có cấu trúc lõi-vỏ lệch tâm chứa hai loại polyme là thành phần A và thành phần B, trong đó, trong mặt cắt ngang của xơ composit này: thành phần A được bao phủ toàn bộ bởi thành phần B; tỷ lệ S/D của chiều dày tối thiểu S của chiều dày của thành phần B, bao phủ thành phần A, so với đường kính xơ D nằm trong khoảng từ 0,01 đến 0,1; và phần ở đó thành phần B có chiều dày gấp lên đến 1,05 lần chiều dày tối thiểu S có chiều dài ngoại vi ít nhất bằng một phần ba toàn bộ chiều dài chu vi của xơ composit này. Xơ có cấu trúc lõi-vỏ lệch tâm này có cả khả năng chịu kéo và khả năng chống mài mòn, hình dạng bên ngoài đồng đều và không chứa các vết sọc lõm, và cấu trúc mịn màng, tinh xảo. Sáng chế cũng đề cập đến sợi tơ hỗn hợp; và sản phẩm sợi.

Thành phần A



Thành phần B

- (11) **65765**
- (21) 1-2019-03123 (51)⁷ **G06Q 50/22**, G06F 19/10, 21/72, G04G 9/00
- (22) 12.01.2018 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/KR2018/000627 12.01.2018 (87) WO2018/131939 19.07.2018
- (30) 10-2017-0006275 13.01.2017 KR
- (71) SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 16677, Republic of Korea
- (72) KANG, Ki-Man (KR), KIM, Tae-Ho (KR), PARK, Jeong-Min (KR), LEE, Seung-Eun (KR)
- (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
- (54) THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ, PHƯƠNG PHÁP VẬN HÀNH THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ NÀY, VÀ VẬT LƯU TRỮ BẤT KHẢ BIẾN CÓ THỂ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH
- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị điện tử, phương pháp vận hành thiết bị điện tử này, và vật lưu trữ bất khả biến có thể đọc được bằng máy tính, trong đó thiết bị điện tử bao gồm: môđun đầu ra và bộ nhớ được tạo cấu hình để lưu một hoặc nhiều mục dữ liệu liên quan đến sức khỏe, mỗi mục trong số một hoặc nhiều mục dữ liệu liên quan đến sức khỏe bao gồm đối tượng đồ họa tương ứng với hoạt động hoặc trạng thái của người dùng. Thiết bị điện tử còn bao gồm bộ xử lý, được tạo cấu hình để thu được thông tin trạng thái tương ứng với hoạt động hoặc trạng thái liên quan đến ít nhất một mục dữ liệu được chọn từ một hoặc nhiều mục dữ liệu liên quan đến sức khỏe. Bộ xử lý còn được tạo cấu hình để thu được thông tin di truyền về người dùng; chọn ít nhất một phần thông tin thuộc tính về hoạt động hoặc trạng thái dựa trên ít nhất một số thông tin di truyền. Bộ xử lý còn được tạo cấu hình để cung cấp thông tin hướng dẫn liên quan đến hoạt động hoặc trạng thái thông qua môđun đầu ra dựa trên ít nhất một phần thông tin thuộc tính.



- (11) **65766**
(21) 1-2019-03124 (51)⁷ **F25D 23/00**, 19/00
(22) 25.07.2017 (43) 25.09.2019
(86) PCT/JP2017/026792 25.07.2017 (87) WO2018/109975 21.06.2018
(30) 2016-242268 14.12.2016 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 12.06.2019

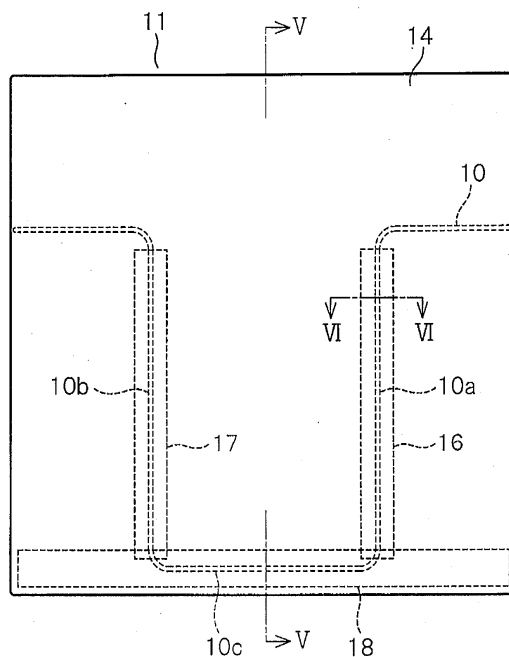
(71) TOSHIBA LIFESTYLE PRODUCTS & SERVICES CORPORATION (JP)
25-1, Ekimae-honcho, Kawasaki-ku, Kawasaki-shi, Kanagawa, Japan

(72) Hideo UEYAMA (JP), Masahide MORIYA (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) TỦ LẠNH

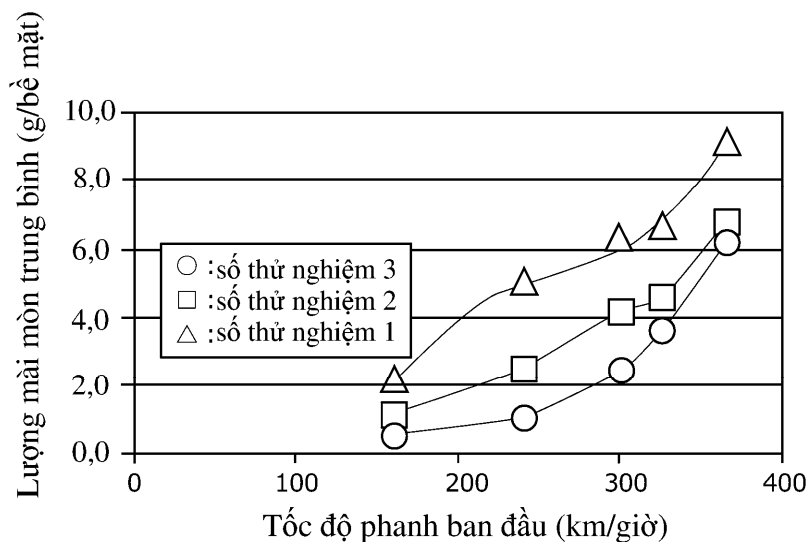
(57) Sáng chế đề cập đến tủ lạnh mà được bố trí với ống phân tán nhiệt dọc theo bề mặt trong của vỏ ngoài và có tác dụng ngăn chặn sự xuất hiện của hiện tượng tạo vết ống trên bề mặt của tấm trên của vỏ ngoài. Sáng chế còn đề cập đến tủ lạnh mà được bố trí với ống phân tán nhiệt được cố định dọc theo bề mặt trong của vỏ ngoài trong thùng chứa cách nhiệt bằng băng dính, ống phân tán nhiệt được sắp xếp để mở rộng từ bề mặt trong của một trong số các tấm mặt bên thông qua bề mặt trong của tấm trên với bề mặt trong của các tấm phía bên còn lại và có phần mở rộng theo hướng dọc mà mở rộng theo hướng trước và sau và phần mở rộng theo hướng ngang mà mở rộng theo hướng ngang trên bề mặt trong của tấm trên. Phần mở rộng theo hướng ngang được sắp xếp để mở rộng dọc theo bề mặt sau của tấm trên. Băng dính bao gồm phần mà cố định phần mở rộng theo hướng dọc và phần mà cố định phần mở rộng theo hướng ngang. Phần mà cố định phần mở rộng theo hướng ngang được gắn để mở rộng qua toàn bộ hướng ngang của tấm trên, và phần đầu của phần mà cố định phần mở rộng theo hướng dọc được gắn để gắn kết với phần mà cố định phần mở rộng theo hướng ngang.



- (11) **65767**
 (21) 1-2019-03125 (51)⁷ **C22C 1/05**
 (22) 30.11.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/JP2017/043148 30.11.2017 (87) WO2018/101435 A1 07.06.2018
 (30) 2016-234504 01.12.2016 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 12.06.2019

- (71) 1. NIPPON STEEL CORPORATION (JP)
 6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071 Japan
 2. FINE SINTER CO., LTD. (JP)
 1189-11, Nishinohora, Akechi-cho, Kasugai-shi, Aichi 480-0303 Japan
 (72) KUBOTA, Manabu (JP), ASABE, Kazutaka (JP), ICHIKAWA, Yuki (JP), NAKANO, Takeshi (JP), OKAHIRA, Tokitake (JP), SHIMAZOE, Isao (JP)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) **VẬT LIỆU MA SÁT THIÊU KẾT DÙNG CHO PHƯƠNG TIỆN VẬN TẢI ĐƯỜNG SẮT VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VẬT LIỆU NÀY**
 (57) Sáng chế đề xuất vật liệu ma sát thiêu kết dùng cho phương tiện vận tải đường sắt có các đặc tính ma sát và khả năng chống mài mòn rất cao ngay cả ở khoảng tốc độ cao là lớn hơn hoặc bằng 280km/giờ. Vật liệu ma sát thiêu kết dùng cho phương tiện vận tải đường sắt này là vật liệu thiêu kết của bánh ép tươi chứa, theo % khối lượng, Cu với lượng nằm trong khoảng từ 50,0 đến 75,0%, graphit với lượng nằm trong khoảng từ 5,0 đến 15,0%, một hoặc nhiều chất được chọn từ nhóm bao gồm magie oxit, cát ziricon, silic oxit, ziricon oxit, mulit và silic nitrua với lượng nằm trong khoảng từ 1,5 đến 15,0%, một hoặc nhiều nguyên tố được chọn từ nhóm bao gồm W và Mo với lượng nằm trong khoảng từ 3,0 đến 30,0%, và một hoặc nhiều hợp kim được chọn từ nhóm bao gồm hợp kim sắt-crom, hợp kim sắt vonfram, hợp kim sắt- molybden, và thép không gỉ với lượng nằm trong khoảng từ 2,0 đến 20,0%, với phần còn lại là các tạp chất. Ngoài ra, sáng chế còn đề xuất phương pháp sản xuất vật liệu ma sát thiêu kết này.



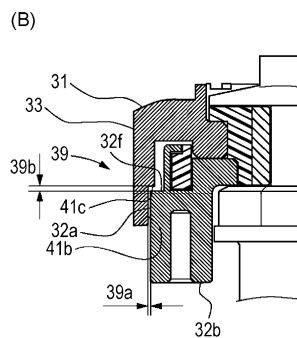
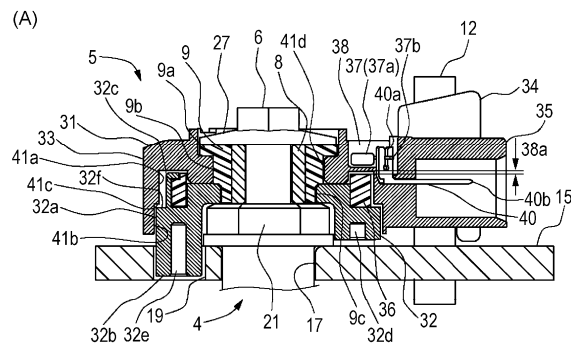
- (11) **65768**
- (21) 1-2019-03128 (51)⁷ **C07H 21/00**, A61K 31/712,
31/7125, A61P 13/12, C12N 15/113
- (22) 04.12.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/US2017/064428 04.12.2017 (87) WO2018/106566 14.06.2018
- (30) 62/430,139 05.12.2016 US
- (71) REGULUS THERAPEUTICS INC. (US)
10614 Science Center Drive, San Diego, California 92121, United States of America
- (72) ALLERSON, Charles R. (US)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) OLIGONUCLEOTIT BIẾN ĐỔI, HỢP CHẤT BAO GỒM OLIGONUCLEOTIT BIẾN ĐỔI VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA CHÚNG ĐỂ ĐIỀU TRỊ BỆNH THẬN ĐA NANG
- (57) Sáng chế đề cập đến các oligonucleotit biến đổi, các hợp chất bao gồm các oligonucleotit biến đổi và các dược phẩm chứa chúng. Các oligonucleotit biến đổi hướng đích miR-17, các hợp chất và các dược phẩm này là hữu dụng trong phương pháp điều trị bệnh thận đa nang, bao gồm bệnh thận đa nang di truyền dạng trội của nhiễm sắc thể thường.

- (11) **65769**
 (21) 1-2019-03154 (51)⁷ **B62H 1/02**, B62J 99/00, H01H 21/32, 21/00
 (22) 04.12.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/JP2017/043466 04.12.2017 (87) WO2018/123451 05.07.2018
 (30) 2016-255865 28.12.2016 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 13.06.2019

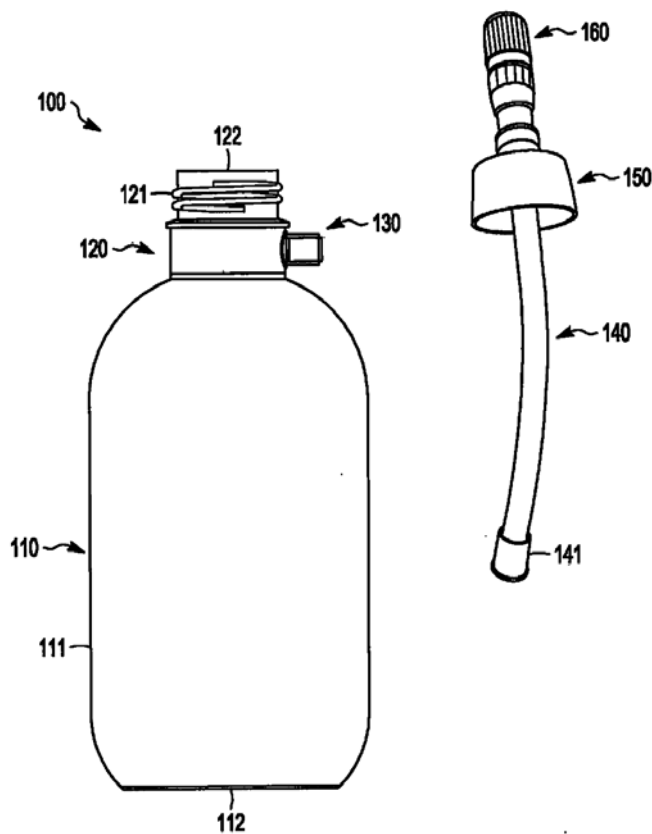
- (71) 1. ALPS ALPINE CO., LTD. (JP)
 1-7, Yukigaya-otsukamachi, Ota-ku, Tokyo 1458501, Japan
 2. HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
 1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 1078556, Japan
 (72) SAITO, Kyozo (JP), YAMASHITA, Akihiko (JP)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) THIẾT BỊ DÒ VỊ TRÍ CHÂN CHỐNG

- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị dò vị trí chân chống, trong đó phần rôto (32) có thân rôto (32a) có dạng vòng, chốt gài (32b) có dạng trụ, mà nhô từ thân rôto (32a) về phía lỗ gài (19) ở thanh chân chống (3), và vấu khóa (32c) để khóa nam châm dẻo (36). Vòng bít kín khuất khúc được bố trí giữa phần rôto (32) này và vỏ (31), và chốt gài (32b) và vấu khóa (32c) được tạo liền khối với thân rôto (32a). Do đường kính ngoài của chốt gài (32b) này hầu như có cùng kích cỡ với chiều dày của thân rôto (32a) theo hướng kính, độ bền thích hợp được đảm bảo mà không cần thực hiện đúc phủ chàm hoặc tương tự đối với các vật liệu kim loại làm chốt gài và chi tiết tương tự và có thể di chuyển theo sự dịch chuyển của chân chống.



- (11) **65770**
- (21) 1-2019-03161 (51)⁷ **C10B 53/07**, C10G 1/10, C10L
1/02, 1/04, B01J 3/00, 6/00
- (22) 14.12.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/AU2017/000278 14.12.2017 (87) WO2018/107204 21.06.2018
- (30) 2016905177 14.12.2016 AU
- (71) MURA TECHNOLOGY LIMITED (GB)
141-145 Curtain Road, 3rd Floor, London, EC2A 3BX, United Kingdom
- (72) HUMPHREYS, Leonard James (AU), ROWLANDS, William, Neil (AU)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT DẦU SINH HỌC
- (57) Sáng chế liên quan đến lĩnh vực năng lượng tái tạo. Cụ thể hơn, sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất nhiên liệu sinh học từ sinh khối bao gồm, ví dụ, vật liệu polyme.

- (11) **65771**
- (21) 1-2019-03165 (51)⁷ **B29C 73/16**, 73/02, B60C 25/00, F16K 17/18
- (22) 08.12.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/AU2017/051350 08.12.2017 (87) WO2018/102877 14.06.2018
- (30) 2016905062 08.12.2016 AU
- (30) 2017903070 03.08.2017 AU
- (71) TRYDEL RESEARCH PTY LTD (AU)
31 Cornhill Street, FERNTREE GULLY, Victoria 3156, Australia
- (72) DOWEL, Terry (AU)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) THIẾT BỊ VÁ LỚP
- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị vá lớp là thiết bị phân tán chất bít kín về cơ bản được tạo bằng PET và được kết cấu có cổ được tạo ra liền khối hoặc đầu vào của đáy, mà chính nó được trang bị thêm van hoặc đầu cắm bên trong rãnh trong của nó. Thiết bị này là thiết bị phân tán một cách thân thiện hơn với môi trường và tạo ra các lợi ích trong quá trình phân tán chất bít kín.



- (11) **65772**
 (21) 1-2019-03167 (51)⁷ **H04L 5/00, H04W 72/04**
 (22) 18.11.2016 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/CN2016/106417 18.11.2016 (87) WO2018/090327 A1 24.05.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 14.06.2019

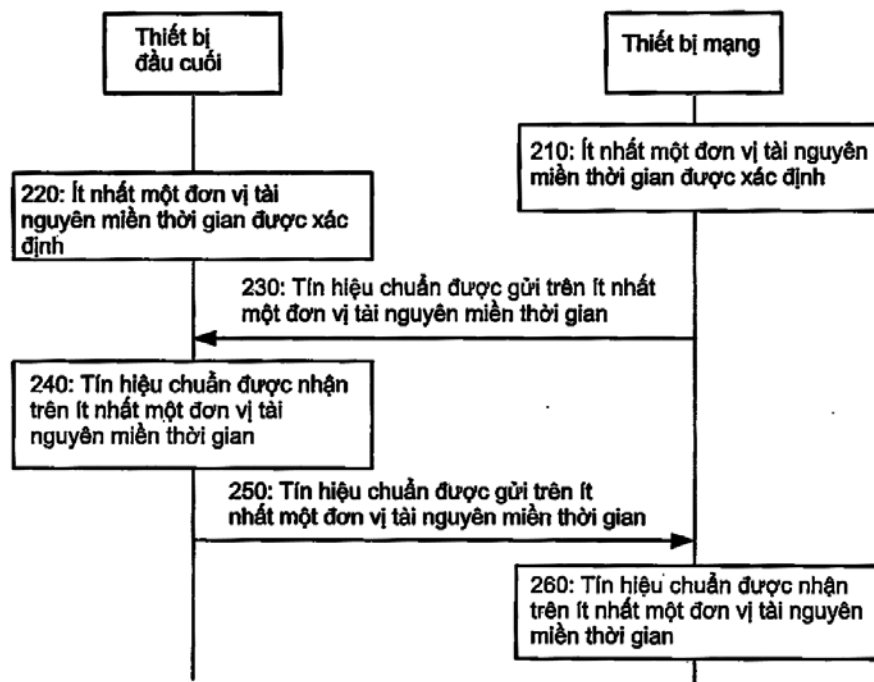
(71) GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD. (CN)
 No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an, Dongguan, Guangdong 523860, China

(72) TANG, Hai (CN)

(74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(54) PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN TÍN HIỆU CHUẨN VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền tín hiệu chuẩn, và thiết bị truyền thông. Phương pháp này có thể được thực hiện bởi thiết bị đầu cuối hoặc thiết bị mạng, và bao gồm: xác định ít nhất một đơn vị tài nguyên miền thời gian để truyền tín hiệu chuẩn; và truyền tín hiệu chuẩn trên ít nhất một đơn vị tài nguyên miền thời gian. Do tín hiệu chuẩn được truyền trên ít nhất một đơn vị tài nguyên miền thời gian cụ thể hơn là được truyền bằng cách sử dụng lại một phần các sóng mang phụ của đơn vị tài nguyên miền thời gian cho việc truyền dữ liệu, độ trễ trong việc truyền tín hiệu chuẩn được giảm, nhờ đó giảm được độ trễ trong việc giải biến điều dữ liệu hoặc đo thông tin trạng thái kênh (CSI) được thực hiện dựa trên tín hiệu chuẩn, và giảm chi phí tín hiệu điều khiển cho việc biểu thị tài nguyên thích ứng tốc độ và độ phức tạp của việc thực hiện làm thích ứng tốc độ.

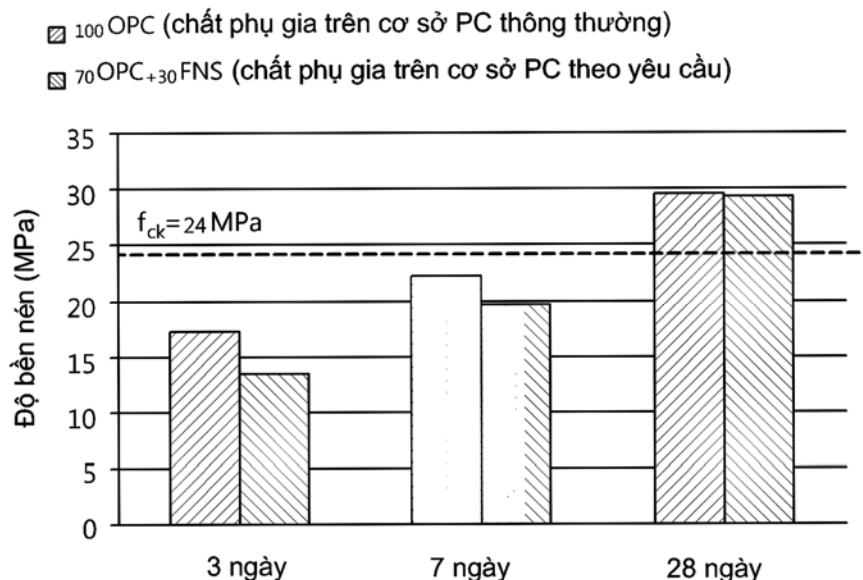


- (11) **65773**
- (21) 1-2019-03173 (51)⁷ **A01N 47/36**, 41/10, 43/50, 43/66, A01P 13/00
- (62) 1-2015-03420
- (22) 19.02.2014 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/JP2014/053949 19.02.2014 (87) WO2014/129512 28.08.2014
- (30) 2013-033556 22.02.2013 JP
- Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 16.09.2015
- (71) ISHIHARA SANGYO KAISHA, LTD. (JP)
3-15, Edobori 1-chome, Nishi-ku, Osaka-shi, Osaka 5500002, Japan
- (72) YAMADA Ryu (JP), OKAMOTO Hiroyuki (JP), TERADA Takashi (JP)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **CHẾ PHẨM DIỆT CỎ VÀ PHƯƠNG PHÁP PHÒNG TRỪ THỰC VẬT KHÔNG MONG MUỐN HOẶC ỨC CHẾ SỰ SINH TRƯỞNG CỦA CHÚNG**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm diệt cỏ chứa flazasulfuron hoặc muối của nó, và ít nhất một hợp chất diệt cỏ được chọn từ nhóm bao gồm imazapic, hexazinone, mesotrione và muối của chúng, và phương pháp phòng trừ thực vật không mong muốn bằng cách sử dụng chế phẩm này.

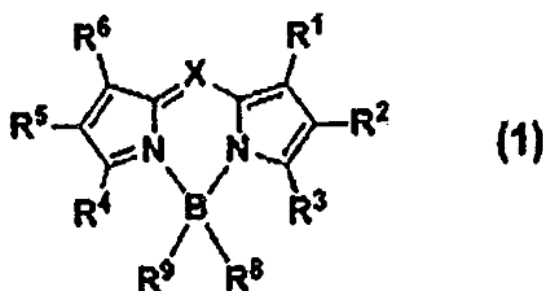
- (11) **65774**
 (21) 1-2019-03178 (51)⁷ **C04B 7/153**, 18/14, 24/26, 24/12, 22/08
 (22) 12.09.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/KR2017/009983 12.09.2017 (87) WO2018/088684 17.05.2018
 (30) 10-2016-0150936 14.11.2016 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 14.06.2019

- (71) POSCO ENGINEERING & CONSTRUCTION CO., LTD. (KR)
 180, Daesong-ro, Nam-gu, Pohang-si, Gyeongsangbuk-do 37863, Republic of Korea
 (72) LEE, Chang Hong (KR), PARK, Eui Soon (KR), YANG, Hoon (KR), KIM, Hyoung Seok (KR)
 (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
 (54) **CHẾ PHẨM BÊ TÔNG CÓ TỶ LỆ THAY THẾ CỦA XI TRÊN CƠ SỞ SILIC OXIT ĐỐI VỚI BÊ TÔNG ĐƯỢC GIA TĂNG BẰNG CÁCH SỬ DỤNG CHẤT HOẠT HÓA LỎNG**
 (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm bê tông, trong đó tỷ lệ thay thế của xi trên cơ sở silic oxit đối với bê tông được gia tăng bằng cách sử dụng chất hoạt hóa lỏng, trong đó chất hoạt hóa lỏng được sử dụng để tăng tỷ lệ thay thế xi măng của xi trên cơ sở silic oxit đối với bê tông, xi trên cơ sở silic oxit này thu được bằng cách nghiền mịn xi feroniken dạng hạt (cát cơ bản), trong số sản phẩm phụ công nghiệp của feroniken, mà là sản phẩm vật liệu thép, ít nhất đến cỡ hạt xi măng. Theo một phương án ưu tiên của sáng chế, chế phẩm bê tông chứa nước với lượng từ 165 đến 169 kg/m³, xi măng với lượng 231 đến 374 kg/m³, cốt liệu mịn với lượng từ 803 đến 883 kg/m³, cốt liệu thô với lượng từ 923 đến 931 kg/m³, và chất hoạt hóa lỏng với lượng từ 12 đến 22 kg/m³ cho một đơn vị thể tích của bê tông.



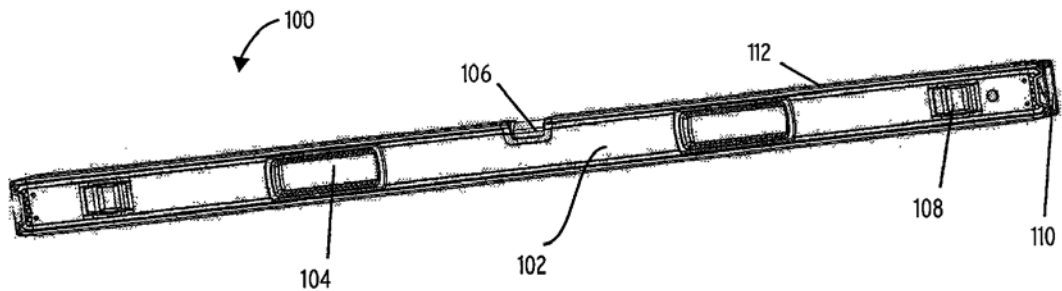
- (11) **65775**
 (21) 1-2019-03192 (51)⁷ **C07F 5/02**, C09K 11/06, F21V 9/16, G09F 9/00, H01L 33/50, F21Y 115/10
 (22) 21.11.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/JP2017/041865 21.11.2017 (87) WO2018/101129 07.06.2018
 (30) 2016-232257 30.11.2016 JP
 2017-146290 28.07.2017 JP
 (71) TORAY INDUSTRIES, INC. (JP)
 1-1, Nihonbashi-Muromachi 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 1038666, Japan
 (72) ICHIHASHI, Yasunori (JP), KOBAYASHI, Kazuki (JP)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) PHỨC CHẤT PYROMETEN-BO, CHẾ PHẨM CHUYỂN ĐỔI MÀU, MÀNG CHUYỂN ĐỔI MÀU, BỘ NGUỒN SÁNG, MÀN HIỂN THỊ VÀ THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG
 (57) Sáng chế đề cập đến phức chất pyrometen-bo là hợp chất có công thức (1):



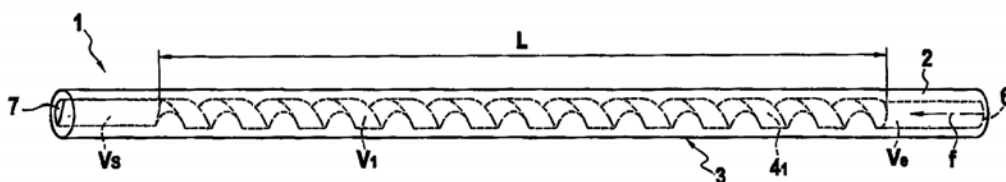
trong đó, X là C-R⁷ hoặc N; mỗi R¹ đến R⁹ là nhóm được chọn từ các nhóm đã nêu trong bản mô tả, trong đó R² và R⁵ được chọn từ các nhóm khác nhóm aryl được thế hoặc không được thế và khác nhóm heteroaryl được thế hoặc không được thế; R² và R⁵ là các nhóm không phải là nhóm heteroaryl mà có ít nhất hai vòng ngưng tụ; ít nhất một trong số R¹ đến R⁶ là nhóm chứa nguyên tử flo.

Phức chất pyrometen-bo được sử dụng trong chế phẩm chuyển đổi màu. Chế phẩm chuyển đổi màu và màng chuyển đổi màu chứa chế phẩm này được sử dụng trong bộ nguồn sáng, màn hiển thị và thiết bị chiếu sáng.

- (11) **65776**
- (21) 1-2019-03196 (51)⁷ **G01C 5/00, G01D 11/24**
- (22) 20.12.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/US2017/067601 20.12.2017 (87) WO2018/119075 A1 28.06.2018
- (30) 62/437,416 21.12.2016 US
- (71) MILWAUKEE ELECTRIC TOOL CORPORATION (US)
13135 West Lisbon Road, Brookfield, Wisconsin 53005, United States of America
- (72) Matthew Doyle (US), Fraizier Reiland (US), Laura Weigel (US)
- (74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)
- (54) **ỐNG NI VÔ VỚI NẮP ĐẦU CÓ THỂ THÁO RỜI**
- (57) Sáng chế đề cập đến ống ni vô với nắp đầu có thể tháo rời. Ống ni vô bao gồm thân ống ni vô rỗng. Nắp đầu bao gồm vỏ ngoài và bộ phận khóa được nhận trong vỏ ngoài. Bộ phận khóa được đưa vào vỏ ngoài đẩy phần di chuyển của vỏ ngoài vào liên kết ma sát giữ cụm nắp đầu ở vị trí tương đối so với thân ống ni vô.



- (11) **65777**
 (21) 1-2019-03197 (51)⁷ **B01D 63/06**, 46/24, 65/08, C04B 38/00
 (22) 13.12.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/FR2017/053537 13.12.2017 (87) WO2018/115639 28.06.2018
 (30) 16 63058 21.12.2016 FR
 (71) TECHNOLOGIES AVANCEES ET MEMBRANES INDUSTRIELLES (FR)
 ZA LES LAURONS 26110 NYONS, FRANCE
 (72) LESCOCHE, Philippe (FR), ANQUETIL, Jérôme (FR)
 (74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)
 (54) **BỘ PHẬN TÁCH DÒNG CHẢY CHỮ THẬP**
 (57) Sáng chế đề cập đến bộ phận tách dòng chảy chữ thập bao gồm bộ phận đỡ xốp cứng một mảnh (2) có trong thể tích của nó ít nhất một kênh (4₁) để truyền dòng chảy của môi trường chất lỏng cần xử lý, kênh này có thể tích dòng chảy ngoằn ngoèo (V1) được xác định bằng cách quét phần sinh dọc theo đường cong quanh trục tham chiếu và trong đó trục tham chiếu không giao với phần sinh nêu trên và được chứa trong thể tích của bộ phận đỡ xốp.



(11) **65778**

(21) 1-2019-03198

(51)⁷ **F21V 29/00**

(22) 14.06.2019

(43) 25.09.2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 14.06.2019

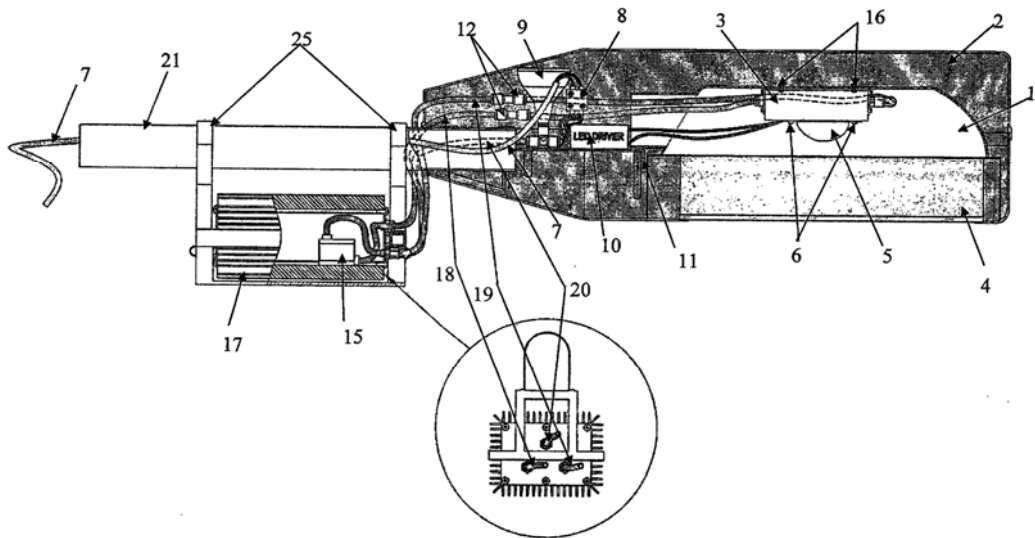
(71) VIỆN KHOA HỌC VẬT LIỆU - VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)

18 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(72) Bùi Hùng Thắng (VN), Phan Ngọc Minh (VN), Vũ Đình Lãm (VN)

(54) **MÔĐUN ĐÈN LED CẢI TIẾN TẢN NHIỆT BẰNG CHẤT LỎNG**

(57) Sáng chế đề xuất môđun đèn LED cải tiến tản nhiệt bằng chất lỏng để thay thế cho bóng đèn sợi đốt dùng trong chiếu sáng công cộng mà không phải bỏ đi hệ thống vỏ đèn chiếu sáng cũ. Môđun này gồm có: Đế LED (3) gắn với chao đèn (1) thông qua hai cặp vít (16), khối các chip LED (5) được gắn chặt với đế LED (3), nguồn điều khiển LED (10) được đặt cố định trên đế (11) trong hộp đèn, giàn tỏa nhiệt (17) bao gồm bình chứa chất lỏng (26), xung quanh bình chứa chất lỏng có vây tản nhiệt (24), bơm chất lỏng (15) được đặt bên trong hộp giàn tỏa nhiệt (17), bộ phận điều áp trong môđun đèn LED gồm đầu nối nhanh chữ T (28) trong đó một đầu nối với ống dẫn dây điện máy bơm (20), một đầu được bịt kín bằng vật liệu composit (29), một đầu nối với quả bóng cao su (9) có khả năng thay đổi thể tích điều chỉnh áp suất hoạt động trong hệ thống.



- (11) **65779**
 (21) 1-2019-03202 (51)⁷ **B27M 3/18**, B25B 27/02, F16B 5/06, 12/26, B27M 3/04, 3/06, E04F 15/02, 21/22
 (22) 20.12.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/SE2017/051305 20.12.2017 (87) WO2018/117953 A1 28.06.2018
 (30) 1651731-0 22.12.2016 SE

(71) VALINGE INNOVATION AB (SE)

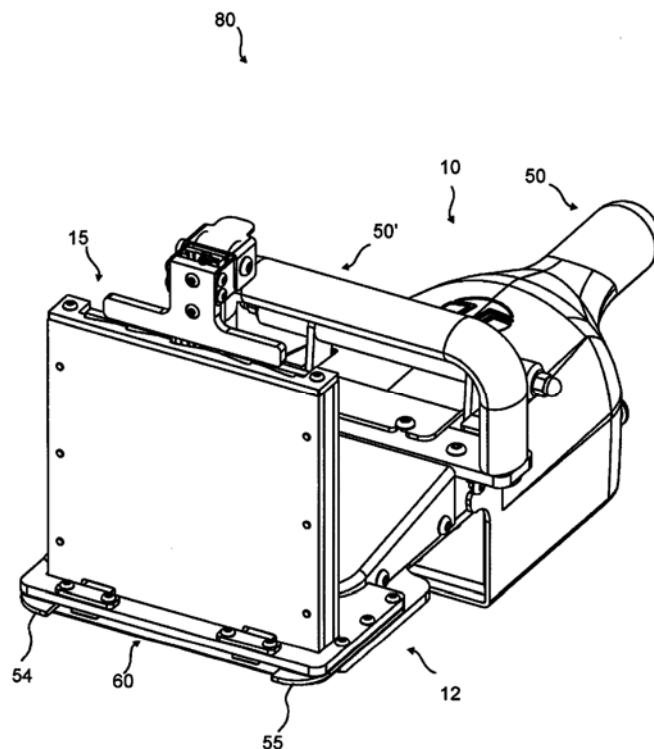
Prastavagen 513, SE-263 65 VIKEN, Sweden

(72) Jonas FRANSSON (SE), Andreas BLOMGREN (SE), Karl ERIKSON (SE)

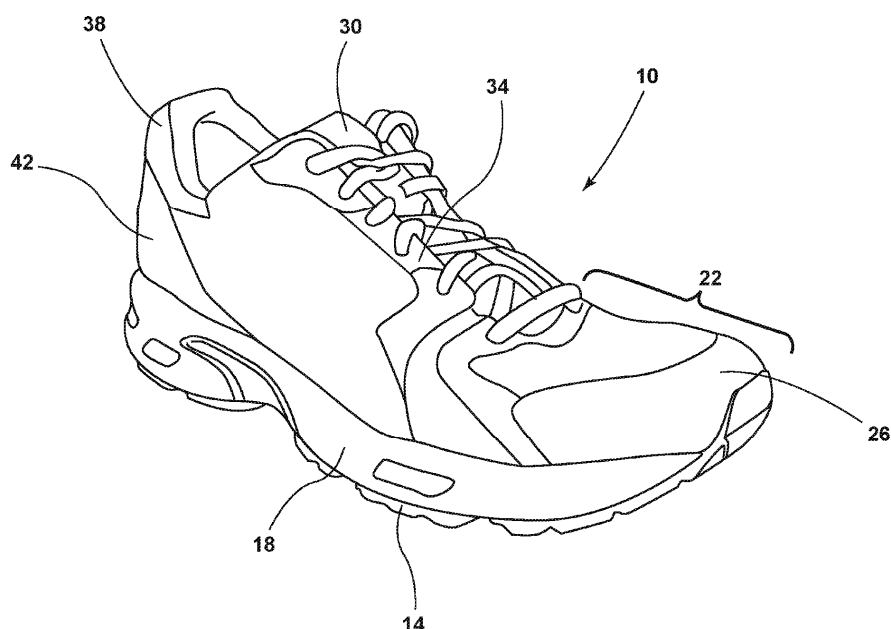
(74) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)

(54) **THIẾT BỊ ĐỂ GÀI LƯỚI VÀO TRONG RÃNH GÀI TRONG MỘT TẮM**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị cầm tay (80) để gài lưới (30) vào trong rãnh gài (20) trong một tấm. Thiết bị này bao gồm bộ phận thứ nhất (10) bao gồm bộ phận cấp điện năng (16) được tạo kết cấu để dẫn động một mũi đục (14). Thiết bị cầm tay bao gồm bộ phận thứ hai (12) được nối với bộ phận thứ nhất (10). Bộ phận thứ hai bao gồm mũi đục di chuyển được (14) và thiết bị dẫn hướng (13), thiết bị dẫn hướng được tạo kết cấu để dẫn hướng mũi đục di chuyển được (14) và lưới (30). Cạnh ngoài (60) của bộ phận thứ hai (12) bao gồm chi tiết định vị thứ nhất (54) và chi tiết định vị thứ hai (55). Chi tiết định vị thứ nhất (54) và chi tiết định vị thứ hai (55) được tạo kết cấu để định vị được ít nhất một phần trong rãnh gài (20) trong khi gài lưới vào trong rãnh gài. Mũi đục di chuyển được (14) được tạo kết cấu để di chuyển lưới (30) từ thiết bị cầm tay tới vị trí gài trong rãnh gài (20).

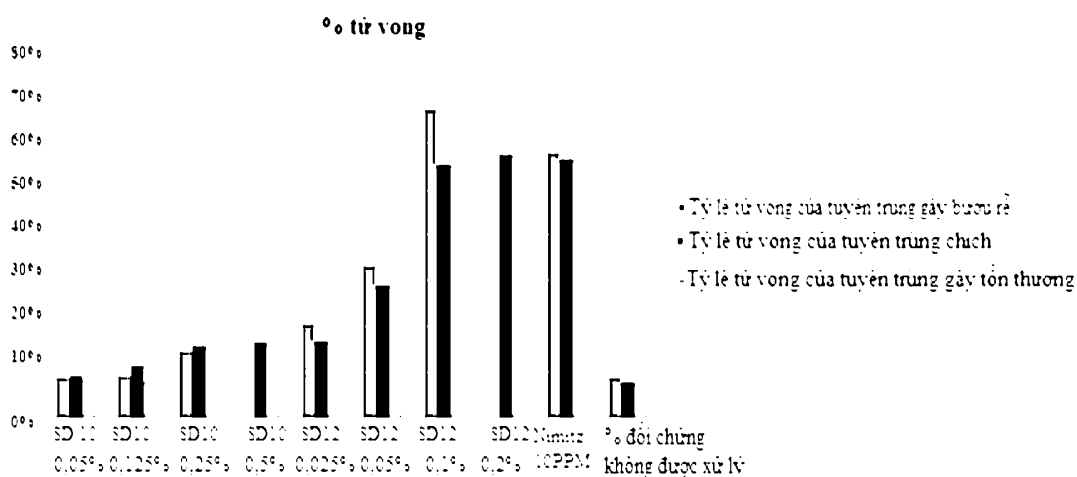


- (11) **65780**
- (21) 1-2019-03205 (51)⁷ **A43B 13/02**, 13/18, B29D 35/12, A43B 13/04, B32B 27/12, 27/26, 27/32, C08K 3/22, 5/00, C09K 21/14, C08L 23/08, 23/20, 43/04, D06N 5/00, E04D 5/00
- (22) 08.12.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/US2017/065386 08.12.2017 (87) WO2018/107073 14.06.2018
- (30) 62/497,954 10.12.2016 US
- 62/497,959 10.12.2016 US
- (71) COOPER-STANDARD AUTOMOTIVE INC. (US)
39550 Orchard Hill Place, Novi, Michigan 48375, United States of America
- (72) Krishnamachari GOPALAN (US), Robert J. LENHART (US), Gending JI (CA), Roland HERD-SMITH (FR)
- (74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)
- (54) **ĐẾ GIÀY, CHẾ PHẨM VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHỨNG**
- (57) Sáng chế đề cập đến đế giày, chế phẩm và phương pháp sản xuất đế giày. Đế giày này bao gồm chế phẩm chứa chất đàn hồi polyolefin liên kết ngang với silan có bột có tỷ trọng nhỏ hơn 0,50 g/cm³. Đế giày có biến dạng dư khi nén từ khoảng 5,0 % đến khoảng 20,0 %, như được đo theo ASTM D 395 (6 giờ ở nhiệt độ 50 °C). Chất đàn hồi polyolefin ghép với silan có thể được tạo ra từ hỗn hợp chứa polyolefin thứ nhất có tỷ trọng nhỏ hơn 0,86 g/cm³, polyolefin thứ hai có độ kết tinh nhỏ hơn 40%, liên kết ngang với silan, chất khơi mào ghép, chất xúc tác ngưng tụ, và chất tạo bột.

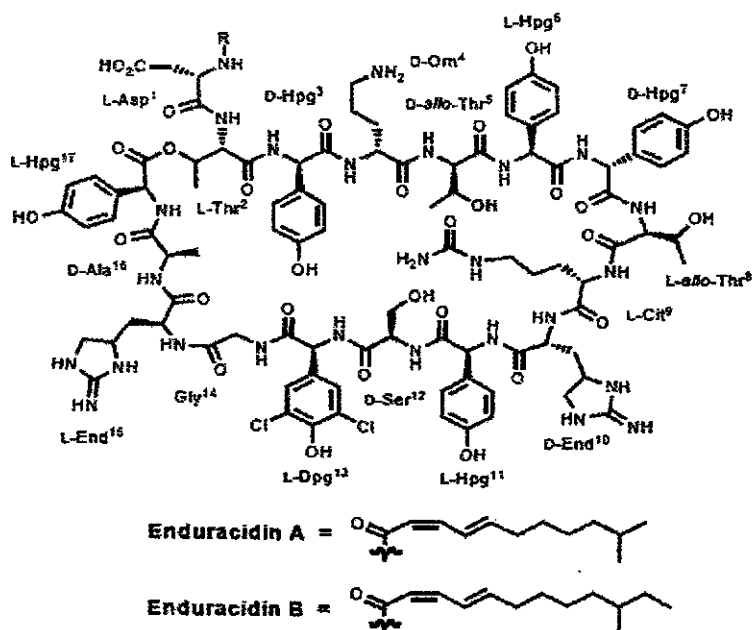


- (11) **65781**
 (21) 1-2019-03209 (51)⁷ **A01N 63/04**, A01C 1/06, A01M 17/00, C12N 1/14
 (22) 16.11.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/US2017/062056 16.11.2017 (87) WO2018/094075 24.05.2018
 (30) 62/422,918 16.11.2016 US
 (71) LOCUS AGRICULTURE IP COMPANY, LLC (US)
 30500 Aurora Road, Suite 180, Solon, OH 44139, United States of America
 (72) FARMER, Sean (US), ZORNER, Paul, S (US), ALIBEK, Ken (US), MILOVANOVIC, Maja (US), MAZUMDER, Sharmistha (US), DIXON, Tyler (US), FOTSCH, Alex (US)
 (74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)
 (54) **CHẾ PHẨM VÀ PHƯƠNG PHÁP KIỂM SOÁT TUYẾN TRÙNG**
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp kiểm soát lây nhiễm, cụ thể là tuyến trùng. Sáng chế còn đề cập chế phẩm chứa chất hoạt động bề mặt sinh học như là thuốc trừ sâu.

Tỷ lệ tử vong của tuyến trùng được xử lý qua các nghiên cứu



- (11) **65782**
- (21) 1-2019-03212 (51)⁷ **C07K 14/36**, 11/02, C12P 21/02, C12R 1/465
- (22) 01.12.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/US2017/064328 01.12.2017 (87) WO2018/106545 14.06.2018
- (30) 62/430,838 06.12.2016 US
- 62/479,087 30.03.2017 US
- (71) OREGON STATE UNIVERSITY (US)
A312 Kerr Administration Building, Corvallis, OR 97331-2140, United States of America
- (72) ZABRISKIE, Mark, T. (US), YIN, Xihou (US)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **CHẾ PHẨM VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐỂ TĂNG CƯỜNG SẢN XUẤT ENDURACIDIN Ở CHỦNG STREPTOMYCES FUNGICIDICUS ĐƯỢC THIẾT KẾ VỀ MẶT DI TRUYỀN**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm và phương pháp để tăng cường sản xuất enduracidin ở chủng *Streptomyces fungicidicus* được thiết kế về mặt di truyền. Cụ thể, sáng chế mô tả thao tác gen của các gen điều hòa *orf24* và *orf18* kết hợp với cụm gen sinh tổng hợp enduracidin (*enramycin*) từ *Streptomyces fungicidicus* tạo ra cấu trúc vectơ và các chủng tái tổ hợp tạo ra hiệu suất enduracidin lớn hơn.



(11) **65783**

(21) 1-2019-03215

(51)⁷ **G03B 3/10, H04N 5/225**

(62) 1-2019-02770

(22) 09.11.2017

(43) 25.09.2019

(86) PCT/KR2017/012646 09.11.2017

(87) WO2018/117414 28.06.2018

(30) 10-2016-0174693 20.12.2016 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27.05.2019

(71) JAHWA ELECTRONICS CO., LTD. (KR)

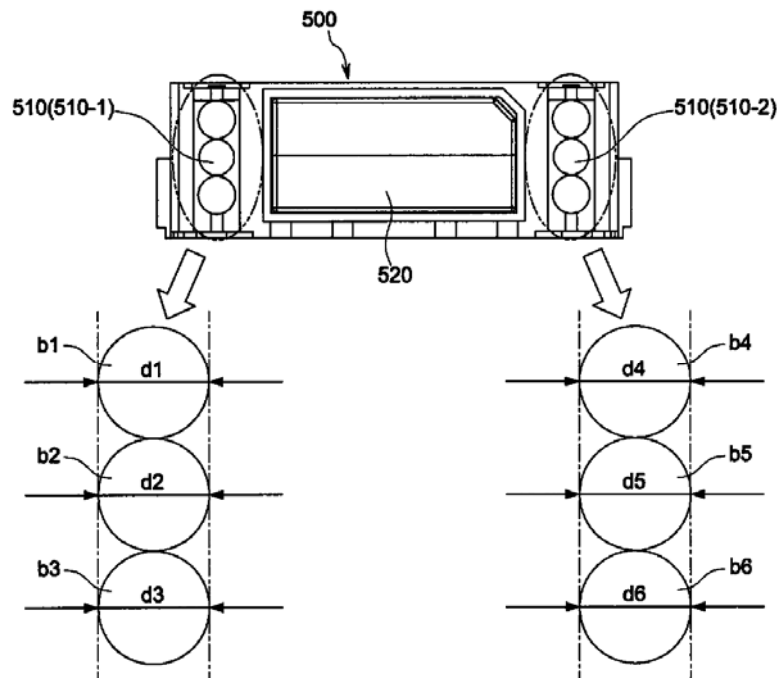
1217, Chungcheong-daero, Bugi-myeon, Cheongwon-gu, cheongju-si, chungcheongbuk-do (zip- code 28139), Republic of Korea

(72) KIM, Hee Seung (KR), KIM, In Soo (KR)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **MÔĐUN CAMERA**

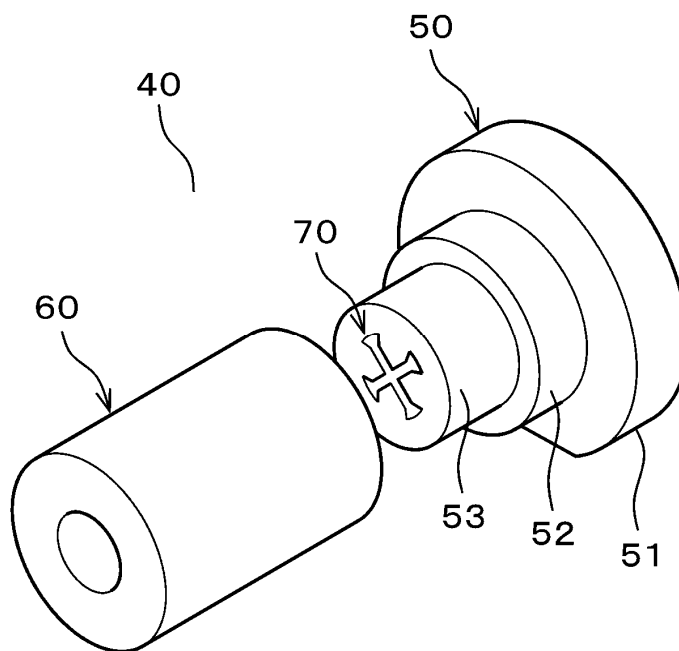
(57) Sáng chế đề cập đến môđun camera, môđun này bao gồm: cảm biến ảnh được tạo cấu hình để tạo ảnh của vật; thấu kính; khung thứ nhất có thấu kính; khung thứ hai chứa khung thứ nhất; nam châm được tạo ra ở một trong số khung thứ nhất hoặc khung thứ hai; các cuộn dây AF (tự điều tiêu) được tạo ra ở một trong số khung thứ nhất hoặc khung thứ hai trong đó nam châm không được tạo ra và được tạo kết cấu để hướng về nam châm; nhóm bi thứ nhất được bố trí ở giữa khung thứ nhất và khung thứ hai và bao gồm n bi (n là số tự nhiên bằng 3 hoặc lớn hơn) được bố trí theo phương trục quang; và nhóm bi thứ hai bao gồm m bi (m là số tự nhiên) được bố trí ở vị trí khác với nhóm bi thứ nhất, trong đó nhóm bi thứ nhất có các bi đỡ thứ nhất có kích thước lớn hơn các bi còn lại có trong nhóm bi thứ nhất và các bi đỡ thứ nhất nằm ở các đầu của nhóm bi thứ nhất.



- (11) **65784**
(21) 1-2019-03223 (51)⁷ **B01F 5/06**, 3/04, D06F 39/02, 39/08
(22) 01.08.2017 (43) 25.09.2019
(86) PCT/JP2017/027875 01.08.2017 (87) WO2018/116518 A1 28.06.2018
(30) 2016-247983 21.12.2016 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 18.06.2019

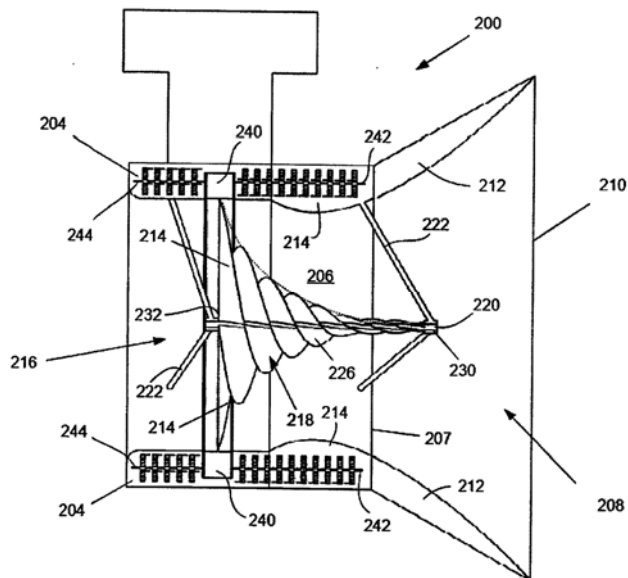
- (71) TOSHIBA LIFESTYLE PRODUCTS & SERVICES CORPORATION (JP)
25-1, Ekimaehoncho, Kawasaki-ku, Kawasaki-shi, Kanagawa, Japan
(72) SASAKI, Hironori (JP), NAGAI, Satoshi (JP), KOMORI, Yasuhiro (JP),
UCHIYAMA, Tomonori (JP), NISHIMURA, Hiroshi (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) BỘ TẠO BỘT NHỎ, THIẾT BỊ GIA DỤNG ĐƯỢC TRANG BỊ BỘ TẠO BỘT NHỎ
VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT BỘ TẠO BỘT NHỎ
(57) Sáng chế đề cập đến bộ tạo bột nhỏ bao gồm chi tiết đường dẫn dòng chảy gồm đường dẫn dòng chảy cho phép chất lỏng đi qua; và phân va chạm được bố trí trong đường dẫn dòng chảy và tạo ra các bột nhỏ trong chất lỏng đi qua đường dẫn dòng chảy bằng cách làm giảm một cách cục bộ diện tích mặt cắt ngang của đường dẫn dòng chảy. Phân va chạm được tạo ra nguyên khối với chi tiết đường dẫn dòng chảy và được bố trí gắn với đầu trên hoặc đầu dưới hơn so với tâm theo chiều dọc của đường dẫn dòng chảy.



- (11) **65785**
 (21) 1-2019-03224 (51)⁷ **F03B 17/06**, 3/12, 13/26, H02K 7/18, F03B 3/04
 (22) 08.12.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/AU2017/051360 08.12.2017 (87) WO2018/102886 14.06.2018
 (30) 2016905107 09.12.2016 AU
 2017900132 17.01.2017 AU

- (71) KINETIC NRG TECHNOLOGIES PTY LTD (AU)
 C/- Michael Buck IP PO Box 78 Red Hill, QLD 4059 Australia
 (72) Camilleri, Paul Anthony (AU)
 (74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)
 (54) **MÁY PHÁT ĐIỆN THỦY ĐỘNG**

- (57) Máy phát điện thủy động bao gồm:
 khoang chìm tạo thành đường dẫn dòng để dòng chất lỏng chảy qua;
 tuabin được gắn với vỏ bao gồm ít nhất một bánh công tác được đặt trong đường dẫn dòng để quay nhờ dòng chất lỏng kể trên; và
 ít nhất một máy phát điện được ghép nối với ít nhất một tuabin để chuyển đổi năng lượng cơ học từ tuabin thành năng lượng điện, máy phát điện bao gồm các chi tiết dài mang một hoặc nhiều vùng từ tính, các chi tiết dài được bố trí xung quanh ít nhất một bánh công tác và được gắn chặt với bánh công tác; và
 các cuộn dây được bố trí bên trong vật liệu khoang và được sắp xếp để tương tác điện từ với vùng từ tính nêu trên để bánh công tác quay làm di chuyển vùng từ tính qua các cuộn dây và qua đó cảm ứng tạo dòng điện trong cuộn dây. Bánh công tác có thể bao gồm nhiều cánh xoắn ốc dài được bố trí theo trục chung từ đầu phía trước của nó tới đầu phía sau của nó trong đó bán kính của cánh tăng theo cấp số nhân từ đầu trước tới đầu sau.



- (11) **65786**
- (21) 1-2019-03240 (51)⁷ **H04N 19/463**, 19/82, 19/31
- (22) 04.01.2018 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/US2018/012355 04.01.2018 (87) WO2018/129168 A1 12.07.2018
- (30) 62/442,322 04.01.2017 US
- 62/445,174 11.01.2017 US
- 15/861,165 03.01.2018 US
- (71) QUALCOMM INCORPORATED (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America
- (72) ZHANG, Li (CN), CHIEN, Wei-Jung (TW), KARCEWICZ, Marta (US), WANG, Ye-Kui (US)
- (74) Công ty TNHH Quốc tế D & N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
- (54) PHƯƠNG PHÁP, THIẾT BỊ MÃ HÓA VÀ GIẢI MÃ DỮ LIỆU VIDEO, VẬT GHI ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp, thiết bị mã hóa và giải mã dữ liệu video, vật ghi đọc được bằng máy tính. Bộ mã hóa dữ liệu video có thể tái tạo hình ảnh hiện thời của dữ liệu video. Vùng hiện thời của hình ảnh hiện thời được kết hợp với chỉ số thời gian biểu thị lớp thời gian mà vùng hiện thời thuộc về. Hơn nữa, đối với mỗi mảng tương ứng trong số nhiều mảng tương ứng với các lớp thời gian khác nhau, bộ mã hóa dữ liệu video có thể lưu trữ, vào mảng tương ứng, tập tham số lọc vòng lặp thích ứng (ALF - adaptive loop filtering) dùng để áp dụng các bộ lọc ALF cho các mẫu của vùng hình ảnh của dữ liệu video mà được giải mã trước vùng hiện thời và thuộc lớp thời gian tương ứng với mảng tương ứng hoặc lớp thời gian thấp hơn lớp thời gian tương ứng với mảng tương ứng.



- (11) **65787**
 (21) 1-2019-03244 (51)⁷ **F16D 33/08**
 (22) 17.03.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/RU2017/000141 17.03.2017 (87) WO2018/097749 A1 31.05.2018
 (30) 2016146453 28.11.2016 RU

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 19.06.2019

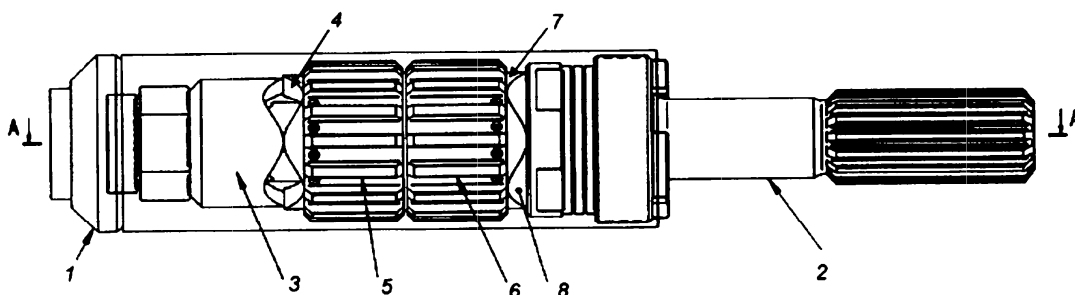
(71) APETYAN, PAVEL MKRTYCHEVICH (RU)
 Ul. Gimnazicheskaya/Oktyabrskaya, 30/76-2 Krasnodar, 350000, Russia

(72) VINNIKOV, Andrej Gennadevich (RU)

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) KHỚP NỐI CAM THỦY LỰC

(57) Sáng chế đề cập tới khớp nối cam thủy lực để truyền chuyển động lăn. Theo sáng chế, đặc tính tron nhãn cao của mômen được gia tăng để ngăn chặn các tải trọng tác động lên các cơ cấu liên kề, nhờ đó đảm bảo khả năng truyền những mômen lớn nhờ một cơ cấu có kích thước tương đối nhỏ và đảm bảo việc kiểm soát nghiêm ngặt các trị số mômen. Khớp nối cam thủy lực theo sáng chế có vỏ (1) biểu thị trục bị dẫn được nối với trục dẫn động (2). Nửa khớp nối cam thứ nhất (3) và nửa khớp nối cam thứ hai (4), nắp chụp có tiết diện định trước thứ nhất (5) và nắp chụp có tiết diện định trước thứ hai (6), nửa khớp nối cam thứ ba (7) và nửa khớp nối cam thứ tư (8) được bố trí đồng trục nối tiếp trong vỏ (1). Các hốc (9) nạp đầy chất lỏng làm việc được bố trí trong nắp chụp thứ nhất (5) và nắp chụp thứ hai (6), và pit tông (10) với hai rãnh dẫn (11) được bố trí đồng trục.



- (11) **65788**
- (21) 1-2019-03249 (51)⁷ **D06M 11/00**, 101/32
- (22) 28.12.2016 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/JP2016/089171 28.12.2016 (87) WO2018/123043 A1 05.07.2018
- Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 19.06.2019
- (71) ASAHI KASEI KABUSHIKI KAISHA (JP)
1-1-2 Yurakucho, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0006 Japan
- (72) KINOUCHI, Hiroyuki (JP), DEGUCHI, Junko (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **KHỐI SỢI ĐÃ QUẤN CỦA SỢI POLYESTE THẨM NƯỚC VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT KHỐI SỢI ĐÃ QUẤN NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến khối sợi đã quăn của sợi polyeste thấm nước và phương pháp sản xuất khối sợi đã quăn này. Khối sợi đã quăn của sợi polyeste thấm nước có khả năng thấm nước theo phương pháp nhỏ giọt của JIS L1907: 2010 sau khi giặt 30 lần theo phương pháp 103 C của JIS L0217: 1995 là nhỏ hơn hoặc bằng 5 giây, khối sợi đã quăn này khác biệt ở chỗ lượng lắng đọng của bột màu trắng chứa oligome vòng là sản phẩm phân hủy của polyeste tạo nên sợi polyeste thấm nước là nhỏ hơn 0,3% trọng lượng. Phương pháp sản xuất khối sợi đã quăn này bao gồm quá trình áp dụng bước khử trong môi trường kiềm cho sợi polyeste chứa nguyên tố S với lượng nằm trong khoảng từ 0,005% trọng lượng đến 1% trọng lượng ở mức độ khử nằm trong khoảng từ 0,6% đến 9% đối với sợi polyeste.

(11) **65789**

(21) 1-2019-03252

(51)⁸ **H02B 1/20**

(22) 27.12.2016

(43) 25.09.2019

(86) PCT/JP2016/088819

27.12.2016

(87) WO2018/122941

05.07.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 19.06.2019

(71) MITSUBISHI ELECTRIC CORPORATION (JP)

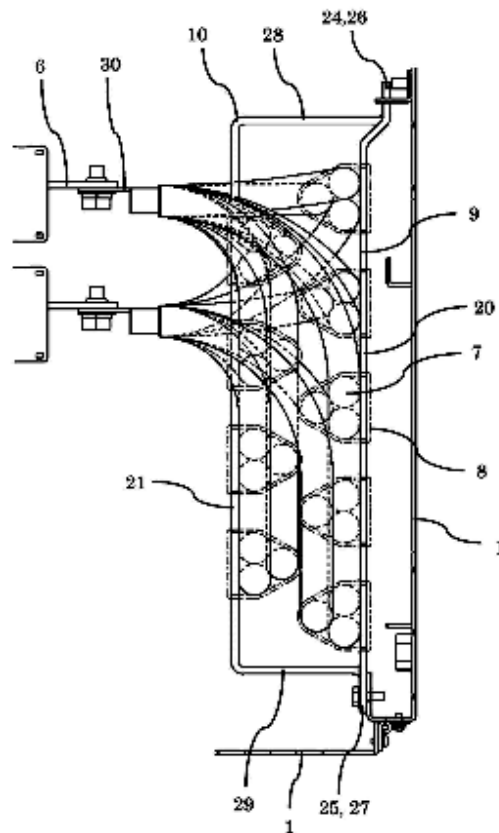
7-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008310 Japan

(72) OHARA Masato (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) THIẾT BỊ ĐIỀU KHIỂN TRUNG TÂM

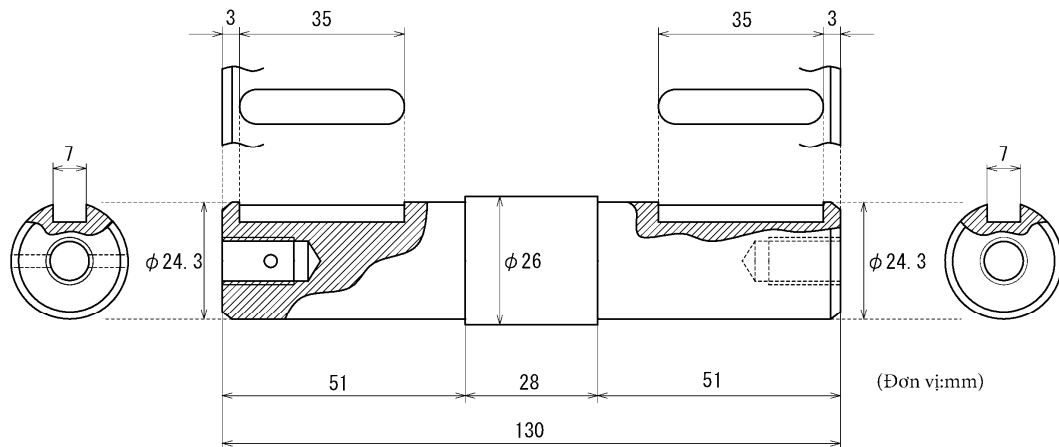
(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị điều khiển trung tâm có kết cấu đỡ dây dẫn điện mà có thể bố trí nhiều dây dẫn điện nối bên ngoài hơn trong khoảng trống đầu nối hạn chế và có thể đỡ chúng một cách hiệu quả. Thiết bị điều khiển trung tâm bao gồm kết cấu đỡ dây dẫn điện có phần đỡ giống như thanh với hình dạng giống như thanh mà đỡ nhiều dây dẫn điện nối bên ngoài (7) mà được bố trí trong một tuyến theo chiều ngang, trong khi duy trì trạng thái song song với nhau, và kéo dài theo chiều ngang, và phần đỡ giống như thanh gồm nhiều loại phần đỡ giống như thanh (20, 21) có các hàng của các dây dẫn điện nối bên ngoài (7) để đỡ là khác nhau, và các loại tương ứng của các phần đỡ giống như thanh (20, 21), mà được bố trí với số lượng nhiều, được bố trí trong khi duy trì khoảng trống theo chiều lên trên và xuống dưới.



- (11) **65790**
 (21) 1-2019-03254 (51)⁷ **C22C 38/00**, 38/60, C21D 1/06, 8/06, 9/32
 (22) 30.11.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/JP2017/043211 30.11.2017 (87) WO2018/101451 07.06.2018
 (30) 2016-233423 30.11.2016 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 19.06.2019

- (71) JFE STEEL CORPORATION (JP)
 2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan
 (72) IHARA Naoya (JP), KASAI Masayuki (JP), IWAMOTO Takashi (JP), NISHIMURA Kimihiro (JP)
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
 (54) **THÉP DÙNG ĐỂ THẤM NITƠ MỀM VÀ BỘ PHẦN THẤM NITƠ MỀM**
 (57) Sáng chế đề cập đến thép dùng để thấm nitơ mềm mà có thể đảm bảo độ sâu của lớp hóa cứng bằng cách hạn chế sự kết tủa của Cr, V, và Nb ở phần lớp bề mặt rất gần bề mặt. Sáng chế còn đề cập thép bao gồm: hợp phần hóa học cụ thể thỏa mãn $9,5 \leq ([Cr]/52 + [V]/50,9 + [Nb]/92,9 + M) \cdot 10^3 \leq 18,5$, với phần còn lại là Fe và các tạp chất không thể tránh khỏi; và vi cấu trúc thép mà trong đó tỷ lệ diện tích của pha bainit đối với toàn bộ vi cấu trúc lớn hơn 50%.



(11) **65791**

(21) 1-2019-03255

(51)⁷ **A61K 8/34, A61Q 19/00**

(22) 27.11.2017

(43) 25.09.2019

(86) PCT/JP2017/042345 27.11.2017

(87) WO2018/097277 31.05.2018

(30) 2016-230435

28.11.2016 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 19.06.2019

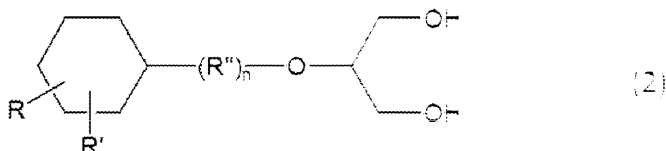
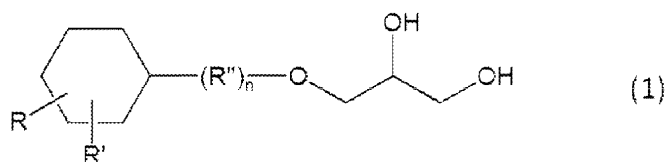
(71) POLA CHEMICAL INDUSTRIES, INC. (JP)
1234, Aino, Fukuroi-shi, Shizuoka 4378765 (JP)

(72) SAITOH, Yuko (JP), SHISHIDO, Mayumi (JP)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) CHẤT CẢI THIỆN NẾP NHĂN

(57) Sáng chế đề xuất chất cải thiện nếp nhăn có tác dụng cải thiện nếp nhăn. Hợp chất được thể hiện bởi các công thức (1) và/hoặc (2) sau đây được sử dụng làm hoạt chất của chất cải thiện nếp nhăn.

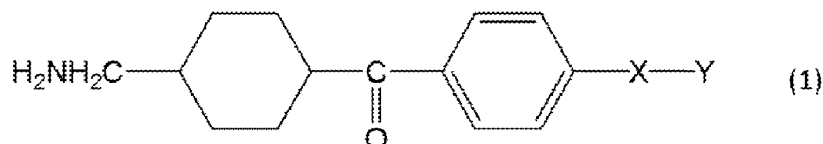


(trong các công thức (1) và (2), R và R' độc lập là nguyên tử hydro hoặc nhóm alkyl có từ 1 đến 4 nguyên tử cacbon, R'' là nhóm alkylen có từ 1 đến 3 nguyên tử cacbon, và n là số 0 hoặc 1.)

- (11) **65792**
 (21) 1-2019-03256 (51)⁷ **A61K 8/41, A61Q 19/08**
 (22) 27.11.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/JP2017/042338 27.11.2017 (87) WO2018/097274 31.05.2018
 (30) 2016-230134 28.11.2016 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 19.06.2019

- (71) POLA CHEMICAL INDUSTRIES, INC. (JP)
 1234, Aino, Fukuroi-shi, Shizuoka 4378765 (JP)
 (72) MORI, Yasuhito (JP), SAITOH, Yuko (JP), SHONO, Michiko (JP)
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
 (54) **CHẤT CẢI THIỆN NẾP NHĂN**
 (57) Sáng chế đề cập đến chất cải thiện nếp nhăn có tác dụng cải thiện nếp nhăn. Hợp chất được biểu diễn bởi công thức (1) sau đây, hoặc muối cộng axit của hợp chất này được sử dụng làm thành phần hoạt tính của chất cải thiện nếp nhăn.



(Trong đó X là nhóm alkylen có từ 1 đến 2 nguyên tử cacbon trong đó nguyên tử hydro có thể được thế bằng nhóm methyl, Y là COOR¹ hoặc CH₂OR², R¹ là nguyên tử hydro, hoặc nhóm alkyl tùy ý được phân nhánh có từ 1 đến 6 nguyên tử cacbon, và R² là nguyên tử hydro, hoặc nhóm axyl tùy ý được phân nhánh có từ 1 đến 6 nguyên tử cacbon.)

(11) **65793**

(21) 1-2019-03260

(51)⁷ **E06B 9/00**, 9/24, 9/262

(22) 19.06.2019

(43) 25.09.2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 19.06.2019

(75) **BẠCH NGỌC THẠCH (VN)**

16 tổ 2 Bắc Ái, khu phố 3, phường Bình Thọ, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

(74) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)

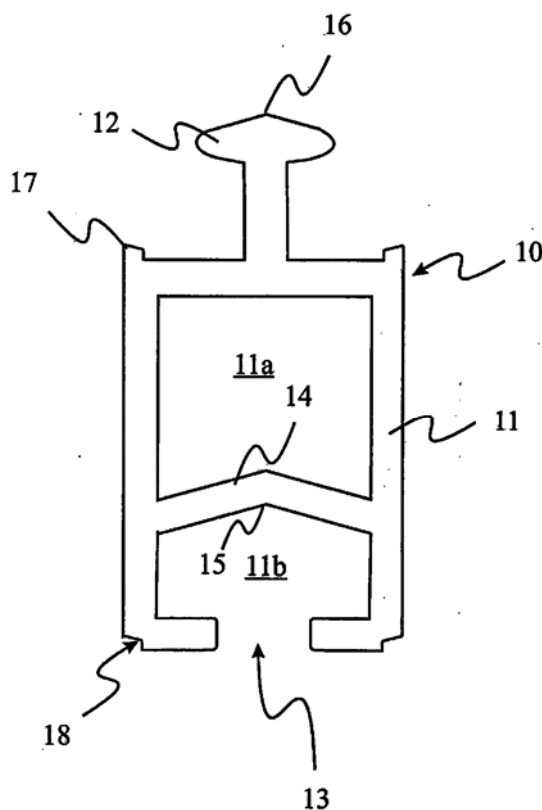
(54) **THANH ĐỊNH HÌNH ĐỂ TẠO THÀNH TẤM CHẮN, TẤM CHẮN, ĐỒ ĐẠC VÀ TỦ ĐỰNG ĐỒ NGHỀ KẾT HỢP TẤM CHẮN NÀY**

(57) Sáng chế đề xuất thanh định hình (10) có biên dạng bao gồm: thân hình hộp (11);

vách ngăn hình chữ V (14) chia thân hình hộp (11) thành hai phần rỗng, phần rỗng thứ nhất (11a) kín có thanh chống (12) với đầu dạng mũi tên (16) ở chính giữa mặt ngoài và mũi tên có cùng chiều với vách ngăn hình chữ V (14), phần rỗng thứ hai (11b) hở với phần trống (13) ở vị trí đối diện với thanh chống (12);

trong đó chiều cao của thanh chống (12) cơ bản là bằng chiều cao của phần rỗng thứ hai (11b); và chiều ngang của dạng đầu mũi tên của thanh chống (12), lớn hơn chiều ngang của phần trống (13).

Sáng chế còn đề xuất tấm chắn cuộn được cả hai chiều từ các thanh định hình, đồ đạc và tủ đựng đồ nghề kết hợp tấm chắn đó.



- (11) **65794**
- (21) 1-2019-03266 (51)⁷ **A01N 43/653**, 37/18, 33/18
- (22) 14.12.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/US2017/066309 14.12.2017 (87) WO2018/118621 28.06.2018
- (30) 62/436,519 20.12.2016 US
- (71) FMC CORPORATION (US)
2929 Walnut Street, Philadelphia, PA 19104, United States of America
- (72) NICHOLSON, Paul (US), KAUFFMAN, Karl (US)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **CHẾ PHẨM CHỨA SULFONAMIT Ở DẠNG ĐA HÌNH, QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ VÀ PHƯƠNG PHÁP PHÒNG TRỪ CỎ DẠI**
- (57) Sáng chế đề cập đến dạng đa hình rắn của sulfentrazon. Cụ thể là, dạng đa hình rắn mới của sulfentrazon được sáng chế đề cập là sulfentrazon-1, có đặc tính ưu điểm vượt trội bất ngờ so với sulfentrazon cấp độ kỹ thuật. Sáng chế cũng đề cập đến quy trình điều chế sulfentrazon-1, chế phẩm trừ cỏ dại chứa sulfentrazon-1 và phương pháp sử dụng chế phẩm này.

(11) **65795**

(21) 1-2019-03267

(22) 17.08.2017

(86) PCT/JP2017/029505 17.08.2017

(30) 2016-226430 22.11.2016

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 20.06.2019

(71) SMC CORPORATION (JP)

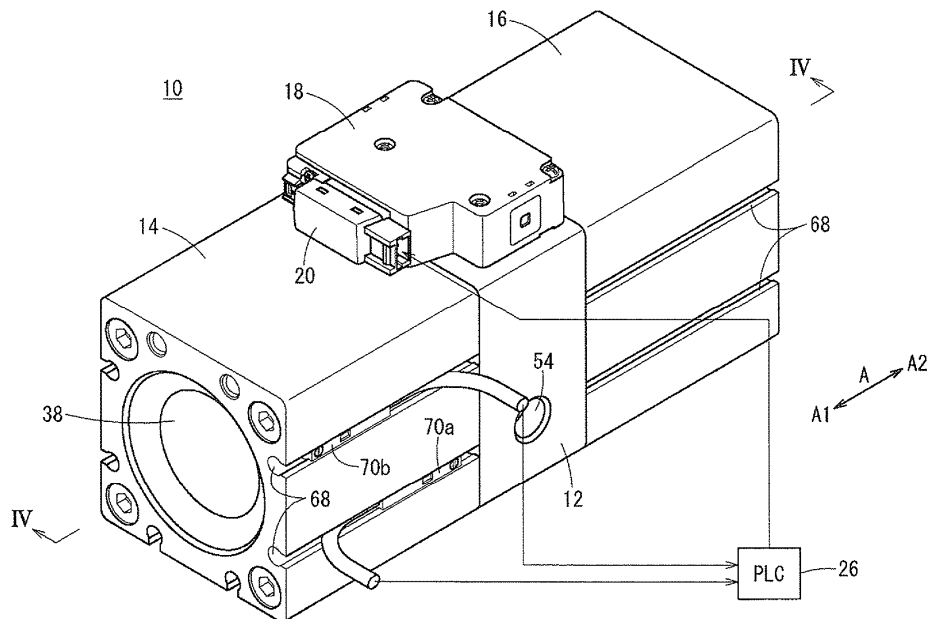
14-1, Sotokanda 4-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 101-0021, Japan

(72) ASAHARA Hiroyuki (JP), MONDEN Kengo (JP), SHINJO Naoki (JP), NAGURA Seiichi (JP), SOMEYA Kazutaka (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) BỘ TĂNG ÁP

(57) Sáng chế đề cập đến bộ tăng áp, trong đó cảm biến dò vị trí thứ nhất (70a) và cảm biến dò vị trí thứ hai (70b) của bộ tăng áp (10) dò vị trí của pit tông thứ nhất (44) hoặc pit tông thứ hai (46). Cơ cấu cấp chất lưu (48) cấp chất lưu tới khoang tăng áp thứ nhất (34a) và/hoặc khoang tăng áp thứ hai (36a). Dựa trên các kết quả dò của cảm biến dò vị trí thứ nhất (70a) và cảm biến dò vị trí thứ hai (70b), cơ cấu cấp chất lưu (48) chuyển giữa việc thực hiện vận hành để cấp chất lưu tới khoang truyền động thứ nhất (34b) và xả chất lưu khỏi khoang truyền động thứ hai (36b), và thực hiện vận hành để xả chất lưu khỏi khoang truyền động thứ nhất (34b) và cấp chất lưu tới khoang truyền động thứ hai (36b).



(11) **65796**

(21) 1-2019-03268

(22) 17.08.2017

(86) PCT/JP2017/029506 17.08.2017

(30) 2016-226988 22.11.2016

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 20.06.2019

(71) SMC CORPORATION (JP)

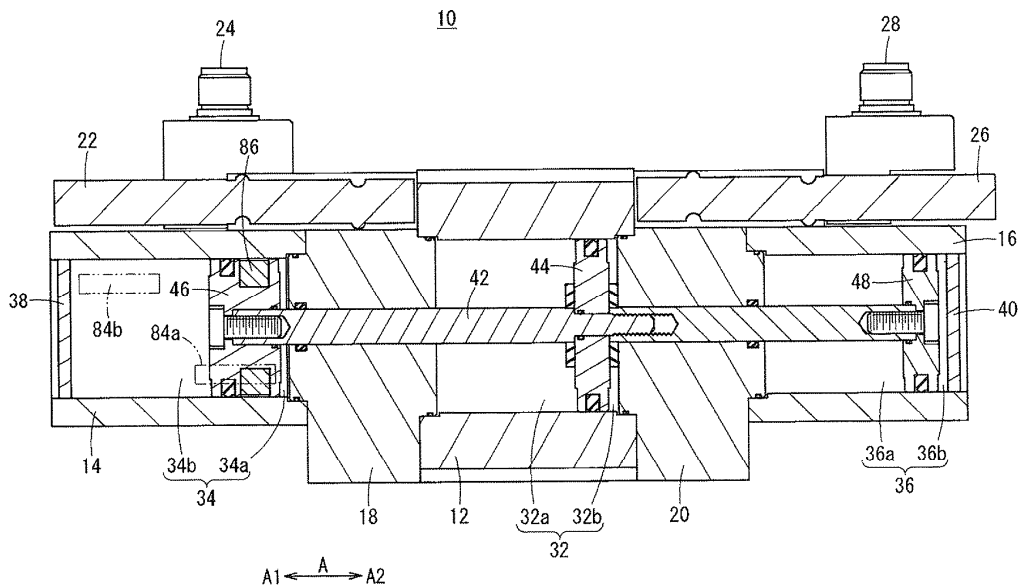
14-1, Sotokanda 4-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 101-0021, Japan

(72) ASAHARA Hiroyuki (JP), MONDEN Kengo (JP), SHINJO Naoki (JP), NAGURA Seiichi (JP), SOMEYA Kazutaka (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) BỘ TĂNG ÁP

(57) Sáng chế đề cập đến bộ tăng áp, trong đó khi chất lưu được cấp tới khoang tăng áp thứ nhất (32a) và/hoặc khoang tăng áp thứ hai (32b) của bộ tăng áp (10, 10A, 10B), thì cụm van điện từ thứ nhất (22) cấp chất lưu xả khỏi khoang nén thứ nhất (34a) tới khoang nén thứ hai (34b), hoặc cụm van điện từ thứ hai (26) cấp chất lưu xả khỏi khoang nén thứ ba (36a) tới khoang nén thứ tư (36b).



(11) **65797**

(21) 1-2019-03277

(22) 20.09.2017

(86) PCT/KR2017/010275 20.09.2017

(30) 10-2016-0176469 22.12.2016

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 20.06.2019

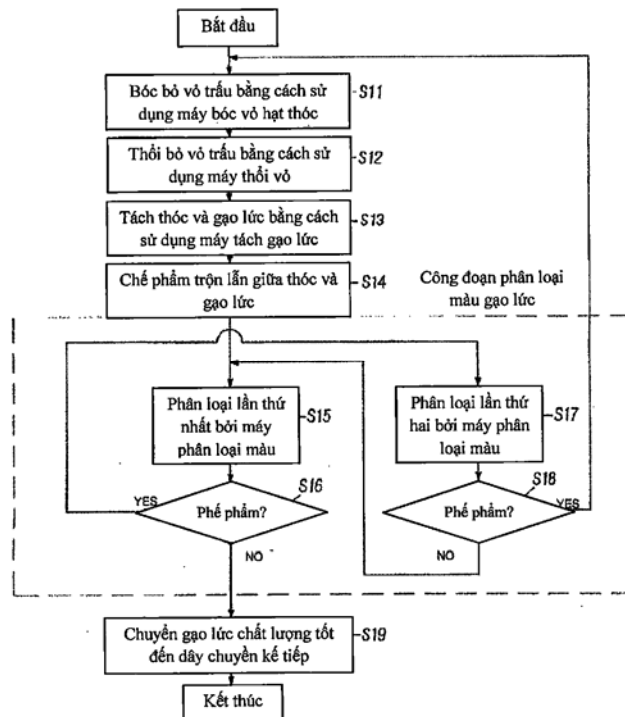
(75) CHOI, BO GYU (KR)

103-2301, Jincheonstationgyeryongricheville-apt. 77, Jincheon-ro Dalseo-gu Daegu 42760, Korea

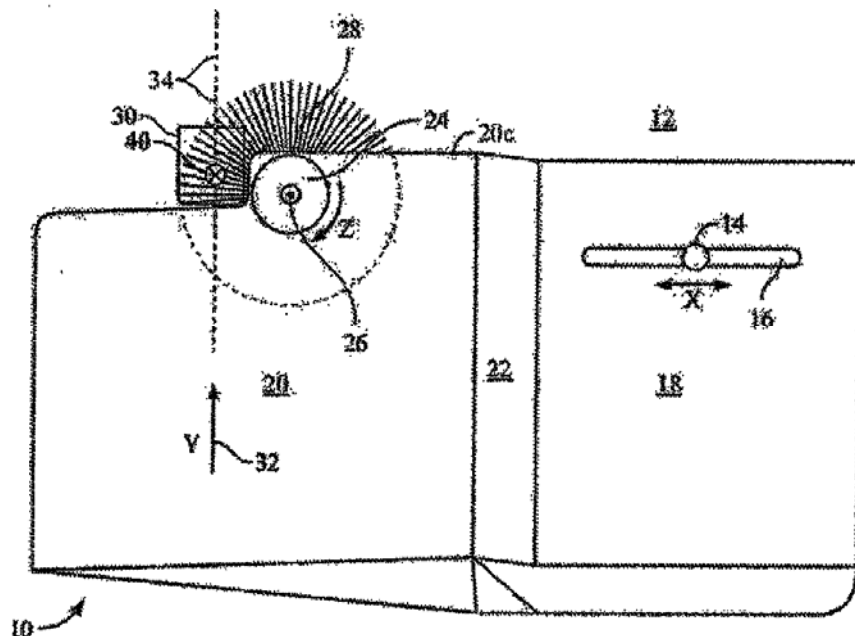
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) PHƯƠNG PHÁP BÓC VỎ HẠT CÓ NĂNG SUẤT XAY CAO VÀ THIẾT BỊ BÓC VỎ HẠT

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp bóc vỏ hạt và thiết bị bóc vỏ hạt, trong đó phương tiện phân loại gạo lứt được sử dụng để nâng cao năng suất chế biến gạo lứt và hiệu suất bóc vỏ và chỉ những hạt chưa được bóc vỏ được hồi chuyển đến máy bóc vỏ hạt thóc sao cho những hạt đó được bóc vỏ hoàn toàn. Phương pháp bóc vỏ hạt của sáng chế bao gồm: a) bóc bỏ các vỏ trấu; b) thổi bỏ các vỏ trấu đã được bóc bỏ; c) tách và phân loại thóc và gạo lứt; d) thực hiện việc phân loại màu lần thứ nhất đối với chế phẩm trộn lẫn giữa thóc và gạo lứt; e) hồi chuyển phế phẩm đã được phân loại màu lần thứ nhất đến máy phân loại màu để được phân loại màu lần thứ hai; f) hồi chuyển phế phẩm đã được phân loại màu lần thứ hai đến máy bóc vỏ hạt thóc và hồi chuyển gạo lứt chất lượng tốt đến máy phân loại màu; và g) chuyển gạo lứt đã được phân loại màu lần thứ nhất và lần thứ hai mà có chất lượng tốt đến dây chuyền kế tiếp.



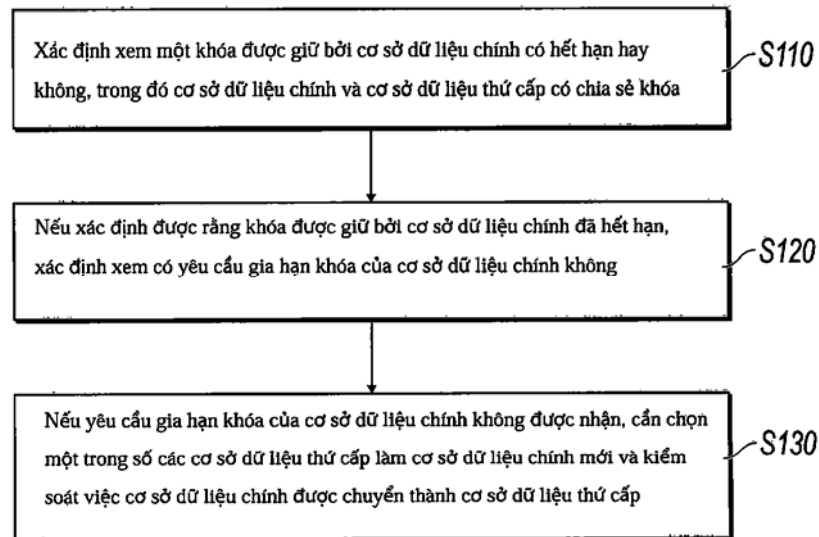
- (11) **65798**
- (21) 1-2019-03282 (51)⁷ **D05B 27/10**, 35/00
- (22) 24.08.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/GB2017/052497 24.08.2017 (87) WO2018/104694 14.06.2018
- (30) 1620725.0 06.12.2016 GB
- 1706564.0 25.04.2017 GB
- (71) SEAMFLAT LTD (GB)
C/o Cameron Intellectual Property Ltd 69 St. Vincent Street Glasgow Central Scotland G2 5TF (GB)
- (72) Wheater, Walter (GB), McMaster, Kenny (GB)
- (74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)
- (54) THIẾT BỊ CHỐNG NHĂN, MÁY MAY VÀ BỘ CÔNG CỤ MAY
- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị chống nhăn để tạo đường may không nhăn trên chi tiết gia công. Thiết bị bao gồm bộ phận đế (10) gắn tháo rời được với bề mặt bệ máy may (12) ở gần vùng đặt kim (40) và vùng tạo mũi may (30). Bánh (24) mang dải dài các phần tử sợi mềm (28) được gắn lên bề mặt nghiêng (20u) của bộ phận đế theo kiểu có thể quay được. Khi sử dụng, bánh (24) dịch chuyển tiến lên các cụm phần tử sợi (28) đi vào và đi ra vùng tạo mũi may (30) trong suốt quá trình tạo đường may (34). Các phần tử sợi (28) được bắt ngang qua vùng tạo mũi may (30) trước đường may dự kiến (32) theo một góc nghiêng (a) so với bề mặt bệ máy may (12). Sự có mặt của các phần tử sợi (28) bắt ngang qua vùng tạo mũi may (30) khiến độ dài của chỉ (A) tạo thành ở phần trên của mỗi mũi may tăng lên so với độ dài cần thiết tạo thành ở phần dưới của mỗi mũi may và qua đó làm giảm nhăn đường may do căng chỉ.



- (11) **65799**
 (21) 1-2019-03284 (51)⁷ **G06F 17/30**
 (22) 11.12.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/CN2017/115392 11.12.2017 (87) WO2018/113543 28.06.2018
 (30) 201611183638.9 20.12.2016 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 20.06.2019

- (71) ALIBABA GROUP HOLDING LIMITED (KY)
 Fourth Floor, One Capital Place P.O. Box 847, George Town, Grand Cayman, Cayman Islands
 (72) YANG, Zhenkun (CN), HUANG, Gui (CN)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) PHƯƠNG PHÁP VÀ HỆ THỐNG QUẢN LÝ CƠ SỞ DỮ LIỆU CHÍNH VÀ THỨ CẤP
 (57) Sáng chế đề xuất phương pháp, hệ thống và thiết bị để quản lý cơ sở dữ liệu chính và thứ cấp. Phương pháp này bao gồm: xác định xem khóa được giữ bởi cơ sở dữ liệu chính có hết hạn hay không, trong đó cơ sở dữ liệu chính và cơ sở dữ liệu thứ cấp có chia sẻ khóa; nếu xác định được rằng khóa được giữ bởi cơ sở dữ liệu chính đã hết hạn, xác định xem có yêu cầu gia hạn khóa của cơ sở dữ liệu chính hay không; và nếu yêu cầu gia hạn khóa của cơ sở dữ liệu chính không được nhận, cần chọn một trong số các cơ sở dữ liệu thứ cấp làm cơ sở dữ liệu chính mới và kiểm soát việc cơ sở dữ liệu chính được chuyển thành cơ sở dữ liệu thứ cấp. Theo phương pháp này, nếu cơ sở dữ liệu chính không gửi yêu cầu gia hạn khóa trước khi khóa được giữ bởi cơ sở dữ liệu chính hết hạn, sẽ xác định rằng khóa được giữ bởi cơ sở dữ liệu chính là không hợp lệ và cơ sở dữ liệu chính không thể phục vụ người dùng như thông thường, do đó cơ sở dữ liệu thứ cấp được chọn làm cơ sở dữ liệu chính mới, do đó cải thiện được tốc độ và độ chính xác của việc chuyển đổi giữa cơ sở dữ liệu chính và thứ cấp.



- (11) **65800**
 (21) 1-2019-03289 (51)⁸ **F25C 1/12**, F25B 39/02, F28D 1/047, F28F 3/00
 (22) 21.11.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/US2017/062683 21.11.2017 (87) WO2018/098110 31.05.2018
 (30) 62/425,905 23.11.2016 US

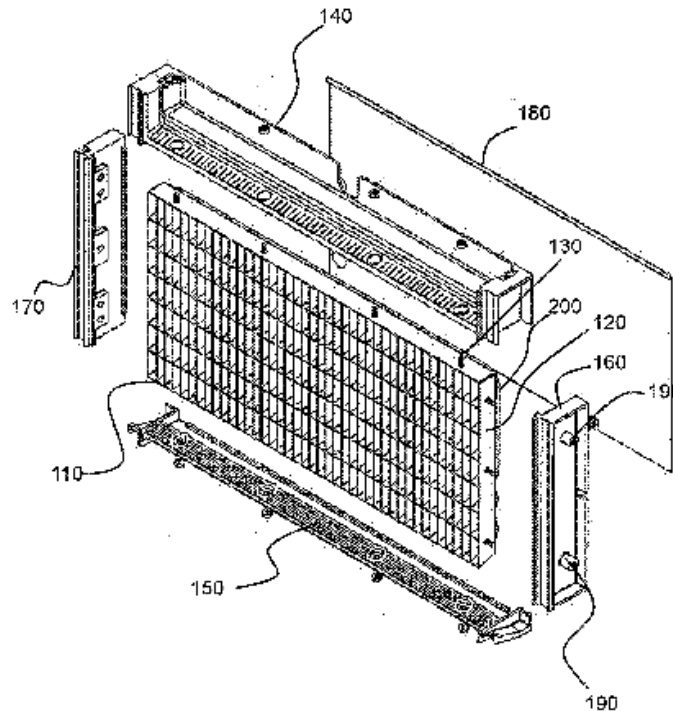
(71) TRUE MANUFACTURING CO., INC. (US)
 2001 East Terra Lane, O'Fallon, Missouri 63366, United States of America

(72) KNATT Kevin (US), HARTMAN Edward W. (US)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) CỤM THIẾT BỊ BAY HƠI DÙNG CHO MÁY LÀM ĐÁ VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO RA CỤM THIẾT BỊ NÀY

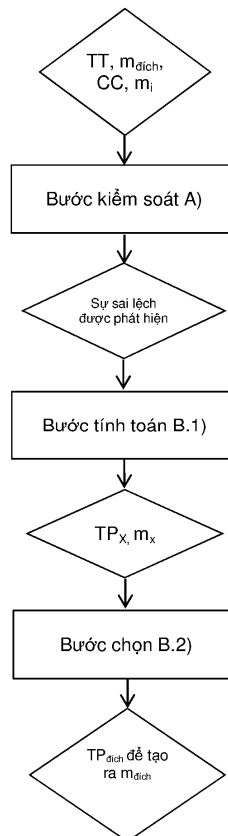
(57) Sáng chế đề cập đến máy làm đá cụm thiết bị bay hơi có khay dùng cho thiết bị bay hơi có thành sau và các thành bên trái, bên phải, trên và dưới kéo dài từ thành sau, và tấm đồng lạnh được bố trí bên trong khay dùng cho thiết bị bay hơi. Đường ống xoắn được nối dẫn nhiệt với thành sau của khay dùng cho thiết bị bay hơi đối diện với các thành bên trái, bên phải, trên và dưới. Lớp cách nhiệt thứ nhất được tạo ra trên đường ống xoắn, vỏ thiết bị bay hơi có thành sau vỏ và các thành bên trái, bên phải, trên và dưới vỏ kéo dài từ thành sau vỏ được gắn vào khay dùng cho thiết bị bay hơi và che đường ống xoắn. Lớp cách nhiệt thứ hai được tạo ra bên trên lớp cách nhiệt thứ nhất.



- (11) **65801**
 (21) 1-2019-03292 (51)⁷ **C21D 11/00**, B21B 37/74, 37/76, C21D 9/46, 9/48
 (22) 20.12.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/IB2017/058189 20.12.2017 (87) WO2018/116194 28.06.2018
 (30) PCT/IB2016/001790 20.12.2016 IB

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 21.06.2019

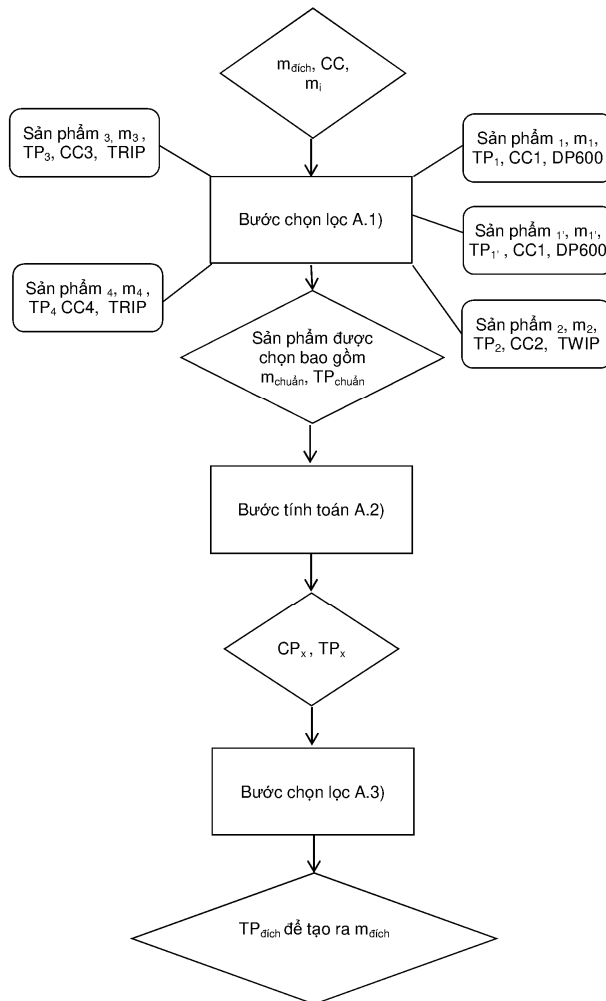
- (71) ARCELORMITTAL (LU)
 24-26, Boulevard d'Avranches, L-1160 Luxembourg, LUXEMBOURG
 (72) BONNET Frédéric (FR)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHỈNH ĐỘNG QUY TRÌNH SẢN XUẤT THÉP TẤM ĐƯỢC XỬ LÝ NHIỆT, THÉP CUỘN, DÂY CHUYÊN XỬ LÝ NHIỆT VÀ VẬT GHI ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp điều chỉnh động quy trình sản xuất thép tấm được xử lý nhiệt. Thép cuộn được làm từ thép tấm này, dây chuyên xử lý nhiệt để thực hiện phương pháp này và vật ghi đọc được bằng máy tính để thực hiện phương pháp này cũng được đề xuất.



- (11) **65802**
 (21) 1-2019-03293 (51)⁷ **C21D 9/573**, 11/00
 (22) 20.12.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/IB2017/058190 20.12.2017 (87) WO2018/116195 28.06.2018
 (30) PCT/IB2016/001787 20.12.2016 IB

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 21.06.2019

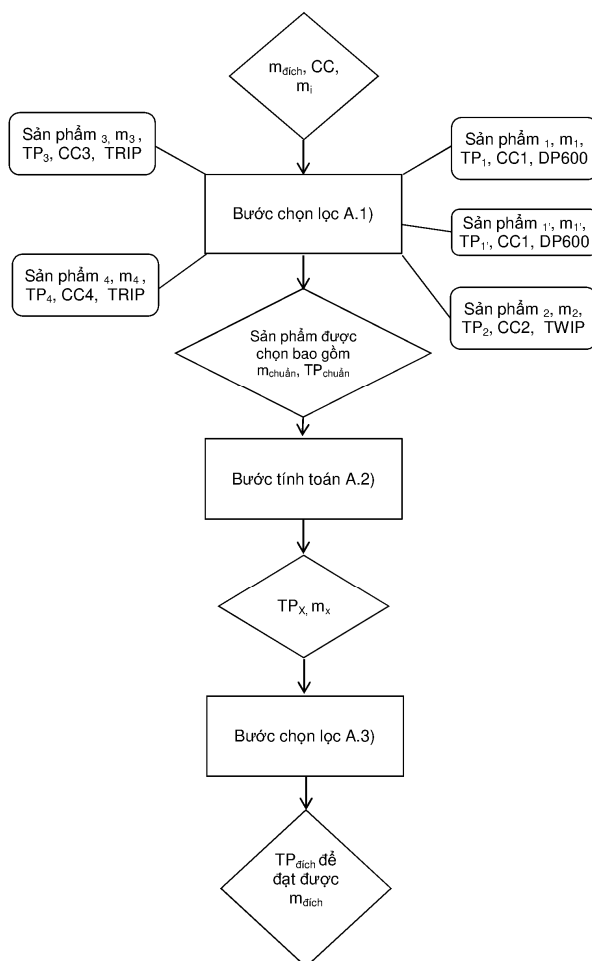
- (71) ARCELORMITTAL (LU)
 24-26, Boulevard d'Avranches, L-1160 Luxembourg, LUXEMBOURG
 (72) BONNET Frédéric (FR), DOH Yannick (FR)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT THÉP TẤM ĐƯỢC XỬ LÝ NHIỆT, THÉP CUỘN, DÂY CHUYỀN XỬ LÝ NHIỆT VÀ VẬT GHI ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất thép tấm được xử lý nhiệt. Thép cuộn được tạo ra bởi phương pháp này, dây chuyền xử lý nhiệt để thực hiện phương pháp này và vật ghi đọc được bằng máy tính để thực hiện phương pháp này cũng được đề cập đến.



- (11) **65803**
 (21) 1-2019-03294 (51)⁷ **C21D 9/573**, 11/00
 (22) 20.12.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/IB2017/058186 20.12.2017 (87) WO2018/116191 28.06.2018
 (30) PCT/IB2016/001786 20.12.2016 IB

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 21.06.2019

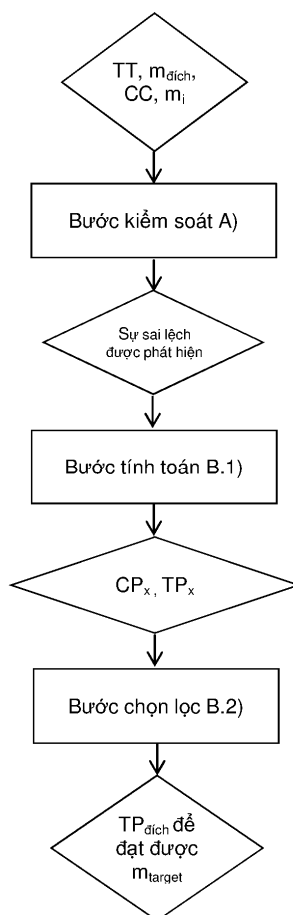
- (71) ARCELORMITTAL (LU)
 24-26, Boulevard d'Avranches, L-1160 Luxembourg, LUXEMBOURG
 (72) BONNET, Frédéric (FR)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT THÉP TẤM ĐƯỢC XỬ LÝ NHIỆT, THÉP CUỘN, DÂY CHUYỀN XỬ LÝ NHIỆT VÀ VẬT GHI ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất thép tấm được xử lý nhiệt. Thép cuộn được tạo ra từ thép tấm này, dây chuyền xử lý nhiệt để thực hiện phương pháp này và vật ghi đọc được bằng máy tính cũng được đề xuất



- (11) **65804**
 (21) 1-2019-03297 (51)⁷ **C21D 9/573**, 11/00, B21B 37/00
 (22) 20.12.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/IB2017/058187 20.12.2017 (87) WO2018/116192 28.06.2018
 (30) PCT/IB2016/001788 20.12.2016 IB

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 21.06.2019

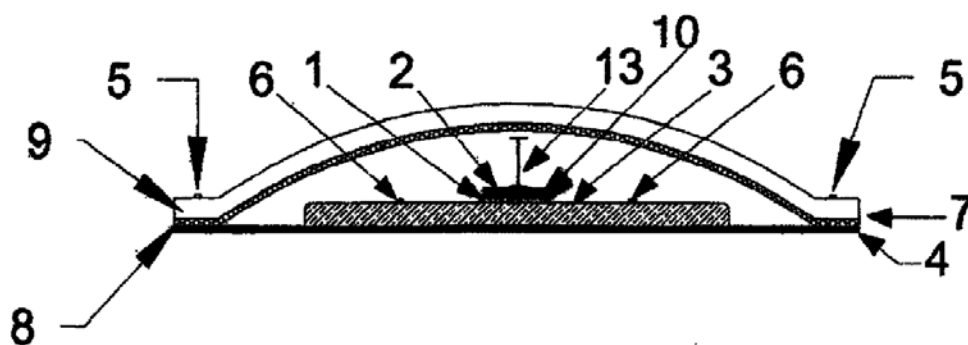
- (71) ARCELORMITTAL (LU)
 24-26, Boulevard d'Avranches, L-1160 Luxembourg, LUXEMBOURG
 (72) BONNET, Frédéric (FR), PHAM, Van Thang (FR)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHỈNH ĐỘNG QUY TRÌNH SẢN XUẤT THÉP TẤM ĐƯỢC XỬ LÝ NHIỆT, THÉP CUỘN, DÂY CHUYỀN XỬ LÝ NHIỆT VÀ VẬT GHI ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp điều chỉnh động quy trình sản xuất thép tấm được xử lý nhiệt. Thép cuộn được tạo ra từ thép tấm này, dây chuyền xử lý nhiệt để thực hiện phương pháp này và vật ghi đọc được bằng máy tính dùng cho việc thực hiện phương pháp này cũng được đề xuất.



- (11) **65805**
 (21) 1-2019-03298 (51)⁷ **F21K 9/64**, G02B 5/26, 27/10, 1/118, F21K 9/60, H01L 33/46
 (22) 23.11.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/MX2017/000135 23.11.2017 (87) WO2018/097704 31.05.2018
 (30) MX/a/2016/015395 24.11.2016 MX

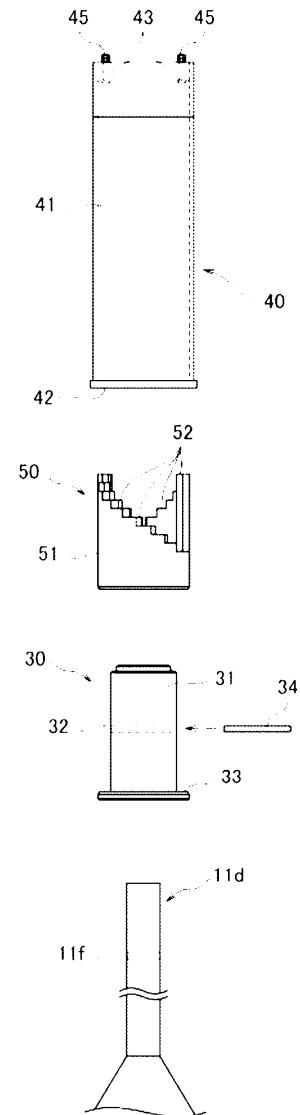
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 21.06.2019

- (71) OPTICAL SAVER TECHNOLOGIES, S.A.P.I. DE C.V. (MX)
 Autopista México-Querétaro, Km 37.5, Nave 24, Complejo Industrial Cuamatla, Estado De México, 54730, Mexico
 (72) CAPILLA BERMUDEZ, Enrique (MX)
 (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ NEWAVE (NEWAVE IP COMPANY LIMITED)
 (54) THIẾT BỊ QUANG HỌC LÀM TĂNG SỰ PHÁT SÁNG CỦA NGUỒN ÁNH SÁNG ĐIỆN PHÁT QUANG VỚI SỰ HỖ TRỢ CỦA BỘ LỌC CHỨA DÂY NANO ZNO LƯỠNG HƯỚNG SẮC
 (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị quang học bao gồm gương phản xạ quang học và bộ lọc, trong đó gương phản xạ là bề mặt kim loại khuếch tán hoặc phản chiếu, với hệ số phản xạ không nhỏ hơn 98%, có hình dạng và kích thước tùy theo đèn sẽ được tác động. Bộ lọc quang học này là cấu trúc cứng vững và trong suốt với ánh sáng nhìn thấy, có dạng hình học và kích thước cũng tùy theo đèn sẽ được tác động, nó được làm bằng vật liệu hữu cơ hoặc vô cơ, và dùng làm mặt nền trên đó lớp kẽm oxit được phủ lên, cụ thể là cấu trúc nano của dây nano kẽm oxit, để tạo ra lớp phản xạ và chống phản xạ một phần đồng thời dưới dạng hàm của bước sóng của ánh sáng đi qua nó. Được bố trí chính xác phía trên lớp phát quang của đèn huỳnh quang hoặc đèn LED ánh sáng trắng, thiết bị quang học này phản xạ ngược tới lớp phát quang này, hầu hết ánh sáng có bước sóng ngắn và năng lượng cao sẽ được chuyển hóa thành ánh sáng có bước sóng dài hơn và năng lượng thấp hơn bởi cùng lớp phát quang của nguồn, điều này dẫn đến sự gia tăng tổng mức phát sáng ít nhất là 20% mà không làm thay đổi chỉ số hoàn màu (CRI) của nguồn.



- (11) **65806**
- (21) 1-2019-03306 (51)⁷ **C03B 37/027**, G02B 6/02
- (22) 28.11.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/JP2017/042500 28.11.2017 (87) WO2018/101228 07.06.2018
- (30) 2016-232151 30.11.2016 JP
- (71) SUMITOMO ELECTRIC INDUSTRIES, LTD. (JP)
5-33, Kitahama 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 5410041 (JP)
- (72) YOSHIKAWA, Satoshi (JP)
- (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
- (54) **CẤU TRÚC LÀM KÍN DỪNG CHO Lò KÉO SỢI QUANG VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT SỢI QUANG**

- (57) Sáng chế đề cập đến cấu trúc làm kín dùng cho lò kéo sợi quang mà cho phép phối thủy tinh sợi quang được ăn khớp với thành phần nắp chụp để dễ dàng được đặt trong lò kéo, và phương pháp sản xuất sợi quang, cấu trúc làm kín dùng cho lò kéo sợi quang là để bịt kín khe giữa lỗ mở đầu trên của lò kéo sợi quang, và phối thủy tinh sợi quang trong đó thanh môi và phần vát thon có mặt trong phần trên của phối thủy tinh. Cấu trúc làm kín bao gồm thành phần nắp chụp thứ nhất (30) gắn khớp thanh môi của phối thủy tinh; thành phần nắp chụp thứ hai (40) bao bọc phần vát thon của phối thủy tinh và thành phần nắp chụp thứ nhất; thành phần đệm (50) được bố trí giữa thành phần nắp chụp thứ nhất và thành phần nắp chụp thứ hai, để thành phần nắp chụp thứ hai, điều chỉnh, nhờ cấu trúc điều chỉnh vị trí, vị trí độ cao của thành phần nắp chụp thứ hai theo hướng trục, và làm cho phần dưới cùng của thành phần nắp chụp thứ hai ở vị trí gần với phần vát thon; và thành phần làm kín tạo ra sự bịt kín giữa lỗ mở đầu trên và phối thủy tinh và/hoặc thành phần nắp chụp thứ hai.



- (11) **65807**
- (21) 1-2019-03313 (51)⁷ **C08L 23/02**
- (22) 21.11.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/EP2017/079914 21.11.2017 (87) WO2018/095905 31.05.2018
- (30) 1619746.9 22.11.2016 GB
- 16275171.3 02.12.2016 EP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 21.06.2019

- (71) POLYMATERIA LIMITED (GB)
First Floor, Thavies Inn House, 3-4 Holborn Circus, London Greater London EC1N 2HA, United Kingdom
- (72) CHAPMAN, Graham (GB), WALLIS, Christopher (GB), HILL, Gavin (GB)
- (74) Công ty TNHH dịch vụ sở hữu trí tuệ DREWMARKS (DREWMARKS CO.,LTD.)
- (54) **CHẾ PHẨM POLYME CÓ THỂ PHÂN HỦY ĐƯỢC VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHẾ PHẨM POLYME NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm polyme có thể phân hủy được và phương pháp sản xuất chế phẩm polyme này. Chế phẩm polyme có thể phân hủy được bao gồm: (a) polyolefin; (b) hai hoặc nhiều hơn hai hợp chất kim loại chuyển tiếp với tổng lượng hợp chất nằm trong khoảng từ 0,15 đến 0,6% theo trọng lượng; (c) axit mono- hoặc poly- cacboxylic không no C₁₄-C₂₄, hoặc este, anhydrit hoặc amit của chúng, với lượng nằm trong khoảng từ 0,04 đến 0,08% theo trọng lượng; (d) cao su tổng hợp với lượng nằm trong khoảng từ 0,04 đến 0,2% theo trọng lượng; và, một cách tùy chọn: (e) tinh bột khô với lượng nằm trong khoảng từ 0 đến 20% theo trọng lượng; và/hoặc (f) canxi oxit với lượng nằm trong khoảng từ 0 đến 1% trọng lượng; và/hoặc (g) chất ổn định chống oxy hóa phenolic với lượng nằm trong khoảng từ 0 đến 0,2% theo trọng lượng; trong đó hai hoặc nhiều hơn hai hợp chất kim loại chuyển tiếp được lựa chọn từ các hợp chất sắt, mangan, đồng, coban và xeri và trong đó các kim loại chuyển tiếp trong hai hoặc nhiều hơn hai hợp chất kim loại chuyển tiếp là khác nhau.

- (11) **65808**
(21) 1-2019-03318 (51)⁷ **B65B 67/00**, 13/02
(22) 06.11.2017 (43) 25.09.2019
(86) PCT/CN2017/109520 06.11.2017 (87) WO2018/113428 28.06.2018
(30) 201611189161.5 21.12.2016 CN
201621405947.1 21.12.2016 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 21.06.2019

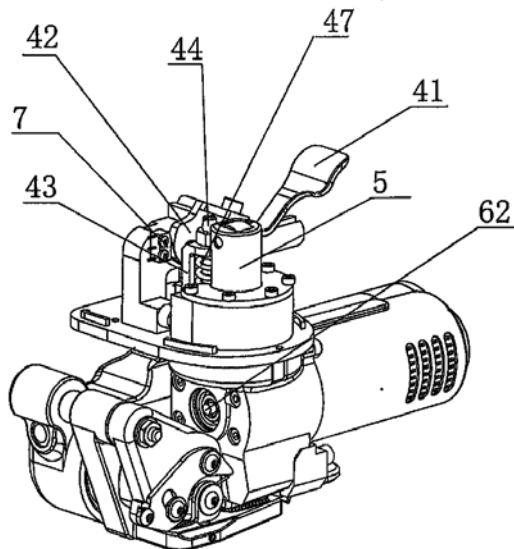
(71) TAIZHOU YONGPAI PACK EQUIPMENT CO., LTD. (CN)
Daotou Village, Jiangkou Street, Huangyan Area, Taizhou, Zhejiang 318020, China

(72) HE, Yuhua (CN), JIANG, Shuibo (CN)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Quyển (INVENCO.,LTD)

(54) MÁY ĐÓNG GÓI ĐIỆN CHO THIẾT BỊ CẦM TAY

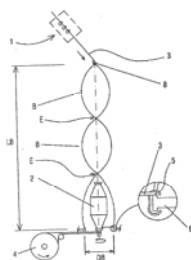
(57) Sáng chế đề cập đến máy đóng gói điện cầm tay, bao gồm đầu ép dây bó (11), bộ phận rung (1), dao cắt (2) và máy ép dây bó (3) phù hợp với đầu ép dây bó (11), đầu ép dây bó (11), đầu ép dây bó (11), được nối với bộ phận rung (1) hoặc một phần của bộ phận rung (1); bộ phận rung (1) là bộ phận rung xoay có khả năng tăng giảm, máy đóng gói điện cầm tay được cung cấp cơ cấu ép xuống và cơ cấu nâng đặt trước cho bộ phận rung (1); bộ phận rung (1) dao động sang trái và phải so với hướng dọc của dây bó đóng gói; máy đóng gói điện cầm tay được cung cấp bộ chuyển động xoay trái và phải cho bộ phận rung (1), máy đóng gói điện cầm tay còn được cung cấp cơ cấu vận hành ép xuống bằng tay với khóa (421), để cơ cấu vận hành ép xuống được khóa khi bộ phận rung (1) được ép xuống cho đến khi cấu trúc máy ép dây bó (11) được đặt ở vị trí ép dây bó, và do đó cơ cấu vận hành ép xuống không thể rút lại sau khi gỡ việc ép xuống bằng tay. Máy đóng gói điện cầm tay có thể giảm số lượng động cơ được sử dụng bởi máy đóng gói điện cầm tay, do đó làm giảm chi phí.



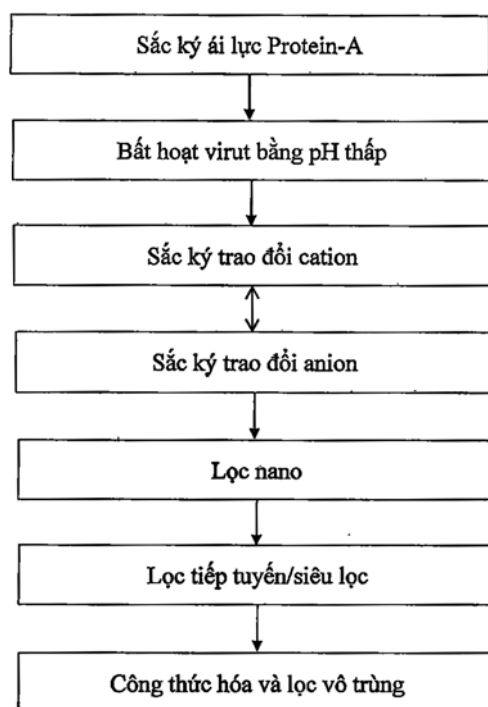
- (11) **65809**
- (21) 1-2019-03335 (51)⁷ **D01H 1/42, 7/18**
- (22) 07.04.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/IB2017/052009 07.04.2017 (87) WO2018/122625 05.07.2018
- (30) P201631732 30.12.2016 ES
- P201730352 16.03.2017 ES

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 24.06.2019

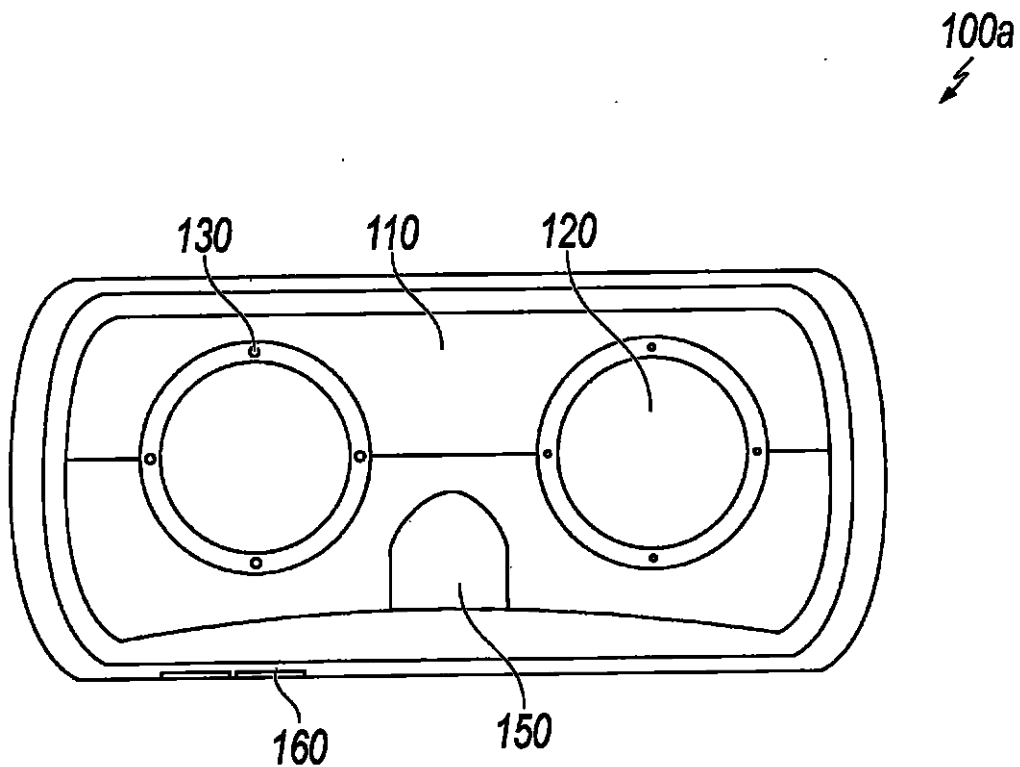
- (71) 1. TWISTPERFECT, S.L. (ES)
C/. RAMÓN LLULL NO 61 08224 TERRASSA BARCELONA (ES)
2. CASUMCONI, S.L. (ES)
C/.de Dalt no 20 08232 Viladecavalls Barcelona (ES)
- (72) GALAN LLONGUERAS, Jordi (ES), GALAN LLONGUERAS, Albert (ES)
- (74) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)
- (54) QUY TRÌNH KÉO VÀ/HOẶC XE SỢI, MÁY KÉO VÀ/HOẶC XE SỢI VÀ PHƯƠNG PHÁP CHUYỂN ĐỔI MÁY KÉO VÀ/HOẶC XE SỢI
- (57) Quy trình kéo và/hoặc xe sợi, máy kéo và/hoặc xe sợi và phương pháp chuyển đổi máy kéo và/hoặc xe sợi. Tính năng theo sáng chế là quy trình kéo và/hoặc xe sợi, trong đó sợi chạy giữa phương tiện cấp sợi (1) đối với phương tiện lấy sợi, phương tiện lấy sợi này được kết nối với phương tiện lái để xoay phương tiện lấy sợi với tốc độ xác định trước, trong đó dải ba lông được tạo ra tại điểm nằm giữa phương tiện cấp sợi (1) và phương tiện lấy sợi thông qua sự xuất hiện của phương tiện xe sợi. Thực tế là giá trị tốc độ quay của phương tiện xe sợi là sao cho nó tạo ra đường xoắn ốc với đường kính xoắn ốc dao động dọc theo khoảng cách giữa phương tiện cấp sợi (1) và phương tiện lấy sợi, sao cho đường đi của sợi, bằng việc vận hành phương tiện xe sợi, tạo ra thân biến đổi từ đường kính tạo ba lông có ít nhất một cấu trúc hyperboloit (E) tạo thành ít nhất hai dải ba lông (B) liên tiếp với nhau. Tính năng thứ hai theo sáng chế là máy kéo và/hoặc máy xe sợi bao gồm phương tiện cấp sợi (1) để cung cấp ít nhất một sợi (3), phương tiện lấy sợi cho sợi được xử lý (3), phương tiện xe sợi được sắp xếp giữa phương tiện cấp sợi và phương tiện lấy sợi tạo ra đường kính tạo (DB) dải ba lông của sợi (3) trong diện tích tạo dải ba lông (B) có đường kính tạo (DB), phương tiện lái (4) được kết nối với việc cấp và/hoặc lấy sợi, và không bao gồm các yếu tố giới hạn ba lông và điểm khác biệt ở chỗ khoảng cách (LB) nằm giữa phương tiện dẫn hướng và diện tích tạo ra dải ba lông ít nhất gấp hai lần đường kính tạo dải ba lông (DB), sao cho ít nhất hai dải ba lông (B) được tạo ra giữa phương tiện dẫn hướng (8) và diện tích tạo ra dải ba lông. Cuối cùng, tính năng khác của sáng chế là phương pháp chuyển đổi máy kéo và/hoặc xe sợi bao gồm bộ trong đó độ cao của dải ba lông (LB) được tăng lên để, bằng cách vận hành phương tiện xe sợi, thân biến đổi được tạo ra từ đường kính tạo ba lông có ít nhất một cấu trúc hyperboloit (E) tạo thành ít nhất hai dải ba lông (B) liên tiếp với nhau.



- (11) **65810**
- (21) 1-2019-03338 (51)⁷ **C07K 16/00**, 16/10, A61K 39/395
- (22) 20.12.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/IB2017/058194 20.12.2017 (87) WO2018/116198 28.06.2018
- (30) 201621044139 23.12.2016 IN
- (71) SERUM INSTITUTE OF INDIA PRIVATE LIMITED (IN)
212/2, Off Soli Poonawalla Road, Hadapsar Pune, Maharashtra, 411 028, India
- (72) Mhalasakant, Dhare Rajeev (IN), Shankar, Pisal Sambhaji (IN), Reddy, Peddi Reddy Srinivas (IN), Chahar, Singh Digamber (IN), Ravindra, Yeolekar Leena (IN), Singh, Chouhan Pankaj (IN), Dattatray, Avalaskar Nikhil (IN)
- (74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)
- (54) PHƯƠNG PHÁP CẢI TIẾN ĐỂ TĂNG NĂNG SUẤT KHÁNG THỂ TRONG NUÔI CẤY TẾ BÀO ĐỘNG VẬT CÓ VÚ ĐỒNG THỜI GIẢM THIỂU SỰ KẾT TỤ TRONG QUÁ TRÌNH THU HỒI SẢN PHẨM VÀ CÔNG THỨC HÓA, VÀ CHẾ PHẨM KHÁNG THỂ ỔN ĐỊNH THU ĐƯỢC BẰNG PHƯƠNG PHÁP NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến nền tảng hiệu quả để sản xuất và công thức hóa kháng thể, nền tảng cung cấp i) quy trình nuôi cấy tế bào với cách thức bổ sung dinh dưỡng được cải thiện dẫn đến hiệu giá kháng thể cao khoảng 2-5g/lít; ii) quy trình tinh chế được cải thiện thể hiện tỷ lệ thu hồi tối ưu, hàm lượng monome tinh khiết cao, giảm thiểu sự kết tụ/hình thành hạt, giảm thiểu mức tạp chất; và iii) công thức lỏng ổn định nồng độ cao với độ thẩm thấu tối ưu và độ nhớt thấp ở các điều kiện nhiệt độ khác nhau và không có kết tụ. Kháng thể ưu tiên bao gồm kháng thể đơn dòng IgG1 đặc hiệu với epitop virut sốt xuất huyết ở miền III của protein E và kháng thể đơn dòng IgG1 đặc hiệu với glycoprotein G trên bề mặt virut bệnh dại.



- (11) **65811**
- (21) 1-2019-03339 (51)⁷ **G06K 9/00**
- (22) 27.11.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/US2017/063223 27.11.2017 (87) WO2018/102245 07.06.2018
- (30) 201621293788.0 29.11.2016 CN
- 15/819,034 21.11.2017 US
- (71) ALIBABA GROUP HOLDING LIMITED (KY)
Fourth Floor, One Capital Place, P.O. Box 847, George Town, Grand Cayman, Cayman Islands
- (72) YIN, Huanmi (CN)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) THIẾT BỊ THỰC TẾ ẢO SỬ DỤNG CÁC ĐẶC ĐIỂM SINH LÝ CỦA MẮT ĐỂ XÁC THỰC DANH TÍNH NGƯỜI DÙNG
- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị thực tế ảo (VR) bao gồm vỏ mà có hai miệng hở. Mỗi miệng hở có các ống kính camera và rãnh mũi. Thiết bị VR còn bao gồm một hoặc nhiều camera được phân bố xung quanh mỗi trong số các ống kính camera để chụp lại một hoặc nhiều đặc điểm vật lý của mắt của người dùng thiết bị VR.



- (11) **65812**
- (21) 1-2019-03348 (51)⁷ **A23D 7/005**, A23L 33/22, 29/262, 33/24
- (22) 12.12.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/EP2017/082326 12.12.2017 (87) WO2018/114449 A1 28.06.2018
- (30) 16206776.3 23.12.2016 EP
- Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 24.06.2019
- (71) UNILEVER N.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands
- (72) BOUWENS Elisabeth Cornelia M (NL), VAN DER HIJDEN Hendrikus Theodorus W M (NL), KOSTER Marinus Willem (NL), VERBEEK Jan Hendrik T (NL), VREEKER Robert (NL)
- (74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)
- (54) **NHŨ TƯƠNG NƯỚC TRONG DẦU**
- (57) Sáng chế liên quan đến nhũ tương nước trong dầu bao gồm 30-90% trọng lượng pha chất béo liên tục được cấu trúc và 10-70% trọng lượng pha nước phân tán, pha chất béo liên tục được cấu trúc bao gồm:
- 95-99,9% trọng lượng chất béo, chất béo này có hàm lượng chất béo dạng rắn ở 20°C (N_{20}) là 5-50% và hàm lượng dầu lỏng ở 20°C tương đương 100% - N_{20} ;
 - chất liệu vách tế bào không được tách sợi, khan, dạng hạt từ nhu mô thực vật, chất liệu vách tế bào không được tách sợi, khan, dạng hạt đã nói có kích thước hạt trong khoảng từ 25 μ m đến 500 μ m;
- trong đó chất liệu vách tế bào không được tách sợi, khan, dạng hạt có mặt trong pha chất béo liên tục được cấu trúc ở nồng độ 0,2-10% trọng lượng của dầu lỏng.
- Sự kết hợp của chất liệu vách tế bào dạng hạt đã nói ở trên trong pha béo của nhũ tương nước trong dầu làm cho việc giảm lượng chất béo khó nóng chảy (chất béo rắn) trở nên có thể trong quá trình sản xuất nhũ tương.

(11) **65813**

(21) 1-2019-03349

(51)⁷ **A23D 7/005**, A23L 33/22, 29/262, 33/24

(22) 12.12.2017

(43) 25.09.2019

(86) PCT/EP2017/082325 12.12.2017

(87) WO2018/114448 A1 28.06.2018

(30) 16206771.4 23.12.2016

EP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 24.06.2019

(71) UNILEVER N.V. (NL)

Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

(72) BOUWENS Elisabeth Cornelia Maria (NL), VAN DER HIJDEN Hendrikus Theodorus Wilhelmus Maria (NL), KOSTER Marinus Willem (NL), VREEKER Robert (NL)

(74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)

(54) **CHẾ PHẨM CHỨA PHA DẦU LIÊN TỤC ĐƯỢC CẤU TRÚC**

(57) Sáng chế liên quan đến chế phẩm dầu liên tục bao gồm ít nhất 30% trọng lượng pha dầu liên tục có cấu trúc và nhỏ hơn 10% trọng lượng nước, pha dầu liên tục có cấu trúc bao gồm:

- 96-99,7% trọng lượng chất béo, cho biết chất béo có hàm lượng chất béo ở thể rắn (mỡ) ở 20°C (N₂₀) là 0-50% và hàm lượng dầu lỏng ở 20°C tương đương 100% N₂₀;

- chất liệu vách tế bào không được tách sợi, khan, dạng hạt từ nhu mô cà rốt, cho biết chất liệu vách tế bào không được tách sợi, khan, dạng hạt có kích thước hạt trong khoảng từ 25µm đến 500µm;

trong đó chất liệu vách tế bào không được tách sợi, khan, dạng hạt có mặt trong pha dầu liên tục có cấu trúc ở nồng độ 0,3-8% trọng lượng của dầu lỏng. Chất liệu vách tế bào dạng hạt được nói trên có khả năng cấu trúc dầu lỏng ở nồng độ rất thấp.



- (11) **65814**
- (21) 1-2019-03350 (51)⁷ **A23D 7/005**, A23L 33/22, 29/262, 33/24, 19/10
- (22) 12.12.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/EP2017/082334 12.12.2017 (87) WO2018/114452 A1 28.06.2018
- (30) 16206780.5 23.12.2016 EP
- Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 24.06.2019
- (71) UNILEVER N.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands
- (72) BOUWENS Elisabeth Cornelia M (NL), VAN DER HIJDEN Hendrikus Theodorus W M (NL), KOSTER Marinus Willem (NL), VREEKER Robert (NL)
- (74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)
- (54) **CHẾ PHẨM CHỨA PHA DẦU LIÊN TỤC ĐƯỢC CẤU TRÚC**
- (57) Sáng chế liên quan đến chế phẩm có pha dầu liên tục bao gồm ít nhất 30% trọng lượng pha dầu liên tục được cấu trúc và dưới 10% trọng lượng nước, pha dầu liên tục được cấu trúc bao gồm:
- 96-99,7% trọng lượng chất béo, cho biết chất béo có hàm lượng chất béo rắn ở 20°C (N₂₀) là 0-50% và hàm lượng dầu lỏng ở 20°C tương đương với 100% -N₂₀;
 - Chất liệu vách tế bào không được tách sợi, khan, dạng hạt từ nhu mô cà rốt, cho biết chất liệu vách tế bào không được tách sợi, khan, dạng hạt có kích thước hạt trong khoảng từ 25µm đến 500µm; trong đó chất liệu vách tế bào không được tách sợi, khan, dạng hạt có mặt trong pha dầu liên tục được cấu trúc ở nồng độ 0,3-8% trọng lượng của dầu lỏng.
- Chất liệu vách tế bào dạng hạt được nói trên có khả năng tạo cấu trúc dầu lỏng ở nồng độ rất thấp.

- (11) **65815**
- (21) 1-2019-03351 (51)⁷ **A23D 7/005**, A23L 33/22, 29/262, 33/24
- (22) 12.12.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/EP2017/082329 12.12.2017 (87) WO2018/114450 A1 28.06.2018
- (30) 16206773.0 23.12.2016 EP
- Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 24.06.2019
- (71) UNILEVER N.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands
- (72) BOUWENS Elisabeth Cornelia M (NL), VAN DER HIJDEN Hendrikus Theodorus W M (NL), KOSTER Marinus Willem (NL), VERHEIJ Jan Adrianus (NL), VREEKER Robert (NL)
- (74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)
- (54) **CHẾ PHẨM CHỨA PHA DẦU LIÊN TỤC ĐƯỢC CẤU TRÚC**
- (57) Sáng chế liên quan đến chế phẩm có pha dầu liên tục chứa ít nhất 30% trọng lượng pha dầu liên tục được cấu trúc và dưới 10% trọng lượng nước, pha dầu liên tục được cấu trúc bao gồm:
- 96-99,7% trọng lượng chất béo, cho biết chất béo có hàm lượng chất béo rắn ở 20°C (N₂₀) là 0-50% và hàm lượng dầu lỏng ở 20°C tương đương với 100% -N₂₀;
 - chất liệu vách tế bào không được tách sợi, khan, dạng hạt từ nhu mô cà tím, cho biết chất liệu vách tế bào không được tách sợi, khan, dạng hạt có kích thước hạt trong khoảng từ 25µm đến 500µm;
- trong đó chất liệu vách tế bào không được tách sợi, khan, dạng hạt có mặt trong pha dầu liên tục được cấu trúc ở nồng độ 0,3-8% trọng lượng của dầu lỏng.
Chất liệu vách tế bào dạng hạt nói trên có khả năng tạo cấu trúc dầu lỏng ở nồng độ rất thấp.

(11) **65816**

(21) 1-2019-03355

(51)⁷ **C07C 209/00**, 209/08, 211/38

(22) 25.06.2019

(43) 25.09.2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25.06.2019

(71) TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU ỨNG DỤNG SẢN XUẤT THUỐC, HỌC VIỆN QUÂN Y (VN)

158A, đường Phùng Hưng, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(72) Phan Đình Châu (VN), Vũ Bình Dương (VN), Nguyễn Văn Thịnh (VN), Bùi Thị Hồng (VN)

(54) PHƯƠNG PHÁP TỔNG HỢP AMANTADIN HYDROCLORUA TỪ ADAMANTAN

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp tổng hợp amantadin hydroclorua từ adamantan bao gồm các bước: cho amantadin tác dụng với kali cyanua và axit nitric thu được N-(1-adamantyl)formamit (III); và chuyển hợp chất (III) thành hợp chất amantadin hydroclorua bằng axit clohydric đặc trong etanol.

(11) **65817**

(21) 1-2019-03356

(51)⁷ **C07C 209/00**, 209/08, 211/38

(22) 25.06.2019

(43) 25.09.2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25.06.2019

(71) TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU ỨNG DỤNG SẢN XUẤT THUỐC, HỌC VIỆN QUÂN Y (VN)

158A, đường Phùng Hưng, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(72) Phan Đình Châu (VN), Vũ Bình Dương (VN), Nguyễn Văn Ba (VN), Trần Thị Vân (VN)

(54) PHƯƠNG PHÁP TỔNG HỢP 1-ADAMANTYLAMIN HYDROCLORUA TỪ 1-BROMO-ADAMANTAN

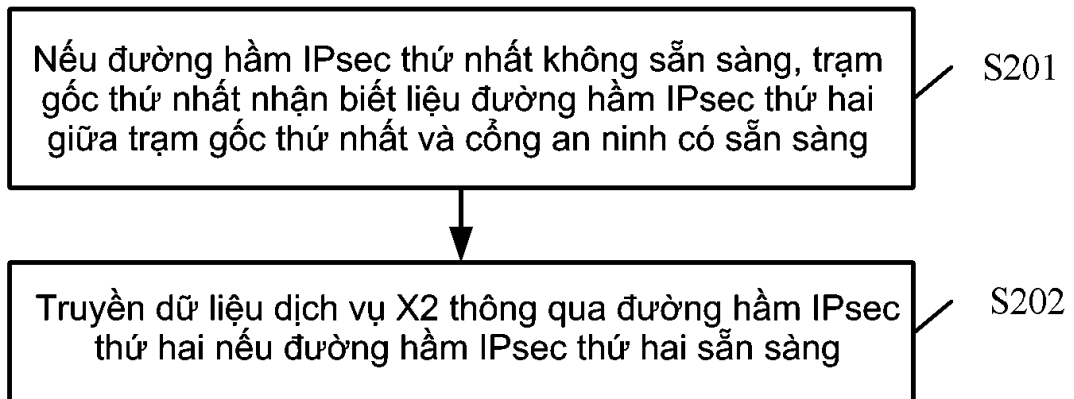
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp tổng hợp 1-amantylamin hydroclorua từ 1-bromo-adamantan bao gồm các bước: cho 1-bromo-adamantan tác dụng với axetamit và axit sulfuric thu được N-(1-adamantyl)axetamit (III); và deaxetyl hóa hợp chất (III) với NaOH trong hỗn hợp dung môi nước-propylen glycol và tạo muối trong dung dịch axit clohydric thu hợp chất 1-amantylamin hydroclorua.

- (11) **65818**
- (21) 1-2019-03357 (51)⁷ **A23L 7/157, 5/10**
- (22) 05.12.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/JP2017/043549 05.12.2017 (87) WO2018/105574 14.06.2018
- (30) 2016-235546 05.12.2016 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25.06.2019

- (71) NISSHIN FOODS INC. (JP)
25, Kandanishikicho 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1018441, Japan
- (72) TSUJI, Akito (JP), SAKAKIBARA, Michihiro (JP), HIWATASHI, Souichiro (JP), NISHIDE, Tatsunori (JP), MIYAGI, Hikaru (JP)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **HỖN HỢP BỘT CHIÊN, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT NGUYÊN LIỆU THỰC PHẨM CHIÊN VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT THỰC PHẨM CHIÊN**
- (57) Sáng chế đề cập đến việc sản xuất thực phẩm chiên có lớp bao mà không bị bong tróc một cách dễ dàng và có kết cấu tốt mà không có cảm giác dầu hoặc cảm giác bột bất kỳ. Cụ thể là, sáng chế đề cập đến hỗn hợp bột chiên chứa: tinh bột axetyl hóa với lượng nằm trong khoảng từ 50 đến 95% khối lượng; và bột lòng trắng trứng với lượng nằm trong khoảng từ 0,1 đến 15% khối lượng. Thêm nữa, sáng chế còn đề cập đến phương pháp sản xuất nguyên liệu thực phẩm chiên, và phương pháp sản xuất thực phẩm chiên.

- (11) **65819**
- (21) 1-2019-03359 (51)¹⁹ **H04W 24/00**
- (22) 29.11.2016 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/CN2016/107711 29.11.2016 (87) WO2018/098630 07.06.2018
- Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25.06.2019
- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China
- (72) XUE, Wan (CN), DONG, Changcong (CN), CHEN, Jianfeng (CN)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN DỊCH VỤ X2 (GIAO THỨC KẾT NỐI GIỮA CÁC TRẠM GỐC) VÀ THIẾT BỊ MẠNG
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền dịch vụ X2 và thiết bị mạng. Phương pháp có thể bao gồm: nếu đường hầm an ninh giao thức Internet (IPsec) thứ nhất không sẵn sàng, nhận biết, bởi trạm gốc thứ nhất, liệu đường hầm IPsec thứ hai giữa trạm gốc thứ nhất và cổng an ninh có sẵn sàng, trong đó đường hầm IPsec thứ nhất là đường hầm IPsec được thiết lập giữa trạm gốc thứ nhất và trạm gốc thứ hai, và trạm gốc thứ nhất có thể truyền dữ liệu dịch vụ X2 với trạm gốc thứ hai thông qua đường hầm IPsec thứ hai; và truyền dữ liệu dịch vụ X2 thông qua đường hầm IPsec thứ hai nếu đường hầm IPsec thứ hai sẵn sàng. Việc này giải quyết vấn đề kỹ thuật là sự dư thừa tự động không thể đạt được khi dịch vụ X2 được truyền giữa các trạm gốc thông qua đường hầm IPsec trực tiếp.



(11) **65820**

(21) 1-2019-03376

(51)⁷ **B65G 47/00**

(22) 25.06.2019

(43) 25.09.2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25.06.2019

(71) **CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI ĐẤT VIỆT (VN)**

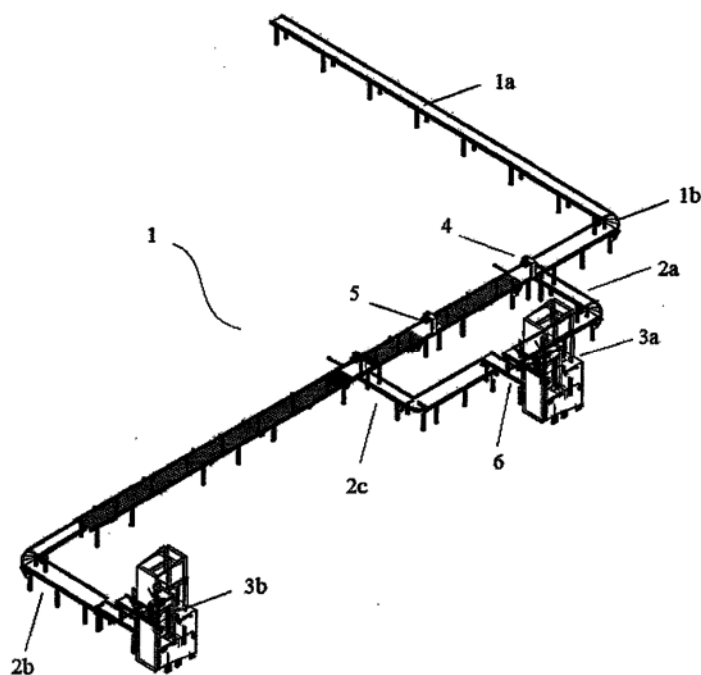
Thôn Trảng Bàng 2, xã Trảng An, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh

(72) Lương Quang Phú (VN), Nguyễn Văn Thành (VN), Vũ Lương Hưng (VN), Nguyễn Văn Yên (VN)

(74) Công ty cổ phần Sở hữu trí tuệ BROSS và Cộng sự (BROSS & PARTNERS., JSC)

(54) **HỆ THỐNG VẬN CHUYỂN VÀ CẤP PHÔI TỰ ĐỘNG**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống vận chuyển và cấp phôi tự động tới các máy đập để tạo hình sản phẩm, sử dụng trong sản xuất các sản phẩm có dạng tấm, ngói, gạch hoặc các cấu kiện xây dựng tương tự, hệ thống vận chuyển và cấp phôi này bao gồm: băng tải vận chuyển phôi từ máy đùn phôi để lấy và vận chuyển phôi từ máy đùn phôi tới băng tải chuyển phôi tới vị trí các máy đập; các băng tải cấp phôi tới máy đập được bố trí ở các vị trí giao với băng tải chuyển phôi tới vị trí các máy đập nêu trên để cấp phôi tới máy đập, trong đó ở các vị trí giao này có bố trí cơ cấu chuyển phôi để chuyển phôi từ băng tải chuyển phôi tới vị trí các máy đập sang các băng tải cấp phôi tới máy đập; và ít nhất một cơ cấu điều chỉnh được bố trí trên băng tải chuyển phôi tới vị trí các máy đập, nằm giữa hai băng tải cấp phôi tới máy đập, để đảm bảo điều chỉnh khoảng cách phù hợp giữa các phôi trên băng tải chuyển phôi tới vị trí các máy đập.



(11) **65821**

(21) 1-2019-03378

(51)⁷ **G01C 21/26**, 21/34

(22) 28.12.2016

(43) 25.09.2019

(86) PCT/JP2016/089195 28.12.2016

(87) WO2018/123055 A1 05.07.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26.06.2019

(71) HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)

1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

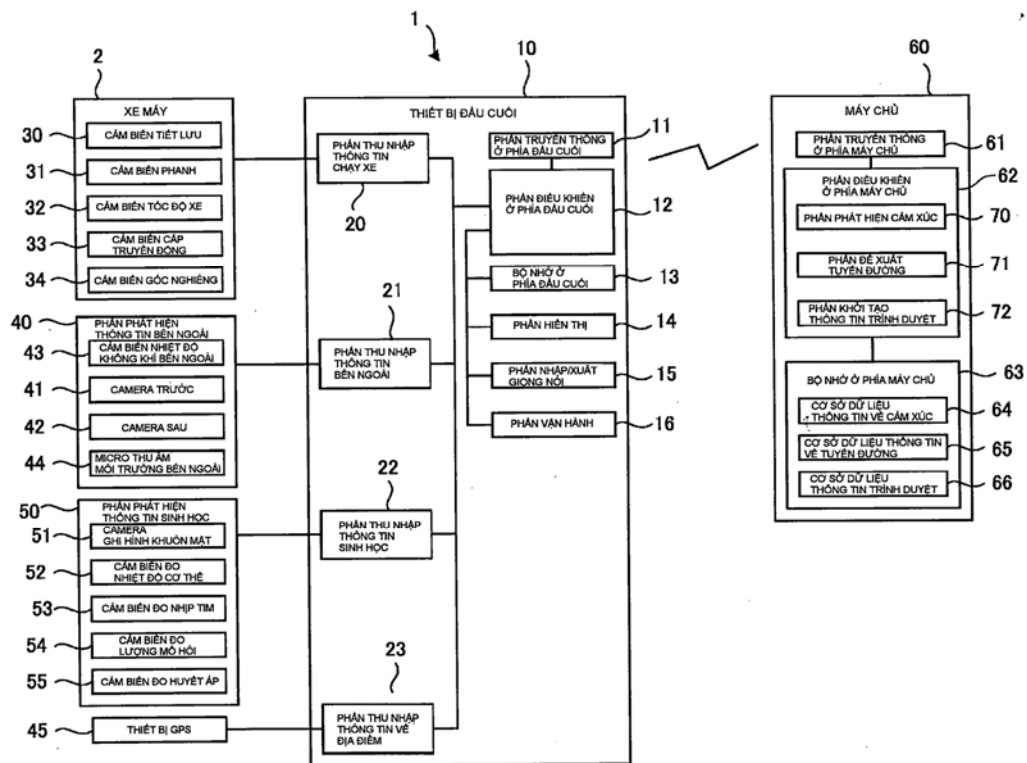
(72) Shimpei SHIKANAI (JP), Shohei SUZUKI (JP), Yukari INAI (JP), Yasuko NAKAJIMA (JP)

(74) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ ALPHA (ALPHA PLUS CO., LTD.)

(54) **HỆ THỐNG CUNG CẤP THÔNG TIN**

(57) Sáng chế đề xuất hệ thống cung cấp thông tin cho phép cung cấp thông tin thích hợp mà phù hợp đối với người sử dụng là người lái xe.

Hệ thống cung cấp thông tin có phần đề xuất tuyến đường (71) để đề xuất tuyến đường dựa vào thông tin về cảm xúc phát hiện được bởi phần phát hiện cảm xúc (70) để phát hiện cảm xúc của người sử dụng (3) và thông tin về địa điểm liên kết với thông tin về cảm xúc. Phần đề xuất tuyến đường (71) thiết lập các loại cảm xúc đích từ điểm xuất phát đến điểm dẫn hướng cuối cùng và đề xuất tuyến đường đi qua các địa điểm phù hợp với các loại cảm xúc được thiết lập dựa vào thông tin về cảm xúc và thông tin về địa điểm.



- (11) **65822**
 (21) 1-2019-03379 (51)⁷ **G08G 1/00, G07C 5/00**
 (22) 28.12.2016 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/JP2016/089197 28.12.2016 (87) WO2018/123057 A1 05.07.2018

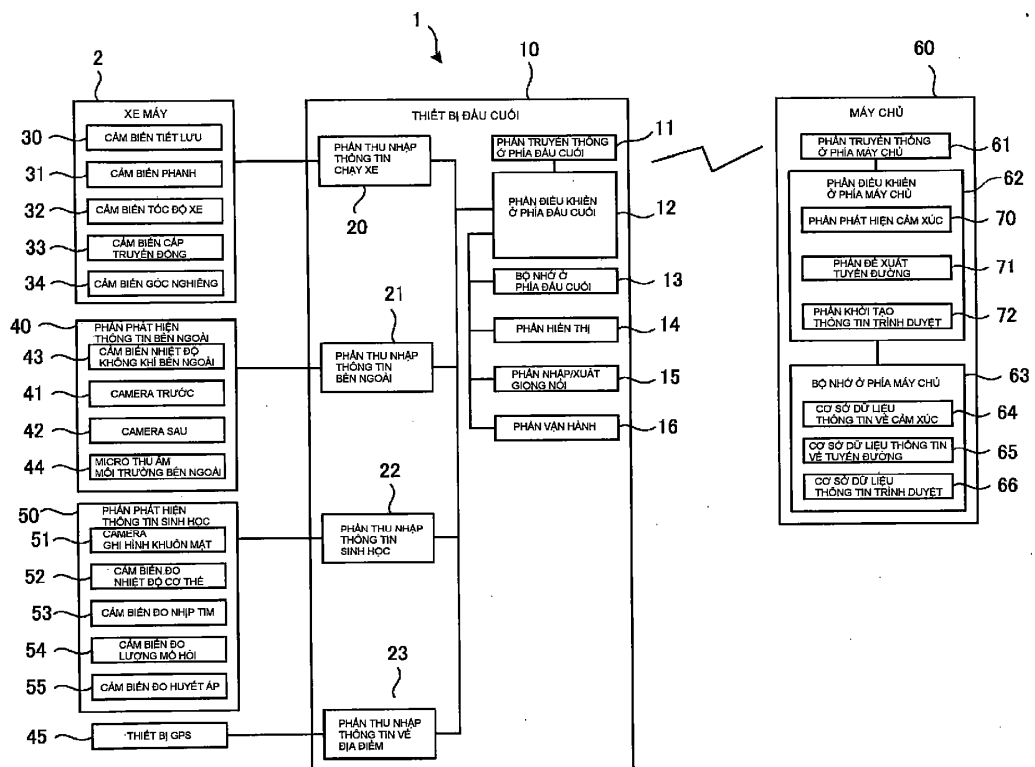
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26.06.2019

- (71) HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
 1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN
 (72) Yukari INAI (JP), Shohei SUZUKI (JP), Shimpei SHIKANAI (JP), Yasuko NAKAJIMA (JP), Takayuki HARAMOTO (JP), Tatsuya RYUZAKI (JP)
 (74) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ ALPHA (ALPHA PLUS CO., LTD.)

(54) **HỆ THỐNG CUNG CẤP THÔNG TIN**

(57) Mục đích của sáng chế là đề xuất hệ thống cung cấp thông tin cho phép cung cấp thông tin thích hợp mà phù hợp đối với người sử dụng là người lái xe.

Hệ thống cung cấp thông tin này bao gồm : cơ sở dữ liệu thông tin về cảm xúc (64) để ghi thông tin về cảm xúc phát hiện được bởi phần phát hiện cảm xúc (70) để phát hiện cảm xúc của người sử dụng (3) và thông tin bên ngoài được liên kết với thông tin về cảm xúc; và phần khởi tạo thông tin trình duyệt (72) để tạo ra thông tin trình duyệt khi phương tiện phát hiện cảm xúc phát hiện được loại cảm xúc định trước.



- (11) **65823**
 (21) 1-2019-03387 (51)⁷ **H04W 74/06**, 16/28, 74/02, 84/12
 (22) 01.11.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/JP2017/039514 01.11.2017 (87) WO2018/128007 12.07.2018
 (30) 2017-001255 06.01.2017 JP
 (71) SONY CORPORATION (JP)

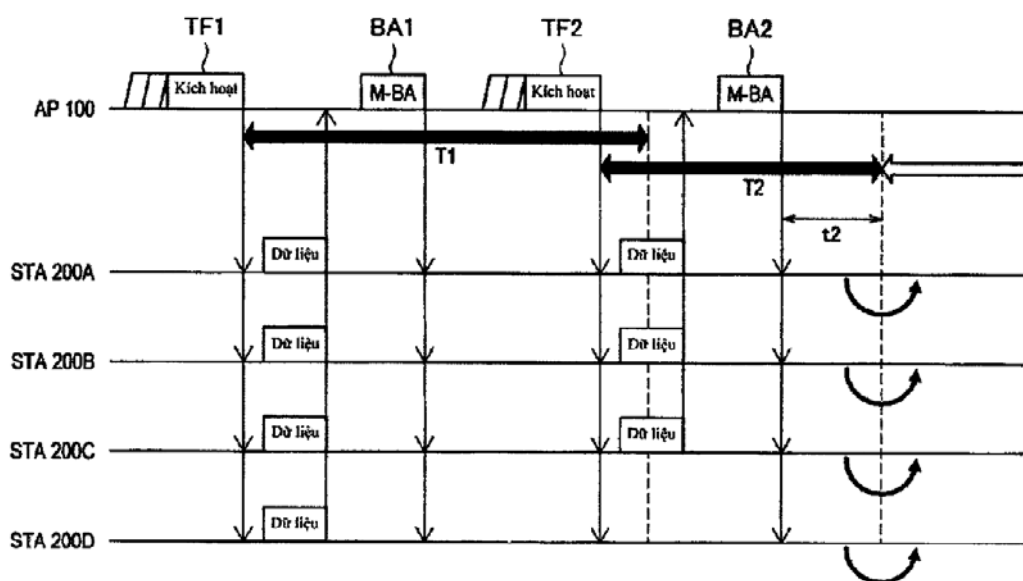
1-7-1, Konan, Minato-ku, Tokyo 1080075, Japan

(72) SUGAI, Ren (JP), TANAKA, Yusuke (JP), SUGAYA, Shigeru (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị truyền thông bao gồm: bộ phận tạo ra thông tin chuyển tiếp tạo ra các đoạn thông tin chuyển tiếp khác nhau liên quan đến việc chuyển tiếp từ chế độ thứ nhất trong đó việc truyền thông tập trung được thực hiện bởi điểm truy cập đến chế độ thứ hai trong đó không có việc truyền thông tập trung bởi điểm truy cập được thực hiện; và bộ phận tạo ra khung tạo ra khung chứa thông tin chuyển tiếp. Sáng chế nhằm đạt được việc chuyển tiếp linh hoạt của thiết bị truyền thông từ chế độ truyền thông tập trung đến chế độ khác.



- (11) **65824**
 (21) 1-2019-03388 (51)⁷ **F23J 15/08**, B01D 53/50, 53/64, 53/68, 53/70, 53/83
 (22) 14.11.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/JP2017/040950 14.11.2017 (87) WO2018/101029 07.06.2018
 (30) 2016-235139 02.12.2016 JP

(71) HITACHI ZOSEN CORPORATION (JP)

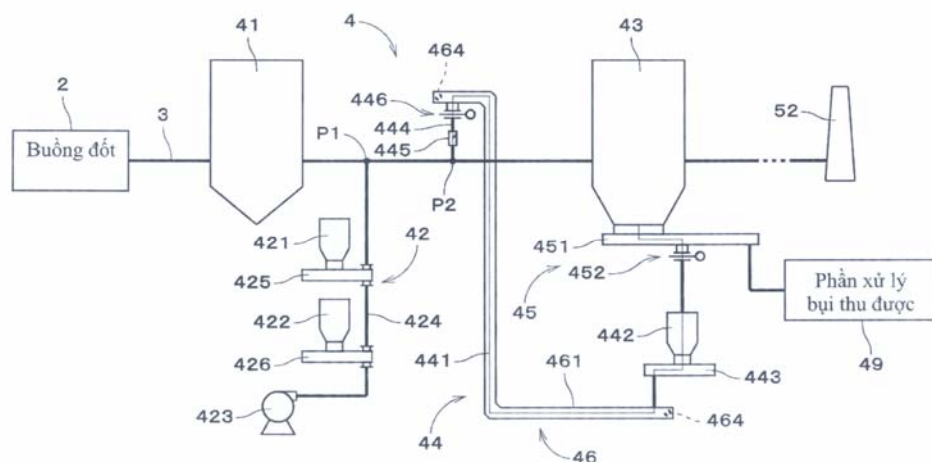
7-89, Nanko-kita 1-chome, Suminoe-ku, Osaka-shi, Osaka 559-8559 Japan

(72) FURUBAYASHI, Michitaka (JP), MAEDA, Yusuke (JP), KATO, Atsushi (JP)

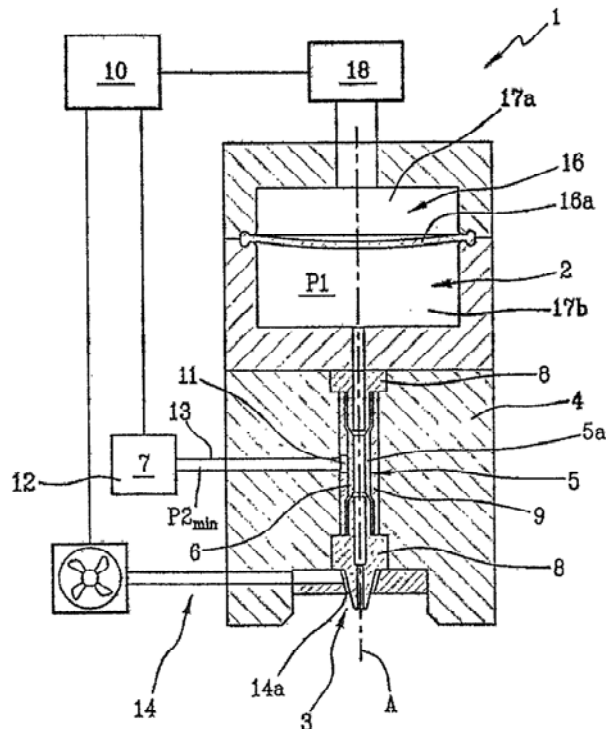
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **HỆ THỐNG XỬ LÝ KHÍ THẢI VÀ Lò ĐỐT**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống xử lý khí thải (4) bao gồm thiết bị hút bụi (43) được bố trí trong ống dẫn khói (3) mà khí thải đi qua đó, phần cung cấp hóa chất (42) mà cung cấp hóa chất xử lý khí thải đến vị trí cung cấp hóa chất (P1) được định vị giữa buồng đốt (2) và thiết bị hút bụi (43) trong ống dẫn khói (3), phần vận chuyển bụi thu được (44) mà vận chuyển bụi thu được được thu bằng thiết bị hút bụi (43) dọc theo đường ống phụ (441) khác với ống dẫn khói (3) đến vị trí cung cấp bụi thu được (P2) được định vị giữa buồng đốt (2) và thiết bị hút bụi (43) trong ống dẫn khói (3), và phân gia nhiệt bụi thu được mà được bố trí trong đường ống phụ (441) và gia nhiệt bụi thu được. Điều này ngăn chặn sự bám dính của bụi thu được vào đường ống phụ (441). Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến lò đốt.



- (11) **65825**
- (21) 1-2019-03392 (51)⁷ **B28B 11/04**, B41J 2/14
- (22) 27.12.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/IB2017/058428 27.12.2017 (87) WO2018/122737 05.07.2018
- (30) 102016000131820 28.12.2016 IT
- (71) 1. SCG BUILDING MATERIALS CO., LTD. (TH)
1 Siam Cement Road, Bangsue Bangkok, 10800, Thailand
2. SCG CERAMICS PUBLIC CO., LTD. (TH)
1 Siam Cement Road, Bangsue Bangkok, 10800, Thailand
- (72) JAMRUSSAMEE, Terdwong (TH), PIMPRASAN, Somchai (TH), MUANGSRI, Thitipong (TH), PHABUTTA, Watthanakun (TH)
- (74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)
- (54) THIẾT BỊ VÀ MÁY IN DÙNG CHO VẬT LIỆU XÂY DỰNG
- (57) Sáng chế đề xuất thiết bị in dùng cho vật liệu xây dựng, bao gồm thùng (2) để chứa vật liệu in rắn hoặc lỏng được phân phối, miệng xả (3) phù hợp để phân phối vật liệu in lên bề mặt làm việc, ống dẫn (5) kéo dài theo hướng chính (A) của nó giữa thùng (2) và miệng xả (3), trong đó ống dẫn (5) bao gồm ít nhất một vách biến dạng được (6) có thể di chuyển giữa vị trí vận hành, tại đó nó tạo ra giới hạn trong ống dẫn (5) để ngăn dòng vật liệu in chảy về phía miệng xả (3), và vị trí nghỉ, tại đó nó cho phép dòng vật liệu in chảy về phía miệng xả (3).



- (11) **65826**
(21) 1-2019-03408 (51)⁷ **B07B 13/05**, 13/11, 13/16
(22) 22.11.2017 (43) 25.09.2019
(86) PCT/EP2017/080113 22.11.2017 (87) WO2018/099787 07.06.2018
(30) 10 2016 223 616.4 29.11.2016 DE

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27.06.2019

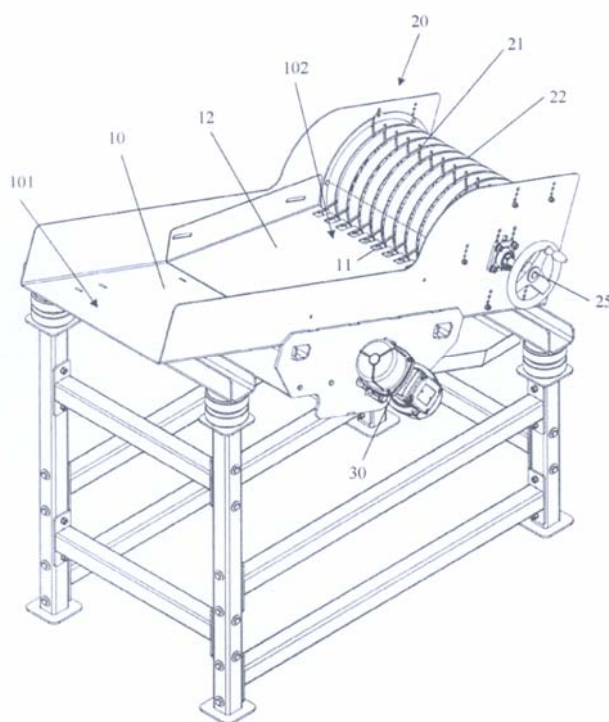
(71) **BUHLER AG (CH)**
Gupfengasse 5, 9240 Uzwil, SWITZERLAND

(72) **SAUER Roland (DE)**

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP LÀM SẠCH HÀNG RÒI**

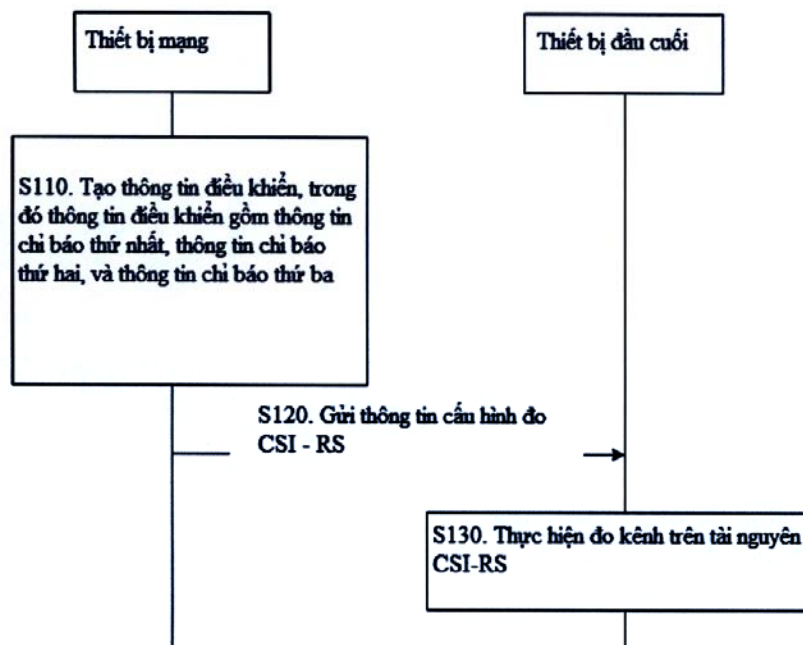
(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị làm sạch hàng ròi, cụ thể là các hạt gạo hoặc hạt lúa mì. Thiết bị này có bề mặt băng chuyên tốt hơn là được làm nghiêng so với hướng nằm ngang, trong đó hàng ròi được di chuyển theo hướng của đầu cuối của bề mặt băng chuyên. Trục lăn cào được bố trí ở đầu cuối của bề mặt băng chuyên, có các chốt nhô ra khỏi trục lăn cào. Các chốt được dẫn hướng qua hàng ròi bằng cách quay trục lăn cào để loại bỏ các tạp chất thô. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp làm sạch hàng ròi.



- (11) **65827**
 (21) 1-2019-03409 (51)⁷ **H04L 1/00, 5/00**
 (22) 20.10.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/CN2017/107137 20.10.2017 (87) WO2018/126764 12.07.2018
 (30) 201710010696.X 06.01.2017 CN
 201710184932.X 24.03.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27.06.2019

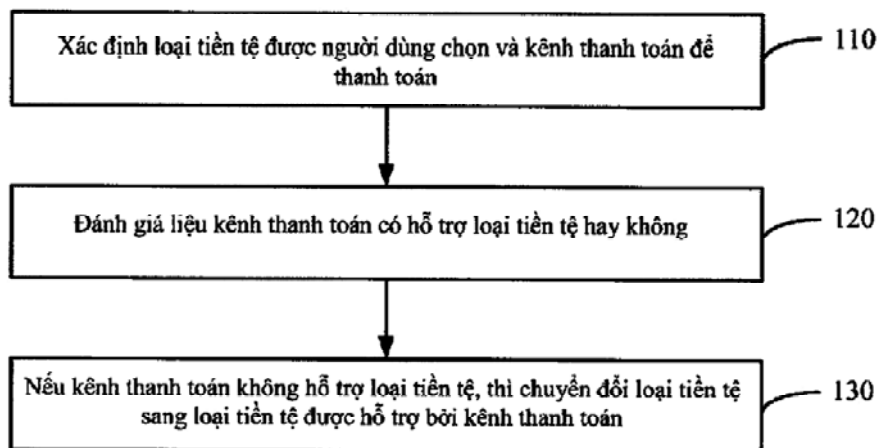
- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
 Huawei Administration Building Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, China
 (72) TANG, Xiaoyong (CN), WANG, Xiaona (CN)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP GỬI THÔNG TIN, THIẾT BỊ MẠNG, VÀ THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI**
 (57) Sáng chế đề xuất phương pháp gửi thông tin. Phương pháp gồm: tạo, bởi thiết bị mạng, thông tin điều khiển, trong đó thông tin điều khiển gồm thông tin chỉ báo thứ nhất, thông tin chỉ báo thứ hai, và thông tin chỉ báo thứ ba, thông tin chỉ báo thứ nhất được sử dụng để chỉ báo các tài nguyên CSI (channel State information - thông tin trạng thái kênh) - RS (reference signal - tín hiệu tham chiếu), thông tin chỉ báo thứ hai được sử dụng để chỉ báo ít nhất một đoạn thông tin sau: thông tin chỉ mục chùm của các tài nguyên CSI - RS được gửi bởi thiết bị mạng, thông tin chỉ mục chùm của các tài nguyên CSI - RS được nhận bởi thiết bị đầu cuối, hoặc thông tin cập chùm tương ứng với thiết bị mạng và trạm đầu cuối, và thông tin chỉ báo thứ ba được sử dụng để chỉ báo phương pháp đo của các tài nguyên CSI - RS; và gửi, bởi thiết bị mạng, thông tin điều khiển đến thiết bị đầu cuối.



- (11) **65828**
 (21) 1-2019-03413 (51)⁷ **G06Q 20/12, 20/22, 20/38**
 (22) 25.12.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/CN2017/118230 25.12.2017 (87) WO2018/126920 12.07.2018
 (30) 201710002177.9 03.01.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27.06.2019

- (71) ALIBABA GROUP HOLDING LIMITED (KY)
 Fourth Floor, One Capital Place, P.O. Box 847, George Town, Grand Cayman, Cayman Islands
 (72) NI, Fei (CN)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ CHUYỂN ĐỔI LOẠI TIỀN TỆ VÀ PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ CHUYỂN ĐỔI KÊNH THANH TOÁN**
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị chuyển đổi loại tiền tệ. Phương pháp chuyển đổi loại tiền tệ bao gồm các bước: xác định loại tiền tệ được người dùng chọn và kênh thanh toán để thanh toán (110); đánh giá liệu kênh thanh toán có hỗ trợ loại tiền tệ được người dùng chọn hay không (120); và nếu kênh thanh toán không hỗ trợ loại tiền tệ được người dùng chọn, thì chuyển đổi loại tiền tệ được người dùng chọn sang loại tiền tệ được hỗ trợ bởi kênh thanh toán (130). Trong quy trình thanh toán, nếu kênh thanh toán không hỗ trợ loại tiền tệ được người dùng chọn, thì loại tiền tệ được người dùng chọn được chuyển đổi tự động sang loại tiền tệ được hỗ trợ bởi kênh thanh toán mà không yêu cầu người dùng thoát khỏi quy trình thu tiền, chọn lại loại tiền tệ và vào lại quy trình thu tiền, nâng cao trải nghiệm của người dùng và hiệu quả thanh toán. Ngoài ra, sáng chế cũng đề cập đến phương pháp và thiết bị chuyển đổi kênh thanh toán.



(11) **65829**

(21) 1-2019-03414

(51)⁷ **B62H 1/02**, B62J 99/00

(22) 04.12.2017

(43) 25.09.2019

(86) PCT/JP2017/043465 04.12.2017

(87) WO2018/123450 05.07.2018

(30) 2016-255864 28.12.2016

JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 01.07.2019

(71) 1. ALPS ALPINE CO., LTD. (JP)

1-7, Yukigaya-otsukamachi, Ota-ku, Tokyo 1458501, Japan

2. HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)

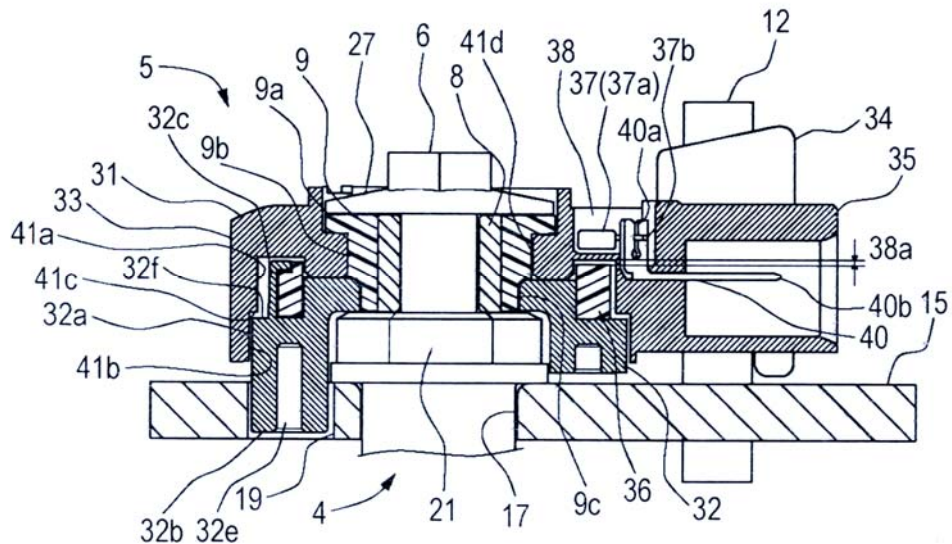
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 1078556, Japan

(72) SAITO, Kyozo (JP), YAMASHITA, Akihiko (JP)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) THIẾT BỊ PHÁT HIỆN VỊ TRÍ THANH CHỐNG ĐỨNG

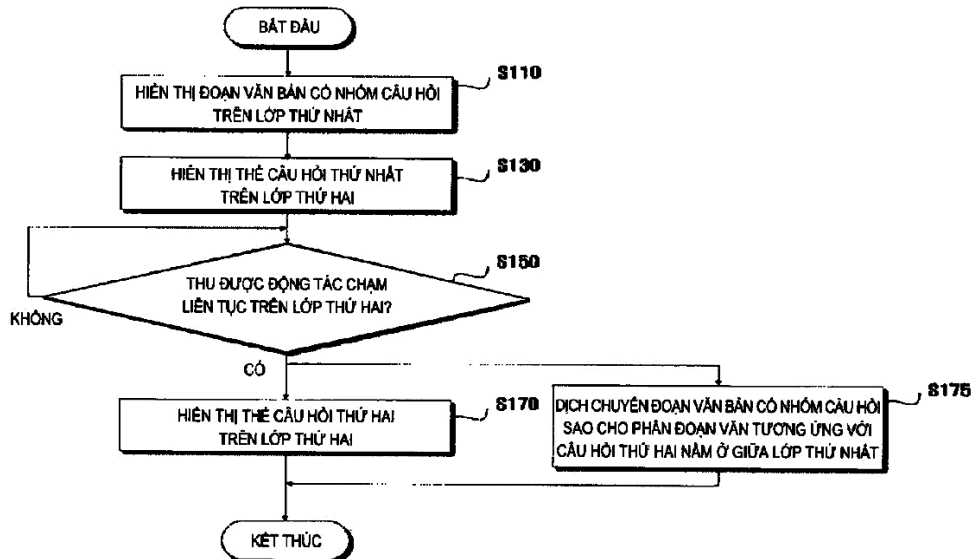
(57) Bộ chuyển thanh chống đứng (5) có bộ phận vỏ (31) và bộ phận rôto (32) được lưu trữ có thể quay được trong bộ phận vỏ (31). Bộ phận vỏ (31) có phần hình trụ (33), bề mặt dưới của nó hở, và phần giữ (34) bố trí ở phía bên của phần hình trụ (33), và phần khớp nối (35) để truyền tín hiệu của bộ phận cảm biến nam châm (37) ra bên ngoài. Bộ phận cảm biến nam châm (37) có thân cảm biến từ tính (37a) và các cực dẫn (37b và 37c). Các cực dẫn (37b và 37c) được giữ bởi các rãnh giữ (40c và 40c) bố trí ở các đầu vào (40a và 40a) của cực (40) và được nối điện. Vì bộ phận cảm biến nam châm (37) và cực (40) được nối trực tiếp như vậy, số lượng các phần là nhỏ và việc tiết kiệm không gian là có thể.



- (11) **65830**
 (21) 1-2019-03415 (51)⁷ **G06Q 50/20**, 50/10, G06F 3/041, 9/44, G09B 7/06
 (22) 07.06.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/KR2017/005918 07.06.2017 (87) WO2018/105833 14.06.2018
 (30) 10-2016-0164061 05.12.2016 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27.06.2019

- (71) RIIID INC. (KR)
 (Innocence-Building, Samsung-dong) #2, 8th floor, 11, Teheran-ro 63-gil Gangnam-gu Seoul 06162, Republic of Korea
 (72) KIM, Kyung Hoon (KR), NOH, Min Sung (KR), HEO, Jae We (KR), KWON, Soon Woo (KR), YOON, Jin Seo (KR)
 (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
 (54) PHƯƠNG PHÁP HIỂN THỊ NỘI DUNG HỌC TẬP TRÊN THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI VÀ VẬT GHI ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH LƯU TRỮ CHƯƠNG TRÌNH ỨNG DỤNG
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp hiển thị nội dung học tập trên thiết bị đầu cuối, thiết bị đầu cuối và vật ghi đọc được bằng máy tính lưu trữ chương trình ứng dụng. Phương pháp hiển thị nội dung học tập trên thiết bị đầu cuối theo sáng chế bao gồm các bước: hiển thị đoạn văn bản có nhóm câu hỏi trên lớp thứ nhất; hiển thị thẻ câu hỏi thứ nhất tương ứng với câu hỏi thứ nhất trên lớp thứ hai; và hiển thị, trên lớp thứ hai, thẻ câu hỏi thứ hai tương ứng với động tác chạm, khi thu được động tác chạm tương ứng với một hướng tùy ý trên lớp thứ hai, trong đó thẻ câu hỏi có một hoặc nhiều ví dụ để học viên có thể lựa chọn. Theo sáng chế, có thể hiển thị có hiệu quả nội dung học tập chứa lượng thông tin lớn như các câu hỏi trắc nghiệm trên màn hình có kích thước hạn chế.



- (11) **65831**
 (21) 1-2019-03416 (51)⁷ **G06F 21/32**, 1/32, 3/041, G06K 9/00
 (22) 30.11.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/KR2017/013943 30.11.2017 (87) WO2018/101773 07.06.2018
 (30) 10-2016-0162649 01.12.2016 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27.06.2019

- (71) SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
 129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 16677, Republic of Korea
 (72) LEE, Chaekyung (KR), KIM, Jiwon (KR), LEE, Won (KR), KIM, Bo-Keun (KR), SHIN, Inkyeong (KR)
 (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
 (54) **THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ VÀ PHƯƠNG PHÁP VẬN HÀNH THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ**
 (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị điện tử và phương pháp vận hành thiết bị điện tử để thiết lập vùng nhận dạng dấu vân tay trong thiết bị điện tử. Thiết bị điện tử này bao gồm màn hiển thị, bộ cảm biến quét dấu vân tay trùng với ít nhất một phần của một vùng trên màn hiển thị, và bộ xử lý. Bộ xử lý điều khiển để phát hiện động tác chạm được nhập vào trên ít nhất một đối tượng được hiển thị trên màn hiển thị, phóng to kích thước của vùng nhận dạng dấu vân tay khi phát hiện thấy hình ảnh dấu vân tay thứ nhất trong vùng nhận dạng dấu vân tay tương ứng với động tác chạm được nhập vào, phát hiện hình ảnh dấu vân tay thứ hai trong vùng nhận dạng dấu vân tay đã được phóng to kích thước, và thực hiện chức năng tương ứng với ít nhất một đối tượng khi việc xác thực người dùng được thực hiện thành công bằng cách sử dụng hình ảnh dấu vân tay thứ hai.



- (11) **65832**
 (21) 1-2019-03418 (51)⁷ **B01D 53/68**, 53/50, 53/64, 53/70, 53/83, F23J 15/06
 (22) 14.11.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/JP2017/040951 14.11.2017 (87) WO2018/101030 A1 07.06.2018
 (30) 2016-235140 02.12.2016 JP

(71) HITACHI ZOSEN CORPORATION (JP)

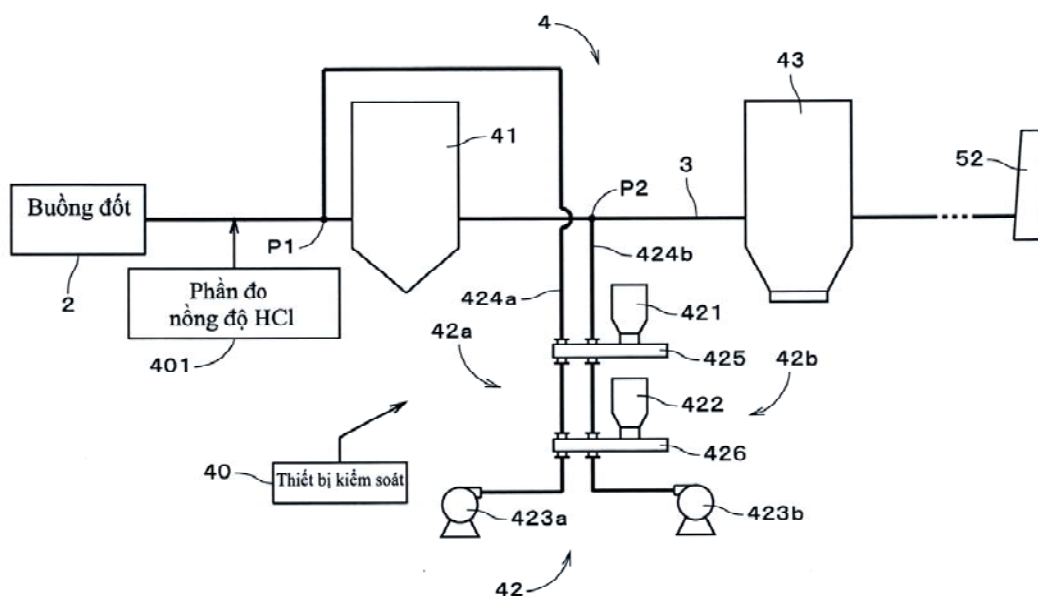
7-89, Nanko-kita 1-chome, Suminoe-ku, Osaka-shi, Osaka 559-8559 Japan

(72) FURUBAYASHI, Michitaka (JP), KATAYAMA, Takeshi (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **HỆ THỐNG XỬ LÝ KHÍ THẢI, LÒ ĐỐT VÀ PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ KHÍ THẢI**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống xử lý khí thải (4) bao gồm thiết bị hút bụi (43) được bố trí trong ống khói, thiết bị làm mát khí (41) mà được bố trí giữa buồng đốt (2) và thiết bị hút bụi trong ống khói và phun nước vào trong khí thải, phân cung cấp hóa chất thứ nhất mà cung cấp hóa chất xử lý khí thải bao gồm chất gốc canxi đến vị trí được định vị giữa buồng đốt và thiết bị làm mát khí trong ống khói, phân cung cấp hóa chất thứ hai có thể cung cấp hóa chất xử lý khí thải bao gồm chất gốc canxi đến vị trí cung cấp phụ được định vị giữa buồng đốt và thiết bị hút bụi trong ống khói, phân đo nồng độ HCl mà đo nồng độ HCl trong khí thải, và thiết bị kiểm soát mà, trong trường hợp mà trong đó nồng độ HCl là cao hơn hoặc bằng giá trị được xác định trước, làm cho phân cung cấp hóa chất thứ nhất hoặc thứ hai tăng lượng cung cấp của hóa chất xử lý khí thải so với lượng cung cấp trong trường hợp mà trong đó nồng độ HCl thấp hơn giá trị được xác định trước. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến lò đốt và phương pháp xử lý khí thải.



- (11) **65833**
- (21) 1-2019-03419 (51)⁷ **A61K 35/745**, A23L 33/00, 33/135, A61K 31/7048, 35/74, A61P 3/06, 5/30, 9/00, 9/10, 19/10, 25/28, 35/00, C12N 1/20, C12P 7/22
- (22) 19.06.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/JP2017/022538 19.06.2017 (87) WO2018/100776 A1 07.06.2018
- (30) 2016-231320 29.11.2016 JP
- Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27.06.2019
- (71) MORINAGA MILK INDUSTRY CO., LTD. (JP)
33-1, Shiba 5-chome, Minato-ku, Tokyo 108-8384, Japan
- (72) YAO, Ruiqing (CN), SHIMIZU, Kanetada (JP), ODAMAKI, Toshitaka (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **CHẤT THỨC ĐẨY QUÁ TRÌNH TẠO RA AGLYCON, DƯỢC PHẨM VÀ CHẾ PHẨM THỰC PHẨM VÀ ĐỒ UỐNG CHỨA CHẤT NÀY**
- (57) Sáng chế đề xuất chất thúc đẩy quá trình tạo ra aglycon. Sáng chế cũng đề xuất phương pháp phân hủy glycosit resveratrol, tốt hơn là phân hủy glycosit resveratrol và glycosit isoflavon, để thúc đẩy quá trình tạo ra (các) aglycon, nhờ đó làm tăng khả năng hấp thu chúng vào cơ thể sống. Vi khuẩn thuộc giống Bifidobacterium được sử dụng làm thành phần hoạt tính của chất thúc đẩy quá trình tạo ra aglycon dùng để thúc đẩy quá trình tạo ra (các) aglycon từ (các) glycosit. Chất thúc đẩy quá trình tạo ra aglycon được đưa vào dược phẩm để phòng ngừa và/hoặc điều trị bệnh mà (các) aglycon có hiệu quả, hoặc đưa vào chế phẩm thực phẩm hoặc chế phẩm đồ uống để tạo ra (các) aglycon. Sáng chế cũng đề cập đến dược phẩm, chế phẩm thực phẩm và đồ uống chứa chất thúc đẩy quá trình tạo ra aglycon này.

- (11) **65834**
 (21) 1-2019-03423 (51)⁷ **A61F 13/532**, 13/475, 13/512, 13/533, 13/535
 (22) 30.11.2016 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/JP2016/085646 30.11.2016 (87) WO2018/100703 07.06.2018
 Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27.06.2019

(71) UNICHARM CORPORATION (JP)

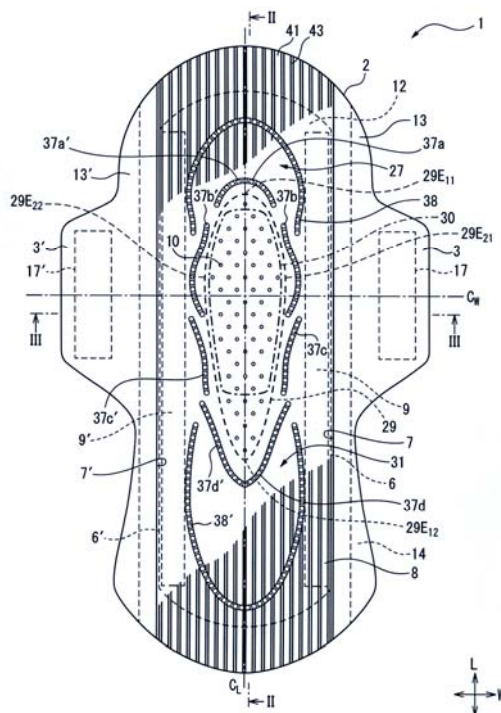
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 7990111 (JP)

(72) SOGABE, Yosuke (JP), HASHINO, Akira (JP), KITAGAWA, Masashi (JP)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) **VẬT DỤNG THẨM HÚT**

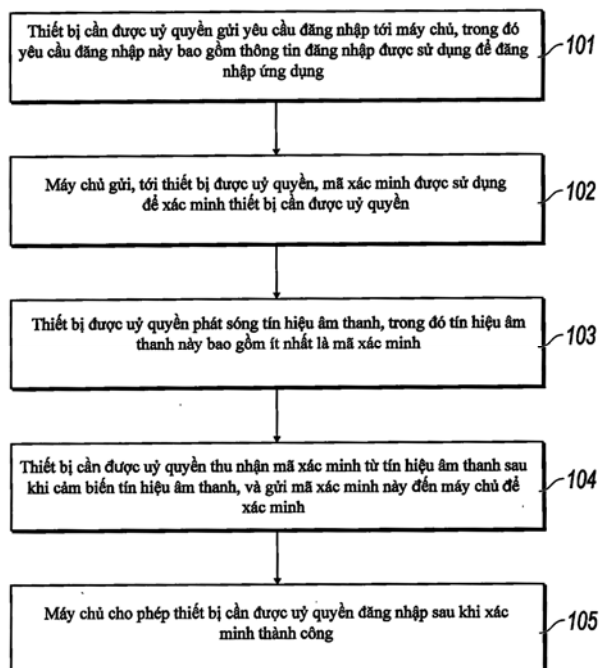
(57) Sáng chế đề xuất vật dụng thẩm hút (1) có các phần lỗ, mà cả khả năng thẩm hút và tốc độ thẩm hút cao đều đạt được trong khi đó sự tràn của polyme thẩm hút từ phần lỗ được hạn chế. Vật dụng thẩm hút (1) này có vùng phần lỗ (29), cặp các rãnh nén (37, 37'), và các vùng có trọng lượng cơ sở cao (9, 9'). Nhiều phần lỗ (10) có trong vùng phần lỗ. Cặp các rãnh nén được đặt ở cả hai phía bên ngoài của vùng phần lỗ và nén vỏ bọc lõi (12a) và lõi thẩm hút (12b) (12b) ở phía tiếp xúc với da của thân thẩm hút (12), hoặc tấm bề mặt (8), vỏ bọc lõi, và lõi thẩm hút (12b). Các vùng có trọng lượng cơ sở cao được đặt ở ít nhất một trong số các phía bên ngoài của cặp các rãnh nén, các phía bên ngoài như vậy ở phía đối diện với vùng phần lỗ, và đối với các vùng có trọng lượng cơ sở cao, trọng lượng cơ sở của polyme thẩm hút (90) của thân thẩm hút lớn hơn trọng lượng cơ sở của vùng phần lỗ.



- (11) **65835**
 (21) 1-2019-03429 (51)⁷ **H04L 29/06**
 (22) 11.12.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/CN2017/115401 11.12.2017 (87) WO2018/113545 28.06.2018
 (30) 201611193702.1 21.12.2016 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27.06.2019

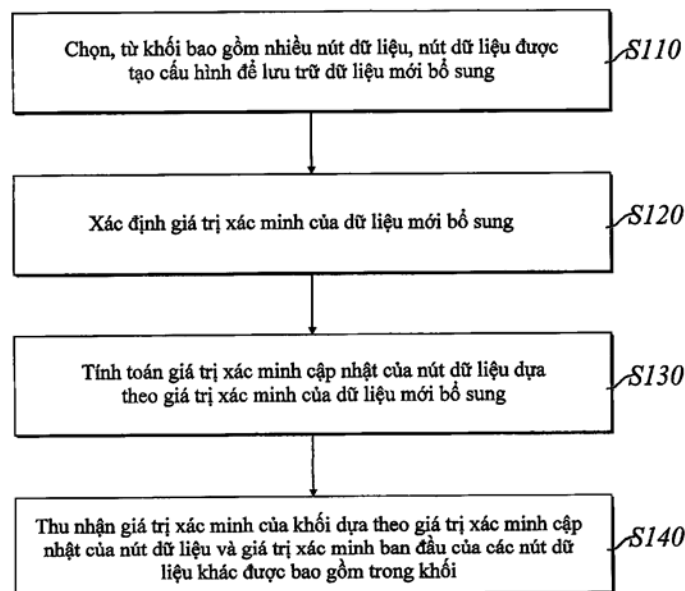
- (71) ALIBABA GROUP HOLDING LIMITED (KY)
 Fourth Floor, One Capital Place, P.O. Box 847, George Town, Grand Cayman, Cayman Islands
 (72) ZHOU, Qi (CN)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) PHƯƠNG PHÁP VÀ HỆ THỐNG ĐĂNG NHẬP ĐA THIẾT BỊ
 (57) Sáng chế đề xuất phương pháp, hệ thống, và công cụ đăng nhập đa thiết bị. Thiết bị cần được uỷ quyền gửi yêu cầu đăng nhập tới máy chủ; máy chủ này gửi, tới thiết bị được uỷ quyền, mã xác minh được sử dụng để xác minh thiết bị cần được uỷ quyền; thiết bị được uỷ quyền phát sóng tín hiệu âm thanh, trong đó tín hiệu âm thanh này bao gồm ít nhất là mã xác minh; thiết bị cần được uỷ quyền thu nhận mã xác minh từ tín hiệu âm thanh sau khi cảm biến tín hiệu âm thanh, và gửi mã xác minh tới máy chủ để xác minh; và máy chủ cho phép thiết bị cần được uỷ quyền đăng nhập sau khi xác minh thành công. Theo sáng chế, thiết bị được uỷ quyền gắn thiết bị cần được uỷ quyền có thể nhận mã xác minh được gửi bởi máy chủ, và sau đó phát sóng, trên cơ sở truyền thông âm thanh cận trường, tín hiệu âm thanh bao gồm mã xác minh; và thiết bị cần được uỷ quyền trích xuất mã xác minh từ tín hiệu âm thanh đã cảm biến, và tự động gửi mã xác minh tới máy chủ để xác minh, nhờ đó thực hiện việc xác thực đăng nhập đa thiết bị thông minh hơn mà không có sự can thiệp người dùng thứ cấp, làm giảm chi phí uỷ quyền, và cải thiện hiệu quả hoạt động và trải nghiệm người dùng.



- (11) **65836**
 (21) 1-2019-03430 (51)⁷ **G06F 11/10, G06Q 20/38**
 (22) 18.12.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/CN2017/116835 18.12.2017 (87) WO2018/121319 05.07.2018
 (30) 201611215749.3 26.12.2016 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27.06.2019

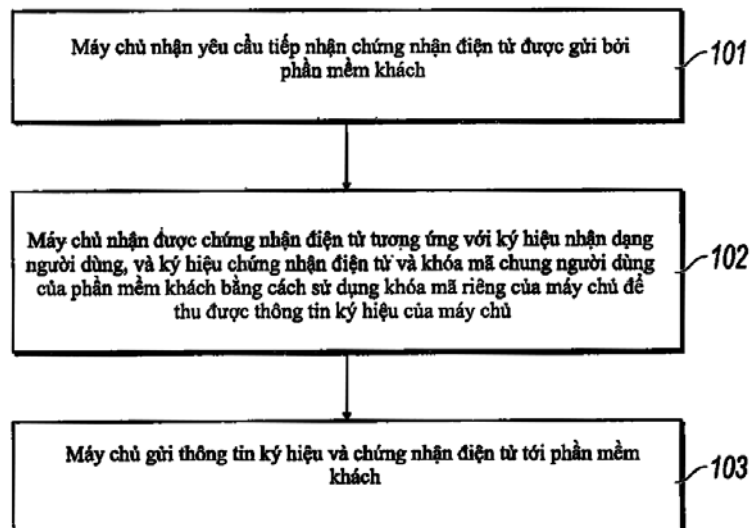
- (71) ALIBABA GROUP HOLDING LIMITED (KY)
 Fourth Floor, One Capital Place, P.O. Box 847, George Town, Grand Cayman, Cayman Islands
 (72) QIU, Honglin (CN)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ XÁC MINH DỮ LIỆU KHỐI TRONG CHUỖI KHỐI
 (57) Sáng chế đề xuất phương pháp và thiết bị xác minh dữ liệu khối, bao gồm các bước: bước chọn, từ khối bao gồm nhiều nút dữ liệu, nút dữ liệu được tạo cấu hình để lưu trữ dữ liệu mới bổ sung; bước xác định giá trị xác minh của dữ liệu mới bổ sung cho nút dữ liệu, và tính toán giá trị xác minh cập nhật của nút dữ liệu dựa theo giá trị xác minh của dữ liệu mới bổ sung; và bước thu nhận giá trị xác minh của khối dựa theo giá trị xác minh cập nhật của nút dữ liệu và giá trị xác minh ban đầu của các nút dữ liệu khác được bao gồm trong khối; trong đó giá trị xác minh của khối được sử dụng để xác minh xem dữ liệu được lưu trữ trong khối có thống nhất với dữ liệu được lưu trữ trong các khối khác trong chuỗi khối hay không. Giá trị xác minh cập nhật của nút dữ liệu được tạo cấu hình để lưu trữ dữ liệu mới bổ sung được xác định bằng cách sử dụng dữ liệu mới bổ sung này nhằm làm thuyên giảm vấn đề trong công nghệ hiện có là rất tốn thời gian bởi việc giá trị xác minh được tính toán bằng cách sử dụng tất cả các dữ liệu trong khối khi dữ liệu mới được bổ sung vào khối, và rút ngắn thời gian một cách hiệu quả để tính toán giá trị xác minh, giúp cải thiện hiệu quả xác minh dữ liệu khối.



- (11) **65837**
 (21) 1-2019-03432 (51)⁷ **H04L 29/06**
 (22) 04.12.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/CN2017/114382 04.12.2017 (87) WO2018/107988 21.06.2018
 (30) 201611154671.9 14.12.2016 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27.06.2019

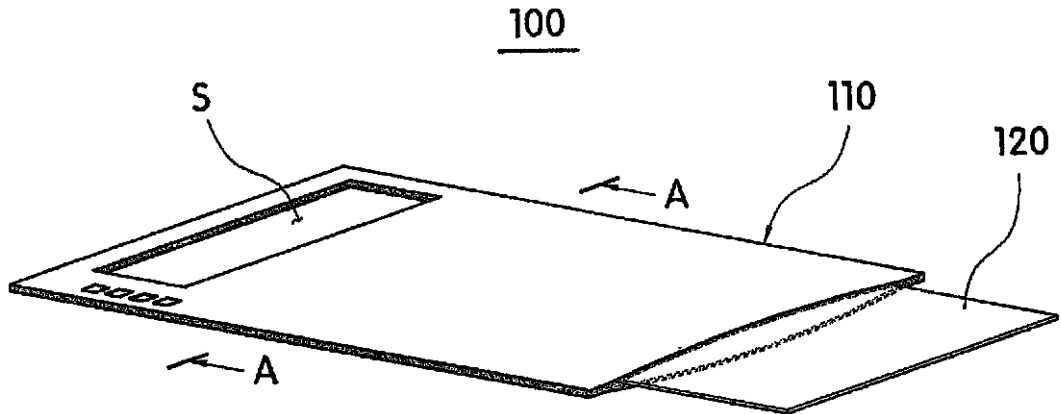
- (71) ALIBABA GROUP HOLDING LIMITED (KY)
 Fourth Floor, One Capital Place, P.O. Box 847, George Town, Grand Cayman, Cayman Islands
 (72) SHEN, Lingnan (CN), CHEN, Ge (CN), LIU, Yanghui (CN), JIN, Huifeng (CN)
 (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) PHƯƠNG PHÁP, THIẾT BỊ VÀ HỆ THỐNG ĐỂ XỬ LÝ CÁC MÃ VẠCH HAI CHIỀU
 (57) Sáng chế bộc lộ phương pháp, thiết bị, và hệ thống để xử lý các mã vạch hai chiều, liên quan đến lĩnh vực công nghệ xử lý thông tin, và chủ yếu nhằm giảm bớt vấn đề công nghệ hiện có là chứng nhận điện tử được tạo dựa vào mã ngẫu nhiên tĩnh, và khi chứng nhận điện tử bị sao chép hoặc bị đánh cắp thông qua chụp ảnh, sự an toàn của chứng nhận điện tử không thể được đảm bảo. Các giải pháp kỹ thuật của sáng chế gồm các bước sau: nhận, bởi máy chủ, yêu cầu tiếp nhận chứng nhận điện tử được gửi bởi phần mềm khách, trong đó yêu cầu tiếp nhận chứng nhận điện tử gồm ký hiệu nhận dạng người dùng; nhận được chứng nhận điện tử tương ứng với ký hiệu nhận dạng người dùng, và ký hiệu chứng nhận điện tử và khóa mã chung người dùng của phần mềm khách bằng cách sử dụng khóa mã riêng của máy chủ để nhận được thông tin ký hiệu của máy chủ, và gửi thông tin ký hiệu của máy chủ và chứng nhận điện tử tới phần mềm khách, để phần mềm khách xác minh thông tin ký hiệu của máy chủ, và tạo mã vạch hai chiều dựa vào chứng nhận điện tử để thiết bị cuối xác minh chứng nhận xác minh chứng nhận điện tử được bao gồm trong mã vạch hai chiều, trong đó thiết bị cuối xác minh chứng nhận được tạo cấu hình để tạo chứng nhận điện tử dựa vào ký hiệu nhận dạng người dùng.



- (11) **65838**
 (21) 1-2019-03434 (51)⁷ **H01Q 1/24**, 1/38, 1/22, H04M 1/02, H05K 9/00, G06K 19/077, H04B 5/00
 (22) 26.12.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/KR2017/015451 26.12.2017 (87) WO2018/124684 A1 05.07.2018
 (30) 10-2016-0181851 29.12.2016 KR
 10-2017-0177755 22.12.2017 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27.06.2019

- (71) AMOTECH CO., LTD (KR)
 (Namchon-dong) 1 Lot, 5 Block, Namdonggongdan, 380, Namdongseo-ro, Namdong-gu, Incheon 21629, Korea
 (72) JANG, Kil Jae (KR)
 (74) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIATLEGAL CO., LTD.)
 (54) **MÔĐUN ĂNGTEN CHO THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ CẦM TAY VÀ THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ CẦM TAY BAO GỒM MÔĐUN NÀY**
 (57) Sáng chế đề cập đến môđun ăngten cho thiết bị điện tử cầm. Môđun ăngten cho thiết bị điện tử cầm tay, theo một phương án ưu tiên của sáng chế này, bao gồm: bộ phận ăngten bao gồm bảng mạch thứ nhất (111) có mẫu hình bức xạ thứ nhất (114) được tạo thành ở ít nhất một mặt của nó, bảng mạch thứ hai (112) có mẫu hình bức xạ thứ hai (115) được tạo thành trên ít nhất một phía của nó, và khoang lắp đặt được tạo thành giữa bảng mạch thứ nhất (111) và bảng mạch thứ hai (112); và tấm chắn (120) được chèn vào ít nhất một phần của khoang lắp đặt và được đặt giữa mẫu hình bức xạ thứ nhất và mẫu hình bức xạ thứ hai. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến thiết bị điện tử cầm tay bao gồm môđun này.



(11) **65839**

(21) 1-2019-03440

(51)⁷ **A44B 19/30**

(22) 30.11.2016

(43) 25.09.2019

(86) PCT/JP2016/085602 30.11.2016

(87) WO2018/100691

07.06.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28.06.2019

(71) YKK CORPORATION (JP)

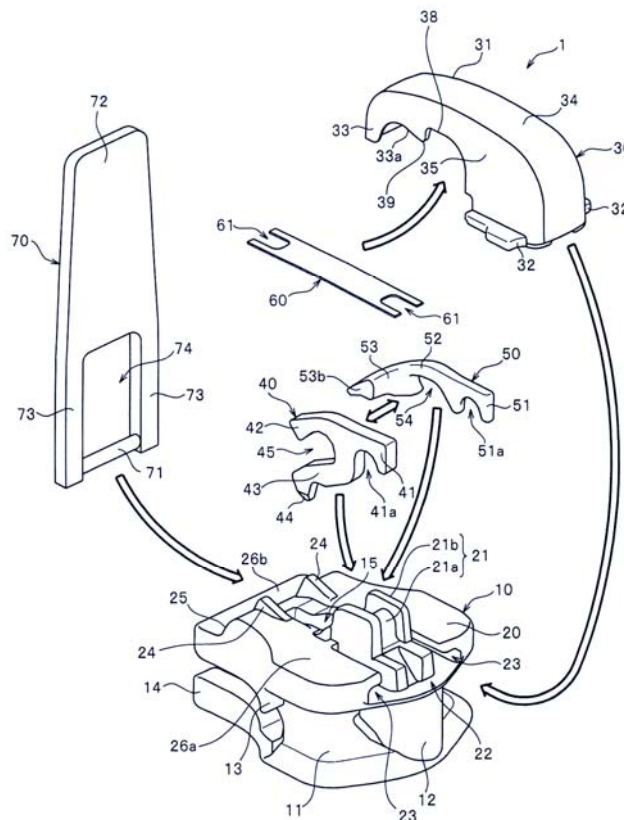
1, Kanda Izumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 1018642, Japan

(72) HAMADA, Yoshikazu (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

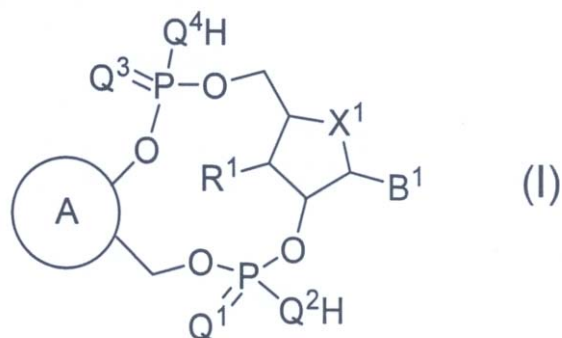
(54) CON TRƯỢT DỪNG CHO KHÓA KÉO TRƯỢT

(57) Sáng chế đề cập đến con trượt (1) được tạo ra có khoảng trống lắp đầu kéo (16) giữa lưỡi trên (20) của thân con trượt (10, 10a) và phần đầu tự do (33) của thân nắp (30, 30a) và chi tiết mở và đóng (50, 50a) để mở và đóng khoảng trống lắp đầu kéo (16). Chi tiết mở và đóng (50, 50a) được bố trí dọc theo chốt dừng (40, 40a) theo hướng chiều rộng con trượt, và cũng được bố trí sao cho phần đầu của chi tiết mở và đóng (50, 50a) có thể xoay theo phương thẳng đứng giữa vị trí đi qua ở đó phân trục gắn (71) của đầu kéo (70) đi qua và vị trí chặn ở đó khả năng đi qua của phân trục gắn (71) của đầu kéo (70) được chặn. Chi tiết mở và đóng (50, 50a) được đẩy về phía vị trí chặn. Con trượt (1) có thể gắn đầu kéo (70) sau đó, có cơ cấu dừng, và có thể giảm đáng kể chi phí chế tạo.



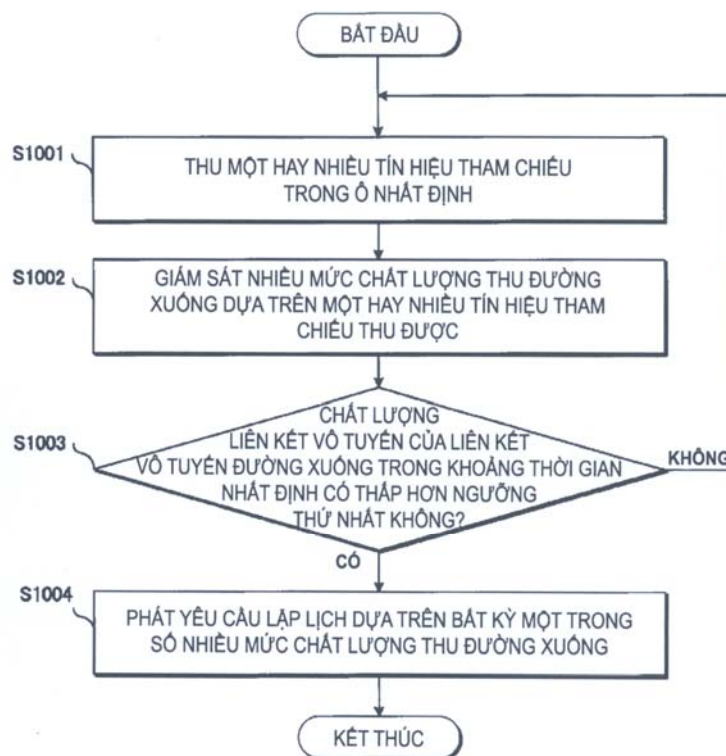
- (11) **65840**
- (21) 1-2019-03441 (51)⁷ **A61K 47/10**, 9/08, 31/496, 9/00
- (22) 13.12.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/EP2017/082545 13.12.2017 (87) WO2018/114503 28.06.2018
- (30) 16205686.5 21.12.2016 EP
- 17157800.8 24.02.2017 EP
- (71) BAYER PHARMA AKTIENGESELLSCHAFT (DE)
Mullerstrasse 178, 13353 Berlin, Germany
- (72) ANLAHR, Johanna (DE), BECK-BROICHSITTER, Moritz (DE), NICOLAI, Janine (DE), DELBECK, Martina (DE), HAHN, Michael (DE), ALBUS, Udo (DE), GEHRING, Doris (DE), ROSENSTEIN, Bjorn (DE)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **DUỐC PHẨM ỔN ĐỊNH DỪNG QUA ĐƯỜNG MŨI HOẶC HỌNG CHỨA CÁC CHẤT ỨC CHẾ KÊNH TASK-1 VÀ TASK-3 ĐỂ ĐIỀU TRỊ CÁC RỐI LOẠN HÔ HẤP**
- (57) Sáng chế đề cập đến dược phẩm ổn định chứa các chất ức chế kênh TASK-1 và/hoặc TASK-3 tiềm năng và chọn lọc. Dược phẩm này là hữu ích trong việc điều trị và/hoặc phòng ngừa các rối loạn hô hấp, bao gồm các rối loạn hô hấp liên quan đến giấc ngủ như rối loạn ngưng thở tắc nghẽn khi ngủ và ngưng thở khi ngủ trung ương và chứng ngáy.

- (11) **65841**
- (21) 1-2019-03445 (51)⁷ **C07H 21/00**, 21/02, A61K
31/7084, A61P 35/00
- (22) 01.12.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/IB2017/057588 01.12.2017 (87) WO2018/100558 07.06.2018
- (30) 2016-234553 01.12.2016 JP
- 2017-107216 30.05.2017 JP
- 62/589,300 21.11.2017 US
- (71) TAKEDA PHARMACEUTICAL COMPANY LIMITED (JP)
1-1, Doshomachi 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi Osaka, 541-0045, Japan
- (72) YOSHIKAWA, Masato (JP), SAITOH, Morihisa (JP), KATO, Taisuke (JP),
YOSHITOMI, Yayoi (JP), SEKI, Tomohiro (JP), NAKAGAWA, Yasuo (JP),
TOMINARI, Yusuke (JP), SETO, Masaki (JP), SASAKI, Yusuke (JP), OKANIWA,
Masanori (JP), ODA, Tsuneo (JP), SHIBUYA, Akito (JP), HIDAKA, Kosuke (JP),
SHIOKAWA, Zenyu (JP), MURATA, Shumpei (JP), OKABE, Atsutoshi (JP),
NAKADA, Yoshihisa (JP), MOCHIZUKI, Michiyo (JP), FREEZE, Brian Scott (US),
TAWARAISHI, Taisuke (JP), WADA, Yasufumi (JP), GREENSPAN, Paul D. (US)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **HỢP CHẤT DINUCLEOTIT DẠNG VÒNG VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA CHÚNG**
- (57) Sáng chế đề xuất hợp chất có hoạt tính chất chủ vận STING (stimulator of interferon genes - yếu tố kích thích gen interferon), có thể được dự kiến sẽ hữu ích dùng làm tác nhân để phòng ngừa hoặc điều trị các bệnh liên quan đến STING, như ung thư. Sáng chế đề cập đến hợp chất được biểu diễn bởi công thức (I):



trong đó mỗi ký hiệu được định nghĩa trong bản mô tả, hoặc muối của chúng. Sáng chế cũng đề cập đến dược phẩm chứa hợp chất này.

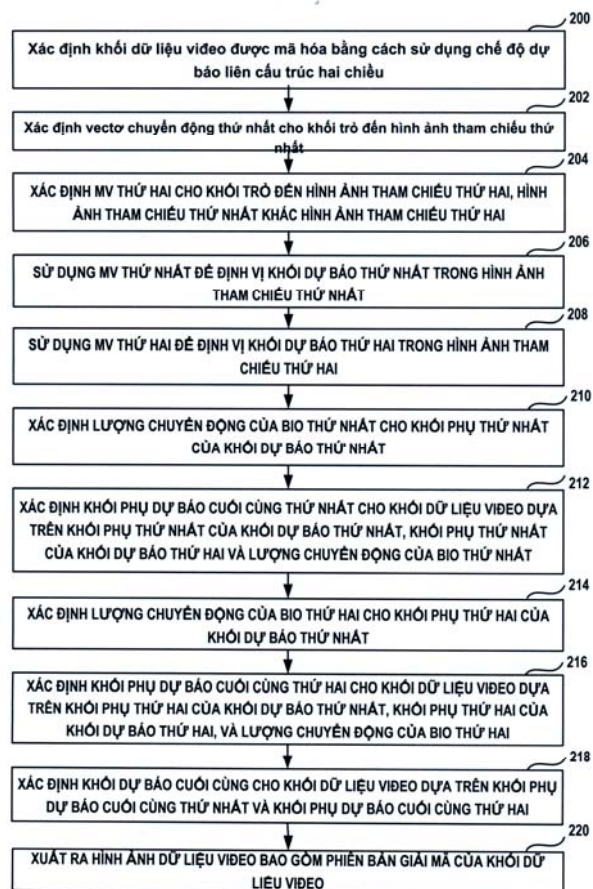
- (11) **65842**
- (21) 1-2019-03451 (51)⁷ **H04W 16/28**, 24/10, 36/06, 36/24
- (22) 06.12.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/JP2017/043844 06.12.2017 (87) WO2018/123483 05.07.2018
- (30) 2016-255321 28.12.2016 JP
- (71) 1. SHARP KABUSHIKI KAISHA (JP)
1, Takumi-cho, Sakai-ku, Sakai City, Osaka 590-8522, Japan
2. FG INNOVATION COMPANY LIMITED (CN)
Flat 2623, 26/F Tuen Mun Central Square, 22 Hoi Wing Road, Tuen Mun, New Territories, Hongkong, China
- (72) TAKAHASHI Hiroki (JP), YAMADA Shohei (JP), TSUBOI Hidekazu (JP), YOKOMAKURA Kazunari (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI, THIẾT BỊ TRẠM GỐC VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG
- (57) Thiết bị đầu cuối bao gồm: bộ phận đo lường được tạo cấu hình để đo chất lượng liên kết vô tuyến thứ nhất dựa trên ít nhất một phần trong nhiều tín hiệu tham chiếu và chất lượng liên kết vô tuyến thứ hai dựa trên ít nhất một phần trong nhiều tín hiệu tham chiếu trong một ô phục vụ nhất định; và bộ xử lý được tạo cấu hình để kích hoạt báo cáo trong trường hợp chất lượng liên kết vô tuyến thứ nhất và chất lượng liên kết vô tuyến thứ hai thỏa mãn điều kiện cho trước.



- (11) **65843**
- (21) 1-2019-03453 (51)⁷ **C23G 1/08**, C21D 9/46, C22C 38/00, 38/06, 38/58, C23C 22/78
- (22) 24.03.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/JP2017/012160 24.03.2017 (87) WO2018/173287 A1 27.09.2018
- Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28.06.2019
- (71) NIPPON STEEL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071 Japan
- (72) NAKAMURA, Toyomitsu (JP), MATSUMURA, Kenichiro (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẤM THÉP
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất tấm thép bao gồm: bước đúc liên tục thép nóng chảy có hàm lượng Si nằm trong khoảng từ 0,4% khối lượng đến 3,0% khối lượng để thu được tấm thép; bước cán nóng tấm thép để thu được tấm thép cán nóng; bước cán nguội tấm thép cán nóng để thu được tấm thép cán nguội; bước ủ tấm thép cán nguội; bước tẩy gỉ sau khi ủ tấm thép cán nguội; bước rửa bằng nước sau khi tẩy gỉ; và bước sấy sau khi rửa bằng nước. Điểm sương được điều chỉnh bằng hoặc thấp hơn -35°C trong quá trình ủ tấm thép cán nguội, độ dẫn điện của nước rửa để sử dụng trong quá trình rửa bằng nước được điều chỉnh bằng hoặc nhỏ hơn 5,0 mS/m, thời gian rửa bằng nước được điều chỉnh bằng hoặc nhỏ hơn 15 giây trong quá trình rửa bằng nước, và quá trình sấy được bắt đầu trong vòng 60 giây từ khi kết thúc quá trình rửa bằng nước.

- (11) **65844**
- (21) 1-2019-03456 (51)⁷ **H04N 19/139**, 19/176, 19/513, 19/537, 19/577
- (22) 04.01.2018 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/US2018/012360 04.01.2018 (87) WO2018/129172A1 12.07.2018
- (30) 62/442,357 04.01.2017 US
- 62/445,152 11.01.2017 US
- 15/861,515 03.01.2018 US
- (71) QUALCOMM INCORPORATED (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America
- (72) CHEN, Yi-Wen (TW), CHUANG, Hsiao-Chiang (TW), LI, Xiang (CN), ZHANG, Li (CN), CHIEN, Wei-Jung (TW), CHEN, Jianle (CN), KARCZEWICZ, Marta (US)
- (74) Công ty TNHH Quốc tế D & N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ GIẢI MÃ DỮ LIỆU VIDEO VÀ VẬT GHI ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị giải mã dữ liệu video và vật ghi đọc được bằng máy tính. Đối với khối dữ liệu cấu trúc hai chiều, bộ giải mã dữ liệu video được tạo cấu hình, sử dụng vectơ chuyển động (MV - Vector Motion) thứ nhất, để định vị khối dữ liệu báo thứ nhất trong hình ảnh tham chiếu thứ nhất; sử dụng MV thứ hai, định vị khối dữ liệu báo thứ hai trong hình ảnh tham chiếu thứ hai; đối với khối phụ thứ nhất của khối dữ liệu báo thứ nhất, xác định lượng chuyển động của dòng quang học hai chiều (BIO - bi-directional optical) thứ nhất; xác định khối phụ dữ liệu báo cuối cùng thứ nhất cho khối dữ liệu video dựa trên lượng chuyển động của BIO thứ nhất; đối với khối phụ thứ hai của khối dữ liệu báo thứ nhất, xác định lượng chuyển động của BIO thứ hai; xác định khối phụ dữ liệu báo cuối cùng thứ nhất cho khối dữ liệu video dựa trên lượng chuyển động của BIO thứ hai; và dựa trên khối phụ dữ liệu báo cuối cùng thứ nhất và khối phụ dữ liệu báo cuối cùng thứ hai, xác định khối dữ liệu báo cuối cùng cho khối dữ liệu video.



(11) 65845

(21) 1-2019-03457

(51)⁷ G06F 17/5009, G05B 17/00

(22) 28.06.2019

(43) 25.09.2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28.06.2019

(71) TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)

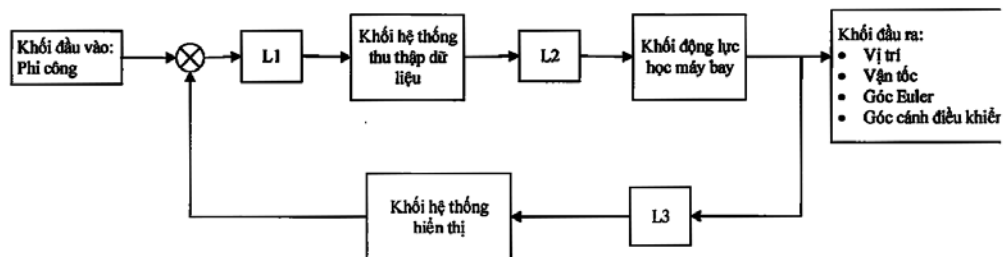
Số 1 đường Trần Hữu Dực, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(72) Đào Huy Thương (VN), Nguyễn Tiến Đạt (VN), Trần Ngọc Sơn (VN)

(74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)

(54) HỆ THỐNG TỐI ƯU HÓA THAM SỐ ĐIỀU KHIỂN VÀ THAM SỐ ĐÁP ỨNG TRONG THIẾT BỊ MÔ PHÒNG BAY

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống tối ưu hóa tham số điều khiển và tham số đáp ứng trong thiết bị mô phỏng bay. Hệ thống được sử dụng gồm hai môđun chính bao gồm: môđun phân tích và xử lý dữ liệu hộp đen, môđun thống kê và đánh giá cảm giác phi công. Môđun phân tích dữ liệu hộp đen tiếp nhận dữ liệu về trạng thái của máy bay và các hành vi của người lái để đưa vào khối lọc dữ liệu. Khối này có nhiệm vụ lọc và phân đoạn tập lớn dữ liệu bay ra thành các đoạn nhỏ, xử lý, tối ưu tham số, sau đó tập các tham số này được chọn để đưa vào bảng tra các hệ số tối ưu về độ trễ đáp ứng của các thiết bị chấp hành và khối động lực học vật bay. Môđun thống kê và đánh giá cảm giác lái của phi công nhận đầu vào là các trạng thái của máy bay, thao tác của phi công, qua quá trình xử lý và tính toán bằng xác suất thống kê, tìm phân bố chuẩn, để sinh ra được hệ thống bản tra cho hệ thống hiển thị của hệ thống mô phỏng bay.



(11) **65846**

(21) 1-2019-03458

(51)⁷ **H03M 13/13**

(22) 28.06.2019

(43) 25.09.2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28.06.2019

(71) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**

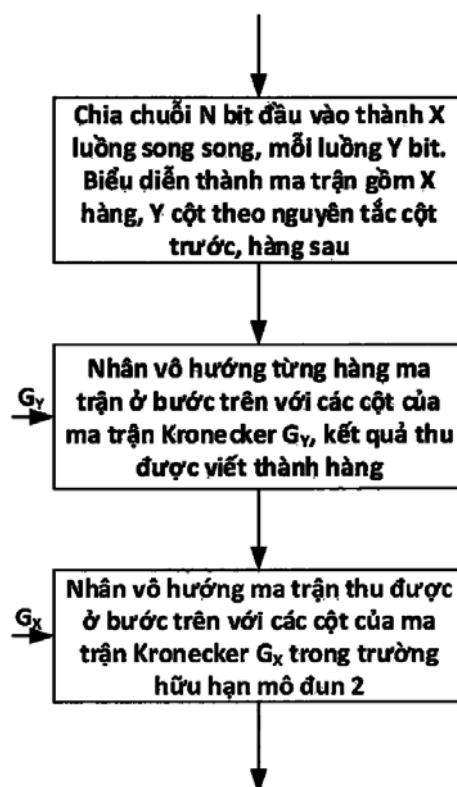
Số 1 đường Trần Hữu Dực, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(72) Lê Thanh Bằng (VN), Từ Tuấn Linh (VN)

(74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)

(54) **HỆ THỐNG MÃ HÓA PHÂN CỤC VÀ PHƯƠNG PHÁP TÍNH TOÁN SONG SONG CHO HỆ THỐNG MÃ HÓA PHÂN CỤC**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp tính toán song song cho mã hóa phân cục (Parallel Computation for Polarization Encoding - PCPE) cho kỹ thuật mã hóa kênh truyền trong hệ thống thông tin di động thế hệ năm bao gồm chia chuỗi N bit đầu vào thành X luồng song song, mỗi luồng Y bit; nhân Y bit tại mỗi luồng với các cột của ma trận Kronecker G_Y , kết quả thu được biểu diễn thành hàng theo nguyên tắc loại bỏ bit; và nhân vô hướng ma trận thu được với các cột của ma trận Kronecker G_X theo nguyên tắc lặp mẫu kết hợp nhân vô hướng. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến hệ thống mã hóa phân cục theo kỹ thuật tính toán song song hóa (Parallel Computation for Polarization Encoding - PCPE) cho kỹ thuật mã hóa kênh truyền trong hệ thống thông tin di động thế hệ năm.



(11) **65847**

(21) 1-2019-03460

(51)⁷ **H04M 3/42**

(22) 28.06.2019

(43) 25.09.2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28.06.2019

(71) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**

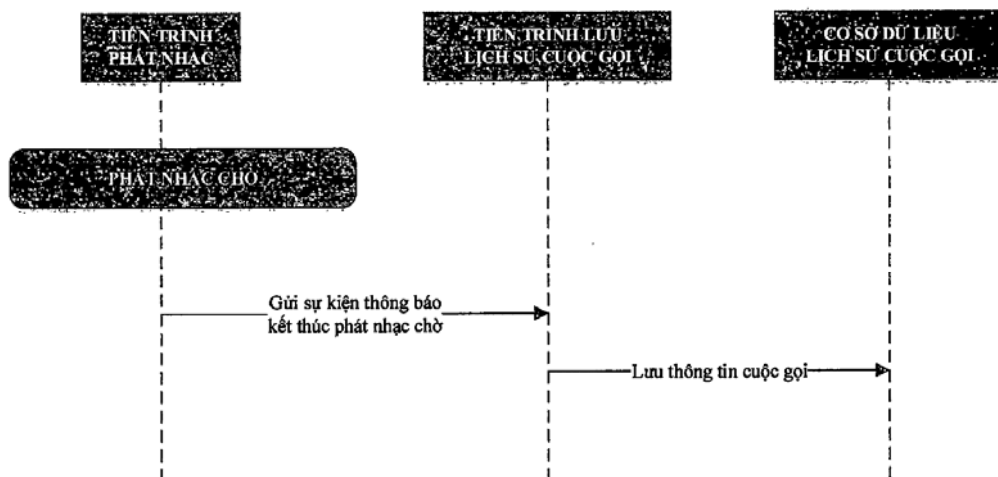
Số 1 đường Trần Hữu Dực, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội

(72) Trịnh Văn Chung (VN), Nguyễn Đức Hải (VN)

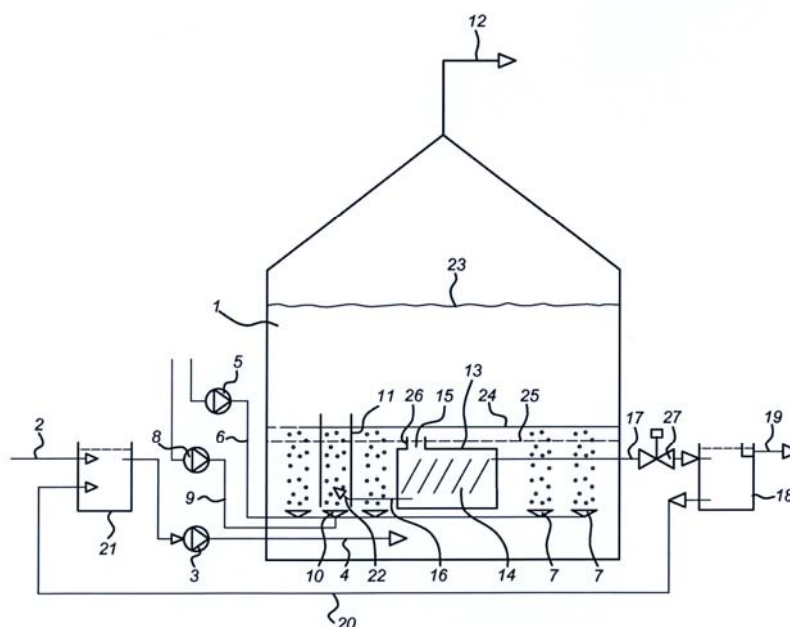
(74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACI CO., LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ ƯU TIÊN, LƯU TẬP TIN NHẠC LÊN BỘ NHỚ CHỈ ĐỌC PHỤC VỤ BÀI TOÁN PHÁT NHẠC THỜI GIAN THỰC**

(57) Phương pháp xử lý ưu tiên lưu tập tin nhạc từ ổ đĩa cứng lên bộ nhớ chỉ đọc (RAM) phục vụ xử lý cho bài toán phát nhạc thời gian thực theo sáng chế đề xuất giúp giảm thời gian duyệt tập tin và tiết kiệm chi phí phần cứng, phương pháp này bao gồm các bước: bước 1 : tạo cơ sở dữ liệu lịch sử cuộc gọi, bước 2: thống kê các tập tin nhạc có độ ưu tiên lớn nhất; bước 3 : xác định lại độ ưu tiên và cập nhật tập tin nhạc mới lên bộ nhớ chỉ đọc RAM, bước 4: lấy tập tin nhạc khi thực hiện cuộc gọi có đăng ký phát nhạc chuông chờ CRBT.



- (11) **65848**
- (21) 1-2019-03466 (51)⁷ **C02F 3/30**, 3/22, B01D 21/00, C02F 1/00
- (22) 18.12.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/EP2017/083398 18.12.2017 (87) WO2018/109235 21.06.2018
- (30) 16204837.5 16.12.2016 EP
- (71) PAQUES I.P. B.V. (NL)
Tjalke de Boerstrjitte 24, 8561 EL Balk, The Netherlands
- (72) REMY, Maxime José Jean (NL), PRINS, Rienk (NL), VOGELAAR, Jacob Cornelis Theodorus (NL)
- (74) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)
- (54) THIẾT BỊ PHẢN ỨNG SINH HỌC VÀ QUY TRÌNH XỬ LÝ HIẾU KHÍ NƯỚC THẢI
- (57) Sáng chế đề xuất quy trình xử lý hiếu khí nước thải bao gồm: (a) cấp dòng chất lỏng vào bao gồm nước thải vào thiết bị phản ứng có chứa sinh khối dạng hạt; (b) cho hỗn hợp phản ứng này vào các điều kiện hiếu khí bao gồm nồng độ oxy hòa tan nằm trong khoảng từ 0,1 mg/lít đến 4,0 mg/lít, và thời gian lưu thủy lực nằm trong khoảng từ 0,5 giờ đến 72 giờ; (c) phân tách hỗn hợp phản ứng này thành sinh khối dạng hạt và nước thải đã được xử lý; và (d) tái tuần hoàn sinh khối dạng hạt đã được phân tách vào hỗn hợp phản ứng này. Ngoài ra, sáng chế còn đề xuất thiết bị phản ứng sinh học dùng cho quy trình này bao gồm bể phản ứng được bố trí phương tiện sục khí, thiết bị phân tách chất rắn có cửa nạp ở phần dưới của bể phản ứng này có đường ống thoát chất rắn được bố trí để vận chuyển chất rắn đã được phân tách vào ống đứng được dẫn động bằng tác động nâng bằng khí và được bố trí để vận chuyển chất rắn này đến phần trên của ngăn phản ứng này.



- (11) **65849**
(21) 1-2019-03468 (51)⁷ **B29B 17/00**, B09B 3/00, 5/00, C01B 25/32
(22) 15.09.2017 (43) 25.09.2019
(86) PCT/JP2017/033596 15.09.2017 (87) WO2018/100847 07.06.2018
(30) 2016-232845 30.11.2016 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28.06.2019

- (71) UNICHARM CORPORATION (JP)
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan
(72) KONISHI, Takayoshi (JP), YAMAKI, Koichi (JP), ITO, Ryusei (JP), FUNAMIZU, Naoyuki (JP), TSUBOUCHI, Kizuku (JP)
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
(54) PHƯƠNG PHÁP THU HỒI CÁC MUỐI DINH DƯỠNG CÓ NGUỒN GỐC TỪ NƯỚC TIỂU TỪ CÁC TÃ LÓT ĐÃ SỬ DỤNG VÀ CÁC LOẠI TƯỜNG TỰ
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp thu hồi các muối dinh dưỡng có nguồn gốc từ nước tiểu từ các bã lót, các tấm lót dùng cho người không kiểm soát được việc bài tiết được sử dụng, và tương tự. Phương pháp theo sáng chế dùng để thu hồi các muối dinh dưỡng có nguồn gốc từ nước tiểu từ vật dụng thấm hút đã sử dụng chứa nước tiểu, phương pháp bao gồm các bước: bước khử hoạt tính mà nhúng vật dụng thấm hút đã sử dụng trong dung dịch trong nước chứa hợp chất của canxi để khử hoạt tính polyme siêu thấm; bước phân tách mà sử dụng sàng để phân tách hỗn hợp rắn-lỏng thu được bởi bước khử hoạt tính vào phân đoạn thứ nhất chứa các vật liệu cấu thành của vật dụng thấm hút, và phân đoạn thứ hai chứa dung dịch trong nước chứa hợp chất của canxi và các muối dinh dưỡng, và chất lắng cặn chứa muối dinh dưỡng mà đã đi qua sàng; bước lắng cặn mà tạo ra chất lắng cặn chứa muối dinh dưỡng sử dụng phương pháp HAP; và bước cô đặc mà điều chỉnh độ pH của dung dịch trong nước tiếp xúc với chất lắng cặn chứa muối dinh dưỡng nằm trong khoảng từ 5,6 đến 7,0, hòa tan ít nhất phần nào hợp chất của canxi không phải là hydroxyapatit trong cặn lắng, và làm tăng hàm lượng hydroxyapatit của cặn lắng.

- (11) **65850**
 (21) 1-2019-03476 (51)⁷ **A01H 1/00**, C12N 9/22, 15/09, 15/63, C12Q 1/68
 (22) 04.12.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/US2017/064512 04.12.2017 (87) WO2018/102816 07.06.2018
 (30) 62/429,260 02.12.2016 US

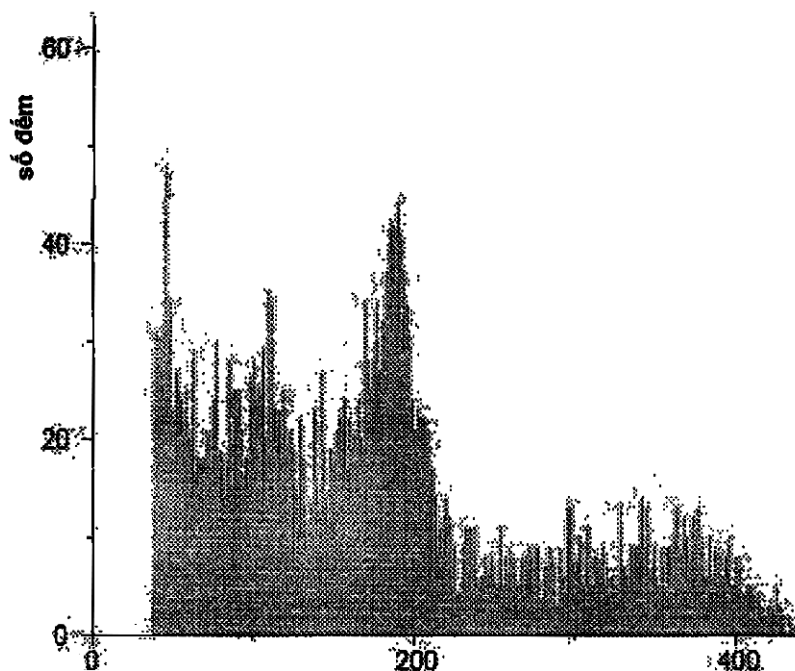
(71) SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)
 Schwarzwaldallee 215, 4058 Basel, Switzerland

(72) KELLIHER, Timothy (US), QUE, Qiudeng (US)

(74) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)

(54) **PHƯƠNG PHÁP CHỈNH SỬA GEN ĐỒNG THỜI VÀ KÍCH TẠO ĐƠN BỘI**

(57) Đối tượng được bộc lộ liên quan đến việc sử dụng dòng kích tạo đơn bội (dù hiện có hay được tạo ra) và biến nạp dòng đơn bội sao cho nó mã hóa cho bộ máy tế bào có khả năng chỉnh sửa gen. Dòng kích tạo đơn bội đã biến nạp được sử dụng làm bố mẹ trong phép lai giữa hai cây trồng. Trong quá trình thụ phấn, giao tử bố mẹ dung hợp để tạo thành phôi; và bộ máy chỉnh sửa gen cũng được chuyển cho phôi vào lúc này. Trong quá trình phát triển phôi, một bộ nhiễm sắc thể bố mẹ bị mất, và bộ máy chỉnh sửa gen hoạt động trên bộ nhiễm sắc thể còn lại. Do đó, ít nhất là một con cháu đơn bội với gen đã được chỉnh sửa được tạo ra từ phép lai.



- (11) **65851**
(21) 1-2019-03479 (51)⁷ **C07C 263/10**, 263/18, 265/08,
C07D 211/06
(22) 06.12.2017 (43) 25.09.2019
(86) PCT/KR2017/014240 06.12.2017 (87) WO2018/124526 05.07.2018
(30) 10-2016-0182925 29.12.2016 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28.06.2019

- (71) HANWHA CHEMICAL CORPORATION (KR)
86, Cheonggyecheon-ro, Jung-gu, Seoul 04541, Republic of Korea
(72) PARK, Ju Young (KR), AHN, Cho Hee (KR), CHAE, Seung Won (KR), KIM, Jeon Sik (KR), CHO, Sang Hyun (KR)
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ ISOXYANAT BÉO
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp điều chế isoxyanat béo có độ tinh khiết cao, cụ thể là, xylylen isoxyanat với hiệu suất cao một cách đơn giản mà không cần quá trình tách bổ sung, trong đó khi isoxyanat béo được điều chế bằng cách sử dụng phosgen, chất ức chế phản ứng phụ có khả năng ức chế các phản ứng phụ được đưa vào trong quá trình phosgen hóa.

(11) **65852**

(21) 1-2019-03486

(51)⁷ **F24F 1/32, F25B 1/00**

(22) 30.11.2017

(43) 25.09.2019

(86) PCT/JP2017/043173 30.11.2017

(87) WO2018/101439 07.06.2018

(30) 2016-232207 30.11.2016

JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28.06.2019

(71) DAIKIN INDUSTRIES, LTD. (JP)

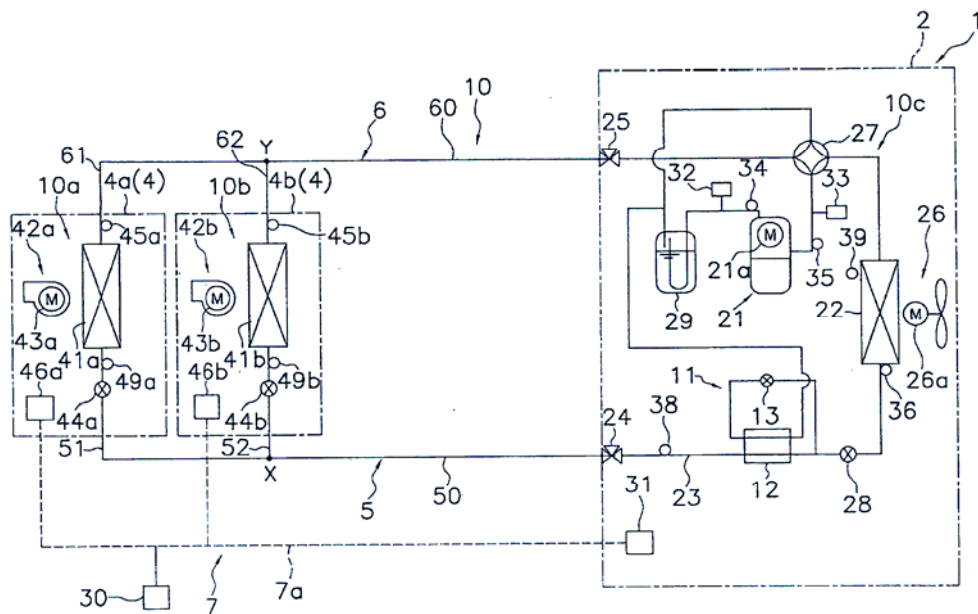
Umeda Center Building, 4-12, Nakazaki-Nishi 2-Chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 530-8323, Japan

(72) YAMADA, Takuro (JP), NAKAGAWA, Yuusuke (JP), HONDA, Masahiro (JP)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH ĐƯỜNG KÍNH ỐNG, THIẾT BỊ XÁC ĐỊNH ĐƯỜNG KÍNH ỐNG VÀ THIẾT BỊ LẠNH

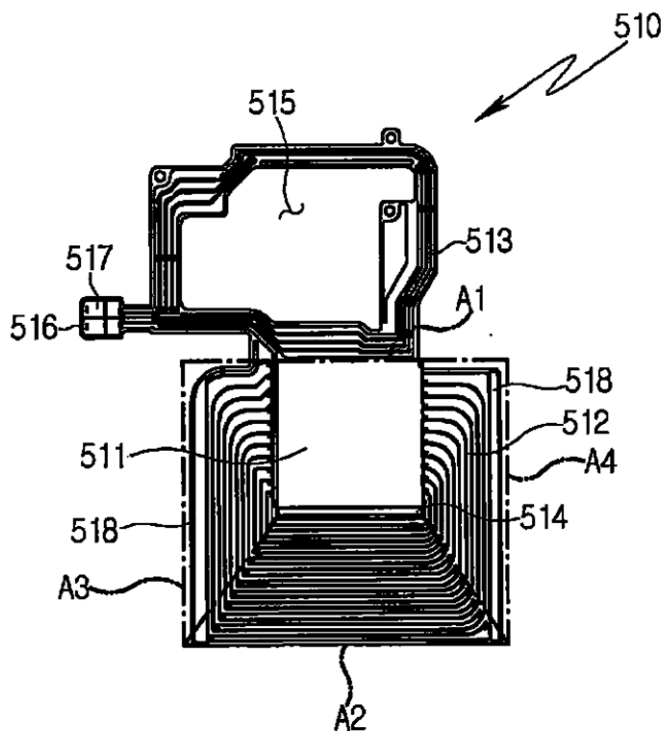
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp xác định đường kính ống và thiết bị xác định đường kính ống dùng cho thiết bị lạnh và thiết bị lạnh với môi chất lạnh mà thiết bị lạnh được nạp bằng nó có thể giảm. Phương pháp xác định đường kính ống để xác định đường kính ống của ống nối bên lỏng (5) của thiết bị lạnh (1) có khả năng thực hiện vận hành lạnh và vận hành sưởi bao gồm bước xác định đường kính ống của ống nối bên lỏng (5) dựa vào năng suất lạnh và năng suất sưởi tạo bởi cục ngoài trời (2) và cục trong nhà (4a, 4b) được lắp.



- (11) **65853**
 (21) 1-2019-03491 (51)⁷ **H01Q 1/24**, 1/22, G06K 19/077, H04M 1/02, H01Q 1/52, 1/38, 17/00, H05K 9/00
 (22) 16.11.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/KR2017/013016 16.11.2017 (87) WO2018/117431 A1 28.06.2018
 (30) 10-2016-0174983 20.12.2016 KR
 10-2017-0083819 30.06.2017 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28.06.2019

- (71) AMOTECH CO., LTD. (KR)
 1 Lot, 5 Block, Namdong-gongdan, 380, Namdongseo-ro Namdong-gu, Incheon 21629, Korea
 (72) MAENG, Joo-Seung (KR), NOH, Jin-Won (KR), JUNG, Eui-Jin (KR), JANG, Kil-Jae (KR)
 (74) Công ty TNHH Nghiên cứu và Tư vấn chuyển giao công nghệ và đầu tư (CONCETTI)
 (54) MÔ ĐUN ĂNG-TEN
 (57) Sáng chế đề xuất mô đun ăng-ten mà có thể giảm thiểu điện trở của sơ đồ bức xạ bằng cách tạo ra sơ đồ bức xạ ở cả hai bên hoặc ở một bên theo vị trí tương đối với lỗ chèn trong đó tấm từ tính được chèn vào và chồng lên tấm từ tính. Mô đun ăng-ten này bao gồm tấm mềm dẻo, sơ đồ bức xạ được hình thành trên tấm mềm dẻo và tấm từ tính được bố trí ở mặt trước và mặt sau của tấm mềm dẻo, trong đó tấm mềm dẻo được chia thành nhiều khu vực và sơ đồ bức xạ được hình thành ở mặt trước và mặt sau của phần còn lại của nhiều khu vực và sơ đồ bức xạ được hình thành ở một trong số mặt trước và mặt sau của phần còn lại của nhiều khu vực.



- (11) **65854**
- (21) 1-2019-03495 (51)⁷ **D04H 1/498**, A47L 13/17, D04H 1/4382
- (22) 15.11.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/JP2017/041116 15.11.2017 (87) WO2018/105340 14.06.2018
- (30) 2016-236112 05.12.2016 JP
- 2017-154681 09.08.2017 JP
- (71) KAO CORPORATION (JP)
14-10, Nihonbashi-Kayaba-cho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 103-8210 (JP)
- (72) NARITA, Kojin (JP), YURINO, Shotaro (JP), KANETA, Manabu (JP), SAITO, Koji (JP), TOJO, Takehiko (JP)
- (74) Công ty Cổ phần Hỗ trợ phát triển công nghệ Detech (DETECH)
- (54) **TẮM LAU ƯỚT**
- (57) Sáng chế đề cập đến tấm lau ướt chứa tập hợp sợi của ít nhất hai loại sợi có đường kính sợi khác nhau,
trong đó tấm lau ướt có bề mặt thứ nhất và bề mặt thứ hai ở phía đối diện với bề mặt thứ nhất;
trong đó ít nhất hai loại sợi có đường kính sợi khác nhau được làm rối với nhau,
trong đó tỷ lệ sợi có đường kính sợi nhỏ có mặt trong tập hợp sợi lớn hơn ở phía bề mặt thứ nhất so với phía bề mặt thứ hai, tỷ lệ sợi có đường kính sợi lớn có mặt trong tập hợp sợi lớn hơn ở phía bề mặt thứ hai so với bề mặt thứ nhất, và áp suất cảm biến ở phía bề mặt thứ nhất lớn hơn áp suất cảm biến ở bề mặt thứ hai, và
trong đó chất lỏng để lau được nạp vào ít nhất tập hợp sợi ở phía bề mặt thứ hai.



(11) **65855**

(21) 1-2019-03501

(51)⁷ **A63H 33/00**

(22) 01.07.2019

(43) 25.09.2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 01.07.2019

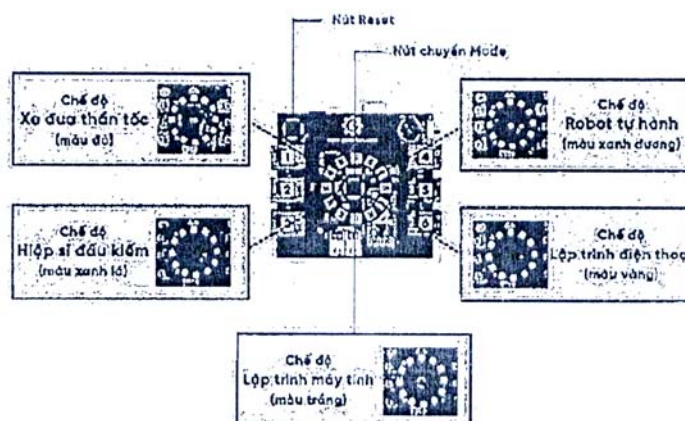
(71) **CÔNG TY TNHH GIÁO DỤC VÀ KHOA HỌC ỨNG DỤNG GARASTEM (VN)**

93/5 Nguyễn Ảnh Thủ, ấp Vạn Hạnh, xã Trung Chánh, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

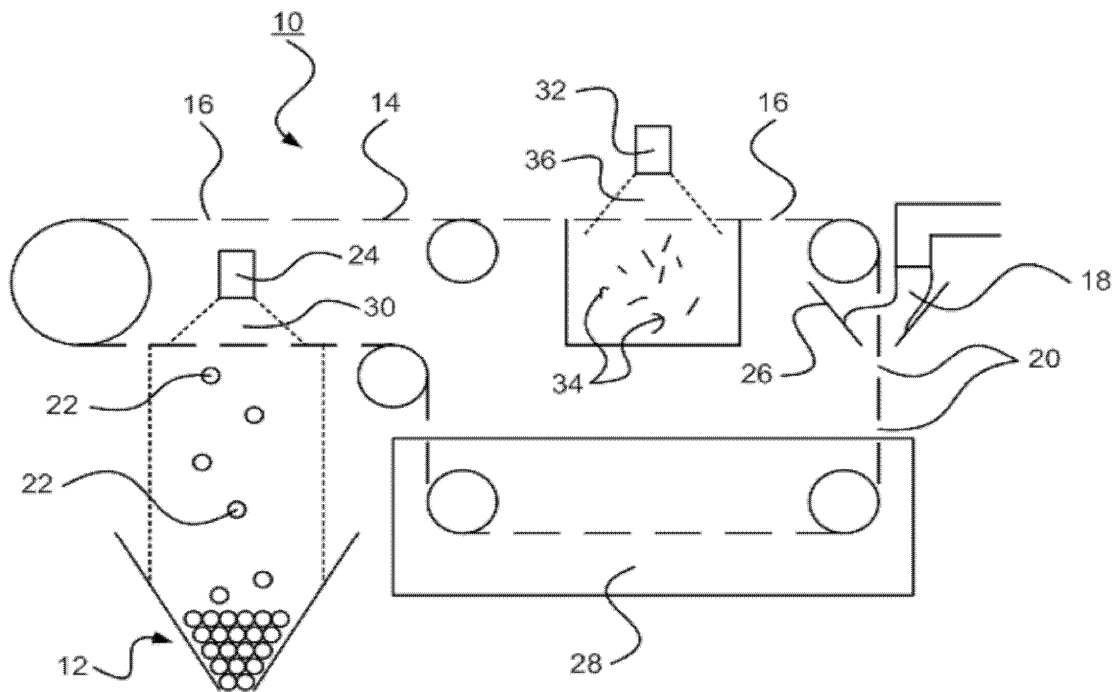
(72) Trương Võ Hữu Thiên (VN), Phan Nguyễn Trúc Phương (VN), Triệu Thừa Quang (VN)

(54) **BỘ ĐỒ CHƠI LẮP RÁP VÀ LẬP TRÌNH CÓ KẾT NỐI VỚI MÁY TÍNH CÁ NHÂN VÀ ĐIỆN THOẠI THÔNG MINH**

(57) Sáng chế đề cập đến bộ đồ chơi lắp ráp và lập trình có kết nối với máy tính và điện thoại thông minh cho phép người chơi lắp ráp tùy ý theo sự sáng tạo của mình đồng thời cho phép người chơi tự lập trình cho đồ chơi đã lắp ráp, trong đó bộ đồ chơi lắp ráp này bao gồm nguồn điện, vòng đèn LED có phân kết nối theo kiểu rào cắm khớp để kết nối với phân bộ não, bộ não của bộ đồ chơi lắp ráp bao gồm chip xử lý và điều khiển động cơ, bộ phận kết nối bluetooth để kết nối với điện thoại thông minh, cổng kết nối USB để kết nối với máy tính cá nhân, bộ cảm biến siêu âm, bộ kết hợp siêu âm, bộ cảm biến dò đường, bộ cơ cấu servo, tùy ý bộ cảm biến ánh sáng, bộ cảm biến nhiệt độ - độ ẩm, bộ cảm biến độ ẩm đất, bộ cảm biến ánh sáng, bộ cảm biến âm thanh, bộ cảm biến mưa, bộ cảm biến thời gian thực, bộ cảm biến chạm, bộ cảm biến cân nặng, bộ hiển thị LCD, bộ hiển thị LED đơn, bộ hiển thị ma trận LED, bộ điều khiển điện xoay chiều, bộ điều khiển động cơ bước, động cơ điện, các gạch lắp ráp được thiết kế dạng tấm mỏng với các lỗ đục dọc và ngang thẳng hàng với nhau và cách nhau một khoảng cách đều nhau trên toàn bộ tấm mỏng này hoặc trên một phần của tấm mỏng, các dụng cụ để hỗ trợ việc lắp ráp bộ đồ chơi bao gồm tua vít và cờ lê, và tùy ý, bánh xe mà được kết nối với động cơ điện.



- (11) **65856**
 (21) 1-2019-03502 (51)⁷ **A23K 10/00**
 (22) 05.12.2016 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/SG2016/050589 05.12.2016 (87) WO2018/106180 14.06.2018
 (71) PEARL AQUA CO., LTD. (TH)
 28/4 Moo 5, Samet, Chon Buri District, Chon Buri, 20000, Thailand
 (72) Luciaan VAN NIEUWENHOVE (BE)
 (74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THỰC.,JSC)
 (54) THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT THỨC ĂN TRONG NUÔI TRỒNG THỦY SẢN
 (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị (10) và phương pháp (50) để sản xuất thức ăn trong nuôi trồng thủy sản (12). Thiết bị (10) bao gồm bộ chia (14) có các lỗ (16) có cỡ đồng nhất. Bộ chia (14) được bố trí để tiếp nhận hỗn hợp thức ăn nhão (18) và chia hỗn hợp thức ăn nhão (18) thành các phân thức ăn (20) để tạo ra các hạt thức ăn (22). Thiết bị tách (24) được bố trí để tách các hạt thức ăn (22) ra khỏi bộ chia (14).



- (11) **65857**
(21) 1-2019-03504 (51)⁷ **C09D 175/04**, B05D 3/02, 7/00, 7/24, C09D 7/40, 163/00, H01B 13/00
(22) 29.11.2017 (43) 25.09.2019
(86) PCT/JP2017/042822 29.11.2017 (87) WO2018/101333 07.06.2018
(30) 2016-234241 01.12.2016 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 01.07.2019

- (71) SHOWA DENKO K.K (JP)
13-9, Shiba Daimon 1-Chome, Minato-ku, Tokyo, 1058518, Japan
(72) TOBA Masahiko (JP), NAKAZAWA Eri (JP), YAMAKI Shigeru (JP)
(74) Công ty TNHH Quốc tế D & N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
(54) **CHẾ PHẨM ĐỂ TẠO MÀNG BẢO VỆ CHO MẪU DẪN ĐIỆN, MÀNG BẢO VỆ CHO MẪU DẪN ĐIỆN, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT MÀNG BẢO VỆ VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT MÀNG DẪN ĐIỆN TRONG SUỐT**
(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm để tạo ra màng bảo vệ cho các mẫu dẫn điện để tạo ra, trong khoảng thời gian ngắn và với mức tiêu thụ năng lượng thấp, màng bảo vệ có các đặc tính quang học thích hợp, và trong khi duy trì các đặc tính tiếp xúc điện màng dẫn điện trong suốt các dây nano bạc, cung cấp khả năng chống chịu môi trường cao cho màng dẫn điện trong suốt; màng bảo vệ cho các mẫu dẫn điện; phương pháp sản xuất màng bảo vệ; và phương pháp sản xuất màng dẫn điện trong suốt. Chế phẩm để tạo ra màng bảo vệ cho các mẫu dẫn điện bao gồm: (A) polyuretan chứa nhóm carboxyl; (B) hợp chất epoxy; (C) chất thúc đẩy lưu hóa; và (D) dung môi, trong đó phần trăm của dung môi (D) được chứa là từ 95,0% đến 99,9% khối lượng, và dung môi (D) gồm có dung môi (D1) chứa nhóm hydroxyl và có điểm sôi trên 100°C, và dung môi (D2) có điểm sôi không vượt quá 100°C, trong đó hàm lượng của dung môi (D2) có điểm sôi không vượt quá 100°C là từ 30% đến ít hơn 70% khối lượng của toàn bộ dung môi. Chế phẩm có thể được lưu hóa bằng cách gia nhiệt ở nhiệt độ không quá 100°C trong thời gian gia nhiệt không quá 10 phút.

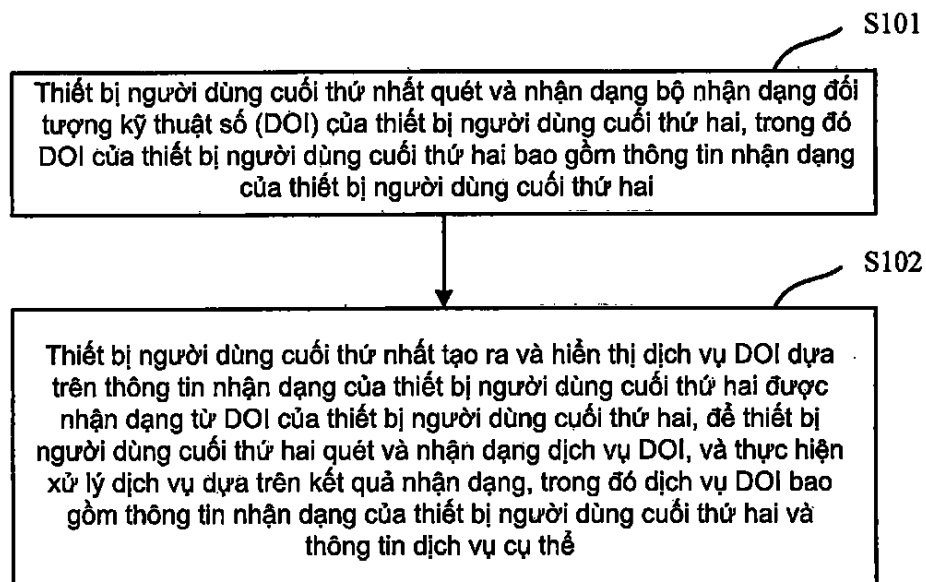
- (11) **65858**
- (21) 1-2019-03506 (51)⁷ **C08G 63/08**
- (22) 05.02.2018 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/US2018/016853 05.02.2018 (87) WO2018/144998 09.08.2018
- (30) 15/369,764 05.12.2016 US
- (71) NOVOMER INC. (US)
1 Bowdoin Square, Suite 300, Boston, Massachusetts 02114, United States of America
- (72) SOOKRAJ, Sadesh, H. (ZA)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) COPOLYME TRÊN CƠ SỞ BETA-PROPIOLACTON
- (57) Sáng chế đề cập đến copolyme chứa các monome beta-propiolacton và ít nhất là một co-monome từ nhóm bao gồm các beta-lacton khác, các anhydrit, hoặc rượu có ít nhất là hai nhóm hydroxyl, và copolyme mạch thẳng chứa các chuỗi mạch gồm các đơn vị monome propiolacton và ít nhất là một co-monome thu được từ ít nhất là một gốc beta lacton cao hơn. Các copolyme này là thích hợp để sử dụng trong các ứng dụng nhiệt dẻo, các ứng dụng ngăn ẩm, ứng dụng bao gói, v.v..

- (11) **65859**
- (21) 1-2019-03509 (51)⁷ **C04B 26/18**, 40/00, 24/00, 111/54
- (22) 08.12.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/EP2017/082045 08.12.2017 (87) WO2018/130351 19.07.2018
- (30) 1662155 08.12.2016 FR
- (71) ARKEMA FRANCE (FR)
420 rue d'Estienne d'Orves, 92700 COLOMBES, France
- (72) Ji, Bin (CN)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) CHẤT LƯU HOÁ ĐỂ LƯU HOÁ NHỰA POLYME, CHẾ PHẨM NHIỆT RẮN VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT ĐÁ TỔNG HỢP
- (57) Sáng chế đề cập đến chất lưu hoá bao gồm metyl isobutyl keton peroxit và ít nhất một peroxit hữu cơ. Sáng chế còn đề cập đến chế phẩm nhiệt rắn, phương pháp sản xuất đá tổng hợp và đá tổng hợp thu được bằng phương pháp này.

- (11) **65860**
 (21) 1-2019-03510 (51)⁷ **G06Q 20/32**
 (22) 28.11.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/CN2017/113322 28.11.2017 (87) WO2018/103553 14.06.2018
 (30) 201611102077.5 05.12.2016 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 01.07.2019

- (71) ALIBABA GROUP HOLDING LIMITED (KY)
 Fourth Floor, One Capital Place, P.O. Box 847, George Town, Grand Cayman, Cayman Islands
 (72) SHEN, Lingnan (CN), CHEN, Ge (CN), LIU, Yanghui (CN), JIN, Huifeng (CN)
 (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ TRAO ĐỔI THÔNG TIN
 (57) Các phương án của sáng chế thể hiện phương pháp và thiết bị trao đổi thông tin. Phương pháp này bao gồm các bước sau: quét và nhận dạng, bởi thiết bị người dùng cuối thứ nhất, bộ nhận dạng đối tượng kỹ thuật số (digital object identifier - DOI) của thiết bị người dùng cuối thứ hai, trong đó DOI của thiết bị người dùng cuối thứ hai bao gồm thông tin nhận dạng của thiết bị người dùng cuối thứ hai; và tạo ra và hiển thị, bởi thiết bị người dùng cuối thứ nhất, dịch vụ DOI dựa trên thông tin nhận dạng của thiết bị người dùng cuối thứ hai được nhận dạng từ DOI của thiết bị người dùng cuối thứ hai, để thiết bị người dùng cuối thứ hai quét và nhận dạng dịch vụ DOI, và thực hiện xử lý dịch vụ dựa trên kết quả nhận dạng; trong đó dịch vụ DOI bao gồm thông tin nhận dạng của thiết bị người dùng cuối thứ hai và thông tin dịch vụ cụ thể. Theo các phương án thực hiện của sáng chế, truyền thông lưỡng hướng lân cận trong các kịch bản ngoại tuyến và các kịch bản trực tuyến có thể được thực hiện không sử dụng các môđun truyền thông cụ thể như môđun truyền thông không dây Bluetooth hoặc các môđun truyền thông NFC (near field communication - truyền thông trường gần), làm giảm giá thành.



- (11) **65861**
- (21) 1-2019-03529 (51)⁷ **C07K 16/28**, A61K 39/395, A61P 25/00, C07K 16/46, 19/00, C12N 5/10, 15/09, 9/16, 9/24, 9/26
- (22) 26.12.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/JP2017/046762 26.12.2017 (87) WO2018/124121 05.07.2018
- (30) 2016-252148 26.12.2016 JP
- (71) JCR PHARMACEUTICALS CO., LTD. (JP)
3-19, Kasuga-cho, Ashiya-shi, Hyogo 659-0021, Japan
- (72) SONODA Hiroyuki (JP), TAKAHASHI Kenichi (JP)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **KHÁNG THỂ KHÁNG THỤ THỂ TRANSFERRIN NGƯỜI CÓ KHẢ NĂNG THẤM QUA HÀNG RÀO MÁU NÃO, PROTEIN DUNG HỢP CHỨA KHÁNG THỂ NÀY VÀ PHỨC HỢP KHÁNG THỂ KHÁNG THỤ THỂ TRANSFERRIN NGƯỜI-HỢP CHẤT CÓ HOẠT TÍNH DƯỢC LÝ**
- (57) Sáng chế đề xuất kháng thể kháng thụ thể transferrin người hoặc dạng tương tự của nó, trong đó trong vùng biến đổi của chuỗi nặng của kháng thể, (a) CDR1 bao gồm trình tự axit amin như được nêu trong SEQ ID NO: 62 hoặc SEQ ID NO: 63, (b) CDR2 bao gồm trình tự axit amin như được nêu trong SEQ ID NO: 13 hoặc SEQ ID NO: 14, và (c) CDR3 bao gồm trình tự axit amin như được nêu trong SEQ ID NO: 15 hoặc SEQ ID NO: 16, và dạng tương tự của nó.
Sáng chế còn đề xuất protein dung hợp chứa kháng thể kháng thụ thể transferrin người và phức hợp kháng thể kháng thụ thể transferrin người-hợp chất có hoạt tính dược lý.

- (11) **65862**
 (21) 1-2019-03533 (51)⁷ **H04L 1/00**
 (22) 28.11.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/CN2017/113298 28.11.2017 (87) WO2018/099358 07.06.2018
 (30) 62/429,672 02.12.2016 US
 15/718,523 28.09.2017 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 02.07.2019

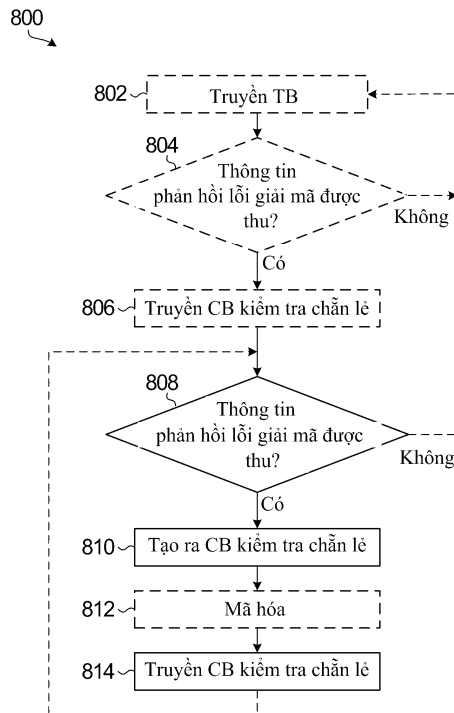
(71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong
 518129, China

(72) JIA, Ming (CA), MA, Jianglei (CA)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG

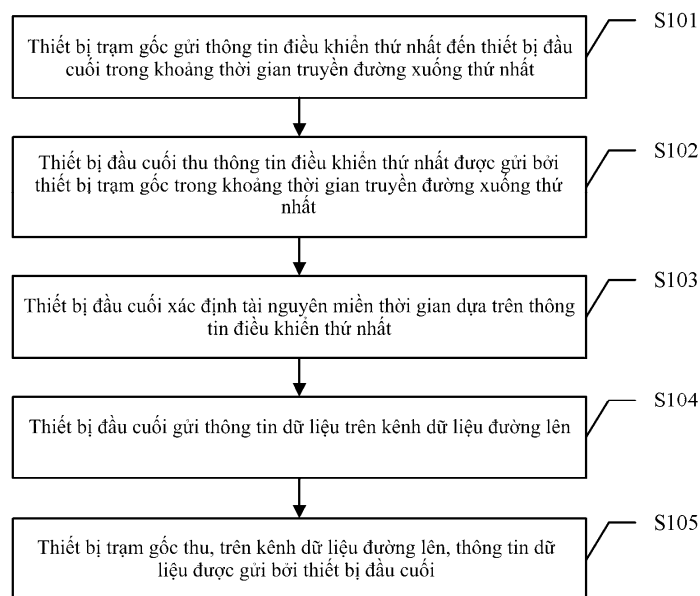
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền thông và thiết bị truyền thông. Trong đó các phương án của sáng chế đề cập đến mã hóa ngoài trong truyền thông giữa thiết bị mạng thứ nhất và thiết bị mạng thứ hai. Khối vận chuyển (TB) và khối mã chắn lẻ thứ nhất mà nó dựa vào các nội dung của TB được truyền từ thiết bị mạng thứ nhất tới thiết bị mạng thứ hai. Thiết bị mạng thứ nhất thu thông tin phản hồi mà được truyền từ thiết bị mạng thứ hai. Thông tin phản hồi chỉ báo lỗi giải mã của TB. Thiết bị mạng thứ nhất tạo ra khối mã (CB) kiểm tra chắn lẻ thứ hai mà nó dựa vào các nội dung của TB và là khác với CB kiểm tra chắn lẻ thứ nhất và truyền CB kiểm tra chắn lẻ thứ hai tới thiết bị mạng thứ hai. Thiết bị mạng thứ hai thu CB kiểm tra chắn lẻ thứ hai và thực hiện giải mã phát hiện lỗi của TB dựa vào CB kiểm tra chắn lẻ thứ hai.



- (11) **65863**
 (21) 1-2019-03534 (51)⁷ **H04W 72/04, 72/12**
 (22) 07.12.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/CN2017/115035 07.12.2017 (87) WO2018/103702 14.06.2018
 (30) 201611118291.X 07.12.2016 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 02.07.2019

- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong
 518129, P. R. China
 (72) LI, Yuan (CN), GUAN, Lei (CN)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) PHƯƠNG PHÁP GỬI THÔNG TIN ĐƯỜNG LÊN, PHƯƠNG PHÁP THU THÔNG
 TIN ĐƯỜNG LÊN, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI, THIẾT BỊ TRẠM GỐC VÀ HỆ THỐNG
 XỬ LÝ THÔNG TIN ĐƯỜNG LÊN
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp gửi thông tin đường lên, phương pháp thu thông tin
 đường lên, thiết bị đầu cuối, thiết bị trạm gốc và hệ thống xử lý thông tin đường lên.
 Phương pháp bao gồm: thu, bởi thiết bị đầu cuối, thông tin điều khiển thứ nhất được gửi
 bởi thiết bị trạm gốc trong khoảng thời gian truyền đường xuống thứ nhất; xác định, bởi
 thiết bị đầu cuối, tài nguyên miền thời gian dựa trên thông tin điều khiển thứ nhất, trong
 đó tài nguyên miền thời gian bao gồm ít nhất một khoảng thời gian truyền đường lên,
 đơn vị thời gian bắt đầu của tài nguyên miền thời gian muộn hơn khoảng thời gian
 truyền đường xuống thứ nhất, và đơn vị thời gian bắt đầu là khoảng thời gian truyền
 đường lên thứ nhất của ít nhất một khoảng thời gian truyền đường lên; và gửi, bởi thiết
 bị đầu cuối, thông tin dữ liệu trên kênh dữ liệu đường lên, trong đó kênh dữ liệu đường
 lên tương ứng với ít nhất một khoảng thời gian truyền đường lên trong tài nguyên miền
 thời gian. Trong các phương án của sáng chế, việc sử dụng tài nguyên miền thời gian có
 thể được cải thiện, và hiệu quả xử lý thông tin đường lên có thể được cải thiện.

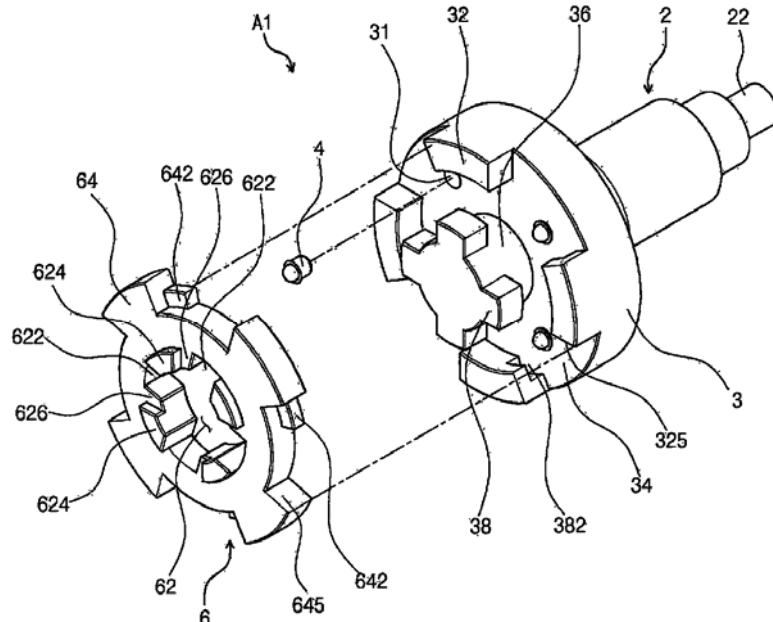


- (11) **65864**
 (21) 1-2019-03542 (51)⁷ **B24B 23/02**, 45/00, H02K 7/14, B24B 47/12
 (22) 24.11.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/KR2017/013518 24.11.2017 (87) WO2018/110856 21.06.2018
 (30) 10-2016-0172869 16.12.2016 KR
 10-2017-0015669 03.02.2017 KR
 10-2017-0056427 02.05.2017 KR
 10-2017-0150397 13.11.2017 KR

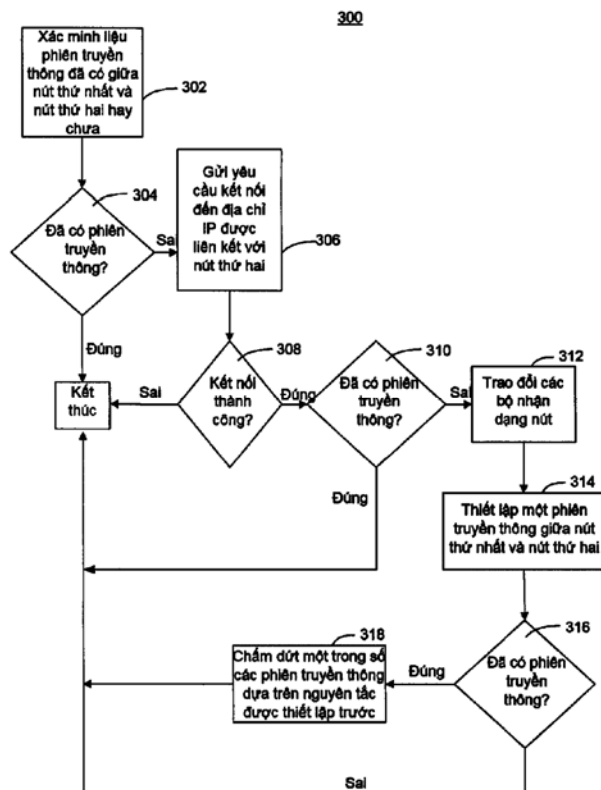
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 02.07.2019

- (71) MIRETEC CO., LTD. (KR)
 24, Bancheonsaneop-ro, Eonyang-eup Ulju-gun Ulsan 44936, Republic of Korea
 (72) KIM, Im Suk (KR)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) CƠ CẤU QUAY

(57) Sáng chế đề xuất cơ cấu quay. Cơ cấu quay này bao gồm: thân, được nối với bộ phận tạo lực, chẳng hạn như động cơ, để quay chi tiết cần quay và bao gồm trục dẫn động được tạo ra ở một phía của nó và được nối với bộ phận tạo lực, phần tựa dạng đĩa được tạo ra ở phía kia của nó, nhiều phân lõi định vị nhô ra ở các khoảng cách đều từ chu vi của bề mặt trên của phần tựa, một vấu lõi nhô ra từ tâm của nó, và nhiều phân lõi gài then được tạo ra trên bề mặt chu vi ngoài của vấu lõi; phần khóa được nối với và tiếp xúc với bề mặt trên của phần tựa, thực hiện chức năng khóa, và được nối với chi tiết cần quay; và phương tiện ngăn ngừa chuyển động quay ngược để duy trì trạng thái nối giữa phần khóa và thân và ngăn ngừa được chuyển động quay ngược này.

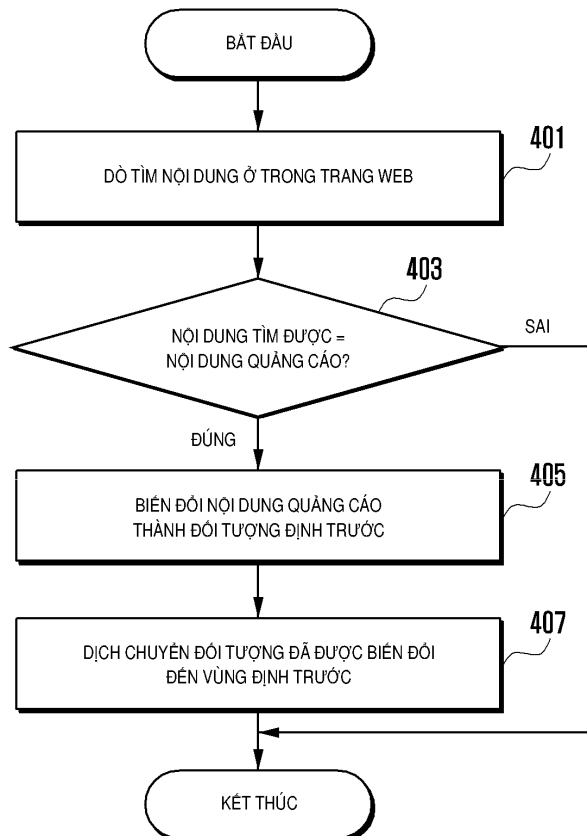


- (11) **65865**
- (21) 1-2019-03550 (51)⁷ **H04L 9/00**
- (22) 01.02.2019 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/CN2019/074436 01.02.2019 (87) WO2019/072318 18.04.2019
- (71) ALIBABA GROUP HOLDING LIMITED (KY)
Fourth Floor, One Capital Place, P.O. Box 847, George Town, Grand Cayman, Cayman Islands
- (72) QI, Yitong (CN), WANG, Jiang (CN)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ ĐỂ THIẾT LẬP TRUYỀN THÔNG GIỮA CÁC NÚT TRONG HỆ THỐNG CHUỖI KHỐI
- (57) Sáng chế đề cập đến các phương pháp, dụng cụ, và thiết bị, bao gồm các chương trình máy tính được lưu trữ trên vật ghi đọc được bằng máy tính, để thiết lập kết nối giữa nút thứ nhất và nút thứ hai trong hệ thống chuỗi khối (blockchain). Một trong số các phương pháp bao gồm các bước: nút thứ nhất cung cấp bộ nhận dạng nút của nút thứ nhất cho nút thứ hai và nhận bộ nhận dạng nút của nút thứ hai từ nút thứ hai, để làm cho phiên truyền thông thứ nhất được thiết lập giữa nút thứ nhất và nút thứ hai; nút thứ nhất xác định liệu có phiên truyền thông thứ hai giữa nút thứ nhất và nút thứ hai hay không; và đáp lại việc xác định rằng có phiên truyền thông thứ hai giữa nút thứ nhất và nút thứ hai, chấm dứt một phiên trong số phiên truyền thông thứ nhất và phiên truyền thông thứ hai dựa trên bộ nhận dạng nút của nút thứ nhất và bộ nhận dạng nút của nút thứ hai.



- (11) **65866**
- (21) 1-2019-03551 (51)⁷ **C08G 63/08**, C07D 305/12, C08G 63/78
- (22) 05.02.2018 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/US2018/016859 05.02.2018 (87) WO2018/107185 14.06.2018
- (30) 15/369,821 05.12.2016 US
- (71) NOVOMER INC. (US)
1 Bowdoin Square, Suite 300, Boston, Massachusetts 02114, United States of America
- (72) SOOKRAJ, Sadesh H. (ZA)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **POLYOL CÓ THỂ PHÂN HỦY SINH HỌC CÓ HÀM LƯỢNG SINH HỌC CAO**
- (57) Sáng chế đề cập đến polyol có thể phân hủy sinh học có hàm lượng trên cơ sở sinh học cao. Theo các phương án được ưu tiên, các monome β -lacton có thể được tạo ra từ epoxit và cacbon monoxit có hàm lượng trên cơ sở sinh học cao. Theo phương án được ưu tiên nhất định, β -lacton là β -propiolacton được tạo ra từ etylen oxit và cacbon monoxit. Theo các phương án nhất định, các β -lacton có thể được trùng hợp với các diol, triol, và polyol để tạo thành các polyme polyeste polyol có thể phân hủy sinh học có hàm lượng trên cơ sở sinh học cao. Theo một số phương án, các polyme polyeste polyol có thể phân hủy sinh học có hàm lượng trên cơ sở sinh học cao này có thể là các terpolyme được tạo thành từ β -lacton thứ nhất, diol, triol, hoặc polyol, và β -lacton thứ hai. Theo một số phương án khác, các polyme polyeste polyol có thể phân hủy sinh học có hàm lượng trên cơ sở sinh học cao có thể là các copolyme được tạo thành từ oligome polylacton và một diol, triol, hoặc polyol.

- (11) **65867**
 (21) 1-2019-03553 (51)⁷ **G06Q 50/10, H04M 1/725, G06Q 30/02**
 (22) 19.12.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/KR2017/015010 19.12.2017 (87) WO2018/117589 A1 28.06.2018
 (30) 10-2016-0176770 22.12.2016 KR
 (71) SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
 129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 16677, Republic of Korea
 (72) KIM, Kyungtae (KR), CHOI, Yoonjeong (KR), BAE, Hyerim (KR), LEE, Jungjik (KR), YOON, Sungmin (KR), LEE, Changho (KR)
 (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
 (54) THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ VÀ PHƯƠNG PHÁP HIỂN THỊ TRANG WEB TRÊN THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ
 (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị điện tử và phương pháp hiển thị trang web trên thiết bị điện tử, phương pháp này bao gồm các bước: hiển thị trang web, dò tìm ít nhất một nội dung ở trong trang web được hiển thị, xác định xem nội dung tìm được có phải là nội dung quảng cáo hay không, dịch chuyển nội dung quảng cáo đến vùng định trước nếu nội dung tìm được là nội dung quảng cáo, và hiển thị nội dung quảng cáo trong vùng định trước.

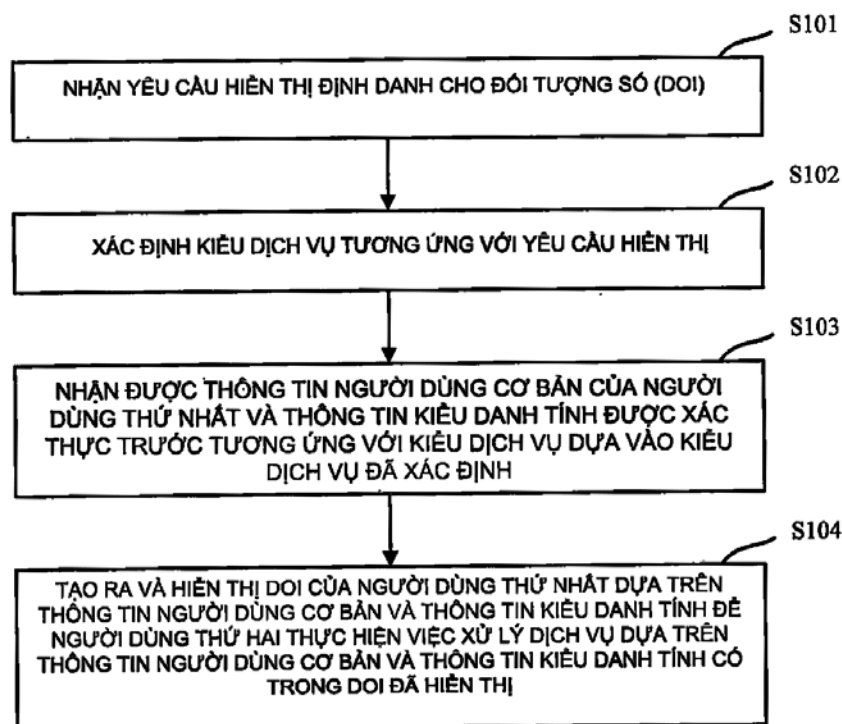


- (11) **65868**
(21) 1-2019-03554 (51)⁷ **A61K 47/38**, A23L 5/00, 29/231, 29/256, 29/269, A61J 3/07, A61K 8/11, 8/20, 8/34, 8/73, 9/48, 47/02, 47/26, 47/36
- (22) 15.11.2017 (43) 25.09.2019
(86) PCT/JP2017/041048 15.11.2017 (87) WO2018/105339 A1 14.06.2018
(30) 2016-237791 07.12.2016 JP
(71) QUALICAPS CO., LTD. (JP)
321-5, Ikezawa-cho, Yamatokoriyama-shi, Nara 6391032, Japan
(72) OSAKI, Yoshiro (JP), ASO, Makoto (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) VIÊN NANG CỨNG ĐƯỢC CẢI THIỆN SỰ LẮNG ĐỘNG CHẤT HỖ TRỢ TẠO GEL VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ NÓ
(57) Mục đích của sáng chế là đề xuất viên nang cứng được cải thiện sự lắng đọng chất hỗ trợ tạo gel trên màng viên nang cứng và phương pháp điều chế nó. Sự lắng đọng chất hỗ trợ tạo gel được ức chế bằng cách bổ sung disacarit không khử hoặc rượu disacarit không khử vào màng viên nang cứng.

- (11) **65869**
 (21) 1-2019-03557 (51)⁷ **G06K 17/00**
 (22) 29.11.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/CN2017/113576 29.11.2017 (87) WO2018/103561 14.06.2018
 (30) 201611121881.8 08.12.2016 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 03.07.2019

- (71) ALIBABA GROUP HOLDING LIMITED (KY)
 Fourth Floor, One Capital Place, P.O. Box 847, George Town, Grand Cayman, Cayman Islands
 (72) CHEN, Ge (CN), SHEN, Lingnan (CN), LIU, Yanghui (CN), QI, Jie (CN)
 (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ ĐỂ XỬ LÝ DỊCH VỤ
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị để xử lý dịch vụ. Phương pháp này bao gồm các bước: nhận yêu cầu hiển thị định danh cho đối tượng số (DOI); xác định kiểu dịch vụ tương ứng với yêu cầu hiển thị; nhận được thông tin người dùng cơ bản của người dùng thứ nhất và thông tin kiểu danh tính được xác thực trước tương ứng với kiểu dịch vụ dựa vào kiểu dịch vụ đã xác định; và tạo ra và hiển thị DOI của người dùng thứ nhất dựa trên thông tin người dùng cơ bản và thông tin kiểu danh tính để người dùng thứ hai thực hiện việc xử lý dịch vụ dựa trên thông tin người dùng cơ bản và thông tin kiểu danh tính có trong DOI đã hiển thị. Theo các phương án thực hiện của sáng chế, người dùng thứ hai có thể nhận được thông tin kiểu danh tính của người dùng thứ nhất trong khi nhận được DOI của người dùng thứ nhất, để giảm hoặc ngăn một cách hiệu quả các hoạt động tương ứng được thực hiện bổ sung bởi nhà cung cấp dịch vụ.



- (11) **65870**
 (21) 1-2019-03565 (51)⁷ **H02J 7/00, B60L 3/00**
 (22) 28.11.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/JP2017/042479 28.11.2017 (87) WO2018/123391 A1 05.07.2018
 (30) 2016-256141 28.12.2016 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 04.07.2019

(71) HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)

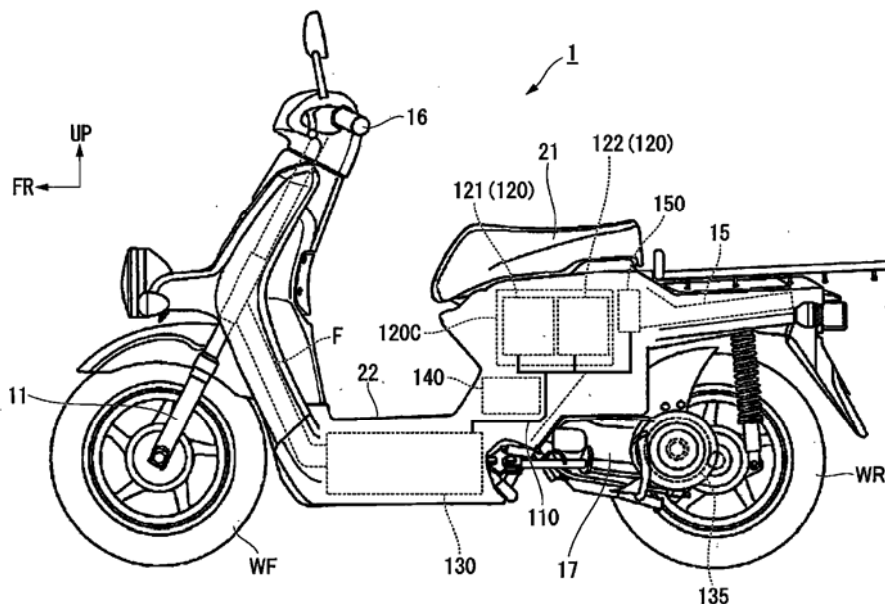
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-8556 Japan

(72) Hiroki ICHIKAWA (JP), Jun ISHIKAWA (JP)

(74) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ ALPHA (ALPHA PLUS CO., LTD.)

(54) **MẠCH ĐIỆN VÀ PHƯƠNG PHÁP CHẨN ĐOÁN DÙNG CHO MẠCH ĐIỆN NÀY**

(57) Mạch điện chuyển đổi trạng thái nối giữa các bộ phận trữ điện bao gồm bộ phận trữ điện thứ nhất và bộ phận trữ điện thứ hai, phụ tải của các bộ phận trữ điện, và nguồn cấp điện để cấp điện cho các bộ phận trữ điện. Mạch điện này bao gồm: linh kiện chỉnh lưu thứ nhất có cấu hình để chỉnh lưu dòng điện chạy giữa đầu cực thứ nhất của nguồn cấp điện và đầu cực thứ nhất của bộ phận trữ điện thứ nhất mà có cùng cực tính như cực tính của đầu cực thứ nhất của nguồn cấp điện; linh kiện chỉnh lưu thứ hai có cấu hình để chỉnh lưu dòng điện khác với dòng điện nêu trên và chạy giữa đầu cực thứ nhất của nguồn cấp điện và đầu cực thứ nhất của bộ phận trữ điện thứ hai mà có cùng cực tính như cực tính của đầu cực thứ nhất của nguồn cấp điện; và cơ cấu chuyển đổi trạng thái nối có cấu hình để nối các bộ phận trữ điện theo kiểu nối tiếp giữa đầu cực thứ nhất của bộ phận trữ điện thứ nhất và đầu cực thứ nhất của bộ phận trữ điện thứ hai và giải phóng trạng thái nối kiểu nối tiếp của các bộ phận trữ điện trong khoảng thời gian mà nguồn cấp điện cấp điện cho các bộ phận trữ điện.



- (11) **65871**
 (21) 1-2019-03567 (51)⁷ **H04W 72/04**
 (22) 08.12.2016 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/CN2016/109081 08.12.2016 (87) WO2018/103051 A1 14.06.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 04.07.2019

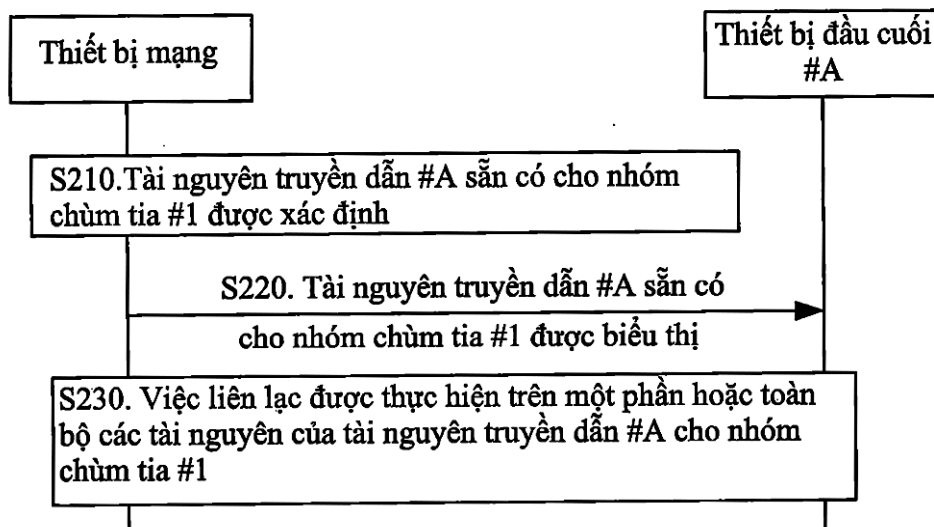
(71) GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD. (CN)
 No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an, Dongguan, Guangdong 523860, China

(72) TANG, Hai (CN), XU, Hua (CA)

(74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp và thiết bị truyền thông không dây, để sử dụng trong hệ thống truyền thông ít nhất sử dụng hai chùm tia. Phương pháp này bao gồm: thiết bị mạng xác định các tài nguyên truyền dẫn có thể được sử dụng bởi M nhóm chùm tia, trong đó mỗi nhóm chùm tia bao gồm ít nhất một chùm tia trong ít nhất hai chùm tia, $M \geq 1$; thiết bị mạng gửi thông tin cấu hình đến thiết bị đầu cuối thứ nhất, thông tin cấu hình được sử dụng cho biểu thị nguồn truyền dẫn được sử dụng bởi mỗi nhóm chùm tia, sao cho tính thực tiễn và mức độ trải nghiệm sử dụng của hệ thống đa chùm tia có thể được cải thiện.



- (11) **65872**
(21) 1-2019-03568 (51)⁷ **H04W 72/04**
(22) 19.12.2016 (43) 25.09.2019
(86) PCT/CN2016/110753 19.12.2016 (87) WO2018/112700 A1 28.06.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 04.07.2019

(71) GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD. (CN)
No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an, Dongguan, Guangdong 523860, China

(72) TANG, Hai (CN), XU, Hua (CA)

(74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(54) PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG TIN, THIẾT BỊ MẠNG VÀ THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền thông tin, thiết bị mạng và thiết bị đầu cuối. Phương pháp này gồm các bước: tài nguyên thời gian-tần số cho kênh điều khiển đường xuống của ít nhất một thiết bị đầu cuối được xác định, tài nguyên thời gian-tần số cho kênh điều khiển đường xuống của ít nhất một thiết bị đầu cuối được ánh xạ trong vùng điều khiển thứ nhất trong phạm vi băng thông của hệ thống theo phương thức của miền tần số trước tiên và sau đó là miền thời gian; và kênh điều khiển đường xuống của ít nhất một thiết bị đầu cuối được gửi thông qua tài nguyên thời gian-tần số cho kênh điều khiển đường xuống của ít nhất một thiết bị đầu cuối. Theo phương pháp truyền thông tin, thiết bị mạng và thiết bị đầu cuối của các phương án của sáng chế, hiệu năng của hệ thống có thể được cải thiện.

500

Tài nguyên thời gian-tần số cho kênh điều khiển đường xuống của ít nhất một thiết bị đầu cuối được xác định, tài nguyên thời gian-tần số cho kênh điều khiển đường xuống của ít nhất một thiết bị đầu cuối được ánh xạ trong vùng điều khiển thứ nhất trong phạm vi băng thông của hệ thống, theo phương thức ánh xạ trong miền tần số và sau đó là trong miền thời gian

S510

Kênh điều khiển đường xuống của ít nhất một thiết bị đầu cuối được gửi thông qua tài nguyên thời gian-tần số cho kênh điều khiển đường xuống của ít nhất một thiết bị đầu cuối.

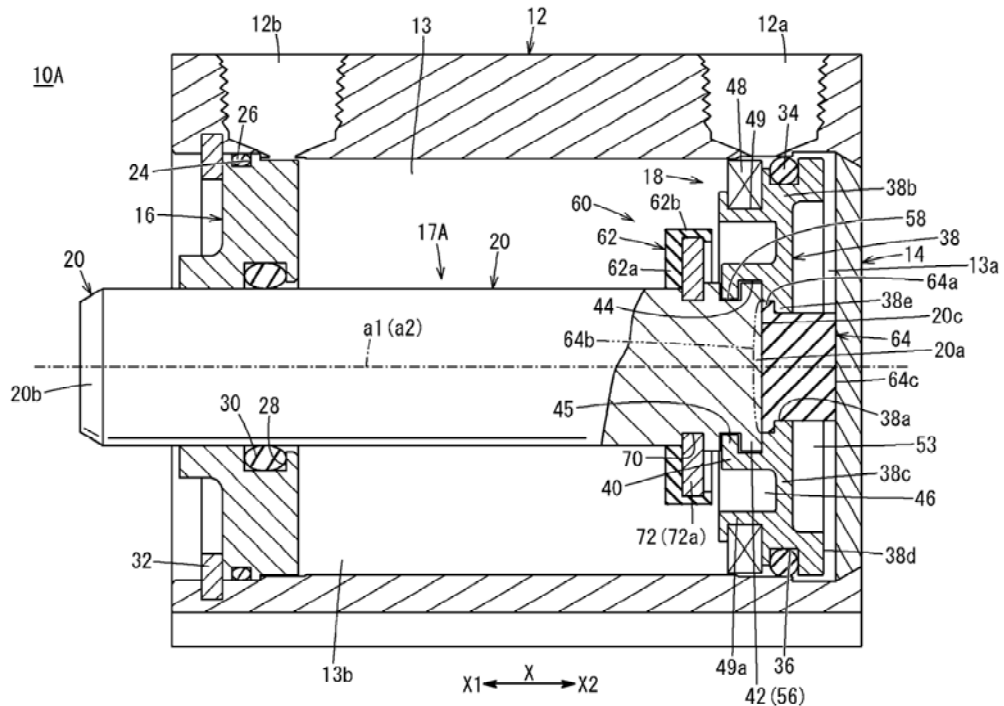
S520

- (11) **65873**
 (21) 1-2019-03569 (51)⁷ **F15B 15/14**, 15/22
 (22) 13.11.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/JP2017/040679 13.11.2017 (87) WO2018/105314 14.06.2018
 (30) 2016-236402 06.12.2016 JP
 2017-025576 15.02.2017 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 04.07.2019

- (71) SMC CORPORATION (JP)
 14-1, Sotokanda 4-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1010021, Japan
 (72) ODAKA Tsukasa (JP)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) CỤM PIT TÔNG VÀ THIẾT BỊ ÁP LỰC CHẤT LƯU

- (57) Sáng chế đề cập đến xi lanh áp lực chất lưu (10A) bao gồm cụm pit tông (17A). Thân chính pit tông (38) của cụm pit tông (17A) có phần gài khớp phía pit tông (40). Cần pit tông (20) có phần gài khớp phía cần (42), mà gài khớp vào phần gài khớp phía pit tông (40). Một phần trong số phần gài khớp phía pit tông (40) và phần gài khớp phía cần (42) được lắp vào trong phần kia từ phía bên, và do vậy các phần gài khớp gài khớp để hạn chế sự dịch chuyển so với nhau giữa thân chính pit tông (38) và cần pit tông (20) theo hướng dọc trục.



(11) **65874**

(21) 1-2019-03572

(51)⁷ **H04W 74/02, 84/12**

(22) 11.01.2018

(43) 25.09.2019

(86) PCT/JP2018/000446 11.01.2018

(87) WO2018/131637 19.07.2018

(30) 2017-004668

13.01.2017

JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 04.07.2019

(71) NEC CORPORATION (JP)

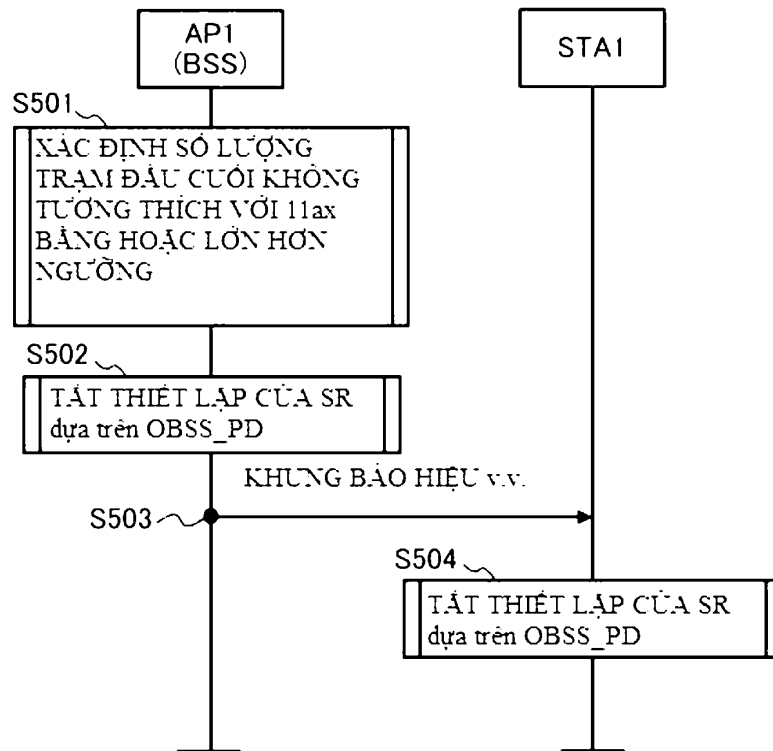
7-1, Shiba 5-chome, Minato-ku, Tokyo 1088001, Japan

(72) LANANTE Leonardo (PH), NAGAO Yuhei (JP), OCHI Hiroshi (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY, ĐIỂM TRUY NHẬP, TRẠM ĐẦU CUỐI, VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG**

(57) Sáng chế đề xuất hệ thống truyền thông không dây theo sáng chế gồm AP (access point - điểm truy nhập) và STA (trạm đầu cuối) mà thuộc BSS (Basic Service Set - tập dịch vụ cơ bản), AP và STA vô hiệu hóa một cách thích ứng (Spatial Reuse - sử dụng lại không gian) dựa trên OBSS (Overlapping BSS - BSS trùng lặp)-PD (Power Detect - dò công suất).



(11) **65875**

(21) 1-2019-03575

(51)⁷ **D06M 10/00**, 10/04, 11/46, 11/50,
11/83, 15/15, 23/08

(22) 14.12.2017

(43) 25.09.2019

(86) PCT/US2017/066404 14.12.2017

(87) WO2018/112190 21.06.2018

(30) 62/435,015 15.12.2016 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 13.08.2019

(71) THE H.D. LEE COMPANY (US)

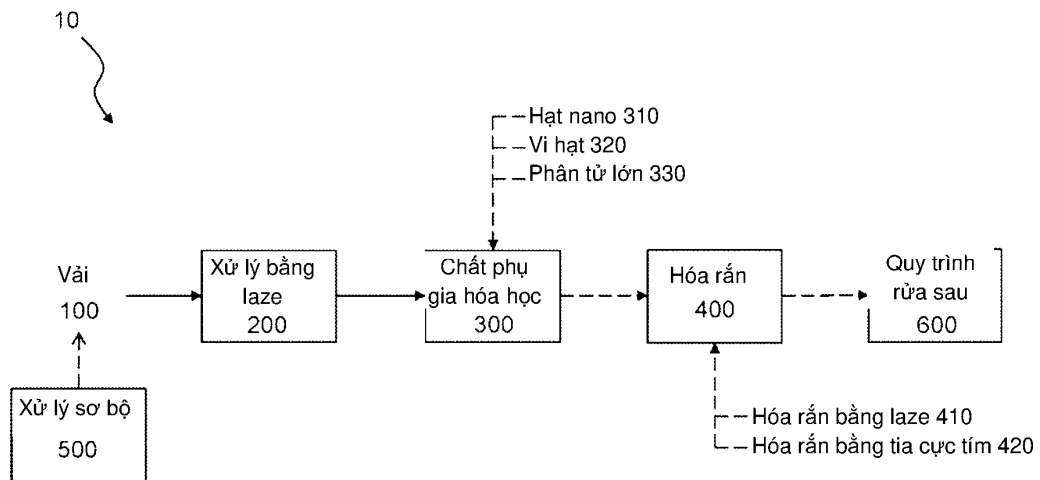
200 Hanby Building, 3411 Silverside Road, Wilmington, Delaware 19810, United States of America

(72) AGARWAL, Dhruv (US), RAMAMOORTHY, Amsarani (US)

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

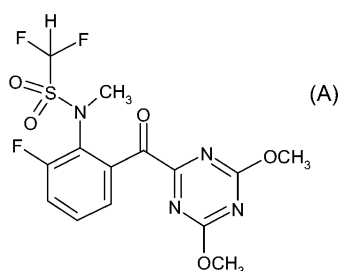
(54) **VẢI ĐƯỢC XỬ LÝ BẰNG LAZE, QUẦN ÁO BAO GỒM VẢI ĐƯỢC XỬ LÝ BẰNG LAZE VÀ PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ VẢI**

(57) Sáng chế đề cập đến vải được xử lý bằng laze có mặt sau và mặt trước bao gồm các lỗ được bố trí trên ít nhất một số sợi trên ít nhất là mặt sau của vải và ít nhất một chất phụ gia hóa học được gắn trong hoặc được neo với các lỗ. Các lỗ có kích cỡ lỗ nằm trong khoảng từ 1 nm đến 20 μm . Sáng chế cũng đề cập đến quần áo bao gồm vải được xử lý bằng laze này. Vải trong quần áo có thể được xử lý bằng laze sao cho các lỗ được bố trí trong các vùng riêng biệt của vải. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp xử lý vải. Chất phụ gia hóa học trong vải được xử lý bằng laze bền hơn so với trong vải không được xử lý bằng laze có chất phụ gia hóa học được áp dụng chỉ trên bề mặt của vải.



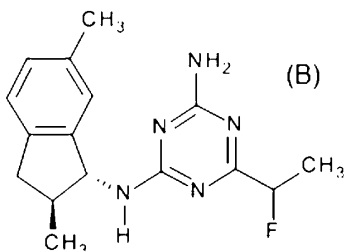
- (11) **65876**
- (21) 1-2019-03578 (51)⁷ **C05F 11/08**, C05G 1/00
- (22) 18.12.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/EP2017/083314 18.12.2017 (87) WO2018/114805 28.06.2018
- (30) 16204921.7 19.12.2016 EP
- (71) DANSTAR FERMENT AG (CH)
Poststrasse 30, 6300 Zug, Switzerland
- (72) COR, Olivier (FR), SANCHEZ, Jean-Marc (FR), DELAUNOIS, Bertrand (FR)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP CẢI THIỆN KHẢ NĂNG SINH TRƯỞNG CỦA THỰC VẬT VÀ CHẾ PHẨM CẢI THIỆN KHẢ NĂNG SINH TRƯỞNG CỦA THỰC VẬT**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm cải thiện khả năng sinh trưởng của thực vật và phương pháp cải thiện khả năng sinh trưởng của thực vật bao gồm việc phân phối vào thực vật, rễ của thực vật, đất hoặc lớp nền, hoặc các hạt của thực vật nấm men bất hoạt và/hoặc các dẫn xuất nấm men và ít nhất một nguồn nitơ.

- (11) **65877**
 (21) 1-2019-03580 (51)⁷ **A01N 43/66**, 43/68, A01P 13/00
 (22) 30.11.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/EP2017/080954 30.11.2017 (87) WO2018/104142 14.06.2018
 (30) 16202559.7 07.12.2016 EP
 (71) BAYER CROSCIENCE AKTIENGESELLSCHAFT (DE)
 Alfred-Nobel-Str. 50, 40789 Monheim am Rhein, Germany
 (72) OESER, Jorg (DE), FULGENCIO, Ramisis (PH), ROSINGER, Christopher, Hugh (GB), ECHLE, Juergen (DE)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) TỔ HỢP DIỆT CỎ CHỨA TRIAFAMONE VÀ INDAZIFLAM
 (57) Sáng chế đề cập đến tổ hợp diệt cỏ chứa các hợp phần (A) và (B) trong đó (A) là hợp chất và muối của nó được mô tả bởi công thức (A):



và

(B) là hợp chất và các chất đồng phân lập thể của nó được mô tả bởi công thức (B):

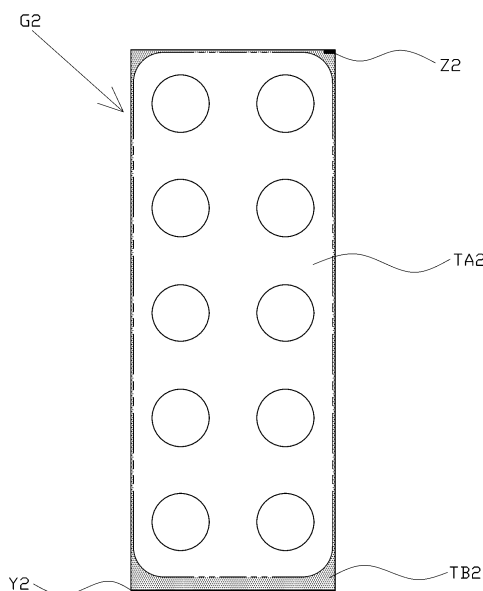


Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp phòng trừ thực vật không mong muốn bao gồm bước áp dụng các hợp phần (A) và (B) của tổ hợp diệt cỏ cùng nhau hoặc riêng rẽ cho thực vật gây hại, hạt của chúng hoặc các cơ quan nhân giống sinh dưỡng, hoặc cho diện tích mà ở đó thực vật sinh trưởng.

- (11) **65878**
 (21) 1-2019-03581 (51)⁷ **G01N 21/892**, B65B 9/04, 57/00, 57/10, G01N 21/85
 (22) 13.06.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/JP2017/021812 13.06.2017 (87) WO2018/105149 14.06.2018
 (30) 2016-238322 08.12.2016 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 04.07.2019

- (71) CKD CORPORATION (JP)
 250, Oujii 2-chome, Komaki-shi, Aichi 4858551, Japan
 (72) TAGUCHI Yukihiro (JP), INOBUCHI Tadashi (JP)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) THIẾT BỊ KIỂM TRA VÀ MÁY ĐÓNG GÓI PTP
 (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị kiểm tra hoặc thiết bị tương tự, mà, trong khi có thể ngăn ngừa, ví dụ, sự ảnh hưởng đối với việc kiểm tra, còn có thể xử lý nhờ sử dụng phần mềm xử lý hình ảnh thông thường, có thể chứa thông tin tượng trưng trong dữ liệu hình ảnh để kiểm tra, và có thể làm đơn giản việc quản lý dữ liệu và giảm tải trọng xử lý. Thiết bị kiểm tra này được đề xuất với bộ phận xác định chất lượng để xác định chất lượng có khiếm khuyết hoặc không có khiếm khuyết dựa trên dữ liệu hình ảnh kiểm tra là dữ liệu của hình ảnh kiểm tra liên quan đến đối tượng kiểm tra. Dữ liệu hình ảnh kiểm tra bao gồm dữ liệu của các điểm ảnh tương ứng với vùng đích kiểm tra (TA2) là đối tượng xác định bởi bộ phận xác định chất lượng và dữ liệu của các điểm ảnh tương ứng với vùng đích không kiểm tra (TB2) là vùng khác vùng đích kiểm tra (TA2). Thiết bị kiểm tra còn được tạo kết cấu để chuyển hóa ít nhất một phần dữ liệu của các điểm ảnh tương ứng với vùng đích không kiểm tra (TB2) thành thông tin thuộc tính liên quan đến việc kiểm tra. Sáng chế còn đề cập đến máy đóng gói PTP.



- (11) **65879**
(21) 1-2019-03582 (51)⁷ **H04W 72/04**
(22) 22.12.2016 (43) 25.09.2019
(86) PCT/CN2016/111509 22.12.2016 (87) WO2018/112837 A1 28.06.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 04.07.2019

(71) GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD. (CN)
No.18 Haibin Road, Wusha, Chang'an Dongguan, Guangdong 523860, China

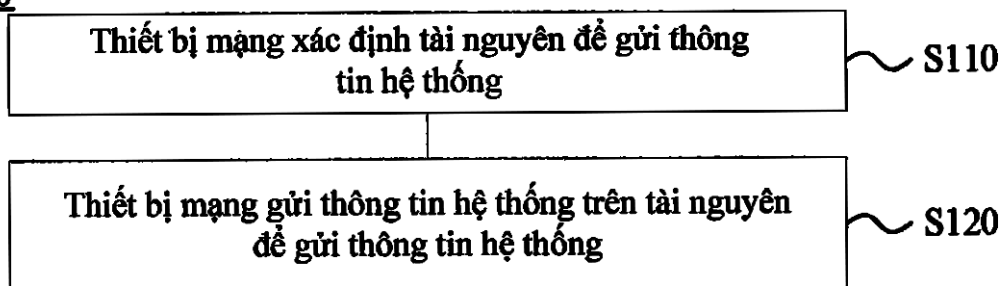
(72) YANG, Ning (CN), LIN, Yanan (CN)

(74) Công ty Luật TNHH ZC (Việt Nam) (ZC VN.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG TIN HỆ THỐNG**

(57) Các phương án của sáng chế đề xuất phương pháp và thiết bị truyền thông tin hệ thống. Phương pháp bao gồm: thiết bị mạng xác định tài nguyên để gửi thông tin hệ thống, và thiết bị mạng gửi thông tin hệ thống trên tài nguyên để gửi thông tin hệ thống mà có thể cải thiện tính linh hoạt của việc truyền thông tin hệ thống.

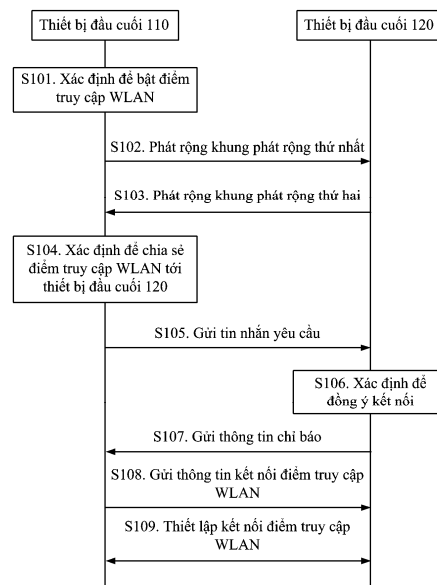
100



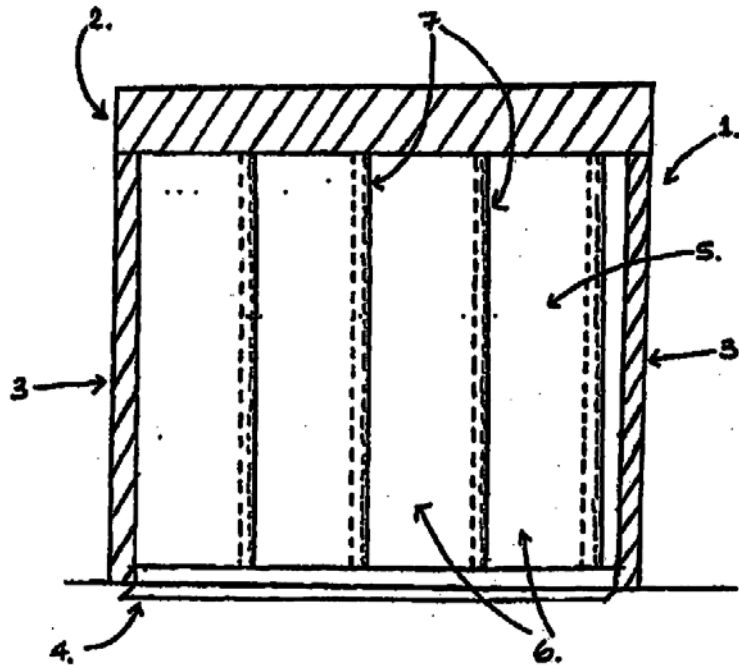
- (11) **65880**
 (21) 1-2019-03590 (51)⁷ **H04W 76/02, 88/02**
 (22) 25.02.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/CN2017/074886 25.02.2017 (87) WO2018/103206 A1 14.06.2018
 (30) 201611129944.4 09.12.2016 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 04.07.2019

- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China
 (72) CHEN, Jian (CN), LI, Jiabin (CN), DING, Ji (CN)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) PHƯƠNG PHÁP THIẾT LẬP KẾT NỐI ĐIỂM TRUY CẬP VÀ THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp thiết lập kết nối điểm truy cập và thiết bị đầu cuối. Phương pháp này bao gồm các bước: gửi, bởi thiết bị đầu cuối thứ nhất, tin nhắn yêu cầu tới thiết bị đầu cuối thứ hai, mà ở đó tin nhắn yêu cầu được sử dụng để yêu cầu rằng thiết bị đầu cuối thứ nhất được sử dụng làm điểm truy cập mạng vùng cục bộ không dây (WLAN-wireless local area network) của thiết bị đầu cuối thứ hai; thu, bởi thiết bị đầu cuối thứ nhất, thông tin chỉ báo từ thiết bị đầu cuối thứ hai, mà ở đó thông tin chỉ báo được sử dụng để chỉ báo rằng thiết bị đầu cuối thứ hai xác nhận sử dụng thiết bị đầu cuối thứ nhất làm điểm truy cập WLAN của thiết bị đầu cuối thứ hai; và thiết lập, bởi thiết bị đầu cuối thứ nhất mà có vai trò như điểm truy cập WLAN của thiết bị đầu cuối thứ hai, kết nối truyền thông với thiết bị đầu cuối thứ hai. Phương pháp thiết lập các kết nối điểm truy cập và thiết bị đầu cuối được đề xuất trong các phương án của sáng chế có thể làm đơn giản hóa các bước kết nối điểm truy cập, nâng cao hiệu quả thiết lập kết nối điểm truy cập, và giải quyết vấn đề là thiết bị tiếp nhận điểm truy cập mà không có màn hình hiển thị lớn hoặc bàn phím có thể không được kết nối với điểm truy cập WLAN của thiết bị đầu cuối xung quanh, nâng cao trải nghiệm người dùng.



- (11) **65881**
- (21) 1-2019-03593 (51)⁷ **A62C 2/10, E06B 9/42, 5/16, 9/06**
- (22) 20.12.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/GB2017/053828 20.12.2017 (87) WO2018/115860 28.06.2018
- (30) 1621718.4 20.12.2016 GB
- (71) COOPERS FIRE LTD (GB)
Edward House, Penner Road, Havant Hampshire PO9 1QZ (GB)
- (72) REED, James (GB)
- (74) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)
- (54) **VÁCH NGĂN KHÓI HOẶC LỬA CHO PHÒNG SẠCH**
- (57) Sáng chế đề cập đến vách ngăn khói hoặc lửa (1) bao gồm hộp điều khiển (2) chứa con lăn (9). Kéo dài ra từ hộp điều khiển là cặp điều khiển bên (3), cặp điều khiển này điều khiển màn ngăn dạng lá kim loại (5) từ con lăn, nơi mà nó được lưu trữ, đến sàn khi được dàn ra. Ở dưới cùng của màn ngăn (5), nơi mà nó tiếp xúc với sàn khi được dàn ra, là thanh dưới cùng (4). Màn ngăn dạng lá kim loại (5) được tạo thành từ nhiều tấm lá kim loại độc lập (6). Màn ngăn được làm từ các tấm thép không gỉ với các vết lõm (8) trên đó. Các vết lõm này cho phép cải thiện đặc tính khi cuộn và lưu trữ vì nó có thể giữ hình dạng tốt hơn. Các vết lõm này cũng đem lại sự cải thiện về các đặc tính truyền nhiệt.



CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 378 TẬP A – QUYỂN 1 (09.2019)

- (11) **65882**
- (21) 1-2019-03594 (51)⁷ **A01H 5/00**, 5/10, A01N 63/02, C07K 14/325, C12N 5/10, 15/32
- (22) 29.11.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/US2017/063722 29.11.2017 (87) WO2018/111553 21.06.2018
- (30) 62/432,909 12.12.2016 US
- (71) SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)
Schwarzwaldallee 215, 4058, Basel, Switzerland
- (72) CHAE, Hyunsook S (US)
- (74) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)
- (54) **PROTEIN DIỆT LOÀI GÂY HẠI ĐƯỢC THIẾT KẾ VÀ PHƯƠNG PHÁP KIỂM SOÁT LOÀI GÂY HẠI CÂY TRỒNG**
- (57) Sáng chế đề xuất các axit nucleic, polypeptit, cây chuyển gen, chế phẩm và phương pháp mang lại hoạt tính diệt loài gây hại (ví dụ, hoạt tính diệt côn trùng) cho vi khuẩn, thực vật, tế bào, mô và hạt của cây. Axit nucleic mã hóa cho protein diệt côn trùng này có thể được sử dụng để biến nạp sinh vật nhân sơ và sinh vật nhân chuẩn để biểu hiện protein diệt côn trùng này. Sinh vật tái tổ hợp hoặc chế phẩm chứa sinh vật tái tổ hợp này hoặc protein diệt côn trùng hoặc kết hợp với chất mang nông dụng thích hợp có thể được sử dụng để kiểm soát côn trùng gây hại trong nhiều môi trường khác nhau.

TRANG THAY THẾ (ĐIỀU 26)

```

BT-0029      1 --MEINNQ-----Q--CVPYNCLNPESEILNVAIFS-----SEQVAEIHAKITRILENPLPGGSFAFGFLDIWIGIFNEDQMSAF
BT-0022      1 --MKSKNQ--MHQSLSNNAIVDKNFISLENNITWELQNFHNG--IEPFVSVSTIQGIGTAGKILGLNLOVFPAGQVASLYSIFILGELMPKKSQWEIF
Cry1Fa       1 --MENNINQ-----Q--CVPYNCLNMPVEILNNEEST-----GRPLDISLSLRFLLSEFVPGVGFGLFDLWGFITPSDWSIF
Cry1Ka       1 MNSNRKNEEIIINALSIPAVSNHSAQMDLSPDARIEDSLCAVEGNNDPPVSASTVQTGTSIAGRILGLVGLVFPAGQVASFVFLVGLMPSGRDPWEIF

BT-0029      75 LRQVEELIN-QRIETEFARQQAIQRVLVGRSDEYIILAKEMENOPDPASKERVTRFRITDDALLTGVLMAIPGFELATLSVYAQSANLHLALLRDA
BT-0022      96 MEHVEELIN-QRIETIYARKALADLKLGDALAVYHESLESWKNNRNRTRRSVVKSQYITLLELMFVQSLPFAVSGEEVPLLPYAAQANLHLSLLRDA
Cry1Fa       75 LLQIEQLIE-QRIETLERNRATITLRLGLADSYEIIYIEALREWEANFNNAQLREDVRIREFANTDDALITAINNLTLSFEIPLLSVYAQANLHLSLLRDA
Cry1Ka       101 MEHVQIVRQQQITDSVRDTAITARLEGLGRGYSYQQALETWLDNRNDARSRSIIRERYIALELOITTAIPLFSIRNEEVPILMVAQANLHLSLLRDA

BT-0029      174 VFFGERWGLTQTNINDLYSRLKNSIRDYTNHCVRFYINIGLNLNVIRP---EYRFQRELTISVLDLVALFPNYDIRTYPIPKSOLTREIYTDPIISP
BT-0022      195 SIFGKRWGLSDSEISTITNRQVERTSDYSDHCXKWFDTGLNRLKGSNAEIVWYKQFRRDMLMVLDFLQSYDTHNYPKITIAQLTREYVYALGV
Cry1Fa       174 VSEFGQWGLDIATVNNHNRLLNLIHRYTKICLDYQGLNLRGTNRQWAFENQFRDRLTITVLDIVALEPNYDVRTYPIQTSQTLTREIYTSVIED
Cry1Ka       201 SLFGSEWGMSSADVWQYQEQIRYTEYSNHCVQMYNTGLNRLRGTTAETWVRYNQFRDRLTITVLDIVALEFPNYDRTYPIPTTAQLTREYVDPNGVV

BT-0029      270 GAQAG-----YTLQDVLREPHLMDFLNRLIITYGEYRGIHWAGHEVSSRIGMNTINRFPFLYGTAAAEPTRFITPSTFFGLNLEVRTL
BT-0022      295 NPKPFSFTTMYNNNAEFSFAIEAAVRSPHLIDPLFQVTVSYLLSRNSNTQYMNMGW--HKLEPRTIGG--TLNLTSTOGSTNINPVLPTSRDIYRT
Cry1Fa       274 SPVSAN-----IFNGFNRAEFGVRPHLMDFMNSLFTVTAETVRSQTVWGGHLVSS--RNTAGNRINFPFSGVFNPPGGAIWIADEDPRP-----FYRTL
Cry1Ka       301 AGP-----NMSWFRNGASFSAIENAIITROPHLYDLNLTITITRRS--QVGTIMNLWAG--HRITFNRIQGGSTSEMVGAIINPVSVDIPFVNRDYYRT

BT-0029      355 SAIFRDEPGANIIRYRTSLVEGVCIQPNNGQLYRVRGYLDLSDLDLPLEGES--SLTEYSHRLCHVRFAQSLRNAEPLQYAVPFSWTHRSATPIN
BT-0022      393 ESLAGLNLFLITQPVNGVPRVDHNRKFTVHP--IASDNFYYPGAGIGTQLQDSENELPPEITGQPNYESYSHRLSHIGLSASHVKALVSWTHRSADRTN
Cry1Fa       360 SDPVFVRGGFCNPHYVLGLRGVAFQQTG--TNTRITFRNSGTTIDSLDEIPPDNSGAPWNOYSHVNLNHTVFRMPEISGSDSWRAPFSWTHRSATPIN
Cry1Ka       394 VSLAGLGLSLSGIRYGLTRVDFOMIFRNHPDIVTGLGFYHPGAGIATQVKSDTELEPPEITTEQPNYRAFSHLLSHISMGPTQDVPVFSWTHOSADRTN

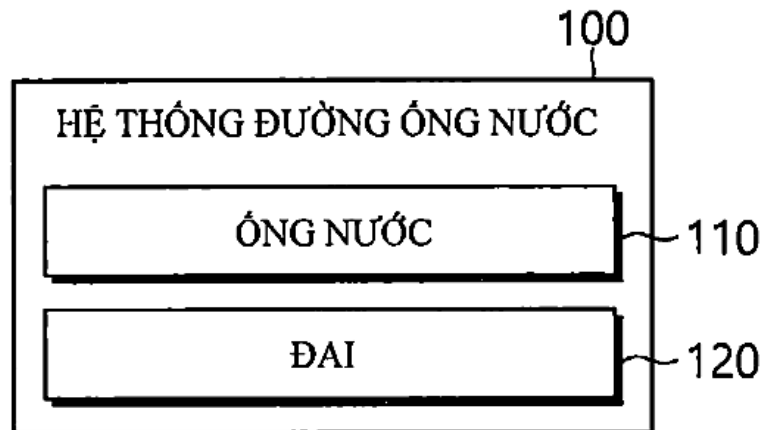
Miền III
BT-0029      453 TIDPDVITQIPLVKAFLNLSGATIVKGGPFTSGDILRRTNVGSEFGDMRVNITAPLSQRYRVRIRYASTTDLQFYTNINGTINIGNFSSTMDSGDDLQYQ
BT-0022      492 TINSDSITQIPLVKAHTLQSGTIVVKGPGFTSGDILRRTSGGPFASFNVNLDWNLRSQYRARIRYASTINLAMYVI IAGERIFAGQFNKMTMGDPLTFQ
Cry1Fa       458 TIDPERITQIPLVKAHTLQSGTIVVKGPGFTSGDILRRTSGGPFAYTIVNINGQLPQYRARIRYASTINLRIYIVVAGERIFAGQFNKMTMGDPLTFQ
Cry1Ka       494 TINSDRITQIPLVKAHTLQSGTIVVKGPGFTSGDILRRTSGGPFASFNVNLDWNLRSQYRARIRYASTINLRIYIVVAGERIFAGQFNKMTMGDAPLTFQ

Miền III
BT-0029      553 RFRVAGFTIPFFTDANSTFTTIGAFSSSNNEVYIDREFVPAEVTFAEYDLEKAQKAVNALFTSNQIGLKTQDVT--DYHDKVSNLVECLSDDEFCLDE
BT-0022      592 SFSYATIDTAFITPTKASSLTVGADTFSSGNEVYVDRFELIPVTATLEAVTDLERAQKAVHELFTSNPGGLKTDVAKDHYNTISKSQSVFRCRCSE
Cry1Fa       558 SFSYATINTAFITPMSQSSFTVGAOTFSSGNEVYIDREFELIPVTATFEAYDLERAQKAVNALFTSNQIGLKTQDVT--DYHIDQVSNLVECLSDDEFCLDE
Cry1Ka       594 SFSYATINTAFITPERSSSLTIGADTFSSGNEVYVDRFELIQVTATFAESDLERARKAVNALFTSNPRGLKTDVT--DYHIDQVSNLVECLSDDEFCLDK
    
```

- (11) **65883**
(21) 1-2019-03602 (51)⁷ **A62C 3/02**, 33/00, E01D 19/16
(22) 15.03.2017 (43) 25.09.2019
(86) PCT/KR2017/002813 15.03.2017 (87) WO2018/105821 14.06.2018
(30) 10-2016-0165361 06.12.2016 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 04.07.2019

- (71) GYEONGGI-DO (KR)
1, Hyowon-ro, Paldal-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 16444, Republic of Korea
(72) KIM, Sang Ku (KR)
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **HỆ THỐNG ĐƯỜNG ỐNG NƯỚC ĐỂ NGĂN NGỪA HỎA HOẠN CHO CÁP CỦA CẦU VÀ PHƯƠNG PHÁP NGĂN NGỪA HỎA HOẠN**
(57) Sáng chế đề xuất hệ thống đường ống nước để ngăn ngừa hỏa hoạn cho cáp của cầu và phương pháp ngăn ngừa hỏa hoạn. Hệ thống đường ống nước này gồm có: đường ống nước được lắp dọc theo bề mặt ngoài của cáp và được tạo kết cấu để chứa chất dập lửa trong đó để khi hỏa hoạn xuất hiện ở cáp, đường ống nước này sẽ bị vỡ tung để xả chất dập lửa chứa trong ống và ngăn chặn hỏa hoạn; và chi tiết cố định được tạo kết cấu để cố định đường ống nước đó lắp vào cáp ở các khoảng cách đều.



(11) **65884**

(21) 1-2019-03607

(22) 06.12.2017

(86) PCT/JP2017/043824 06.12.2017

(30) 2016-236945 06.12.2016

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 04.07.2019

(71) NBC MESHTEC INC. (JP)

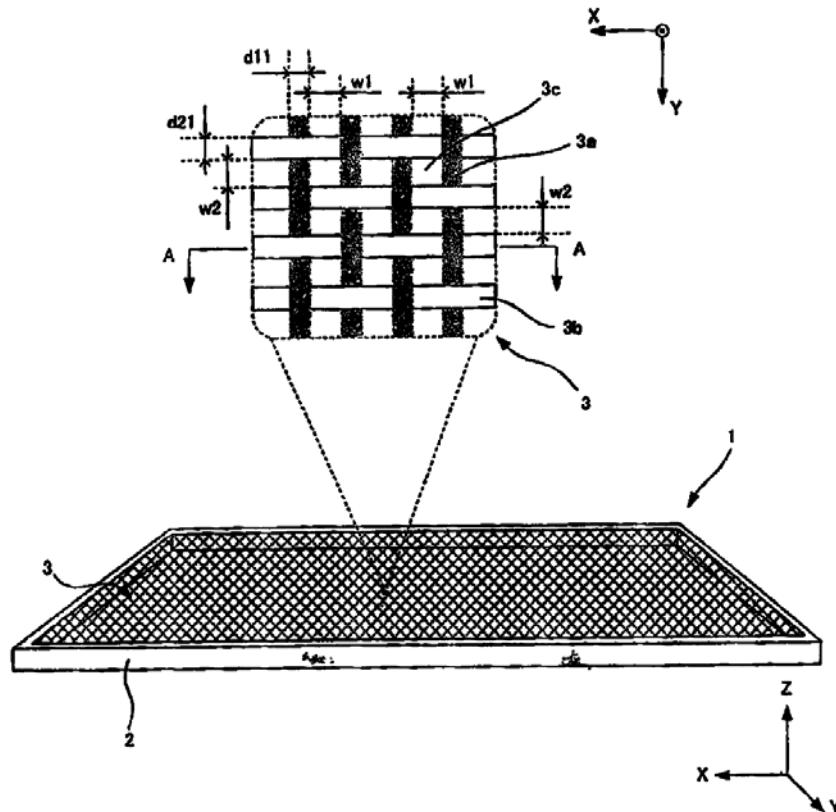
50-3, Toyoda 2-chome, Hino-shi, Tokyo 1910053 Japan

(72) KURAHASHI, Shinji (JP), SANNO, Hiroki (JP), MOTOJIMA, Nobukazu (JP), NAKAYAMA, Tsuruo (JP)

(74) Văn phòng Luật sư MINERVA (MINERVA)

(54) **KHUÔN IN LƯỚI VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT KHUÔN IN LƯỚI NÀY**

(57) Sáng chế đề xuất khuôn in lưới mà có thể cho phép cải thiện độ chính xác trong việc in. Khuôn in lưới bao gồm một khung khuôn in và một lưới in được tạo thành từ các sợi dọc và các sợi ngang mà mỗi sợi được làm bằng sợi tổng hợp, trong đó lưới in được kéo căng trên khung khuôn in dưới tác động của một lực kéo căng đã định trước, và độ dày của lưới in đã được kéo căng trên khung khuôn in là 88% hoặc thấp hơn căn cứ vào độ dày của lưới in khi không có tác động của lực kéo căng.



- (11) **65885**
 (21) 1-2019-03611 (51)⁷ **H04W 72/04**
 (22) 23.12.2016 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/CN2016/111836 23.12.2016 (87) WO2018/112932 A1 28.06.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 05.07.2019

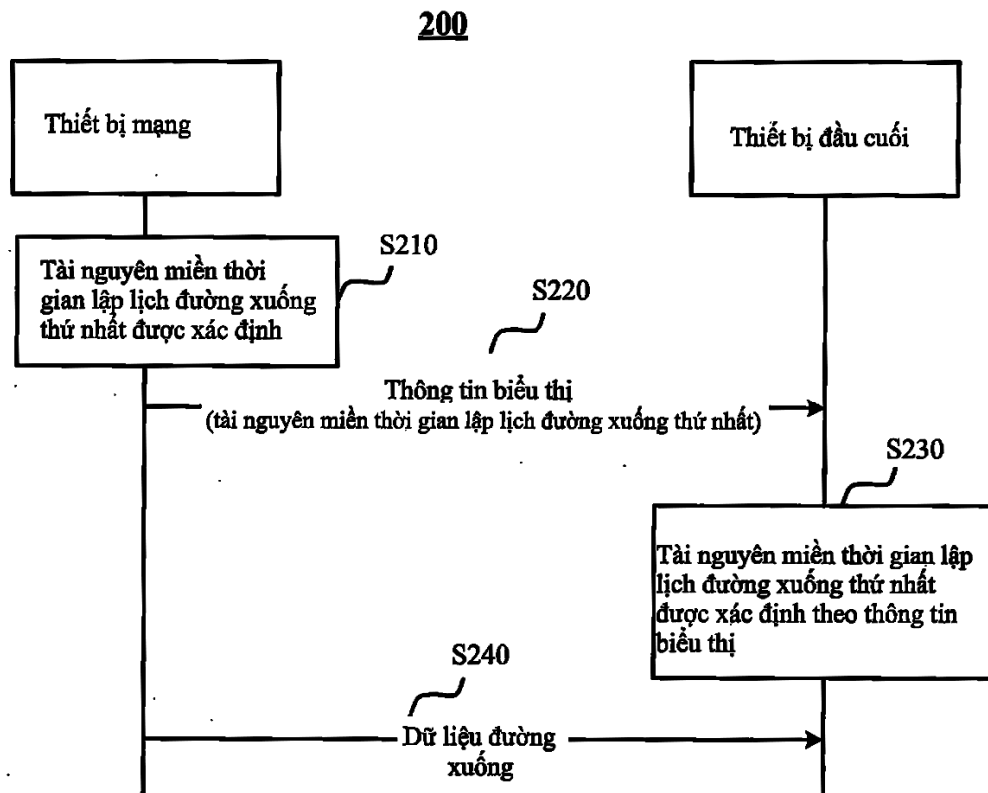
(71) GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD. (CN)
 No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an, Dongguan, Guangdong 523860, China

(72) TANG, Hai (CN), XU, Hua (CA)

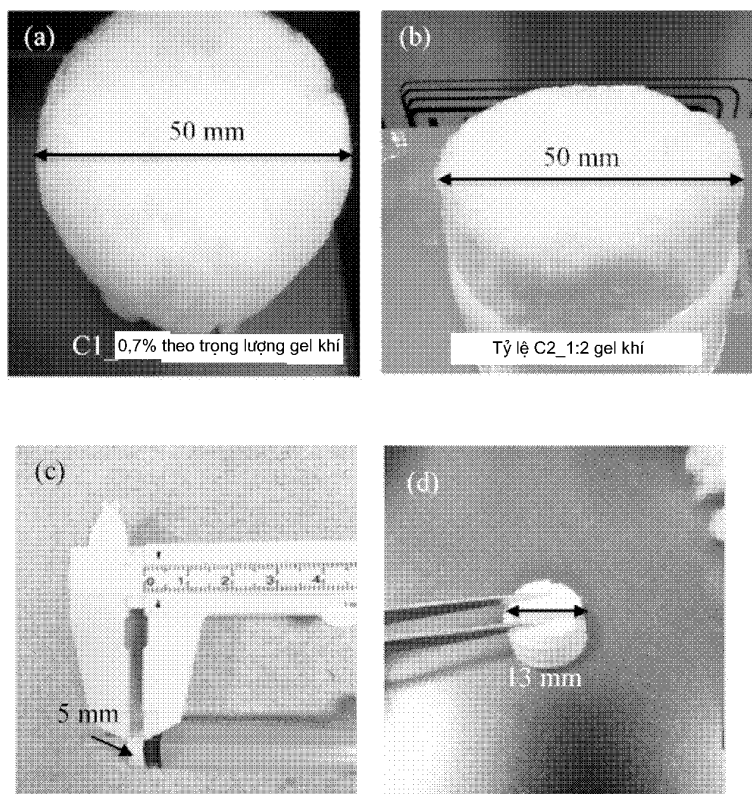
(74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN DỮ LIỆU

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị truyền dữ liệu có thể cải thiện hiệu năng của hệ thống. Phương pháp này bao gồm các bước: thiết bị đầu cuối nhận thông tin biểu thị được gửi bởi thiết bị mạng, thông tin biểu thị được sử dụng để biểu thị tài nguyên miền thời gian lập lịch đường xuống thứ nhất trong vùng tài nguyên thời gian-tần số thứ nhất, trong đó các tài nguyên miền tần số có trong vùng tài nguyên thời gian-tần số thứ nhất là một phần của băng thông của hệ thống; và thiết bị đầu cuối nhận, trên dữ liệu đường xuống tài nguyên miền thời gian thứ nhất, dữ liệu được gửi bởi thiết bị mạng theo thông tin biểu thị.



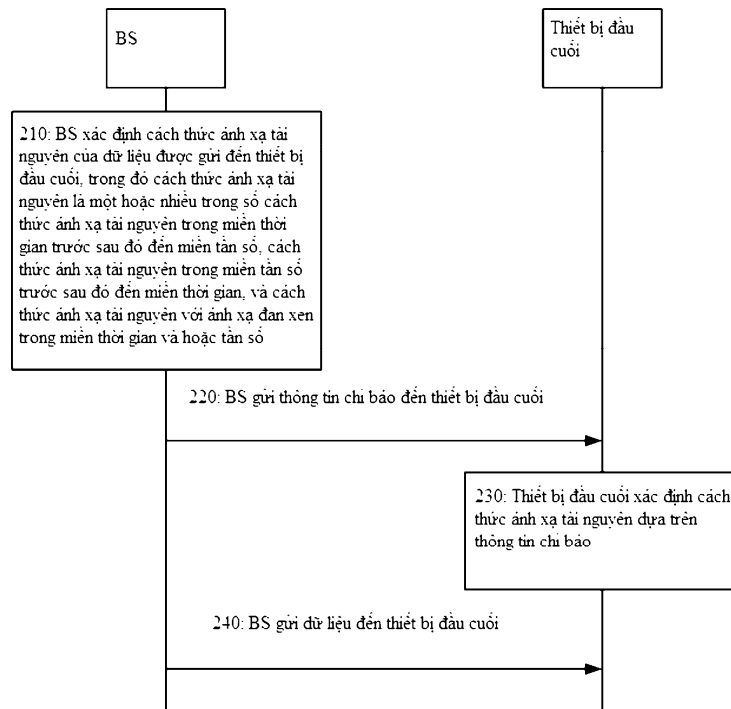
- (11) **65886**
 (21) 1-2019-03612 (51)⁷ **C08L 1/02**, B01J 13/00, A61L 24/00, B01D 17/02
 (22) 07.12.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/SG2017/050604 07.12.2017 (87) WO2018/106190 14.06.2018
 (30) 62/432,244 09.12.2016 US
 (71) NATIONAL UNIVERSITY OF SINGAPORE (SG)
 21 Lower Kent Ridge Road, Singapore 119077, Singapore
 (72) DUONG Hai Minh (AU), PHAN-THIEN, Nhan (US), Bowen GU (SG), Mark Pyne PENNEFATHER (SG), NGUYEN Thanh Xuan (AU)
 (74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)
 (54) GEL KHÍ POLYSACARIT, CƠ CẤU BAO GỒM GEL KHÍ POLYSACARIT VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO RA GEL KHÍ POLYSACARIT
 (57) Sáng chế đề cập đến gel khí polysacarit bao gồm các sợi xenluloza bông. Sáng chế còn đề cập đến cơ cấu bao gồm gel khí polysacarit và phương pháp tạo ra gel khí polysacarit, phương pháp bao gồm các bước: trộn các sợi xenluloza bông và chất tạo liên kết ngang để tạo ra hỗn hợp; nghiền bằng sóng âm hỗn hợp; đóng băng hỗn hợp đó nghiền bằng sóng âm; và sấy lạnh hỗn hợp đông băng để tạo ra gel khí.



- (11) **65887**
 (21) 1-2019-03613 (51)⁷ **H04W 72/04**
 (22) 11.12.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/CN2017/115429 11.12.2017 (87) WO2018/108048 21.06.2018
 (30) 201611157801.4 15.12.2016 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 05.07.2019

- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
 Huawei Administration Building Bantian, Longgang Shenzhen, Guangdong 518129, China
 (72) LIU, Yifan (CN), LEI, Ming (CN), ZHANG, Leiming (CN)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG, THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG VÀ VẬT LƯU TRỮ MÁY TÍNH ĐỌC ĐƯỢC
 (57) Sáng chế đề xuất phương pháp truyền thông, thiết bị truyền thông, và vật lưu trữ máy tính đọc được. Phương pháp truyền thông gồm: xác định, bởi BS, cách thức ánh xạ tài nguyên của dữ liệu được gửi đến thiết bị đầu cuối, trong đó cách thức ánh xạ tài nguyên là một hoặc nhiều trong số cách thức ánh xạ tài nguyên trong miền thời gian trước sau đó đến miền tần số, cách thức ánh xạ tài nguyên trong miền tần số trước sau đó đến miền thời gian, và cách thức ánh xạ tài nguyên với ánh xạ đan xen trong miền thời gian và/hoặc tần số; và gửi, bởi BS, thông tin chỉ báo đến thiết bị đầu cuối, trong đó thông tin chỉ báo sẽ chỉ báo cách thức ánh xạ tài nguyên. Theo các phương án thực hiện sáng chế, cách thức ánh xạ tài nguyên của dữ liệu có thể được tạo cấu hình linh hoạt, nhờ đó phân tán giao thoa càng nhiều càng tốt và cải thiện tốc độ giải mã đúng.



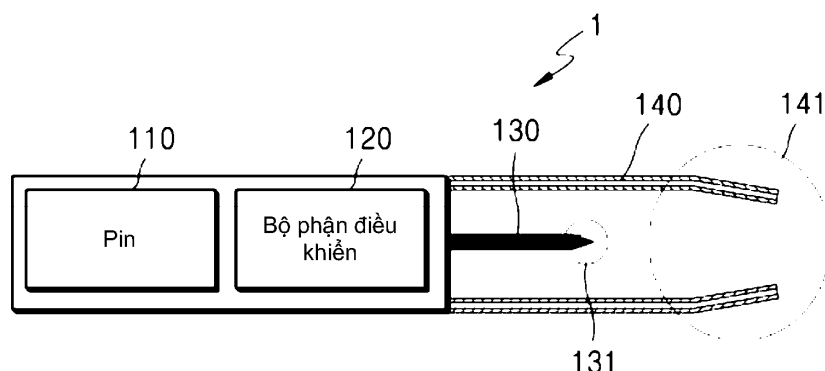
- (11) **65888**
- (21) 1-2019-03614 (51)⁷ **A01N 47/04**, 47/12, 57/12, 37/38, 43/90, 51/00, 43/707, 25/34, 25/12, A01P 3/00
- (22) 08.12.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/IB2017/001629 08.12.2017 (87) WO2018/104784 14.06.2018
- (30) 62/431,342 07.12.2016 US
- (71) ADAMA MAKHTESHIM LTD. (IL)
P.O. Box 60, Beer Sheva 8410001, Israel
- (72) Shlomo LEVY (IL), Michael BERKOVITCH (IL), Viacheslav FIRER (IL)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) CHẾ PHẨM DIỆT LOÀI GÂY HẠI DẠNG RẮN ỔN ĐỊNH, CÓ THỂ TỰ PHÂN TÁN, ÍT TẠO BỘT
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm diệt loài gây hại ổn định mà biểu hiện độ phân tán được cải thiện trong nước lạnh và khả năng tương thích hoàn toàn với phân bón.

- (11) **65889**
- (21) 1-2019-03617 (51)⁷ **A61K 31/513**, A61P 15/00
- (22) 13.12.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/EP2017/082569 13.12.2017 (87) WO2018/114514 28.06.2018
- (30) 16205339.1 20.12.2016 EP
- (71) BAYER PHARMA AKTIENGESELLSCHAFT (DE)
Mullerstr. 178, 13353 Berlin, Germany
- (72) PETERS, Michaele (DE), KOCH, Markus (DE), ZOLLNER, Thomas (DE)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) CHẤTỨC CHẾ CHYMAZA ĐỂ ĐIỀU TRỊ BỆNH LẠC NỘI MẠC TỬ CUNG, XƠ HÓA SAU PHẪU THUẬT VÀ CÁC RỐI LOẠN ĐƯỢC ĐẶC TRUNG BỞI SỰ XƠ HÓA
- (57) Sáng chế đề cập đến các dẫn xuất uracil được thế hai vòng, duy nhất hoặc kết hợp với các thành phần hoạt tính khác để điều trị và/hoặc phòng ngừa bệnh, đặc biệt là điều trị và/hoặc phòng ngừa các rối loạn viêm và xơ, điều trị bệnh lạc nội mạc tử cung, xơ hóa kết hợp bệnh lạc nội mạc tử cung, bệnh cơ tuyến tử cung và chứng đau kết hợp với rối loạn lạc nội mạc tử cung và cả sự hình thành xơ và dính kết phức tạp mạc sau phẫu thuật.

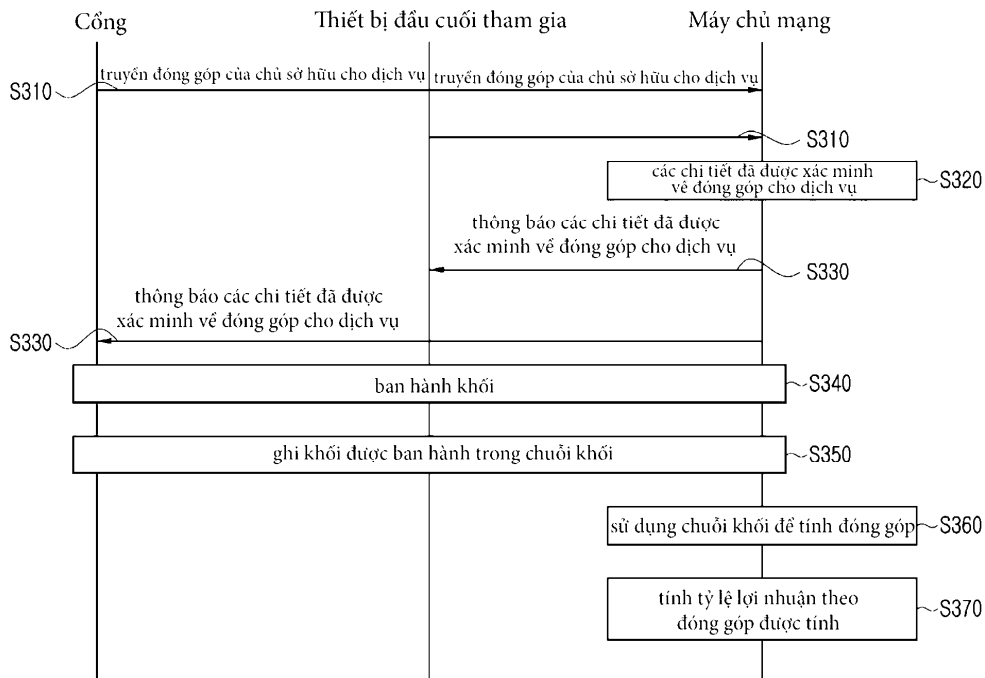
- (11) **65890**
- (21) 1-2019-03619 (51)⁷ **A24F 47/00**, A24B 15/16, A61M 15/06, A24D 3/04, 3/06, 3/08
- (22) 06.11.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/KR2017/012486 06.11.2017 (87) WO2018/110834 21.06.2018
- (30) 10-2016-0172889 16.12.2016 KR
- 10-2017-0046938 11.04.2017 KR
- 10-2017-0055756 28.04.2017 KR
- 10-2017-0068665 01.06.2017 KR
- 10-2017-0077586 19.06.2017 KR
- 10-2017-0101343 09.08.2017 KR
- 10-2017-0100888 09.08.2017 KR
- 10-2017-0101350 09.08.2017 KR
- 10-2017-0101348 09.08.2017 KR
- 10-2017-0113954 06.09.2017 KR
- 10-2017-0146623 06.11.2017 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 18.07.2019

- (71) KT & G CORPORATION (KR)
71, Beotkkot-gil, Daedeok-gu, Daejeon 34337, Republic of Korea
- (72) HAN, Jung Ho (KR), LEE, Jang Uk (KR), LIM, Hun Il (KR), LEE, Jong Sub (KR), HAN, Dae Nam (KR), YOON, Jin Young (KR), KIM, Young Lea (KR), JANG, Ji Soo (KR), LIM, Wang Seop (KR), LEE, Moon Bong (KR), JU, Sung Ho (KR), PARK, Du Jin (KR), YOON, Seong Won (KR)
- (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
- (54) BỘ GIA NHIỆT, VẬT PHẨM TẠO SOL KHÍ, THIẾT BỊ TẠO SOL KHÍ VÀ HỆ THỐNG TẠO SOL KHÍ
- (57) Sáng chế đề cập đến bộ gia nhiệt, vật phẩm tạo sol khí, thiết bị tạo sol khí, và hệ thống tạo sol khí, trong đó hệ thống tạo sol khí bao gồm vật giữ được cấu tạo để tạo ra sol khí bằng cách làm nóng điều thuốc lá; và khung đỡ bao gồm khoảng trống bên trong mà trong đó vật giữ được lắp, trong đó vật giữ được lắp vào trong khoảng trống bên trong của khung đỡ và sau đó được làm nghiêng đi để tạo sol khí.



- (11) **65891**
- (21) 1-2019-03624 (51)⁷ **H04L 12/24**, 29/08, 12/66, 12/26
- (22) 06.12.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/KR2017/014227 06.12.2017 (87) WO2018/106012 A1 14.06.2018
- (30) 10-2016-0166101 07.12.2016 KR
- (71) DATA ALLIANCE CO., LTD. (KR)
1117, 81, Banpo-daero 30-gil Seocho-gu Seoul 06644 Republic of Korea
- (72) LEE, Kwang Bum (KR), LEE, Ki Soo (KR)
- (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNGUYEN (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)
- (54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐỂ TÍNH ĐÓNG GÓP CỦA CÁC NÚT MẠNG PHÂN TÁN CHO DỊCH VỤ**
- (57) Sáng chế đề xuất phương pháp tính đóng góp của các nút mạng phân tán cho một dịch vụ bao gồm các bước: nhận, bởi một máy chủ, các chi tiết về đóng góp cho một dịch vụ từ các nút; xác minh, bởi máy chủ, các chi tiết nhận được về đóng góp cho một dịch vụ; thông báo, bởi máy chủ, các chi tiết đã được xác minh về đóng góp cho một dịch vụ; và sử dụng chuỗi khối bao gồm khối bao gồm các chi tiết được thông báo về đóng góp cho một dịch vụ được phát hành bởi một trong các nút, tính đóng góp của một nút cho một dịch vụ. Với giải pháp của sáng chế, có thể tính được đóng góp của các nút mạng phân tán cho một dịch vụ. Cũng có thể tính riêng mức độ đóng góp của các nút mạng phân tán cho một dịch vụ cụ thể. Hơn nữa, có thể đảm bảo tính minh bạch về các chi tiết tính đóng góp của các nút mạng phân tán cho một dịch vụ.



- (11) **65892**
(21) 1-2019-03625 (51)⁷ **H01P 1/207**
(22) 09.12.2016 (43) 25.09.2019
(86) PCT/CN2016/109315 09.12.2016 (87) WO2018/103102 A1 14.06.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 05.07.2019

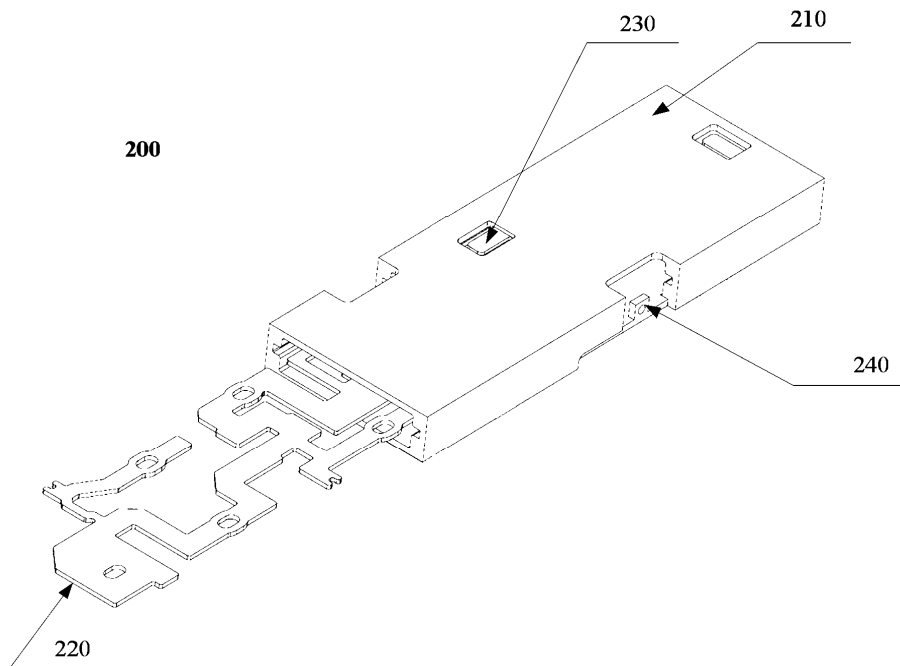
(71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong
518129, China

(72) DENG, Liangyong (CN), CAI, Dantao (CN)

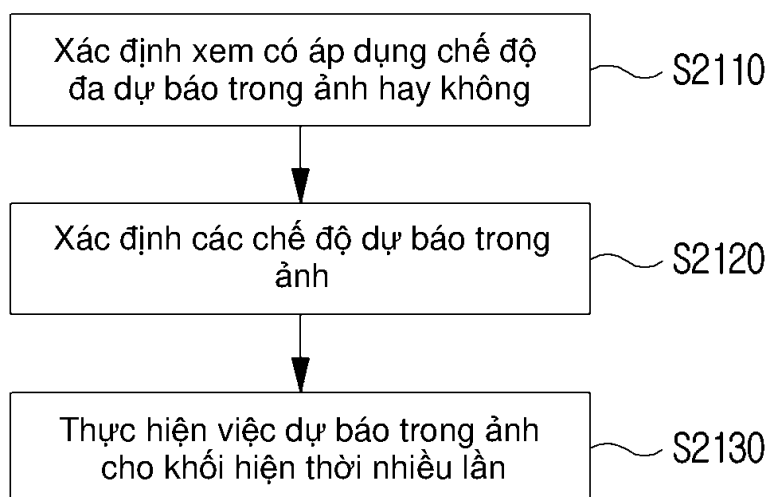
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) THIẾT BỊ LỌC

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị lọc, để đơn giản hóa hiệu quả các quy trình lắp ráp và điều chỉnh. Thiết bị lọc bao gồm: vỏ (210), bao gồm khoang bên trong; vật dẫn cộng hưởng (220), có chức năng cộng hưởng và được đặt phía trong khoang bên trong; và thành phần bấm (230), có một đầu được đặt ở vỏ và một đầu khác bị treo, và phải đối diện với vị trí của đầu hở mạch của vật dẫn cộng hưởng, trong đó khoảng cách giữa thành phần bấm và vật dẫn cộng hưởng được thay đổi bằng cách nhấn hoặc vẽ, để điều chỉnh tần số cộng hưởng. Thiết bị lọc được đề xuất trong các phương án của sáng chế này có thể áp dụng cho nhiều thiết bị truyền thông cần chọn tần số tín hiệu.



- (11) **65893**
 (21) 1-2019-03626 (51)⁷ **H04N 19/11**, 19/186, 19/119, 19/159, 19/70, 19/105, 19/86
 (22) 07.12.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/KR2017/014336 07.12.2017 (87) WO2018/106047 14.06.2018
 (30) 10-2016-0166057 07.12.2016 KR
 (71) KT CORPORATION (KR)
 90, Buljeong-ro, Bundang-gu, Seongnam-si Gyeonggi-do 13606, Republic of Korea
 (72) LEE, Bae Keun (KR)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ VÀ MÃ HÓA VIDEO VÀ THIẾT BỊ GIẢI MÃ VIDEO
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp giải mã video, phương pháp này có thể bao gồm các bước: xác định chế độ dự báo thứ nhất cho khối con thứ nhất trong khối hiện thời và chế độ dự báo trong ảnh thứ hai cho khối con thứ hai, thực hiện việc dự báo thứ nhất cho khối con thứ nhất dựa vào chế độ dự báo trong ảnh thứ nhất, thực hiện việc dự báo thứ hai cho khối con thứ hai dựa vào chế độ dự báo trong ảnh thứ hai, và thu nhận mẫu dự báo của khối hiện thời theo kết quả dự báo thứ nhất và dự báo thứ hai. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp mã hóa video và thiết bị giải mã video.



- (11) **65894**
- (21) 1-2019-03627 (51)⁷ **G01F 1/58**
- (22) 12.12.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/JP2017/044594 12.12.2017 (87) WO2018/198419 01.11.2018
- (30) 2017-089704 28.04.2017 JP
 2017-089705 28.04.2017 JP
 2017-089706 28.04.2017 JP
 2017-089707 28.04.2017 JP
 2017-089708 28.04.2017 JP
 2017-089709 28.04.2017 JP
 2017-089710 28.04.2017 JP
 2017-089711 28.04.2017 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 05.07.2019

(71) AICHI TOKEI DENKI CO., LTD. (JP)

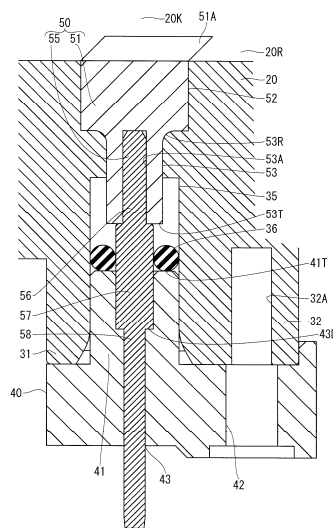
2-70, Chitose 1-chome, Atsuta-ku, Nagoya-shi, Aichi 4568691, Japan

(72) KIMURA Koichi (JP), ITO Hisao (JP), SUZUKI Hideyuki (JP), SAKAI Ryo (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

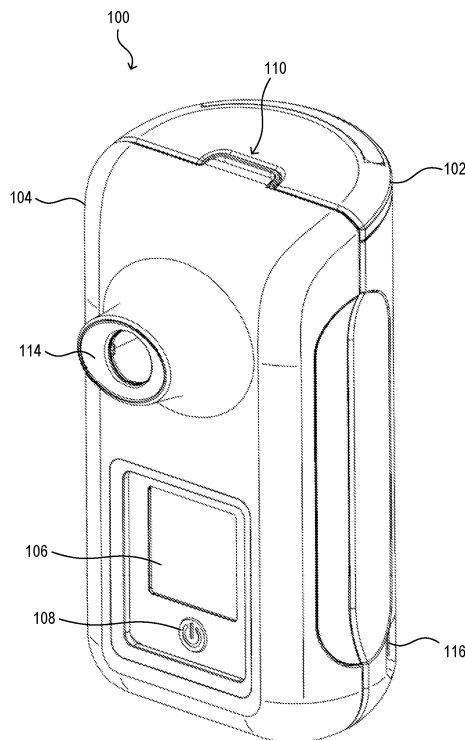
(54) LƯU LƯỢNG KẾ ĐIỆN TỬ

(57) Sáng chế đề cập đến lưu lượng kế điện tử có độ chính xác đo lường cao hơn so với thông thường. Lưu lượng kế điện tử (10) theo sáng chế gồm có: vỏ đường dẫn dòng chảy bằng nhựa (20); cặp điện cực xấp rỗng (51, 51) được làm bằng vật dẫn xấp rỗng và được lắp trong đường dẫn dòng chảy (20); cặp bề mặt đối diện điện cực (51A, 51A) tạo cặp điện cực xấp rỗng (51, 51); cặp lỗ chứa điện cực (35, 35) kéo dài từ mặt ngoài của vỏ đường dẫn dòng chảy (20) và nối với cặp điện cực xấp rỗng (51, 51); cặp điện cực đặc (55, 55) được nằm trong cặp lỗ chứa điện cực (35, 35); các phần nối phía xấp rỗng (53, 53) và các phần nối phía đặc (56, 56) lần lượt được hình thành trong các điện cực xấp rỗng (51, 51) và các điện cực đặc (55, 55) để lắp và nối điện với nhau; cặp điện cực cảm ứng (50, 50) được hình thành từ cặp điện cực đặc (55, 55) và cặp điện cực xấp rỗng (51, 51); và các chi tiết kín (36) bịt kín các khe hở tương ứng giữa các điện cực đặc (55, 55) và các lỗ chứa điện cực (35, 35).



- (11) **65895**
- (21) 1-2019-03632 (51)⁷ **A01N 25/02**, 43/78, A01P 5/00
- (22) 08.12.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/IB2017/001636 08.12.2017 (87) WO2018/104787 14.06.2018
- (30) PCT/IB2016/001863 09.12.2016 IB
62/517,391 09.06.2017 US
- (71) ADAMA MAKHTESHIM LTD. (IL)
P. O. Box 60, 84100 Beer Sheva, Israel
- (72) BERKOVITCH, Michael (IL), SILBERT, Gilad (IL)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **CHẾ PHẨM CHỨA FLUENSULFONE NỒNG ĐỘ CAO VÀ QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ CHẾ PHẨM NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm fluensulfone ở dạng chất lỏng ổn định chứa một lượng fluensulfone, một lượng keton vòng, và ít nhất một chất phụ gia trợ chấp nhận được về mặt hóa nông. Sáng chế còn đề cập đến chế phẩm nồng độ cao chứa fluensulfone và ít nhất một chất phụ gia trợ chấp nhận được về mặt hóa nông, trong đó chế phẩm này có pha hữu cơ và nồng độ fluensulfone trong pha hữu cơ của chế phẩm là lớn hơn 40% trọng lượng. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp phòng trừ vật gây hại bằng cách sử dụng chế phẩm fluensulfone được mô tả ở đây. Sáng chế đề xuất quy trình điều chế chế phẩm fluensulfone được mô tả ở đây.

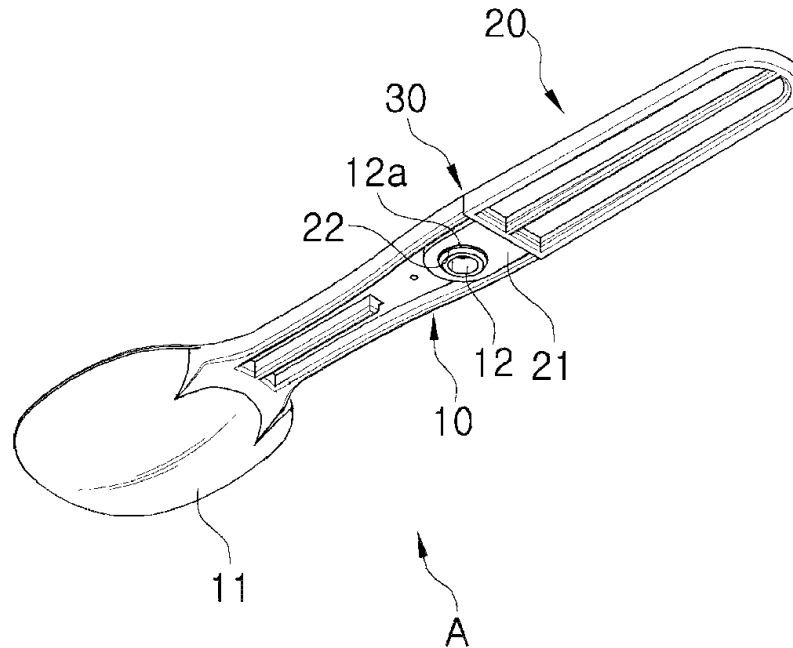
- (11) **65896**
- (21) 1-2019-03644 (51)⁷ **A61M 11/00**, 11/02, 15/00, 16/00
- (22) 08.12.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/US2017/065289 08.12.2017 (87) WO2018/107018 14.06.2018
- (30) 62/432,237 09.12.2016 US
- (71) MICRODOSE THERAPEUTX, INC. (US)
7 Graphics Drive, Ewing, New Jersey 08628, United States of America
- (72) KEIP, Jeffrey, D. (US), MORRISON, Mark, Steven (US), WEITZEL, Douglas, E. (US)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) THIẾT BỊ XÔNG
- (57) Sáng chế đề xuất thiết bị xông để phân phối dược phẩm đến người dùng có thể bao gồm miệng kèn, khoang liều, và kênh dòng nối miệng kèn với khoang liều. Khoang liều có thể được tạo kết cấu để phân phối dược phẩm đến người dùng qua miệng kèn. Thiết bị xông có thể bao gồm chi tiết rung được dẫn động điện tử, hệ thống cảm biến được tạo kết cấu để tạo ra tín hiệu áp suất chỉ báo dòng không khí qua kênh dòng, và bộ điều khiển. Bộ điều khiển có thể được tạo kết cấu để nhận tín hiệu áp suất từ hệ thống cảm biến (ví dụ, dụng cụ cảm biến áp suất điện cơ rất nhỏ (MEMS)). Bộ điều khiển có thể được tạo kết cấu để thực hiện quy trình phát hiện việc xông để xác định nhiều lần xông thành công. Ví dụ, bộ điều khiển có thể được tạo kết cấu để tạo ra tín hiệu kích hoạt để điều khiển việc định thời vận hành của chi tiết rung được dẫn động điện tử để giải phóng dược phẩm vào trong khoang liều dựa trên nhiều lần xông thành công.



- (11) **65897**
(21) 1-2019-03645 (51)⁷ **A47G 21/04, 21/00**
(22) 26.12.2017 (43) 25.09.2019
(86) PCT/KR2017/015506 26.12.2017 (87) WO2018/124710 05.07.2018
(30) 20-2016-0007557 27.12.2016 KR
10-2017-0133902 16.10.2017 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 08.07.2019

- (71) CJ CHEILJEDANG CORPORATION (KR)
CJ Cheiljedang Center, 330, Dongho-ro, Jung-gu, Seoul 04560, Republic of Korea
(72) PARK, Kwang Soo (KR), KIM, Ki Pyo (KR), RHYU, Ki Min (KR), CHO, Kyoung Sik (KR), CHA, Gyu Hwan (KR)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) DỤNG CỤ ĂN DÙNG MỘT LẦN CÓ THỂ GẤP ĐƯỢC
(57) Sáng chế đề cập đến dụng cụ ăn dùng một lần có thể gấp được bao gồm: thân; tay cầm kéo dài từ đầu xa của thân; và phần có thể uốn được được tạo ra giữa thân và tay cầm sao cho mỏng hơn so với các phần khác để cho phép tay cầm được sập và nhả gấp, trong đó thân bao gồm phần nhô xuống dưới từ bề mặt dưới của đầu xa của nó, phần nhô bao gồm gờ ăn khớp nhô ra ngoài từ chu vi của nó, và tay cầm bao gồm đoạn kéo dài kéo dài theo chiều dày định trước từ đầu đỉnh của nó và có lỗ xuyên đi qua bề mặt trên và bề mặt dưới của nó.



- (11) **65898**
- (21) 1-2019-03646 (51)⁷ **C14C 9/00**, C08F 2/06, 220/12, C14C 3/06, 3/10, 3/18, 3/22, 3/28, C08F 220/18
- (22) 04.12.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/EP2017/081289 04.12.2017 (87) WO2018/108595 21.06.2018
- (30) 16203590.1 13.12.2016 EP
- (71) LANXESS DEUTSCHLAND GMBH (DE)
Kennedyplatz 1, 50569 Koln, Germany
- (72) JANSEN, Bernhard (DE), REINERS, Juergen (DE), GROSCH, Rafael (BR), KASTER, Gunter (DE), BOROWSKI, Uwe (DE)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ CHẾ PHẨM XỬ LÝ DA KỊ NƯỚC, CHẾ PHẨM XỬ LÝ DA KỊ NƯỚC THU ĐƯỢC BẰNG PHƯƠNG PHÁP NÀY VÀ THỂ PHÂN TÁN CHỨA NƯỚC ĐỂ THUỘC DA**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp điều chế chế phẩm xử lý da kị nước bao gồm các bước
- a) copolyme hóa được bắt đầu với các gốc tự do của
 - i) ít nhất một axit carboxylic chưa bão hòa etylen hoặc dẫn xuất của nó, và
 - ii) ít nhất một (met)acrylat của C₈-C₂₂ rượu bão hòa bậc một,
 - b) trộn hỗn hợp phản ứng thu được sau bước a) với nước,
 - c) tạo muối ít nhất một số nhóm carboxyl trong hỗn hợp phản ứng thu được sau bước b) bằng bazơ, và
 - d) cắt hỗn hợp phản ứng thu được sau bước c) thành cỡ hạt trung bình 0,05-10µm, trong đó bước a) được thực hiện trong dầu làm môi trường phản ứng và trong đó môi trường trong bước a) chứa khí oxy hóa với lượng nhỏ hơn 0,1% thể tích.
- Sáng chế còn đề cập đến chế phẩm xử lý da kị nước thu được bằng phương pháp nêu trên và thể phân tán chứa nước để thuộc da.

- (11) **65899**
 (21) 1-2019-03647 (51)⁷ **F16C 29/06**, A01K 85/16
 (22) 07.12.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/JP2017/044004 07.12.2017 (87) WO2018/110424 21.06.2018
 (30) 2016-244610 16.12.2016 JP
 (71) HEPHAIST SEIKO CO., LTD. (JP)

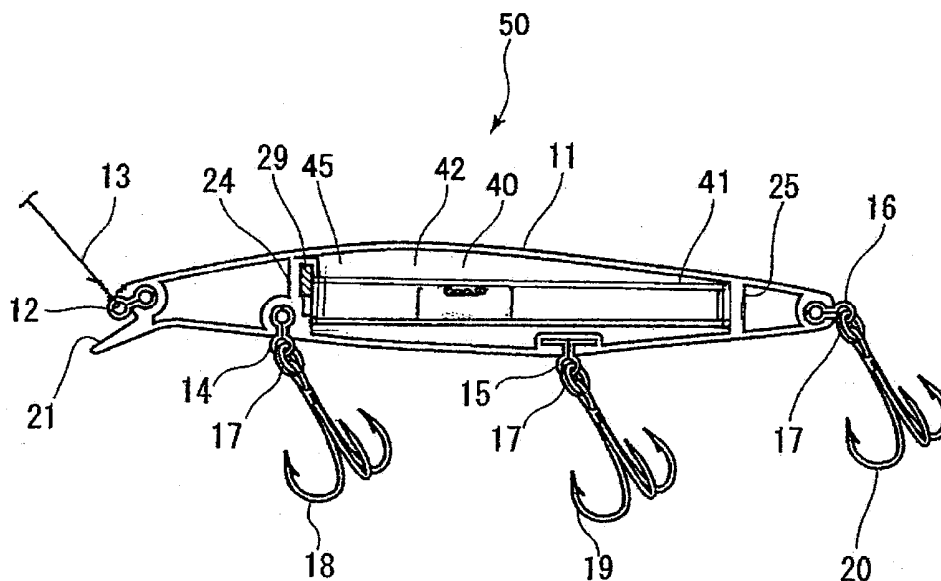
580-1, Imafuku, Kawagoe-shi, Saitama 3501151, Japan

(72) FUKUTOME, Hiroto (JP), ITO, Koichi (JP)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

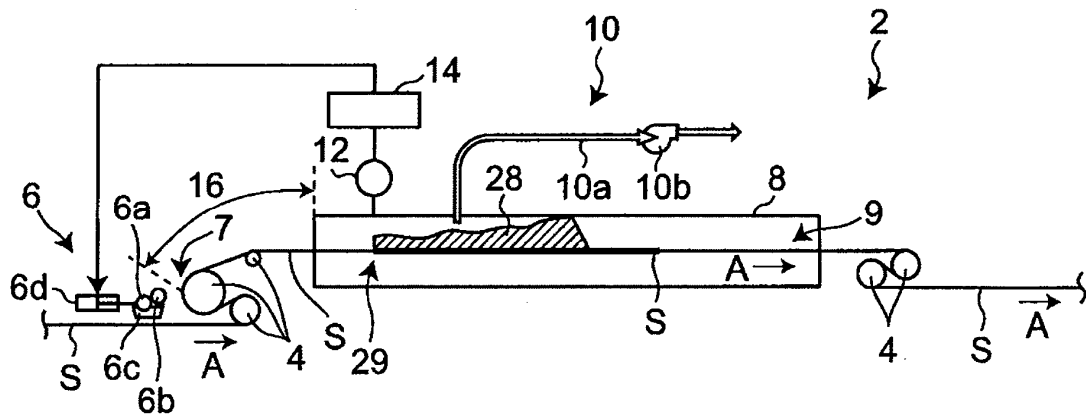
(54) **ỐNG CỐ TRỌNG TÂM DỊCH CHUYỂN ĐƯỢC VÀ MỒI CÁ CÓ ỐNG NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến ống cố trọng tâm dịch chuyển được bao gồm thân ống (41), thân cố trọng tâm (42) được chứa bên trong thân ống và các bóng (43) được giữ trên thân cố trọng tâm (42), trong đó thân cố trọng tâm (42) có đường kính hơi nhỏ hơn đường kính của bề mặt trong của thân ống và bao gồm ba hoặc nhiều hơn ba hàng của rãnh tuần hoàn bóng (44) ở bề mặt ngoài của nó song song với nhau, trong đó rãnh tuần hoàn bóng (44) chứa các bóng theo cách tuần hoàn, và một một trong số bao gồm hai hàng được nối với nhau, theo cách sao cho các bóng trong một rãnh của rãnh tuần hoàn bóng quay và tuần hoàn tiếp xúc với bề mặt chu vi trong của thân ống, trong khi các bóng trong rãnh khác quay và tuần hoàn không tiếp xúc với bề mặt chu vi trong của thân ống, khi thân cố trọng tâm dịch chuyển.



- (11) **65900**
- (21) 1-2019-03648 (51)⁷ **A61K 47/10**, 9/08, 31/496
- (22) 13.12.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/EP2017/082542 13.12.2017 (87) WO2018/114501 28.06.2018
- (30) 16205688.1 21.12.2016 EP
- 17157805.7 24.02.2017 EP
- (71) BAYER PHARMA AKTIENGESELLSCHAFT (DE)
Mullerstrasse 178, 13353 Berlin, Germany
- (72) ANLAHR, Johanna (DE), BECK-BROICHSITTER, Moritz (DE), NICOLAI, Janine (DE), DELBECK, Martina (DE), HAHN, Michael (DE), ALBUS, Udo (DE), GEHRING, Doris (DE), ROSENSTEIN, Bjorn (DE)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **DUỢC PHẨM ỔN ĐỊNH CHỨA CHẤT ỨC CHẾ KÊNH K⁺ NHẠY VỚI AXIT LIÊN QUAN ĐẾN KÊNH K⁺ BỊ ỨC CHẾ BỞI HALOTAN MIỀN KHE BỘ ĐÔI 1 (TASK-1) VÀ TASK-3**
- (57) Sáng chế đề cập đến các dược phẩm ổn định chứa chất ức chế tiềm năng và chọn lọc của kênh K⁺ nhạy với axit liên quan đến kênh K⁺ bị ức chế bởi halotan miền khe bộ đôi 1 (TASK-1) và/hoặc kênh K⁺ nhạy với axit liên quan đến kênh K⁺ bị ức chế bởi halotan miền khe bộ đôi 3 (TASK-3). Các dược phẩm này hữu ích để điều trị và/hoặc phòng ngừa rối loạn hô hấp, bao gồm các rối loạn hô hấp liên quan đến giấc ngủ như chứng ngưng thở khi ngủ do tắc nghẽn và do nguyên nhân trung ương và chứng ngáy.

- (11) **65901**
- (21) 1-2019-03649 (51)⁷ **B05C 9/14**, B05B 12/00, 15/00, B05C 11/00, 11/10, B05D 3/02, 3/12, F26B 13/10, 21/00
- (22) 02.11.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/JP2017/039803 02.11.2017 (87) WO2018/110137 A1 21.06.2018
- (30) 2016-240543 12.12.2016 JP
- (71) CHUGAI RO CO., LTD. (JP)
6-1, Hiranomachi 3-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 541-0046 Japan
- (72) SHIRONO, Hiroshi (JP), MAGORI, Yoshihiro (JP), HIRAIISHI, Toshiro (JP), HIRAO, Eiji (JP), SHINTOU, Hideaki (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) THIẾT BỊ PHỦ SƠN VÀ LÀM KHÔ VÀ PHƯƠNG PHÁP PHỦ SƠN VÀ LÀM KHÔ
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị phủ sơn và làm khô. Thiết bị phủ sơn và làm khô để tiến hành phủ sơn và làm khô trên lá thép đang được vận chuyển liên tục bao gồm: bộ phận vận chuyển; bộ phận phủ sơn; lò; bộ phận hút; bộ phận đo nồng độ; và bộ điều khiển, trong đó bộ điều khiển tính toán nồng độ dự đoán đạt được dựa vào nồng độ dung môi hữu cơ đo được bởi bộ phận đo nồng độ, và khi nồng độ dự đoán đạt được bằng hoặc cao hơn nồng độ ngưỡng quy định, tiến hành điều khiển để ngừng phủ sơn bởi bộ phận phủ sơn trong khi tiếp tục vận chuyển lò thép bởi bộ phận vận chuyển.



(11) **65902**

(21) 1-2019-03652

(22) 05.10.2017

(86) PCT/JP2017/036328 05.10.2017

(30) 2016-243657 15.12.2016

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 08.07.2019

(71) YANMAR CO., LTD. (JP)

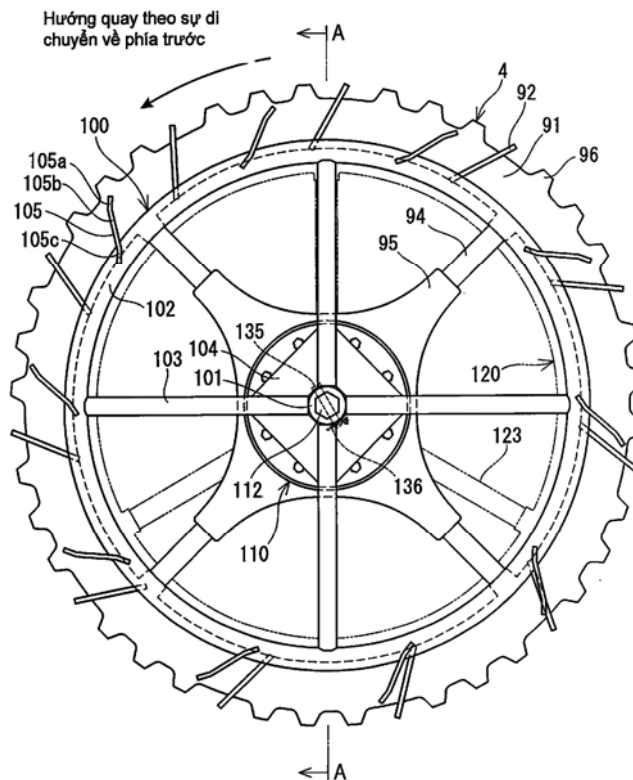
1-32, Chayamachi, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 5308311, Japan

(72) TAKEYAMA Tomohiro (JP), DOI Kunio (JP)

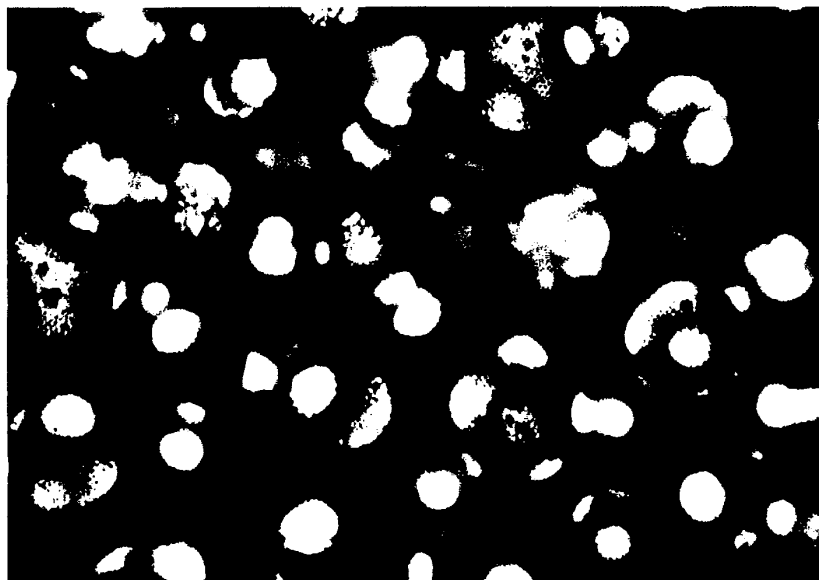
(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(54) MÁY CÔNG TÁC

(57) Sáng chế đề cập đến máy công tác bao gồm các bánh xe di chuyển (4) đỡ thân di chuyển (2) và các bánh xe lồng (100) được gắn vào bánh xe di chuyển (4). Mỗi bánh xe lồng (100) bao gồm phần vành hình khuyên (102), và các vấu bánh xe lồng (105) được bố trí trên phần vành (102) tại các khoảng cách thích hợp theo hướng chu vi của phần vành (102). Mỗi vấu bánh xe lồng (105) được đặt nghiêng ở mặt bên sao cho phần đầu chu vi bên ngoài (105a) nằm ở phía trước của phần đầu chu vi (105c) theo hướng quay về phía trước của chuyển động của thân di chuyển. Phần đầu chu vi bên ngoài (105a) của mỗi vấu bánh xe lồng (105) được uốn cong về phía tâm quay của phần vành (102).



- (11) **65903**
- (21) 1-2019-03656 (51)⁷ **A23D 7/005**, B01J 13/00
- (22) 08.12.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/JP2017/044255 08.12.2017 (87) WO2018/105747 14.06.2018
- (30) 2016-238828 08.12.2016 JP
- 2017-038788 01.03.2017 JP
- (71) MITSUBISHI-CHEMICAL FOODS CORPORATION (JP)
1-1, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008251 (JP)
- (72) HANASAKI, Minako (JP), MATSUURA, Tsutashi (JP), KASAI, Tetsuo (JP),
ISOJIMA, Tatsushi (JP)
- (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
- (54) **CHẾ PHẨM NHỮ TƯƠNG LOẠI DẦU TRONG NƯỚC VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHẾ PHẨM NHỮ TƯƠNG LOẠI DẦU TRONG NƯỚC NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm nhũ tương mà duy trì độ ổn định của nhũ tương ngay cả sau quá trình xử lý nhiệt độ cao như là vô trùng (khả năng chịu nhiệt), thể hiện sự thay đổi nhỏ về sự phân bố kích cỡ hạt giữa trước và sau khi làm nóng, và duy trì độ ổn định của nhũ tương ngay cả dưới các điều kiện mà sự biến đổi của thành phần pha dầu (ví dụ, sự đông đặc hoặc sự kết tinh của thành phần pha dầu do nhiệt độ giảm, hoặc làm tan chảy thành phần pha dầu do nhiệt độ tăng lên) xảy ra (khả năng chống nhiệt độ giảm), trong đó chế phẩm dễ dàng được xử lý trong quá trình sản xuất. Mục tiêu được giải quyết bởi chế phẩm nhũ tương dầu-trong-nước chứa các hạt rắn, chất hoạt động bề mặt được xác định trước, thành phần pha dầu, và thành phần pha nước, trong đó thành phần pha dầu bao gồm thành phần dầu được xác định trước và các hạt rắn được phân bố dọc theo mặt phân giới giữa thành phần pha dầu và thành phần pha nước.



- (11) **65904**
(21) 1-2019-03659 (51)⁷ **F04C 23/02**
(22) 07.12.2017 (43) 25.09.2019
(86) PCT/JP2017/044014 07.12.2017 (87) WO2018/110426 21.06.2018
(30) 2016-241042 13.12.2016 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 08.07.2019

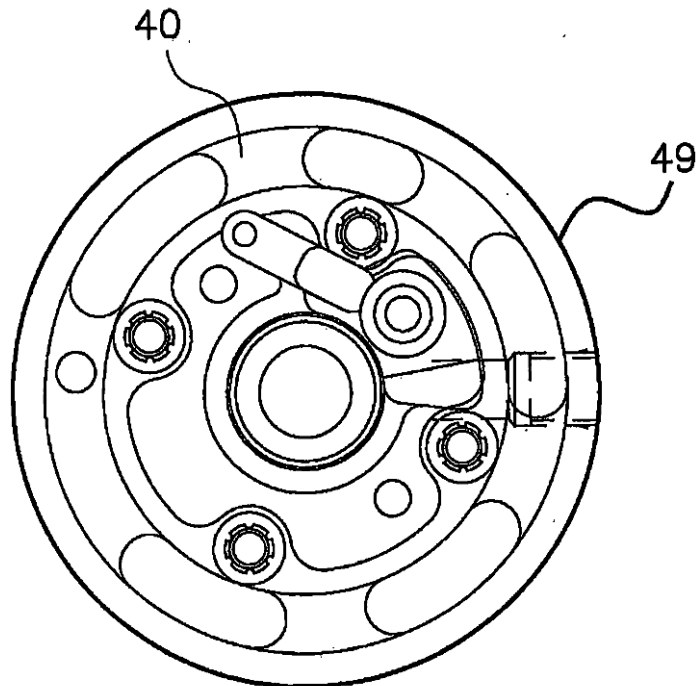
(71) DAIKIN INDUSTRIES, LTD. (JP)
Umeda Center Building, 4-12, Nakazaki-Nishi 2-Chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka
530-8323, Japan

(72) TOMIOKA, Naoto (JP), SHIROUZU, Kiyofumi (JP)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) MÁY NÉN CÓ CƠ CẤU NÉN ĐƯỢC CỐ ĐỊNH VÀO VỎ VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT MÁY NÉN

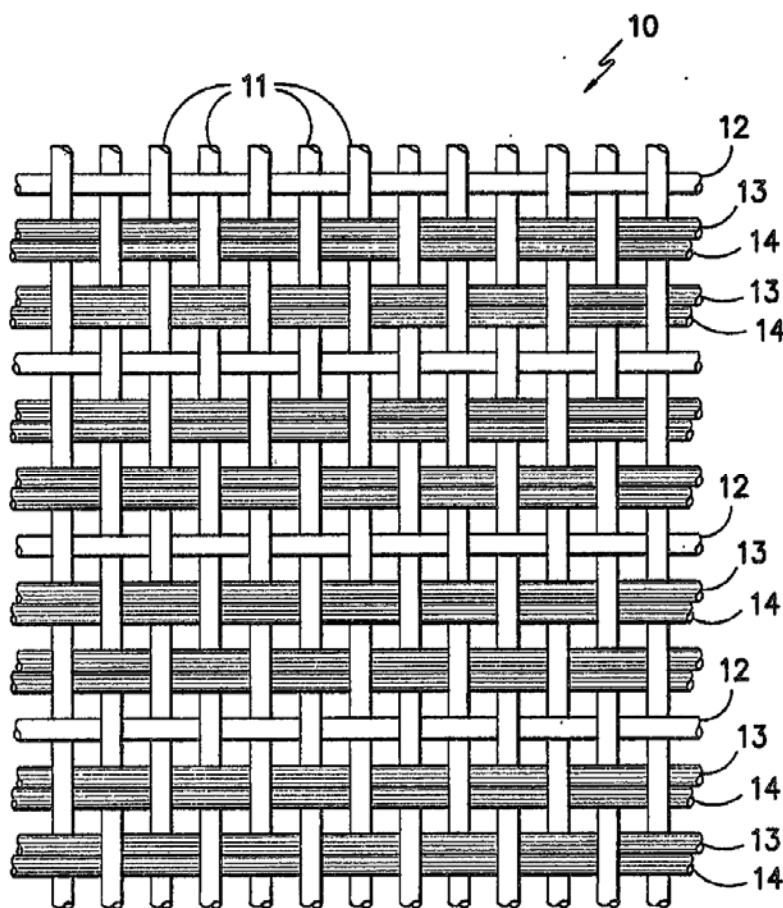
(57) Sáng chế đề cập đến máy nén (5) bao gồm vỏ (10), động cơ (20) và cơ cấu nén (40). Vỏ (10) bao gồm phần hình trụ (11) có đường kính trong là kích thước thứ nhất (D1). Động cơ (20) bao gồm rôto (22) có đường kính ngoài là kích thước thứ hai (D2). Cơ cấu nén (40) nén môi chất lạnh áp suất thấp để tạo ra môi chất lạnh áp suất cao. Tỷ số (D1/D2) của kích thước thứ nhất (D1) trên kích thước thứ hai (D2) bằng hoặc nhỏ hơn 1,8. Cơ cấu nén (40) bao gồm phần cố định (49) tiếp xúc chặt với mặt chu vi trong của phần hình trụ (11) ở vị trí trong đó cơ cấu nén (40) được bố trí. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp sản xuất máy nén.



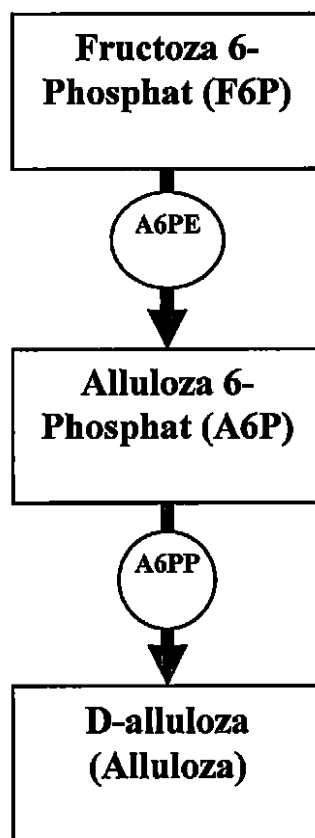
- (11) **65905**
 (21) 1-2019-03661 (51)⁷ **F16L 9/18, D03D 15/00**
 (62) 1-2013-02019
 (22) 23.08.2011 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/US2011/048790 23.08.2011 (87) WO2012/074585 07.06.2012
 (30) 12/956,502 30.11.2010 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28.06.2013

- (71) **MILLIKEN & COMPANY (US)**
 920 Milliken Road, M-495 Spartanburg, South Carolina 29303, USA
 (72) **MORRIS, David D. (US)**
 (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyển (INVENCO.,LTD)
 (54) **ỐNG TRONG DÙNG CHO CÁP VÀ CƠ CẤU BAO GỒM ỐNG TRONG NÀY**
 (57) Sáng chế đề cập đến vải dệt có sợi dọc gồm các sợi dọc đơn tơ và sợi ngang là tổ hợp của các sợi ngang đơn tơ và đa tơ, với các sợi ngang đa tơ là sợi luồn nhiều. Sáng chế đề cập đến ống trong dùng cho cáp để ngăn cách các cáp trong ống dẫn, trong đó ống trong này được tạo ra từ một hoặc nhiều đoạn vải dệt dạng dải và được cấu tạo để tạo ra nhiều khoang dọc cho các cáp. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến cơ cấu bao gồm ống trong này.



- (11) **65906**
- (21) 1-2019-03662 (51)⁷ C12N 9/90, C12P 19/02, 19/24
- (22) 14.12.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/US2017/066298 14.12.2017 (87) WO2018/112139 21.06.2018
- (30) 62/434,033 14.12.2016 US
- (71) BONUMOSE LLC (US)
1725 Discovery Drive, Suite 220, Charlottesville, VA 22911, United States of America
- (72) WICHELECKI, Daniel, Joseph (US), ROGERS, Edwin, O. (US)
- (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Quyển (INVENCO.,LTD)
- (54) QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ ALLULOZA VÀ ALLULOZA ĐƯỢC ĐIỀU CHẾ BẰNG QUY TRÌNH NÀY
- (57) Sáng chế đề xuất quy trình chuyển hóa sacarit thành alluloza nhờ enzym. Sáng chế cũng đề cập đến quy trình điều chế alluloza, trong đó quy trình này bao gồm chuyển hóa fructoza 6-phosphat (F6P) thành alluloza 6-phosphat (A6P), được xúc tác bởi alluloza 6-phosphat 3-epimeraza (A6PE), và chuyển hóa A6P thành alluloza, được xúc tác bởi alluloza 6-phosphat phosphataza (A6PP).



(11) **65907**

(21) 1-2019-03667

(51)⁷ **H04L 29/08**, H04N 21/643

(22) 19.12.2017

(43) 25.09.2019

(86) PCT/CN2017/117200 19.12.2017

(87) WO2018/113667 28.06.2018

(30) 201611200457.2 22.12.2016

CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 09.07.2019

(71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)

Huawei Administration Building Bantian, Longgang Shenzhen, Guangdong 518129, China

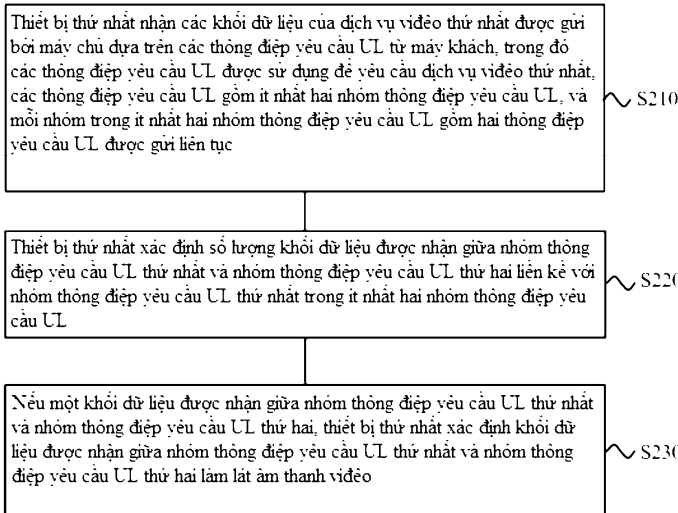
(72) WANG, Peng (CN), LAN, Yu (CN), LIN, Gaoquan (CN)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) PHƯƠNG PHÁP, THIẾT BỊ XỬ LÝ DỊCH VỤ VIDEO, VẬT LƯU TRỮ MÁY TÍNH ĐỌC ĐƯỢC, VI MẠCH VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp, thiết bị xử lý dịch vụ video, vật lưu trữ máy tính đọc được, sản phẩm chương trình máy tính và vi mạch, để nhận dạng lát âm thanh/video, được truyền dựa trên giao thức QUIC (Quick UDP Internet Connections - các kết nối Internet UDP (User Datagram Protocol - giao thức lượng dữ liệu người dùng) nhanh), của dịch vụ video. Phương pháp gồm các bước: tiếp nhận, bởi thiết bị thứ nhất, các khối dữ liệu của dịch vụ video thứ nhất được gửi bởi máy chủ dựa trên các thông điệp yêu cầu UL (uplink - liên kết lên) từ máy khách, trong đó các thông điệp yêu cầu UL gồm ít nhất hai nhóm thông điệp yêu cầu UL: xác định, bởi thiết bị thứ nhất, số lượng khối dữ liệu được nhận giữa nhóm thông điệp yêu cầu UL thứ nhất và nhóm thông điệp yêu cầu UP thứ hai liên kế với nhóm thông điệp yêu cầu UL thứ nhất trong ít nhất hai nhóm thông điệp yêu cầu UL; và nếu một khối dữ liệu được nhận giữa nhóm thông điệp yêu cầu UL thứ nhất và nhóm thông điệp yêu cầu UL thứ hai, xác định, bởi thiết bị thứ nhất, khối dữ liệu được nhận giữa nhóm thông điệp yêu cầu UL thứ nhất và nhóm thông điệp yêu cầu UL thứ hai làm lát âm thanh/video.

200



(11) **65908**

(21) 1-2019-03668

(51)⁷ **C04B 7/47, F27D 15/02**

(22) 07.12.2017

(43) 25.09.2019

(86) PCT/JP2017/043993

07.12.2017

(87) WO2018/110420

21.06.2018

(30) 2016-241209

13.12.2016

JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 09.07.2019

(71) KAWASAKI JUKOGYO KABUSHIKI KAISHA (JP)

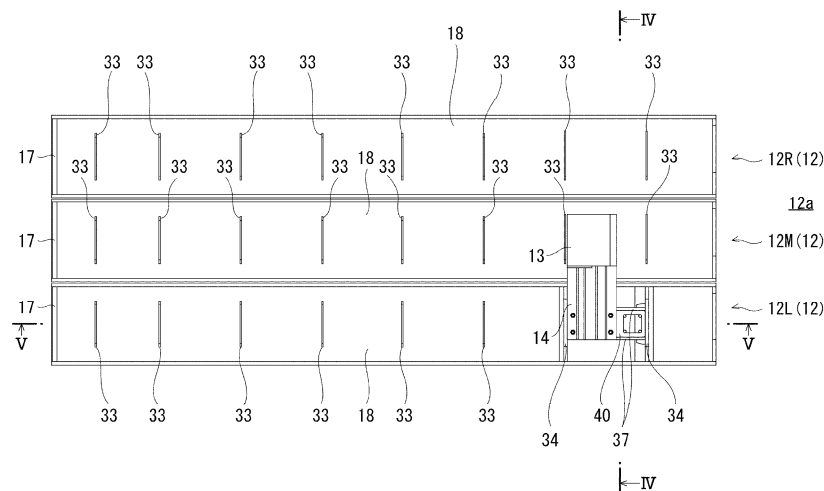
1-1, Higashikawasaki-cho 3-chome, Chuo-ku, Kobe-shi, Hyogo 650-8670, Japan

(72) OCHI, Shigeki (JP), YAMAGATA, Yasushi (JP), OSAWA, Hiroaki (JP), DEI, Koichi (JP), YOSHINAGA, Akihiro (JP), YAMAGUCHI, Yoshihisa (JP), YAMASHITA, Mariko (JP), AOMATSU, Shinnosuke (JP)

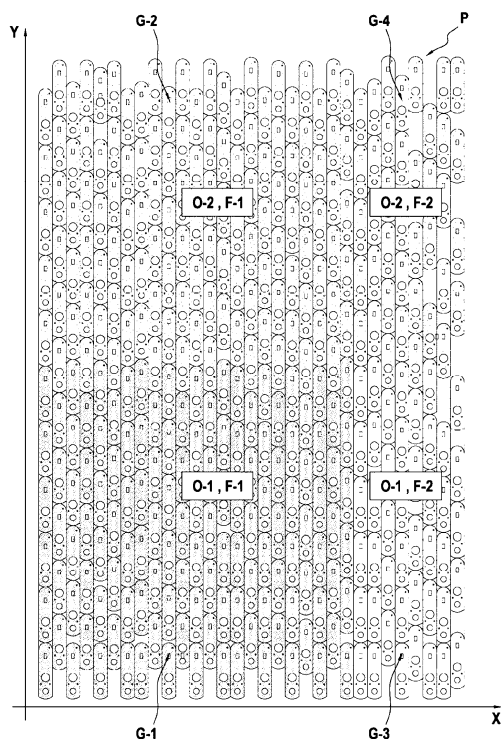
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) THIẾT BỊ LÀM NGUỘI

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị làm nguội, bằng cách dùng không khí làm nguội, để làm nguội vật liệu vận chuyển dạng hạt có nhiệt độ cao trong khi vận chuyển vật liệu vận chuyển dạng hạt theo hướng vận chuyển. Thiết bị làm nguội này bao gồm: các đường ghi lò làm nguội được bố trí liên kế với nhau theo hướng chiều rộng vuông góc với hướng vận chuyển, các đường ghi lò làm nguội được tạo kết cấu để đỡ vật liệu vận chuyển dạng hạt qua lớp chết, mà được tạo ra bởi vật liệu chìm dạng hạt có nhiệt độ thấp hơn so với nhiệt độ của vật liệu vận chuyển dạng hạt, và di chuyển theo cách chuyển động qua lại theo hướng vận chuyển và hướng ngược lại với nó để vận chuyển vật liệu vận chuyển dạng hạt; và bộ phận chặn được bố trí bên trên ít nhất một đường trong số các đường ghi lò làm nguội và chìm trong lớp vật liệu vận chuyển dạng hạt, bộ phận chặn được tạo kết cấu để di chuyển theo hướng vận chuyển và hướng ngược lại tương đối với ít nhất một đường ghi lò làm nguội, và để chặn lại vật liệu vận chuyển dạng hạt khi ít nhất một đường ghi lò làm nguội di chuyển theo hướng ngược lại tương đối với bộ phận chặn. Bộ phận chặn được tạo kết cấu sao cho vật liệu vận chuyển dạng hạt di chuyển lên trên và vượt quá bộ phận chặn dễ dàng hơn khi ít nhất một đường ghi lò làm nguội di chuyển theo hướng vận chuyển tương đối với bộ phận chặn so với khi ít nhất một đường ghi lò làm nguội di chuyển theo hướng ngược lại tương đối với bộ phận chặn.



- (11) **65909**
- (21) 1-2019-03670 (51)⁷ **G06Q 10/04**, A41H 3/00
- (22) 29.11.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/FR2017/053282 29.11.2017 (87) WO2018/109301 21.06.2018
- (30) 1662692 16.12.2016 FR
- (71) LECTRA (FR)
16/18 rue Chalgrin 75016 PARIS, FRANCE
- (72) VALEZE, Bruno (FR), BOURGET, Yohan Michael Christophe (FR)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) PHƯƠNG PHÁP PHÂN VÙNG BỐ CỤC ĐỊNH TRƯỚC CỦA CÁC BỘ PHẬN ĐƯỢC DỰ ĐỊNH CẮT Ở TẤM VẬT LIỆU DẼO, VÀ PHƯƠNG TIỆN ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH
- (57) Sáng chế đề xuất phương pháp phân vùng bố cục (P) định trước của các bộ phận mà cần được cắt ra từ tấm vật liệu dẻo bằng cách di chuyển ít nhất một công cụ cắt theo hai chiều (X, Y) ở ít nhất hai cửa sổ cắt khác nhau và đã được xác định, mà theo đó vật liệu được đưa vào nối tiếp, trong đó, bắt đầu từ bố cục định trước của các bộ phận này trên vật liệu này, thì phương pháp này bao gồm các bước: tự động tạo ra các nhóm bộ phận khác nhau (G-1 đến G-m) bằng cách phân bố mỗi bộ phận vào một nhóm bộ phận dưới dạng hàm theo vị trí hình học của nó, mỗi nhóm bộ phận được liên kết với một công cụ cắt (O -1 đến O-k) và một cửa sổ cắt (F-1 đến F-β) để cắt ra; và tạo ra những khoảng cách giữa các nhóm bộ phận khác nhau này. Sáng chế còn đề xuất phương tiện đọc được bằng máy tính.



- (11) **65910**
- (21) 1-2019-03671 (51)⁷ **A61K 39/12**, C12N 7/00
- (22) 14.12.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/US2017/066347 14.12.2017 (87) WO2018/112169 21.06.2018
- (30) 62/434,144 14.12.2016 US
- Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 09.07.2019
- (71) ZOETIS SERVICES LLC (US)
10 Sylvan Way, Parsippany, NJ 07054, United States of America
- (72) CALVERT, Jay, Gregory (US), BALASCH, Monica (ES), FORT, Maria (ES),
PEARCE, Douglas, S. (US), KEITH, Marcia, L. (US)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) VIRUT GÂY HỘI CHỨNG SINH SẢN VÀ HÔ HẤP Ở LỢN (PRRS) VÀ VACCIN
CHỨA VIRUT NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến virus gây hội chứng sinh sản và hô hấp ở lợn (PRRS) sống được cải biến (được tái tổ hợp hoặc không tái tổ hợp) mà lúc nào cũng có thể được nuôi cấy, duy trì, và/hoặc làm giảm độc lực trên tế bào không phải của khỉ simian, thường là tế bào của lợn, trong đó tế bào này biểu hiện thụ thể CD163 của lợn và vaccin được bào chế từ virus này an toàn và hiệu quả, và cho phép chủng ngừa cho lợn một liều trước khi cai sữa, thường là sớm nhất là vào ngày tuổi đầu tiên.

(11) **65911**

(21) 1-2019-03682

(51)⁷ **G03B 3/10, H04N 5/225**

(62) 1-2019-02770

(22) 09.11.2017

(43) 25.09.2019

(86) PCT/KR2017/012646 09.11.2017

(87) WO2018/117414 28.06.2018

(30) 10-2016-0174693 20.12.2016 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27.05.2019

(71) JAHWA ELECTRONICS CO., LTD. (KR)

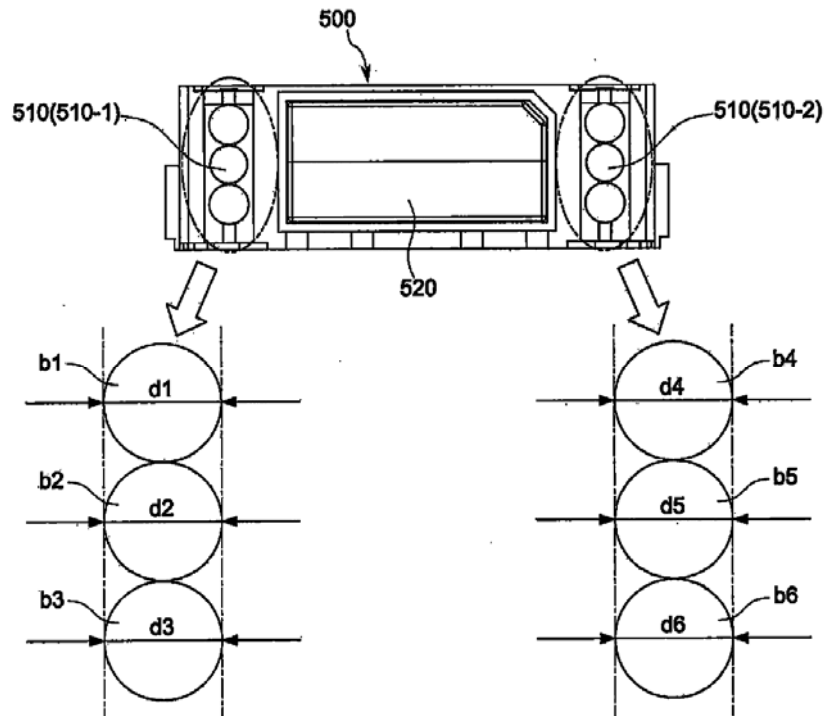
1217, Chungcheong-daero, Bugi-myeon, Cheongwon-gu, cheongju-si, chungcheongbuk-do (zip-code 28139), Republic of Korea

(72) KIM, Hee Seung (KR), KIM, In Soo (KR)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) THIẾT BỊ TỰ ĐIỀU TIÊU CÓ KẾT CẤU ĐỖ BẤT ĐỐI XỨNG

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị tự điều tiêu có kết cấu đỗ bất đối xứng bao gồm khung thứ nhất có nam châm; khung thứ hai có cuộn dây AF (tự điều tiêu) để dịch chuyển khung thứ nhất theo hướng trục quang; hàng bi thứ nhất được đặt giữa khung thứ nhất và khung thứ hai và có n bi (n là số tự nhiên bằng 4 hoặc lớn hơn) được bố trí theo hướng trục quang; và hàng bi thứ hai được đặt giữa khung thứ nhất và khung thứ hai ở vị trí khác hàng bi thứ nhất và có m bi (m là số tự nhiên bằng 4 hoặc lớn hơn) được bố trí theo hướng trục quang, trong đó hàng bi thứ nhất có hai bi đỗ thứ nhất có kích cỡ lớn hơn các bi khác trong hàng bi thứ nhất và hàng bi thứ hai có hai bi đỗ thứ hai có kích cỡ lớn hơn các bi khác trong hàng bi thứ hai.



(11) **65912**

(21) 1-2019-03684

(51)⁷ **H04W 72/04, 76/04**

(62) 1-2015-03453

(22) 04.12.2013

(43) 25.09.2019

(86) PCT/EP2013/075499 04.12.2013

(87) WO2014/146736 25.09.2014

(30) 13160199.9 20.03.2013

EP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 18.09.2015

(71) SUN PATENT TRUST (US)

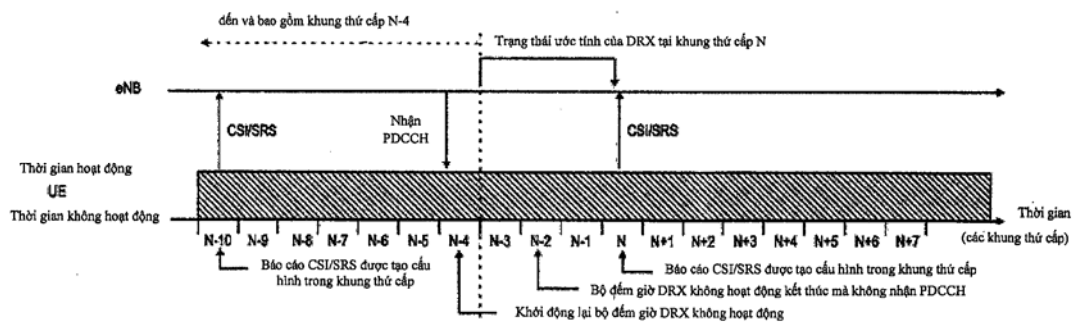
450 Lexington Avenue, 38th Floor, New York, NY 10017 USA

(72) SUZUKI, Hidetoshi (JP), BASU MALLICK, Prateek (DE)

(74) Công ty Cổ phần Hỗ trợ phát triển công nghệ Detech (DETECH)

(54) THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN BÁO CÁO THÔNG TIN TRẠNG THÁI KÊNH/KÝ HIỆU THAM CHIẾU THĂM DÒ (CSI/SRS) TỪ TRẠM DI ĐỘNG TỚI TRẠM GỐC TRONG HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền báo cáo chất lượng kênh định kỳ (CSI) và/hoặc ký hiệu tham chiếu thăm dò (SRS) từ thiết bị người dùng (UE) tới nút B E-UTRAN (eNodeB). Để tránh giải mã hai lần tại eNodeB trong các pha chuyển tiếp, hoạt động xác định của UE được xác định bởi sáng chế, theo đó eNodeB có thể xác định rõ ràng liệu UE có truyền thông tin trạng thái kênh/ký hiệu tham chiếu thăm dò hay không. Theo một phương án, việc cấp phép liên kết lên (UL) và/hoặc gán liên kết xuống (DL) được nhận cho đến và bao gồm chỉ khung thứ cấp N-4 được xem xét; cấp phép UL và/hoặc gán DL được nhận bởi UE sau khi khung thứ cấp N-4 bị bỏ qua việc xác định. Ngoài ra, các bộ đếm giờ có liên quan đến sự tiếp nhận gián đoạn (DRX) ở khung thứ cấp N-4 được xem xét để xác định. Trong phương án thứ hai, các phân tử điều khiển điều khiển truy nhập phương tiện chu kỳ tiếp nhận gián đoạn (DRX MAC) từ eNodeB, chỉ dẫn UE vào chế độ DRX, nghĩa là trở nên không hoạt động, chỉ được xem xét để xác định nếu chúng được thu trước khung thứ cấp N-4, nghĩa là cho đến khung thứ cấp N-(4+k) và bao gồm cả khung thứ cấp N-(4+k).



(11) **65913**

(21) 1-2019-03686

(51)⁷ **E04G 21/16**

(22) 09.07.2019

(43) 25.09.2019

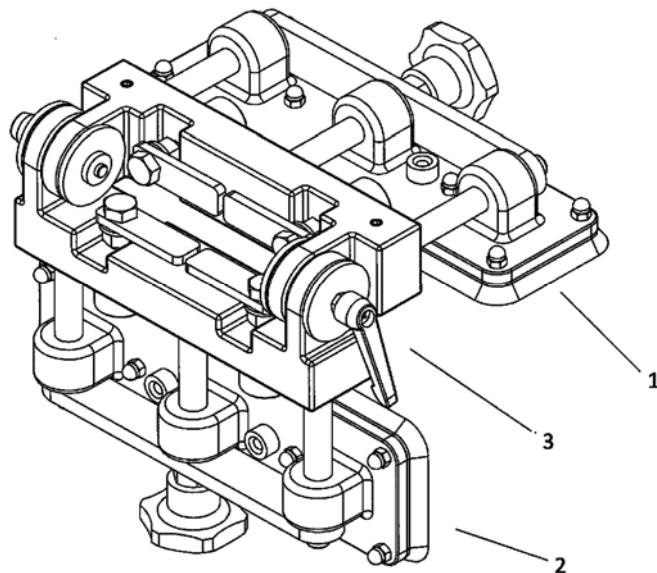
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 09.07.2019

(75) **VÕ VĂN ĐÚNG (VN)**

Ấp 18, xã Phong Thạnh A, thị xã Giá Rai, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu

(54) **CƠ CẤU KẸP VẬT LIỆU CÓ THỂ THAY ĐỔI GÓC KẸP**

(57) Sáng chế đề cập đến cơ cấu lắp ghép tấm vật liệu có thể thay đổi góc lắp ghép bao gồm khối hút thứ nhất có thể thay đổi góc nghiêng so với khối hút thứ hai nhờ khối liên kết. Trong đó, khối hút thứ nhất bao gồm mâm hút thứ nhất được lắp có thể dịch chuyển tiến lùi so với khối liên kết nhờ cơ cấu điều chỉnh và các thanh trượt. Khối liên kết bao gồm tấm liên kết thứ nhất và tấm liên kết thứ hai được ghép với nhau theo cách có thể xoay được. Trong đó, tấm liên kết thứ nhất bao gồm các phần lắp được bố trí ở hai đầu, các lỗ khóa được bố trí trên các phần lắp và song song với chiều dài của tấm liên kết thứ nhất. Tấm liên kết thứ hai bao gồm các phần lắp được bố trí ở hai đầu tương ứng với các phần lắp của tấm liên kết thứ nhất, các lỗ khóa được bố trí trên các phần lắp tương ứng với các lỗ khóa của tấm liên kết thứ nhất và song song với chiều dài của tấm liên kết thứ hai. Tay vặn được bố trí xuyên qua các lỗ khóa để có thể siết chặt hoặc nới lỏng mối ghép giữa các phần lắp, nhờ đó khối hút thứ nhất có thể thay đổi góc nghiêng so với khối hút thứ hai. Khối hút thứ hai bao gồm mâm hút thứ hai có thể giữ tấm vật liệu nhờ cơ cấu hút chân không được bố trí ở bên trong mâm hút thứ hai; khối hút thứ hai được lắp vào tấm liên kết thứ hai.



(11) **65914**

(21) 1-2019-03687

(51)⁷ **B62J 23/00**

(22) 18.01.2017

(43) 25.09.2019

(86) PCT/JP2017/001485 18.01.2017

(87) WO2018/134902 A1 26.07.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 10.07.2019

(71) HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)

1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

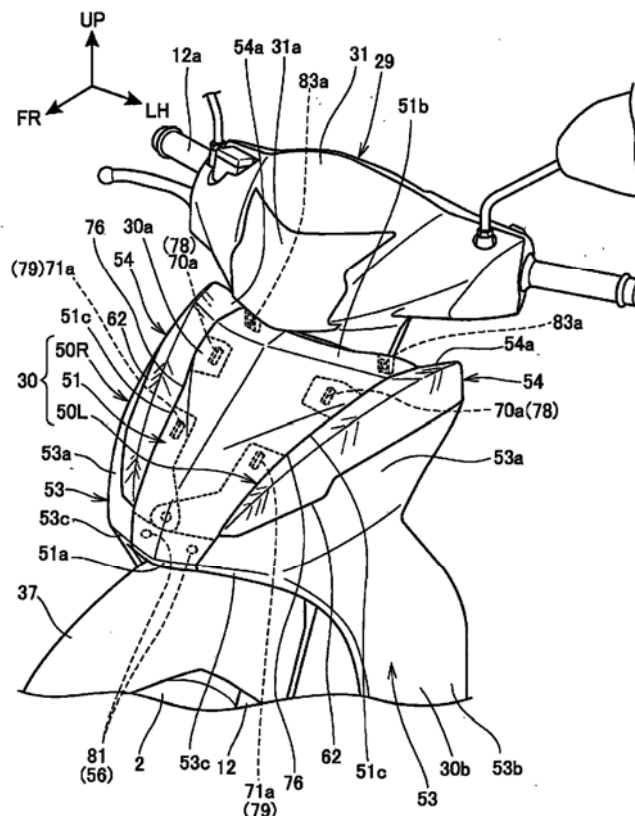
(72) Yasuyuki MAEDA (JP), Takafumi NAKANISHI (JP), Kenichi OISHI (JP)

(74) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ ALPHA (ALPHA PLUS CO., LTD.)

(54) **KẾT CẤU TẮM ỐP TRƯỚC DÙNG CHO XE KIỂU NGỒI ĐỂ CHÂN HAI BÊN**

(57) Mục đích của sáng chế là cho phép đơn giản hóa kết cấu của tấm ốp trước dùng cho xe kiểu ngồi để chân hai bên.

Kết cấu tấm ốp trước dùng cho xe kiểu ngồi để chân hai bên bao gồm tấm ốp trước (30) có các tấm ốp bên (50L, 50R) được tạo ra thành một cặp chi tiết ở bên trái và bên phải, và tấm ốp giữa (51) được bố trí giữa các tấm ốp bên trái và bên phải (50L, 50R), trong đó tấm ốp giữa (51) và các tấm ốp bên trái và bên phải (50L, 50R) được nối liền khối với nhau bằng cách gài các phần gài (78, 79), được tạo ra trên các phần bên trái và bên phải của tấm ốp giữa (51), vào các phần được gài tương ứng (70, 71), được tạo ra trên các tấm ốp bên trái và bên phải (50L, 50R).



(11) **65915**

(21) 1-2019-03688

(51)⁷ **B62J 1/28**, 6/04, 23/00

(22) 28.12.2016

(43) 25.09.2019

(86) PCT/JP2016/089077 28.12.2016

(87) WO2018/123010 A1 05.07.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 10.07.2019

(71) HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)

1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

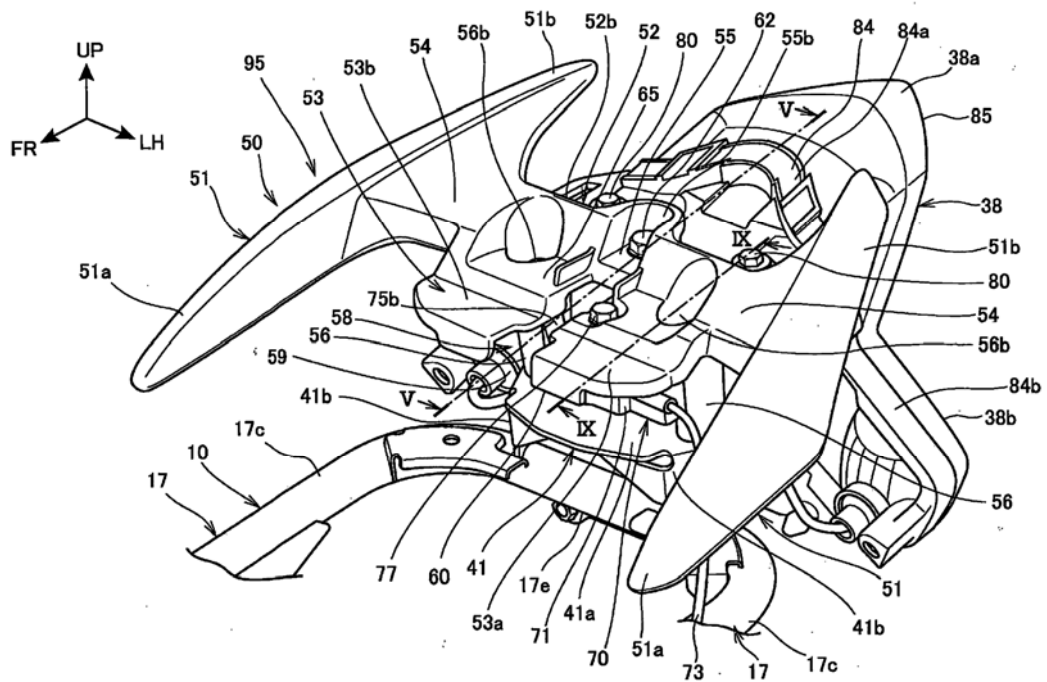
(72) Yasuyuki MAEDA (JP), Takafumi NAKANISHI (JP), Kenichi OISHI (JP)

(74) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ ALPHA (ALPHA PLUS CO., LTD.)

(54) **KẾT CẤU LẮP CHI TIẾT BÊN NGOÀI DÙNG CHO XE KIỂU YÊN NGỰA**

(57) Sáng chế đề xuất kết cấu lắp chi tiết bên ngoài dùng cho xe kiểu yên ngựa để kết cấu của khung xe có thể được đơn giản hóa.

Kết cấu lắp chi tiết bên ngoài dùng cho xe kiểu yên ngựa theo sáng chế bao gồm thanh nắm tay (50) dùng cho người ngồi sau lắp vào phần sau của khung thân (10), và chi tiết bên ngoài (38) được bố trí ở phía sau thanh nắm tay (50), trong đó thanh nắm tay (50) có các phần nắm tay (51, 51) được lắp ở các phía bên trái và bên phải của khung thân (10), và phần nối (52) để nối các phần nắm tay bên trái và bên phải (51, 51) theo chiều rộng xe, và phần nối (52) có phần lắp vào phía thân sau (55) và phần chân lắp (56) được lắp cố định vào khung thân (10) và phần lắp chi tiết bên ngoài mà chi tiết bên ngoài (38) được lắp cố định vào đó.



- (11) **65916**
 (21) 1-2019-03689 (51)⁷ **H04W 28/00**, 16/00
 (22) 15.12.2016 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/CN2016/110143 15.12.2016 (87) WO2018/107438 A1 21.06.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 10.07.2019

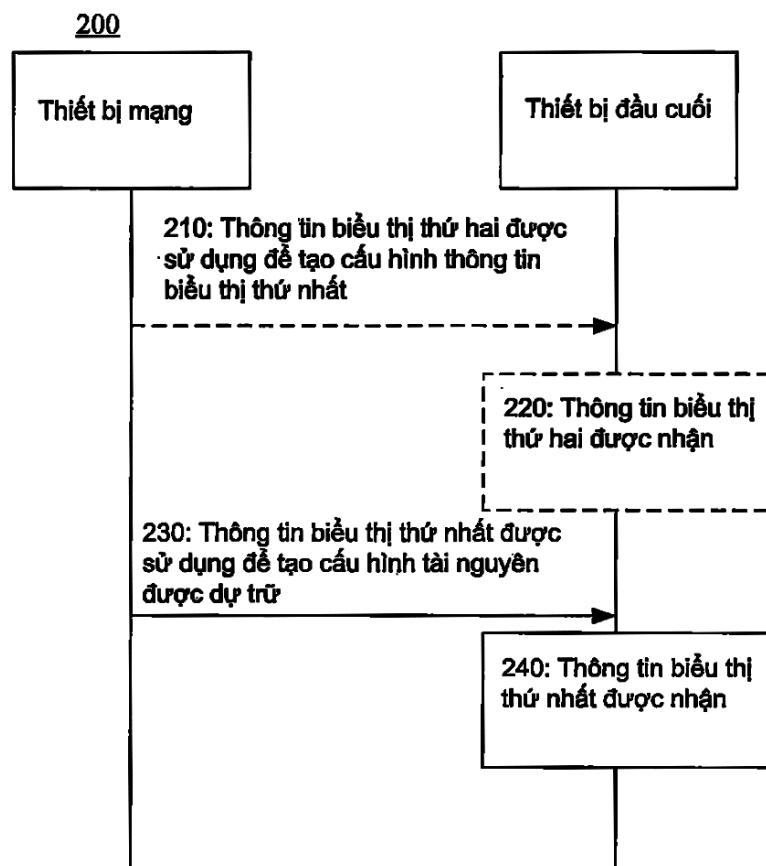
(71) GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD. (CN)
 No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an, Dongguan, Guangdong 523860, China

(72) YANG, Ning (CN), LIN, Yanan (CN)

(74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(54) PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG TIN VÀ THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền thông tin và thiết bị đầu cuối, giúp có thể phân bổ linh hoạt các tài nguyên được dự trữ, và theo đó cải thiện hiệu suất của việc sử dụng các tài nguyên được dự trữ. Phương pháp bao gồm: thiết bị mạng gửi thông tin lệnh thứ hai được sử dụng để tạo cấu hình thông tin lệnh thứ nhất; và thiết bị mạng gửi, theo cấu hình của thông tin lệnh thứ nhất, thông tin lệnh thứ nhất được sử dụng để chỉ dẫn việc dự trữ tài nguyên.



- (11) **65917**
- (21) 1-2019-03690 (51)⁷ **H04W 72/04**
- (22) 23.12.2016 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/CN2016/111732 23.12.2016 (87) WO2018/112890 A1 28.06.2018
- Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 10.07.2019
- (71) GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD. (CN)
No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an, Dongguan, Guangdong 523860, China
- (72) TANG, Hai (CN), XU, Hua (CA)
- (74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)
- (54) PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN DỮ LIỆU VÀ THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI ĐỂ TRUYỀN DỮ LIỆU
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền dữ liệu và thiết bị đầu cuối. Phương pháp này bao gồm các bước: gửi thông tin cấu hình tài nguyên đến thiết bị đầu cuối, trong đó thông tin cấu hình tài nguyên được sử dụng để biểu thị nhiều các băng con tài nguyên để truyền dữ liệu trong bộ phận lập lịch, mỗi băng con tài nguyên trong nhiều các băng con tài nguyên bao gồm các khối tài nguyên vật lý liên tục trong miền tần số, và ít nhất hai băng con tài nguyên trong nhiều các băng con tài nguyên có các khoảng sóng mang phụ khác nhau; và truyền dữ liệu bằng thiết bị đầu cuối trên nhiều các băng con tài nguyên. Bằng phương pháp, thiết bị mạng và thiết bị đầu cuối theo các phương án của sáng chế này, có thể hiểu rằng cùng một thiết bị đầu cuối sử dụng tài nguyên có các khoảng sóng mang phụ khác nhau để truyền dữ liệu trong một bộ phận lập lịch.

100

Thông tin cấu hình tài nguyên được gửi đến thiết bị đầu cuối, thông tin cấu hình tài nguyên được tạo cấu hình để biểu thị nhiều băng con tài nguyên để truyền dữ liệu trong bộ phận lập lịch, mỗi trong số nhiều băng con tài nguyên được tạo ra bởi các khối tài nguyên vật lý liên tục trong miền tần số và ít nhất hai băng con tài nguyên trong nhiều băng con tài nguyên có các khoảng cách sóng mang phụ khác nhau

110

Dữ liệu được chia sẻ với thiết bị đầu cuối trên nhiều băng con tài nguyên

120

- (11) **65918**
 (21) 1-2019-03691 (51)⁷ C25D 7/02, A44B 19/42
 (22) 20.09.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/JP2017/033993 20.09.2017 (87) WO2018/110019 21.06.2018
 (30) PCT/JP2016/087127 13.12.2016 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 10.07.2019

(71) YKK CORPORATION (JP)

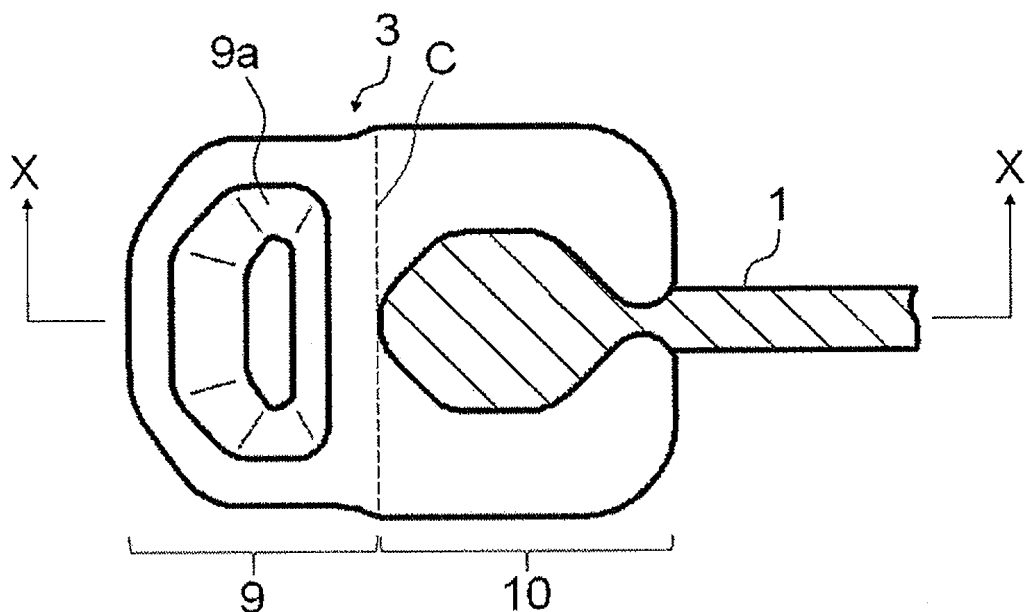
1, Kanda Izumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 1018642, Japan

(72) KIKUKAWA, Norio (JP), HASHIBA, Koji (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) BĂNG KHÓA KÉO BAO GỒM HÀNG RĂNG KHÓA BẰNG KIM LOẠI CÓ MÀNG MẠ, DÂY KHÓA KÉO, VÀ KHÓA KÉO TRƯỢT

(57) Sáng chế đề xuất băng khóa kéo bao gồm hàng các răng khóa kim loại có màng mạ có sự đồng đều về độ dày được cải thiện mà không gây ra lãng phí, ngay cả khi các răng khóa không được nối điện với nhau trước. Đối với mỗi một trong số mười răng khóa kim loại liên kế (3) của băng khóa kéo, $0,6 \leq D_1 / A_1 \leq 2,0$ được thỏa mãn trong đó A_1 thể hiện giá trị trung bình của độ dày của màng mạ cho mười răng khóa kim loại (3) ở phần giữa răng khóa trên cả hai phía bề mặt chính của dải khóa kéo (1), và D_1 thể hiện độ dày của màng mạ đối với mỗi một trong số các răng khóa kim loại (3) ở phần giữa răng khóa trên một phía bề mặt chính của dải khóa kéo (1).



(11) **65919**

(21) 1-2019-03692

(51)⁷ **B65D 39/08**, 55/06

(22) 16.11.2017

(43) 25.09.2019

(86) PCT/EP2017/079448 16.11.2017

(87) WO2018/108435 21.06.2018

(30) 10 2016 124 071.0 12.12.2016

DE

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 10.07.2019

(71) SCHUTZ GMBH & CO. KGAA (DE)

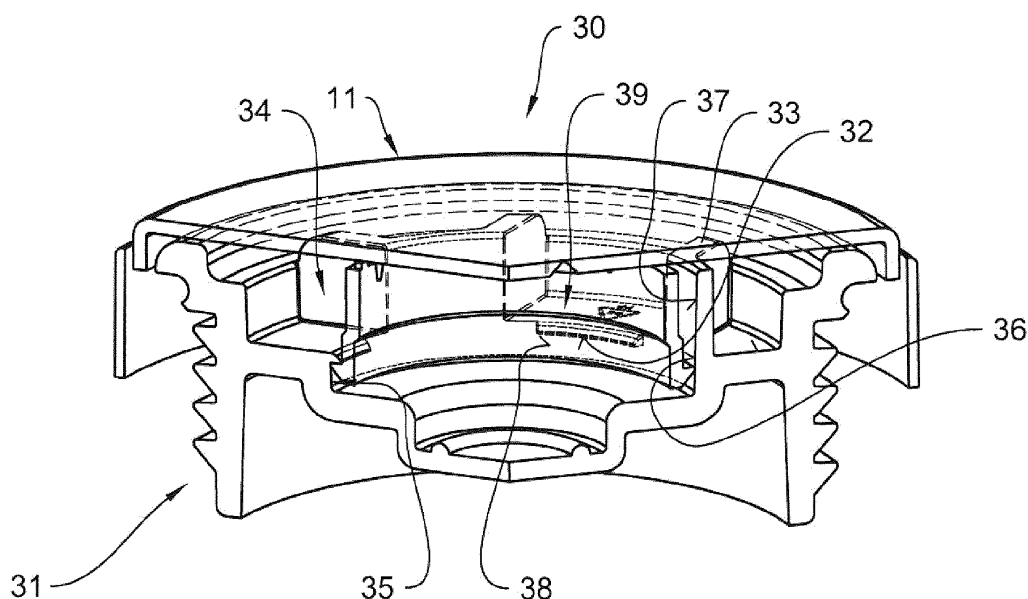
SchutzstruBe 12, 56242 Selters, Germany

(72) KLATT, Bernd (DE)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **BỘ PHẬN ĐÓNG NÚT ĐẬY**

(57) Sáng chế đề cập đến bộ phận đóng nút đậy (30) để bắt chặt phần lõm của nút được tạo ra trong nút đậy (31), phần lõm của nút có vùng tiếp nhận để tiếp nhận thân gài khớp đàn hồi được tạo ra trên nắp bịt kín (11), và nút đậy (31) có các phần nhô gài khớp với dụng cụ (33), mà được bố trí trên thành trong của phần lõm của nút và được nằm cách nhau qua các khe hở (34) và định ranh giới khoảng trống tiếp nhận nhờ dùng các bề mặt bên trong (37), các chi tiết khóa đối (32) được tạo ra trong phần lõm của nút, các chi tiết khóa đối (32) được bố trí trong vùng của các khe hở (34) bên trên khung hình khuyên (35, 61), khung này được tạo ra bên ngoài các khe hở (34) qua các đoạn dưới (36) của các bề mặt bên trong (37).

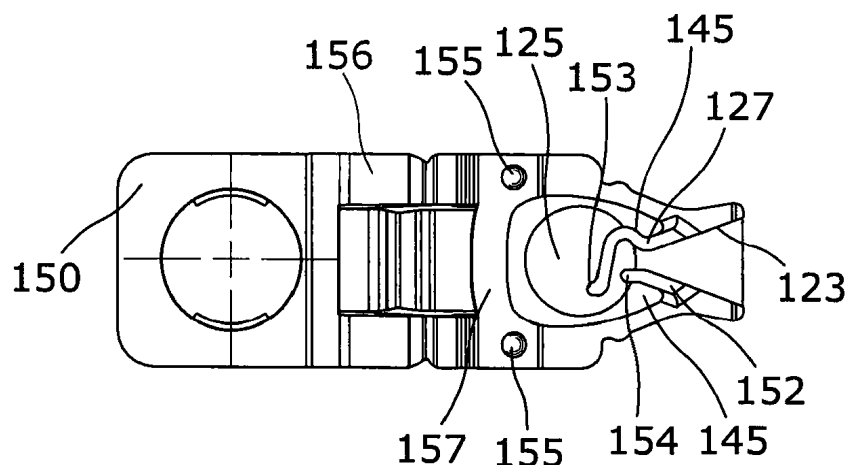


- (11) **65920**
- (21) 1-2019-03697 (51)⁷ **C12N 15/113**
- (62) 1-2015-04554
- (22) 01.05.2014 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/US2014/036463 01.05.2014 (87) WO2014/179627 06.11.2014
- (30) 61/818,442 01.05.2013 US
- 61/823,826 15.05.2013 US
- 61/843,887 08.07.2013 US
- 61/871,673 29.08.2013 US
- 61/880,790 20.09.2013 US
- 61/976,991 08.04.2014 US
- 61/986,867 30.04.2014 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 01.05.2014

- (71) IONIS PHARMACEUTICALS, INC. (US)
2855 Gazelle Court, Carlsbad, CA 92010, United States of America
- (72) PRAKASH, Thazha, P. (US), SETH, Punit, P. (US), SWAYZE, Eric, E. (US)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) HỢP CHẤT CHỨA OLIGONUCLEOTIT ĐƯỢC CẢI BIẾN VÀ NHÓM TIẾP HỢP,
VÀ CHẾ PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY
- (57) Sáng chế đề xuất các hợp chất oligome với các nhóm tiếp hợp. Theo các phương án nhất định, các hợp chất oligome được tiếp hợp với N-Axetylgalactosamin.

- (11) **65921**
- (21) 1-2019-03701 (51)⁷ **A61M 5/32**
- (22) 13.12.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/GB2017/053733 13.12.2017 (87) WO2018/109470 21.06.2018
- (30) 1621266.4 14.12.2016 GB
- PK49/2017 24.01.2017 PK
- (71) STAR SYRINGE LIMITED (GB)
First Floor Thavies Inn House 3-4 Holborn Circus London EC1N 2HA United Kingdom
- (72) MADIN, Graham John (GB), KRAMER, Steffen (DE), RUDOLF, Norbert (DE)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) DỤNG CỤ NGĂN NGỪA SỰ DÍNH KIM
- (57) Sáng chế đề cập đến dụng cụ ngăn ngừa sự dính kim (100) đối với kim tiêm được mang bởi phần mang kim (101) của ống tiêm (102) được tạo ra dưới dạng sản phẩm liền khối và có bộ phận thứ nhất (103) được làm thích ứng để được lắp vào phần mang kim (101) và bộ phận thứ hai (104) có chi tiết chắn đối với kim và có thể di chuyển theo trục, xoay so với bộ phận thứ nhất nhằm mục đích để lộ kim ra để sử dụng. Dụng cụ này được làm thích ứng để chấp nhận vị trí thứ nhất mà ở đó kim được bảo vệ để vận chuyển dụng cụ trước khi sử dụng, vị trí thứ hai mà ở đó kim được để lộ ra để nạp đầy ống tiêm và tiêm, vị trí thứ ba mà ở đó kim được bảo vệ sau khi nạp đầy ống tiêm nhưng trước khi tiêm và vị trí thứ tư mà ở đó kim được khóa vào dụng cụ sau khi tiêm. Theo một phương án, chi tiết chắn (104) có hốc lõm vận chuyển (124) và hốc lõm khóa (125) được nối bởi dụng cụ cổng (126), cách bố trí này là sao cho ở vị trí thứ ba, kim (130) ở trong hốc lõm vận chuyển (124) và có thể di chuyển vào vị trí thứ hai, và ở vị trí thứ tư, kim di chuyển qua dụng cụ cổng (126) vào hốc lõm khóa (125), với dụng cụ cổng (126) ngăn ngừa sự di chuyển ra khỏi vị trí thứ tư. Dụng cụ cũng bao gồm chi tiết lõi phân tán năng lượng (155) vận hành để làm giảm năng lượng của chi tiết chắn (104) khi nó được quay trở lại vị trí thứ ba và trước khi dụng cụ cổng tiếp xúc với kim (130) để ngăn ngừa sự phun chất lỏng bất kỳ trên kim (130) ra khỏi dụng cụ.



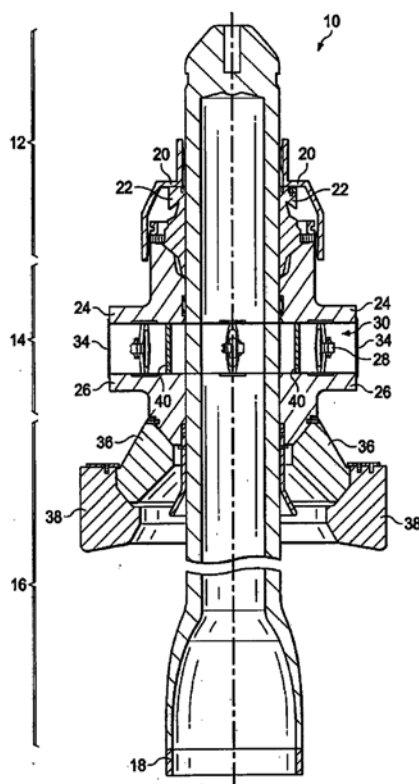
- (11) **65922**
 (21) 1-2019-03712 (51)⁷ **G01L 1/14**, B63B 21/00, 21/50, E21B 17/08, 19/00, F16L 27/10
 (22) 12.12.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/US2017/065858 12.12.2017 (87) WO2018/111901 21.06.2018
 (30) 62/433,494 13.12.2016 US

- (71) OIL STATES INDUSTRIES, INC. (US)
 7701-C S. Cooper Street, Arlington, Texas 76001, United States of America
 (72) BAILEYS, John, Ray (US), HOGAN, Michael, Eugene (US), O'NEIL, Joseph, Michael (US), TYE, Daniel, Joseph (US)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) THIẾT BỊ GIÁM SÁT SỨC CĂNG ỐNG CHẰNG ĐƯỢC GẮN Ở HIÊN

- (57) Sáng chế đề cập tới thiết bị giám sát sức căng ống chằng được gắn ở hiên để bỏ neo giàn khoan nổi và bao gồm giàn khoan được cải thiện được lắp hệ thống giám sát sức căng ống chằng với các cảm biến sử dụng công nghệ đo từ trở biến thiên được cấu tạo. Các cảm biến sử dụng công nghệ đo từ trở biến thiên của hệ thống này được tối ưu để gắn ở hiên. Hệ thống giám sát sức căng ống chằng gắn ở hiên còn có thể được cấu tạo sao cho các cảm biến sử dụng công nghệ đo từ trở biến thiên được tối ưu để gắn ở hiên có thể thay thế được. Các cảm biến có thể được thay thế để kéo dài thời gian sử dụng mong muốn của hệ thống giám sát sức căng ống chằng hoặc trong trường hợp cảm biến gặp trục trặc. Các cảm biến sử dụng công nghệ đo từ trở biến thiên có thể được cấu tạo theo các bộ cảm biến các vị trí đến hoặc tại các vị trí khác mà việc giám sát sức căng ống chằng có thể có ích đối với giàn khoan nổi.



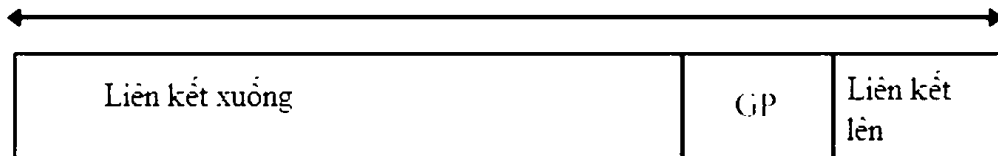
- (11) **65923**
- (21) 1-2019-03715 (51)⁷ **C08L 9/04**, C08K 5/38, 5/39, C08F 236/12, 2/22, 2/38, C08C 19/20, C08L 51/00, C08F 279/02, 265/08, 8/34, 6/00, C08J 3/26, 5/02, B29C 41/14, A41D 19/00, C08L 13/02, C08F 291/00, C08K 5/40, 3/06, 3/22, C08F 2/26, 6/14
- (22) 15.12.2016 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/MY2016/000084 15.12.2016 (87) WO2018/111087 21.06.2018
- (71) SYNTHOMER SDN. BHD. (MY)
1 1/2 Miles Jalan Batu Pahat 86000 Kluang Johor Darul Takzim, MY
- (72) SIMPSON, Gareth (GB), ABD RANI, Asrulrani (MY), NG, Thian Hong (MY)
- (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyển (INVENCO.,LTD)
- (54) PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHẾ PHẨM POLYME LATEC LƯU HÓA, CHẾ PHẨM POLYME LATEC LƯU HÓA THU ĐƯỢC BẰNG PHƯƠNG PHÁP NÀY, SẢN PHẨM CAO SU ĐƯỢC LÀM TỪ CHẾ PHẨM NÀY VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT SẢN PHẨM CAO SU NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất chế phẩm polyme latec lưu hóa bao gồm các bước:
- a. tiến hành polyme hóa nhũ tương gốc tự do hỗn hợp monome chứa:
 - i. ít nhất một dien liên hợp;
 - ii. ít nhất một nitril chưa no về mặt etylen;
 - iii. tùy ý ít nhất một axit chưa no về mặt etylen; và
 - iv. tùy ý ít nhất một hợp chất chưa no về mặt etylen khác khác hợp chất bất kỳ trong số các hợp chất (i)-(iii);
 trong môi trường phản ứng chứa nước để tạo ra polyme latec thô; và
 - b. để latec thô thu được hóa cứng khi có mặt ít nhất là một hợp chất có nhóm chức-thiocarbonyl, trong đó ít nhất một hợp chất có nhóm chức-thiocarbonyl có mặt với lượng ít nhất là 0,05% khối lượng, dựa trên tổng lượng các monome được tiến hành polyme hóa nhũ tương gốc tự do trong bước (a), và
 - c. tùy ý trộn polyme latec đã hóa cứng với một hoặc nhiều chất liên kết ngang.
- Ngoài ra sáng chế còn đề cập đến chế phẩm polyme latec lưu hóa thu được bằng quy trình này, sản phẩm cao su được làm từ chế phẩm polyme latec này và phương pháp sản xuất sản phẩm cao su này.

- (11) **65924**
- (21) 1-2019-03719 (51)⁷ **H04W 52/14**
- (22) 13.12.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/CN2017/115781 13.12.2017 (87) WO2018/113558 28.06.2018
- (30) 201611196919.8 22.12.2016 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 11.07.2019

- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building Bantian, Longgang Shenzhen, Guangdong 518129, China
- (72) LIU, Yifan (CN), LEI, Ming (CN), ZHANG, Leiming (CN)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN LIÊN KẾT XUỐNG, THIẾT BỊ TRUYỀN LIÊN KẾT XUỐNG VÀ VẬT LƯU TRỮ MÁY TÍNH ĐỌC ĐƯỢC**
- (57) Sáng chế đề xuất phương pháp truyền DL (downlink - liên kết xuống), thiết bị truyền DL, và vật lưu trữ máy tính đọc được. Phương pháp gồm các bước: phân chia, bởi BS (base station - trạm cơ sở), dữ liệu sẽ được truyền thành ít nhất hai tập, và tạo cấu hình công suất truyền cho mỗi tập trong ít nhất hai tập; và gửi, bởi BS, dữ liệu trong mỗi tập đến thiết bị đầu cuối ở công suất truyền được tạo cấu hình cho mỗi tập. Theo các phương án thực hiện sáng chế, dữ liệu sẽ được truyền được phân chia thành ít nhất hai tập, công suất truyền được tạo cấu hình riêng rẽ cho mỗi tập, và dữ liệu trong mỗi tập được gửi đến thiết bị đầu cuối ở công suất truyền được tạo cấu hình cho mỗi tập. Theo cách này, độ linh hoạt của cấu hình BS có thể được cải thiện.

Khung phụ độc lập



(11) **65925**

(21) 1-2019-03725

(51)⁷ **H04W 72/04, 72/12**

(22) 04.01.2017

(43) 25.09.2019

(86) PCT/CN2017/070188

04.01.2017

(87) WO2018/126365 A1 12.07.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 11.07.2019

(71) GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD. (CN)
No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an, Dongguan, Guangdong 523860, China

(72) LIU, Jianhua (CN), YANG, Ning (CN)

(74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG TIN VÀ THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền thông tin và thiết bị đầu cuối. Phương pháp truyền thông tin gồm việc: thiết bị đầu cuối nhận kênh đường xuống được gửi từ thiết bị mạng thứ nhất, kênh đường xuống mang thông tin lập lịch đường xuống và thông tin lập lịch đường lên của thiết bị đầu cuối; và thiết bị đầu cuối thực hiện, theo kênh đường xuống, việc truyền dữ liệu bằng thiết bị mạng thứ nhất. Bằng phương pháp truyền thông tin, thiết bị đầu cuối và thiết bị mạng được đề xuất theo các phương án của sáng chế này, có thể tiết kiệm các chi phí cho kênh, nhờ đó tiết kiệm thời gian truyền dữ liệu.

200

Thiết bị đầu cuối nhận kênh đường xuống từ thiết bị mạng thứ nhất, kênh đường xuống mang thông tin lập lịch đường xuống và thông tin lập lịch đường lên của thiết bị đầu cuối

S210

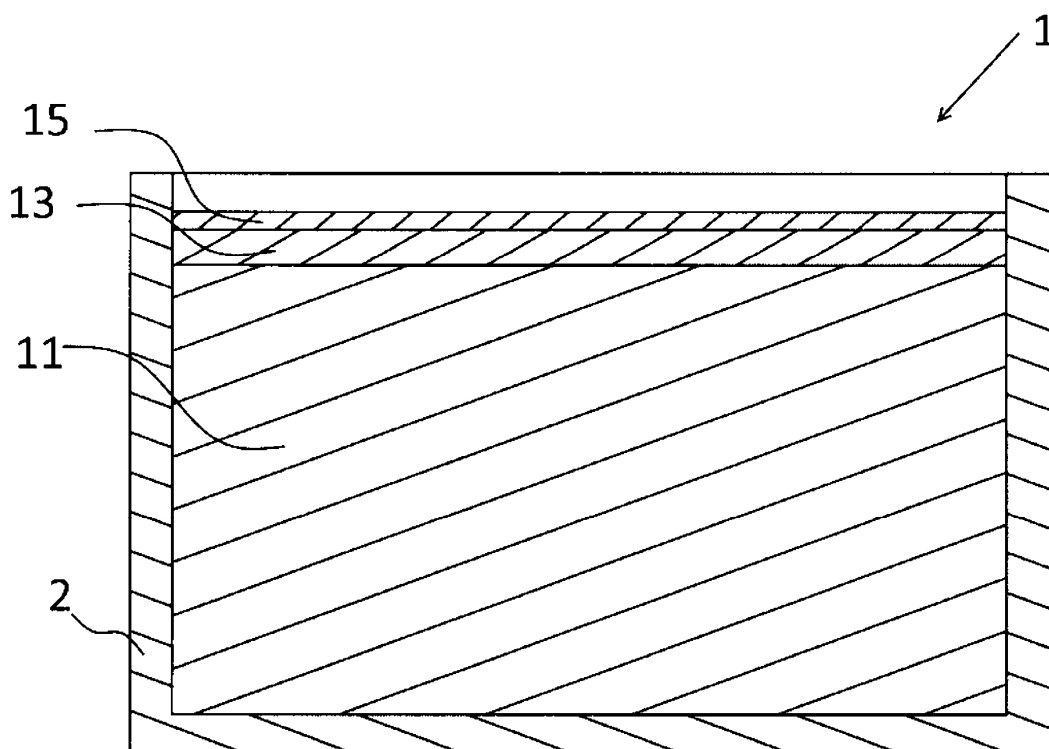
Thiết bị đầu cuối thực hiện việc truyền dữ liệu bằng thiết bị mạng thứ nhất theo kênh đường xuống

S220

- (11) **65926**
- (21) 1-2019-03726 (51)⁷ **B29C 61/06**, B65D 23/08, C09J 11/06, 167/00, G09F 3/04, B29K 67/00, 105/02, B29L 7/00
- (22) 11.12.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/JP2017/044352 11.12.2017 (87) WO2018/110493 21.06.2018
- (30) 2016-240179 12.12.2016 JP
- 2017-059032 24.03.2017 JP
- (71) TOYOBO CO., LTD. (JP)
2-8, Dojima Hama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 5308230, JAPAN
- (72) Hiroko MARUYAMA (JP), Masayuki HARUTA (JP)
- (74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)
- (54) **NHÃN TRÊN CƠ SỞ POLYESTE CO NGÓT NHIỆT, BAO GÓI, VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT NHÃN TRÊN CƠ SỞ POLYESTE CO NGÓT NHIỆT**
- (57) Sáng chế đề cập đến nhãn trên cơ sở polyeste co ngót nhiệt, và bao gói mà mỗi loại đều có phần liên kết bằng dung môi mà không có sự thẩm thấu qua của dung môi ngay cả khi màng của nhãn độ dày nhỏ. Cụ thể, sáng chế đề cập đến nhãn trên cơ sở polyeste co ngót nhiệt và bao gói mà mỗi loại đều có phần liên kết bằng dung môi tạo ra độ bền bóc cao ổn định ngay cả khi qua bước tạo ống tốc độ cao, hoặc ngay cả khi màng là màng trên cơ sở polyeste co ngót nhiệt trong đó vật liệu tái chế chai PET được sử dụng với tỷ lệ lớn. Nhãn là nhãn trên cơ sở polyeste co ngót nhiệt có hình ống trong đó cả hai phần đầu của màng trên cơ sở polyeste co ngót nhiệt được liên kết với nhau bằng chế phẩm dung môi. Trong nhãn này, chế phẩm dung môi là chế phẩm dung môi chứa ít nhất 1,3-đioxolan và/hoặc tetrahydrofuran (THF), và polyeste, và liên kết phần đầu có độ bền bóc là 2 N/15mm hoặc cao hơn.

- (11) **65927**
 (21) 1-2019-03728 (51)⁷ **A23L 5/00**, A23G 1/00, 3/00, 3/32, 9/00, A23L 9/10
 (22) 16.10.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/JP2017/037410 16.10.2017 (87) WO2018/110069 21.06.2018
 (30) 2016-240367 12.12.2016 JP
 (71) OHAYO DAIRY PRODUCTS CO., LTD. (JP)
 565, Koushita, Naka-ku, Okayama-shi Okayama 7038505, Japan
 (72) IMAMIYA Ryo (JP)
 (74) Công ty TNHH Quốc tế D & N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
 (54) **ĐỒ ĂN NƯỚNG BỀ MẶT VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT ĐỒ ĂN NÀY**
 (57) Sáng chế đề cập đến đồ ăn có thể duy trì kết cấu giòn ngon của phần caramen trong một khoảng thời gian dài.

Đồ ăn nướng bề mặt được đặc trưng ở chỗ bao gồm đồ ăn thứ nhất, và đồ ăn thứ hai chứa chất béo và dầu, trong đó phần hoặc toàn bộ mặt của đồ ăn thứ hai được phủ bằng sản phẩm đun nóng của đường. Hơn nữa, tốt hơn là đồ ăn thứ hai là ít nhất một loại hoặc hai loại hoặc nhiều loại đồ ăn được chọn từ nhóm đồ ăn gồm sôcôla và chất béo và dầu.



- (11) **65928**
 (21) 1-2019-03730 (51)⁷ **H04W 72/04**
 (22) 05.01.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/CN2017/070328 05.01.2017 (87) WO2018/126416 A1 12.07.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 11.07.2019

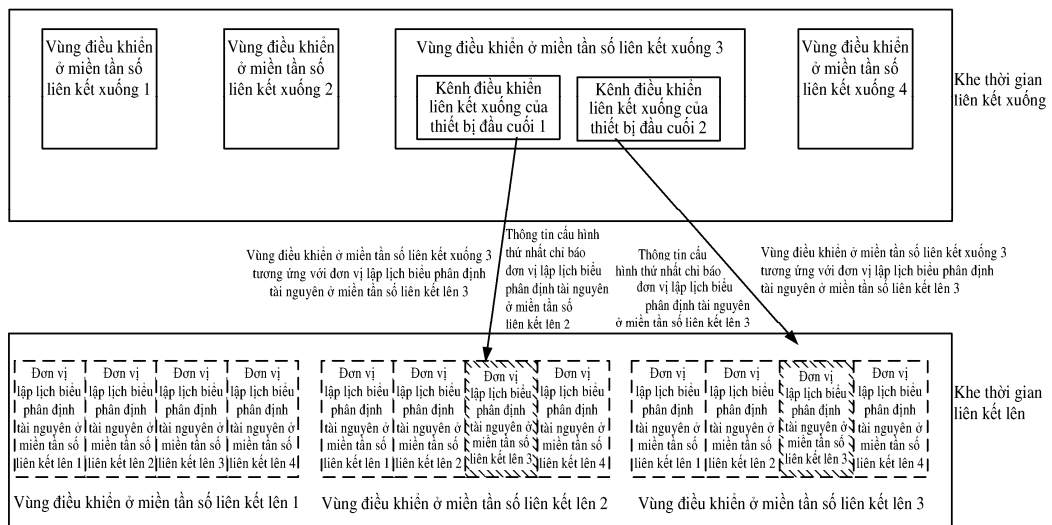
(71) GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD. (CN)
 No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an Dongguan, Guangdong 523860, China

(72) LIN, YaNan (CN), XU, Hua (CA)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Vàng (GINTASSET CO., LTD.)

(54) PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN KÊNH ĐIỀU KHIỂN LIÊN KẾT LÊN, THIẾT BỊ MẠNG VÀ THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI

(57) Các phương án thực hiện sáng chế đề cập đến phương pháp truyền kênh điều khiển liên kết lên, thiết bị mạng, và thiết bị đầu cuối. Phương pháp truyền kênh điều khiển liên kết lên bao gồm các bước: xác định, bằng thiết bị mạng, thông tin cấu hình thứ nhất, thông tin cấu hình thứ nhất này được sử dụng để ra lệnh cho thiết bị đầu cuối thực hiện việc lập lịch biểu trước để phân định tài nguyên ở miền thời gian và tài nguyên ở miền tần số được sử dụng để cung cấp dịch vụ; và truyền, bằng thiết bị mạng, thông tin cấu hình thứ nhất đến thiết bị đầu cuối. Nhờ sử dụng phương pháp lập lịch biểu phân định tài nguyên cho thiết bị đầu cuối được đề xuất theo phương án thực hiện sáng chế, thiết bị đầu cuối có thể được lập lịch biểu theo cách linh hoạt hơn.



- (11) **65929**
 (21) 1-2019-03733 (51)⁷ **H04W 28/16**
 (22) 21.11.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/CN2017/112154 21.11.2017 (87) WO2018/107944 21.06.2018
 (30) 62/435,519 16.12.2016 US
 15/674,426 10.08.2017 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 11.07.2019

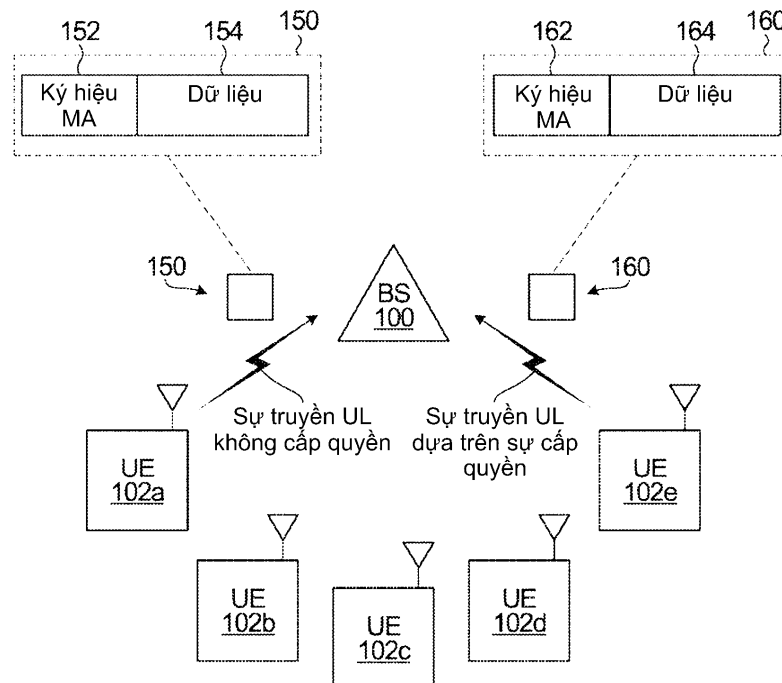
(71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, P.R.China

(72) CAO, Yu (CN), ZHANG, Liqing (CA), MA, Jianglei (CA)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) TRẠM GỐC, THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY

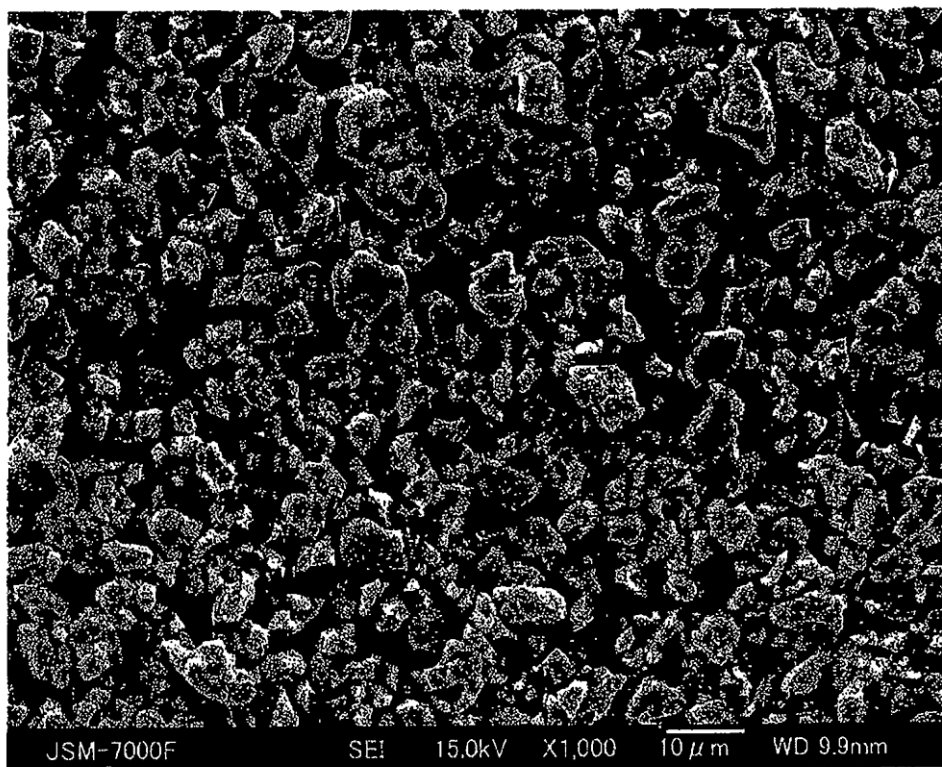
(57) Sáng chế đề cập đến trạm gốc, thiết bị người dùng và phương pháp truyền thông không dây mà giúp tạo thuận lợi cho việc truyền thông không dây đường lên dựa trên sự cấp quyền và không cấp quyền, và việc chuyển mạch giữa hai phương thức truyền thông này. Ví dụ, các hệ thống và các phương pháp để giảm bớt sự xung đột giữa việc truyền không dây đường lên được cấp quyền và việc truyền không dây đường lên không cấp quyền được bộc lộ ở đây. Trong phương án, phương pháp truyền thông không dây này bao gồm các bước: chỉ báo, bởi trạm gốc (BS) đến thiết bị người dùng (UE), qua báo hiệu bán ổn định, chỉ số chỉ báo mô hình nhảy tài nguyên được gán cho UE, và thu, từ UE, sự truyền đường lên từ UE phù hợp với mô hình nhảy tài nguyên.



- (11) **65930**
- (21) 1-2019-03740 (51)⁷ **C09K 8/582**, 8/60, 8/584, C12N
1/16, 1/18
- (22) 11.12.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/US2017/065608 11.12.2017 (87) WO2018/107162 14.06.2018
- (30) 62/432,611 11.12.2016 US
62/461,985 22.02.2017 US
62/523,021 21.06.2017 US
62/528,725 05.07.2017 US
62/563,691 27.09.2017 US
- (71) LOCUS OIL IP COMPANY, LLC (US)
30500 Aurora Road, Suite 180 Solon, OH 44139, United States of America
- (72) FARMER, Sean (US), ALIBEK, Ken (US), ADAMS, Kent (US), KARATHUR, Karthik, N. (US)
- (74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)
- (54) CHẾ PHẨM VI SINH, CHẾ PHẨM SINH HÓA, PHƯƠNG PHÁP TĂNG CƯỜNG THU HỒI DẦU, PHƯƠNG PHÁP CẢI THIỆN TÍNH CHẤT CỦA DẦU, PHƯƠNG PHÁP KHẮC PHỤC VỊ TRÍ BỊ Ô NHIỄM, VÀ PHƯƠNG PHÁP LÀM SẠCH BỂ CHỨA DẦU SỬ DỤNG CÁC CHẾ PHẨM NÀY
- (57) Sáng chế đề xuất các chế phẩm gốc vi sinh vật, cụ thể là chế phẩm chứa nấm men được nuôi cấy và sản phẩm phụ sinh trưởng của chúng, sử dụng chế phẩm gốc vi sinh vật để tăng cường thu hồi dầu từ dầu giếng trong khi loại bỏ hiệu quả các chế phẩm gây ô nhiễm như là màng sinh học, cặn, parafin và/hoặc asphalten từ thiết bị sản xuất dầu và các vỉa chứa dầu. Sáng chế cũng có thể được sử dụng để phân tán kết tủa parafin và asphalten và để giảm độ nhớt của dầu thô nặng. Sáng chế còn đề xuất chế phẩm sinh hóa, phương pháp tăng cường thu hồi dầu, phương pháp cải thiện tính chất của dầu, phương pháp khắc phục vị trí bị ô nhiễm hydrocacbon, và phương pháp làm sạch bể chứa dầu.

Bản chất của dầu thô nặng ở California			
API	-3,7	7,2	Tăng 295%
Độ nhớt	2400 cPas	120 cPas	Tăng 95%
Mỏ dầu Syncrude ở Canada			
API	16,2	32,08	Tăng 100%
Dầu nhiên liệu đốt ở Mexico bị khai thác cạn kiệt			
API	7,57	16,7	Tăng 121%
Độ nhớt	2728 cPas	887 cPas	Tăng 68%

- (11) **65931**
- (21) 1-2019-03741 (51)⁷ **A61K 8/24**, A61Q 1/00, 1/02, 17/04, C01B 25/32, C09K 11/71
- (22) 19.12.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/JP2017/045586 19.12.2017 (87) WO2018/117117 28.06.2018
- (30) 2016-246607 20.12.2016 JP
- (71) SAKAI CHEMICAL INDUSTRY CO., LTD. (JP)
5-2, Ebisujima-cho, Sakai-ku, Sakai-shi, Osaka 5908502, Japan
- (72) SAKO, Emi (JP), EZOE, Ryota (JP), OGATA, Nanae (JP), MORI, Kenji (JP)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **VẬT LIỆU HUỖNH QUANG DÙNG CHO MỸ PHẨM VÀ MỸ PHẨM CHỨA VẬT LIỆU NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến vật liệu huỳnh quang xanh vô cơ gồm các nguyên tố mà không gây tác dụng có hại khả nghi nào cho người, và có kết cấu ưu việt khi được bôi lên da. Vật liệu huỳnh quang dùng cho mỹ phẩm là composit oxit chứa từ 0,0005 đến 0,05 Ce (tỷ lệ mol đối với 1 mol phospho trong phân tử) trong hợp chất có công thức chung $Ca_aP_bO_c$ ($3,2 \leq a \leq 5,0$, $b = 2$, $c = a+5$) và có đường kính hạt trung bình nằm trong khoảng từ 1 đến 10 μm .



- (11) **65932**
- (21) 1-2019-03742 (51)⁷ **A01N 59/20**, 43/56, B27K 3/22, 3/38, 3/52, A01P 3/00
- (22) 13.12.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/US2017/066151 13.12.2017 (87) WO2018/112060 21.06.2018
- (30) 62/435,504 16.12.2016 US
- 62/437,372 21.12.2016 US
- (71) KOPPERS PERFORMANCE CHEMICALS INC. (US)
436 Seventh Avenue, Pittsburgh, Pennsylvania 15219, United States of America
- (72) ZHANG, Jun (US), THAM, Peter (US), HORTON, John (US)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **CHẤT BẢO QUẢN GỖ VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHẤT BẢO QUẢN NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm chất bảo quản gỗ hiệp đồng có nước chứa hợp chất đồng và penflufen. Hợp chất đồng của chế phẩm theo sáng chế có thể là hạt tan, tan một phần hoặc cỡ micromet. Penflufen của chế phẩm theo sáng chế có thể được hòa tan, nhũ hóa hoặc là hạt. Chế phẩm chất bảo quản gỗ theo sáng chế đáng được cung cấp dưới dạng hệ phân tán ổn định và tạo ra độ bền đáng ngạc nhiên và bất ngờ với gỗ và sản phẩm gỗ được xử lý.

- (11) **65933**
- (21) 1-2019-03749 (51)⁷ **A23L 33/135**, A23G 3/36, 3/42, 3/52
- (22) 14.12.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/EP2017/082820 14.12.2017 (87) WO2018/109087 21.06.2018
- (30) 16204132.1 14.12.2016 EP
- (71) CHR. HANSEN A/S (DK)
Boege Allé 10-12, 2970 Hoersholm, Denmark
- (72) DOLMER, Mogens (DK)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **KẸO XỐP NỀN GLYXERIN VÀ PROTEIN CHỨA VI KHUẨN CÓ LỢI**
- (57) Sáng chế đề cập tới kẹo xốp nền glyxerin và protein chứa vi khuẩn có lợi, kẹo đã nêu có hàm lượng ẩm thấp hơn 9% và hoạt độ nước (a_w) thấp hơn 0,5 và chứa
- glyxerin với lượng ít nhất là 5% (khối lượng/khối lượng),
 - ít nhất một sacarit hoặc ít nhất một polyol khác với glyxerin, hoặc hỗn hợp của chúng,
 - ít nhất một protein khác với gelatin, và
 - ít nhất một loài vi khuẩn có lợi, và tùy ý
 - ít nhất một keo thấm nước.
- Theo phương án ưu tiên, protein là protein đã được thủy phân.
Sáng chế cũng đề cập tới quy trình tạo ra kẹo xốp nền glyxerin và protein chứa vi khuẩn có lợi.

- (11) **65934**
- (21) 1-2019-03753 (51)⁷ **G02B 5/00**, B32B 27/20, 27/40, C08G 18/10, C08J 7/04, C08K 3/04, C08L 23/26, 75/04, 91/06, G02B 1/04, G03B 9/02
- (22) 24.11.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/JP2017/042261 24.11.2017 (87) WO2018/110251 21.06.2018
- (30) 2016-242641 14.12.2016 JP
- (71) KIMOTO CO., LTD. (JP)
6-35, Suzuya 4-Chome, Chuo-ku, Saitama-shi, Saitama 3380013, Japan
- (72) NAGAHAMA, Tsuyoshi (JP)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **MÀNG TRƯỢT CHẮN ÁNH SÁNG, BỘ PHẬN TRƯỢT CHẮN ÁNH SÁNG VÀ HỢP PHẦN NHỰA DÙNG CHO MÀNG TRƯỢT CHẮN ÁNH SÁNG**
- (57) Sáng chế đề cập đến màng trượt chắn ánh sáng tuyệt hảo về độ bền màng phủ và sức chịu mòn, bộ phận trượt chắn ánh sáng, v.v. được tạo ra. Trên ít nhất một bề mặt trong số các bề mặt 11a và 11b của lớp nền 11, màng trượt chắn ánh sáng 21 được tạo ra bao gồm: ít nhất nhựa kết dính trên cơ sở uretan, là sản phẩm đóng rắn của rượu đa chức và chất đóng rắn polyisoxyanat, trong đó tỷ lệ hàm lượng của rượu đa chức với chất đóng rắn polyisoxyanat nằm trong khoảng từ 1:1,21 đến 1,40 xét theo tỷ lệ của các nhóm NCO của chất đóng rắn polyisoxyanat với các nhóm OH của rượu đa chức; muối than; và sáp dạng hạt. Tốt hơn là, màng trượt chắn ánh sáng 21 hầu như không chứa chất độn vô cơ có đường kính hạt trung bình D_{50} khoảng 3,0 μ m hoặc lớn hơn và/hoặc các hạt nhựa có đường kính hạt trung bình D_{50} khoảng 3,0 μ m hoặc lớn hơn.



- (11) **65935**
 (21) 1-2019-03755 (51)⁷ **H04M 1/12**, 1/04, A45F 5/00, A45C 11/00
 (22) 22.12.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/AU2017/000287 22.12.2017 (87) WO2018/112503A1 28.06.2018
 (30) 2016905349 23.12.2016 AU

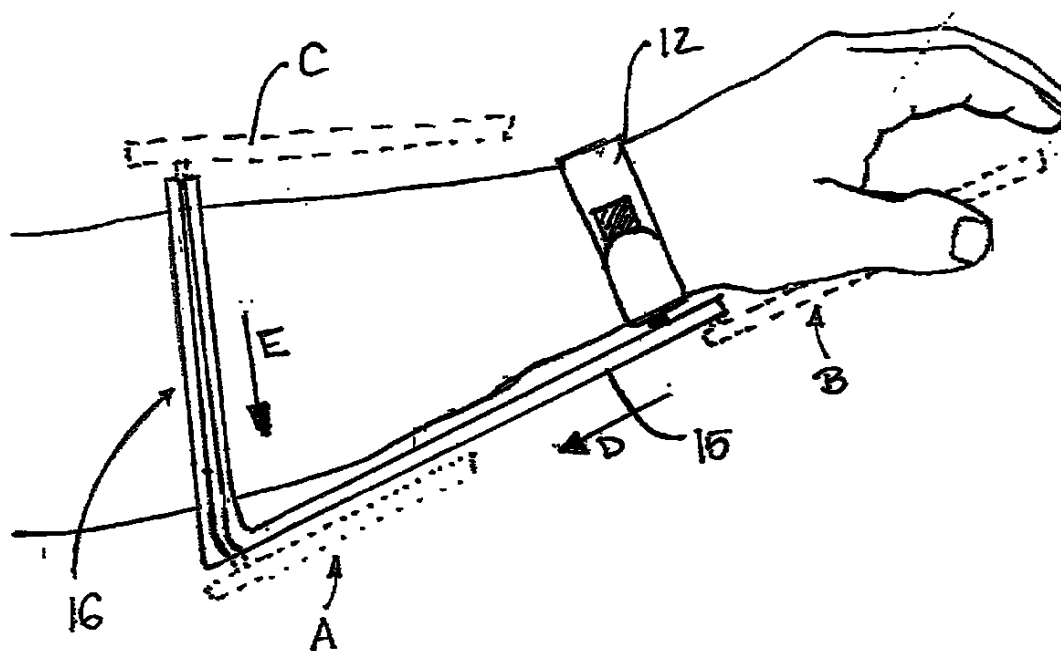
(71) RA CORPORATION PTY LTD (AU)
 12 Dudley Avenue, Caringbah, NSW 2229, Australia

(72) LIYANARATCHI, Rohan (AU)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ NEWAVE (NEWAVE IP COMPANY LIMITED)

(54) **HỆ THỐNG GẮN ĐEO VÀO NGƯỜI ĐỂ GẮN ĐIỆN THOẠI THÔNG MINH**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống gắn đeo vào người (10) để gắn điện thoại thông minh (30). Hệ thống (10) bao gồm dây đeo (12) có thể gắn quanh cánh tay của người sử dụng. Ray (14) được gắn vào dây đeo (12) và có cấu tạo để kéo dài ít nhất một phần dọc theo cánh tay của người sử dụng. Ray (14) có cấu tạo để lắp khớp với điện thoại thông minh (30) sao cho điện thoại thông minh (30) tự do di chuyển dọc theo ray (14) giữa các vị trí định trước trên ray (14) này. Điện thoại thông minh (30) được di chuyển bằng cách dùng cử động bàn tay để tác dụng một lực vào điện thoại thông minh (30) để làm cho điện thoại thông minh (30) di chuyển theo ray (14).



(11) **65936**

(21) 1-2019-03756

(51)⁷ **H04W 74/08**, 72/04, H04B 7/0408

(22) 20.12.2016

(43) 25.09.2019

(86) PCT/CN2016/111119 20.12.2016

(87) WO2018/112757 A1 28.06.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 12.07.2019

(71) GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD. (CN)
No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an, Dongguan, Guangdong 523860, China

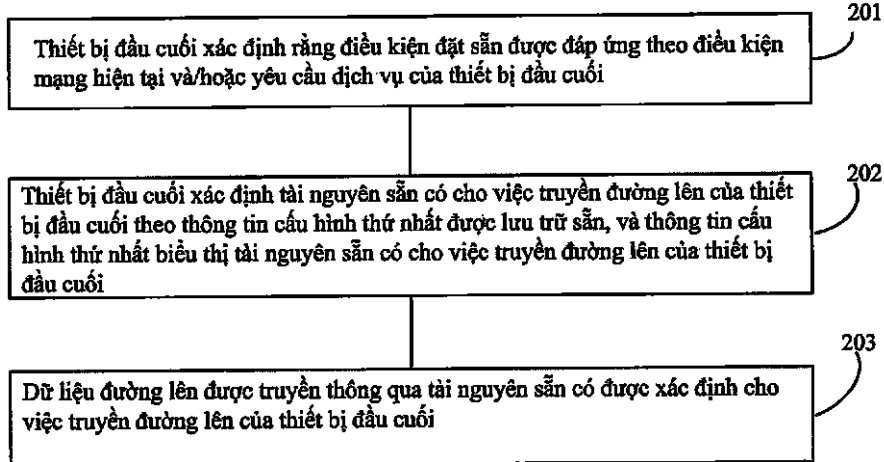
(72) TANG, Hai (CN)

(74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN DỮ LIỆU VÀ THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền dữ liệu và thiết bị đầu cuối có thể giảm độ trễ mạng. Phương pháp này bao gồm: thiết bị đầu cuối xác định rằng điều kiện đặt sẵn được thỏa mãn theo điều kiện mạng hiện tại và/hoặc các yêu cầu dịch vụ của thiết bị đầu cuối; thiết bị đầu cuối xác định, theo thông tin cấu hình thứ nhất được lưu trữ sẵn, tài nguyên sẵn có được sử dụng cho thiết bị đầu cuối để thực hiện việc truyền đường lên, thông tin cấu hình thứ nhất biểu thị tài nguyên sẵn có được sử dụng cho thiết bị đầu cuối để thực hiện việc truyền đường lên; và sử dụng tài nguyên sẵn có được xác định được sử dụng cho thiết bị đầu cuối để thực hiện việc truyền đường lên để truyền dữ liệu đường lên.

200



(11) **65937**

(21) 1-2019-03757

(51)⁷ **B27D 1/00**, 1/10, 3/00, 3/02, B27L
5/00

(22) 12.07.2019

(43) 25.09.2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 12.07.2019

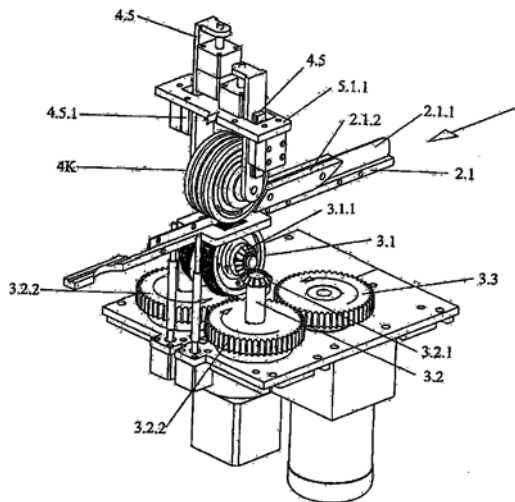
(75) **BÙI TRỌNG TÍN (VN)**

743A Hậu Giang, phường 11, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

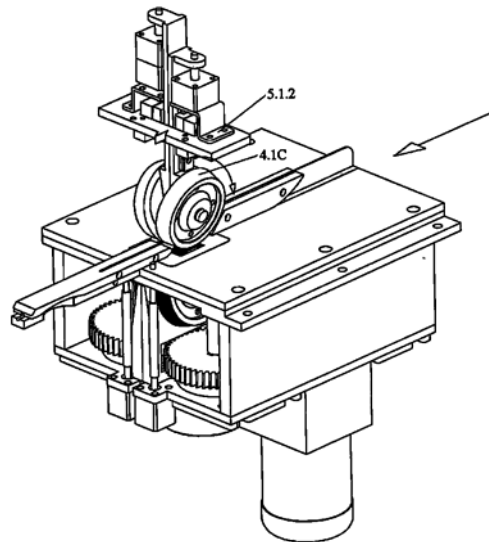
(74) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)

(54) **BỘ PHẬN NẠP GHÉP PHÔI DÙNG CHO MÁY NỐI NGANG VÁN LẠNG**

(57) Sáng chế đề cập đến bộ phận nạp ghép phôi dùng cho máy nối ngang ván lạng gồm bộ phận bánh côn (3) và bộ phận bánh cán (4), trong đó bộ phận bánh côn (3) được hình thành bởi khung hình hộp trái (3T) và khung hình hộp phải (3P), cặp bánh côn (3.1), hai trục truyền động (3.2) và bánh răng (3.3). Bộ phận bánh cán (4) theo phương án thứ nhất được hình thành bởi cặp bánh cán kép (4K) có cấu tạo gồm một vành bánh cán (4.1), bánh cán chính (4.2), bánh cán phụ (4.3), khớp nối đa tâm (4.4) và thanh trượt (4.5). Trong bộ phận bánh cán (4) theo phương án thứ hai, hai bánh cán côn (4.1C) được thay thế cho hai bánh cán kép (4K).



Hình 4



Hình 12

- (11) **65938**
 (21) 1-2019-03759 (51)⁷ **G08B 29/16**, G06F 11/20, G08B 25/14
 (22) 15.12.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/IB2017/058005 15.12.2017 (87) WO2018/109739 21.06.2018
 (30) 102016000127390 16.12.2016 IT

(71) SANCO S.P.A. (IT)

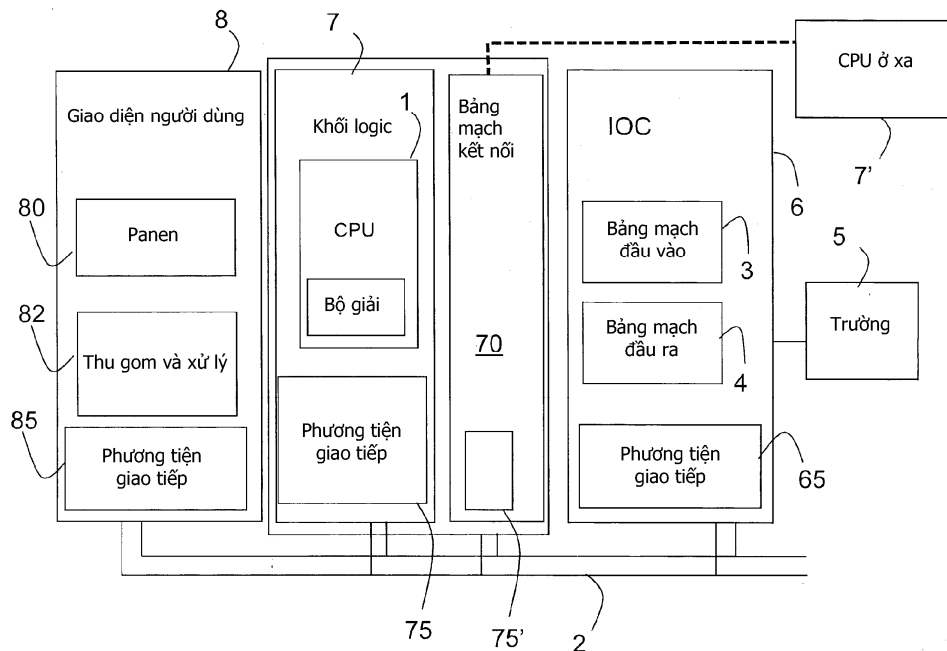
Via Ravizza, 13/A 28066 GALLIATE (NO), Italy

(72) GOLZI, Paolo (IT), PAROZZI, Alessandro (IT), RUSPA, Stefano (IT)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **KHOẢNG ĐIỀU KHIỂN PHÒNG CHÁY VÀ HỆ THỐNG PHÒNG CHÁY**

(57) Sáng chế đề xuất khối điều khiển phòng cháy bao gồm vài bảng mạch và buýt giao tiếp dành riêng (2) để giao tiếp giữa các bảng mạch này, các bảng mạch này bao gồm ít nhất một bảng mạch xử lý (1), ít nhất một bảng mạch đầu vào (3) và ít nhất một bảng mạch đầu ra (4). Ít nhất một bảng mạch xử lý (1) là được dự định để xử lý dữ liệu đầu vào nhận được từ ít nhất một bảng mạch đầu vào (3) và để tạo ra các lệnh để gửi đến ít nhất một bảng mạch đầu ra (4), ít nhất một bảng mạch đầu vào (3) và ít nhất một bảng mạch đầu ra (4) này là được dự định để giao tiếp với một hoặc nhiều thiết bị cần được theo dõi hoặc cần được điều khiển. Mỗi bảng mạch có hai khối logic chức năng giống nhau và riêng biệt về mặt vật lý, các khối logic chức năng này được làm thích ứng để thực hiện chức năng giống nhau, mỗi khối logic chức năng có phương tiện để giao tiếp trực tiếp với buýt giao tiếp (2) theo kiến trúc có thể tạo cấu hình được.



- (11) **65939**
 (21) 1-2019-03761 (51)⁷ **A61J 1/20**
 (22) 14.12.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/EP2017/082812 14.12.2017 (87) WO2018/109081 21.06.2018
 (30) 16020500.1 16.12.2016 EP

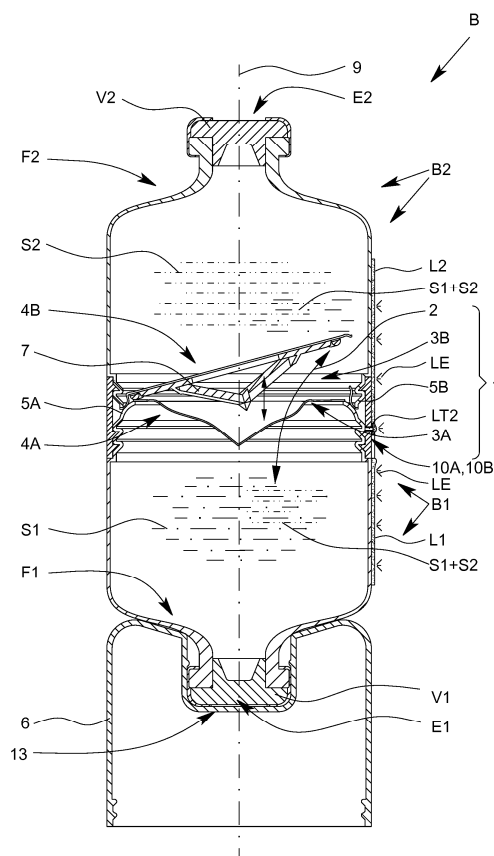
(71) BOEHRINGER INGELHEIM VETMEDICA GMBH (DE)
 Binger Strasse 173, 55216 Ingelheim am Rhein, Germany

(72) TUNESI, Cristiano (IT)

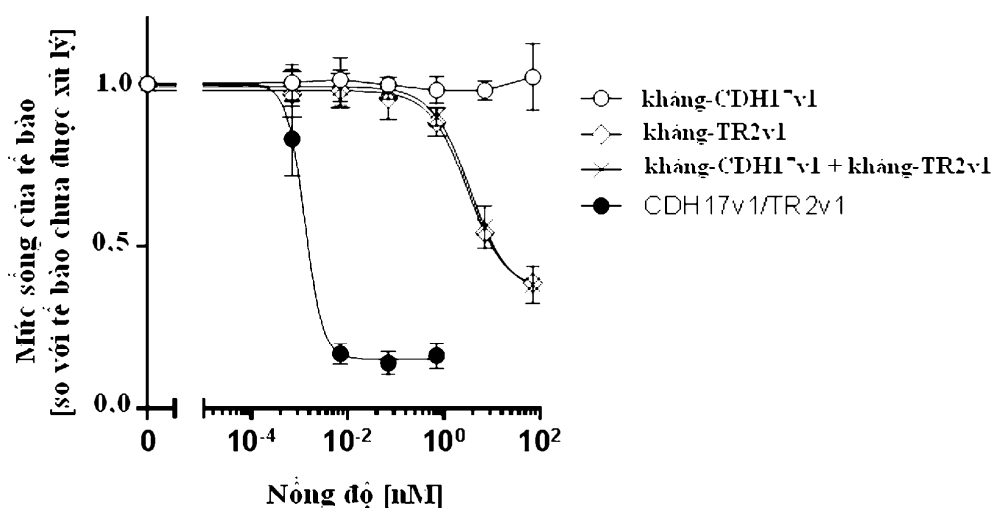
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **HỆ THỐNG VẬT CHỨA VÀ PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH KHẢ NĂNG SỐNG CỦA THUỐC HOẶC HỖN HỢP**

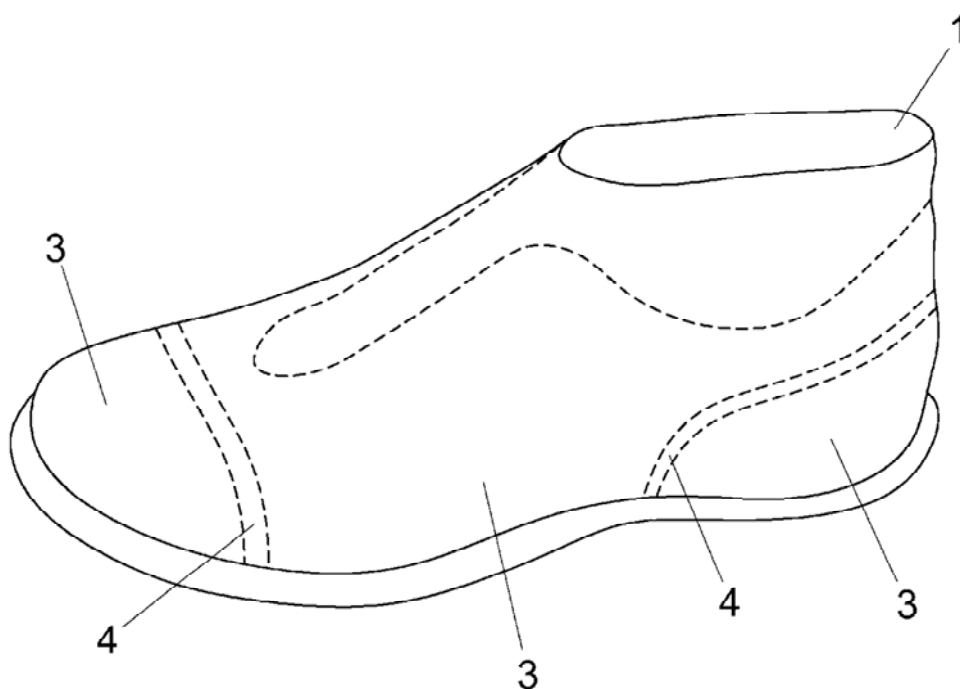
(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống vật chứa có ít nhất hai vật chứa, trong đó hệ thống vật chứa này bao gồm chi tiết sáng hoặc chi tiết được làm sáng mà được tạo kết cấu để cung cấp thông tin thông qua sự phát xạ ánh sáng, trong đó hệ thống vật chứa này được tạo kết cấu để cung cấp hoặc kích hoạt chi tiết sáng hoặc chi tiết được làm sáng này để cung cấp thông tin thông qua sự phát xạ ánh sáng khi bước mà liên quan đến việc chuẩn bị hỗn hợp chất của các vật chứa này được thực hiện, cụ thể là khi các vật chứa này được tách khỏi nhau và/hoặc khi sự nối thông chất lỏng được chuẩn bị giữa các vật chứa này.



- (11) **65940**
- (21) 1-2019-03762 (51)⁷ **C07K 16/28**, A61P 35/00
- (22) 21.12.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/EP2017/084002 21.12.2017 (87) WO2018/115231 28.06.2018
- (30) 62/437,770 22.12.2016 US
- 17155973.5 14.02.2017 EP
- (71) BOEHRINGER INGELHEIM INTERNATIONAL GMBH (DE)
Binger Strasse 173, 55216 Ingelheim Am Rhein, Germany
- (72) KUENKELE, Klaus-Peter (DE), ERYILMAZ, Ertan (US), FENN, Timothy (US), GANESAN, Rajkumar (US), GARCIA-MARTINEZ, Juan, Manuel (ES), HO, Jason (CA), KOESSL, Christian (AT), SEN, Saurabh (IN), SHAABAN, Abdulsalam (LB), VOYNOV, Vladimir (US), WERNITZNIG, Andreas (AT)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **PHÂN TỬ GẮN KẾT ĐỂ DỪNG TRONG ĐIỀU TRỊ UNG THƯ, DƯỢC PHẨM CHỨA PHÂN TỬ GẮN KẾT VÀ PHÂN TỬ KHÁNG THỂ GẮN KẾT ĐẶC HIỆU VỚI CADHERIN-17**
- (57) Sáng chế đề cập đến phân tử gắn kết đặc hiệu với thụ thể phổi tử gây ra cơ chế gây chết tế bào theo chương trình liên quan đến yếu tố hoại tử khối u (TNF) 2 (TRAILR2) và cadherin-17 (CDH17). Phân tử gắn kết này có thể sử dụng trong y tế. Sáng chế cũng đề cập đến dược phẩm chứa phân tử này. Sáng chế cũng đề cập đến phân tử axit nucleic phân lập mã hóa phân tử gắn kết theo sáng chế, vectơ biểu hiện chứa phân tử axit nucleic này, và tế bào chủ được chuyển nhiễm với vectơ biểu hiện này. Sáng chế cũng đề cập đến phân tử kháng thể gắn kết đặc hiệu với CDH17. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp tạo ra phân tử gắn kết hoặc phân tử kháng thể này.

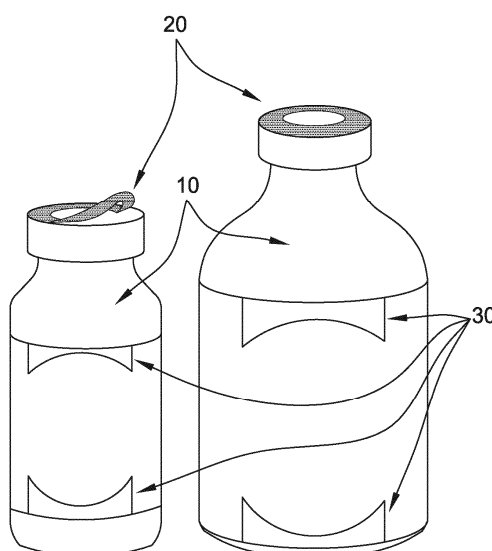


- (11) **65941**
- (21) 1-2019-03763 (51)⁷ **B29D 35/10**, 35/04
- (22) 16.12.2016 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/ES2016/070902 16.12.2016 (87) WO2018/109242 21.06.2018
- (71) SIMPLICITY WORKS EUROPE, S.L. (ES)
Av. de la Universitat d'Elx s/n, Edificio Quorum IV, Parque Tecnológico Universidad Miguel Hernandez, 03202 Elche (Alicante), Spain
- (72) HERNANDEZ HERNANDEZ, Adrián (ES), CREMADES ANTON, David (ES)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VẬT PHẨM BA CHIỀU CÓ CÁC THÀNH MỀM DẸO
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất vật phẩm ba chiều có các thành mềm dẻo, nhờ khuôn và khuôn ngược thể tích giữa chúng tương ứng với thể tích của các vật phẩm cần thu được được định giới hạn. Vật phẩm được làm bằng các phần dạng phiến (3) được lắp trên mẫu (1) mà được gắn cố định với bề mặt trong của khuôn. Các phần dạng phiến (3) được liên kết với nhau nhờ vật liệu được phun ở trạng thái nóng chảy thông qua mạng lưới các đường ống dẫn được định giới hạn giữa khuôn ngược, mẫu (1) và các mép quay vào nhau của các phần dạng phiến liền kề. Mẫu (1) được làm bằng vật liệu có thể biến dạng đàn hồi và có cấu tạo ba chiều.

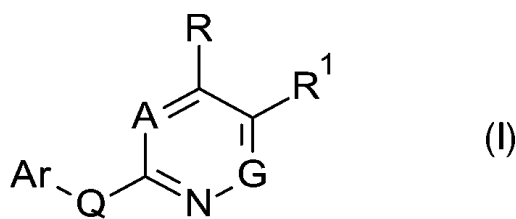


- (11) **65942**
- (21) 1-2019-03764 (51)⁷ **A61J 7/00**, 1/18
- (22) 14.12.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/EP2017/082817 14.12.2017 (87) WO2018/109085 21.06.2018
- (30) 62/435.096 16.12.2016 US
- (71) BOEHRINGER INGELHEIM VETMEDICA GMBH (DE)
Binger Strasse 173, 55216 Ingelheim am Rhein, Germany
- (72) TUNESI, Cristiano (IT)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **BAO GÓI VÀ PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH KHẢ NĂNG SỐNG CỦA THUỐC TRONG BAO GÓI**

(57) Sáng chế đề cập chung đến các bao gói mà chứa ít nhất một dược phẩm trong đó. Các bao gói này nói chung là bao gồm ít nhất một chi tiết sáng hoặc chi tiết được làm sáng được cố định vào đó mà có khả năng phát sáng khi được kích hoạt. Theo nhiều phương án như được mô tả ở đây, thì chi tiết sáng hoặc chi tiết được làm sáng này là được kích hoạt khi mở bao gói ra, để khi mở thì chi tiết sáng hoặc chi tiết được làm sáng này phát huỳnh quang hoặc phát xạ ánh sáng để cung cấp thông tin cho người dùng cuối. Theo một số phương án, thì ánh sáng được sinh ra bởi chi tiết sáng hoặc chi tiết được làm sáng này cho phép người dùng cuối định vị bao gói trong điều kiện tối. Theo các phương án khác, ánh sáng được sinh ra bởi chi tiết sáng hoặc chi tiết được làm sáng này có thể được điều chỉnh sao cho nó chỉ được phát ra trong khoảng thời gian bằng khoảng thời gian sống của dược phẩm được chứa trong bao gói, để cảnh báo cho người dùng cuối rằng dược phẩm này không còn có thể sử dụng được nữa. Theo các phương án khác nữa, ánh sáng được sinh ra bởi chi tiết sáng hoặc chi tiết được làm sáng này có thể được điều chỉnh sao cho nó thay đổi màu sắc trong khoảng thời gian bằng khoảng thời gian sống của dược phẩm được chứa trong bao gói, để báo cho người dùng cuối biết rằng dược phẩm này không còn có thể sử dụng được nữa.

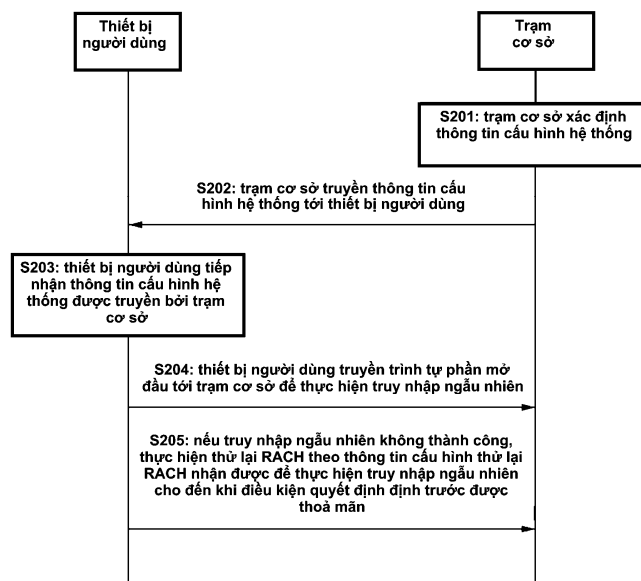


- (11) **65943**
- (21) 1-2019-03765 (51)⁷ **C07D 239/12**, 277/14, A01N 43/54
- (22) 06.12.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/EP2017/081700 06.12.2017 (87) WO2018/108671 21.06.2018
- (30) 16204569.4 16.12.2016 EP
- (71) BASF SE (DE)
Carl-Bosch-Strasse 38, 67056 Ludwigshafen am Rhein, Germany
- (72) SAMBASIVAN, Sunderraman (IN), NARINE, Arun (CA), CHAUDHURI, Rupsha (IN), VALLINAYAGAM, Ramakrishnan (IN), VYAS, Devendra (IN), ADISECHAN, Ashokkumar (IN), DATTA, Gopal Krishna (IN)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) HỢP CHẤT DIỆT SINH VẬT GÂY HẠI, CHẾ PHẨM VÀ HẠT CHỨA HỢP CHẤT NÀY, PHƯƠNG PHÁP PHI ĐIỀU TRỊ ĐỂ CHỐNG LẠI HOẶC PHÒNG TRỪ SINH VẬT GÂY HẠI KHÔNG XƯƠNG SỐNG SỬ DỤNG HỢP CHẤT NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất có công thức (I), và các N-oxit, chất đồng phân lập thể, chất hồ biến và muối chấp nhận được trong nông nghiệp và trong thú y của hợp chất nêu trên, trong đó các biến của hợp chất như được xác định trong phần mô tả,



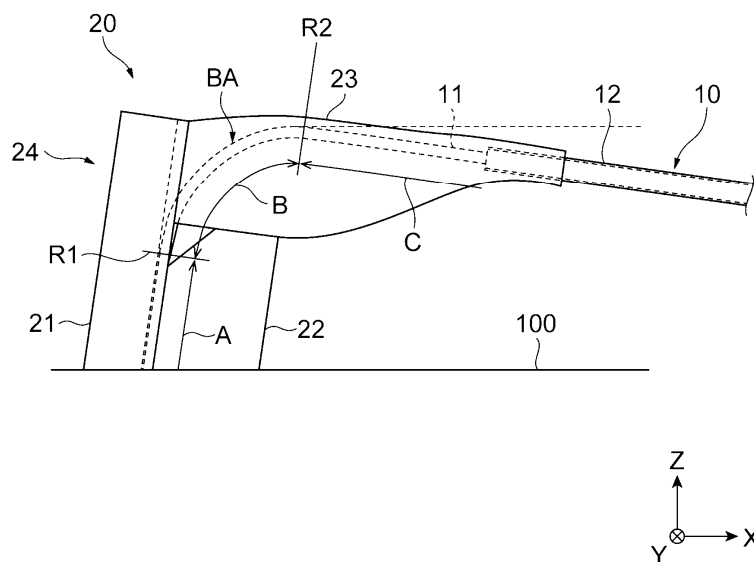
Hợp chất có công thức (I), cũng như N-oxit, chất đồng phân lập thể, chất hồ biến và muối có thể chấp nhận được trong nông nghiệp hoặc trong thú y của hợp chất nêu trên, hữu dụng để chống lại hoặc phòng trừ các sinh vật gây hại không xương sống, cụ thể là các loài chân đốt và giun tròn. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp phi điều trị để chống lại hoặc phòng trừ sinh vật gây hại không xương sống, phương pháp phi điều trị để xử lý hoặc bảo vệ động vật tránh khỏi sự quấy phá hoặc lây nhiễm bởi các sinh vật gây hại không xương sống và phương pháp bảo vệ thực vật đang sinh trưởng tránh khỏi sự tấn công hoặc phá hoại bởi các sinh vật gây hại không xương sống bằng cách sử dụng các hợp chất này và đề cập đến vật liệu nhân giống thực vật và chế phẩm nông nghiệp và chế phẩm thú y chứa hợp chất này.

- (11) **65944**
- (21) 1-2019-03766 (51)⁷ **H04W 74/08**, 74/00, 52/36, 52/42
- (22) 07.12.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/KR2017/014310 07.12.2017 (87) WO2018/128284 12.07.2018
- (30) 201710010607.1 06.01.2017 CN
- 20170029432.9 16.01.2017 CN
- (71) SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 16677, Republic of Korea
- (72) ZHANG Yingjie (CN), YU Bin (CN), QIAN Chen (CN), SU Di (CN), XIONG Qi (CN), FU Jingxing (CN)
- (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
- (54) PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN TÍN HIỆU, PHƯƠNG PHÁP THU TÍN HIỆU, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI VÀ TRẠM CƠ SỞ
- (57) Sáng chế đề cập tới phương pháp truyền tín hiệu, phương pháp thu tín hiệu, thiết bị đầu cuối và trạm cơ sở được sử dụng trong hệ thống truyền thông có kết hợp hệ thống truyền thông thế hệ thứ năm (5G) có hỗ trợ các tốc độ dữ liệu cao hơn so với hệ thống thế hệ thứ tư (4G) với công nghệ thiết bị mạng lưới vạn vật kết nối Internet (IoT). Sáng chế có thể được áp dụng cho các dịch vụ thông minh dựa trên công nghệ truyền thông 5G và công nghệ liên quan tới IoT, chẳng hạn căn hộ thông minh, tòa nhà thông minh, thành phố thông minh, ô tô thông minh, ô tô kết nối, chăm sóc sức khỏe, giáo dục số, bán lẻ thông minh, các dịch vụ an ninh và an toàn. Cụ thể hơn, sáng chế đề cập tới phương pháp để thử lại RACH, thiết bị người dùng và trạm cơ sở. Phương pháp này bao gồm các bước: nhờ trạm cơ sở, xác định thông tin cấu hình hệ thống và truyền thông tin cấu hình hệ thống tới thiết bị người dùng; và tiếp đó, nhờ thiết bị người dùng, truyền trình tự phân mở đầu tới trạm cơ sở để thực hiện truy nhập ngẫu nhiên, và nếu việc truy nhập ngẫu nhiên không thành công, thực hiện thử RACH theo thông tin cấu hình thử lại RACH nhận được để thực hiện truy nhập ngẫu nhiên cho đến khi điều kiện quyết định định trước được thỏa mãn. Phương án của sáng chế được sử dụng để thử lại RACH khi truy nhập ngẫu nhiên không thành công.



- (11) **65945**
 (21) 1-2019-03768 (51)⁷ **G02B 6/36**
 (22) 03.08.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/JP2017/028296 03.08.2017 (87) WO2018/109977 21.06.2018
 (30) 2016-244527 16.12.2016 JP
 (71) SUMITOMO ELECTRIC INDUSTRIES, LTD. (JP)
 5-33, Kitahama 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 5410041, Japan
 (72) MATSUSHITA Naoki (JP), NAKANISHI Tetsuya (JP), TARU Toshiki (JP)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) **BỘ PHẬN KẾT NỐI QUANG**

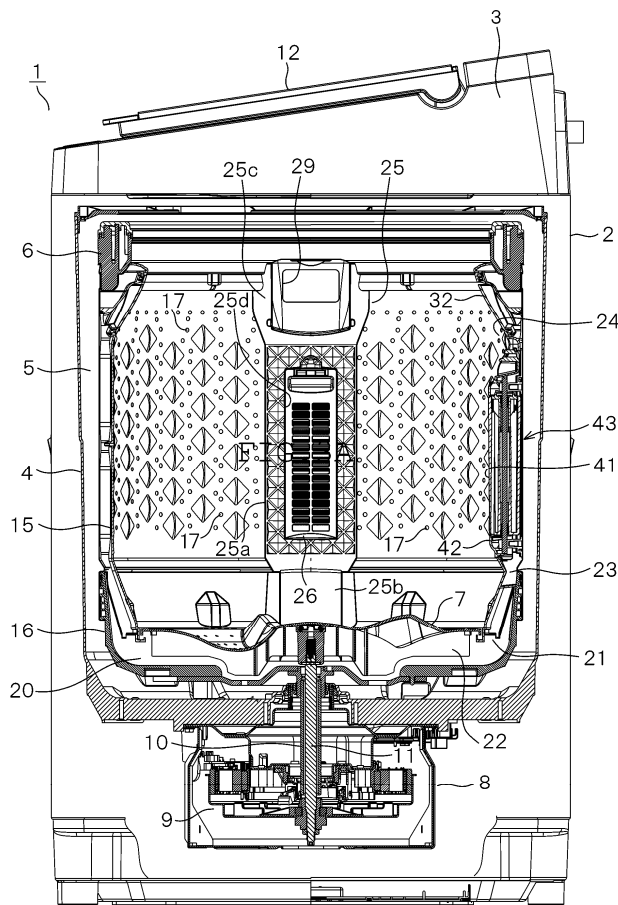
(57) Sáng chế đề cập tới bộ phận kết nối quang. Bộ phận kết nối quang (1) bao gồm sợi quang (10) có phần được uốn cong (BA) và bộ phận cố định sợi (20). Sợi quang (10) bao gồm sợi thủy tinh (11) và lớp bọc bằng nhựa (12). Lớp bọc bằng nhựa được tháo ra và sợi thủy tinh được để lộ ở một đầu của nó. Bộ phận cố định sợi (20) bao gồm chi tiết mảng quang (24) để đỡ phần đầu của sợi thủy tinh (11) và nhựa bảo vệ (23) để bọc sợi quang. Đầu cuối của sợi thủy tinh (11) và bề mặt cuối của chi tiết mảng quang (24) tạo nên bề mặt tham chiếu (S). Phần được uốn cong (BA) được tạo nên trong vùng bao gồm sợi thủy tinh (11) được để lộ và được che bằng nhựa bảo vệ (23). Phần định trước trong vùng C, mà tiếp tục từ phần được uốn cong (BA) ở phía đối diện với phần đầu của sợi quang (10) được đỡ bởi bộ phận cố định sợi (20) với phần được uốn cong (BA) được đặt xen giữa, được làm nghiêng để tiếp cận bề mặt tham chiếu (S) trong khi hướng ra xa phần được uốn cong (BA).



- (11) **65946**
 (21) 1-2019-03769 (51)⁷ **D06F 37/14, 39/12**
 (22) 02.06.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/JP2017/020653 02.06.2017 (87) WO2018/109963 A1 21.06.2018
 (30) 2016-241194 13.12.2016 JP
 2016-241196 13.12.2016 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 12.07.2019

- (71) TOSHIBA LIFESTYLE PRODUCTS & SERVICES CORPORATION (JP)
 25-1, Ekimaehoncho, Kawasaki-ku, Kawasaki-shi, Kanagawa, Japan
 (72) SOMYOS, Pinda (TH), RATTARONG Pallasiri (TH), CHAKKAPHOP Ketsuwan (TH), PAWEETHIDA Jitaree (TH)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) **MÁY GIẶT**
 (57) Sáng chế đề cập đến máy giặt (1) bao gồm: lồng giặt (5) trong đó đồ giặt được chứa và giặt; và con lăn (41) có thể xoay được bố trí trong phần thành phía trong của lồng giặt (5), và con lăn (41) được xoay để thúc đẩy chuyển động của đồ giặt, trong đó con lăn (41) có thể tháo rời được gắn vào lồng giặt (5).



- (11) **65947**
 (21) 1-2019-03771 (51)⁷ **F24F 7/007**, 7/06, 11/74, 13/28, 13/24
 (22) 08.12.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/JP2017/044156 08.12.2017 (87) WO2018/123512 05.07.2018
 (30) 2016-254242 27.12.2016 JP

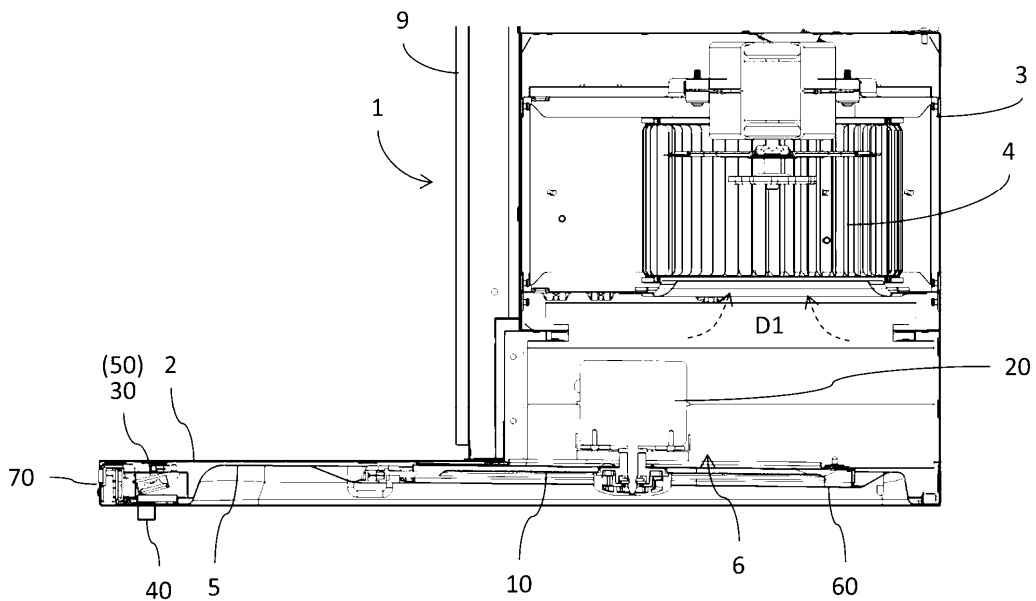
(71) FUJI INDUSTRIAL CO., LTD. (JP)
 1-9, Fuchinobe 2-chome, Chuo-ku, Sagamihara-shi, Kanagawa 2520206 (JP)

(72) ABE Hiroyuki (JP)

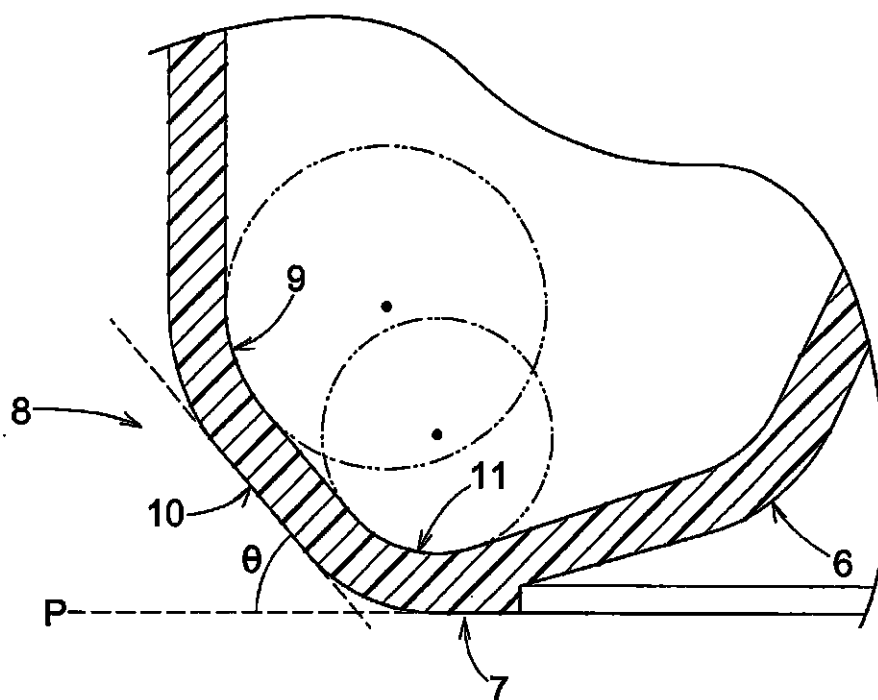
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) MÁY HÚT MÙI

(57) Sáng chế đề cập đến máy hút mùi mà làm cho bộ lọc quay, có khả năng làm giảm tiếng ồn. Cụ thể, máy hút mùi (1) gồm có quạt (4) mà tạo ra dòng không khí; bộ lọc (10) mà nằm ở phía ngược dòng của quạt trên rãnh lưu thông của dòng không khí và có các lỗ để cho dòng không khí đi qua đó; động cơ điện (20) mà làm quay bộ lọc; phần điều chỉnh (30) mà thực hiện điều chỉnh để làm cho động cơ điện quay ở ít nhất hai tốc độ quay, đó là tốc độ quay thứ nhất và tốc độ quay thứ hai mà nhanh hơn so với tốc độ quay thứ nhất; và phần phát hiện trạng thái nấu (40) mà phát hiện trạng thái nấu trong bếp nấu, trong đó phần điều chỉnh điều chỉnh tốc độ quay của động cơ điện sử dụng tốc độ quay thứ nhất và tốc độ quay thứ hai theo trạng thái nấu được phát hiện bởi phần phát hiện trạng thái nấu.



- (11) **65948**
- (21) 1-2019-03774 (51)⁷ **B65D 1/02**
- (22) 22.11.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/JP2017/042013 22.11.2017 (87) WO2018/123368 05.07.2018
- (30) 2016-256160 28.12.2016 JP
- (71) SUNTORY HOLDINGS LIMITED (JP)
1-40, Dojimahama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 5308203, JAPAN
- (72) KITAGAKI Ayumu (JP), ITO Shinya (JP)
- (74) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)
- (54) **VẬT CHỨA BẰNG NHỰA**
- (57) Sáng chế đề cập đến vật chứa bằng nhựa gồm có phần cổ mà nắp có thể được lắp vào và tháo ra, phần vai liền tiếp với phần cổ, phần thân liền tiếp với phần vai và phần đáy liền tiếp với phần thân và được bố trí ở phần thấp nhất của chai; phần đáy gồm có mặt đáy (7) mà tiếp xúc với bề mặt bố trí (P) và phần được làm nghiêng (8) kéo dài với dốc nghiêng từ mặt đáy (7) tới phần thân. Ít nhất một phần của mặt cắt ngang theo chiều dọc của phần được làm nghiêng là phần thẳng hoặc phần được uốn cong mà nhô vào bên trong của vật chứa, góc được tạo ra giữa phần thẳng (10) của phần được làm nghiêng (8) và bề mặt bố trí (P) hoặc góc được tạo ra giữa đường thẳng nối đầu phía trên và đầu phía dưới của phần được uốn cong và bề mặt bố trí (P) nằm trong khoảng từ 15 đến 70 độ.



- (11) **65949**
 (21) 1-2019-03775 (51)⁷ **B65D 1/02, 1/42**
 (22) 25.12.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/JP2017/046378 25.12.2017 (87) WO2018/123944 05.07.2018
 (30) 2016-251684 26.12.2016 JP
 2016-251683 26.12.2016 JP

(71) SUNTORY HOLDINGS LIMITED (JP)

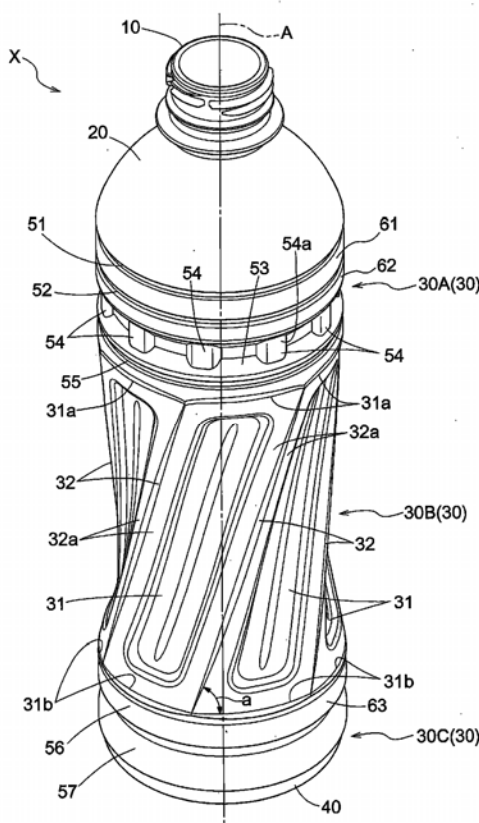
1-40, Dojimahama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 5308203, Japan

(72) KIRA Go (JP), KOBAYASHI Toshiya (JP), TSUMORI Kenji (JP), SAWADA Dai (JP)

(74) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)

(54) **VẬT CHỨA BẰNG NHỰA**

(57) Sáng chế đề cập đến vật chứa bằng nhựa (X) bao gồm phần miệng (10) có vai trò như đầu ra cho các chất được chứa, phần vai (20) nối liền với phần miệng (10), phần thân (30) nối liền với phần vai (20), và phần đáy (40) nối liền với phần thân (30) và sát với đầu mút phía dưới của phần thân (30). Phần thân (30) bao gồm nhiều phần khoang có dạng gân giống hình tứ giác (31) mà từng phần khoang này có mép phía trên (31a) và mép phía dưới (31b) được đặt lệch; và ở giữa các phần khoang liền kề (31), gờ hình chữ V (32) được tạo thành. Ngoài ra, gờ lõm hình khuyên (53) mà bị lõm vào phía trong của vật chứa bằng nhựa (X) được tạo thành mà kéo dài theo hướng chu vi của vật chứa bằng nhựa (X). Gờ lõm (53) bao gồm nhiều gờ lồi (54) nhô ra theo hướng giao với hướng kéo dài của gờ lõm (53), các gờ lồi (54) bị lõm từ bề mặt của vật chứa bằng nhựa (X).



(11) **65950**

(21) 1-2019-03776

(51)⁷ **B65D 1/02**

(22) 25.12.2017

(43) 25.09.2019

(86) PCT/JP2017/046374 25.12.2017

(87) WO2018/123941 05.07.2018

(30) 2016-253511

27.12.2016

JP

(71) SUNTORY HOLDINGS LIMITED (JP)

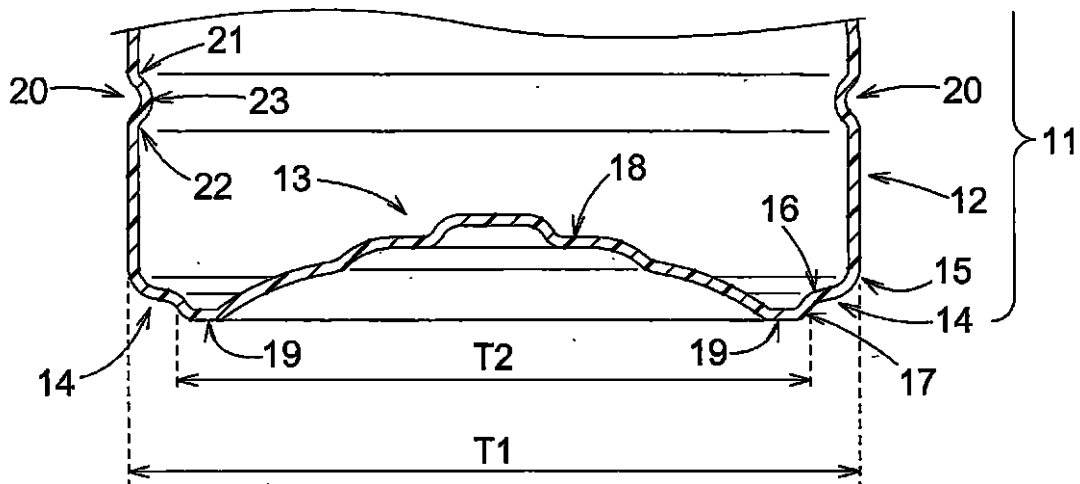
1-40, Dojimahama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 5308203, Japan

(72) ITO Shinya (JP), AIHARA Masatoshi (JP), AKIYAMA Takashi (JP)

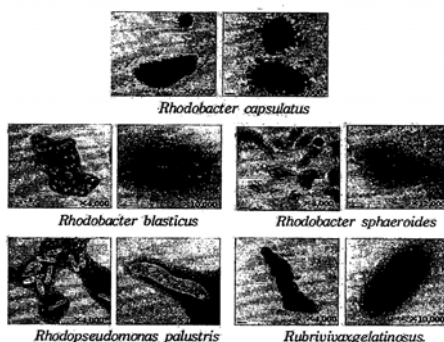
(74) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)

(54) **VẬT CHỨA BẰNG NHỰA**

(57) Sáng chế đề cập đến vật chứa bằng nhựa bao gồm phần miệng mà nắp có thể được lắp vào/tháo ra, phần vai nối tiếp với phần miệng, phần thân nối tiếp với phần vai và phần đáy (11) nối tiếp với phần thân và được bố trí ở phần dưới cùng của chai. Ở đầu phía dưới của thành bên (12) của phần đáy (11), có khoảng (14) được làm lõm vào bên trong theo hướng chu vi.



- (11) **65951**
 (21) 1-2019-03777 (51)⁷ **C09D 5/16**, 1/08, C04B 41/45, C09D 5/08, 7/12, C12N 1/20, 11/00, E03F 3/06
- (22) 15.12.2016 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/KR2016/014707 15.12.2016 (87) WO2018/110739 21.06.2018
- Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 12.07.2019
- (71) 1. KYONGGI UNIVERSITY INDUSTRY & ACADEMIA COOPERATION FOUNDATION (KR)
 154-42, Gwanggyosan-ro, Yeongtong-gu Suwon-si Gyeonggi-do 16227 Republic of Korea
 2. RESEARCH & BUSINESS FOUNDATION SUNGKYUNKWAN UNIVERSITY (KR)
 (Sungkyunkwan Univ.,) 2066, Seoburo, Jangan-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 16419 Republic of Korea
- (72) YANG, Keun Hyeok (KR), YOON, Hyun Sub (KR), LEE, Kwang Myong (KR), LEE, Sang Seob (KR)
- (74) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)
- (54) **VẬT LIỆU PHỦ CÓ NGUỒN GỐC GLYCOCALYX CỦA VI KHUẨN VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ VẬT LIỆU PHỦ CÓ NGUỒN GỐC GLYCOCALYX CỦA VI KHUẨN**
- (57) Sáng chế đề cập đến vật liệu phủ có nguồn gốc glycocalyx của vi khuẩn và phương pháp điều chế vật liệu phủ này. Vật liệu phủ gồm chất hấp phụ mà vi khuẩn tạo thành bùn được hấp phụ vào và chất dính làm vật liệu phủ có nguồn gốc bùn vi khuẩn sử dụng vi khuẩn mà có khả năng tạo thành bùn. Vi khuẩn tạo thành bùn tối ưu và các điều kiện tạo thành bùn tối ưu trong việc xem xét độ kháng hóa học của bê tông có thể được cung cấp, và khi bê tông hiện nay được trộn, phương pháp hấp phụ tối ưu đối với môi trường sống tự dưỡng của vi khuẩn, nhưng vi khuẩn không được đặt một cách đơn giản, có thể được cung cấp. Ngoài ra, kỹ thuật của sáng chế là chất dính tối ưu có pH 8 đến pH 10 khi xem xét đến môi trường phát triển của vi khuẩn được cung cấp, và phương pháp này rất kinh tế khi so sánh với tình trạng kỹ thuật đã biết để đặt vi khuẩn và có khả năng hấp phụ dễ dàng và đáng kể lượng lớn vi khuẩn được cung cấp. Ngoài ra, công nghệ vật liệu phủ mới để cải thiện độ kháng và độ bền của bê tông khi xem xét đến cơ chế đối với sự ăn mòn hóa học của của ống nước thải bê tông và cơ chế kháng sunfat của vi khuẩn tạo thành bùn được cung cấp.



- (11) **65952**
 (21) 1-2019-03780 (51)⁷ **H04W 52/14**
 (22) 13.12.2016 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/CN2016/109652 13.12.2016 (87) WO2018/107358 A1 21.06.2018
 (30) PCT/CN2016/109652 13.12.2016 WO

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 12.07.2019

(71) GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD. (CN)
 No. 18, Haibin Road, Wusha, Chang'an, Dongguan, Guangdong 523860, China

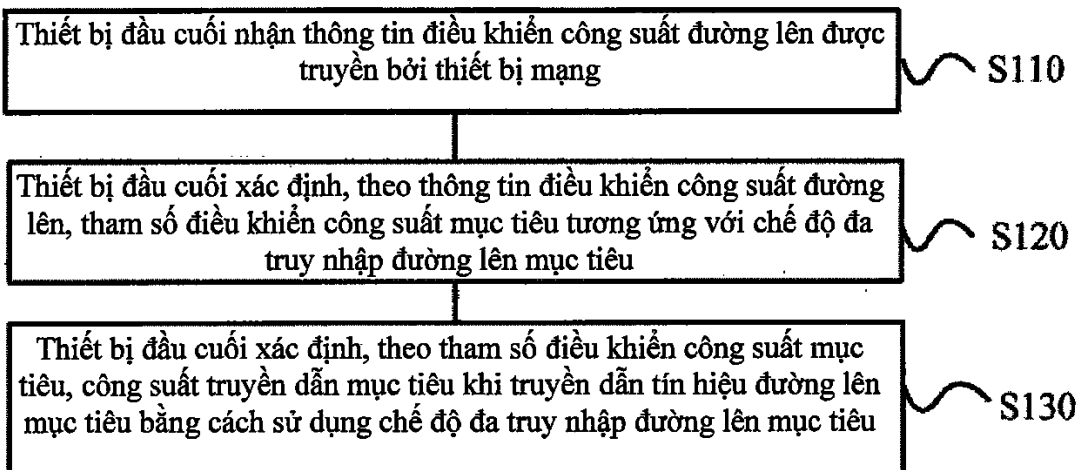
(72) LIN, Yanan (CN), XU, Hua (CA)

(74) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(54) PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN CÔNG SUẤT ĐƯỜNG LÊN, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI VÀ THIẾT BỊ MẠNG

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp điều khiển công suất đường lên, thiết bị đầu cuối và thiết bị mạng trong đó phương pháp bao gồm: nhận, bởi thiết bị đầu cuối, thông tin điều khiển công suất đường lên được truyền dẫn bởi thiết bị mạng; xác định, bởi thiết bị đầu cuối, theo thông tin điều khiển công suất đường lên, tham số điều khiển công suất mục tiêu tương ứng với chế độ đa truy nhập đường lên mục tiêu; và xác định, bởi thiết bị đầu cuối, theo tham số điều khiển công suất mục tiêu, công suất truyền dẫn mục tiêu khi truyền dẫn tín hiệu đường lên mục tiêu bằng cách sử dụng chế độ đa truy nhập đường lên mục tiêu. Theo phương pháp và thiết bị điều khiển công suất đường lên được đề xuất trong sáng chế, công suất truyền dẫn đường lên có thể được điều chỉnh linh hoạt để đáp ứng các yêu cầu từ các chế độ đa truy nhập đường lên khác nhau. Phương pháp và thiết bị điều khiển công suất đường lên có thể áp dụng cho hệ thống truyền thông hỗ trợ nhiều chế độ đa truy nhập đường lên.

100



- (11) **65953**
 (21) 1-2019-03781 (51)⁷ **H04W 52/04**
 (22) 27.12.2016 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/CN2016/112421 27.12.2016 (87) WO2018/107520 A1 21.06.2018
 (30) PCT/CN2016/109652 13.12.2016 WO
 PCT/CN2016/112421 27.12.2016 WO

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 12.07.2019

(71) GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD. (CN)
 No. 18, Haibin Road, Wusha, Chang'an, Dongguan, Guangdong 523860, China

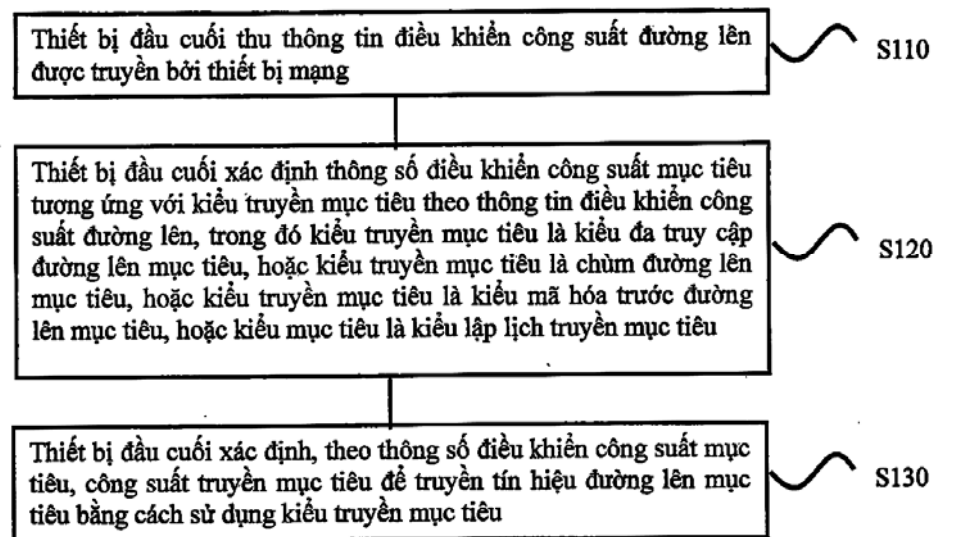
(72) LIN, Yanan (CN)

(74) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(54) PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN CÔNG SUẤT ĐƯỜNG LÊN VÀ THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp điều khiển công suất đường lên và thiết bị đầu cuối. Phương pháp bao gồm thu, bởi thiết bị đầu cuối, thông tin điều khiển công suất đường lên được truyền bởi bởi thiết bị mạng; xác định, bởi thiết bị đầu cuối, theo thông tin điều khiển công suất đường lên, thông số điều khiển công suất mục tiêu tương ứng với kiểu truyền mục tiêu, trong đó kiểu truyền mục tiêu là kiểu đa truy cập đường lên mục tiêu, hoặc kiểu truyền mục tiêu là chùm đường lên mục tiêu, hoặc kiểu truyền mục tiêu là kiểu mã hóa trước đường lên mục tiêu, hoặc kiểu truyền mục tiêu là kiểu lập lịch truyền mục tiêu; và xác định, bởi thiết bị đầu cuối, theo thông số điều khiển công suất mục tiêu, công suất truyền mục tiêu để truyền tín hiệu đường lên mục tiêu trong đó sử dụng kiểu truyền mục tiêu. Phương pháp và thiết bị để điều khiển công suất đường lên theo sáng chế có thể điều chỉnh linh hoạt công suất truyền đường lên để đáp ứng các yêu cầu của các kiểu truyền khác nhau, và phù hợp với hệ thống truyền thông trợ giúp các kiểu truyền đa phân.

100



(11) **65954**

(21) 1-2019-03783

(51)⁷ **A01H 4/00**, A01C 1/00, 1/06, 1/08

(22) 15.07.2019

(43) 25.09.2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 15.07.2019

(71) VIỆN KHOA HỌC LÂM NGHIỆP VIỆT NAM (VN)

Số 46 đường Đức Thắng, phường Đức Thắng, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(72) Hoàng Văn Thắng (VN), Nguyễn Trọng Điền (VN), Cao Văn Lạng (VN), Hoàng Văn Thành (VN)

(54) QUY TRÌNH SẢN XUẤT CÂY GIỐNG XOAN ĐÀO (PRUNUS ARBOREA (BLUME) KALKMAN BẰNG HẠT

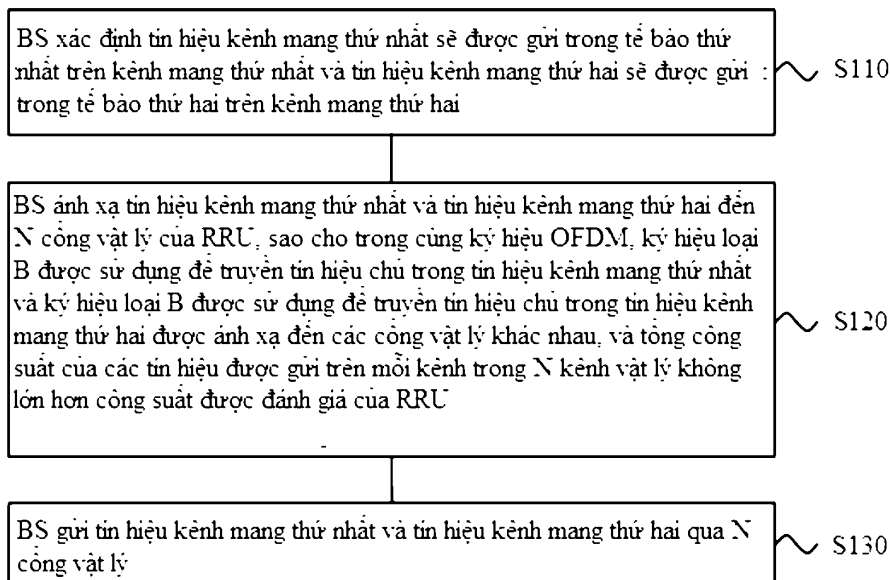
(57) Sáng chế đề cập đến quy trình sản xuất cây giống Xoan đào (Prunus arborea (Blume) Kalkman) bằng hạt bao gồm các bước: (a) chọn nguồn giống; (b) thu hái quả, (c) chế biến quả; (d) bảo quản hạt, (e) chọn vườn ươm; (f) lựa chọn thời vụ gieo hạt, (g) xử lý hạt trước khi gieo; (h) gieo hạt; (i) tạo bầu; (j) cấy cây con vào bầu; (k) chăm sóc cây con; (l) phòng trừ sâu bệnh; (m) tiêu chuẩn cây con xuất vườn. Quy trình sản xuất cây giống Xoan đào (Prunus arborea (Blume) Kalkman) bằng hạt giúp cho việc sản xuất cây giống, Xoan đào ở giai đoạn xuất vườn đạt tỷ lệ sống cao hơn 116,5% so với sản xuất đại trà và chất lượng cây giống tốt hơn so với các phương pháp truyền thống, góp phần nâng cao năng suất, chất lượng rừng trồng ở nước ta.

- (11) **65955**
 (21) 1-2019-03785 (51)⁷ **H04B 7/06**
 (22) 23.12.2016 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/CN2016/111809 23.12.2016 (87) WO2018/112920 28.06.2018

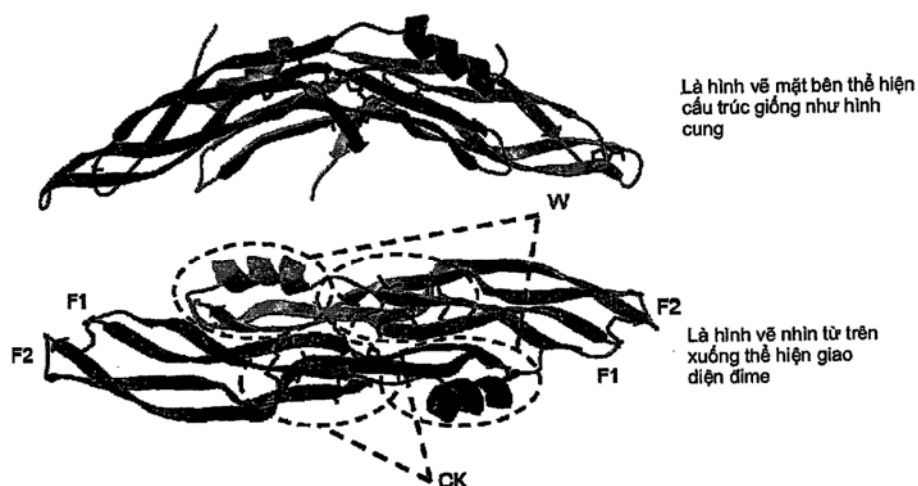
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 15.07.2019

- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
 Huawei Administration Building Bantian, Longgang Shenzhen, Guangdong 518129, China
 (72) WU, Yu (CN), ZHU, Xiaolong (CN), CHEN, Wei (CN), WAN, Rong (CN), CHEN, Shuai (CN)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN TÍN HIỆU VÀ TRẠM CƠ SỞ
 (57) Sáng chế đề xuất phương pháp truyền tín hiệu và BS (base station - trạm cơ sở), và phương pháp gồm: xác định, bởi BS, tín hiệu kênh mang thứ nhất sẽ được gửi trong tế bào thứ nhất trên kênh mang thứ nhất và tín hiệu kênh mang thứ hai sẽ được gửi trong tế bào thứ hai trên kênh mang thứ hai; ánh xạ, bởi BS, tín hiệu kênh mang thứ nhất và tín hiệu kênh mang thứ hai đến N cổng vật lý của RRU, sao cho trong cùng ký hiệu OFDM (orthogonal frequency division multiplexing - ghép kênh phân chia tần số trực giao), ký hiệu loại B được sử dụng để truyền tín hiệu chủ trong tín hiệu kênh mang thứ nhất và ký hiệu loại B được sử dụng để truyền tín hiệu chủ trong tín hiệu kênh mang thứ hai được ánh xạ đến các cổng vật lý khác nhau, và tổng công suất của các tín hiệu được gửi trên mỗi kênh trong N kênh vật lý không lớn hơn công suất định mức của RRU; và gửi, bởi BS, tín hiệu kênh mang thứ nhất và tín hiệu kênh mang thứ hai qua N cổng vật lý. Theo phương pháp và BS theo sáng chế, công suất đầu ra của kênh tần số vô tuyến có thể được tăng và có thể cải thiện việc tận dụng công suất.

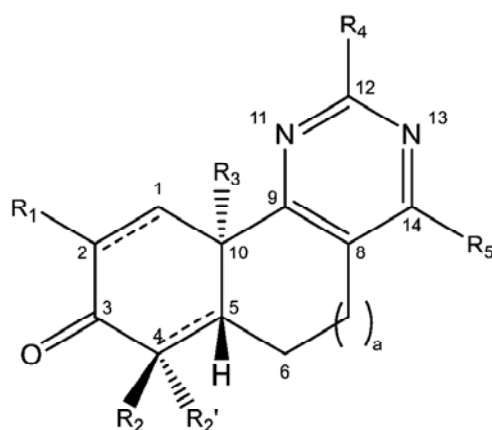
100



- (11) **65956**
- (21) 1-2019-03786 (51)⁷ **C07K 16/22**
- (22) 19.12.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/EP2017/083650 19.12.2017 (87) WO2018/115017 A2 28.06.2018
- (30) 1621635.0 19.12.2016 GB
- (71) UCB BIOPHARMA SPRL (BE)
Allée de la Recherche 60, 1070 Brussels, Belgium
- (72) DEDI, Neesha (GB), TWOMEY, Breda (IE), WRIGHT, Michael John (GB), DAVIES, Gareth (GB), MCMILLAN, David James (GB)
- (74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)
- (54) KHÁNG THỂ, KHÁNG THỂ KHÁNG GREMLIN-1, POLYNUCLEOTIT PHÂN LẬP MÃ HÓA KHÁNG THỂ, VÉCTƠ BIỂU HIỆN, TẾ BÀO CHỦ, PHƯƠNG PHÁP TẠO RA KHÁNG THỂ, DƯỢC PHẨM CHỨA KHÁNG THỂ, TINH THỂ CỦA GREMLIN-1, CẤU TRÚC CỦA GREMLIN-1 Ở NGƯỜI, PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ DỮ LIỆU CÓ THỂ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH, PHƯƠNG PHÁP SÀNG LỌC CHO CÁC TÁC NHÂN ĐIỀU BIẾN CÓ HOẠT TÍNH GREMLIN-1 VÀ TÁC NHÂN ĐIỀU BIẾN GREMLIN-1
- (57) Sáng chế đề cập đến tinh thể của protein Gremlin- 1 ở người và protein Gremlin- 1 ở người phức hợp với kháng thể ức chế. Sáng chế cũng đề cập đến cấu trúc của Gremlin- 1 ở người (riêng một mình hoặc phức hợp với kháng thể) và việc sử dụng các cấu trúc này trong việc sàng lọc cho các tác nhân điều biến hoạt tính Gremlin- 1. Sáng chế đề cập thêm kháng thể liên kết vị trí ức chế ở vị trí khác trên Gremlin- 1, cùng với dược phẩm và việc sử dụng trong y học kháng thể và tác nhân đó được xác định bằng các phương pháp sàng lọc. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến kháng thể kháng Gremlin-1, polynucleotit phân lập mã hóa kháng thể, vectơ biểu hiện, tế bào chủ, phương pháp tạo ra kháng thể, phương tiện lưu trữ dữ liệu có thể đọc được bằng máy tính, phương pháp sàng lọc cho các tác nhân điều biến có hoạt tính Gremlin- 1 và tác nhân điều biến Gremlin- 1.



- (11) **65957**
 (21) 1-2019-03788 (51)⁷ **C07D 401/04**, 221/04, 401/12, 403/04, 413/04, A61P 29/00, 35/00, 37/00, A61K 31/517
 (22) 16.12.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/US2017/000094 16.12.2017 (87) WO2018/111315 21.06.2018
 (30) 62/435,588 16.12.2016 US
 (71) REATA PHARMACEUTICALS, INC. (US)
 2801 Gateway Drive, Suite 150, Irving, TX 75063-2648, United States of America
 (72) JIANG, Xin (CN), BENDER, Christopher, F. (US), VISNICK, Melean (US), HOTEAMA, Martha, R. (US), SHELDON, Zachary, S. (US), LEE, Chitase (US), CAPRATHE, Bradley, William (US), BOLTON, Gary (US), KORNBERG, Brian (US)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) HỢP CHẤT ENON BA VÒNG PYRIMIDIN VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA CHÚNG
 (57) Sáng chế đề xuất các hợp chất có công thức:



(I)

cũng như các chất tương tự của nó, trong đó các phương án biến thể là như được xác định trong bản mô tả. Sáng chế cũng đề xuất các chế phẩm dược chứa các hợp chất trên. Theo một số khía cạnh, các hợp chất và các chế phẩm theo sáng chế có thể được sử dụng để ức chế ROR γ và/hoặc làm giảm sự biểu hiện của IL-17. Các hợp chất và chế phẩm này hữu ích để điều trị hoặc ngăn chặn các bệnh hoặc các rối loạn liên quan đến viêm hoặc các rối loạn tự miễn.

- (11) **65958**
 (21) 1-2019-03793 (51)⁷ **H04W 48/08**, 48/16
 (22) 04.01.2018 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/CN2018/071271 04.01.2018 (87) WO2018/127065 A1 12.07.2018
 (30) 201710010762.3 06.01.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 15.07.2019

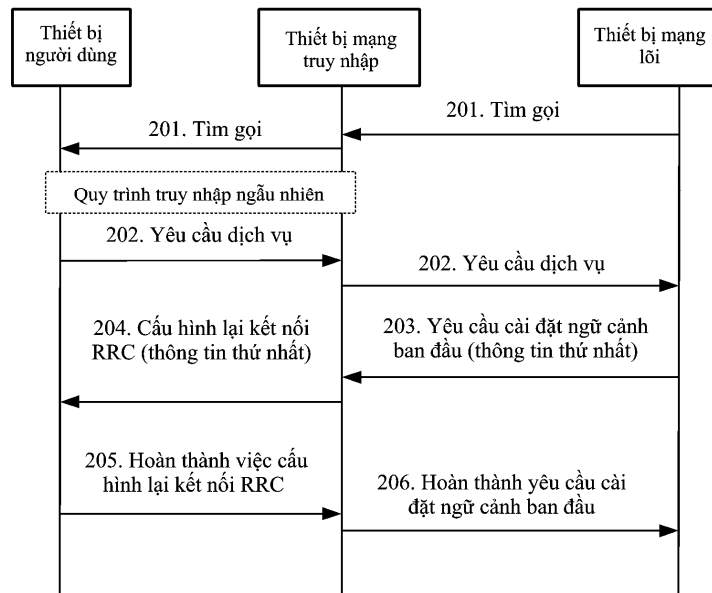
(71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) HAN, Feng (CN), JIN, Yinghao (CN), LI, Hong (CN), TAN, Wei (CN)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG, THIẾT BỊ MẠNG TRUY NHẬP, THIẾT BỊ MẠNG LỖI, THIẾT BỊ NGƯỜI DỪNG, THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG, PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH VÀ HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền thông, thiết bị mạng truy nhập, thiết bị mạng lỗi, thiết bị người dùng, thiết bị truyền thông, phương tiện lưu trữ đọc được bằng máy tính và hệ thống truyền thông. Phương pháp theo sáng chế bao gồm: thu, bởi thiết bị mạng truy nhập, thông tin thứ nhất được gửi bởi thiết bị mạng lỗi, trong đó thông tin thứ nhất bao gồm thông tin về tế bào mà hỗ trợ thực thể ngăn mạng và cho phép hoặc không cho phép thiết bị người dùng truy nhập; và gửi, bởi thiết bị mạng truy nhập, thông tin thứ nhất đến thiết bị người dùng. Trong quy trình nêu trên, thiết bị người dùng có thể thu nhận thông tin về tế bào mà hỗ trợ thực thể ngăn mạng và cho phép hoặc không cho phép thiết bị người dùng truy nhập, để nhận biết thực thể ngăn mạng.



(11) **65959**

(21) 1-2019-03797

(22) 28.09.2017

(86) PCT/KR2017/010856 28.09.2017

(30) 10-2017-0060041 15.05.2017

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 15.07.2019

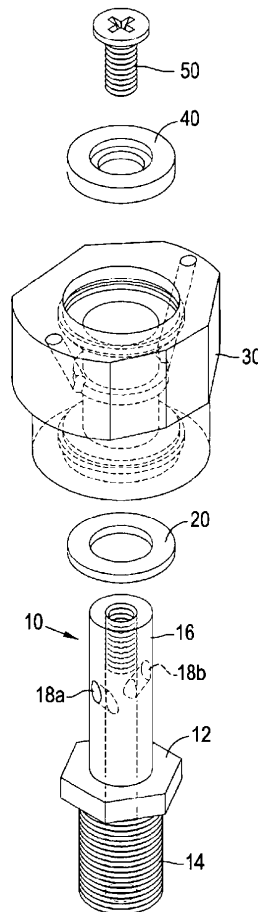
(75) HWANG, BYONG-RYEOL (KR)

106, Mulchicheon-ro, Ganghyeon-myeon Yangyang-gun Gangwon-do 25000, Korea

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) THIẾT BỊ ĐẦU HƠI DẠNG PHUN XOÁY DÙNG CHO MÁY PHA CÀ PHÊ

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị đầu hơi dạng phun xoáy dùng cho máy pha cà phê, trong đó máy khử trùng hơi được nối với cửa thoát hơi nước của máy pha cà phê được tạo cấu hình để phun hơi nước dạng xoáy. Trong khi đó máy khử trùng hơi hoặc thiết bị tương tự hiện tại phun hơi nước ở nhiệt độ cao, hơi được phun theo đường thẳng do áp lực của hơi sao cho bã cà phê được xả ra từ cửa ra bã cà phê để làm sạch hoặc khử trùng được trong máy pha cà phê, do đó không thuận tiện trong việc làm sạch hay khử trùng. Ngoài ra, vấn đề về tiếng ồn phát sinh khi hơi được phun theo đường thẳng cũng được giải quyết.



- (11) **65960**
- (21) 1-2019-03799 (51)⁷ **C11D 7/30**, C23G 5/028, C09K 3/30, C23G 5/032, C11D 7/50
- (22) 14.12.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/JP2017/044997 14.12.2017 (87) WO2018/110679 21.06.2018
- (30) 2016-243786 15.12.2016 JP
- (71) KOBEGOSEI CO.,LTD. (JP)
10 Takumidai, Ono-shi, Hyogo, 675-1322, Japan
- (72) MIYAOKA Masanobu (JP), MIYAOKA Yuuji (JP)
- (74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)
- (54) **CHẾ PHẨM TẨY RỬA VÀ CHẾ PHẨM Ở DẠNG SOL KHÍ CHỨA CHẾ PHẨM NÀY**
- (57) Sáng chế đề xuất chế phẩm tẩy rửa và chế phẩm ở dạng sol khí (giống dạng xịt phun sương, tạo bọt), vì chúng không bắt cháy, nên ít có nguy cơ bắt lửa hoặc rủi ro trong khi cháy, và nằm trong định nghĩa của vật liệu không nguy hiểm theo Luật Phòng cháy chữa cháy và không cần phải được lưu trữ trong kho lưu trữ vật liệu độc hại, và không phải chịu sự hạn chế theo quy định pháp lý về số lượng được phép lưu trữ khi sử dụng chế phẩm tẩy rửa với số lượng lớn, và hơn nữa chúng có độc tính thấp, trong khi đó có các tính chất như sự tác động đến môi trường của chúng về sự suy giảm tầng ozon, v.v., là nhỏ, cũng như các đặc tính về khả năng làm sạch và làm khô tương đương với các chế phẩm tẩy rửa thông thường được sử dụng làm chất tẩy rửa phanh và có xu hướng ăn mòn cao su và/hoặc nhựa nhỏ, chế phẩm tẩy rửa và chế phẩm ở dạng sol khí được tạo ra chứa (Z)-1-clo-3,3,3- triflopropen và C₄F₉OCH₃, C₃F₇OCH₃, etan 1,1,2,2-tetraflo-1-(2,2,2-trifloetoxy) hoặc dung môi flo hóa không bắt cháy loại HFE khác.

- (11) **65961**
(21) 1-2019-03809 (51)⁷ **H04W 74/08, 72/04**
(22) 05.01.2017 (43) 25.09.2019
(86) PCT/CN2017/070329 05.01.2017 (87) WO2018/126417 12.07.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 16.07.2019

(71) GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD. (CN)
No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an, Dongguan, Guangdong 523860, China

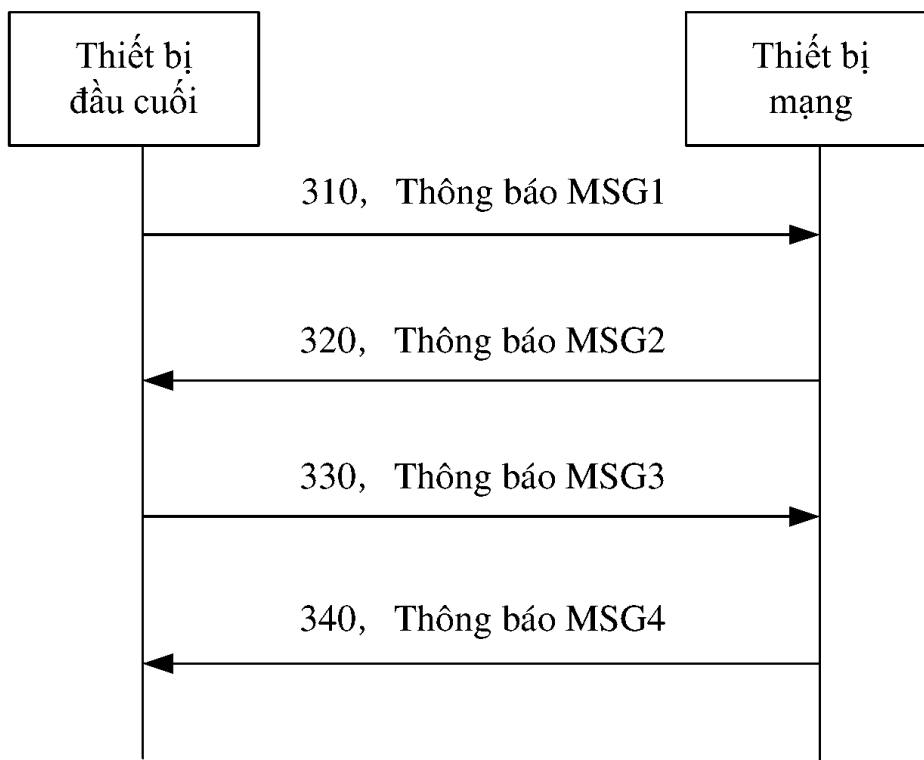
(72) Jianhua LIU (CN), Hua XU (CA), Ning YANG (CN)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Vàng (GINTASSET CO., LTD.)

(54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ TRUY NHẬP NGẪU NHIÊN

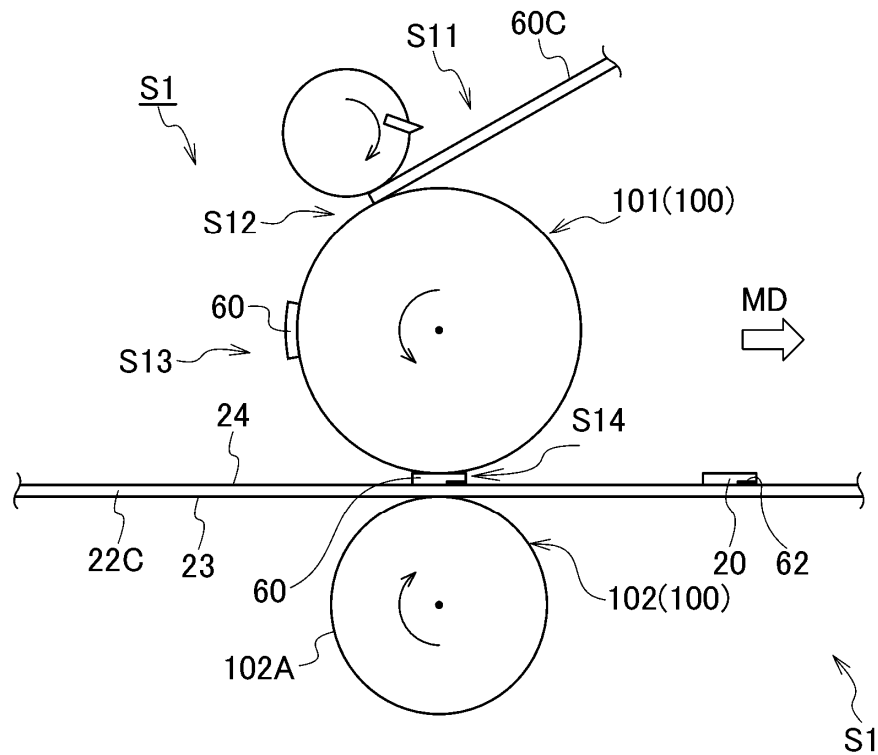
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị truy nhập ngẫu nhiên, trong đó phương pháp truy nhập ngẫu nhiên này bao gồm các bước: xác định, bằng thiết bị thứ nhất, bộ thông số cơ bản thứ nhất được sử dụng khi truyền thông báo thứ nhất trong thủ tục truy nhập ngẫu nhiên; và truyền, bằng thiết bị thứ nhất sử dụng bộ thông số cơ bản thứ nhất, thông báo thứ nhất đến thiết bị thứ hai, hoặc thu, bằng thiết bị thứ nhất sử dụng bộ thông số cơ bản thứ nhất, thông báo thứ nhất được truyền từ thiết bị thứ hai.

300



- (11) **65962**
- (21) 1-2019-03811 (51)⁷ **C07D 471/14**, A61K 31/437, A61P 35/00, 37/00
- (22) 15.12.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/US2017/066754 15.12.2017 (87) WO2018/112382 21.06.2018
- (30) 62/435,639 16.12.2016 US
- 62/592,747 30.11.2017 US
- 62/596,636 08.12.2017 US
- (71) JANSSEN PHARMACEUTICA NV (BE)
Turnhoutseweg 30 B-2340 Beerse (BE)
- (72) CHAI, Wenying (US), KOUDRIAKOVA, Tatiana (US), KRAWCZUK, Paul J. (US), KREUTTER, Kevin D. (US), LEONARD, Kristi (US), RIZZOLIO, Michele C. (CH), SEIERSTAD, Mark (US), SMITH, Russel C. (US), TICHENOR, Mark S. (US), VENABLE, Jennifer D. (US), WANG, Aihua (US), BACANI, Genesis M. (US)
- (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
- (54) HỢP CHẤT IMIDAZOPYROLOPYRIDIN LÀM CHẤT ỨC CHẾ HỌ KINAZA JAK
- (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất 2-((1r,4r)-4-(imidazo[4,5- d]pyrolo [2,3-b]pyridin-1 (6H)-yl)cyclohexyl)axetonitril, phương pháp điều chế và dược phẩm chứa nó. Hợp chất theo sáng chế được sử dụng để điều trị tình trạng bệnh, các chứng rối loạn, và điều kiện gây ra bởi JAK, ví dụ như bệnh viêm đường ruột.

- (11) **65963**
- (21) 1-2019-03813 (51)⁷ **A61F 13/15**, 13/551
- (22) 19.12.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/JP2017/045495 19.12.2017 (87) WO2018/117091 28.06.2018
- (30) 2016-250147 22.12.2016 JP
- (71) UNICHARM CORPORATION (JP)
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 7990111 (JP)
- (72) YANO, Yoshio (JP), INOUE, Naoto (JP)
- (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VẬT DỤNG THẨM HÚT**
- (57) Sáng chế đề cập đến vật dụng thẩm hút mà có thể ngăn chi tiết băng dùng cho quá trình xử lý sau khỏi bị rời ra khi sử dụng, bằng cách làm tăng lực liên kết giữa chi tiết băng và tấm bên ngoài. Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất vật dụng thẩm hút bao gồm bước cố định băng (S1) khi cố định chi tiết băng (60) lên trên tấm liên tục bên ngoài (22C) trong khi tấm bên ngoài được vận chuyển theo hướng vận chuyển. Ở bước cố định băng (S1), chi tiết băng được cố định lên trên bề mặt không hướng vào da của tấm liên tục bên ngoài bằng cách mang chi tiết băng (60) vào tiếp xúc với bề mặt không hướng vào da (24) của tấm bên ngoài (60) ở trạng thái mà bề mặt hướng vào da (23) của tấm bên ngoài tiếp xúc với bề mặt vận chuyển (102A) của con lăn thứ hai (102).



(11) **65964**

(21) 1-2019-03814

(51)⁷ **A61F 13/15**, 13/551, 13/56, 13/58

(22) 15.09.2017

(43) 25.09.2019

(86) PCT/JP2017/033470 15.09.2017

(87) WO2018/116551 28.06.2018

(30) 2016-250148

22.12.2016

JP

(71) UNICHARM CORPORATION (JP)

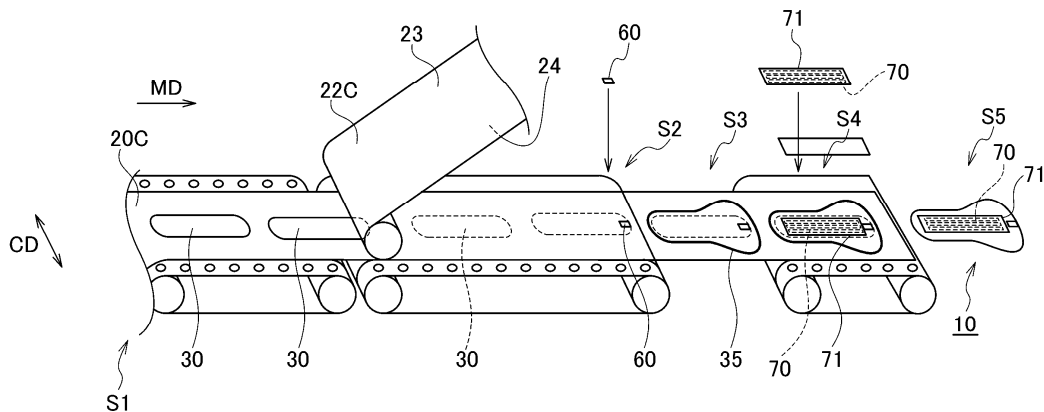
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 7990111 (JP)

(72) ISHIKAWA, Sei (JP), NODA, Yuki (JP), KURODA, Kenichiro (JP)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) **VẬT DỤNG THẨM HÚT VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VẬT DỤNG THẨM HÚT**

(57) Sáng chế đề cập đến vật dụng thẩm hút có thể duy trì ở trạng thái được cố định và công dụng của chi tiết băng dính dùng cho quá trình xử lý sau khi sử dụng để sử dụng thích hợp chi tiết băng dính tại thời điểm vứt bỏ và phương pháp sản xuất vật dụng thẩm hút. Phương pháp sản xuất vật dụng thẩm hút để sản xuất vật dụng thẩm hút bao gồm chi tiết thẩm hút (30), tấm bề mặt (20), tấm đáy (22), chi tiết băng dính (60) dùng cho quá trình xử lý sau khi sử dụng có phần cố định (62) được cố định với tấm đáy, phần dính (70) được bố trí trên phía bề mặt không tiếp xúc với da của tấm đáy, và tấm bảo vệ (71) che phủ phần dính. Phương pháp sản xuất vật dụng thẩm hút bao gồm bước cố định băng dính (S2) để cố định phần cố định của chi tiết băng dính trên tấm đáy và bước bố trí phần dính (S4) để bố trí phần dính và tấm bảo vệ trên phía bề mặt không tiếp xúc với da của tấm đáy.



- (11) **65965**
 (21) 1-2019-03816 (51)⁷ **E02D 5/04**
 (22) 22.12.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/JP2017/046264 22.12.2017 (87) WO2018/117269 28.06.2018
 (30) 2016-248961 22.12.2016 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 16.07.2019

(71) JFE STEEL CORPORATION (JP)
 2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

(72) ONDA, Kunihiko (JP), MICHINO, Masashi (JP)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) CỌC CỪ THÉP HÌNH MŨ

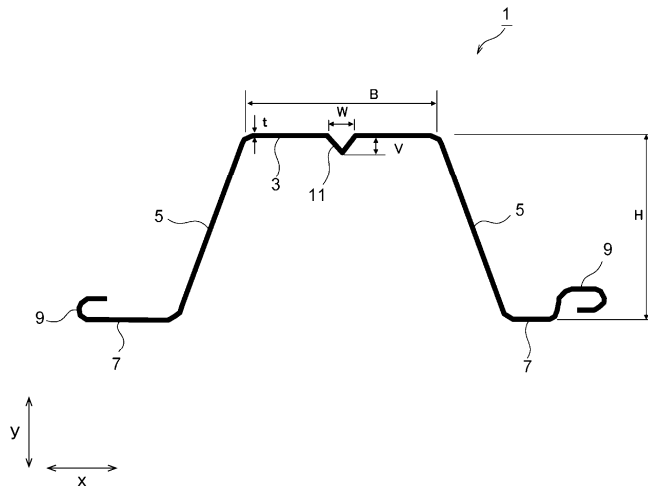
(57) Sáng chế đề cập đến cọc cừ thép hình mũ (1) theo sáng chế bao gồm: bản bụng (3), cặp bản cánh (5), cặp tay đòn (7), và cặp phần nối (9). Cặp bản cánh (5) được tạo ra ở cả hai đầu của bản bụng (3), tay đòn (7) tạo thành cặp tay đòn (7) được tạo ra ở đầu của bản cánh (5) tạo thành cặp bản cánh (5), và phần nối (9) tạo thành cặp phần nối (9) được bố trí ở đầu của tay đòn (7). Cọc cừ thép hình mũ (1) khác biệt ở chỗ bao gồm phần nhô ra (11) thò a măn theo các biểu thức (1) và (2) sau đây trên toàn bộ chiều dài của cọc cừ thép (1) ở bản bụng (3).

[Biểu thức toán học]

$$V \geq B/16 \quad \dots (1)$$

$$1,5 \leq \frac{4,1}{\left(\frac{B \times (H/B)^{0,1} \times \sqrt{\epsilon_y}}{t + \frac{W \times v^{0,85} \times n}{B \times (H/B)^{0,1}}} \right)^2} \leq 10 \quad \dots (2)$$

trong đó V: chiều cao nhô ra (mm); W: chiều rộng (mm) giữa các phần đế nhô ra ($W < 5 \times V$); n: số phần nhô ra; H: chiều cao mặt cắt ngang của cọc cừ thép (mm); B: chiều rộng bản bụng của cọc cừ thép (mm); t: độ dày tấm (mm) của bản bụng cọc cừ thép; và ϵ_y : biến dạng giới hạn chảy của cọc cừ thép.

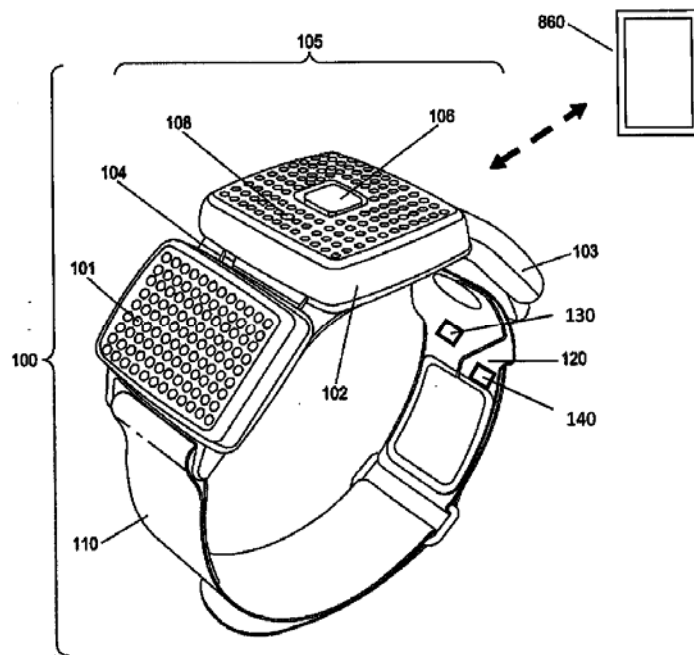


- (11) **65966**
(21) 1-2019-03822 (51)⁷ **C07K 16/28**, 16/46, C12N 15/13, A61K 39/395
(22) 06.07.2017 (43) 25.09.2019
(86) PCT/CN2017/092026 06.07.2017 (87) WO2018/113258 28.06.2018
(30) 201611198440.8 22.12.2016 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 16.07.2019

- (71) AMPSOURCE BIOPHARMA SHANGHAI INC. (CN)
No.3, Lane 908, Ziping Road, Pudong New Area Shanghai 201318, China
(72) LI, Qiang (CA), ZHENG, Yuncheng (CN), YANG, Lu (CN), MA, Xinlu (CN), LI, Yuanli (CN)
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
(54) KHÁNG THỂ ĐƠN DÒNG LIÊN KẾT PROTEIN CHẾT THEO CHƯƠNG TRÌNH 1, PHÂN TỬ ADN MÃ HÓA KHÁNG THỂ NÀY, VECTƠ BIỂU HIỆN VÀ TẾ BÀO CHỦ BIỂU HIỆN KHÁNG THỂ, PHÂN TỬ ĐẶC HIỆU KÉP VÀ THỂ TIẾP HỢP MIỄN DỊCH CHỨA KHÁNG THỂ NÀY, DƯỢC PHẨM CHỨA KHÁNG THỂ NÀY VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT KHÁNG THỂ NÀY
(57) Sáng chế đề xuất kháng thể liên kết đặc hiệu với protein chết theo chương trình 1 (programmable death-1 - PD-1) có ái lực cao. Sáng chế cũng đề xuất phân tử axit nucleic mã hóa kháng thể, vectơ biểu hiện và tế bào chủ biểu hiện kháng thể, và phương pháp sản xuất kháng thể. Ngoài ra, sáng chế còn đề xuất là thể tiếp hợp miễn dịch và dược phẩm bao gồm kháng thể.

- (11) **65967**
- (21) 1-2019-03826 (51)⁷ **A61N 1/04**, A61B 5/04, 5/053, A61N 1/32, 1/36
- (22) 22.12.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/US2017/068266 22.12.2017 (87) WO2018/119424 A1 28.06.2018
- (30) 62/438,914 23.12.2016 US
- (71) GSK CONSUMER HEALTHCARE S.A. (CH)
Route de L'Etraz 2, 1197 Prangins, Switzerland
- (72) GOZANI, Shai, N. (US), CRYAN, Marc, P. (US), AGUIRRE, Andres (US), HERB, Glenn (US), KONG, Xuan (US)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **THIẾT BỊ KÍCH THÍCH DÂY THẦN KINH BẰNG ĐIỆN QUA DA (TENS)**
- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị để kích thích dây thần kinh bằng điện qua da ở người sử dụng, trong đó thiết bị này bao gồm: bộ phận kích thích để kích thích bằng điện ít nhất một dây thần kinh bằng cách sử dụng các xung điện; bộ điện cực có thể kết nối với bộ phận kích thích, bộ điện cực này bao gồm bộ phận cảm biến, bộ phận lưu trữ, và bộ phận truyền thông; và bộ phận điều khiển được kết nối với bộ phận kích thích và bộ phận truyền thông, bộ phận điều khiển này được cấu hình để điều khiển sự hoạt động của bộ phận kích thích dựa trên thông tin từ bộ điện cực.



- (11) **65968**
 (21) 1-2019-03828 (51)⁷ **H04W 72/04**
 (22) 26.12.2016 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/CN2016/112213 26.12.2016 (87) WO2018/119614 A1 05.07.2018
 (30) PCT/CN2016/112213 26.12.2016 WO

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 16.07.2019

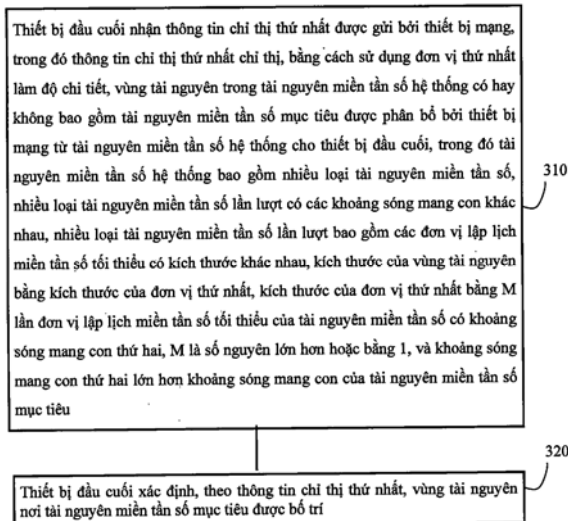
(71) GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD. (CN)
 No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an, Dongguan, Guangdong 523860, China

(72) TANG, Hai (CN), XU, Hua (CA)

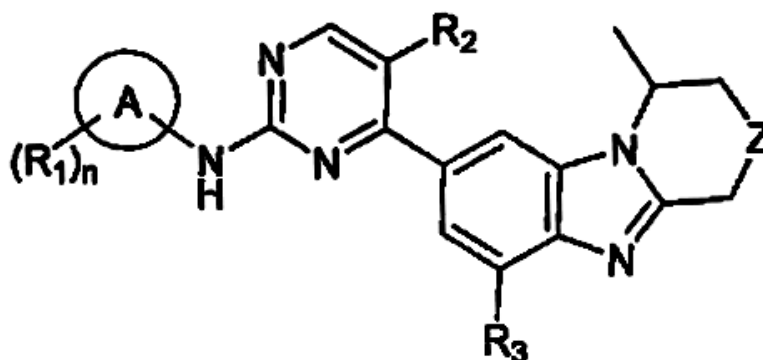
(74) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(54) PHƯƠNG PHÁP CHỈ THỊ TÀI NGUYÊN MIỀN TẦN SỐ VÀ THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI

(57) Các phương án của sáng chế đề xuất phương pháp chỉ thị tài nguyên miền tần số và thiết bị đầu cuối. Phương pháp bao gồm: thiết bị đầu cuối nhận thông tin chỉ thị thứ nhất được gửi bởi thiết bị mạng, trong đó thông tin chỉ thị thứ nhất chỉ thị, bằng cách sử dụng đơn vị thứ nhất làm độ chi tiết, vùng tài nguyên trong tài nguyên miền tần số hệ thống có hay không bao gồm tài nguyên miền tần số mục tiêu được phân bổ bởi thiết bị mạng từ tài nguyên miền tần số hệ thống cho thiết bị đầu cuối, trong đó tài nguyên miền tần số hệ thống bao gồm nhiều loại tài nguyên miền tần số, nhiều loại tài nguyên miền tần số lần lượt có các khoảng sóng mang con khác nhau, nhiều loại tài nguyên miền tần số lần lượt bao gồm các đơn vị lập lịch miền tần số tối thiểu có kích thước khác nhau, kích thước của vùng tài nguyên bằng kích thước của đơn vị thứ nhất, kích thước của đơn vị thứ nhất bằng M lần kích thước của đơn vị lập lịch miền tần số tối thiểu của tài nguyên miền tần số có khoảng sóng mang con thứ hai, M là số nguyên lớn hơn hoặc bằng 1, và khoảng sóng mang con thứ hai lớn hơn khoảng sóng mang con của tài nguyên miền tần số mục tiêu; và thiết bị đầu cuối xác định, theo thông tin chỉ thị thứ nhất, vùng tài nguyên nơi tài nguyên miền tần số mục tiêu được bố trí. Trong các phương án của sáng chế, vùng tài nguyên bao gồm tài nguyên miền tần số mục tiêu được chỉ thị bằng phương pháp chỉ định phân cấp, và có thể tiết kiệm tổng phí báo hiệu, cụ thể là, khi lượng phân bổ tài nguyên tương đối nhỏ, tổng phí báo hiệu được tiết kiệm rất nhiều.



- (11) **65969**
- (21) 1-2019-03833 (51)⁷ **C07D 487/04**, 519/00, A61K 31/506, 31/55, A61P 35/00, 35/02
- (22) 22.12.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/CN2017/117950 22.12.2017 (87) WO2018/113771 28.06.2018
- (30) PCT/CN2016/111457 22.12.2016 CN
- PCT/CN2017/080661 14.04.2017 CN
- (71) BETTA PHARMACEUTICALS CO., LTD (CN)
355 Xingzhong Road, Yuhang, Hangzhou, Zhejiang 311100, China
- (72) WANG, Yiqian (CN), WANG, Jiabing (US), DING, Lieming (CN)
- (74) Công ty Luật TNHH ADMC (ADMC)
- (54) HỢP CHẤT BENZIMIDAZOL VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất benzimidazol hữu dụng trong điều trị các rối loạn liên quan đến protein kinaza. Sáng chế cũng đề cập đến dược phẩm chứa hợp chất này. Có nhu cầu về các hợp chất hữu dụng trong điều trị hoặc ngăn ngừa một hoặc nhiều triệu chứng bệnh ung thư, thải loại mảnh ghép. Ngoài ra, có nhu cầu về phương pháp điều biến hoạt tính protein kinaza, như CDK4 và/hoặc CDK6, bằng cách sử dụng hợp chất được đề xuất trong bản mô tả.



Công thức I

(11) **65970**

(21) 1-2019-03834

(51)⁷ **B62J 6/18**, 9/00, 99/00, B60T
17/06

(22) 17.07.2019

(43) 25.09.2019

(30) 2018-154262

20.08.2018

JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 17.07.2019

(71) HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)

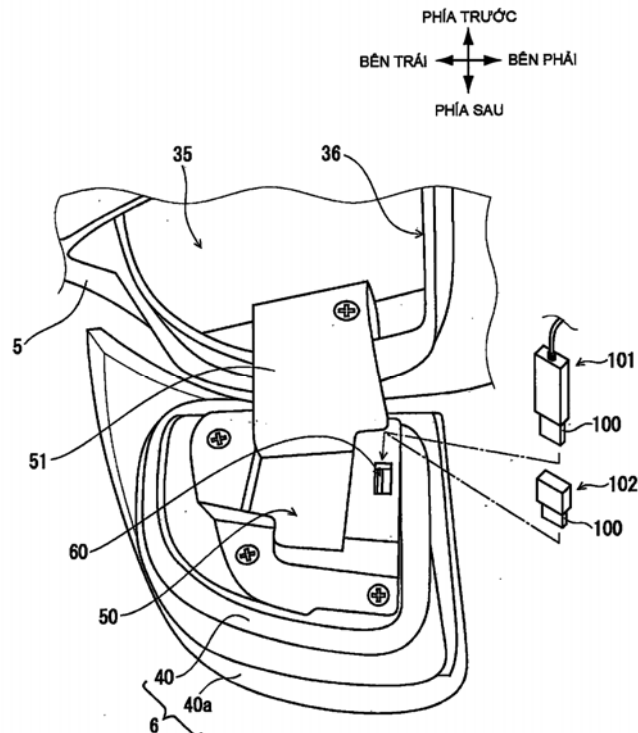
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

(72) Pattarasorn WANGROONGRUENGKUL (TH), Chatchai PILADAENG (TH)

(74) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ ALPHA (ALPHA PLUS CO., LTD.)

(54) XE KIỂU YÊN NGỰA

(57) Sáng chế đề xuất xe kiểu yên ngựa, trong đó cụm nối được trang bị cổng nối dùng cho thiết bị bên ngoài được bố trí ở vị trí có mức độ thuận tiện cao hơn cho người sử dụng. Xe kiểu yên ngựa (1) này bao gồm khoang chứa (35) được bố trí trong thân xe; nắp đậy (6) để đậy kín theo cách có thể mở/đóng miệng (36) của khoang chứa (35); và cụm nối (70) mà cổng nối (60) được bố trí trên đó, đầu cắm (100) để cắm vào và rút ra khỏi cổng nối (60), đầu cắm (100) dùng để nối với thiết bị bên ngoài, trong đó xe kiểu yên ngựa này được tạo ra sao cho, ở trạng thái nắp đậy (6) đóng lại, phía mặt trước của nắp đậy (6) được để lộ ra phía ngoài thân xe và phía mặt sau của nắp đậy (6) tiếp xúc với miệng (36), và cụm nối (70) được bố trí ở phía mặt sau của nắp đậy (6). Cụm nối (70) được che bởi tấm che cụm nối (50) có lỗ thông (54) hướng về phía cổng nối (60) được tạo ra trên đó.



(11) **65971**

(21) 1-2019-03835

(51)⁷ **B62J 15/00**

(22) 17.07.2019

(43) 25.09.2019

(30) 2018-154525

21.08.2018

JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 17.07.2019

(71) HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)

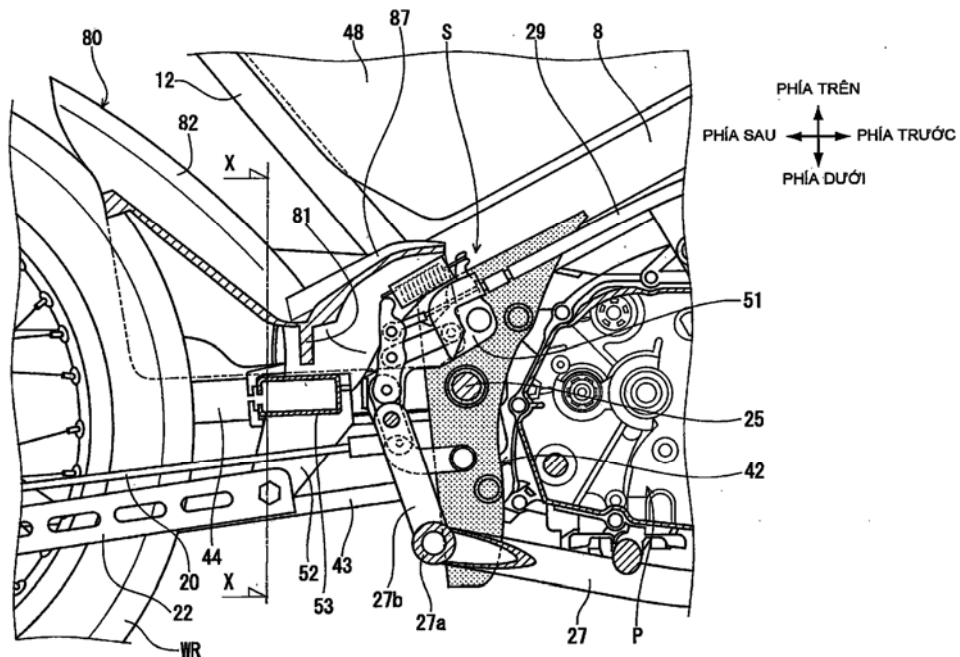
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

(72) Genya UKAWA (JP), Sayaka WADA (JP)

(74) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ ALPHA (ALPHA PLUS CO., LTD.)

(54) XE KIỂU YÊN NGỰA

(57) Sáng chế đề xuất xe kiểu yên ngựa được trang bị tấm che để bảo vệ cơ cấu liên kết của hệ thống phanh kết hợp được lắp vào cần đạp phanh. Xe kiểu yên ngựa (1) bao gồm cơ cấu liên kết (S) được lắp vào cần đạp phanh (27) để kích hoạt đồng thời phanh bánh trước (BF) và phanh bánh sau (BR); đòn lắc (44) để đỡ quay được bánh sau (WR) và được đỡ xoay được và lắc được bởi khung thân (7); và tấm che (80) được lắp vào phần trên của đòn lắc (44), trong đó tấm che (80) bao gồm phần chắn sau (82), để che bánh sau (WR) từ phía trên ở phía trước thân xe và phần ốp bảo vệ (87), để che ít nhất một phần của cơ cấu liên kết (S) từ phía trên thân xe và phía bên thân xe, phần chắn sau (82) và phần ốp bảo vệ (87) được tạo ra theo cách liền khối. Phần thành (81) được bố trí ở vị trí giữa phần ốp bảo vệ (87) và phần chắn sau (82), trên mặt dưới của tấm che (80).



- (11) **65972**
- (21) 1-2019-03840 (51)⁷ **C01B 33/18**, 33/193, A61Q 11/02
- (22) 01.12.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/EP2017/081091 01.12.2017 (87) WO2018/114280 28.06.2018
- (30) 62/435,921 19.12.2016 US
- 62/509,276 22.05.2017 US
- (71) EVONIK DEGUSSA GMBH (DE)
Rellinghauser Strasse 1-11, 45128 Essen, Germany
- (72) GALLIS, Karl W. (US), HAGAR, William J. (US), NASSIVERA, Terry W. (US),
DOLAN, Lawrence Edward (US), MIDHA, Sanjeev (US), SCHNEIDERMAN, Eva
(US)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) HẠT SILIC OXIT TƯỜNG HỢP VỚI THIẾC VÀ QUY TRÌNH SẢN XUẤT HẠT
SILIC OXIT NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến hạt silic oxit có diện tích bề mặt BET nằm trong khoảng từ 0,1 đến
7 m²/g, tỷ trọng nén nằm trong khoảng từ 35 đến 55 pao/fut³ (1pao/fut³ = 16,02 kg/m²),
hệ số mài mòn Einlehner nằm trong khoảng từ 8 đến 25 mg tổn hao/100.000 vòng, tổng
dung tích kẽ rỗng đo bằng phương pháp thấm thủy ngân nằm trong khoảng từ 0,7 đến
1,2 cc/g, và độ tương hợp với thiếc nằm trong khoảng từ 70 đến 99%, và quy trình sản
xuất hạt silic oxit này.

- (11) **65973**
(21) 1-2019-03845 (51)⁷ **B01F 17/52**, C08K 3/26, C08G 63/20, C08L 23/00, C08J 5/00, C08L 67/02
(22) 05.12.2017 (43) 25.09.2019
(86) PCT/JP2017/043596 05.12.2017 (87) WO2018/116812 A1 28.06.2018
(30) 2016-248891 22.12.2016 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 17.07.2019

- (71) DIC CORPORATION (JP)
35-58, Sakashita 3-chome, Itabashi-ku, Tokyo 174-8520, Japan
(72) TAJIRI Yusuke (JP), SUZUKI Osamu (JP)
(74) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)
(54) **CHẤT PHÂN TÁN DÙNG CHO CANXI CACBONAT, CHẾ PHẨM CANXI CACBONAT, CHẾ PHẨM NHỰA NHIỆT DẸO VÀ THÂN ĐÚC**
(57) Sáng chế liên quan đến chất phân tán dùng cho canxi cacbonat có khả năng phân tán tốt canxi cacbonat trong nhựa nhiệt dẻo; chế phẩm canxi cacbonat và chế phẩm nhựa nhiệt dẻo chứa chất phân tán dùng cho canxi cacbonat; và thân đúc được sản xuất bằng cách sử dụng chế phẩm nhựa nhiệt dẻo. Cụ thể là, sáng chế đề xuất chất phân tán dùng cho canxi cacbonat, bao gồm nhựa polyeste chứa phần dư axit đicacboxylic thơm, phần dư diol béo, và phần dư rượu đơn chức hoặc phần dư axit monocacboxylic và có điểm nóng chảy trong phạm vi từ 100 đến 250°C; chế phẩm canxi cacbonat chứa chất phân tán và canxi cacbonat; chế phẩm nhựa nhiệt dẻo chứa chất phân tán, canxi cacbonat, và nhựa nhiệt dẻo; và thân đúc chứa chế phẩm nhựa nhiệt dẻo.

- (11) **65974**
- (21) 1-2019-03847 (51)⁷ **C08G 8/24**, 18/54, 18/76, B22C
1/22, 1/16
- (22) 21.12.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/EP2017/084267 21.12.2017 (87) WO2018/115382 28.06.2018
- (30) 10 2016 125 624.2 23.12.2016 DE
- (71) HUTTENES-ALBERTUS CHEMISCHE WERKE GESELLSCHAFT MIT
BESCHRANKTER HAFTUNG (DE)
Wiesenstrasse 23, 40549 Dusseldorf, Germany
- (72) LADEGOURDIE, Gérard (MR), NITSCH, Ursula (DE), JENRICH, Klaus (DE)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) NHỰA PHENOL VÀ QUY TRÌNH SẢN XUẤT NHỰA, THÀNH PHẦN NHỰA
PHENOL, HỆ CHẤT KẾT DÍNH HAI THÀNH PHẦN, HỖN HỢP HOÁ RẮN VÀ
VẬT PHẨM ĐƯỢC TẠO RA TỪ HỖN HỢP NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến nhựa phenol để dùng trong thành phần nhựa phenol của hệ chất kết
dính hai thành phần cho quy trình hộp làm lạnh polyuretan, thành phần nhựa phenol, hệ
chất kết dính hai thành phần để dùng trong quy trình hộp làm lạnh polyuretan, hỗn hợp
hoá rắn bằng cách cho tiếp xúc với amin bậc ba. Ngoài ra, sáng chế đề cập đến vật phẩm
được chọn từ nhóm bao gồm bộ phận cấp liệu, khuôn đúc và lõi đúc, được tạo ra từ hỗn
hợp vật liệu đổ khuôn tương ứng, và quy trình sản xuất nhựa phenol.

(11) **65975**

(21) 1-2019-03848

(51)⁷ **H04W 28/18**

(22) 25.12.2017

(43) 25.09.2019

(86) PCT/CN2017/118371 25.12.2017

(87) WO2018/121484 05.07.2018

(30) 201611263791.2 30.12.2016 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 17.07.2019

(71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)

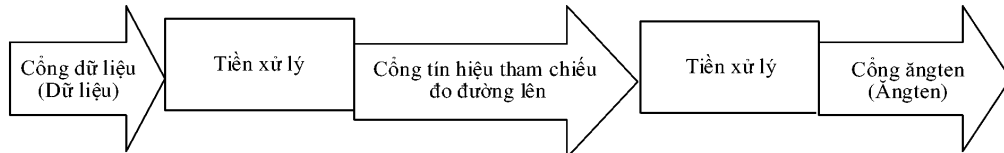
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) ZHANG, Leiming (CN), LIU, Yifan (CN), LEI, Ming (CN)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN ĐƯỜNG LÊN, TRẠM GỐC, THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG, HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG VÀ VẬT GHI ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền đường lên, trạm gốc, thiết bị người dùng, hệ thống truyền thông và vật ghi đọc được bằng máy tính. Sáng chế liên quan đến lĩnh vực truyền thông di động, cụ thể là đến quá trình truyền đường lên trong hệ thống truyền thông không dây. Phương pháp theo sáng chế bao gồm: xác định, bởi trạm gốc, thông tin định hình từ cổng tín hiệu tham chiếu đo đường lên đến cổng ăng ten; và gửi, đến thiết bị người dùng, thông tin định hình từ cổng tín hiệu tham chiếu đo đường lên đến cổng ăng ten. Thiết bị người dùng có thể thu nhận thông tin định hình từ cổng tín hiệu tham chiếu đo đường lên đến cổng ăng ten. Thông tin định hình này có thể được sử dụng để thực hiện xử lý định hình trên tín hiệu truyền trong quá trình truyền đường lên. Thông qua xử lý định hình trên tín hiệu truyền, vùng phủ của tín hiệu truyền có thể tăng lên và hiệu quả của truyền dữ liệu có thể được cải thiện.

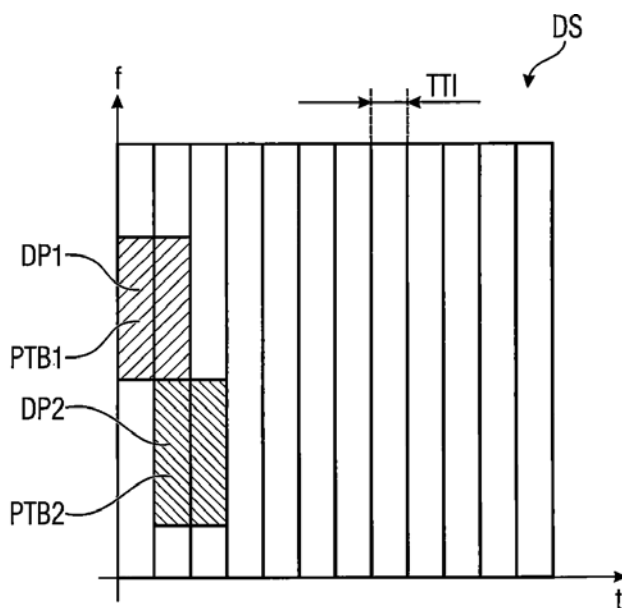


- (11) **65976**
- (21) 1-2019-03849 (51)⁷ **A23K 10/20**, 40/10
- (22) 10.03.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/FR2017/050553 10.03.2017 (87) WO2018/122475 05.07.2018
- (30) 1663477 28.12.2016 FR
- (71) YNSECT (FR)
1 Rue Pierre Fontaine, 91058 EVRY CEDEX, France
- (72) LAURENT, Sophie (FR), SARTON DU JONCHAY, Thibault (FR), LEVON, Jean-Gabriel (FR), SOCOLSKY, Cecilia (FR), SANCHEZ, Lorena (FR), BEREZINA, Nathalie (FR), ARMENJON, Benjamin (FR), HUBERT, Antoine (FR)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) QUY TRÌNH XỬ LÝ CÔN TRÙNG, TRONG ĐÓ LỚP CUTIN ĐƯỢC TÁCH KHỎI PHẦN MỀM CỦA CÔN TRÙNG BẰNG CÁCH SỬ DỤNG MÁY TÁCH BĂNG CHUYÊN, PHÂN ĐOẠN RẮN, PHÂN ĐOẠN NƯỚC VÀ BỘT THU ĐƯỢC BẰNG QUY TRÌNH NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến quy trình xử lý côn trùng, bao gồm bước tách cutin ra khỏi phần mềm của côn trùng, trong đó bước tách này được tiến hành bằng cách sử dụng máy tách băng chuyên. Sáng chế còn đề cập đến bột dùng trong thực phẩm, cụ thể là bột thu được bằng quy trình xử lý côn trùng theo sáng chế.

- (11) **65977**
 (21) 1-2019-03852 (51)⁷ **H04L 5/00**
 (22) 20.12.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/EP2017/083783 20.12.2017 (87) WO2018/115106 28.06.2018
 (30) 16206791.2 23.12.2016 EP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 17.07.2019

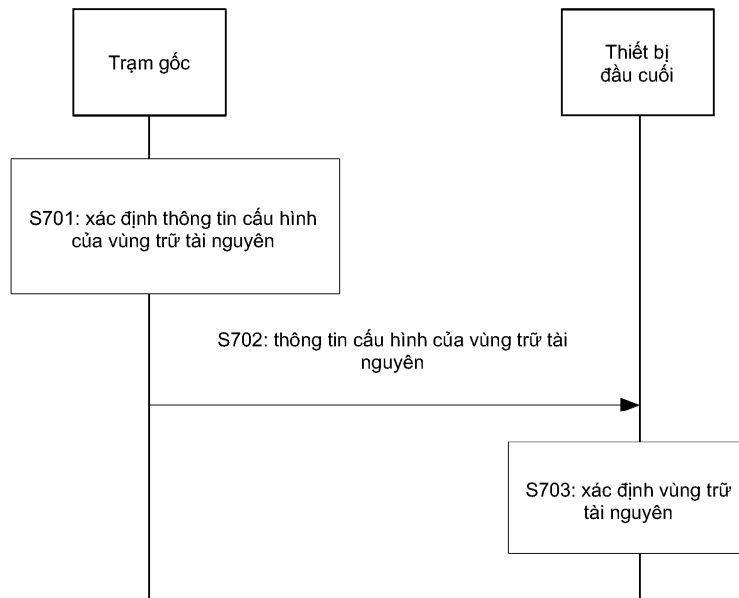
- (71) FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)
 Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany
 (72) SCHIERL, Thomas (DE), HELLGE, Cornelius (DE), SANCHEZ DE LA FUENTE, Yago (ES), HOLFELD, Bernd (DE), WIRTH, Thomas (DE), FEHRENBACH, Thomas (DE), WIERUCH, Dennis (DE)
 (74) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)
 (54) BỘ THU, BỘ TRUYỀN, HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY, PHƯƠNG PHÁP THU TÍN HIỆU DỮ LIỆU, PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN TÍN HIỆU DỮ LIỆU VÀ VẬT GHI
 (57) Sáng chế đề cập đến bộ thu, bộ truyền, hệ thống truyền thông không dây, phương pháp thu tín hiệu dữ liệu và phương pháp truyền dẫn tín hiệu dữ liệu. Bộ thu cho hệ thống truyền thông không dây, trong đó bộ thu được tạo cấu hình để thu tín hiệu dữ liệu có miền thời gian và miền tần số, tín hiệu dữ liệu bao gồm dữ liệu điều khiển và dữ liệu tải trọng, tín hiệu dữ liệu còn bao gồm ít nhất một phần dữ liệu bao gồm ít nhất một khối vận chuyển dữ liệu tải trọng bao gồm gói dữ liệu tải trọng gồm phần của dữ liệu tải trọng, trong đó tín hiệu dữ liệu được thu qua các khoảng thời gian truyền dẫn, trong đó độ dài của một khoảng thời gian truyền dẫn là ngắn hơn thời khoảng của phần dữ liệu, để phần dữ liệu được thu qua nhiều hơn một khoảng trong số các khoảng thời gian truyền dẫn, và trong đó bộ thu bao gồm thiết bị xử lý tín hiệu được tạo cấu hình để xử lý phần dữ liệu mà đã được thu qua nhiều hơn một khoảng trong số các khoảng thời gian truyền dẫn.



- | | | | | | |
|------|-------------------|------------|-------------------|------------------|------------|
| (11) | 65978 | | | | |
| (21) | 1-2019-03855 | | (51) ⁷ | H04L 5/00 | |
| (22) | 12.12.2017 | | (43) | 25.09.2019 | |
| (86) | PCT/CN2017/115706 | 12.12.2017 | (87) | WO2018/126855 | 12.07.2018 |
| (30) | 201710011425.6 | 06.01.2017 | CN | | |

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 17.07.2019

- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P.R.China
- (72) ZHANG, Leiming (CN), LIU, Yifan (CN), LEI, Ming (CN)
- (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP TẠO CẤU HÌNH TÀI NGUYÊN CỦA TÍN HIỆU CHUẨN ĐO LƯỜNG ĐƯỜNG XUỐNG, THIẾT BỊ, HỆ THỐNG, VÀ VẬT LƯU TRỮ CÓ THỂ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp tạo cấu hình tài nguyên của tín hiệu chuẩn đo lường đường xuống, thiết bị, hệ thống, và vật lưu trữ có thể đọc được bằng máy tính, để giải quyết vấn đề có trong lĩnh vực kỹ thuật liên quan đã biết mà các mào đầu được yêu cầu bởi trạm gốc để truyền thông tin cấu hình tài nguyên của tín hiệu chuẩn đo lường đường xuống là tương đối cao. Theo phương pháp này, trạm gốc có thể thông báo thiết bị đầu cuối của vùng trữ tài nguyên bằng cách sử dụng thông tin cấu hình của vùng trữ tài nguyên mà được xác định dựa trên mẫu cơ sở hoặc các tài nguyên khả dụng, sao cho thông tin cấu hình của tín hiệu chuẩn đo lường đường xuống được thực hiện, và không cần phải thông báo thiết bị đầu cuối của thông tin cấu hình của tín hiệu chuẩn đo lường đường xuống bằng cách sử dụng ánh xạ bit thông thường. Do đó, các mào đầu đối với thông tin cấu hình tài nguyên của tín hiệu chuẩn đo lường đường xuống được làm giảm xuống.



- (11) **65979**
 (21) 1-2019-03856 (51)⁷ **H04W 72/04**
 (22) 05.01.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/CN2017/070326 05.01.2017 (87) WO2018/126414 12.07.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 17.07.2019

(71) GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD (CN)
 No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an, Dongguan, Guangdong 523860, China

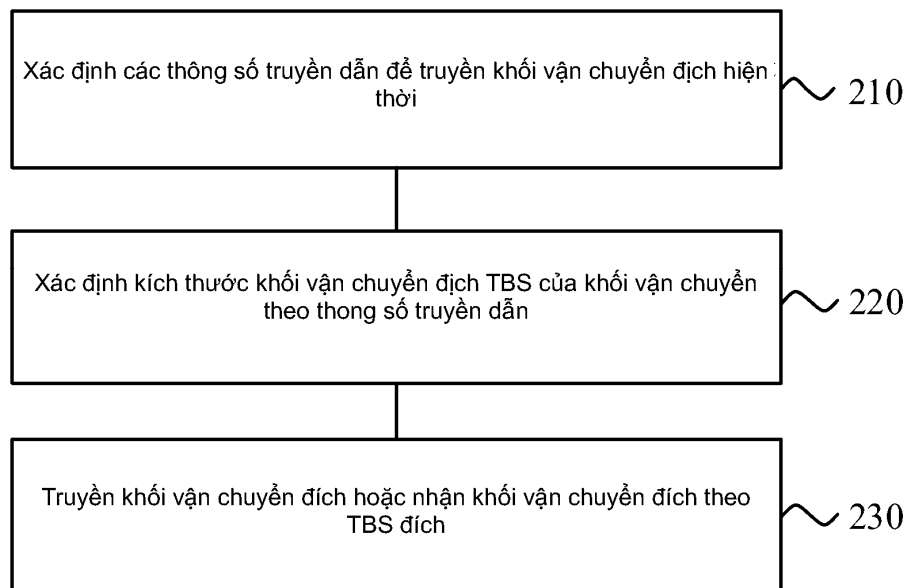
(72) TANG, Hai (CN), XU, Hua (CA)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Vàng (GINTASSET CO., LTD.)

(54) PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN DẪN DỮ LIỆU VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền dẫn dữ liệu và thiết bị truyền thông. Phương pháp truyền dẫn dữ liệu bao gồm các bước: xác định (210) thông số truyền dẫn để truyền dẫn khối vận chuyển đích, trong đó thông số truyền dẫn bao gồm mẫu điều biến và mã hóa (MCS: Modulation and Coding Scheme) đích, số khối tài nguyên vật lý (PRB: Physical Resource Block) đích, và thông tin về mào đầu tài nguyên PRB; xác định (220) kích thước khối vận chuyển đích (TBS: Transport Block Size) của khối vận chuyển đích theo các thông số truyền dẫn; và truyền (230) khối vận chuyển đích hoặc nhận khối vận chuyển đích theo TBS đích. Phương pháp này có thể xác định, trên cơ sở các mào đầu tài nguyên khác nhau, thông tin TBS được sử dụng để truyền dữ liệu.

200



(11) **65980**

(21) 1-2019-03859

(22) 19.12.2017

(86) PCT/CN2017/117241 19.12.2017

(30) 62/436,202 19.12.2016

15/392,831 28.12.2016

(51)⁷ **H04L 27/01**, 27/36

(43) 25.09.2019

(87) WO2018/113677 28.06.2018

US

US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 17.07.2019

(71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)

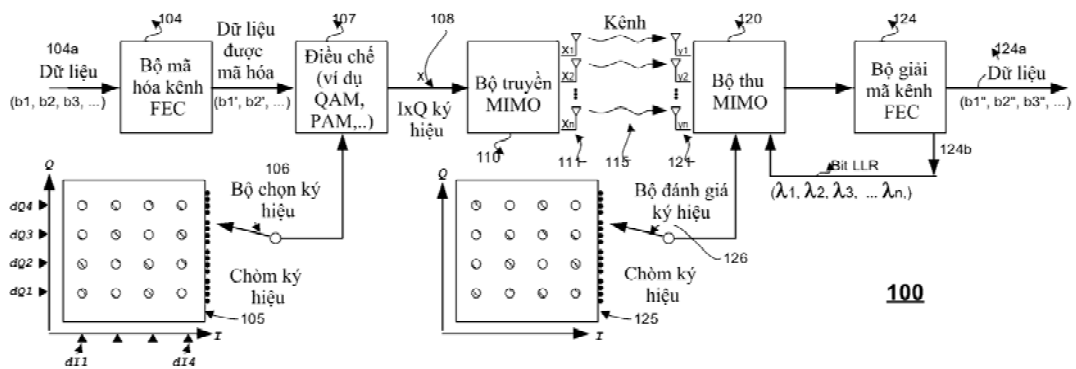
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P.R.China

(72) YUE, Guosen (CN), QI, Xiao-Feng (US)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị truyền thông và phương pháp truyền thông. Các biểu thức hiệu quả dùng cho các phép tính trung bình và phương sai ký hiệu điều chế biên độ pha vuông góc (Quadrature Amplitude Modulation, QAM) được ứng dụng với các biểu thức hiệu quả và các cách thực hiện thích ứng với các thứ tự khác nhau của các định dạng QAM. Mạch đơn vị đánh giá (Estimation Unit, EU) bao gồm mạch đơn vị đánh giá trung bình (Mean Estimation Unit, MEU) và/hoặc mạch đơn vị đánh giá mômen cấp hai (Second moment Estimation Unit, SEU). Mỗi mạch đơn vị đánh giá được tạo cấu hình để thu hệ số chuẩn hóa QAM thay đổi được sao cho mạch có thể thích ứng với các thứ tự QAM khác nhau. Mỗi mạch MEU hoặc SEU có thể được tạo cấu hình để xử lý tuần tự và/hoặc song song. Bộ trữ bao gồm nhiều mạch MEU và/hoặc bộ trữ bao gồm nhiều mạch SEU được đưa ra theo một phương án của sáng chế, với bộ phận điều khiển để tạo cấu hình và tạo cấu hình lại các bộ trữ của các mạch để đánh giá trung bình và phương sai cho các luồng dữ liệu của các ký hiệu QAM.



100

- (11) **65981**
 (21) 1-2019-03871 (51)⁷ **A46B 5/00**, 3/16, 9/04
 (22) 30.11.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/JP2017/043066 30.11.2017 (87) WO2018/135150 26.07.2018
 (30) 2017-005804 17.01.2017 JP

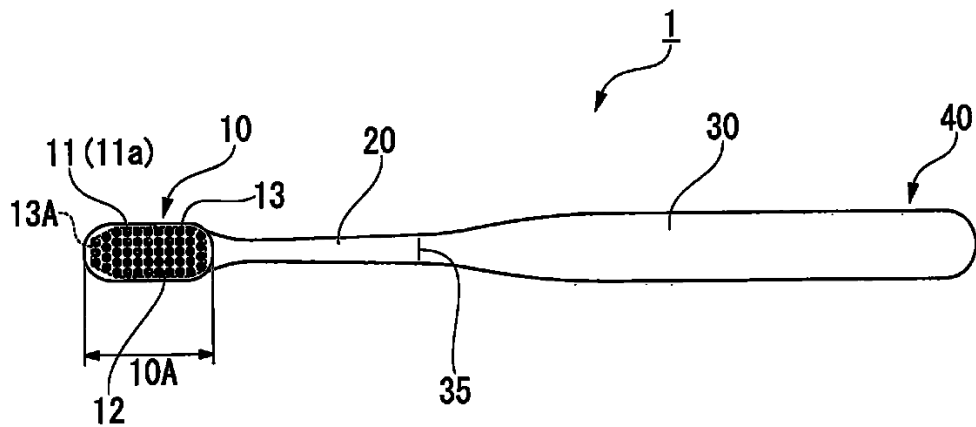
(71) LION CORPORATION (JP)
 3-7, Honjo 1-chome, Sumida-ku, Tokyo 130-8644 Japan

(72) NOZAWA Saya (JP), KANAMARU Naoshi (JP)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **BÀN CHẢI ĐÁNH RĂNG**

(57) Sáng chế đề xuất bàn chải đánh răng có khả năng đảm bảo đủ độ bền cấy lông chải và có khả năng hoạt động tuyệt vời trong khoang miệng miệng mà không làm cong vênh hoặc làm trắng và làm nứt nhựa ở phần đầu theo phương pháp cấy lông chải kiểu sợi dệt. Bàn chải đánh răng (1) bao gồm phần đầu (10) có nhiều lỗ cấy lông chải (13) trên bề mặt cấy lông chải (12), trong đó bố lông mà được cấu tạo để bố nhiều lông chải được gấp đôi và được cấy vào lỗ cấy lông chải (13) sử dụng sợi dệt (15), độ dày của phần đầu (10) bằng 2,0 mm hoặc lớn hơn và 4,0 mm hoặc nhỏ hơn, mật độ lỗ cấy lông chải (13) là 25 lỗ/cm² hoặc nhiều hơn, và khi đường kính trong của lỗ cấy lông chải là X, độ dày của sợi dệt là d, và X bằng 0,9 mm hoặc lớn hơn và 1,3 mm hoặc nhỏ hơn, thì mối quan hệ $0,37 \text{ mm} \leq (X - d)/2 \leq 0,55 \text{ mm}$ được thoả mãn.



(11) **65982**

(21) 1-2019-03873

(51)⁷ **E04B 1/346**

(22) 17.07.2019

(43) 25.09.2019

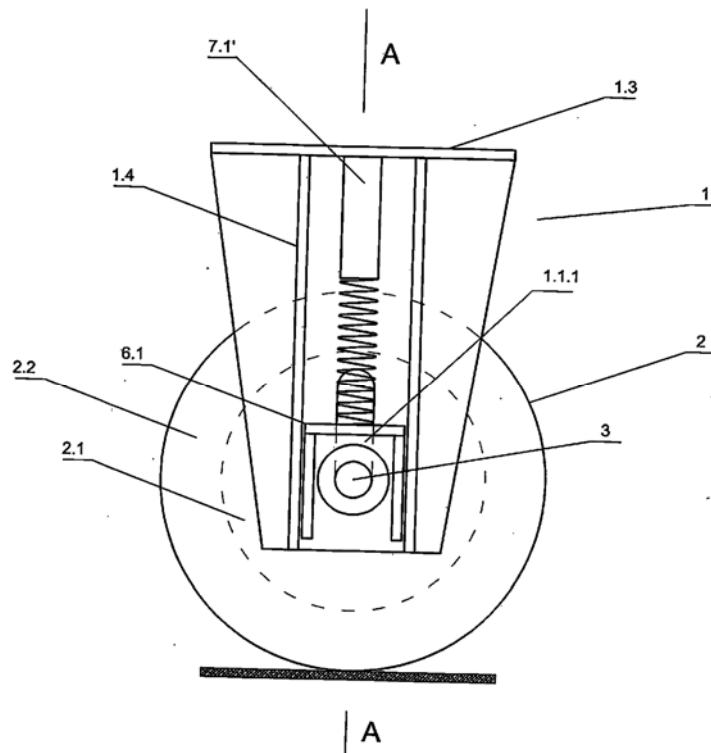
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 17.07.2019

(75) NGUYỄN VĂN CHÁNH (VN)

Số 276 đường Xương Giang, phường Ngô Quyền, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

(54) **CƠ CẤU BÁNH XE DÙNG CHO NHÀ QUAY 360 ĐỘ TRONG BỂ NƯỚC VÀ NHÀ QUAY 360 ĐỘ TRONG BỂ NƯỚC**

(57) Sáng chế đề cập đến cơ cấu bánh xe dùng cho nhà quay 360 độ trong bể nước bao gồm các bánh xe được lắp bên dưới các đầu dầm, trong đó mỗi bánh xe gồm: càng đỡ bánh xe (1) cấu tạo từ hai tấm thép, cạnh trên của hai tấm thép này được hàn với tấm bích (1.3), phần dưới hai tấm thép (1.1, 1.2) có hai lỗ (1.2.1, 1.3.1) có dạng rãnh trượt thẳng đứng với chiều cao rãnh (H) được xác định trước sao cho nhỏ hơn hoặc bằng khoảng cách giữa đáy dưới của tầng hầm và đáy trên của bể nước của nhà quay 360 độ trong bể nước để lắp trực bánh xe (3), gối đỡ (6) gồm hai gối đỡ (6.1, 6.2) được lắp ở hai đầu của trục bánh xe (3) di chuyển lên xuống theo rãnh trượt cùng trục bánh xe, cơ cấu chống sập tức thời (7) có đầu dưới gắn vào gối đỡ (6), đầu trên gắn vào tấm bích (1.3). Sáng chế cũng đề cập đến nhà quay 360 độ trong bể nước có lắp đặt cơ cấu bánh xe này.



(11) **65983**

(21) 1-2019-03876

(51)⁷ **B62J 1/12, 1/28**

(22) 28.12.2016

(43) 25.09.2019

(86) PCT/JP2016/089076

28.12.2016

(87) WO2018/123009

05.07.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 18.07.2019

(71) HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)

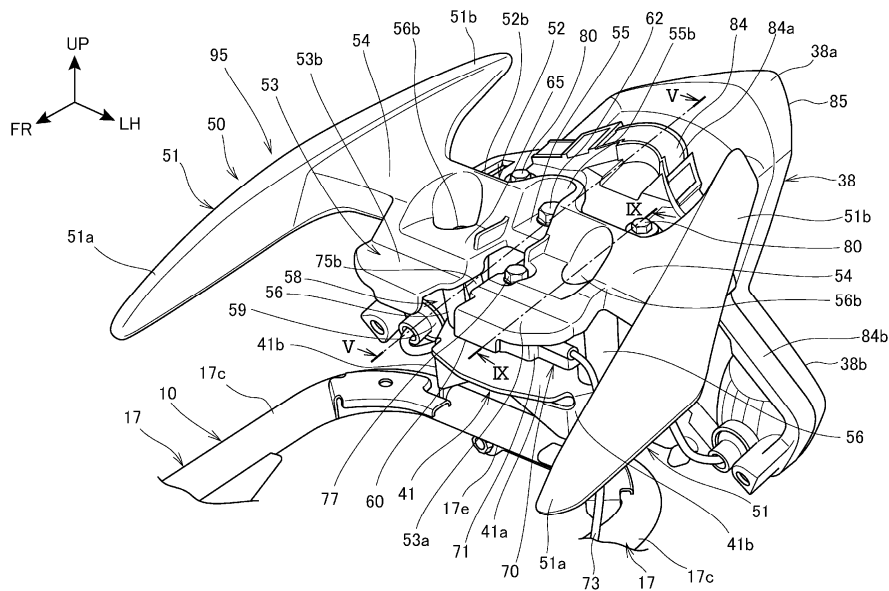
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 1078556 Japan

(72) MAEDA Yasuyuki (JP), NAKANISHI Takafumi (JP), OISHI Kenichi (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **KẾT CẤU MÓC HÃM YÊN DÙNG CHO XE KIỂU NGỒI ĐỂ CHÂN HAI BÊN**

(57) Sáng chế đề cập đến kết cấu móc hãm yên dùng cho xe kiểu ngồi để chân hai bên. Kết cấu gắn của bộ phận móc hãm yên có thể được đơn giản hóa. Kết cấu móc hãm yên dùng cho xe kiểu ngồi để chân hai bên bao gồm yên xe được tạo ra để mở và đóng được, bộ phận móc hãm yên (70) để khóa yên xe ở trạng thái đóng, và bộ phận nắm tay (50) dùng cho người dùng xe được gắn vào khung thân (10), trong đó bộ phận nắm tay (50) có các phần nắm tay (51, 51) được tạo ra ở các phía bên trái và bên phải của yên xe, và phần nối (52) nối các phần nắm tay bên trái và bên phải (51, 51) theo hướng chiều rộng xe, và lỗ gài (58), mà phần gài khớp của yên xe, vốn được gài khớp vào bộ phận móc hãm yên (70), được gài từ bên trên vào trong đó, được tạo ra trong bề mặt trên của phần nối (52), và bộ phận móc hãm yên (70) được gắn vào bề mặt dưới (52a) của phần nối (52) bên dưới phần nối (52).



(11)	65984		
(21)	1-2019-03877	(51) ⁷	A01F 12/46 , G06K 7/10, 19/07
(22)	22.12.2017	(43)	25.09.2019
(86)	PCT/JP2017/046265	22.12.2017	(87) WO2018/117270 28.06.2018
(30)	2016-250135	22.12.2016	JP
	2016-250136	22.12.2016	JP
	2016-250137	22.12.2016	JP
	2016-250138	22.12.2016	JP
	2016-250139	22.12.2016	JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 18.07.2019

(71) KUBOTA CORPORATION (JP)

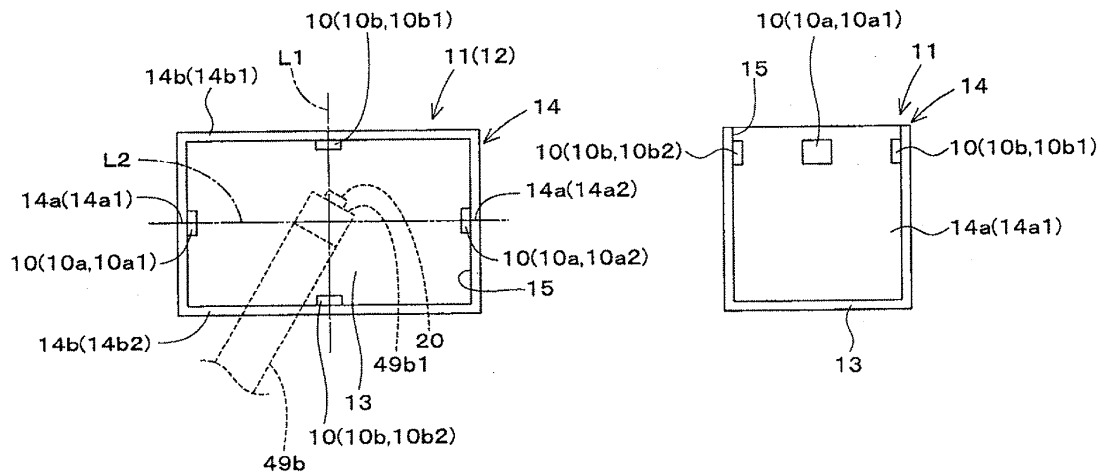
1-2-47, Shikitsuhigashi, Naniwa-ku, Osaka-shi, Osaka, Japan

(72) NAKANISHI Masahiro (JP), DANGURI Akio (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **ĐỒ CHỨA NÔNG SẢN VÀ HỆ THỐNG QUẢN LÝ NÔNG SẢN**

(57) Đồ chứa nông sản bao gồm: phần chứa để chứa nông sản; và thẻ RFID đặt trên phần chứa và được tạo kết cấu để truyền dữ liệu liên quan tới phần chứa. Phần chứa bao gồm: phần đáy; và phần theo chu vi bao quanh phần đáy và bao gồm phần miệng mà nông sản được nạp vào đó. Thẻ RFID được đặt trên phần theo chu vi.



- (11) **65985**
(21) 1-2019-03878 (51)⁷ **H04W 92/10**
(22) 20.12.2016 (43) 25.09.2019
(86) PCT/CN2016/111120 20.12.2016 (87) WO2018/112758 A1 28.06.2018
(30) PCT/CN2016/111120 20.12.2016 WO

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 18.07.2019

(71) GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD. (CN)
No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an, Dongguan, Guangdong 523860, China

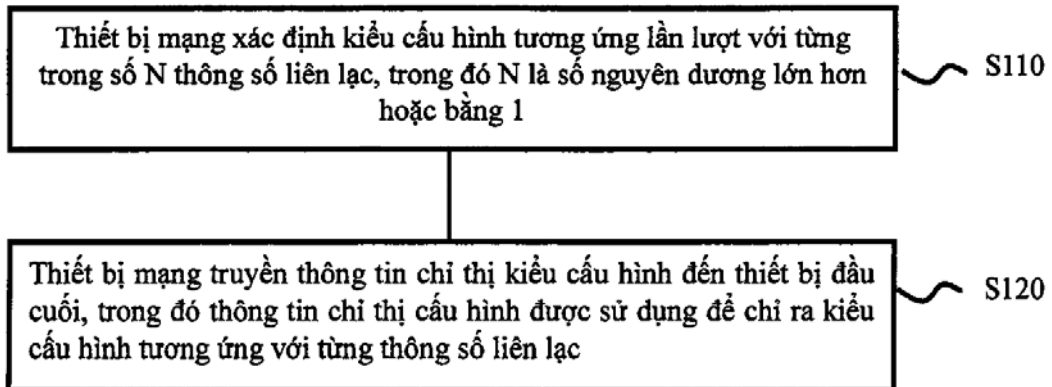
(72) TANG, Hai (CN)

(74) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

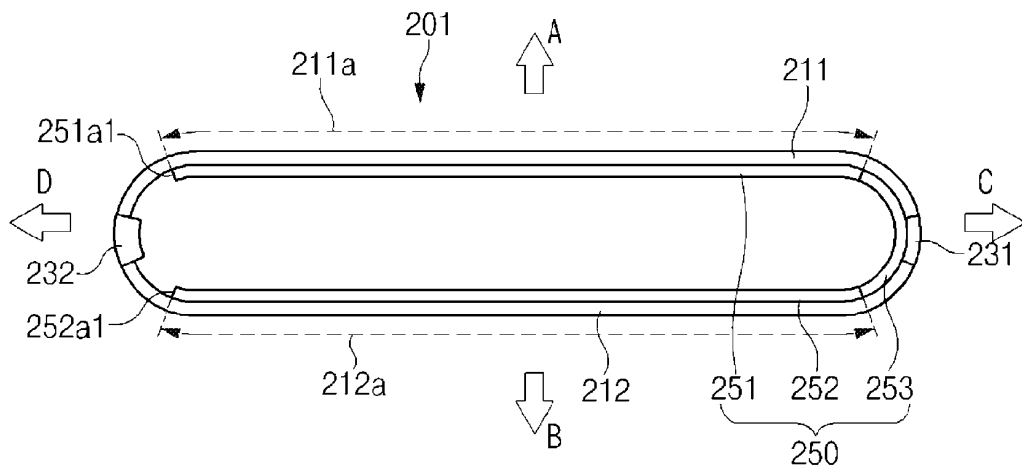
(54) PHƯƠNG PHÁP ĐỂ CẤU HÌNH THÔNG SỐ LIÊN LẠC, THIẾT BỊ MẠNG VÀ THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp để cấu hình thông số liên lạc, thiết bị mạng và thiết bị đầu cuối, trong đó phương pháp bao gồm: thiết bị mạng xác định kiểu cấu hình tương ứng lần lượt với từng trong số N thông số liên lạc, trong đó N là số nguyên dương lớn hơn hoặc bằng 1 ; và thiết bị mạng truyền thông tin chỉ thị kiểu cấu hình đến thiết bị đầu cuối, trong đó thông tin chỉ thị kiểu cấu hình được sử dụng để chỉ thị kiểu cấu hình tương ứng với từng thông số liên lạc. Theo phương pháp và thiết bị để cấu hình thông số liên lạc theo sáng chế, kiểu cấu hình tương ứng với thông số liên lạc có thể được xác định động, nên thông số liên lạc được cấu hình linh hoạt để đáp ứng các nhu cầu của mạng không dây tương lai.

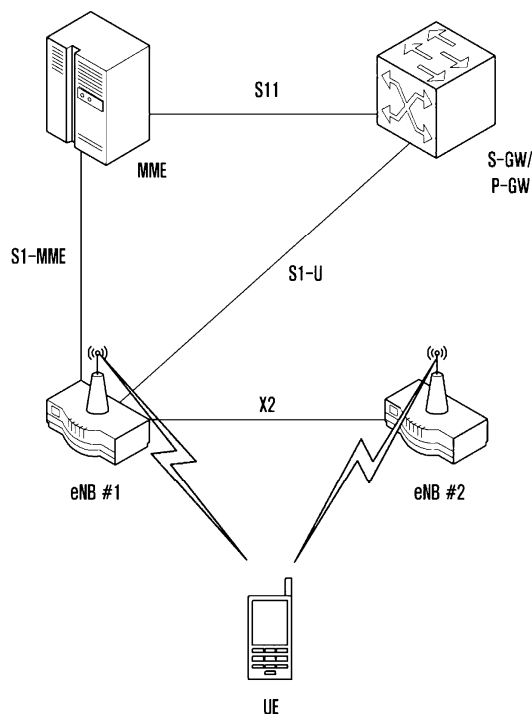
100



- (11) **65986**
 (21) 1-2019-03879 (51)⁷ **H04M 1/02**, H01Q 1/24, H04M 1/23
 (22) 28.12.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/KR2017/015662 28.12.2017 (87) WO2018/124777 05.07.2018
 (30) 10-2016-0181474 28.12.2016 KR
 (71) SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
 129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 16677, Republic of Korea
 (72) KWAK, Woon Geun (KR), PARK, Jung Sik (KR)
 (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
 (54) THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ
 (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị điện tử. Thiết bị điện tử này bao gồm vỏ, màn hình có phần hiển thị thứ nhất, phần hiển thị thứ hai, và phần hiển thị thứ ba, và mạch tích hợp điều khiển màn hình (DDI: Display Driver Integrated circuit). Phần hiển thị thứ nhất có vùng hoạt động thứ nhất, phần hiển thị thứ hai có vùng hoạt động thứ hai, và phần hiển thị thứ ba có ít nhất một lớp trong suốt quang học.



- (11) **65987**
- (21) 1-2019-03880 (51)⁷ **H04W 68/02, 52/02**
- (22) 05.01.2018 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/KR2018/000224 05.01.2018 (87) WO2018/128442 12.07.2018
- (30) 10-2017-0002078 05.01.2017 KR
- 10-2017-0056881 04.05.2017 KR
- 10-2017-0101944 10.08.2017 KR
- (71) SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 16677, Republic of Korea
- (72) JUNG, Byoungsoon (KR), Anil AGIWAL (IN), JUNG, Jungsoo (KR), SON, Hyukmin (KR), RYOO, Sunheui (KR), MOON, Jungmin (KR), PARK, Seunghoon (KR)
- (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP VẬN HÀNH TRẠM CƠ SỞ, PHƯƠNG PHÁP VẬN HÀNH THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI, TRẠM CƠ SỞ VÀ THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI**
- (57) Sáng chế đề cập tới phương pháp vận hành trạm cơ sở, phương pháp vận hành thiết bị đầu cuối, trạm cơ sở và thiết bị đầu cuối để kết hợp hệ thống truyền thông thế hệ thứ năm (5G) có hỗ trợ các tốc độ dữ liệu cao hơn so với hệ thống thế hệ thứ tư (4G) với công nghệ thiết bị mạng lưới vạn vật kết nối Internet (IoT). Sáng chế có thể được áp dụng cho các dịch vụ thông minh dựa trên công nghệ truyền thông 5G và công nghệ liên quan tới IoT, chẳng hạn căn hộ thông minh, tòa nhà thông minh, thành phố thông minh, ô tô thông minh, ô tô kết nối, chăm sóc sức khỏe, giáo dục số, bán lẻ thông minh, các dịch vụ an ninh và an toàn. Cụ thể hơn, sáng chế đề cập tới phương pháp vận hành trạm cơ sở, phương pháp vận hành thiết bị đầu cuối, trạm cơ sở và thiết bị đầu cuối.



- (11) **65988**
(21) 1-2019-03881 (51)⁷ **H04W 72/04**
(22) 05.01.2017 (43) 25.09.2019
(86) PCT/CN2017/070339 05.01.2017 (87) WO2018/126422 12.07.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 18.07.2019

(71) GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD. (CN)
No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an Dongguan, Guangdong 523860, China

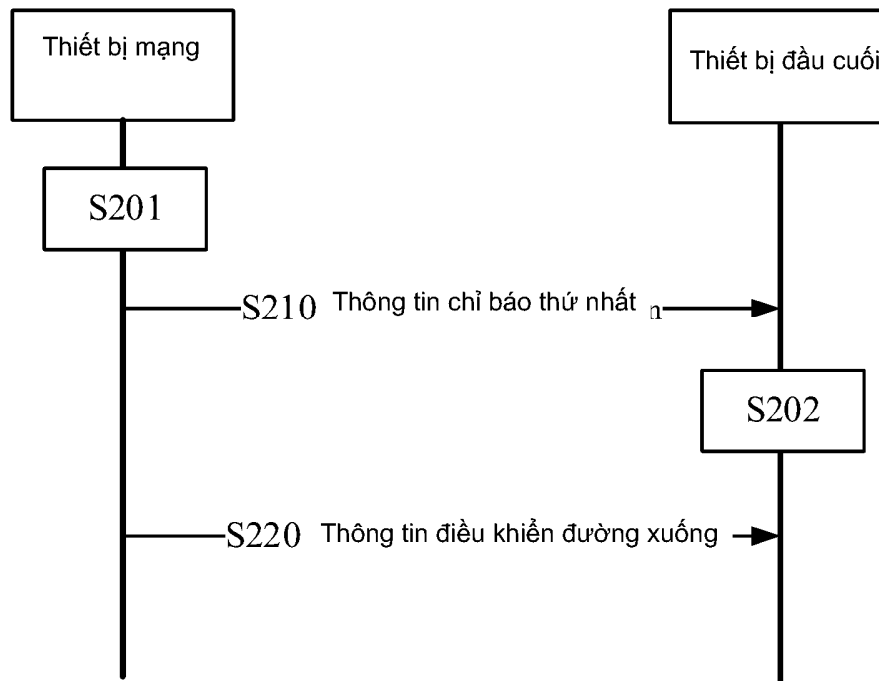
(72) YANG, Ning (CN)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Vàng (GINTASSET CO., LTD.)

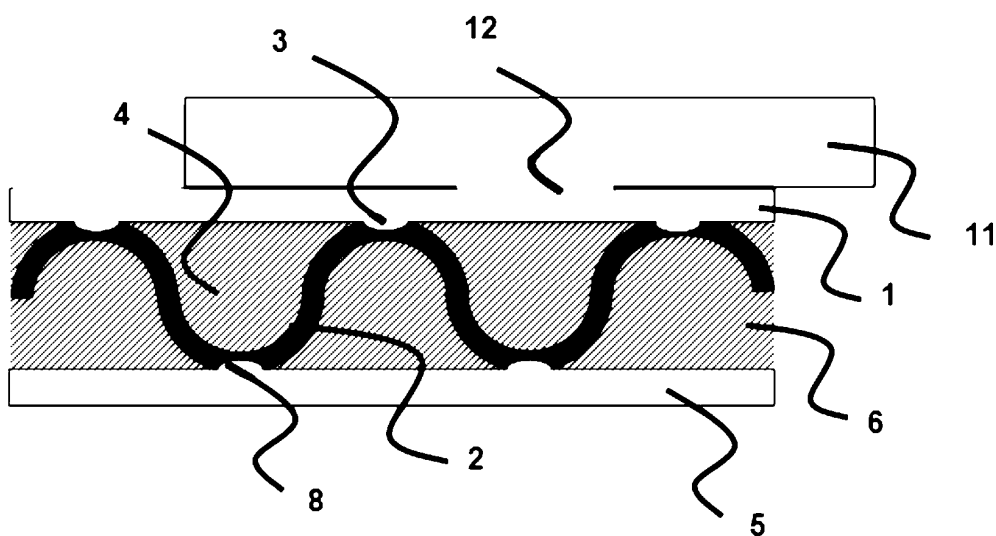
(54) PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG TIN, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI VÀ THIẾT BỊ MẠNG

(57) Các phương án của sáng chế đề cập đến phương pháp truyền thông tin, thiết bị đầu cuối và thiết bị mạng, mà có thể cải thiện tính linh hoạt để truyền thông tin điều khiển đường xuống, và có thể tương thích tốt hơn với yêu cầu để tạo cấu hình linh hoạt vùng tài nguyên thứ nhất trong hệ thống băng rộng lớn. Sáng chế có thể cải thiện hiệu quả hệ thống và làm giảm nhiễu hệ thống. Phương pháp này bao gồm các bước: nhận, bởi thiết bị đầu cuối, thông tin chỉ báo thứ nhất được gửi bởi thiết bị mạng; nhận, bởi thiết bị đầu cuối, theo thông tin chỉ báo thứ nhất, thông tin điều khiển đường xuống thứ nhất được gửi bởi thiết bị mạng.

200



- (11) **65989**
- (21) 1-2019-03882 (51)⁷ **B32B 7/04**, 15/04, 15/08, 15/18, 15/20, 3/28, 37/00, 37/04, 27/38
- (22) 14.12.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/EP2017/082855 14.12.2017 (87) WO2018/114606 28.06.2018
- (30) 16206337.4 22.12.2016 EP
- (71) OUTOKUMPU OYJ (FI)
Salmisaarenranta 11, 00180 Helsinki, Finland
- (72) NINNEMANN, Philip (DE), HUNDGEN, Thomas (DE), FROHLICH, Thomas (DE), LINDNER, Stefan (DE)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẤM KẸP
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất tấm kẹp dưới dạng sản phẩm bán thành phẩm trong đó ít nhất một lớp vật liệu phi kim được định vị (4) giữa ít nhất hai lớp kim loại (1,2,5). Ít nhất một trong số các lớp kim loại được tạo dạng thành lớp ba chiều (2), và các lớp kim loại (1,2,5) được làm kín về vật liệu với nhau bởi việc hàn nguội (3,8) trên các phần tiếp xúc kim loại giữa các lớp kim loại (1,2,5) để khiến tạo ra khả năng hàn điện trở của sản phẩm bán thành phẩm để nối sản phẩm bán thành phẩm với tổ hợp các giải pháp mong muốn.

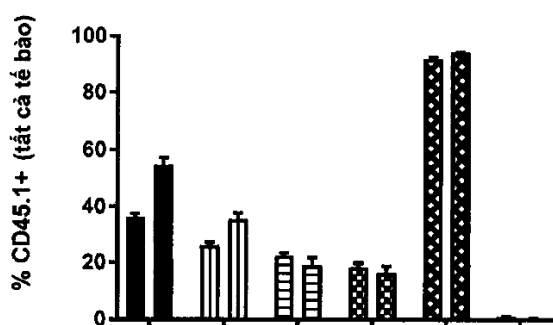


- (11) **65990**
- (21) 1-2019-03883 (51)⁷ **A61K 31/255**, A23K 50/80, A61P 33/00, 31/04
- (22) 26.12.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/EP2017/084588 26.12.2017 (87) WO2018/115532 28.06.2018
- (30) 16306811.7 23.12.2016 EP
- (71) MIXSCIENCE (FR)
2 avenue de ker Lann, 35170 BRUZ, France
- (72) FROUEL, Stéphane (FR), JOZWIAK, Frédéric (FR), BANCHEREAU, Thi (FR)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) CHẾ PHẨM CHỨA CÁC HỢP CHẤT THIOSULFINAT VÀ/HOẶC THIOSULFONAT ĐỂ SỬ DỤNG TRONG VIỆC NGĂN NGỪA NHIỄM KHUẨN Ở ĐỘNG VẬT SỐNG DƯỚI NƯỚC VÀ SẢN PHẨM THỨC ĂN CHỨA CHẾ PHẨM NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm chứa ít nhất một hợp chất có công thức I R- SOa-S-R' (I), trong đó a bằng 1 hoặc 2 và R và R' độc lập với nhau là nhóm C1- C5 alkyl mạch thẳng hoặc mạch nhánh, ít nhất một hợp chất nêu trên chiếm 0,003% khối lượng so với tổng khối lượng của chế phẩm. Chế phẩm này hữu dụng để ngăn ngừa nhiễm ký sinh trùng ở động vật sống dưới nước. Sáng chế cũng đề cập đến sản phẩm thức ăn chứa chế phẩm theo sáng chế.

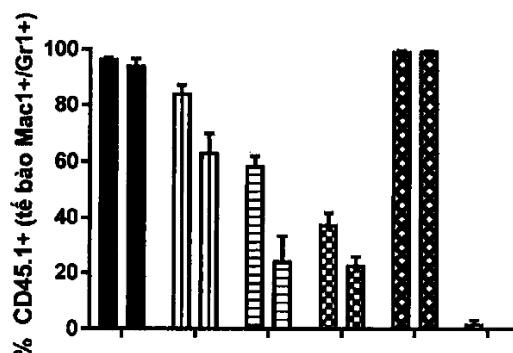
- (11) **65991**
- (21) 1-2019-03889 (51)⁷ **C08G 18/73**, C09J 175/04
- (22) 21.12.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/US2017/067925 21.12.2017 (87) WO2018/119250 28.06.2018
- (30) 16205610.5 21.12.2016 EP
- (71) HUNTSMAN ADVANCED MATERIALS LICENSING (SWITZERLAND) GMBH (CH)
 Legal Services Department, Klybeckstrasse 200, 4057 Basel (CH)
- (72) NAPOLI, Alessandro (CH), NAGARKAR, Amit (CH), SCOBBIIE, Kenneth, Black (GB), ELMER, Susanne (CH)
- (74) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)
- (54) **CHẾ PHẨM ĐÓNG RẮN VÀ QUY TRÌNH SẢN XUẤT SẢN PHẨM ĐÓNG RẮN**
- (57) Chế phẩm đóng rắn bao gồm (A) nhựa epoxy chứa trung bình nhiều hơn một nhóm epoxy trong mỗi phân tử; (B) hợp chất có công thức $A[-X-CO-CH_2-CN]_n$ (1), trong đó A là hydro hoặc C₁-C₁₂ alkyl được thế hoặc không được thế bởi một hoặc nhiều nhóm C₁-C₁₂ alkoxy, nhóm C₁-C₁₂ alkylcarbonyl, nhóm C₇-C₂₅ arylcarbonyl, nhóm hydroxyl, nhóm amin, nhóm C₁-C₁₂ alkylamin, nhóm C₁-C₁₂ dialkylamin, nhóm xyano hoặc nguyên tử halogen, hoặc A là gốc hữu cơ béo, xycloaliphatic, thơm, araliphatic hoặc dị vòng hóa trị hai, X là -O- hoặc -NR₁-, trong đó R₁ là hydro hoặc alkyl C₁-C₁₂ được thế hoặc không được thế bằng một hoặc nhiều nhóm C₁-C₁₂ alkoxy nhóm C₁-C₁₂ alkylcarbonyl, nhóm C₇-C₂₅ arylcarbonyl, nhóm hydroxyl, nhóm amin, nhóm C₁-C₁₂ alkylamin, nhóm C₁-C₁₂ dialkylamino, nhóm xyano hoặc nguyên tử halogen, n là 1 hoặc 2, và (C) là bazơ bảo vệ dưới dạng sản phẩm cộng hoặc muối có thể giải phóng hợp chất có tính bazơ sau khi gia nhiệt đến nhiệt độ cao hơn 70°C, được lưu trữ ổn định, cho phép chế biến trong một thời gian dài hơn (thời gian bảo quản trong bình) và tạo ra các sản phẩm đóng rắn có đặc tính cơ học và nhiệt vượt trội.
 Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến quy trình sản xuất sản phẩm đóng rắn.

- (11) **65992**
- (21) 1-2019-03890 (51)⁷ **A61K 47/68**, C07K 16/28, A61P 43/00
- (22) 19.12.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/IB2017/058159 19.12.2017 (87) WO2018/116178 28.06.2018
- (30) 62/437,622 21.12.2016 US
- 62/520,854 16.06.2017 US
- (71) NOVARTIS AG (CH)
Lichtstrasse 35, 4056 Basel, Switzerland
- (72) WEN, Ben (US), BOITANO, Anthony E. (US), BURGER, Matthew (US), CELLITTI, Susan E. (US), COOKE, Michael P. (US), FINNER, Catrin (DE), GEIERSTANGER, Bernhard Hubert (DE), JIN, Yunho (DE), LEE-HOEFLICH, Si Tuen (CA), PHAM, HongNgoc Thi (US), SCHLEYER, Siew Ho (US), TISSOT, Kathrin (DE), UNO, Tetsuo (JP)
- (74) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)
- (54) **THỂ LIÊN HỢP THUỐC KHÁNG THỂ ĐỂ LÀM TIÊU TÁN TẾ BÀO GỐC TẠO MÁU, DƯỢC PHẨM VÀ QUY TRÌNH SẢN XUẤT KHÁNG THỂ HOẶC MẢNH KHÁNG THỂ**
- (57) Sáng chế đề xuất thể liên hợp thuốc kháng thể, trong đó kháng thể hoặc mảnh kháng thể mà liên kết đặc hiệu với cKIT người được liên kết với gốc thuốc, tùy ý thông qua cầu nối. Sáng chế còn đề xuất dược phẩm có chứa thể liên hợp thuốc kháng thể này; kháng thể hoặc mảnh kháng thể mà liên kết đặc hiệu với cKIT người; axit nucleic mã hóa cho kháng thể hoặc mảnh kháng thể này; vật truyền có chứa axit nucleic này; tế bào chủ có chứa vật truyền này; và quy trình sản xuất kháng thể hoặc mảnh kháng thể này.

HÌNH 11A



HÌNH 11B



- (11) **65993**
- (21) 1-2019-03893 (51)⁷ **C08G 59/20**, C08F 2/44, C08G 59/50, C08J 5/24, C08L 63/02, 101/00
- (22) 21.12.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/JP2017/045922 21.12.2017 (87) WO2018/117214 28.06.2018
- (30) 2016-247300 21.12.2016 JP
- 2017-159015 22.08.2017 JP
- (71) MITSUBISHI CHEMICAL CORPORATION (JP)
1-1, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8251, Japan
- (72) USHIYAMA Hisaya (JP), DEGUCHI Nao (JP), WATANABE Kenichi (JP), FUJIMOTO Juichi (JP)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **CHẾ PHẨM NHỰA CÓ KHẢ NĂNG ĐÓNG RẮN, MÀNG, SẢN PHẨM ĐÚC, VẬT LIỆU TẮM TRƯỚC VÀ VẬT LIỆU DẼO ĐƯỢC GIA CƯỜNG BẰNG SỢI SỬ DỤNG CHẾ PHẨM NHỰA CÓ KHẢ NĂNG ĐÓNG RẮN NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm nhựa có khả năng đóng rắn bao gồm thành phần (A), (B), (C) và (D) sau đây:
thành phần (A): nhựa bisphenol epoxy có điểm làm mềm ở 80°C hoặc cao hơn,
thành phần (B): nhựa bisphenol epoxy mà là dạng lỏng ở 25°C,
thành phần (C): hợp chất (met)acrylat hai hoặc nhiều chức, và
thành phần (D): chất đóng rắn.

(11) **65994**

(21) 1-2019-03903

(22) 24.01.2017

(86) PCT/CN2017/072511 24.01.2017

(30) PCT/CN2016/113854 30.12.2016

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 19.07.2019

(71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)

Huawei Administration Building Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) HU, Li (CN), CHEN, Jing (CN), YU, Yinghui (CN)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) PHƯƠNG PHÁP THIẾT LẬP LẠI LIÊN KẾT, THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG VÀ HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG

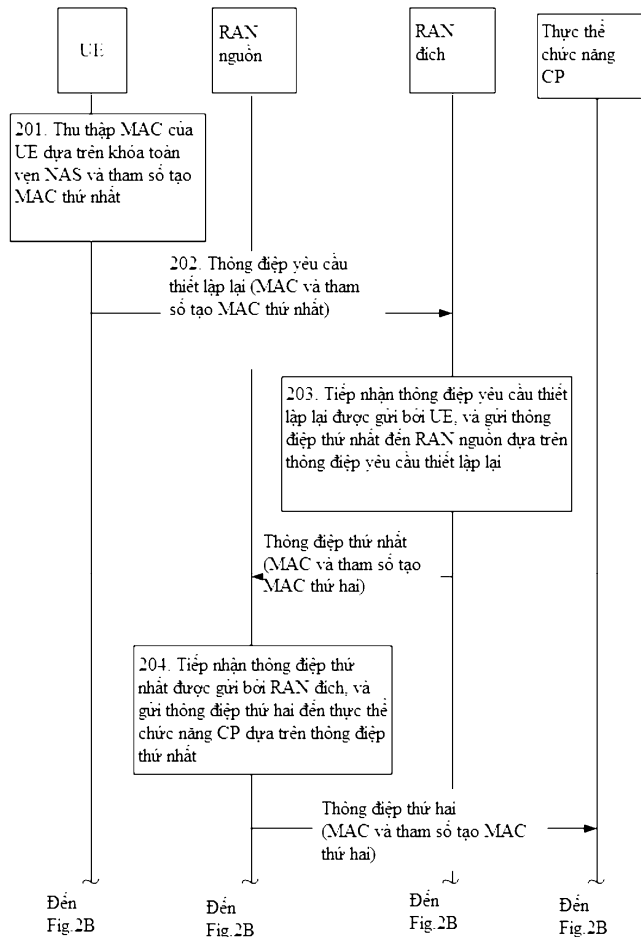
(57) Sáng chế đề xuất phương pháp thiết lập lại liên kết, thiết bị, và hệ thống. Phương pháp gồm: thu thập, bởi UE (user equipment - thiết bị người dùng), MAC (message authentication code - mã xác thực thông điệp) của UE dựa trên khóa toàn vẹn NAS và tham số tạo MAC thứ nhất (non-access stratum - tầng không truy nhập) và tham số tạo MAC thứ nhất gồm ID (Identifier - định danh) của UE; gửi, bởi UE, thông điệp yêu cầu thiết lập lại đến RAN (Radio access network - mạng truy nhập vụ tuyến) đích, trong đó thông điệp yêu cầu thiết lập lại gồm MAC và tham số tạo MAC thứ nhất; và nhận, bởi UE, thông điệp đáp ứng thiết lập lại của RAN đích. UE kích hoạt, bằng cách gửi thông điệp yêu cầu thiết lập lại, thực thể chức năng CP (control plane - mặt phẳng điều khiển) để thực hiện xác thực trên UE. Điều này giải quyết vấn đề theo giải pháp kỹ thuật đó biết rằng mất một thời gian quá dài để thiết lập lại kết nối với RAN đích bằng cách sử dụng thủ tục TAU (tracking area update - cập nhật khu vực theo dõi), tăng tốc độ thiết lập lại kết nối giữa UE và mạng, và cải thiện trải nghiệm người dùng.

(51)⁷ **H04W 76/02**

(43) 25.09.2019

(87) WO2018/120352 05.07.2018

CN

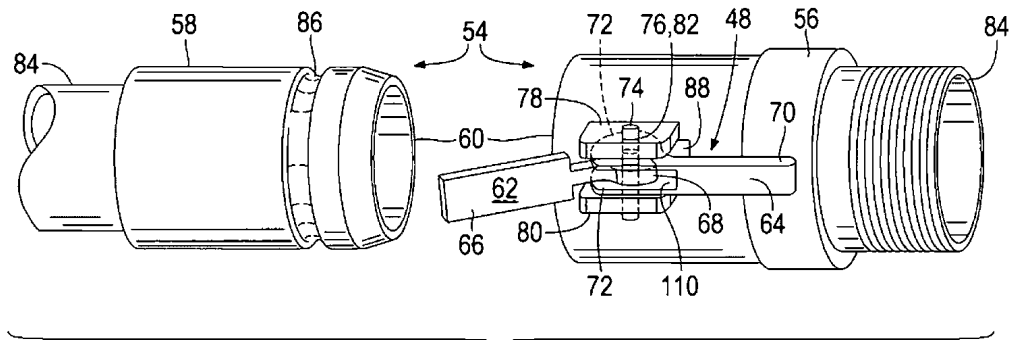


- (11) **65995**
- (21) 1-2019-03906 (51)⁷ **A61K 31/355**, 9/08, 31/07, 47/44, A61P 27/02, 39/06
- (22) 18.12.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/JP2017/045278 18.12.2017 (87) WO2018/117014 28.06.2018
- (30) 2016-245713 19.12.2016 JP
- (71) LION CORPORATION (JP)
3-7, Honjo 1-chome, Sumida-ku, Tokyo 1308644, Japan
- (72) YOSHIDA Masataka (JP), TAKAMURA Yumi (JP)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **CHẾ PHẨM DÙNG CHO MẮT VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm dùng cho mắt chứa (A) một hoặc nhiều thành phần được chọn từ (A-1) vitamin A và (A-2) vitamin E và (B) chất hoạt động bề mặt không ion và có hệ số truyền bằng 70% hoặc cao hơn, trong đó tỷ lệ khối lượng của các thành phần của chế phẩm trên thỏa mãn yêu cầu sau: $(A-1) / [(A-1) + (A-2)] \leq 0,1$; $0,05 < [(B-1) + (B-2) + (B-3)] / (A)$; và $[(B-1)/0,25 + (B-2)/0,01 + (B-3)/0,1] / [(A-1) + (A-2)] \times (A-1) / [(A-1) + (A-2)] + [(B-1)/0,1 + (B-2)/0,2 + (B-3)/0,05] / [(A-1) + (A-2)] \times (A-2) / [(A-1) + (A-2)] \leq 10$.

- (11) **65996**
 (21) 1-2019-03907 (51)⁷ **F16L 37/18**, 37/00, 37/08, 37/12
 (22) 24.12.2016 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/US2016/000133 24.12.2016 (87) WO2018/117995 A1 28.06.2018
 (75) 1. HARTMAN, JEFFREY (US)
 4245 Higgins Road, Mobile, AL 36619, United States of America
 2. WILLIAMSON, GEORGE, L. (US)
 P.O. Box 508, Fairhope, AL 36533, United States of America
 (74) Công ty TNHH Quốc tế D & N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(54) **MỐI NỐI KHOÁ CAM AN TOÀN VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO RA MỐI NỐI NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến mối nối khoá cam an toàn và phương pháp tạo ra mối nối này. Trong đó, phương pháp và thiết bị dùng cho mối nối khoá cam an toàn cải tiến (54) kết hợp các cần cam kép (48, 50) có phần ngoài (62) và phần trong (64) sao cho khi các cần cam ngoài (62) được mở và các cần cam trong (64) vẫn được đóng, ống trong (58) và ống ngoài (56) của mối nối khoá cam (54) chỉ hơi tách khỏi nhau cho phép người vận hành đóng lại nhanh chóng mối nối khoá cam (54) nếu người vận hành quan sát thấy rằng mối nối khoá cam (54) vẫn chứa vật liệu có áp. Điều này đạt được nhờ tạo ra vấu cam lớn hơn (68) trên cần cam ngoài (62) và vấu cam nhỏ hơn (72) trên cần cam trong được tạo dạng chạc (64) sao cho khi vấu cam nhỏ hơn (72) nằm ở vị trí đóng và nhô vào trong rãnh theo chu vi (86) trên phần trong (58), ống trong (58) và ống ngoài (56) có khe hở nhỏ (106) trong đó. Cơ cấu chốt cần tự động (113) ngăn ngừa các cần cam (62, 64) được mở ra một cách tình cờ.



(11) **65997**

(21) 1-2019-03909

(51)⁷ **H04N 21/436**, 21/4363, 21/45

(22) 09.06.2017

(43) 25.09.2019

(86) PCT/KR2017/006000 09.06.2017

(87) WO2018/117354 28.06.2018

(30) 10-2016-0175897

21.12.2016

KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 19.07.2019

(71) SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)

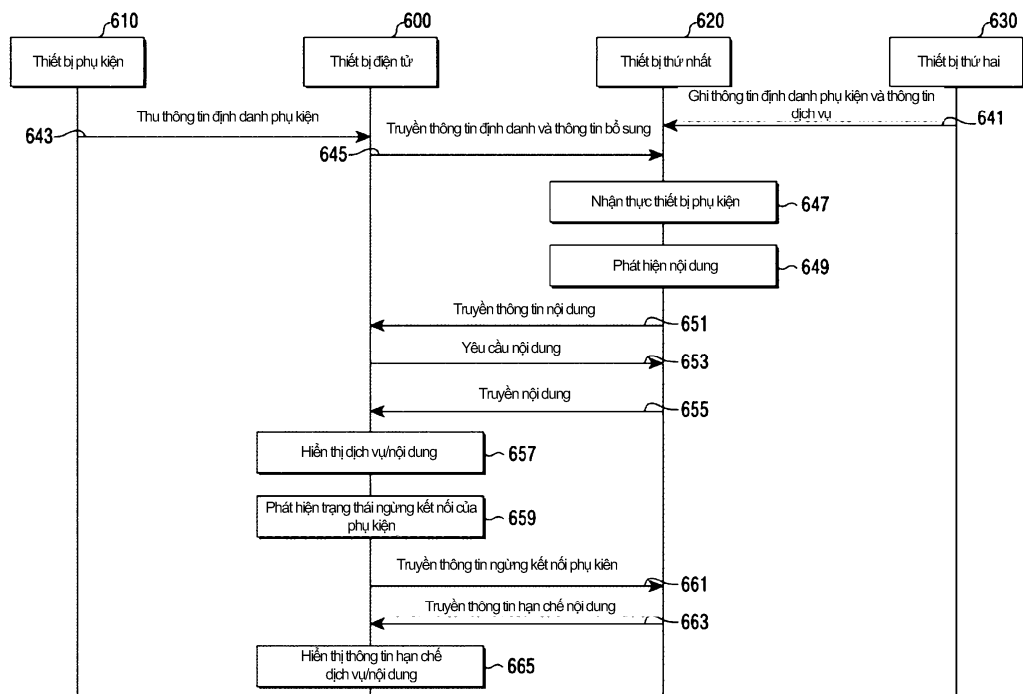
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 16677, Republic of Korea

(72) KIM, Jung-Hun (KR), PARK, Seung Woo (KR), LEE, Jae-Wook (KR), RHEE, Young Ho (KR), CHOI, Jinsoo (KR), CHEONG, Cheolho (KR), HEO, Chang-Ryong (KR)

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ, PHƯƠNG PHÁP HOẠT ĐỘNG CỦA THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ NÀY, VÀ THIẾT BỊ ĐIỀU KHIỂN NỘI DUNG PHỤ KIỆN

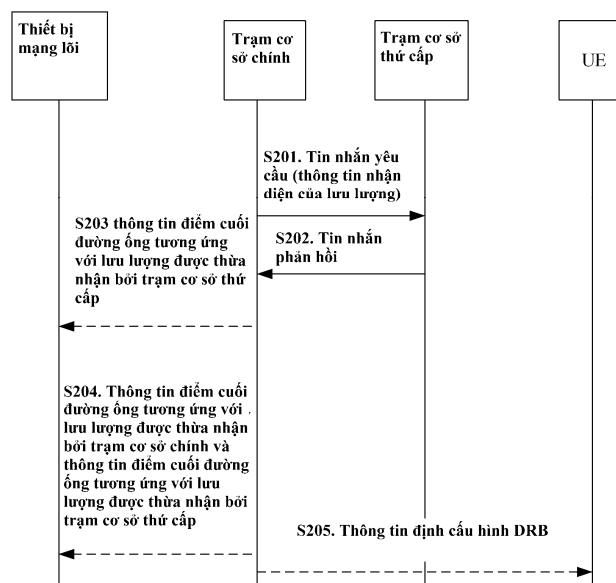
(57) Sáng chế đề cập tới thiết bị điện tử, phương pháp hoạt động của thiết bị điện tử này, và thiết bị điều khiển nội dung phụ kiện, trong đó thiết bị điện tử bao gồm giao diện người dùng, mạch truyền thông, bộ xử lý được nối điện với giao diện người dùng này và mạch truyền thông, và bộ nhớ được nối điện với bộ xử lý lưu ít nhất một phần thông tin điều khoản liên quan tới ít nhất một thiết bị phụ kiện, trong đó, bộ nhớ lưu các lệnh, mà khi được thực hiện, làm cho bộ xử lý thiết lập kết nối với ít nhất một thiết bị phụ kiện sử dụng mạch truyền thông, nhận dung liên quan tới ít nhất một thiết bị phụ kiện từ thiết bị bên ngoài khác với ít nhất một thiết bị phụ kiện này và xuất ra ít nhất một phần nội dung nhận được thông qua giao diện người dùng dựa trên ít nhất một phần của ít nhất một phần thông tin điều khoản được lưu trong bộ nhớ.



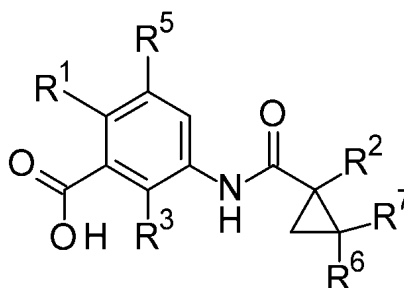
- (11) **65998**
 (21) 1-2019-03910 (51)⁷ **H04W 28/02**
 (22) 05.01.2018 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/CN2018/071511 05.01.2018 (87) WO2018/127117 12.07.2018
 (30) 201710008434.X 05.01.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 19.07.2019

- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang Shenzhen, Guangdong 518129, China
 (72) PENG, Wenjie (CN), LIU, Jing (CN), LUO, Haiyan (CN), DAI, Mingzeng (CN), ZENG, Qinghai (CN), WANG, Tingting (CN), ZHANG, Hongzhuo (CN)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) PHƯƠNG PHÁP, THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG TIN, VẬT GHI ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH, HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG, TRẠM CƠ SỞ, VÀ THIẾT BỊ NGƯỜI SỬ DỤNG
 (57) Các phương án thực hiện của sáng chế này đề cập tới phương pháp, thiết bị, vật ghi đọc được bởi máy tính, hệ thống truyền thông, trạm cơ sở, và thiết bị người sử dụng để truyền thông tin. Phương pháp bao gồm các bước: gửi, bởi trạm cơ sở chính, tin nhắn yêu cầu tới trạm cơ sở thứ cấp, trong đó tin nhắn yêu cầu chứa thông tin nhận diện của lưu lượng, hoặc tin nhắn yêu cầu chứa thông tin nhận diện của lưu lượng và quan hệ ánh xạ giữa lưu lượng và bộ mang radio dữ liệu (data radio bearer - DRB); và nhận, bởi trạm cơ sở chính từ trạm cơ sở thứ cấp, tin nhắn phản hồi để phản hồi cho tin nhắn yêu cầu. Theo phương pháp và thiết bị truyền thông tin được tạo ra theo sáng chế này, trạm cơ sở chính, trạm cơ sở thứ cấp, thiết bị mạng lõi, và thiết bị người sử dụng xác định, dựa trên thông tin nhận diện của lưu lượng, DRB mà lưu lượng được ánh xạ vào đó, sao cho việc quản lý QoS của việc truyền thông tin được tinh luyện hơn, và yêu cầu của hệ thống truyền thông 5G cho việc quản lý QoS của việc truyền thông tin trong tình huống kết nối kép sẽ được đáp ứng.



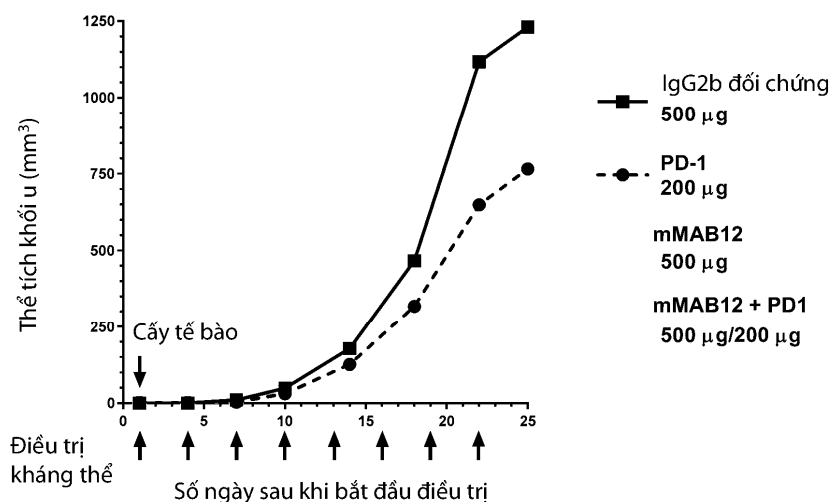
- (11) **65999**
 (21) 1-2019-03912 (51)⁷ **C07D 333/58**, 231/12, 231/56, 333/28, 333/38, 233/64, 241/12, 495/04, 277/56, 213/56, A61K 31/415, A61P 29/00
- (22) 18.12.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/EP2017/083290 18.12.2017 (87) WO2018/114786 28.06.2018
 (30) 16206750.8 23.12.2016 EP
 (71) BAYER PHARMA AKTIENGESELLSCHAFT (DE)
 Mullerstr. 178, 13353 Berlin, Germany
 (72) BAURLE, Stefan (DE), DAVENPORT, Adam, James (GB), STIMSON, Christopher (GB), NAGEL, Jens (DE), SCHMIDT, Nicole (DE), ROTGERI, Andrea (DE), GROTTICKE, Ina (DE), RAUSCH, Alexandra (DE), KLAR, Jurgen (DE), DYRKS, Thomas (DE)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) HỢP CHẤT AMIT THƠM CỦA AXIT CARBOXYLIC VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA NÓ
 (57) Sáng chế đề cập đến các hợp chất amit thơm của axit carboxylic có công thức chung (I) như được mô tả và xác định ở đây, dược phẩm và tổ hợp chứa các hợp chất này. Các hợp chất này là hữu hiệu để sản xuất dược phẩm để điều trị hoặc phòng ngừa bệnh ở dạng dược chất duy nhất hoặc kết hợp với các thành phần hoạt tính khác.



(I)

- (11) **66000**
- (21) 1-2019-03913 (51)⁷ **A61K 39/395**, C07K 16/28, G01N 33/53, A61P 35/00, A61K 39/00
- (22) 21.12.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/US2017/067782 21.12.2017 (87) WO2018/119171 28.06.2018
- (30) 62/438,733 23.12.2016 US
- (71) POTENZA THERAPEUTICS, INC. (US)
1030 Massachusetts Avenue, Suite 210, Cambridge, MA 02138, United States of America
- (72) HICKLIN, Daniel (US), SEIDEL-DUGAN, Cynthia (US), WINSTON, William (US), SALMERON-GARCIA, Jose-andres (US), NIELSON, Nels, P. (US), BRODKIN, Heather (US)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **PROTEIN GẮN KẾT KHÁNG NGUYÊN ĐA HÓA TRỊ ĐƯỢC PHÂN LẬP, KHÁNG THỂ KHÁNG NEUROFILIN-1 NGƯỜI, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHÚNG VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA CHÚNG**
- (57) Sáng chế đề cập đến protein gắn kết kháng nguyên (ABP) đa hóa trị được phân lập mà gắn kết chọn lọc với NRP-1 và các đồng dạng và các chất tương đồng của nó, dược phẩm chứa ABP, và phương pháp sản xuất ABP. Sáng chế cũng đề xuất kháng thể kháng NRP-1 người, phương pháp sản xuất chúng và dược phẩm chứa kháng thể kháng NRP-1 người.

Sự tăng trưởng khối u trong mô hình đồng nguồn CT26



(11) **66001**

(21) 1-2019-03918

(51)⁷ **H04W 72/04**

(22) 27.12.2016

(43) 25.09.2019

(86) PCT/CN2016/112435 27.12.2016

(87) WO2018/119687

05.07.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 19.07.2019

(71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)

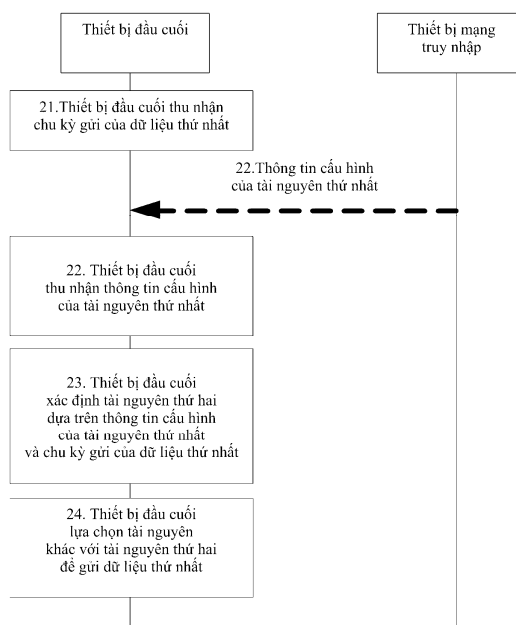
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

(72) LIU, Deping (CN), ZHAO, Zhenshan (CN), LI, Hong (CN)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) PHƯƠNG PHÁP GỬI DỮ LIỆU, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI, THIẾT BỊ MẠNG TRUY NHẬP, VẬT GHI BẮT BIẾN ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG

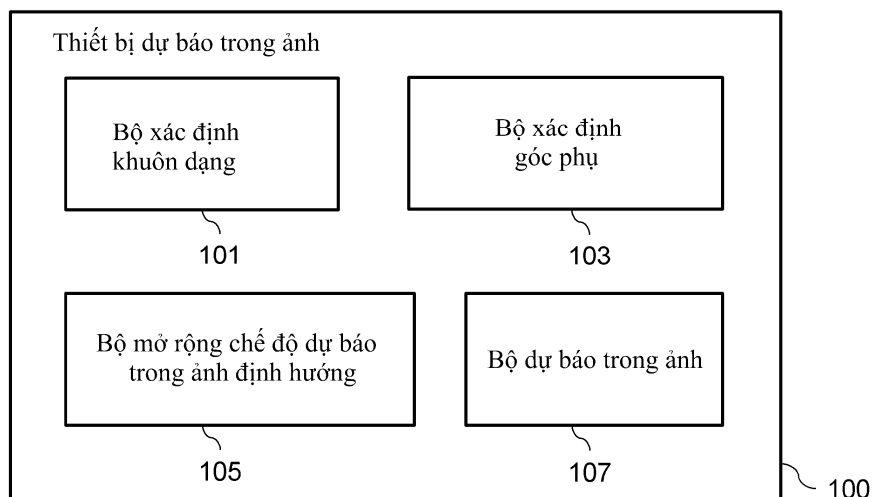
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp gửi dữ liệu, thiết bị đầu cuối, thiết bị mạng truy nhập, vật ghi bất biến đọc được bởi máy tính và thiết bị truyền thông. Phương pháp bao gồm các bước: thu nhận, bởi thiết bị đầu cuối, chu kỳ gửi của dữ liệu thứ nhất; thu nhận, bởi thiết bị đầu cuối, thông tin cấu hình tài nguyên thứ nhất; xác định tài nguyên thứ hai dựa trên thông tin cấu hình của tài nguyên thứ nhất và chu kỳ gửi của dữ liệu thứ nhất; và lựa chọn, bởi thiết bị đầu cuối, tài nguyên khác với tài nguyên thứ hai để gửi dữ liệu thứ nhất. Khi lựa chọn tài nguyên được sử dụng cho dữ liệu truyền thông phương tiện giao thông với mọi thứ (V2X) hoặc dữ liệu truyền thông thiết bị với thiết bị (D2D), thiết bị đầu cuối loại bỏ tài nguyên thứ hai mà không được sử dụng cho truyền thông V2X hoặc truyền thông D2D, để tránh xung đột giữa tài nguyên thứ hai và tài nguyên được lựa chọn bởi thiết bị đầu cuối để gửi dữ liệu thứ nhất, và cải thiện độ tin cậy và tính bảo mật của truyền thông D2D và truyền thông V2X.



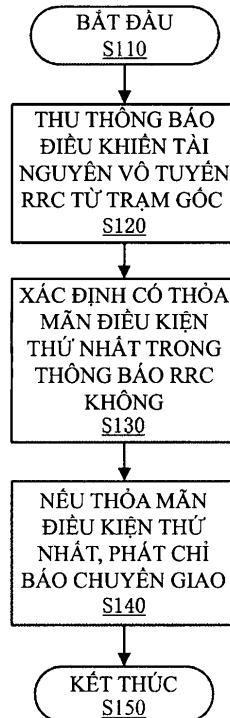
- (11) **66002**
 (21) 1-2019-03919 (51)⁷ **H04N 19/176**, 19/70, 19/593,
 19/11, 19/157
 (22) 23.12.2016 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/RU2016/000916 23.12.2016 (87) WO2018/117892 28.06.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 19.07.2019

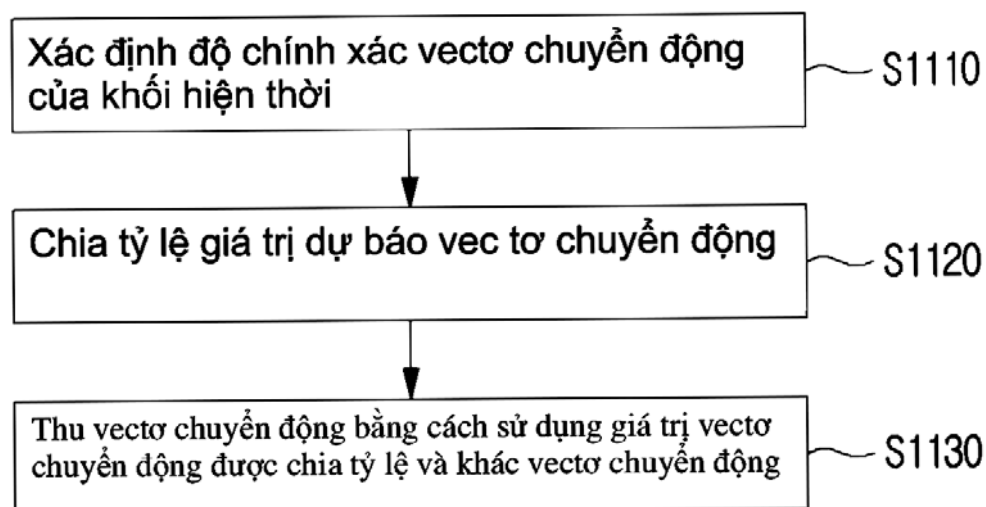
- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong
 518129, China
 (72) FILIPPOV, Alexey Konstantinovich (RU), RUFITSKIY, Vasily Alexeevich (RU)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP DỰ BÁO TRONG ẢNH ĐỂ MỞ RỘNG TẬP HỢP
 CÁC CHẾ ĐỘ DỰ BÁO TRONG ẢNH ĐỊNH HƯỚNG ĐỊNH TRƯỚC CỦA KHỐI
 MÃ HÓA VIDEO HÌNH CHỮ NHẬT, THIẾT BỊ MÃ HÓA ĐỂ MÃ HÓA VÀ THIẾT
 BỊ GIẢI MÃ ĐỂ GIẢI MÃ KHỐI MÃ HÓA VIDEO HÌNH CHỮ NHẬT
 (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị dự báo trong ảnh (100) và phương pháp dự báo trong ảnh
 (400) để mở rộng tập hợp các chế độ dự báo trong ảnh định hướng định trước của khối
 mã hóa video hình chữ nhật, thiết bị mã hóa (200) để mã hóa khối mã hóa video hình
 chữ nhật, thiết bị giải mã (300) để giải mã khối mã hóa video hình chữ nhật được mã
 hóa, và vật ghi đọc được bằng máy tính. Thiết bị dự báo trong ảnh (100) bao gồm bộ xác
 định khuôn dạng (101) được tạo cấu hình để xác định khuôn dạng của khối mã hóa
 video hình chữ nhật, bộ xác định phạm vi góc phụ (103) được tạo cấu hình để xác định
 phạm vi góc phụ trên cơ sở khuôn dạng, bộ mở rộng chế độ dự báo trong ảnh định
 hướng (105) được tạo cấu hình để lựa chọn hướng phụ trong phạm vi định hướng phụ, và
 bổ sung chế độ dự báo trong ảnh định hướng mở rộng được kết hợp với hướng phụ cho
 tập hợp các chế độ dự báo trong ảnh định hướng định trước, và bộ dự báo trong ảnh
 (107) được tạo cấu hình để dự báo trong ảnh các trị số điểm ảnh của các điểm ảnh của
 khối mã hóa video hình chữ nhật trên cơ sở chế độ dự báo trong ảnh định hướng mở
 rộng.



- (11) **66003**
- (21) 1-2019-03921 (51)⁷ **H04W 36/08**
- (22) 19.12.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/CN2017/117142 19.12.2017 (87) WO2018/113655 A1 28.06.2018
- (30) 201611213899.0 23.12.2016 CN
- (71) 1. SHARP KABUSHIKI KAISHA (JP)
1 Takumi-cho, Sakai-ku, Sakai City, Osaka 590-8522, Japan
2. FG INNOVATION COMPANY LIMITED (CN)
Flat 2623, 26/F Tuen Mun Central Square, 22 Hoi Wing Road, Tuen Mun, New Territories, HK, China
- (72) CHANG, Ningjuan (CN), YAMADA, Shohei (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) PHƯƠNG PHÁP ĐƯỢC THỰC HIỆN BỞI THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG VÀ THIẾT BỊ DI ĐỘNG
- (57) Sáng chế cung cấp phương pháp được thực hiện bởi thiết bị người dùng (UE) bao gồm: bước thu từ trạm gốc thông báo điều khiển tài nguyên vô tuyến (RRC) thứ nhất chứa lệnh chuyển giao; bước xác định có đáp ứng điều kiện thứ nhất nêu trong thông báo RRC thứ nhất hay không; và nếu đáp ứng điều kiện thứ nhất, phát chỉ báo chuyển giao cho trạm gốc, chỉ báo chuyển giao được sử dụng để thông báo cho trạm gốc rằng UE sắp tiến hành chuyển giao. Sáng chế còn cung cấp UE và trạm gốc tương ứng. Bằng giải pháp kỹ thuật của sáng chế, có thể rút ngắn thêm thời gian gián đoạn truyền dẫn dữ liệu trong quy trình chuyển giao trong NR và sẽ tránh chuyển giao không chính xác một cách không cần thiết.



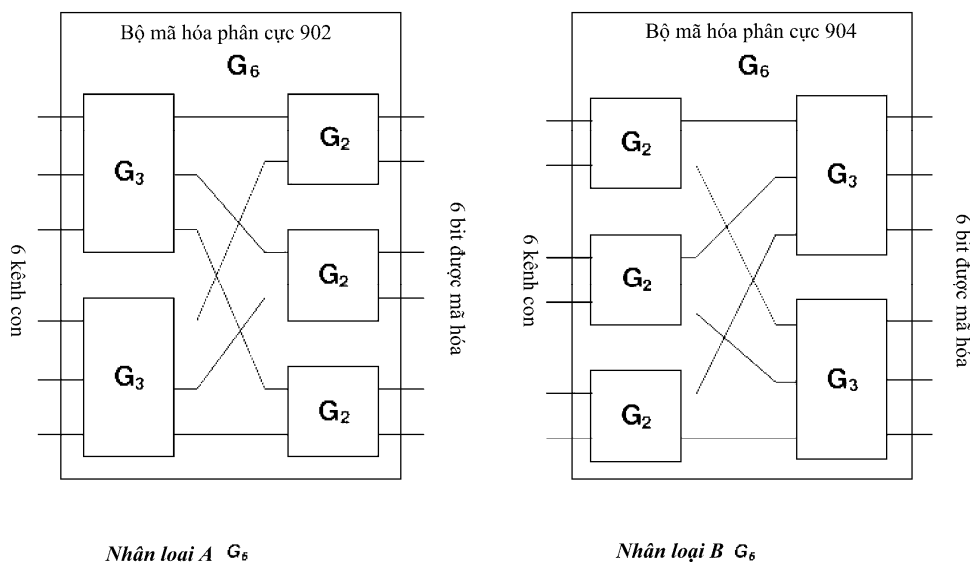
- (11) **66004**
- (21) 1-2019-03922 (51)⁷ **H04N 19/513**, 19/182, 19/70, 19/96, 19/119, 19/132
- (22) 15.12.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/KR2017/014869 15.12.2017 (87) WO2018/117546 A1 28.06.2018
- (30) 10-2016-0176441 22.12.2016 KR
- (71) KT CORPORATION (KR)
90, Buljeong-ro, Bundang-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do 13606, Republic of Korea
- (72) LEE, Bae Keun (KR)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ VÀ MÃ HÓA VIDEO VÀ THIẾT BỊ GIẢI MÃ VIDEO
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp giải mã video có thể bao gồm các bước: xác định độ chính xác vectơ chuyển động của khối hiện thời, khởi tạo danh sách ứng viên vectơ chuyển động của khối hiện thời, thu giá trị dự báo vectơ chuyển động của khối hiện thời từ danh sách ứng viên vectơ chuyển động, xác định độ chính xác của giá trị dự báo vectơ chuyển động có giống với độ chính xác vectơ chuyển động của khối hiện thời hay không, chia tỷ lệ giá trị dự báo vectơ chuyển động theo độ chính xác vectơ chuyển động của khối hiện thời, khi độ chính xác của giá trị dự báo vectơ chuyển động khác so với độ chính xác vectơ chuyển động của khối hiện thời, và thu vectơ chuyển động của khối hiện thời bằng cách sử dụng giá trị dự báo vectơ chuyển động được chia tỷ lệ.



- (11) **66005**
 (21) 1-2019-03923 (51)⁷ **H03M 13/39**
 (22) 20.12.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/CN2017/117538 20.12.2017 (87) WO2018/113705 28.06.2018
 (30) 62/438,550 23.12.2016 US
 15/838,559 12.12.2017 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 19.07.2019

- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
 Huawei Administration Building Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, P.R. China
 (72) GE, Yiqun (CN)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA, THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG, THIẾT BỊ MẠNG TRUYỀN THÔNG VÀ PHƯƠNG TIỆN ĐỌC ĐƯỢC BỞI BỘ XỬ LÝ KHÔNG CHUYỂN TIẾP
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp mã hóa, thiết bị người dùng, thiết bị mạng truyền thông và phương tiện đọc được bởi bộ xử lý không chuyển tiếp. Các bit đầu vào được mã hóa thành các từ mã mà bao gồm các bit được mã hóa. Việc mã hóa bao gồm áp dụng tập thứ nhất của các ma trận mã hóa phân cực G_Y có kích thước số nguyên tố Y cho các bit đầu vào để tạo ra các bit đầu ra, và áp dụng tập thứ hai của các ma trận mã hóa phân cực G_Z có kích thước số nguyên tố Z cho các bit đầu ra để tạo ra từ mã. Một hoặc cả hai G_X và G_Y có thể là không phải là ma trận 2×2 . Thiết kế nhân như vậy và các khía cạnh khác của việc tạo mã, bao gồm các độ tin cậy và việc lựa chọn của các kênh con cho việc tạo mã, hiệu chỉnh lỗi không hỗ trợ kiểm tra độ dư vòng (cyclic redundancy check - CRC), và rút ngắn mã và lược bỏ, được thảo luận chi tiết hơn ở đây.



(11) **66006**

(21) 1-2019-03925

(51)⁷ **H04J 11/00**

(22) 25.12.2017

(43) 25.09.2019

(86) PCT/CN2017/118185 25.12.2017

(87) WO2018/121461 05.07.2018

(30) 201611249134.2 29.12.2016 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 19.07.2019

(71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)

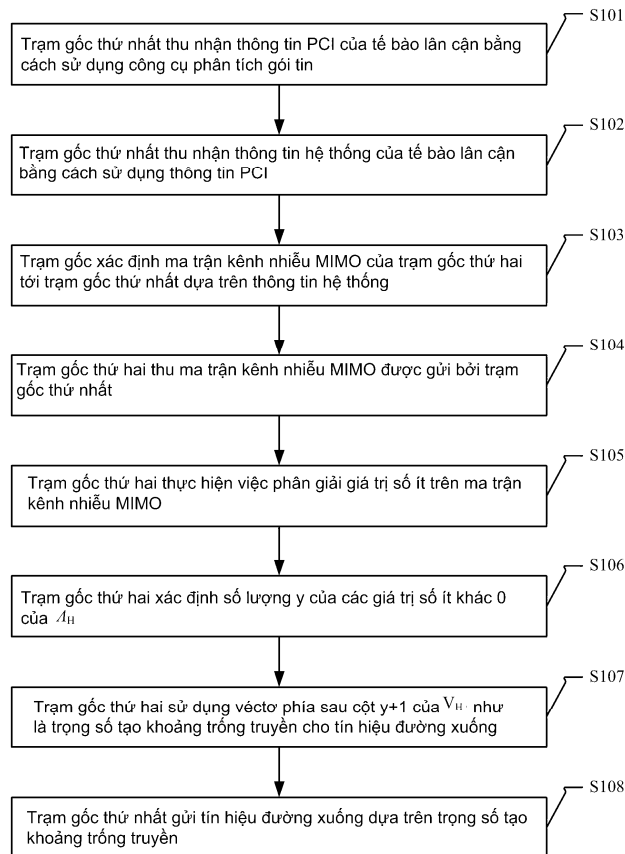
Huawei Administration Building Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, P.R. China

(72) MO, Taofu (CN), HAN, Bo (CN)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) PHƯƠNG PHÁP TRIỆT NHIỀU VÀ TRẠM GỐC

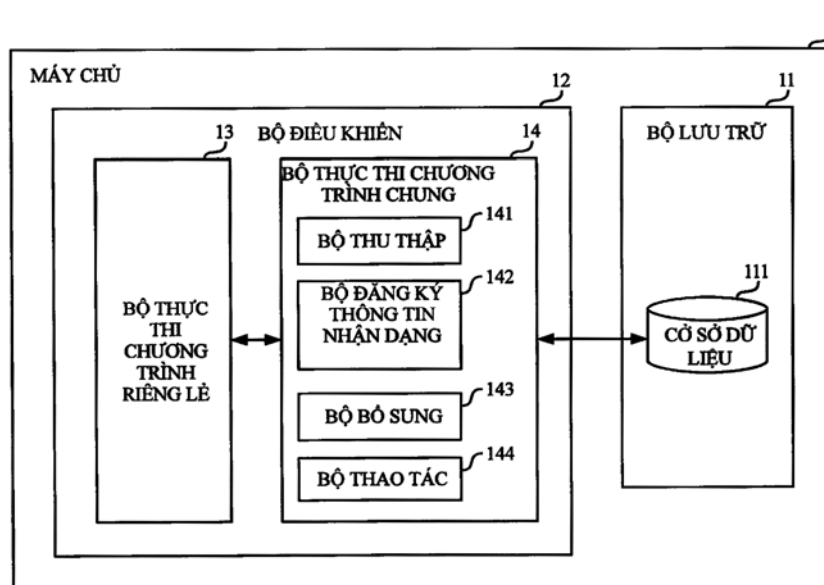
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp triệt nhiễu và trạm gốc, để làm giảm một cách hiệu quả nhiễu giữa các tế bào trong hệ thống truyền thông song công toàn phần cùng tần số cùng thời gian. Phương pháp này trong các phương án của sáng chế bao gồm: thu nhận, bởi trạm gốc thứ nhất, thông tin hệ thống của tế bào lân cận; xác định, bởi trạm gốc thứ nhất, thông tin kênh nhiễu của trạm gốc thứ hai đến trạm gốc thứ nhất dựa trên thông tin hệ thống, trong đó trạm gốc thứ hai là trạm gốc trong vùng phủ sóng của tế bào lân cận; và thu, bởi trạm gốc thứ nhất dựa trên thông tin kênh nhiễu, tín hiệu đường lên được gửi bởi thiết bị người dùng trong vùng phủ sóng của trạm gốc thứ nhất.



- (11) **66007**
 (21) 1-2019-03940 (51)⁷ **G06F 17/30, 21/62**
 (22) 19.12.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/JP2017/045566 19.12.2017 (87) WO2018/117107 28.06.2018
 (30) 2016-246211 20.12.2016 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 19.07.2019

- (71) MIROKU JYOHO SERVICE CO., LTD. (JP)
 4-29-1, Yotsuya, Shinjuku-ku, Tokyo 1600004, Japan
 (72) KOSAKA Hiroshi (JP)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **VẬT GHI LƯU TRỮ CHƯƠNG TRÌNH CHUNG, THIẾT BỊ QUẢN LÝ CƠ SỞ DỮ LIỆU VÀ PHƯƠNG PHÁP QUẢN LÝ CƠ SỞ DỮ LIỆU**
 (57) Sáng chế đề cập đến chương trình chung làm cho máy chủ (1) hoạt động như bộ đăng ký thông tin nhận dạng (142) mà lưu trữ định danh người dùng (ID) liên quan đến ID xác minh khác với ID người dùng khi chương trình riêng lẻ lưu trữ mới ID người dùng trong cơ sở dữ liệu (111) mà lưu trữ thông tin của nhiều người dùng, bộ thu thập (141) mà thu thập ID xác minh liên quan đến ID người dùng khi chương trình riêng lẻ yêu cầu kết nối với cơ sở dữ liệu (111) dựa trên ID người dùng, bộ bổ sung (143) mà thêm thông tin bao gồm ID người dùng sau khi gán ID xác minh thu được bởi bộ thu thập (141) khi chương trình riêng lẻ thêm thông tin bao gồm ID người dùng vào cơ sở dữ liệu (111), và bộ thao tác (144) mà thao tác thông tin bao gồm ID người dùng được lưu trữ trong cơ sở dữ liệu (111) dựa trên cơ sở ID xác minh thu được bởi bộ thu thập (141) và ID xác minh liên quan đến thông tin này khi chương trình riêng lẻ thao tác thông tin này.



- (11) **66008**
- (21) 1-2019-03943 (51)⁷ **A23L 2/00**
- (22) 19.12.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/JP2017/045473 19.12.2017 (87) WO2018/117081 28.06.2018
- (30) 2016-247645 21.12.2016 JP
- (71) SUNTORY HOLDINGS LIMITED (JP)
1-40, Dojimahama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 530-8203, Japan
- (72) TOMIYASU, Yuki (JP), ASAMI, Yoji (JP)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **ĐỒ UỐNG CÓ GA CHỨA LIMONEN**
- (57) Sáng chế đề xuất đồ uống có ga uống ngon hơn mà được giảm bớt vị đắng và vị hăng cay đặc trưng cho khí cacbon dioxit.
Hàm lượng limonen và áp suất khí cacbon dioxit trong đồ uống được điều chỉnh sao cho nằm trong các khoảng xác định.

- (11) **66009**
(21) 1-2019-03945 (51)⁷ **H04W 28/26**
(22) 29.12.2016 (43) 25.09.2019
(86) PCT/CN2016/112968 29.12.2016 (87) WO2018/119851 A1 05.07.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 22.07.2019

(71) GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD. (CN)
No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an Dongguan, Guangdong 523860, China

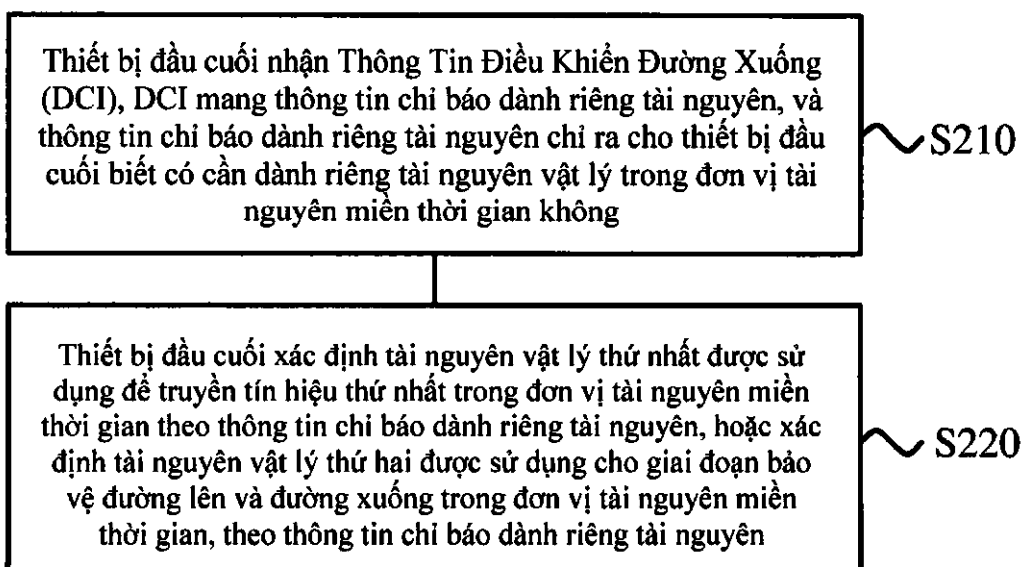
(72) LIN, Yanan (CN), XU, Hua (CA)

(74) Công ty Luật TNHH ZC (Việt Nam) (ZC VN.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN TÍN HIỆU, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI VÀ THIẾT BỊ MẠNG**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp truyền tín hiệu, thiết bị đầu cuối và thiết bị mạng. Phương pháp bao gồm: thiết bị đầu cuối nhận thông tin điều khiển đường xuống (DCI), DCI mang thông tin chỉ báo dành riêng tài nguyên, và thông tin chỉ báo dành riêng tài nguyên chỉ ra liệu rằng thiết bị đầu cuối có cần dành riêng tài nguyên vật lý trong đơn vị tài nguyên miền thời gian hay không; thiết bị đầu cuối xác định tài nguyên vật lý thứ nhất được sử dụng để truyền tín hiệu thứ nhất trong đơn vị tài nguyên miền thời gian theo thông tin chỉ báo dành riêng tài nguyên, hoặc xác định tài nguyên vật lý thứ hai được sử dụng cho giai đoạn bảo vệ đường lên và đường xuống trong đơn vị tài nguyên miền thời gian theo thông tin chỉ báo dành riêng tài nguyên. Phương pháp truyền tín hiệu, thiết bị đầu cuối và thiết bị mạng có thể cải thiện mức tiêu thụ tài nguyên.

200



- (11) **66010**
(21) 1-2019-03946 (51)⁷ **H04W 72/04**
(22) 26.12.2016 (43) 25.09.2019
(86) PCT/CN2016/112216 26.12.2016 (87) WO2018/119615 A1 05.07.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 22.07.2019

(71) GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD. (CN)
No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an Dongguan, Guangdong 523860, China

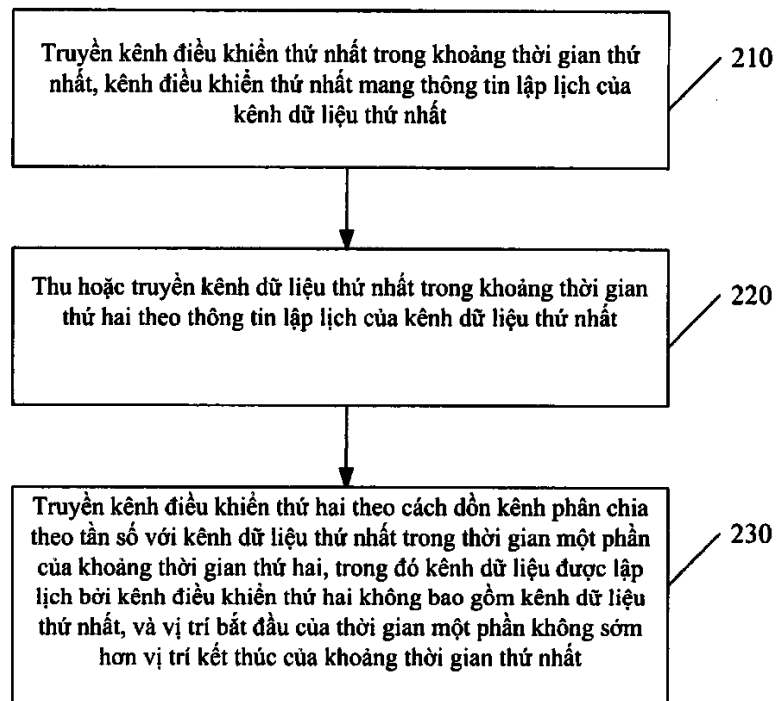
(72) TANG, Hai (CN), XU, Hua (CA)

(74) Công ty Luật TNHH ZC (Việt Nam) (ZC VN.)

(54) PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY, THIẾT BỊ MẠNG VÀ THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI

(57) Các phương án của sáng chế đề xuất phương pháp truyền thông không dây, thiết bị mạng và thiết bị đầu cuối, mà có thể làm giảm yêu cầu về khả năng của thiết bị đầu cuối trong việc thu các tín hiệu, làm giảm tải xử lý của thiết bị đầu cuối, và làm giảm sự tiêu thụ công suất pin của thiết bị đầu cuối. Phương pháp này bao gồm các bước: truyền kênh điều khiển thứ nhất trong khoảng thời gian thứ nhất, trong đó kênh điều khiển thứ nhất mang thông tin lập lịch của kênh dữ liệu thứ nhất; thu hoặc truyền kênh dữ liệu thứ nhất trong khoảng thời gian thứ hai theo thông tin lập lịch của kênh dữ liệu thứ nhất; truyền kênh điều khiển thứ hai theo cách dồn kênh phân chia theo tần số với kênh dữ liệu thứ nhất trong thời gian một phần của khoảng thời gian thứ hai, trong đó kênh dữ liệu được lập lịch bởi kênh điều khiển thứ hai không bao gồm kênh dữ liệu thứ nhất, và vị trí bắt đầu của thời gian một phần không sớm hơn vị trí kết thúc của khoảng thời gian thứ nhất.

200



(11) **66011**

(21) 1-2019-03947

(51)⁷ **B62H 1/02**, B62J 99/00

(22) 29.11.2017

(43) 25.09.2019

(86) PCT/JP2017/042750 29.11.2017

(87) WO2018/123404 05.07.2018

(30) 2016-255306 28.12.2016

JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 22.07.2019

(71) HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)

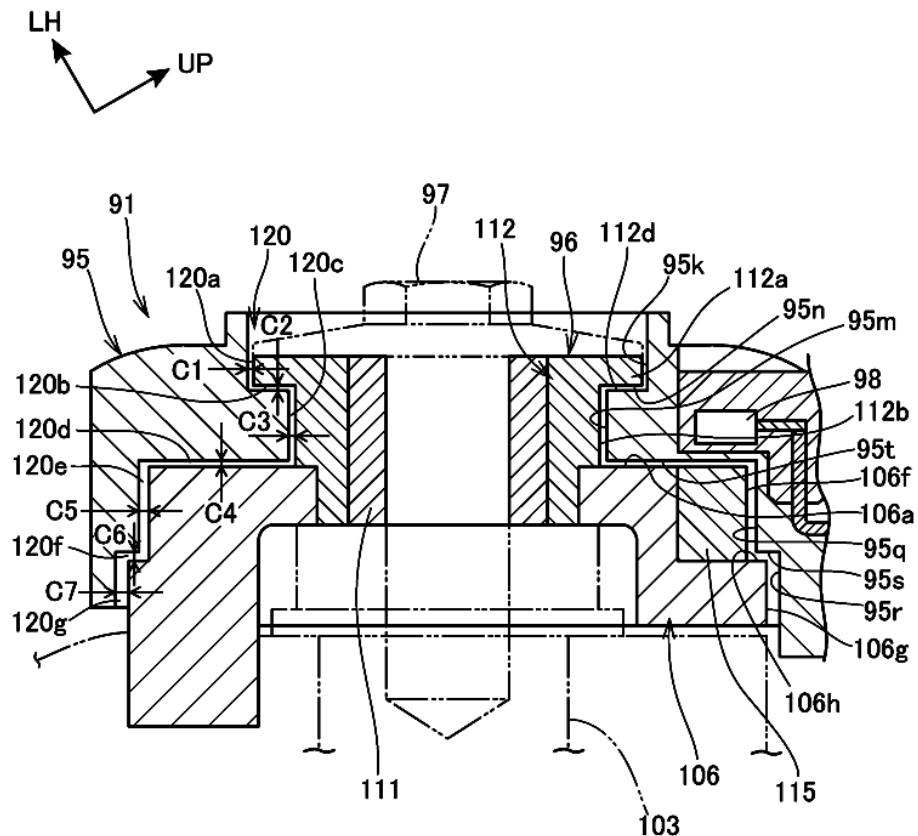
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, Japan

(72) YAMASHITA Akihiko (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **BỘ CHUYỂN MẠCH CHÂN CHỐNG**

(57) Sáng chế đề xuất bộ chuyển mạch chân chống bên cho phép đơn giản hóa mà không cần sử dụng vòng đệm kín bất kỳ và có khả năng đạt được sự cải thiện về mặt độ bền. Bộ chuyển mạch chân chống bên (91) dò vị trí của chân chống bên (75) qua sự quay của phần quay (96) tương đối với vỏ bộ chuyển mạch (95). Bộ chuyển mạch chân chống bên (91) có, giữa phần quay (96) và vỏ bộ chuyển mạch (95), mê cung có khoảng trống cong (120), và ở trạng thái trong đó bộ chuyển mạch chân chống bên (91) được gắn vào xe máy, khoảng trống (120) lớn hơn ở phía dưới so với ở phía trên.



- (11) **66012**
 (21) 1-2019-03952 (51)⁷ **H04L 1/00**
 (22) 05.01.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/CN2017/070325 05.01.2017 (87) WO2018/126413 A1 12.07.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 22.07.2019

(71) GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD. (CN)
 No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an, Dongguan, Guangdong 523860, China

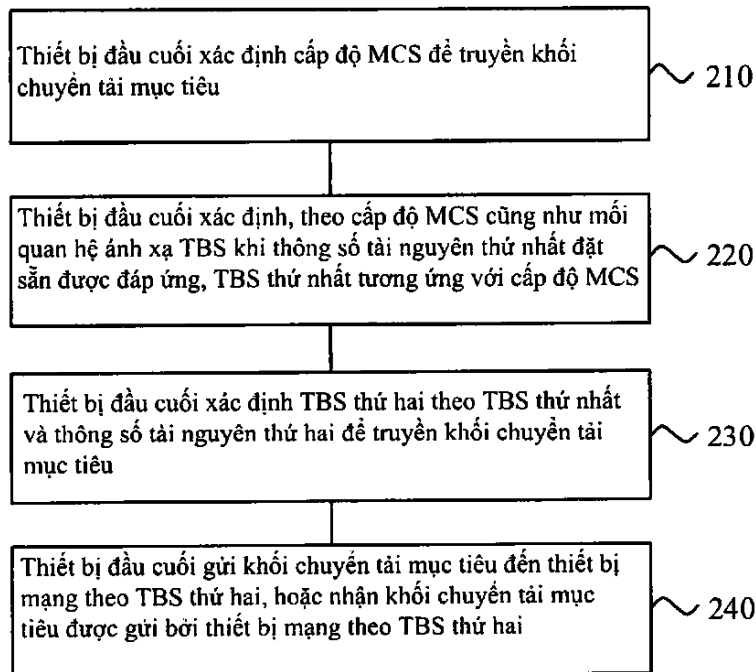
(72) LIN, YaNan (CN)

(74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(54) PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN DỮ LIỆU, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI VÀ THIẾT BỊ MẠNG

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền dữ liệu, thiết bị đầu cuối và thiết bị mạng. Phương pháp này bao gồm các bước: thiết bị đầu cuối xác định mức độ MCS được sử dụng để truyền khối truyền mục tiêu hiện tại; thiết bị đầu cuối, theo mức độ MCS và mối quan hệ ánh xạ TBS khi thông số tài nguyên thứ nhất đặt sẵn được đáp ứng, xác định TBS thứ nhất tương ứng với mức độ MCS, trong đó mối quan hệ ánh xạ TBS bao gồm mối quan hệ ánh xạ giữa mức độ MCS và TBS; thiết bị đầu cuối, theo thông số tài nguyên thứ hai được sử dụng để truyền khối truyền mục tiêu và TBS thứ nhất, xác định TBS thứ hai; và thiết bị đầu cuối, theo TBS thứ hai, gửi khối truyền mục tiêu đến thiết bị mạng, hoặc nhận khối truyền mục tiêu được gửi theo TBS thứ hai của thiết bị mạng. Bằng cách này, thiết bị đầu cuối có thể thu được một cách hiệu quả thông tin TBS trong trường hợp mà khoảng giá trị của thông số tài nguyên được sử dụng để truyền dữ liệu là tương đối lớn.

200



- (11) **66013**
(21) 1-2019-03953
- (51)⁷ **C07D 401/12**, 405/12, 407/12, 409/04, 413/12, 417/12, 421/12, 471/04, 493/04, 209/30, 209/90, A61P 25/16, 25/28, 25/02, 25/18, A61K 31/404, A61 K 31/437, A61K 31/4439, C07D 333/62
- (22) 27.12.2017
(86) PCT/EP2017/084602 27.12.2017
(30) 16207137.7 28.12.2016
(71) UCB PHARMA GMBH (DE)
Alfred-Nobel-Str. 10, 40789 Monheim, Germany
- (43) 25.09.2019
(87) WO2018/122232 A1 05.07.2018
EP
- (72) MUELLER, Christa E. (DE), PEGURIER, Cécile (FR), DELIGNY, Michael Louis Robert (FR), EL-TAYEB, Ali (DE), HOCKEMEYER, Joerg (DE), LEDECQ, Marie (BE), MERCIER, Joel (BE), PROVINS, Laurent (BE), BOSHTA, Nader M. (EG), BHATTARAI, Sanjay (NP), NAMASIVAYAM, Vigneshwaran (DE), FUNKE, Mario (DE), GOLLOS, Sabrina (DE), SCHWACH, Lukas (DE), VON LAUFENBERG, Daniel (DE), BARRE, Anais (FR)
- (74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)
- (54) HỢP CHẤT SULFONAMIT VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất sulfonamid có đặc tính điều biến thụ thể bắt cặp với protein G17 GPR17 hữu dụng cho việc điều trị hoặc phòng ngừa các bệnh liên quan đến hệ thần kinh trung ương (central nervous system - CNS) và các bệnh khác, cụ thể là để ngăn ngừa và điều trị các bệnh hoặc rối loạn myelin hóa. Sáng chế cũng đề cập đến dược phẩm chứa hợp chất này.

- (11) **66014**
 (21) 1-2019-03957 (51)⁷ **E05C 17/32**, E05D 15/46, 11/06, 15/32, E05F 11/16, E05D 11/10, 15/40, 15/28, F16B 19/08, B21K 1/60, E05F 5/06
- (22) 15.12.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/NZ2017/050163 15.12.2017 (87) WO2018/117865 28.06.2018
 (30) 727905 23.12.2016 NZ
 736765 27.10.2017 NZ

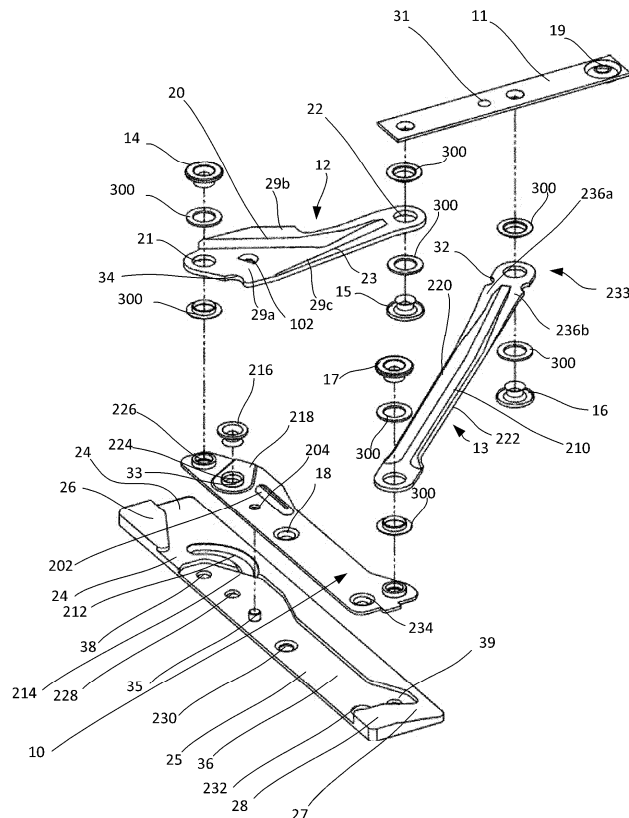
(71) ASSA ABLOY NEW ZEALAND LIMITED (NZ)
 6 Armstrong Road, Albany, North Shore City, 0632, New Zealand

(72) MCGREGOR, Duncan Duff (NZ), MOLLOY, Bryce Alan (NZ)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) GIÁ GIỮ CỬA SỔ, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT ĐINH TÁN VÀ ĐINH TÁN

(57) Sáng chế đề cập đến giá giữ cửa sổ bao gồm tấm lắp khung (10); tấm lắp khung kính trượt (11); cánh tay ngắn (12) được ghép bởi các chốt ở mỗi đầu với tấm lắp khung (10) và tấm lắp khung kính trượt (11); và cánh tay thon dài (13) được ghép bởi các chốt ở mỗi đầu với tấm lắp khung (10) và tấm lắp khung kính trượt (11), trong đó giá giữ bao gồm bộ phận hãm thứ nhất (33) và bộ phận hãm thứ hai (102) tác động dưới dạng các bộ phận giới hạn ở vị trí mở hoàn toàn của giá giữ cửa sổ.



(11) **66015**

(21) 1-2019-03961

(22) 13.02.2018

(86) PCT/KR2018/001866 13.02.2018

(30) 10-2017-0037082 23.03.2017

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 22.07.2019

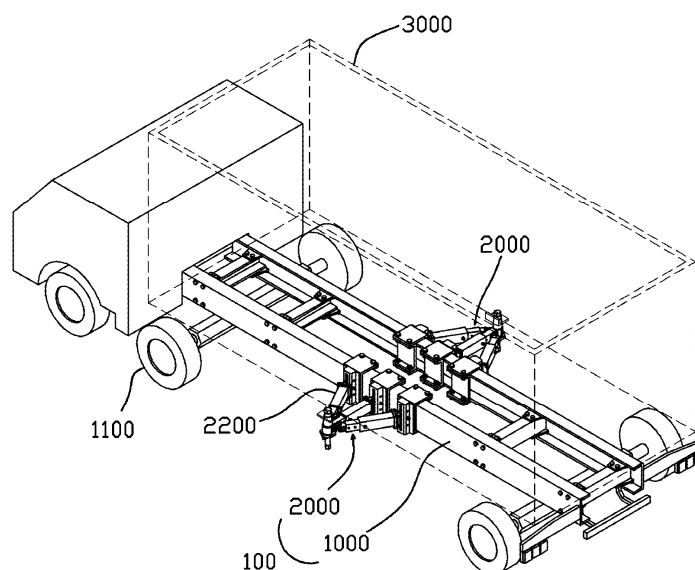
(75) JEON, HYEON CHEOL (KR)

801ho 215dong 71, Geumo 13-gil, Dong-myeon Yangsan-si Gyeongsangnam-do 50651, Republic of Korea

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) KHUNG GẦM ÔTÔ ĐỂ CHỨA THÂN ÔTÔ VÀ CÁC THIẾT BỊ ĐƯỢC TRANG BỊ ĐẶC BIỆT KHÁC NHAU NHƯ TẢI

(57) Sáng chế đề cập đến khung gầm ô tô để chứa thân ô tô và các thiết bị được trang bị đặc biệt như tải, và cụ thể hơn là đề cập đến khung gầm ô tô để chứa thân ô tô và các thiết bị được trang bị đặc biệt như tải, mà được tạo cấu hình để làm cho các loại hộp đựng hàng hóa (các bên tải) có khả năng chở hàng hóa hoặc người và nhiều loại thiết bị đặc biệt khác được thiết kế thích hợp để vận chuyển hàng hóa đặc biệt hoặc mục đích đặc biệt để được chở thuận tiện và dễ dàng tháo dỡ, và do đó làm cho khung gầm đơn có thể được sử dụng cho nhiều mục đích khác nhau, từ đó cải thiện việc giảm chi phí, chức năng ưu việt, và bảo trì, và cụ thể là, nó tạo ra lực khớp nối ưu việt và cũng cho phép vị trí khớp nối đa dạng hóa được theo loại hoặc trọng tâm của tải, do đó cho phép việc chở được ổn định.

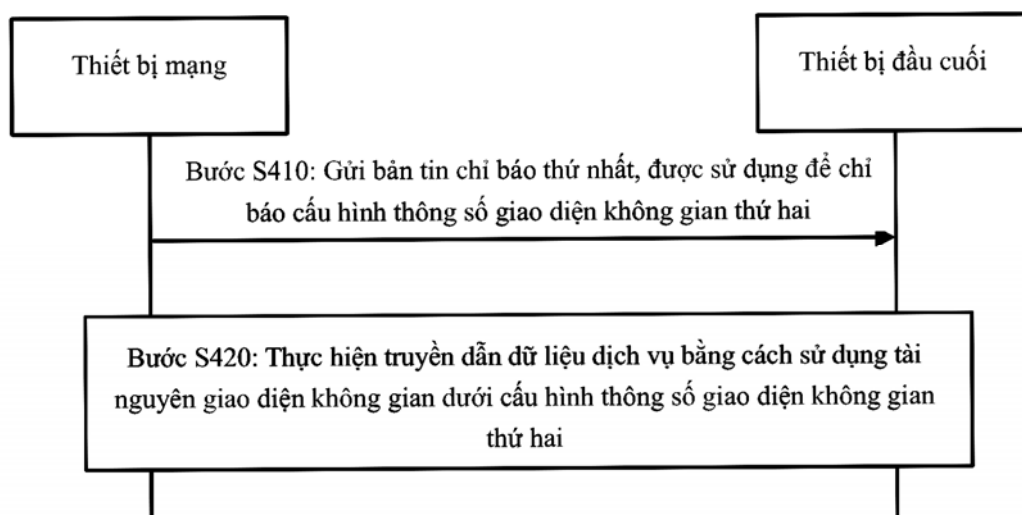


- (11) **66016**
 (21) 1-2019-03962 (51)⁷ **H04W 28/18**
 (22) 30.12.2016 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/CN2016/113478 30.12.2016 (87) WO2018/120014 A1 05.07.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 22.07.2019

- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong
 518129, P. R. China
 (72) XU, Leyuan (CN), SUN, Shaofeng (CN)
 (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
 (54) PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN DẪN DỮ LIỆU DỊCH VỤ, THIẾT BỊ TRUYỀN
 THÔNG, HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG, VÀ VẬT GHI CÓ THỂ ĐỌC ĐƯỢC
 BẰNG MÁY TÍNH
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền dẫn dữ liệu dịch vụ, thiết bị truyền thông, hệ
 thống truyền thông, và vật ghi có thể đọc được bằng máy tính. Phương pháp này bao
 gồm các bước: gửi, bằng thiết bị mạng, bản tin chỉ báo thứ nhất tới thiết bị đầu cuối,
 trong đó bản tin chỉ báo thứ nhất được sử dụng để chỉ báo cấu hình thông số giao diện
 không gian thứ hai, và bản tin chỉ báo thứ nhất được gửi bằng cách sử dụng tài nguyên
 giao diện không gian với cấu hình thông số giao diện không gian thứ nhất; và thực hiện,
 bởi thiết bị mạng, truyền dẫn dữ liệu dịch vụ với thiết bị đầu cuối bằng cách sử dụng tài
 nguyên giao diện không gian với cấu hình thông số giao diện không gian thứ hai. Theo
 phương pháp truyền dẫn dữ liệu dịch vụ của sáng chế, thiết bị mạng gửi, tới thiết bị đầu
 cuối, bản tin chỉ báo mà chỉ báo cấu hình thông số giao diện không gian, sao cho cấu
 hình thông số giao diện không gian của tài nguyên giao diện không gian được sử dụng
 bởi thiết bị mạng và thiết bị đầu cuối có thể được thay đổi linh hoạt, bằng cách đó thực
 hiện truyền dẫn tốt hơn và tăng cường trải nghiệm của người dùng.

400

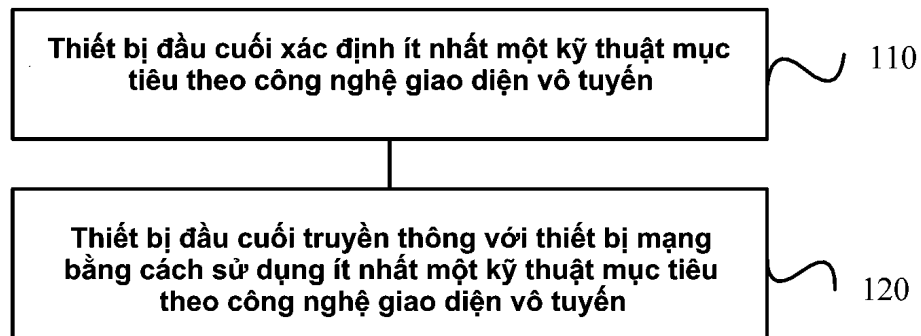


- (11) **66017**
(21) 1-2019-03963 (51)⁷ **H04W 28/02**
(22) 27.12.2017 (43) 25.09.2019
(86) PCT/CN2017/119086 27.12.2017 (87) WO2018/126972 A1 12.07.2018
(30) 201710005557.8 04.01.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 22.07.2019

- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong
518129, P. R. China
(72) WANG, Tingting (CN), ZENG, Qinghai (CN), GUO, Yi (CN)
(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
(54) PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG, THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG VÀ VẬT GHI
LƯU TRỮ CHƯƠNG TRÌNH MÁY TÍNH
(57) Sáng chế đề cập tới phương pháp truyền thông, thiết bị truyền thông và vật ghi lưu trữ
chương trình máy tính. Phương pháp truyền thông có các bước: xác định, bởi thiết bị
đầu cuối, ít nhất một kỹ thuật mục tiêu theo công nghệ giao diện vô tuyến; và truyền
thông, bởi thiết bị đầu cuối, với thiết bị mạng bằng cách sử dụng ít nhất một kỹ thuật
mục tiêu theo công nghệ giao diện vô tuyến. Do đó, nhờ phương pháp theo các phương
án của sáng chế, kỹ thuật mục tiêu thuộc về công nghệ giao diện vô tuyến và được sử
dụng trong khi truyền thông thực tế có thể được xác định từ nhiều kỹ thuật tùy chọn
theo công nghệ giao diện vô tuyến.

100



- (11) **66018**
- (21) 1-2019-03967 (51)⁷ **C22C 38/04**, C21D 8/02, 9/46, 1/20, 1/22, C22C 38/00, 38/02, 38/06, 38/08, 38/12, 38/14, 38/16, 38/28, 38/32, 38/38, 38/58
- (22) 15.12.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/IB2017/057996 15.12.2017 (87) WO2018/116099 28.06.2018
- (30) PCT/IB2016/057907 21.12.2016 IB
- Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 22.07.2019
- (71) ARCELORMITTAL (LU)
24-26, Boulevard d'Avranches, L-1160 Luxembourg, LUXEMBOURG
- (72) PIPARD, Jean-Marc (FR), THENOT, Marc Olivier (FR)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **TẤM THÉP ĐÃ ĐƯỢC RAM VÀ PHỦ CÓ KHẢ NĂNG TẠO HÌNH MỸ MẪN VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẤM THÉP NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến tấm thép đã được ram và phủ có thành phần bao gồm các nguyên tố sau: tính theo phần trăm khối lượng: $0,17\% \leq \text{cacbon} \leq 0,25\%$, $1,8\% \leq \text{mangan} \leq 2,3\%$, $0,5\% \leq \text{silic} \leq 2,0\%$, $0,03\% \leq \text{nhôm} \leq 1,2\%$, lưu huỳnh $\leq 0,03\%$, phospho $\leq 0,03\%$ và có thể chứa một hoặc nhiều nguyên tố trong số các nguyên tố tùy ý sau: crom $\leq 0,4\%$, molipden $\leq 0,3\%$, niobi $\leq 0,04\%$, titan $\leq 0,1\%$ thành phần còn lại là sắt và các tạp chất không thể tránh khỏi sinh ra do quá trình xử lý, vi cấu trúc của tấm thép này bao gồm tính theo diện tích, 3 đến 20% austenit dư, ít nhất 15% ferit 40-85% bainit đã ram và tối thiểu 5% martensit đã ram, trong đó lượng tích tụ martensit đã ram và austenit dư nằm trong khoảng từ 10 đến 30%. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp sản xuất tấm thép này.

- (11) **66019**
- (21) 1-2019-03968 (51)⁷ **C22C 38/38**, 38/34, 38/06, 38/00, 38/28, 38/26, 38/24, C21D 8/02, 6/00
- (22) 19.12.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/IB2017/058119 19.12.2017 (87) WO2018/116155 28.06.2018
- (30) PCT/IB2016/057903 21.12.2016 IB
- Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 22.07.2019
- (71) ARCELORMITTAL (LU)
24-26, Boulevard d'Avranches, L-1160 Luxembourg, LUXEMBOURG
- (72) PIPARD, Jean-Marc (FR), THENOT, Marc Olivier (FR), TARGY, Pierre (FR)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **TẤM THÉP CÁN NGUỘI CÓ ĐỘ BỀN CAO VÀ KHẢ NĂNG TẠO HÌNH CAO, VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẤM THÉP NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập tấm thép cán nguội có thành phần khối lượng như sau:
 $0,19\% \leq \text{cacbon} \leq 0,24\%$,
 $1,9\% \leq \text{mangan} \leq 2,2\%$,
 $1,4\% \leq \text{silic} \leq 1,6\%$,
 $0,01\% \leq \text{nhôm} \leq 0,06\%$,
 $0,2\% \leq \text{crom} \leq 0,5\%$,
phospho $\leq 0,02\%$,
lưu huỳnh $\leq 0,003\%$,
và tùy ý một hoặc nhiều nguyên tố sau:
 $0,0010\% \leq \text{niobi} \leq 0,06\%$,
 $0,001\% \leq \text{titan} \leq 0,08\%$,
 $0,001\% \leq \text{vanadi} \leq 0,1\%$,
 $0,001\% \leq \text{canxi} \leq 0,005\%$

và phần còn lại là sắt và các tạp chất không thể tránh khỏi, tấm thép này có vi cấu trúc bao gồm 5% đến 15% martensit đã ram, 10% đến 15% austenit dư và tùy ý tối đa 5% ferit tính theo phần diện tích, phần còn lại là bainit, hàm lượng bainit ít nhất là 70%. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp sản xuất tấm thép này để sản xuất các bộ phận của xe hơi.

- (11) **66020**
- (21) 1-2019-03969 (51)⁷ **C22C 38/00**, 38/02, 38/04, 38/06, 38/08, 38/12, 38/14, 38/16, 38/28, 38/32, C21D 9/46, 8/02, 1/20, 1/22
- (22) 19.12.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/IB2017/058115 19.12.2017 (87) WO2018/122679 05.07.2018
- (30) PCT/IB2016/057906 21.12.2016 IB
- Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 22.07.2019
- (71) ARCELORMITTAL (LU)
24-26, Boulevard d'Avranches, L-1160 Luxembourg, LUXEMBOURG
- (72) PIPARD, Jean-Marc (FR), THENOT, Marc Olivier (FR)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **TẤM THÉP ĐÃ ĐƯỢC RAM VÀ PHỦ CÓ KHẢ NĂNG TẠO HÌNH MỸ MẪN VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẤM THÉP NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến tấm thép đã được ram và phủ có thành phần bao gồm các nguyên tố sau: tính theo phần trăm khối lượng: $0,17\% \leq \text{cacbon} \leq 0,25\%$, $1,8\% \leq \text{mangan} < 2,3\%$, $0,5\% \leq \text{silic} \leq 2,0\%$, $0,03\% \leq \text{nhôm} \leq 1,2\%$, lưu huỳnh $\leq 0,03\%$, phospho $\leq 0,03\%$ và có thể chứa một hoặc nhiều nguyên tố trong số các nguyên tố tùy ý sau: crom $\leq 0,4\%$, molipđen $\leq 0,3\%$, niobi $\leq 0,04\%$, titan $\leq 0,1\%$ thành phần còn lại là sắt và các tạp chất không thể tránh khỏi sinh ra do quá trình xử lý, vi cấu trúc của tấm thép này bao gồm tính theo diện tích, 3 đến 20% austenit dư, ít nhất 15% ferit, 40-85% bainit đã ram và tối thiểu 5% martensit đã ram, trong đó lượng tích tụ martensit đã ram và austenit dư nằm trong khoảng từ 10 đến 30%. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp sản xuất tấm thép này.

(11) **66021**

(21) 1-2019-03984

(51)⁷ **H04L 1/00**

(22) 11.12.2017

(43) 25.09.2019

(86) PCT/CN2017/115376 11.12.2017

(87) WO2018/121227 05.07.2018

(30) 201611264483.1 30.12.2016

CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 23.07.2019

(71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)

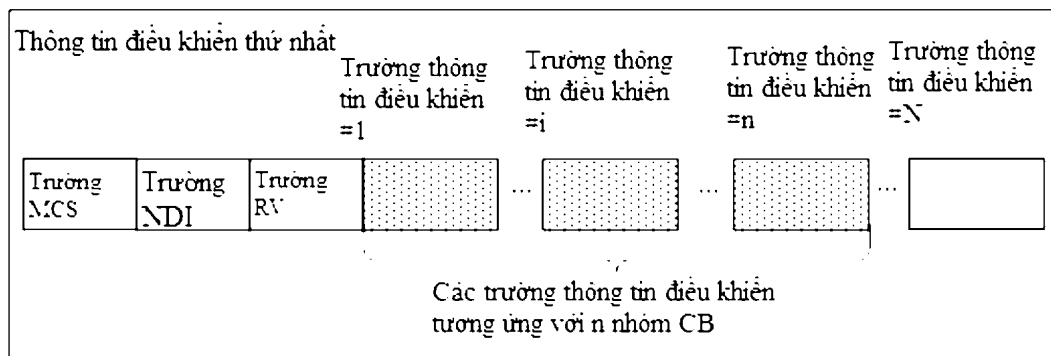
Huawei Administration Building Bantian, Longgang Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) MA, Ruixiang (CN), LYU, Yongxia (CN)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ GỬI THÔNG TIN ĐIỀU KHIỂN, PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ TIẾP NHẬN THÔNG TIN ĐIỀU KHIỂN, THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG, VẬT LƯU TRỮ MÁY TÍNH ĐỌC ĐƯỢC, VÀ HỆ VI MẠCH

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp và thiết bị gửi thông tin điều khiển. Phương pháp gồm: tạo, bởi thiết bị mạng, thông tin điều khiển thứ nhất cho TB (transport block - khối vận tải) thứ nhất, trong đó TB thứ nhất gồm n nhóm CB (code block - khối mã), và $1 \leq n \leq N$, trong đó N là số lượng lớn nhất của nhóm CB được bao gồm trong TB thứ nhất, và $N \geq 1$; mỗi nhóm CB gồm ít nhất một CB; thông tin điều khiển thứ nhất gồm N trường thông tin điều khiển, và N trường thông tin điều khiển theo phép tương ứng một - một với N lớn nhất nhóm CB được bao gồm trong TB thứ nhất; và trường thông tin điều khiển i trong N trường thông tin điều khiển được sử dụng để chỉ báo liệu nhóm CB tương ứng với trường thông tin điều khiển i sẽ được gửi hoặc nhận, và $i \in [1, N]$; và gửi, bởi thiết bị mạng, thông tin điều khiển thứ nhất đến thiết bị đầu cuối. Theo cách này, số lượng bit được bao gồm trong thông tin điều khiển liên kết xuống có thể vẫn cố định, nhờ đó giảm độ phức tạp dò mò mã của thiết bị đầu cuối, giảm gánh nặng xử lý của thiết bị đầu cuối, và cải thiện trải nghiệm người dùng.

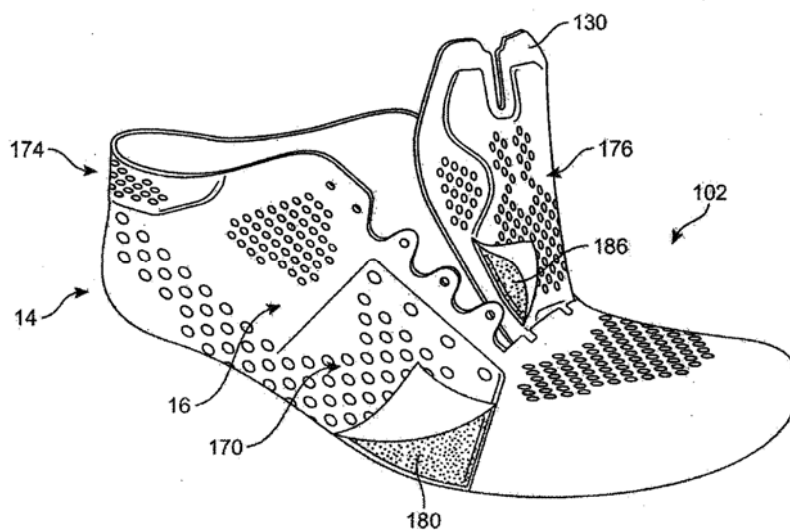


- (11) **66022**
 (21) 1-2019-03985 (51)⁷ **A43B 23/02**, 1/04, 3/00
 (62) 1-2015-04980
 (22) 28.05.2014 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/US2014/039671 28.05.2014 (87) WO2014/193892 04.12.2014
 (30) 13/907,054 31.05.2013 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29.12.2015

- (71) NIKE INNOVATE C.V. (US)
 One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005-6453, United States of America
 (72) BELL Thomas G. (US), BHUPESH Dua (US), HUFFMAN Julie (US), LYTTLE Amy (US)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) PHƯƠNG PHÁP DỆT KIM PHỤ KIỆN DỆT KIM DÙNG LÀM MŨ GIÀY CHO GIÀY DÉP VÀ GIÀY DÉP

- (57) Sáng chế đề cập đến giày dép kết hợp với mũ giày dệt kim. Mũ giày có phụ kiện dệt kim. Phụ kiện dệt kim có thể được dệt kim sợi dọc. Phụ kiện dệt kim có phía bên ngoài và phía bên trong, các phía này có thể có các kết cấu dệt kim khác nhau. Phụ kiện dệt kim cùng có thể kết hợp các phần của kết cấu một lớp và các phần của kết cấu hai lớp. Kết cấu hai lớp tạo ra các hốc trên các phần của phụ kiện dệt kim. Các chi tiết gài có thể được đặt vào trong các hốc để tạo ra khả năng đỡ, độ ổn định, hoặc các tính chất mong muốn khác cho các phần của phụ kiện dệt kim.



(11) **66023**

(21) 1-2019-03989

(22) 26.12.2017

(86) PCT/CN2017/118536 26.12.2017

(30) 201611247600.3 29.12.2016

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 23.07.2019

(71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)

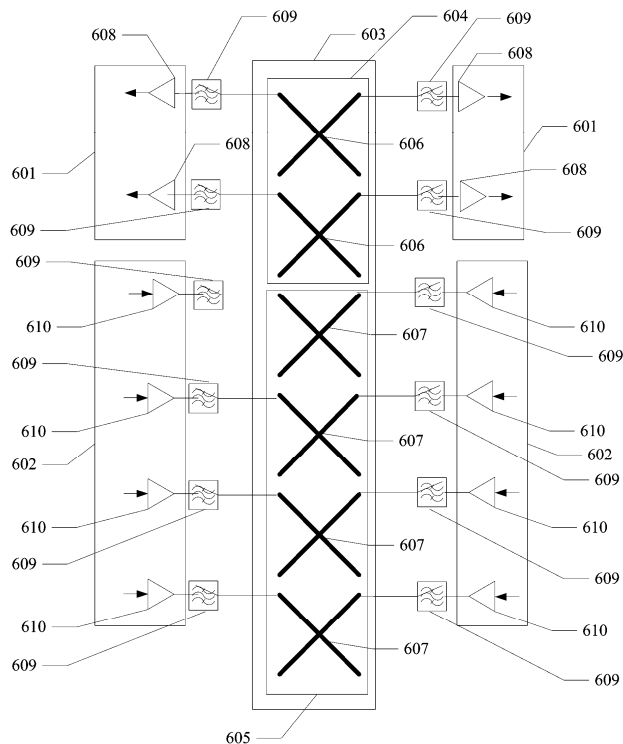
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

(72) CHEN, Wei (CN), ZHU, Xiaolong (CN), ZHENG, Xiaojun (CN), JIN, Tao (CN)

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) **HỆ THỐNG ANTEN TRUYỀN THÔNG**

(57) Sáng chế đề cập tới hệ thống anten truyền thông bao gồm: tập hợp bộ thu, tập hợp bộ phát và mảng anten, trong đó tập hợp bộ thu có nhiều bộ thu, tập hợp bộ phát có nhiều bộ phát; mảng anten có tập hợp bộ anten thứ nhất và tập hợp bộ anten thứ hai; tập hợp bộ anten thứ nhất có ít nhất một bộ anten mục tiêu thứ nhất, tập hợp bộ anten thứ hai có ít nhất một bộ anten mục tiêu thứ hai; và bộ anten bất kỳ trong số ít nhất một bộ anten mục tiêu thứ nhất được nối với bộ thu bất kỳ trong tập hợp bộ thu, bộ anten bất kỳ trong số ít nhất một bộ anten mục tiêu thứ hai được nối với bộ phát bất kỳ trong tập hợp bộ phát. Theo cách này, bộ thu và bộ phát được cách ly hoàn toàn với nhau, nhờ đó gia tăng trạng thái cách ly giữa bộ thu và bộ phát, cải thiện hữu hiệu phần tử chỉ báo điều biến tương hỗ của hệ thống anten.



(11) **66024**

(21) 1-2019-03990

(22) 26.12.2017

(86) PCT/CN2017/118533 26.12.2017

(30) 201611247608.X 29.12.2016

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 23.07.2019

(71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)

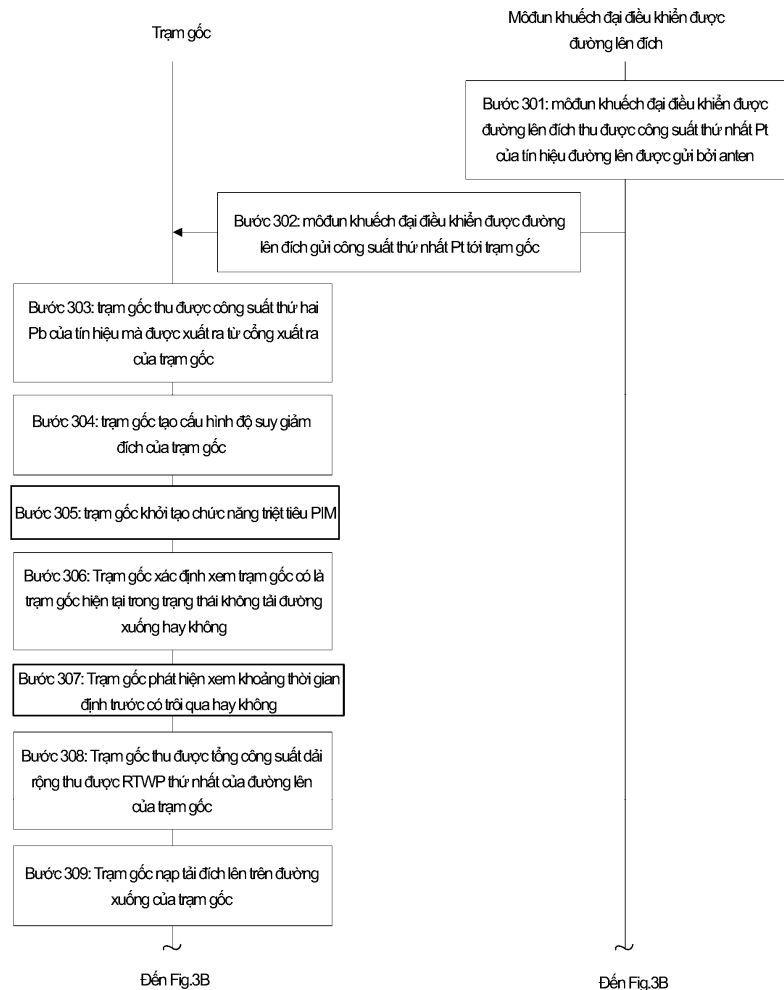
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

(72) GONG, Lanping (CN), XIANG, Lianghong (CN), XIAO, Weihong (CN)

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) PHƯƠNG PHÁP TRIỆT TIÊU NHIỀU XUYÊN ĐIỀU BIẾN THỤ ĐỘNG VÀ HỆ THỐNG TRIỆT TIÊU NHIỀU XUYÊN ĐIỀU BIẾN THỤ ĐỘNG

(57) Các phương án của sáng chế đề cập đến phương pháp triệt tiêu nhiễu xuyên điều biến thụ động và hệ thống triệt tiêu nhiễu xuyên điều biến thụ động. Phương pháp theo các phương án của sáng chế bao gồm các bước: thu được, bằng cách sử dụng môđun khuếch đại điều khiển được đường lên đích, công suất thứ nhất Pt của tín hiệu đường lên được gửi bởi anten; thu được công suất thứ hai Pb của tín hiệu mà được xuất ra từ cổng xuất ra của trạm gốc; tạo cấu hình độ suy giảm đích của trạm gốc; và điều chỉnh giá trị độ khuếch đại ban đầu dựa trên độ suy giảm đích để giữ độ khuếch đại của trạm gốc không đổi. Theo phương pháp được mô tả theo các phương án, trạm gốc có thể duy trì độ suy giảm đích không đổi theo quy trình để điều chỉnh độ khuếch đại của môđun khuếch đại điều khiển được đường lên đích, bằng cách đó giảm yêu cầu cấu PIM của hệ thống triệt tiêu nhiễu xuyên điều biến thụ động.



- (11) **66025**
- (21) 1-2019-03992 (51)⁷ **A23K 10/20**, 40/10
- (22) 28.12.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/EP2017/084775 28.12.2017 (87) WO2018/122353 05.07.2018
- (30) 1663477 28.12.2016 FR
- PCT/FR2017/050553 10.03.2017 FR
- (71) YNSECT (FR)
1 Rue Pierre Fontaine, 91058 EVRY CEDEX, France
- (72) LAURENT, Sophie (FR), SARTON DU J ONCHAY, Thibault (FR), LEVON, Jean-Gabriel (FR), SOCOLSKY, Cecilia (FR), SANCHEZ, Lorena (FR), BEREZINA, Nathalie (FR), ARMENJON, Benjamin (FR), HUBERT, Antoine (FR), LE BERRE, Corentin (FR), KIRECHE, Adam (FR), TOKOS, Hella (FR), LORRETTE, Bénédicte (FR)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) QUY TRÌNH XỬ LÝ CÔN TRÙNG, TRONG ĐÓ LỚP CUTIN ĐƯỢC TÁCH KHỎI PHẦN MỀM CỦA CÔN TRÙNG BẰNG CÁCH SỬ DỤNG MÁY TÁCH BĂNG CHUYÊN, PHÂN ĐOẠN RẮN, PHÂN ĐOẠN NƯỚC VÀ BỘT THU ĐƯỢC BẰNG QUY TRÌNH NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến quy trình xử lý côn trùng, bao gồm bước tách cutin ra khỏi phần mềm của côn trùng, bước tách này được tiến hành bằng cách sử dụng máy tách băng chuyên, và bước làm chín phần mềm của côn trùng, bước này được thực hiện mà không cần pha loãng phần mềm của côn trùng trong dung môi. Sáng chế còn đề cập đến bột dùng trong thực phẩm, cụ thể là bột, phân đoạn rắn và phân đoạn nước thu được bằng quy trình xử lý côn trùng theo sáng chế.

- (11) **66026**
- (21) 1-2019-03993 (51)⁷ **A23K 10/20**, 40/10
- (22) 28.12.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/EP2017/084774 28.12.2017 (87) WO2018/122352 05.07.2018
- (30) 1663478 28.12.2016 FR
- PCT/FR2017/050554 10.03.2017 FR
- (71) YNSECT (FR)
1 Rue Pierre Fontaine, 91058 EVRY CEDEX, France
- (72) LAURENT, Sophie (FR), SARTON DU JONCHAY, Thibault (FR), LEVON, Jean-Gabriel (FR), SOCOLSKY, Cecilia (FR), SANCHEZ, Lorena (FR), BEREZINA, Nathalie (FR), ARMENJON, Benjamin (FR), HUBERT, Antoine (FR), LE BERRE, Corentin (FR), KIRECHE, Adam (FR), TOKOS, Hella (FR), LORRETTE, Bénédicte (FR)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) QUY TRÌNH XỬ LÝ CÔN TRÙNG, PHÂN ĐOẠN RẮN, PHÂN ĐOẠN NƯỚC VÀ BỘT THU ĐƯỢC BẰNG QUY TRÌNH NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến quy trình xử lý côn trùng, bao gồm bước tách cutin ra khỏi phần mềm của côn trùng, làm chín phần mềm của côn trùng, sau đó tách phần mềm của côn trùng thành phân đoạn dầu, phân đoạn rắn và phân đoạn nước. Sáng chế còn đề cập đến bột dùng trong thực phẩm, cụ thể là bột, phân đoạn rắn và phân đoạn nước thu được bằng phương pháp xử lý côn trùng theo sáng chế.

- (11) **66027**
- (21) 1-2019-03994 (51)⁷ **A23K 10/20**, 40/10
- (22) 10.03.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/FR2017/050554 10.03.2017 (87) WO2018/122476 05.07.2018
- (30) 1663478 28.12.2016 FR
- (71) YNSECT (FR)
1 Rue Pierre Fontaine, 91058 EVRY CEDEX, France
- (72) LAURENT, Sophie (FR), SARTON DU JONCHAY, Thibault (FR), LEVON, Jean-Gabriel (FR), SOCOLSKY, Cecilia (FR), SANCHEZ, Lorena (FR), BEREZINA, Nathalie (FR), ARMENJON, Benjamin (FR), HUBERT, Antoine (FR)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) QUY TRÌNH XỬ LÝ CÔN TRÙNG, PHÂN ĐOẠN RẮN, PHÂN ĐOẠN NƯỚC VÀ BỘT THU ĐƯỢC BẰNG QUY TRÌNH NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến quy trình xử lý côn trùng, bao gồm bước tách cutin ra khỏi phần mềm của côn trùng, sau đó tách phần mềm của côn trùng thành phân đoạn dầu, phân đoạn rắn và phân đoạn nước. Sáng chế còn đề cập đến bột dùng trong thực phẩm, cụ thể là bột, phân đoạn rắn và phân đoạn nước thu được bằng quy trình xử lý côn trùng theo sáng chế.

- (11) **66028**
 (21) 1-2019-03997 (51)⁷ **A61F 5/02, 5/01**
 (22) 06.10.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/JP2017/036519 06.10.2017 (87) WO2018/131231 19.07.2018
 (30) 2017-005008 16.01.2017 JP

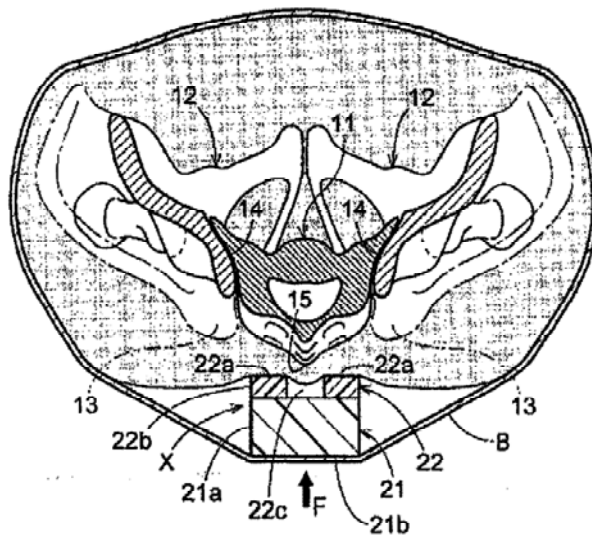
(71) Q O L CO., LTD. (JP)
 1-14, Daido 4-chome, Tennoji-ku, Osaka-shi, Osaka 5430052, Japan

(72) Koichi OKAMOTO (JP)

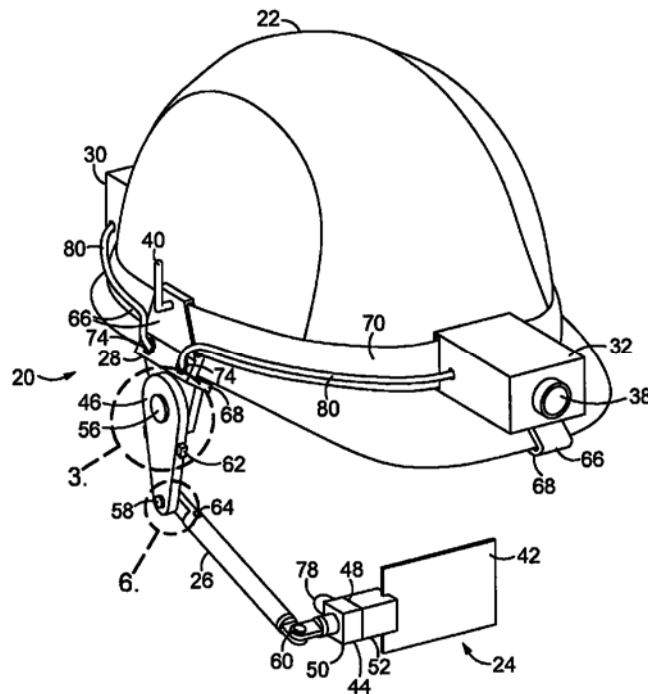
(74) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(54) DỤNG CỤ ẮN VÀO XƯƠNG CÙNG VÀ CỤM ẮN VÀO XƯƠNG CÙNG

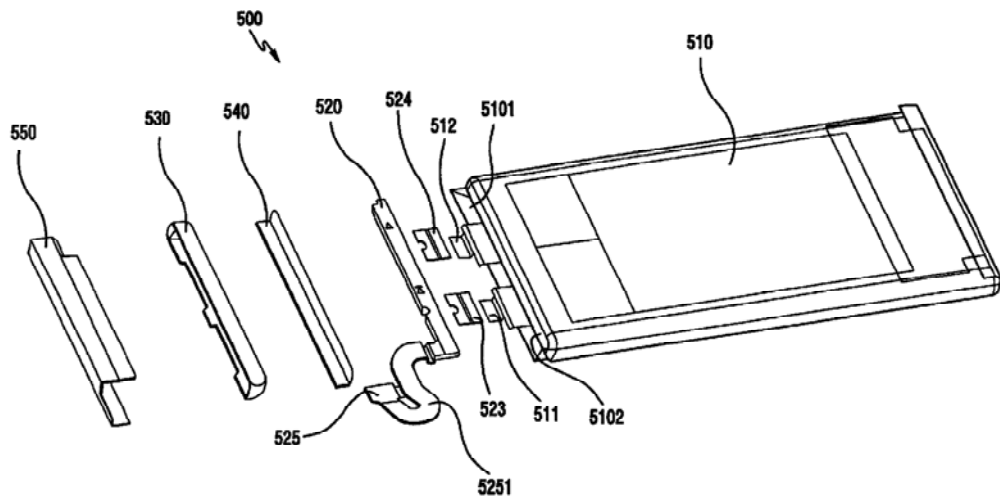
(57) Sáng chế đề xuất dụng cụ ắn vào xương cùng và cụm ắn vào xương cùng có thể cải thiện chức năng truyền giữa phần thân trên và phần thân dưới, do đó cải thiện chức năng vận động, thông qua chính sự ổn định của xương cùng này không chỉ trong thời gian cơ thể nghỉ ngơi, mà còn cả khi cơ thể di chuyển hoặc tập thể dục. Dụng cụ ắn vào xương cùng này bao gồm đế dạng hình trụ đặc, và cặp phần nhô ra nhô ra đối xứng giữa bên trái và bên phải từ các phần bên đối diện của đế này. Chiều rộng giữa các mặt bên phía ngoài của cặp phần nhô ra này được thiết lập nhỏ hơn chiều rộng giữa cặp gai chấu sau phía trên, để cho các mặt ắn vào của cặp phần nhô ra này chỉ ắn vào xương cùng.



- (11) **66029**
- (21) 1-2019-04007 (51)⁷ **G02B 27/01**, 27/02, H04M 1/05, H04R 1/10
- (22) 06.12.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/US2017/064904 06.12.2017 (87) WO2018/118434 28.06.2018
- (30) 15/390,380 23.12.2016 US
- (71) REALWEAR, INCORPORATED (US)
600 Hathaway Road, Suite 105, Vancouver, Washington 98661, United States of America
- (72) POMBO, Stephen, A. (US), HINES, George, Henry (GB), PARKINSON, Christopher, Iain (GB), LOWERY, Andrew, Michael (US), LUSTIG, Kenneth (US)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **MÀN HÌNH GẮN TRÊN ĐẦU**
- (57) Sáng chế đề cập đến màn hình gắn trên đầu có dạng môđun và có kết cấu để lắp chặt vào vật dụng đội đầu. Màn hình gắn trên đầu này có thể bao gồm các bộ phận được lựa chọn cần thiết cho một ứng dụng cụ thể, như cần đỡ màn hình, máy ghi hình, micrô, bộ phận theo dõi vị trí, v.v., và có thể có cơ cấu gắn để lắp chặt các bộ phận được lựa chọn vào vật dụng đội đầu. Màn hình gắn trên đầu này có thể có môđun hiển thị có đặc tính hiển thị tương ứng tạo ra sự hiển thị nhìn thấy được và/hoặc chức năng hiển thị thích hợp cho một ứng dụng cụ thể. Môđun hiển thị có thể có một màn hình cỡ nhỏ không trong suốt và/hoặc kính dẫn sóng ít nhất trong suốt một phần, và có thể có kết cấu để tạo ra màn hình thực tế tăng cường cho người sử dụng.



- (11) **66030**
- (21) 1-2019-04008 (51)⁷ **H04M 1/02**
- (22) 18.12.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/KR2017/014949 18.12.2017 (87) WO2018/117567 28.06.2018
- (30) 10-2016-0178125 23.12.2016 KR
- (71) SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 16677, Republic of Korea
- (72) CHEONG, Hyun-Mi (KR), BAE, Kwangjin (KR), LEE, Howon (KR), CHEON, Hongmoon (KR), YOON, Byounguk (KR), LEE, Minsung (KR)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) NGĂN MÔĐUN MẠCH BẢO VỆ CỦA BỘ PIN VÀ THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ BAO GỒM NGĂN NÀY
- (57) Sáng chế đề cập thiết bị điện tử bao gồm vỏ có phần lắp mà bộ pin có thể được gắn với nó; và bộ pin được gắn với phần lắp, trong đó bộ pin bao gồm: bao pin gồm ít nhất một cực dẫn lộ ra bên ngoài; bảng mạch được nối điện với ít nhất một cực dẫn lộ ra này và có ít nhất một phần tử mạch được gắn trên đó để bảo vệ về mặt điện cho bao pin; ngăn gồm tấm thứ nhất và tấm bên được kéo dài để uốn cong từ tấm thứ nhất, trong đó bảng mạch được bố trí trong khoảng trống được bao quanh bởi tấm thứ nhất và tấm bên, và tấm thứ nhất nhô ra hơn so với bảng mạch được chứa theo hướng ngược với vách bên của bao pin.



(11) **66031**

(21) 1-2019-04016

(22) 04.01.2018

(86) PCT/CN2018/071244 04.01.2018

(30) 201710007875.8 05.01.2017 CN

(51)⁷ **H04W 24/02, 24/08**

(43) 25.09.2019

(87) WO2018/127057 A1 12.07.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 24.07.2019

(71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)

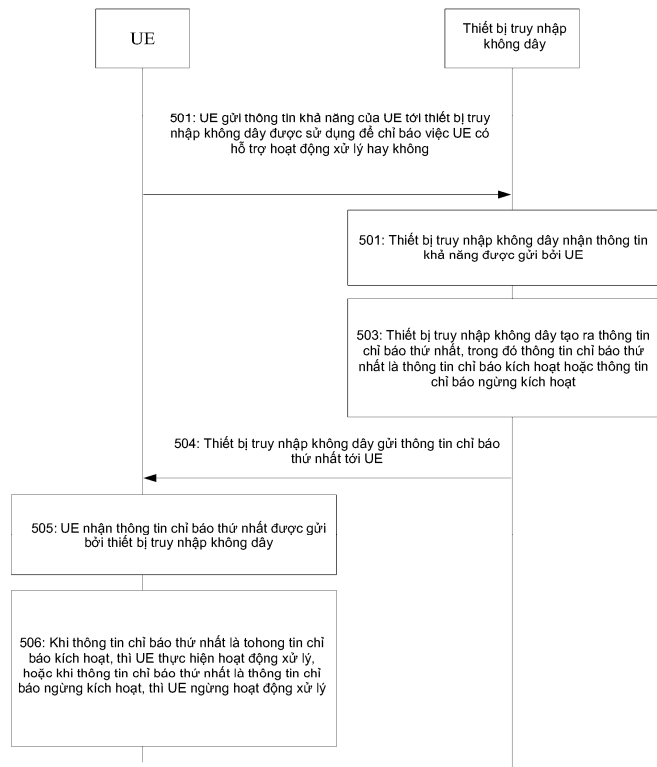
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

(72) LIU, Jing (CN), WANG, Tingting (CN), DAI, Mingzeng (CN), ZHANG, Hongping (CN), ZENG, Qinghai (CN)

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) THIẾT BỊ, PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN DẪN DỮ LIỆU, VÀ VẬT GHI CÓ THỂ ĐƯỢC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị, phương pháp truyền dẫn dữ liệu, và vật ghi có thể đọc được bằng máy tính. Phương pháp này bao gồm các bước: nhận, bởi UE, thông tin chỉ báo thứ nhất được gửi bởi thiết bị truy nhập không dây, trong đó thông tin chỉ báo thứ nhất là thông tin chỉ báo kích hoạt hoặc thông tin chỉ báo ngừng kích hoạt; và khi thông tin chỉ báo thứ nhất là thông tin chỉ báo kích hoạt, thì thực hiện, bởi UE, hoạt động xử lý; hoặc khi thông tin chỉ báo thứ nhất là thông tin chỉ báo ngừng kích hoạt, thì ngừng, bởi UE, hoạt động xử lý; trong đó hoạt động xử lý bao gồm ít nhất một hoạt động trong số hoạt động sao chép và hoạt động chuyển mạch; hoạt động sao chép có nghĩa là truyền dữ liệu giống nhau thông qua nhiều liên kết; và hoạt động chuyển mạch có nghĩa là chọn một liên kết từ trong số nhiều liên kết để thực hiện truyền dẫn dữ liệu. Theo phương pháp được đề cập ở trên, độ tin cậy để truyền dẫn dữ liệu có thể được cải thiện, và khi không có hoạt động xử lý cần được thực hiện, thì các mào đầu tài nguyên bổ sung bị gây ra bởi hoạt động truyền dẫn dữ liệu được thực hiện thông qua hoạt động xử lý có thể được làm giảm xuống.

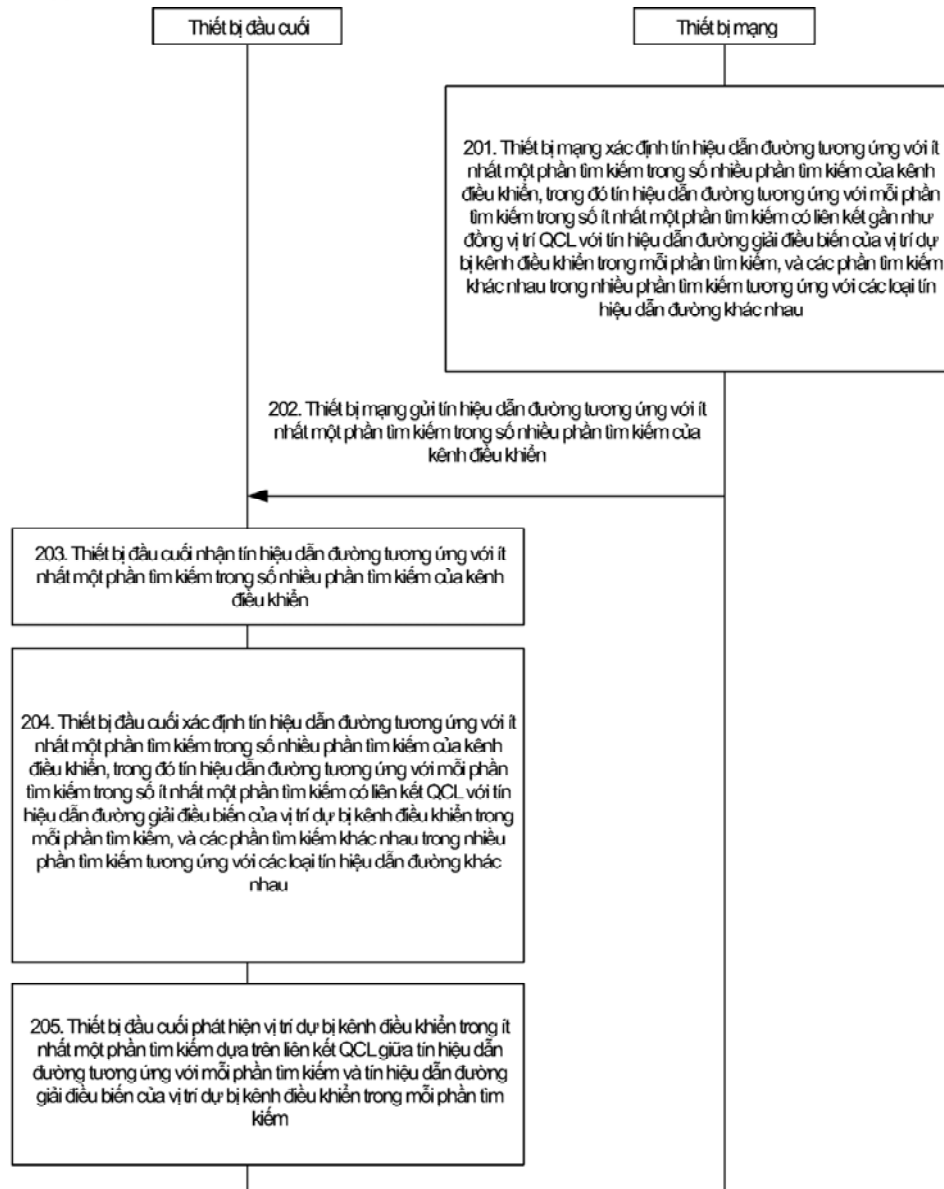


- (11) **66032**
(21) 1-2019-04017 (51)⁷ **H04L 5/00**
(22) 05.01.2018 (43) 25.09.2019
(86) PCT/CN2018/071501 05.01.2018 (87) WO2018/127115 A1 12.07.2018
(30) 201710013685.7 09.01.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 24.07.2019

- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong
518129, P. R. China
- (72) LIU, Kunpeng (CN), LI, Xueru (CN)
- (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
- (54) PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI, VÀ THIẾT BỊ MẠNG
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền thông không dây, thiết bị đầu cuối, và thiết bị mạng. Các tín hiệu dẫn đường giải điều biến của các vị trí dự bị kênh điều khiển trong các phân tìm kiếm khác nhau có các liên kết gần như đồng vị trí (*QCL: Quasi-Co-Location*) với các loại tín hiệu dẫn đường khác nhau, để giải quyết vấn đề ước lượng kênh trong khoảng thời gian phát hiện mờ đối với kênh điều khiển. Phương pháp này bao gồm các bước: xác định, bởi thiết bị đầu cuối, tín hiệu dẫn đường tương ứng với ít nhất một phân tìm kiếm trong số nhiều phân tìm kiếm của kênh điều khiển, trong đó tín hiệu dẫn đường tương ứng với mỗi phân tìm kiếm trong số ít nhất một phân tìm kiếm có liên kết gần như đồng vị trí (*QCL*) với tín hiệu dẫn đường giải điều biến của vị trí dự bị kênh điều khiển trong mỗi phân tìm kiếm, và các phân tìm kiếm khác nhau trong nhiều phân tìm kiếm tương ứng với các loại tín hiệu dẫn đường khác nhau; và phát hiện, bởi thiết bị đầu cuối, vị trí dự bị kênh điều khiển trong ít nhất một phân tìm kiếm dựa trên liên kết *QCL* giữa tín hiệu dẫn đường tương ứng với mỗi phân tìm kiếm và tín hiệu dẫn đường giải điều biến của vị trí dự bị kênh điều khiển trong mỗi phân tìm kiếm.

200



(11) **66033**

(21) 1-2019-04023

(22) 03.01.2018

(86) PCT/EP2018/050100 03.01.2018

(30) 17150279.2 04.01.2017

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 24.07.2019

(51)⁷ **H04W 88/10**, 72/00

(43) 25.09.2019

(87) WO2018/127505 12.07.2018

EP

(71) FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)

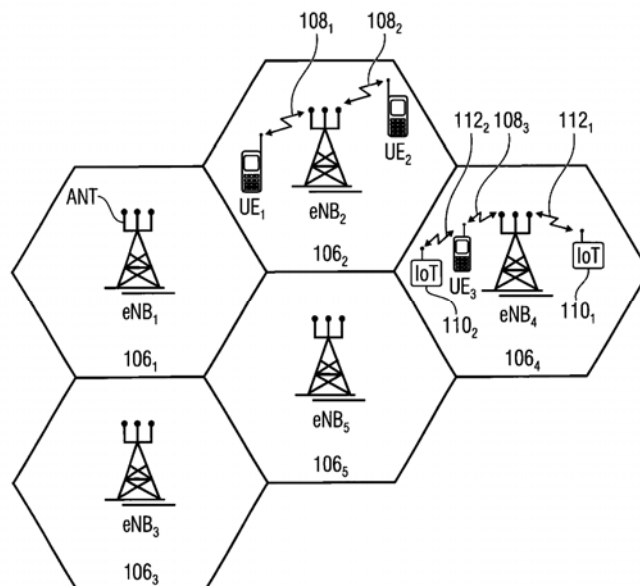
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

(72) WIRTH, Thomas (DE), SCHIERL, Thomas (DE), THIELE, Lars (DE), HELLGE, Cornelius (DE), SEIDEL, Eiko (DE)

(74) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)

(54) TRẠM CƠ SỞ CHO MẠNG TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY, TRANG THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG, PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN, NHẬN VÀ XỬ LÝ TÍN HIỆU TRONG MẠNG TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY

(57) Sáng chế đề cập đến trạm cơ sở cho mạng truyền thông không dây, trang thiết bị người dùng, phương pháp điều khiển, nhận và xử lý tín hiệu trong mạng truyền thông không dây. Trạm cơ sở truyền thông tin với nhiều người dùng được phục vụ bởi trạm cơ sở để truy cập vào một hoặc nhiều mạng truy cập vô tuyến logic, và điều khiển một cách chọn lọc tài nguyên vật lý của mạng truyền thông không dây được ấn định cho các mạng truy cập vô tuyến logic và/hoặc điều khiển sự truy cập của những người dùng hoặc các nhóm người dùng vào một hoặc nhiều mạng truy cập vô tuyến logic. Trang thiết bị người dùng, để truy cập vào ít nhất một trong số các mạng truy cập vô tuyến logic, nhận và xử lý tín hiệu điều khiển từ trạm cơ sở, mà biểu thị tài nguyên vật lý của mạng truyền thông không dây được ấn định cho mạng truy cập vô tuyến logic và/hoặc bao gồm thông tin điều khiển truy cập cho trang thiết bị người dùng để truy cập vào mạng truy cập vô tuyến logic.



- (11) **66034**
- (21) 1-2019-04026 (51)⁷ **G06F 9/48**, G05D 23/20
- (22) 27.12.2016 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/CN2016/112488 27.12.2016 (87) WO2018/119708 05.07.2018
- Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 24.07.2019
- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong
518129, China
- (72) GUO, Jianhua (CN), PENG, Hu (CN), LI, Weisheng (CN), TU, Sihua (CN)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN NHIỆT ĐỘ CỦA THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI VÀ THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp điều khiển nhiệt độ của thiết bị đầu cuối và thiết bị đầu cuối. Phương pháp này bao gồm các bước: nhận lệnh để kích hoạt thực thi tác vụ đầu tiên bởi thiết bị đầu cuối; thu nhận nhiệt độ hiện tại của thiết bị đầu cuối bởi thiết bị đầu cuối; và điều khiển, bởi thiết bị đầu cuối, cách thức thực thi tác vụ đầu tiên dựa trên nhiệt độ hiện tại để điều khiển nhiệt độ của thiết bị đầu cuối. Khi thiết bị đầu cuối thu nhận được nhiệt độ hiện tại của thiết bị đầu cuối, thì thiết bị đầu cuối có thể điều khiển tác vụ đầu tiên cần được thực thi theo các cách khác nhau dựa trên nhiệt độ hiện tại để điều khiển nhiệt độ của thiết bị đầu cuối và đảm bảo rằng điện thoại di động luôn ở trạng thái an toàn.

Thiết bị đầu cuối nhận lệnh để
kích hoạt thực thi tác vụ đầu tiên



Thiết bị đầu cuối thu nhận nhiệt độ hiện tại
của thiết bị đầu cuối



Thiết bị đầu cuối điều khiển cách thức thực thi
tác vụ đầu tiên dựa trên nhiệt độ hiện tại

(11) **66035**

(21) 1-2019-04039

(51)⁷ **H04L 1/00**

(22) 30.12.2016

(43) 25.09.2019

(86) PCT/CN2016/113698 30.12.2016

(87) WO2018/120107 05.07.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25.07.2019

(71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)

Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong 518129, China

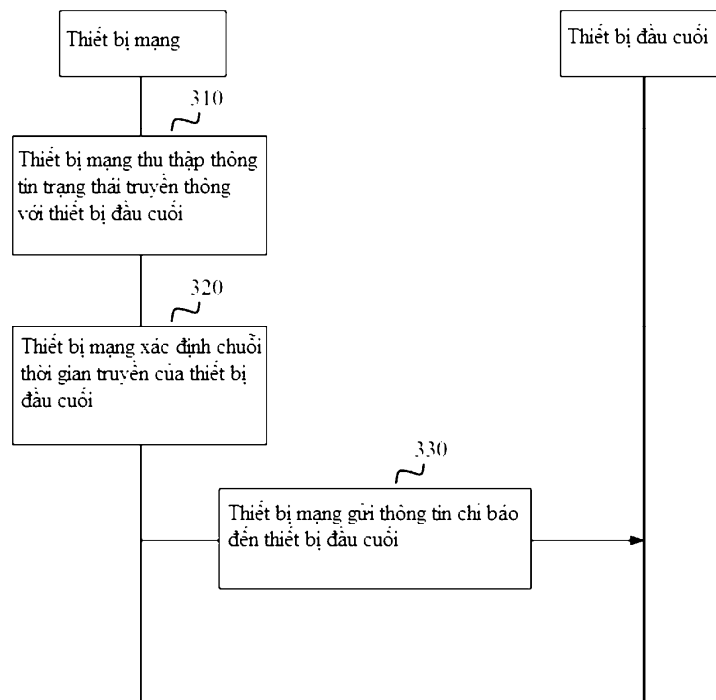
(72) WANG, Yifan (CN), LIU, Qi (CN)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG, THIẾT BỊ MẠNG VÀ THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp truyền thông, thiết bị mạng, và thiết bị đầu cuối. Phương pháp gồm: thu thập, bởi thiết bị mạng, thông tin trạng thái truyền thông hiện tại với thiết bị đầu cuối; xác định, bởi thiết bị mạng, chuỗi thời gian truyền của thiết bị đầu cuối dựa trên thông tin trạng thái, trong đó chuỗi thời gian truyền của thiết bị đầu cuối chỉ báo khoảng thời gian từ thời điểm mà ở đó thiết bị đầu cuối nhận dữ liệu đến thời điểm mà ở đó thiết bị đầu cuối gửi đáp ứng đến dữ liệu; và gửi, bởi thiết bị mạng đến thiết bị đầu cuối, thông tin chỉ báo được sử dụng để chỉ báo chuỗi thời gian truyền. Theo các phương án thực hiện sáng chế, thiết bị mạng có thể xác định linh hoạt chuỗi thời gian truyền của thiết bị đầu cuối dựa trên thông tin trạng thái truyền thông với thiết bị đầu cuối, để tránh vấn đề theo giải pháp kỹ thuật đã biết gây ra bởi một chuỗi thời gian truyền, và cải thiện hiệu năng hệ thống.

300



- (11) **66036**
(21) 1-2019-04040 (51)⁷ **H04W 4/12**
(22) 30.12.2016 (43) 25.09.2019
(86) PCT/CN2016/113823 30.12.2016 (87) WO2018/120158 05.07.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25.07.2019

(71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)

Huawei Administration Building Bantian, Longgang Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) WANG, Jing (CN), LIN, Bo (CN)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG TIN HỆ THỐNG, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI VÀ VẬT LƯU TRỮ MÁY TÍNH ĐỌC ĐƯỢC

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp truyền SI (system information - thông tin hệ thống), thiết bị đầu cuối và vật lưu trữ máy tính đọc được. Phương pháp gồm: tiếp nhận, bởi thiết bị đầu cuối thứ nhất, thông điệp thứ nhất được gửi bởi thiết bị đầu cuối thứ hai, trong đó thông điệp thứ nhất được sử dụng bởi thiết bị đầu cuối thứ nhất để xác định liệu SI cần được nhận, và thiết bị đầu cuối thứ nhất truyền thông với BS (base station - trạm cơ sở) qua thiết bị đầu cuối thứ hai; và tiếp nhận, bởi thiết bị đầu cuối thứ nhất, SI dựa trên thông điệp thứ nhất. Theo các phương án thực hiện sáng chế, thiết bị đầu cuối thứ nhất tiếp nhận thông điệp thứ nhất được gửi bởi thiết bị đầu cuối thứ hai, để xác định liệu thiết bị đầu cuối thứ nhất yêu cầu SI, nhờ đó ngăn không cho thiết bị đầu cuối thứ nhất một cách mờ mẫm tiếp nhận SI được gửi bởi thiết bị đầu cuối thứ hai. Điều này giảm trao đổi báo hiệu giữa thiết bị đầu cuối thứ nhất và thiết bị đầu cuối thứ hai, giảm các chi phí bổ sung báo hiệu, và tránh lãng phí tài nguyên.

200

Thiết bị đầu cuối thứ nhất nhận thông điệp thứ nhất được gửi bởi thiết bị đầu cuối thứ hai, trong đó thông điệp thứ nhất được sử dụng bởi thiết bị đầu cuối thứ nhất để xác định liệu SI có cần được nhận hay không

210

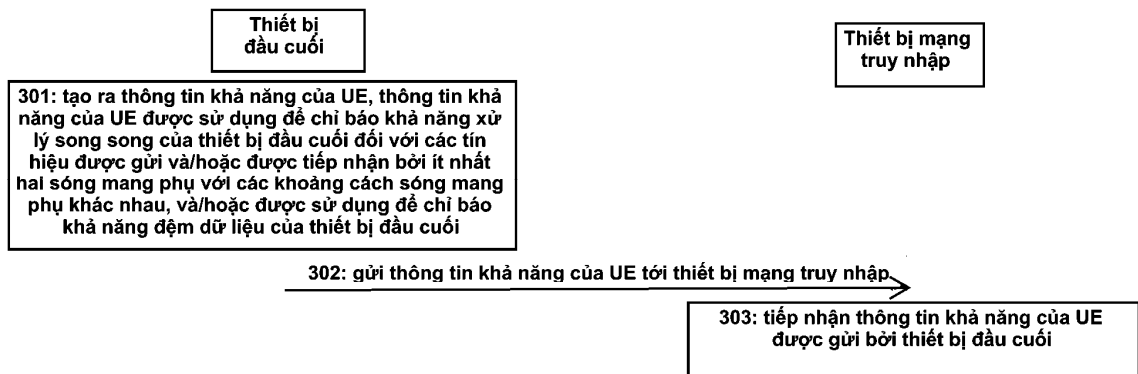
Thiết bị đầu cuối thứ nhất nhận SI dựa trên thông điệp thứ nhất

220

- (11) **66037**
 (21) 1-2019-04043 (51)⁷ **H04W 8/24**, 92/10, 72/04
 (22) 28.12.2016 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/CN2016/112631 28.12.2016 (87) WO2018/119743 05.07.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25.07.2019

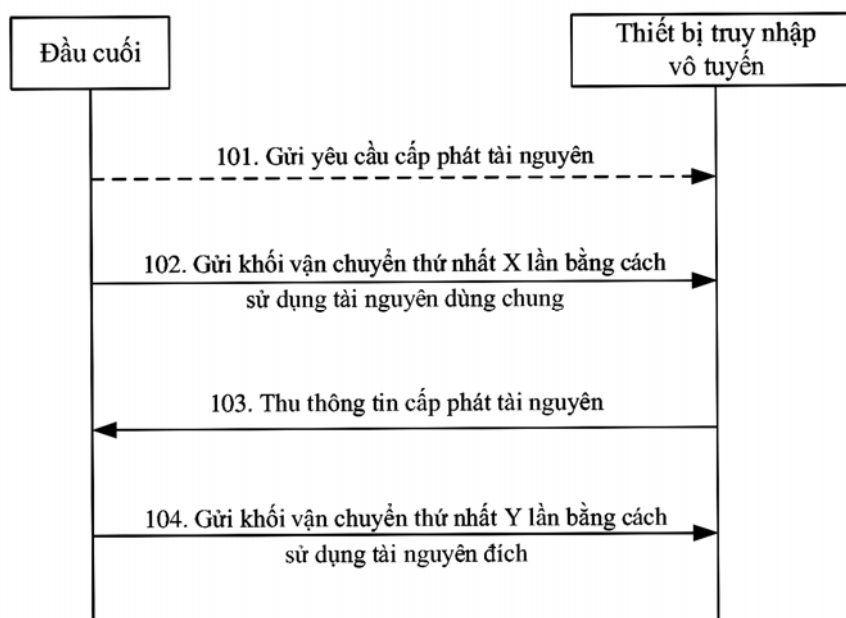
- (71) GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD. (CN)
 No. 18, Haibin Road, Wusha, Chang'an, Dongguan, Guangdong 523860, China
 (72) YANG, Ning (CN), XU, Hua (CA)
 (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Vàng (GINTASSET CO., LTD.)
 (54) PHƯƠNG PHÁP GỬI THÔNG TIN, PHƯƠNG PHÁP TIẾP NHẬN THÔNG TIN, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI, THIẾT BỊ MẠNG TRUY NHẬP VÀ HỆ THỐNG GỬI THÔNG TIN
 (57) Sáng chế đề cập tới lĩnh vực truyền thông. Cụ thể hơn, sáng chế đề cập tới phương pháp gửi thông tin, phương pháp tiếp nhận thông tin, thiết bị đầu cuối, thiết bị mạng truy nhập và hệ thống gửi thông tin. Phương pháp gửi thông tin theo sáng chế bao gồm các bước: thiết bị đầu cuối tạo ra thông tin khả năng của UE, thông tin khả năng của UE được sử dụng để chỉ báo khả năng xử lý song song của thiết bị đầu cuối đối với các tín hiệu được gửi và/hoặc được tiếp nhận bởi các sóng mang phụ có các khoảng cách sóng mang phụ khác nhau và/hoặc được sử dụng để chỉ báo khả năng nhớ truy nhập nhanh dữ liệu của thiết bị đầu cuối; thiết bị đầu cuối gửi thông tin khả năng của UE tới thiết bị mạng truy nhập; và thiết bị mạng truy nhập tiếp nhận thông tin khả năng của UE. Theo sáng chế, thiết bị đầu cuối báo cáo thông tin khả năng của UE tới thiết bị mạng truy nhập, và thiết bị mạng truy nhập có thể thu được khả năng xử lý của thiết bị đầu cuối đối với các tín hiệu được gửi và/hoặc được tiếp nhận bởi các sóng mang phụ có các khoảng cách sóng mang phụ khác nhau và tiếp đó lập lịch biểu truyền liên kết lên liên kết xuống theo khả năng xử lý thực tế của thiết bị đầu cuối, vì thế thiết bị mạng truy nhập có thể chủ động lập lịch biểu truyền liên kết lên/liên kết xuống của thiết bị đầu cuối theo các khả năng khác nhau của thiết bị đầu cuối.



- (11) **66038**
- (21) 1-2019-04048 (51)⁷ **H04L 1/00**, 1/18
- (22) 28.12.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/CN2017/119229 28.12.2017 (87) WO2018/121643 05.07.2018
- (30) 201611265112.5 30.12.2016 CN
- 201710296923.X 28.04.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25.07.2019

- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China
- (72) HUANG, Qufang (CN), WANG, Tingting (CN), BI, Hao (CN), LU, Yawei (CN)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) PHƯƠNG PHÁP, THIẾT BỊ TRUYỀN DỮ LIỆU VÀ VẬT GHI ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH
- (57) Các phương án của sáng chế liên quan đến lĩnh vực kỹ thuật truyền thông, và cụ thể là đề xuất phương pháp, thiết bị truyền dữ liệu, và vật ghi đọc được bằng máy tính để cải thiện hiệu quả truyền dữ liệu trong khi đảm bảo độ trễ truyền. Phương pháp này bao gồm: gửi, bởi đầu cuối, khối vận chuyển thứ nhất đến thiết bị truy nhập vô tuyến trong X lần bằng cách sử dụng tài nguyên dùng chung mà được tạo cấu hình bởi thiết bị truy nhập vô tuyến cho ít nhất một đầu cuối, trong đó đầu cuối này là một trong số ít nhất một đầu cuối, và $X > 0$; xác định, bởi đầu cuối, tài nguyên dành riêng được cấp phát bởi thiết bị truy nhập vô tuyến cho đầu cuối; và gửi, bởi đầu cuối, khối vận chuyển thứ nhất đến thiết bị truy nhập vô tuyến trong Y lần bằng cách sử dụng tài nguyên đích, trong đó tài nguyên đích bao gồm tài nguyên dành riêng, và $Y > 0$.



(11) **66039**

(21) 1-2019-04051

(51)⁷ **F16D 55/22**, 65/02, 65/12

(22) 26.12.2017

(43) 25.09.2019

(86) PCT/JP2017/046816 26.12.2017

(87) WO2018/124150 05.07.2018

(30) 2016-254034 27.12.2016

JP

2017-231160 30.11.2017

JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25.07.2019

(71) NIPPON STEEL CORPORATION (JP)

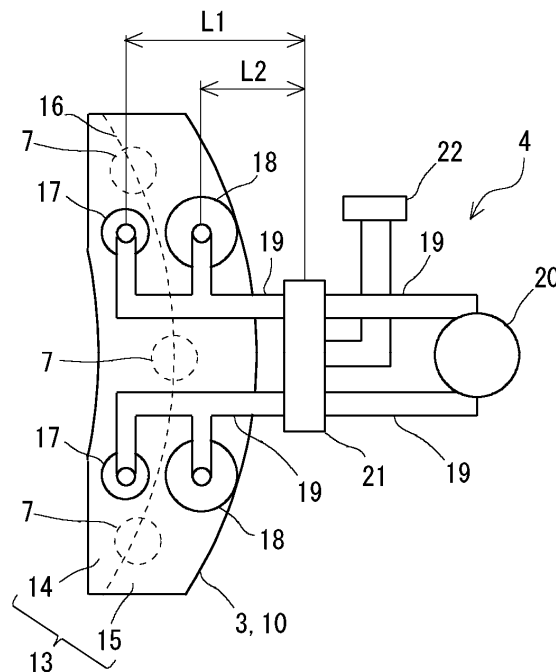
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071 Japan

(72) KATO, Takanori (JP), SAKAGUCHI, Atsushi (JP), ASABE, Kazutaka (JP), MIYABE, Naruo (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) THIẾT BỊ PHANH ĐĨA

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị phanh đĩa (1) bao gồm đĩa phanh (2), bố phanh (3), và bộ kẹp phanh (4). Bố phanh (3) bao gồm chi tiết ma sát (9) và tấm đế (10) để đỡ chi tiết ma sát (9). Khi nhiều lỗ bu-lông (7) được nhô ra trên mặt sau (13) của tấm đế (10) theo chiều trục bánh xe (5), đường biên (16) đi qua các vùng của các lỗ bu-lông nhô ra (7). Bộ kẹp phanh (4) bao gồm bề mặt ép bên trong (17) áp tải trọng lên vùng bên trong (14) và bề mặt ép bên ngoài (18) áp tải trọng lên vùng bên ngoài (15). Tải trọng được áp lên vùng bên trong (14) từ bề mặt ép bên trong (17) khác với tải trọng được áp lên vùng bên ngoài (15) từ bề mặt ép bên ngoài (18). Theo cách này, có thể ngăn chặn ứng suất được đặt lên các bu-lông trong khi ngăn chặn sự tăng nhiệt độ cục bộ ở đĩa phanh.

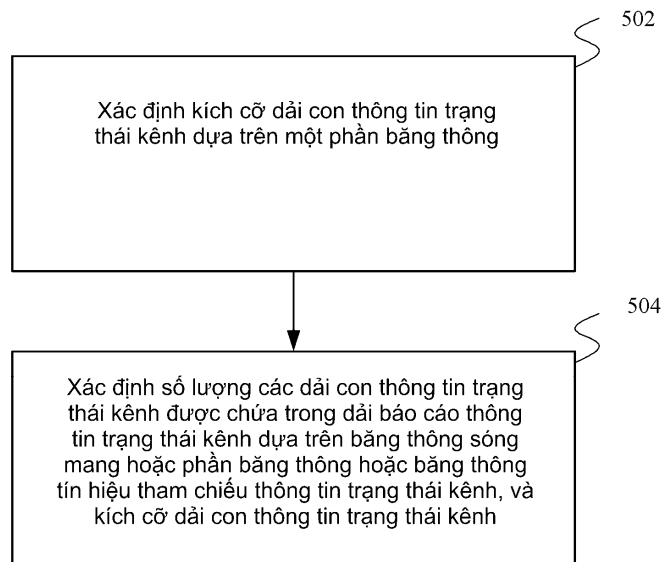


- (11) **66040**
(21) 1-2019-04053 (51)⁷ **H04W 72/04**
(22) 21.06.2018 (43) 25.09.2019
(86) PCT/CN2018/092169 21.06.2018 (87) WO2019/136934 18.07.2019
(30) 201810032711.5 12.01.2018 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 25.07.2019

- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China
- (72) Wei HAN (CN), Yong LIU (CN), Shibin GE (CN), Huangping JIN (CN), Xiaoyan BI (CN), Xiang REN (CN)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) PHƯƠNG PHÁP CẤU HÌNH DẢI BÁO CÁO THÔNG TIN TRẠNG THÁI KÊNH, THIẾT BỊ ĐẦU TRUYỀN, THIẾT BỊ ĐẦU THU, BỘ CHIP, PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH VÀ HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp cấu hình dải báo cáo thông tin trạng thái kênh (CSI), thiết bị đầu truyền, thiết bị đầu thu, bộ chip, phương tiện lưu trữ đọc được bằng máy tính và hệ thống truyền thông. Phương pháp bao gồm: xác định kích cỡ dải con thông tin trạng thái kênh dựa trên một phân băng thông (BWP); và xác định, số lượng các dải con thông tin trạng thái kênh được chứa trong dải báo cáo thông tin trạng thái kênh, dựa trên băng thông sóng mang thành phần (CC) hoặc phân băng thông (BWP) hoặc băng thông tín hiệu tham chiếu thông tin trạng thái kênh (CSI-RS), và kích cỡ dải con thông tin trạng thái kênh. Phương pháp còn bao gồm: xác định số lượng thực tế các khối tài nguyên được chứa trong dải con bắt đầu và số lượng thực tế các khối tài nguyên được chứa trong dải con kết thúc trong dải con thông tin trạng thái kênh. Cách thức thực hiện của sáng chế làm cho cấu hình của số lượng và kích cỡ các dải con trong dải báo cáo CSI linh hoạt hơn, và làm giảm độ phức tạp của việc định địa chỉ thiết bị đầu cuối.

500



(11) **66041**

(21) 1-2019-04056

(51)⁷ **A61F 13/496**, 13/49, 13/51, 13/532

(22) 24.10.2017

(43) 25.09.2019

(86) PCT/JP2017/038301 24.10.2017

(87) WO2018/123237 05.07.2018

(30) 2016-252816

27.12.2016

JP

(71) UNICHARM CORPORATION (JP)

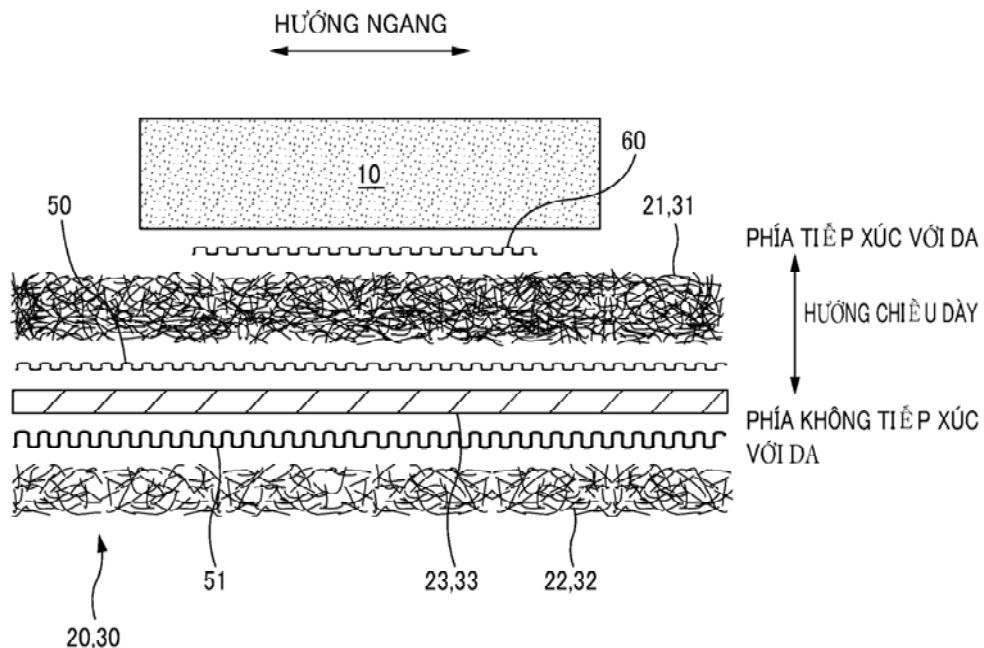
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-City, Ehime 799-0111, Japan

(72) KAWABATA, Kuniyoshi (JP), ICHIKAWA, Makoto (JP)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) **VẬT DỤNG THẨM HÚT KIỂU QUẦN ĐÙI**

(57) Sáng chế đề cập đến vật dụng thẩm hút kiểu quần đùi (1), vật dụng thẩm hút này bao gồm thân chính thẩm hút (10) và cặp phần đai (20, 30). Mỗi phần đai (20, 30) bao gồm: tấm phía tiếp xúc với da (21, 31); tấm phía không tiếp xúc với da (22, 32); và chi tiết co giãn (23, 33) mà được nối giữa đó bằng chất dính và có thể kéo căng/co lại theo hướng ngang. Mỗi phần đai có cặp vùng nối (60) trong đó bề mặt phía không tiếp xúc với da của các phần đầu theo chiều dọc của thân chính thẩm hút (10) được nối với bề mặt phía tiếp xúc với da của tấm phía tiếp xúc với da (21, 31). Khối lượng sợi cơ sở của tấm phía tiếp xúc với da (21, 31) là lớn hơn so với khối lượng sợi cơ sở của tấm phía không tiếp xúc với da (22, 32). Lượng chất dính trên mỗi chiều dài đơn vị mà nối chi tiết co giãn (23, 33) vào các tấm phía tiếp xúc với da (21, 31) là nhỏ hơn lượng chất dính trên mỗi chiều dài đơn vị mà nối chi tiết co giãn (23, 33) vào các tấm phía không tiếp xúc với da (22, 32).



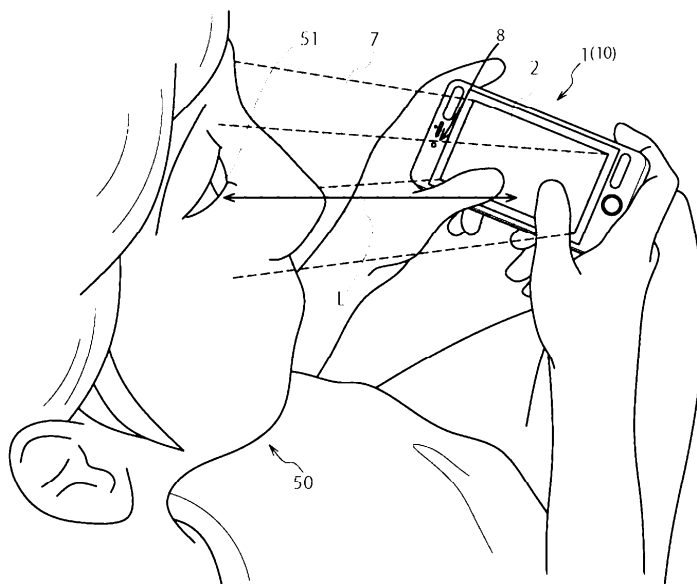
- (11) **66042**
 (21) 1-2019-04057 (51)⁷ **G09F 9/00**, F21V 23/00, G02F 1/13357, G09F 9/30, H01L 33/00, F21Y 115/10, 115/30
 (22) 26.12.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/JP2017/046568 26.12.2017 (87) WO2018/124036 05.07.2018
 (30) 2016-250724 26.12.2016 JP
 (71) TSUBOTA LABORATORY, INC. (JP)
 2-26-35, Minami-Aoyama, Minato-ku, Tokyo 1070062 (JP)

(72) TSUBOTA, Kazuo (JP)

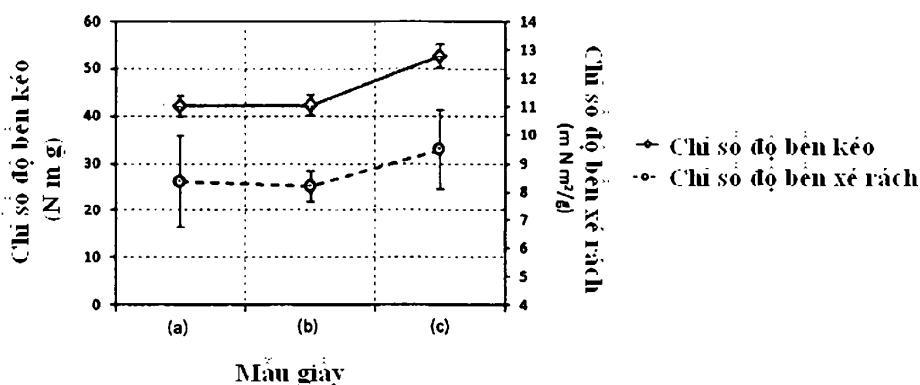
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) **HỆ THỐNG HIỂN THỊ, THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ VÀ HỆ PHÁT SÁNG**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống hiển thị như là điện thoại thông minh, hệ máy chơi, máy tính cá nhân, hoặc vô tuyến màn hình tinh thể lỏng, gồm có chi tiết phát xạ ánh sáng mà chiếu xạ ánh sáng có bước sóng đặc hiệu hướng về người sử dụng. Hệ thống hiển thị (1) theo sáng chế gồm có chi tiết phát xạ ánh sáng thứ nhất (6) mà phát xạ ánh sáng được sử dụng để hiển thị hình ảnh, chi tiết phát xạ ánh sáng thứ hai (3) mà chiếu xạ ánh sáng (7) với bước sóng nằm trong khoảng từ 360 đến 400nm, bao gồm giá trị đầu mút, hướng về người sử dụng, và khối kiểm soát (10) mà kiểm soát chiếu xạ ánh sáng (7) từ chi tiết phát xạ ánh sáng thứ hai (3). Ở thời điểm này, chi tiết phát xạ ánh sáng thứ hai (3) có thể là chi tiết phát xạ ánh sáng đơn được tích hợp với chi tiết phát xạ ánh sáng thứ nhất (6) hoặc chi tiết phát xạ ánh sáng được đề xuất riêng rẽ từ chi tiết phát xạ ánh sáng thứ nhất (6). Khi được đề xuất riêng rẽ từ chi tiết phát xạ ánh sáng thứ nhất (6), chi tiết phát xạ ánh sáng thứ hai (3) tốt hơn là được đề xuất cho khung xung quanh (4) của màn hình hiển thị (2), trong màn hình hiển thị (2), hoặc làm phụ kiện (5).



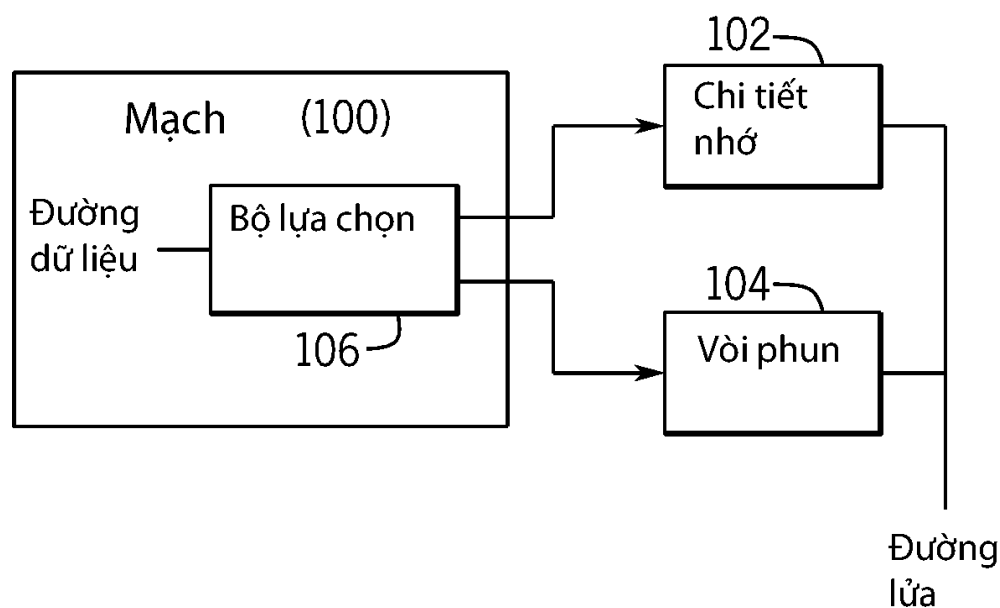
- (11) **66043**
- (21) 1-2019-04073 (51)⁷ **D21H 11/18**, 17/25, 17/28
- (22) 19.04.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/TH2017/000033 19.04.2017 (87) WO2018/124977 05.07.2018
- (30) 1601007779 27.12.2016 TH
- (71) SCG PACKAGING PUBLIC COMPANY LIMITED (TH)
1 Siam Cement Road, Bangsue Sub-District, Bangsue District, Bangkok, 10800, Thailand
- (72) THITIWUTTHISAKUL Kasinee (TH), LEERAPONGNUN Prakan (TH), ARPAWASIN Saowanee (TH), PONGPAIBOON Suebthip (TH), PONGTONGCHAROEN Chairat (TH)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **VẬT LIỆU DẠNG TẤM CHỨA SỢI VÀ CHẤT ĐỘN DẠNG SỢI HỮU CƠ CỖ NANO-CỖ CỰC NHỎ VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VẬT LIỆU DẠNG TẤM NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến nguyên liệu dạng tấm chứa sợi và chất độn dạng sợi hữu cơ cỡ nano-cỡ cực nhỏ, trong đó chất độn dạng sợi hữu cơ cỡ nano-cỡ cực nhỏ chứa xenluloza dạng vi sợi và hạt tinh bột theo cách sao cho xenluloza dạng vi sợi này được phân tán với hạt tinh bột, và chất độn dạng sợi hữu cơ cỡ nano-cỡ cực nhỏ có hạt tinh bột chiếm ít nhất 15% trọng lượng. Ngoài ra, sáng chế cũng đề cập đến phương pháp sản xuất nguyên liệu dạng tấm chứa sợi và chất độn hữu cơ cỡ nano-cỡ cực nhỏ, trong đó phương pháp này bao gồm các bước (i) điều chế huyền phù bột giấy, (ii) điều chế chất độn dạng sợi hữu cơ cỡ nano-cỡ cực nhỏ, (iii) bổ sung chất độn hữu cơ cỡ nano-cỡ cực nhỏ vào huyền phù bột giấy, (iv) định hình nguyên liệu dạng tấm bằng cách ép, và (v) làm khô nguyên liệu dạng tấm này, trong đó bước điều chế chất độn dạng sợi hữu cơ cỡ nano-cỡ cực nhỏ tạo ra chất độn hữu cơ cỡ nano-cỡ cực nhỏ chứa xenluloza dạng vi sợi và hạt tinh bột theo cách sao cho xenluloza dạng vi sợi này được phân tán với hạt tinh bột.



- (11) **66044**
 (21) 1-2019-04075 (51)⁷ **B41J 2/045**
 (22) 06.07.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/US2017/040881 06.07.2017 (87) WO2019/009904 10.01.2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26.07.2019

- (71) HEWLETT-PACKARD DEVELOPMENT COMPANY, L.P. (US)
 11445 Compaq Center Drive W., Houston, Texas 77070, United States of America
 (72) NG, Boon Bing (SG), PAN, Rui (SG), SUDHAKAR, Mohan Kumar (IN), HALL, Brendan (IE)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) MẠCH ĐỂ SỬ DỤNG VỚI CHI TIẾT NHỚ VÀ VÒI PHUN ĐỂ ĐƯA RA CHẤT LƯU VÀ THIẾT BỊ ĐỂ ĐƯA RA CHẤT LƯU
 (57) Sáng chế đề cập đến, theo một số ví dụ, mạch để sử dụng với chi tiết nhớ và vòi phun để đưa ra chất lưu, bao gồm đường dữ liệu, đường lửa, và bộ lựa chọn phản ứng lại đường dữ liệu để lựa chọn chi tiết nhớ hoặc vòi phun. Bộ lựa chọn để lựa chọn chi tiết nhớ phản ứng lại đường dữ liệu có trị số thứ nhất, và để lựa chọn vòi phun phản ứng lại đường dữ liệu có trị số thứ hai khác với trị số thứ nhất. Đường lửa để điều khiển việc kích hoạt của vòi phun phản ứng lại vòi phun được lựa chọn bởi bộ lựa chọn, và để truyền dữ liệu của chi tiết nhớ phản ứng lại chi tiết nhớ được lựa chọn bởi bộ lựa chọn. Sáng chế còn đề cập đến thiết bị để đưa ra chất lưu.



(11) **66045**

(21) 1-2019-04077

(22) 24.11.2017

(86) PCT/CN2017/112884 24.11.2017

(30) 201611249814.4 29.12.2016

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26.07.2019

(71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)

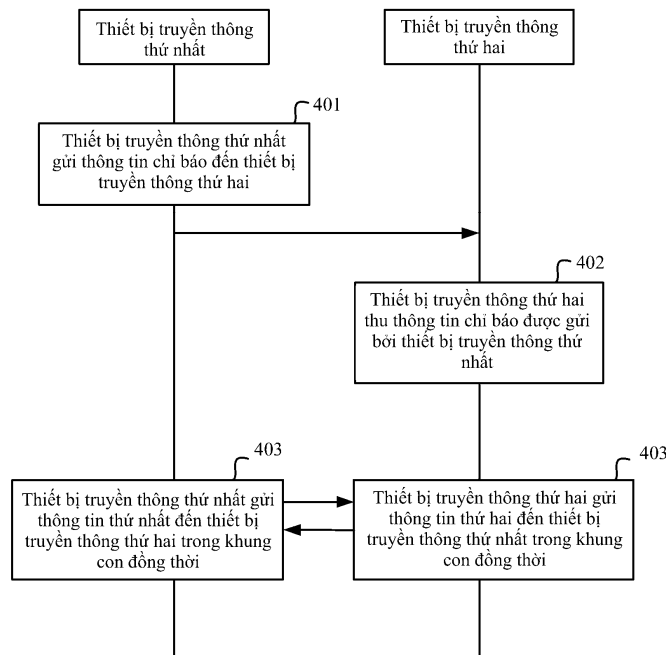
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) LIU, Qi (CN)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG TIN VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG

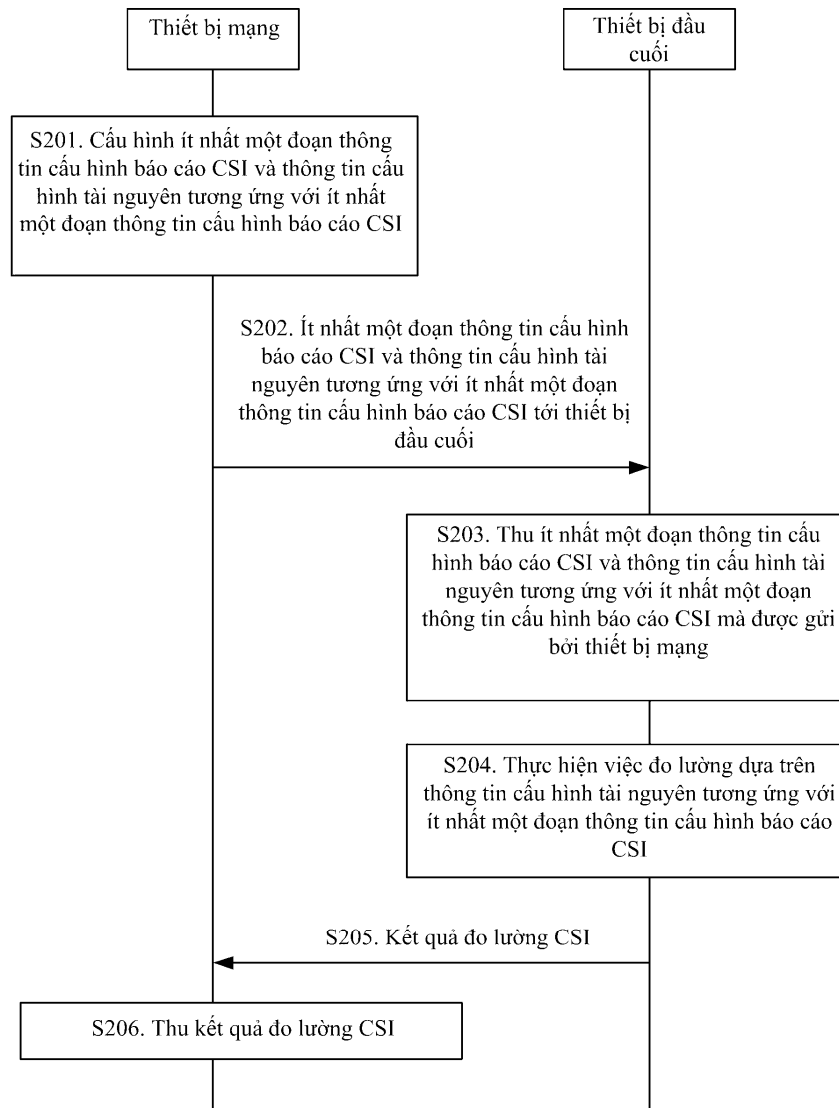
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền thông tin và thiết bị truyền thông. Thiết bị truyền thông thứ nhất gửi thông tin chỉ báo đến thiết bị truyền thông thứ hai, trong đó thông tin chỉ báo được sử dụng để chỉ báo khung con đồng thời mà trong đó thiết bị truyền thông thứ nhất và thiết bị truyền thông thứ hai thực hiện việc truyền thông tin; và thiết bị truyền thông thứ nhất gửi thông tin thứ nhất đến thiết bị truyền thông thứ hai trên tài nguyên thời gian-tần số thứ nhất trong khung con đồng thời, và thu, trên tài nguyên thời gian-tần số thứ hai trong khung con đồng thời, thông tin thứ hai được gửi bởi thiết bị truyền thông thứ hai. Theo các phương án này của sáng chế, có thể biết được rằng việc truyền thông tin đường lên và đường xuống giữa các thiết bị truyền thông khác nhau có thể được thực hiện trong khung con đồng thời, để thông tin với yêu cầu tương đối cao trên độ trễ có thể được truyền một cách kịp thời trong khung con đồng thời, mà không cần chờ khung con đường lên hoặc khung con đường xuống cụ thể. Do đó, độ trễ có thể được giảm đi một cách hiệu quả, và việc sử dụng tài nguyên phổ có thể được cải thiện.



- (11) **66046**
(21) 1-2019-04078 (51)¹⁹ **H04W 24/02**, 24/10
(22) 04.05.2018 (43) 25.09.2019
(86) PCT/CN2018/085737 04.05.2018 (87) WO2018/202181 08.11.2018
(30) 201710314139.7 05.05.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26.07.2019

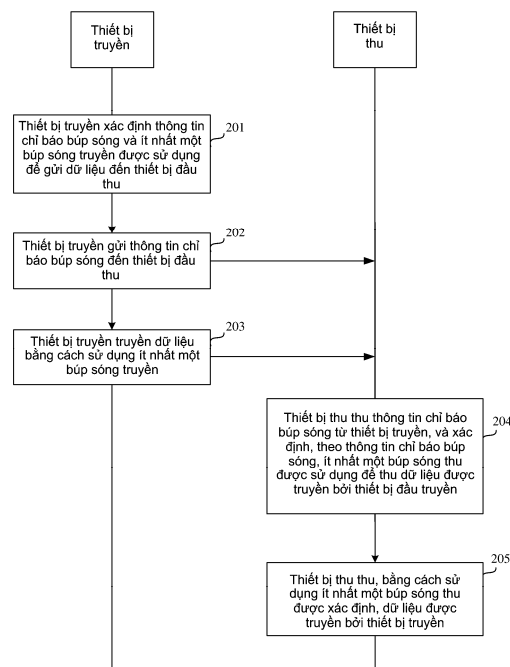
- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong
518129, China
- (72) HAN, Wei (CN), WU, Lu (CN), JIN, Huangping (CN)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ THÔNG TIN TRẠNG THÁI KÊNH, THIẾT BỊ MẠNG,
THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI, HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG, PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ
ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH VÀ BỘ CHÍP
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp xử lý thông tin trạng thái kênh, thiết bị mạng, thiết bị đầu cuối, hệ thống truyền thông, phương tiện lưu trữ đọc được bởi máy tính và bộ chip. Phương pháp này bao gồm các bước sau đây: cấu hình, bởi thiết bị mạng, ít nhất một đoạn thông tin cấu hình báo cáo thông tin trạng thái kênh (CSI) và thông tin cấu hình tài nguyên tương ứng với ít nhất một đoạn thông tin cấu hình báo cáo CSI, trong đó một đoạn thông tin cấu hình báo cáo CSI tương ứng với ít nhất hai đoạn thông tin cấu hình tài nguyên, một trong số ít nhất hai đoạn thông tin cấu hình tài nguyên được sử dụng cho việc đo lường nhiễu và bao gồm tập hợp tài nguyên tín hiệu tham chiếu- thông tin trạng thái kênh (CSI-RS), một trong số ít nhất hai đoạn thông tin cấu hình tài nguyên được sử dụng cho việc đo lường kênh và bao gồm tài nguyên tín hiệu tham chiếu thông tin trạng thái kênh công suất không phải 0 (NZP CSI-RS), và một tập hợp tài nguyên CSI-RS tương ứng với ít nhất một báo cáo CSI; và gửi, bởi thiết bị mạng, ít nhất một đoạn thông tin cấu hình báo cáo CSI và thông tin cấu hình tài nguyên tương ứng với ít nhất một đoạn thông tin cấu hình báo cáo CSI tới thiết bị đầu cuối. Theo các phương án của sáng chế, hệ thống có thể được mở rộng, và có thể tránh được trường hợp trong đó các tài nguyên truyền đường xuống quá mức bị chiếm giữ.



- (11) **66047**
 (21) 1-2019-04079 (51)¹⁹ **H04B 7/0408**
 (22) 26.12.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/CN2017/118668 26.12.2017 (87) WO2018/121539 05.07.2018
 (30) 201611261964.7 30.12.2016 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26.07.2019

- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China
 (72) ZHANG, Leiming (CN), LIU, Yifan (CN), LEI, Ming (CN)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN DỮ LIỆU, PHƯƠNG PHÁP THU DỮ LIỆU, THIẾT BỊ TRUYỀN DỮ LIỆU, THIẾT BỊ THU DỮ LIỆU VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền dữ liệu, phương pháp thu dữ liệu, thiết bị truyền dữ liệu, thiết bị thu dữ liệu và phương tiện lưu trữ đọc được bằng máy tính. Phương pháp có thể áp dụng được với hệ thống truyền thông không dây bao gồm nhiều búp sóng, và bao gồm: xác định, bởi thiết bị truyền, thông tin chỉ báo búp sóng và ít nhất một búp sóng truyền được sử dụng để gửi dữ liệu đến thiết bị thu; gửi, bởi thiết bị truyền, thông tin chỉ báo búp sóng đến thiết bị thu; và truyền, bởi thiết bị truyền, dữ liệu bằng cách sử dụng ít nhất một búp sóng truyền. Thiết bị truyền gửi thông tin chỉ báo búp sóng để chỉ báo, đến thiết bị thu, búp sóng thu tương ứng được sử dụng để thu dữ liệu được truyền bởi thiết bị truyền, sao cho thiết bị thu có thể lựa chọn búp sóng thu thích hợp để thu dữ liệu, nhờ đó cải thiện tỷ lệ tín hiệu trên nhiễu cộng tạp âm của bước thu.



- (11) **66048**
 (21) 1-2019-04080 (51)¹⁹ **H04L 5/00**
 (22) 25.12.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/CN2017/118366 25.12.2017 (87) WO2018/121481 A1 05.07.2018
 (30) 201611239759.0 28.12.2016 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26.07.2019

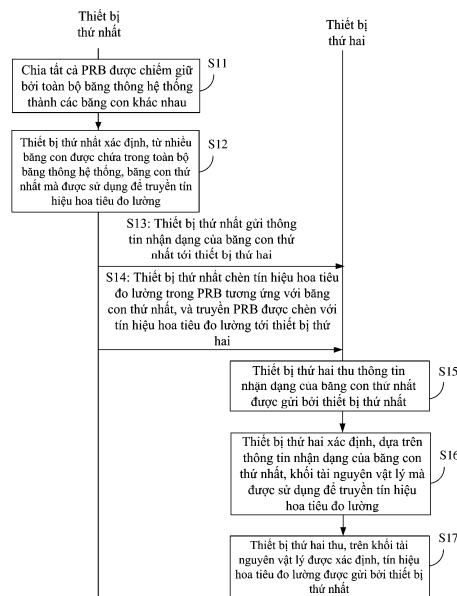
(71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) ZHANG, Leiming (CN), LIU, Yifan (CN), LEI, Ming (CN)

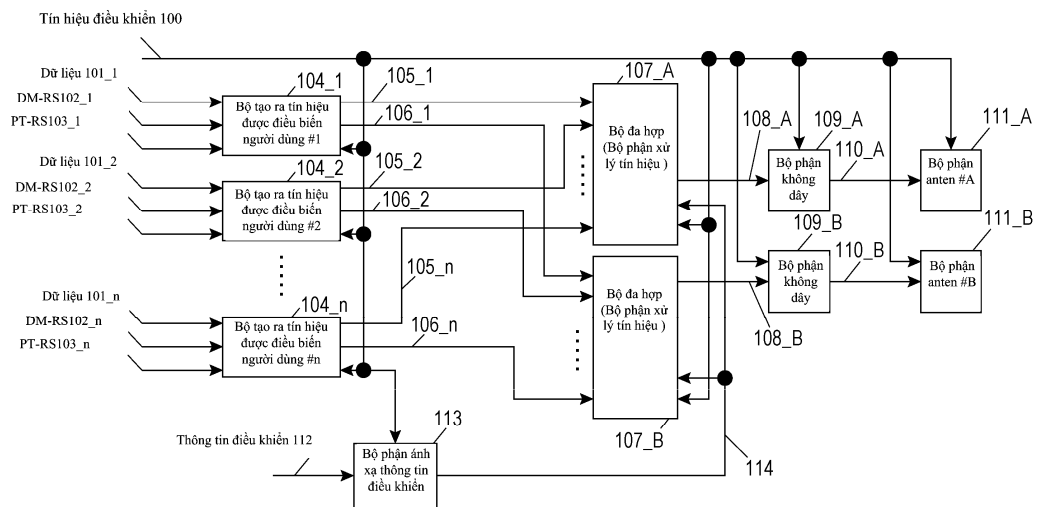
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN TÍN HIỆU HOA TIÊU ĐO LƯỜNG, PHƯƠNG PHÁP THU TÍN HIỆU HOA TIÊU ĐO LƯỜNG, THIẾT BỊ TRUYỀN TÍN HIỆU HOA TIÊU ĐO LƯỜNG, THIẾT BỊ THU TÍN HIỆU HOA TIÊU ĐO LƯỜNG, HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐƯỢC ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền tín hiệu hoa tiêu đo lường, phương pháp thu tín hiệu hoa tiêu đo lường, thiết bị truyền tín hiệu hoa tiêu đo lường, và thiết bị thu tín hiệu hoa tiêu đo lường, hệ thống truyền thông và phương tiện lưu trữ đọc được bởi máy tính. Phương pháp này bao gồm: xác định, bởi thiết bị thứ nhất từ nhiều băng con được chứa trong băng thông hệ thống, băng con thứ nhất mà được sử dụng để truyền tín hiệu hoa tiêu đo lường, trong đó một băng con bao gồm ít nhất một khối tài nguyên vật lý; gửi, bởi thiết bị thứ nhất, thông tin nhận dạng của băng con thứ nhất tới thiết bị thứ hai; và chèn, bởi thiết bị thứ nhất, tín hiệu hoa tiêu đo lường trong ít nhất một khối tài nguyên vật lý tương ứng với băng con thứ nhất, và truyền tín hiệu hoa tiêu đo lường tới thiết bị thứ hai. Với phương pháp và thiết bị trong sáng chế, tín hiệu hoa tiêu đo lường có thể được truyền trên một vài khối tài nguyên vật lý của toàn bộ băng thông hệ thống.



- (11) **66049**
- (21) 1-2019-04081 (51)⁷ **H04L 27/26**, H04B 7/0456, H04W 72/04
- (22) 29.01.2018 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/JP2018/002723 29.01.2018 (87) WO2018/163657 13.09.2018
- (30) 2017-043599 08.03.2017 JP
- (71) PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY CORPORATION OF AMERICA (US)
20000 Mariner Avenue, Suite 200, Torrance, CA 90503, U.S.A.
- (72) MURAKAMI Yutaka (JP), YUDA Yasuaki (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) THIẾT BỊ TRUYỀN, THIẾT BỊ THU, PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN VÀ PHƯƠNG PHÁP THU
- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị truyền, thiết bị thu, phương pháp truyền và phương pháp thu. Thiết bị truyền theo sáng chế bao gồm các bộ tạo ra tín hiệu được điều biến người dùng. Bộ tạo ra tín hiệu được điều biến người dùng #k (104_k) (trong đó k = 1 đến n) tạo ra tín hiệu được điều biến bao gồm các tín hiệu tham chiếu dùng cho việc đánh giá nhiễu pha (PT-RS: Reference Signal for Phase Tracking, tín hiệu tham chiếu dùng cho việc theo dõi pha), dùng cho các thiết bị thu. Bộ phận không dây (109_A, 109_B) truyền tín hiệu được điều biến được tạo ra. Hệ số hiệu chỉnh của công suất truyền dùng cho các tín hiệu tham chiếu được kết hợp với mô hình của chuỗi được sử dụng như các tín hiệu tham chiếu, trên cơ sở một đến một.



- (11) **66050**
 (21) 1-2019-04082 (51)¹⁹ **G09B 19/00**, 9/00
 (22) 21.11.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/JP2017/041742 21.11.2017 (87) WO2018/123352 A1 05.07.2018
 (30) 2016-252463 27.12.2016 JP

(71) VALQUA, LTD. (JP)

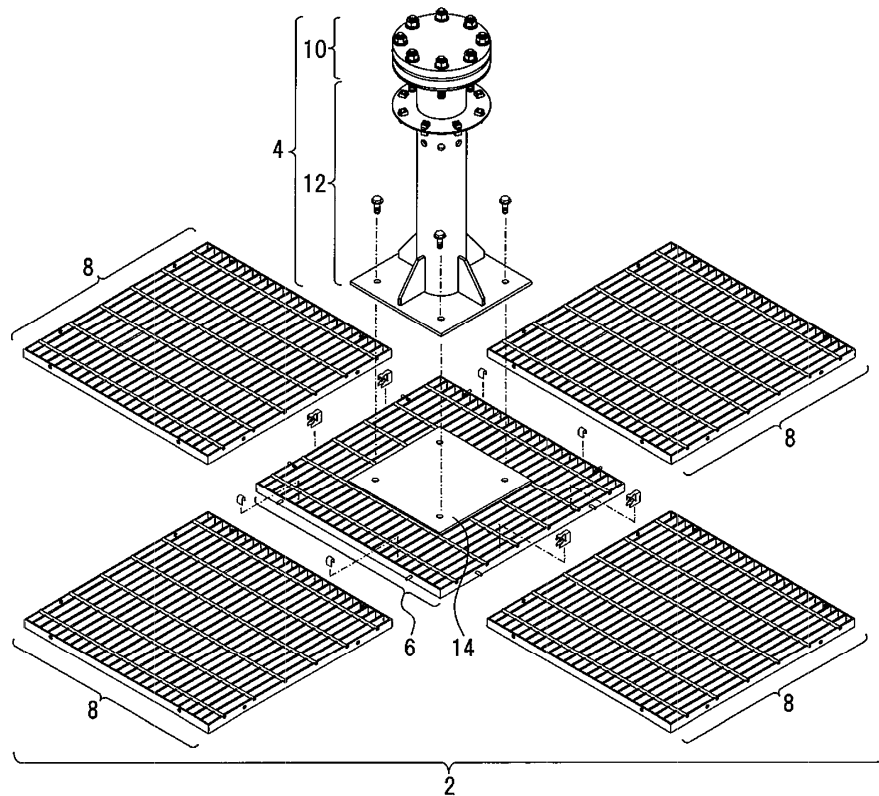
1-1, Osaki 2-chome, Shinagawa-ku, Tokyo 1416024, Japan

(72) Masayuki YAMABE (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **HỆ THỐNG HUẤN LUYỆN VÀ VẬT GHI CHỨA CHƯƠNG TRÌNH HUẤN LUYỆN**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống huấn luyện di chuyển được đến địa điểm huấn luyện để cho phép huấn luyện, và bao gồm ít nhất một bộ thiết bị huấn luyện (4-1, 4-2, 4-3, 4-4, 4-5, 4-6); và thiết bị cơ bản (6, 6W, 6X) bao gồm phần lắp đặt (14) để lắp đặt bộ thiết bị huấn luyện, bộ thiết bị huấn luyện gắn vào được và tháo ra được khỏi phần lắp đặt, ít nhất một thiết bị cơ bản mở rộng (8) được ghép nối với phần mép ngoài cùng. Trong khi huấn luyện, ít nhất bộ thiết bị huấn luyện gắn vào được và tháo ra được khỏi thiết bị cơ bản được lắp đặt ở địa điểm huấn luyện.



- (11) **66051**
- (21) 1-2019-04088 (51)⁷ **D21H 17/44**, C08F 8/28, C08L 33/26, D21H 17/45, 17/56, 21/18, 21/20, 23/04
- (22) 05.07.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/FI2017/050506 05.07.2017 (87) WO2018/122446 05.07.2018
- (30) PCT/FI2016/050927 28.12.2016 FI
- (71) KEMIRA OYJ (FI)
Energiakatu 4, 00180 Helsinki, Finland
- (72) KARPPI, Asko (FI), HIETANIEMI, Matti (FI), HALINEN, Martina (FI), TIMPERI, Salla (FI), GRIGORIEV, Vladimir (US), VIRTANEN, Mikko (FI)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **CHẾ PHẨM POLYME POLYACRYLAMIT GLYOXYL HOÁ CATION, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT NÓ VÀ PHƯƠNG PHÁP LÀM TĂNG ĐẶC TÍNH ĐỘ BỀN CỦA GIẤY, CÁC TÔNG HOẶC CÁC SẢN PHẨM TƯƠNG TỰ**
- (57) Chế phẩm polyme polyacrylamit glyoxyl hoá cation có được cải thiện độ bền bảo quản để sử dụng trong quá trình sản xuất giấy, các tông hoặc các sản phẩm tương tự, trong đó chế phẩm nước này chứa polyme polyacrylamit glyoxyl hoá có mật độ điện tích cation nằm trong khoảng từ 0,8 - 1,8 meq/g polyme khô với hàm lượng khô nằm trong khoảng từ 5 - 15 % và dung dịch axit đậm. Chế phẩm nước này có độ pH nằm trong khoảng từ 2,2 - 4,0 và độ nhớt nhỏ hơn 80 mPas được đo ở 25^oC bằng cách sử dụng nhớt kế Brookfield sau 30 ngày bảo quản ở 35^oC hoặc sau 60 ngày bảo quản ở 23^oC.

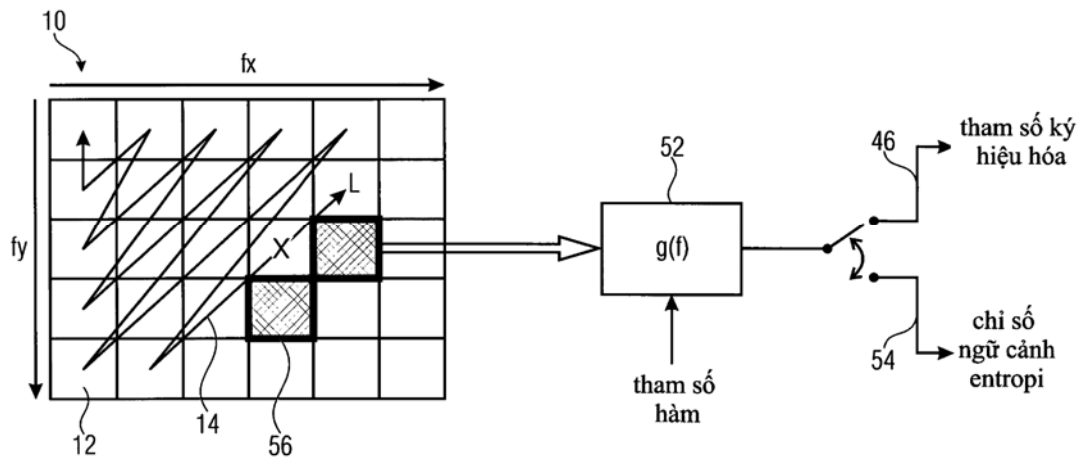
- (11) **66052**
 (21) 1-2019-04090 (51)⁷ **H03M 7/40**
 (62) 1-2014-02777
 (22) 21.01.2013 (43) 25.09.2019
 (30) 61/588846 20.01.2012 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 21.01.2013

- (71) GE VIDEO COMPRESSION, LLC (US)
 8 Southwoods Boulevard, Albany, New York 12211, USA
 (72) NGUYEN, Tung (DE), KIRCHHOFFER, Heiner (DE), MARPE, Detlev (DE)
 (74) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)

(54) BỘ GIẢI MÃ, BỘ MÃ HÓA VÀ PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ HỆ SỐ BIẾN ĐỔI

(57) Sáng chế đề cập bộ mã hóa và giải mã và phương pháp giải mã và mã hóa hệ số biến đổi. Ý tưởng được sử dụng theo sáng chế là việc sử dụng cùng hàm với sự phụ thuộc của ngữ cảnh và sự phụ thuộc của tham số ký hiệu hóa vào các hệ số biến đổi được mã hóa/giải mã trước. Việc sử dụng cùng hàm - với việc biến đổi tham số hàm - thậm chí có thể được sử dụng đối với các kích cỡ khối biến đổi khác nhau và/hoặc các thành phần tần số của các khối biến đổi trong trường hợp các hệ số biến đổi được sắp xếp trong không gian trong các khối biến đổi. Biến thể khác của ý tưởng này là sử dụng cùng hàm với sự phụ thuộc của tham số ký hiệu hóa vào các hệ số biến đổi được mã hóa/giải mã trước với các kích cỡ khác nhau của khối biến đổi của hệ số biến đổi hiện thời, các loại thành phần thông tin khác nhau của khối biến đổi của hệ số biến đổi hiện thời và/hoặc các thành phần tần số khác nhau mà hệ số biến đổi hiện thời được đặt trong khối biến đổi.

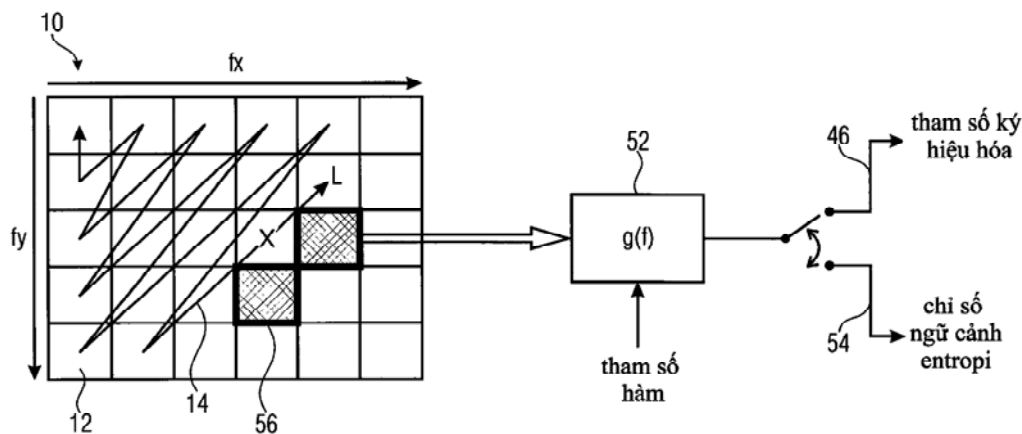


- (11) **66053**
 (21) 1-2019-04091 (51)⁷ **H03M 7/40**
 (62) 1-2014-02777
 (22) 21.01.2013 (43) 25.09.2019
 (30) 61/588846 20.01.2012 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 21.01.2013

- (71) GE VIDEO COMPRESSION, LLC (US)
 8 Southwoods Boulevard, Albany, New York 12211, USA
 (72) NGUYEN, Tung (DE), KIRCHHOFFER, Heiner (DE), MARPE, Detlev (DE)
 (74) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)
 (54) BỘ GIẢI MÃ, BỘ MÃ HÓA VÀ PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ DÒNG DỮ LIỆU
 (57) Sáng chế đề cập bộ mã hóa và giải mã và phương pháp giải mã và mã hóa dòng dữ liệu.

Ý tưởng được sử dụng theo sáng chế là việc sử dụng cùng hàm với sự phụ thuộc của ngữ cảnh và sự phụ thuộc của tham số ký hiệu hóa vào các hệ số biến đổi được mã hóa/giải mã trước. Việc sử dụng cùng hàm - với việc biến đổi tham số hàm - thậm chí có thể được sử dụng đối với các kích cỡ khối biến đổi khác nhau và/hoặc các thành phần tần số của các khối biến đổi trong trường hợp các hệ số biến đổi được sắp xếp trong không gian trong các khối biến đổi. Biến thể khác của ý tưởng này là sử dụng cùng hàm với sự phụ thuộc của tham số ký hiệu hóa vào các hệ số biến đổi được mã hóa/giải mã trước với các kích cỡ khác nhau của khối biến đổi của hệ số biến đổi hiện thời, các loại thành phần thông tin khác nhau của khối biến đổi của hệ số biến đổi hiện thời và/hoặc các thành phần tần số khác nhau mà hệ số biến đổi hiện thời được đặt trong khối biến đổi.



(11) **66054**

(21) 1-2019-04092

(51)⁷ **H03M 7/40**

(62) 1-2014-02777

(22) 21.01.2013

(43) 25.09.2019

(30) 61/588846

20.01.2012

US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 21.01.2013

(71) GE VIDEO COMPRESSION, LLC (US)

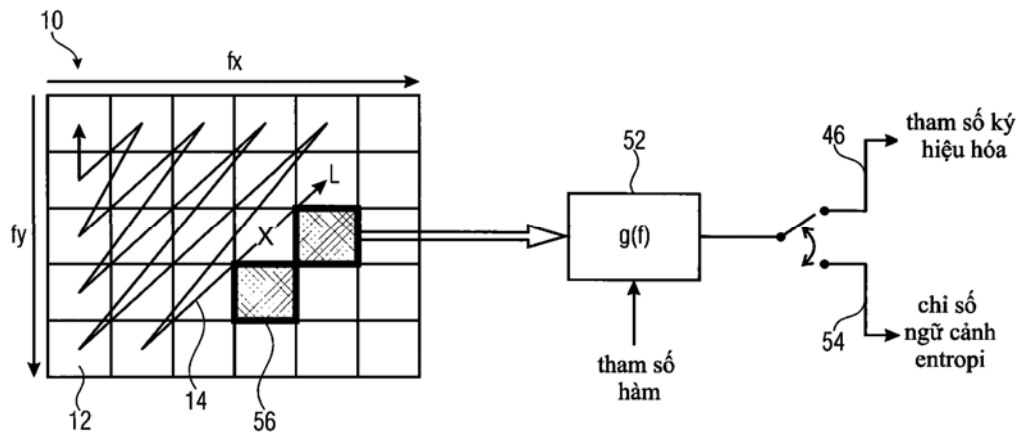
8 Southwoods Boulevard, Albany, New York 12211, USA

(72) NGUYEN, Tung (DE), KIRCHHOFFER, Heiner (DE), MARPE, Detlev (DE)

(74) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)

(54) THIẾT BỊ GIẢI MÃ, THIẾT BỊ MÃ HÓA, PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ VÀ MÃ HÓA HỆ SỐ BIẾN ĐỔI

(57) Sáng chế đề cập bộ mã hóa và giải mã và phương pháp giải mã và mã hóa hệ số biến đổi. Ý tưởng được sử dụng theo sáng chế là việc sử dụng cùng hàm với sự phụ thuộc của ngữ cảnh và sự phụ thuộc của tham số ký hiệu hóa vào các hệ số biến đổi được mã hóa/giải mã trước. Việc sử dụng cùng hàm - với việc biến đổi tham số hàm - thậm chí có thể được sử dụng đối với các kích cỡ khối biến đổi khác nhau và/hoặc các thành phần tần số của các khối biến đổi trong trường hợp các hệ số biến đổi được sắp xếp trong không gian trong các khối biến đổi. Biến thể khác của ý tưởng này là sử dụng cùng hàm với sự phụ thuộc của tham số ký hiệu hóa vào các hệ số biến đổi được mã hóa/giải mã trước các kích cỡ khác nhau của khối biến đổi của hệ số biến đổi hiện thời, các loại thành phần thông tin khác nhau của khối biến đổi của hệ số biến đổi hiện thời và/hoặc các thành phần tần số khác nhau mà hệ số biến đổi hiện thời được đặt trong khối biến đổi.



(11) **66055**

(21) 1-2019-04093

(51)⁷ **H03M 7/40**

(62) 1-2014-02777

(22) 21.01.2013

(43) 25.09.2019

(30) 61/588846

20.01.2012

US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 21.01.2013

(71) GE VIDEO COMPRESSION, LLC (US)

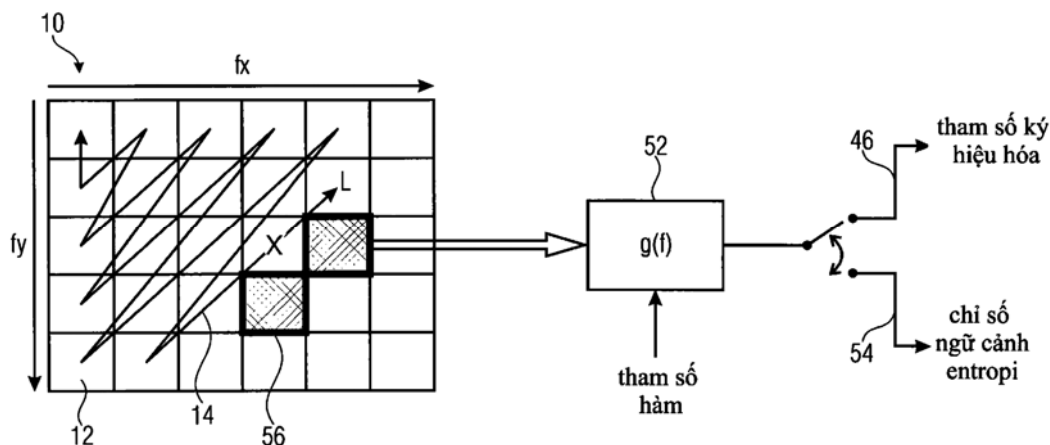
8 Southwoods Boulevard, Albany, New York 12211, USA

(72) NGUYEN, Tung (DE), KIRCHHOFFER, Heiner (DE), MARPE, Detlev (DE)

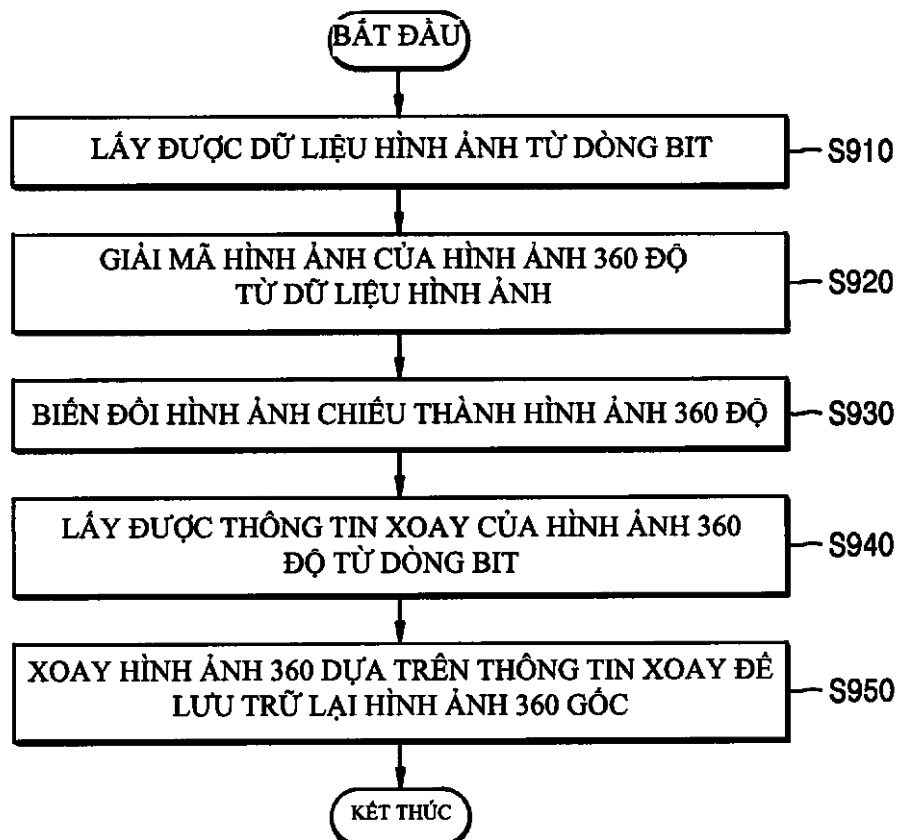
(74) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)

(54) THIẾT BỊ GIẢI MÃ, THIẾT BỊ MÃ HÓA, PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ VÀ MÃ HÓA HỆ SỐ BIẾN ĐỔI

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị giải mã, thiết bị mã hóa, phương pháp giải mã và mã hóa hệ số biến đổi. Ý tưởng được sử dụng theo sáng chế là việc sử dụng cùng hàm với sự phụ thuộc của ngữ cảnh và sự phụ thuộc của tham số ký hiệu hóa vào các hệ số biến đổi được mã hóa/giải mã trước. Việc sử dụng cùng hàm - với việc biến đổi tham số hàm - thậm chí có thể được sử dụng đối với các kích cỡ khối biến đổi khác nhau và/hoặc các thành phần tần số của các khối biến đổi trong trường hợp các hệ số biến đổi được sắp xếp trong không gian trong các khối biến đổi. Biến thể khác của ý tưởng này là sử dụng cùng hàm với sự phụ thuộc của tham số ký hiệu hóa vào các hệ số biến đổi được mã hóa/giải mã trước với các kích cỡ khác nhau của khối biến đổi của hệ số biến đổi hiện thời, các loại thành phần thông tin khác nhau của khối biến đổi của hệ số biến đổi hiện thời và/hoặc các thành phần tần số khác nhau mà hệ số biến đổi hiện thời được đặt trong khối biến đổi.



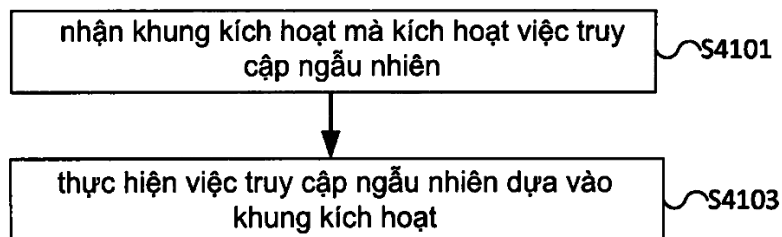
- (11) **66056**
- (21) 1-2019-04101 (51)⁷ **H04N 19/597**, 19/184, 13/00
- (22) 27.12.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/KR2017/015525 27.12.2017 (87) WO2018/124720 05.07.2018
- (30) 62/439,197 27.12.2016 US
- (71) SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 16677, Republic of Korea
- (72) ALSHINA, Elena (RU), ZAKHARCHENKO, Vladyslav (UA), ALSHIN, Alexander (RU), CHOI, Kwang-pyo (KR)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ ĐỂ MÃ HÓA VÀ GIẢI MÃ HÌNH ẢNH 360 ĐỘ
- (57) Sáng chế đề xuất phương pháp và thiết bị để mã hóa hoặc giải mã hình ảnh 360 độ. Theo phương pháp và thiết bị giải mã hình ảnh theo một phương án, hình ảnh 360 độ gốc được tái tạo lại bằng cách lấy được dữ liệu hình ảnh từ dòng bit, giải mã hình ảnh chiếu của hình ảnh 360 độ từ dữ liệu hình ảnh, biến đổi hình ảnh chiếu thành hình ảnh 360 độ, lấy được thông tin xoay của hình ảnh 360 độ từ dòng bit, và xoay hình ảnh 360 độ dựa trên thông tin xoay.



- (11) **66057**
- (21) 1-2019-04104 (51)⁷ **H04W 74/08**, 84/12, H04L 1/16, 1/00, H04W 74/00, 28/06
- (22) 27.12.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/KR2017/015535 27.12.2017 (87) WO2018/124725 05.07.2018
- (30) 10-2016-0179781 27.12.2016 KR
- 10-2017-0000020 02.01.2017 KR
- 10-2017-0000437 02.01.2017 KR
- 10-2017-0002195 06.01.2017 KR
- 10-2017-0002720 09.01.2017 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26.07.2019

- (71) 1. WILUS INSTITUTE OF STANDARDS AND TECHNOLOGY INC. (KR)
5F 216 Hwangsaеul-ro Bundang-gu Seongnam-si Gyeonggi-do 13595, Republic of Korea
2. SK TELECOM CO., LTD. (KR)
65, Eulji-ro Jung-gu Seoul 04539, Republic of Korea
- (72) KO, Geonjung (KR), SON, Juhyung (KR), AHN, Woojin (KR), KWAK, Jinsam (KR)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY SỬ DỤNG TRUY CẬP NGẪU NHIÊN ĐA TRUY CẬP PHÂN CHIA THEO TẦN SỐ TRỰC GIAO (OFDMA) VÀ THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY SỬ DỤNG TRUY CẬP NGẪU NHIÊN NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị đầu cuối truyền thông không dây mà truyền thông không dây với thiết bị đầu cuối truyền thông không dây cơ sở. Thiết bị đầu cuối truyền thông không dây này bao gồm bộ thu-phát, và bộ xử lý. Bộ xử lý được tạo cấu hình để thiết lập số nguyên được lựa chọn ở phạm vi từ 0 đến giá trị bằng hoặc nhỏ hơn cửa sổ tranh chấp OFDMA (OCW) làm bộ đếm đối với truy cập ngẫu nhiên, nhận khung kích hoạt để kích hoạt việc truy cập ngẫu nhiên bằng cách sử dụng một hoặc nhiều đơn vị tài nguyên (RU) được phân bổ đối với việc truy cập ngẫu nhiên từ thiết bị đầu cuối truyền thông không dây cơ sở bằng cách sử dụng bộ thu-phát, giảm giá trị của bộ đếm dựa vào một hoặc nhiều PR được phân bổ đối với việc truy cập ngẫu nhiên, lựa chọn một cách ngẫu nhiên một hoặc nhiều RU được phân bổ đối với việc truy cập ngẫu nhiên khi giá trị của bộ đếm bằng 0 hoặc đạt đến 0, và cố gắng truyền đến thiết bị đầu cuối truyền thông không dây cơ sở sử dụng RU đã chọn. Tại thời điểm này, RU là nhóm các sóng mang con sử dụng được đối với sự truyền đường lên và truyền đường xuống.



- (11) **66058**
(21) 1-2019-04110 (51)⁷ **A61F 13/06**, 5/30, 5/01, 13/00
(22) 26.12.2017 (43) 25.09.2019
(86) PCT/US2017/068401 26.12.2017 (87) WO2018/128871 12.07.2018
(30) 15/398,414 04.01.2017 US

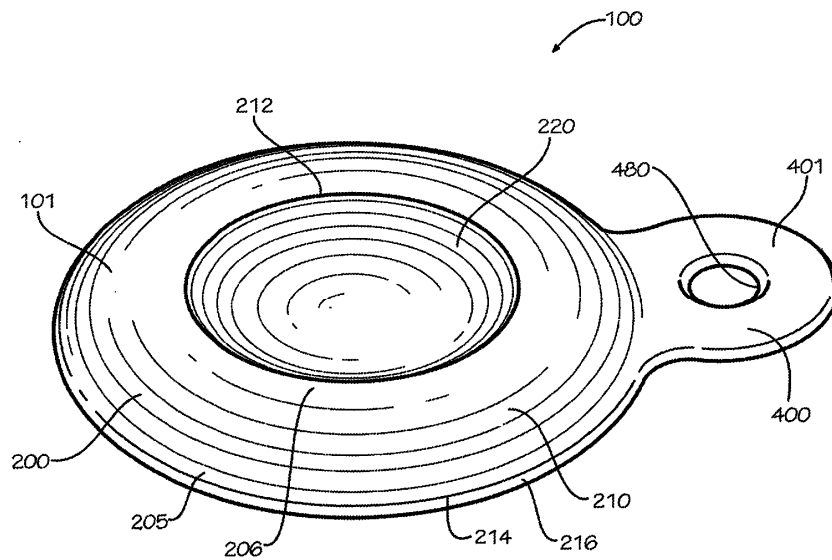
(75) ALLBEE, MARK (US)

13 Ackerman Street, Salem, New Hampshire 03079, The United States of America

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)

(54) DỤNG CỤ BẢO VỆ MẮT CÁ CHÂN

(57) Sáng chế đề cập đến dụng cụ bảo vệ mắt cá chân bao gồm bề mặt trên bao gồm bộ phận nghiêng có hình dạng nón cụt, bộ phận nghiêng được nghiêng một góc so với phần phẳng của bề mặt dưới với góc nghiêng nằm trong khoảng từ 10° đến khoảng 80°; bề mặt dưới ở xa so với bề mặt trên; khoang trên được bố trí trong bề mặt trên và có kích thước để chứa ít nhất một trong số mắt cá chân trong và mắt cá chân ngoài của mắt cá chân người; khoang dưới được bố trí trong bề mặt dưới; và vật liệu đàn hồi.



- (11) **66059**
 (21) 1-2019-04119 (51)⁷ **H04L 1/00**, H04W 88/08
 (22) 04.01.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/CN2017/070186 04.01.2017 (87) WO2018/126363 A1 12.07.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29.07.2019

(71) GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD. (CN)
 No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an, Dongguan, Guangdong 523860, China

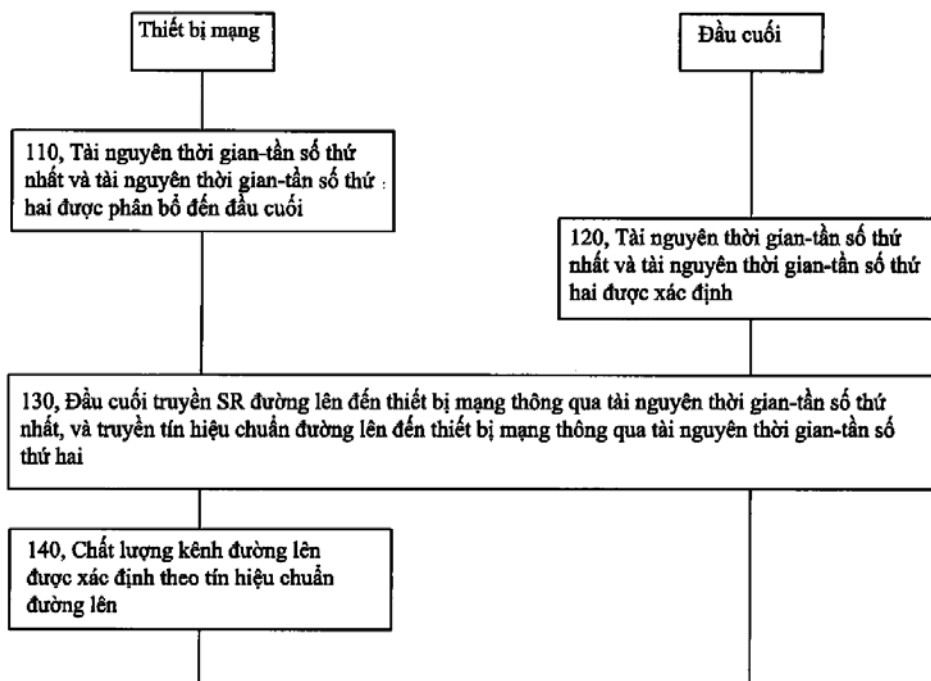
(72) LIN, Yanan (CN)

(74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(54) PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN ĐƯỜNG LÊN, ĐẦU CUỐI VÀ THIẾT BỊ MẠNG

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền đường lên, đầu cuối, và thiết bị mạng. Phương pháp truyền đường lên này bao gồm các bước: xác định tài nguyên thời gian-tần số thứ nhất và tài nguyên thời gian-tần số thứ hai được phân bổ bởi thiết bị mạng, trong đó tài nguyên thời gian-tần số thứ nhất được sử dụng để truyền yêu cầu lập lịch đường lên, và tài nguyên thời gian-tần số thứ hai được sử dụng để truyền tín hiệu chuẩn đường lên; và khi dữ liệu đường lên cần được gửi đến thiết bị mạng, tài nguyên thời gian-tần số thứ nhất được sử dụng để gửi yêu cầu lập lịch đường lên đến thiết bị mạng, và tài nguyên thời gian-tần số thứ hai được sử dụng để gửi tín hiệu chuẩn đường lên đến thiết bị mạng, sao cho thiết bị mạng sử dụng tín hiệu chuẩn đường lên để xác định chất lượng của kênh đường lên, nhờ đó giảm một cách hiệu quả độ trễ đường lên trong quy trình lập lịch tài nguyên đường lên.

100



- (11) **66060**
(21) 1-2019-04120 (51)⁷ **H04L 27/26, 5/00**
(22) 31.07.2017 (43) 25.09.2019
(86) PCT/CN2017/095246 31.07.2017 (87) WO2018/126665 A1 12.07.2018
(30) PCT/CN2017/070481 06.01.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29.07.2019

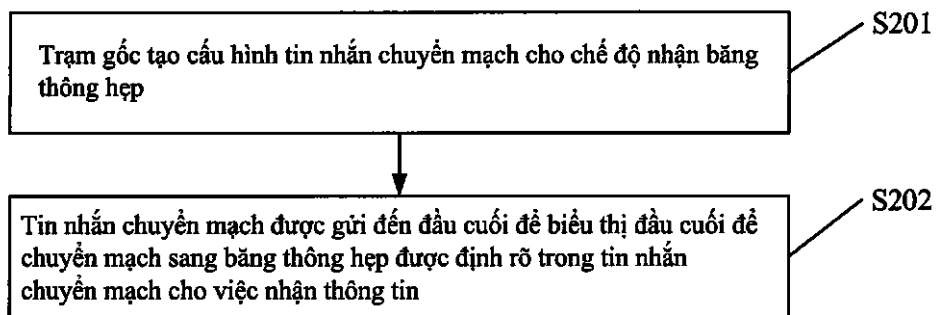
(71) GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD. (CN)
No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an, Dongguan, Guangdong 523860, China

(72) ZHANG, Zhi (CN), CHEN, Wenhong (CN), YANG, Ning (CN)

(74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP CHUYỂN MẠCH, TRẠM GỐC VÀ ĐẦU CUỐI**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp chuyển mạch, trạm gốc và đầu cuối. Phương pháp này gồm bước: trạm gốc tạo cấu hình tin nhắn chuyển mạch cho chế độ nhận băng thông hẹp, tin nhắn chuyển mạch này gồm có thời gian khi đầu cuối được biểu thị để nhập chế độ nhận băng thông hẹp và vị trí của băng thông hẹp trên băng tần khi chế độ nhận băng thông hẹp được nhập; và tin nhắn chuyển mạch được gửi đến đầu cuối để biểu thị đầu cuối để chuyển mạch sang băng thông hẹp được định rõ trong tin nhắn chuyển mạch cho việc nhận thông tin, băng thông hẹp nhỏ hơn băng thông hệ thống. Với việc chọn các phương án, đầu cuối có thể nhận tín hiệu trên băng thông hẹp, và việc giảm mức tiêu thụ điện của đầu cuối được tạo thuận lợi.



- (11) **66061**
 (21) 1-2019-04124 (51) **H04W 48/16, 76/10**
 (22) 28.12.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/CN2017/119292 28.12.2017 (87) WO2018/121652 05.07.2018
 (30) 201611238921.7 28.12.2016 CN
 201710138460.4 09.03.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29.07.2019

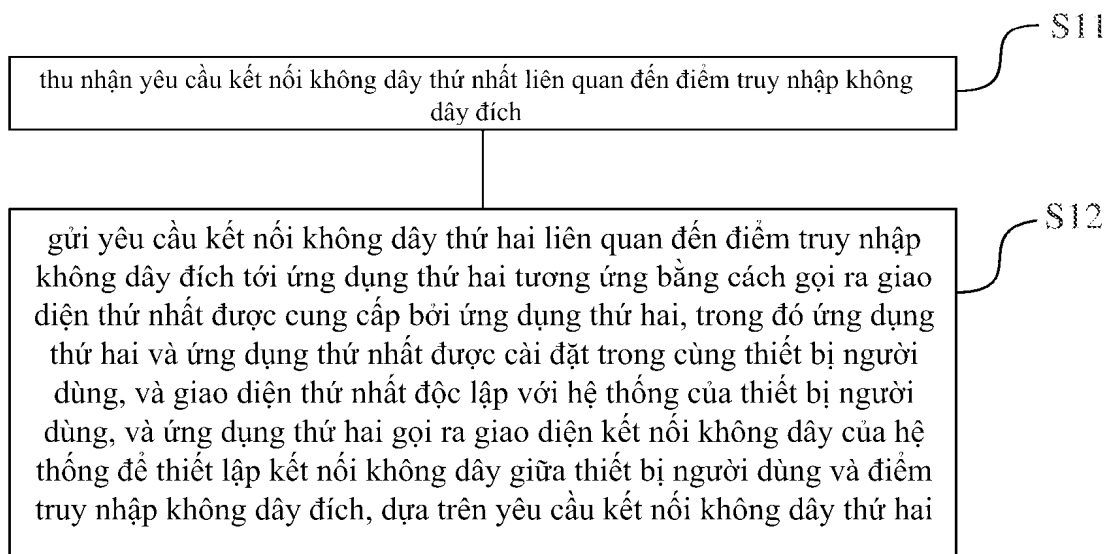
(71) SHANGHAI ZHANGMEN SCIENCE AND TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
 Room 140, Huyi Road No. 5358, Jiading District Shanghai 201806, China

(72) SU, Yong (CN), WANG, Fei (CN)

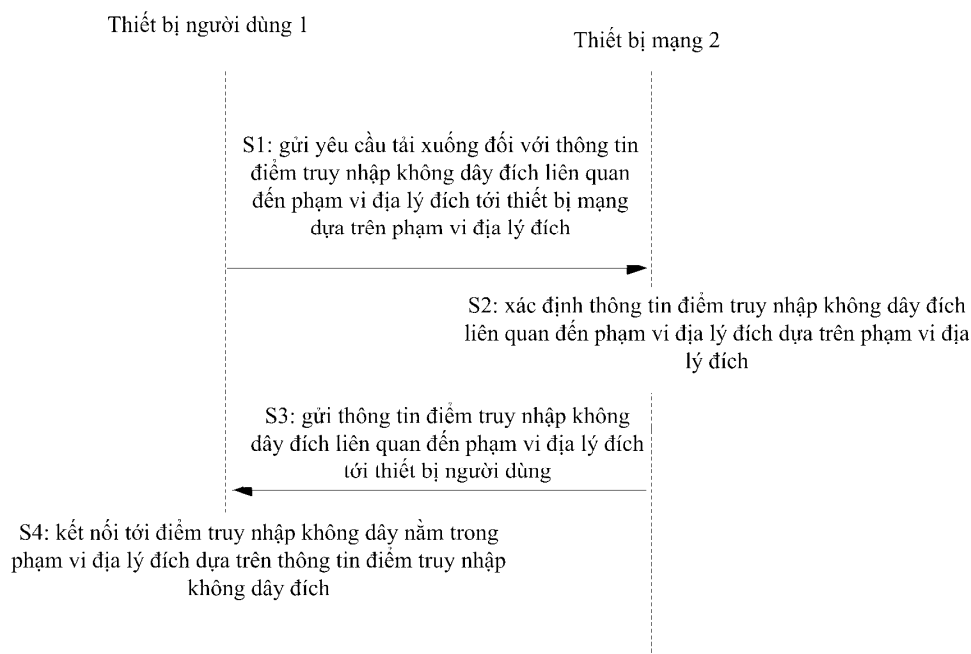
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ KẾT NỐI ĐIỂM TRUY NHẬP KHÔNG DÂY

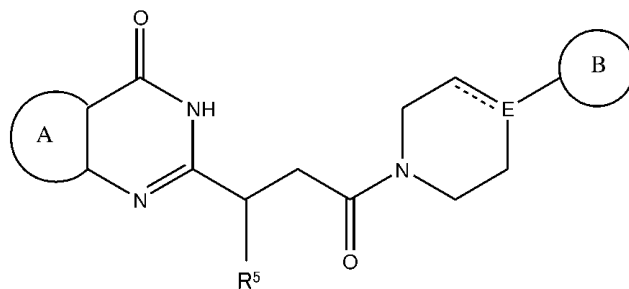
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị kết nối điểm truy nhập không dây thông qua ứng dụng trong thiết bị người dùng, bao gồm: thu nhận yêu cầu kết nối không dây thứ nhất liên quan đến điểm truy nhập không dây đích; gửi yêu cầu kết nối không dây thứ hai liên quan đến điểm truy nhập không dây đích tới ứng dụng thứ hai tương ứng, trong đó ứng dụng thứ hai và ứng dụng thứ nhất được cài đặt trong cùng thiết bị người dùng; và thu thông tin kết quả kết nối của ứng dụng thứ hai liên quan đến yêu cầu kết nối không dây thứ hai. Sáng chế có thể cải thiện hiệu quả phát triển và rút ngắn quy trình phát triển, làm giảm chi phí phát triển và cải thiện trải nghiệm người dùng.



- (11) **66062**
- (21) 1-2019-04125 (51) **H04W 4/02**
- (22) 10.01.2018 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/CN2018/072042 10.01.2018 (87) WO2018/121795 05.07.2018
- (30) 201611258616.4 30.12.2016 CN
- (71) SHANGHAI ZHANGMEN SCIENCE AND TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 140, Huyi Road No. 5358, Jiading District Shanghai 201806, China
- (72) ZHENG, Xiaoping (CN)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) PHƯƠNG PHÁP KẾT NỐI TỚI CÁC ĐIỂM TRUY NHẬP KHÔNG DÂY VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp kết nối tới điểm truy nhập không dây và thiết bị truyền thông. So với kỹ thuật đã biết, sáng chế bao gồm: thu nhận, bởi thiết bị người dùng, thông tin điểm truy nhập không dây đích liên quan đến phạm vi địa lý đích từ thiết bị mạng; và khi thiết bị người dùng nằm trong phạm vi địa lý đích, kết nối tới điểm truy nhập không dây nằm trong phạm vi địa lý đích dựa trên thông tin điểm truy nhập không dây đích. Theo cách này, trong đó có kết nối mạng giữa thiết bị người dùng và thiết bị mạng, thông tin điểm truy nhập không dây đích liên quan đến phạm vi địa lý đích được thu nhận bởi thiết bị người dùng, và khi thiết bị người dùng nằm trong phạm vi địa lý đích, ngay cả nếu không có kết nối mạng giữa thiết bị người dùng và thiết bị mạng, có thể làm cho thiết bị người dùng kết nối tới các điểm truy nhập không dây nằm trong phạm vi địa lý đích thông qua thông tin điểm truy nhập không dây đích được lưu trữ đệm liên quan đến phạm vi địa lý đích, nhờ đó mang lại sự thuận tiện cho người dùng.



- (11) **66063**
 (21) 1-2019-04130 (51)⁷ **C07D 401/14**, 401/08, 403/08, 405/10, 239/74, 417/08, 487/04, A61K 31/517, A61P 35/00
 (22) 28.12.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/US2017/068636 28.12.2017 (87) WO2018/125961 05.07.2018
 (30) 62/440,581 30.12.2016 US
 (71) MITOBRIDGE, INC. (US)
 1030 Massachusetts Avenue, Suite 200, Cambridge, MA 02138, United States of America
 (72) TAKAHASHI, Taisuke (JP), KLUGE, Arthur (US), LAGU, Bharat (US), JI, Nan (CN)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) **CHẤT ỨC CHẾ POLY(ADP-RIBOZA) POLYMERAZA (PARP) VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA CHẤT ỨC CHẾ NÀY**
 (57) Sáng chế đề cập đến dược phẩm chứa chất mang hoặc chất pha loãng dược dụng và hợp chất có công thức cấu trúc sau:

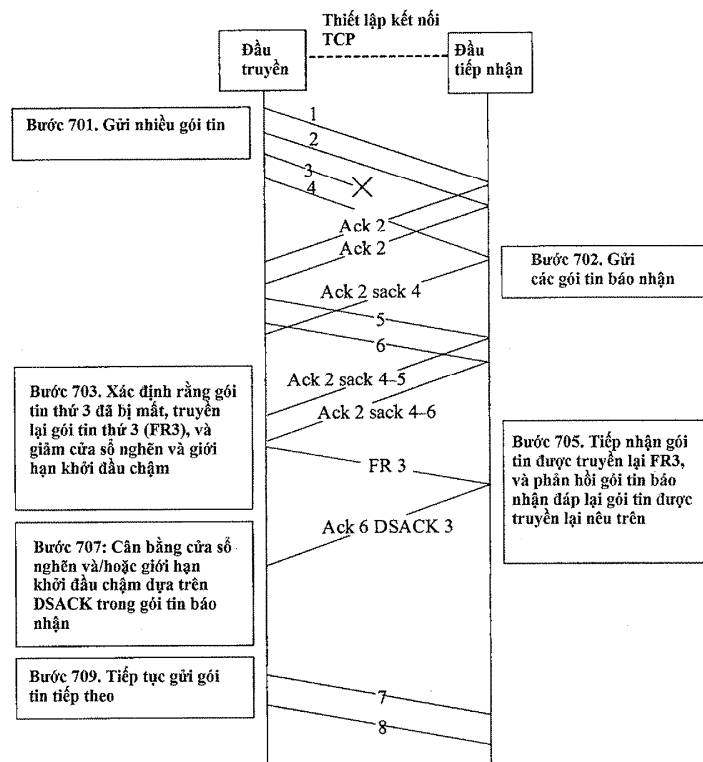


Sáng chế cũng đề cập đến chất ức chế poly(ADP-riboza) polymeraza (PARP) mà hữu dụng trong phương pháp điều trị cho đối tượng bị bệnh mà có thể được cải thiện bằng cách ức chế poly(ADP-riboza)polymeraza (PARP). Định nghĩa về các biến được nêu trong bản mô tả.

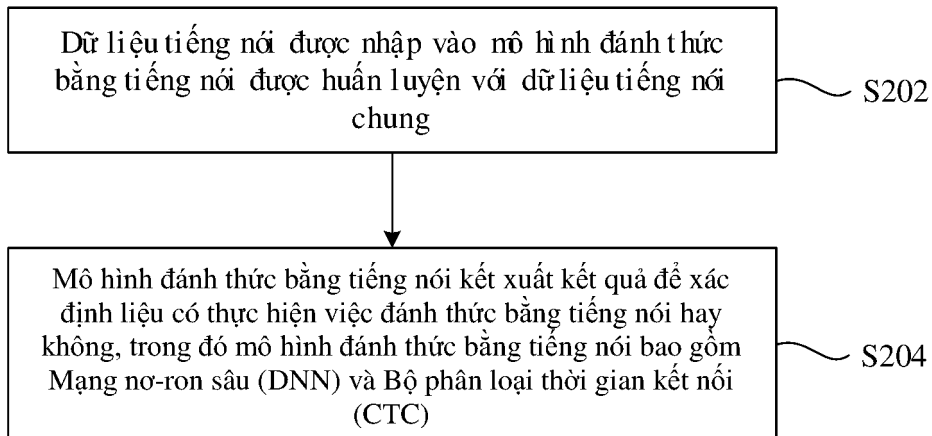
- (11) **66064**
 (21) 1-2019-04133 (51)⁷ **H04L 12/801**
 (22) 15.12.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/CN2017/116601 15.12.2017 (87) WO2018/121294 05.07.2018
 (30) 201611260835.6 30.12.2016 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29.07.2019

- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China
 (72) ZHANG, Zhong (CN), DENG, Yu (CN), YANG, Neng (CN), WEI, Jianguo (CN)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN GÓI TIN, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI VÀ THIẾT BỊ MẠNG
 (57) Sáng chế bộc lộ phương pháp truyền gói tin, đầu cuối và thiết bị mạng. Đầu truyền truyền lại gói tin thứ nhất đến đầu nhận và giảm kích thước cửa sổ nghẽn hoặc ngưỡng khởi động chậm, ngay khi xác định rằng gói tin thứ nhất đã bị mất. Đầu tiếp nhận gửi ACK (Acknowledgment - báo nhận) đáp lại gói tin thứ nhất được truyền lại tới đầu truyền khi tiếp nhận gói tin thứ nhất được truyền lại trong lần thứ nhất, trong đó ACK chứa tùy chọn DSACK (Duplicate Selective Acknowledgment: báo nhận có lựa chọn kép) tạo chủ động để thông báo cho đầu truyền rằng gói tin thứ nhất đã được tiếp nhận lặp lại. Do đó đầu truyền cân bằng kích thước cửa sổ nghẽn và/hoặc ngưỡng khởi động chậm.



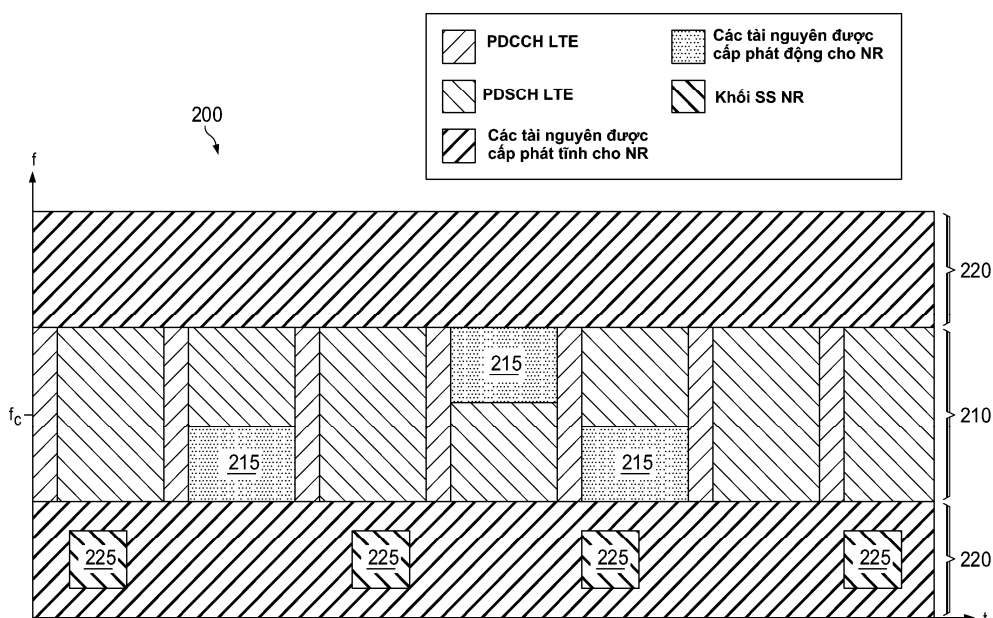
- (11) **66065**
- (21) 1-2019-04135 (51)⁷ **G10L 15/22**, 15/02, 15/17
- (22) 26.06.2018 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/CN2018/092899 26.06.2018 (87) WO2019/001428 03.01.2019
- (30) 201710514348.6 29.06.2017 CN
- (71) ALIBABA GROUP HOLDING LIMITED (KY)
Fourth Floor, One Capital Place, P.O. Box 847, George Town, Grand Cayman, Cayman Islands
- (72) WANG, Zhiming (CN), ZHOU, Jun (CN), LI, Xiaolong (US)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) PHƯƠNG PHÁP, THIẾT BỊ ĐÁNH THỨC BẰNG TIẾNG NÓI, VÀ THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp, thiết bị đánh thức bằng tiếng nói, và thiết bị điện tử. Phương pháp bao gồm các bước: thực thi việc đánh thức bằng tiếng nói nhờ sử dụng mô hình đánh thức bằng tiếng nói mà bao gồm mạng nơ-ron sâu (Deep Neural Network - DNN) và bộ phân loại thời gian kết nối (Connectionist Temporal Classifier - CTC). Mô hình đánh thức bằng tiếng nói có thể thu được nhờ việc huấn luyện với dữ liệu tiếng nói chung.



- (11) **66066**
 (21) 1-2019-04140 (51) **H04W 80/06**
 (22) 04.01.2018 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/CN2018/071286 04.01.2018 (87) WO2018/127074 A1 12.07.2018
 (30) 62/442,852 05.01.2017 US
 15/860,334 02.01.2018 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29.07.2019

- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong
 518129, P. R. China
 (72) MAAREF, Amine (CA), AU, Kelvin Kar Kin (CA), MA, Jianglei (CA)
 (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
 (54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG ĐỂ CHỈ BÁO TÍN HIỆU ĐỐI VỚI
 TRẠNG THÁI CÙNG HIỆN HỮU LINH HOẠT CỦA CÔNG NGHỆ VÔ TUYẾN
 MỚI (NR) VÀ CÔNG NGHỆ TIẾN HOÁ DÀI HẠN (LTE)
 (57) Sáng chế đề cập tới phương pháp và thiết bị người dùng (UE) để chỉ báo tín hiệu đối với
 trạng thái cùng hiện hữu linh hoạt của công nghệ vô tuyến mới (NR) và công nghệ tiến
 hóa dài hạn (LTE), trong đó tín hiệu điều khiển NR để chỉ báo một hoặc nhiều tham số
 mạng LTE có thể được truyền tới các UE NR để cho phép các UE NR có thể nhận dạng
 các tài nguyên mạng (các) tín hiệu LTE. Tiếp đó, các UE NR có thể tiếp nhận một hoặc
 nhiều tín hiệu liên kết xuống NR trên các tài nguyên còn lại trong tập hợp của các tài
 nguyên mà không cần xử lý các tài nguyên mạng (các) tín hiệu LTE. Các tín hiệu liên
 kết xuống NR có thể có mức công suất bằng không, hoặc được bỏ trống theo cách khác,
 trên các tài nguyên mạng (các) tín hiệu LTE.



- (11) **66067**
(21) 1-2019-04141 (51)⁷ **H04W 48/12**, 24/08
(22) 06.12.2017 (43) 25.09.2019
(86) PCT/CN2017/114773 06.12.2017 (87) WO2018/126833 12.07.2018
(30) 201710005001.9 04.01.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29.07.2019

- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong 518129,
P. R. China
(72) LIU, Xing (CN), LOU, Chong (CN), HUANG, Qufang (CN)
(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
(54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY, VÀ VẬT GHI
ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị truyền thông không dây, để cho phép thiết
bị đầu cuối thiết lập một cách linh hoạt độ dài thời gian của bộ định thời thứ nhất (bộ
định thời thời gian đi về của quy trình yêu cầu truyền lại tự động lại (Hybrid Automatic
Repeat Request, HARQ) liên kết xuống hoặc bộ định thời thời gian đi về của quy trình
HARQ liên kết lên) dựa vào các trường hợp ứng dụng khác nhau. Phương pháp truyền
thông không dây bao gồm các bước: thu nhận thông tin đặc trưng của định dạng giao
diện vô tuyến thứ nhất và/hoặc thông tin đặc trưng của dữ liệu truyền lần đầu; và xác
định độ dài thời gian của bộ định thời thứ nhất dựa vào thông tin đặc trưng của định
dạng giao diện vô tuyến thứ nhất và/hoặc thông tin đặc trưng của dữ liệu truyền lần đầu,
trong đó bộ định thời thứ nhất được sử dụng để chỉ báo rằng không cần theo dõi kênh
điều khiển liên kết xuống PDCCH trong độ dài thời gian của bộ định thời thứ nhất.

200

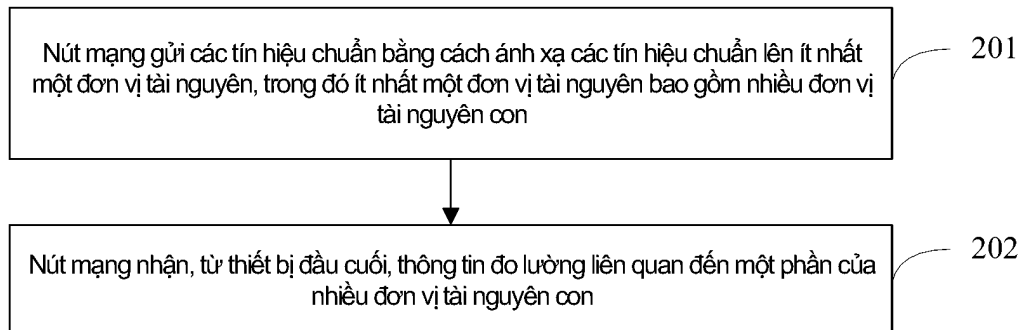
201. Thu nhận thông tin đặc trưng của định dạng giao diện
vô tuyến thứ nhất và/hoặc thông tin đặc trưng
của dữ liệu truyền lần đầu

202. Xác định độ dài thời gian của bộ định thời thứ nhất dựa vào
thông tin đặc trưng của định dạng giao diện vô tuyến thứ nhất
và/hoặc thông tin đặc trưng của dữ liệu truyền lần đầu,
trong đó bộ định thời thứ nhất được sử dụng để chỉ báo rằng
không cần theo dõi kênh điều khiển liên kết xuống PDCCH
trong độ dài thời gian của bộ định thời thứ nhất

- (11) **66068**
(21) 1-2019-04142 (51) **H04L 5/00**
(22) 05.10.2018 (43) 25.09.2019
(86) PCT/CN2018/071617 05.10.2018 (87) WO2018/127141 12.07.2018
(30) 201710011019.X 06.01.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29.07.2019

- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong
518129, P. R. China
(72) QIN, Yi (CN), LI, Hua (CN), LI, Zhongfeng (CN)
(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
(54) PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN DẪN TÍN HIỆU CHUẨN, NÚT MẠNG, THIẾT BỊ
NGƯỜI DÙNG, HỆ THỐNG TRUYỀN DẪN TÍN HIỆU CHUẨN VÀ VẬT GHI CÓ
THỂ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền dẫn tín hiệu chuẩn, nút mạng, thiết bị người
dùng, hệ thống và vật ghi có thể đọc được bằng máy tính. Nút mạng gửi các tín hiệu
chuẩn bằng cách ánh xạ các tín hiệu chuẩn lên ít nhất một đơn vị tài nguyên, trong đó ít
nhất một đơn vị tài nguyên bao gồm nhiều đơn vị tài nguyên con; và nút mạng nhận, từ
thiết bị người dùng, thông tin đo lường liên quan đến một phần của nhiều đơn vị tài
nguyên con. Thiết bị người dùng chọn, dựa trên thông tin cấu hình của các tín hiệu
chuẩn, một phần của thông tin đo lường để báo cáo, sao cho số lượng các tài nguyên
kênh bị chiếm bởi thông tin đo lường được giảm xuống.



- (11) **66069**
 (21) 1-2019-04143 (51) **H04W 76/00**
 (22) 05.10.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/CN2017/070331 05.10.2017 (87) WO2018/126419 12.07.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29.07.2019

(71) GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD. (CN)
 No. 18, Haibin Road, Wusha, Chang'an, Dongguan, Guangdong 523860, China

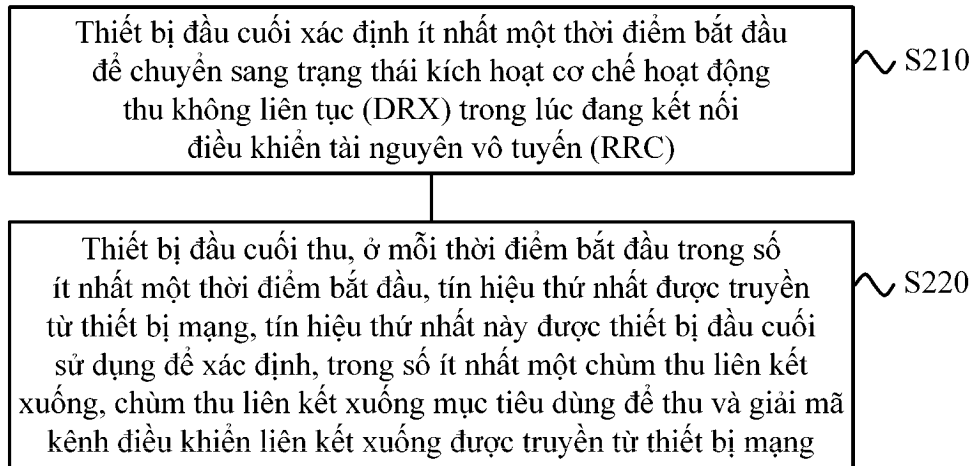
(72) LIU, JianHua (CN), YANG, Ning (CN)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Vàng (GINTASSET CO., LTD.)

(54) PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN TÍN HIỆU THEO CƠ CHẾ HOẠT ĐỘNG THU KHÔNG LIÊN TỤC VÀ THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền tín hiệu theo cơ chế hoạt động thu không liên tục, và thiết bị đầu cuối. Phương pháp truyền tín hiệu này bao gồm các bước: xác định, bằng thiết bị đầu cuối, ít nhất một thời điểm bắt đầu chuyển sang trạng thái kích hoạt cơ chế hoạt động thu không liên tục (DRX: Discontinuous Reception) trong lúc đang kết nối điều khiển tài nguyên vô tuyến (RRC: Radio Resource Control); và thu, bằng thiết bị đầu cuối ở mỗi thời điểm bắt đầu trong số ít nhất một thời điểm bắt đầu, tín hiệu thứ nhất được truyền từ thiết bị mạng, trong đó tín hiệu thứ nhất được thiết bị đầu cuối sử dụng để xác định, trong số ít nhất một chùm thu liên kết xuống, chùm thu liên kết xuống mục tiêu dùng để thu và giải mã kênh điều khiển liên kết xuống được truyền từ thiết bị mạng. Phương pháp truyền tín hiệu theo cơ chế hoạt động thu không liên tục, thiết bị đầu cuối và thiết bị mạng theo phương án thực hiện sáng chế có thể giảm bớt thời gian cần thiết để cho thiết bị đầu cuối chọn chùm thu liên kết xuống.

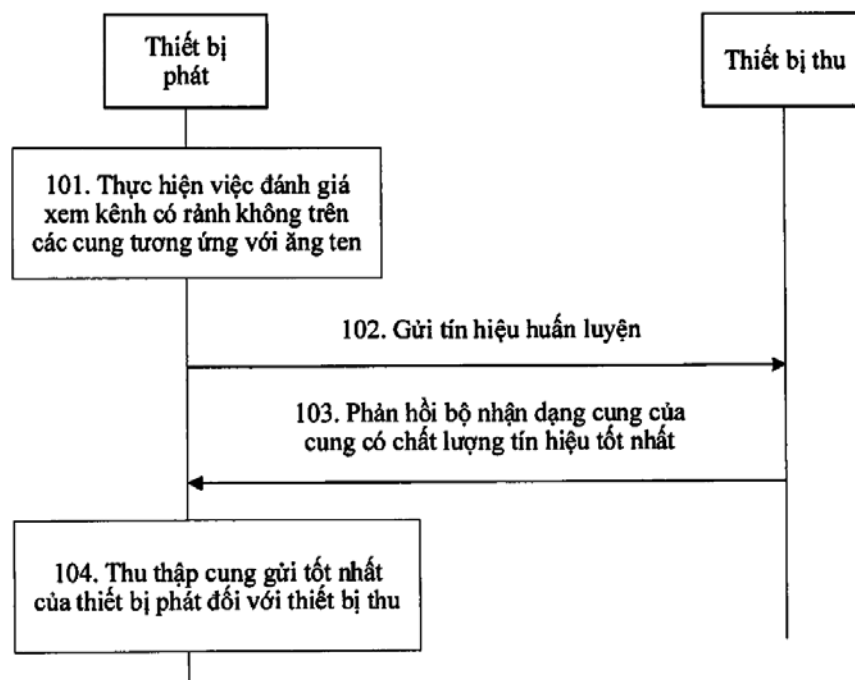
200



- (11) **66070**
 (21) 1-2019-04146 (51)⁷ **H04B 7/06**
 (22) 22.12.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/CN2017/117971 22.12.2017 (87) WO2018/121431 05.07.2018
 (30) 201611264555.2 30.12.2016 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29.07.2019

- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China
 (72) JIA, Qiong (CN), LUO, Jun (CN), WU, Ji (CN), LIN, Yingpei (CN)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) PHƯƠNG PHÁP HUẤN LUYỆN CHÙM, THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG, HỆ THỐNG CHIP, VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ
 (57) Sáng chế đề xuất phương pháp huấn luyện chùm, thiết bị truyền thông, hệ thống chip, và phương tiện lưu trữ. Phương pháp này bao gồm các bước: thực hiện, bởi thiết bị phát, việc đánh giá xem kênh có rãnh không trên các cung tương ứng với ăng ten của thiết bị phát; và gửi, bởi thiết bị phát trong cung mà có kết quả đánh giá xem kênh có rãnh không là rãnh, tín hiệu huấn luyện đến thiết bị thu, trong đó tín hiệu huấn luyện này được dùng để thực hiện việc huấn luyện tạo chùm trên ăng ten này. Với giải pháp này, thì hiệu quả huấn luyện tạo chùm có thể được cải thiện và khả năng tận dụng tài nguyên có thể được tăng lên.



- (11) **66071**
- (21) 1-2019-04147 (51)⁷ **A61K 39/395**, 47/12, 47/14, 47/18, 47/26, 9/00
- (62) 1-2013-03795
- (22) 02.05.2012 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/US2012/036069 02.05.2012 (87) WO2012/151247 08.11.2012
- (30) 61/481,522 02.05.2011 US
- 61/544,054 06.10.2011 US
- Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 02.12.2013
- (71) MILLENNIUM PHARMACEUTICALS, INC. (US)
40 Landsdowne Street Cambridge, Massachusetts 02139, United States of America
- (72) DILUZIO, Willow (US), NGUYEN, Phuong M. (US), VARGA, Csanad M. (US), PALANIAPPAN, Vaithianathan (US), BROWN, Jason (US), FOX, Irving H.; (US), SCHOLZ, Catherine (US), JENKINS, Helen (GB), ROSARIO, Maria (PT)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **DUỐC PHẨM LỎNG ỔN ĐỊNH CHỨA KHÁNG THỂ KHÁNG A4B7 VÀ VẬT PHẨM CHỨA DUỐC PHẨM NÀY**
- (57) Sáng chế đề xuất chế phẩm kháng thể chứa hỗn hợp gồm kháng thể kháng $\alpha 4\beta 7$, chất chống oxy hoá hoặc chất tạo chelat, và ít nhất một axit amin tự do. Chế phẩm theo sáng chế có thể có độ ổn định được cải thiện, mức hình thành kết tụ giảm, hoặc cả hai. Sáng chế còn đề xuất phác đồ liều an toàn của các chế phẩm kháng thể này, phác đồ này được tuân theo dễ dàng, và tạo ra kháng thể kháng $\alpha 4\beta 7$ với lượng hữu hiệu có tác dụng trị liệu *in vivo*.

(11) **66072**

(21) 1-2019-04149

(51)⁷ **A43C 11/16**, A44B 11/12, 11/06,
A43C 7/08

(22) 29.12.2017

(43) 25.09.2019

(86) PCT/KR2017/015768 29.12.2017

(87) WO2018/124827 05.07.2018

(30) 10-2016-0183616 30.12.2016

KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 29.07.2019

(71) SO, YOUN SEO (KR)

(Neung-dong, DongtanPureunmaeul ShinilhappytreeApartment) 961-dong 1902-ho,
21-39 dongtangongwon-ro Hwaseong-si Gyeonggi-do 18429, Republic of Korea

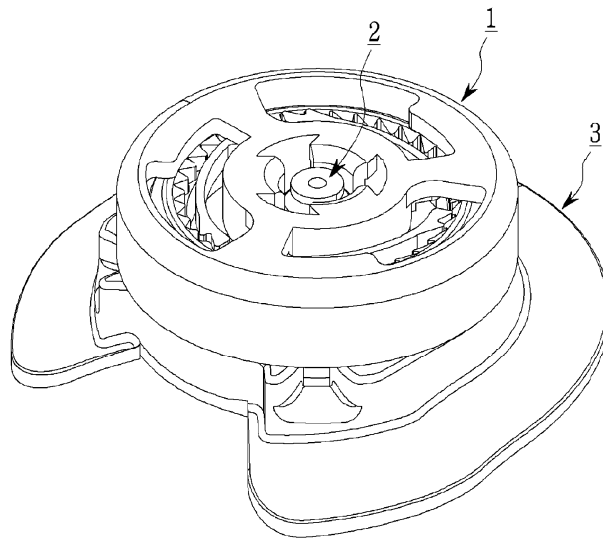
(72) SO, Youn Seo (KR)

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

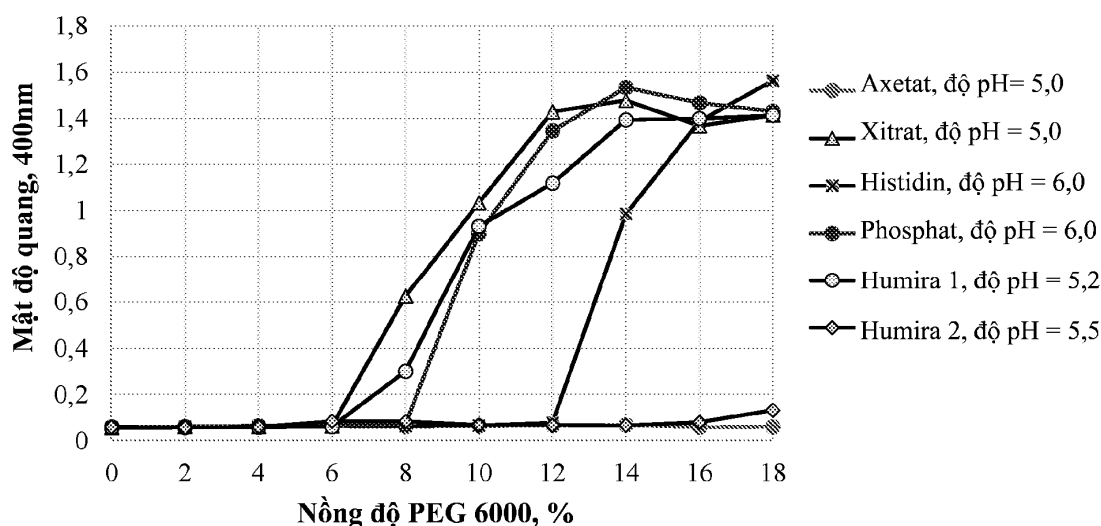
(54) **THIẾT BỊ ĐIỀU CHỈNH ĐỘ DÀI DÂY**

(57) Sáng chế đề xuất thiết bị để điều chỉnh độ dài của dây. Thiết bị có kết cấu được cải tiến giúp giảm chi phí bộ phận và tỷ lệ hỏng của sản phẩm bằng cách giảm số lượng bộ phận và cải thiện khả năng lắp ráp, tính nhất quán về chất lượng, tính ổn định trong hoạt động và sự thuận tiện cho việc bảo dưỡng sản phẩm trong tương lai. Trong thiết bị, trục và phần lắp trục của trống cuộn được lắp ghép đơn giản mà không cần bộ phận lắp ghép tách biệt như phần nhô ra được tạo thành trên trục gắn với phần kẹp được tạo thành trên phần lắp trục. Theo đó, việc lắp ghép được tăng cường và do đó việc thay thế và bảo trì thiết bị dễ dàng hơn.

100



- (11) **66073**
- (21) 1-2019-04160 (51) **A61K 39/395**, A61P 37/00
- (22) 29.12.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/RU2017/050133 29.12.2017 (87) WO2018/124948 05.07.2018
- (30) 2016152691 30.12.2016 RU
- 2017146821 29.12.2017 RU
- (71) JOINT STOCK COMPANY "BIOCAD" (RU) (RU)
Liter A, bld. 34, Svyazi st., Strelna, Petrodvortsoviy District, 198515, Saint Petersburg, Russian Federation
- (72) LOMKOVA, Ekaterina Aleksandrovna (RU), IAKOVLEV, Aleksandr Olegovich (RU), SHITIKOVA, Viktoriya Olegovna (RU), RYAKHOVSKAYA, Anastasiya Mikhajlovna (RU), MOROZOV, Dmitry Valentinovich (RU)
- (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
- (54) **DUỐC PHẨM DẠNG LỎNG CHỨA KHÁNG THỂ ĐƠN DÒNG TÁI TỔ HỢP KHÁNG TNF VÀ PHƯƠNG PHÁP BẢO CHẾ DUỐC PHẨM NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến dược phẩm dạng lỏng chứa kháng thể đơn dòng tái tổ hợp kháng TNF α , và phương pháp bào chế dược phẩm này. Sáng chế còn mô tả việc sử dụng dược phẩm dạng lỏng chứa kháng thể đơn dòng tái tổ hợp kháng TNF α để điều trị các bệnh do TNF α làm trung gian gây ra. Dược phẩm theo sáng chế cho phép ngăn ngừa tính không ổn định lý-hóa học được thể hiện bởi sự tạo ra khối kết tụ và các mảnh protein hoặc trong quá trình cải biến protein trong dung dịch, và còn ngăn ngừa tính không ổn định trong khi đông lạnh/rã đông, khuấy và lắc.



- (11) **66074**
 (21) 1-2019-04163 (51) **G10L 19/008**
 (22) 20.12.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/CN2017/117588 20.12.2017 (87) WO2018/121386 05.07.2018
 (30) 201611261548.7 30.12.2016 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 30.07.2019

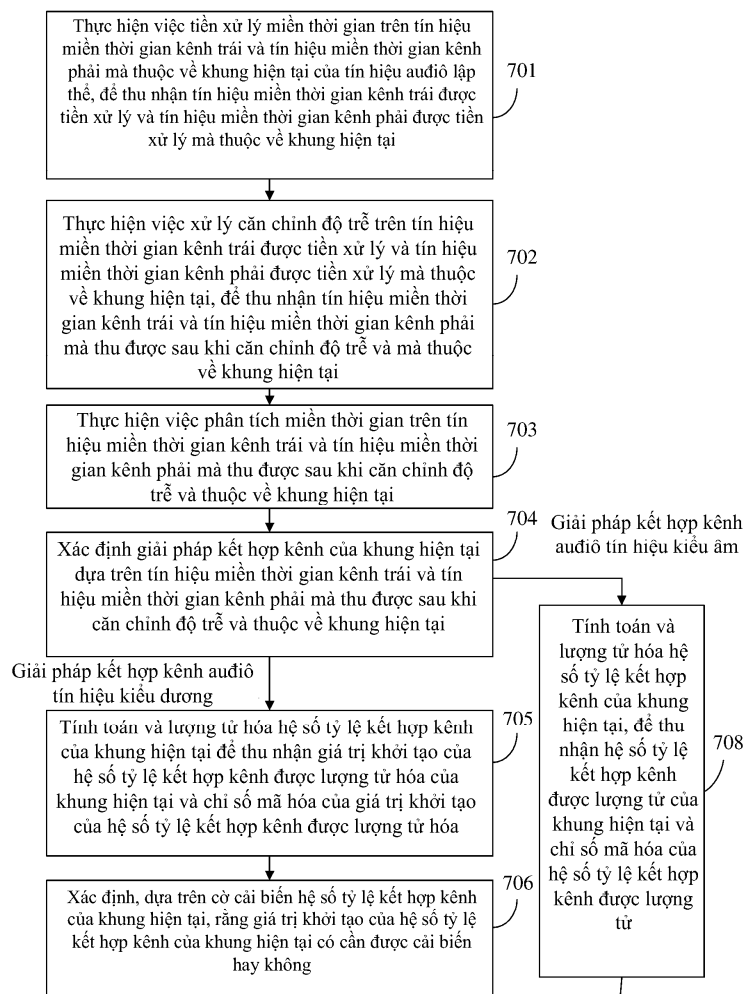
(71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) WANG, Bin (CN), LI, Haiting (CN), MIAO, Lei (CN)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA LẬP THỂ VÀ BỘ MÃ HÓA LẬP THỂ

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp mã hóa lập thể và bộ mã hóa lập thể. Khi việc mã hóa lập thể được thực hiện, giải pháp mã hóa kết hợp kênh của khung hiện tại được xác định trước, và sau đó hệ số tỷ lệ kết hợp kênh được lượng tử của khung hiện tại và chỉ số mã hóa của hệ số tỷ lệ kết hợp kênh được lượng tử được thu nhận dựa trên giải pháp mã hóa kết hợp kênh được xác định, sao cho tín hiệu kênh sơ cấp và tín hiệu kênh thứ cấp được thu nhận của khung hiện tại thỏa mãn đặc tính của khung hiện tại, được đảm bảo rằng hình ảnh âm thanh của tín hiệu audio lập thể được tổng hợp thu được sau khi mã hóa là ổn định, hiện tượng trượt âm được làm giảm, và chất lượng mã hóa được cải thiện.



Tới FIG.7B

Tới FIG.7B

Tới FIG.7B

FIG. 7A

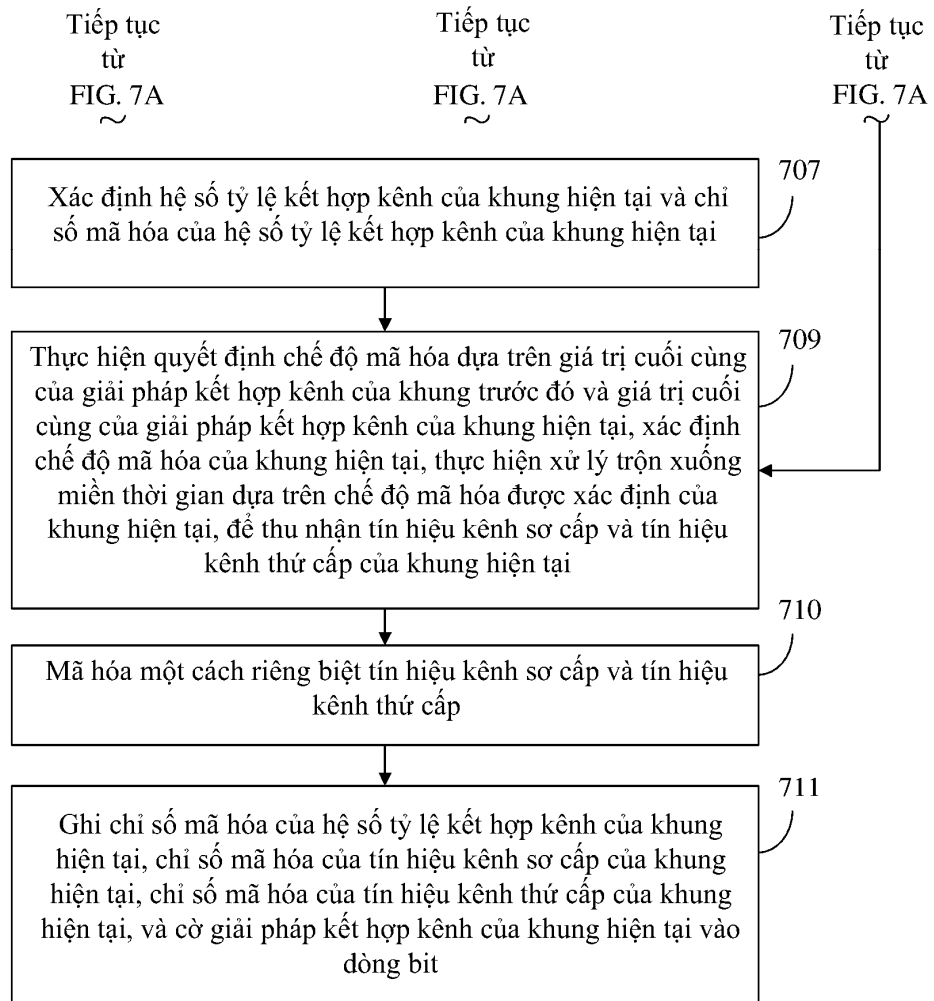
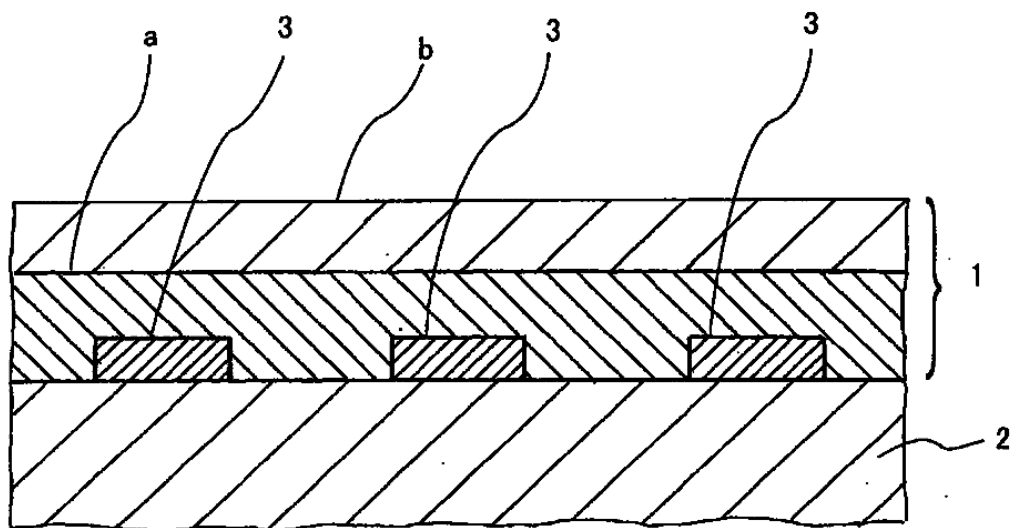


FIG. 7B

- (11) **66075**
 (21) 1-2019-04165 (51)⁷ **G03F 7/095**, 7/004, H05K 1/03, 3/28
 (62) 1-2015-04404
 (22) 17.04.2014 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/JP2014/060986 17.04.2014 (87) WO2014/171525 A1 23.10.2014
 (30) 2013-087826 18.04.2013 JP
 2013-107519 21.05.2013 JP
 2013-107520 21.05.2013 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 17.11.2015

- (71) TAIYO INK MFG. CO., LTD. (JP)
 900, Oaza Hirasawa, Ranzan-machi, Hiki-gun, Saitama 3550215, Japan
 (72) MIYABE Hidekazu (JP), HAYASHI Makoto (JP), YOKOYAMA Yutaka (JP), KOIKE Naoyuki (JP)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) **KẾT CẤU TẤM MỎNG, MÀNG KHÔ, BẢNG MẠCH IN MỀM DẼO VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT BẢNG MẠCH IN NÀY**
 (57) Sáng chế đề cập đến kết cấu nhựa cảm quang mà có thể tạo ra mẫu tinh trên bảng mạch in mềm dẻo và có các đặc tính cách điện ưu việt và khả năng uốn cong; bảng mạch in mềm dẻo bao gồm sản phẩm được hóa rắn của kết cấu nhựa cảm quang như là màng bảo vệ như lớp phủ hoặc lớp cản hàn; và phương pháp sản xuất sản xuất bảng mạch in này. Kết cấu nhựa cảm quang khác biệt ở chỗ bao gồm: lớp dính có thể tráng được (a); và lớp bảo vệ có thể tráng được (b), mà được cán trên bảng mạch in mềm dẻo thông qua lớp dính có thể tráng được (a), trong đó ít nhất lớp bảo vệ có thể tráng được (b) có thể được tạo mẫu bằng cách chiếu sáng và lớp dính có thể tráng được (a) và lớp bảo vệ có thể tráng được (b) có thể cùng tạo ra mẫu bằng cách tráng.



- (11) **66076**
- (21) 1-2019-04174 (51)⁷ **G06T 19/00**
- (22) 29.03.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/CN2017/078585 29.03.2017 (87) WO2018/120474 05.07.2018
- (30) 201611252815.4 30.12.2016 CN
- PCT/CN2017/070863 11.01.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 30.07.2019

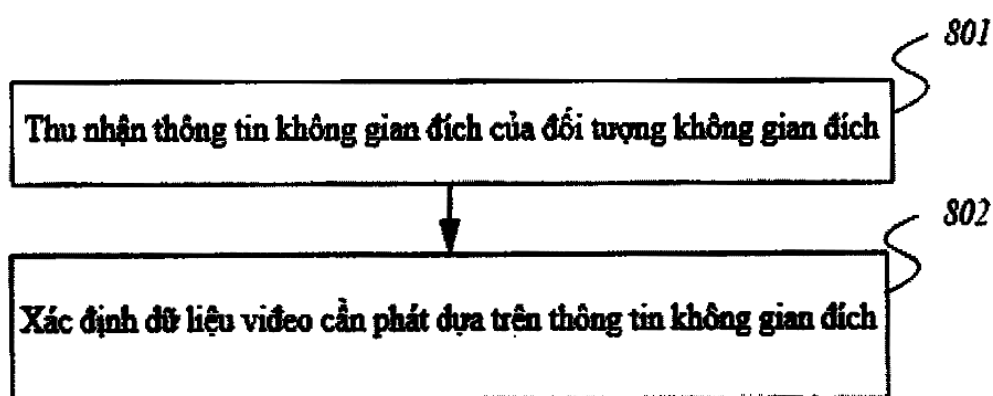
(71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) DI, Peiyun (CN), XIE, Qingpeng (CN)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ XỬ LÝ THÔNG TIN ĐA PHƯƠNG TIỆN TẠO LUỒNG, VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐƯỢC ĐỌC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp và thiết bị xử lý thông tin đa phương tiện tạo luồng, và phương tiện lưu trữ đọc được bằng máy tính. Phương pháp xử lý thông tin đa phương tiện tạo luồng bao gồm các bước: thu nhận thông tin không gian đích của một đối tượng không gian đích, trong đó đối tượng không gian đích là một trong số hai đối tượng không gian, hai đối tượng không gian này được liên kết với dữ liệu của hai hình ảnh được bao gồm trong dữ liệu video đích, thông tin không gian đích bao gồm thông tin không gian cùng thuộc tính, thông tin không gian cùng thuộc tính bao gồm thông tin giống nhau giữa thông tin không gian tương ứng của hai đối tượng không gian, và thông tin không gian của đối tượng không gian khác với đối tượng không gian đích trong hai đối tượng không gian bao gồm thông tin không gian cùng thuộc tính; và xác định dữ liệu video sẽ được phát dựa trên thông tin không gian đích. Phân lập lại giữa thông tin không gian tương ứng của hai đối tượng không gian được thay thế bằng một nhóm thông tin không gian cùng thuộc tính để giảm sự dư thừa thông tin không gian, do đó làm giảm lượng dữ liệu của thông tin không gian.



- (11) **66077**
 (21) 1-2019-04177 (51)⁷ **G01S 7/00**, 17/89, G01C 21/00, G08C 21/00
 (22) 29.12.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/EP2017/084835 29.12.2017 (87) WO2018/127461 12.07.2018
 (30) 17150342.8 05.01.2017 EP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 30.07.2019

(71) FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)

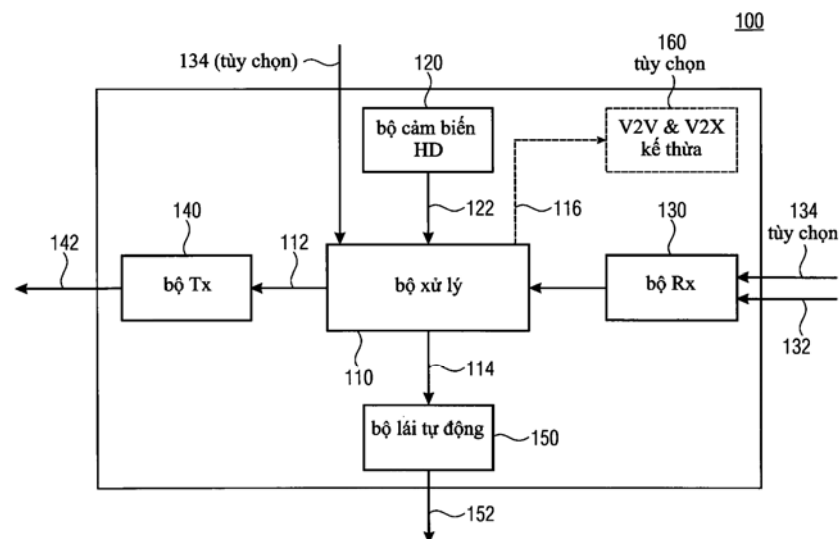
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

(72) MAHLER, Kim (DE), HAUSTEIN, Thomas (DE), GROSSMANN, Marcus (DE), SAKAGUCHI, Kei (JP)

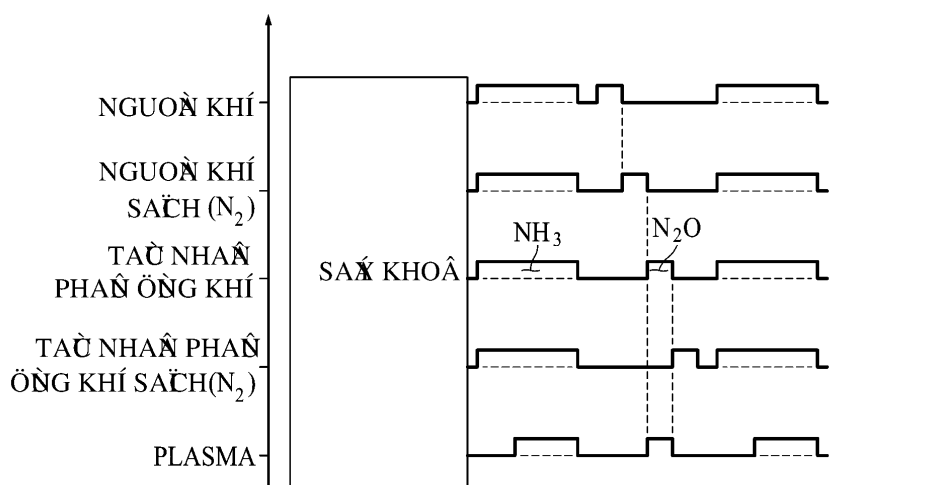
(74) Công ty Luật TNHH AMBYS Hà Nội (AMBYS HANOI)

(54) THIẾT BỊ TẠO RA BẢN ĐỒ CÓ ĐỘ PHÂN GIẢI CAO, MẠNG TRUYỀN THÔNG, TRẠM THU PHÁT DI ĐỘNG ĐẶT CỐ ĐỊNH BÊN ĐƯỜNG VÀ PHƯƠNG TIỆN BAO GỒM THIẾT BỊ TẠO RA BẢN ĐỒ CÓ ĐỘ PHÂN GIẢI CAO

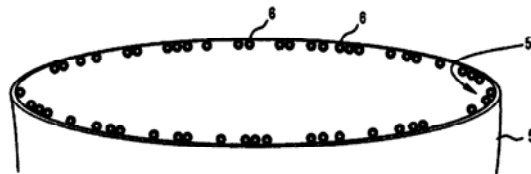
(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị tạo ra bản đồ có độ phân giải cao, mạng truyền thông, trạm thu phát di động đặt cố định bên đường và phương tiện bao gồm thiết bị tạo ra bản đồ có độ phân giải cao. Thiết bị bao gồm bộ xử lý được tạo cấu hình để cung cấp bản đồ có độ phân giải cao thứ nhất, bộ cảm biến được tạo cấu hình để cung cấp dữ liệu cảm biến thể hiện điều kiện môi trường ở ngoại vi của thiết bị và bộ thu được tạo cấu hình để nhận dữ liệu thể hiện bản đồ có độ phân giải cao thứ hai. Bộ xử lý được tạo cấu hình để hợp nhất bản đồ có độ phân giải cao thứ hai và dữ liệu cảm biến để cung cấp cho bản đồ có độ phân giải cao thứ nhất. Thiết bị còn bao gồm bộ phát được tạo cấu hình để truyền kết quả của việc hợp nhất bản đồ có độ phân giải cao thứ hai và dữ liệu cảm biến, và bao gồm bộ tạo lệnh được tạo cấu hình để tạo tín hiệu lệnh đại diện cho lệnh điều khiển phương tiện cho phương tiện mang thiết bị dựa trên bản đồ có độ phân giải cao thứ nhất.



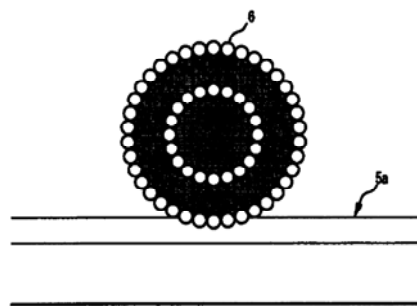
- (11) **66078**
- (21) 1-2019-04178 (51)⁷ **H01L 51/52**, 51/56, 21/02, 21/205, C23C 16/455, 16/44, 16/24
- (22) 02.01.2018 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/KR2018/000019 02.01.2018 (87) WO2018/128344 12.07.2018
- (30) 10-2017-0002003 05.01.2017 KR
- (71) JUSUNG ENGINEERING CO., LTD. (KR)
240, Opo-ro, Opo-eup, Gwangju-si, Gyeonggi-do 12773, Republic of Korea
- (72) KIM, Kyeong Min (KR), KIM, Bong Sik (KR), LEE, Sang Du (KR), CHO, WonTae (KR)
- (74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)
- (54) MÀNG CHỐNG ẨM, BỘ PHÁT QUANG HỮU CƠ VÀ PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO MÀNG CHỐNG ẨM NÀY
- (57) Sáng chế đề cập đến màng chống ẩm, bộ phát quang hữu cơ, và phương pháp chế tạo màng chống ẩm. Màng chống ẩm bao gồm: lớp màng chống ẩm thứ nhất; lớp màng chống ẩm thứ hai được chế tạo trên lớp màng chống ẩm thứ nhất; và lớp màng chống ẩm thứ ba được chế tạo trên lớp màng chống ẩm thứ hai, trong đó nồng độ oxy (O) trong lớp màng chống ẩm thứ hai cao hơn nồng độ oxy trong lớp màng chống ẩm thứ nhất và thứ ba, phương pháp chế tạo màng chống ẩm và bộ phát quang bao gồm màng chống ẩm.



- (11) **66079**
- (21) 1-2019-04182 (51)⁷ **A61K 8/97**, 8/14, A61Q 19/00, A61K 36/73, A41D 19/00, A61B 42/00, A61K 9/70, A61F 6/04
- (22) 27.12.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/AU2017/051464 27.12.2017 (87) WO2018/119491 05.07.2018
- (30) 2016905394 30.12.2016 AU
- (71) SKINPROTECT CORPORATION SDN BHD (MY)
Lot 6487, Batu 5 3/4, Sementa, Jalan Kapar, 42100 Klang, Selangor, Malaysia
- (72) FOO, Khon Pu (MY), LIM, Chin Keong (MY)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) SẢN PHẨM ĐÀN HỒI CÓ ĐẶC TÍNH CHĂM SÓC DA VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT NÓ
- (57) Sáng chế đề xuất sản phẩm đàn hồi mà có thể truyền đặc tính chăm sóc da cho người mang hoặc có tiếp xúc với sản phẩm. Sản phẩm chứa màng đàn hồi vật liệu tế bào gốc thực vật. Vật liệu tế bào gốc thực vật có thể ở dạng vật liệu tế bào gốc thực vật được bao nang màng hai lớp. Vật liệu tế bào gốc thực vật có thể có mặt dưới dạng lớp hoặc phủ trên bề mặt màng đàn hồi. Sáng chế cũng đề xuất phương pháp sản xuất sản phẩm này.



(A)



(B)

- (11) **66080**
 (21) 1-2019-04186 (51)⁷ **H04B 7/08**, 7/06, H04L 1/16
 (22) 30.12.2016 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/CN2016/113681 30.12.2016 (87) WO2018/120099 A1 05.07.2018
 (30) PCT/CN2016/113681 30.12.2016 WO

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 30.07.2019

(71) GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD. (CN)
 No. 18, Haibin Road, Wusha, Chang'an, Dongguan, Guangdong 523860, China

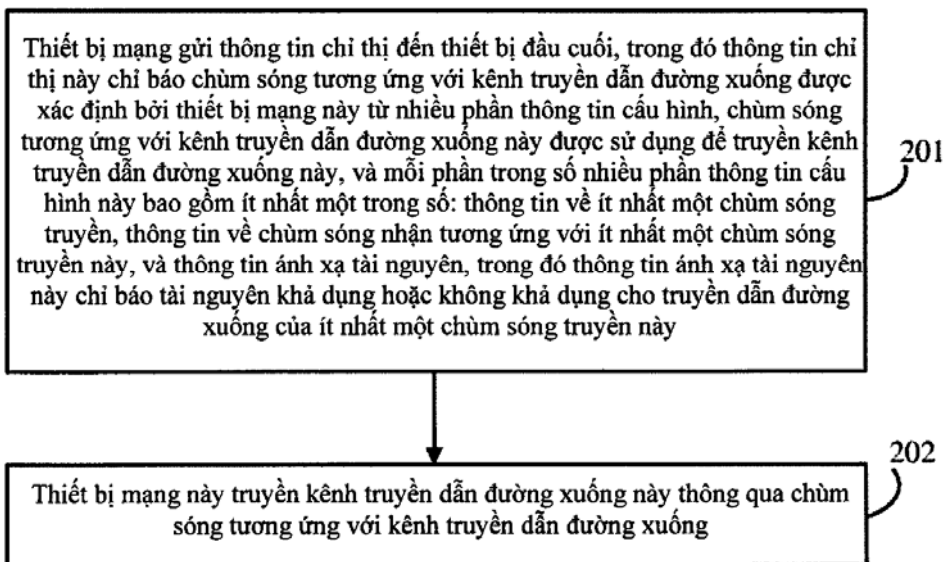
(72) TANG, Hai (CN)

(74) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(54) PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG TIN, THIẾT BỊ MẠNG VÀ THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI

(57) Các phương án của sáng chế đề xuất phương pháp truyền thông tin, thiết bị mạng, và thiết bị đầu cuối, có thể cải thiện hiệu suất nhận đường xuống. Thiết bị mạng gửi thông tin chỉ thị đến thiết bị đầu cuối, trong đó thông tin chỉ thị chỉ báo chùm sóng tương ứng với kênh truyền dẫn đường xuống được xác định bởi thiết bị mạng từ nhiều phần thông tin cấu hình, chùm sóng tương ứng với kênh truyền dẫn đường xuống được sử dụng để truyền kênh truyền dẫn đường xuống, và mỗi phần trong số nhiều phần thông tin cấu hình bao gồm ít nhất một trong số: thông tin về ít nhất một chùm sóng truyền dẫn, thông tin về chùm sóng nhận tương ứng với ít nhất một chùm sóng truyền dẫn, và thông tin ánh xạ tài nguyên, trong đó thông tin ánh xạ tài nguyên chỉ báo tài nguyên khả dụng hoặc không khả dụng cho truyền dẫn đường xuống của ít nhất một chùm sóng truyền dẫn; thiết bị mạng truyền kênh truyền dẫn đường xuống thông qua chùm sóng tương ứng với kênh truyền dẫn đường xuống.

200



(11) **66081**

(21) 1-2019-04190

(51)⁷ **E04B 5/02**, E04C 2/04

(22) 31.07.2019

(43) 25.09.2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 31.07.2019

(71) CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG NEVO VIỆT NAM (VN)

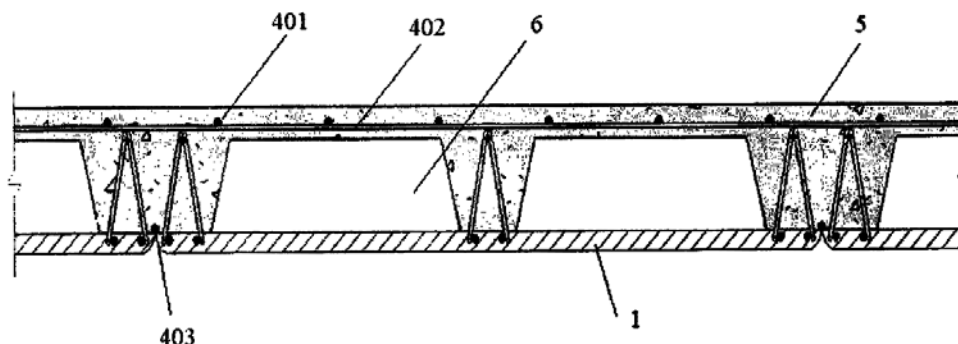
220/15 Phan Văn Hân, phường 17, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh

(72) Nguyễn Thanh Phong (VN), Nguyễn Sĩ Hùng (VN)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INVENTIO (INVENTIO CO.,LTD)

(54) TẤM BÊ TÔNG CỐT THÉP ĐÚC SẴN SỬ DỤNG CHO KẾT CẤU SÀN BÊ TÔNG BÁN LẤP GHÉP VÀ KẾT CẤU SÀN BÊ TÔNG BÁN LẤP GHÉP

(57) Sáng chế đề cập đến kết cấu sàn bê tông bán lắp ghép và tấm bê tông cốt thép đúc sẵn sử dụng cho kết cấu sàn bê tông này. Kết cấu sàn bê tông bán lắp ghép theo sáng chế bao gồm: các tấm bê tông cốt thép đúc sẵn có khả năng chịu nén và chịu kéo cao sao cho các tấm bê tông cốt thép đúc sẵn này có thể thay thế cho cốt pha truyền thống và đóng vai trò như cốt pha vĩnh viễn, các tấm bê tông cốt thép đúc sẵn này được gác lên được các kết cấu dầm, tường hoặc vách và/hoặc các hệ dàn giáo để tạo thành kết cấu đỡ cho phần bê tông được đổ tại chỗ khi thi công sàn; các chi tiết tạo rỗng, chẳng hạn như các hộp nhựa được xếp và cố định vào các tấm bê tông cốt thép đúc sẵn nêu trên, được làm kín phần không gian rỗng của chi tiết tạo rỗng sao cho phần bê tông được đổ tại chỗ không chiếm chỗ phần không gian rỗng của các chi tiết tạo rỗng này; và phần bê tông được đổ tại chỗ được đổ trực tiếp lên trên kết cấu được tạo ra từ các tấm bê tông cốt thép đúc sẵn và các chi tiết tạo rỗng nêu trên để tạo thành kết cấu sàn bê tông bán lắp ghép.

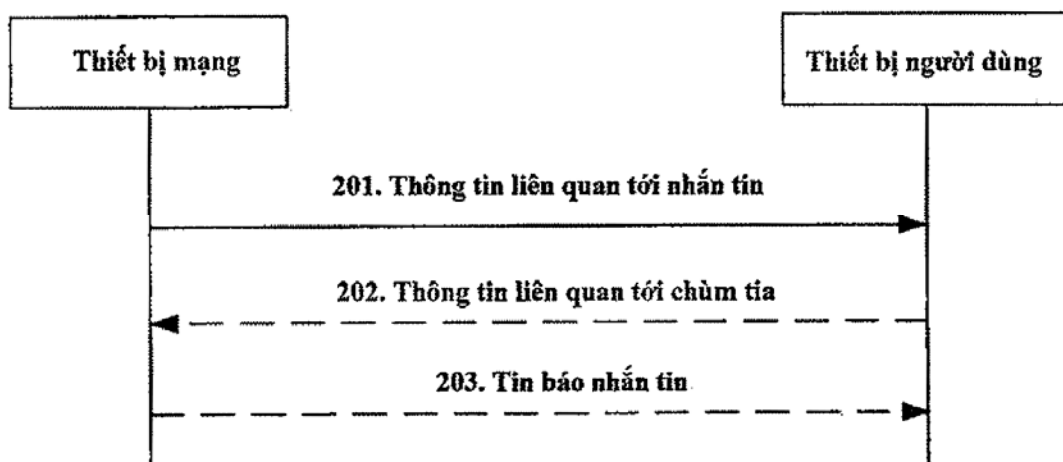


- (11) **66082**
 (21) 1-2019-04192 (51)⁷ **H04W 68/00**
 (22) 05.01.2018 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/CN2018/071640 05.01.2018 (87) WO2018/127150 12.07.2018
 (30) 201710010620.7 06.01.2017 CN
 201710074201.X 10.02.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 31.07.2019

- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong
 518129, P. R. China
 (72) LI, Sainan (CN), HUANG, Huang (CN), ZHANG, Xi (CN), LIU, Yalin (CN)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ NHẮN TIN, THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG, VÀ
 PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH
 (57) Các phương án thực hiện sáng chế này đề xuất phương pháp nhắn tin, thiết bị nhắn tin,
 thiết bị truyền thông và phương tiện lưu trữ đọc được bằng máy tính, phương pháp nhắn
 tin bao gồm các bước: gửi, bằng thiết bị mạng, thông tin liên quan tới nhắn tin tại thời
 điểm cụ thể, trong đó thông tin liên quan tới nhắn tin được gửi theo cách quét chùm tia,
 tin báo nhắn tin được thu dựa trên thông tin liên quan tới nhắn tin, để giảm phí tổn điều
 khiển nhắn tin.

200



- (11) **66083**
 (21) 1-2019-04199 (51) **D06F 31/00**, 37/26, 39/12, 37/40, 39/02, 33/02
 (22) 19.07.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/KR2017/007747 19.07.2017 (87) WO2018/128234 12.07.2018
 (30) 10-2017-0000943 03.01.2017 KR

(71) LG ELECTRONICS INC. (KR)

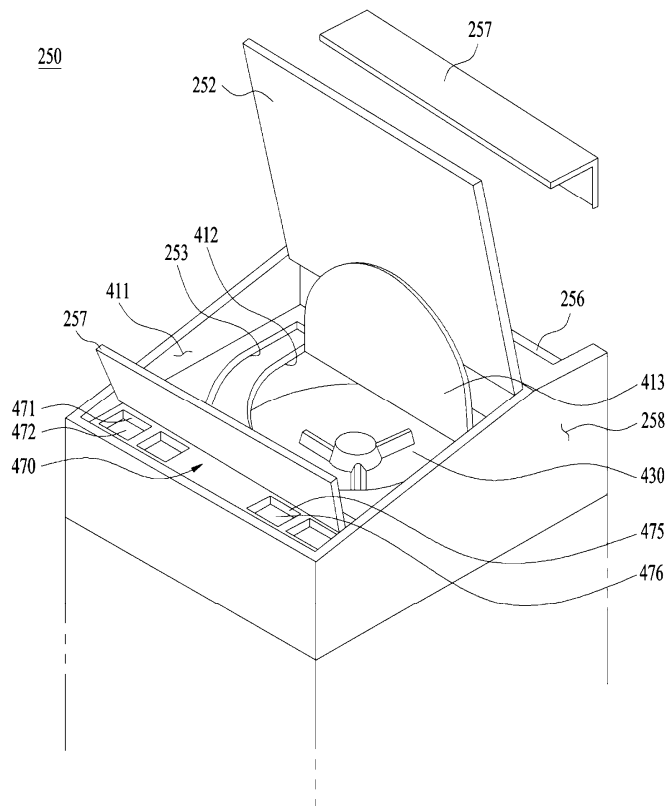
128, Yeoui-daero Yeongdeungpo-gu Seoul 07336, Republic of Korea

(72) SON, Kuyoung (KR), KIM, Keunjoo (KR), KIM, Hyeokdeok (KR)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **MÁY GIẶT**

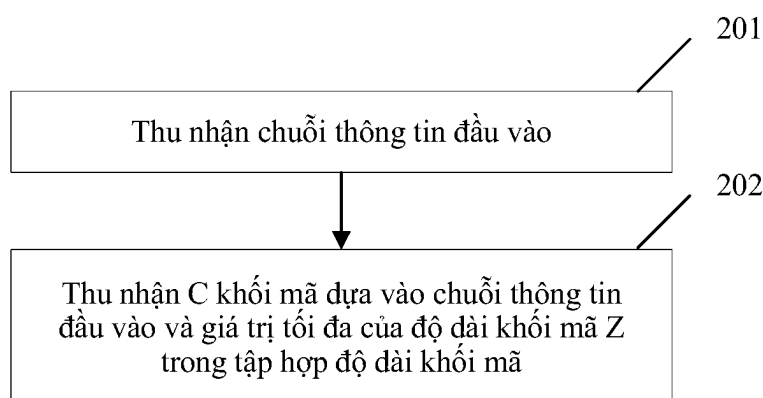
(57) Sáng chế đề cập đến máy giặt bao gồm vỏ bọc, mà có khoang giặt thứ nhất và khoang giặt thứ hai bên trong vỏ bọc này. Khoang giặt thứ nhất và khoang giặt thứ hai có lồng giặt thứ nhất và lồng giặt thứ hai, tang trống thứ nhất và tang trống thứ hai được lắp bên trong lồng giặt thứ nhất và lồng giặt thứ hai và động cơ điều khiển thứ nhất và động cơ điều khiển thứ hai được tạo kết cấu để lần lượt điều khiển quá trình quay của tang trống thứ nhất và tang trống thứ hai. Máy giặt cũng bao gồm cụm van mà được tạo kết cấu để tiếp nhận nước máy và mà được tạo kết cấu để điều khiển việc cấp nước máy vào mỗi khoang trong số khoang giặt thứ nhất và khoang giặt thứ hai bên trong vỏ bọc. Máy giặt còn bao gồm ít nhất hai đường cấp nước tạo kết cấu để cấp nước máy từ cụm van vào ít nhất hai điểm cấp của lồng giặt thứ hai trong khoang giặt thứ hai.



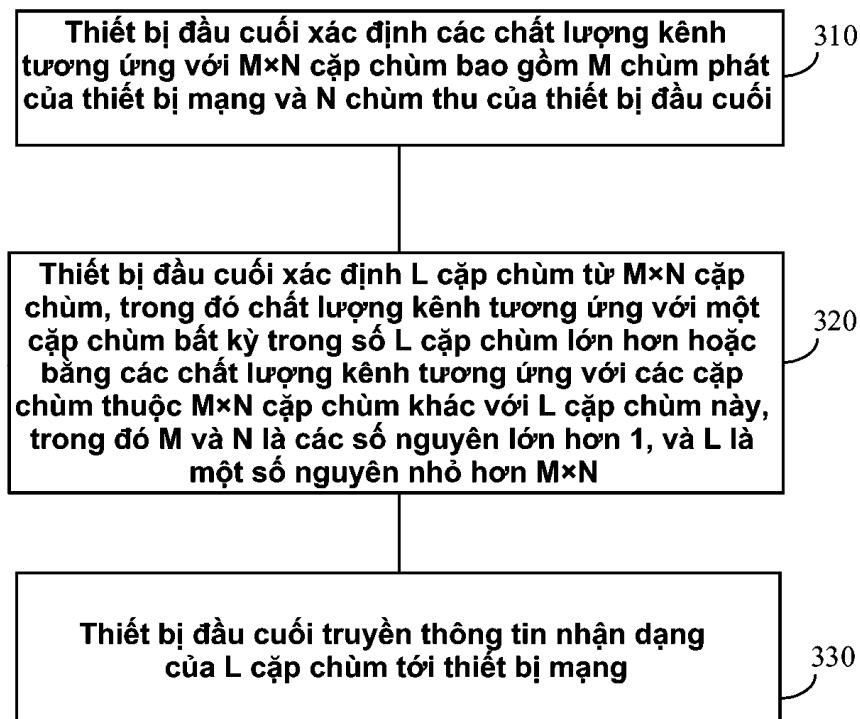
- (11) **66084**
 (21) 1-2019-04201 (51) **H04L 1/00**
 (22) 05.10.2018 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/CN2018/071643 05.10.2018 (87) WO2018/127152 12.07.2018
 (30) 201710008135.6 05.01.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 31.07.2019

- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong
 518129, P. R. China
 (72) ZHENG, Chen (CN), MA, Liang (CN), XIONG, Jie (CN), ZENG, Xin (CN), LIU,
 Xiaojian (CN), WEI, Yuejun (CN)
 (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
 (54) PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ THÔNG TIN, BỘ PHẬN TRUYỀN THÔNG, THIẾT BỊ
 TRUYỀN THÔNG, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI, TRẠM CƠ SỞ, VẬT GHI ĐỌC ĐƯỢC
 BẰNG MÁY TÍNH VÀ HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp xử lý thông tin, bộ phận truyền thông, thiết bị truyền
 thông, thiết bị đầu cuối, trạm cơ sở, vật ghi đọc được bằng máy tính và hệ thống truyền
 thông. Phương pháp xử lý thông tin này có thể được áp dụng cho hệ thống truyền thông,
 và bao gồm các bước: thu nhận chuỗi thông tin có độ dài B; và xác định rằng chuỗi
 thông tin này có C khối mã dựa vào độ dài B của chuỗi thông tin và giá trị tối đa của độ
 dài khối mã Z trong tập hợp độ dài khối mã, trong đó mỗi khối mã có một đoạn bit
 trong chuỗi thông tin, ít nhất một trong số các khối mã này có một đoạn bit kiểm dư
 vòng (Cyclic Redundancy Check, CRC), trong đó mỗi đoạn bit có một hoặc nhiều bit từ
 chuỗi thông tin, mỗi đoạn bit CRC này có L bit CRC cho một đoạn bit tương ứng, B, Z,
 và C là các số nguyên lớn hơn 0, và L là số nguyên lớn hơn hoặc bằng 0 và nhỏ hơn Z.
 Trong phương pháp này, khối mã được xuất ra sau khi chuỗi thông tin đầu vào được xử
 lý có thể đáp ứng yêu cầu mã hoá kênh.



- (11) **66085**
- (21) 1-2019-04202 (51) **H04B 7/06, 7/08**
- (22) 03.01.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/CN2017/000078 03.01.2017 (87) WO2018/126343 12.07.2018
- Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 31.07.2019
- (71) GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD. (CN)
(CN)
No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an Dongguan, Guangdong 523860, China
- (72) TANG, Hai (CN)
- (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Vàng (GINTASSET CO., LTD.)
- (54) PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI, THIẾT BỊ MẠNG VÀ HỆ THỐNG TRÊN CHIP
- (57) Sáng chế đề cập tới phương pháp truyền thông, thiết bị đầu cuối, thiết bị mạng và hệ thống trên chip. Phương pháp truyền thông theo sáng chế bao gồm các bước: thiết bị đầu cuối xác định chất lượng kênh tương ứng với $M \times N$ cặp chùm được tạo bởi M chùm phát của thiết bị mạng và X chùm thu của thiết bị đầu cuối; và thiết bị đầu cuối xác định L cặp chùm trong $M \times N$ cặp chùm và báo cáo thông tin nhận dạng của L cặp chùm, trong đó chất lượng kênh tương ứng với cặp chùm bất kỳ trong số L cặp chùm lớn hơn hoặc bằng chất lượng kênh tương ứng với các cặp chùm khác với L cặp chùm này trong số $M \times N$ cặp chùm, trong đó M và N là các số nguyên lớn hơn 1, và L là một số nguyên nhỏ hơn $M \times N$. Các phương án theo sáng chế cho phép báo cáo cặp chùm có chất lượng kênh tương ứng tốt.



- (11) **66086**
 (21) 1-2019-04217 (51)⁷ **H04L 1/18**
 (22) 04.01.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/CN2017/070185 04.01.2017 (87) WO2018/126362 A1 12.07.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 01.08.2019

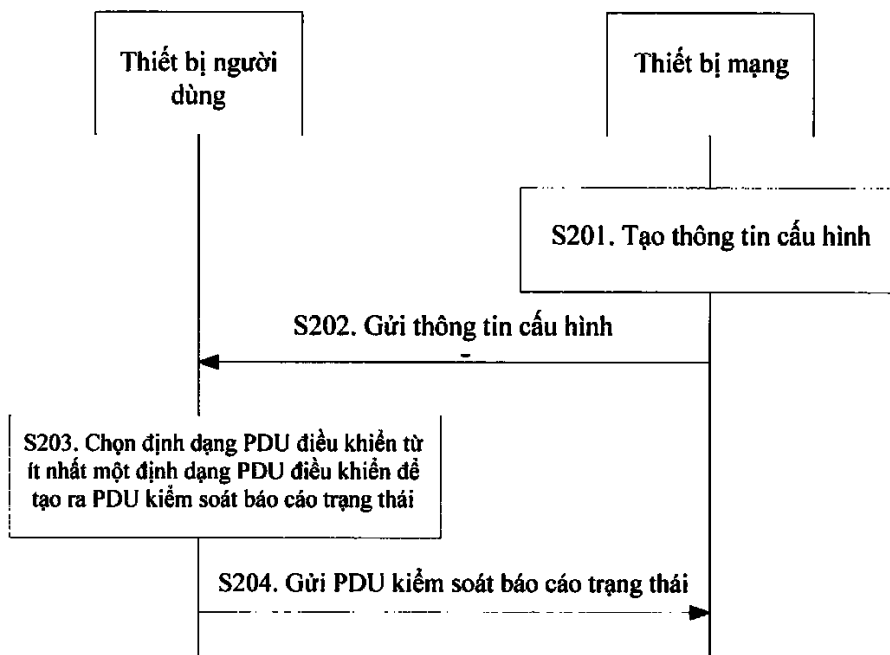
(71) GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD. (CN)
 No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an Dongguan, Guangdong 523860, China

(72) TANG, Hai (CN)

(74) Công ty Luật TNHH ZC (Việt Nam) (ZC VN.)

(54) PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN PDU KIỂM SOÁT BÁO CÁO TRẠNG THÁI LỚP RLC VÀ THIẾT BỊ LIÊN QUAN

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp truyền PDU kiểm soát báo cáo trạng thái lớp RLC bao gồm: thiết bị người dùng nhận thông tin cấu hình do thiết bị mạng gửi, trong đó thông tin cấu hình bao gồm ít nhất một định dạng PDU kiểm soát báo cáo trạng thái; thiết bị người dùng lựa chọn định dạng PDU kiểm soát báo cáo trạng thái từ ít nhất một định dạng PDU kiểm soát báo cáo trạng thái để tạo ra PDU kiểm soát báo cáo trạng thái, và báo cáo PDU kiểm soát báo cáo trạng thái. Phương án của sáng chế cũng đề xuất thiết bị liên quan. Với các phương án của sáng chế, PDU kiểm soát báo cáo trạng thái được thiết bị người dùng báo cáo có thể có nhiều định dạng khác nhau, có thể đáp ứng các yêu cầu của các tình huống khác nhau trong một số trường hợp.



- (11) **66087**
(21) 1-2019-04219 (51)⁷ **H04W 72/04**
(22) 06.01.2017 (43) 25.09.2019
(86) PCT/CN2017/070482 06.01.2017 (87) WO2018/126454 A1 12.07.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 01.08.2019

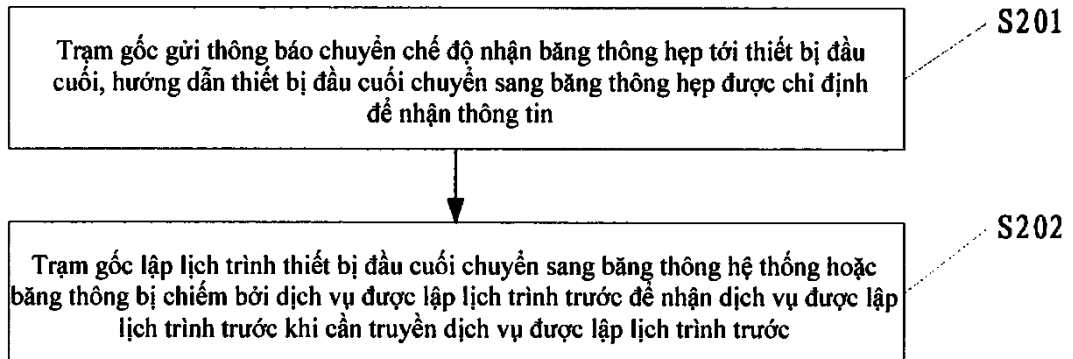
(71) GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD. (CN)
No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an Dongguan, Guangdong 523860, China

(72) YANG, Ning (CN), XU, Hua (CA)

(74) Công ty Luật TNHH ZC (Việt Nam) (ZC VN.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN DỊCH VỤ, TRẠM GỐC VÀ THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI**

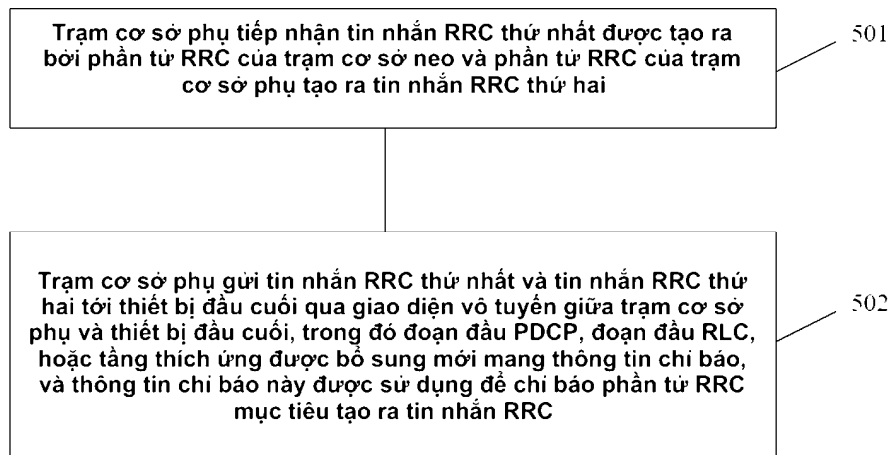
(57) Sáng chế đề xuất phương pháp truyền dịch vụ, trạm gốc và thiết bị đầu cuối. Phương pháp này bao gồm các bước: gửi, bởi trạm gốc, thông báo chuyển chế độ nhận băng thông hẹp tới thiết bị đầu cuối, hướng dẫn thiết bị đầu cuối chuyển sang băng thông hẹp được chỉ định để nhận thông tin, trong đó bề rộng của băng thông hẹp nhỏ hơn bề rộng của băng thông hệ thống; và khi cần truyền dịch vụ được lập lịch trình trước, lên lịch trình, bởi trạm gốc, cho thiết bị đầu cuối chuyển sang băng thông hệ thống hoặc băng thông bị chiếm bởi dịch vụ được lập lịch trình trước để nhận dịch vụ được lập lịch trình trước. Bằng việc áp dụng các phương án của sáng chế, thiết bị đầu cuối có thể được chuyển đổi linh hoạt giữa băng thông hẹp và băng thông hệ thống, có thể đạt được sự cân bằng giữa mức tiêu thụ điện năng của thiết bị đầu cuối và hiệu suất hệ thống, và việc truyền dịch vụ được lập lịch trình trước có thể được hoàn thành.



- (11) **66088**
 (21) 1-2019-04221 (51)⁷ **H04W 8/00**, H04L 29/06
 (22) 29.12.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/CN2017/120219 29.12.2017 (87) WO2018/127018 12.07.2018
 (30) 201710011355.4 06.01.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 01.08.2019

- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China
 (72) SHI, Xiaoli (CN), PENG, Wenjie (CN), ZHANG, Hongzhuo (CN)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG ĐA KẾT NỐI, THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG, VẬT GHI ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH VÀ HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG
 (57) Sáng chế đề cập tới phương pháp truyền thông đa kết nối, thiết bị truyền thông, vật ghi đọc được bằng máy tính và hệ thống truyền thông. Trạm cơ sở phụ tiếp nhận tin nhắn điều khiển tài nguyên vô tuyến (RRC: Radio Resource Control) thứ nhất được tạo ra bởi phần tử RRC của trạm cơ sở neo và tin nhắn RRC thứ hai được tạo ra bởi phần tử RRC của trạm cơ sở phụ. Trạm cơ sở phụ gửi tin nhắn RRC thứ nhất và tin nhắn RRC thứ hai tới thiết bị đầu cuối qua giao diện vô tuyến giữa trạm cơ sở phụ và thiết bị đầu cuối, trong đó đoạn đầu PDCP, đoạn đầu RLC, hoặc tầng thích ứng được bổ sung mới mang thông tin chỉ báo, thông tin chỉ báo được sử dụng để chỉ báo phần tử RRC mục tiêu tạo ra tin nhắn RRC, phần tử RRC mục tiêu là phần tử RRC của trạm cơ sở neo hoặc phần tử RRC của trạm cơ sở phụ, và trạm cơ sở neo và trạm cơ sở phụ sử dụng các công nghệ truy nhập vô tuyến khác nhau. Theo cách này, có thể giải quyết vấn đề về cách thức để trạm cơ sở phụ truyền tin nhắn RRC và cách thức để thiết bị đầu cuối nhận dạng tin nhắn RRC khi NR có phần tử RRC của riêng nó và hỗ trợ phân tập RRC trong trường hợp công nghệ đa kết nối LTE-NR.



- (11) **66089**
(21) 1-2019-04239 (51)⁷ **H04R 3/00**, G10K 11/178, H04R 1/08, A42B 3/30
(22) 07.12.2017 (43) 25.09.2019
(86) PCT/KR2017/014299 07.12.2017 (87) WO2018/124531 05.07.2018
(30) 10-2017-0000410 02.01.2017 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 01.08.2019

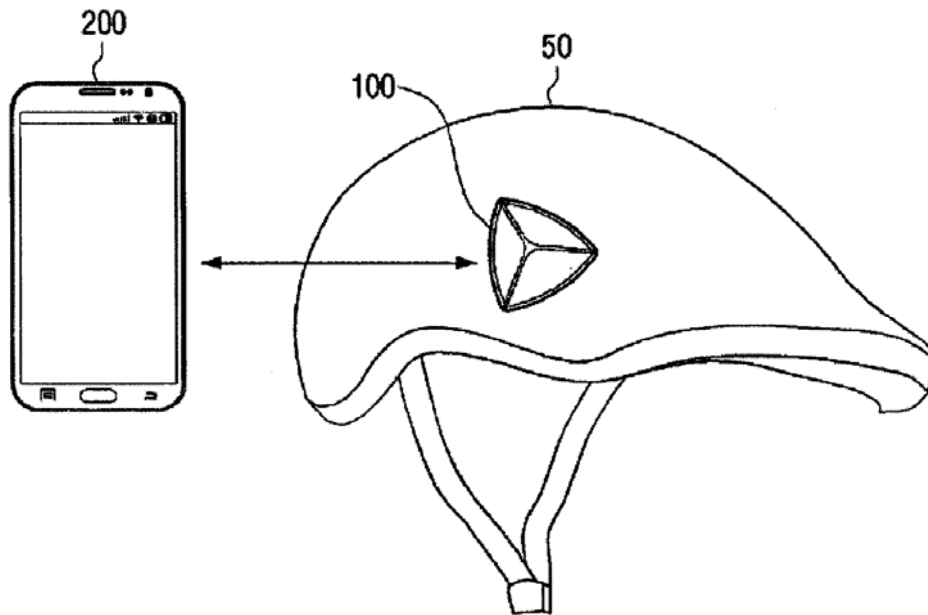
(71) ANALOGUE PLUS CO., LTD. (KR)
33 Seongchon-gil Seocho-gu Seoul 06765, Republic of Korea

(72) PARK, Jae Hung (KR)

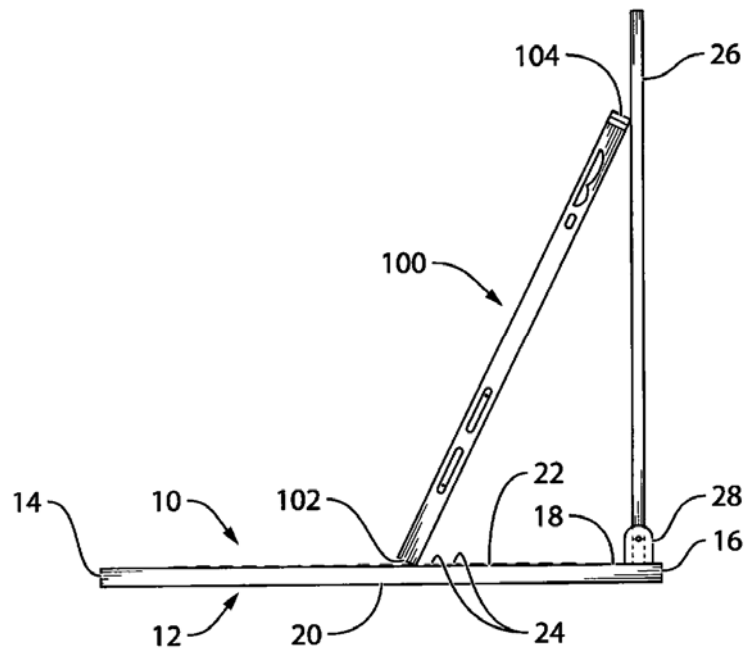
(74) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(54) THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN THIẾT BỊ NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị điện tử và phương pháp điều khiển thiết bị điện tử này. Thiết bị điện tử theo sáng chế bao gồm thân và phần gắn được cấu hình để gắn thân của thiết bị điện tử vào mũ bảo hiểm, trong đó thân bao gồm nhiều micrô được bố trí ở một trong số nhiều mặt bên của thân để thu được tín hiệu âm thanh bao gồm giọng nói phát ra bởi người dùng đội mũ bảo hiểm, bộ xử lý tín hiệu âm thanh được cấu hình để loại bỏ thành phần nhiễu ra khỏi tín hiệu âm thanh đã nhận thông qua nhiều micrô theo hướng beamforming để thu được giọng nói phát ra bởi người dùng, và bộ xử lý được cấu hình để xác định vị trí của giọng nói phát ra bởi người dùng dựa vào cách thức gắn để xác định hướng beamforming.



- (11) **66090**
- (21) 1-2019-04242 (51)⁷ **F16M 13/00**, A47G 1/24, F16M 13/04, G06F 1/16, H04B 1/3877, H04W 88/02
- (22) 12.01.2018 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/CA2018/050031 12.01.2018 (87) WO2018/132894 26.07.2018
- (30) 2955524 20.01.2017 CA
- 15/799,200 31.10.2017 US
- (75) YUAN, CHEN-KEE (CA)
304-2665 Broadway W, Vancouver, British Columbia V6K 2G2, Canada
- (74) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)
- (54) **GIÁ ĐỠ THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ DI ĐỘNG**
- (57) Sáng chế đề cập đến giá đỡ thiết bị điện tử di động bao gồm tấm đế có đầu thứ nhất, đầu thứ hai, mặt trên, và mặt dưới. Một phiến vật liệu mỏng được gắn lên mặt trên của tấm đế. Phiến vật liệu mỏng có các đầu mút siêu nhỏ. Bộ phận đỡ ở vị trí sử dụng được kéo gần như thẳng đứng tách khỏi mặt trên về phía đầu thứ hai của tấm đế.



- (11) **66091**
 (21) 1-2019-04246 (51)⁷ **H04W 72/04**
 (22) 04.01.2018 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/CN2018/071291 04.01.2018 (87) WO2018/127078 12.07.2018
 (30) 201710008208.1 05.01.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 02.08.2019

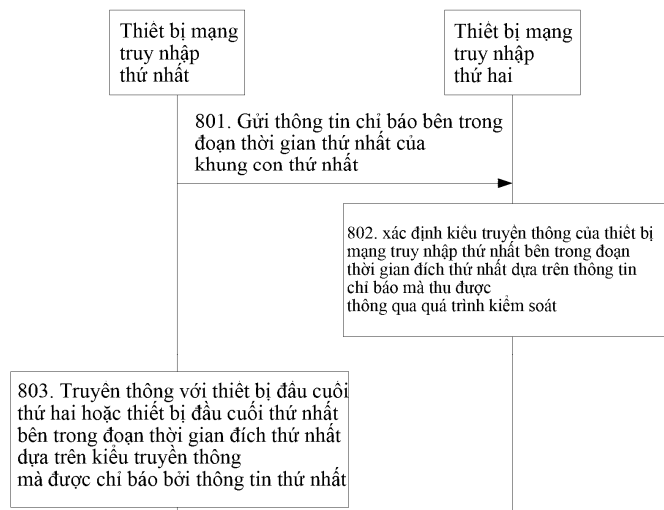
(71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) XIE, Xinqian (CN), GUO, Zhiheng (CN), SUN, Wei (CN), FEI, Yongqiang (CN)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) PHƯƠNG PHÁP, HỆ THỐNG VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG, VÀ THIẾT BỊ MẠNG TRUY NHẬP

(57) Các phương án thực hiện của sáng chế đề xuất phương pháp, hệ thống và thiết bị truyền thông, và thiết bị mạng truy nhập. Phương pháp bao gồm các bước: gửi, bằng thiết bị mạng truy nhập thứ nhất, thông tin chỉ báo đến thiết bị mạng truy nhập thứ hai bên trong đoạn thời gian thứ nhất của khung con thứ nhất, trong đó khung con thứ nhất bao gồm đoạn thời gian thứ hai và đoạn thời gian thứ nhất, đoạn thời gian thứ hai được sử dụng bởi thiết bị mạng truy nhập thứ nhất để truyền thông với thiết bị đầu cuối thứ nhất, thông tin chỉ báo bao gồm thông tin thứ nhất, và thông tin thứ nhất chỉ báo kiểu truyền thông của thiết bị mạng truy nhập thứ nhất bên trong đoạn thời gian đích thứ nhất của khung con thứ hai; và truyền thông, bởi thiết bị mạng truy nhập thứ nhất, với thiết bị đầu cuối thứ hai hoặc thiết bị đầu cuối thứ nhất dựa trên kiểu truyền thông mà được chỉ báo bởi thông tin thứ nhất bên trong đoạn thời gian đích thứ nhất. Có thể biết được rằng, theo phương án thực hiện này, thiết bị mạng truy nhập thứ hai có thể xác định trạng thái nhiễu tín hiệu đúng thời hạn, và thiết bị mạng truy nhập thứ hai có thể sử dụng công nghệ phối hợp nhiễu đúng thời hạn để tránh nhiễu tín hiệu bằng cách cấp phát và lập lịch biểu các tài nguyên một cách thích hợp.



(11) **66092**

(21) 1-2019-04249

(22) 18.12.2017

(86) PCT/CN2017/116834 18.12.2017

(30) 201710012117.5 06.01.2017

(51) **H04W 48/12**, 74/08

(43) 25.09.2019

(87) WO2018/126879 12.07.2018

CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 02.08.2019

(71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)

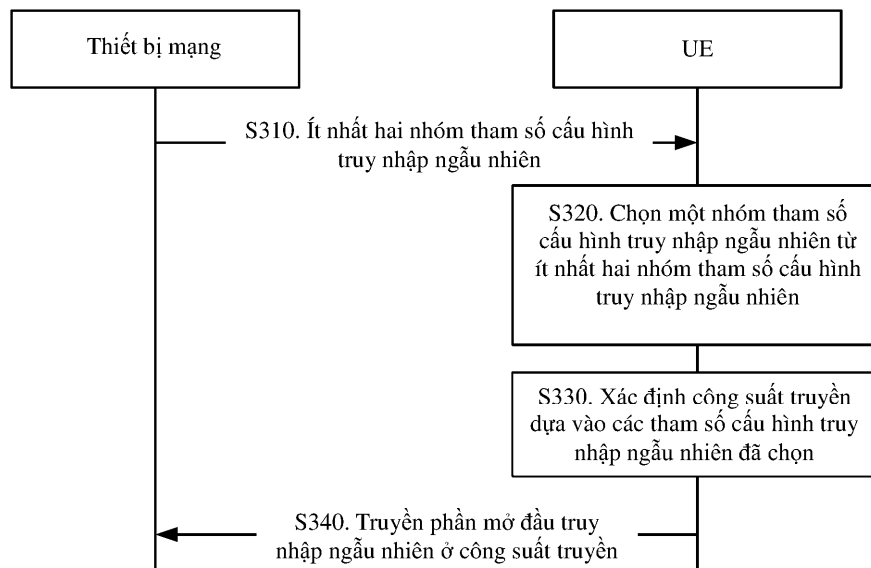
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) LIU, Jianqin (CN)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) PHƯƠNG PHÁP TRUY NHẬP NGẪU NHIÊN, THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG VÀ THIẾT BỊ MẠNG

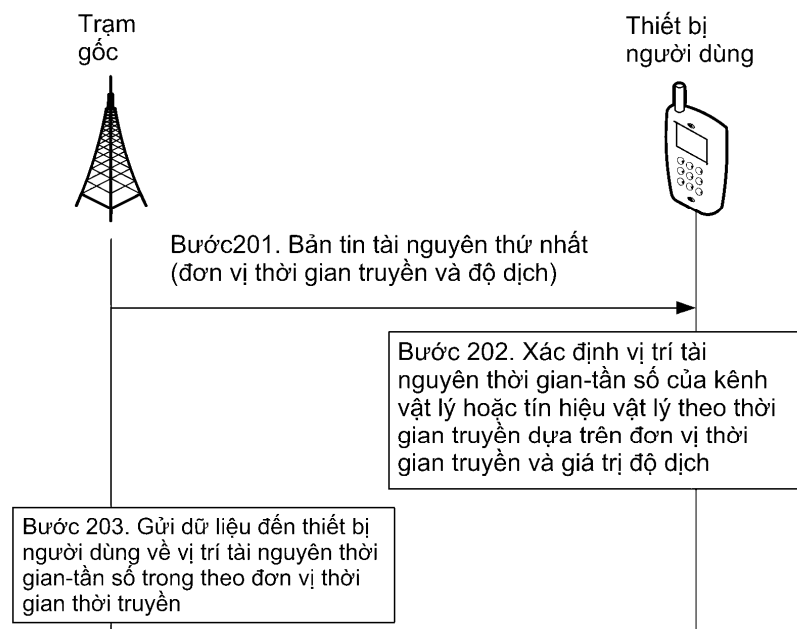
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truy nhập ngẫu nhiên, thiết bị người dùng, và thiết bị mạng, để giảm nhiễu đến ô lân cận. Phương pháp này bao gồm các bước: thu, bởi thiết bị người dùng (UE - User Equipment), ít nhất hai nhóm tham số cấu hình truy nhập ngẫu nhiên được truyền bởi thiết bị mạng, trong đó mỗi nhóm tham số cấu hình truy nhập ngẫu nhiên bao gồm số lượng truyền tối đa của phần mở đầu truy nhập ngẫu nhiên và/hoặc bước điều chỉnh công suất để truyền lại phần mở đầu truy nhập ngẫu nhiên; chọn, bởi UE, một nhóm tham số cấu hình truy nhập ngẫu nhiên từ ít nhất hai nhóm tham số cấu hình truy nhập ngẫu nhiên dựa vào số lượng chùm truyền của UE và/hoặc ngưỡng; xác định, bởi UE, công suất truyền của phần mở đầu truy nhập ngẫu nhiên dựa vào số lượng truyền tối đa của phần mở đầu truy nhập ngẫu nhiên và/hoặc bước điều chỉnh công suất để truyền lại phần mở đầu truy nhập ngẫu nhiên trong các tham số cấu hình truy nhập ngẫu nhiên đã chọn; và truyền, bởi UE, phần mở đầu truy nhập ngẫu nhiên tới thiết bị mạng ở mức công suất truyền này.



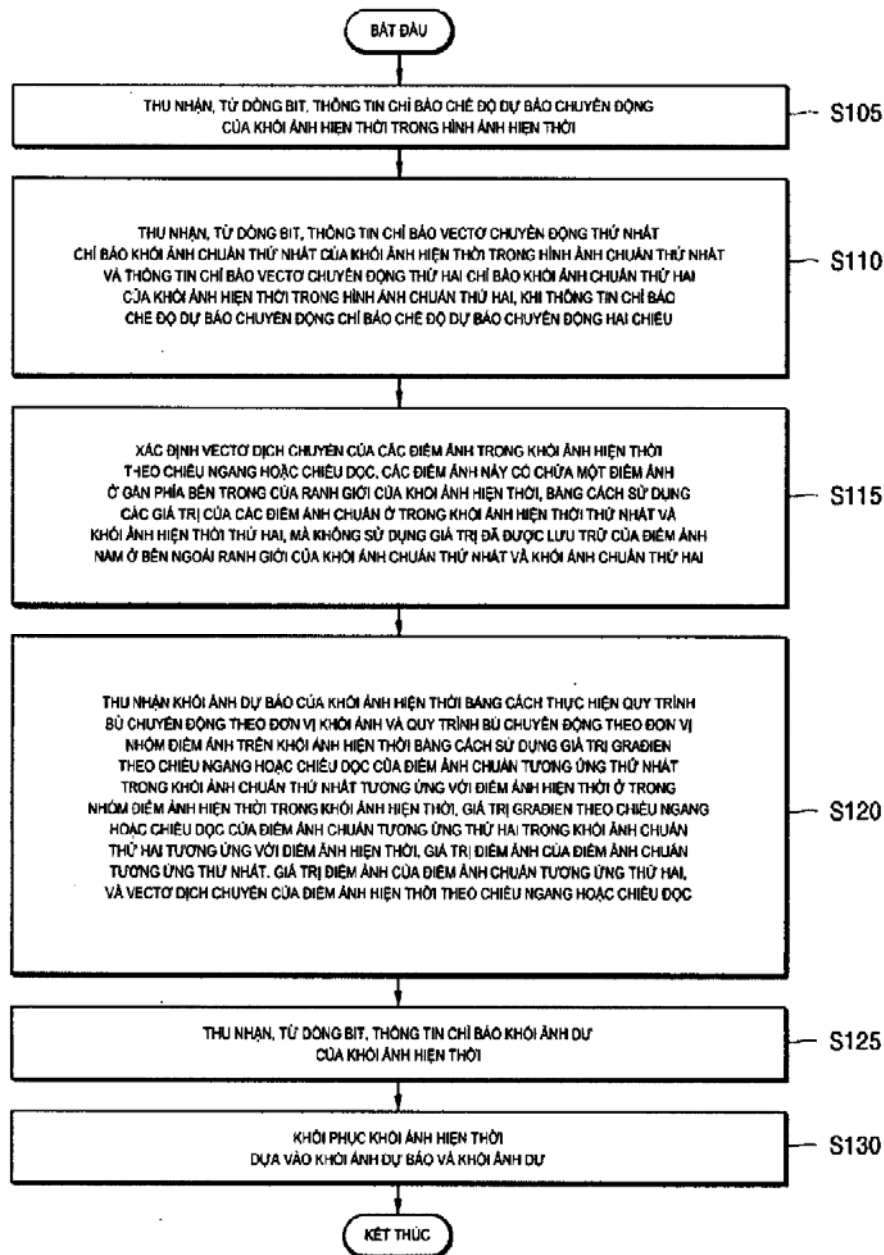
- (11) **66093**
 (21) 1-2019-04256 (51) **H04W 72/04, H04L 5/00**
 (22) 04.01.2018 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/CN2018/071290 04.01.2018 (87) WO2018/127077 12.07.2018
 (30) 201710008209.6 05.01.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 02.08.2019

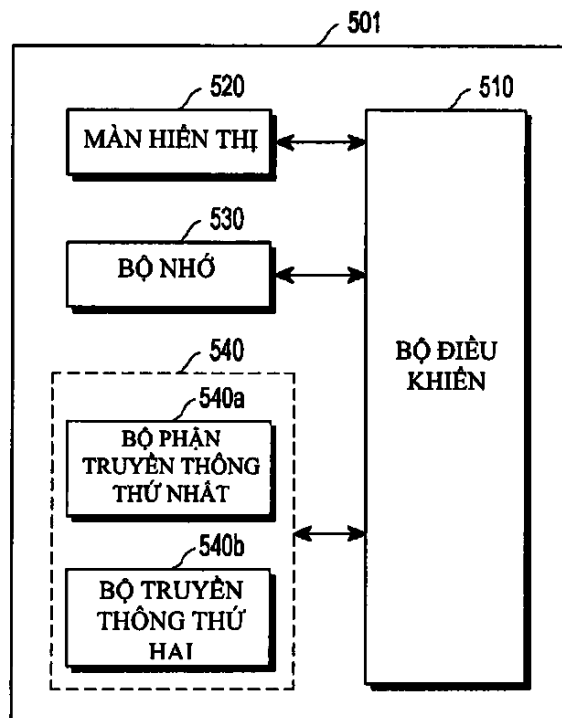
- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, China
 (72) TANG, Hao (CN), ZHOU, Guohua (CN), TANG, Zhenfei (CN)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) PHƯƠNG PHÁP ÁNH XẠ TÀI NGUYÊN, THIẾT BỊ ÁNH XẠ TÀI NGUYÊN, THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG, VI MẠCH HỆ THỐNG, PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ CÓ THỂ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH VÀ HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp ánh xạ tài nguyên, thiết bị ánh xạ tài nguyên, thiết bị truyền thông, vi mạch hệ thống, phương tiện lưu trữ có thể đọc được bằng máy tính và hệ thống truyền thông. Phương pháp này bao gồm các bước sau: thu, bởi thiết bị người dùng, bản tin tài nguyên thứ nhất được gửi bởi trạm gốc, trong đó bản tin tài nguyên thứ nhất này bao gồm đơn vị thời gian truyền và giá trị độ dịch tương ứng với đơn vị thời gian truyền này; và xác định, bởi thiết bị người dùng, vị trí tài nguyên thời gian-tần số của kênh vật lý hoặc tín hiệu vật lý theo đơn vị thời gian truyền dựa trên đơn vị thời gian truyền và giá trị độ dịch. Các giải pháp kỹ thuật được đề xuất trong đơn sáng chế này có hiệu quả là tránh nhiễu giữa hai sóng mang.



- (11) **66094**
- (21) 1-2019-04257 (51) **H04N 19/105**, 19/109, 19/117, 19/176
- (22) 04.01.2018 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/KR2018/000181 04.01.2018 (87) WO2018/128417 12.07.2018
- (30) 62/442,108 04.01.2017 US
- (71) SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR) (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 16677, Republic of Korea
- (72) ALSHIN, Alexander (RU), ALSHINA, Elena (RU)
- (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ MÃ HOÁ VÀ GIẢI MÃ DỮ LIỆU VIDEO**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị mã hóa và giải mã dữ liệu video, trong đó phương pháp giải mã dữ liệu video bao gồm các bước: xác định vectơ dịch chuyển trong mỗi đơn vị thời gian của các điểm ảnh trong khối ảnh hiện thời theo chiều ngang hoặc chiều dọc, các điểm ảnh này có chứa một điểm ảnh ở gần phía bên trong của ranh giới của khối ảnh hiện thời, bằng cách sử dụng các giá trị của các điểm ảnh chuẩn ở trong khối ảnh chuẩn thứ nhất và khối ảnh chuẩn thứ hai, mà không sử dụng giá trị đã được lưu trữ của điểm ảnh nằm ở bên ngoài ranh giới của khối ảnh chuẩn thứ nhất và khối ảnh chuẩn thứ hai; và thu nhận khối ảnh dự báo của khối ảnh hiện thời bằng cách thực hiện quy trình bù chuyển động theo đơn vị khối ảnh và quy trình bù chuyển động theo đơn vị nhóm điểm ảnh trên khối ảnh hiện thời bằng cách sử dụng giá trị gradient theo chiều ngang hoặc chiều dọc của điểm ảnh chuẩn tương ứng thứ nhất trong khối ảnh chuẩn thứ nhất tương ứng với điểm ảnh hiện thời ở trong nhóm điểm ảnh hiện thời trong khối ảnh hiện thời, giá trị gradient theo chiều ngang hoặc chiều dọc của điểm ảnh chuẩn tương ứng thứ hai trong khối ảnh chuẩn thứ hai tương ứng với điểm ảnh hiện thời, giá trị điểm ảnh của điểm ảnh chuẩn tương ứng thứ nhất, giá trị điểm ảnh của điểm ảnh chuẩn tương ứng thứ hai, và vectơ dịch chuyển trong mỗi đơn vị thời gian của điểm ảnh hiện thời theo chiều ngang hoặc chiều dọc. Trong trường hợp này, nhóm điểm ảnh hiện thời có thể có chứa ít nhất một điểm ảnh.



- (11) **66095**
- (21) 1-2019-04264 (51)⁷ **G06F 9/445**, 15/16, G06Q 30/06, G06F 21/10
- (22) 04.01.2018 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/KR2018/000194 04.01.2018 (87) WO2018/128423 12.07.2018
- (30) 10-2017-0001203 04.01.2017 KR
- 10-2017-0090261 17.07.2017 KR
- (71) SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 16677, Republic of Korea
- (72) LEE, Heui-Jin (KR), KIM, Yun-Hyun (KR), YOON, Sik (KR), CHO, Jae-Won (KR), KIM, Su-Jin (KR), PARK, Byeong-Jun (KR), LEE, Sung-Jin (KR)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ VÀ PHƯƠNG PHÁP CHIA SẼ ỨNG DỤNG CỦA THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ NÀY
- (57) Thiết bị điện tử và phương pháp chia sẻ ứng dụng của nó được đề xuất. Thiết bị điện tử này bao gồm màn hiển thị; và bộ điều khiển được nối điện với màn hiển thị này, trong đó bộ điều khiển được tạo cấu hình để nhận dữ liệu thứ nhất mà là dữ liệu một phần của dữ liệu toàn bộ của ứng dụng từ thiết bị điện tử thứ nhất; và khi người sử dụng đồng ý thông tin điều kiện sử dụng của ứng dụng nhận được từ thiết bị điện tử thứ hai, nhận dữ liệu thứ hai là dữ liệu còn lại của dữ liệu toàn bộ của ứng dụng từ thiết bị điện tử thứ hai, và tạo ra dữ liệu toàn bộ của ứng dụng.



- (11) **66096**
- (21) 1-2019-04273 (51)¹⁹ **H04W 72/04**, 48/08, 56/00
- (22) 05.01.2018 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/KR2018/000231 05.01.2018 (87) WO2018/128446 12.07.2018
- (30) 201710011313.0 06.01.2017 CN
- (71) SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 16677, Republic of Korea
- (72) LI, Yingyang (CN), ZHANG, Shichang (CN), WANG, Yi (CN)
- (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN VÀ NHẬN TÍN HIỆU, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI, TRẠM CƠ SỞ VÀ VẬT GHI ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**
- (57) Sáng chế đề cập tới phương pháp truyền và nhận tín hiệu, thiết bị đầu cuối, trạm cơ sở và vật ghi đọc được bằng máy tính. Phương pháp theo sáng chế bao gồm các bước: thiết bị xác định các tài nguyên thời gian-tần số để truyền kiểu thứ nhất của thông tin hệ thống và kiểu thứ hai của thông tin hệ thống theo tín hiệu đồng bộ hóa và/hoặc kênh phát rộng, xác định tín hiệu chuẩn (RS : Reference Signal) để giải điều biến kiểu thứ nhất của thông tin hệ thống và kiểu thứ hai của thông tin hệ thống theo các tài nguyên thời gian-tần số, và truyền kiểu thứ nhất của thông tin hệ thống, kiểu thứ hai của thông tin hệ thống và tín hiệu chuẩn tương ứng.

Bước 101

UE phát hiện (các) tín hiệu đồng bộ hóa và kênh phát rộng trong quá trình truy nhập ban đầu, xác định các tài nguyên thời gian-tần số của các tín hiệu đồng bộ hóa và kênh phát rộng trong quá trình truy nhập ban đầu

Bước 102

UE còn xác định các tài nguyên thời gian-tần số của kênh vật lý mang kiểu thứ nhất của thông tin hệ thống và kiểu thứ hai của thông tin hệ thống và chuỗi tín hiệu chuẩn của kênh vật lý được dùng để mang kiểu thứ nhất của thông tin hệ thống và kiểu thứ hai của thông tin hệ thống

- (11) **66097**
(21) 1-2019-04274 (51)¹⁹ **H04L 1/00**
(22) 05.01.2018 (43) 25.09.2019
(86) PCT/CN2018/071548 05.01.2018 (87) WO2018/127126 12.07.2018
(30) 201710010661.6 06.01.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 05.08.2019

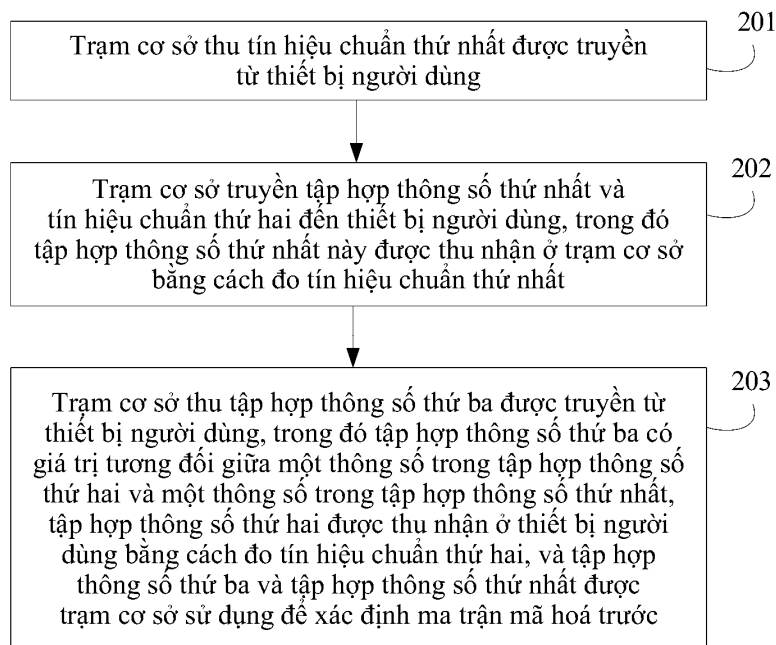
(71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong
518129, P. R. China

(72) LI, Xueru (CN), LIU, Kumpeng (CN)

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ BÁO CÁO THÔNG TIN TRẠNG THÁI KÊNH

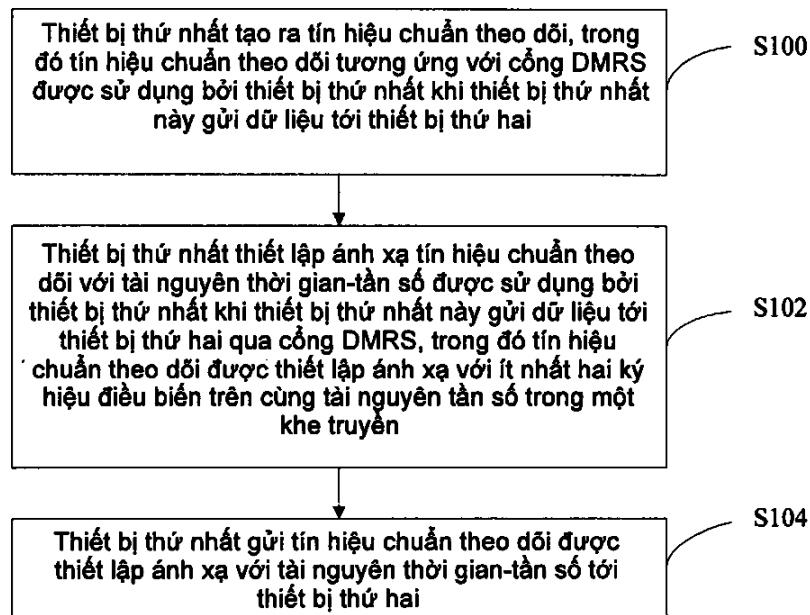
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị báo cáo thông tin trạng thái kênh. Phương pháp này bao gồm các bước: thu, bằng trạm cơ sở, tín hiệu chuẩn thứ nhất được truyền từ thiết bị người dùng; truyền, bằng trạm cơ sở, tập hợp thông số thứ nhất và tín hiệu chuẩn thứ hai đến thiết bị người dùng, trong đó tập hợp thông số thứ nhất này được thu nhận ở trạm cơ sở bằng cách đo tín hiệu chuẩn thứ nhất; và thu, bằng trạm cơ sở, tập hợp thông số thứ ba được truyền từ thiết bị người dùng, trong đó tập hợp thông số thứ ba có giá trị tương đối giữa một thông số trong tập hợp thông số thứ hai và một thông số trong tập hợp thông số thứ nhất, tập hợp thông số thứ hai được thu nhận ở thiết bị người dùng bằng cách đo tín hiệu chuẩn thứ hai, và tập hợp thông số thứ ba và tập hợp thông số thứ nhất được trạm cơ sở sử dụng để xác định ma trận mã hoá trước.



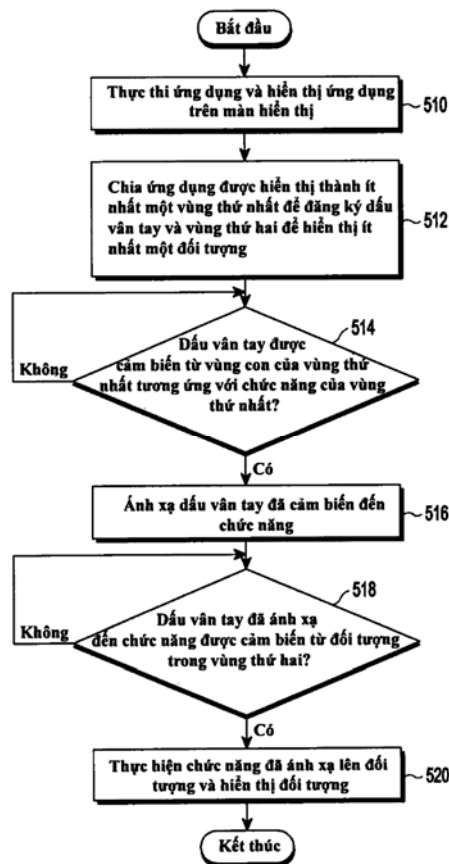
- (11) **66098**
 (21) 1-2019-04283 (51)⁷ **H04L 5/00**
 (22) 04.01.2018 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/CN2018/071280 04.01.2018 (87) WO2018/127071 12.07.2018
 (30) 201710008210.9 05.01.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 05.08.2019

- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China
 (72) CHEN, Lei (CN), ZHANG, Xi (CN), WEN, Rong (CN)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) PHƯƠNG PHÁP GỬI TÍN HIỆU CHUẨN VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG
 (57) Sáng chế đề cập tới phương pháp gửi tín hiệu chuẩn và thiết bị truyền thông. Phương pháp gửi tín hiệu chuẩn bao gồm các bước: tạo ra, bởi thiết bị thứ nhất, tín hiệu chuẩn theo dõi, trong đó tín hiệu chuẩn theo dõi tương ứng với cổng tín hiệu chuẩn giải điều biến (DMRS) được sử dụng bởi thiết bị thứ nhất khi thiết bị thứ nhất này gửi dữ liệu tới thiết bị thứ hai, và tín hiệu chuẩn theo dõi được sử dụng để theo dõi thay đổi pha gặp phải đối với tín hiệu chuẩn khi tín hiệu chuẩn này được truyền trên một kênh tương ứng với cổng DMRS; thiết lập ánh xạ, bởi thiết bị thứ nhất, tín hiệu chuẩn theo dõi với tài nguyên thời gian-tần số được sử dụng bởi thiết bị thứ nhất khi thiết bị thứ nhất này gửi dữ liệu tới thiết bị thứ hai qua cổng DMRS, trong đó tín hiệu chuẩn theo dõi được thiết lập ánh xạ với ít nhất hai ký hiệu điều biến trên cùng tài nguyên tần số trong một khe truyền; và gửi, bởi thiết bị thứ nhất, tín hiệu chuẩn theo dõi được thiết lập ánh xạ với tài nguyên thời gian-tần số tới thiết bị thứ hai.



- (11) **66099**
 (21) 1-2019-04289 (51)⁷ **G06K 9/00**, H04M 1/725, G06F 21/32
 (22) 08.01.2018 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/KR2018/000376 08.01.2018 (87) WO2018/128509 12.07.2018
 (30) 10-2017-0002527 06.01.2017 KR
 (71) SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
 129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 16677, Republic of Korea
 (72) CHOI, Kyu-Hyung (KR), HAN, Na-Woong (KR), JUNG, Han-Soo (KR)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ VÀ PHƯƠNG PHÁP CẢM BIẾN VÂN TAY
 (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị điện tử cảm biến dấu vân tay, gồm có màn hiển thị bao gồm ít nhất một bộ cảm biến để cảm biến dấu vân tay, bộ nhớ, và ít nhất một bộ xử lý được kết nối điện với màn hiển thị và bộ nhớ, trong đó bộ xử lý này có thể thực thi ứng dụng và hiển thị ứng dụng này trên màn hiển thị, cảm biến dấu vân tay thứ nhất được nhập vào ít nhất một vùng thứ nhất của ứng dụng được hiển thị trên màn hiển thị, ánh xạ dấu vân tay thứ nhất đã cảm biến đến chức năng tương ứng với vùng thứ nhất này, xác định xem liệu dấu vân tay thứ nhất được cảm biến trên ứng dụng hay không, và nếu dấu vân tay thứ nhất được cảm biến trên màn hiển thị, thì thực hiện chức năng đã ánh xạ lên màn hiển thị.



(11) **66100**

(21) 1-2019-04295

(22) 19.12.2017

(86) PCT/JP2017/045488 19.12.2017

(30) 1700267.6 06.01.2017

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 06.08.2019

(71) NEC CORPORATION (JP)

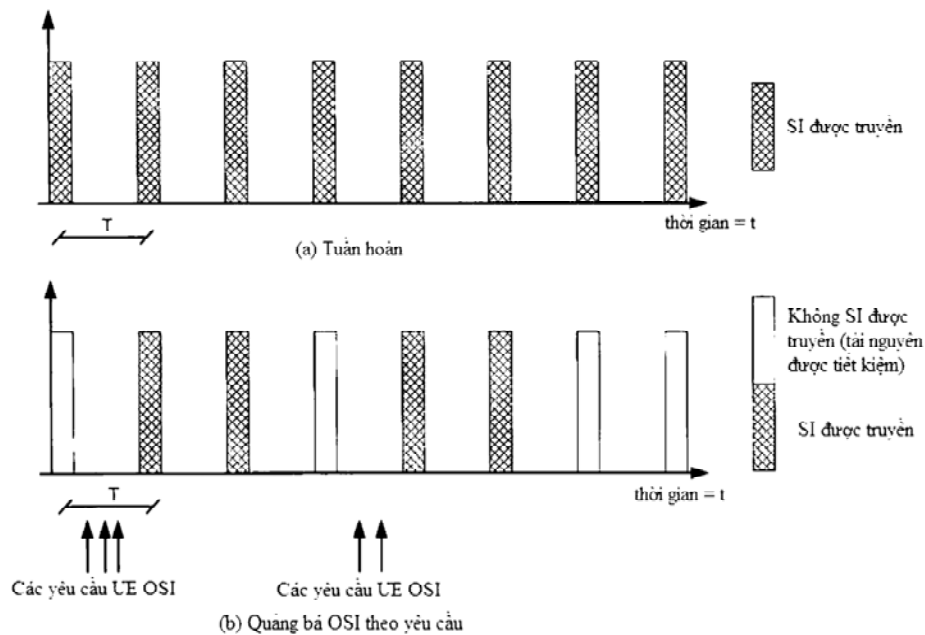
7-1, Shiba 5-chome, Minato-ku Tokyo 1088001, Japan

(72) KHIRALLAH, Chadi (GB), AWAD, Yassin Aden (FI), CHEN, Yuhua (CN), ARNOTT, Robert (GB), KHIRALLAH, Chadi (GB)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG, HỆ THỐNG VIỄN THÔNG, VÀ VẬT LƯU TRỮ MÁY TÍNH ĐỌC ĐƯỢC

(57) Sáng chế đề xuất hệ thống truyền thông trong đó BS (base station - trạm cơ sở) quản lý truyền SI (system information - thông tin hệ thống) theo yêu cầu để tối ưu hóa cân bằng giữa chi phí báo hiệu bổ sung được liên kết với truyền theo yêu cầu và sự thiếu hiệu quả tận dụng tài nguyên gắn với việc đôi khi không cần thiết truyền SI trên cơ sở tuần hoàn. BS quản lý chuyển đổi từ truyền theo yêu cầu sang truyền tuần hoàn, và ngược lại, dựa trên một hoặc nhiều ngưỡng sử dụng.



(11) **66101**

(21) 1-2019-04296

(51)⁷ **H04W 72/04**

(22) 04.05.2017

(43) 25.09.2019

(86) PCT/CN2017/083076 04.05.2017 (87) WO2018/126574 A1 12.07.2018

(30) PCT/CN2017/070485 06.01.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 06.08.2019

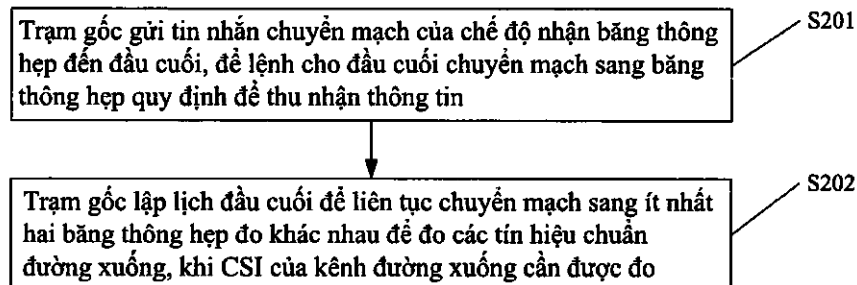
(71) GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD. (CN)
No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an, Dongguan, Guangdong 523860, China

(72) ZHANG, Zhi (CN), XU, Hua (CA), YANG, Ning (CN)

(74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP ĐO VÀ ĐẦU CUỐI**

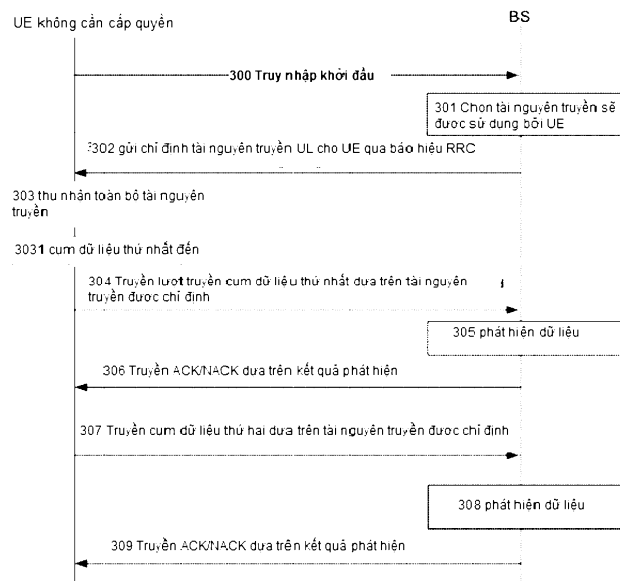
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp đo và đầu cuối. Phương pháp này bao gồm: trạm gốc truyền đến đầu cuối tin nhắn chuyển mạch của chế độ nhận băng thông hẹp, do đó lệnh cho đầu cuối chuyển mạch sang băng thông hẹp quy định để nhận thông tin; khi thông tin trạng thái kênh (channel State information - CSI) của kênh đường xuống cần được đo, trạm gốc lập lịch đầu cuối để chuyển mạch liên tục đến ít nhất hai băng thông hẹp đo khác nhau để đo tín hiệu chuẩn đường xuống, trong đó độ rộng của băng thông hẹp và độ rộng của ít nhất hai băng thông hẹp đo khác nhau nhỏ hơn độ rộng của băng thông hệ thống. Việc sử dụng các phương án của sáng chế này cho phép đầu cuối để chuyển mạch linh hoạt giữa băng thông hẹp và băng thông hệ thống, giảm mức tiêu thụ điện của đầu cuối, và thực hiện việc đo CSI của kênh đường xuống cùng một lúc.



- | | | | | | |
|------|-------------------|------------|------|-------------------|------------|
| (11) | 66102 | | | | |
| (21) | 1-2019-04304 | | (51) | H04W 74/08 | |
| (22) | 09.01.2018 | | (43) | 25.09.2019 | |
| (86) | PCT/CN2018/071920 | 09.01.2018 | (87) | WO2018/127201 | 12.07.2018 |
| (30) | 62/444,210 | 09.01.2017 | | US | |
| | 62/447,437 | 17.01.2017 | | US | |
| | 62/447,906 | 18.01.2017 | | US | |
| | 15/830,928 | 04.12.2017 | | US | |

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 06.08.2019

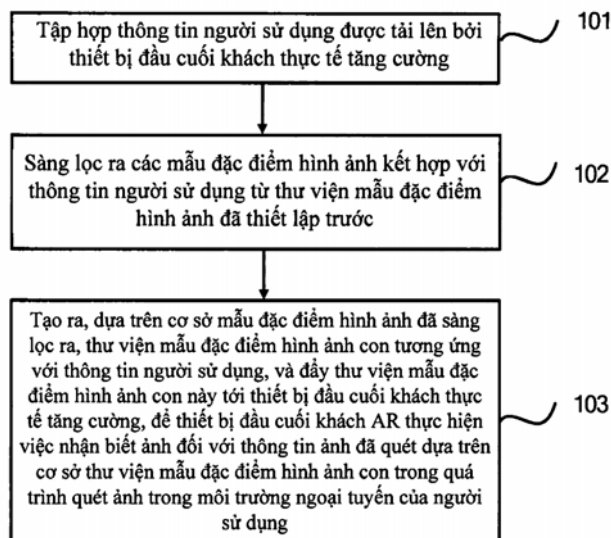
- (71) HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China
- (72) CAO, Yu (CN), ZHANG, Liqing (CA), MA, Jianglei (CA), CAO, Yu (CN)
- (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
- (54) PHƯƠNG PHÁP, THIẾT BỊ NGƯỜI DỪNG, VÀ THIẾT BỊ MẠNG ĐỂ TRUYỀN ĐƯỜNG LÊN KHÔNG CẦN CẤP QUYỀN
- (57) Sáng chế đề cập đến hệ thống truyền thông không dây nói chung, và cụ thể là đề cập đến phương pháp, thiết bị người dùng và thiết bị mạng để truyền đường lên không cần cấp quyền. Báo hiệu điều khiển tài nguyên vô tuyến (radio resource control - RRC) được dùng để cung cấp thông tin từ trạm gốc tới thiết bị người dùng (user equipment - UE) mà đặt cấu hình tài nguyên truyền không cần cấp quyền mà sẽ được sử dụng bởi UE. Trong một số phương án thực hiện, báo hiệu RRC có thể sử dụng kết hợp với thông tin hệ thống mà được truyền tới tất cả UE hoặc thông tin điều khiển đường xuống (downlink control information - DCI) mà UE cần để truy nhập tuân tự vào báo hiệu RRC. Trong một số phương án thực hiện, DCI bao gồm chỉ thị kích hoạt hoặc huỷ kích hoạt mà UE giám sát để xác định khi nào UE được phép truyền tới BS (trạm gốc) hoặc khi nào cần dừng truyền. Các phương án thực hiện cho phép các tài nguyên truyền không cần cấp quyền được đặt cấu hình dựa trên từng người dùng và trên cơ sở nhóm.



- (11) **66103**
- (21) 1-2019-04311 (51)⁷ **G06K 9/20**, 9/46, 9/80, G06F
17/18
- (22) 11.01.2018 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/US2018/013344 11.01.2018 (87) WO2018/132590 19.07.2018
- (30) 201710018395.1 11.01.2017 CN
- 15/864,572 08.01.2018 US

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 06.08.2019

- (71) ALIBABA GROUP HOLDING LIMITED (KY)
Fourth Floor, One Capital Place, P.O. Box 847, George Town, Grand Cayman, Cayman Islands
- (72) WANG, Linqing (CN), ZENG, Xiaodong (CN), ZHANG, Hong (CN), LIN, Feng (CN)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ NHẬN BIẾT ẢNH DỰA TRÊN CƠ SỞ THỰC TẾ TĂNG CƯỜNG
- (57) Sáng chế đề xuất phương pháp nhận biết ảnh dựa trên cơ sở thực tế tăng cường, phương pháp này bao gồm các bước: tập hợp thông tin người sử dụng được tải lên bởi thiết bị đầu cuối khách thực tế tăng cường; sàng lọc mẫu đặc điểm hình ảnh liên kết với thông tin người sử dụng từ thư viện mẫu đặc điểm hình ảnh đã thiết lập trước; và tạo ra thư viện mẫu đặc điểm hình ảnh con tương ứng với thông tin người sử dụng dựa trên cơ sở mẫu đặc điểm hình ảnh đã sàng lọc ra, và đẩy thư viện mẫu đặc điểm hình ảnh con này tới thiết bị đầu cuối khách thực tế tăng cường, sao cho trong quá trình quét ảnh trong môi trường ngoại tuyến của người sử dụng, thiết bị đầu cuối khách thực tế tăng cường thực hiện việc nhận biết ảnh đối với thông tin ảnh đã quét dựa trên cơ sở thư viện mẫu đặc điểm hình ảnh con. Sáng chế có thể cải thiện hiệu quả nhận biết ảnh của thiết bị đầu cuối khách AR.

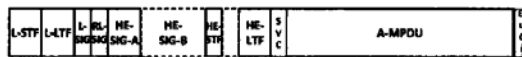


CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 378 TẬP A – QUYỂN 1 (09.2019)

- (11) **66104**
- (21) 1-2019-04315 (51)⁷ **H04W 28/06**, 74/08, 84/12, 72/04
- (22) 09.01.2018 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/KR2018/000443 09.01.2018 (87) WO2018/128530 12.07.2018
- (30) 10-2017-0003147 09.01.2017 KR
- 10-2017-0008927 18.01.2017 KR

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 06.08.2019

- (71) 1. WILUS INSTITUTE OF STANDARDS AND TECHNOLOGY INC. (KR)
5F 216 Hwangsaetul-ro Bundang-gu Seongnam-si Gyeonggi-do 13595, Republic of Korea
2. SK TELECOM CO., LTD. (KR)
65, Eulji-ro Jung-gu Seoul 04539, Republic of Korea
- (72) SON, Juhyung (KR), KWAK, Jinsam (KR), KO, Geonjung (KR), AHN, Woojin (KR)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY ĐỂ BÁO HIỆU GÓI NHIỀU NGƯỜI DÙNG
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền thông không dây và thiết bị truyền thông không dây đầu cuối để báo hiệu gói nhiều người dùng. Cụ thể hơn, sáng chế đề xuất thiết bị truyền thông không dây đầu cuối bao gồm thiết bị truyền thông; và bộ xử lý được cấu hình để xử lý các tín hiệu được truyền và thu bằng thiết bị truyền thông, trong đó bộ xử lý thu bằng thiết bị truyền thông đơn vị dữ liệu giao thức PHY nhiều người dùng hiệu suất cao (HE MU PPDU), trong đó phần mở đầu của HE MU PPDU bao gồm trường tín hiệu A hiệu suất cao (HE-SIG-A) và trường tín hiệu B hiệu suất cao (HE-SIG-B) và giải mã HE MU PPDU thu được dựa vào thông tin thu được từ HE-SIG-A, trong đó cấu hình của HE-SIG-B được nhận dạng dựa vào thông tin thu được từ ít nhất một trường con của HE-SIG-A và phương pháp truyền thông không dây bằng cách sử dụng thiết bị truyền thông không dây đầu cuối theo sáng chế.



Trường	Định dạng	Mô tả
Định dạng	1	0: TB PPDU 1: SU PPDU
Thay đổi chạm tia	1	
UL/DL	1	0: DL, 1: UL
MCS	4	
DCM	1	Điều biến sóng mang kép
Màu BSS	6	Thông tin nhận dạng BSS
Dur tr	1	
Tại số dụng không gian	4	TBD
Dải thông	2	20/40/80/160(BW+80)MHz
Kích thước GI-LTF	3	1x_LTF+0.8us_GI 2x_LTF+0.8us_GI 2x_LTF+1.6us_GI 4x_LTF+3.2us_GI
NSTS	3	1~8 đồng thời gian-không gian
Thời khoảng TXOP	7	
Mã hóa	1	0: BCC, 1: LDPC
Ký hiệu phụ của LDPC	1	
STBC	1	Mã hóa khối thời gian-không gian
TuBF	1	Tạo chạm tia
Đệm FEC sơ bộ	2	Chênh đại đệm
Khử nhấp nháy đệm	1	Khử nhấp nháy đệm
Dur tr	1	
Doppler	1	
CRC	4	
Đuôi	6	

(a)

Trường	Định dạng	Mô tả
UL/DL	1	0: DL, 1: UL
SIGB MCS	3	MCS0~MCS5
SIGB DCM	1	Điều biến sóng mang kép
BSS Color	6	Thông tin nhận dạng BSS
Tại số dụng không gian	4	TBD
Dải thông	3	(DU) 20/40/80/160(BW+80), 80A, 80B, 160A, 160B (UL) 20/40/80/160 (BW+80), mẫu 106 bên trái, mẫu 106 bên phải, dự trữ
Số lượng ký hiệu của SIG-B	4	Mẫu nền SIG-B bằng 1 (DU) Số lượng người dùng MU-MIMO (UL) Số lượng ký hiệu của SIG-B
Nền SIG-B	1	(DU) Thiết định - 1 thì MU-MIMO toàn BV (UL) Luôn thiết định - 1 để loại bỏ trường cấp phát RU
Kích thước GI-LTS	3	2x_LTF+0.8us_GI 2x_LTF+1.6us_GI 4x_LTF+3.2us_GI
Doppler	1	
Thời khoảng TXOP	7	
Dur tr	1	
Số ký hiệu của HE-LTF	3	1, 2, 4, 6, 8
Ký hiệu phụ của LDPC	1	
STBC	1	Mã hóa khối thời gian-không gian
Đệm FEC sơ bộ	2	Chênh đại đệm
Khử nhấp nháy đệm	1	Khử nhấp nháy đệm
CRC	4	
Đuôi	6	

(b)

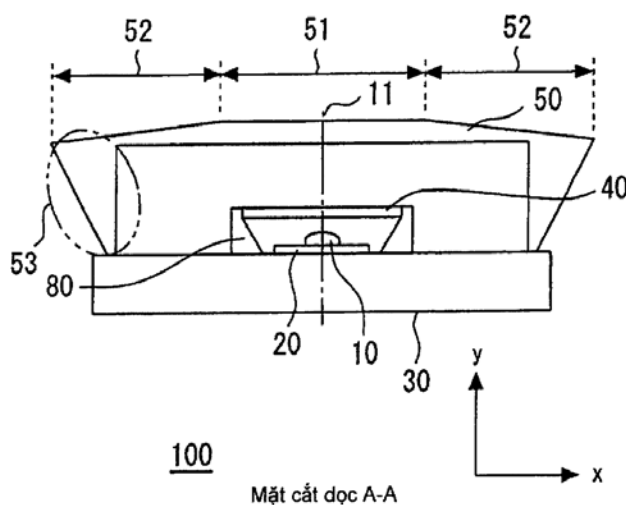
Trường	Định dạng	Mô tả
Định dạng	1	0: TB PPDU 1: SU PPDU
Màu BSS	6	Thông tin nhận dạng BSS
Tại SD không gian1	4	Thêm số tại SD không gian
Tại SD không gian2	4	Thêm số tại SD không gian
Tại SD không gian3	4	Thêm số tại SD không gian
Tại SD không gian4	4	Thêm số tại SD không gian
Dur tr	1	
Dải thông	2	20/40/80/160(BW+80)MHz
Thời khoảng TXOP	7	
Dur tr	9	
CRC	4	
Đuôi	6	

(c)

- (11) **66105**
 (21) 1-2019-04334 (51)⁷ **F21V 3/00**, F21S 2/00, F21V 19/00, F21Y 101/02
 (62) 1-2016-03647
 (22) 24.02.2015 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/JP2015/055167 24.02.2015 (87) WO2015/129671 A1 03.09.2015
 (30) 2014-039061 28.02.2014 JP
 2014-039059 28.02.2014 JP

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28.09.2016

- (71) 1. MITSUBISHI ELECTRIC CORPORATION (JP)
 7-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8310 Japan
 2. MITSUBISHI ELECTRIC LIGHTING CORPORATION (JP)
 14-40, Ofuna 2-chome, Kamakura-shi, Kanagawa 247-0056 Japan
 (72) ISHII, Kengo (JP), KUWAHARA, Eri (JP), YONEDA, Toshiyuki (JP), BAN, Kazuo (JP)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) CHI TIẾT ĐIỀU KHIỂN ÁNH SÁNG, BỘ NGUỒN SÁNG VÀ THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG
 (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị chiếu sáng (100) bao gồm đèn LED (10) là bộ phận phát sáng, đế (20) mà trên mặt trước của nó được lắp nhiều đèn LED (10) cạnh nhau, máng đèn (30) được nối với mặt sau của đế (20), tấm khuếch tán (40) được bố trí trên đế (20), các tấm phản xạ (80) được bố trí trên cả hai cạnh của đế (20) và đỡ tấm khuếch tán (40), và nắp che nguồn sáng (50) được lắp để che các đèn LED (10) và các phần đầu của chúng được nối với máng đèn (30). Nắp che nguồn sáng (50) được cấu tạo bởi phần có độ dày đồng đều (51) có độ dày cố định trong hình mặt cắt, các phần nghiêng (52) được tạo ra bên cạnh phần có độ dày đồng đều (51), độ dày của phần này giảm khi khoảng cách từ trục quang học (11) tăng lên trong hình mặt cắt, và các phần phản xạ (53) nối tiếp các phần nghiêng (52). Nắp che nguồn sáng (50) có hình dạng tương ứng với hình dạng mặt cắt ngang kéo dài theo hướng dọc của đế (20) và có thể được sản xuất bằng cách đúc đùn.



- (11) **66106**
(21) 1-2019-04395 (51)⁷ **D06M 11/46**, 11/44, 17/00, A41D 13/002, C09D 1/00, 7/61, 5/00, C01G 23/047
- (22) 09.01.2018 (43) 25.09.2019
(86) PCT/US2018/012999 09.01.2018 (87) WO2018/129541 12.07.2018
(30) 62/444,259 09.01.2017 US
- (71) COLUMBIA SPORTSWEAR NORTH AMERICA, INC. (US)
14375 NW Science Park Drive, Portland, OR 97229, United States of America
- (72) BLACKFORD, Michael, E. "Woody" (US), MERGY, Jeffrey, Thomas (US), BECKHAM, Haskell (US)
- (74) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)
- (54) **VẬT LIỆU LÀM MÁT ĐA PHỔ, SẢN PHẨM TRANG PHỤC BAO GỒM VẬT LIỆU NÀY VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VẬT LIỆU NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến vải nền dùng cho đồ dùng cho cơ thể và các sản phẩm khác có đặc tính hoạt động theo thiết kế, và cụ thể là đến đồ mặc kỹ thuật, chẳng hạn như hàng may mặc, mà sử dụng thành phần làm mát đa phổ được gắn vào bề mặt hướng ra bên ngoài của vải nền.

FIG. 1A

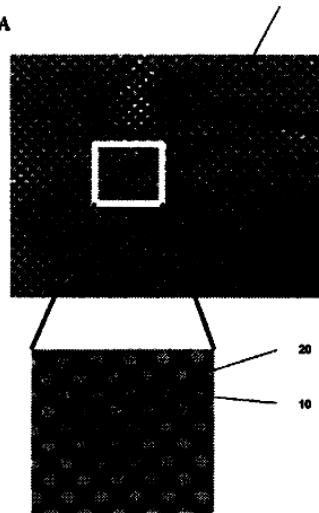
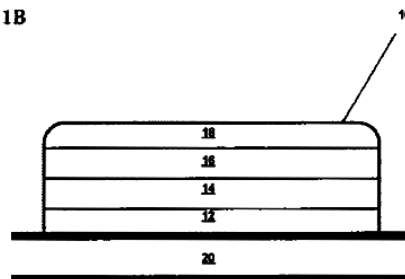


FIG. 1B



(11) **66107**

(21) 1-2019-04464

(51)⁷ **C07D 471/04**, 401/04, 209/48,
211/88

(22) 14.08.2019

(43) 25.09.2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 14.08.2019

(71) TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU ỨNG DỤNG SẢN XUẤT THUỐC, HỌC VIỆN QUÂN Y (VN)

158A, đường Phùng Hưng, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(72) Phan Đình Châu (VN), Vũ Bình Dương (VN), Hồ Bá Ngọc Minh (VN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP TỔNG HỢP HOẠT CHẤT THALIDOMID**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp tổng hợp thalidomid (1), cải tiến, đơn giản, nguyên liệu dễ kiếm, hiệu suất cao để có thể triển khai trong sản xuất. Theo sáng chế, thalidomid được tổng hợp trong hai hoặc ba bước: (i) cho N-ethoxycarbonylphthalimid (2) tác dụng với mononatri L-glutamic monohydrat (3) (thực chất là sử dụng bột ngọt) trong dung môi là nước với sự có mặt của bazơ yếu, ở nhiệt độ phòng để được axit N-phthaloyl-L-glutamic (4), (ii) chuyển hóa hợp chất mới tạo thành này thành anhydrit N-phthaloyl-DL-glutamic (5), (iii) amid hóa đóng vòng hợp chất (4) hoặc (5) thành thalidomid (1) bằng cách cho hợp chất (4) hoặc (5) phản ứng với các chất cung cấp amoniac là thioure hay urea trong dung môi có nhiệt độ sôi cao, ở nhiệt độ nằm trong khoảng từ 163°C đến 185°C.

PHẦN II

ĐƠN YÊU CẦU CẤP BẰNG ĐỘC QUYỀN GIẢI PHÁP HỮU ÍCH

(11) **4233**

(21) 2-2018-00058

(51)⁷ **B60R 13/00**

(22) 27.02.2018

(43) 25.09.2019

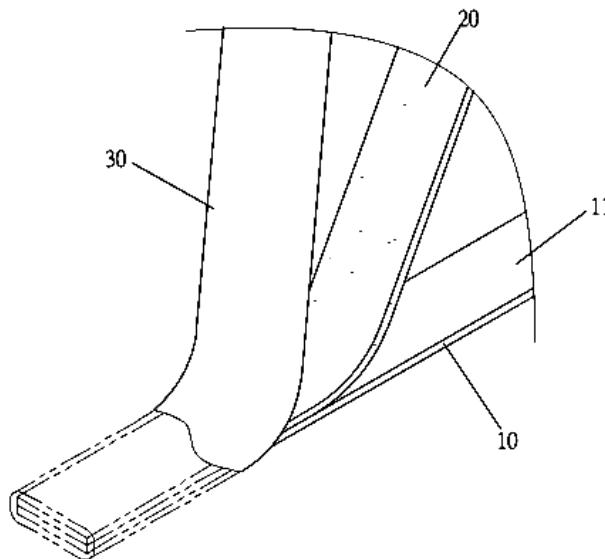
(75) MING-JE TSAI (TW)

No.15, Aly.20, Ln.327, Sec.1, Hecuo Rd., Hemei Townshi, Changhua County, Taiwan

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **DẢI TRANG TRÍ KHÔNG THẤM NƯỚC**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến dải trang trí không thấm nước gồm có phần thân dải, có ít nhất một mặt trang trí; lớp màng, được lắp trên mặt trang trí của phần thân dải; và lớp không thấm nước TPU (thermoplastic polyurethane - polyuretan nhiệt dẻo), được đặt ở phía ngoài của lớp màng để bọc lớp màng và phần thân dải để trở thành một khối. Phần thân dải được bọc bởi lớp không thấm nước TPU, cho phép toàn bộ dải trang trí có thể chống nước và có độ bền. Dải trang trí có thể được sử dụng để trang trí dáng vẻ bên ngoài của các phụ kiện hoặc mang lại công dụng của các phụ kiện. Tuổi thọ của dải trang trí có thể được kéo dài đáng kể.



(11) **4234**

(21) 2-2018-00059

(51)⁷ **C12P 19/12**, 19/14

(22) 27.02.2018

(43) 25.09.2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27.02.2018

(71) VIỆN CÔNG NGHỆ SINH HỌC - VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)

18 Hoàng Quốc Việt, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(72) Nguyễn Thị Mai Phương (VN), Nguyễn Hòa Anh (VN), Quách Thị Liên (VN)

(54) QUY TRÌNH THU NHẬN CHẤT XƠ HÒA TAN XYLOOLIGOSACARIT (XOS) TỪ CÁM GẠO

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình thu nhận xylooligosacarit (XOS) bao gồm các bước: a) thủy phân để loại bỏ tinh bột và protein có trong cám gạo sử dụng các enzym amylaza, proteaza; b) thủy phân giới hạn một lần bã cám gạo đã được loại tinh bột và protein bằng enzym endoxylanaza, c) làm sạch và cô đặc XOS bằng cách sử dụng cột lọc; và d) sấy phun thành bột và đóng gói sản phẩm.

(11) 4235

(21) 2-2018-00066

(51)⁷ A41C 3/00, 3/08, 3/12

(22) 28.02.2018

(43) 25.09.2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 28.02.2018

(71) FOCUS UNDERWEAR ASSIST CO., LTD. (TW)

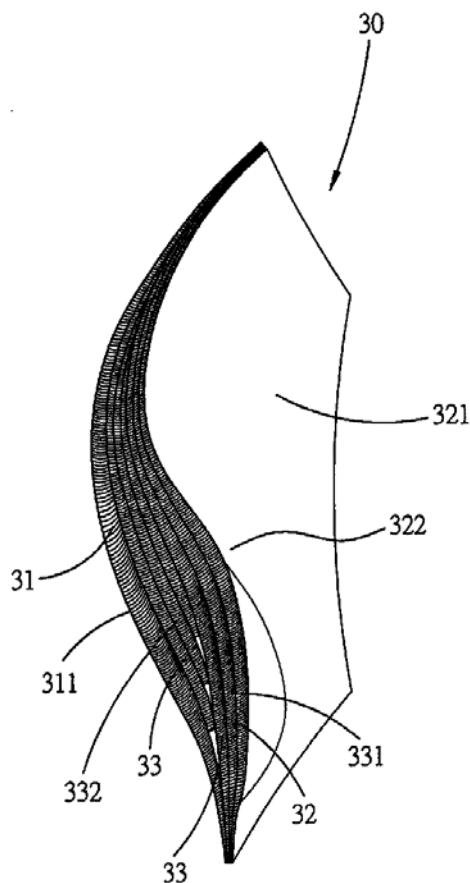
No. 110, Ansi St., Sioushuei Township, Changhua County, Taiwan.

(72) Chiang -Lin Chen (TW)

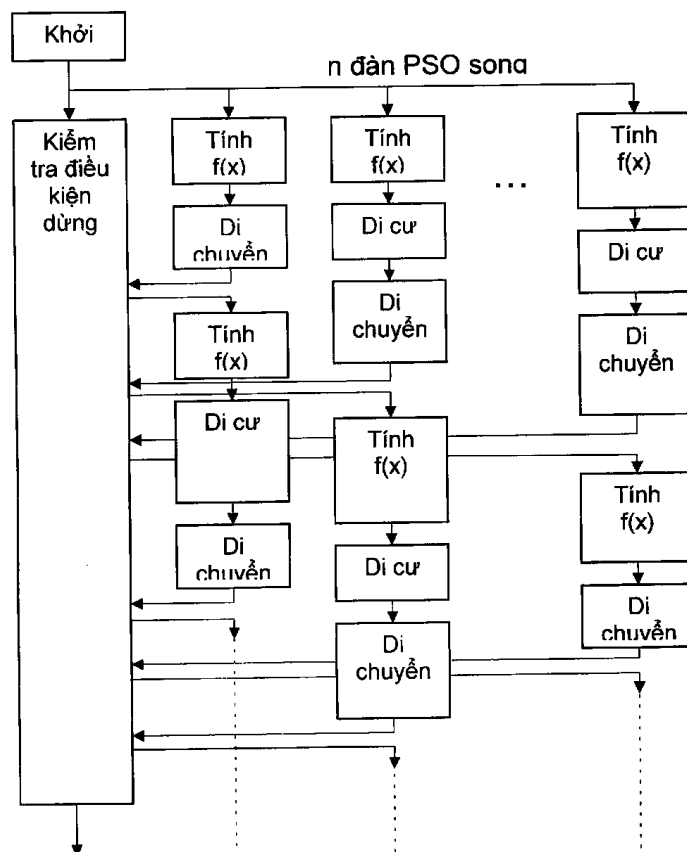
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) KẾT CẤU QUẢ ÁO NGỰC

(57) Giải pháp kỹ thuật đề cập đến kết cấu quả áo ngực bao gồm lớp đệm (30) có kết cấu nhiều lớp. Lớp đệm bao gồm lớp bên ngoài (31), lớp bên trong (32) được liên kết với lớp bên ngoài, và nhiều lớp trung gian (33) nằm giữa lớp bên ngoài và lớp bên trong. Lớp bên ngoài, lớp bên trong và các lớp trung gian được ép một cách trọn vẹn bằng khuôn quả áo ngực để tạo ra lớp đệm. Lớp đệm có mặt bên ngoài được ép để tạo ra phần nâng đỡ (322) tựa vào ngực. Phần nâng đỡ mềm mại và đàn hồi và tạo ra mặt lõi tựa vào phần dưới của ngực để đẩy và tập trung ngực. Các lớp trung gian tạo ra nhiều lớp đàn hồi được kẹp giữa lớp bên ngoài và lớp bên trong.



- (11) **4236**
- (21) 2-2018-00070 (51)⁷ **G06N 7/00**
- (22) 02.03.2018 (43) 25.09.2019
- (75) **VÕ ĐÌNH BẢY (VN)**
475A Điện Biên Phủ, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh.
- (74) Công ty TNHH Tư vấn A & S (A&S CO.,LTD)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP RÚT TRÍCH ĐỀ THI TRẮC NGHIỆM DỰA TRÊN ĐỘ KHÓ CÂU HỎI**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp rút trích đề thi trắc nghiệm được thực hiện trên máy tính dựa trên độ khó câu hỏi gồm các bước: nhập cơ sở dữ liệu câu hỏi vào máy tính, trong đó, cơ sở dữ liệu để đánh giá độ khó câu hỏi là dữ liệu kết quả của thí sinh trong quá khứ; bước 2: nhập ma trận rút trích lên máy tính gồm ma phần, số câu lấy và các câu loại bỏ; bước 3: nhập độ khó yêu cầu của các đề thi và số lượng đề yêu cầu vào máy tính; bước 4: sử dụng giải thuật PSO trên máy tính cùng với việc áp dụng mô hình đa đàn để rút trích các đề thi; bước 5: lưu đề thi đã rút trích vào cơ sở dữ liệu trên máy tính để thi online hoặc thi giấy, đồng thời áp dụng thuật giải PSO và mô hình song song hóa đa đàn di cư trong PSO để rút trích đề thi trắc nghiệm nhằm đạt hiệu quả tối ưu.



(11) 4237

(21) 2-2018-00074

(51)⁷ H05K 1/118

(22) 08.03.2018

(43) 25.09.2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 08.03.2018

(71) YOUNG FAST OPTOELECTRONICS CO., LTD. (TW)

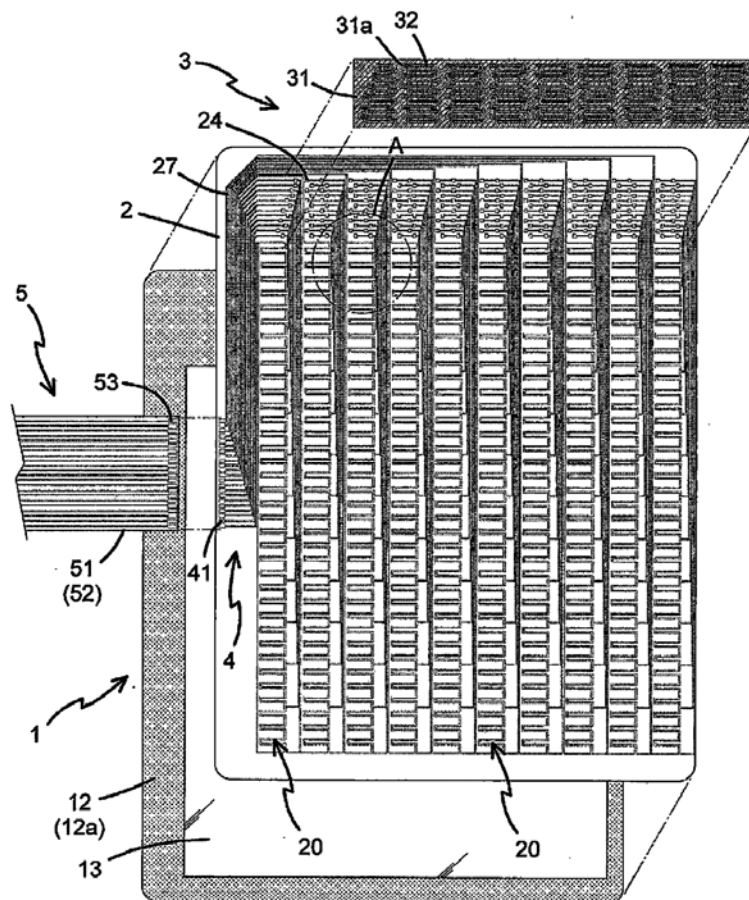
No. 31, Jing-Jiann 1th Road, Kuan Yin, Taoyuan, Taiwan

(72) LIN, MENG-GUEI (TW), YANG, LI-YE (TW)

(74) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(54) KẾT CẤU LẮP RÁP CỦA CÁP PHẪNG LINH HOẠT CỦA PANEN CHẠM

(57) Sáng chế đề cập đến kết cấu lắp ráp bao gồm nền trong suốt, bộ cảm ứng chạm trong suốt và cáp phẳng linh hoạt (FFC). Nền có vùng nhìn thấy và vùng mờ ở xung quanh. Bộ cảm ứng chạm có các bộ phận cảm ứng chạm được bố trí trong ma trận nằm trong vùng nhìn thấy. Mỗi bộ phận cảm ứng chạm được kết nối đến điểm tiếp xúc của cổng kết nối trong vùng mờ. FFC được kết nối đến cổng kết nối. FFC bao gồm màng cách điện linh hoạt và các dây lá đồng phẳng bố trí song song trên màng cách điện linh hoạt ở khoảng cách bằng nhau. Tất cả các điểm tiếp xúc của cổng kết nối được đặt ở các khoảng cách bằng nhau. Mỗi dây lá đồng được dẫn điện với một điểm tiếp xúc bằng việc thêm ACF.



(11) 4238

(21) 2-2018-00075

(51)⁷ G06F 3/00

(22) 08.03.2018

(43) 25.09.2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 08.03.2018

(71) YOUNG FAST OPTOELECTRONICS CO., LTD. (TW)

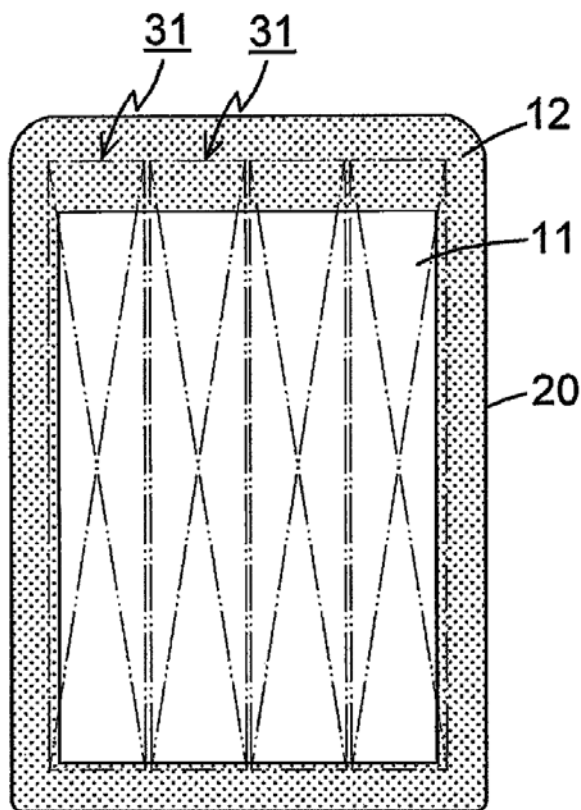
No. 31, Jing-Jiann 1th Road, Kuan Yin, Taoyuan, Taiwan

(72) BAI, JHIH-CIANG (TW), LIN, MENG-GUEI (TW), LIN, CING-FONG (TW)

(74) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)

(54) BẢNG ĐIỀU KHIỂN CHẠM CÓ DÂY PHỤ TRỢ

(57) Bảng điều khiển chạm bao gồm nền trong suốt, cảm biến chạm trong suốt và dây phụ trợ. Nền trong suốt có vùng nhìn thấy và vùng bóng mờ ở xung quanh vùng nhìn thấy và được tạo thành bởi viền mờ đục. Cảm biến chạm trong suốt có bộ cảm nhận chạm được sắp xếp thành nhiều cột cảm biến và nằm trong vùng nhìn thấy. Mỗi cột cảm biến bao gồm điện cực cảm nhận thứ nhất và nhiều điện cực cảm nhận thứ hai. Mỗi điện cực cảm nhận thứ nhất và điện cực cảm nhận thứ hai được nối riêng rẽ với vật tiếp xúc được đặt trong vùng bóng mờ qua đường tín hiệu. Mỗi dây phụ trợ được gắn điện với một trong các đường tín hiệu. Trở kháng của mỗi dây phụ trợ nhỏ hơn trở kháng của mỗi đường tín hiệu.



(11) 4239

(21) 2-2018-00082

(22) 15.03.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 15.03.2018

(51)⁷ F23G 5/00

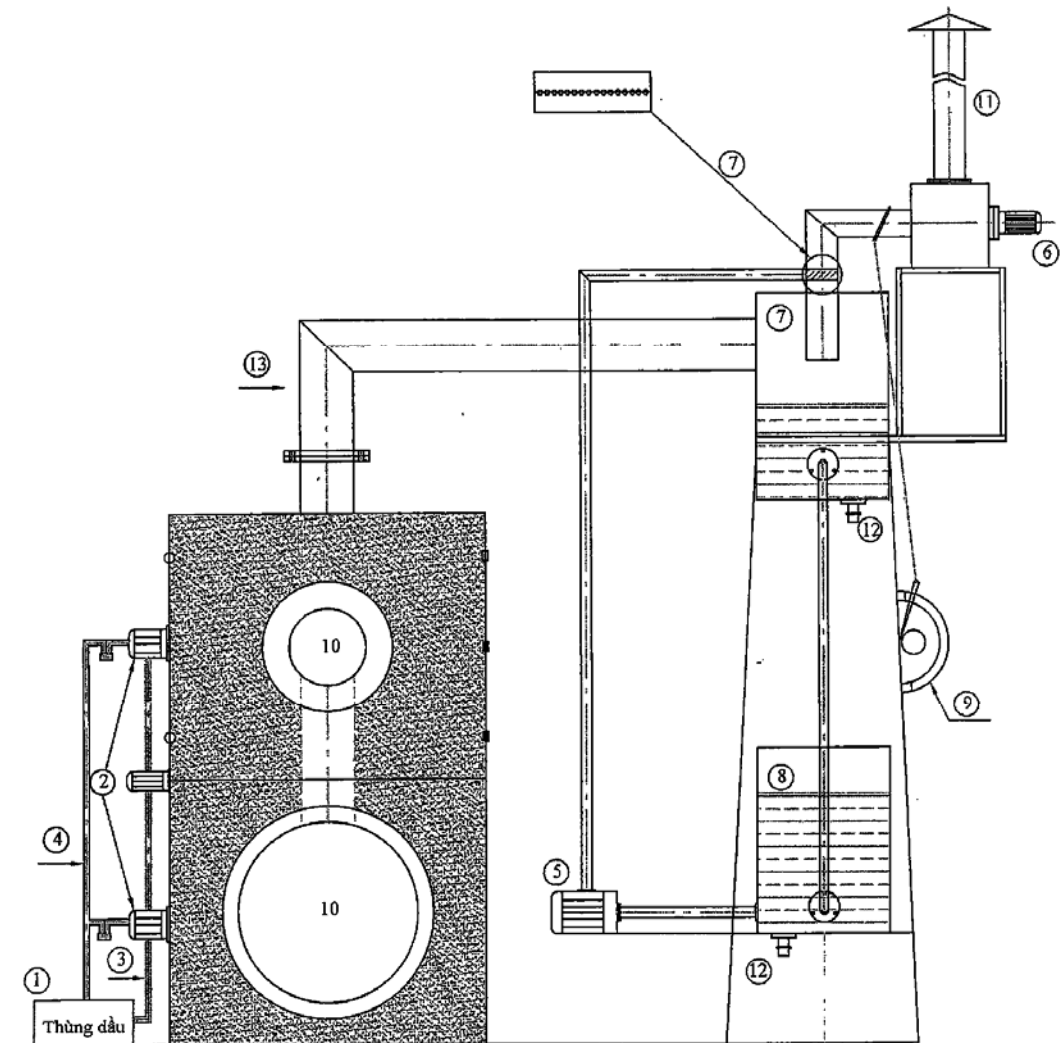
(43) 25.09.2019

(75) VŨ HỮU LÊ (VN)

Tổ dân phố Nam Thọ, phường Nam Cường, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái

(54) HỆ THỐNG LÒ ĐỐT RÁC THẢI Y TẾ Ở CÁC TRẠM Y TẾ XÃ, PHƯỜNG

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến hệ thống lò đốt rác thải y tế ở các trạm y tế xã, phường được chế tạo gồm lò đốt có các buồng đốt (10) được làm bằng bê tông chịu nhiệt bên trong có cốt thép đan kiểu mắt cáo, bên ngoài được bọc bằng inox để tăng sức chịu nhiệt để không bị vỡ trong thời gian sử dụng; hệ thống xử lý khói được làm bằng khung thép chữ V gồm có thùng lọc khói có giàn phun nước (7) để làm lạnh và khử bụi; bể chứa nước vôi (8) để khử các khí thải trước khi thải ra môi trường; và hệ thống bơm dầu đánh lửa có các bộ phận như kim phun, quạt thúc, bảng điện điều khiển để đánh lửa và bơm dầu cho quá trình đốt rác thải y tế.



(11) **4240**

(21) 2-2018-00083

(51)⁷ **G06F 9/00**, 17/00, 15/00

(22) 19.03.2018

(43) 25.09.2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 19.03.2018

(71) SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (VN)

244 Điện Biên Phủ, phường 7, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(72) Phạm Quốc Cường (VN), Đinh Đức Anh Vũ (VN), Kiều Đỗ Nguyên Bình (VN)

(54) KHUNG SƯỜN HỖ TRỢ THIẾT KẾ BỘ XỬ LÝ VỚI TỪ LỆNH RẤT DÀI (VLIW)
DỰA TRÊN PHẦN CỨNG TÁI CẤU HÌNH

(57) Giải pháp hữu ích đề xuất khung sườn hỗ trợ việc thiết kế bộ xử lý với kiến trúc từ lệnh rất dài (VLIW) có khả năng thực hiện nhiều tác vụ đồng thời tại cùng một thời điểm và kết hợp với cơ chế xử lý ống. Khung sườn cung cấp những hỗ trợ cần thiết cho việc đơn giản hóa việc thiết kế, phân tích, đánh giá hiệu suất của một bộ xử lý từ lệnh rất dài. Những hỗ trợ đã được đề cập bao gồm: giao diện người dùng, bộ phân tích hiệu suất của thiết kế, bộ mô phỏng giả lập việc thực thi chương trình, bộ sinh tập tin đặc tả kiến trúc bộ xử lý ứng với cấu hình được lựa chọn. Thêm vào đó, nhờ việc đặc tả kiến trúc bộ xử lý được xây dựng bằng ngôn ngữ đặc tả phân cứng Verilog, các thông số cấu hình đều được tham số hóa, sử dụng công nghệ tính toán tái cấu hình có khả năng tái cấu hình, bộ xử lý còn có đặc tính linh hoạt trong việc thay đổi thiết kế để phù hợp với ứng dụng cụ thể.

(11) 4241

(21) 2-2018-00085

(22) 21.03.2018

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 21.03.2018

(71) VIỆN CÔNG NGHIỆP THỰC PHẨM (VN)

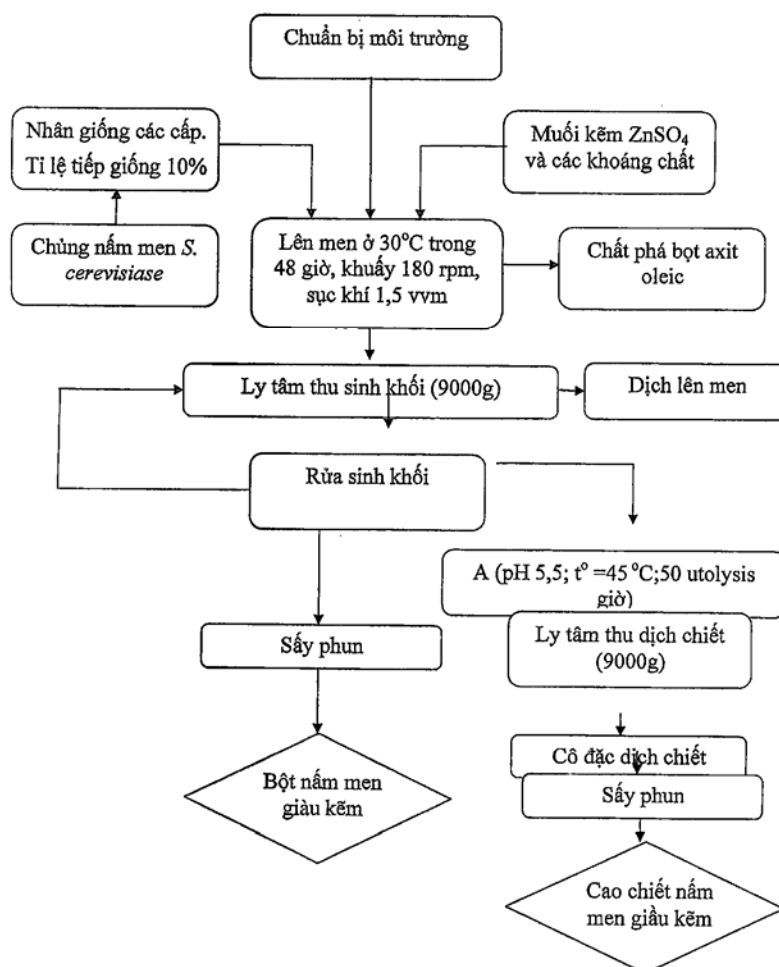
301 đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(72) Nguyễn Thị Minh Khanh (VN), Lê Đức Mạnh (VN), Nguyễn Thị Trang (VN), Phạm Thu Trang (VN), Lê Thị Thắm (VN), Trịnh Thanh Hà (VN), Lê Hồng Quang (VN)

(74) Công ty Luật TNHH Phượng Hoàng (PHOENIX LAW)

(54) QUY TRÌNH SẢN XUẤT SẢN PHẨM BỘT NẤM MEN GIÀU KẼM

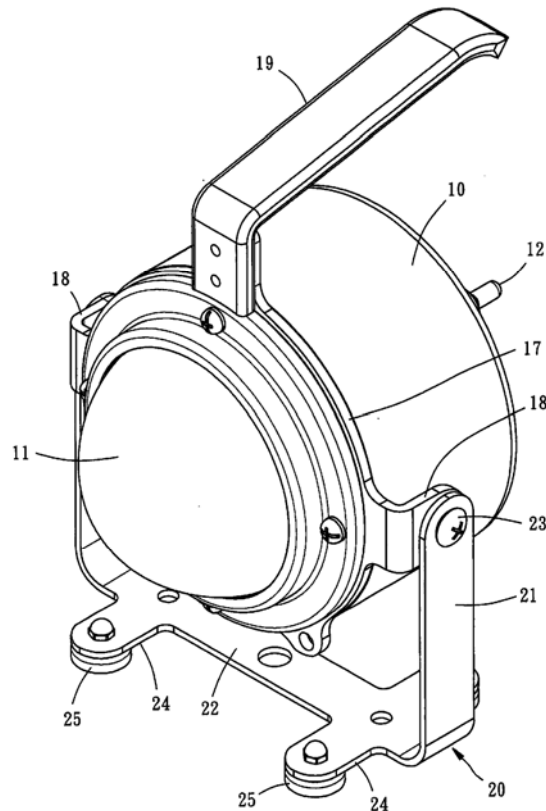
(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình sản xuất sản phẩm nấm men giàu kẽm, trong đó quy trình này bao gồm các bước; a) hoạt hóa chủng giống gốc; b) nhân giống chủng sản xuất; c) lên men chủng sản xuất; d) thu sinh khối; và e) thu sản phẩm bột nấm men. Quy trình theo giải pháp hữu ích sử dụng chủng nấm men *Saccharomyces cerevisiae* nuôi cấy trong điều kiện bổ sung muối kẽm sulfat với hàm lượng 1000 mg/l môi trường. Sản phẩm thu được có hàm lượng kẽm tích lũy lên tới 6mg/g sản phẩm khô thích hợp để làm thực phẩm bổ sung giàu kẽm.



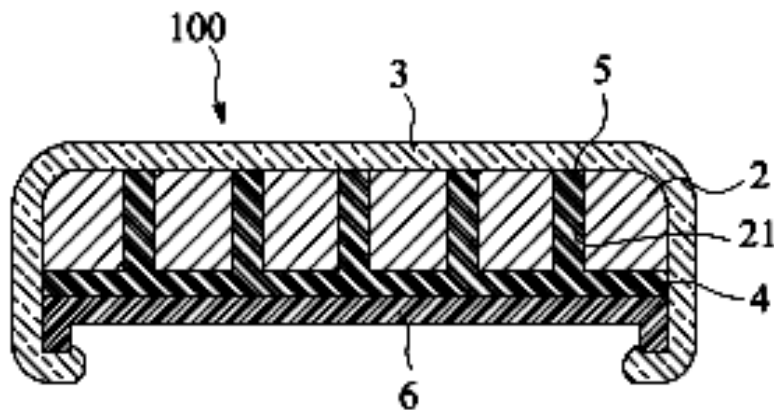
- (11) 4242
(21) 2-2018-00148 (51)⁷ H01H 1/00
(22) 08.05.2018 (43) 25.09.2019
(30) 107203738 22.03.2018 TW

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 08.05.2018

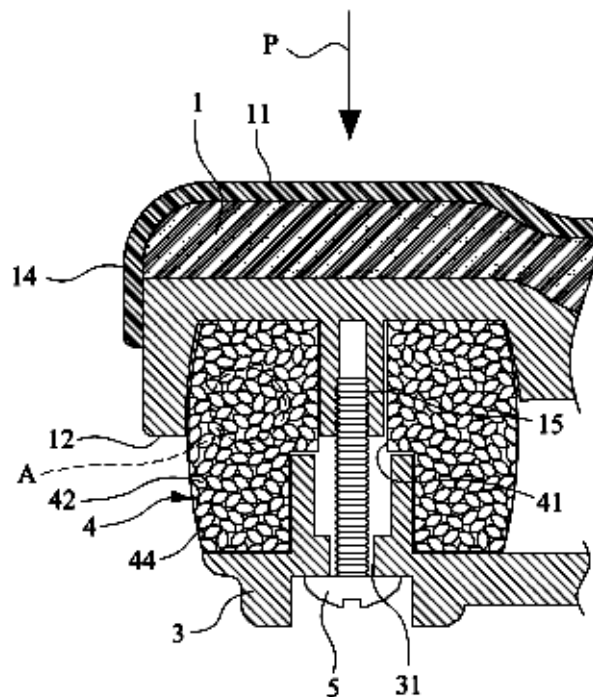
- (71) 1. CHINA ECOTEK CORPORATION (TW)
8F., NO.8, Minquan 2ND RD., Qianzhen DIST., Kaohsiung City 806, Taiwan.
2. SUNYEER TECHNOLOGY CO., LTD. (TW)
NO.1, Wenming 3RD ST., GUISHAN DIST., Taoyuan City 333, Taiwan.
(72) LIANG, Ming-Fang (TW), HO, Po-Hsun (TW), LIN, Lien-Kuei (TW), CHEN, Chih-Ting (TW)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG
(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến thiết bị chiếu sáng bao gồm vỏ gồm có thấu kính nằm ở một đầu của nó, công tắc nằm ở đầu đối diện của nó, đèn LED (light-emitting diode) được bố trí ở trong để phát ra ánh sáng xuyên qua các thấu kính hướng ra phía ngoài của vỏ, bảng mạch điều khiển được bố trí ở trong và được ghép điện với công tắc và đèn LED, pin tích điện được bố trí ở trong và được nối điện với bảng mạch điều khiển và hai lỗ tạo trục được bố trí tương ứng tại hai phía hông đối diện của nó, và đế hình chữ U gồm có thanh tạo khung nằm ngang và hai thanh khung thẳng đứng tương ứng kéo dài từ hai đầu đối diện của thanh tạo khung nằm ngang và được nối theo trục một cách tương ứng với các lỗ tạo trục để cho phép vỏ quay được quanh trục ảo giữa hai lỗ tạo trục tương ứng với đế.



- (11) **4243**
- (21) 2-2018-00205 (51)⁷ **B62J 1/00**, 1/26, B68C 1/02
- (22) 20.06.2018 (43) 25.09.2019
- (30) 107203625 21.03.2018 TW
- (71) DDK GROUP CO., LTD. TAIWAN BRANCH (TW)
12F-10, No.213, Chaofu Rd., Xitun Dist., Taichung City, Taiwan
- (72) YING-CHIAO SUNG (TW)
- (74) Công ty TNHH Dương và Trần (DUONG & TRAN CO., LTD)
- (54) **YÊN XE ĐẠP KẾT HỢP VỚI KẾT CẤU GEL SINH HỌC**
- (57) Sáng chế đề cập đến yên xe đạp kết hợp với kết cấu gel sinh học bao gồm, được bố trí trên yên xe, lớp vật liệu bọt và lớp bề mặt đặt lên và che bề mặt của lớp vật liệu bọt. Các lỗ xuyên cách nhau được tạo ra trong lớp vật liệu bọt, lớp gel sinh học được tạo ra ở bề mặt dưới của lớp vật liệu bọt. Các khối gel sinh học lần lượt được điền đầy các lỗ xuyên của lớp vật liệu bọt. Mỗi khối trong số các khối gel sinh học có đầu trên tiếp xúc với mặt dưới của lớp bề mặt và đầu dưới được nối liền khối với lớp gel sinh học. Lớp gel sinh học tạo ra cho người đi xe trải nghiệm đạp xe thoải mái và còn đạt được hiệu quả kháng khuẩn.



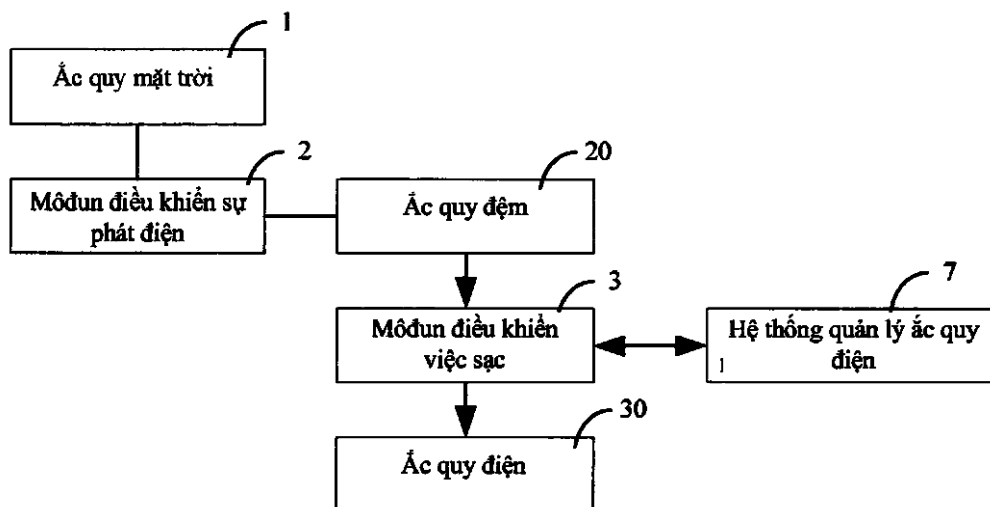
- (11) 4244
(21) 2-2018-00206 (51)⁷ B62J 1/00, 1/26, B68C 1/02
(22) 20.06.2018 (43) 25.09.2019
(30) 107203624 21.03.2018 TW
(71) DDK GROUP CO., LTD. TAIWAN BRANCH (TW)
12F-10, No.213, Chaofu Rd., Xitun Dist., Taichung City, Taiwan
(72) YING-CHIAO SUNG (TW)
(74) Công ty TNHH Dương và Trần (DUONG & TRAN CO., LTD)
(54) KHỐI HẤP THỤ DAO ĐỘNG TRỌNG LƯỢNG NHE VÀ ĐÀN HỒI CAO DÙNG
CHO YÊN XE ĐẠP
(57) Khối hấp thụ dao động trọng lượng nhẹ và đàn hồi cao dùng cho yên xe đạp bao gồm hai khối hấp thụ dao động lắp với đáy của yên xe. Mỗi khối trong số các khối hấp thụ dao động được tạo lỗ giữa kéo dài theo phương thẳng đứng giữa bề mặt trên và bề mặt dưới của nó. Chi tiết lắp chặt được tiếp nhận qua lỗ xuyên của phân đố và lỗ giữa của mỗi khối trong số các khối hấp thụ dao động được lắp cố định với lỗ định vị mặt dưới của yên xe. Mỗi khối trong số các khối hấp thụ dao động được làm bằng các cụm bọt mà được liên kết với nhau nhờ phân liên kết giữa chúng. Mỗi cụm trong số các cụm bọt bao gồm các bọt rỗng được tạo ra trong đó. Các khối hấp thụ dao động được phép biến dạng tạm thời khi nhận lực ép tác động lên yên xe sao cho lực ép được hấp thụ bởi các khối hấp thụ dao động.



- (11) **4245**
 (21) 2-2018-00245 (51)⁷ **H02J 7/00, 7/35**
 (22) 16.07.2018 (43) 25.09.2019
 (30) 201810247432.0 23.03.2018 CN
 201820403826.6 23.03.2018 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 16.07.2018

- (71) BEIJING HANERGY SOLAR POWER INVESTMENT CO., LTD. (CN)
 No.5, Fengxiang East Street, Yangsong Town, Huairou District, Beijing 101499, China
 (72) Qiusheng YANG (CN)
 (74) Công ty Luật TNHH ZC (Việt Nam) (ZC VN.)
 (54) **HỆ THỐNG ẮC QUY MẶT TRỜI**
 (57) Giải pháp hữu ích đề xuất hệ thống ắc quy mặt trời. Hệ thống ắc quy mặt trời này bao gồm: ắc quy mặt trời, được tạo cấu hình để chuyển đổi năng lượng mặt trời thành điện năng; môđun điều khiển sự phát điện, được tạo cấu hình để tích trữ điện năng từ ắc quy mặt trời trong ắc quy đệm; môđun điều khiển việc sạc, được kết nối với ắc quy đệm và ắc quy điện, và được tạo cấu hình để sạc ắc quy điện bằng điện năng trong ắc quy đệm khi điều kiện sạc ắc quy điện được thỏa mãn; và hệ thống quản lý ắc quy điện, được kết nối với môđun điều khiển việc sạc và được tạo cấu hình để điều khiển xem môđun điều khiển việc sạc có sạc ắc quy điện hay không và cung cấp cho môđun điều khiển việc sạc thông số sạc để sạc ắc quy điện.



(11) 4246

(21) 2-2018-00289

(51)⁷ A01D 41/00, E02F 3/815

(22) 09.08.2018

(43) 25.09.2019

(30) 1803000686

23.03.2018 TH

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 11.10.2018

(71) SIAM KUBOTA CORPORATION COMPANY LIMITED (TH)

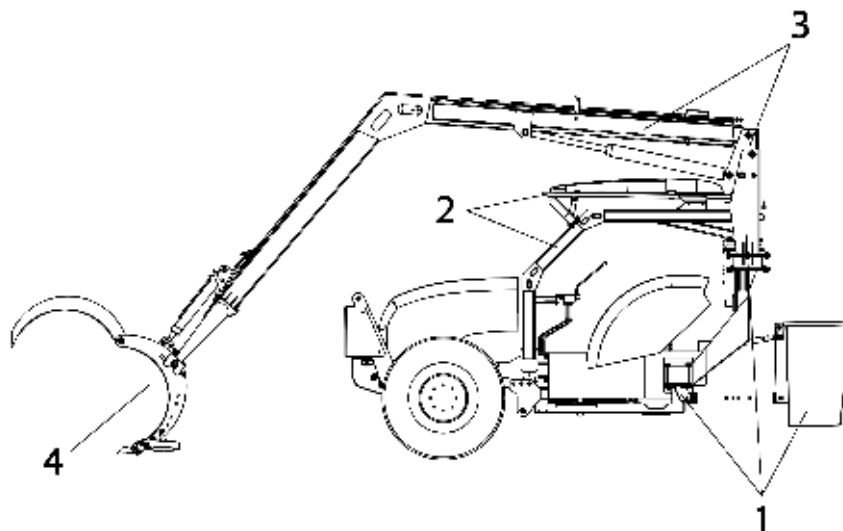
101/19-24 Moo 20, Navanakorn Industrial Estate, Klongneung Sub-district, Klongluang District, Pathumtani Province, Thailand

(72) Viradech Suvannakita (TH), Pakpoom Boonprasert (TH), Nitithep Jaisirisuay (TH), Krittanut Tubtimkaew (TH)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) THIẾT BỊ VẬN CHUYỂN

(57) Giải pháp hữu ích đề cập tới thiết bị vận chuyển gồm có kết cấu thứ nhất (1) để gắn với phương tiện nông nghiệp và có thể được gắn với kết cấu thứ hai (2) mà hoạt động như phần đỡ cho kết cấu thứ ba (3) và kết cấu thứ ba (3) được gắn với cụm tay nâng (B1). Đầu của cụm tay nâng (B1) gồm có khung và khớp nối mà có thể được gắn với kết cấu thứ tư (31) mà là phụ tùng nông nghiệp như phân kẹp hoặc cụm gàu xúc. Trục tâm (41) cho phụ tùng được tạo rãnh hoặc được đục thành hình vuông để gắn với đầu của cụm tay nâng (B1). Hơn nữa, kết cấu thứ tư (31) cũng được trang bị tấm dẫn hướng (42) để tạo điều kiện thuận lợi cho việc lắp đặt cụm xi lanh thủy lực (C2) nhằm lật phụ tùng lên và xuống. Quá trình tháo cụm tay nâng (B1) và phụ tùng có thể được thực hiện chỉ bởi một người vận hành trong khoảng thời gian ngắn vì quá trình này chỉ kéo theo một vài chi tiết cấu thành và không phức tạp.



(11) 4247

(21) 2-2018-00547

(51)⁷ H02B 1/00

(22) 25.12.2018

(43) 25.09.2019

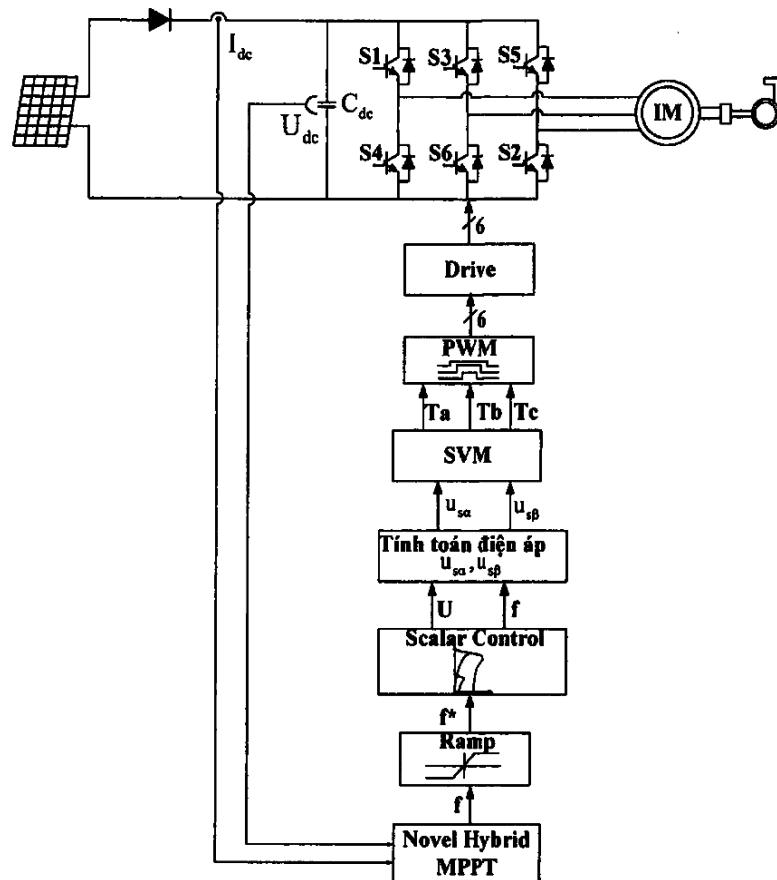
(71) VIỆN THỦY ĐIỆN VÀ NĂNG LƯỢNG TÁI TẠO (VN)

Số 8 ngõ 95 Chùa Bộc, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

(72) Lê Việt Hùng (VN), Trần Trung Hiếu (VN), Đỗ Ngọc Ánh (VN), Phạm Thị Hoài (VN), Trần Thiết Hùng (VN), Nguyễn Đức Thuận (VN), Nguyễn Khang Ninh (VN), Ngô Thị Thanh Nga (VN), Nguyễn Bích Thảo (VN)

(54) BỘ ĐIỀU KHIỂN BƠM NƯỚC SỬ DỤNG NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI

(57) Sáng chế đề cập tới bộ điều khiển bơm sử dụng năng lượng mặt trời bao gồm: bộ phận biến đổi điện từ công suất lấy điện áp một chiều từ tấm pin năng lượng mặt trời, biến đổi điện áp này thành điện áp một chiều phù hợp với bộ chuyển đổi DC/AC, điện áp một chiều sau khi biến đổi được đưa tới bộ chuyển đổi DC/AC, điện áp một chiều được biến đổi thành điện áp xoay chiều 3 pha sử dụng cho việc điều khiển động cơ, tần số của điện áp xoay chiều 3 pha được điều chỉnh tùy thuộc vào cường độ bức xạ mặt trời; bộ điều khiển bơm sử dụng thuật toán MPPT (đò điểm công suất lớn nhất - Maximum power point tracking) để tìm điểm công suất lớn nhất theo cường độ bức xạ mặt trời, từ đó điều chỉnh tần số đầu ra của bộ điều khiển bơm phù hợp với công suất lớn nhất. Ngoài ra vi điều khiển còn có các tính năng bảo vệ quá dòng, ngắn mạch, chống chạy không tải đối với bơm.



(11) 4248

(21) 2-2019-00024

(51)⁷ B62M 6/90

(22) 15.01.2019

(43) 25.09.2019

(30) 107202744

01.03.2018 TW

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 15.01.2019

(71) KWANG YANG MOTOR CO., LTD. (TW)

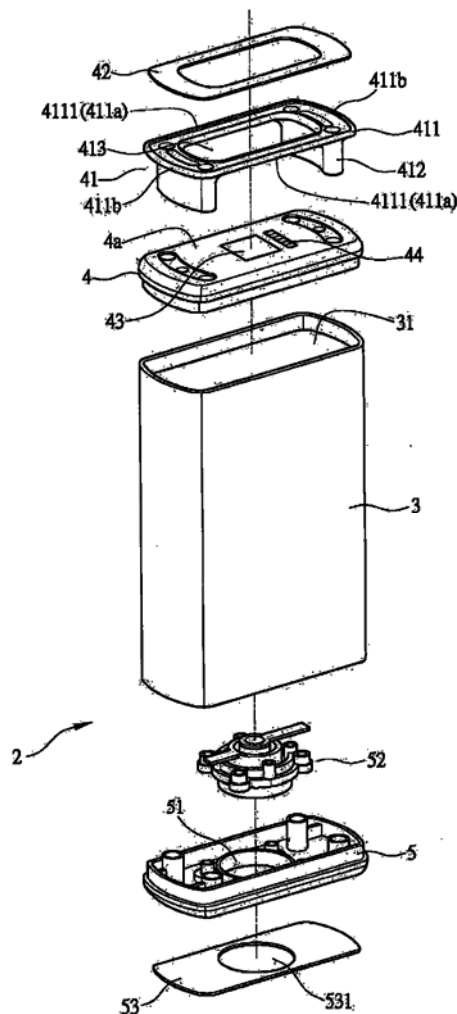
No. 35, Wan Hsing St., San Min Dist., Kaohsiung City, Taiwan

(72) CHUANG, Ping-Huan (TW), TSAI, Yu- Jiun (TW)

(74) Công ty TNHH Nghiên cứu và Tư vấn chuyển giao công nghệ và đầu tư (CONCETTI)

(54) CƠ CẤU ẮC QUY CỦA XE ĐIỆN

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến cơ cấu ắc quy của xe điện, ắc quy này bao gồm thân chính, nắp trên được bố trí ở phía trên của thân chính, và nắp dưới được bố trí ở phía dưới của thân chính. Ở bên trong của nó, thân chính có lõi ắc quy. Tay nâng được lắp vào nắp trên. Tay nâng này được đặt cách bề mặt phía trên của nắp trên bởi khoảng trống. Tay nâng có chu vi ngoài mà toàn bộ chu vi ngoài này giới hạn vùng nhỏ hơn so với vùng được giới hạn bởi chu vi ngoài của nắp trên. Tay nâng có chu vi có ít nhất hai cạnh mà gần như thẳng hàng với một cạnh chu vi của nắp trên và thân chính. Như vậy, việc người dùng nâng ắc quy được làm cho trở nên dễ dàng.



(11) 4249

(21) 2-2019-00083

(51)⁷ G02C 005/00

(22) 14.03.2019

(43) 25.09.2019

(30) 107203476

19.03.2018 TW

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 14.03.2019

(71) K-LINK OPTICAL TECHNOLOGY (GUANGZHOU) CO., LTD. (CN)

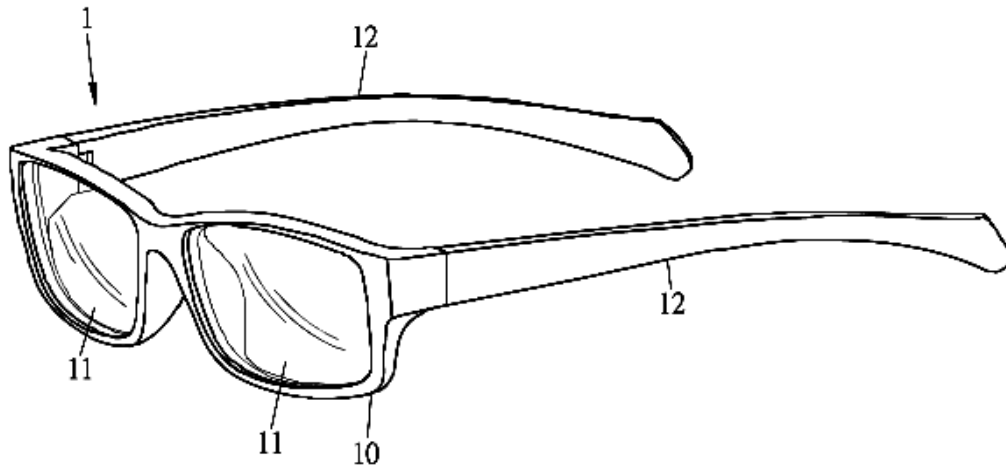
No. 3, Hebinxi Rd., Furong Shiling Town, Huadu Dist., Guangzhou City, China

(72) Zhang Zhan Jun (CN)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) KÍNH MẮT DÙNG CHO MỤC ĐÍCH SỨC KHỎE CÓ KHẢ NĂNG TẠO RA CÁC ION ÂM

(57) Sáng chế đề cập đến kính mắt dùng cho mục đích sức khỏe mà bao gồm mặt trước khung, cặp thấu kính được gắn ở mặt trước khung, và cặp càng kính được nối trực với hai phía đối diện của mặt trước khung, mỗi thấu kính bao gồm nền quang, mà được làm từ vật liệu metacrylic polyme và trong đó có vật liệu anion. Bề mặt phía trước của nền quang được bố trí theo cách tuần tự với lớp phủ UV, lớp lọc ánh sáng xanh, và lớp phủ chống sương mù. Mặt trước khung và các càng kính được làm từ vật liệu nhựa được bổ sung với vật liệu anion, và vì vậy có thể tạo ra các ion âm, mà có lợi cho sức khỏe con người, do đó kính mắt có thể tăng cường sức khỏe của mắt người dùng ngoài chức năng hiệu chỉnh quang học.



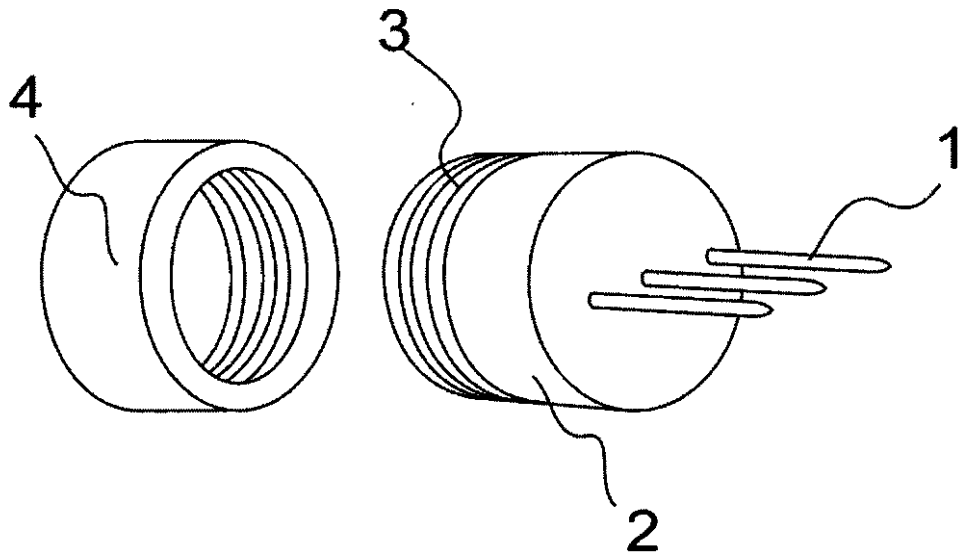
- (11) **4250**
 (21) 2-2019-00086 (51)⁷ **F16B 15/00**, A47G 29/087
 (22) 10.10.2017 (43) 25.09.2019
 (86) PCT/CN2017/105478 10.10.2017 (87) WO2018/099188 07.06.2018
 (30) 201621312970.6 02.12.2016 CN
 201720153563.3 21.02.2017 CN

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 15.03.2019

- (75) HU, FANGQIONG (CN)
 Room606, No.8, Lane1600, Changning Road, Shanghai 200051, China
 (74) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và Sở hữu trí tuệ INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)

(54) **ĐINH ĐỂ ĐÓNG MẠCH GẠCH MEN**

- (57) Giải pháp đề cập đến đinh để đóng vào mạch gạch men là loại đinh đặc biệt để người sử dụng đóng móc treo, giá kệ, v.v... bằng cách sử dụng mạch gạch men ở tường gạch men trong bếp và phòng tắm mà không phải khoan. Phương án thứ nhất bao gồm: thân kim (1) cắm vào thân trụ tròn (2), một đầu của thân trụ tròn (2) có ren đai ốc (3) với nắp ren tương ứng (4), thân kim (1) có thể được bố trí theo đường thẳng, phương án này có thể áp dụng cho tất cả các hướng của mạch gạch men; phương án thứ hai có các đoạn gờ nổi theo chiều dọc (5) hoặc các khe rãnh theo chiều dọc (6) kéo dài từ ren gắn sát (3) đến đầu kia trên thân trụ tròn (2); phương án thứ ba là có các lỗ (7) trên thân trụ tròn (2); phương án thứ hai và thứ ba có thể sử dụng khi mạch gạch men nằm ngang hoặc thẳng đứng, và có thể dùng một đinh để treo thiết bị; phương án thứ tư của đinh đóng mạch gạch men: thân kim (1) cắm vào thân trụ vuông (9) có các lỗ (7) hoặc rãnh ngang (8). Phương án này cũng phá vỡ nguyên tắc của các phương pháp cũ là cần có hai đinh để treo một thiết bị.



(11) **4251**

(21) 2-2019-00136

(51)⁷ **G01N 15/00**

(22) 26.04.2019

(43) 25.09.2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26.04.2019

(71) VIỆN CÔNG NGHỆ SINH HỌC, VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)

18 Hoàng Quốc Việt, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(72) Đỗ Thị Tuyên (VN), Nguyễn Thị Trung (VN), Nguyễn Đặng Nhật Minh (VN), Nguyễn Đức Thịnh (VN)

(54) QUY TRÌNH TINH SẠCH HOẠT CHẤTỨC CHẾ ALPHA-GLUCOSIDAZA TẠO SẢN PHẨM HỖ TRỢ ĐIỀU TRỊ BỆNH ĐÁI THÁO ĐƯỜNG TYP 2

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình tinh sạch hoạt chất ức chế α -glucosidaza tạo sản phẩm hỗ trợ điều trị bệnh đái tháo đường typ 2. Cụ thể là quy trình chế tạo chế phẩm 1-deoxynojirimycin từ chủng *B. subtilis* EBL1 phân lập tại Việt Nam, trong đó quy trình này bao gồm các bước: lên men sinh tổng hợp hoạt chất tinh sạch sơ bộ hoạt chất DNJ; tinh sạch thu hoạt chất DNJ sạch và tạo sản phẩm bằng cách kết tủa trong cồn tuyệt đối.

(11) 4252

(21) 2-2019-00239

(51)⁷ A01B, A01M 7/00, B44C 5/06,
F21V 33/00, F24F 13/32, G05B
19/048, G01N 15/06, H01L 31/00,
H02J 7/35

(22) 24.06.2019

(43) 25.09.2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 24.06.2019

(75) 1. NGÔ NGỌC THÀNH (VN)

Số nhà 11, ngõ 106/3 đường Trần Bình, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

2. NGUYỄN ĐỨC ANH (VN)

Thửa đất số D13, tờ BĐ số 5/7, Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

3. PHẠM PHƯƠNG LINH (VN)

16 Hàng Chuối, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

4. ĐẶNG VŨ KHOA (VN)

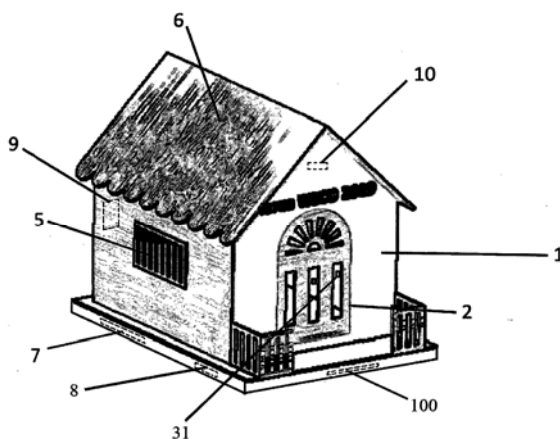
70 ngõ Văn Hương, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

5. NGUYỄN VIỆT KHOA (VN)

P053512B Park Hills Times City, Mai Động, quận Đống Đa, Hà Nội

(54) NHÀ THÔNG MINH CHO THÚ CẢNH

(57) Giải pháp hữu ích đề xuất nhà thông minh cho thú cảnh bao gồm chuồng thú (1) có cửa tự động (2) và các tấm năng lượng mặt trời (6) lần lượt được bố trí ở một bên và phía trên chuồng thú (1); trong đó, các môđun cảm biến, bộ phận cung cấp thức ăn nước uống tự động (9) và mạch điều khiển trung tâm (100) được bố trí ở phía trong chuồng thú (1). Trong đó, các tấm năng lượng mặt trời (6) chuyển quang năng thành điện năng và sạc cho ắc quy (7) để tích trữ điện năng, cho phép nhà thông minh hoạt động tốt trong điều kiện không có ánh sáng mặt trời. Các môđun cảm biến nhiệt độ (31), độ ẩm (32), nồng độ bụi (33), chất lượng không khí (34) gửi các thông số liên quan đến môi trường sống về mạch điều khiển trung tâm (100). Bộ phận cung cấp thức ăn nước uống tự động (9) có khả năng cấp thức ăn và/hoặc nước uống tự động bao gồm cụm điều tiết thức ăn, cụm điều tiết nước thực thi lệnh điều khiển từ mạch điều khiển trung tâm (100) theo khoảng thời gian nhất định, hoặc theo yêu cầu của người sử dụng. Trong đó, mạch điều khiển trung tâm (100) nhận các thông tin, dữ liệu và đồng bộ lên dịch vụ đám mây theo thời gian thực, đồng thời đưa các lệnh điều khiển đến các thiết bị và các môđun được bố trí bên trong chuồng thú. Mạch điều khiển trung tâm (100) giúp cho nhà thông minh có thể hoạt động như một thiết bị “mạng lưới thiết bị kết nối Internet” (IoT).



(11) **4253**

(21) 2-2019-00246

(51)⁷ **F16K 1/32**, 31/26, 51/00

(22) 26.06.2019

(43) 25.09.2019

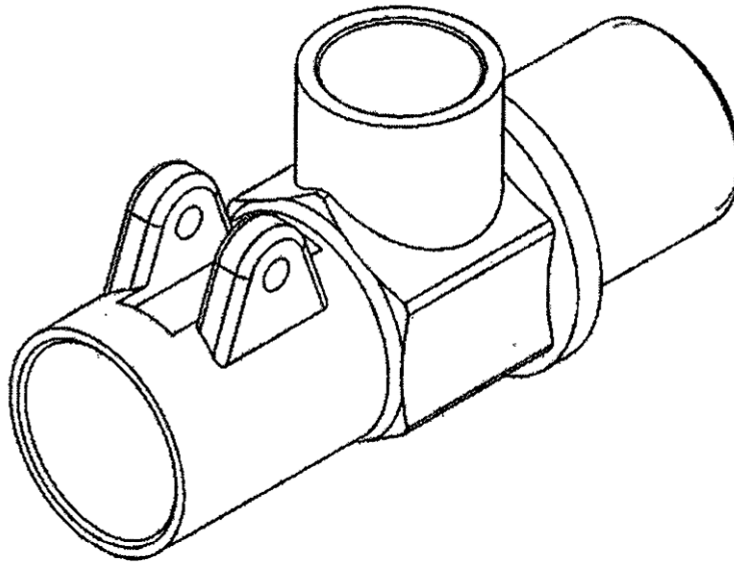
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 26.06.2019

(75) **TRỊNH THỊ THỦY (VN)**

Số 30, ngõ 135 Đội Cấn, phường Ngọc Hà, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(54) **VAN PHAO BÓNG NƯỚC**

(57) Giải pháp hữu ích đề xuất van phao bóng nước đóng mở tự động nhờ sự lên xuống của cần phao đã được cài đặt ban đầu theo lưu lượng nước vào trong bồn bể hoặc hầm chứa nước. Trạng thái van phao mở, khi mực nước trong bể, hầm chứa xuống một mức giới hạn đã được cài thì cần phao sẽ theo bóng đi theo xuống bề mặt nước kéo trục van để roăng rời khỏi cửa nước vào, mở ra cho nước chảy qua cửa van vào bồn bể, hầm chứa. Trạng thái van phao đóng, khi nước đã lấy đủ vào bồn bể, hầm chứa thì bóng và cần phao sẽ kéo lõi van để roăng đóng cửa nước vào, làm cho nước không qua van chảy vào bồn bể.



(11) **4254**

(21) 2-2019-00247

(51)⁷ **C02F 1/28**, C04B 18/101

(22) 27.06.2019

(43) 25.09.2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27.06.2019

(75) **MA ĐỨC HOÀNG (VN)**

Thôn Nà Vài, xã Thổ Bình, huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang

(54) **HỖN HỢP THẨM HÚT, KHỬ TRÙNG PHÂN, CHẤT THẢI CÓ DỊCH LỎNG NƠI CÔNG CỘNG**

(57) Sáng chế đề cập đến hỗn hợp thẩm hút, khử trùng phân, chất thải có dịch lỏng nơi công cộng với mục đích của giải pháp hữu ích là tạo ra một loại hỗn hợp thẩm hút, thu gom và khử trùng, hấp thụ phân, chất thải có dịch lỏng ở nơi công cộng để biến nó thành hỗn hợp không ảnh hưởng tới cảnh quan môi trường giúp dọn dẹp dễ dàng hơn. Sáng chế đề cập đến hỗn hợp chứa tro trấu hoạt tính với lượng nằm trong khoảng từ 70% đến 75% khối lượng, bột canxi oxit với lượng nằm trong khoảng từ 25% đến 30% khối lượng.

(11) 4255

(21) 2-2019-00248

(22) 27.06.2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 27.06.2019

(51)⁷ H02P 9/00, H02J 3/38, F03D 7/04

(43) 25.09.2019

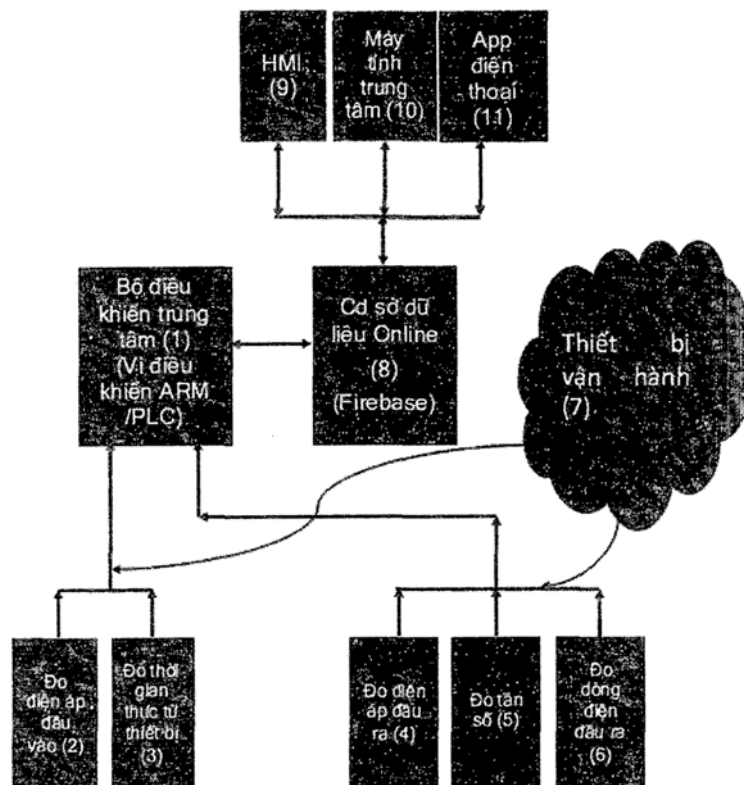
(71) TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ - ĐHQGHN (VN)

Nhà E3, 144 Xuân Thủy, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(72) Phạm Mạnh Thắng (VN), Đặng Anh Việt (VN), Phạm Thị Thu Hà (VN), Hoàng Văn Mạnh (VN)

(54) PHƯƠNG PHÁP QUẢN LÝ VÀ GIÁM SÁT BỘ CHUYỂN ĐỔI CÔNG SUẤT CHO THIẾT BỊ ĐIỆN GIÓ

(57) Giải pháp hữu ích đề xuất phương pháp quản lý và giám sát bộ chuyển đổi công suất cho thiết bị điện gió. Các bước thực hiện để quản lý và giám sát bộ chuyển đổi công suất cho thiết bị điện gió bao gồm: gửi thông tin điều khiển bởi thiết bị vận hành (7) của bộ chuyển đổi công suất tới bộ điều khiển trung tâm (1), thu thập thông tin lên cơ sở dữ liệu trực tuyến (8), đo lường tự động các giá trị theo dõi bởi bộ điều khiển trung tâm (1) gồm điện áp đầu vào (2) cho thiết bị chuyển đổi công suất, thời gian thực (3) từ thiết bị chuyển đổi công suất, điện áp đầu ra (4) từ thiết bị chuyển đổi công suất trực tiếp dùng cho thiết bị điện, tần số điện áp đầu ra (5), dòng điện đầu ra (6) sau khi được truyền lên cơ sở dữ liệu trực tuyến (8) người dùng có thể thông qua các ứng dụng từ điện thoại thông minh hay phần mềm máy tính để giám sát các thông số của bộ chuyển đổi công suất điện.



(11) **4256**

(21) 2-2019-00277

(51)⁷ **C05B 13/00**, 13/02

(22) 15.07.2019

(43) 25.09.2019

Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 15.07.2019

(71) PHÒNG THÍ NGHIỆM TRỌNG ĐIỂM CÔNG NGHỆ LỘC, HÓA DẦU (VN)

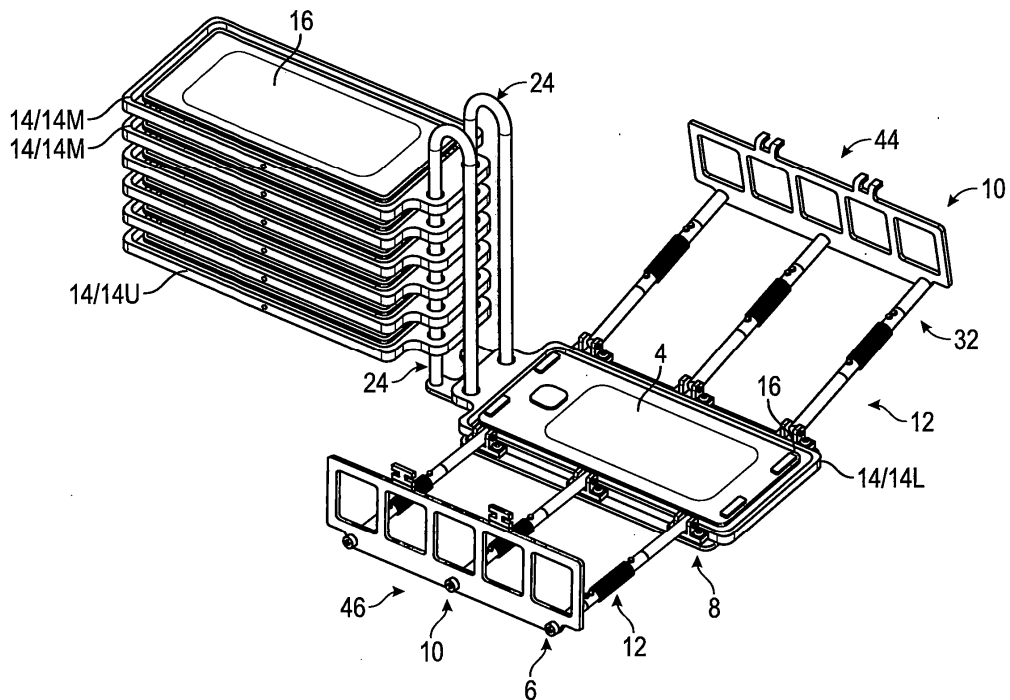
Số 2 Phạm Ngũ Lão, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội, Việt Nam

(72) Vũ Thị Thu Hà (VN), Đỗ Thanh Hải (VN), Phạm Minh Tứ (VN), Phạm Văn Thành (VN)

(54) PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT PHÂN LÂN TỪ PHẾ THẢI RẮN CHỨA PHOSPHO

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến phương pháp sản xuất phân lân từ phế thải rắn chứa phospho, trong đó phương pháp này bao gồm các bước trộn sơ bộ phế thải rắn chứa phospho với quặng apatit; và nghiền hỗn hợp trong thiết bị nghiền ba trục, thổi khí nóng từ đáy của máy nghiền trong suốt quá trình nghiền.

- (11) **4257**
- (21) 2-2019-00280 (51)⁷ **H01L 21/67**, 21/673, 21/677, 21/68
- (22) 19.12.2017 (43) 25.09.2019
- (86) PCT/GB2017/053808 19.12.2017 (87) WO2018/115846 28.06.2018
- (30) 1621641.8 19.12.2016 GB
- PCT/CN2017/097504 15.08.2017 CN
- (71) P2I LTD (GB)
127 North Milton Park, Abingdon Oxfordshire Ox14 4SA, United Kingdom
- (72) DYMOND, Stephen James (GB), ZHOU, Ze Feng (CN), LV, Hai Ming (CN), SNOWDON, Christopher (GB)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **CÁC CẢI TIẾN LIÊN QUAN ĐẾN BIẾN ĐỔI BỀ MẶT**
- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị kẹp chặt một hoặc nhiều vật phẩm trong suốt quá trình biến đổi bề mặt, thiết bị bao gồm: các chi tiết kẹp thứ nhất và thứ hai; một hoặc nhiều bộ phận chèn để tiếp giáp với một hoặc nhiều vật phẩm trong suốt quá trình biến đổi bề mặt khi bị ép vào một hoặc nhiều vật phẩm; phương tiện định vị để định vị một hoặc nhiều bộ phận chèn ở vị trí kẹp giữa các chi tiết kẹp thứ nhất và thứ hai; và cơ cấu kẹp để kẹp các chi tiết kẹp thứ nhất và thứ hai với nhau để ép một hoặc nhiều bộ phận chèn vào một hoặc nhiều vật phẩm ở vị trí kẹp.



(11) **4258**

(21) 2-2019-00284

(51)⁷ **E04B 1/00**

(22) 19.07.2019

(43) 25.09.2019

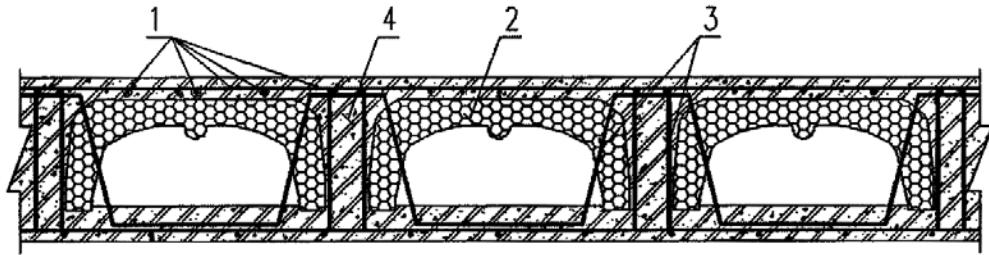
Ngày yêu cầu thẩm định nội dung: 19.07.2019

(75) **HOÀNG ĐỨC THẮNG (VN)**

Căn hộ số 1602 tòa nhà chung cư thương mại Phú Gia Residence số 3 Nguyễn Huy Tưởng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(54) **TẤM XÂY DỰNG**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến tấm xây dựng bao gồm lưới thép ở mặt trên và lưới thép ở mặt dưới, các thanh thép hình ziczac được bố trí vuông góc với và nằm giữa các lưới thép, các thanh thép hình ziczac được bố trí theo hai phương vuông góc với nhau và đặt cách nhau một khoảng, được liên kết với hai lưới thép tạo ra các khoảng trống; các hộp xốp rỗng, có mặt trên và mặt đáy hình vuông, mặt đáy rộng hơn mặt trên, được vát cạnh ở mặt trên và hở đáy, được bố trí trong các khoảng trống. Tấm xây dựng được chế tạo sẵn tại các nhà máy và bê tông được đổ tại chỗ để tạo ra sàn, nền hoặc móng.



PHẦN III

YÊU CẦU THẨM ĐỊNH NỘI DUNG

**DANH SÁCH CÁC ĐƠN CÓ YÊU CẦU THẨM ĐỊNH NỘI DUNG
DO NGƯỜI NỘP ĐƠN YÊU CẦU**

(21) Số đơn	(11) Số công bố đơn	(43) Ngày công bố đơn	Ngày yêu cầu	(51) Chỉ số phân loại quốc tế
1-2016-03102	53663	25.09.2017	08.08.2019	C14C 1/00
1-2016-03427	60567	25.12.2018	06.08.2019	B29C 44/18
1-2016-04772	53352	25.08.2017	02.08.2019	H01L 51/56
1-2017-00582	53395	25.08.2017	14.08.2019	B60R 25/00
1-2017-00798	52393	25.05.2017	09.08.2019	C09J 195/00
1-2017-00886	53731	25.09.2017	30.07.2019	G02F 001/1345
1-2017-01205	54220	25.10.2017	22.08.2019	F21S 8/08
1-2017-01367	54229	25.10.2017	26.07.2019	H02H 9/04
1-2017-01493	54617	27.11.2017	15.08.2019	F01P 3/00
1-2017-01580	54625	27.11.2017	15.08.2019	F02N 11/04
1-2017-01581	54626	27.11.2017	15.08.2019	B60K 5/00
1-2017-01932	54658	27.11.2017	20.08.2019	B26B 1/08
1-2017-02164	55124	25.12.2017	14.08.2019	B60H 1/32
1-2017-03858	61500	25.02.2019	30.07.2019	H04M 1/725
1-2018-00914	60609	25.12.2018	09.08.2019	B26F 1/16
1-2018-01296	64849	26.08.2019	21.08.2019	B60Q 1/44
1-2018-01297	64850	26.08.2019	21.08.2019	B60Q 1/44
1-2018-01403	59691	25.10.2018	02.08.2019	H01F 38/14
1-2018-02224	61095	25.01.2019	19.08.2019	G06Q 30/00
1-2018-02245	60236	26.11.2018	26.07.2019	C07C 51/487
1-2018-03007	60282	26.11.2018	25.07.2019	H04M 1/73
1-2018-03226	59930	25.10.2018	29.07.2019	G02B 7/04
1-2018-03235	60312	26.11.2018	02.08.2019	A23L 33/18
1-2018-03294	60748	25.12.2018	09.08.2019	A24F 47/00
1-2018-03330	59967	25.10.2018	31.07.2019	C12N 15/52
1-2018-03332	59968	25.10.2018	31.07.2019	A61K 31/7048

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 378 TẬP A - QUYỂN 1 (09.2019)

1-2018-03350	60326	26.11.2018	29.07.2019	C08G 65/336
1-2018-03378	59986	25.10.2018	29.07.2019	C07D 231/14
1-2018-03394	60334	26.11.2018	31.07.2019	B62J 1/00
1-2018-03416	60338	26.11.2018	02.08.2019	G02B 13/00
1-2018-03431	62470	25.04.2019	23.08.2019	A43B 1/00
1-2018-03462	60345	26.11.2018	25.07.2019	H04M 1/02
1-2018-03605	61168	25.01.2019	29.07.2019	A61K 47/50
1-2018-03607	60064	25.10.2018	30.07.2019	C07D 211/36
1-2018-03632	60779	25.12.2018	19.08.2019	C04B 28/14
1-2018-03659	61176	25.01.2019	15.08.2019	H04W 72/04
1-2018-03662	60398	26.11.2018	05.08.2019	H04N 5/225
1-2018-03704	60086	25.10.2018	13.08.2019	G06F 3/048
1-2018-03710	61608	25.02.2019	22.08.2019	C07D 403/12
1-2018-03723	60088	25.10.2018	05.08.2019	A61B 8/00
1-2018-03739	60419	26.11.2018	09.08.2019	G06F 3/16
1-2018-03750	60093	25.10.2018	29.07.2019	H04W 74/08
1-2018-03752	60791	25.12.2018	23.08.2019	C09K 5/14
1-2018-03756	60094	25.10.2018	05.08.2019	A43C 11/00
1-2018-03766	60793	25.12.2018	19.08.2019	C04B 28/14
1-2018-03769	60426	26.11.2018	19.08.2019	H05K 7/20
1-2018-03773	61615	25.02.2019	23.08.2019	E06B 9/68
1-2018-03776	61616	25.02.2019	08.08.2019	A61K 31/277
1-2018-03793	61186	25.01.2019	25.07.2019	G01Q 40/00
1-2018-03794	60098	25.10.2018	07.08.2019	H01Q 1/24
1-2018-03799	60434	26.11.2018	06.08.2019	H04L 9/28
1-2018-03810	60435	26.11.2018	29.07.2019	C09K 5/14
1-2018-03811	60436	26.11.2018	06.08.2019	A23L 27/20
1-2018-03816	61189	25.01.2019	05.08.2019	G06Q 20/16
1-2018-03823	64256	25.07.2019	01.08.2019	C25B 1/00
1-2018-03841	60452	26.11.2018	31.07.2019	B65D 17/00
1-2018-03849	62052	25.03.2019	06.08.2019	A61K 38/14
1-2018-03870	60812	25.12.2018	09.08.2019	C09J 7/02
1-2018-03893	60815	25.12.2018	05.08.2019	C07D 405/14
1-2018-03896	60817	25.12.2018	16.08.2019	A01N 37/44

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 378 TẬP A - QUYỀN 1 (09.2019)

1-2018-03910	60479	26.11.2018	05.08.2019	G06F 3/041
1-2018-03912	61624	25.02.2019	05.08.2019	C07D 403/12
1-2018-03914	61625	25.02.2019	26.07.2019	C07D 401/04
1-2018-03919	60481	26.11.2018	30.07.2019	E02F 9/28
1-2018-03927	61196	25.01.2019	02.08.2019	C07D 403/14
1-2018-03944	61627	25.02.2019	05.08.2019	C12N 5/078
1-2018-03951	60827	25.12.2018	16.08.2019	H01B 1/02
1-2018-03967	60831	25.12.2018	22.08.2019	G08B 13/16
1-2018-03997	60502	26.11.2018	07.08.2019	G06F 3/14
1-2018-04002	60838	25.12.2018	15.08.2019	C09G 1/0
1-2018-04017	60507	26.11.2018	02.08.2019	E06B 9/42
1-2018-04030	64262	25.07.2019	30.07.2019	C03B 35/18
1-2018-04039	61202	25.01.2019	07.08.2019	C07D 403/12
1-2018-04047	62483	25.04.2019	22.08.2019	C07K 16/24
1-2018-04058	60518	26.11.2018	01.08.2019	H04W 48/08
1-2018-04061	61639	25.02.2019	23.08.2019	A01H 5/00
1-2018-04075	60854	25.12.2018	07.08.2019	H05B 37/02
1-2018-04081	60523	26.11.2018	16.08.2019	C07K 16/22
1-2018-04083	62072	25.03.2019	06.08.2019	H04W 36/00
1-2018-04107	61207	25.01.2019	22.08.2019	H04N 19/50
1-2018-04108	60861	25.12.2018	23.08.2019	B42D 25/30
1-2018-04117	62074	25.03.2019	14.08.2019	C07K 16/46
1-2018-04121	60532	26.11.2018	16.08.2019	C07D 217/08
1-2018-04138	60535	26.11.2018	07.08.2019	B01D 46/24
1-2018-04141	60871	25.12.2018	06.08.2019	A43B 13/12
1-2018-04145	60873	25.12.2018	02.08.2019	H04N 5/232
1-2018-04146	60537	26.11.2018	19.08.2019	H04M 1/725
1-2018-04156	60875	25.12.2018	09.08.2019	H04W 72/04
1-2018-04178	61212	25.01.2019	20.08.2019	A01G 13/02
1-2018-04186	63055	27.05.2019	29.07.2019	B29C 41/02
1-2018-04200	60888	25.12.2018	21.08.2019	G01N 27/72
1-2018-04208	60891	25.12.2018	01.08.2019	A01D 61/00
1-2018-04219	63755	25.06.2019	12.08.2019	C12N 5/0775
1-2018-04224	60896	25.12.2018	01.08.2019	A01F 12/18

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 378 TẬP A - QUYỀN 1 (09.2019)

1-2018-04227	60897	25.12.2018	26.07.2019	G02B 5/30
1-2018-04228	60898	25.12.2018	23.08.2019	C12N 15/87
1-2018-04229	61650	25.02.2019	16.08.2019	A61K 47/68
1-2018-04232	62492	25.04.2019	23.08.2019	C05G 5/00
1-2018-04244	60550	26.11.2018	30.07.2019	F02C 9/26
1-2018-04252	60904	25.12.2018	30.07.2019	B65H 19/20
1-2018-04254	62495	25.04.2019	08.08.2019	B60H 1/32
1-2018-04260	62091	25.03.2019	16.08.2019	C03C 17/36
1-2018-04292	61229	25.01.2019	09.08.2019	G02B 5/30
1-2018-04294	61654	25.02.2019	13.08.2019	C07D 237/02
1-2018-04328	62518	25.04.2019	22.08.2019	C07K 16/00
1-2018-04366	61242	25.01.2019	20.08.2019	A61K 39/12
1-2018-04368	63062	27.05.2019	23.08.2019	C07K 16/28
1-2018-04388	62526	25.04.2019	16.08.2019	A61K 39/00
1-2018-04410	61247	25.01.2019	14.08.2019	A61K 39/395
1-2018-04422	60950	25.12.2018	22.08.2019	A47F 5/00
1-2018-04429	61252	25.01.2019	09.08.2019	G02B 5/30
1-2018-04453	62099	25.03.2019	16.08.2019	C23C 16/455
1-2018-04467	61260	25.01.2019	06.08.2019	C08J 5/18
1-2018-04537	61675	25.02.2019	14.08.2019	D07B 1/06
1-2018-04556	60981	25.12.2018	08.08.2019	C12N 1/20
1-2018-04575	60989	25.12.2018	13.08.2019	D06M 15/643
1-2018-04616	62539	25.04.2019	21.08.2019	E04B 9/06
1-2018-04618	61686	25.02.2019	14.08.2019	C07D 257/02
1-2018-04642	61299	25.01.2019	31.07.2019	A46D 3/04
1-2018-04658	61011	25.12.2018	23.08.2019	D21H 27/00
1-2018-04659	61305	25.01.2019	09.08.2019	B32B 27/32
1-2018-04710	61018	25.12.2018	02.08.2019	G06Q 20/04
1-2018-04725	61324	25.01.2019	30.07.2019	C08L 59/00
1-2018-04742	62116	25.03.2019	30.07.2019	B32B 27/10
1-2018-04787	61021	25.12.2018	01.08.2019	A61M 35/00
1-2018-04792	61022	25.12.2018	01.08.2019	B24B 37/28
1-2018-04829	61362	25.01.2019	23.08.2019	C22C 38/00
1-2018-04870	61375	25.01.2019	21.08.2019	B23K 35/02

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 378 TẬP A - QUYỂN 1 (09.2019)

1-2018-04903	61387	25.01.2019	20.08.2019	F24F 1/42
1-2018-04921	61392	25.01.2019	16.08.2019	G03F 7/20
1-2018-04940	61400	25.01.2019	12.08.2019	C04B 35/547
1-2018-04971	62138	25.03.2019	13.08.2019	A24C 5/20
1-2018-05028	61428	25.01.2019	13.08.2019	C07D 471/04
1-2018-05045	61435	25.01.2019	23.08.2019	A01N 1/02
1-2018-05106	62581	25.04.2019	02.08.2019	C07C 229/50
1-2018-05282	61812	25.02.2019	22.08.2019	C07D 401/14
1-2018-05451	61873	25.02.2019	06.08.2019	C07D 495/04
1-2018-05506	62184	25.03.2019	09.08.2019	B61D 11/00
1-2018-05943	62273	25.03.2019	07.08.2019	G06Q 30/06
1-2018-06011	63852	25.06.2019	31.07.2019	H02G 1/02
1-2019-00011	63235	27.05.2019	26.07.2019	B32B 7/12
1-2019-00015	63860	25.06.2019	15.08.2019	A61K 31/568
1-2019-00104	62729	25.04.2019	30.07.2019	B23K 9/12
1-2019-00191	62752	25.04.2019	25.07.2019	C07D 487/04
1-2019-00261	62772	25.04.2019	15.08.2019	C09J 201/00
1-2019-00288	63880	25.06.2019	05.08.2019	C07D 215/14
1-2019-00478	63888	25.06.2019	30.07.2019	A01K 11/00
1-2019-00558	64404	25.07.2019	20.08.2019	C22B 59/00
1-2019-00627	62878	25.04.2019	01.08.2019	C08J 3/22
1-2019-00917	63417	27.05.2019	05.08.2019	G06Q 50/02
1-2019-00921	63420	27.05.2019	06.08.2019	G06Q 50/02
1-2019-01065	63478	27.05.2019	21.08.2019	C08J 3/20
1-2019-01483	65028	26.08.2019	20.08.2019	A61K 9/14
1-2019-02532	64723	25.07.2019	22.08.2019	D03D 15/10
1-2019-02710	65198	26.08.2019	06.08.2019	C08L 83/07
2-2016-00323	03712	26.03.2018	23.08.2019	F16K 027/06
2-2016-00349	03739	26.04.2018	12.08.2019	D05B 37/00
2-2017-00366	03804	25.06.2018	26.07.2019	A01C 11/02
2-2017-00368	03805	25.06.2018	26.07.2019	A01C 11/02
2-2019-00076	04170	25.06.2019	08.08.2019	G01B 1/00
2-2019-00096	04173	25.06.2019	30.07.2019	A61F 13/494

PHẦN IV

SỬA ĐỔI ĐƠN

Ghi nhận sửa đổi đơn sáng chế

STT	SỐ KÝ HIỆU VĂN BẢN	NGÀY BAN HÀNH	SỐ YÊU CẦU	SỐ ĐƠN/BẢNG LIÊN QUAN
1	15063/TB-SHTT	02/08/2019	SĐ1-2019-00040	1-2017-05286
2	15064/TB-SHTT	02/08/2019	SĐ1-2019-00219	1-2017-02954
3	15068/TB-SHTT	02/08/2019	SĐ1-2019-00707	1-2012-02121
4	15071/TB-SHTT	02/08/2019	SĐ1-2019-00733	1-2019-01254
5	15072/TB-SHTT	02/08/2019	SĐ1-2019-00846	1-2015-04932
6	15088/TB-SHTT	02/08/2019	SĐ1-2019-00620	1-2015-01332
7	15090/TB-SHTT	02/08/2019	SĐ1-2019-00634	1-2014-04125
8	15091/TB-SHTT	02/08/2019	SĐ1-2019-00635	1-2012-00845
9	15092/TB-SHTT	02/08/2019	SĐ1-2019-00643	1-2018-04662
10	15093/TB-SHTT	02/08/2019	SĐ1-2019-00648	1-2015-04731
11	15096/TB-SHTT	02/08/2019	SĐ1-2019-00666	1-2015-03774
12	15097/TB-SHTT	02/08/2019	SĐ1-2019-00969	1-2011-01916
13	15656/TB-SHTT	06/08/2019	SĐ1-2019-00652	1-2016-05118
14	15657/TB-SHTT	06/08/2019	SĐ1-2019-00659	1-2019-00156
15	15658/TB-SHTT	06/08/2019	SĐ1-2019-00697	1-2015-00241
16	16007/TB-SHTT	15/08/2019	SĐ1-2019-00079	1-2014-01338
17	16008/TB-SHTT	15/08/2019	SĐ1-2019-00080	1-2015-04761
18	16009/TB-SHTT	15/08/2019	SĐ1-2019-00081	1-2014-00719
19	16010/TB-SHTT	15/08/2019	SĐ1-2019-00255	1-2015-03491
20	16011/TB-SHTT	15/08/2019	SĐ1-2019-00435	1-2019-01305
21	16015/TB-SHTT	15/08/2019	SĐ1-2019-00940	1-2013-00389
22	16016/TB-SHTT	15/08/2019	SĐ1-2019-01036	1-2014-01392
23	16017/TB-SHTT	15/08/2019	SĐ1-2019-00436	1-2019-01304
24	16408/TB-SHTT	20/08/2019	SĐ1-2019-00721	1-2019-01418
25	16415/TB-SHTT	20/08/2019	SĐ1-2019-00828	1-2017-02694
26	16417/TB-SHTT	20/08/2019	SĐ1-2019-00941	1-2015-03622
27	16418/TB-SHTT	20/08/2019	SĐ1-2019-01032	1-2011-01159

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHIỆP
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 15063/TH-SHTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 2 tháng 8 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận sửa đổi đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Kỹ thuật Việt - Thái tại Hưng Yên
Km 20, khu công nghiệp Phố Nối A, xã Giai Phạm, huyện Yên Mỹ,
tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn:

Số Yêu cầu: SĐ1-2019-00040

Nộp ngày: 10/01/2019; bổ sung ngày: 03/07/2019

Liên quan đến Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn: 1-2017-05286

Ngày nộp đơn: 27/12/2017

Chủ đơn: Công ty TNHH thương mại và dịch vụ kỹ thuật Việt Thái tại Hưng Yên (VN)

Địa chỉ: Thôn Đại Hạnh, xã Hoàn Long, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

Đại diện của chủ đơn:

Tên sáng chế: Máy trợ thở áp lực dương liên tục

Cục Sở hữu trí tuệ thông báo:

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế số 1-2017-05286 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Tên và địa chỉ của chủ đơn được sửa thành:

**CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ KỸ THUẬT VIỆT - THÁI
TẠI HUNG YÊN**

**Km 20, khu công nghiệp Phố Nối A, xã Giai Phạm, huyện Yên Mỹ,
tỉnh Hưng Yên, Việt Nam.**

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT (để công bố);
- Lưu: VT, Hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHIỆP
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 15064/TB-SHTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 2 tháng 8 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận sửa đổi đơn

Kính gửi: Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế
(T&T INVENMARK CO., LTD.)
Phòng 101, tòa nhà 30 Nguyễn Du, phường Bùi Thị Xuân, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn:

Số Yêu cầu: SD1-2019-00219

Nộp ngày: 25/02/2019; bổ sung ngày: 21/06/2019

Liên quan đến các Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế

STT	Số đơn sáng chế	Ngày nộp đơn	Tên sáng chế
1	1-2017-02954	11/06/2015	Thiết bị nhập liệu
2	1-2016-04721	11/06/2015	Thiết bị đầu vào và phương pháp chế tạo thiết bị này

Chủ đơn: **Alps Electric Co., Ltd. (JP)**

Địa chỉ: 1-7, Yukigaya-Otsukamachi, Ota-ku, Tokyo 145-8501, Japan

Đại diện của chủ đơn: T&T INVENMARK CO., LTD.

Cục Sở hữu trí tuệ thông báo:

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Các Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế nêu trên đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Tên của chủ đơn được sửa thành:

ALPS ALPINE CO., LTD (JP)././.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT (để công bố);
- Lưu: VT, Hồ sơ.



Trần Ngân Sơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 15008/1B-SHTT

Hà Nội, ngày 2 tháng 08 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận sửa đổi đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh
(VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
Phòng 308-310, tầng 3, Tháp Hà Nội, số 49 Hai Bà Trưng, phường Trần Hưng Đạo, quận
Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn:

Số Yêu cầu: SĐI-2019-00707

Nộp ngày: 29/05/2019

Liên quan đến các Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế

STT	Số đơn sáng chế	Ngày nộp đơn	Tên sáng chế
1	1-2012-02121	26/02/2010	Phân chiết chứa 2,5-piperazindion,3,6-bis (phenylmetyl)-,(3S,6S)-, đồ uống có tính axit chứa phân chiết này và quy trình sản xuất phân chiết và đồ uống này
2	1-2012-02183	26/02/2010	Chất chiết, đồ uống chứa 2,5-piperazindion,3,6-bis (phenylmetyl)-,(3S,6S)- và quy trình sản xuất chất chiết, đồ uống này

Chủ đơn: **Suntory Holdings Limited (JP)**

Địa chỉ: 1-40, Dojimahama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 530-8203 Japan

Đại diện của chủ đơn: VISION & ASSOCIATES CO.LTD.

Cục Sở hữu trí tuệ thông báo:

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Các Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền nêu trên đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Tên và địa chỉ của chủ đơn thứ hai được sửa thành (sửa đổi do hợp nhất):

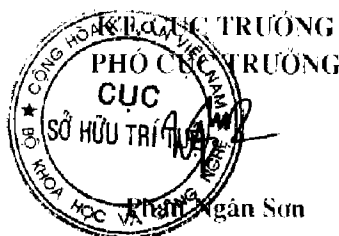
Suntory Beverage & Food Asia Pte. Ltd. (SG)

18 Cross Street #12-01/08 China Square Central, Singapore 048423, Republic of Singapore

Suntory Holdings Limited (JP) là đồng chủ đơn với Suntory Beverage & Food Asia Pte. Ltd. (SG).

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT (để công bố);
- Lưu: VT, Hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: *ISC71* /TB-SHTT

Hà Nội, ngày *2* tháng *5* năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận sửa đổi đơn

Kính gửi: Công ty cổ phần phát triển dịch vụ quốc tế IWORK
Điện tích thương mại A6-10 tại dự án An Bình City - Khu đô thị Thành phố Giao lưu,
phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội, Việt Nam

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn:

Số Yêu cầu: SD1-2019-00733 Nộp ngày: 04/06/2019

Liên quan đến Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn: 1-2019-01254 Ngày nộp đơn: 12/03/2019

Chủ đơn: Công ty cổ phần phát triển dịch vụ quốc tế IWORK (VN)

Địa chỉ: Tầng 12, tháp B, tòa nhà Sông Đà, đường Phạm Hùng, phường Mỹ Đình 1, quận
Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Đại diện của chủ đơn:

Tên sáng chế: Phương pháp hiển thị thông tin việc làm trên bản đồ sử dụng thiết bị di động

Cục Sở hữu trí tuệ thông báo:

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

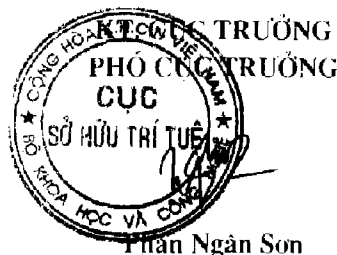
Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế số 1-2019-01254 đã được ghi nhận sửa đổi với
nội dung là:

Địa chỉ của chủ đơn được sửa thành:

Điện tích thương mại A6-10 tại dự án An Bình City - Khu đô thị Thành phố Giao lưu,
phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội, Việt Nam. *st*

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT (để công bố);
- Lưu: VT, Hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 15072/TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 22 tháng 8 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận sửa đổi đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)
M04-L16, Khu A - Khu đô thị mới Dương Nội, phường La Khê, quận Hà Đông, Tp. Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn:

Số Yêu cầu: SD1-2019-00846 Nộp ngày: 20/06/2019

Liên quan đến Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn: 1-2015-04932 Ngày nộp đơn: 24/12/2015

Chủ đơn: Viện Vi sinh vật và Công nghệ sinh học - Đại học Quốc gia Hà Nội (VN)

Địa chỉ: Nhà E2 - 144 đường Xuân Thủy, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Đại diện của chủ đơn: ACTIP PATENT LIMITED

Tên sáng chế: Quy trình sản xuất chế phẩm probiotic-đa enzym từ chủng vi khuẩn *Bacillus amyloliquefacien* subsp. *plantarum* SP1901

Cục Sở hữu trí tuệ thông báo:

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế số 1-2015-04932 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

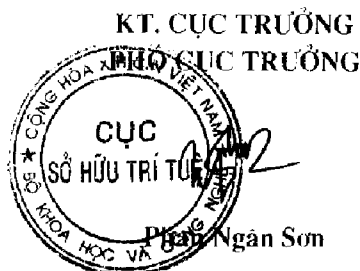
Bổ sung tác giả sáng chế sau đây vào Danh sách các tác giả khác:

Tên đầy đủ: **Trịnh Thành Trung (VN)**

Địa chỉ: Viện Vi sinh vật và Công nghệ sinh học - Đại học Quốc gia Hà Nội, nhà E2 - 144 đường Xuân Thủy, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT (để công bố);
- Lưu: VT, Hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 45088/TB-SHTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 21 tháng 08 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận sửa đổi đơn

Kính gửi: Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
Tầng 8, Toà nhà VCCI, số 9 Đào Duy Anh, phường Phương mai, quận Đống Đa,
thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn:

Số Yêu cầu: SĐ1-2019-00620

Nộp ngày: 15/05/2019

Liên quan đến Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn: 1-2015-01332

Ngày nộp đơn: 19/09/2013

Chủ đơn: **MORPHOSYS AG (DE)**

Địa chỉ: Lena-Christ-Strasse 48, 82152 Martinsried/Planegg, Germany

Đại diện của chủ đơn: VCCI-IP CO.,LTD

Tên sáng chế: Kháng thể kháng nhân tố kích thích tạo dòng bạch cầu hạt đại thực bào (GM-CSF) và được phẩm chứa kháng thể này

Cục Sở hữu trí tuệ thông báo:

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

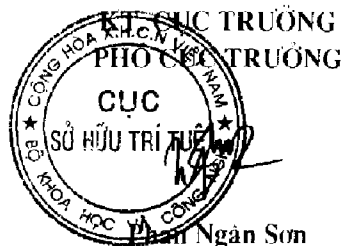
Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế số 1-2015-01332 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Địa chỉ của chủ đơn được sửa thành:

Semmelweisstrasse 7, 82152 Planegg, Germany.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT (để công bố);
- Lưu: VT, Hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 150/S0/TB-SHTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 2 tháng 02 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận sửa đổi đơn

Kính gửi: Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
Phòng số 5 tầng 15 Toà nhà Harec, 4A Láng Hạ, phường Thành Công quận Ba Đình,
TP Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn:

Số Yêu cầu: SD1-2019-00634 Nộp ngày: 17/05/2019

Liên quan đến Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn: 1-2014-04125 Ngày nộp đơn: 10/12/2014

Chủ đơn: **SERIM TTC CO., LTD. (KR)**

Địa chỉ: (Daeryung Techno Town 12-cha ,Gasan-dong) 1501ho, 1502ho, 1503ho,
1504ho,14, Gasan digital 2-ro, Geumcheon-gu, Seoul, 153-778 Rep. of KOREA

Đại diện của chủ đơn: TGVN

Tên sáng chế: Bọt polyuretan mềm dẻo dùng cho cúp ngực và phương pháp sản xuất bọt polyuretan này

Cục Sở hữu trí tuệ thông báo:

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế số 1-2014-04125 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

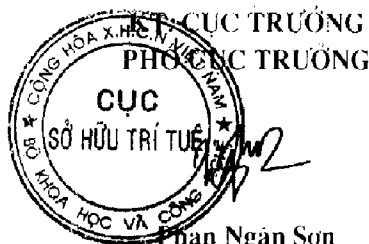
Tên và địa chỉ của chủ đơn được sửa thành:

FOAM WORKS CO., LTD. (KR)

17th Floor, 1, Gangnamdae-ro51-gil, Seoul, Republic of KOREA (511 Tower, Seocho-dong).

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT (để công bố);
- Lưu: VT, Hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: #SC9.1/IB-SHTT

Hà Nội, ngày 2 tháng 8 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận sửa đổi đơn

Kính gửi: Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
Phòng số 5 tầng 15 Tòa nhà Harec, 4A Láng Hạ, phường Thành Công quận Ba Đình,
TP Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn:

Số Yêu cầu: SD1-2019-00635 Nộp ngày: 17/05/2019

Liên quan đến các Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn: (Danh sách kèm theo)

Chủ đơn: **BOEHRINGER INGELHEIM VETMEDICA, INC. (US)**

Địa chỉ: 2621 North Belt Highway, St. Joseph, Missouri 64506-2002, United States of
America

Đại diện của chủ đơn: TGVN

Cục Sở hữu trí tuệ thông báo:

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Các Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền nêu trên đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

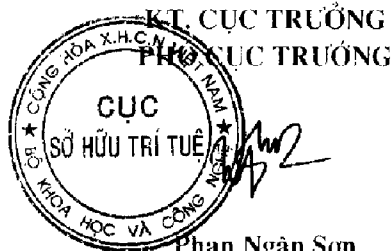
Tên và địa chỉ của chủ đơn được sửa thành:

BOEHRINGER INGELHEIM ANIMAL HEALTH USA, INC. (US)

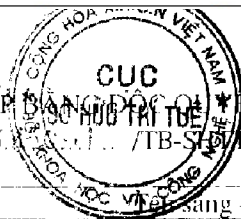
3239 Satellite Blvd., Duluth, Georgia 30096, United States of America./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT (để công bố);
- Lưu: VT, Hồ sơ.



Phan Ngân Sơn



DANH SÁCH 07 ĐƠN YÊU CẦU CẤP BẢO HIỂM ĐỘC QUYỀN SÁNG CHẾ
(kèm theo Thông báo ghi nhận sửa đổi đơn số... /TB-S.../T, ngày.../.../...)

STT	Số đơn sáng chế	Ngày nộp đơn	Mô tả sáng chế
1	1-2012-00845	02/09/2010	Kháng nguyên circovirus typ 2 ở lợn, phương pháp sản xuất và chế phẩm sinh miễn dịch chứa kháng nguyên này
2	1-2015-02285	15/01/2014	Polypeptit phân lập được từ Parvovirus 5A của lợn (PPV5A), vacxin để điều trị sự lây nhiễm bởi PPV5A, phương pháp nhận dạng sự có mặt của PPV5A trong mẫu sinh học, vectơ, tế bào chủ, tế bào lai và kit liên quan đến polypeptit này
3	1-2015-02610	13/02/2014	Trình tự nucleotit, trình tự protein và vacxin liên quan đến parvovirus 5B ở lợn (PPV5B), phương pháp nhận dạng sự có mặt của PPV5B trong mẫu sinh học, chế phẩm gây miễn dịch, vectơ, tế bào chủ, tế bào lai và kit liên quan
4	1-2016-01097	02/10/2014	Polypeptit là các biến thể của protein PCV2 ORF2, chế phẩm miễn dịch và hạt tương tự virus chứa polypeptit này
5	1-2016-01940	28/12/2006	Vacxin phối hợp đa giá
6	1-2016-04083	30/03/2015	Vacxin virus gây dịch tiêu chảy ở lợn, phương pháp sản xuất vacxin này, kit và kháng nguyên liên quan
7	1-2017-03567	04/03/2016	Baculovirus tái tổ hợp, chế phẩm sinh miễn dịch chứa protein tái tổ hợp được tạo ra bằng hệ biểu hiện baculovirus và phương pháp sản xuất chế phẩm này

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 15062/TB-SHTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 2 tháng 2 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận sửa đổi đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)
M04-L16, Khu A - Khu đô thị mới Dương Nội, phường La Khê, quận Hà Đông,
Tp. Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn:

Số Yêu cầu: SD1-2019-00643 Nộp ngày: 20/05/2019

Liên quan đến Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn: 1-2018-04662 Ngày nộp đơn: 19/10/2018

Chủ đơn: **KOREA INSTITUTE of CIVIL ENGINEERING and BUILDING TECHNOLOGY (KR)**

Địa chỉ: 283, Goyang-daero, Ilsanseo-gu, Goyang-si, Gyeonggi-do, Korea

Đại diện của chủ đơn: ACTIP PATENT LIMITED

Tên sáng chế: Hỗn hợp asphan, tác nhân chống bong tróc cho hỗn hợp này chứa xỉ tinh chế được làm nguội chậm, phương pháp sản xuất hỗn hợp asphan và phương pháp sản xuất tác nhân chống bong tróc

Cục Sở hữu trí tuệ thông báo:

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế số 1-2018-04662 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là :

Tên và địa chỉ của chủ đơn thứ hai được sửa thành (sửa đổi do sáp nhập):

SP Nature CO., LTD (KR)

97, Dangjinhangman-ro, Sinpyeong-myeon, Dangjin-si, Chungcheongnam-do, Korea./.

KOREA INSTITUTE of CIVIL ENGINEERING and BUILDING TECHNOLOGY (KR) là đồng chủ đơn với SP Nature CO., LTD (KR)./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT (để công bố);
- Lưu: VT, Hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 15C/CS/TB-SHTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 20 tháng 08 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận sửa đổi đơn

Kính gửi: Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
Tầng 8, Tòa nhà VCCI, số 9 Đào Duy Anh, phường Phương mai, quận Đống Đa,
thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn:

Số Yêu cầu: SD1-2019-00648 Nộp ngày: 21/05/2019

Liên quan đến Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn: 1-2015-04731 Ngày nộp đơn: 27/05/2014

Chủ đơn: SENJU PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)

Địa chỉ: 5-8, Hiranomachi 2-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 541-0046, Japan

Đại diện của chủ đơn: VCCI-IP CO.,LTD

Tên sáng chế: Chế phẩm dùng cho mắt mang kính áp tròng được làm bằng vật liệu mềm ion lưỡng tính và phương pháp ngăn chặn sự hấp phụ của pranoprofen và/hoặc muối được dung của nó lên kính áp tròng này

Cục Sở hữu trí tuệ thông báo:

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

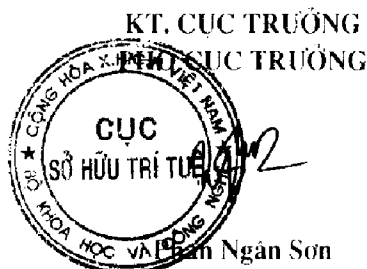
Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế số 1-2015-04731 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Địa chỉ của chủ đơn được sửa thành:

1-9, Kawaramachi 3-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 5410048 Japan./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT (để công bố);
- Lưu: VT, Hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1509/ TB-SHTT

Hà Nội, ngày 2 tháng 08 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận sửa đổi đơn

Kính gửi: Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
Phòng số 5 tầng 15 Toà nhà Harec, 4A Láng Hạ, phường Thành Công quận Ba Đình,
TP Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn:

Số Yêu cầu: SD1-2019-00666 Nộp ngày: 23/05/2019

Liên quan đến Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn: 1-2015-03774 Ngày nộp đơn: 14/03/2014

Chủ đơn: **CELGENE AVILOMICS RESEARCH, INC. (US)**

Địa chỉ: 45 Wiggins Avenue, Bedford, Massachusetts 01730, United States of America

Đại diện của chủ đơn: TGVN

Tên sáng chế: Hợp chất heteroaryl dùng làm chất ức chế protein kinaza và dược phẩm chứa nó

Cục Sở hữu trí tuệ thông báo:

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế số 1-2015-03774 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Tên và địa chỉ của chủ đơn thứ nhất được sửa thành (sửa đổi do sáp nhập):

CELGENE CAR LLC (US)

AON House, 30 Woodbourne Avenue, Pembroke, HM 08 BM

CELGENE CAR LLC (US) là đồng chủ đơn với SANOFI (FR).

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT (để công bố);
- Lưu: VT, Hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 15C/17/TB-SHTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 21 tháng 08 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận sửa đổi đơn

Kính gửi: Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
Phòng số 5 tầng 15 Tòa nhà Harec, 4A Láng Hạ, phường Thành Công quận Ba Đình,
TP Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn:

Số Yêu cầu: SD1-2019-00969

Nộp ngày: 02/07/2019

Liên quan đến các Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế

STT	Số đơn sáng chế	Ngày nộp đơn	Tên sáng chế
1	1-2011-01916	21/12/2009	Kháng thể kháng alpha-synuclein và phương pháp tạo ra kháng thể này
2	1-2015-02638	20/12/2013	Kháng thể kháng protein tau và polynucleotit độc phân lập chứa trình tự nucleotit mã hóa kháng thể này

Chủ đơn: **BIOGEN INTERNATIONAL NEUROSCIENCE GMBH (CH)**

Địa chỉ: Wagistr. 13 CH-8952 Schlieren, Switzerland

Đại diện của chủ đơn: TGVN

Cục Sở hữu trí tuệ thông báo:

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

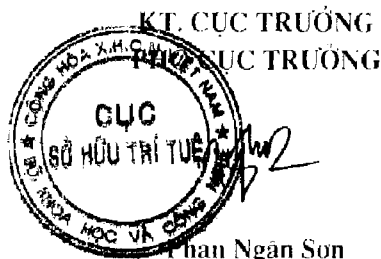
Các Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế nêu trên đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Địa chỉ của chủ đơn **BIOGEN INTERNATIONAL NEUROSCIENCE GMBH (CH)** được sửa thành:

Neuhofstrasse 30, 6340 Baar, Switzerland./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT (để công bố);
- Lưu: VT, Hồ sơ.



Phan Ngân Sơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 45650/TB-SHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 06 tháng 08 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận sửa đổi đơn

Kính gửi: Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
Tầng 5, tòa nhà Charmvit Tower, 117 Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy,
thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn:

Số Yêu cầu: SD1-2019-00652 Nộp ngày: 21/05/2019

Liên quan đến Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn: 1-2016-05118 Ngày nộp đơn: 26/06/2015

Chủ đơn: **MODUS ONE GMBH (DE)**

Địa chỉ: Markgroening Str. 67, 71679 Asperg (DE)

Đại diện của chủ đơn: INVESTIP

Tên sáng chế: Thiết bị nén khung hình chữ C

Cục Sở hữu trí tuệ thông báo:

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế số 1-2016-05118 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Địa chỉ của chủ đơn được sửa thành:

Hofaeckerstrasse 3, 71732 Tamm, Germany./. *Handwritten mark*

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT (để công bố);
- Lưu: VT, Hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 15657/TB-SHTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 08 tháng 08 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận sửa đổi đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Quốc tế D & N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
Phòng 2303, số 101 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn:

Số Yêu cầu: SD1-2019-00659 Nộp ngày: 22/05/2019

Liên quan đến Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn: 1-2019-00156 Ngày nộp đơn: 16/01/2017

Chủ đơn: **DAICEL CORPORATION (JP)**

Địa chỉ: 3-1, Ofuka-cho, Kita-ku, Osaka, 5300011, Japan

Đại diện của chủ đơn: D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.

Tên sáng chế: Quy trình sản xuất axit axetic và quy trình tách hợp chất khử permanganat (PRC) ra khỏi hỗn hợp

Cục Sở hữu trí tuệ thông báo:

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

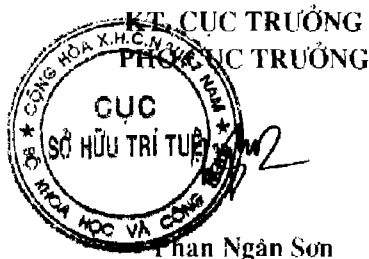
Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế số 1-2019-00156 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Địa chỉ của chủ đơn được sửa thành:

3-1, Ofuka-cho, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 5300011, Japan./. #

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT (để công bố);
- Lưu: VT, Hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 15/58/TB-SHTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 09 tháng 08 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận sửa đổi đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh
(DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)
Tầng 4, số 57 ngõ 66 phố Ngọc Lâm, phường Ngọc Lâm, quận Long Biên, TP. Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn:

Số Yêu cầu: SD1-2019-00697 Nộp ngày: 28/05/2019

Liên quan đến các Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn: (Danh sách kèm theo)

Chủ đơn: NISSHIN STEEL CO., LTD. (JP)

Địa chỉ: 4-1, Marunouchi 3-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008366, Japan

Đại diện của chủ đơn: DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD

Cục Sở hữu trí tuệ thông báo:

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

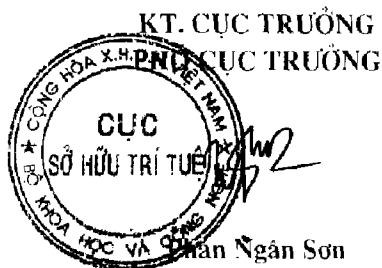
Các Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền nêu trên đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Tên của chủ đơn được sửa thành:

NIPPON STEEL NISSHIN CO., LTD. (JP).

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT (để công bố);
- Lưu: VT, Hồ sơ.



DANH SÁCH 16 ĐƠN YÊU CẦU CẤP BẰNG ĐỘC QUYỀN SÁNG CHẾ
(kèm theo Thông báo ghi nhận sửa đổi đơn số 11/2019/CT-SHTT ngày 06/08/2019)



STT	Số đơn sáng chế	Ngày nộp đơn	Tên sáng chế
1	1-2015-00241	26/07/2012	Thép hình được làm bằng laser
2	1-2015-00735	26/09/2013	Phương pháp gia công nóng lá thép không gỉ và khuôn dùng để gia công nóng lá thép không gỉ
3	1-2015-02641	10/07/2013	Khuôn là phẳng và phương pháp sản xuất vật liệu được tạo hình có sử dụng khuôn này
4	1-2015-02757	07/11/2014	Phương pháp tạo hình vật liệu
5	1-2015-02756	14/05/2014	Phương pháp tạo hình vật liệu và vật liệu được tạo hình bằng phương pháp đó
6	1-2016-01889	23/10/2014	Phương pháp sản xuất vật liệu được tạo hình và tấm kim loại đã xử lý bề mặt được sử dụng trong phương pháp này
7	1-2016-04601	06/02/2015	Phương pháp tạo hình vật liệu và vật liệu được tạo hình bằng phương pháp này
8	1-2017-03562	08/07/2015	Tấm lợp bằng kim loại, cấu trúc mái lợp và phương pháp lợp mái sử dụng tấm lợp này
9	1-2017-03671	15/03/2016	Phương pháp sản xuất vật liệu tạo hình
10	1-2018-01148	11/07/2016	Tấm lợp bằng kim loại và phương pháp lợp mái
11	1-2018-01882	24/03/2016	Tấm lợp bằng kim loại, cấu trúc mái lợp và phương pháp lợp mái sử dụng tấm lợp này
12	1-2018-03446	21/02/2017	Phương pháp sản xuất vật liệu đúc
13	1-2018-03447	21/02/2017	Phương pháp sản xuất vật liệu đúc
14	1-2018-03448	02/03/2017	Phương pháp sản xuất phôi đúc
15	1-2019-01404	20/06/2017	Phương pháp sản xuất phôi đúc
16	1-2019-01856	23/05/2017	Tấm vật liệu ngoài và phương pháp sản xuất tấm vật liệu này

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 16007/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 15 tháng 08 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận sửa đổi đơn

Kính gửi: Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế
(T&T INVENMARK CO., LTD.)
Phòng 101, tòa nhà 30 Nguyễn Du, phường Bùi Thị Xuân, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn:

Số Yêu cầu: SD1-2019-00079

Nộp ngày: 17/01/2019; bổ sung lần cuối cùng: 02/07/2019

Liên quan đến các Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế

STT	Số đơn sáng chế	Ngày nộp đơn	Tên sáng chế
1	1-2014-01338	23/05/2012	Trạm nổi
2	1-2016-04184	31/05/2015	Phương pháp chế tạo cần trục và hệ thống thiết bị để lắp kết cấu bên trên của cần trục

Chủ đơn: MITSUI ENGINEERING & SHIPBUILDING CO., LTD. (JP)

Địa chỉ: 5-6-4, Tsukiji, Chuo-ku, Tokyo 1048439, Japan

Đại diện của chủ đơn: T&T INVENMARK CO., LTD.

Cục Sở hữu trí tuệ thông báo:

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Các Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế nêu trên đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Tên và địa chỉ của chủ đơn được sửa thành:

MITSUI E&S MACHINERY CO., LTD. (JP)

6-4, Tsukiji 5-chome, Chuo-ku, Tokyo, 1048439, Japan./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT (để công bố);
- Lưu: VT, Hồ sơ.



CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 378 TẬP A - QUYỂN 1 (09.2019)

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: *AC008* /TB-SHTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 15 tháng 08 năm 2019

THÔNG BÁO **Ghi nhận sửa đổi đơn**

Kính gửi: Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế
(T&T INVENMARK CO., LTD.)
Phòng 101, tòa nhà 30 Nguyễn Du, phường Bùi Thị Xuân, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn:

Số Yêu cầu: SĐ1-2019-00080

Nộp ngày: 17/01/2019; bổ sung lần cuối cùng: 02/07/2019

Liên quan đến Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn: 1-2015-04761 Ngày nộp đơn: 28/04/2014

Chủ đơn: MITSUI ENGINEERING & SHIPBUILDING CO., LTD. (JP)

Địa chỉ: 6-4, Tsukiji 5-chome, Chuo-ku, Tokyo 1048439 Japan

Đại diện của chủ đơn: T&T INVENMARK CO., LTD.

Tên sáng chế: Kết cấu định dạng tàu thủy và phương pháp chế tạo

Cục Sở hữu trí tuệ thông báo:

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế số 1-2015-04761 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Tên của chủ đơn được sửa thành:

MITSUI E & S SHIPBUILDING CO., LTD. (JP)

6-4, Tsukiji 5-chome, Chuo-ku, Tokyo 1048439 Japan.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT (để công bố);
- Lưu: VT, Hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 16000 /TB-SHTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 15 tháng 08 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận sửa đổi đơn

Kính gửi: Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế
(T&T INVENMARK CO., LTD.)
Phòng 101, tòa nhà 30 Nguyễn Du, phường Bùi Thị Xuân, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn:

Số Yêu cầu: SD1-2019-00081

Nộp ngày: 17/01/2019; bổ sung lần cuối cùng: 02/07/2019

Liên quan đến Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn: 1-2014-00719 Ngày nộp đơn: 23/05/2012

Chủ đơn: **MITSUI ENGINEERING & SHIPBUILDING CO., LTD. (JP)**

Địa chỉ: 6-4, Tsukiji 5-chome, Chuo-ku, Tokyo 1048439 Japan

Đại diện của chủ đơn: T&T INVENMARK CO., LTD.

Tên sáng chế: Phao sơ tán

Cục Sở hữu trí tuệ thông báo:

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế số 1-2014-00719 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Tên của chủ đơn được sửa thành:

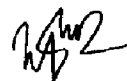
MITSUI E&S MACHINERY CO., LTD. (JP)

6-4, Tsukiji 5-chome, Chuo-ku, Tokyo, 1048439, Japan./ H

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT (để công bố);
- Lưu: VT, Hồ sơ.

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Phan Ngân Sơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 16010/TB-SHTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 15 tháng 08 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận sửa đổi đơn

Kính gửi: CÔNG TY LUẬT TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
Số 54 Trần Quốc Vuông, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, Tp. Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn:

Số Yêu cầu: SD1-2019-00255

Nộp ngày: 01/03/2019; bổ sung ngày: 25/07/2019

Liên quan đến Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn: 1-2015-03491

Ngày nộp đơn: 22/09/2015

Chủ đơn: CAMSO KOREA LTD. (KR)

Địa chỉ: 43, Daehwa-ro 106 Beon-gil Daedeok-gu, Daejeon, Republic of Korea

Đại diện của chủ đơn: WINCO CO., LTD.

Tên sáng chế: Xích lăn kép dùng cho đường lầy có đặc tính gỡ bùn được cải thiện

Cục Sở hữu trí tuệ thông báo:

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

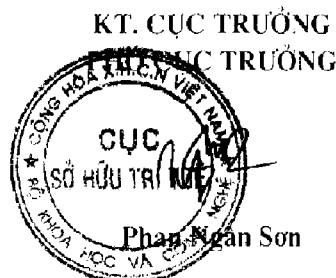
Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế số 1-2015-03491 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Tên của chủ đơn được sửa thành:

TR Beltrack Co., Ltd. (KR).

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT (để công bố);
- Lưu: VT, Hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: *16044* /TB-SHTT

Hà Nội, ngày *15* tháng *08* năm *2019*

THÔNG BÁO
Ghi nhận sửa đổi đơn

Kính gửi: Văn phòng luật sư Phạm và Liên Danh (PHAM & ASSOCIATES)
8 Trần Hưng Đạo, Hà Nội, Việt Nam

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn:

Số Yêu cầu: SD1-2019-00435

Nộp ngày: 09/04/2019; bổ sung tài liệu ngày: 03/05/2019

Liên quan đến Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn: 1-2019-01305

Ngày nộp đơn: 06/09/2017

Chủ đơn: **USG INTERIORS, LLC (US)**

Địa chỉ: 550 West Adams Street, Chicago, Illinois 60661-3676, United States of America

Đại diện của chủ đơn: ANNAM IP & LAW

Tên sáng chế: Lớp phủ trong suốt hút âm

Cục Sở hữu trí tuệ thông báo:

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế số 1-2019-01305 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

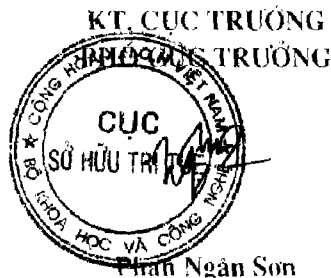
Đại diện sở hữu công nghiệp được sửa thành:

Văn phòng luật sư Phạm và Liên Danh (PHAM & ASSOCIATES)

Số 8 Trần Hưng Đạo, Hà Nội, Việt Nam. /. #

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, Hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: A6045/TB-SHTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 15 tháng 08 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận sửa đổi đơn

Kính gửi: Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
Tầng 8, Toà nhà VCCI, số 9 Đào Duy Anh, phường Phương mai, quận Đống Đa,
thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn:

Số Yêu cầu: SD1-2019-00940 Nộp ngày: 28/06/2019

Liên quan đến Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn: 1-2013-00389 Ngày nộp đơn: 09/08/2010

Chủ đơn: **TOSHIBA MITSUBISHI-ELECTRIC INDUSTRIAL SYSTEMS CORPORATION (JP)**

Địa chỉ: 13-16, Mita 3-chome, Minato-ku, Tokyo 108-0073, Japan

Đại diện của chủ đơn: VCCI-IP CO.,LTD

Tên sáng chế: Hệ thống tìm kiếm dữ liệu

Cục Sở hữu trí tuệ thông báo:

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế số 1-2013-00389 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Địa chỉ của chủ đơn được sửa thành:

3-1-1, Kyobashi, Chuo-Ku, Tokyo 104-0031, Japan./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT (để công bố);
- Lưu: VT, Hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 16016/TB-SHTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 15 tháng 08 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận sửa đổi đơn

Kính gửi: Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế
(T&T INVENMARK CO., LTD.)
Phòng 101, tòa nhà 30 Nguyễn Du, phường Bùi Thị Xuân, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn:

Số Yêu cầu: SD1-2019-01036 Nộp ngày: 12/07/2019

Liên quan đến Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn: 1-2014-01392 Ngày nộp đơn: 01/11/2012

Chủ đơn: NIPPON STEEL & SUMIKIN COATED SHEET CORPORATION (JP)

Địa chỉ: 1-5-6, Nihombashi-homchou, Chuou-ku, Tokyo 1030023, Japan

Đại diện của chủ đơn: T&T INVENMARK CO., LTD.

Tên sáng chế: Vật liệu lợp mái

Cục Sở hữu trí tuệ thông báo:

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

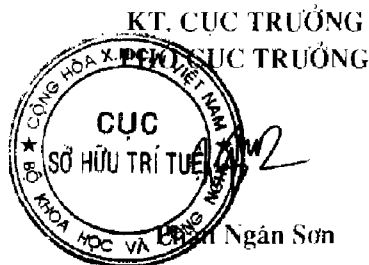
Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế số 1-2014-01392 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Tên của chủ đơn được sửa thành:

NIPPON STEEL COATED SHEET CORPORATION (JP)./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT (để công bố);
- Lưu: VT, Hồ sơ.



**BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ**

Số: *ACCA7*/TB-SHTT

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 15 tháng 08 năm 2019

**THÔNG BÁO
Ghi nhận sửa đổi đơn**

Kính gửi: Văn phòng luật sư Phạm và Liên Danh (PHAM & ASSOCIATES)
8 Trần Hưng Đạo, Hà Nội, Việt Nam

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn:

Số Yêu cầu: SĐ1-2019-00436

Nộp ngày: 09/04/2019; bổ sung tài liệu ngày: 03/05/2019

Liên quan đến Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn: 1-2019-01304

Ngày nộp đơn: 08/09/2017

Chủ đơn: UNITED STATES GYPSUM COMPANY (US)

Địa chỉ: 550 West Adams Street, Chicago, Illinois 60661-3676, United States of America

Đại diện của chủ đơn: ANNAM IP & LAW

Tên sáng chế: Tấm thạch cao có tấm phủ được đục lỗ, hệ thống và phương pháp sản xuất tấm thạch cao này

Cục Sở hữu trí tuệ thông báo:

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế số 1-2019-01304 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Đại diện sở hữu công nghiệp được sửa thành:

Văn phòng luật sư Phạm và Liên Danh (PHAM & ASSOCIATES)

Số 8 Trần Hưng Đạo, Hà Nội, Việt Nam./. *

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT (để công bố);
- Lưu: VT. Hồ sơ.



Phan Ngân Sơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: *AC.408/TB-SHTT*

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 20 tháng 08 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận sửa đổi đơn

Kính gửi: Công ty cổ phần Fas Invest
21 Nguyễn Gia Thiều, phường 6, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn:

Số Yêu cầu: SD1-2019-00721 Nộp ngày: 31/05/2019

Liên quan đến Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn: 1-2019-01418 Ngày nộp đơn: 21/03/2019

Chủ đơn: **Lê Văn Lữ (VN)**

Địa chỉ: 230 Tcr, Pasteur, phường 6, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn:

Tên sáng chế: Lò đốt rác bằng hồ quang điện

Cục Sở hữu trí tuệ thông báo:

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế số 1-2019-01418 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

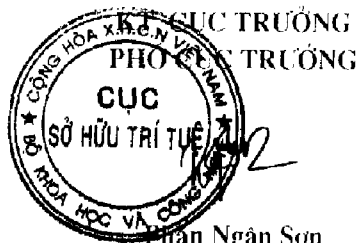
Ghi nhận đại diện sở hữu công nghiệp:

Công ty cổ phần Fas Invest

21 Nguyễn Gia Thiều, phường 6, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh././.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT (dề công bố);
- Lưu: VT, Hồ sơ.



Phan Ngân Sơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 16415/TB-SHTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 20 tháng 08 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận sửa đổi đơn

Kính gửi: Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
Tầng 8, Toà nhà VCCI, số 9 Đào Duy Anh, phường Phương mai, quận Đống Đa,
thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn:

Số Yêu cầu: SĐ1-2019-00828 Nộp ngày: 18/06/2019

Liên quan đến các Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế

STT	Số đơn sáng chế	Ngày nộp đơn	Tên sáng chế
1	1-2017-02694	11/12/2015	Dây liên kết dùng cho thiết bị bán dẫn
2	1-2016-01163	20/05/2015	Dây hàn dùng cho thiết bị bán dẫn
3	1-2017-01563	20/05/2015	Dây hàn dùng cho thiết bị bán dẫn

Chủ đơn: NIPPON STEEL & SUMIKIN MATERIALS CO., LTD. (JP)

Địa chỉ: 16-3, Ginza 7-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-0061 Japan

Đại diện của chủ đơn: VCCI-IP CO.,LTD

Cục Sở hữu trí tuệ thông báo:

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

Các Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế nêu trên đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Tên và địa chỉ của chủ đơn thứ nhất được sửa thành:

NIPPON STEEL CHEMICAL & MATERIAL CO., LTD. (JP)

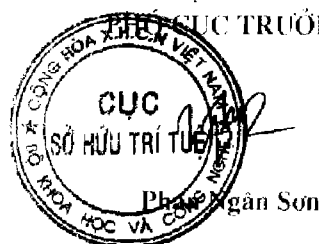
14-1, Sotokanda 4-chome, Chiyoda-Ku, Tokyo 101-0021, Japan./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT (để công bố);
- Lưu: VT, Hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG

PHẠM NGÂN SƠN



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: *46417* /TB-SHTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày *20* tháng *08* năm *2019*

THÔNG BÁO
Ghi nhận sửa đổi đơn

Kính gửi: Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)
Số 10 ngõ 34 đường Âu Cơ, phường Quảng An, quận Tây Hồ, TP Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn:

Số Yêu cầu: *SĐ1*-2019-00941 Nộp ngày: *28/06/2019*

Liên quan đến Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn: *1-2015-03622* Ngày nộp đơn: *14/05/2014*

Chủ đơn: **Vatoscan (Pty) Ltd. (ZA)**

Địa chỉ: The Rose Building, 4th Floor, 28 Sturdee Avenue, 2196 Rosebank, South Africa

Đại diện của chủ đơn: ANNAM IP & LAW

Tên sáng chế: Phụ kiện thiết bị truyền thông di động và phương pháp chụp ảnh với thiết bị này

Cục Sở hữu trí tuệ thông báo:

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

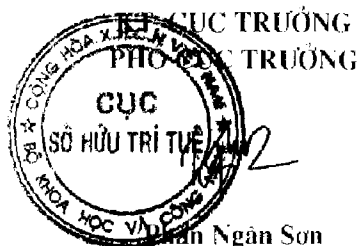
Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế số *1-2015-03622* đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Địa chỉ của chủ đơn được sửa thành:

2nd Floor, 30 Jellicoe Avenue, Rosebank, 2196, South Africa./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT (để công bố);
- Lưu: VT, Hồ sơ.



Trần Ngân Sơn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 16418 /TB-SHTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 20 tháng 08 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận sửa đổi đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyên (INVENCO.,LTD)
29 Trương Hán Siêu, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn:

Số Yêu cầu: SĐ1-2019-01032 Nộp ngày: 11/07/2019

Liên quan đến Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn: 1-2011-01159 Ngày nộp đơn: 05/05/2011

Chủ đơn: Sang Won KIM (KR)

Địa chỉ: 107-2201, Daechi I-Park Apt, 888, Daechi-dong, Gangnam-gu, Seoul, Republic of Korea

Đại diện của chủ đơn: INVENCO.,LTD

Tên sáng chế: Thiết bị dốt

Cục Sở hữu trí tuệ thông báo:

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn nêu trên được chấp nhận.

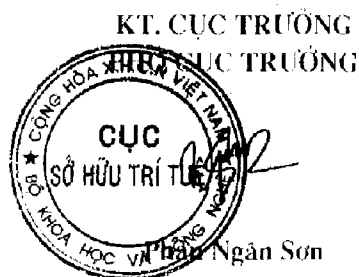
Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế số 1-2011-01159 đã được ghi nhận sửa đổi với nội dung là:

Tên của chủ đơn được sửa thành:

Sang Kwon KIM (KR). ✍

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT (để công bố);
- Lưu: VT, Hồ sơ.



PHẦN V

THAY ĐỔI CHỦ ĐƠN

a - Ghi nhận thay đổi chủ đơn sáng chế

STT	SỐ KÝ HIỆU VĂN BẢN	NGÀY BAN HÀNH	SỐ YÊU CẦU	SỐ ĐƠN/BẰNG LIÊN QUAN
1	16006/TB-SHTT	15/08/2019	CĐ1-2019-00277	1-2014-03988
2	16419/TB-SHTT	20/08/2019	CĐ1-2019-00124	1-2019-00559
3	16420/TB-SHTT	20/08/2019	CĐ1-2019-00179	1-2015-03622
4	16421/TB-SHTT	20/08/2019	CĐ1-2019-00181	1-2015-03622
5	16422/TB-SHTT	20/08/2019	CĐ1-2019-00312	1-2012-00870
6	16423/TB-SHTT	20/08/2019	CĐ1-2019-00317	1-2012-00042
7	16424/TB-SHTT	20/08/2019	CĐ1-2019-00391	1-2011-01159

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: *AC06/TB-SHTT*

Hà Nội, ngày *15* tháng *08* năm *2019*

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
8 Trần Hưng Đạo, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn:

Số Yêu cầu: **CĐ1-2019-00277**

Nộp ngày: 14/05/2019; bổ sung ngày: 05/08/2019

Liên quan đến Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn: 1-2014-03988

Ngày nộp đơn: 29/05/2013

Chủ đơn: **FJORDS PROCESSING AS (NO)**

Địa chỉ: P.O.Box 403, N-1327 Lysaker, Norway

Đại diện của chủ đơn: PHAM & ASSOCIATES

Tên sáng chế: Hệ thống và phương pháp loại bỏ ion kim loại nặng ra khỏi dòng giàu chất ức chế tạo hydrat

Cục Sở hữu trí tuệ thông báo:

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế số 1-2014-03988 đã được ghi nhận chuyển nhượng từ:

Bên chuyển nhượng: **FJORDS PROCESSING AS (NO)**

Địa chỉ: **P.O.Box 403, N-1327 Lysaker, Norway**

Bên được chuyển nhượng: **NOV Process & Flow Technologies AS (NO)**

Địa chỉ: **Snarøyveien 36, 1364 Fornebu, Norway.**

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT (để công bố);
- Lưu: VT, Hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 46419/TB-SHTT

Hà Nội, ngày 20 tháng 08 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)
Phòng 1002, tầng 10, Indochina Plaza Hanoi, 241 phố Xuân Thủy, phường Dịch Vọng
Hậu, quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn:

Số Yêu cầu: CD1-2019-00124

Nộp ngày: 18/03/2019; bổ sung ngày: 15/05/2019

Liên quan đến Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn: 1-2019-00559

Ngày nộp đơn: 29/06/2017

Chủ đơn: JCHIGLOBAL CO., LTD. (KR)

Địa chỉ: (Yeongcheon-dong) 416-ho 565, Dongtangiheung-ro Hwaseong-si, Gyeonggi-do
18469, Republic of Korea

Đại diện của chủ đơn: BMVN INTERNATIONAL LLC

Tên sáng chế: Đồ chứa được bịt kín bằng chân không

Cục Sở hữu trí tuệ thông báo:

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế số 1-2019-00559 đã được ghi nhận chuyển nhượng từ:

Bên chuyển nhượng: JCHIGLOBAL CO., LTD. (KR)

Địa chỉ: (Yeongcheon-dong) 416-ho 565, Dongtangiheung-ro Hwaseong-si,
Gyeonggi-do 18469, Republic of Korea

Bên được chuyển nhượng: HWANG, Sang Woo (KR)

Địa chỉ: 2-Dong 301-Ho, 22, Bogwang-ro, Deogyang-gu, Goyang-si, Gyeonggi-do
10271, Republic of Korea.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT (để công bố);
- Lưu: VT, Hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 16420/TB-SHTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 20 tháng 08 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)
Số 10 ngõ 34 đường Âu Cơ, phường Quảng An, quận Tây Hồ, TP Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn:

Số Yêu cầu: CD1-2019-00179

Nộp ngày: 09/04/2019; bổ sung ngày: 01/07/2019

Liên quan đến các Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế

STT	Số đơn sáng chế	Ngày nộp đơn	Tên sáng chế
1	1-2015-03622	14/05/2014	Phụ kiện thiết bị truyền thông di động và phương pháp chụp ảnh với thiết bị này
2	1-2017-00084	29/07/2015	Phương pháp liên kết người dùng với tập dữ liệu cụ thể và hệ thống liên kết dữ liệu cá nhân

Chủ đơn: Vatoscan (Pty) Ltd. (ZA)

Địa chỉ: 2nd Floor, 30 Jellicoe Avenue, Rosebank, 2196, South Africa

Đại diện của chủ đơn: ANNAM IP & LAW

Cục Sở hữu trí tuệ thông báo:

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Các Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế nêu trên đã được ghi nhận chuyển nhượng từ:

Bên chuyển nhượng: **Vatoscan (Pty) Ltd. (ZA)**

Địa chỉ: 2nd Floor, 30 Jellicoe Avenue, Rosebank, 2196, South Africa

Bên được chuyển nhượng: **Commonwealth Bank of Australia (AU)**

Địa chỉ: Ground Floor, Tower 1, 201 Sussex Street, SYDNEY NSW 2000, AUSTRALIA./

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT (để công bố);
- Lưu: VT, Hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: 16424/TB-SHTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 20 tháng 08 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)
Số 10 ngõ 34 đường Âu Cơ, phường Quảng An, quận Tây Hồ, TP Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn:

Số Yêu cầu: CD1-2019-00181 Nộp ngày: 09/04/2019

Liên quan đến các Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế

STT	Số đơn sáng chế	Ngày nộp đơn	Tên sáng chế
1	1-2015-03622	14/05/2014	Phụ kiện thiết bị truyền thông di động và phương pháp chụp ảnh với thiết bị này
2	1-2017-00084	29/07/2015	Phương pháp liên kết người dùng với tập dữ liệu cụ thể và hệ thống liên kết dữ liệu cá nhân

Chủ đơn: Commonwealth Bank of Australia (AU)

Địa chỉ: **Ground Floor, Tower 1, 201 Sussex Street, SYDNEY NSW 2000, AUSTRALIA**

Đại diện của chủ đơn: ANNAM IP & LAW

Cục Sở hữu trí tuệ thông báo:

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Các Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế nêu trên đã được ghi nhận chuyển nhượng từ:

Bên chuyển nhượng: **Commonwealth Bank of Australia (AU)**

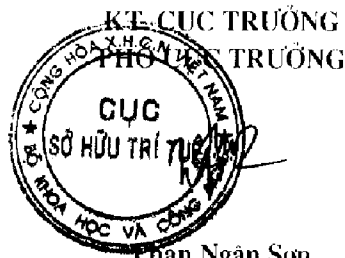
Địa chỉ: **Ground Floor, Tower 1, 201 Sussex Street, SYDNEY NSW 2000, AUSTRALIA**

Bên được chuyển nhượng: **Tyme Limited (CN)**

Địa chỉ: **Unit B, 18/F, Wing Wah Industrial Building, 677 King's Road, Quarry Bay, Hong Kong./.**

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT (để công bố);
- Lưu: VT, Hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: *16/422/TB-SHTT*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 20 tháng 08 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
8 Trần Hưng Đạo, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn:

Số Yêu cầu: CD1-2019-00312 Nộp ngày: 03/06/2019

Liên quan đến Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn: 1-2012-00870 Ngày nộp đơn: 21/09/2010

Chủ đơn: **ASTRAZENECA AB (SE)**

Địa chỉ: S-151 85 Sodertalje, Sweden

Đại diện của chủ đơn: PHAM & ASSOCIATES

Tên sáng chế: Dược phẩm chứa ceftriaxone dùng để điều trị nhiễm khuẩn

Cục Sở hữu trí tuệ thông báo:

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế số 1-2012-00870 đã được ghi nhận chuyển nhượng từ:

Bên chuyển nhượng: **ASTRAZENECA AB (SE)**

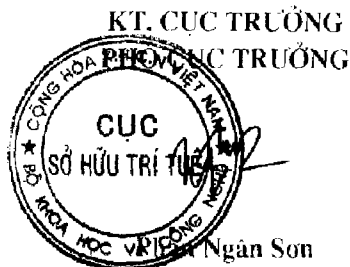
Địa chỉ: **S-151 85 Sodertalje, Sweden**

Bên được chuyển nhượng: **PFIZER ANTI-INFECTIVES AB (SE)**

Địa chỉ: **191 90 Sollentuna, Sweden./.**

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT (để công bố);
- Lưu: VT, Hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ
Số: 16428/TB-SHTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 20 tháng 08 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
Phòng số 5 tầng 15 Tòa nhà Harec, 4A Láng Hạ, phường Thành Công quận Ba Đình,
TP Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn:

Số Yêu cầu: CD1-2019-00317 Nộp ngày: 04/06/2019

Liên quan đến các Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế

STT	Số đơn sáng chế	Ngày nộp đơn	Tên sáng chế
1	1-2012-00042	08/06/2010	Được phẩm dạng liểu chứa chất ức chế họ Bcl-2 và quy trình bào chế được phẩm này
2	1-2019-00842	08/06/2010	Được phẩm chứa chất ức chế họ BCL-2 để dùng đường qua miệng

Chủ đơn: ABBOTT GMBH & CO. KG (DE)

Địa chỉ: Max-Planck-Ring 2, 65205 Wiesbaden, Germany

Đại diện của chủ đơn: TGVN

Cục Sở hữu trí tuệ thông báo:

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Các Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế nêu trên đã được ghi nhận chuyển nhượng từ:

Bên chuyển nhượng: ABBOTT GMBH & CO. KG (DE)

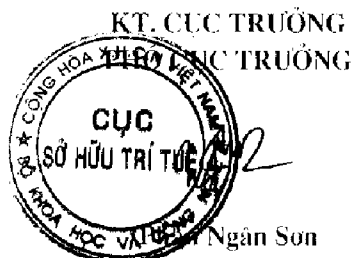
Địa chỉ: Max-Planck-Ring 2, 65205 Wiesbaden, Germany

Bên được chuyển nhượng: ABBVIE DEUTSCHLAND GMBH & CO. KG (DE)

Địa chỉ: Mainzer Str. 81, 65189 Wiesbaden, Germany./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT (để công bố);
- Lưu: VT, Hồ sơ.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: *AC4-24* /TB-SHTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày *20* tháng *08* năm *2019*

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO.,LTD)
29 Trương Hán Siêu, thành phố Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn:

Số Yêu cầu: CD1-2019-00391 Nộp ngày: 11/07/2019

Liên quan đến Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn: 1-2011-01159 Ngày nộp đơn: 05/05/2011

Chủ đơn: Sang Kwon KIM (KR)

Địa chỉ: 107-2201, Daechi I-Park Apt, 888, Daechi-dong, Gangnam-gu, Seoul, Republic of Korea

Đại diện của chủ đơn: INVENCO.,LTD

Tên sáng chế: Thiết bị dốt

Cục Sở hữu trí tuệ thông báo:

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền sáng chế số 1-2011-01159 đã được ghi nhận chuyển nhượng từ:

Bên chuyển nhượng: **Sang Kwon KIM (KR)**

Địa chỉ: 107-2201, Daechi I-Park Apt, 888, Daechi-dong, Gangnam-gu, Seoul, Republic of Korea

Bên được chuyển nhượng: **ENERONE INC. (KR)**

Địa chỉ: (Soryong-dong) 884, Ochang-ro, Gunsan-si, Jeollabuk-do 54004, Republic of Korea.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT (để công bố);
- Lưu: VT, Hồ sơ.



b - Ghi nhận thay đổi chủ đơn giải pháp hữu ích

STT	SỐ KÝ HIỆU VĂN BẢN	NGÀY BAN HÀNH	SỐ YÊU CẦU	SỐ ĐƠN/BẢNG LIÊN QUAN
1	15065/TB-SHTT	02/08/2019	CĐ2-2019-00408	2-2019-00159

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: ASCG/S /TB-SHTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 2 tháng 8 năm 2019

THÔNG BÁO
Ghi nhận thay đổi chủ đơn

Kính gửi: Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh
(DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)
Tầng 4, số 57 ngõ 66 phố Ngọc Lâm, phường Ngọc Lâm, quận Long Biên, TP. Hà Nội

Căn cứ kết quả thẩm định yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn:

Số Yêu cầu: CĐ2-2019-00408

Nộp ngày: 17/07/2019

Liên quan đến Đơn yêu cầu cấp Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn: 2-2019-00159

Ngày nộp đơn: 24/06/2016

Chủ đơn: **Nguyễn Xuân Hoàn (VN)**

Địa chỉ: Trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm Thành phố Hồ Chí Minh - 140 Lê Trọng Tấn, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện của chủ đơn: DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD

Tên giải pháp hữu ích: Bộ kit thử phát hiện độc chất trong nước thải chế biến thực phẩm

Cục Sở hữu trí tuệ thông báo:

Yêu cầu ghi nhận thay đổi chủ đơn nêu trên được chấp nhận.

Đơn yêu cầu cấp bằng độc quyền giải pháp hữu ích số 2-2019-00159 đã được ghi nhận chuyển nhượng từ:

Bên chuyển nhượng: **Nguyễn Xuân Hoàn (VN)**

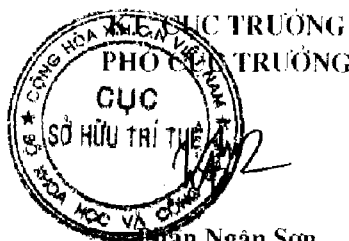
Địa chỉ: Trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm Thành phố Hồ Chí Minh - 140 Lê Trọng Tấn, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: Trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm TP. Hồ Chí Minh

Địa chỉ: 140 Lê Trọng Tấn, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh./

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT (để công bố);
- Lưu: VT, Hồ sơ.



Phan Ngân Sơn

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP

Do Cục Sở hữu trí tuệ thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ ấn hành theo Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2005 và được sửa đổi bằng Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 19 tháng 6 năm 2009.

Địa chỉ liên hệ:

384-386 đường Nguyễn Trãi, quận Thanh Xuân,
thành phố Hà Nội, Việt Nam
ĐT: 024. 38583069
Fax: 024. 38588449